

DEBORAH HARKNESS

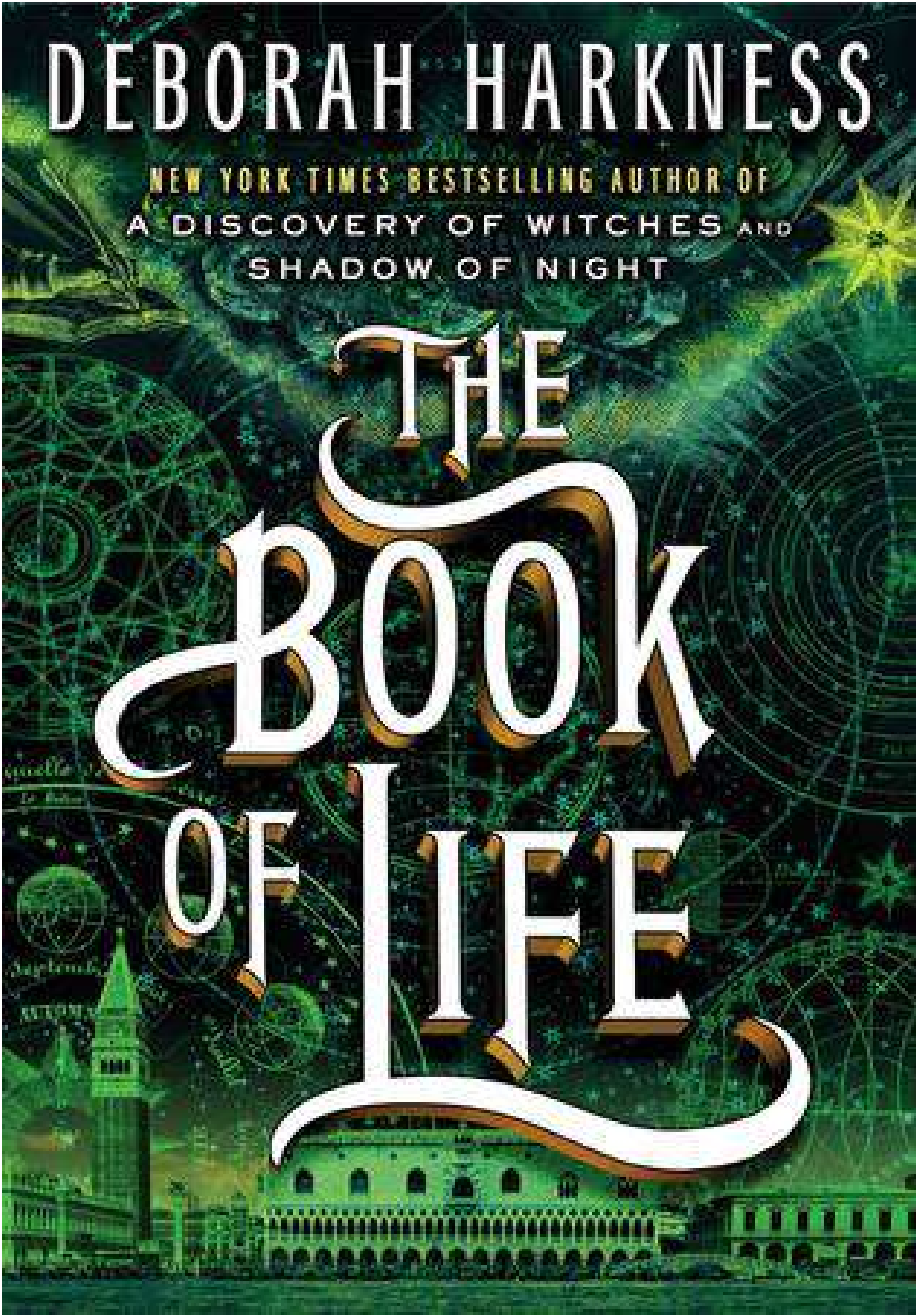
NEW YORK TIMES BESTSELLING AUTHOR OF  
A DISCOVERY OF WITCHES AND  
SHADOW OF NIGHT

THE  
BOOK  
OF  
LIFE

DEBORAH HARKNESS

NEW YORK TIMES BESTSELLING AUTHOR OF  
A DISCOVERY OF WITCHES AND  
SHADOW OF NIGHT

THE  
BOOK  
OF LIFE



**THE BOOK OF LIFE**  
**Deborah Harkness**

**All Souls Trilogy #3**  
Copyright © Deborah Harkness, 2014

**MẬT MÃ PHÙ THUYẾT**  
**Phần 3**  
**SÁCH SỰ SỐNG**

**Người dịch : Se Sẻ Nâu**  
Ngày hoàn thành : 07/10/2017

Đăng trên : [www.sesenau.blogspot.com](http://www.sesenau.blogspot.com)



*Vì thế, bản dịch này chỉ dành cho những ai ấm ức muốn đọc tiếp cho xong như mình mà thôi. Xin miễn nhận xét và mong không đăng tải nơi khác.*

*Chúc vui vẻ vài giờ với nó.*

*Thân mến.*

*Sẻ.*

*~\*~*



**Chú ý :**

1. Một vài từ khoa học viết tắt thường xuyên được sử dụng trong đây và có lẽ rất quen thuộc với mọi người, nhưng Sẻ liệt kê ra đây 1 lần cho chắc, và không chú thích trong quá trình dịch :

- **DNA (Deroxyribo Nucleic Acid)** :phân tử chứa thông tin di truyền mã hoá cho các hoạt động sinh trưởng, phát triển, chuyên hoá các chức năng và sinh sản của sinh vật sống. Phần lớn phân tử DNA có cấu tạo dạng hai mạch chuỗi polyme sinh học xoắn đều quanh một trục bằng những liên kết hoá học gọi là chuỗi xoắn kép. DNA lưu trữ những thông tin sinh học và mã di truyền để truyền lại cho thế hệ tiếp theo chỉ dẫn cho quá trình sinh tổng hợp Protein. Một lượng lớn (98% ở người) các đoạn DNA không mã hoá (non-code) chỉ giữ vai trò mạch khuôn trong cấu tạo protein.

- **MtDNA : (Mitochondrial DNA)** là DNA có trong ty thể chỉ được di truyền từ mẹ vì mtDNA ở trong các bào quan và tế bào nhân chuẩn của trứng được thụ tinh, trong khi tinh trùng bỏ lại các bào quan bên ngoài hợp tử. Vì thế DNA của tinh trùng chỉ góp vào trong DNA nhiễm sắc thể.

- **RNA (RiboNucleic Acid)** cũng như DNA, RNA là cơ sở di truyền cấp độ phân tử. Ở những loài không có DNA thì RNA đóng vai trò mã hoá di truyền. RNA không ở dạng xoắn kép như DNA mà có dạng mạch đơn hoặc vòng, chứa đường ribose thay vì deoxyribose và uracil thay vì Thymine trong cấu tạo phân tử.

2. Một vài từ *in nghiêng* trong đây được giữ nguyên để tôn trọng ý tác giả, vì chúng được thể hiện bằng tiếng Pháp, Bồ Đào Nha, Ý, Đức... Sẽ chú thích bên cạnh và chỉ mang tính tham khảo. Chú thích này là do Google Translate, hồng phải của Sẻ, nên đúng sai thì hên xui, có khi còn không dịch.

3. Một số từ dạng trên nhưng thường xuyên được dùng nên Sẻ đưa chú thích lên trước để khỏi lặp lại :

- **Mon cœur** : Trái tim của anh – Tiếng Pháp
- **Ma Lionne**: Nàng sư tử của anh – Tiếng Pháp
- **Bien** : Phải, đúng – Tiếng Pháp
- **Dieu**: Tạm biệt – Tiếng Pháp
- **Manjasang** : giống như vampire, ma cà rồng – Tiếng Pháp, Ý
- **Aye** : Phải, vâng – tiếng Scots.

#### 4. Một số từ có lẽ dễ nguyên nghe hơn và đỡ dài dòng:

- **Ouroboros** : Biểu tượng hình vòng tròn của một con rắn (hoặc rồng) ngậm đuôi của chính mình có từ thời Ai Cập Cổ Đại đại diện cho sự tái tạo, cho chu kỳ vô tận của tự nhiên, cho sáng tạo và phá huỷ, cuộc sống và cái chết.
- **Coven** : Nhóm phù thuỷ địa phương.
- **Gramarye** : Nội dung lời thần chú trong pháp thuật của phù thuỷ.
- **Daemon** : Yêu tinh, quỷ,...
- **Warmbloods** : Các loài máu nóng nói chung như con người, phù thuỷ và Daemon.

*Các danh xưng : (Phần lớn là chẳng có từ tương đương, gì mà ngài, quý ngài, đức ngài, đức ông, đức bà cứ loạn xạ cả lên, để yên cho xong chuyện.)*

- **Grand-mère** : Bà nội, ngoại – Tiếng Pháp
- **Granny** : Bà nội, ngoại – Tiếng Anh gọi thân mật.
- **Madame** : Đức Bà
- **Milord** : Đức Ngài.
- **Milady** : Quý Bà. Tiểu thư.
- **Master** : Cậu chủ, ông chủ
- **Mistress** : Bà chủ.
- **Monsieur** : Quý ông
- **Sieur** : danh xưng người đứng đầu gia tộc – trưởng đàn.
- **Sir** : Hiệp sĩ, ngài.

***Dành cho Karen, người biết lý do tại sao.***

*Không phải loài mạnh nhất sống sót, cũng không phải loài thông minh nhất tồn tại.*

*Đó là loài thích nghi nhất đối với sự thay đổi.*

*- Thời ELIZABETH I, Phillipe DE CLERMONT,*

*(thường được gán cho Charles Darwin)*

Nội dung

### **Sol trong Cự Giải**

Chương 1 || Chương 2 || Chương 3

Chương 4 || Chương 5 || Chương 6



## **Sol trong Sư Tử**

Chương 7 || Chương 8 || Chương 9 || Chương 10

Chương 11 || Chương 12 || Chương 13 || Chương 14

## **Sol ở Xử Nữ**

Chương 15 || Chương 16 || Chương 17 || Chương 18

Chương 19 || Chương 20 || Chương 21 || Chương 22

## **Sol trong Thiên Bình**

Chương 23 || Chương 24 || Chương 25

Chương 26 || Chương 27 || Chương 28

## **Sol trong Hồ Cáp**

Chương 29 || Chương 30 || Chương 31

## **Sol trong Nhân Mã**

Chương 32 || Chương 33

## **Sol trong Ma Kết**

Chương 34 || Chương 35 || Chương 36

Chương 37 || Chương 38 || Chương 39

**Sol trong Bảo Bình**

Chương 40

**Sol ở Song Ngư**

Chương 41

**Sol ở Bạch Dương**

Chương 42

**Sol ở Kim Ngưu**

Chương 43

**Sol trong Song Tử**

Chương 44

**HẾT.**

**Sol trong Cự Giải.**

*Các tượng trưng của Cự Giải gắn liền với nhà ở, đất đai, kho tàng, và bất cứ điều gì giấu kín.*

*Đây là ngôi nhà thứ tư của Zodiak.*

*Nó biểu thị cái chết và sự kết thúc của sự vật.*

*-Anonymous English Commonplace Book, c. 1590, Gonçalves MS 4890, f. 11V*

## Chương 1

Các hồn ma không có nhiều vật chất. Tất cả đều được tạo thành trong những ký ức và tư tưởng. Trên đỉnh một trong những tháp tròn của Sept-Tours , Emily Mather ép một bàn tay mờ mờ trên vị trí ở trung tâm lồng ngực mà ngay cả bây giờ cũng vẫn đang bị đè nặng với nỗi sợ hãi.

*Liệu nó có bao giờ được dễ dàng hơn? Giọng nói, giống như phần còn lại của bà, hầu như không thể nhận thấy.*

Quan sát?

Chờ đợi?

Nhận biết?

*Không phải là tôi không lưu ý, Philippe de Clermont trả lời vẫn tắt. Ông đang ngồi gằn đó, nghiên cứu những ngón tay trong suốt của mình. Trong số tất cả những điều Philippe không thích về việc đã chết : không có khả năng chạm vào người vợ của mình, Ysabeau, thiếu nhận biết về mùi hoặc hương vị, thực tế là ông không có chút cơ bắp nào cho một đấu sĩ vô hình truyện hảo đứng đầu danh sách. Đó là một lời nhắc nhở liên tục rằng ông đã trở nên tầm thường như thế nào.*

Mặt Emily cúi gằm, và Philippe thầm nguyện rửa bản thân mình. Kể từ khi qua đời, bà phù thủy đã là kẻ bầu bạn vĩnh hằng của ông, đã chia nỗi cô đơn của ông làm hai. Ông nghĩ gì thế, quát tháo bà như thế bà là một người đầy tớ sao?

*Có lẽ sẽ dễ dàng hơn khi họ không cần chúng ta nữa, Philippe nói bằng một giọng nhẹ nhàng. Ông có thể là hồn ma nhiều kinh nghiệm hơn, nhưng Emily mới là người hiểu rõ tính siêu hình trong tình huống của họ.*

Những gì bà phù thủy nói với ông đi ngược lại tất cả mọi thứ Philippe đã tin về kiếp sau. Ông đã nghĩ rằng người sống nhìn thấy những kẻ chết vì họ cần một cái gì đó từ họ: sự hỗ trợ, sự tha thứ, sự trừng phạt.

Emily khẳng khẳng những điều này không có gì khác hơn là những chuyện hoang đường của con người, chỉ khi sự sống đi tiếp và buông bỏ để thì cái chết mới có thể xuất hiện với họ.

Thông tin này đã khiến những thất bại trong việc gây chú ý cho Ysabeau phần nào dễ chịu hơn, nhưng không nhiều.

"Em không thể chờ để xem phản ứng của dì Em. Dì ấy sẽ rất ngạc nhiên. " Giọng nữ trầm ấm áp của Diana trôi nổi lên những bờ thành châu mai.

*Diana và Matthew, Emily và Philippe đồng thanh nói, nhìn xuống khoảnh sân rải sỏi bao quanh lâu đài.*

*Nhìn này, Philippe nói, chỉ vào lối đi. Ngay cả khi đã chết, ông vẫn có tầm nhìn ma cà rồng sắc bén hơn so với bất kỳ con người nào. Ông cũng vẫn còn đẹp trai hơn bất kỳ người đàn ông nào, với đôi vai rộng và nụ cười quý quái. Ông quay nhìn Emily, người không thể không mỉm cười đáp lại. *Chúng là một cặp đẹp đẽ, đúng không? Nhìn xem con trai tôi đã thay đổi nhiều như thế nào kìa.**

Ma cà rồng không bị thay đổi bởi tác động của thời gian, và do đó Emily mong đợi sẽ thấy cùng mái tóc đen, thậm chí nổi lấp lánh màu xanh; cùng đôi mắt xanh xám có thể biến đổi, lãnh lẽo và xa xăm như một vùng biển mùa đông; cùng màu da nhợt nhạt và khuôn miệng rộng. Dù vậy, có một vài sự khác biệt tinh tế như Philippe đã nêu. Tóc Matthew ngắn hơn, và mang bộ râu đó khiến anh trông thậm chí nguy hiểm hơn, giống như một tên cướp biển. Bà thở hỗn hển.

*Matthew. . . to lớn hơn?*

*Nhất định thế rồi. Tôi vỡ bèo nó khi nó và Diana đã ở đây nào năm 1590 mà. Sách vở đã làm nó mềm yếu đi. Matthew cần phải chiến đấu nhiều hơn và đọc ít đi.*

Philippe đã luôn đấu tranh với việc học hành quá nhiều. Matthew là bằng chứng sống về điều đó.

*Diana trông có vẻ cũng khác. Giống mẹ nhiều hơn với mái tóc dài màu đồng đỏ, Em nói, nhận ra sự thay đổi hiển nhiên nhất trong cháu gái.*

Diana vấp vào một phiến đá lát, và bàn tay của Matthew vung ra để giữ vững cô. Trước đây, Emily đã nhìn sự lảng vảng không ngừng của Matthew

như một dấu hiệu báo bọc quá mức của ma cà rồng. Bây giờ, với sự sáng suốt của một hồn ma, bà nhận ra rằng xu hướng này xuất phát từ nhận thức phi phạm trước mọi thay đổi trong biểu hiện của Diana, mỗi sự thay đổi trong tâm trạng, mọi dấu hiệu của một mối hoặc đôi. Hôm nay, tuy vậy, mối quan tâm của Matthew dường như tập trung hơn và nhạy bén hơn.

*Không chỉ là mái tóc của Diana đã thay đổi. Khuôn mặt của Philippe mang một vẻ ngạc nhiên. Diana có đám nhóc của Matthew.*

Emily nghiên cứu cháu gái của mình cẩn thận hơn, bằng cách sử dụng quyền lực nâng cao về sự thật mà cái chết đã dành được.

Philippe có phần đúng. Ý ông muốn nói là "đám nhóc." Diana đang mang thai đôi.

*Song sinh, Philippe nói với giọng kinh ngạc. Ông quay đi, bị phân tâm bởi sự xuất hiện của vợ ông. Nhìn kìa, đó là Ysabeau và Sarah cùng với Sophie và Margaret.*

*Điều gì sẽ xảy ra lúc này, Philippe?* Emily hỏi, trái tim bà ngày càng nặng hơn với dự đoán.

*Kết thúc. Khởi đầu, Philippe nói với vẻ mơ hồ thông thả. Thay đổi.*

*Diana không bao giờ thích thay đổi, Emily nói.*

*Đó là vì Diana sợ những gì con bé phải trở thành, Philippe nói.*

~\*~

Marcus Whitmore đã phải đối mặt với thừa thãi những nỗi kinh hoàng kể từ một đêm vào năm 1781 khi Matthew de Clermont khiến cậu trở thành ma cà rồng. Không điều gì chuẩn bị cho cậu thử thách của ngày hôm nay: Nói với Diana Bishop rằng dì yêu quý của cô, Emily Mather, đã chết.

...

Marcus đã nhận được cuộc điện thoại từ Ysabeau trong khi cậu và Nathaniel Wilson đang xem tin tức truyền hình trong thư viện gia đình. Sophie, vợ của Nathaniel, và em bé của họ, Margaret, đã ngủ gà gật trên ghế sofa gần đó.

"Ngôi đền" Ysabeau đã nói không kịp thời, giọng bà điên cuồng. "Hãy đến đó. Ngay."

Marcus đã vâng lời bà nội mà không cần hỏi, chỉ dành thời gian để la lên cho người anh họ, Gallowglass, và cô Verin của cậu trên đường ra khỏi cửa.

Mùa hè thấp sáng buổi tối và sáng hơn nữa khi cậu đến gần vùng khai hoang tại đỉnh núi, rục rờ bởi sức mạnh siêu nhiên mà Marcus nhìn thấp thoáng xuyên qua những hàng cây. Tóc cậu dựng đứng trước dấu hiệu pháp thuật trong không khí.

Sau đó, cậu nghĩ thấy sự hiện diện của một ma cà rồng, Gerbert của Aurillac. Và một người khác nữa, một phù thủy xa lạ.

...

Một bước chân nhẹ, có chủ ý, vang vọng xuống hành lang đá, kéo Marcus ra khỏi quá khứ và trở lại với hiện tại. Các cánh cửa nặng nề mở ra, kêu cọt kẹt như vẫn luôn thế. "Xin chào, em yêu." Marcus quay khỏi quang cảnh vùng nông thôn Auvergne và hít một hơi thở sâu. Mùi hương của Phoebe Taylor

nhắc nhở cậu về những bụi tử đinh hương được trồng bên ngoài cánh cửa sơn màu đỏ của trang trại gia đình. Tinh tế và kiên quyết, hương thơm là biểu tượng của niềm hy vọng về mùa xuân sau một mùa đông Massachusetts dài và gợi nhớ đến nụ cười thấu hiểu của người mẹ đã chết từ lâu của cậu. Bây giờ chúng chỉ làm Marcus nghĩ về người phụ nữ nhỏ nhắn, có ý chí sắt đá trước mặt mình.

"Mọi thứ sẽ ổn thôi." Phoebe vươn tay và dựng thẳng cổ áo của cậu, đôi mắt màu olive của cô đầy quan tâm. Marcus đã mặc quần áo trang trọng hơn so với những chiếc áo thun hòa nhạc vào cùng khoảng thời gian cậu bắt đầu ký bức thư của mình là Marcus de Clermont thay vì Marcus Whitmore - cái tên cô được biết khi gặp cậu lần đầu tiên, trước khi cậu nói với cô về ma cà rồng, về người cha 1500 tuổi, về lâu đài Pháp đầy những người họ hàng kinh khủng, và một phù thủy tên là Diana Bishop. Điều đó, theo ý kiến của Marcus, thật kỳ diệu khi Phoebe vẫn ở bên cạnh cậu.

"Không. Sẽ không ổn đâu." Cậu giữ tay cô và đặt một nụ hôn vào lòng bàn tay ấy. Phoebe không biết Matthew. "Hãy ở lại đây với Nathaniel và những người còn lại. Xin vui lòng. "

"Lần cuối cùng nhé, Marcus Whitmore, em sẽ đứng bên cạnh anh khi anh chào đón cha anh và vợ của ông ấy. Em không tin rằng chúng ta cần thảo luận về nó thêm nữa." Phoebe giơ tay ra. "Chúng ta sẽ làm chứ?"

Marcus đặt tay vào tay Phoebe, nhưng thay vì đi theo cô ra khỏi cửa như cô mong đợi, cậu kéo mạnh cô về phía mình. Phoebe tựa vào ngực cậu, một tay siết chặt lấy tay cậu và ép tay khác lên trái tim cậu. Cô nhìn cậu ngạc nhiên.

"Rất tốt. Nhưng nếu em đi xuống với anh, Phoebe, có điều kiện đấy. Đầu tiên, em sẽ ở bên anh hoặc Ysabeau tại mọi thời điểm. "



Phoebe mở miệng định phản đối, nhưng cái nhìn nghiêm túc của Marcus làm cô im lặng.

"Thứ hai, nếu anh nói em rời khỏi phòng, em sẽ làm như vậy. Không chậm trễ. Không hỏi han. Đi thẳng đến với Fernando. Ông ấy sẽ ở trong nhà thờ hoặc nhà bếp." Marcus tìm kiếm khuôn mặt của cô và nhìn thấy một sự chấp nhận đầy thận trọng.

"Thứ ba, không, trong bất kỳ hoàn cảnh nào, ở trong tầm tay của cha anh. Đồng ý chứ?"

Phoebe gật đầu. Giống như bất kỳ nhà ngoại giao giỏi nào, cô đã chuẩn bị sẵn sàng làm theo luật của Marcus – vào lúc này. Nhưng nếu người cha Matthew của anh là con quái vật như một số người trong nhà dường như đã nghĩ, Phoebe sẽ làm những gì cô phải làm.

~\*~

Fernando Gonçalves đổ trứng đánh vào chảo nóng, phủ kín khoai tây chín vàng đã có trong chảo. Tortilla Española của ông là một trong số ít các món ăn mà Sarah Bishop sẽ ăn, và ngày hôm nay vượt hơn tất cả các ngày khác, người góa phụ ấy cần được bồi bổ.

Gallowglass ngồi ở bàn bếp, cạy sập ra khỏi vết nứt trong những tấm ván cổ xưa. Với mái tóc vàng dài chấm cổ áo và thân hình đầy cơ bắp, anh trông giống một con gấu râu rậm. Những hình xăm ngoằn ngoèo quanh cẳng tay và bắp tay với những cuộn xoáy màu sắc tươi sáng. Nội dung của chúng tiết lộ bất cứ điều gì trong tâm trí Gallowglass tại mỗi thời điểm, vì một hình xăm chỉ kéo dài vài tháng trên một ma cà rồng. Ngay lúc này có vẻ như anh đang suy tư về nguồn gốc của mình, vì cánh tay anh phủ đầy những hoa văn

Celtic, cổ ngữ Rune, và những con thú thần thoại từ những huyền thoại và truyền thuyết Bắc Âu và Gaelic.

"Đừng lo lắng." Giọng Fernando ấm áp và ngọt ngào như rượu sherry lâu năm đựng trong thùng gỗ sồi.

Gallowglass nhìn lên một lúc, sau đó quay sự chú ý của mình trở lại với đám sếp.

"Không ai ngăn được Matthew làm những gì chú ấy phải làm, Gallowglass. Trả thù cho cái chết của Emily là một vấn đề danh dự." Fernando tắt nhiệt và gia nhập vào bàn với Gallowglass, đôi chân trần di chuyển lạng lẽ trên mặt sàn đá lát. Khi bước đi, ông lăn tay của chiếc áo sơ mi trắng của mình xuống. Thật cổ lỗ bất chấp nhiều giờ ông đã trải qua trong bếp ngày hôm đó. Ông nhét áo vào trong túi quần jean và lùa những ngón tay qua mái tóc sẫm màu lượn sóng.

"Marcus sẽ cố gắng nhận lỗi, con biết mà," Gallowglass nói. "Nhưng cái chết của Emily không phải là lỗi của cậu ta."

...

Quang cảnh trên núi thanh bình một cách kỳ lạ, xét đến hoàn cảnh. Gallowglass đã đến đền thờ một vài phút sau Marcus. Chẳng có gì, ngoại trừ sự tĩnh lặng và cảnh tượng Emily Mather nhợt nhạt đang quỳ bên trong một vòng tròn đánh dấu bằng đá. Phù thủy Peter Knox đã ở đó, hai tay đặt trên đầu bà, mang một vẻ mong đợi, thậm chí đói khát, trên khuôn mặt. Gerbert của Aurillac, hàng xóm ma cà rồng gần nhất của nhà de Clermonts, đang quan sát với vẻ thích thú.

"Emily!" Tiếng kêu đau đớn của Sarah xé xuyên sự tĩnh lặng với sức mạnh mà ngay cả Gerbert cũng phải bước lùi lại.

Giật mình, Knox buông Emily ra. Bà gục xuống đất, bất tỉnh. Sarah đánh bật tay phù thủy đó ra phía sau chỉ bằng một lời nguyện đơn lẻ đầy sức mạnh, gửi Knox bay ngược qua bãi đất trống...

...

"Không, Marcus không giết bà ấy", Fernando nói, thu hút sự chú ý của Gallowglass. "Nhưng sơ suất của cậu ta..."

"Thiếu kinh nghiệm," Gallowglass xen ngang.

"Sơ suất," Fernando lặp lại, "đã đóng một vai trò trong thảm kịch ấy. Marcus biết điều đó và nhận trách nhiệm về nó. "

"Marcus không bắt buộc phải chịu trách nhiệm," Gallowglass càu nhàu.

"Không. Ta đã đề cử thằng bé cho vị trí này, và Matthew đồng ý rằng đó là một quyết định đúng." Fernando ép vào vai Gallowglass một thoáng và trở lại bấp lờ.

"Có phải đó là lý do tại sao dựng đến? Bởi vì dựng cảm thấy tội lỗi vì đã từ chối dẫn dắt các huynh đệ khi Matthew yêu cầu giúp đỡ." Không ai ngạc nhiên hơn Gallowglass khi Fernando xuất hiện tại Sept-Tours. Fernando đã tránh né nơi này kể từ khi cha của Gallowglass, Hugh de Clermont, chết trong thế kỷ thứ mười bốn.

"Ta ở đây vì Matthew đã ở đó vì ta sau khi vua Pháp hành hình Hugh. Khi ấy ta cô độc trong thế giới này, chẳng có gì ngoại trừ nỗi đau." Giọng

Fernando khắc nghiệt. "Và ta từ chối dẫn dắt Knights of Lazarus vì ta không phải là một de Clermont."

"Dượng từng là người bạn đời của Cha!" Gallowglass phản đối. "Dượng có nhiều chất de Clermont cũng y như Ysabeau hoặc con cái của bà!"

Fernando cẩn thận đóng cửa lò. "Ta là người bạn đời của Hugh," ông nói, lưng vẫn quay lại. "Cha con sẽ không bao giờ là quá khứ đối với ta."

"Xin lỗi, Fernando," Gallowglass nói, bị tác động mạnh. Mặc dù Hugh đã chết trong gần bảy thế kỷ, Fernando không bao giờ phục hồi từ sự mất mát ấy. Gallowglass ngờ là ông sẽ chẳng bao giờ phục hồi.

"Cũng vì khí chất de Clermont của ta," Fernando tiếp tục, vẫn nhìn chăm chăm vào bức tường trên bếp "Philippe không đồng ý."

Gallowglass lại tiếp tục chăm chú nhặt sáp. Fernando rót hai ly rượu vang đỏ và mang chúng lại bàn.

"Đây," ông nói, đẩy một ly cho Gallowglass. "Con cũng sẽ cần đến sức mạnh ngày hôm nay."

Marthe ào vào trong nhà bếp. Quản gia của Ysabeau cai quản phần này của lâu đài và không hài lòng khi thấy có kẻ xâm nhập trong đó. Sau khi trao cho Fernando và Gallowglass ánh mắt gay gắt, bà hít vào và giật mạnh cửa lò mở ra.

"Đó là cái chảo tốt nhất của tôi!" Bà buộc tội.

"Tôi biết. Đó là lý do tại sao tôi đang sử dụng nó." Fernando trả lời, nhấp một ngụm rượu.

"Ông không thuộc về nhà bếp, Dom Fernando. Đi lên lầu. Hãy mang Gallowglass theo. "

Marthe lấy một gói trà và một ấm trà từ các kệ cạnh bồn rửa. Sau đó, bà nhìn chiếc bình bọc khăn đặt trên một cái khay bên cạnh cái tách, sữa và đường. Cái cau mày của bà sâu thêm.

"Có gì sai với việc tôi ở đây?" Fernando hỏi.

"Ông không phải người hầu", Marthe nói. Bà nhấc nắp ra khỏi đỉnh bình và gửi đầy ngờ vực chất chứa của nó.

"Đó là món yêu thích của Diana. Bà đã nói với tôi những gì cô ấy thích, nhớ không?" Fernando mỉm cười buồn bã. "Và tất cả mọi người trong ngôi nhà này đều phục vụ các de Clermonts, Marthe. Sự khác biệt duy nhất là bà, Alain, và Victoire được trả lương hậu hĩnh để làm như vậy. Phần còn lại của chúng tôi dự kiến sẽ được biết ơn cùng với các đặc quyền."

"Với lý do tốt đẹp. Giấc mơ của những *manjasang* là trở thành một phần của gia đình này. Để xem ông có nhớ điều đó trong tương lai hay không, - và thừa ngài Dom Fernando vô tích sự," Marthe nói, nhấn mạnh vào tước hiệu cao quý của ông. Bà nhặt khay trà. "Nhân tiện, trứng của ông đang cháy kìa."

Fernando nhảy lên để giải cứu nó.

"Còn cậu," Marthe nói, gắn đôi mắt đen của bà vào Gallowglass, "cậu đã không cho chúng tôi biết tất cả mọi thứ cậu biết về Matthew và vợ của ông ấy."

Gallowglass nhìn xuống thành ly rượu của mình với một vẻ phạm tội.

"Madame bà của cậu sẽ xử cậu sau." Với lưu ý lạnh gáy đó, Marthe lướt ra khỏi phòng.

"Con đã làm gì thế?" Fernando hỏi, đặt món tortilla Alhamdulillah - phần không bị hủy hoại - trên bếp. Kinh nghiệm dày dặn đã dạy ông rằng bất chấp sự lộn xộn, Gallowglass đã làm điều đó với ý định tốt và hoàn toàn coi thường các thảm họa có thể có.

"Chaaaà," Gallowglass nói, kéo dài các nguyên âm mà chỉ có người Scotland mới có thể. "Con có thể đã bỏ qua một hoặc hai thứ ra khỏi câu chuyện."

"Như là gì?" Fernando nói, đánh hơi được mùi thảm họa giữa các mùi hương gián dị của nhà bếp.

"Như là việc thím ấy đang mang thai với không ai khác ngoài Matthew. Và việc ông nội đã nhận thím ấy là con gái nuôi. Lạy Chúa, lời thề máu của ông thật là âm ỉ." Gallowglass trông có vẻ đăm chiêu. "Dượng có nghĩ rằng chúng tôi vẫn còn có thể nghe thấy nó không?"

Fernando đứng sững, há hốc miệng và im lặng.

"Đừng nhìn con như thế. Có vẻ như không đúng đắn khi chia sẻ những tin tức về các đứa bé. Phụ nữ có thể nực cười về những điều như vậy. Và Philippe đã nói với Cô Verin về lời thề máu trước khi ông qua đời vào năm 1945, và cô ấy không bao giờ nói một lời nào cả!" Gallowglass nói với vẻ phòng thủ.

Một sự chấn động xé xuyên bầu không khí, như thể có một quả bom im lặng đã được kích nổ. Một thứ gì đó màu xanh lá cây và bốc lửa kẻ sọc qua cửa sổ nhà bếp.

"Cái quái gì thế?" Fernando lao đến ô cửa mở và dán mắt vào luồng sáng rực rỡ.

"Một phù thủy cái kính, con hình dung thế." Giọng Gallowglass ủ ê. "Sarah hẳn đã nói với Diana và Matthew những tin tức về Emily."

"Không phải là vụ nổ. Đó!" Fernando chỉ vào tháp chuông Saint-Lucien đang được bao bọc bởi một sinh vật có cánh, hai chân, phun lửa. Gallowglass đứng lên để nhìn tốt hơn. "Đó là Corra. Nó đi cùng Thím ấy." Gallowglass nói với vẻ sự-việc-hiển-nhiên.

"Nhưng đó là một con rồng." Fernando xoay ánh mắt rối loạn vào người con trai kế.

"Hừ! Đó không phải con rồng thường. Dượng không nhìn thấy nó chỉ có hai chân sao? Corra là một firedrake." Gallowglass xoắn cánh tay của mình để làm nổi bật một hình xăm của một sinh vật có cánh hoàn toàn tương đồng với con quái thú biết bay kia.

"Như là điều này nữa. Con có lẽ đã bỏ qua một hoặc hai chi tiết, nhưng con đã cảnh báo mọi người rằng Thím Diana đã không còn là là cùng một phù thủy như trước đây nữa. "

~\*~

"Đó là sự thật, cưng à. Em đã chết." Sự căng thẳng khi nói với Diana và Matthew điều ấy rõ ràng là quá nhiều đối với bà. Sarah có thể thề rằng bà đã nhìn thấy một con rồng. Fernando nói đúng. Bà cần phải cắt giảm lượng whisky.

"Con không tin." Giọng của Diana cao và sắc với nỗi hoảng loạn. Cô lục soát căn phòng khách rộng lớn của Ysabeau như thể nghi ngờ rằng sẽ tìm thấy Emily ẩn đằng sau một trong những ghế dài trang trí công phu.

"Emily không có ở đây đâu, Diana." Giọng nói trầm lắng của Matthew thấm đẫm tiếc nuối và dịu dàng khi anh bước đến trước mặt cô. "Dì ấy mất rồi."

"Không" Diana cố lách qua anh và tiếp tục tìm kiếm, nhưng Matthew kéo cô vào vòng tay anh.

"Anh rất tiếc, Diana," Matthew nói, ôm Diana sát vào cơ thể của mình.

"Đừng nói rất tiếc!" Diana khóc, vùng vẫy để giải thoát bản thân khỏi vòng tay không thể phá vỡ của ma cà rồng. Cô đập vào vai Matthew bằng năm tay. "Dì Em không có chết ! Đây là một cơn ác mộng. Đánh thức em dậy đi, Matthew, làm ơn mà! Em muốn thức dậy và tìm thấy chúng mình vẫn đang ở trong năm 1591. "

"Đây không phải là một cơn ác mộng," Sarah nói. Những tuần dài đằng đằng đã thuyết phục bà rằng cái chết của Em là một sự thật khủng khiếp.

"VẬY thì em hẳn đã thắt một vòng sai, hoặc buộc một nút tẻ hại trong thần chú vượt thời gian. Đây không thể là nơi mà chúng ta dự định kết thúc!" Diana run từ đầu đến chân trong đau buồn và sốc. "Dì Em đã hứa là sẽ không bao giờ bỏ đi mà không nói lời tạm biệt."

"Em không có thời gian để nói lời tạm biệt với bất cứ ai. Nhưng điều đó không có nghĩa là bà ấy không yêu cháu." Sarah đã nhắc nhở bản thân về điều này hàng trăm lần một ngày.

"Diana nên ngồi xuống," Marcus nói, kéo một cái ghế gần Sarah. Trong nhiều cách, con trai Matthew trông giống trào lưu tuổi đôi mươi tương tự



người đã bước vào ngôi nhà Bishop tháng Mười năm ngoái. Dây da của cậu, với những thứ kỳ lạ thu thập qua nhiều thế kỷ, vẫn đan rối vào mái tóc vàng ở gáy cậu. Đôi giày Converse cậu yêu thích vẫn mang trên đôi chân. Tuy thế, ánh mắt cảnh giác, buồn bã là điều mới mẻ.

Sarah biết ơn đối với sự hiện diện của Marcus và Ysabeau, nhưng người bà thật sự muốn ở bên cạnh lúc này là Fernando. Ông đã là hòn đá tảng cho bà trong suốt thử thách này.

"Cảm ơn con, Marcus," Matthew nói, giúp Diana vào ghế. Phoebe cố gắng nhấn một ly nước vào tay của Diana. Khi Diana chỉ nhìn chăm chăm vào nó một cách ngây ngô, Matthew lấy nó ra và đặt nó trên một chiếc bàn gần đó.

Mọi con mắt đổ lại trên Sarah.

Sarah không phù hợp cho loại sự việc này. Diana mới chính là sử gia trong gia đình. Cô sẽ biết bắt đầu từ đâu và làm thế nào để xâu chuỗi các sự kiện rồi bởi thành một câu chuyện mạch lạc có khởi đầu, đoạn giữa và kết thúc, và có lẽ thậm chí có lời giải thích chính đáng cho lý do tại sao Emily qua đời.

"Không có cách nào dễ dàng để nói với cháu điều này," dì của Diana bắt đầu.

"Dì không cần phải cho chúng tôi biết bất cứ điều gì," Matthew nói, đôi mắt chứa đầy sự nhân hậu và cảm thông. "Những lời giải thích có thể đợi."

"Không. Cả hai đứa cần phải biết." Sarah với lấy ly whisky thường đặt bên cạnh bà, nhưng chẳng có gì ở đó. Bà nhìn Marcus trong lời thỉnh cầu câm lặng.

"Emily qua đời tại ngôi đền cổ," Marcus nói, chiếm lấy vai trò người kể chuyện.

"Ngôi đền thờ nữ thần?" Diana thì thầm, trán nhăn lại với nỗ lực tập trung.

"Phải," Sarah cất giọng khàn khàn, ho khan để đánh bật các khối nghẽn trong cổ họng bà. "Emily đã dành nhiều thời gian ở đó."

"Dì ấy ở đó một mình sao?" Vẻ mặt của Matthew đã không còn ấm áp và thấu hiểu, và giọng anh băng giá.

Sự im lặng phủ xuống một lần nữa, lần này là nặng nề và kinh khủng.

"Emily không cho bất cứ ai đi cùng bà ấy," Sarah nói, ép buộc bản thân phải trung thực. Diana cũng là một phù thủy, và sẽ biết nếu bà đi lạc khỏi sự thật. "Marcus đã cố gắng thuyết phục bà ấy đưa ai đó đi cùng, nhưng Emily từ chối."

"Tại sao dì ấy muốn được ở một mình?" Diana nói, nhận ra sự lo lắng của chính Sarah. "Điều gì đã xảy ra, Sarah?"

"Kể từ tháng Giêng, Em đã chuyển hướng đến các phép thuật tối thượng để tìm kiếm sự hướng dẫn." Sarah rời mắt khỏi khuôn mặt choáng váng của Diana. "Bà ấy đã có linh cảm đáng sợ về cái chết và thảm họa, và cho rằng chúng có thể giúp bà ấy tìm ra lý do tại sao."

"Nhưng Em luôn biết phép thuật tối thượng là quá nguy hiểm đối với phù thủy để xử lý một cách an toàn mà," Diana nói, giọng nói của cô tăng cao trở lại. "Dì ấy nói bất kỳ phù thủy nào nghĩ rằng họ đã miễn dịch với những nguy hiểm ấy thì họ sẽ chỉ phát hiện ra theo một cách khó khăn rằng chúng mạnh mẽ như thế nào thôi."

"Bà ấy nói từ kinh nghiệm của bản thân," Sarah nói. "Chúng có thể gây nghiện. Emily không muốn cháu biết bà ấy đã cảm thấy sự mê hoặc của chúng, cưng à. Bà ấy đã không chạm vào quả cầu ước hoặc cố gắng triệu hồi một linh hồn trong nhiều thập kỷ rồi."

"Triệu hồi linh hồn?" Đôi mắt Matthew nheo lại thành đường chỉ. Với bộ râu sẫm màu ấy, anh trông thật đáng sợ.

"Dì nghĩ rằng bà ấy đã cố gắng triệu hồi Rebecca. Nếu dì nhận ra bà ấy đã đi xa như thế nào vào những nỗ lực của mình, dì sẽ cố gắng nhiều hơn để ngăn bà ấy lại." Đôi mắt của Sarah đăm lẹ. "Peter Knox hẳn đã cảm nhận được sức mạnh mà Emily đã hoạt động cùng, và phép thuật tối thượng luôn cuốn hút hẳn. Ngay khi hẳn đã tìm thấy bà ấy... "

"Knox?" Matthew nói nhỏ nhẹ, nhưng những sợi lông măng trên mặt sau cổ Sarah đã dựng lên cảnh báo.

"Khi chúng tôi tìm thấy Em, Knox và Gerbert cũng ở đó," Marcus giải thích, trông có vẻ khổ sở trước thú nhận ấy. "Bà ấy đã bị một cơn truy tìm. Emily hẳn đã chịu sự căng thẳng rất lớn để cố gắng chống lại bất cứ điều gì Knox đã làm. Bà ấy hầu như không còn ý thức. Tôi đã cố gắng để hồi tỉnh bà. Sarah cũng thế. Nhưng không có gì hai chúng tôi có thể làm được. "

"Tại sao Gerbert và Knox lại ở đây? Và điều gì trên thế giới mà Knox hy vọng sẽ đạt được từ việc giết chết Em chứ?" Diana khóc.

"Dì không nghĩ Knox cố gắng giết bà ấy, mật ngọt à," Sarah trả lời. "Knox đang đọc tâm trí của Emily, hoặc cố gắng hết sức để làm thế. Những lời cuối cùng của bà ấy là. *'Tôi biết bí mật của Ashmole 782, và ông sẽ không bao giờ sở hữu nó.'*"

"Ashmole 782?" Diana trông có vẻ choáng váng. "Dì có chắc không?"

"Chắc chắn" Sarah ước chi cháu gái của bà chưa bao giờ nhận được bản thảo đáng nguyên rủa đó trong thư viện Bodleian. Nó là nguyên nhân của hầu hết các vấn đề hiện tại của họ.

"Knox khẳng định rằng nhà de Clermonts có các trang bản thảo đã mất tích ấy và biết bí mật của nó," Ysabeau xen vào. "Verin và tôi nói với Knox rằng hắn đã nhầm lẫn, nhưng điều duy nhất làm hắn phân tâm khỏi chủ đề ấy là đứa trẻ. Margaret. "

"Nathaniel và Sophie đi theo chúng tôi đến đền thờ. Margaret đi cùng họ," Marcus giải thích cho cái nhìn ngạc nhiên của Matthew. "Trước khi Emily lặn ra bất tỉnh, Knox nhìn thấy Margaret và yêu cầu được biết làm thế nào mà hai daemon lại sinh ra một đứa bé phù thủy. Knox viện dẫn giao ước. Hắn đe dọa sẽ đưa Margaret đến Đại Hội Đồng để điều tra cái mà hắn gọi là 'vi phạm nghiêm trọng' các điều luật. Trong khi chúng tôi đang cố gắng để hồi sinh Emily và giữ cho đứa bé an toàn, Gerbert và Knox đã bỏ đi. "

Cho đến gần đây Sarah đã luôn luôn nhìn thấy Đại Hội Đồng và các giao ước như những thứ xấu xa tất yếu. Thật không dễ dàng khi để cho ba giống loài huyền bí như quý, ma cà rồng, và phù thủy sống chung với con người.

Tất cả đều là đối tượng cho nỗi sợ hãi và bạo lực của con người tại một số thời điểm trong lịch sử, và những sinh vật này từ lâu đã đồng thuận một giao ước để giảm thiểu nguy cơ bộc lộ thế giới của họ trước sự chú ý của con người. Nó hạn chế sự kết thân giữa các loài cũng như bất kỳ sự tham gia trong tôn giáo hay chính trị nào của con người. Đại Hội Đồng gồm chín thành viên được thực thi giao ước và bảo đảm chắc chắn rằng những sinh vật này phải tuân theo những điều khoản ấy. Bây giờ Diana và Matthew đã về nhà, Đại Hội Đồng có thể cút xuống địa ngục và mang theo giao ước ấy đi cùng họ trong chùng mực Sarah quan tâm.

Đầu Diana quay ngoắt lại, và một vẻ hoài nghi trải qua khuôn mặt của cô.

"Gallowglass?" Cô hít thở khi sảnh phòng khách tràn đầy hương thơm của biển.

"Chào mừng về nhà, Thím." Gallowglass bước về phía trước, bộ râu vàng của anh lấp lánh ở những nơi ánh sáng mặt trời chiếu vào. Diana nhìn anh với vẻ ngạc nhiên trước khi tiếng nước nở vỡ oà.

"Nào, nào." Gallowglass bế bổng cô lên trong một vòng ôm dữ dội. "Đã một thời gian kể từ cảnh tượng cháu làm một người phụ nữ rơi nước mắt. Bên cạnh đó, thực sự phải là cháu khóc tại cuộc hội ngộ của chúng ta mới phải chứ. Trong chừng mực thím bận tâm, chỉ mới một vài ngày kể từ khi chúng ta nói chuyện. Về phần cháu, tính ra cũng nhiều thế kỷ rồi. "

Một cái gì đó huyền bí chập chờn quanh các đường nét cơ thể của Diana, giống như một ngọn nến từ từ đánh bắt ánh sáng. Sarah chớp mắt. Bà thực sự sẽ phải ngừng uống rượu.

Matthew và người cháu trai liếc nhìn nhau. Biểu hiện của Matthew thậm chí tăng thêm nhiều sự quan tâm hơn khi nước mắt của Diana càng rơi nhiều thì quầng sáng quanh cô càng mạnh lên.

"Hãy để Matthew đưa thím lên lầu." Gallowglass thò tay vào túi và lấy ra một chiếc khăn màu vàng nhàu nát. Anh trao cho Diana, cẩn thận che chắn cô khỏi tầm nhìn.

"Cô ấy không sao chứ?" Sarah hỏi.

"Chỉ hơi mệt một chút thôi," Gallowglass nói khi anh và Matthew dìu Diana đi về hướng căn phòng trên ngọn tháp xa tít của Matthew.

Khi Diana và Matthew đã đi khỏi, sự bình tĩnh mong manh của Sarah vỡ vụn, và bà bắt đầu khóc.

Việc hồi tưởng lại những sự kiện về cái chết của Em vẫn diễn ra hàng ngày, nhưng phải làm như vậy với Diana thậm chí còn đau đớn hơn. Fernando xuất hiện, biểu hiện của ông đầy quan tâm.

"Ổn rồi mà, Sarah. Hãy để nó qua đi," Fernando thì thầm, kéo bà lại gần.

"Ông đã ở đâu khi tôi cần ông?" Sarah hỏi khi cơn khóc của bà chuyển thành nước nở.

"Giờ tôi ở đây rồi," Fernando nói, dùng đưa bà nhẹ nhàng. "Và Diana và Matthew đã về nhà an toàn."

~\*~

"Em không thể ngừng run." Răng của Diana khua lách cách, và tay chân của cô co giật như thể bị kéo bằng sợi dây vô hình. Gallowglass mím môi, đứng lù lại trong khi Matthew quấn chặt một tấm chăn quanh vợ anh.

"Đó là do cú sốc, *mon coeur*," Matthew thì thầm, ép một nụ hôn lên má cô. Không chỉ là do cái chết của Emily mà còn cả ký ức về những tổn thương khi mất cha mẹ trước đây là nguyên nhân cho tình trạng đau đớn của cô. Anh xoa tay, di chuyển chiếc chăn áp sát da thịt cô. "Cháu có thể lấy ít rượu vang không, Gallowglass?"

"Em không nên. Các em bé. . ." Diana bắt đầu. Biểu hiện của cô lại trở nên hoang dại và những giọt nước mắt đã quay trở lại. "Chúng sẽ không bao giờ biết Em. Con cái chúng ta sẽ lớn lên mà không biết Em. "

"Đây." Gallowglass thấy một chiếc bình bằng bạc theo hướng Matthew. Người chú nhìn anh với vẻ biết ơn.

"Thậm chí còn tốt hơn," Matthew nói, kéo nút chai ra. "Chỉ cần một ngụm thôi, Diana. Nó sẽ không làm tổn thương cặp sinh đôi, và nó sẽ giúp em bình tĩnh. Anh sẽ kêu Marthe đưa lên một ít trà đen với nhiều đường."

"Em sẽ giết Peter Knox," Diana nói dữ dội sau khi cô uống một ngụm whisky. Quầng sáng xung quanh cô trở nên rực rỡ hơn.

"Không phải hôm nay," Matthew nói kiên quyết, trả chiếc bình lại cho Gallowglass.

"Glaem của Thím sáng như thế này này kể từ khi hai người quay trở lại à?" Gallowglass đã không gặp Diana Bishop kể từ năm 1591, nhưng anh không nhớ là nó đáng chú ý như thế này.

"Phải. Cô ấy đang khoác một bù a nguy trang. Cơn sốc hãn đã đánh văng nó ra khỏi vị trí." Matthew nói, hạ thấp mình xuống ghế sofa. "Diana muốn Emily và Sarah thưởng thức sự kiện rằng họ sắp trở thành bà ngoại trước khi họ bắt đầu đặt câu hỏi về sự gia tăng sức mạnh này."

Gallowglass cắn lại một lời rủa.

"Tốt hơn chứ?" Matthew hỏi, kéo ngón tay của Diana lên môi.

Diana gật đầu. Rằng cô vẫn khua lách cách, Gallowglass lưu ý. Nó làm anh đau đớn khi nghĩ về những nỗ lực phải thực hiện để cô kiểm soát được bản thân.

"Anh rất tiếc về chuyện Emily," Matthew nói, áp ủ khuôn mặt của cô trong đôi tay anh.

"Có phải do lỗi của chúng ta không? Có phải do chúng ta đã ở lại trong quá khứ quá lâu, như Cha đã nói?" Diana nói rất nhỏ, thật khó để nghe thấy, ngay cả đối với Gallowglass.

"Tất nhiên là không," Gallowglass trả lời, giọng nói của anh cộc cằn. "Peter Knox đã làm điều này. Không ai khác để đổ lỗi nữa hết."

"Chúng ta không lo lắng việc ai phải chịu lỗi," Matthew nói, nhưng đôi mắt giận dữ.

Gallowglass trao cho anh một cái gật đầu hiểu biết. Matthew sẽ có thừa thãi chuyện để nói về Knox và Gerbert - sau này. Ngay bây giờ anh quan tâm đến vợ mình nhiều hơn

"Emily sẽ muốn em tập trung vào việc chăm sóc bản thân và Sarah. Bây giờ như vậy là đủ."

Matthew chải ra sau những lọn tóc màu đồng bị mắc kẹt vào má của Diana bởi muối từ nước mắt của cô.

"Em nên đi xuống lầu," Diana nói, kéo chiếc khăn màu vàng sáng của Gallowglass lên mắt. "Sarah cần em."

"Hãy ở lại đây thêm một chút nữa. Chờ cho Marthe mang trà lên đã," Matthew nói, ngồi xuống bên cạnh cô. Diana ngả vào anh, hơi thở nấc cụt liên tục khi cô cố gắng giữ lại những giọt nước mắt.

"Tôi sẽ để hai người lại," Gallowglass nói cộc cằn.



Matthew gật đầu trong lời cảm ơn lặng lẽ.

"Cảm ơn anh, Gallowglass," Diana nói, giơ chiếc khăn.

"Hãy giữ nó," anh nói, quay về phía cầu thang.

"Chúng ta chỉ còn một mình. Em không cần phải tỏ ra mạnh mẽ nữa." Matthew thì thầm với Diana khi Gallowglass đi xuống cầu thang xoắn.

Gallowglass để lại Matthew và Diana cuộn vào nhau trong một nút thắt không thể phá vỡ, khuôn mặt của họ xoắn vặn với nỗi đau và nỗi buồn, mỗi người trao tặng cho người kia sự an ủi mà họ không thể tìm thấy ở nơi nào khác...

~\*~

*Tôi không bao giờ nên triệu hồi bạn đến đây. Lẽ ra tôi nên tìm một cách khác để có được câu trả lời của mình. Emily quay sang đối mặt với người bạn thân nhất của bà. Bạn nên ở bên Stephen.*

*Tôi cần phải ở đây với con gái của tôi hơn bất cứ nơi nào khác, Rebecca Bishop nói. Stephen hiểu mà. Bà quay trở lại với hình ảnh của Diana và Matthew, vẫn còn đang khóa trong vòng tay đau buồn của nhau.*

*Đừng sợ. Matthew sẽ chăm sóc con bé mà, Philippe nói. Ông vẫn đang cố gắng tìm hiểu Rebecca Bishop - bà là một sinh vật đầy thách thức khác thường, và cũng có tay nghề cao trong việc giữ bí mật như bất kỳ ma cà rồng nào.*

*Hai đứa nó sẽ chăm sóc cho nhau, Rebecca nói, đặt bàn tay lên trái tim, đúng như tôi biết chúng sẽ làm thế.*

## Chương 2

Matthew chạy xuống cầu thang bằng đá uốn lượn nối giữa các phòng trên tháp của anh tại Sept-Tours và tầng chính của lâu đài. Anh tránh chỗ trơn trượt trên bậc thứ ba mươi và miếng vá xù xì trên bậc thứ mười bảy, nơi thanh kiếm Baldwin đã đập mạnh vào cạnh bậc thang tại một trong những trận cãi cọ của họ.

Matthew đã xây dựng thêm toà tháp như nơi trú ẩn riêng tư của mình, một nơi tách biệt khỏi sự bận rộn không ngừng luôn vây quanh Philippe và Ysabeau. Gia đình ma cà rồng to lớn và ồn ào, với hai hoặc nhiều dòng dõi bắt cặp một cách thiếu thoải mái với nhau và cố gắng sống như một đại gia đình hạnh phúc. Điều này hiếm khi xảy ra với động vật ăn thịt, ngay cả khi họ đi bằng hai chân và sống trong những ngôi nhà tốt. Kết quả là, tháp Matthew đã được thiết kế chủ yếu cho sự phòng thủ. Nó không có cửa để bóp nghẹt sự tiếp cận lén lút của một ma cà rồng và không có cách nào thoát ra ngoài trừ nơi bước vào. Những sắp đặt cần trọng ấy đã minh chứng hùng hồn về mối quan hệ của anh với các anh chị em của mình.

Tối nay, sự cô lập của toà tháp có vẻ tù hãm, khác xa cuộc sống bận rộn mà anh và Diana đã tạo ra trong London thời Elizabeth, được bao quanh bởi gia đình và bạn bè. Công việc của Matthew là một gián điệp của nữ hoàng đầy thử thách nhưng được tưởng thưởng. Từ vị trí cũ của anh trên Đại Hội Đồng, anh đã xoay sở để cứu được một vài phù thủy khỏi bị hoả thiêu. Diana đã bắt đầu tiến trình tăng trưởng sức mạnh của cô như một phù thủy. Họ thậm chí còn cứu vớt được hai đứa trẻ mồ côi và ban cho chúng một cơ hội có được tương lai tốt hơn. Cuộc sống của họ trong thế kỷ thứ mười sáu không phải luôn luôn dễ dàng, nhưng ngày của họ được lấp đầy với tình yêu và cảm giác về hy vọng đã theo sau Diana bất cứ nơi nào cô đi. Ở đây, tại Sept-Tours, họ dường như bị bao quanh tất cả các phía bằng cái chết và người nhà de Clermonts.

Sự kết hợp làm Matthew bất an, và cơn giận mà anh kèm giữ rất cẩn thận trong sự kiểm soát bất cứ khi nào Diana ở gần đã nổi lên rất gần với bề mặt một cách nguy hiểm. Chứng cuồng máu – thứ bệnh tật mà Matthew thừa kế từ Ysabeau khi bà biến đổi anh - có thể tràn qua tâm trí và cơ thể của một ma cà rồng một cách nhanh chóng, cuốn đi mọi lý trí hay sự kiểm soát. Trong nỗ lực giữ cho cơn cuồng máu trong tầm kiểm soát, Matthew đã miễn cưỡng đồng ý để lại Diana trong sự chăm sóc của Ysabeau trong khi anh đi vòng quanh sân lâu đài với những con chó của anh, Fallon và Hector, cố gắng thông suốt cho đầu óc của mình.

Gallowglass đang ngâm nga một bài hò đi biển trong đại sảnh của lâu đài. Vì những lý do Matthew không thể hiểu nổi, mỗi đoạn xướng được ngắt câu bởi các từ đệm và kết câu. Sau một lúc do dự, sự tò mò Matthew cũng chiến thắng.

"Rồng lửa chết tiệt." Gallowglass đã có một trong những ngọn giáo lấy xuống từ kho vũ khí bên lối vào và đang vẩy nó chậm chậm trong không khí.

*"Tạm biệt và adieu với bạn, các quý cô Tây Ban Nha.*

*Lấy vũ khí của bạn xuống đây, hay Granny sẽ dìm bạn trong rượu vang trắng và ném bạn cho chó ăn.*

*Vì chúng tôi đã thu nhận những mệnh lệnh cho việc dong buồm vì nước Anh xưa.*

*Bạn đang nghĩ gì vậy, bay xung quanh ngôi nhà giống như một con vẹt đuôi dài điên rồ?*

*Và chúng ta có thể không bao giờ gặp lại những phụ nữ xinh đẹp nữa. "*

"Cháu đang làm cái quái gì vậy?" Matthew hỏi.

Gallowglass xoay đôi mắt màu xanh mở rộng vào Matthew. Chàng trai mặc một chiếc áo thun màu đen được trang trí với đầu lâu xương chéo. Thứ gì đó đã rạch vào phần lưng, cắt nó từ vai trái tới hông phải. Những vết rách trên chiếc quần jeans của người cháu trai có vẻ là kết quả của sự mòn xơ, không phải chiến tranh, và mái tóc bờm xờm của cậu ta thì đúng chuẩn Gallowglassian. Ysabeau đã gọi cậu ta là "Sir Vagabond\*," nhưng điều này chẳng cải thiện được chút nào sự chải chuốt của cậu ta. (\*Hiệp sĩ Lang Thang)

"Đang cố gắng bắt con thú cưng bé nhỏ của vợ chú." Gallowglass làm một cú phóng lao đột ngột.

Có một tiếng kêu ngạc nhiên, theo sau là một trận mưa vảy màu xanh lá cây nhạt tung rải như mi-ca khi chúng chạm vào sàn nhà. Những sợi lông vàng trên cánh tay của Gallowglass lung linh với bụi xanh óng ánh.

Cậu hắt hơi.

Corra, linh vật của Diana, đang bám vào ban công dành cho người hát rong bằng móng vuốt của mình, huyền thuyên điên cuồng và tặc lưỡi. Cô bé vẫy chào Matthew bằng chiếc đuôi gai, đục lỗ một tấm thảm vô giá miêu tả một con kỳ lân trong vườn. Matthew nhăn mặt. "Cháu đã dõn nó vào góc nhà

nguyện, cuối bệ thờ, nhưng Corra là một cô nàng xảo trá," Gallowglass nói với một thoáng tự hào. "Cô nàng đang trốn trên đỉnh bia mộ của ông nội, đôi cánh trải rộng. Cháu đã nhầm cô nàng với một hình nộm. Bây giờ nhìn cô nàng kia. Trên mái rầm nhà, dương dương tự đắc như quý và phiến nhiều gấp đôi. Ái chà, cô nàng đã xiên cái đuôi qua một trong những chiếc rèm yêu thích của Ysabeau rồi kia. Granny sẽ có một cơn đột quy cho xem. "

"Nếu Corra có chút nào giống với chủ nhân của mình, việc đồn bắt cô bé sẽ không kết thúc tốt," Matthew nói nhẹ nhàng. "Hãy cố gắng nói lý lẽ với cô bé thay vì làm thế."

"Oh, aye. Điều đó rất hiệu quả với Thím Diana." Gallowglass hít vào. "Bất chấp nỗi ám ảnh để Corra vượt khỏi tầm mắt của chú sao?"

"Con rồng lửa càng hoạt động nhiều thì dường như Diana càng bình tĩnh lại." Matthew nói.

"Có lẽ, nhưng Corra là địa ngục đối với đồ trang trí. Cô bé đã đập vỡ một trong những chiếc bình Sèvres của Granny của chiều nay."

"Chà, miễn đó không phải là một trong những thứ màu xanh với những cái đầu sư tử mà Philippe đã tặng bà ấy, tôi sẽ không phải lo lắng." Mathew rên lên khi nhìn thấy biểu hiện của Gallowglass. "*Merde*". (*chết tiệt! – Tiếng Pháp, ct của Sẻ.*)

"Đó cũng phản ứng của Alain." Gallowglass dựa vào ngọn giáo của mình.

"Ysabeau sẽ phải làm gì đó với một ít mảnh gốm," Matthew nói. "Corra có thể là một mối phiền toái, nhưng Diana đang ngủ ngon lần đầu tiên kể từ khi chúng tôi về nhà."

"Oh, tốt, vậy thì sẽ ổn thôi. Chỉ cần nói với Ysabeau rằng sự vụng về của Corra là điều tốt cho các cháu bé. Granny sẽ xem chiếc bình của bà như vật tế thần. Trong khi đó cháu sẽ cố gắng giữ cho cô nhóc lảm chuyện biết bay này giải trí để Thím có thể ngủ được. "

"Cháu sẽ làm điều đó bằng cách nào?" Matthew hỏi với thái độ hoài nghi.

"Hát cho cô bé nghe, tất nhiên." Gallowglass nhìn lên. Corra kêu gù gù trước mỗi quan tâm mới hồi phục của cậu ấy, trải dài đôi cánh xa hơn một chút để chúng bắt được ánh sáng từ những ngọn đuốc được cài vào móc cắm dọc theo các bức tường.

Coi điều đó như một dấu hiệu khích lệ, Gallowglass lấy một hơi thở sâu và bắt đầu một bản ballad như bom nổ.

*"Đầu tôi quay vòng vòng,  
Tôi đang ở trong một ngọn lửa,  
Tôi yêu như một con rồng.  
Nói rằng bạn sẽ biết tên tình nhân của tôi? "*

Corra khua lách cách hàm răng tán thưởng. Gallowglass cười toe toét và bắt đầu di chuyển ngọn giáo đánh nhịp. Cậu ta ve vẩy chân mày với Matthew trước khi hát đoạn tiếp theo.

*"Tôi đã gửi cho nàng nữ trang không có giới hạn,  
Đá quý, ngọc trai, để làm nàng lễ độ,  
Cho đến khi không còn gì thêm để gửi đi,  
Tôi sẽ gửi nàng-cho quý dữ. "*

"Chúc may mắn," Matthew thì thầm, chân thành hy vọng rằng Corra không hiểu lời bài hát.

Matthew đảo qua các phòng gần đó, lập danh mục các khách cư ngụ trong đó. Hamish ở trong thư viện gia đình đang tiến hành các thủ tục giấy tờ, anh đã nhận ra điều ấy dựa trên âm thanh của cây bút đang cạo vào giấy và mùi hương thoang thoảng của hoa oải hương và bạc hà. Matthew do dự một lúc, rồi đẩy cánh cửa mở.

"Có thời gian cho một người bạn cũ không?" Anh hỏi.

"Tôi đã bắt đầu nghĩ rằng ông né tránh tôi đấy." Hamish Osborne đặt bút xuống và nói lỏng cà vạt in đây những bông hoa mùa hè mà hầu hết nam giới sẽ không có đủ can đảm để mang.

Ngay cả trong vùng nông thôn Pháp, Hamish ăn mặc như thể dành cho một cuộc họp với các thành viên của Nghị Viện trong bộ cánh kẻ sọc nhuộm màu xanh hải quân phù hợp với áo sơ mi màu hoa oải hương. Nó làm cho anh ta trông giống như một kẻ cổ lỗ sĩ bảnh bao thời vương triều Edwardian.

Matthew biết rằng gã daemon đang cố kích động một cuộc tranh cãi. Anh và Hamish đã là bạn trong nhiều thập kỷ, kể từ khi hai người họ ở Oxford. Tình bạn của họ có được dựa trên sự tôn trọng lẫn nhau và được gìn giữ vững chắc vì trí tuệ sắc như dao cạo tương hợp của họ. Giữa Hamish và Matthew, thậm chí những trao đổi đơn giản có thể trở thành phức tạp và đậm tính chiến lược như là trò chơi cờ giữa hai kỳ thủ. Nhưng còn quá sớm cho cuộc trò chuyện để cho phép Hamish đặt anh vào thế bất lợi.

"Diana sao rồi?" Hamish đã nhận ra vẻ từ chối có chủ tâm của Matthew để mắc mồi.

"Trong chùng mực có thể mong đợi."

"Tôi sẽ tự mình hỏi cô ấy, tất nhiên, nhưng cháu trai của ông nói tôi nên tránh xa ." Hamish nhặt cốc rượu lên và nhấp một ngụm. "Rượu vang không?"

"Thứ đó đến từ hầm rượu của tôi hay của Baldwin?" Câu hỏi có vẻ như vô thường vô phạt của Matthew có ý như một lời nhắc nhở tế nhị rằng bây giờ anh và Diana đã trở về, Hamish có thể phải lựa chọn giữa Matthew và phần còn lại của nhà de Clermonts.

"Đó là rượu vang đỏ." Hamish lắc chất chứa trong ly khi ông ta chờ đợi phản ứng của Matthew. "Đặt tiền. Lâu năm. Tuyệt."

Vành môi Matthew của cong lên. "Cảm ơn bạn, không. Tôi không bao giờ có cùng nỗi yêu mến đối với món đó như hầu hết gia đình của tôi." Anh thà đổ đầy đài phun nước trong vườn bằng rượu Bordeaux quý báu của Baldwin hơn là uống nó.

"Câu chuyện với con rồng là gì thế?" Một cơ bắp ở hàm Hamish giật giật, Matthew không thể nói được là do thích thú hay giận dữ. "Gallowglass nói Diana đem nó về làm kỷ niệm, nhưng tôi không ai tin anh ta."

"Nó thuộc về Diana," Matthew nói. "Ông nên hỏi cô ấy."

"Ông đã đặt tất cả mọi người tại Sept-Tours run rẩy trong giày của họ, ông biết đấy." Với sự thay đổi đột ngột chủ đề, Hamish tiến lại gần. "Phần còn lại của họ vẫn chưa nhận ra rằng người đang kinh hãi nhất trong lâu đài là ông."

"Và William thế nào rồi?" Matthew có thể làm một sự thay đổi chóng mặt về chủ đề, hiệu quả như bất kỳ daemon nào.



"William ngọt ngào đã vun trồng tình cảm của mình ở những nơi khác." Miệng Hamish vắn xoắn, và ông ta quay đi, nỗi đau hiển nhiên ấy đã mang trò đấu trí của họ vào một kết thúc không mong đợi.

"Tôi rất xin lỗi, Hamish." Matthew đã nghĩ mối quan hệ ấy sẽ kéo dài.  
"William đã yêu bạn."

"Không đủ." Hamish nhún vai nhưng không thể che giấu nỗi đau trong đôi mắt. "Bạn sẽ phải đặt những hy vọng lãng mạn của bạn trên Marcus và Phoebe thôi, tôi e là thế."

"Tôi hầu như không nói chuyện với cô gái," Matthew nói. Anh thở dài và tự rót cho mình một ly rượu vang đỏ của Baldwin. "Bạn có thể cho tôi biết những gì về cô ấy?"

"Quý cô Taylor trẻ trung làm việc tại một trong những nhà bán đấu giá ở London - Sotheby hay Christie gì đấy. Tôi không bao giờ có thể nhớ đúng được", Hamish nói, chìm vào một chiếc ghế bành bằng da ở trước lò sưởi giá lạnh.

"Marcus đã gặp cô ấy khi cậu ta lựa chọn thứ gì đó cho Ysabeau. Tôi nghĩ rằng đó là chuyện nghiêm trọng. "

"Đúng thế." Matthew cầm ly rượu vang và lảng vảng dọc theo kệ sách xếp dọc theo các bức tường. "Mùi hương của Marcus hoàn toàn trên cô ấy. Thằng bé đã kết đôi. "

"Tôi chẳng nghi ngờ chút nào." Hamish nhấm nháp và dõi theo chuyển động không ngừng nghỉ của bạn mình. "Không ai nói bất cứ điều gì, tất nhiên. Gia đình của bạn thực sự có thể dạy cho MI6\* một hoặc hai điều về bí mật."  
*(\*MI6 : Military Intelligence section 6 : Cục tình báo Anh – Ct của Sẻ)*

"Ysabeau nên ngừng điều đó lại. Phoebe quá trẻ cho mối quan hệ với một ma cà rồng," Matthew nói. "Cô ấy không thể nhiều hơn hai mươi hai tuổi, nhưng Marcus đã bện chặt cô ấy vào một ràng buộc không thể huỷ bỏ."

"Ồ, phải, ngăn cấm Marcus rơi vào tình yêu sẽ thú vị lắm đây," Hamish nói, âm burr trong giọng Scots tăng cao thích thú. "Hoá ra Marcus cũng bướng bỉnh y như ông khi nói đến tình yêu thôi mà."

"Có lẽ nếu chàng ta suy nghĩ về công việc của mình như thủ lĩnh của Knights of Lazarus..."

"Dừng lại ngay tại đó, Matt, trước khi bạn nói điều gì đó hết sức bất công mà tôi có thể không bao giờ tha thứ cho bạn được." Giọng nói của Hamish quất vào anh.

"Bạn biết khó khăn thế nào để trở thành thủ lĩnh cao quý của hội huynh đệ mà."

"Marcus đã được mong đợi để mang vừa đôi giày khá lớn – và bất kể có phải ma cà rồng hay không, cậu ta không phải già hơn quá nhiều so với Phoebe."

Knights of Lazarus đã được thành lập trong các cuộc thập tự chinh, một đội ngũ hào hiệp được thiết lập để bảo vệ lợi ích ma cà rồng trong một thế giới ngày càng bị chi phối bởi con người. Philippe de Clermont, người bạn đời của Ysabeau, là thủ lĩnh vĩ đại đầu tiên. Nhưng ông là một nhân vật huyền thoại, không chỉ giữa ma cà rồng mà cả trong những sinh vật khác. Đó là một nhiệm vụ bất khả thi cho bất kỳ người đàn ông sống theo các tiêu chuẩn mà ông đặt ra.

"Tôi biết, nhưng để rơi vào lưới tình..." Matthew phản đối, sự tức giận của anh tăng cao.

"Marcus đã làm việc hết sức tuyệt vời, không có 'nhưng mà' nào về điều đó hết", Hamish xen ngang. "Cậu ấy đang tuyển dụng các thành viên mới và giám sát từng chi tiết tài chính về các hoạt động của chúng ta. Cậu ấy đã yêu cầu Đại Hội Đồng trừng phạt Knox về những hành động của hắn ở đây vào tháng năm và đã chính thức yêu cầu huỷ bỏ giao ước. Không ai có thể làm được nhiều hơn thế. Không, ngay cả ông. "

"Trừng phạt Knox không phải là bắt đầu khôn ngoan cho những gì đã xảy ra. Hắn và Gerbert đã xâm phạm nhà tôi. Knox đã sát hại một người phụ nữ giống như một người mẹ với vợ tôi." Matthew nuốt nước bọt xuống cùng với rượu vang trong nỗ lực nhấn chìm sự tức giận của mình.

"Emily đã có một cơn truy tìm," Hamish cảnh báo. "Marcus nói không cách nào biết được nguyên nhân."

"Tôi biết đủ," Matthew nói với cơn thịnh nộ đột ngột, ném ly thủy tinh rỗng ngang qua phòng. Nó đập vào cạnh của một trong những kệ sách, rải những mảnh thủy tinh vào tấm thảm dày.

Hamish mở to mắt.

"Giờ đây con cái chúng tôi sẽ không bao giờ có cơ hội được biết Emily. Và Gerbert, người đã có mối giao hảo mật thiết với gia đình này trong nhiều thế kỷ, đứng bên cạnh và nhìn Knox làm điều đó, biết rằng Diana là người bạn đời của tôi. "

"Mọi người trong nhà nói rằng bạn sẽ không để cho Đại Hội Đồng phán quyết theo thủ tục. Tôi đã không tin họ." Hamish không thích những thay đổi mà ông nhìn thấy ở người bạn của mình. Cứ như thể việc trở lại thế kỷ thứ mười sáu đã xé toạc lớp vảy khỏi một vết thương cũ đã bị lãng quên.

"Lẽ ra tôi đã nên xử lý Gerbert và Knox sau khi họ giúp Satu Järvinen bắt cóc Diana và nhốt cô ấy tại La Pierre. Nếu tôi làm thế, Emily sẽ vẫn còn sống." Vai Matthew cứng lại hồi tấc. "Nhưng Baldwin đã ngăn cản. Anh ấy cho biết Đại Hội Đồng đã có đủ rắc rối trên tay của mình rồi."

"Ý ông là những ma cà rồng giết người à?" Hamish hỏi.

"Phải. Anh ấy nói nếu tôi thách thức Gerbert và Knox, tôi sẽ chỉ làm cho vấn đề tồi tệ hơn." Tin tức về những vụ giết người -với các động mạch bị cắt đứt, thiếu các dấu vết về máu, các cuộc tấn công gần như thú tính trên thân thể con người- đã có mặt trên báo từ London đến Moscow. Mỗi câu chuyện đều tập trung vào phương pháp kỳ lạ của kẻ sát nhân trong việc giết chóc và đe dọa bóc trần ma cà rồng trước sự lưu ý của con người.

"Tôi sẽ không phạm sai lầm khi tiếp tục giữ yên lặng lần nữa," Matthew tiếp tục. "Hội Hiệp sĩ Lazarus và nhà de Clermonts có thể không có khả năng bảo vệ vợ tôi và gia đình cô ấy, nhưng tôi chắc chắn có thể."

"Ông không phải là một kẻ giết người, Matt", Hamish nhấn mạnh. "Đừng để sự tức giận khiến bạn đui mù." Khi Matthew chia đôi mắt đen của anh vào ông ta, Hamish tái nhợt. Mặc dù biết rằng Matthew đã ở gần thế giới động vật hơn một vài bước với so với hầu hết các sinh vật đi bằng hai chân, Hamish chưa bao giờ thấy anh có vẻ hoàn toàn hoang dã và nguy hiểm như vậy.

"Ông có chắc không, Hamish?" Đôi mắt màu đá núi lửa của Matthew chớp nhẹ, rồi anh quay người và hiên ngang rời khỏi phòng.

Theo sau mùi hương rễ cam thảo đặc biệt của Marcus Whitmore, tối nay được trộn lẫn với hương thơm nồng nàn của hoa tử đinh hương, Matthew có thể dễ dàng theo dấu con trai anh đến các căn hộ gia đình trên tầng hai của lâu đài. Lương tâm anh nhức nhối với ý nghĩ về những gì Marcus có thể đã

nghe lỏm được trong trao đổi nóng nảy này với khả năng siêu thính của ma cà rồng. Matthew mím môi khi mũi của anh dẫn hướng anh đến một cánh cửa ngay cạnh cầu thang, và anh nén xuống làn sóng giận dữ đi kèm với nhận thức rằng Marcus đã sử dụng văn phòng cũ của Philippe.

Matthew gõ cửa và đẩy vào các phiến gỗ nặng nề mà không đợi sự hồi đáp. Với ngoại lệ là chiếc máy tính xách tay màu bạc sáng bóng trên bàn nơi thường đặt giấy thấm, căn phòng trông chính xác y như ngày Philippe de Clermont chết vào năm 1945. Cùng chiếc điện thoại Bakelite đặt trên một chiếc bàn cạnh cửa sổ. Những chõng phong bì mỏng và chõng giấy đã ố vàng, quần góc nằm ở vị trí sẵn sàng cho Philippe viết thư cho một trong nhiều thông tin viên của mình. Được gắn vào tường là một bản đồ châu Âu cũ, Philippe đã sử dụng để theo dõi các vị trí của quân đội Hitler.

Matthew nhắm mắt chống lại cơn đau đột ngột, nhói buốt. Điều Philippe đã không lường trước được là ông sẽ rơi vào tay của Đức quốc xã. Một trong những món quà bất ngờ của chuyến du hành vượt thời gian của họ là có được cơ hội gặp lại Philippe và làm hòa với ông. Cái giá Matthew đã phải trả là cảm giác mất mát được làm mới lại khi một lần nữa phải đối mặt với một thế giới không có Philippe de Clermont trong đó.

Khi mắt của Matthew mở ra lại, anh đã phải chạm trán với khuôn mặt tức giận của Phoebe Taylor. Chỉ mất một phần giây để Marcus chen cơ thể của mình giữa Matthew và người phụ nữ máu nóng. Matthew hài lòng khi thấy con trai mình đã không mất tất cả trí khôn khi cậu ta che chắn cho người bạn đời, mặc dù nếu Matthew đã muốn hại Phoebe, cô gái có thể đã chết.

"Marcus." Matthew thoáng thừa nhận con trai trước khi nhìn xa sau cậu ta. Phoebe không phải kiểu người thường lệ của Marcus. Cậu bé đã luôn luôn ưa thích tóc đỏ. "Không có thời gian cho sự giới thiệu thích hợp khi lần đầu tiên chúng ta gặp nhau. Tôi là Matthew Clairmont. Cha của Marcus. "

"Tôi biết ông là ai." Giọng Anh chuẩn mực của Phoebe phổ biến trong các trường công lập, những ngôi nhà nông thôn, và những gia đình quý tộc đang rệu rã. Marcus, người theo lý tưởng dân chủ của gia đình, đã rơi vào một dòng máu Xanh.

"Chào mừng đến với gia đình, Miss Taylor." Matthew cúi đầu để che giấu nụ cười của mình.

"Phoebe, xin vui lòng gọi thế." Phoebe bước quanh qua Marcus trong một chớp mắt, tay phải giơ ra. Matthew làm lơ nó. "Trong phạm vi lịch thiệp nhất, Giáo sư Clairmont, đây là nơi mà ông sẽ nằm lấy và lắc nó." Vẻ mặt của Phoebe nhiều hơn một chút khó chịu, tay vẫn giơ ra.

"Cô đang được bao quanh bởi ma cà rồng. Điều gì khiến cô nghĩ rằng cô sẽ tìm thấy nền văn minh ở đây?"

Matthew nhìn cô bằng đôi mắt không chớp. Thiếu thoải mái, Phoebe nhìn đi chỗ khác. "Cô có thể nghĩ rằng lời chào của tôi kém trang trọng, Phoebe, nhưng không có ma cà rồng nào chạm vào bạn đời của ma cà rồng khác - hoặc thậm chí người hứa hôn- mà không có sự cho phép." Anh liếc xuống miếng ngọc lục bảo lớn trên ngón tay thứ ba của bàn tay trái của cô. Marcus đã giành được viên đá trong một trò chơi bài ở Paris vào thế kỷ trước. Và bây giờ nó đáng giá một gia tài nhỏ.

"Oh. Marcus đã không nói với tôi điều đó." Phoebe nói với một cái cau mày.

"Không, nhưng anh đã cung cấp cho em một vài điều luật đơn giản. Có lẽ đã đến lúc xem xét lại chúng." Marcus thì thầm với vợ chưa cưới. "Chúng ta sẽ tập dượt lời thề đám cưới trong lúc đang ở đó."

"Tại sao? Anh vẫn sẽ không tìm thấy từ 'vâng lệnh' trong đó đâu " Phoebe quả quyết.

Trước khi cuộc tranh cãi có thể bùng lên khỏi mặt đất, Matthew ho khan lần nữa.

"Ta đến xin lỗi cho sự bộc phát trong thư viện," Matthew nói. "Ta nổi giận quá nhanh vào lúc ấy. Hãy tha thứ cho ta vì sự nóng giận. "

Điều đó nhiều hơn tâm trạng nóng giận, nhưng Marcus - cũng như Hamish - đã không hề biết điều đó.

"Sự bộc phát gì?" Phoebe cau mày. "Không có gì," Marcus trả lời, mặc dù biểu hiện của anh gợi ý ngược lại.

"Ta cũng đang tự hỏi không biết con có muốn kiểm tra Diana không? Không nghi ngờ gì rằng con đã biết, cô ấy đang mang thai đôi. Ta tin rằng cô ấy đang bắt đầu kỳ ba tháng thứ hai, nhưng chúng ta đã ra khỏi tầm với của chăm sóc y tế thích hợp, và ta muốn được chắc chắn." Nhánh ô liu chìa ra của Matthew, giống như bàn tay giơ ra của Phoebe, vẫy trong không khí một lúc lâu trước khi nó được thừa nhận.

"Dĩ n-nhiên," Marcus lắp bắp. "Cảm ơn cha đã tin cậy để Diana dưới sự chăm sóc của con. Con sẽ không để cha thất vọng. Và Hamish nói đúng," cậu nói thêm. "Ngay cả khi con đã thực hiện một cuộc khám nghiệm tử thi trên Emily - mà Sarah đã không muốn - không có cách nào để xác định rằng bà ấy đã bị giết bởi pháp thuật hoặc do các nguyên nhân tự nhiên. Chúng ta không bao giờ có thể biết. "

Matthew đã không bận tâm tranh luận. Anh sẽ tìm hiểu vai trò chính xác mà Knox đã tham gia trong cái chết của Emily, vì câu trả lời sẽ xác định tốc độ Matthew sẽ giết ông ta và số lượng phù thủy bị xử đầu tiên.

"Phoebe, thật hân hạnh," thay vì thế, Matthew nói.

"Cháu cũng vậy." Cô gái nói dối một cách lịch thiệp và đầy thuyết phục. Cô ấy sẽ là một bổ sung hữu ích cho đại gia đình de Clermont.

"Hãy đến thăm Diana vào buổi sáng, Marcus. Chúng tôi sẽ chờ đợi con." Với một nụ cười cuối cùng và một cái cúi chào nhẹ đến Phoebe Taylor quyến rũ, Matthew rời khỏi phòng.

Cuộc dạo đêm của Matthew quanh Sept-Tours đã không làm giảm đi sự bồn chồn hay cơn giận của anh. Nếu có bất cứ điều gì thì đó các vết nứt trong sự kiểm soát của anh đã mở rộng. Thất vọng, anh tìm đường trở về phòng vượt qua tháp canh của lâu đài và nhà nguyện. Đài tưởng niệm với hầu hết các de Clermonts quá cố đã ở đó - Philippe; Louisa; anh trai sinh đôi của cô ấy, Louis; Godfrey; Hugh - cũng như một số con cái của họ và bạn bè thân yêu, những người hầu.

"Chào buổi sáng, Matthew." Hương thơm của nghệ tây và cam đắng tràn ngập không gian.

Fernando. Sau một hồi im lặng, Matthew buộc phải quay lại.

Thông thường, cửa gỗ cổ kính của nhà thờ đóng kín, khi chỉ Matthew dành thời gian ở đó. Tối nay nó mở rộng chào đón, và hình dáng của một người đàn ông in bóng lên ánh nền ấm áp bên trong.

"Tôi đã hy vọng có thể gặp chú." Fernando trải rộng cánh tay mời gọi.

Fernando quan sát người em rể tiến về phía ông, tìm kiếm trên vẻ mặt anh các dấu hiệu cảnh báo rằng Matthew đang gặp rắc rối: sự mở rộng của đồng tử mắt, những gợn trên bờ vai anh gợi nhớ bờm lông cổ của một con sói, sự dữ dội chìm sâu trong cổ họng anh.



"Tôi có vượt qua bài kiểm tra không?" Matthew hỏi, không thể giữ dấu hiệu phòng thủ trong giọng của mình.

"Chú sẽ làm gì." Fernando đóng cánh cửa vững chắc phía sau họ.

"Chẳng gì hết."

Matthew lướt những ngón tay nhẹ nhàng theo ngói mộ khổng lồ của Philippe ở trung tâm của nhà thờ và di chuyển không ngừng xung quanh phòng trong khi đôi mắt nâu sẫm của Fernando dõi theo anh.

"Xin chúc mừng hôn nhân của chú, Matthew," Fernando nói. "Mặc dù tôi vẫn chưa gặp Diana, Sarah đã kể với tôi rất nhiều câu chuyện về cô ấy đến nỗi tôi cảm thấy chúng tôi là những người bạn từ rất lâu rồi."

"Tôi xin lỗi, Fernando, điều đó đúng là ..." Matthew bắt đầu, vẻ mặt tội lỗi.

Fernando dừng anh lại bằng một bàn tay giơ lên. "Không cần phải xin lỗi."

"Cảm ơn anh đã chăm sóc cho dì của Diana," Matthew nói. "Tôi biết khó khăn thế nào để anh có thể có mặt ở đây."

"Người góa phụ cần ai đó để suy nghĩ về nỗi đau của cô ấy. Cũng như chú đã làm cho tôi khi Hugh chết ." Fernando nói đơn giản.

Tại Sept-Tours, tất cả mọi người, từ Gallowglass và người làm vườn đến Victoire và Ysabeau đều nhắc đến Sarah bằng tình trạng quan hệ với Emily chứ không phải theo tên của bà ấy, khi bà ấy không ở trong phòng. Nó là một danh xưng đáng kính trọng cũng như một lời nhắc nhở liên tục về sự mất mát của Sarah.

"Tôi phải hỏi chú, Matthew: Liệu Diana có biết về chứng cuồng máu của chú không?" Fernando giữ giọng hạ thấp.

Các bức tường nhà nguyện rất dày, và không có nhiều âm thanh thoát ra, nhưng thật khôn ngoan khi có sự đề phòng.

"Dĩ nhiên cô ấy biết." Matthew quỳ xuống trước một đồng nhỏ áo giáp và vũ khí được sắp xếp trong hốc tường chạm trổ của nhà nguyện. Không gian đủ lớn để chứa một chiếc quan tài lớn, nhưng Hugh de Clermont đã bị hoá thiêu, không để lại cơ thể để chôn. Matthew đã tạo ra một đài tưởng niệm người anh trai yêu quý từ gỗ được sơn và kim loại thay vì thế: lá chắn, găng tay dài, áo giáp lưới và áo khoác bằng những đĩa kim loại tròn, thanh kiếm, mũ sắt của anh ấy.

"Hãy tha thứ cho tôi vì đã xúc phạm chú với những gợi ý rằng chú sẽ giữ lại thứ gì đó rất quan trọng khỏi người mình yêu." Fernando vỗ vào tai anh. "Tôi rất vui vì chú đã nói với vợ mình, nhưng chú đáng bị quất roi vì đã không nói cho Marcus hoặc Hamish - hay Sarah."

"Anh được hoan nghênh để thử làm điều đó mà". Phản ứng của Matthew ngầm đe dọa rằng điều đó sẽ đẩy ra xa bất kỳ thành viên khác trong gia đình, ngoại trừ Fernando.

"Chú muốn một sự trừng phạt thẳng thừng, phải không? Nhưng chú không được giải thoát dễ dàng như vậy đâu. Không phải lần này." Fernando quỳ xuống bên cạnh anh.

Có một khoảng lặng dài, trong khi Fernando chờ Matthew hạ thấp cảnh giác.

"Cơn cuồng máu. Nó đã trở nên tồi tệ hơn." Matthew cúi đầu trên bàn tay siết chặt của mình trong tư thế cầu nguyện.

"Đương nhiên rồi. Bây giờ chú đã kết đôi. Chú mong đợi điều gì nào?"

Các phản ứng hóa học và cảm xúc đi kèm với giao phối cường độ cao, và thậm chí cả ma cà rồng hoàn toàn khỏe mạnh cũng thấy khó khăn khi để cho người bạn đời ra khỏi tầm mắt. Vào những dịp khi được ở bên nhau là bất khả, nó đã dẫn đến kích động, gâ hấn, lo lắng, và, trong trường hợp hiếm hoi, điên rồ. Đối với một ma cà rồng với chứng cuồng máu, cả hai thôi thúc kết đôi và ảnh hưởng của sự chia tách càng tăng cao.

"Tôi dự kiến sẽ xử lý nó." Trán Matthew hạ thấp cho đến khi nó tỳ sát trên những ngón tay. "Tôi tin rằng tình yêu mà tôi cảm thấy với Diana mạnh hơn căn bệnh này."

"Oh, Matthew. Chú có thể có nhiều lý tưởng hơn cả Hugh vào những ngày huy hoàng nhất của anh ấy." Fernando thở dài và đặt một bàn tay an ủi lên vai của Matthew.

Fernando luôn trao sự an ủi và trợ giúp cho những người cần nó, ngay cả khi họ không xứng đáng. Ông đã gửi Matthew nghiên cứu cùng các bác sĩ phẫu thuật Albucasis, trở lại khi anh đang cố vượt qua những cơn điên giận chết người đã đánh dấu thế kỷ đầu tiên của anh như là một ma cà rồng. Chính Fernando là người đã giữ Hugh - người anh trai mà Matthew đã tôn thờ - an toàn khỏi các mối nguy hại khi anh ấy làm theo cách của mình từ chiến trường đến sách vở và trở lại chiến trường một lần nữa. Nếu không có sự chăm sóc của Fernando, Hugh sẽ xuất hiện để chiến đấu mà không có gì ngoài một tập thơ, một thanh kiếm cùn, và một chiếc găng tay. Và chính Fernando là người đã nói với Philippe rằng việc lệnh cho Matthew trở lại Jerusalem sẽ là một sai lầm khủng khiếp. Thật không may, cả Philippe cũng như Matthew đều không lắng nghe ông.

"Tôi đã phải ép mình rời xa cô ấy tối nay." Đôi mắt của Matthew liếc quanh nhà nguyện. "Tôi không thể ngồi yên, tôi muốn giết thứ gì đó - muốn đến tòi

tệ - và ngay cả như thế, cũng gần như bất khả thi để tôi mạo hiểm vượt xa khỏi âm thanh của hơi thở của cô ấy."

Fernando lắng nghe trong sự im lặng cảm thông, mặc dù ông tự hỏi tại sao Matthew có vẻ ngạc nhiên.

Fernando đã phải nhắc nhở bản thân rằng ma cà rồng mới kết đôi thường đánh giá thấp sự ràng buộc có thể ảnh hưởng đến họ mạnh mẽ như thế nào.

"Ngay bây giờ Diana muốn ở gần Sarah và tôi. Nhưng khi sự đau buồn về cái chết của Emily giảm xuống, cô ấy sẽ muốn tiếp tục cuộc sống của riêng mình." Matthew nói, rõ ràng lo lắng.

"Chà, cô ấy không thể đâu. Không thể không có chú đứng bên khuỷu tay của cô ấy." Fernando không bao giờ nói loanh quanh với Matthew. Những người duy tâm như ông cần nói thẳng thừng hoặc họ sẽ bị lạc lối. "Nếu Diana yêu chú, cô ấy sẽ thích nghi."

"Cô ấy sẽ không phải thích nghi," Matthew nói qua hàm răng nghiến chặt. "Tôi sẽ không lấy mất tự do của cô ấy – bất kể tôi có phải trả giá như thế nào. Tôi đã không ở bên Diana mọi lúc trong thế kỷ thứ mười sáu. Không có lý do gì để điều đó phải thay đổi trong thế kỷ hai mươi mốt. "

"Chú chế ngự được cảm xúc của chú trong quá khứ vì bất cứ khi nào chú không ở bên cạnh cô ấy, Gallowglass đã ở. Oh, cậu ấy nói với tôi tất cả về cuộc sống của chú tại London và Prague," Fernando nói khi Matthew xoay khuôn mặt sừng sốt về hướng ông. "Và nếu không là Gallowglass, thì Diana cũng ở cùng người khác: Philippe, Davy, phù thủy khác, Mary, Henry. Chú có thật sự nghĩ rằng điện thoại di động sẽ cung cấp cho chú một cảm giác về sự kết nối và kiểm soát có thể sánh ngang được không? "

Matthew trông vẫn có vẻ giận dữ, cơn cuồng máu chỉ ở ngay dưới bề mặt, nhưng trông anh cũng có vẻ khốn khổ.

Fernando nghĩ đó là một bước đi đúng hướng. "Ysabeau nên ngăn cản chú đừng dính líu với Diana Bishop ngay sau khi nhận thấy rõ ràng rằng chú cảm thấy một mối ràng buộc kết đôi," Fernando nói nghiêm khắc. Nếu Matthew là con của ông, Fernando sẽ khóa anh lại trong một ngọn tháp bằng thép để ngăn chặn điều đó.

"Bà ấy đã ngăn tôi." Vẻ mặt của Matthew thậm chí còn khổ sở hơn. "Tôi đã không hoàn toàn kết đôi với Diana cho đến khi chúng tôi đến Sept-Tours trong 1590. Philippe đã cho chúng tôi những lời chúc phúc."

Miệng của Fernando đặng ngắt. "Sự kiêu ngạo của người đàn ông đó không có giới hạn. Không nghi ngờ gì rằng ông ấy đã có kế hoạch để sửa chữa tất cả mọi thứ khi chú trở về hiện tại. "

"Philippe biết ông ấy sẽ không có mặt ở đây," Matthew thú nhận. Mắt của Fernando mở lớn. "Tôi không kể cho ông ấy về cái chết của mình. Philippe đã tự tìm ra . "

Fernando rửa một lời nguyên phòng rộp. Ông chắc chắn rằng Chúa của Matthew sẽ tha thứ cho sự phạm thượng này, vì nó quá phong phú, rất xứng đáng trong trường hợp này.

"Và sự kết đôi của chú với Diana diễn ra trước hoặc sau khi Philippe đánh dấu cô ấy bằng lời thề máu?" Ngay cả sau khi vượt thời gian, lời thề máu của Philippe vẫn nghe rõ và - theo Verin de Clermont và Gallowglass - vẫn làm inh tai. Phúc thay, Fernando không phải là anh chị em ruột thịt nhà de Clermont, vì vậy bài hát máu của Philippe âm vang không nhiều hơn tiếng vo ve dai dẳng.

"Sau khi."

"Tất nhiên. Lời thề máu Philippe đảm bảo an toàn cho cô ấy. *'Noli me tangere,'* " Fernando nói với một cái lắc đầu. "Gallowglass đã lãng phí thời gian của mình khi trông coi Diana chặt chẽ như vậy."

"*Không chạm vào tôi được, tôi là của Ceasar,*" Matthew lập lại nhẹ nhàng. "Đó là sự thật. Không có ma cà rồng nào dám động vào cô ấy sau điều đó. Trừ Louisa. "

"Louisa đã nổi điên như một con thỏ thán Ba khi phớt lờ ý nguyện của Cha về điều này," Fernando nhận xét.

"Tôi hiểu đó là lý do tại sao Philippe tống khứ Louisa ra ngoài tầm với của thế giới được nhận biết vào năm 1591." Quyết định đã luôn luôn có vẻ đột ngột, và Philippe đã không khuấy động một ngón tay để trả thù cho cái chết sau đó của cô ta.

Fernando sắp xếp những thông tin để xem xét tương lai.

Cánh cửa bật mở. Con mèo của Sarah, Tabitha, lao vào trong nhà nguyện trong một dải lông xám và sự phẫn nộ kiểu mèo. Gallowglass theo sau nó, mang một gói thuốc lá trong một tay và một bình bạc trong tay khác. Tabitha lượn quanh chân của Matthew, nài xin sự chú ý của anh.

"Con mèo của Sarah rắc rối gần bằng con rồng lửa của Thím." Gallowglass ném chiếc bình về hướng Matthew. "Có một ít. Đó không phải là máu, nhưng cũng không phải một trong những món đồ Pháp của Granny. Thứ bà cung cấp để làm nên nước hoa tuyệt hảo, nhưng nó không tốt cho bất cứ điều gì khác. "

Matthew từ chối lời mời bằng một cái lắc đầu. Rượu của Baldwin đang chua lè trong dạ dày anh.

"Và con tự gọi mình là một ma cà rồng," Fernando mắng Gallowglass. "Say xin bởi vì *um pequeno dragão*." (\**Một con rồng nhỏ - Tiếng Bồ Đào Nha, ct của Sê*)

"Dượng hãy thử thuần hóa Corra nếu dượng nghĩ rằng nó dễ dàng chết tiệt như thế." Gallowglass lấy một điều thuốc khỏi gói và đưa nó lên môi. "Hoặc chúng ta có thể bỏ phiếu về những gì phải làm với nó."

"Bỏ phiếu?" Matthew nói, ngờ vực. "Chúng ta bỏ phiếu trong gia đình này từ khi nào vậy?"

"Kể từ khi Marcus tiếp quản Hội các Hiệp sĩ của Lazarus," Gallowglass trả lời, kéo một bật lửa bạc ra khỏi túi. "Chúng tôi đã mắc nghẹn với nền dân chủ kể từ ngày chú rời đi."

Fernando lờ mắt nhìn cậu.

"Gì cơ?" Gallowglass nói, bật nắp chiếc bật lửa.

"Đây là một nơi thiêng liêng, Gallowglass. Và con biết Marcus cảm thấy thế nào về việc hút thuốc khi có những khách trú máu nóng trong nhà mà." Fernando quở trách.

"Và cháu có thể tưởng tượng được những suy nghĩ của chính ta về vấn đề này, với người vợ đang mang thai của ta ở trên lầu." Matthew giật điều thuốc khỏi miệng của Gallowglass.

"Gia đình này vui vẻ hơn khi chúng ta có ít các băng cấp về y khoa hơn," Gallowglass ủ ê nói. "Cháu nhớ những ngày cũ tốt đẹp, khi chúng ta tự vá

víu nếu chúng ta bị thương trong trận chiến và không bận tâm về chỉ tiêu sắt và vitamin D."

"Ồ, phải." Fernando giơ bàn tay lên, để lộ một vết sẹo lờm chờm. "Những ngày tháng đó thực sự vinh quang nhỉ. Và kỹ năng của con với kim chỉ xứng đáng là huyền thoại đấy, Bife à." *(miếng thịt bí tết – tiếng Bồ Đào nha)*

"Con đã giỏi hơn" Gallowglass nói với vẻ phòng thủ. "Con chưa bao giờ giỏi như Matthew hay Marcus, tất nhiên. Nhưng tất cả chúng ta không thể đi đến các trường đại học hết được."

"Không, khi Philippe vẫn là người đứng đầu gia tộc," Fernando thì thầm. "Ông ấy thích con cháu vận dụng thanh kiếm hơn là suy tưởng. Điều đó khiến con hoàn toàn dễ uốn nắn hơn. "

Có một hạt chân lý trong lời nhận xét, và một đại dương đau đớn đằng sau nó.

"Tôi nên trở lại với Diana." Matthew đứng lên và đặt tay lên vai Fernando một thoáng trước khi quay người bỏ đi.

"Chờ đợi sẽ không dễ dàng hơn để nói với Marcus và Hamish về cơn cuồng máu, bạn của tôi ời"

Fernando cảnh báo, làm anh dừng bước.

"Tôi nghĩ rằng, sau tất cả những năm qua, bí mật của tôi đã được an toàn cơ đấy," Matthew nói.

"Bí mật, giống như cái chết, không luôn luôn bị vùi chôn," Fernando buồn bã nói. "Nói với họ đi. Ngay. "



Matthew trở về ngọn tháp của anh, kích động nhiều hơn khi anh rời đi.

Ysabeau cau mày trước hình ảnh của anh.

"Cảm ơn đã chăm sóc Diana, Maman," anh nói, hôn lên má Ysabeau.

"Còn con thì sao, con trai?" Ysabeau áp lòng bàn tay lên má anh, tìm kiếm như Fernando đã làm về những dấu hiệu của chứng cuồng máu. "Ta có nên trông nom con thay vì thế không?"

"Con khỏe. Thật sự." Matthew nói.

"Tất nhiên," Ysabeau đáp. Cụm từ này mang rất nhiều nghĩa trong từ vựng riêng của mẹ anh. Những gì nó không bao giờ ngụ ý là bà ấy đồng ý với bạn. "Mẹ ở trong phòng mẹ nếu con cần đến mẹ."

Khi âm thanh tiếng bước chân lặng lẽ của mẹ anh đã xa dần, Matthew mở rộng các cửa sổ và kéo ghế lại gần một khuôn cửa mở. Anh uống vào mùi hương mùa hè mãnh liệt của cây nhựa ruồi và những hoa đình hương cuối cùng. Những âm thanh nhịp thở đều đặn của Diana trên gác trộn lẫn vào các giai điệu của đêm khác mà chỉ có ma cà rồng mới có thể nghe thấy – tiếng lách cách của bộ cánh cứng đực khóa sừng nhau khi chúng thi đấu giành con cái, tiếng thở khò khè của những con sóc chuột khi chúng chạy ngang qua tường thành lỗ châu mai, những tiếng rít the thé của đám ngài đầu lâu, tiếng cào sột soạt của bọn chồn Martens héo hon. Dựa vào những tiếng gầm gừ và khụt khịt mà Matthew nghe được trong khu vườn, Gallowglass đã không thành công trong việc đuổi bắt con lợn rừng đang nhổ bật đám rau của Marthe nhiều hơn việc bắt được Corra.

Thông thường Matthew thường thức giờ khắc yên tĩnh này đều đặn từ nửa đêm đến bình minh, khi những con cú đã ngừng rúc và ngay cả kẻ dậy sớm có kỷ luật nhất cũng chưa rời lưng khỏi tấm trải giường.

Đêm nay, ngay cả những mùi hương và âm thanh quen thuộc của tổ ấm cũng không thể thực hiện được tính kỳ diệu của chúng.

Chỉ một điều có thể.

Matthew lên cầu thang vào tầng trên cùng của tòa tháp. Ở đó, anh nhìn xuống hình thể đang say ngủ của Diana. Anh vuốt tóc cô, mỉm cười khi vợ anh theo bản năng áp đầu sâu hơn vào bàn tay đang chờ đợi của anh. Họ thật phù hợp dù không thể : ma cà rồng và phù thủy, đàn ông và phụ nữ, vợ và chồng. Năm tay mạnh mẽ ôm quanh trái tim anh vừa nới lỏng ra một vài milimét quý giá.

Lặng lẽ, Matthew cởi bỏ quần áo và trượt vào giường. Các tấm đắp bện rối quanh chân của Diana, và anh kéo khăn trải phẳng lại, đắp trên cơ thể của họ. Matthew nhét đầu gối anh vào phía sau đầu gối của Diana và kéo hông cô sát vào với anh. Anh say sưa trong mùi hương nhẹ nhàng, dễ chịu của cô - mật ong và hoa cúc và nhựa cây liễu – phớt nhẹ và một nụ hôn lên mái tóc tươi sáng của cô.

Chỉ sau một vài hơi thở, trái tim của Matthew lắng dịu lại và nỗi bồn chồn dần tan biến như thể Diana đã cung cấp sự yên bình vẫn luôn lảng tránh anh. Ở đây, trong vòng tay anh, là tất cả những gì anh từng mong muốn. Một người vợ. Những đứa con. Một gia đình của riêng mình. Anh cho phép tính đúng đắn đầy sức mạnh mà anh luôn cảm thấy khi có sự hiện diện của Diana chìm sâu vào tâm hồn mình.

"Matthew?" Diana hỏi với vẻ ngái ngủ.

"Anh đây," anh thì thầm vào tai cô, giữ cô lại gần hơn. "Ngủ tiếp đi nào. Mặt trời vẫn chưa mọc đâu. "

Thay vì thế, Diana quay lại đối mặt với anh, vùi mặt vào cổ anh.

"Gì thế, *mon coeur*?" Matthew cau mày và lùi lại để nghiên cứu vẻ mặt của cô. Làn da cô sưng húp và đỏ ửng từ trận khóc lóc, và các nếp nhăn xung quanh mắt cô đã hằn sâu thêm bởi lo lắng và đau buồn. Điều đó tàn phá anh khi nhìn thấy cô theo cách này. "Hãy nói với anh," anh nói nhẹ nhàng.

"Không có nghĩa lý gì đâu. Không ai có thể sửa chữa được hết", cô buồn bã nói.

Matthew mỉm cười. "Ít nhất hãy để anh thử."

"Anh có thể làm cho thời gian đứng lại không?" Diana thì thầm sau một lúc do dự. "Chỉ cần trong một lúc?"

Matthew là một ma cà rồng cổ xưa, không phải là một phù thủy du hành thời gian. Nhưng anh cũng là một người đàn ông, và anh biết một cách để đạt được kỳ tích huyền diệu này. Đầu của anh nói với anh rằng điều đó còn quá sớm sau khi cái chết của Emily, nhưng cơ thể của anh gửi đi những thông điệp khác thuyết phục hơn.

Anh thận trọng hạ thấp miệng, cho Diana thời gian để đẩy anh ra. Thay vào đó cô luồn những ngón tay qua mái tóc cắt ngắn của anh, đáp lại nụ hôn của anh với một cường độ dữ dội có thể đánh cắp hơi thở của anh.

Chiếc áo vải lanh đẹp đẽ của cô đã đi về cùng họ từ quá khứ, và mặc dù gần như trong suốt, nó vẫn là một rào cản giữa xác thịt giữa họ. Anh nâng lớp vải, để lộ vùng bụng đã hơi vòng lên, nơi đang ấp ủ những đứa trẻ của anh, những đường cong đôi bầu vú mỗi ngày mỗi chín muồi với sự hứa hẹn cho việc nuôi dưỡng tốt tươi. Họ đã không làm tình từ London, và Matthew nhận thấy sức căng tăng thêm thêm trên bụng của Diana - một dấu hiệu cho

thấy những đứa trẻ đang tiếp tục phát triển, cũng như lưu lượng máu tăng cao đến bầu ngực của cô và khả năng tình dục.

Anh đã no nê nhìn cô bằng ánh mắt, những ngón tay, miệng anh. Nhưng thay vì được thỏa mãn, cơn đói của anh về cô chỉ tăng thêm lên. Matthew hạ lưng Diana xuống giường và trải những nụ hôn xuống cơ thể cô cho đến khi anh tìm đến nơi kín đáo chỉ có mình anh biết. Bàn tay cô cố nhấn miệng anh sát hơn vào cô, và anh nhấm nháp đùi cô trong lời quở trách im lặng.

Ngay khi Diana bắt đầu chiến đấu với sự kiểm soát của anh thiết tha nhất, nhẹ nhàng yêu cầu anh chiếm lấy cô, Matthew xoay cô trong vòng tay anh và kéo một tay mát lạnh dọc theo cột sống của cô.

"Em muốn thời gian đứng yên," anh nhắc nhở cô.

"Vâng," Diana khẳng định, áp sát vào anh mời gọi.

"Vậy tại sao em lại vội vã với anh?" Matthew lần theo vết sẹo hình ngôi sao giữa xương bả vai và mặt trăng lưỡi liềm uốn cong từ một bên của xương sườn đến bên sườn khác của cô. Anh cau mày. Có một bóng thẫm trên vùng thắt lưng của cô. Nằm sâu bên dưới làn da, một phác thảo màu xám ngọc trai trông hơi giống một con rồng lửa, miệng của nó cắn vào đỉnh mặt trăng lưỡi liềm, đôi cánh bao phủ lồng xương sườn của Diana, và một cái đuôi biến mất xung quanh hông cô.

"Tại sao anh dừng lại?" Diana đẩy mái tóc ra khỏi mắt và nghiêng cổ qua vai cô. "Em muốn thời gian đứng yên - không phải anh."

"Có gì đó trên lưng của em." Matthew lần tay theo đôi cánh của con rồng lửa.

"Ý anh là cái gì khác?" Cô hỏi với một nụ cười lo lắng. Cô vẫn còn lo rằng những vết thương đã lành của cô là nhược điểm.

"Với những dấu vết khác của em, nó nhắc anh về một bức tranh trong phòng thí nghiệm của Mary Sidney, một trong những con rồng lửa cắn mặt trăng trong miệng của nó." Anh tự hỏi liệu nó có hiển thị cho người khác hay chỉ đôi mắt ma cà rồng của anh mới có thể phát hiện ra nó. "Nó thật đẹp. Một dấu hiệu khác về sự can đảm của em. "

"Anh đã nói với em rằng em thiếu thận trọng," Diana nói hụt hơi miệng của anh hạ xuống đầu của con rồng.

"Em là thế." Matthew lần theo đường xoáy của đuôi của con rồng bằng đôi môi và lưỡi. Miệng anh trôi dạt xuống thấp hơn, sâu hơn. "Điều đó khiến anh phát điên."

Anh ngẫu nhiên cô, giữ Diana trên rìa của sự ham muốn, dừng sự quan tâm của anh để thì thầm một lời âu yếm hoặc một lời hứa trước khi bắt đầu lại, không bao giờ cho phép cô cuốn đi. Cô muốn sự hài lòng và bình an đi kèm với sự lãng quên, nhưng anh muốn khoảnh khắc này – được lấp đầy với sự thoải mái và thân mật - kéo dài mãi mãi. Matthew quay Diana lại đối mặt với anh. Đôi môi của cô mềm mại và đầy đặn, đôi mắt mơ màng, khi anh trượt từ từ vào bên trong cô. Anh tiếp tục chuyển động nhẹ nhàng cho đến khi dấu hiệu tăng cao trong nhịp tim của vợ anh nói với anh rằng đỉnh điểm của cô đã gần kề.

Diana đã thét lên tên của anh, dệt một câu thần chú đặt họ vào trung tâm của thế giới.

Sau đó họ nằm đan vào nhau trong những giây phút nhuộm hồng cuối cùng của bóng tối trước bình minh.

Diana kéo đầu của Matthew vào ngực cô. Anh nhìn cô dò hỏi, và vợ anh gật đầu.

Matthew hạ thấp miệng anh lên mặt trắng bạc vắt ngang qua một tĩnh mạch màu xanh lồi lên.

Đây là cách cổ xưa để một ma cà rồng hiểu người bạn đời của mình, thời điểm thiêng liêng của sự hiệp thông khi suy nghĩ và cảm xúc được trao đổi một cách trung thực và không phán xét. Ma cà rồng là những sinh vật hay giữ bí mật, nhưng khi một ma cà rồng lấy máu từ tĩnh mạch tim người bạn đời, có một khoảnh khắc an bình và thấu hiểu hoàn hảo làm nhẹ đi sự vĩnh hằng, xoa dịu nhu cầu săn tìm và sở hữu.

Da của Diana tách ra bên dưới hàm răng của anh, và Matthew uống một vài ounce máu quý giá của cô.

Nó mang đến một dòng lũ những ấn tượng và cảm xúc: niềm vui trộn lẫn nỗi buồn, sự vui thích khi trở lại với bạn bè và gia đình bị kèm hãm bởi nỗi đau buồn, giận dữ vì cái chết của Emily được giữ trong tầm kiểm soát bằng mối quan tâm của Diana dành cho anh và con cái của họ.

"Anh sẽ miễn cho em sự mất mát này nếu như anh có thể," Matthew thì thầm, hôn lên dấu vết miệng anh đã để lại trên làn da cô. Anh lăn tròn họ để anh có thể nằm ngửa và Diana vẫn quấn quanh thân thể của anh. Cô nhìn xuống đôi mắt anh.

"Em biết. Chỉ cần đừng bao giờ rời khỏi em, Matthew. Không cần phải nói lời tạm biệt. "

"Anh sẽ không bao giờ rời khỏi em," anh hứa.

Diana chạm vào môi vào trán Matthew. Cô nhấn chúng vào vùng da giữa hai mắt anh.

Hầu hết các bạn đời máu nóng không thể chia sẻ về nghi thức kết đôi của ma cà rồng, nhưng vợ anh đã tìm ra một cách đi vòng qua sự thiếu sót, như cô đã làm với hầu hết các chương ngại vật trên đường đi của mình. Diana đã phát hiện ra rằng khi cô hôn anh ở đúng chỗ này, cô cũng nhìn thoáng qua được những suy nghĩ sâu thẳm nhất của anh và những khoảng tối, nơi nỗi sợ hãi và những bí mật ẩn giấu.

Matthew cảm thấy không nhiều hơn một sự châm chích từ sức mạnh của cô khi cô trao cho anh nụ hôn phù thủy và duy trì lặng lẽ nhất có thể, nổi khao khát chiếm đoạt Diana vẫn lấp đầy anh. Anh buộc mình phải thư giãn để cảm xúc và suy nghĩ có thể tuôn tràn mà không bị cản trở.

"Chào mừng về nhà, người em gái." Mùi hương bất ngờ của lửa gỗ và yên da tràn ngập căn phòng, khi Baldwin kéo tấm đắp khỏi giường.

Diana buột ra một tiếng kêu hoảng hốt. Matthew cố gắng kéo cơ thể trần truồng của cô ra sau anh, nhưng đã quá muộn.

Vợ anh đã nằm trong sự kìm kẹp của người khác.

"Tôi có thể nghe thấy lời thề máu của cha tôi từ nửa đường vào nhà. Cô cũng đang mang thai." Gương mặt của Baldwin de Clermont hung dữ lạnh lẽo dưới mái tóc bốc lửa khi đôi mắt của ông ta hạ xuống chiếc bụng tròn của Diana. Ông ta vịn cánh tay cô lại để có thể đánh hơi trên cổ tay cô. "Và chỉ có duy nhất mùi hương của Matthew trên cô. Chà, chà. "

Baldwin buông Diana, và Matthew bắt lấy cô.

"Thức dậy. Cả hai người," Baldwin ra lệnh, cơn giận dữ của ông ta thật hiển nhiên.

"Ông không có quyền gì đối với tôi hết, Baldwin!" Diana hét lên, mắt cô nheo lại.

Cô không thể lường được phản ứng mà có lẽ đã chọc giận anh trai Matthew nhiều hơn. Không hề cảnh báo, Baldwin nhào xuống cho đến khi khuôn mặt ông ta chỉ cách vài inch. Chỉ có áp lực vững chắc của tay Matthew quanh cổ họng của Baldwin giữ gã ma cà rồng không tiến gần hơn.

"Lời thề máu của cha tôi nói là tôi có, đồ phù thủy." Baldwin nhìn chăm chăm vào đôi mắt của Diana, cố gắng ép buộc cô phải quay đi. Khi cô không chịu thua, mắt của Baldwin lung linh. "Vợ của chú cư xử kém quá, Matthew. Rèn luyện cô ấy đi, hoặc tôi sẽ làm. "

"Rèn luyện tôi?" Đôi mắt Diana mở to. Những ngón tay cô xoè ra, và gió trong phòng đảo quanh chân cô, sẵn sàng trả lời sự triệu tập của cô. Phía bên trên, Corra rít lên cho chủ nhân biết cô bé đang trên đường đến.

"Không phép thuật và không rồng," Matthew thì thầm vào tai cô, cầu nguyện rằng chỉ lần này thôi vợ anh sẽ vâng lời anh. Anh không muốn Baldwin hay bất cứ ai trong gia đình biết có bao nhiêu khả năng của Diana đã phát triển trong khi họ ở London.

Thật kỳ diệu, Diana gật đầu.

"Thế này là thế nào?" Giọng nói lạnh nhạt của Ysabeau xé xuyên căn phòng. "Lý do duy nhất cho sự hiện diện của con ở đây, Baldwin, là con đã mất trí rồi."



"Cẩn thận, Ysabeau. Móng vuốt của mẹ đang ló ra kìa." Baldwin đi hiên ngang về phía cầu thang. "Và mẹ quên rồi sao: Con là người đứng đầu gia đình de Clermont. Con không cần lý do nào hết. Gặp tôi trong thư viện gia đình, Matthew. Cả cô nữa, Diana. "

Baldwin chia đôi mắt màu nâu ánh vàng kỳ lạ của ông ta vào Matthew. "Đừng để tôi phải chờ đợi đấy."

## Chương 3

Thư viện của gia đình de Clermont được tắm trong ánh sáng hừng đông nhẹ nhàng khiến tất cả mọi thứ trong đó xuất hiện thật ấn tượng: các cạnh của những cuốn sách, những đường nét mạnh mẽ của các tủ sách bằng gỗ sắp thành hàng trong phòng, những màu sắc ấm áp vàng và màu xanh của tấm thảm Aubusson .

Những gì nó không thể làm nhụt đi được là sự tức giận của tôi.

Trong ba ngày qua, tôi đã nghĩ rằng không có gì có thể thay thế nỗi đau buồn của tôi về cái chết của Emily, nhưng ba phút ở gần Baldwin đã chứng minh là tôi sai.

"Vào đi, Diana." Baldwin ngồi trong một chiếc ghế Savonarola tương tự ngai vua bên các ô cửa sổ cao. Mái tóc đỏ-vàng vuốt bóng của ông ta ánh lên dưới ánh đèn, màu sắc của nó nhắc nhở tôi về những chiếc lông trên người Augusta, con đại bàng mà Hoàng đế Rudolf đi săn cùng ở Prague. Mỗi inch của khung người cơ bắp của Baldwin căng lên giận dữ và chứa đầy sức mạnh.

Tôi nhìn quanh phòng. Chúng tôi không phải là những người duy nhất được triệu tập đến cuộc họp ngẫu hứng của Baldwin. Đang chờ đợi bên lò sưởi là một phụ nữ trẻ với nước da màu sữa đã tách kem và mái tóc màu đen, tua tủa. Đôi mắt cô ta sâu, màu xám và rất lớn, vơi bờ mi dày. Cô hít không khí như thể đánh hơi thấy một cơn bão.

"Verin." Matthew đã cảnh báo tôi về các con gái Philippe, những người đáng sợ đến mức gia đình đã yêu cầu ông ngừng tạo ra họ. Nhưng cô ấy không có vẻ đáng sợ đến vậy. Mặt Verin mịn màng và thanh thản, tư thế thoải mái, đôi mắt cô lấp lánh với năng lượng và trí thông minh. Nếu không có trang phục màu đen đầy ấn tượng ấy, bạn có thể nhầm lẫn cô ấy là một cô tiên.

Sau đó, tôi nhận thấy một cái cán dao ló ra từ đôi bốt đen cao gót của cô.

"*Wölfling*," Verin trả lời. Đó là một lời chào lạnh nhạt mà em gái trao cho anh trai mình, nhưng ánh mắt cô ấy trao cho tôi thậm chí còn lạnh hơn. "Phù thủy".

"Là Diana," tôi nói, sự tức giận của tôi cháy bùng.

"Tôi đã nói với anh không có cách nào nhầm lẫn được," Verin nói, quay sang Baldwin mà không nhìn nhận câu trả lời của tôi.

"Tại sao anh lại ở đây, Baldwin?" Matthew hỏi.

"Tôi không biết tôi cần một lời mời để đến nhà cha tôi," ông ta trả lời.  
"Nhưng vì nó đã xảy ra, tôi đến từ Venice để gặp Marcus."

Đôi mắt của hai người đàn ông khóa chặt vào nhau.

"Hãy hình dung sự ngạc nhiên của tôi khi thấy chú ở đây," Baldwin tiếp tục.  
"Tôi cũng không chút mong đợi để khám phá ra rằng người bạn đời của chú bây giờ là em gái tôi. Philippe qua đời vào năm 1945. Vì vậy, làm thế nào mà tôi lại có thể cảm thấy lời thề máu của cha vậy? Người thấy nó? Nghe được nó?"

"Ai đó có thể bắt anh vì những tin tức đó đấy." Matthew nắm lấy bàn tay tôi và quay lại để đi lên lầu.

"Không ai được rời khỏi tầm mắt của tôi cho đến khi tôi tìm ra cách thức mà phù thủy mà lừa bịp ra lời thề máu từ một ma cà rồng đã chết." Giọng Baldwin hạ thấp đầy đe dọa.

"Đó không phải trò lừa bịp nào hết," tôi nói, phẫn nộ.

"Vậy là thuật gọi hồn à? Một thần chú hồi sinh xấu xa nào đó chẳng?" Baldwin hỏi. "Hay cô chỉ gọi lên linh hồn của ông ấy và buộc ông phải cung cấp cho cô lời thề của mình?"

"Những gì đã xảy ra giữa Philippe và tôi không liên quan gì với phép thuật và tất cả mọi thứ đã được làm với sự hào phóng của ông ấy." Sự tức giận của tôi nung cháy nóng hơn.

"Cô nói nghe như thể cô biết ông ấy," Baldwin nói. "Điều đó là không thể."

"Không phải đối với một người du hành vượt thời gian," tôi trả lời.

"Du hành vượt thời gian?" Baldwin choáng váng.

"Diana và tôi đã ở trong quá khứ," Matthew giải thích. "Chính xác là năm 1590. Chúng tôi ở đây, tại Sept-Tours, ngay trước Giáng sinh."

"Các người đã gặp Philippe?" Vẻ mặt của Baldwin sững sờ.

"Chúng tôi đã làm thế. Philippe ở một mình mùa đông đó. Ông đã gửi một đồng xu và ra lệnh cho tôi về nhà," Matthew nói. Các de Clermonts hiện nay đều hiểu mật mã riêng của cha mình: Khi một lệnh được gửi cùng với một trong những đồng tiền cổ của Philippe, người nhận tuân theo mà không thắc mắc.

"Tháng Mười Hai ư? Điều đó có nghĩa là chúng ta phải chịu đựng bài ca máu của Philippe nhiều hơn năm tháng nữa," Verin lẩm bẩm, ngón tay kẹp vào sống mũi như thể đầu cô đau đớn. Tôi cau mày.

"Tại sao tới năm tháng?", Tôi hỏi.

"Theo truyền thuyết của chúng tôi, lời thề máu của một ma cà rồng hát trong một năm và một ngày. Tất cả các ma cà rồng đều có thể nghe thấy nó, nhưng bài hát này đặc biệt lớn và rõ ràng đối với những người mang máu Philippe trong tĩnh mạch." Baldwin nói.

"Philippe đã nói rằng ông không muốn có bất kỳ sự nghi ngờ nào về việc tôi là một de Clermont," tôi nói, nhìn lên Matthew. Tất cả các ma cà rồng đã gặp tôi trong thế kỷ thứ mười sáu hẳn đã nghe bài hát máu Philippe và biết tôi không chỉ là người bạn đời của Matthew mà còn là con gái của Philippe de Clermont. Philippe đã bảo vệ tôi trong mỗi bước của cuộc hành trình băng qua quá khứ.

"Không phù thủy nào từng được công nhận là một de Clermont." Giọng Baldwin thẳng thừng và dứt khoát.

"Tôi đã." Tôi giơ tay trái lên để anh ta có thể nhìn thấy chiếc nhẫn cưới của tôi. "Matthew và tôi đã kết hôn cũng như đã kết đôi. Cha anh đã chủ trì buổi lễ. Nếu sổ đăng ký của giáo xứ Saint-Lucien còn tồn tại, anh sẽ tìm thấy lễ cưới của chúng tôi diễn ra vào ngày bảy tháng Mười Hai năm 1590. "

"Những gì chúng ta có thể sẽ tìm thấy, chúng ta nên đi vào làng, đó là trang duy nhất đã bị rách ra khỏi cuốn sách của linh mục," Verin nói trong hơi thở. "Atta luôn che đậy dấu vết của ông ấy."

"Bất kể cô và Matthew có kết hôn hay không thì cũng chẳng có kết quả gì đâu, vì Matthew cũng không phải là một de Clermont thật sự," Baldwin lạnh lùng nói. "Chú ấy chỉ là con của người bạn đời của cha tôi."

"Thật nực cười," tôi phản đối. "Philippe coi Matthew là con trai mình. Matthew gọi ông là anh trai và Verin là em gái "

"Tôi không phải là em gái của con sói đó. Chúng tôi không chia sẻ dòng máu, chỉ có cùng một cái tên." Verin nói. "Và tạ ơn Chúa vì điều đó."

"Cô sẽ tìm ra, Diana, rằng hôn nhân và kết đôi không được đánh giá cao với nhà de Clermonts," một giọng nói trầm lắng với dấu vết trọng âm Tây Ban Nha hoặc Bồ Đào Nha cho biết. Nó đến từ miệng của một người lạ đứng ngay bên trong cửa. Mái tóc đen và đôi mắt màu cà phê nổi bật trên làn da vàng nhạt nhợt và áo sơ mi sáng màu.

"Sự hiện diện của anh đã không được yêu cầu, Fernando," Baldwin nói một cách giận dữ.

"Như các bạn đã biết, tôi đến khi tôi cần, không phải khi tôi được gọi." Fernando hơi cúi người theo hướng của tôi. "Fernando Gonçalves. Tôi rất tiếc cho sự mất mát của cô. "

Tên của người đàn ông đâm vào bộ nhớ của tôi. Tôi đã nghe nó ở đâu đó.

"Anh là người Matthew đã yêu cầu dẫn dắt Hội Hiệp Sĩ Lazarus khi anh ấy từ bỏ vị trí đại thủ lĩnh," tôi nói, cuối cùng đã nhớ ra. Fernando Gonçalves nổi tiếng là một trong những chiến binh đáng gờm nhất của hội huynh đệ. Xét theo bề rộng của vai và thể lực tổng thể của ông, tôi không chút nghi ngờ điều này là sự thật.

"Cậu ta đã làm thế." Giống như tất cả ma cà rồng, giọng nói của Fernando thật ấm áp và phong phú, lấp đầy phòng với âm thanh siêu nhiên. "Nhưng Hugh de Clermont là người bạn đời của tôi. Kể từ khi ông ấy qua đời cùng các hiệp sĩ dòng Đền, tôi có rất ít chuyện để làm với hàng ngũ hào hiệp ấy, vì ngay cả các hiệp sĩ dũng cảm nhất cũng chẳng đủ can đảm để giữ được lời hứa của họ." Fernando ghim chặt ánh mắt đen tối của mình vào anh trai của Matthew. "Điều đó không đúng sao, Baldwin?"

"Ông đang thử thách tôi à?" Baldwin nói, đứng lên.

"Tôi có cần phải làm thế không?" Fernando mỉm cười. Ông thấp hơn so với Baldwin, nhưng có điều gì đó nói với tôi rằng sẽ không dễ dàng để qua mặt ông trong một trận đấu. "Tôi không nghĩ anh sẽ lờ đi lời thề máu của cha mình, Baldwin."

"Chúng tôi không có ý tưởng nào về những gì Philippe muốn từ bọn phù thủy. Ông có thể đã cố gắng tìm hiểu thêm về sức mạnh của cô ta. Hoặc cô ta có thể đã sử dụng pháp thuật để ép buộc ông ấy" Baldwin nói, cắm vênh lên theo một góc ngoan cố.

"Đừng có ngớ ngẩn thế. Thím không sử dụng bất kỳ pháp thuật nào với ông nội hết." Gallowglass lướt vào trong phòng, thoải mái y như thể nhà de Clermonts luôn gặp nhau vào 4:30 sáng để thảo luận về vấn đề kinh doanh cấp bách.

"Bây giờ Gallowglass đã ở đây, tôi sẽ để lại nhà de Clermonts với những kế sách của riêng họ." Fernando gật đầu với Matthew. "Hãy gọi nếu anh cần tôi, Matthew."

"Chúng tôi sẽ ổn. Rốt cuộc thì chúng tôi là một gia đình cơ mà." Gallowglass chớp mắt ngây thơ với Verin và Baldwin khi Fernando rời đi. "Về những gì Philippe muốn, nó rất đơn giản, Chú à: Ông muốn chú chính thức thừa nhận Diana là con gái của ông. Hỏi Verin mà xem. "

"Ý ông ấy muốn gì?" Baldwin yêu cầu em gái mình.

"Atta triệu tập em một vài ngày trước khi cha qua đời," Verin nói, giọng cô thấp và vẻ mặt đau đớn. Cái tên "Atta" nghe không quen thuộc, nhưng đó rõ ràng là một cách gọi thân mật của con gái. "Philippe đã lo lắng rằng anh có thể lờ đi lời thề máu của ông ấy. Cha bắt em thề phải thừa nhận nó, bất luận là gì. "

"Lời thề của Philippe là chuyện riêng tư - giữa ông ấy và tôi. Nó không cần phải được thừa nhận. Không phải bởi cô hay bất cứ ai khác." Tôi không muốn những ký ức của tôi về Philippe - hay khoảnh khắc đó - bị phá huỷ bởi Baldwin và Verin.

"Không điều gì mang tính công khai nhiều hơn so với việc nhận nuôi một kẻ máu nóng vào một gia tộc ma cà rồng" Verin nói với tôi. Cô nhìn Matthew. "Anh đã không dành thời gian để dạy cho các phù thủy về tục lệ ma cà rồng của chúng ta trước khi anh lao vào chuyện tình bị cấm đoán này sao?"

"Thời gian là thứ xa xỉ mà chúng tôi không có," tôi trả lời thay. Từ khi bắt đầu mối quan hệ của chúng tôi, Ysabeau đã cảnh báo tôi rằng tôi có rất nhiều thứ để học hỏi về ma cà rồng. Sau cuộc nói chuyện này, chủ đề lời thề máu sẽ được chuyển lên hàng đầu chương trình nghiên cứu của tôi.

"Vậy thì hãy để tôi giải thích cho cô," Verin nói, giọng cô sắc hơn bất kỳ bà nữ giáo sư nào. "Trước khi bài hát máu của Philippe nhạt đi, một trong những đứa con cùng dòng máu của ông ấy phải thừa nhận nó. Trừ phi điều đó xảy ra, nếu không cô không thực sự là một de Clermont và các ma cà rồng khác không có nghĩa vụ phải tôn trọng cô như vậy. "

"Đó là tất cả hả? Tôi không quan tâm về việc trở thành một ma cà rồng vinh dự. Trở thành vợ của Matthew là đủ đối với tôi rồi." Càng nghe nhiều về việc trở thành một de Clermont, tôi càng ít thích nó hơn.

"Nếu đó là sự thật, vậy thì cha tôi sẽ không cần nhận nuôi cô," Verin quan sát.

"Chúng tôi sẽ thỏa hiệp," Baldwin nói. "Chắc chắn Philippe sẽ hài lòng nếu, khi những đứa trẻ của phù thủy được sinh ra, tên của chúng được liệt kê trong sổ quyển thuộc của tôi trong phả hệ của gia tộc de Clermont." Lời nói của anh ta nghe có vẻ hào hiệp, nhưng tôi chắc chắn đã có một mục đích tâm tối nào đó bên trong chúng.

"Các con tôi không mang họ của anh." Giọng Matthew vang lên như sấm.

"Chúng sẽ mang nếu Diana là một de Clermont như cô ấy đã tuyên bố," Baldwin nói với một nụ cười.

"Đợi đã. Phả hệ gì thế?" Tôi cần đề phòng một bước trong cuộc tranh luận.



"Đại Hội Đồng duy trì gia phả chính thức của tất cả các gia đình ma cà rồng", Baldwin nói. "Một số không còn tuân theo truyền thống. Nhà de Clermonts tuân thủ truyền thống. Các gia phả bao gồm thông tin về sự tái sinh, sự chết, tên của bạn đời cùng con cái của họ. "

Bàn tay tôi tự động che lên bụng. Tôi muốn Đại Hội Đồng tiếp tục không biết về con tôi càng lâu càng tốt. Dựa trên cái nhìn thận trọng trong mắt của Matthew, anh cũng cảm thấy theo cùng một cách.

"Có lẽ chuyện vượt thời gian của cô đủ đáp ứng những câu hỏi về lời thề máu, nhưng chỉ có pháp thuật hắc ám nhất – hoặc sự bội tín - mới có thể giải thích việc mang thai này," Baldwin nói, làm tăng thêm sự khó chịu cho người em trai. "Những đứa trẻ không thể là của chú được, Matthew."

"Diana đang mang con của tôi," Matthew nói, đôi mắt tối lại một cách nguy hiểm.

"Không thể nào", Baldwin nói thẳng thừng.

"Sự thật," Matthew vặn lại.

"Nếu vậy, chúng sẽ là những đứa trẻ bị ghét bỏ nhất và bị săn lùng nhất mà thế giới từng biết đến. Những sinh vật này sẽ hú lên vì máu của chúng. Và của chú" Baldwin nói.

Tôi nhận ra sự biến mất đột ngột của Matthew từ bên cạnh tôi cùng lúc nghe thấy chiếc ghế của Baldwin bị vỡ ra. Khi bóng mờ chuyển động ngừng lại, Matthew đứng đằng sau anh trai với cánh tay khóa quanh cổ họng của Baldwin, nhấn một con dao vào vùng da trên trái tim của người anh trai.

Verin nhìn xuống giày của cô ấy trong sự kinh ngạc và thấy không còn gì ngoài một vỏ dao trống rỗng. Cô nguyên rủa.

"Anh có thể là người đứng đầu gia đình, Baldwin, nhưng đừng bao giờ quên rằng tôi là sát thủ của gia tộc," Matthew gầm gừ.

"Sát thủ?" Tôi đã cố gắng che giấu nỗi hoang mang khi một khuôn mặt ẩn dấu khác của Matthew được đưa ra ánh sáng.

Nhà khoa học. Ma cà rồng. Chiến binh. Điệp viên. Hoàng tử. Sát thủ.

Matthew đã nói với tôi anh là một sát thủ - lập đi lập lại - nhưng tôi đã luôn cân nhắc khía cạnh này và coi nó như một việc để trở thành một ma cà rồng. Tôi biết anh đã giết người để tự vệ, trong trận chiến, và để tồn tại. Tôi chưa bao giờ mơ rằng Matthew phạm tội giết người theo mệnh lệnh của gia đình mình.

"Chắc chắn cô đã biết điều này chứ?" Verin hỏi với giọng pha chút ác ý, đôi mắt lạnh lùng của cô nghiên cứu tôi chăm chú. "Nếu Matthew không quá giỏi với điều đó, một trong chúng tôi đã phải hạ bệ anh ấy xuống lâu rồi."

"Chúng ta đều có một vai trò trong gia đình này, Verin." Giọng nói của Matthew nhấn nhá đầy cay đắng. "Ernst có biết về vai trò của cô không – Điều đó bắt đầu như thế nào giữa tấm trải êm ái và cặp đùi của một người đàn ông?"

Verin di chuyển nhanh như tia chớp, những ngón tay uốn cong thành móng vuốt gây chết người khi cô vươn đến Matthew.

Ma cà rồng rất nhanh, nhưng pháp thuật còn nhanh hơn.

Tôi đẩy Verin vào bức tường bằng một luồng gió phù thủy, giữ cô ta tránh xa chông của tôi và Baldwin đủ lâu cho Matthew ép được một vài lời hứa từ anh trai và thả anh ta ra.

"Cảm ơn em, *ma lionne*." Đó là cách gọi thân mật thường lệ của Matthew khi tôi làm điều gì đó đúng cảm hay cực kỳ ngu ngốc. Anh đưa cho tôi con dao của Verin. "Giữ lấy này."

Matthew nâng Verin đứng lên trong khi Gallowglass di chuyển đến gần đứng cạnh khuỷu tay tôi.

"Chà, chà," Verin thì thầm khi cô ta đã đứng thẳng lại. "Tôi biết lý do tại sao *Atta* bị vợ anh thu hút rồi, nhưng tôi sẽ không nghĩ anh cần bảo bọc cho một người phụ nữ như thế, Matthew."

"Mọi thứ đều thay đổi," Matthew nói vẫn tắt.

"Có vẻ thế" Verin trao cho tôi một cái nhìn thăm định.

"Vậy Cô sẽ giữ lời hứa của cô với ông nội chứ?" Gallowglass hỏi Verin.

"Chúng ta sẽ thấy," cô nói một cách thận trọng. "Tôi có nhiều tháng để quyết định."

"Thời gian sẽ qua đi, nhưng sẽ không có gì thay đổi." Baldwin nhìn tôi với sự ghê tởm hầu như không che dấu. "Sự công nhận vợ của Matthew sẽ có những hậu quả thảm khốc đấy, Verin."

"Tôi tôn trọng mong muốn của *Atta* trong lúc ông còn sống," Verin nói. "Tôi không thể lờ đi chúng vào lúc này vì ông ấy đã chết."

"Chúng ta hẳn có được sự an ủi từ thực tế là Đại Hội Đồng đã đang truy tìm Matthew và người bạn đời của cậu ta", Baldwin nói. "Ai biết được? Cả hai đều có thể tử vong trước tháng Mười Hai."

Sau khi trao cho chúng tôi cái nhìn khinh khỉnh thẳng thừng, Baldwin sừng sững rời khỏi phòng. Verin lấy trộm một cái nhìn hối lỗi với Gallowglass và theo sau anh ta.

"Chà. . . cũng tốt thôi," Gallowglass lẩm bẩm, "Thím có sao không? Thím có vẻ hơi lấp lánh một chút. "

"Gió phù thủy đã thổi bay thần chú nguy trang của tôi." Tôi cố gắng kéo nó xung quanh tôi lần nữa.

"Với những gì đã xảy ra ở đây sáng nay, tôi nghĩ rằng thím nên giữ nó tốt hơn trong khi Baldwin đang ở tại nhà," Gallowglass đề nghị.

"Baldwin không thể biết về quyền lực của Diana. Ta cảm kích sự giúp đỡ của cháu về điều đó, Gallowglass. Và cả Fernando." Matthew đã không nói rõ những hình thức hỗ trợ này là gì.

"Tất nhiên. Cháu đã trông coi Thím toàn bộ cuộc đời của cô ấy còn gì," Gallowglass cho biết, như thể chuyện đó là đương nhiên. "Cháu sẽ không thể dừng lại điều đó lại bây giờ."

Với những từ này, những phần của quá khứ mà tôi đã không bao giờ hiểu được trượt vào vị trí giống như những mảnh ghép hình. Khi là một đứa trẻ, tôi thường cảm thấy những sinh vật khác đang quan sát tôi, đôi mắt của họ thúc vào và ngứa ran và đông cứng da của tôi. Một là của Peter Knox, kẻ thù của cha tôi và cũng là phù thủy đã đến Sept-Tours tìm Matthew và tôi chỉ để giết Em. Có thể một thứ khác thuộc về chàng trai to như con gấu khổng lồ này, người mà bây giờ tôi yêu như một người anh trai, nhưng thậm chí đã không gặp nhau cho đến khi chúng tôi du hành ngược về thế kỷ thứ mười sáu?

"Anh đã trông coi tôi sao?" Mắt tôi ngập nước, và chớp mắt giữ lại những giọt lệ.

"Tôi đã hứa với ông nội là tôi sẽ giữ thím an toàn. Vì lợi ích của Matthew." Đôi mắt xanh Gallowglass dịu lại. "Và đó cũng là một điều rất tuyệt. Thím đúng là một kẻ tinh quái: trèo cây, chạy sau xe đạp trên đường phố, và đi vào rừng mà không có một sự gợi ý nào về nơi thím định đi. Làm sao cha mẹ thím có thể xoay sở được với thím mà không có tôi chứ. "

"Daddy đã biết sao?" Tôi hỏi. Cha tôi đã gặp Gael lớn tại London thời Elizabethan, khi ông bất ngờ đụng phải Matthew và tôi tại một trong những chuyến du hành thời gian thường xuyên của ông. Ngay cả trong Massachusetts thời hiện đại, cha tôi đã thừa nhận Gallowglass trong khung cảnh. Người đàn ông không thể nhàm lẫn vào đâu được này. "Tôi đã làm hết sức mình để không để lộ chính mình."

"Đó không phải là những gì tôi đã hỏi, Gallowglass." Tôi đã biết được tốt hơn cho cuộc tìm kiếm một nửa sự thật từ một ma cà rồng. "Có phải cha tôi đã biết anh đang trông coi tôi?"

"Tôi chắc Stephen đã nhìn thấy tôi ngay trước khi ông ấy và mẹ của thím rời đi đến Châu Phi lần cuối cùng,"

Gallowglass thú nhận, giọng nói của anh nhỏ hơn một lời thì thầm. "Tôi nghĩ rằng điều đó có thể giúp ông ấy biết, khi kết thúc đến, rằng tôi đang ở gần đó. Thím vẫn còn bé xíu như thế mà. Stephen hẳn đã canh cánh trong lòng lo lắng nghĩ đến thời gian còn lâu lắc như thế nào cho đến khi thím gặp được Matthew. "

Không biết vì Matthew hay tôi, gia tộc Bishops và gia tộc de Clermonts đã tiến hành trong nhiều năm, thậm chí nhiều thế kỷ, để mang chúng tôi an toàn đến với nhau: Philippe, Gallowglass, cha tôi, Emily, mẹ tôi.

"Cảm ơn cháu, Gallowglass," Matthew nói khàn khàn. Giống như tôi, anh đã rất ngạc nhiên bởi những hé lộ của buổi sáng.

"Không cần đâu, chú à. Cháu rất vui được làm điều đó." Gallowglass làm sạch các cảm xúc khỏi cổ họng của mình và rời đi.

Một sự im lặng khó xử buông xuống.

"Chúa Kitô." Matthew cào ngón tay qua mái tóc. Đó là dấu hiệu bình thường khi anh bị buộc phải đi đến tận cùng kiên nhẫn.

"Chúng ta sẽ làm gì?" Tôi nói, vẫn đang cố gắng lấy lại trạng thái cân bằng sau sự xuất hiện đột ngột của Baldwin.

Một cơn ho nhẹ thông báo có sự hiện diện mới trong phòng và giữ Matthew tránh khỏi phản ứng.

"Tôi xin lỗi đã cắt ngang, thưa ngài." Alain Le Merle, hộ vệ trước đây của Philippe de Clermont, đứng ở ngưỡng cửa thư viện. Ông đang cầm một chiếc hòm cổ xưa với ký hiệu P.C nổi bật trên nắp hòm với các đinh tán bạc và một cuốn sổ nhỏ buộc trong vải thô màu xanh lá cây. Mái tóc muối tiêu và vẻ mặt tử tế giống như lần đầu tiên tôi gặp ông năm 1590. Giống như Matthew và Gallowglass, ông là một ngôi sao cố định trong vũ trụ biến động của tôi.

"Đó là gì thế, Alain?" Matthew hỏi.

"Tôi có công việc với Madame de Clermont," Alain trả lời. "Công việc?" Matthew cau mày. "Điều đó có thể đợi không?"

"Tôi e là không", ông Alain nói với vẻ xin lỗi. "Tôi biết đây là một thời gian khó khăn, thưa ngài, nhưng Sieur Philippe đã kiên quyết rằng Madame de Clermont phải có được những thứ của cô ấy càng sớm càng tốt."

Alain thúc chúng tôi trở lên ngọn tháp của chúng tôi. Những gì tôi thấy trên bàn viết của Matthew đã khiến các sự kiện của những giờ vừa qua hoàn toàn biến khỏi tâm trí của tôi và khiến tôi khó thở.

Một cuốn sách nhỏ bìa da màu nâu.

Một tay áo thêu, đã mòn xơ với tuổi tác.

Những trang sức vô giá - ngọc trai và kim cương và ngọc bích.

Một mũi tên vàng gắn trên một sợi chuỗi dài.

Một cặp tiểu họa, bề mặt rạn ngời của chúng tươi mới như ngày chúng mới được vẽ.

Những bức thư, được cột bằng một dải ru băng màu hồng đã nhạt màu.

Một cái bẫy chuột bằng bạc, vết ố đã bám vào đường nét chạm chỗ tinh xảo.

Một dụng cụ thiên văn mạ vàng phù hợp cho một vị hoàng đế.

Một hộp bằng gỗ được chạm khắc bởi một bậc kỳ tài từ một nhánh của cây thanh lương trà.

Bộ sưu tập các món đồ không nhiều, nhưng chúng mang ý nghĩa rất lớn, vì chúng đại diện cho tám tháng vừa qua.

Tôi nhặt cuốn sách nhỏ bằng bàn tay run rẩy và lật nó mở ra. Matthew đã đưa nó cho tôi ngay sau khi chúng tôi đến biệt thự của mình ở Woodstock. Vào mùa thu năm 1590, sự liên kết của cuốn sách khá chắc chắn và các trang sách màu kem. Ngày nay, lớp bìa da đã lốm đốm và giấy đã ố vàng theo năm tháng. Trong quá khứ tôi đã giấu cuốn sách đi trên một kệ cao trong Old Lodge, nhưng một mẫu giấy kẹp bên trong nói với tôi rằng bây giờ đó là tài sản của một thư viện ở Seville. Ghi dấu mượn sách. "Manuscrito Gonçaves 4890," đã được ký vào trang để trắng. Một người nào đó - chắc chắn là Gallowglass, đã loại bỏ trang đầu tiên. Trước đây nó đã được ghi dấu bằng những nỗ lực thăm dò của tôi để ghi tên tôi. Các đốm mực loang trên trang bị mất đã thấm qua trang bên dưới, nhưng danh sách tôi đã thực hiện về những đồng tiền lưu thông thời Elizabeth vào năm 1590 là vẫn còn đọc được. Tôi lướt qua những trang còn lại, nhớ lại cách điều trị chứng đau đầu mà tôi đã cố gắng nắm vững trong một nỗ lực vô ích để trở thành một bà nội trợ thích hợp thời Elizabethan. Nhật ký của tôi về diễn biến hàng ngày mang lại những kỷ niệm buồn vui lẫn lộn về thời gian của chúng tôi với Bè Lũ Bóng Đêm. Tôi đã dành riêng một số ít các trang cho một cái nhìn tổng quan về mười hai cung hoàng đạo, sao chép lại một vài công thức nấu ăn, và viết vội một danh sách đóng gói cho hành trình của chúng tôi đến Sept-Tours ở cuối cùng. Tôi nghe thấy tiếng chuông ngân nhẹ nhàng khi quá khứ và hiện tại cọ xát vào nhau, và tôi phát hiện các sợi chỉ màu xanh và hồ phách hầu như không thể nhìn thấy trong các góc của lò sưởi.

"Làm thế nào ông làm được điều này?" Tôi nói, tập trung vào nơi đây và bây giờ.

"Master Gallowglass đưa nó cho Dom Fernando cách đây lâu rồi. Khi cậu ấy đến Sept-Tours vào Tháng Năm, Dom Fernando yêu cầu tôi trao lại nó cho cô." Alain giải thích.



"Thật kỳ diệu khi mọi thứ vẫn còn nguyên vẹn. Làm thế nào ông xoay sở để giữ cho tất cả điều này che giấu được khỏi tôi trong nhiều năm?" Matthew nhặt lên cái bẫy chuột bạc. Anh ấy đã trêu chọc tôi khi tôi giao cho một trong những nhà tạo tác đồng hồ đắt nhất London chế tạo một cơ chế để bắt những con chuột rình mò góc xép của chúng tôi ở Blackfriars. *Monsieur Vallin* đã thiết kế nó giống với một con mèo, với đôi tai đặt trên thanh ngang và một con chuột nhỏ đậu trên mũi của chú mèo dữ tợn. Matthew cố tình chọc vào cơ chế ấy, và hàm răng sắc nhọn của con mèo đã bấu vào da thịt trên ngón tay anh.

"Chúng tôi đã làm như chúng tôi phải làm, thưa ngài. Chúng tôi chờ đợi. Chúng tôi giữ im lặng. Chúng tôi không bao giờ mất niềm tin rằng thời gian sẽ mang Madame de Clermont trở lại với chúng tôi." Một nụ cười buồn chơi đùa ở các góc của miệng của Alain. "Giá như *Sieur Philippe* có thể sống để nhìn thấy ngày này."

Trước ý nghĩ về Philippe, trái tim tôi như bị kéo lê. Ông hẳn phải biết những người con của ông sẽ phản ứng tệ như thế nào để xem tôi như một người em gái. Tại sao ông lại đặt tôi vào một tình huống không thể có như vậy?

"Ồn mà, Diana?" Matthew nhẹ nhàng đặt tay lên tôi.

"Vâng. Chỉ là một chút choáng ngợp thôi mà." Tôi cầm lên các bức chân dung của Matthew và tôi mặc quần áo thời Elizabethan đẹp đẽ. Nicholas Hilliard đã vẽ chúng ở Countess theo yêu cầu của nữ bá tước của Pembroke. Cô ấy và Bá tước Northumberland đã trao tặng ý tưởng tương đồng nho nhỏ này cho chúng tôi như một món quà cưới. Hai trong số họ đã là bạn của Matthew từ lúc đầu cùng với các thành viên khác của Bè Lũ Bóng Đêm: Walter Raleigh, George Chapman, Thomas Harriot, và Christopher Marlowe. Trong phần lớn thời gian đó họ cũng đã trở thành bạn bè của tôi.

"Madame Ysabeau đã tìm ra các bức tiểu hoạ," Alain giải thích. "Bà đã lùng sục khắp các tờ báo mỗi ngày để tìm kiếm dấu vết của hai người – những điều bất thường nằm ngoài phần còn lại của các sự kiện trong ngày. Khi Madame Ysabeau thấy chúng trong một thông báo bán đấu giá, bà đã gửi Master Marcus tới London. Đó là cách mà cậu ấy đã gặp được Mademoiselle Phoebe. "

"Ông tay áo này đến từ chiếc váy cưới của em." Matthew chạm vào lớp vải mỏng manh, lần theo dấu vết những đường nét kết hoa, các biểu tượng truyền thống phong phú. "Anh sẽ không bao giờ quên được hình ảnh của em, xuống đồi đến ngôi làng với những ngọn đuốc sáng rực và những em nhỏ mở đường qua tuyết." Nụ cười của anh đã tràn đầy tình yêu và niềm tự hào vui sướng.

"Sau đám cưới, nhiều người đàn ông trong làng đã đề nghị trả tiền chuộc lại Madame de Clermont, nếu cậu đã chán cô ấy." Alain cười khúc khích.

"Cảm ơn ông đã lưu giữ tất cả những kỷ niệm này cho tôi." Tôi nhìn xuống bàn làm việc. "Thật quá dễ dàng để nghĩ rằng bằng cách nào đó tôi đã tưởng tượng ra tất cả mọi thứ mà chúng ta đã có trong 1590. Những thứ này làm cho thời điểm đó có vẻ có thực một lần nữa."

"Sieur Philippe đã nghĩ cô có thể cảm thấy như vậy. Than ôi, có thêm hai thứ đòi hỏi sự chú ý của cô, Madame de Clermont." Alain giơ ra một quyển sổ. Một dải dây cột giữ cho nó không bị mở ra, và một giọt sáp niêm phong các nút khoá trên trang bìa.

"Đây là gì thế?" Tôi cau mày và cầm lấy quyển sổ cái. Nó mỏng hơn so với những thứ ở đây, trong văn phòng của Matthew, nơi chứa các hồ sơ tài chính của Hội Các Hiệp Sĩ Lazarus.

"Các tài khoản của bà, thừa bà."

"Tôi nghĩ Hamish đang nắm giữ tài chính của tôi." Ông ấy đã để lại cả đồng tài liệu cho tôi, tất cả trong số chúng đang chờ chữ ký của tôi.

"Ông Osborne phụ trách về thoả ước hôn nhân của cô từ đức ngài. Đây là những khoản cô nhận được từ Sieur Philippe." Sự chú ý của Alain vẫn còn nán lại một lúc trên trán tôi, nơi Philippe đã đặt máu của mình để tuyên bố tôi là con gái ông.

Tò mò, tôi tách con dấu sáp niêm phong và mở ra. Cuốn sách tài khoản nhỏ nhỏ đã được đính thêm theo định kỳ khi càng nhiều trang được yêu cầu. Các mục đầu tiên đã được thực hiện trên giấy dày thịch của thế kỷ mười sáu và được lưu ký từ năm 1591. Một được tính như khoản tiền gửi cho số hồi môn mà Philippe đã cung cấp khi tôi cưới Matthew: 20.000 Venetian Zecchini và 30.000 Reichsthaler bạc. Mỗi đầu tư tiếp theo của món tiền đó - như là các sự chuyển khoản của tiền lãi từ các trái phiếu và nhà, đất mua bằng tiền - đã được tính toán tỉ mỉ trong đôi tay ngăn nắp của Alain. Tôi lật qua các trang cuối cùng của cuốn sách. Các phần đính thêm cuối cùng, được thực hiện trên trái phiếu trắng tinh lấp lánh, ghi ngày 04 tháng 7 năm 2010, ngày chúng tôi về đến Sept-Tours. Đôi mắt của tôi trợn tròn trước số tiền ghi trong cột tài sản.

"Tôi xin lỗi nó không nhiều lắm," Alain nói vội vàng, tưởng lầm phản ứng của tôi đáng báo động. "Tôi đầu tư tiền của cô như tôi đã làm cho chính tôi, nhưng hấp dẫn hơn, và do đó rủi ro hơn, các cơ may sẽ phải cần đến sự phê chuẩn của Sieur Baldwin, và tất nhiên cậu ấy không thể biết về sự tồn tại của cô."

"Nhiều đó nhiều hơn tôi có thể tưởng tượng ra mình được sở hữu, Alain." Matthew đã dàn xếp một số lượng đáng kể các tài sản cho tôi khi anh sắp đặt thoả thuận hôn nhân của chúng tôi, nhưng đây là một khoản tiền rất lớn. Philippe đã muốn tôi có sự độc lập về tài chính như phần còn lại của những

người phụ nữ nhà de Clermont. Và như tôi đã học được sáng nay rằng, cha chồng của tôi, dù sống hay chết, sẽ có được những gì ông muốn. Tôi đặt cuốn sổ cái sang một bên.

"Cám ơn ông."

"Đó là vinh hạnh của tôi", ông Alain nói với một cái cúi chào. Ông kéo thứ gì đó từ trong túi. "Cuối cùng, Sieur Philippe đã chỉ thị cho tôi trao cho cô thứ này."

Alain đưa cho tôi một phong bì làm từ vật liệu mỏng, rẻ tiền. Tên của tôi ở mặt trước. Mặc dù lớp keo dính đã khô từ lâu, phong bì được niêm phong bằng sáp màu đen và đỏ. Một đồng tiền cổ được ấn chìm trong sáp: dấu hiệu đặc biệt của Philippe.

"Sieur Philippe đã làm việc trên bức thư này trong hơn một giờ. Ông bắt tôi đọc lại nó cho ông nghe khi ông viết xong, chắc chắn nó chất chứa những gì ông ấy muốn nói."

"Khi nào?" Matthew hỏi khàn khàn.

"Ngày ông qua đời." Vẻ mặt của Alain hôn ám.

Các chữ viết tay run rẩy thuộc về một người quá già hoặc quá yếu để giữ được cây bút đúng cách. Đó là một lời nhắc nhở sống động rằng Philippe đã phải chịu đựng nhiều như thế nào. Tôi lần tay theo tên tôi. Khi đầu ngón tay của tôi lướt đến mẫu tự cuối cùng, tôi kéo chúng trên bề mặt của phong bì, lôi kéo các chữ cái để cho chúng được tháo gỡ.

Đầu tiên là một vũng đen trên phong bì, và sau đó lớp mực chuyển thành hình ảnh của khuôn mặt một người đàn ông.

Nó vẫn còn đẹp, mặc dù bị tàn phá bởi sự đau đớn và bị huỷ hoại bởi một hốc sâu, trống rỗng, nơi trước đây là một con mắt nâu đã từng long lanh với trí thông minh và hài hước.

"Ông đã không cho tôi biết Đức quốc xã đã đâm mù mắt ông." Tôi biết rằng cha chồng của tôi đã bị tra tấn, nhưng tôi chưa bao giờ tưởng tượng nổi kẻ bắt cóc ông ấy lại gây huỷ hoại nhiều như thế này. Tôi nghiên cứu các vết thương khác trên khuôn mặt của Philippe. Chúa thương xót, đã không có đủ các chữ cái trong tên của tôi để vẽ một bức chân dung chi tiết hơn. Tôi chạm nhẹ nhàng vào cha chồng tôi lên má, và hình ảnh tan rã, để lại một vết mực trên phong bì.

Với một cái búng ngón tay của tôi, các vết mực nâng lên thành một cơn lốc xoáy nhỏ màu đen. Khi cơn lốc xoáy dừng lại, các chữ cái đã ổn định trở lại vào vị trí thích hợp của chúng.

"Sieur Philippe thường kể với cô về những rắc rối của ông ấy, Madame de Clermont," Alain tiếp tục nhẹ nhàng. "khi cơn đau rất tệ."

"Kể với cô ấy?" Matthew lặp lại điếng người.

"Hầu như mỗi ngày," Alain kể với một cái gật đầu. "Ông ấy bắt tôi phải gửi tất cả mọi người tránh xa phần đó của lâu đài, vì sợ ai đó sẽ nghe lỏm. Madame de Clermont mang đến cho Sieur Philippe sự an ủi khi không ai khác có thể."

Tôi lật chiếc phong bì lên, truy tìm các dấu hiệu được dập nổi trên đồng xu bạc cổ xưa. "Philippe dự kiến rằng đồng tiền của ông sẽ được trả lại cho ông. Đích thân. Làm thế nào tôi có thể, nếu ông đã chết rồi?"

"Có lẽ câu trả lời nằm bên trong," Matthew gợi ý.

Tôi trượt ngón tay bên dưới dấu niêm của phong bì, giải phóng đồng tiền ra khỏi sáp. Tôi cẩn thận lấy ra trang giấy mỏng manh, nó kêu rảng rặc đáng sợ khi được mở ra.

Mùi hương mờ nhạt của Philippe về vịnh, quả sung, lá hương thảo cù vào mũi tôi.

Nhìn xuống trang thư, tôi rất biết ơn về chuyên môn của tôi trong việc giải mã chữ viết tay khó nhằn.

Sau khi nhìn kỹ, tôi bắt đầu đọc bức thư thành lời.

*Diana-*

*Đừng để những bóng ma của quá khứ đánh cắp niềm vui đến từ tương lai.*

*Cảm ơn con đã nắm tay ta.*

*Bây giờ con có thể buông ra được rồi.*

*Cha của con, bằng máu và lời thề,*

*Philippe*

*P.S. Đồng tiền dành cho người lái đò. Hãy kể cho Matthew rằng ta sẽ dõi theo sự an toàn của các con từ phía bên kia.*

Tôi ghen ngào với lời cuối cùng. Chúng âm vang trong căn phòng tĩnh lặng.

"VẬY, Philippe đã mong đợi em trả lại đồng tiền cho ông." Ông sẽ ngồi trên bờ sông Styx\* chờ đợi chiếc thuyền của Charon sẽ mang tôi đi qua. Có lẽ Emily đợi cùng với ông, và cha mẹ tôi cũng vậy. Tôi nhắm mắt lại, hy vọng sẽ ngăn được những hình ảnh đau đớn ấy.

(\*Styx : Dòng sông chảy qua địa ngục trong thần thoại Hy Lạp chắc ai cũng biết rồi – Ct của Sè)

"Ông ấy có ý gì khi nói." Cảm ơn con đã nắm tay ta'?" Matthew hỏi.

"Em đã hứa với ông rằng ông sẽ không ở một mình trong những thời gian tăm tối. Rằng em sẽ ở đó, cùng ông." Mắt tôi viền đầy nước mắt. "Làm sao em có thể không nhớ chút nào với việc làm như vậy?"

"Anh không biết, tình yêu của anh. Nhưng bằng cách nào đó em đã xoay sở để giữ được lời hứa của mình." Matthew cúi xuống và hôn tôi. Anh nhìn qua vai tôi. "Và Philippe đã chắc chắn rằng ông có được lời nói cuối cùng, như thường lệ."

"Ý anh là gì?" Tôi hỏi, lau vào má tôi.

"Ông đã để lại giấy tờ bằng chứng rằng ông tự do và vui vẻ muốn em như con gái ông." Ngón tay trắng thon dài của Matthew chạm vào trang thư.

"Đó là lý do tại sao *Sieur* Philippe muốn Madame de Clermont có những thứ này càng sớm càng tốt", Alain thú nhận.

"Em không hiểu," tôi nói, nhìn Matthew.

"Với các đồ trang sức, của hồi môn của em, và lá thư này, sẽ là điều không thể cho bất kỳ người con nào của Philippe - hoặc thậm chí Đại Hội Đồng – gợi ý rằng bằng cách nào đó ông đã bị ép buộc phải ban tặng một lời thề máu trên em." Matthew giải thích.

"*Sieur* Philippe biết rõ các con mình. Ông thường nhìn thấy trước tương lai của họ dễ dàng như bất kỳ phù thủy nào." Alain nói, gật đầu. "Tôi sẽ để lại cho cô những kỷ niệm của cô."

"Cảm ơn ông, Alain." Matthew đợi cho đến khi tiếng bước chân của Alain nhạt dần trước khi nói thêm bất cứ điều gì. Anh nhìn xuống tôi với vẻ quan tâm. "Ồn chứ, *mon coeur*?"

"Tất nhiên," tôi thì thầm, nhìn chăm chăm vào bàn làm việc. Quá khứ trải ra trên đó, và một tương lai tươi sáng còn ở chốn vô định nào đó đợi được tìm thấy.

"Anh định đi lên lâu để thay đồ. Anh sẽ không đi lâu." Matthew nói, trao cho tôi một nụ hôn.

"Cứ lấy thời gian của anh," tôi nói, tập trung vào những gì tôi hy vọng là một nụ cười chân thành.

Khi Matthew đã đi, tôi vươn tay đến đầu mũi tên bằng vàng mà Philippe đã tặng tôi để mang trong đám cưới. Trọng lượng của nó quả là an ủi, và miếng kim loại ấm lên nhanh chóng trước cái chạm của tôi. Tôi trượt râu chuỗi qua đầu. Đỉnh nhọn của mũi tên nằm giữa đôi bầu ngực của tôi, các cạnh của nó quá mềm và mòn nhẵn để khứa vào da của tôi.

Tôi cảm thấy một cảm giác nhúc nhích trong túi quần jean của tôi và kéo ra một chùm ruy băng lụa. Dây thợ dệt của tôi đã đến với tôi từ quá khứ, và không hề giống như tay áo từ váy cưới của tôi hay dải lụa đã bạc màu cột lá thư của tôi, những sợi se này tươi mới và sáng bóng. Chúng xoắn vặn và nhảy múa xung quanh cổ tay của tôi và một thứ khác giống như những con rắn màu sắc rực rỡ, nhập vào thành những màu sắc mới trong một khoảnh khắc trước khi tách thành sợi và màu sắc ban đầu của chúng. Những sợi dây



trườn lên cánh tay tôi và len lỏi vào trong tóc tôi như thể chúng đang tìm kiếm thứ gì đó. Tôi kéo chúng ra và nhét những dải dây lại.

Tôi được cho là thợ dệt thần chú. Nhưng tôi có thể hiểu được mạng lưới chằng chịt mà Philippe de Clermont đã giăng khi ông biến tôi thành người con gái tuyên thệ bằng máu của ông hay không?

## Chương 4

"Anh có định sẽ cho em biết anh là sát thủ của gia tộc de Clermont không?" Tôi hỏi, với tay lấy nước ép bưởi.

Matthew nhìn tôi trong im lặng ngang qua bàn bếp, nơi Marthe đã đặt bữa ăn sáng của tôi.

Anh đã lén cho Hector và Fallon vào bên trong, và chúng dõi theo sau cuộc trò chuyện của chúng tôi - và lựa chọn thực phẩm của tôi – với sự thích thú.

"Và mối quan hệ của Fernando với anh trai Hugh của anh?" Tôi hỏi. "Em được nuôi lớn bởi hai người phụ nữ. Anh không thể nào che giấu các mảnh thông tin đó bởi vì nghĩ em có thể không chấp thuận."

Hector và Fallon nhìn Matthew chờ một câu trả lời. Khi không có sự sẵn sàng nào, những con chó quay lại nhìn tôi.

"Verin có vẻ tử tế," tôi nói, cố tình khiêu khích anh.

"Tử tế ư?" Matthew chau mày với tôi.

"Vâng, ngoại trừ việc cô ấy có trang bị một con dao," Tôi thú nhận nhẹ nhàng, hài lòng vì chiến lược của tôi đã hiệu quả.

"Những con dao," Matthew chỉnh lại tôi. "Cô nàng có một con trong giày, một trong dây thắt lưng, và một trong áo nịt ngực."

"Verin từng là nữ hướng đạo sinh à?" Đến lượt tôi nhướn mày.

Trước khi Matthew có thể trả lời, Gallowglass lao xuyên qua nhà bếp trong một vệt màu xanh và đen, được theo sau bởi Fernando. Matthew chồm đứng lên. Khi những con chó đứng lên theo, anh chỉ vào sàn nhà và chúng ngay lập tức ngồi xuống lại.

"Kết thúc bữa ăn sáng của em, sau đó đi đến ngọn tháp," Matthew ra lệnh ngay trước khi biến mất. "Đưa những con chó theo cùng em. Và không đi xuống cho đến khi anh đến và đưa em đi. "

"Có chuyện gì vậy?" Tôi hỏi Marthe, chớp mắt với gian bếp đột nhiên trống rỗng.

"Baldwin đang ở nhà," bà trả lời, như thể đây là một câu trả lời đầy đủ.

"Marcus," tôi nói, nhớ lại rằng Baldwin trở lại để gặp con trai của Matthew. Những con chó và tôi nhảy lên. "Anh ta ở đâu?"

"Văn phòng của Philippe." Marthe cau mày. "Tôi không nghĩ rằng Matthew muốn cô ở đó. Có thể có đổ máu đấy."

"Câu chuyện đời tôi." Tôi đã nhìn qua vai khi nói điều đó và chạy thẳng vào Verin như một kết quả. Một quý ông lớn tuổi đáng kính có một thân hình cao, hốc hác và đôi mắt tử tế đi cùng cô ấy. Tôi đã cố gắng để vòng qua họ. "Xin thứ lỗi."

"Cô nghĩ rằng cô đang đi đâu thế?" Verin hỏi, chặn đường tôi lại.

"Văn phòng của Philippe."

"Matthew đã nói cô đi lên tháp của anh ấy cơ mà." Đôi mắt Verin nheo lại. "Anh ấy là bạn đời của cô, và cô phải vâng lời anh ấy như một người vợ mà cà rồng đứng đắn." Giọng cô nhẹ nhàng với trọng âm Đức - không hoàn toàn Đức, hoặc Áo, hoặc Thụy Sĩ, nhưng là thứ gì đó mượn từ cả ba.

"Thật đáng tiếc cho tất cả các người rằng tôi là một phù thủy." Tôi chìa bàn tay của tôi ra cho quý ông, người quan sát cuộc trò chuyện của chúng tôi với vẻ thích thú mong manh dấu kín. "Diana Bishop."

"Ernst Neumann. Tôi là chồng của Verin." Giọng của Ernst đặt nguồn gốc của ông thẳng vào vùng phụ cận của Berlin. "Tại sao không để cho Diana đi theo anh ta, Schatz? Bằng cách đó em có thể đi theo. Anh biết em ghét bỏ lỡ cuộc tranh cãi tuyệt vời ấy như thế nào. Anh sẽ đợi cùng những người khác trong phòng khách."

"Ý tưởng tốt, tình yêu của em. Họ khó có thể trách được em, nếu cô phù thủy trốn khỏi nhà bếp." Verin nhìn anh ta với sự ngưỡng mộ công khai và tặng cho ông ta một nụ hôn kéo dài. Mặc dù cô ấy nhìn đủ trẻ để làm cháu gái của ông ta, thật là rõ ràng rằng cô và Ernst đã có một tình yêu sâu sắc.

"Thình thoảng anh có được chúng," ông nói với một ánh lấp lánh rõ ràng trong mắt. "Bây giờ, Diana chạy trước và em đuổi theo, nói cho anh biết: Anh có nên mang dao hay súng theo phòng trường hợp một trong những người anh em của em nổi cơn hung hăng không?"

Verin cân nhắc vấn đề. "Em nghĩ rằng con dao pha của Marthe có hiệu quả. Nó đủ để làm chậm Gerbert lại, và lớp da sống của hắc dầy vượt xa hơn của Baldwin - hoặc Matthew."

"Ông dùng một con dao pha đối phó Gerbert sao?" Tôi thích Ernst càng lúc càng nhiều hơn.

"Điều đó là để phóng đại lên thôi," Ernst nói, chuyển thành sắc hồng nhẹ ngượng ngùng.

"Tôi sợ rằng Phoebe đang cố trở tài ngoại giao," Verin cắt ngang, quay tôi đối mặt về hướng cuộc ẩu đả. "Điều đó không bao giờ hiệu quả với Baldwin. Chúng ta phải đi thôi."

"Nếu Ernst lấy một con dao, tôi sẽ mang những con chó." Tôi bật ngón tay vào Hector và Fallon và sải bước nhanh, những con chó theo sát gót chân tôi, sủa và vẫy đuôi như thể chúng tôi đang chơi một trò chơi lớn.

Chiếu nghỉ tầng hai dẫn đến các căn hộ gia đình đã tụ tập đầy những người quan tâm khi chúng tôi đến: Nathaniel, một Sophie tròn mắt với Margaret trong vòng tay, Hamish trong áo choàng tắm lộng lẫy bằng lụa in hoa văn và chỉ có một bên mặt được cạo, và Sarah, người dường như đã bị đánh thức bởi cuộc náo động. Ysabeau toát ra vẻ buồn chán như muốn nói điều này là thứ vẫn xảy ra mọi lúc.

"Tất cả mọi người vào phòng khách đi," tôi nói, kéo Sarah theo hướng cầu thang. "Ernst sẽ tham gia với dì ở đó."

"Tôi không biết thứ gì đã tiêm nhiễm vào Marcus", Hamish nói, lau kem cạo râu khỏi cằm bằng một chiếc khăn. "Baldwin cho gọi cậu ta, và lúc đầu mọi thứ có vẻ tốt đẹp. Sau đó, họ bắt đầu la hét. "

Căn phòng nhỏ mà Philippe sử dụng để điều hành công việc của ông đã được lấp đầy với ma cà rồng và testosterone\* khi Matthew, Fernando, và Gallowglass, tất cả cùng tranh giành vị trí tốt nhất. Baldwin ngồi trong một chiếc ghế Windsor đã bị xô nghiêng để anh ta có thể bắt chéo đôi chân của mình trên bàn. Marcus dựa người vào phía bên kia bàn, mặt mũi đỏ bừng. Người bạn đời của Marcus, - người phụ nữ trẻ nhỏ nhắn đứng gần đó hẳn phải là người mà tôi đã nghe nói đến rất nhiều, Phoebe Taylor - đã cố gắng làm trọng tài cho các tranh chấp giữa người đứng đầu của gia đình de Clermont và các đại thủ lĩnh của hội Hiệp Sĩ Lazarus.

*(\*Testosterone : tên gọi của kích thích tố nam – Ct của Sẻ)*

"Cái gia đình kỳ lạ với phù thủy và daemon mà chú mày đã tụ tập này phải giải tán ngay lập tức" Baldwin nói, cố gắng không thành công để kiềm chế cơn giận dữ. Chiếc ghế động xuống sàn với một tiếng rầm.

"Sept-Tours thuộc về hội Hiệp Sĩ Lazarus! Tôi là đại thủ lĩnh, không phải ông. Tôi nói những gì xảy ra ở đây!" Marcus hét lại.

"Bỏ đi, Marcus." Matthew giữ khuỷu tay con trai anh.

"Nếu chú mày không làm chính xác những gì ta nói, sẽ không có Hội Hiệp Sĩ Lazarus nào hết!" Baldwin đứng lên, vì vậy mà hai ma cà rồng mũi đụng mũi.

"Ngừng đe dọa tôi, Baldwin," Marcus nói. "Ông không phải là cha tôi, và ông cũng không phải là thủ lĩnh của tôi."

"Không, nhưng ta là người đứng đầu gia đình này." Năm tay Baldwin động vào mặt bàn bằng gỗ với một tiếng âm vang dội.

"Cậu sẽ lắng nghe tôi, Marcus, hoặc chấp nhận hậu quả về sự bất tuân của mình."

"Tại sao hai người không thể ngồi xuống và nói chuyện về điều này một cách hợp lý?" Phoebe nói, làm một nỗ lực khá dũng cảm để tách hai ma cà rồng ra.

Baldwin gầm gừ với cô cảnh báo, và Marcus lao tới cổ họng của bác mình.

Matthew túm lấy Phoebe và kéo cô tránh ra. Cô bé run run, mặc dù nhiều tức giận hơn là sợ hãi. Fernando quay Marcus vòng quanh và ghim chặt cánh tay cậu vào hai bên hông. Gallowglass kẹp tay anh trên vai Baldwin.

"Đừng thách thức ông ta," Fernando nói gay gắt, khi Marcus cố gắng vùng vẫy để thoát ra. "Không, trừ khi cậu đang chuẩn bị bước ra khỏi nhà này và không bao giờ quay lại."

Sau một vài phút dài, Marcus gật đầu. Fernando thả cậu ra nhưng vẫn đứng gần.

"Những mối đe dọa này thật vô lý," Marcus nói với giọng hợp lý hơn. "Hội Hiệp Sĩ Lazarus và Đại Hội Đồng đã sát cánh bên nhau từ nhiều năm. Chúng tôi giám sát các vấn đề tài chính của họ, chưa kể đến việc giúp họ thực thi trật tự giữa các ma cà rồng. Chắc chắn là... "

"Chắc chắn Đại Hội Đồng sẽ không dám liều lĩnh với sự trả đũa của gia tộc de Clermont chẳng? Sẽ không xâm phạm nơi tôn nghiêm luôn được dành cho Sept-Tours chẳng?" Baldwin lắc đầu. "Họ đã có sẵn rồi, Marcus. Đại

Hội Đồng không giở trò lần này đâu. Họ đang tìm kiếm một lý do để giải tán Hội Hiệp Sĩ Lazarus trong nhiều năm rồi."

"Họ đang làm như thế bởi vì tôi chính thức buộc tội chống lại Knox về cái chết của Emily sao?" Marcus hỏi.

"Chỉ có một phần. Đó là sự khăng khăng của cậu về việc bỏ qua giao ước đến mức Đại Hội Đồng không thể tiêu hóa được." Baldwin đẩy một cuộn giấy da cho Marcus. Ba dấu ấn bằng sáp gắn dưới cùng, lắc lư nhẹ do sự đối xử cộc cằn. "Chúng tôi đã cân nhắc yêu cầu của cậu - một lần nữa. Và nó bị từ chối. Một lần nữa. "

Đó là từ - "chúng tôi" – đã giải đáp một bí ẩn lâu đời. Kể từ khi giao ước được ký kết và Hội đồng được hình thành vào thế kỷ thứ mười hai, luôn luôn có một de Clermont giữa ba ma cà rồng tại bàn họp. Cho đến bây giờ tôi vẫn không biết danh tính hiện tại của sinh vật ấy:

Baldwin.

"Đã đủ tồi tệ khi một ma cà rồng can thiệp vào tranh chấp giữa hai phù thủy," ông ta tiếp tục. "Đòi công bằng cho cái chết của Emily Mather là ngu ngốc, Marcus. Nhưng tiếp tục thách thức các giao ước là sự ngây thơ không thể dung thứ được."

"Điều gì đã xảy ra?" Matthew hỏi. Anh vượt qua Phoebe vào trong sự chú ý của tôi, mặc dù cái nhìn của anh cho thấy là anh không quá hạnh phúc khi nhìn thấy tôi ở đây.

"Marcus, và những người tham gia khác trong cuộc nổi loạn nhỏ của cậu ta, đã kêu gọi một sự chấm dứt đối với giao ước vào tháng Tư. Marcus tuyên bố rằng gia đình Bishop ở dưới sự bảo vệ trực tiếp của Hội Hiệp Sĩ Lazarus, do đó liên quan đến hội huynh đệ ".

Matthew nhìn Marcus sắc xảo. Tôi không biết liệu có nên hôn con trai của Matthew cho những nỗ lực bảo vệ gia đình của tôi hay la rầy cậu về sự lạc quan của mình.

"Vào tháng Năm . . . chà, chú biết điều gì đã xảy ra vào tháng Năm rồi đấy," Baldwin nói. "Marcus nêu rõ cái chết của Emily là một hành động thù địch, thực hiện bởi các thành viên có ý định kích động Đại Hội Đồng sa vào cuộc xung đột mở giữa các loài sinh vật. Cậu ta nghĩ rằng Đại Hội Đồng có thể muốn xem xét lại yêu cầu trước đó của mình qua việc từ bỏ giao ước để đổi lấy một thỏa thuận ngừng bắn với Hội Hiệp sĩ Lazarus. "

"Đó là một yêu cầu hoàn toàn hợp lý." Marcus trải các tài liệu ra và quét qua các dòng chữ.

"Hợp lý hay không, biện pháp này đã thất bại: hai phiếu thuận và bảy phiếu chống," Baldwin báo cáo.

"Không bao giờ cho phép một cuộc bỏ phiếu mà kết quả không thể tiên lượng theo chiều hướng có lợi, Marcus. Cậu nên khám phá ra sự thật khó chịu về dân chủ vào lúc này. "

"Điều đó là không thể. Điều đó có nghĩa là chỉ có bác và mẹ của Nathaniel bỏ phiếu ủng hộ đề nghị của tôi." Marcus nói, hoang mang. Agatha Wilson, mẹ của người bạn Nathaniel của Marcus, là một trong ba daemon thành viên của Hội Đồng.

"Một daemon khác cùng phe với Agatha," Baldwin lạnh lùng nói.

"Bác đã bỏ phiếu chống ư?" Rõ ràng Marcus đã tính đến sự hỗ trợ của gia đình. Với vài tiếp xúc của tôi với Baldwin, tôi có thể nói với cậu ấy đó là một hy vọng quá mức.



"Cho tôi xem thứ đó," Matthew nói, giật cuộn giấy da khỏi những ngón tay của Marcus. Cái nhìn của anh yêu cầu Baldwin giải thích hành động của mình.

"Tôi không có lựa chọn," Baldwin nói với Matthew. "Chú có biết con trai chú đã gây ra bao nhiêu thiệt hại không? Từ bây giờ sẽ có lời bàn tán về một tay trẻ tuổi mới nổi từ một chi nhánh hạ cấp của phả hệ nhà de Clermont đã cố gắng phát động một cuộc nổi dậy chống lại một nghìn năm truyền thống như thế nào. "

"Hạ cấp?" Tôi bàng hoàng trước sự xúc phạm Ysabeau. Tuy nhiên, Mẹ chồng tôi dường như không chút ngạc nhiên. Nếu như có tỏ ra bất cứ điều gì thì đó là trông bà ấy có vẻ còn buồn chán hơn, khi xem xét những chiếc móng tay dài hoàn hảo cắt tỉa tỉ mỉ của bà.

"Chú đã đi quá xa, Baldwin," Gallowglass gầm gừ. "Chú không có mặt ở đây. Các thành viên bất hảo của Đại Hội Đồng, những người đã đến đây vào tháng năm và giết Emily... "

"Gerbert và Knox không phải là các thành viên bất hảo!" Baldwin nói, giọng nói của ông ta tăng cao trở lại. "Họ thuộc về nhóm hai phần ba tổng số."

"Tôi không quan tâm. Việc kêu gọi các phù thủy, ma cà rồng, và daemon giữ gìn chính mình đã chẳng còn ý nghĩa gì nữa - nếu điều đó đã từng được làm," Marcus khẳng khẳng, gương mặt răn lại như đá. "Từ bỏ giao ước là điều phải làm."

"Điều đó quan trọng kể từ khi nào vậy?" Baldwin có vẻ mệt mỏi.

"Ở đây nói rằng Peter Knox đã bị chỉ trích," Matthew nói, nhìn lên từ tài liệu. "Hơn thế nữa, Knox đã bị buộc phải từ chức. Gerbert và Satu biện hộ

rằng ông ta đã bị kích động để có hành động chống lại Emily, nhưng Đại Hội Đồng không thể phủ nhận ông ta đã đóng một vai trò trong cái chết của người phù thủy. "

Baldwin lấy lại chỗ ngồi phía sau bàn làm việc của cha mình. Mặc dù là một người đàn ông to lớn, ông ta có vẻ như không đủ tầm vóc để chiếm chỗ của Philippe.

"VẬY, Knox đã giết dì của tôi." Cơ giận và sức mạnh của tôi đang nổi sóng.

"Ông ta tuyên bố tất cả những gì ông ta đã làm là hỏi bà ấy về nơi ở của Matthew và vị trí của một bản thảo từ thư viện Bodleian – thứ nghe có vẻ rất giống với văn bản thiêng liêng mà ma cà rồng chúng ta gọi là Sách Sự Sống", Baldwin nói. "Knox nói Emily trở nên kích động khi ông phát hiện ra rằng con gái của nhà Wilsons là một phù thủy nhưng có hai cha mẹ là daemons. Ông đổ lỗi cho cơn đau tim của bà ấy là do căng thẳng. "

"Emily khỏe mạnh như một con ngựa," Tôi vắn lại.

"Và cái giá mà Knox phải trả khi giết chết một thành viên của gia đình người bạn đời của tôi là gì?" Matthew hỏi từ tốn, đặt tay lên vai tôi.

"Knox đã bị tước bỏ vị trí của mình và cấm không được phục vụ trong Đại Hội Đồng một lần nữa," Baldwin nói. "Ít ra thì Marcus cũng đã đạt được ý nguyện theo cách đó, nhưng tôi không chắc chắn liệu chúng ta có không phải hối tiếc vào lúc kết thúc hay không." Ông ta và Matthew đã trao đổi một cái nhìn dài. Tôi đã bỏ lỡ điều gì đó quan trọng.

"Ai sẽ thế chỗ của ông ta?" Matthew hỏi.

"Điều đó còn quá sớm để nói. Các phù thủy khăng khăng với một thay thế từ Scotland, lấy lý do Knox đã không hoàn thành nhiệm kỳ của ông ta. Janet

Gowdie rõ ràng là quá già để phục vụ một lần nữa, do đó tôi sẽ đặt cược vào một trong các McNivens-Kate, có lẽ thế. Hoặc có thể là Jenny Horne," Baldwin trả lời.

"Scots sản xuất ra những phù thủy mạnh mẽ," Gallowglass nói một cách chán chường, "và Gowdies, Hornes, và McNivens là những gia tộc được tôn trọng nhất ở miền Bắc."

"Họ có thể không dễ dàng xử lý như Knox. Và có một điều rõ ràng: Các phù thủy đang quyết tâm có được Sách Sự Sống ", Baldwin nói.

"Họ luôn luôn muốn có nó," Matthew nói.

"Không phải như thế này. Knox tìm thấy một bức thư tại Prague. Ông ta nói nó cung cấp bằng chứng rằng chú có thể có hoặc đã từng có cuốn sách về các nguồn gốc - hay bản gốc cuốn sách bùa chú của phù thủy, nếu chú thích phiên bản về câu chuyện của ông ta hơn" Baldwin giải thích. "Tôi đã nói với Đại Hội Đồng rằng điều đó không có gì nhiều hơn sự tưởng tượng một thuật sĩ thèm khát quyền lực, nhưng họ không tin tôi. Họ đã ra lệnh cho một cuộc điều tra đầy đủ."

Có nhiều truyền thuyết về nội dung của cuốn sách cổ xưa lúc này đang ẩn giấu trong thư viện Bodleian ở Oxford, thứ đã từng được tôi triệu hồi theo số hiệu Bản thảo Ashmole 782. Các phù thủy tin rằng nó chứa đựng các phép thuật đầu tiên từng được thực hiện. Ma cà rồng cho rằng nó kể câu chuyện về cách họ lần đầu tiên được tạo ra. Daemons lại nghĩ quyển sách nắm giữ những bí mật về chủng loại của họ. Tôi đã sở hữu cuốn sách ấy một thời gian quá ngắn để biết được rằng, chẳng thứ gì trong những câu chuyện này là sự thật - nhưng Matthew, Gallowglass, và tôi biết rằng bất cứ điều gì khác mà Sách Sự Sống chứa đựng đều bị lu mờ khi so sánh với các thông tin di truyền bị ràng buộc trong các bìa bao của nó. Vì Quyển Sách Sự Sống đã được chế tạo từ thành phần của các sinh vật sống: Các trang giấy được làm

từ da của họ, các loại mực có chứa máu của họ, các trang giấy được gắn kết thành sách bằng tóc của họ và chất keo dán được chiết xuất từ xương của họ.

"Knox nói Sách Sự Sống đã bị hư hỏng bởi một daemon tên là Edward Kelley, khi lấy đi ba trang của nó trong thế kỷ thứ mười sáu tại Prague. Ông ta tuyên bố chú biết những trang đó ở đâu, Matthew." Baldwin nhìn anh với vẻ hiếu kỳ công khai. "Đó có phải là sự thật không?"

"Không," Matthew nói một cách trung thực, bắt lấy ánh mắt của Baldwin.

Giống như rất nhiều câu trả lời của Matthew, điều này chỉ đúng một phần. Anh không biết vị trí của hai trong số những trang bị thiếu từ Sách Sự Sống. Nhưng một trong số chúng đã được giấu một cách an toàn vào một ngăn kéo có khóa trong bàn làm việc của anh.

"Cảm ơn Chúa vì điều đó", Baldwin nói, hài lòng với câu trả lời. "Tôi đã thề trên linh hồn của Philippe một cáo buộc như vậy không thể là sự thật."

Gallowglass dịu dàng nhìn Fernando. Matthew nhìn ra cửa sổ. Ysabeau, người có thể cảm nhận một lời nói dối dễ dàng như bất kỳ phù thủy nào, nheo mắt nhìn tôi.

"Và Đại Hội Đồng tin vào lời của anh sao?" Matthew hỏi.

"Không hoàn toàn," Baldwin cho biết với sự miễn cưỡng.

"Những cam đoan khác mà con đã thực hiện là gì, chú răn hổ bé nhỏ?" Ysabeau hỏi uể oải. "Con rít lên khá là duyên dáng, Baldwin, nhưng luôn có một cái răng nanh ở đâu đó."

"Tôi đã hứa với Đại Hội Đồng rằng Marcus và Hội Hiệp Sĩ Lazarus sẽ tiếp tục duy trì giao ước." Baldwin dừng lại. "Sau đó, Hội Đồng được lựa chọn

một cách vô tư - Một phù thủy và một ma cà rồng - và phân công họ kiểm tra Sept-Tours từ trên xuống dưới. Họ sẽ bảo đảm không có phù thủy hay daemon hay thậm chí một mẫu giấy từ Sách Sự Sống trong các bức tường của nó. Gerbert và Satu Järvinen sẽ ở đây trong thời gian một tuần. "

Sự im lặng chói tai.

"Làm thế nào mà tôi biết rằng Matthew và Diana ở đây cơ chứ?" Baldwin nói. "Nhưng đó không phải là vấn đề. Đoàn đại biểu của Hội sẽ không tìm thấy một bất thường đơn lẻ nào trong suốt chuyến viếng thăm của họ. Điều đó có nghĩa là Diana cũng phải ra đi. "

"Còn gì nữa?" Matthew yêu cầu.

"Có phải việc từ bỏ bạn bè và gia đình của chúng tôi vẫn còn chưa đủ?" Marcus hỏi. Phoebe trượt một cánh tay quanh eo cậu trong một cử chỉ an ủi.

"Bác của cậu luôn luôn cung cấp những tin tức tốt đẹp trước tiên, Marcus," Fernando giải thích. "Và nếu viễn cảnh về một chuyến thăm viếng của Gerbert là tin tốt, tin xấu hẳn phải rất tệ."

"Đại Hội Đồng muốn bảo đảm." Matthew rửa. "Thứ gì đó sẽ giữ cho nhà de Clermonts và hội Hiệp Sĩ Lazarus có hành vi tốt nhất."

"Không phải cái gì. Mà là ai đó." Baldwin nói thẳng thừng.

"Ai?" Tôi hỏi.

"Tôi, tất nhiên," Ysabeau nói, giọng hờ hững.

"Tuyệt đối không!" Matthew nhìn Baldwin với vẻ kinh hoàng.

"E rằng như vậy. Tôi đã đề nghị họ chọn Verin đầu tiên, nhưng họ từ chối." Baldwin nói. Verin tỏ vẻ hơi bị xúc phạm.

"Đại Hội Đồng có thể hẹp hòi, nhưng họ không phải là kẻ ngu hoàn toàn", Ysabeau lẩm bẩm. "Không ai có thể giữ Verin làm con tin trong nhiều hơn hai mươi bốn giờ được."

"Các phù thủy nói phải chọn một người có thể buộc Matthew ra khỏi chỗ trốn. Verin không được coi là đủ thuyết phục." Baldwin giải thích.

"Lần cuối cùng ta bị giam giữ trái với ý muốn của ta, con đã là quản ngục, Baldwin," Ysabeau nói bằng một giọng ủy mị. "Con sẽ đón nhận vinh dự đó một lần nữa sao?"

"Không phải lần này," Baldwin nói. "Knox và Järvinen muốn mẹ bị giữ tại Venice, nơi Hội Đồng có thể canh chừng mẹ, nhưng con đã từ chối."

"Tại sao lại là Venice?" Tôi biết rằng Baldwin đã đến từ đó, nhưng tôi không thể tưởng tượng tại sao Đại Hội Đồng lại thích nó hơn bất kỳ vị trí nào khác.

"Venice là trụ sở chính của Hội Đồng từ thế kỷ XV, khi chúng tôi đã buộc phải ra khỏi Constantinople," Matthew giải thích nhanh. "Không có gì xảy ra trong thành phố mà Đại Hội Đồng không biết. Và Venice là cứ địa của các sinh vật có những quan hệ dài lâu với hội đồng thành phố - bao gồm bè lũ nhà Domenico. "

"Một tập hợp gồm guốc của những đứa vô ơn và những kẻ nịnh hót," Ysabeau thì thầm với một cái nhún vai thanh nhã.

"Tôi rất vui mừng không phải đến đó. Cho dù không có gia tộc Domenico, Venice vẫn không chịu nổi vào thời gian này trong năm. Quá nhiều khách du lịch. Và muỗi là không thể tránh khỏi."

Ý tưởng về những gì mà máu ma cà rồng có thể làm với dân số muỗi thực sự đáng lo ngại.

"Sự thoải mái của mẹ không phải là mối quan tâm chính của Đại Hội Đồng, Ysabeau." Baldwin trao cho bà một ánh mắt khó chịu.

"Vậy thì ta sẽ được đi đến đâu đây?" Ysabeau hỏi.

"Sau khi bày tỏ sự miễn cưỡng ban đầu thích hợp cho tình hữu nghị lâu đời của lão với gia đình ta, Gerbert đã hào phóng đồng ý giữ mẹ ở nhà mình. Đại Hội Đồng hầu như không thể từ chối lão," Baldwin trả lời. "Điều đó không gây ra vấn đề gì, đúng không?"

Ysabeau nâng lên vai trong một cái nhún kiểu Gallic đầy biểu cảm. "Không phải với ta."

"Gerbert không thể tin được." Matthew quay nhìn người anh trai với vẻ giận dữ gần bằng Marcus đã bộc lộ. "Chúa Kitô, Baldwin. Hắn đã đứng nhìn trong khi Knox làm phép trên Emily đấy!"

"Ta hy vọng Gerbert có thể kiểm soát được sự hung bạo của hắn," Ysabeau trầm ngâm như thể con trai bà đã không nói gì. "Marthe sẽ đi với ta, tất nhiên. Con sẽ thấy, Baldwin."

"Mẹ sẽ không đi đâu hết," Matthew nói. "Bước qua xác con trước đã."

Trước khi kịp phản đối, Ysabeau nói. "Không, con trai của ta. Gerbert và ta đã làm điều này trước đây rồi, như con đã biết. Ta sẽ trở lại không lâu đâu - một vài tháng là nhiều nhất. "

"Tại sao điều này cần thiết?" Marcus nói. "Trước đây Đại Hội Đồng đã kiểm tra Sept-Tours và thấy không có gì đáng chê trách, họ nên để cho chúng ta yên."

"Đại Hội Đồng phải có một con tin để chứng minh rằng họ lớn hơn nhà de Clermonts," Phoebe giải thích, cho thấy một sự thấu đáo phi thường về tình hình.

"Nhưng, *Grand-mère*," Marcus bắt đầu, trông có vẻ bị ảnh hưởng mạnh. "Đó phải là cháu, không phải bà. Đây là lỗi của cháu."

"Ta có thể là bà của cháu, nhưng ta không quá già và mong manh như cháu nghĩ," Ysabeau nói với một chút băng giá. "Máu của ta, dù có thể là hạ cấp, nhưng sẽ không chùn bước trước nhiệm vụ của nó."

"Chắc chắn có một cách khác," tôi phản đối.

"Không, Diana," Ysabeau trả lời. "Chúng ta đều có vai trò của chúng ta trong gia đình này. Baldwin sẽ khủng bố chúng ta. Marcus sẽ trông coi hội huynh đệ. Matthew sẽ chăm sóc con, và con sẽ chăm sóc các cháu của ta. Đối với ta, ta thấy rằng ta đã được tiếp thêm sức mạnh trước viễn cảnh bị giam giữ để đòi sự bảo đảm thêm một lần nữa."

Nụ cười nhẹ của Mẹ chồng tôi đã làm tôi tin bà.

Sau khi đã giúp cho Baldwin và Marcus đạt đến trạng thái hoà dịu mong manh, Matthew và tôi trở về phòng của chúng tôi ở phía bên kia của lâu đài. Matthew bật hệ thống âm thanh ngay sau khi chúng tôi đã đi qua ngưỡng cửa, đổ tràn vào phòng giai điệu phức tạp của Bach. Âm nhạc làm khó khăn hơn cho các ma cà rồng khác trong nhà trong việc nghe lỏm cuộc trò chuyện của chúng tôi, vì vậy Matthew lúc nào cũng có một thứ gì đó chơi trong hậu cảnh. "Thật tốt là chúng ta biết về Ashmole 782 nhiều hơn Knox" tôi nói



khẽ. "Ngay khi em triệu cuốn sách từ thư viện Bodleian, Đại Hội Đồng sẽ phải ngừng giao ra tối hậu thư từ Venice và bắt đầu thoả thuận với chúng ta trực tiếp."

Matthew nghiên cứu tôi trong im lặng một lúc, rồi rót cho mình một ít rượu và nuốt nó xuống trong một ngụm. Anh đề nghị tôi nước, nhưng tôi lắc đầu. Điều duy nhất tôi thêm vào giờ này là trà.

Tuy nhiên Marcus đã thúc giục tôi tránh caffeine trong khi mang thai, và hỗn hợp thảo dược là một thay thế nghèo nàn.

"Anh biết gì về gia phả ma cà rồng của Đại Hội Đồng?" Tôi lấy một chỗ ngồi trên ghế sofa.

"Không nhiều," Matthew trả lời, rót một ly rượu vang khác. Tôi cau mày. Không có cơ hội khiến một ma cà rồng bị say do uống rượu từ chai - cách duy nhất mà họ có thể cảm thấy sự ảnh hưởng là uống máu từ một người say - nhưng thật không bình thường khi anh uống rượu như thế này.

"Đại Hội Đồng cũng giữ gia phả phù thủy và daemon chứ?" Tôi hỏi, hy vọng khiến anh xao lãng.

"Anh không biết. Các công việc của phù thủy và daemon không bao giờ liên quan đến anh." Matthew băng ngang qua phòng và đứng đối diện với lò sưởi.

"Vâng, nó không quan trọng," tôi nói, cực kỳ thản nhiên. "Ưu tiên hàng đầu của chúng ta là có được Ashmole 782. Em sẽ cần phải đi đến Oxford càng nhanh càng tốt."

"Và em sẽ làm gì sau đó, *ma lionne*?"

"Tìm ra cách để triệu nó." Tôi suy nghĩ một lúc về các tình thế mà cha tôi đã dệt thông qua thần chú trói buộc cuốn sách vào thư viện. "Cha em đã làm để bảo đảm rằng Sách Sự Sống sẽ đến với em nếu em cần nó. Hoàn cảnh hiện tại của chúng ta chắc chắn là đủ điều kiện. "

"Vì vậy, sự an toàn của Ashmole 782 là mối quan tâm chính của em," Matthew nói với giọng mềm mỏng nguy hiểm.

"Tất nhiên. Điều đó và việc tìm kiếm các trang bị mất của nó." tôi nói. "Nếu không có chúng, Sách Sự Sống sẽ không bao giờ tiết lộ bí mật của nó."

Khi daemon giả kim Edward Kelley lấy đi ba trang sách trong thế kỷ thứ mười sáu ở Prague, gã đã huỷ hoại phép thuật đã được sử dụng trong việc tạo ra cuốn sách. Để bảo vệ, các văn bản đã độn thổ vào lớp giấy da, tạo ra một thứ giấy da nạo huyền diệu, và những từ ngữ đuổi nhau qua các trang như thể tìm kiếm các chữ cái còn thiếu. Không thể đọc được những gì còn lại.

"Sau khi em khôi phục lại nó, anh hẳn sẽ có thể tìm ra những sinh vật đang bị ràng buộc vào nó, thậm chí xác định được niên đại của nó, bằng cách phân tích các thông tin di truyền của nó trong phòng thí nghiệm của anh," tôi tiếp tục. Công trình khoa học Matthew tập trung vào các vấn đề nguồn gốc và sự tuyệt chủng của các loài. "Khi em xác định vị trí hai trang còn thiếu..."

Matthew quay lại, khuôn mặt anh đeo một mặt nạ bình tĩnh. "Ý em là khi chúng ta hồi phục Ashmole 782 và khi chúng ta xác định vị trí các trang khác."

"Matthew, hãy hợp lý chút đi. Không có gì chọc giận Đại Hội Đồng nhiều hơn tin tức chúng ta gặp nhau tại thư viện Bodleian."

Giọng nói của anh thậm chí còn nhẹ nhàng hơn, khuôn mặt của anh còn bình tĩnh hơn nữa. "Em đang mang thai hơn ba tháng, Diana. Thành viên của Đại Hội Đồng đã xâm chiếm nhà của anh và giết chết dì của em. Peter Knox tuyệt vọng muốn đặt được bàn tay của hắn trên Ashmole 782 và biết rằng em có khả năng làm điều đó. Bằng cách nào đó hắn cũng đã biết về những trang Sách Sự Sống bị mất. Em sẽ không được đi đến Thư viện Bodleian hoặc bất cứ nơi nào khác mà không có anh."

"Em phải đặt Sách Sự Sống trở lại với nhau một lần nữa," tôi nói, giọng tôi tăng cao.

"Vậy chúng ta sẽ làm, Diana. Ngay bây giờ, Ashmole 782 được an toàn trong thư viện. Hãy cứ để nó ở yên đó và chờ cho mối quan tâm này của Đại Hội Đồng lắng xuống đã." Matthew đã tin tưởng - có lẽ là quá nhiều, - dựa trên ý tưởng rằng tôi là phù thủy duy nhất có thể giải phóng bùa chú mà cha tôi đã đặt trên cuốn sách.

"Điều đó sẽ mất bao lâu?"

"Một vài tháng. Có lẽ cho đến khi những đứa trẻ được sinh ra." Matthew nói.

"Có thể là hơn sáu tháng," tôi nói, kiềm chế sự tức giận. "Vậy, em phải chờ đợi và mang thai. Và kế hoạch của anh là ăn không ngồi rồi và xem lịch với em chẳng?"

"Anh sẽ làm bất cứ điều gì Baldwin yêu cầu," Matthew nói, uống phần rượu cuối cùng của mình.

"Anh không thể đang nói nghiêm túc!" Tôi kêu lên. "Tại sao anh tuân theo sự vô nghĩa độc đoán của ông ta?"

"Bởi vì một cái đầu mạnh mẽ của gia đình sẽ ngăn cản sự hỗn loạn, sự đổ máu không cần thiết, và tệt hơn," Matthew giải thích. "Em quên rằng anh đã được tái sinh trong một thời kỳ rất khác biệt, Diana, khi hầu hết các sinh vật được dự kiến sẽ tuân theo một người khác mà không cần hỏi - Chúa, linh mục, cha của em, chồng em. Việc thực hiện mệnh lệnh của Baldwin không phải là chuyện khó khăn đối với anh, như nó sẽ gây ra cho em."

"Cho em sao? Em không phải là một ma cà rồng," Tôi vặn lại. "Em không cần phải nghe lời ông ta."

"Em làm gì nếu em là một de Clermont." Matthew nắm chặt khuỷu tay tôi. "Đại Hội Đồng và truyền thống ma cà rồng đã để lại cho bọn anh chỉ vài lựa chọn quý giá. Đến giữa tháng mười hai, em sẽ là một thành viên đầy bản lĩnh trong gia đình của Baldwin. Anh biết Verin, và cô ấy sẽ không bao giờ thất tín trước một lời hứa được thực hiện với Philippe."

"Em không cần sự giúp đỡ của Baldwin," tôi nói. "Em là một thợ dệt và có sức mạnh của riêng em."

"Baldwin không nên biết về điều đó," Matthew nói, giữ tôi chặt hơn. "Chưa đâu. Và không ai có thể cung cấp cho em hoặc con cái của chúng ta sự bảo đảm mà Baldwin và phần còn lại của nhà de Clermonts có thể. "

"Anh là một de Clermont," tôi nói, chọc một ngón tay vào ngực anh. "Philippe đã khiến cho điều đó hoàn toàn rõ ràng."

"Không trong mắt của các ma cà rồng khác." Matthew nắm lấy tay tôi trong tay anh. "Anh có thể là thân nhân của Philippe de Clermont, nhưng anh không phải là máu thịt của ông. Mà là em. Vì duy nhất lý do đó, anh sẽ làm bất cứ điều gì Baldwin yêu cầu anh làm."

"Thậm chí giết Knox?"

Matthew trông có vẻ ngạc nhiên.

"Anh là sát thủ của Baldwin. Knox đã xâm lấn đất nhà de Clermonts, đó là một thách thức trực tiếp đến danh dự của gia đình. Em cho rằng điều đó đã khiến Knox là vấn đề của anh." Tôi giữ giọng khách quan, nhưng điều đó mất nhiều nỗ lực. Tôi biết rằng Matthew đã từng giết người trước đây, nhưng không hiểu sao từ "sát thủ" lại khiến cho những cái chết đó có vẻ bẩn thỉu và đáng lo ngại hơn.

"Như anh đã nói, anh sẽ làm theo mệnh lệnh của Baldwin." Đôi mắt màu xám của Matthew đã chuyển thành sắc xanh, chúng lạnh lùng và vô cảm.

"Em không quan tâm mệnh lệnh của Baldwin là gì. Anh không thể theo dõi một phù thủy được đâu, Matthew - chắc chắn không phải là một người đã từng là một thành viên của Đại Hội Đồng," tôi nói. "Nó sẽ chỉ làm cho vấn đề tồi tệ hơn."

"Sau những gì đã làm với Emily, Knox được xem như đã chết," Matthew nói. Anh thả tôi ra và rải bước về phía cửa sổ.

Các sợi chỉ xung quanh anh sáng lên màu đỏ và đen. Làn vải dệt của thế giới không thể nhìn thấy đối với mọi phù thủy khác, nhưng là một thợ dệt - một người kiến tạo phép thuật, giống như cha tôi - tôi có thể nhìn thấy nó rõ ràng.

Tôi tham gia cùng Matthew bên cửa sổ. Mặt trời lúc này đã lên cao, làm nổi bật những ngọn đồi xanh bằng sắc vàng. Nó trông rất thôn dã và thanh bình, nhưng tôi biết rằng có những viên đá nằm bên dưới bề mặt, cứng rắn và khó nhả như người đàn ông tôi yêu. Tôi trượt tay quanh eo của Matthew và tựa đầu vào anh. Đây là cách anh ấy ôm tôi khi tôi cần cảm thấy an toàn.

"Anh không cần theo đuổi Knox vì em," tôi nói với anh "hay cho Baldwin."

"Không," anh nói nhẹ nhàng. "Anh phải làm điều đó vì Emily."

~\*~

Họ đã đặt Em nghỉ ngơi trong đồng đồ nát của ngôi đền cổ gần đó dâng hiến cho nữ thần. Tôi đã từng ở đó trước đây với Philippe, và Matthew đã khẳng định rằng tôi phải đến viếng mộ ngay sau chuyến trở về của chúng tôi, vì tôi sẽ phải đối mặt với việc di của tôi đã ra đi mãi mãi. Kể từ đó, tôi đã đến thăm nó một vài lần, khi tôi cần yên tĩnh và cần thời gian để suy nghĩ. Matthew đã yêu cầu tôi không đi một mình. Hôm nay Ysabeau là người hộ tống tôi, vì tôi cần thời gian tránh xa chồng tôi, cũng như Baldwin và những rắc rối đã làm xấu đi bầu không khí tại Sept-Tours.

Một nơi đẹp như tôi nhớ, với những cây bách đứng như lính canh xung quanh hàng cột gãy mà giờ đây hầu như đã không còn nhìn thấy nữa. Hôm nay nơi này không phủ đầy tuyết, như ngày ấy của tháng Mười Hai năm 1590, mà tươi tốt và xanh mát – ngoại trừ dấu gạch chéo màu nâu hình chữ nhật, đánh dấu nơi an nghỉ cuối cùng của Em. Có những dấu chân trên lớp đất mềm và một vết lún mờ nhạt trên đỉnh.

"Một con hươu đực lớn màu trắng đã đến ngủ trên ngôi mộ," Ysabeau giải thích, dõi theo sau cái nhìn của tôi. "Chúng rất hiếm."

"Một con hươu đực màu trắng xuất hiện khi Philippe và con đến đây trước đám cưới để tiến cúng nữ thần." Tôi đã cảm thấy sức mạnh của mình, rút xuống và chảy bên dưới chân tôi. Tôi cũng cảm thấy nó bây giờ, nhưng không nói gì. Matthew đã kiên quyết rằng không có ai nên biết về phép thuật của tôi.

"Philippe kể với ta ông ấy đã gặp con," Ysabeau nói. "Ông để lại một lưu ý cho ta trong gáy của một trong những cuốn sách giả kim thuật của Godfrey." Thông qua các ghi chú, Philippe và Ysabeau đã chia sẻ những chi tiết nhỏ nhặt của cuộc sống hàng ngày, mà nếu không, sẽ dễ dàng bị lãng quên.

"Mẹ hẳn phải nhớ cha biết bao nhiêu." Tôi nuốt xuống cục nghẹn đang đe dọa thít chặt cổ tôi. "Cha thật phi thường, Ysabeau."

"Phải," bà nói nhẹ nhàng. "Chúng ta sẽ không bao giờ gặp được ai khác giống như ông ấy."

Hai chúng tôi đứng bên ngôi mộ, im lặng và trầm ngâm.

"Những gì xảy ra sáng nay sẽ thay đổi tất cả mọi thứ," Ysabeau nói. "Cuộc điều tra của Đại Hội Đồng sẽ làm cho việc giữ bí mật của chúng ta khó khăn hơn. Và Matthew có nhiều thứ để che giấu hơn hầu hết chúng ta."

"Giống như một thực tế rằng anh ấy là sát thủ của gia đình?", Tôi hỏi.

"Phải," Ysabeau nói. "Nhiều gia đình ma cà rồng sẽ cực kỳ muốn biết thành viên nào của gia tộc de Clermonts chịu trách nhiệm cho cái chết của những người thân yêu của họ."

"Khi chúng con còn ở đây với Philippe, con nghĩ là con đã phát hiện được hầu hết các bí mật của Matthew. Con biết về vụ tự tử của anh ấy. Và những gì anh ấy đã làm cho cha mình." Nó đã từng là bí mật khó khăn nhất đối với chồng tôi để có thể hé lộ - rằng anh đã giúp cha mình có được cái chết của ông.

"Với ma cà rồng, không có giới hạn nào đối với chúng," Ysabeau nói. "Nhưng bí mật là đồng minh đáng tin cậy. Chúng cho phép chúng tôi tin

rằng chúng tôi an toàn, nhưng tuy vậy, giờ đây chúng đang hủy hoại chúng ta."

Tôi tự hỏi không biết tôi có phải là một trong những bí mật phá hoại nằm ở trung tâm của gia đình de Clermonts hay không. Tôi kéo một phong bì từ túi của tôi và đưa cho Ysabeau. Bà nhìn dòng chữ viết tay rất khó đọc ấy, và khuôn mặt của bà đóng băng.

"Alain đã đưa cho con bức thư này. Philippe đã viết nó vào ngày cha qua đời." tôi giải thích. "Con muốn mẹ đọc nó. Con nghĩ rằng thông điệp có ý nghĩa đối với tất cả chúng ta."

Bàn tay Ysabeau run rẩy khi bà lấy ra một trang duy nhất. Bà mở nó một cách cẩn thận và đọc một vài dòng thành lời. Một trong những dòng ấy đánh vào tôi với một sức mạnh mới: *"Đừng để những bóng ma của quá khứ cướp đi niềm vui của tương lai."*

"Oh, Philippe", bà buồn bã nói. Ysabeau giao lại bức thư và với tay lên trán tôi. Trong một khoảnh khắc không phòng vệ, tôi nhìn thấy người phụ nữ bà đã từng là: ghê gớm nhưng có khả năng cho niềm vui. Bà dừng lại, ngón tay rút về.

Tôi nắm lấy tay bà. Bà thậm chí còn lạnh hơn cả con trai. Tôi nhẹ nhàng đặt ngón tay lạnh giá của bà trên vùng da giữa lông mày của tôi, trao cho bà sự chấp thuận thầm lặng để kiểm tra nơi Philippe de Clermont đã đánh dấu tôi. Áp lực ngón tay Ysabeau thay đổi cực nhỏ trong khi bà khám phá trán tôi. Khi bà bước lùi, tôi có thể nhìn thấy cổ họng của bà chuyển động.

"Ta cảm thấy. . . một cái gì đó. Một sự hiện diện, vài dấu vết của Philippe." Đôi mắt của Ysabeau lấp lánh.



"Con ước chi cha ở đây," Tôi thú nhận. "Cha sẽ biết phải làm gì với đồng lộn xộn này: Baldwin, lời thề máu, Đại Hội Đồng, Knox, thậm chí Ashmole 782."

"Chồng ta không bao giờ làm bất cứ điều gì trừ khi chúng hoàn toàn cần thiết," Ysabeau trả lời.

"Nhưng ông luôn làm điều gì đó." Tôi nghĩ về cách ông dàn xếp chuyến đi của chúng tôi đến Sept-Tours vào năm 1590, bất chấp thời tiết và sự miễn cưỡng của Matthew.

"Không phải vậy. Ông ấy quan sát. Ông ấy chờ đợi. Philippe để người khác nhận rủi ro trong khi ông thu thập bí mật của họ và lưu trữ chúng để sử dụng trong tương lai. Đó là lý do tại sao ông sống sót lâu như vậy." Ysabeau nói.

Những lời của Ysabeau nhắc nhở tôi về công việc Philippe đã cho tôi vào năm 1590, sau khi ông biến tôi thành con gái của ông qua lời thề máu: *Hãy suy nghĩ và sống sót.*

"Hãy nhớ điều đó, trước khi con vội vã trở lại Oxford vì cuốn sách của con," Ysabeau tiếp tục, hạ thấp giọng thì thầm. "Hãy nhớ rằng những ngày khó khăn đã đến khi những bí mật đen tối nhất của gia đình de Clermont bị phơi bày ra ánh sáng. Hãy nhớ điều đó và con sẽ cho tất cả bọn họ thấy rằng con là con gái của Philippe de Clermont còn nhiều hơn cái tên. "

# Chương 5

Sau hai ngày Baldwin trú tại Sept-Tours, tôi không chỉ hiểu được tại sao Matthew lại xây dựng một tòa tháp phía trên ngôi nhà, mà tôi còn ước phải chi anh đã đặt nó trong một tỉnh khác, nếu không phải đất nước khác.

Baldwin đã làm thật rõ ràng rằng, không quan trọng ai là người sở hữu hợp pháp của lâu đài, Sept-Tours là nhà ông ta. Ông ta chủ trì mọi bữa ăn. Alain gặp ông ta là việc đầu tiên mỗi buổi sáng để nhận mệnh lệnh và đều đặn trong suốt cả ngày để báo cáo về tiến độ của mình. Thị trưởng Saint-Lucien đến thăm và ngồi trong phòng khách với ông ta, bàn luận về các vấn đề địa phương. Baldwin kiểm tra bản dự phòng về các thứ gia dụng của Marthe và miễn cưỡng thừa nhận nó đang tồn tại. Ông ta cũng bước vào phòng mà không gõ cửa, bắt Marcus và Matthew nhận lãnh những công việc vớ vẩn có thực và tưởng tượng, và chọc tức Ysabeau về mọi thứ, từ việc trang trí phòng khách đến bụi trong đại sảnh.

Nathaniel, Sophie, và Margaret là những sinh vật may mắn đầu tiên được rời khỏi lâu đài. Họ nói lời tạm biệt đầy nước mắt với Marcus và Phoebe và hứa sẽ liên lạc khi họ đã ổn định tại Úc.

Baldwin đã thúc giục họ đi đến Úc và phô diễn một tình đoàn kết với mẹ của Nathaniel, người không chỉ là một daemon mà còn là một thành viên của Đại Hội Đồng. Nathaniel đã phản đối vào lúc đầu, tranh luận rằng họ sẽ ổn với việc trở lại Bắc Carolina, nhưng những cái đầu lạnh hơn – đặc biệt là Phoebe - đã thắng thế.

Khi được hỏi sau đó, tại sao cô ấy lại ủng hộ Baldwin trong vấn đề này, Phoebe giải thích rằng Marcus đã lo lắng cho sự an toàn của Margaret và cô ấy sẽ không cho phép Marcus nhận lãnh trách nhiệm về tương lai của đứa bé. Vì vậy Nathaniel sẽ làm những gì Baldwin nghĩ là tốt nhất. Biểu hiện của Phoebe đã cảnh báo tôi rằng nếu tôi có một ý kiến khác về vấn đề này, tôi nên giữ nó cho bản thân.

Ngay cả sau khi làn sóng ban đầu này đã khởi động, Sept-Tours vẫn cảm thấy đông đúc với Baldwin, Matthew, và Marcus trong đó, chưa kể đến Verin, Ysabeau, và Gallowglass. Fernando thì ít gây khó chịu, dành nhiều thời gian với Sarah hoặc Hamish. Chúng tôi đều tìm nơi trú ẩn nào đó để có thể rút lui tìm kiếm sự yên tĩnh và thanh bình cần thiết. Vì vậy, thật bất ngờ khi Ysabeau xông vào văn phòng của Matthew với một thông báo về nơi ở hiện tại của Marcus.

"Marcus đang ở trong tháp tròn với Sarah," Ysabeau cho biết, hai đốm màu rực rỡ trên làn da xanh xao thường nhật của bà. "Phoebe và Hamish ở với họ. Họ đã tìm thấy các gia phả cũ của gia đình. "

Tôi không thể tưởng tượng tại sao tin tức này lại khiến Matthew quăng bút xuống và nhảy khỏi ghế.

Khi Ysabeau bắt được ánh mắt tò mò của tôi, bà trao cho tôi một nụ cười buồn đáp lại.

"Marcus có ý định tìm hiểu một số bí mật của cha mình," Ysabeau giải thích.

Điều đó cũng đã khiến tôi di chuyển.

Tôi chưa bao giờ đặt chân vào tháp tròn, nó đứng đối diện ngọn tháp của Matthew và được tách ra khỏi nó bằng phần chính của lâu đài. Ngay khi chúng tôi đến đó, tôi hiểu lý do tại sao không ai bao gồm nó vào trong chuyến tham quan lâu đài của tôi.

Một lò sưởi tròn bằng kim loại gắn chìm vào trung tâm của các tầng tháp. Một mùi ẩm ướt, quen thuộc của thời gian, cái chết, và tuyệt vọng phát ra từ một hố sâu mà nó bao phủ.

"Một ngục tối dưới đất," tôi nói, tạm thời đóng băng trước quang cảnh. Matthew nghe thấy tôi và rầm rập xuống lại cầu thang.

"Philippe xây dựng nó cho một tù nhân. Ông ít khi sử dụng nó." trán của Matthew hằn nếp nhăn lo lắng.

"Đi đi," tôi nói, vẫy tay xua anh và những kỷ niệm xấu xa. "Bọn em sẽ ở ngay phía sau anh."

Ngục tối ở tầng trệt của tháp tròn là một nơi của sự lãng quên, nhưng tầng hai của tòa tháp là một nơi chất đầy ký ức. Nó được nhồi chặt với các thứ hộp, giấy tờ, tài liệu, hiện vật. Đây hẳn là các lưu trữ về gia đình de Clermonts.

"Không có gì lạ Emily đã dành rất nhiều thời gian ở đây." Sarah cúi xuống một cuộn giấy dài, trải ra một phần trên bàn, Phoebe đứng bên cạnh bà. Nhiều hơn nửa tá cuộn giấy nằm trên bàn, chờ đợi để được nghiên cứu. "Bà ấy là một người say mê phá hệ."

"Xin chào!" Marcus vẫy tay vui vẻ từ lối đi cao vòng quanh phòng, nơi lưu trữ nhiều hộp và giá sách hơn nữa. Những sự tiết lộ thảm khốc mà Ysabeau e sợ dường như đã không xảy ra. "Hamish vừa định đi kiểm tra."

Marcus nhảy khỏi lối đi và đáp xuống nhẹ nhàng bên cạnh Phoebe. Với việc không có thang di động hay cầu thang trong tầm nhìn, không có cách nào lên nơi lưu trữ đó ngoại trừ leo lên bằng cách sử dụng những viên đá xù xì cho sự bám giữ và không có cách nào để đi xuống ngoại trừ nhảy. Ma cà rồng là bảo đảm tốt nhất cho điều đó.

"Con đang tìm kiếm cái gì vậy?" Matthew nói với chỉ đôi chút tò mò. Marcus sẽ không bao giờ ngờ rằng cậu đã bị phát giác.

"Một cách để đẩy Baldwin ra khỏi lưng của chúng ta, tất nhiên," Marcus nói. Cậu đưa cho một quyển sổ mòn vẹt cho Hamish. "Của ông đó. Những ghi chú của Godfrey về luật của ma cà rồng."

Hamish lật các tài liệu, rõ ràng đang tìm kiếm mảnh hữu ích nào đó về thông tin pháp luật. Godfrey là người trẻ nhất trong ba người con trai của Philippe, được biết đến vì trí tuệ ghê gớm, ranh ma của mình. Một cảm giác linh tính bắt đầu bén rễ.

"Và con có tìm thấy nó không?" Matthew nói, liếc vào cuộn giấy.

"Hãy đến mà xem." Marcus vẫy gọi chúng tôi hướng về bàn.

"Con sẽ thích điều này, Diana," Sarah nói, chỉnh kính đọc sách của bà. "Marcus nói nó là một cây gia phả de Clermonts. Nó trông thực cũ."

"Đúng thế." Bảng phả hệ từ thời Trung cổ, với chân dung có màu sắc rực rỡ của Philippe và Ysabeau đứng trong những ô vuông riêng biệt ở đầu trang. Bàn tay của họ siết chặt trên đó ngang qua khoảng không chia cách họ. Những dải màu kết nối họ với các vòng tròn bên dưới. Mỗi vòng tròn ấy chứa một tên.

Một số đã quá quen thuộc với tôi - Hugh, Baldwin, Godfrey, Matthew, Verin, Freyja, Stasia. Một số thì không.

"Thế kỷ thứ mười hai. Nước Pháp. Trong phong cách của hội thảo tại Saint-Sever." Phoebe nói, khẳng định cảm nhận của tôi về tuổi tác của tác phẩm.

"Tất cả bắt đầu khi tôi phàn nàn với Gallowglass về sự can thiệp của Baldwin. Anh ấy nói với tôi rằng Philippe đã gần như là người xấu và khi Hugh đã tự lực được, ông ấy đã tách ra riêng với Fernando."

Marcus giải thích. "Gallowglass gọi gia đình của họ là một cành ghép và cho biết đôi khi họ là cách duy nhất để giữ hòa bình."

Vẻ giận dữ kìm nén trên khuôn mặt của Matthew ngụ ý rằng hòa bình là điều cuối cùng Gallowglass sẽ thưởng thức một khi chú của anh ta tìm thấy anh ta.

"Tôi nhớ có đọc được thứ gì đó về chuyện nhánh ghép trở lại khi ông nội hy vọng tôi sẽ quay về với điều luật và chịu trách nhiệm về các nhiệm vụ của Godfrey," Marcus nói.

"Tìm nó thôi," Hamish nói, ngón tay của ông gõ trên trang sách.

*'Bất kỳ người nam nào với những đứa con mang đủ máu của mình có thể thiết lập một nhánh ghép, nếu ông ta có sự chấp thuận từ trưởng đàn của mình hoặc người đứng đầu gia tộc của mình. Các cháu mới sẽ được coi là một nhánh của gia đình ban đầu, nhưng trong tất cả các cách khác, trưởng đàn của một nhánh mới thực hiện ý chí và quyền lực của mình một cách tự do.'*

"Điều đó nghe có vẻ đủ đơn giản, nhưng kể từ khi Godfrey đã dính líu vào, hẳn phải phức tạp nhiều hơn."

"Việc hình thành một nhánh - một chi riêng của gia đình de Clermont dưới quyền của cha - sẽ giải quyết được tất cả các vấn đề của chúng ta!" Marcus nói.

"Không phải tất cả các nhà lãnh đạo gia tộc đều chào đón các nhánh con đâu, Marcus," Matthew cảnh báo.

"Khi một kẻ đã nổi loạn, thì luôn luôn là một kẻ nổi loạn," Marcus nói với một cái nhún vai. "Cha đã biết điều đó khi cha tạo ra con."

"Và Phoebe?" Lông mày Matthew nhướng lên. "Vợ chưa cưới của con có chia sẻ ý tưởng cách mạng của con không? Cô ấy có thể không thích ý tưởng bị ném ra khỏi Sept-Tours mà không có một đồng xu sau khi tất cả tài sản của con bị thu giữ bởi người bác của con đâu. "

"Ý cha là gì?" Marcus nói, bực bội.

"Hamish có thể chinh ta nếu ta sai, nhưng ta tin rằng phần tiếp theo của cuốn sách của Godfrey đưa ra các hình phạt liên quan đến việc thiết lập một nhánh mới mà không có sự cho phép của người trưởng đàn," Matthew trả lời.

"Cha là trưởng đàn của con," Marcus nói, cầm vênh lên bướng bỉnh.

"Chỉ trong ý nghĩa sinh học: ta cung cấp cho con máu của ta, do đó con có thể được tái sinh thành một ma cà rồng."

Matthew lồng tay qua mái tóc, một dấu hiệu cho thấy sự thất vọng đang gia tăng. "Và con biết ta ghét cay ghét đắng như thế nào danh xưng 'trưởng đàn' bị sử dụng trong bối cảnh đó. Ta tự xem mình là cha con - không phải người hiến máu cho con."

"Con đang yêu cầu cha nhiều hơn thế," Marcus nói. "Baldwin đã sai khi nói về giao ước và sai về Đại Hội Đồng. Nếu cha thiết lập một nhánh gia phả, chúng ta có thể vạch ra con đường riêng của chúng ta, có thể đưa ra quyết định của chúng ta."

"Có vấn đề gì với việc ông thiết lập một nhánh của riêng mình không, Matt?" Hamish hỏi. "Vì bây giờ Diana đã có thai, tôi nghĩ ông sẽ có mong muốn được thoát ra khỏi ngón tay cái của Baldwin."

"Nó không đơn giản như ông nghĩ," Matthew nói với ông. "Và Baldwin có thể có những tiên liệu trước."

"Thứ này là gì thế, Phoebe?" Ngón tay của Sarah chỉ vào một đường dẫn lờm chờm trên miếng giấy da dưới tên của Matthew. Bà đã quan tâm về gia phả nhiều hơn sự phức tạp của pháp luật.

Phoebe nhìn kỹ hơn. "Đó là vết tẩy xoá của một sự sắp xếp nào đó. Đã có sự sử dụng một hình tròn khác ở đây. Tôi gần như có thể đọc được cái tên. BEIA - oh, nó hẳn phải là Benjamin. Họ đã sử dụng từ viết tắt phổ biến thời Trung cổ và thay thế một i cho một j. "

"Họ đã cạo đi vòng tròn nhưng quên xoá đi đường đỏ nhỏ xíu kết nối hẳn ta với Matthew. Dựa vào đó, Benjamin này là một trong các con của Matthew," Sarah nói.

Việc đề cập đến tên của Benjamin làm máu tôi lạnh giá. Matthew đã có một con trai mang tên đó.

Hẳn là một sinh vật đáng sợ, một kẻ mà sự điên rồ có chiều sâu không thể dò thấu.



Phoebe trải ra một cuộn tài liệu khác. Phả hệ này trông cũng cổ xưa, mặc dù không hoàn toàn cổ như là thứ chúng tôi đang nghiên cứu. Cô cau mày.

"Thứ này có vẻ như là từ một thế kỷ sau đó." Phoebe đặt cuộn giấy da trên bàn. "Không có vết tẩy xóa trên này và cũng không đề cập đến Benjamin. Hẳn chỉ biến mất không một dấu vết. "

"Ai là Benjamin?" Marcus hỏi, mặc dù tôi không thể tưởng tượng được tại sao. Chắc chắn cậu phải biết danh tính của những đứa con khác Matthew chứ nhỉ.

"Benjamin không tồn tại." Vẻ mặt của Ysabeau đầy cảnh giác, và bà đã chọn từ ngữ một cách cẩn thận. Bộ não của tôi cố gắng xử lý các tác động của câu hỏi của Marcus và phản ứng kỳ lạ của Ysabeau. Nếu con trai Matthew không biết về Benjamin. . .

"Có phải đó là lý do tại sao tên của ông ta bị xóa?" Phoebe hỏi. "Ai đó đã tạo ra một sai lầm sao?"

"Phải, cậu ta là một sai lầm," Matthew nói, giọng anh trống rỗng.

"Và Benjamin có tồn tại," tôi nói, đón bắt ánh mắt xanh xám của Matthew. Chúng chập chờn và xa xôi. "Tôi đã gặp hẳn ta trong thế kỷ mười sáu ở Prague."

"Bây giờ hẳn còn sống không?" Hamish hỏi.

"Tôi không biết. Tôi đã nghĩ rằng hẳn đã chết ngay sau khi tôi tạo ra hẳn trong thế kỷ thứ mười hai." Matthew trả lời. "Hàng trăm năm sau, Philippe nghe nói về một người phù hợp với mô tả về Benjamin, nhưng hẳn đã bỏ ra khỏi tầm mắt một lần nữa trước khi chúng ta có thể chắc chắn. Có tin đồn về

Benjamin trong thế kỷ XIX, nhưng tôi không bao giờ nhìn thấy bất kỳ bằng chứng nào. "

"Tôi không hiểu," Marcus nói. "Ngay cả khi chết rồi, Benjamin vẫn sẽ xuất hiện trong phả hệ."

"Tôi đã chối bỏ hẳn. Philippe cũng thế." Matthew nhắm mắt lại không muốn phải gặp cái nhìn tò mò của chúng tôi.

"Cũng giống như một sinh vật có thể trở thành một phần của gia đình bằng một lời thề máu, hẳn có thể chính thức bị ném bỏ ra ngoài để tự lo cho bản thân mình mà không có gia đình hoặc sự bảo vệ của luật ma cà rồng. Con biết phả hệ quan trọng như thế nào đôi với ma cà rồng mà, Marcus. Một kẻ vô thừa nhận là sự ô nhục nghiêm trọng đối với ma cà rồng cũng như việc bị bùa mê với các phù thủy. "

Đã trở nên rõ ràng hơn cho tôi tại sao Baldwin lại không muốn tôi bao gồm trong cây gia đình de Clermonts như một đứa con của Philippe.

"VẬY, Benjamin đã chết", Hamish nói. "Ít ra về mặt pháp luật."

"Và đôi khi những người chết vươn dậy để ám ảnh chúng tôi," Ysabeau lẩm bẩm, kiếm được một cái nhìn tăm tối từ con trai bà.

"Con không thể tưởng tượng Benjamin đã làm những gì để khiến cha quay lưng lại với máu của chính mình, Matthew." Marcus vẫn có vẻ bối rối. "Con là một nỗi kinh hoàng thần thánh trong những năm đầu đời, và cha đã không bỏ rơi con."

"Benjamin là một trong những thập tự quân người Đức hành quân cùng quân đội của Bá tước Emicho về vùng Đất Thánh. Khi họ bị đánh tan tác ở Hungary, hẳn đã gia nhập lực lượng của em trai Godfrey của ta "

Matthew bắt đầu. "Mẹ Benjamin là con gái của một thương gia nổi tiếng ở Levant, và hẳn đã học được một ít tiếng Hebrew và thậm chí cả tiếng Ả Rập vì hoạt động kinh doanh của gia đình. Lúc đầu, hẳn là một đồng minh có giá trị. "

"VẬY, Benjamin là con trai của Godfrey?" Sarah hỏi.

"Không," Matthew trả lời. "Hẳn là con của tôi. Benjamin bắt đầu buôn bán những bí mật của gia đình de Clermonts. Hẳn đã thề sẽ phớt lờ sự tồn tại của các sinh vật - không chỉ ma cà rồng mà còn cả phù thủy và daemon - cho con người ở Jerusalem, cùng với các thông tin về việc ta bị ảnh hưởng với chứng cuồng máu. Việc biến hẳn thành một ma cà rồng là cách duy nhất ta có thể đảm bảo sự im lặng của hẳn. "

"Cuồng máu?" Marcus nhìn cha mình với vẻ hoài nghi. "Không thể nào. Điều đó biến cha thành một kẻ giết người máu lạnh, không có lý do hay sự thương cảm. Đã không có một trường hợp nào như thế trong gần hai thiên niên kỷ. Chính cha đã nói với con như vậy. "

"Ta đã nói dối." Giọng của Matthew rạn nứt khi thú nhận.

"Bạn không thể có cơn cuồng máu, Matt", Hamish nói. "Có một đề cập đến nó trong các giấy tờ gia đình. Triệu chứng của nó bao gồm các cơn giật dữ mù quáng, không thể lý giải, và một bản năng giết chóc áp đảo. Bạn chưa bao giờ thể hiện bất kỳ dấu hiệu nào của căn bệnh này."

"Tôi đã học được cách kiểm soát nó," Matthew nói. "Hầu hết thời gian."

"Cảm ơn Chúa vì điều đó. Nếu Đại Hội Đồng phát hiện ra, sẽ có một mức giá trên đầu bạn. Theo những gì tôi đọc được ở đây, những sinh vật khác sẽ có toàn quyền để tiêu diệt bạn," Hamish nhận xét.

"Không chỉ có tôi thôi đâu." Ánh mắt của Matthew chập chờn trên chiếc bụng tròn của tôi. "Các con tôi cũng vậy."

Biểu hiện của Sarah đã bị ảnh hưởng. "Các em bé. . ."

"Và Marcus?" Đốt ngón tay của Phoebe để lộ màu trắng trên cạnh bàn mặt dù giọng cô bình tĩnh.

"Marcus chỉ là một người mang mầm bệnh," Matthew cố gắng trấn an cô. "Các triệu chứng biểu hiện ngay lập tức, và cậu ta chưa bao giờ thể hiện bất kỳ dấu hiệu nào của chúng."

"Và Marcus đã nhiễm chứng cuồng máu bằng cách nào? Ai đó đã truyền cho anh ấy sao?" Phoebe hỏi.

"Đó là di truyền. Tôi đã từng nghĩ nó là virus, nhưng nó có trong máu của tôi và tôi đã truyền nó cho Marcus vào thời điểm tôi tạo ra cậu ta." Matthew nhìn thẳng vào mắt con trai của mình. "Khi ta tạo ra con, ta thực sự tin rằng ta đã được chữa khỏi. Đã gần một thế kỷ kể từ khi ta có một triệu chứng. Đó là Thời Đại Lý Trí\*. Trong niềm tự hào của chúng tôi, chúng tôi tin rằng tất cả các loại tệ nạn trong quá khứ đã được loại trừ, từ bệnh đậu mùa đến mê tín dị đoan. Rồi, con đến New Orleans. "

*(\*The Age of Reason : Được đề xuất bởi một triết gia Anh vào thế kỷ XVIII trong tác phẩm cùng tên, Tomas Paine. Ông theo trường phái triết học duy vật biện chứng và tư tưởng tự do, thách thức Giáo Hội và Kinh Thánh. - Ct của Sê)*

"Các con riêng của con." Marcus nhìn hoang dại, và sau đó sự hiểu biết phủ xuống. "Cha và Juliette Durand đến thành phố, và họ bắt đầu chết. Cha đã giết họ vì cơn cuồng máu của họ. "

"Cha của cháu không có lựa chọn," Ysabeau nói. "Đại Hội Đồng đã biết có rắc rối ở New Orleans. Philippe ra lệnh Matthew xử lý nó trước khi các ma cà rồng khác tìm ra nguyên nhân. Nếu Matthew từ chối, tất cả các con có thể đã chết."

"Các ma cà rồng khác của Đại Hội Đồng đã bị thuyết phục rằng các tai họa cũ của chúng cuồng máu đã trở lại," Matthew nói. "Họ muốn san bằng thành phố và xoá nó ra khỏi sự tồn tại, nhưng ta nói rằng sự điên rồ là kết quả của tuổi trẻ và thiếu kinh nghiệm, không phải chúng cuồng máu. Ta phải giết tất cả. Ta cũng được cho là phải giết cả con nữa, Marcus."

Marcus có vẻ ngạc nhiên. Ysabeau thì không.

"Philippe đã rất tức giận với ta, nhưng ta chỉ tiêu diệt những người có triệu chứng. Ta đã giết họ một cách nhanh chóng, không đau đớn hay sợ hãi," Matthew nói, giọng nói của anh chết lặng. Tôi ghét những bí mật anh nắm giữ và những lời nói dối mà anh bảo để che đậy chúng, nhưng dù vậy trái tim tôi đau đớn vì anh. "Tuy nhiên ta đã thanh minh cho phần còn lại của sự thái quá của các cháu của ta mà ta có thể - nghèo, say sưa, tham lam. Sau đó, ta nhận trách nhiệm cho những gì xảy ra tại New Orleans, từ chức vị trí của ta trên Đại Hội Đồng, và thề rằng con sẽ không tạo thêm con cái cho đến khi con lớn tuổi hơn và khôn ngoan hơn. "

"Cha đã nói với con rằng con là một thất bại, một sự ô nhục cho gia đình." Marcus khàn đi vì cảm xúc bị kềm nén.

"Ta phải làm cho con dừng lại. Ta không biết phải làm gì khác." Matthew thú nhận tội lỗi của mình mà không cầu xin tha thứ.

"Còn ai khác biết bí mật của cậu nữa, Matthew?" Sarah hỏi.

"Verin, Baldwin, Stasia, và Freyja. Fernando và Gallowglass. Miriam. Marthe. Alain. " Matthew mở rộng thêm một ngón tay với một trong những cái tên tuổi từ miệng của anh. "Hugh, Godfrey, Hancock, Louisa, và Louis cũng biết."

Marcus nhìn cha mình một cách cay đắng. "Con muốn biết tất cả mọi thứ. Từ đầu."

"Matthew không thể cho cháu sự khởi đầu của câu chuyện này," Ysabeau nói nhẹ nhàng. "Chỉ có ta mới có thể."

"Không, Maman," Matthew nói, lắc đầu. "Điều đó không cần thiết."

"Tất nhiên là cần thiết," Ysabeau nói. "Ta đã mang bệnh vào gia đình. Ta là một kẻ mang mầm bệnh, như Marcus."

"Bà ư?" Sarah nhìn choáng váng.

"Căn bệnh có từ trường đàn của ta. Ông ấy tin rằng một nữ yêu mang máu của mình là một phước lành tuyệt vời, vì nó làm họ thực sự đáng sợ và gần như không thể bị giết." Sự khinh miệt và ghê tởm khi Ysabeau nói từ "trường đàn" làm cho tôi hiểu tại sao Matthew không thích thuật ngữ ấy.

"Có chiến tranh triền miên giữa các ma cà rồng sau đó, và bất kỳ ưu thế nào có thể đều được trưng dụng. Nhưng ta là một thất vọng" Ysabeau tiếp tục. "Máu của người tạo ra ta đã không hiệu quả đối với ta như ông ấy đã hy vọng, mặc dù chứng cuồng máu rất mạnh ở các đứa con khác của ông. Như một sự trừng phạt... "

Ysabeau dừng lại và hít một hơi thở run run.

"Như một sự trừng phạt," bà lặp lại chậm rãi. "Ta bị nhốt trong một cái lồng để cung cấp cho anh chị em của ta một nguồn giải trí, giống như một sinh vật để họ có thể thực hành giết chóc. Trường đàn của ta đã không mong ta sẽ sống sót."

Ysabeau chạm ngón tay lên môi bà, không thể tiếp tục trong một lúc.

"Ta đã sống một thời gian rất dài trong cái nhà tù nhỏ xíu, bằng song sắt đỏ - bẩn thỉu, đói khát, bị thương từ trong lẫn ngoài, không thể chết dù ta mong mỗi được chết. Nhưng ta càng chiến đấu thì lại càng sống sót lâu hơn, càng trở nên gây nhiều thích thú hơn. Trường đàn của ta – người cha của ta - đã chiếm đoạt ta trái với ý muốn của ta, cũng như các anh em của ta. Tất cả mọi thứ đã được thực hiện trên ta bắt nguồn từ sự tò mò bệnh hoạn muốn xem điều gì cuối cùng có thể chế ngự được ta. Nhưng ta rất nhanh nhẹn và thông minh. Cuối cùng, Trường đàn của ta bắt đầu nghĩ rằng ta có thể có ích cho ông ta".

"Đó không phải là câu chuyện mà Philippe đã kể," Marcus chết lặng nói. "Ông nói ông đã cứu bà từ một pháo đài mà người tạo ra bà đã bắt cóc bà và biến bà thành một ma cà rồng trái với ý muốn của bà bởi vì bà quá đẹp, ông đã không thể chịu được việc để cho bất cứ ai khác có bà. Philippe nói trường đàn của bà đã biến đổi bà để làm vợ."

"Tất cả điều đó là sự thật, chỉ không phải toàn bộ sự thật." Ysabeau gập ánh mắt của Marcus thẳng thắn.

"Philippe đã tìm thấy ta trong một pháo đài và giải cứu ta khỏi nơi khủng khiếp đó. Nhưng ta không có vẻ đẹp đó, bất luận câu chuyện lãng mạn mà ông nội cháu đã kể sau đó là gì. Ta đã cạo đầu bằng một mảnh sò vỡ mà một con chim đã thả rơi trên gờ cửa sổ, để họ không thể sử dụng tóc của ta để ghì ta xuống. Ta vẫn còn có những vết sẹo, dù chúng đã ẩn đi bây giờ. Một chân

của ta bị hỏng. Một cánh tay cũng vậy, ta nghĩ thế," Ysabeau nói một cách mơ hồ. "Marthe sẽ nhớ."

Không có gì ngạc nhiên khi Ysabeau và Marthe đã đối xử với tôi dịu dàng như vậy sau vụ La Pierre. Một đã bị tra tấn, và người kia cố đưa bà trở lại một lần nữa sau các thử thách. Nhưng câu chuyện của Ysabeau vẫn chưa kết thúc.

"Khi Philippe và binh lính của ông ấy đến, họ là câu trả lời cho lời cầu nguyện của ta," Ysabeau nói. "Họ giết trưởng đàn của ta thẳng tay. Người của Philippe đã ra lệnh tất cả con cái của trưởng đàn của ta đều phải chết để các tính chất độc ác trong máu của chúng ta sẽ không lây lan. Một buổi sáng, họ đến và đưa anh chị em của ta đi. Philippe giữ ta lại phía sau. Ông sẽ không để cho họ chạm vào ta. Ông nội của cháu đã nói dối và nói rằng ta không bị nhiễm căn bệnh của người tạo ra ta – rằng ai đó khác đã tạo ra ta và ta giết chóc chỉ để tồn tại. Không có ai tranh cãi."

Ysabeau nhìn cháu của bà. "Đó là lý do tại sao Philippe tha thứ cho Matthew vì đã không giết cháu, Marcus, mặc dù ông đã ra lệnh phải làm như vậy. Philippe biết khi yêu một ai đó quá nhiều, thật bất công khi nhìn người ấy chết".

Nhưng lời nói của Ysabeau không nhắc bóng tối ra khỏi đôi mắt của Marcus. "Philippe và Marthe và ta đã giữ bí mật của ta trong nhiều thế kỷ. Ta đã tạo ra nhiều con cái trước khi chúng ta đến Pháp, và ta nghĩ rằng chứng cuồng máu là một nỗi kinh hoàng mà chúng tôi đã bỏ lại phía sau. Các con ta đều sống cuộc sống lâu dài và không bao giờ cho thấy một dấu vết của căn bệnh. Sau đó, đến Matthew. .. " Ysabeau ngáp ngừng. Một giọt màu đỏ hình thành dọc theo mi dưới của bà. Bà chớp mắt xua đi những giọt lệ máu trước khi chúng có thể rơi.



"Vào thời gian ta tạo ra Matthew, trưởng đàn của ta không còn gì nhiều hơn một truyền thuyết tăm tối trong cộng đồng ma cà rồng. Ông ta đã được nói đến như một ví dụ về những gì sẽ xảy ra cho chúng ta nếu chúng ta nhượng bộ những ham muốn của chúng ta cho máu và sức mạnh. Bất kỳ ma cà rồng nào thậm chí chỉ bị nghi ngờ có chứng cuồng máu là ngay lập tức bị tiêu diệt, giống như trưởng đàn của ta và bất kỳ dòng giống nào của ông ấy." Ysabeau nói một cách bình thản. "Nhưng ta không thể giết con ta, và ta sẽ không để cho bất cứ ai khác làm vậy. Việc bị bệnh không phải là lỗi của Matthew."

"Đó không phải là lỗi của ai hết, Maman," Matthew nói. "Đó là một chứng bệnh di truyền mà chúng ta vẫn không hiểu. Vì sự tàn nhẫn ban đầu của Philippe, và tất cả những gì gia đình đã thực hiện để che giấu sự thật, Đại Hội Đồng không biết rằng bệnh tật nằm trong tĩnh mạch của tôi."

"Họ có thể không biết chắc chắn," Ysabeau cảnh báo. "nhưng một số trong Đại Hội Đồng đã nghi ngờ. Có những ma cà rồng tin rằng bệnh tình của chị em của con không phải là điên rồ, như chúng ta tuyên bố, mà là chứng cuồng máu."

"Gerbert," tôi thì thầm.

Ysabeau gật đầu. "Cả Domenico nữa."

"Đừng khuấy động rắc rối," Matthew nói, cố gắng an ủi bà. "Con đã từng ngồi trên bàn đàm phán trong khi căn bệnh được thảo luận, và không ai có ý niệm mơ hồ nhỏ nhất nào về việc con đã bị khốn khổ với nó. Vì vậy, miễn là họ tin rằng chứng cuồng máu là tất cả, nhưng đã tuyệt chủng, bí mật của chúng ta an toàn. "

"Con e rằng con có tin xấu. Đại Hội Đồng tin rằng chứng cuồng máu đã trở lại." Marcus nói.

"Ý con là gì?" Matthew hỏi.

"Các vụ giết ma cà rồng," Marcus giải thích.

Tôi đã nhìn thấy những mẫu báo mà Matthew đã thu thập lại trong phòng thí nghiệm Oxford vào năm ngoái. Các vụ giết người bí ẩn đã lan rộng và đã diễn ra trong một vài tháng. Các nhà điều tra đã bị cản trở, và những vụ giết người đã thu hút sự chú ý của con người. "Các vụ giết chóc dường như đã ngừng vào mùa đông này, nhưng Đại Hội Đồng vẫn còn đang đối phó với các tiêu đề giết gân," Marcus tiếp tục. "Thủ phạm chưa bao giờ bị bắt, vì vậy Đại Hội Đồng đã chuẩn bị tinh thần rằng những vụ giết người sẽ tiếp tục bất cứ lúc nào. Gerbert nói với con như vậy trong tháng tư, khi con đưa thỉnh nguyện đầu tiên về việc huỷ bỏ các giao ước".

"Không ngạc nhiên khi Baldwin miễn cưỡng thừa nhận tôi như em gái của mình," tôi nói. "Với tất cả sự chú ý mà lời thề máu Philippe sẽ mang đến cho gia đình de Clermont, ai đó có thể bắt đầu đặt câu hỏi. Tất cả đều có thể trở thành nghi phạm giết người."

"Những lưu trữ Phả hệ chính thức của Đại Hội Đồng không đề cập đến Benjamin. Những gì Phoebe và Marcus phát hiện được đều chỉ từ bản sao của gia đình." Ysabeau nói. "Philippe cho biết không có nhu cầu chia sẻ... lời nói hờ hênh của Matthew. Khi Benjamin được tạo ra, những bản gia phả của Đại Hội Đồng đã ở Constantinople. Chúng ta đã ở vùng nước ngoài xa tít, đấu tranh để giữ lãnh thổ của chúng ta tại Đất Thánh. Ai biết được chuyện chúng ta từ bỏ hẳn? "

"Nhưng chắc chắn ma cà rồng khác ở các thuộc đoàn quân Thập Tự Chinh hẳn phải biết về Benjamin chứ?" Hamish hỏi.

"Rất ít trong số những ma cà rồng đó còn sống sót. Những kẻ dám đặt câu hỏi về câu chuyện chính thức của Philippe thậm chí còn ít hơn."

Matthew nói. Hamish nhìn có vẻ hoài nghi.

"Hamish đã đúng khi lo lắng như thế. Khi cuộc hôn nhân Matthew với Diana trở thành tin tức phổ biến, chưa kể đến lời thề máu của Philippe và sự tồn tại của cặp song sinh - những người đã giữ im lặng về quá khứ của ta có thể không sẵn sàng làm như vậy nữa." Ysabeau nói.

Lần này Sarah là người lặp lại cái tên mà tất cả chúng tôi nghĩ đến. "Gerbert."

Ysabeau gật đầu. "Có người sẽ nhớ đến sự phóng túng của Louisa. Và sau đó ma cà rồng khác có thể nhớ lại những gì đã xảy ra với đám trẻ của Marcus ở New Orleans. Gerbert có thể nhắc nhở Đại Hội Đồng rằng, một lần, cách đây rất lâu, Matthew đã cho thấy dấu hiệu của sự điên rồ, dù anh ấy có vẻ đã vượt qua khỏi chúng. Nhà de Clermonts sẽ dễ bị tổn thương khi họ chưa bao giờ như thế trước đây."

"Và một hoặc cả hai đứa sinh đôi có thể bị bệnh," Hamish nói. "Một kẻ giết chóc sáu tháng tuổi là một viễn cảnh đáng sợ. Không có sinh vật nào sẽ đổ lỗi cho Đại Hội Đồng khi họ quyết định hành động. "

"Có lẽ máu của một phù thủy bằng cách nào đó sẽ ngăn ngừa các bệnh từ khởi nguồn chẳng," Ysabeau nói.

"Chờ đã." Khuôn mặt của Marcus bình lặng khi cậu tập trung. "Bejnamin được tạo ra chính xác khi nào?"

"Trong những năm đầu thế kỷ thứ mười hai," Matthew trả lời, cau mày. "Sau cuộc Thập tự chinh đầu tiên."

"Và phù thủy ở Jerusalem cho ra đời một em bé ma cà rồng khi nào?"

"Em bé ma cà rồng nào cơ?" Giọng Matthew vang vọng khắp căn phòng như một tiếng sấm.

"Một trong những gì Ysabeau kể với chúng tôi vào tháng Giêng," Sarah nói. "Hóa ra cậu và Diana không chỉ là những sinh vật đặc biệt duy nhất trên thế giới. Tất cả điều này đã xảy ra trước đây. "

"Ta đã luôn luôn nghĩ rằng nó không là gì nhiều hơn một tin đồn lan truyền để khiến các sinh vật quay ra chống lại nhau," Ysabeau nói, giọng bà run rẩy. "Nhưng Philippe tin vào câu chuyện. Và bây giờ Diana đã trở về nhà và mang thai. . . . "

"Nói cho con biết, Maman," Matthew nói. "Tất cả mọi thứ."

"Một ma cà rồng đã hãm hiếp một phù thủy ở Jerusalem. Người mẹ đã thụ thai đứa con của mình." Ysabeau nói, từ ngữ tuôn ra vội vàng. "Chúng ta không bao giờ biết là ma cà rồng nào đã làm điều đó. Các phù thủy từ chối xác định danh tính của hắn."

Chỉ thợ dệt mới có thể mang thai đứa trẻ của một ma cà rồng – không phù thủy bình thường nào có thể. Goody Alsop đã nói với tôi như thế ở London.

"Khi nào?" Giọng của Matthew rít lên.

"Sau cuộc thập tự chinh thứ nhất." Ysabeau có vẻ trầm tư. "Ngay trước khi Đại Hội Đồng được thành lập và giao ước được ký kết."

"Ngay sau khi tôi tạo ra Benjamin," Matthew nói.

"Có lẽ Benjamin thừa hưởng nhiều hơn chúng cường máu từ bạn," Hamish nói.

"Còn đứa trẻ?" Matthew hỏi.

"Chết đói," Ysabeau thì thầm. "Đứa trẻ từ chồi bú mẹ."

Matthew bật đứng dậy.

"Nhiều trẻ sơ sinh không bú sữa mẹ," Ysabeau phản đối.

"Đứa bé uống máu sao?" Matthew hỏi. "Người mẹ tuyên bố đã làm như thế." Ysabeau nhăn mặt khi nắm tay của Matthew dấm xuống bàn. "Nhưng Philippe đã không chắc chắn. Bởi vào lúc ông giữ đứa trẻ, cô ấy đang trên bờ vực của cái chết và không có được bất kỳ chút thực phẩm nào cả."

"Philippe nên nói với con về điều này khi ông gặp Diana." Matthew chỉ một ngón tay buộc tội vào Ysabeau. "Cả mẹ nữa, mẹ nên nói với con khi lần đầu tiên con đưa cô ấy về nhà."

"Và nếu tất cả chúng ta đã làm những gì chúng ta nên làm, chúng ta sẽ thức giấc và thấy chính mình đang ở trên thiên đường," Ysabeau nói, cơn giận của bà bốc cao.

"Dừng lại đi. Cả hai người. Cậu không thể ghét cha mình hoặc Ysabeau vì điều gì đó do chính cậu làm, Matthew." Sarah lặng lẽ bình luận. "Hơn nữa, chúng ta có đủ các vấn đề trong hiện tại rồi, không cần phải lo lắng về những gì đã xảy ra trong quá khứ đâu."

Lời Sarah ngay lập tức làm giảm căng thẳng trong phòng.

"Chúng ta sẽ làm gì?" Marcus hỏi cha mình.

Matthew có vẻ ngạc nhiên bởi câu hỏi.

"Chúng ta là một gia đình," Marcus nói. "cho dù Đại Hội Đồng có công nhận chúng ta hay không, cũng giống như cha và Diana là vợ chồng bất kể những kẻ ngốc ở Venice ấy đã nghĩ gì."

"Chúng ta sẽ để cho Baldwin có được cách của ông ấy – vào lúc này," Matthew trả lời sau khi suy nghĩ một lúc. "Ta sẽ đưa Sarah và Diana đến Oxford. Nếu những gì con nói là đúng, và một ma cà rồng khác – có thể là Benjamin – đã hoài thai một đứa con với một phù thủy, chúng ta cần phải biết làm thế nào và tại sao một số phù thủy và một số ma cà rồng có thể sinh sản được."

"Con sẽ cho Miriam biết," Marcus nói. "Cô ấy sẽ rất vui khi cha trở lại trong phòng thí nghiệm một lần nữa. Trong khi cha ở đó, cha có thể thử để tìm ra chứng cuồng máu máu hoạt động như thế nào. "

"Con nghĩ ta đã làm gì tất cả những năm qua?" Matthew khẽ hỏi.

"Nghiên cứu của anh," tôi nói, nghĩ đến những nghiên cứu của Matthew về sự tiến hóa và di truyền của các loài. "Anh không chỉ tìm kiếm nguồn gốc sinh vật. Anh đã cố gắng để tìm ra cách chứng cuồng máu lây nhiễm và làm thế nào để chữa trị nó."

"Không kể đến những thứ khác mà Miriam và anh đang làm trong phòng thí nghiệm, anh luôn hy vọng sẽ khiến cho một số phát hiện đó sẽ dẫn đến một cách điều trị bệnh," Matthew thừa nhận.

"Tôi có thể làm gì?" Hamish hỏi, thu hút sự chú ý của Matthew.

"Bạn cũng sẽ phải rời khỏi Sept-Tours. Tôi cần bạn nghiên cứu về giao ước - bất cứ điều gì bạn có thể tìm hiểu về các cuộc tranh luận của Đại Hội Đồng trước đây, bất cứ điều gì có thể làm sáng tỏ về những gì đã xảy ra tại Jerusalem vào giữa giai đoạn kết thúc của cuộc thập tự chinh thứ nhất và ngày giao ước trở thành luật." Matthew nhìn quanh tháp tròn . "Thật tệ khi bạn không thể làm việc ở đây."

"Tôi sẽ giúp làm nghiên cứu đó, nếu ông muốn," Phoebe nói.

"Chắc chắn cô sẽ quay trở lại London," Hamish nói.

"Tôi sẽ ở lại đây, với Marcus," Phoebe nói, cầm cô vênh lên. "Tôi không phải là một phù thủy hoặc một daemon. Không có quy tắc Đại Hội Đồng nào ngăn trở tôi khỏi phần còn lại của Sept-Tours. "

"Những hạn chế này chỉ là tạm thời," Matthew nói. "Một khi các thành viên của Đại Hội Đồng thoả mãn bản thân rằng tất cả tại Sept-Tours đã y như họ muốn, Gerbert sẽ đưa Ysabeau đến nhà hãn ở Cantal. Sau vỡ tuồng đó, Baldwin sẽ sớm trở nên buồn chán và trở về New York. Sau đó, tất cả chúng ta có thể tụ họp lại đây. Hy vọng đến lúc đó chúng ta sẽ biết được nhiều hơn và có thể lập ra một kế hoạch tốt hơn. "

Marcus gật đầu, mặc dù cậu không có vẻ hài lòng. "Tất nhiên, nếu cha tạo lập một chi nhánh. . . "

"Không thể nào", Matthew nói.

"*'Impossible' n'est pas français,*" (*Không thể không phải tiếng Pháp*) Ysabeau nói, giọng bà chua như dấm. "Và chắc chắn nó không phải là một từ trong từ vựng của cha con."

"Điều duy nhất có vẻ nằm ngoài vấn đề đối với con là việc tồn tại giữa phe cánh của Baldwin và bên dưới sự kiểm soát trực tiếp của ông ấy," Marcus nói, gật đầu với bà nội của mình.

"Sau tất cả những bí mật đã được tiết lộ hôm nay, con vẫn nghĩ rằng tên và máu của ta là thứ đáng tự hào để sở hữu sao?" Matthew hỏi Marcus.

"Cha vẫn tốt hơn Baldwin," Marcus nói, đón gập ánh mắt của cha mình.

"Ta không biết làm thế nào con có thể chịu được việc có ta trong dáng điệu của con," Matthew nói nhẹ nhàng, quay mặt đi. "không bao giờ phiền lòng trong việc tha thứ cho ta."

"Con không tha thứ cho cha," Marcus nói đều đều. "Hãy tìm cách chữa trị chứng cuồng máu. Hãy chiến đấu để bãi bỏ giao ước, và từ chối hỗ trợ một Đại Hội Đồng đã duy trì những điều luật bất công như vậy. Hãy kiến tạo một chi nhánh, để chúng ta có thể sống mà không có Baldwin thở xuống cổ của chúng ta."

"Và sau đó?" Matthew nói, nhướn mày mỉa mai.

"Sau đó, không chỉ con sẽ tha thứ cho cha, mà con sẽ là người đầu tiên dâng hiến cho cha sự trung thành của con," Marcus nói. "Không chỉ như là người cha của con, nhưng như trưởng đàn của con."

## Chương 6



Hầu hết các buổi tối tại Sept-Tours, bữa ăn tối là một sự việc gặp chẳng hay chớ. Tất cả chúng tôi ăn khi nào – và những gì - chúng tôi thích. Nhưng tối nay là bữa cuối cùng của chúng tôi tại lâu đài, và Baldwin đã ra lệnh có sự hiện diện đầy đủ của cả gia đình để tạ ơn rằng tất cả các sinh vật khác đã biến mất và để chào tạm biệt Sarah, Matthew, và tôi.

Tôi đã được trao vinh dự rất đáng ngờ trong việc tạo ra sự sắp xếp ấy. Nếu Baldwin dự kiến uy hiếp tôi, ông ấy sẽ phải thất vọng. Đã từng cung cấp những bữa ăn cho các cư dân của Sept-Tours vào năm 1590, tôi chắc chắn có thể đối phó được với nó trong thời hiện đại. Tôi muốn gửi lời mời đến tất cả các ma cà rồng, phù thủy, và sinh vật máu nóng vẫn còn đang cư trú và hy vọng về những gì tốt nhất.

Tại thời điểm này, tôi đã hối hận về yêu cầu mọi người ăn mặc chỉnh tề cho bữa ăn tối. Tôi thắt vòng ngọc trai của Philippe quanh cổ cùng với mũi tên vàng mà tôi đang đeo, nhưng chúng lướt qua đỉnh đầu của tôi và quá dài để phù hợp với quần tây. Tôi trả lại những viên ngọc trai cho lớp nhưng lót hộp đồ trang sức đến từ Ysabeau cùng với một đôi hoa tai lấp lánh, chúng chải nhẹ lên đường viền hàm dưới của tôi và bắt lấy ánh sáng. Tôi cài chúng qua các lỗ trên tai tôi.

"Anh chưa từng biết em nặng xì quá nhiều đối với đồ trang sức." Matthew bước ra khỏi phòng tắm và nghiên cứu ảnh chiếu của tôi trong gương khi anh trượt một cặp khuy tay bằng vàng qua các khuy ở cổ tay. Chúng được trang trí với đỉnh New College, một cử chỉ trung thành với tôi và là một trong nhiều người mẹ của anh.

"Matthew! Anh đã cạo râu." Đã một thời gian kể từ khi tôi nhìn thấy anh không có râu và ria mép thời Elizabethan. Mặc dù sự xuất hiện của Matthew sẽ gây ấn tượng bất kể thời đại hay thời trang nào của chúng, đây là người đàn ông mà râu nhẵn nhụi, thanh lịch mà tôi đã rơi vào tình yêu năm ngoái.

"Vì chúng ta sắp trở lại Oxford, anh nghĩ rằng anh cũng phải nên trông cũng giống các giáo sư của trường đại học," Anh nói, những ngón tay xoa trên vùng cằm mịn màng. "Quả là thoải mái. Râu thực sự gây ngứa như quỷ ấy. "

"Em thích có lại người giáo sư đẹp trai của em, thay vào chỗ chàng hoàng tử nguy hiểm của em," tôi nói nhẹ nhàng.

Matthew khoác một chiếc áo khoác màu than làm từ len mịn lên vai và kéo đôi cườm tay màu xám ngọc trai của anh, nhìn tự tin hết sức đáng yêu. Nụ cười của anh hơi bẽn lẽn nhưng trở nên tấn thưởng nhiều hơn khi tôi đứng lên.

"Em trông xinh đẹp quá," anh nói với một tiếng huýt ngưỡng mộ. "Dù có hay không có những viên ngọc trai."

"Victoire là một người thợ kỳ diệu," tôi nói. Victoire, thợ may ma cà rồng của tôi và là vợ của Alain, đã làm cho tôi một đôi quần dài màu xanh nửa đêm và một chiếc áo lụa đồng bộ với một đường viền cổ áo mở để qua các cạnh vai của tôi và xuôi xuống trong nếp gấp mềm mại quanh hông. Chiếc áo xếp nếp che giấu vùng bụng tròn trịa mà không làm cho tôi trông giống đang mặc một chiếc áo khoác bầu.

"Em đặc biệt không thể cưỡng lại trong màu xanh," Matthew nói.

"Anh thật là một người nói chuyện ngọt ngào." Tôi vuốt áo và điều chỉnh cổ áo cho anh. Điều đó hoàn toàn không cần thiết, chiếc áo khoác phù hợp một

cách hoàn hảo, và không một vết chỉ khâu không đúng chỗ nhưng những cử chỉ ấy làm hài lòng những cảm xúc chiếm hữu của tôi. Tôi nhón lên ngón chân để hôn anh.

Matthew đáp lại vòng tay của tôi với sự nhiệt tình, luồn ngón tay của anh qua những lọn tóc màu đồng buông xuống lưng tôi. Tiếng thở dài trả lời của tôi êm ái và hài lòng.

"Oh, anh thích âm thanh đó." Matthew nhấn sâu nụ hôn, và khi tôi tạo ra một tiếng âm ừ trầm, khàn khàn, anh cười toe toét. "Anh thích âm thanh này thậm chí còn nhiều hơn."

"Sau một nụ hôn như thế, một người phụ nữ nên được dung thứ nếu cô ấy đến muộn bữa ăn tối," tôi nói, bàn tay trượt giữa lưng quần và lớp áo xếp gọn gàng giấu trong đó.

"Người phụ nữ quyến rũ." Matthew cắn nhẹ vào môi tôi trước khi rời xa.

Tôi liếc một cái nhìn cuối cùng vào gương. Với sự quan tâm gần đây của Matthew, thật tốt khi Victoire đã không uốn cong và vấn tóc của tôi vào một sự sắp xếp phức tạp hơn, vì tôi không bao giờ có thể sửa nó ngay ngắn lại được. May thay, tôi có thể thắt chặt các kiểu tóc đuôi ngựa thấp và chải một vài lọn tóc trở lại đúng chỗ.

Cuối cùng tôi dẹt một phép thuật nguy trang xung quanh tôi. Kết quả giống như kéo những tấm rèm mỏng che phía trên một cửa sổ đầy nắng. Phép thuật làm mờ đi màu sắc của tôi và làm mềm các đường nét. Tôi đã thường xuyên mặc nó ở London và vẫn tiếp tục làm như vậy khi chúng tôi trở về hiện tại. Không ai có thể nhìn tôi hai lần bây giờ, ngoại trừ Matthew, người đang cau có với sự biến đổi.

"Sau khi chúng ta đến được Oxford, anh muốn em ngưng mang thần chú nguy trang ." Matthew khoanh tay. "Anh ghét điều đó."

"Em không thể cứ lung linh đi loanh quanh trường đại học được."

"Và anh không thể đi loanh quanh giết người, mặc dù anh mắc chứng cuồng máu," Matthew nói. "Chúng ta đều có những gánh nặng phải chịu đựng."

"Em nghĩ rằng anh không muốn bất cứ ai biết năng lực của em mạnh như thế nào." Tại thời điểm này tôi đã lo lắng rằng ngay cả những quan sát viên bình thường cũng sẽ bị kéo đến với tôi vì nó. Trong một thời điểm khác, khi có thêm những người thợ dệt, tôi có thể không quá gây chú ý như thế.

"Anh vẫn không muốn Baldwin hoặc phần còn lại của nhà de Clermonts biết. Nhưng hãy nói với Sarah càng sớm càng tốt." anh nói. "Em không cần phải che giấu pháp thuật của em ở nhà."

"Thật phiền nhiễu để dệt một câu thần chú cải trang vào buổi sáng và sau đó bỏ nó đi vào ban đêm chỉ để dệt nó một lần nữa vào ngày hôm sau. Dễ dàng hơn khi giữ nó liên tục." Bằng cách đó tôi sẽ không bao giờ mất cảnh giác bởi những vị khách bất ngờ hoặc các vụ phun trào sức mạnh vô kỷ luật.

"Con cái chúng ta sẽ biết mẹ của chúng thật sự là ai. Chúng sẽ không bị đưa vào trong bóng tối như em đã bị." Giọng của Matthew không cho phép lời tranh cãi nào.

"Và cái gì tốt cho người này thì cũng tốt cho người khác ư?" Tôi hỏi trả. "Cặp song sinh sẽ biết cha mình có chứng cuồng máu, hay anh sẽ giữ chúng trong bóng tối như Marcus?"

"Điều đó không giống nhau. Phép thuật của em là một món quà. Chứng cuồng máu là một lời nguyền. "

"Nó giống hệt nhau, và anh biết điều đó." Tôi giữ tay anh trong tay tôi. "Chúng ta đã trở nên quen thuộc chuyện che giấu những gì khiến chúng ta xấu hổ, anh và em. Điều đó phải kết thúc bây giờ, trước khi bọn trẻ được sinh ra. Marcus đã biết về Benjamin và chứng cuồng máu. Và sau khi cuộc khủng hoảng mới này với Đại Hội Đồng đã được giải quyết, chúng ta sẽ ngồi xuống như một gia đình và thảo luận về công việc tạo nhánh ghép" Marcus nói đúng: Nếu hình thành một nhánh ghép có nghĩa là chúng ta sẽ không phải tuân theo Baldwin, điều đó rất đáng để xem xét.

"Hình thành một nhánh ghép đi kèm với trách nhiệm và nghĩa vụ. Em sẽ được mong đợi để hành xử giống như một ma cà rồng và mang nghĩa vụ như người phối ngẫu của anh, giúp anh kiểm soát các phần còn lại của gia đình." Matthew lắc đầu. "Em sẽ không thích hợp với cuộc sống đó, và anh sẽ không yêu cầu điều đó từ em."

"Anh sẽ không yêu cầu," tôi trả lời. "Em xung phong. Và Ysabeau sẽ dạy cho em những gì em cần biết. "

"Ysabeau sẽ là người đầu tiên cố gắng ngăn cản em. Áp lực mà bà đã phải chịu như người bạn đời của Philippe là không thể tưởng tượng được." Matthew nói. "Khi cha anh gọi Ysabeau là nhà chiến lược của ông, chỉ có con người bật cười. Mọi ma cà rồng đều biết ông đang nói sự thật. Ysabeau ép buộc, tâng bốc, và thuyết phục bọn anh thực thi những mệnh lệnh của Philippe. Ông có thể điều hành toàn bộ thế giới vì Ysabeau quản lý gia đình của mình với một bàn tay sắt. Các quyết định của bà là tuyệt đối và sự trừng phạt của bà nhanh gọn . Không ai vượt qua bà. "

"Điều đó nghe có vẻ đầy thách thức nhưng không phải không thể," tôi trả lời nhẹ nhàng.

"Đó là một công việc toàn thời gian, Diana." Sự kích động Matthew tiếp tục leo thang. "Em đã sẵn sàng từ bỏ việc trở thành Giáo sư Bishop để trở thành bà Clairmont sao?"

"Có thể điều đó đã trốn thoát khỏi sự chú ý của anh, nhưng em thực đã có ý đó rồi."

Matthew chớp mắt.

"Em đã không khuyên bảo một học sinh, đứng trước một lớp học, đọc một tạp chí học thuật, hoặc xuất bản một bài viết trong hơn một năm rồi," tôi tiếp tục.

"Đó là tạm thời," Matthew nói gay gắt.

"Thật sao?" Chân mày của tôi nhướng cao. "Anh đã sẵn sàng hy sinh tình thân hữu tại All Souls để trở thành Mr. Mom sao? Hay chúng ta sẽ thuê một vú em chăm sóc bọn trẻ rõ ràng là dị thường và đầy thách thức của chúng ta trong khi em đi làm trở lại? "

Sự im lặng của Matthew đã nói đủ. Vấn đề này rõ ràng chưa bao giờ loé lên trong tâm trí anh. Hẳn là anh chỉ đơn giản cho rằng bằng cách nào đó tôi sẽ sắp xếp chuyện giảng dạy và chăm sóc trẻ em mà không có chút rắc rối nào cả. Thật điển hình, tôi nghĩ, trước khi chìm sâu vào.

"Ngoại trừ khoảnh khắc khắc ngăn ngủi khi anh chạy trở lại Oxford vào năm ngoái và nghĩ rằng anh có thể đóng vai chàng hiệp sĩ trong bộ áo giáp sáng ngời, và thời điểm đáng lo lắng này, điều mà em đã tha thứ cho anh, chúng ta phải cùng nhau đối mặt với những khó khăn của chúng ta. Thứ gì đã làm cho anh nghĩ rằng điều đó sẽ thay đổi?" Tôi hỏi.

"Những điều này không phải là rắc rối của em," Matthew đáp.

"Khi em lấy anh, chúng đã trở thành rắc rối của em. Chúng ta chia sẻ trách nhiệm đối với bọn trẻ của chúng ta - tại sao chúng lại không phải cũng là của anh nữa nhỉ? "

Matthew nhìn tôi chăm chăm trong sự im lặng quá lâu khiến tôi lo lắng rằng anh đã bị đánh mạnh đến nỗi cảm mất rồi.

"Không bao giờ nữa đâu," cuối cùng anh thì thầm với một cái lắc đầu. "Sau ngày hôm nay, anh sẽ không bao giờ lặp lại sai lầm này một lần nữa."

"Từ 'không bao giờ' không có trong từ vựng của gia đình chúng ta, Matthew." Cơn giận của tôi với anh sôi sục và tôi cắn những ngón tay của tôi vào vai anh. "Ysabeau nói 'không thể' không phải là Pháp? Vậy, 'không bao giờ' không phải là Bishop-Clairmont. Đừng bao giờ sử dụng nó một lần nữa. Sai lầm ư, sao anh dám... "

Matthew đã đánh cắp những lời tiếp theo của tôi bằng một nụ hôn. Tôi đắm vào vai anh cho đến khi sức mạnh của tôi - và hứng thú của tôi trong việc đánh anh tan thành nước. Anh kéo ra với một nụ cười gượng gạo.

"Em phải cố gắng để anh hoàn thiện những suy nghĩ của anh đã chứ. Không bao giờ"- Anh bắt lấy nắm tay của tôi trước khi nó đắm vào vai anh- "Anh sẽ không bao giờ sai lầm một lần nữa trong việc đánh giá thấp em. "

Matthew đã tận dụng sự ngạc nhiên của tôi để hôn tôi triệt để hơn trước.

"Không thắc mắc khi Philippe luôn trông rất kiệt sức," anh nói một cách buồn bã khi anh đã được cho qua. "Quả là hết sức mệt mỏi khi giả vờ bạn đang phụ trách trong khi vợ của bạn mới thực sự cai trị."

"Hừm," tôi nói, nhận thấy sự phân tích của anh về động lực trong mối quan hệ của chúng tôi có đôi chút đáng ngờ.

"Trong khi anh có sự chú ý của em, hãy để anh tự làm cho rõ ràng: Anh muốn em kể cho Sarah về việc em là một thợ dệt và những gì đã xảy ra ở London." Giọng của Matthew nghiêm khắc. "Sau đó, sẽ không có thêm phép thuật nguy trang ở nhà nữa. Hiểu không? "

"Hứa." Tôi hy vọng anh không nhận thấy những ngón tay bắt chéo của tôi. Alain đã đợi chúng tôi ở cuối cầu thang, mang về thận trọng cổ hũu của ông và một bộ suit sẫm màu.

"Mọi thứ đã sẵn sàng chứ?" Tôi hỏi ông.

"Tất nhiên," ông thì thầm, đưa cho tôi thực đơn cuối cùng.

Mắt tôi lướt qua nó. "Hoàn hảo. Các thẻ vị trí đã được sắp xếp rồi chứ? Rượu đã được đưa lên và chiết ra chưa? Và ông có tìm thấy những chiếc chén bạc không?"

Miệng Alain giật giật. "Tất cả các hướng dẫn của cô được tuân theo từng từ, Madame de Clermont."

"Đến đó thôi. Tôi đã bắt đầu nghĩ rằng hai người sắp bỏ tôi lại cho những con sư tử. "

Nỗ lực ăn mặc cho bữa ăn tối của Gallowglass chỉ chịu nhượng bộ với việc chải tóc và thứ gì đó bằng da ở vị trí của lớp vải denim mòn xơ, mặc dù tôi tin rằng đôi giày boots cao bồi đủ điều kiện như một loại trang phục trang trọng. Anh ấy, lạy thánh Alas, vẫn mặc một chiếc áo thun cổ tròn. Chiếc áo đặc biệt này chỉ dẫn chúng tôi KEEP CALM AND HARLEY ON. Nó cũng cho thấy một số lượng đáng kinh ngạc của những hình xăm.



"Xin lỗi về chiếc áo, Thím. Nó màu đen." Gallowglass xin lỗi, dõi theo ánh mắt của tôi. "Matthew đã gửi qua một trong những áo sơ mi của chú ấy, nhưng nó đã nứt ra phía sau lưng khi tôi gài nút."

"Anh trông rất bảnh bao." Tôi tìm kiếm trong sảnh dấu hiệu của các khách mời khác. Tôi tìm thấy Corra thay vì thế, đậu trên bức tượng của một tiên nữ giống như một chiếc mũ hình thù kỳ quặc. Cô bé đã có được cả ngày bay quanh Sept-Tours và Saint-Lucien để đổi lấy lời hứa cư xử tốt vào ngày mai khi chúng tôi đi du lịch.

"Hai đứa làm gì trên đó suốt thời gian này?" Sarah ló ra từ phòng khách và trao cho Matthew một cái kiểm tra qua loa đáng ngờ. Giống như Gallowglass, Sarah có một cái nhìn hạn chế về trang phục nghi thức. Bà mặc một chiếc áo sơ mi dài màu hoa oải hương, kéo dài qua hông và quần màu be dài chấm mắt cá chân. "Chúng tôi nghĩ rằng chúng tôi sẽ phải cử ra một đội tìm kiếm."

"Diana không thể tìm thấy đôi giày của cô ấy," Matthew nói trợn tru. Anh trượt một cái nhìn hối lỗi về phía Victoire, người đang đứng với một khay đồ uống. Bà ấy đã, tất nhiên, để lại đôi giày của tôi bên cạnh giường. "Điều đó nghe có vẻ không giống Victoire." Đôi mắt Sarah nheo nheo.

Corra kêu quàng quạc và khua răng lách cách đồng ý, thổi hơi qua mũi để một trận mưa những tia lửa rơi xuống trên sàn đá. Rất may, không có tấm thảm nào ở đó

"Thành thật mà nói, Diana, cháu không thể mang về nhà thứ gì đó từ thời đại Elizabethan mà không quá nhiều rắc rối như thế được sao?" Sarah nhìn Corra với vẻ chua ngoa.

"Như là gì? Một quả cầu tuyết chẳng?" Tôi hỏi.

"Đầu tiên tôi phải hứng chịu nước phù thủy đổ xuống từ toà tháp. Bây giờ có một con rồng ở hành lang của tôi. Đây là những gì sẽ đến khi có phù thủy trong gia đình." Ysabeau xuất hiện trong một bộ đồ lụa nhạt đồng bộ hoàn hảo với màu sắc của Champagne trong chiếc ly mà bà đã lấy từ Victoire. "Có những ngày tôi không thể ngăn được ý nghĩ rằng Đại Hội Đồng có quyền giữ chúng ta xa nhau."

"Uống rượu nhé, Madame de Clermont?" Victoire quay sang tôi, cứu tôi khỏi cần phải đáp lại.

"Cảm ơn," tôi trả lời. Khay của bà sắp xếp không chỉ rượu vang, mà còn có những ly đầy đá viên chứa những bông hoa lưu ly màu xanh và lá bạc hà, đặt trên đỉnh với những giọt nước lấp lánh.

"Xin chào, em gái." Verin ung dung bước ra khỏi salon đằng sau Ysabeau, đi đôi giày ống cao đến đầu gối màu đen và một trang phục cực ngắn, không tay, màu đen, để lại hơn một vài inch của cặp chân màu trắng ngọc trai của cô lộ ra, cũng như chuôi của bao kiếm gắn vào đùi cô.

Tự hỏi tại sao Verin nghĩ cô ấy cần phải vũ trang đến bữa ăn, tôi vươn những ngón tay run rẩy và kéo đầu mũi tên vàng khỏi nơi nó buông lơ bên trong cổ áo của tôi. Nó có cảm giác giống như một lá bùa, và nó nhắc nhở tôi về Philippe. Đôi mắt lạnh lùng của Ysabeau bám vào nó.

"Ta nghĩ rằng mũi tên đã bị mất mãi mãi," bà nói khẽ.

"Philippe tặng nó cho con vào ngày cưới của con." Tôi bắt đầu nâng sợi chuỗi ra khỏi cổ, cho rằng nó phải thuộc về bà.

"Không. Philippe muốn con có nó, và nó là của ông để ban tặng." Ysabeau nhẹ nhàng đóng lại ngón tay của tôi xung quanh miếng kim loại đã mòn.

"Con phải giữ nó an toàn, con của ta. Nó rất cổ và không dễ dàng thay thế. "

"Có phải bữa ăn tối đã sẵn sàng?" Baldwin bùng nổ, đi đến bên cạnh tôi với sự đột ngột của một trận động đất và sự khinh rẻ thường lệ đối với hệ thống thần kinh của sinh vật máu nóng.

"Phải," Alain thì thầm vào tai tôi.

"Phải," Tôi nói rõ ràng, trát một nụ cười trên khuôn mặt.

Baldwin đưa cho tôi cánh tay của mình.

"Chúng ta hãy đi nào, Matthieu," Ysabeau lẩm bẩm, cầm lấy bàn tay con trai.

"Diana?" Baldwin nhắc, cánh tay của anh ta vẫn đưa ra.

Tôi nhìn chăm chăm vào anh ta với sự ghê tởm, lờ đi cánh tay đang chìa ra, và hành quân thẳng đến cửa, phía sau Matthew và Ysabeau.

"Đây là một mệnh lệnh, không phải một yêu cầu. Thách thức tôi và tôi sẽ giao cô và Matthew cho Đại Hội Đồng mà không cần suy nghĩ." Giọng Baldwin đe dọa.

Trong một vài khoảnh khắc, tôi cân nhắc việc chống đối và xuống địa ngục với những hậu quả. Nếu tôi làm, Baldwin sẽ giành chiến thắng. *Hãy suy nghĩ*, tôi nhắc nhở bản thân mình. *Và sống sót*. Sau đó, tôi đặt tay trên lưng bàn tay của anh ta chứ không phải nắm lấy khuỷu tay giống như một người phụ nữ hiện đại. Mắt Baldwin mở to một chút.

"Tại sao lại ngạc nhiên như thế, anh trai?" Tôi hỏi. "Anh đã rất mực phong kiến kể từ khi anh đến. Nếu anh quyết tâm đóng vai nhà vua, chúng ta nên

làm điều đó cho đúng. "

"Rất tốt, em gái." Năm tay Baldwin siết chặt dưới các ngón tay của tôi. Đó là một lời nhắc nhở về thể lực, cũng như quyền lực của anh ta.

Baldwin và tôi bước vào phòng ăn như thể đó là khán phòng tại Greenwich và chúng tôi là vua và hoàng hậu của nước Anh. Miệng Fernando giật giật khi nhìn thấy, và Baldwin trừng mắt nhìn ông đáp lễ.

"Có cốc máu nho nhỏ nào trong đó không?" Sarah, dường như không biết gì về sự căng thẳng, cúi xuống và ngửi vào đĩa của Gallowglass.

"Ta không biết là chúng ta vẫn có những thứ này" Ysabeau nói, giơ lên một trong những cốc bạc chạm khắc.

Bà tặng cho tôi một nụ cười khi Marcus ngồi vào vị trí bên trái của mình trong khi Matthew vòng qua bàn và thực hiện nghi thức trang trọng cho Phoebe ngồi phía đối diện. "Con nói Alain và Marthe tìm kiếm chúng. Philippe đã sử dụng chúng tại lễ cưới của chúng con." Tôi sờ vào mũi tên vàng. Courtly Ernst kéo ghế cho tôi. "Mọi người vui lòng ngồi xuống."

"Bàn ăn được bố trí đẹp mắt quá, Diana," Phoebe tán thưởng. Nhưng cô đã không nhìn những thứ đồ pha lê, men sứ quý giá, hoặc đồ bạc tuyệt hảo. Thay vào đó Phoebe cẩn trọng lưu ý về việc bố trí các sinh vật xung quanh chiếc bàn dài bằng gỗ hồng mộc sáng lấp lánh.

Mary Sidney đã từng nói với tôi rằng, thứ tự của vị trí ưu tiên quanh bàn ăn tại một bữa tiệc không ít phức tạp hơn so với sự sắp xếp của quân đội trước trận chiến. Tôi đã quan sát các quy tắc mà tôi đã học được trong thời Elizabeth nước Anh nghiêm túc nhất có thể được trong khi giảm thiểu triết để các nguy cơ chiến tranh.

"Cảm ơn cô, Phoebe, nhưng tất cả đều là Marthe và Victoire làm. Họ đã chọn ra các món đồ sứ." tôi nói, cố tình hiểu lầm cô ấy.

Verin và Fernando nhìn chăm chăm vào những chiếc đĩa phía trước họ và trao đổi ánh mắt. Marthe mê thích những món kê lạnh canh với đường nét hoa văn Bleu Celeste mà Ysabeau đã đặt mua vào thế kỷ thứ mười tám, và sự lựa chọn đầu tiên của Victoire là bộ đồ sứ mạ vàng phô trương được trang trí với những con thiên nga. Tôi không thể hình dung ra việc ăn uống trên cả hai thứ đó ăn và đã lựa chọn sự sắp đặt trang nghiêm phù hợp kiểu tân cổ điển đen và trắng với huy hiệu con rắn uốn cong ngậm đuôi của nhà de Clermont quanh mẫu tự chữ C nổi.

"Tôi tin rằng chúng ta đang có nguy cơ bị văn minh hoá", Verin lầm bầm.  
"Và bởi quá nhiều sinh vật máu nóng."

"Không phải một thời điểm quá sớm," Fernando nói, nhặt khăn ăn và trải nó trên lòng.

"Nâng ly chúc mừng nào," Matthew nói, nâng ly rượu lên. "Vì những người thân yêu đã mất. Có lẽ linh hồn của họ ở cùng chúng ta đêm nay và mãi mãi."  
"

Có tiếng thì thầm hưởng ứng và tiếng lanh canh vang vọng khi những chiếc ly được nhắc lên. Sarah thả lặn một giọt nước mắt từ khóe mắt bà, và Gallowglass nắm lấy tay bà và đặt lên đó một nụ hôn nhẹ nhàng.

"Nâng ly chúc mừng đến sức khỏe của em gái Diana của tôi và vị hôn thê của Marcus - các thành viên mới nhất của gia đình tôi." Baldwin nâng ly của mình lên một lần nữa.

"Diana và Phoebe," Marcus nói, tham gia cùng.

Những chiếc ly được nâng lên quanh bàn, mặc dù trong một khoảnh khắc tôi đã nghĩ rằng Matthew có lẽ đang gởi sự hài lòng của anh đến Baldwin. Sarah do dự nhấp một ngụm rượu vang lấp lánh và nhắm mắt.

"Chúng ta hãy ăn thôi," bà nói, đặt cốc xuống vội vã. "Emily ghét thực phẩm bị nguội lạnh, và tôi không hình dung Marthe sẽ khoan dung nhiều hơn chút nào."

Bữa ăn tối diễn ra suôn sẻ. Có súp lạnh cho máu nóng và cốc bạc nhỏ xíu đựng máu cho ma cà rồng. Món cá hồi được phục vụ là từ những con cá đã bơi dọc ở con sông gần đó không bận tâm gì đến thế giới chỉ một vài giờ trước. Món gà nướng tiếp đó để chiều theo ý Sarah, người không thể chịu đựng được hương vị của những con chim bị săn đuổi. Một số thịt nai được phục vụ tại bàn sau đó, mặc dù tôi bỏ phiếu trắng. Vào cuối bữa ăn, Marthe và Alain đặt những chiếc đĩa có chân phủ đầy trái cây trên bàn, cùng với những cái tô đựng các loại hạt và pho mát.

"Thật là một bữa ăn tuyệt vời," Ernst nói, dựa vào lưng ghế và vỗ vào chiếc bụng săn chắc.

Có nhiều sự hài lòng đồng ý quanh phòng. Mặc dù có sự khởi đầu không vui, chúng tôi đã rất thích thú với một buổi tối hoàn toàn dễ chịu như một gia đình. Tôi ngồi thư giãn trong ghế của tôi.

"Vì tất cả chúng ta ở đây, chúng tôi có một số tin tức để chia sẻ," Marcus nói, mỉm cười qua bàn với Phoebe. "Như mọi người đã biết, Phoebe đã đồng ý kết hôn với tôi."

"Các cháu đã chọn ngày chưa?" Ysabeau hỏi.

"Vẫn chưa. Chúng cháu đã quyết định làm mọi thứ theo cách cũ, bà sẽ thấy." Marcus trả lời.

Tất cả các de Clermonts trong phòng quay sang Matthew, khuôn mặt của họ như bị đóng băng.

"Tôi không chắc kiểu cũ là một lựa chọn tốt," Sarah nhận xét lạnh nhạt. "vì thực tế hai bạn đã chia sẻ một căn phòng."

"Ma cà rồng có những truyền thống khác nhau, Sarah," Phoebe giải thích. "Marcus hỏi liệu tôi muốn sống bên anh ấy phần còn lại của cuộc đời mình không. Tôi đã nói có. "

"Oh," Sarah nói với một cái cau mày khó hiểu.

"Cô không thể có ý. . . " Giọng tôi nhỏ dần, nhìn Matthew.

"Tôi đã quyết định trở thành một ma cà rồng." Đôi mắt của Phoebe ánh lên niềm hạnh phúc khi cô nhìn vào người chồng một lần-và-mãi mãi. "Marcus khẳng định rằng tôi sẽ làm quen với điều đó trước khi chúng tôi kết hôn, thế nên vâng, thời gian đính hôn của chúng tôi có lẽ sẽ lâu hơn chúng tôi muốn một chút."

Phoebe nghe có vẻ như thể đang dự trù cho một phẫu thuật nhỏ hoặc thay đổi một kiểu tóc, chứ không phải là một sự biến đổi sinh học hoàn toàn.

"Tôi không muốn cô ấy có chút hối tiếc nào," Marcus nói nhẹ nhàng, khuôn mặt cậu dần ra trong một nụ cười rộng.

"Phoebe sẽ không trở thành một ma cà rồng. Ta cấm điều đó." Giọng nói của Matthew nhỏ nhẹ, nhưng dường như vang vọng trong căn phòng đông đúc.

"Cha không phải bỏ phiếu. Đây là quyết định của bọn con - Phoebe và con." Marcus nói. Sau đó, cậu khiêu khích. "Và tất nhiên của Baldwin nữa. Ông

ấy là người đứng đầu gia đình."

Baldwin chấp những ngón tay trước mặt như thể đang ngẫm nghĩ các câu hỏi, trong khi Matthew nhìn con trai của mình với vẻ hoài nghi. Marcus đáp lại cái nhìn của cha cậu với một vẻ thách thức riêng.

"Tất cả những gì con từng muốn là một cuộc hôn nhân truyền thống, giống như ông nội và Ysabeau," Marcus nói. "Khi nói đến tình yêu, cha mới là người cách mạng của gia đình, Matthew. Không phải con."

"Ngay cả khi Phoebe đã trở thành một ma cà rồng, điều đó không bao giờ có thể là truyền thống. Bởi vì chúng cuồng máu, cô ấy không bao giờ nên lấy máu từ tĩnh mạch tim của con." Matthew nói.

"Con chắc chắn ông nội đã lấy máu Ysabeau." Marcus nhìn bà nội. "Có đúng không?"

"Con muốn chấp nhận rủi ro đó, dù biết những gì chúng ta biết hiện nay về bệnh truyền qua đường máu sao?" Matthew nói. "Nếu con thực sự yêu cô ấy, Marcus, đừng biến đổi của cô ấy."

Điện thoại Matthew vang lên, và anh miễn cưỡng nhìn vào màn hình. "Đó là Miriam," anh nói, cau mày.

"Cô ấy sẽ không gọi vào giờ này, trừ khi có gì đó quan trọng đã xảy ra trong phòng thí nghiệm," Marcus nói.

Matthew bật loa của điện thoại để các máu nóng có thể nghe được cũng như ma cà rồng và trả lời cuộc gọi. "Miriam?"

"Không, thưa cha. Là con trai của ông. Benjamin. "



Giọng nói ở đầu bên kia của đường dây vừa xa lạ vừa quen thuộc, như những tiếng nói trong cơn ác mộng thường như thế. Ysabeau đứng dậy, khuôn mặt của bà trắng bợt tuyết.

"Miriam đâu?" Matthew yêu cầu.

"Tôi không biết," Benjamin trả lời, giọng lười biếng. "Có lẽ với một người nào đó tên là Jason. Anh ta đã gọi vài lần. Hoặc một người nào đó tên là Amira. Cô ta gọi hai lần. Miriam là đồ chó cái của ông, Cha à. Có lẽ nếu cha búng ngón tay, cô ta sẽ chạy đến."

Marcus mở miệng, và Baldwin rít lên cảnh báo khiến quai hàm của người cháu ngậm chặt lại.

"Tôi nghe nói là có rắc rối ở Sept-Tours. Thứ gì đó về một phù thủy." Benjamin nói.

Matthew từ chối dính mồi.

"Phù thủy đã phát hiện ra một bí mật của nhà de Clermonts, tôi hiểu, nhưng ả sẽ chết trước khi có thể tiết lộ về nó. Thật đáng xấu hổ làm sao." Benjamin ra một âm thanh cảm thông nhạo báng. "Cô ta có giống chút nào với một trong những kẻ cha đã giữ trong cảnh nô lệ ở Prague không? Một sinh vật hấp dẫn đấy."

Matthew xoay đầu xung quanh, tự động kiểm tra sự an toàn của tôi.

"Ông luôn luôn nói tôi là con cừu đen của gia đình, nhưng chúng ta giống nhau nhiều hơn ông muốn thừa nhận," Benjamin tiếp tục. "Tôi thậm chí đã chia sẻ sự đánh giá sâu sắc của ông đối với sự bầu bạn của các phù thủy."

Tôi cảm thấy sự thay đổi trong không khí khi cơn thịnh nộ cuộn cuộn tràn qua tĩnh mạch của Matthew. Da tôi nổi gai, và một sự nhói buốt mơ hồ bắt đầu ở ngón cái tay trái của tôi.

"Không có điều gì mi làm khiến ta quan tâm," Matthew nói lạnh lùng.

"Không, ngay cả nếu nó liên quan đến Sách Sự Sống sao?" Benjamin đợi một vài khoảnh khắc. "Tôi biết ông đang tìm kiếm nó. Liệu nó có liên quan gì đó đến nghiên cứu của ông không? Chủ đề khó nhằn, di truyền học. "

"Mi muốn gì?" Matthew hỏi.

"Sự chú ý của ông." Benjamin cười.

Matthew rơi vào im lặng một lần nữa.

"Ông không thường gặp phải tình huống không nói nên lời nhỉ, Matthew," Benjamin nói. "May thay, đã đến lượt ông phải lắng nghe rồi. Cuối cùng tôi đã tìm thấy một cách để tiêu diệt ông và phần còn lại của nhà de Clermonts. Cả Sách Sự Sống cũng như ảo tưởng thống thiết về khoa học đều không thể giúp được ông vào lúc này đâu."

"Ta sẽ thích thú đánh bật lời nói dối ra khỏi mi," Matthew hứa.

"Ồ, tôi không nghĩ như vậy." Giọng nói của Benjamin giảm xuống, như thể hắn đang kể một bí mật lớn. "Ông thấy đấy, tôi đã biết những gì bọn phù thủy đã phát hiện ra tất cả những năm trước đây. Ông có không? "

Đôi mắt của Matthew khóa chặt vào mắt tôi.

"Tôi sẽ liên lạc," Benjamin nói. Đường dây mất kết nối.

"Hãy gọi cho phòng thí nghiệm," tôi nói khẩn trương, ý nghĩ duy nhất về Miriam.

Ngón tay của Matthew chạy đua để thực hiện cuộc gọi.

"Nhân dịp anh đã gọi điện, Matthew. Chính xác tôi được cho là sẽ tìm thấy điều gì trong DNA của anh? Marcus nói là để tìm kiếm những dấu hiệu sinh sản. Điều đó được cho là có ý nghĩa gì?" Giọng Miriam nghe có vẻ gay gắt, khó chịu, và hoàn toàn giống chính cô ấy. "Hộp thư điện tử của anh đầy tràn, và nhân tiện, tôi xứng đáng một kỳ nghỉ đây."

"Cô có an toàn không?" Giọng nói của Matthew khàn khàn.

"Vâng. Tại sao?"

"Cô có biết điện thoại của cô ở đâu không?" Matthew hỏi.

"Không. Tôi đã để nó ở đâu đó ngày hôm nay. Một cửa hàng, có lẽ. Tôi chắc rằng bất cứ ai có nó sẽ gọi cho tôi. "

"Hắn đã gọi tôi, thay vì thế." Matthew nguyên rủa. "Benjamin có điện thoại của cô, Miriam."

Đường dây im lặng.

"Benjamin của anh ư?" Miriam hỏi, kinh hoàng. "Tôi nghĩ rằng hắn đã chết."

"Than ôi, hắn không chết," Fernando nói với vẻ hối tiếc thật sự.

"Fernando?" Tên của ông buột khỏi miệng của Miriam với một tiếng reo nhẹ nhõm.

"*Sim, Miriam. Tudo bem contigo?*" Fernando nhẹ nhàng hỏi.

*\*(Có, Mọi thứ có ổn không với cô? – Tiếng Bồ Đào Nha, Google translate, Ct của Sẻ)*

"Cảm ơn Chúa là ông ở đó. Vâng, vâng, tôi ổn." Giọng nói của Miriam run rẩy, nhưng cô đã thực hiện một nỗ lực dũng cảm để kiểm soát. "Lần cuối cùng bất cứ ai nghe về Benjamin là khi nào?"

"Hơn một thế kỷ trước," Baldwin nói. "Tuy Matthew mới ở nhà chỉ trong một vài tuần, và Benjamin đã tìm ra một cách để liên lạc với chú ta."

"Điều đó có nghĩa là Benjamin đã quan sát và chờ đợi anh ấy," Miriam thì thầm. "Trời ơi."

"Có bất kỳ điều gì về nghiên cứu của chúng ta trên điện thoại của cô không, Miriam?" Matthew hỏi. "Những e-mail lưu trữ? Dữ liệu?"

"Không. Anh biết tôi xóa e-mail sau khi đã đọc chúng." Cô dừng lại. "Số địa chỉ của tôi. Benjamin có số điện thoại của các bạn bây giờ. "

"Chúng ta sẽ kiểm những cái mới," Matthew nói lạnh lợi. "Đừng về nhà. Ở lại với Amira tại Old Lodge. Tôi không muốn một trong hai người ở một mình. Benjamin đã đề cập đến Amira bằng tên." Matthew do dự. "Jason cũng vậy."

Miriam hít hơi mạnh. "Con trai của Bertrand?"

"Sẽ ổn mà, Miriam," Matthew nói, cố gắng nhẹ nhàng. Tôi rất vui vì cô ấy không thể nhìn thấy biểu hiện trong đôi mắt của anh. "Benjamin nhận thấy cậu ấy đã gọi cho cô một vài lần, vậy thôi."

"Hình của Jason có trong những bức ảnh của tôi. Bây giờ Benjamin sẽ có thể nhận ra cậu ta!" Miriam nói, bối rối rõ ràng. "Jason là tất cả những gì tôi còn lại của người bạn đời của tôi, Matthew. Nếu bất cứ điều gì đã xảy ra với cậu ta- "

"Tôi chắc chắn Jason nhận thức về sự nguy hiểm." Matthew nhìn Gallowglass, ngay lập tức anh nhắc điện thoại của mình lên.

"Jace?" Gallowglass thì thầm khi anh rời khỏi phòng, đóng cửa nhẹ nhàng phía sau.

"Tại sao Benjamin xuất hiện trở lại vào lúc này?" Miriam tê điếng hỏi.

"Tôi không biết." Matthew nhìn về phía tôi. "Hắn đã biết về cái chết của Emily và đề cập đến nghiên cứu di truyền học của chúng ta và Sách Sự Sống."

Tôi có thể cảm nhận được một vài mảnh ghép quan trọng trong câu hỏi lớn lơ lửng trong không trung.

"Benjamin đã ở Prague vào năm 1591," tôi chậm rãi nói. "Đó phải là nơi Benjamin nghe được về Sách Sự Sống. Hoàng đế Rudolf đã có nó."

Matthew trao cho tôi một cái nhìn cảnh báo. Khi anh nói, giọng điệu của anh đã chuyển thành hoạt bát. "Đừng lo lắng, Miriam. Chúng ta sẽ tìm ra những gì phía sau Benjamin, tôi hứa." Matthew kêu gọi Miriam phải cẩn thận và nói với cô rằng anh sẽ gọi cô ngay khi chúng tôi đến Oxford. Sau khi anh tắt điện thoại, sự im lặng thật kinh khủng.

Gallowglass trượt trở lại vào phòng. "Jace không nhìn thấy bất cứ điều gì khác thường, nhưng anh ta hứa sẽ cảnh giác. VẬY. Chúng ta làm gì bây giờ?"

"Chúng ta?" Baldwin nói, uốn cong lông mày.

"Benjamin là trách nhiệm của tôi," Matthew nói dứt khoát.

"Phải, đúng vậy," Baldwin đồng ý. "Thật phẫn khởi khi chú thừa nhận điều đó và xử lý sự hỗn loạn mà chú đã gây ra thay vì che giấu đằng sau váy Ysabeau và nuông chiều những ảo tưởng trí tuệ về việc chữa trị chứng cuồng máu và khám phá những bí mật của cuộc sống."

"Có lẽ anh đã chờ đợi quá lâu đấy, Matthew," Verin thêm. "Thật dễ dàng tiêu diệt Benjamin ở Jerusalem sau khi hắn lần đầu tiên được tái sinh, nhưng không phải là bây giờ. Benjamin không thể duy trì việc ẩn thân trong thời gian dài như thế mà không có con cái và các đồng minh xung quanh."

"Matthew sẽ xoay sở được bằng cách nào đó. Chú ấy là sát thủ của gia đình, đúng không?" Baldwin nói một cách chế giễu.

"Con sẽ giúp," Marcus nói với Matthew.

"Cháu sẽ không đi đâu hết, Marcus. Cháu sẽ ở lại đây, bên cạnh ta, và chào đón phái đoàn của Đại Hội Đồng. Vì vậy, sẽ là Gallowglass và Verin. Chúng ta cần một màn trình diễn của tình đoàn kết gia đình." Baldwin nghiên cứu Phoebe chăm chú. Cô đáp lại cái nhìn ấy bằng ánh mắt phần nộ của chính cô.

"Tôi đã xem xét mong muốn của cô trong việc trở thành một ma cà rồng, Phoebe," Baldwin loan báo khi tiến trình giám định của ông ta đã hoàn tất, "Và tôi đã chuẩn bị để hỗ trợ, bất chấp những cảm xúc của Matthew. Mong muốn của Marcus về một người bạn đời truyền thống sẽ chứng minh rằng nhà de Clermonts vẫn tôn vinh những phương cách cũ. Cô cũng sẽ ở lại đây."

"Nếu Marcus muốn tôi làm như vậy, tôi sẽ rất vui mừng ở lại đây, trong ngôi nhà của Ysabeau. Điều đó có ổn không, Ysabeau?" Phoebe sử dụng sự lịch sự làm cả vũ khí cũng như điểm tựa, mà chỉ có người Anh mới có thể.

"Tất nhiên," Ysabeau nói, ngồi xuống. Cố thu hồi lại sự điềm tĩnh và mỉm cười yếu ớt với vị hôn thê của cháu trai. "Cháu luôn được chào đón, Phoebe."

"Cảm ơn bà, Ysabeau," Phoebe trả lời, trao cho Baldwin một cái nhìn bén ngót.

Baldwin chuyển sự chú ý sang tôi. "Tất cả những gì còn lại là quyết định xem phải làm gì với Diana."

"Vợ tôi - cũng như con trai của tôi - là mối quan tâm của tôi," Matthew nói.

"Chú không thể trở về Oxford bây giờ." Baldwin lờ đi sự cắt lời của người em trai. "Benjamin có thể vẫn còn ở đó."

"Chúng tôi sẽ đi đến Amsterdam," Matthew nói ngay.

"Vẫn lạc đề rồi," Baldwin nói. "Ngôi nhà ở đó không thể bảo vệ. Nếu chú không thể đảm bảo cho sự an toàn của cô ấy, Matthew, Diana sẽ ở với con gái tôi, Miyako. "

"Diana sẽ ghét Hachioji cho xem," Gallowglass nói với vẻ tin chắc.

"Chưa kể đến Miyako," Verin lẩm bẫm.

"Vậy, Matthew nên làm nhiệm vụ của mình tốt hơn." Baldwin đứng lên .  
"Nhanh nào." Anh trai Matthew rời căn phòng quá nhanh, ông dường như

biến đi. Verin và Ernst nhanh chóng nói lời chào buổi tối và theo sau. Ngay khi họ đã đi mất, Ysabeau đề nghị chúng tôi dời sang phòng khách. Có một dàn âm thanh cổ xưa ở đó và có đủ Brahms\* để bóp nghẹt các cuộc hội thoại dài dòng nhất.

*(\*Johannes Brahms 1833-1897 : nhà sáng tác, nghệ sĩ dương cầm và chỉ huy dàn nhạc người Đức, nhạc của ông được xếp vào chủ nghĩa lãng mạn- Ct của Sê)*

"Con sẽ làm gì, Matthew?" Ysabeau trông vẫn có vẻ vỡ vụn. "Con không thể để cho Diana đi đến Nhật Bản. Miyako sẽ nuốt sống con bé mất."

"Chúng con sẽ đi đến nhà Bishop ở Madison," tôi nói. Thật khó nói ai là người ngạc nhiên nhất trước tiết lộ này, rằng chúng tôi sẽ đi đến New York: Ysabeau, Matthew, hay Sarah.

"Anh không chắc đó là một ý tưởng tốt," Matthew nói một cách thận trọng.

"Dì Em đã phát hiện ra điều gì đó quan trọng ở đây, tại Sept-Tours - điều mà dì ấy thà chết còn hơn chịu tiết lộ."

Tôi ngạc nhiên trước vẻ bình tĩnh của chính mình.

"Điều gì làm cho em nghĩ như vậy?" Matthew hỏi.

"Sarah nói dì Em đã xem những thứ trong tháp tròn, nơi lưu trữ tất cả các hồ sơ gia đình de Clermont. Nếu dì ấy biết về em bé của phù thủy ở Jerusalem, dì ấy hẳn đã có thể muốn biết nhiều hơn." tôi trả lời.

"Ysabeau đã nói với cả hai chúng tôi về đứa bé," Sarah nói, nhìn Ysabeau để xác nhận. "Sau đó chúng tôi nói với Marcus. Tôi vẫn không hiểu tại sao điều này lại dẫn chúng ta đến Madison."



"Bởi vì những gì Emily phát hiện ra đã dẫn đi ấy đến việc triệu hồi các linh hồn," tôi nói. "Sarah nghĩ Emily đã cố gắng tiếp cận mẹ. Có lẽ mẹ cũng biết điều gì đó. Nếu đó là sự thật, có lẽ chúng ta có thể tìm hiểu thêm về nó ở Madison. "

"Quá nhiều những nghĩ là, những có lẽ và những có thể, Thím à" Gallowglass cau mày nói.

Tôi nhìn chồng tôi, anh không trả lời đề nghị của tôi mà nhìn lơ đãng vào cốc uống rượu của mình thay vì thế. "Anh nghĩ sao, Matthew?"

"Chúng ta có thể đi đến Madison," anh nói. "Vào lúc này."

"Tôi sẽ đi với các bạn," Fernando thì thầm. " Để bầu bạn với Sarah." Bà mỉm cười với ông đầy vẻ biết ơn.

"Có nhiều thứ đang diễn ra ở đây hơn là hội tụ sự chú ý - và nó liên quan đến Knox và Gerbert. Knox đến Sept-Tours vì một bức thư mà hắn đã tìm thấy ở Prague đề cập đến Ashmole 782." Matthew trông có vẻ âm ỉ. "Không thể là một trùng hợp ngẫu nhiên khi Knox phát hiện ra bức thư đó trùng khớp với cái chết của Emily và sự tái xuất hiện của Benjamin."

"Cậu đã ở Prague. Sách Sự Sống đã ở Prague. Benjamin đã ở Prague. Knox tìm thấy thứ gì đó ở Prague." Fernando nói chậm rãi. "Cậu nói đúng, Matthew. Điều đó nhiều hơn một trùng hợp ngẫu nhiên. Đó là một mô hình."

"Có vài thứ khác, vài thứ chúng tôi đã không nói với mọi người về Sách Sự Sống," Matthew nói. "Nó được viết trên giấy da làm từ da của những daemon, ma cà rồng, và phù thủy."

Marcus mắt mở to. "Điều đó có nghĩa là nó có chứa thông tin di truyền."

"Đó là sự nghi ngờ của chúng tôi," Matthew nói. "Chúng tôi không thể để nó rơi vào tay của Knox - hay, xin Chúa cứu rỗi, Benjamin."

"Việc tìm kiếm Sách Sự Sống và những trang bị mất của nó vẫn phải là ưu tiên hàng đầu của chúng ta," tôi đồng ý.

"Không chỉ có thể cho chúng ta biết về nguồn gốc và sự tiến hóa các sinh vật, nó có thể giúp chúng ta hiểu được chứng cuồng máu," Marcus nói. "Nhưng cũng có thể chúng ta không có khả năng thu thập bất kỳ thông tin di truyền hữu ích nào từ nó."

"Ngôi nhà Bishop đã gửi trả lại trang đám cưới hóa học cho Diana ngay sau khi chúng tôi trở lại," Matthew nói. Ngôi nhà được biết đến nhiều đối với những phù thủy của khu vực về hành vi lạ thường huyền diệu của nó và thường cất giấu an toàn những vật phẩm cần được bảo vệ, chỉ hoàn lại cho chủ sở hữu của chúng vào một ngày nào đó. "Nếu chúng ta có được một phòng thí nghiệm, chúng ta có thể kiểm tra nó."

"Thật không may, không dễ dàng bước hiên ngang theo cách của cha vào trong các phòng thí nghiệm về di truyền học hiện đại." Marcus lắc đầu. "Và Baldwin nói đúng. Cha không thể đi đến Oxford. "

"Có lẽ Chris có thể tìm thấy gì đó ở Yale. Anh ấy cũng là một nhà hóa sinh. Phòng thí nghiệm của anh ấy sẽ có các trang thiết bị phù hợp chẳng? " Hiểu biết của tôi về thực hành trong phòng thí nghiệm giảm dần đâu đó quanh 1715.

"Anh sẽ không phân tích một trang từ Sách Sự Sống trong một phòng thí nghiệm trường đại học đâu," Matthew nói. "Làm việc với DNA cổ đại phải chính xác. Anh sẽ tìm một phòng thí nghiệm tư nhân. Nơi nào đó anh có thể thuê được. "

"DNA cổ đại rất mong manh. Và chúng ta sẽ cần nhiều hơn một trang duy nhất để làm việc, nếu muốn kết quả đáng tin cậy." Marcus cảnh báo.

"Một lý do khác để đưa Ashmole 782 ra khỏi thư viện Bodleian," tôi nói.

"Nó an toàn ở nơi nó đang ở, Diana," Matthew bảo đảm với tôi.

"Vào lúc này," tôi trả lời.

"Không phải có thêm hai trang bị đã xé ra ở đâu đó ngoài kia trên thế giới sao?" Marcus nói. "Chúng ta có thể tìm thấy chúng trước tiên."

"Có lẽ tôi có thể giúp đỡ," Phoebe tình nguyện.

"Cảm ơn, Phoebe." Tôi đã nhìn thấy cách thức nghiêm cứu của người bạn đời của Marcus trong tháp tròn. Tôi vui mừng có được kỹ năng của cô ấy dưới sự sắp đặt của tôi.

"Và Benjamin?" Ysabeau hỏi. "Con có biết hẳn có ý gì khi nói rằng hẳn đến để chia sẻ đánh giá của con với các phù thủy, Matthew?"

Matthew lắc đầu.

Giác quan thứ sáu của phù thủy nói với tôi rằng việc tìm ra câu trả lời cho câu hỏi của Ysabeau cũng có thể là chìa khóa của mọi thứ.

**Mặt Trời ở Cung Sư Tử.**

*Nàng được sinh ra khi mặt trời ở Cung Sư Tử nên sẽ tinh tế và dí dỏm một cách tự nhiên, và khao khát học hỏi.*

*Bất kì cái gì nàng nghe thấy- hoặc nếu- nó có vẻ bao gồm bất kỳ khó khăn nào, ngay lập tức nàng sẽ muốn biết.*

*Các khoa học kỳ diệu sẽ làm nàng cao cả. Nàng sẽ quen thuộc và được hoàng tử yêu quý.*

*Đứa con đầu lòng sẽ là một phụ nữ, và thứ hai là nam giới.*

*Trong suốt cuộc đời của mình, nàng sẽ chống lại nhiều khó khăn và nguy hiểm.*

*-Anonymous Tiếng Anh Phổ biến Book, c. 1590, Gonçalves MS 4890, f. 12R*

## **Chương 7**

Tôi đứng trong buồng chưng cất của Sarah và nhìn xuyên qua lớp bụi trên bề mặt thủy tinh lượn sóng của cửa sổ. Toàn bộ căn nhà cần thông thoáng tốt. Các chốt cài bằng đồng thau trên khung kính chống lại nỗ lực của tôi lúc đầu, nhưng khung cửa bị phồng lên ấy cuối cùng đã từ bỏ cuộc chiến và cửa sổ bị vọt lên, run rẩy vì cảm phẫn trước sự đối xử mạnh bạo.

"Cư xử thế đấy," tôi nói cúi kính, quay đi và khảo sát căn phòng trước mặt. Đó là một nơi quen thuộc lạ lùng, căn phòng này, nơi những người dì của tôi đã dành rất nhiều thời gian, còn tôi lại rất ít. Sarah đã bỏ lại tính cách mất trật tự bình thường của dì ấy ở ngoài ngưỡng cửa. Tại đây, tất cả đều gọn gàng và ngăn nắp, những bề mặt sạch sẽ, những chiếc lọ mason\* xếp hàng trên các kệ, và các ngăn kéo bằng gỗ được dán nhãn cho nội dung của chúng.

*(\*Mason jar : một kiểu lọ thủy tinh có nắp vặn bằng kim loại với một miếng cao su để bịt kín, được dùng để bảo quản thực phẩm, do John Landis Mason sáng chế vào năm 1838- Ct của Sè)*

CONEFLOWER, FEVERFEW, MILK THISTLE, SKULLCAP, BONESET, YARROW, MOONWORT. *(\*Đều là tên của các loại thảo dược có nguồn gốc từ nhiều nơi khác nhau trên thế giới.)*

Mặc dù các thành phần bùa phép của Sarah không được sắp xếp theo thứ tự abc, tôi chắc rằng có một nguyên tắc mang tính phù thủy nào đó chi phối vị trí của chúng, vì các dì ấy luôn luôn có thể với tay ngay lập tức đến các loại thảo mộc hoặc hạt giống họ cần.

Sarah đã mang cuốn sách phép thuật nhà Bishop đến Sept-Tours cùng với bà, nhưng bây giờ nó đã trở lại nơi mà nó thuộc về: nghỉ ngơi trên những gì còn lại của một bọc giăng cũ mà Em đã mua tại một trong những cửa hàng đồ cổ của Bouckville. Dì ấy và Sarah cắt đi trụ cột hỗ trợ của nó, và bây giờ chiếc bọc nằm trên chiếc bàn nhà bếp cũ đã đến đây cùng với các Bishops đầu tiên vào cuối thế kỷ thứ mười tám. Một chân bàn rõ ràng bị gãy hơn những cái khác - không ai biết lý do tại sao, nhưng sự không đồng đều của ván lót sàn lại khiến cho mặt bàn của nó bằng phẳng đáng ngạc nhiên và rắn chắc. Khi là một đứa trẻ, tôi đã nghĩ nó là phép thuật. Khi trưởng thành, tôi cho rằng đó là sự may mắn ngớ ngẩn.

Nhưng thiết bị cũ cộc cạch và một hộp cắm điện bên ngoài méo mó nằm rải rác quanh bề mặt làm việc của Sarah. Có một nồi nấu chậm màu xanh quả bơ, một máy pha cà phê đáng tôn kính, hai máy xay cà phê hạt, và một máy xay sinh tố. Đây là những công cụ của phù thủy hiện đại, mặc dù Sarah giữ một cái vạc lớn màu đen bên lò sưởi vì lợi ích của thời xa xưa. Các dĩa của tôi sử dụng nồi nấu chậm để làm dầu và thuốc nước, các máy xay cà phê hạt và máy xay sinh tố để chuẩn bị hương liệu và nghiền các loại thảo mộc, và máy pha cà phê để ủ dung dịch pha chế. Trong góc nhà đặt một tủ lạnh lưu trữ mẫu màu trắng sáng lấp lánh với một chữ thập đỏ trên cánh cửa, đã không được cắm điện và sử dụng.

"Có lẽ Matthew có thể tìm thứ gì đó công nghệ cao hơn cho Sarah," Tôi ngẫm nghĩ thành lời. Một họng đốt Bunsen\* chẳng hạn.

*(\* Bunsen Burner : Một dụng cụ đốt bằng khí gas, di động, với ngọn lửa hờ, để đun nóng cấp thời hoặc khử trùng, rất thông dụng trong phòng thí nghiệm, được đặt theo tên người đã phát minh ra nó, Robert Bunsen. – Ct của Sè)*

Một vài thiết bị chưng cất, có lẽ. Đột nhiên, tôi mong ước phòng thí nghiệm trang bị đầy đủ trong thế kỷ thứ mười sáu của Mary Sidney. Tôi ngược lên, nửa hy vọng được nhìn thấy các bức bích họa lộng lẫy của quá trình giả kim thuật trang trí bức tường của cô ấy tại lâu đài Baynard.

Thay vì thế, thảo mộc và hoa khô treo thành chuỗi giữa các vì kèo trần trụi. Tôi có thể xác định một số trong chúng: những chiếc vỏ căng phòng của Nigella, chứa đầy những hạt nhỏ xíu; những gai nhọn của cây kế sữa; cuống cây thảo bản bông vàng chen chúc những bông hoa màu vàng tươi sáng đã được đặt tên cho nến phù thủy; những nhánh cây thì là. Sarah biết mỗi một trong số họ bằng cách nhìn, sờ, nếm và ngửi. Với chúng, di hô thần chú và bùa chế tạo. Các cây khô có màu xám vì bụi, nhưng tôi biết là không nên động đến chúng. Sarah sẽ không bao giờ tha thứ cho tôi nếu đi bước vào buồng chưng cất và phát hiện không còn gì ngoài các cọng lá.

Buồng chưng cất đã từng là nhà bếp của căn nhà nông trại. Một bức tường bị choán bởi một lò sưởi lớn hoàn chỉnh với một buồng đốt rộng và một cặp họng nấu. Bên trên gian buồng là một gác xép lưu trữ có thể xâm nhập bằng một chiếc thang cũ ọp ẹp. Tôi đã dành nhiều buổi chiều mưa ở đó, cuộn tròn với một cuốn sách, lắng nghe tiếng mưa vỗ về trên mái nhà. Corra hiện giờ đang ở trên đó, một con mắt mở trong sự hứng thú lười biếng.

Tôi thở dài và khiến các hạt bụi nhảy múa. Sẽ phải lấy nước - và rất nhiều dầu xoa khuỷu tay - để làm cho căn phòng này có vẻ chào đón một lần nữa. Và nếu mẹ tôi biết điều gì đó có thể giúp chúng tôi tìm ra Sách Sự Sống, đây là nơi tôi sẽ tìm thấy nó.

Một tiếng ngân êm ái vang lên. Rồi một tiếng khác. Goody Alsop đã dạy tôi cách phân biệt các sợi chỉ ràng buộc thế giới và kéo chúng để dệt nên các phép thuật không có trong bất kỳ cuốn sách phép thuật nào. Các sợi chỉ ở xung quanh tôi tất cả mọi lúc, và khi chúng trượt qua nhau, chúng đã thực hiện một loại hình âm nhạc. Tôi đưa tay ra và chạm vào một vài sợi trên đầu ngón tay.

Màu xanh và màu hổ phách - màu sắc kết nối quá khứ với hiện tại và tương lai. Tôi đã nhìn thấy chúng trước đây, nhưng chỉ trong các góc phòng, nơi những sinh vật bất ngờ sẽ không bị bắt trong các sợi dọc và sợi ngang của thời gian.

Chẳng có gì ngạc nhiên, thời gian không hành xử ở nhà Bishop như nó lẽ ra nên thế. Tôi xoắn các chủ đề màu xanh và hổ phách vào một nút và cố gắng để đẩy chúng trở lại nơi chúng thuộc về, nhưng chúng bật trở lại, Trữu nặng trong không trung với những kỷ niệm và tiếc nuối. Một nút dệt sẽ không sửa chữa được những điều không đúng ở chốn này.

Cơ thể của tôi đã ướt mồ hôi, mặc dù tất cả những gì tôi muốn làm là thay bụi bẩn và sự dơ dáy từ một địa điểm này đến một nơi khác. Tôi đã quên mất Madison có thể nóng như thế nào vào thời điểm này trong năm. Xách một xô đầy nước bẩn, tôi đẩy cánh cửa phòng chưng cất. Nó không nhúc nhích.

"Đi đi, Tabitha," tôi nói, thúc thêm một inch nữa với hy vọng đánh bật con mèo đi

Tabitha kêu ngao ngao. Nó từ chối tham gia cùng tôi trong phòng pha chế. Đó là lãnh địa của Sarah và Em, và nó coi tôi là một kẻ xâm lược.

"Tao sẽ nói Corra xử mày," Tôi đe dọa.

Tabitha di chuyển. Một chân duỗi về phía trước qua các vết nứt, rồi một chân khác khi nó chuẩn đi.

Con mèo của Sarah không muốn chiến đấu với cận thân của tôi, nhưng phẩm giá không cho phép nó rút lui vội vã.

Tôi đẩy mở cửa trở lại. Bên ngoài, tiếng vo ve của côn trùng và một tiếng đập dồn dập không ngừng nghỉ tràn ngập không gian.

Tôi tung nước bẩn khắp sàn nhà, và Tabitha lao bắn ra bên ngoài để tham gia với Fernando. Ông đang đứng với một chân chống lên trên một gốc cây mà chúng tôi sử dụng để bừa gỗ, nhìn Matthew đóng những chiếc cọc hàng rào vào trong cánh đồng.

"Anh ấy vẫn như thế à?" Tôi hỏi, vung vẩy chiếc xô rỗng. Những tiếng đập dồn dập đã diễn ra trong nhiều ngày: đầu tiên là thay thế những miếng ngói bị lỏng trên mái nhà, sau đó đóng búa vào lưới mắt cáo trong vườn, và bây giờ đang vá hàng rào.



"Tâm trí của Matthew yên tĩnh hơn khi chú ấy làm việc bằng đôi bàn tay của mình," Fernando nói. "Khắc đá, chiến đấu với thanh kiếm, chèo thuyền, viết một bài thơ, làm một thí nghiệm - chúng không thực sự quan trọng."

"Anh ấy đang nghĩ về Benjamin." Nếu vậy, chẳng có gì ngạc nhiên khi Matthew tìm kiếm sự xao lãng.

Sự chú ý mất mẻ của Fernando quay sang tôi. "Matthew càng nghĩ về con trai mình nhiều, chú ấy càng bị đưa trở lại khoảng thời gian khi chú ấy không thích bản thân hoặc những lựa chọn mà chú ấy phải thực hiện."

"Matthew không thường nói về Jerusalem. Anh ấy cho tôi xem huy hiệu hành hương của anh ấy và nói với tôi về Eleanor." Đó không phải là nhiều, với bao nhiêu thời gian Matthew đã phải trải qua ở đó. Và những kỷ niệm xa xưa như vậy không có khả năng bộc lộ trước nụ hôn phù thủy của tôi.

"Ah. *Fair* Eleanor. Cái chết của cô ấy là một sai lầm có thể ngăn ngừa khác." Fernando chua chát nói. "Matthew không bao giờ nên đi đến Đất Thánh lần đầu tiên, không bao giờ đồng ý với lần thứ hai. Các thủ đoạn chính trị và đổ máu là quá nhiều cho bất kỳ ma cà rồng trẻ tuổi nào có thể đương đầu, đặc biệt là một ma cà rồng với chứng cuồng máu. Nhưng Philippe cần mọi thứ vũ khí trong sự sắp đặt của mình nếu ông hy vọng sẽ thành công ở hải ngoại."

Lịch sử thời Trung cổ phải là lĩnh vực chuyên môn của tôi, nhưng các lãnh thổ Thập Tự Chinh mang lại những ký ức mơ hồ về các cuộc xung đột đẫm máu và cuộc vây hãm chết chóc của Jerusalem.

"Philippe mơ ước thiết lập một vương quốc *manjasang* ở đó, nhưng điều đó đã không xảy ra. Lần đầu tiên trong cuộc đời, ông đã đánh giá thấp sự tham lam của các sinh vật máu nóng, chưa kể đến sự cuồng tín tôn giáo của họ. Lẽ

ra Philippe nên để Matthew ở lại Córdoba với Hugh và tôi, vì Matthew đã không giúp đỡ gì cho ông ấy ở Jerusalem hay Acre hoặc bất kỳ nơi nào khác mà cha của chú ấy đã gửi chú ấy đến." Fernando gởi cho gốc cây một cú đá thô bạo, đánh bật một chút rêu bám vào lớp gỗ cũ. "Chúng cuồng máu có thể là một tài sản, dường như vậy, khi những gì bạn muốn là giết chóc."

"Tôi không nghĩ ông thích Philippe," Tôi nói nhẹ nhàng.

"Với thời gian, tôi đã trở nên kính trọng ông ấy. Nhưng thích ông ấy không ư?" Fernando lắc đầu. "Không hề."

Gần đây, tôi đã có kinh nghiệm về sự nhức nhối khó chịu ở những nơi Philippe dính líu đến. Ông đã trao cho Matthew công việc sát thủ của gia đình, sau tất cả. Thỉnh thoảng tôi nhìn chòng tôi, đứng một mình trong bóng tối mùa hè kéo dài, hoặc in bóng lên ánh sáng từ cửa sổ, và nhìn thấy sức nặng của trách nhiệm đó đè nặng lên đôi vai anh.

Matthew đóng một cọc hàng rào xuống đất và nhìn lên. "Em cần gì đó à?", Anh hét lên. "Không. Chỉ lấy một ít nước thôi." tôi hét lại.

"Có Fernando giúp em." Matthew chỉ vào thùng nước rỗng. Anh ấy không chấp nhận của phụ nữ mang thai nặng vật nặng.

"Tất nhiên," tôi nói xuôi xị khi Matthew quay trở lại công việc của anh.

"Cô không có ý định để tôi mang chiếc xô cho cô." Fernando đặt một bàn tay lên trái tim mình làm bộ mất tinh thần. "Cô làm tổn thương tôi. Làm thế nào tôi cất đầu lên nổi trong gia đình de Clermonts nếu cô không cho phép tôi đưa cô vào một bệ thờ như một hiệp sĩ thích hợp sẽ làm?"

"Nếu ông giữ Matthew không thuê cái con lăn bằng thép, mà anh ấy đã nói đến, để tráng lại bề mặt đường lái xe vào nhà, tôi sẽ cho ông mặc áo giáp

sáng ngời suốt phần còn lại của mùa hè." Tôi trao cho Fernando một nụ hôn lên má rồi bỏ đi.

Cảm thấy bồn chồn và khó chịu với sức nóng, tôi từ bỏ chiếc xô rỗng trong bồn rửa nhà bếp và đi tìm dì của tôi. Không khó khăn để tìm thấy bà. Sarah đang ngồi ở ghế xích đu của bà ngoại tôi trong phòng sách và nhìn chăm chăm vào cái cây đen đúa mọc thò ra khỏi lò sưởi. Trong chuyến trở lại Madison, Sarah đã buộc phải đối đầu trước sự mất mát Emily trong một cách hoàn toàn mới. Nó đã để lại di thờ ơ và xa cách.

"Thật quá nóng để dọn dẹp. Con sẽ đi vào thị trấn để chạy ít việc vặt. Dì có muốn đi cùng không?" Tôi hỏi.

"Không. Dì ổn ở đây." Sarah nói, đung đưa qua lại.

"Hannah O'Neil đã gọi lại lần nữa. Cô ấy mời chúng ta bữa tối Lughnasadh\*." Kể từ khi trở về, chúng tôi đã nhận được một chuỗi những cuộc điện thoại gọi từ các thành viên của cộng đồng phù thủy ở Madison. Sarah đã nói với người trưởng nhóm, Vivian Harrison, rằng dì ấy hoàn toàn ổn và đang được sự chăm sóc tốt của gia đình. Sau đó, dì từ chối nói chuyện với bất cứ ai.

*(\*Lughnasadh : Lễ hội đánh dấu bắt đầu mùa thu hoạch mùa màng, là một trong bốn lễ hội Gaelic quan trọng gồm : Lughnasadh, Samhain, Imbolc và Beltan. Trước đây thường tổ chức vào ngày 1 tháng 8, sau dần chuyển thành chủ nhật gần ngày này nhất. – Ct của Sè)*

Sarah bỏ qua đề cập của tôi về lời mời của Hannah và tiếp tục nghiên cứu cái cây. "Những bóng ma bị ràng buộc với nơi này cuối cùng rồi cũng trở lại, con có nghĩ thế không?"

Ngôi nhà rõ ràng đã được giải phóng khỏi những vị khách ma kể từ khi chúng tôi trở về. Matthew đổ lỗi cho Corra, nhưng Sarah và tôi biết tốt hơn.

Với sự ra đi gần đây của dì Em, phần còn lại của những bóng ma đã tránh xa để chúng tôi không làm phiền họ với những câu hỏi về việc dì ấy đang ở xa như thế nào.

"Chắc chắn rồi," tôi nói. "Nhưng có lẽ sẽ mất một thời gian."

"Ngôi nhà quá yên tĩnh khi không có họ. Dì chưa bao giờ nhìn thấy họ như cháu đã thấy, nhưng cháu có thể nói với họ hãy về lại quanh đây." Sarah đu đưa với nhiều sức mạnh hơn, như thể bằng cách nào đó sẽ mang những bóng ma về gần hơn.

"Dì đã quyết định phải làm gì với cái cây quái quỷ này rồi?" Nó đã chờ đợi Matthew và tôi khi chúng tôi trở về từ năm 1591, thân cây đen xương xẩu chiếm hầu hết các ống khói, rễ và cành mở rộng vào trong phòng. Mặc dù dường như không có sự sống, thân cây thỉnh thoảng đã sản sinh ra những trái kỳ lạ: chìa khóa xe, cũng như trang hình đám cưới hóa học đã bị xé ra từ Ashmole 782. Gần đây nó cung cấp một công thức món mứt đại hoàng vào khoảng năm 1875 và một cặp lông mi giả vào khoảng năm 1973. Fernando và tôi nghĩ cái cây nên được gỡ bỏ, sửa chữa lại ống khói, và các tấm vách được vá và sơn lại. Sarah và Matthew ít bị thuyết phục hơn.

"Dì không biết," Sarah nói với một tiếng thở dài. "Dì quen với nó rồi. Chúng ta luôn có thể trang trí nó cho những dịp nghỉ lễ. "

"Tuyết sẽ thổi thẳng qua những vết nứt khi mùa đông đến," tôi nói, nhặt ví lên.

"Dì đã dạy con điều gì về các đối tượng phép thuật nhỉ?" Sarah hỏi, và tôi nghe thấy một dấu vết sắc xảo thường lệ của bà.

"Đừng chạm vào chúng cho đến khi hiểu rõ," Tôi xướng lên trong giọng nói của một đứa trẻ sáu tuổi.

"Cắt bỏ một cái cây được sản xuất bằng pháp thuật chắc chắn đủ điều kiện như 'chạm vào', đồng ý không?" Sarah ra hiệu Tabitha ra khỏi lò sưởi, nơi nó đang ngồi nhìn chăm chăm vào lớp vỏ cây. "Chúng ta cần sữa. Và trứng. Và Fernando muốn một số loại gạo lạ mắt. Ông ấy hứa sẽ làm món cơm thập cẩm."

"Sữa. Trứng. Gạo. Hiểu rõ." Tôi trao cho Sarah một cái nhìn lo lắng cuối cùng. "Hãy nói với Matthew là cháu sẽ không đi lâu."

Những miếng ván lót sàn ở sảnh trước cột kẹt phàn nàn khi tôi đi qua cánh cửa. Tôi dừng lại, chân tôi dán cứng tại chỗ. Ngôi nhà Bishop không phải là một ngôi nhà bình thường và đã có một lịch sử phô bày các cảm xúc của nó về một loạt các vấn đề, từ ai có quyền chiếm cứ nó, hoặc không phê duyệt màu sơn mới trên cửa chớp.

Nhưng vẫn chưa có phản hồi nào khác từ ngôi nhà. Giống như những bóng ma, nó đang chờ đợi.

Bên ngoài, chiếc xe mới của Sarah đang đỗ trước cửa. Chiếc Honda Civic cũ của dì đã gặp vận rủi trong quá trình trở lại từ Montreal, nơi Matthew và tôi đã bỏ nó lại. Một viên chức nhà de Clermont đã được giao nhiệm vụ lái nó trở lại Madison, nhưng động cơ đã rơi mất tại một nơi nào đó giữa Brockville và Watertown. Để an ủi Sarah, Matthew đã tặng dì một chiếc Mini Cooper màu tím, hoàn chỉnh, với các sọc trắng được viền cạnh bằng màu đen và bạc và một bảng hiệu cá nhân nói rằng CÂY CHỐI MỚI. Matthew hy vọng thông điệp mê hoặc này sẽ giúp xóa đi nhu cầu của Sarah trong việc dán những miếng dán cảnh báo va đập trên khắp xe, nhưng tôi e rằng đó chỉ là vấn đề thời gian trước khi chiếc xe này trông giống như một người cao tuổi.

Phòng trường hợp bất cứ ai nghĩ rằng chiếc xe mới của Sarah và sự thiếu vắng những khẩu hiệu của dì có nghĩa là tín ngưỡng dân gian của dì đã bị dao động, Matthew đã mua một quả bóng phù thủy treo trên ăng-ten. Bà ta có mái tóc đỏ, đội một chiếc mũ nhọn và đeo kính mát.

Bất luận Sarah đã đậu xe ở đâu, ai đó đã đánh cắp nó. Ông ta có một hộp dụng cụ thay thế trong tủ đồ.

Tôi đợi cho đến khi Matthew đóng búa vào chiếc cọc rào kế tiếp trước khi nhảy lên chiếc Mini của Sarah. Tôi quay đầu xe và chạy nhanh ra khỏi nhà. Matthew đã không đi xa đến mức cấm tôi rời khỏi trang trại mà không có người đi kèm, và Sarah biết nơi tôi định đi. Hạnh phúc khi được giữ bỏ sự căng thẳng, tôi mở cửa sổ trời để đón những làn gió tháng Bảy trên đường vào thị trấn.

Điểm dừng chân đầu tiên của tôi là bưu điện. Bà Hutchinson nhìn chăm chú vào chỗ phòng lên bên dưới vạt áo của tôi với vẻ thích thú nhưng không nói gì. Những người khác trong bưu điện là hai đại lý đồ cổ và Smitty, người bạn mới tốt nhất của Matthew từ cửa hàng bán đồ phụ tùng.

"Cái vồ đó hoạt động thế nào với ông Clairmont?" Smitty hỏi, gõ nhẹ vào tệp thư tạp nhạp bằng vành mũ John Deere\* của ông ta. "Đã không bán được một trong số chúng trong nhiều năm rồi. Hầu hết mọi người muốn những cái máy đóng cọc trong những ngày này."

*(\*John Deere hat : Nón kết in hình logo con nai của công ty John Deere, một công ty lớn có tên trong Fortune 500 của nước Mỹ và của toàn cầu chuyên về máy nông nghiệp, lâm nghiệp, xây dựng và dịch vụ tài chính – Ct của Sẻ)*

"Matthew có vẻ khá hài lòng với nó." Hầu hết mọi người không phải là ma cà rồng cao sáu-foot-ba, tôi nghĩ, nhét mấy tờ bướm quảng cáo bán hàng của

cửa hàng tạp hóa địa phương và dịch vụ cung cấp lốp xe mới vào thùng rác tái chế.

"Cô đã tóm được một người tốt đó," Smitty nói, nhìn chăm chú chiếc nhẫn cưới của tôi. "Và ông ấy dường như cũng rất xứng với Miz Bishop." Điều này cuối cùng đã được nói bằng một giọng hơi kinh ngạc.

Miệng tôi giật giật. Tôi nhặt chồng catalog và các hóa đơn còn lại và đặt chúng trong túi xách của tôi. "Bảo trọng nhé, Smitty."

"Bye, bà Clairmont. Nói với ông Clairmont hãy cho tôi biết khi nào ông ấy quyết định về cái trục lăn đó cho lối vào nhà. "

"Không phải bà Clairmont. Tôi vẫn sử dụng - Oh, đừng bận tâm." tôi nói, bắt được biểu hiện bối rối của Smitty. Tôi mở cửa và bước sang một bên để cho hai đứa trẻ đi vào. Những đứa trẻ theo đuổi nồng nhiệt những chiếc kẹo que mà bà Hutchinson giữ trên quầy. Tôi gần như đã ra khỏi cửa khi nghe Smitty thì thầm với người chủ sự bưu điện.

"Bà đã gặp ông Clairmont chưa, Annie? Anh chàng tuyệt vời. Tôi đã bắt đầu nghĩ rằng Diana sẽ là một bà cô như Miz Bishop, nếu bà hiểu ý tôi." Smitty nói, trao cho bà Hutchinson một cái nháy mắt đầy ý nghĩa.

Tôi quay về phía tây vào Đường 20, xuyên qua các cánh đồng xanh ngắt và những trang trại cũ trong quá khứ đã từng cung cấp lương thực cho cư dân của khu vực. Nhiều khu điền sản đã được chia nhỏ và đất đai của họ chuyển sang các mục đích khác nhau. Có những trường học và văn phòng, một sân đá granit, cửa hàng vải sợi trong một gian chuồng trại đã chuyển đổi công năng.

Khi tôi vào bãi đậu xe của siêu thị trong vùng lân cận Hamilton, nó gần như đã bị bỏ hoang. Ngay cả khi trường đại học trong kỳ học, nó vẫn không bao

giờ đây hơn một nửa.

Tôi đưa chiếc xe của Sarah vào một trong những không gian mở rộng rãi gần cửa ra vào, đậu bên cạnh một trong những xe van mà người ta thường mua khi họ có con nhỏ. Nó có những cánh cửa trượt cho phép cài đặt dễ dàng các ghế trẻ em, nhiều chỗ để ly, và thảm màu be để che giấu các ngũ cốc bị rơi trên sàn xe. Cuộc sống tương lai của tôi lóe lên trước mắt tôi.

Chiếc xe nhỏ xíu nhiệt tình của Sarah là một lời nhắc nhở thú vị rằng có những lựa chọn khác, mặc dù Matthew có lẽ sẽ khăng khăng về một xe tăng Panzer khi cặp song sinh ra đời. Tôi đưa mắt nhìn quả bóng hình phù thủy màu xanh lá cây ngổ ngẩn trên ăng ten. Khi tôi thì thầm một vài từ, các dây trong ăng-ten tự định tuyến lại xuyên qua quả bóng nhựa mềm và chiếc mũ của phù thủy. Không ai có thể ăn cắp linh vật của Sarah dưới sự quan sát của tôi.

"Thần chú ràng buộc tuyệt đấy", một giọng nói khô khan vang lên phía sau tôi. "Tôi không tin tôi biết một thứ như thế."

Tôi xoay người. Người phụ nữ đứng đó khoảng ngũ tuần với mái tóc dài ngang vai đã chớm bạc và đôi mắt màu xanh ngọc lục bảo. Tiếng rì rì trầm trầm của năng lượng bao quanh bà - không phô trương, nhưng vững chắc.

Đây là nữ đầu lĩnh phù thủy của Madison.

"Xin chào, bà Harrison." Nhà Harrisons là một gia đình kiểu Hamilton xưa. Họ đến từ Connecticut, và cũng giống như nhà Bishops, những người phụ nữ giữ họ của gia đình bất kể đã kết hôn hay không. Chồng của Vivian, Roger, đã lấy một bước tiến với việc thay đổi họ của mình từ Barker sang Harrison khi kết hôn, kiếm ra cho ông ấy một vị trí tôn kính trong biên niên sử các cộng đồng phù thủy vì sự tự nguyện sẵn sàng tôn vinh truyền thống và một số lượng khá khá những lời chế nhạo từ các ông chồng khác.



"Tôi nghĩ rằng cô đã đủ lớn để gọi tôi là Vivian, đúng không?" Đôi mắt của bà hạ xuống bụng tôi. "Đi mua sắm à?"

"Uh-huh." Không phù thủy nào có thể nói dối một phù thủy thành viên. Trong hoàn cảnh đó là tốt nhất là giữ cho câu trả lời của tôi ngắn gọn.

"Thật là một sự trùng hợp. Tôi cũng vậy." Đằng sau Vivian, hai xe đẩy mua hàng tách mình ra khỏi ngăn xếp và lăn ra khỏi bãi của chúng.

"VẬY, cô sẽ đến kỳ vào tháng Giêng?" Bà ta hỏi ngay khi chúng tôi vào bên trong. Tôi mò mẫm và gần như làm rơi túi giấy đựng táo được trồng tại một trang trại gần đó.

"Chỉ khi tôi mang thai những đứa trẻ đủ tháng. Tôi đang mong đợi một cặp song sinh. "

"Những cặp song sinh khá ít," Vivian nói một cách buồn bã. "Chỉ cần hỏi Abby." Bà ta vẫy tay với một người phụ nữ đang giữ hai hộp trứng.

"Hi, Diana. Tôi không nghĩ rằng chúng ta đã gặp nhau." Abby đặt một trong các hộp vào trong phần giỏ của xe đẩy hàng được thiết kế cho trẻ mới biết đi. Cô cài thùng trứng vào vị trí bằng cách sử dụng một dây an toàn mỏng. "Một khi những đứa trẻ được sinh ra, bạn sẽ phải tìm ra một cách khác để giữ cho chúng khỏi bị vỡ. Tôi có một vài quả bí cho bạn trong xe, vì vậy thậm chí đừng nghĩ đến việc mua chúng nhé. "

"Tất cả mọi người ở hạt đều biết rằng tôi đang mang thai sao?" Tôi hỏi. Không đề cập đến những gì tôi định mua sắm cho ngày hôm nay.

"Chỉ có những phù thủy," Abby cho biết. "Và bất cứ ai nói chuyện với Smitty." Một cậu bé bốn tuổi trong màu áo sọc và đeo khẩu trang Người-

Nhện chạy vụt qua. "John Pratt! Ngừng đuổi theo em gái của con ngay! "

"Không phải lo lắng thế đâu. Anh đã tìm thấy Grace ở dãy bánh cookie." một người đàn ông trẻ tuổi đẹp trai mặc quần đùi màu xám và T-shirt nâu sẫm của trường đại học Colgate cho biết. Anh giữ một bé gái đang ngo nguậy với khuôn mặt bôl đầy sô cô la và bánh vụn. "Hi, Diana. Tôi là chồng của Abby, Caleb Pratt. Tôi dạy ở đây." Giọng Caleb dễ chịu, nhưng có tiếng lách tách của năng lượng xung quanh anh ta. Anh ta có thể nào có một pháp thuật siêu phàm không nhỉ?

Thắc mắc của tôi làm sáng lên những sợi tơ mịn bao quanh anh ta, nhưng Vivian đã làm tôi phân tâm trước khi tôi có thể xác định được.

"Caleb là một giáo sư tại khoa nhân chủng học," Vivian nói với vẻ tự hào. "Cậu ấy và Abby là một bổ sung thú vị cho cộng đồng."

"Rất vui được gặp các bạn," tôi thì thầm. Cả cộng đồng coven hẳn phải mua sắm tại Cost Cutter vào thứ năm.

"Chỉ khi chúng tôi cần phải nói chuyện công việc," Abby nói, đọc được ý nghĩ của tôi một cách dễ dàng. Vì vậy, trong chừng mực tôi có thể nói, cô ấy có tài năng pháp thuật ít hơn đáng kể so với Vivian hoặc Caleb, nhưng rõ ràng có vài quyền năng trong máu của cô. "Chúng tôi đã mong sẽ gặp được Sarah ngày hôm nay, nhưng cô ấy đang tránh né chúng tôi. Cô ấy không sao chứ? "

"Không thật sự." Tôi do dự. Trước đây cộng đồng phù thủy của Madison đại diện cho tất cả mọi thứ tôi muốn phủ nhận về bản thân mình và về việc là một Bishop. Nhưng các phù thủy của London đã dạy tôi rằng có một cái giá phải trả cho việc sống tách biệt khỏi phù thủy khác. Và sự thật đơn giản là Matthew và tôi không thể đối phó với mọi chuyện của chính chúng tôi. Sau tất cả mọi thứ đã diễn tại Sept-Tours lại càng không.

"Có điều gì đó cô muốn nói sao, Diana?" Vivian nhìn tôi sắc sảo.

"Tôi nghĩ rằng chúng tôi cần sự giúp đỡ của các bạn." Từ ngữ trượt ra dễ dàng. Sự ngạc nhiên của tôi hẳn đã thể hiện ra, vì cả ba phù thủy bắt đầu bật cười.

"Tốt. Đó là những gì chúng tôi đang chờ ở đây", bà nói, ném một nụ cười phê chuẩn vào tôi. "Vấn đề là gì?"

"Sự đờ đẫn của Sarah," tôi nói thẳng thừng. "Và Matthew và tôi đang gặp rắc rối."

"Tôi biết. Ngón tay cái của tôi đã làm phiền tôi trong nhiều tuần." Caleb nói, nẩy Grace vào hông của mình.

"Lúc đầu, tôi nghĩ đó chỉ là các ma cà rồng."

"Nó còn nhiều hơn thế." Giọng nói của tôi nghiệt ngã. "Nó cũng liên quan đến phù thủy. Và Đại Hội Đồng. Mẹ tôi có thể đã có một linh cảm về nó, nhưng tôi không biết nên bắt đầu tìm kiếm thêm thông tin ở đâu. "

"Sarah không nói gì sao?" Vivian hỏi.

"Không nhiều. Dì ấy khóc thương Emily suốt thời gian. Sarah ngồi bên lò sưởi, quan sát cái cây mọc ra từ lò sưởi, và chờ đợi những bóng ma quay trở lại."

"Còn chồng của bạn?" Lông mày Caleb nhướng lên.

"Matthew đang thay thế các cọc hàng rào." Tôi lùa tay vào mái tóc, nhắc những lọn tóc ẩm ra khỏi cổ. Nếu trời ẩm hơn đôi chút nữa, bạn sẽ có thể để

chiên một quả trứng trên xe của Sarah.

"Một ví dụ điển hình của sự gây hấn thay thế", Caleb trầm ngâm nói. "Cũng tương tự như một nhu cầu thiết lập ranh giới vững chắc."

"Loại pháp thuật gì thế?" Tôi lấy làm ngạc nhiên rằng anh ta có thể biết rất nhiều về Matthew từ vài lời nói của tôi.

"Đó là nhân loại học." Caleb cười toe toét.

"Có lẽ chúng ta nên nói về chuyện này ở một nơi nào đó khác." Vivian mỉm cười ấm áp với đám đông ngày càng tăng của người xem trong khu vực hàng nông sản. Một vài người trong cửa hàng không thể không nhận thấy sự tập hợp của bốn sinh vật giới khác, và một số đã công khai nghe trộm cuộc trò chuyện của chúng tôi trong khi giả vờ đánh giá độ chín của dưa đỏ và dưa hấu.

"Tôi sẽ gặp lại các bạn tại nơi của Sarah trong hai mươi phút," tôi nói, mong muốn được đi khỏi. "Gạo Arborio ở hàng số năm," Caleb nói cách hữu ích, trao Grace lại cho Abby. "Đó là điều gần gũi nhất với món cơm paella ở Hamilton. Nếu nó không đủ tốt, bạn có thể ghé lại và gặp Maureen tại cửa hàng thực phẩm-sức khỏe. Cô ấy có đơn đặt hàng đặc biệt về một số gạo Tây Ban Nha cho bạn. Nếu không, bạn sẽ phải lái xe đến Syracuse."

"Cảm ơn," tôi nói một cách yếu ớt. Sẽ không có điểm dừng nào tại cửa hàng thực phẩm-sức khỏe, đó là nơi lui tới thường xuyên cho các phù thủy địa phương khi họ không ở Cost Cutter. Tôi đẩy xe hàng của tôi theo hướng lối đi số năm.

"Ý tưởng tốt."

"Đừng quên sữa!" Abby gọi với theo tôi.

Khi tôi trở về nhà, Matthew và Fernando đang đứng trong cánh đồng, say sưa trò chuyện. Tôi lấy các món hàng tạp phẩm ra và tìm thấy cái xô trong bồn rửa, nơi tôi đã bỏ nó lại. Ngón tay của tôi tự động vươn đến vòi nước, sẵn sàng xoay nó mở để nước chảy ra.

"Cái quái gì sai đang xảy ra với mình thế này?" Tôi lăm bắm, kéo xô rộng ra khỏi bồn rửa chén. Tôi mang nó trở lại phòng pha chế và để cho cánh cửa đu đưa đóng lại.

Căn phòng này đã nhìn thấy một số sự bẽ bàng lớn nhất của tôi như một phù thủy. Mặc dù tôi hiểu rằng những khó khăn trong quá khứ của tôi với phép thuật đã xoay chuyển bởi vì tôi là một thợ dệt và còn say mê nữa, những vấn đề thật khó khăn để bỏ lại những ký ức thất bại phía sau.

Nhưng đã đến lúc phải thử.

Đặt chiếc xô trên lò sưởi, tôi cảm thấy dòng thủy triều vẫn luôn chảy trong tôi. Nhờ cha tôi, tôi không chỉ là một thợ dệt, mà máu của tôi đầy nước. Cúi người bên cạnh thùng nước, tôi khum bàn tay vào hình dạng của một vòi nước và tập trung vào những ham muốn của mình.

Sạch. Tươi. Mới.

Trong khoảnh khắc tay của tôi trông giống như băng kim loại chứ không phải da thịt và nước chảy ra từ những ngón tay, đập vào lớp nhựa với một tiếng ạch đùng đục. Khi thùng nước đã đầy, bàn tay của tôi lại vẫn chỉ là một tay lần nữa. Tôi mỉm cười và ngồi trên hai gót chân, hài lòng rằng tôi có thể làm phép thuật trong nhà Bishop. Xung quanh tôi, không khí lấp lánh những sợi chỉ màu. Nó không còn cảm giác dày và nặng nề mà tươi sáng và đầy tiềm năng. Một làn gió mát thổi qua ô cửa sổ mở. Có lẽ tôi không thể giải quyết tất cả các vấn đề của chúng tôi với một nút duy nhất, nhưng nếu

tôi tìm ra được những gì Emily và mẹ tôi biết, tôi phải bắt đầu ở một nơi nào đó.

"Vớ nút thắt số một, câu thần chú bắt đầu", tôi thì thầm, đón lấy một sợi bạc và thắt nút nó một cách an toàn.

Ngoài góc mắt, tôi thoáng thấy chiếc váy phòng và một vạt áo thêu rực rỡ thuộc về tổ tiên Bridget Bishop của tôi. *Chào mừng về nhà, cháu gái*, giọng nói ma quái của bà cho biết.

## Chương 8

Matthew vung vồ và nện nó vào đầu chiếc cọc rào bằng gỗ. Nó đập xuống với một tiếng thịch hài lòng dội lên hai cánh tay, trên vai, và lưng anh. Anh nâng vồ lần nữa.

"Tôi không tin chú cần phải tấn công cái cọc ấy lần thứ ba," Fernando dài giọng từ phía sau. "Nó vẫn sẽ đứng thẳng và cao cho đến kỷ băng hà tiếp theo."

Matthew nghỉ tay, hạ đầu vồ trên mặt đất và chống cánh tay lên cán vồ. Anh không đổ mồ hôi hoặc thở hỗn hển. Tuy nhiên, anh khó chịu khi bị cắt

ngang.

"Gì thế, Fernando?"

"Tôi nghe chú nói chuyện với Baldwin đêm qua," ông trả lời.

Matthew nhặt cái thuổng đào lỗ lên mà không trả lời.

"Tôi nghe ông ta bảo chú ở lại đây và không gây ra bất cứ rắc rối nào –vào lúc này," Fernando tiếp tục.

Matthew đẩy hai hai nhát thuổng mạnh vào đất. chúng đâm vào đất sâu hơn một chút so với khi con người cầm công cụ ấy. Anh thực hiện một cú vặn tay, rút nó khỏi mặt đất, và chọn ra một chiếc cọc gỗ.

"Thôi nào, *Mateus*. Sửa hàng rào của Sarah là không phải là cách hữu hiệu nhất để tiêu tốn thời gian của chú đâu."

"Cách hữu ích nhất để tiêu tốn nhiều thời gian của tôi là tìm thấy Benjamin và tổng khứ gia đình của con quái vật ấy đi một lần và mãi mãi." Matthew giơ chiếc cọc hàng rào dài bảy feet trong một tay để dằn như nó nặng không quá một cây bút chì và hướng đầu cọc vào đất mềm. "Thay vào đó tôi phải chờ đợi Baldwin cho phép tôi được làm những gì tôi nên làm từ lâu rồi."

"Hmm." Fernando nghiên cứu hàng rào. "Vậy tại sao chú không đi? Xuống địa ngục cùng với Baldwin và phương cách độc tài của ông ta. Đi tìm Benjamin. Sẽ không rắc rối gì cho tôi khi trông coi Diana cũng như Sarah đâu."

Matthew xoáy một cái nhìn gay gắt vào Fernando. "Tôi sẽ không bỏ lại người bạn đời mang thai của tôi ở giữa hư không đâu - không ngay cả với

anh."

"VẬY, KẾ HOẠCH CỦA CHÚ LÀ Ở LẠI ĐÂY, SỬA CHỮA BẤT CỨ THỨ GÌ CHÚ CÓ THỂ THẤY BỊ HƯ HỎNG, CHO ĐẾN THỜI ĐIỂM HẠNH PHÚC KHI BALDWIN GIẬT CHUÔNG CHO PHÉP CHÚ GIẾT ĐỨA CON CỦA CHÍNH MÌNH. SAU ĐÓ, CHÚ SẼ KÉO DIANA THEO CÙNG ĐẾN BẤT CỨ THỨ GÌ MÀ BENJAMIN THẦN THÁNH KHỐN KIẾP ẤY ĐÃ CHIẾM CỨ VÀ MỔ BỤNG HẮN TA TRƯỚC MẶT VỢ CỦA CHÚ À? " FERNANDO VUNG TAY LÊN TRONG SỰ GHÊ TởM. "ĐỪNG NGU NGỐC THỂ CHỨ."

"BALDWIN SẼ KHÔNG DUNG THỨ CHO BẤT CỨ ĐIỀU GÌ NGOÀI VÂNG LỜI, FERNANDO. ÔNG TA ĐÃ THỂ HIỆN ĐIỀU ĐÓ RẤT RÕ RÀNG TẠI SEPT-TOURS."

Baldwin đã kéo những người đàn ông nhà de Clermont và Fernando ra ngoài vào ban đêm và giải thích về những điều khoản chi tiết và tàn nhẫn chính xác những gì sẽ xảy ra với mọi người và từng người trong số họ nếu ông ta phát hiện một lời thì thầm phản kháng hoặc một tia sáng le lói của cuộc nổi dậy. Sau đó, thậm chí Gallowglass trông cũng có vẻ lung lay.

"CÓ MỘT THỜI GIAN CHÚ RẤT THÍCH ĐÁNH VÀO SƯỜN BALDWIN. NHƯNG KỂ TỪ KHI CHA QUA ĐỜI, CHÚ ĐÃ ĐỂ CHO ANH TRAI ĐỐI XỬ VỚI CHÚ MỘT CÁCH ĐÁNG TởM." FERNANDO BÈ GÂY CHIẾC VỖ TRƯỚC KHI MATTHEW CÓ THỂ ĐẶT TAY TRÊN ĐÓ.

"TÔI KHÔNG THỂ MẤT SEPT-TOURS. MAMAN SẼ KHÔNG SỐNG SÓT NỔI - KHÔNG, SAU CÁI CHẾT CỦA PHILIPPE."

Mẹ của Matthew không còn bất khả chiến bại sau đó. Bà đã mỏng manh như những món thủy tinh thổi thủ công. "Về mặt kỹ thuật, lâu đài có thể thuộc về Hội Hiệp Sĩ Lazarus, nhưng mọi người đều biết rằng hội huynh đệ thuộc về De Clermonts. Nếu Baldwin muốn thách thức di chúc của Philippe và yêu cầu bồi thường Sept-Tours, ông ta sẽ thành công, và Ysabeau sẽ bị ra đi trong lạnh lẽo."



"Ysabeau dường như đã hồi phục từ cái chết của Philippe. Bây giờ, lời bào chữa của chú là gì? "

"Bây giờ vợ tôi là một de Clermont." Matthew cho Fernando một cái nhìn thẳng thắn.

"Tôi biết." Fernando khịt mũi. "Hôn nhân đã biến tâm trí của chú thành bùn nhão và uốn cong cột sống của chú giống như một cành liễu rồi, bạn của tôi."

"Tôi sẽ không làm bất cứ điều gì gây nguy hiểm cho vị trí của cô ấy. Cô ấy có thể chưa hiểu được ý nghĩa của nó, nhưng anh và tôi đều biết tầm quan trọng khi được tính là con cháu của Philippe như thế nào." Matthew nói. "Cái tên de Clermont sẽ bảo vệ cô ấy khỏi tất cả các loại đe dọa."

"Và vì chỗ dựa mong manh này trong gia đình, chú sẽ bán linh hồn cho quỷ dữ sao?" Fernando thực sự ngạc nhiên.

"Vì lợi ích của Diana?" Matthew quay đi. "Tôi sẽ làm bất cứ điều gì. Trả bất cứ giá nào."

"Tình yêu của chú dành cho cô ấy đã gần như ám ảnh rồi." Fernando đứng yên khi Matthew quay ngoắt lại đi, đôi mắt đen sẫm. "Điều đó không lành mạnh, Mateus. Không đối với chú. Cũng không đối với cô ấy."

"VẬY, Sarah đang làm đầy tai anh với những thiếu sót của tôi, đúng không? Dì của Diana chưa bao giờ thực sự chấp thuận tôi." Matthew nhìn trừng trừng vào nhà. Có thể là một trò bịp của ánh sáng, nhưng ngôi nhà chợt lắc nhẹ trên nền móng của nó với tiếng cười.

"Giờ tôi nhìn thấy chú với cháu gái của họ, tôi đã hiểu tại sao," Fernando nói nhẹ nhàng. "Cơ cuồng máu đã luôn khiến chú dễ thiên về những hành vi

quá mức. Việc kết đôi còn làm cho nó tồi tệ hơn."

"Tôi chỉ có ba mươi năm với cô ấy, Fernando. Bốn mươi hay năm mươi, nếu tôi may mắn. Anh đã chia sẻ với Hugh bao nhiêu thế kỷ?"

"Sáu", Fernando nghiêng răng.

"Và đó là đủ sao?" Matthew bùng nổ. "Trước khi phán xét tôi về việc bị héo hon vì hạnh phúc của người bạn đời, hãy đặt mình vào vị trí của tôi và tưởng tượng anh sẽ cư xử thế nào khi biết thời gian của anh với Hugh sẽ rất ngắn ngủi."

"Mất mát là mất mát, Matthew, và tâm hồn của một ma cà rồng cũng mong manh như của bất kỳ sinh vật máu nóng nào. Sáu trăm năm hoặc sáu mươi hoặc sáu năm không quan trọng. Khi người bạn đời của bạn chết, một phần linh hồn của bạn chết theo anh ấy. Hoặc cô ấy "

Fernando nói nhẹ nhàng. "Và chú sẽ có bọn trẻ - Marcus cũng như cặp song sinh - an ủi chú."

"Sẽ thế nào nếu Diana không có ở đây để chia sẻ điều đó?" Matthew trông có vẻ tuyệt vọng.

"Không ngạc nhiên khi chú đã rất khó khăn với Marcus và Phoebe," Fernando nói với vẻ bất chợt hiểu ra. "Biến Diana thành một ma cà rồng là mong muốn lớn nhất của chú..."

"Không bao giờ," Matthew cắt ngang, giọng anh hoang dại.

"Và kinh hoàng nhất của chú", Fernando kết thúc.

"Nếu cô ấy trở thành một ma cà rồng, cô ấy sẽ không còn là Diana của tôi," Matthew nói. "Cô ấy sẽ là một thứ gì đó khác - một ai đó khác."

"Chú có thể cũng yêu cô ấy như vậy," Fernando nói.

"Làm sao tôi có thể, khi tôi yêu Diana vì tất cả những gì cô ấy là?" Matthew trả lời.

Fernando không có câu trả lời cho điều này. Ông không thể hình dung Hugh là bất cứ gì khác ngoài một ma cà rồng. Nó đã xác định ông ấy, cho ông ấy sự kết hợp độc đáo của lòng dũng cảm và chủ nghĩa lý tưởng mộng mơ ác liệt đã làm Fernando rơi vào tình yêu với ông ấy.

"Con của chú sẽ thay đổi Diana. Điều gì sẽ xảy ra với tình yêu của chú khi chúng được sinh ra? "

"Không có gì," Matthew dữ dội nói, giật lại cái vồ. Fernando ném công cụ nặng nề ấy dễ dàng từ tay này sang tay khác để giữ nó ngoài tầm với của anh.

"Đó là chứng cuồng máu đang nói. Tôi có thể nghe thấy nó trong giọng nói của chú" Cái vồ bay qua không khí gần chín mươi dặm một giờ và hạ cánh tại sân nhà 'O'Neils. Fernando nắm lấy cổ họng của Matthew. "Tôi lo sợ cho con của chú. Thật đau đớn cho tôi để nói về nó – thậm chí nghĩ về nó - nhưng tôi đã nhìn thấy chú giết người mà chú yêu thương. "

"Diana. Không. Phải. Eleanor." Matthew nghiêng từng từ một.

"Không. Những gì chú cảm thấy về Eleanor không thể so sánh được với những gì chú cảm thấy về Diana. Tuy nhiên, tất cả những gì nó có được là một chút dính dáng tình cờ với Baldwin, một gợi ý đơn thuần rằng Eleanor có thể đồng ý với anh ta chứ không phải là chú, và chú đã sẵn sàng để xé họ

thành từng mảnh." Fernando tìm kiếm khuôn mặt của Matthew. "Chú sẽ làm gì nếu Diana đặt nhu cầu của những đứa trẻ sơ sinh trước của chú?"

"Bây giờ tôi đã có được sự kiểm soát rồi, Fernando."

"Chúng cuồng máu làm tăng tất cả các bản năng mà một ma cà rồng sở hữu, cho đến khi chúng bén nhọn như lưỡi thép được mài dũa. Tính chiếm hữu của chú đã là mối nguy hiểm rồi. Làm thế nào chú có thể chắc chắn sẽ giữ nó trong sự kiểm soát được? "

"Chúa Kitô, Fernando. Tôi không thể chắc chắn. Có phải đó là những gì anh muốn tôi nói?" Matthew lùa ngón tay qua mái tóc của mình.

"Tôi muốn chú lắng nghe Marcus thay vì xây dựng hàng rào và chăm chút các máng xối," Fernando trả lời.

"Không phải cả anh nữa đấy chứ. Thật là điên rồ ngay cả chỉ với ý nghĩ về việc phân nhánh của riêng tôi, khi Benjamin đang phóng túng ngoài kia và Đại Hội Đồng ở cuối những cánh tay." Matthew găm gờ.

"Tôi không nói về việc hình thành một nhánh ghép." Fernando nghĩ ý tưởng của Marcus là tuyệt vời, nhưng ông biết khi nào phải giữ lại ý kiến riêng của mình.

"Vậy thì điều gì?" Matthew nói với một cái cau mày.

"Công việc của chú. Nếu chú tập trung vào những chứng cuồng máu, chú hẳn có thể ngăn chặn bất cứ kế hoạch nào mà Benjamin đang sắp đặt hành động chỉ với một đòn duy nhất." Fernando để việc này lắng xuống trước khi ông tiếp tục. "Ngay cả Gallowglass cũng nghĩ chú nên ở trong một phòng thí nghiệm, phân tích các trang mà chú có từ Sách Sự Sống, và đó là cậu ta không hiểu gì cả về khoa học đấy."

"Không đâu trong số các trường đại học địa phương có phòng thí nghiệm thích hợp cho nhu cầu của tôi," Matthew nói. "Tôi không chỉ đang mua những cái máng xối mới, anh thấy đấy. Tôi cũng đang bị điều tra nữa. Và anh nói đúng. Gallowglass không có ý tưởng nào về những gì mà nghiên cứu của tôi đòi hỏi. "

Fernando cũng không. Không hẳn. Nhưng ông biết là ai biết.

"Chắc chắn Miriam đã làm gì đó trong khi chú đi. Cô ấy hầu như không phải loại người chịu ngồi yên. Có thể chú đã không kiểm tra những phát hiện gần đây nhất của cô ấy chẳng? " Fernando hỏi.

"Tôi đã nói với cô ấy rằng chúng có thể đợi," Matthew nói cộc cằn.

"Ngay cả dữ liệu thu thập được trước đây cũng có thể hữu ích, bây giờ chú đã có Diana và cặp song sinh để xem xét." Fernando sẽ sử dụng bất cứ điều gì, - ngay cả Diana - để móc nối vào lưới câu này, nếu nó đẩy được Matthew vào hành động thay vì chỉ đơn giản là phản ứng. "Có lẽ không phải chứng cuồng máu giải thích được sự mang thai của cô ấy. Có lẽ cả cô ấy và người phù thủy ở Jerusalem đều được thừa hưởng khả năng thụ thai dựa con của ma cà rồng."

"Có khả năng đó," Matthew nói chậm rãi. Sau đó, sự chú ý của anh bị bắt bởi chiếc Mini Cooper màu tím của Sarah thắng lại và trượt dọc trên lớp sỏi. Vai Matthew sụp xuống, và một ít bóng tối biến mất khỏi mắt anh. "Tôi thực sự cần tráng lại lớp mặt của đường lái xe," anh nói một cách lơ đãng, xem sự tiến tới của chiếc xe.

Diana đã ra khỏi xe và vẫy tay về phía họ. Matthew mỉm cười và vẫy tay lại. "Chú phải bắt đầu suy nghĩ một lần nữa," Fernando bắt bẻ.

Điện thoại Matthew reo lên. "Gì thế, Miriam?"

"Tôi đang suy nghĩ." Miriam không bao giờ để tâm đến những lời pha trò. Thậm chí nỗi sợ hãi gần đây với Benjamin cũng không thay đổi được điều đó.

"Thật là một sự trùng hợp," Matthew nói khô khan. "Fernando vừa mới thúc giục tôi làm điều tương tự."

"Anh có nhớ khi ai đó đột nhập vào phòng của Diana tháng Mười năm ngoái không? Lúc đó chúng ta đã sợ rằng ai đó có thể đang tìm kiếm thông tin di truyền về cô ấy - tóc, móng tay, những mảnh da. "

"Tất nhiên là tôi nhớ," Matthew nói, lau tay qua khuôn mặt của mình.

"Anh đã chắc chắn đó là Knox và cô phù thủy Mỹ Gillian Chamberlain. Điều gì xảy ra nếu Benjamin có dính líu đến?" Miriam dừng lại. "Tôi có một cảm giác thực sự xấu về tất cả điều này, Matthew - giống như tôi bị đánh thức dậy từ một giấc mơ đẹp chỉ để khám phá ra rằng một con nhện đã bẫy được tôi trong lưới của nó."

"Hắn không ở căn phòng của cô ấy. Tôi đã bắt được những mùi hương." Matthew nghe có vẻ chắc chắn, nhưng có một dấu vết lo lắng trong giọng nói của anh.

"Benjamin quá thông minh để xoá dấu vết. Hắn sẽ gửi một tay sai đến - hoặc một trong những đứa con hắn. Là trưởng đàn của hắn, anh có thể đánh hơi ra hắn, nhưng anh biết rằng chữ ký mùi hương hầu như không thể phát hiện trong các chậu chắt." Miriam thở dài với vẻ bức tức. "Benjamin đề cập đến các phù thủy và nghiên cứu di truyền của anh. Anh không tin vào sự trùng hợp, nhớ không? "

Matthew nhớ đã có nói điều gì đó như thế trước đây - lâu trước khi anh gặp Diana. Anh đã thực hiện một chuyến kiểm tra không chủ tâm về ngôi nhà. Bây giờ đó là một sự kết hợp của bản năng và phản xạ, nhu cầu cần phải bảo vệ vợ mình. Matthew đã đẩy đi lời cảnh báo trước đó của Fernando về tình trạng bị ám ảnh của anh.

"Các bạn đã có một cơ hội để đi sâu hơn nữa vào DNA của Diana sao?" Anh đã lấy các mẫu máu và bệnh phẩm ở má cô vào năm ngoái.

"Anh nghĩ tôi đã làm gì trong tất cả thời gian này? Ngồi đan những tấm chăn phòng trường hợp anh trở về nhà với những đứa trẻ sơ sinh và khóc lóc về sự vắng mặt của anh ư? Và vâng, tôi biết khá nhiều về cặp song sinh như phần còn lại – thứ có thể nói là gần như không đủ. "

Matthew lắc đầu buồn bã. "Tôi nhớ cô, Miriam."

"Không. Bởi vì lần tới tôi nhìn thấy anh, tôi sẽ cắn anh đau đến mức anh sẽ có những vết sẹo trong nhiều năm." Giọng nói của Miriam run rẩy. "Anh nên giết Benjamin từ lâu rồi mới phải. Anh đã biết hẳn là một con quái vật cơ mà".

"Ngay cả những con quái vật cũng có thể thay đổi," Matthew nói nhẹ nhàng. "Hãy nhìn vào tôi này."

"Anh không bao giờ là một con quái vật," cô nói. "Đó là một lời nói dối anh đã nói để giữ phần còn lại của chúng tôi tránh xa."

Matthew không đồng ý, nhưng anh để cho chủ đề đó buông xuôi. "Vâng, cô đã tìm hiểu được những gì về Diana?"

"Tôi đã học được rằng những gì chúng ta biết về người vợ của anh là rất nhỏ so với những gì chúng ta không biết. DNA hạt nhân của cô ấy giống như

một mê cung: Nếu anh đi lang thang trong đó, anh có khả năng đi lạc.” Miriam nói, đề cập đến dấu vân tay di truyền độc đáo của Diana. "Và mtDNA của cô ấy cũng phức tạp tương đương.”

"Chúng ta hãy đặt những mtDNA sang một bên vào thời điểm này. Tất cả điều đó sẽ cho chúng ta biết Diana có chung những gì với tổ tiên phái nữ của cô ấy." Matthew sẽ quay lại với DNA ty thể của Diana sau. "Tôi muốn hiểu những gì làm nên sự độc đáo của cô ấy."

"Anh đang lo lắng chuyện gì vậy?" Miriam biết Matthew đủ nhiều để nghe được những gì anh đã không nói.

"Khả năng của cô ấy trong việc thụ thai con của tôi, là một sự khởi đầu." Matthew hít một hơi thở sâu. "Và Diana đã đón nhận một loại rỗng trong khi cô ấy ở thế kỷ thứ mười sáu. Corra là một con rỗng lửa. Và là cận thân của cô ấy. "

"Cận thân? Tôi đã nghĩ rằng câu chuyện về phù thủy và cận thân là một huyền thoại của con người. Chẳng ngạc nhiên khi biến thể gen của cô ấy hết sức kỳ lạ.” Miriam lẩm bẩm. "Một rỗng lửa. Chính xác là những gì chúng ta cần. Đợi một lát. Nó có ở trên một dây xích hoặc thứ gì đó không? Chúng ta có thể có được một mẫu máu không?"

"Có lẽ," Matthew nói ngờ vực. "Dù vậy, Tôi không chắc Corra sẽ hợp tác với một tấm bông quẹt vào má."

"Tôi tự hỏi liệu nó và Diana có liên quan về mặt di truyền. . . ." Miriam dần, bị hấp dẫn bởi những khả năng.

"Các bạn có tìm thấy bất cứ điều gì trong nhiễm sắc thể phù thủy của Diana dẫn đến việc tin rằng nó điều khiển khả năng sinh sản không?" Matthew hỏi.



"Đó là một yêu cầu hoàn toàn mới, và anh biết rằng các nhà khoa học thường không tìm thấy bất cứ điều gì trừ phi họ đang tìm kiếm nó," Miriam nói chua ngoa. "Hãy cho tôi một vài ngày, và tôi sẽ tìm thấy những gì tôi có thể phát hiện ra. Hiện có rất nhiều gen không xác định trong nhiễm sắc thể phù thủy của Diana đến mức có một số ngày tôi tự hỏi, không biết liệu cô ấy có phải là một phù thủy hay không nữa." Miriam bật cười.

Matthew vẫn im lặng. Anh không thể nói huých toẹt với cô rằng Diana là một thợ dệt khi ngay cả Sarah cũng không biết.

"Anh đang giấu điều gì đó khỏi tôi," Miriam nói, một dấu hiệu buộc tội trong giọng của cô.

"Gửi cho tôi một bản báo cáo về bất cứ điều gì khác mà cô đã xoay sở để xác định được," anh nói. "Chúng ta sẽ thảo luận về nó nhiều hơn trong một vài ngày nữa. Hãy nhìn vào hồ sơ ADN của tôi luôn nhé. Tập trung vào bất cứ gen nào mà chúng ta vẫn chưa xác định được, đặc biệt là nếu chúng đang ở gần các gen cuồng máu. Xem xét bất cứ điều gì gây ấn tượng với cô. "

"Ooo-kay," Miriam nói cố tình. "Anh có một kết nối Internet an toàn, đúng không?"

"An toàn như tiền của Baldwin có thể mua."

"VẬY thì khá an toàn chết tiệt," cô nói thầm thì. "Nói chuyện sau. Và, Matthew này? "

"Gì?" Anh nói, cau mày.

"Tôi vẫn sẽ cắn anh vì đã không giết Benjamin khi anh có cơ hội."

"Cô sẽ phải bắt được tôi trước."

"Dễ dàng thôi mà. Tất cả những gì tôi phải làm là bắt Diana. Và anh sẽ chạy thẳng vào vòng tay của tôi." cô nói ngay trước khi ngắt kết nối.

"Trở lại với Miriam của đỉnh cao," Fernando nói.

"Cô ấy luôn luôn có thể phục hồi từ cuộc khủng hoảng với tốc độ đáng kinh ngạc," Matthew nói trù mẩn. "Anh có nhớ khi Bertrand..."

Một chiếc xe không quen thuộc quẹo trong lối vào nhà.

Matthew chạy hết tốc lực về phía đó, Fernando theo sát gót.

Người phụ nữ tóc xám lái xe một chiếc Volvo màu xanh hải quân móp mép dường như không chút ngạc nhiên khi đối mặt với hai ma cà rồng, một trong số đó đặc biệt cao. Thay vào đó bà ta cuộn cửa sổ xuống.

"Anh hẳn phải là Matthew," người phụ nữ nói. "Tôi là Vivian. Diana yêu cầu tôi ghé qua và gặp Sarah. Cô ấy lo lắng về cái cây trong phòng sách. "

"Mùi hương đó là gì?" Fernando hỏi Matthew.

"Tinh dầu chanh," Matthew trả lời, mắt nheo lại.

"Đó là một mùi hương phổ biến! Bên cạnh đó, tôi là một nhân viên kế toán." Vivian phần nộ nói, "ngoài việc là đầu lĩnh của cộng đồng phù thủy địa phương. Anh mong đợi ngửi thấy mùi gì từ tôi - lửa và diêm sinh ư? "

"Vivian?" Sarah đứng ở cửa trước và nheo mắt vào ánh sáng mặt trời. "Có ai bệnh sao?"

Vivian trèo ra khỏi xe. "Không ai bị bệnh hết. Tôi gặp Diana tại cửa hàng. "

"Tôi thấy bạn đã gặp Matthew và Fernando," Sarah nói.

"Tôi có." Vivian nhìn qua hai người họ. "Xin Nữ thần bảo vệ chúng ta khỏi những ma cà rồng đẹp trai."

Bà bắt đầu đi vào ngôi nhà. "Diana nói bạn có chút rắc rối."

"Không có gì chúng tôi không thể xử lý," Matthew nói với một vẻ mặt cau có.

"Cậu ta luôn nói như thế. Đôi khi cậu ta thậm chí phải nói điều đó." Sarah ra hiệu cho Vivian. "Vào trong nhà đi. Diana đã làm trà đá. "

"Tất cả mọi thứ đều ổn, bà Harrison," Matthew nói, sừng sững đi bên cạnh bà phù thủy.

Diana xuất hiện phía sau Sarah. Cô nhìn Matthew giận dữ, hai bàn tay chống lên hông.

"Ổn sao?" Cô hỏi. "Peter Knox đã giết dì Em. Có một cây mọc ra từ lò sưởi. Em đang hoài thai những đứa trẻ của anh. Chúng ta đã bị đuổi ra khỏi Sept-Tours. Và Đại Hội Đồng có thể xuất hiện ở đây bất kỳ lúc nào và buộc chúng ta chia cách nhau. Điều đó nghe có vẻ ổn với bà không, Vivian? "

"Peter Knox, người đã phải lòng mẹ của Diana à? Hẳn không phải là một thành viên của Đại Hội Đồng sao? " Vivian hỏi.

"Không còn nữa," Matthew trả lời.

"Tôi nghĩ tất cả chúng ta nên đi vào bên trong." Vivian lắc những ngón tay về phía Sarah. "Bạn nói với tôi Em đã có một cơn đau tim."

"Bà ấy đã có," Sarah nói phòng thủ. Môi Vivian của cuộn lại chán ghét. "Đó là sự thật mà! Con trai của Matthew đã cho biết đó là nguyên nhân của cái chết".

"Bạn đang hết sức giỏi nói thật và nói dối cùng một lúc đấy, Sarah." Giọng Vivian dịu lại.

"Emily là một thành viên quan trọng trong cộng đồng của chúng tôi. Bạn cũng vậy. Chúng tôi cần phải biết những gì thực sự xảy ra ở Pháp. "

"Cho dù biết được đó là lỗi của Knox hay không cũng sẽ không thay đổi được bất cứ điều gì. Emily vẫn đã chết."

Đôi mắt của Sarah viền đầy nước mắt. Dì xua chúng đi. "Và tôi không muốn coven dính líu vào. Điều đó quá nguy hiểm."

"Chúng tôi là những người bạn của bạn. Chúng tôi đã dính líu rồi." Vivian xoa hai tay vào nhau. "Chủ nhật là lễ Lughnasadh."

"Lughnasadh?" Sarah nói một cách nghi ngờ. "Coven của Madison đã không cử hành Lughnasadh trong nhiều thập kỷ."

"Chúng tôi thường không có một lễ kỷ niệm lớn, đó là sự thật, nhưng năm nay Hannah O'Neil đã kéo đi tất cả các rào cản để chào đón các bạn trở về nhà. Và cho tất cả chúng ta một cơ hội để nói lời tạm biệt với Em."

"Nhưng Matthew-Fernando." Sarah hạ giọng. "Giao Ước."

Vivian bật cười vang. "Việc mang thai của Diana. Có hơi muộn một chút để lo lắng về việc phá vỡ các quy tắc đấy. Bên cạnh đó, nhóm cũng biết tất cả về Matthew. Fernando cũng vậy. "

"Họ sao?" Sarah nói, giật mình.

"Họ có biết," Diana nói chắc chắn. "Smitty đã ngoại quan với Matthew qua dụng cụ cầm tay, và dì biết ông ấy có thể làm gì với những tin đồn rồi đấy." Nụ cười khoan dung mà cô trao cho Matthew đã lấy đi một phần cay đắng trong lời nói của cô.

"Chúng tôi được biết đến như một nhóm coven tiến bộ. Nếu chúng tôi may mắn, có lẽ Diana sẽ tin tưởng chúng tôi với bất cứ điều gì được gói bên trong thần chú ngụy trang của cô ấy. Hẹn gặp các bạn ngày chủ nhật." Với một nụ cười cùng Matthew và một cái vẫy với Fernando, Vivian đã vào xe và lái đi.

"Vivian Harrison là một chiếc xe ủi đất," Sarah càu nhàu.

"Cũng tình ý nữa," Matthew nói trầm tư.

"Đúng thế." Sarah nghiêng cứu Diana. "Vivian nói đúng. Con đang mang một thần chú ngụy trang – một thần chú tuyệt hảo. - Ai đã đúc nó cho con?"

"Không ai hết. Con..." Không thể nói dối, và vẫn không muốn nói sự thật với dì, Diana ngậm chặt miệng. Matthew cau có.

"Tốt. Đừng nói với ta." Sarah dậm mạnh chân trở lại phòng sách. "Và ta sẽ không ăn thứ hổ lốn đó đâu. Toàn thể coven đang trong kỳ ăn chay. Sẽ không có gì để ăn ngoại trừ bí zucchini và bánh pudding lá cam Key nổi tiếng không thể ăn được của Hannah. "

"Người góa phụ đang tự cảm thấy tốt hơn", Fernando thì thầm, trao cho Diana một ngón tay cái hướng lên tán thưởng khi ông theo Sarah vào nhà. "Trở lại Madison là một ý tưởng tốt."

"Em đã hứa sẽ nói với Sarah em là một thợ dệt khi chúng ta đã ổn định ở đây, tại nhà Bishop mà"

Matthew nói khi và Diana ở một mình. "Tại sao em không nói?"

"Em không phải là người duy nhất giữ bí mật. Và em không chỉ nói về huyết thệ hoặc thậm chí thực tế rằng ma cà rồng tiêu diệt ma cà rồng mắc chứng cuồng máu. Anh nên nói với em rằng Hugh và Fernando là một cặp đôi. Và anh chắc chắn nên nói với em rằng Philippe đã sử dụng bệnh tật của anh như là một thứ vũ khí suốt những năm qua."

"Liệu Sarah có biết Corra là cận thân của em, chứ không phải là một món quà lưu niệm không? Và về cuộc gặp cha của em ở Luân Đôn thì sao? " Matthew khoanh tay.

"Đây không phải là thời điểm thích hợp," Diana nói với một tiếng hít vào.

"Ah, phải rồi, thời điểm thích hợp rất khó nắm bắt." Matthew khịt mũi. "Nó không bao giờ đến, Diana. Đôi khi chúng ta phải ném sự thận trọng vào trong gió và tin tưởng những người chúng ta yêu thương".

"Em có tin tưởng Sarah mà." Diana cắn môi. Cô không cần kết thúc. Matthew biết vấn đề thực sự là do cô không tin tưởng chính mình hay phép thuật của mình. Không hoàn toàn.

"Hãy đi dạo với anh nào," anh nói, giơ tay ra. "Chúng ta có thể nói về chuyện này sau."

"Thời tiết quá nóng," Diana phản đối, mặc dù cô vẫn đặt tay cô trong tay anh.

"Anh sẽ làm em mát ," anh hứa với một nụ cười. Diana nhìn anh thích thú. Nụ cười của Matthew mở rộng.

Vợ của anh - trái tim anh, người bạn đời của anh, cuộc sống của anh - bước xuống khỏi hiên nhà và vào trong vòng tay anh. Đôi mắt của Diana mang màu xanh vàng óng của bầu trời mùa hè, và Matthew không muốn gì hơn là được rơi thẳng vào chiều sâu rạng rỡ của chúng, không phải đánh mất chính mình mà là được tìm thấy.

## Chương 9

"Chẳng có gì ngạc nhiên khi chúng ta không ăn mừng Lughnasadh," Sarah lẩm bẩm, đẩy mở cửa trước. "Tất cả những bài hát kinh khủng về sự kết thúc của mùa hè và sự xuất hiện của mùa đông chưa kể đến phần trống đệm của Mary Bassett."

"Âm nhạc không tệ đến thế," tôi phản đối. Cái nhăn mặt Matthew chỉ ra rằng Sarah có quyền phàn nàn.

"Anh có chút rượu vang Temperamental nào không, Fernando?" Sarah bật những bóng đèn trong hành lang. "Tôi cần một thức uống. Đầu tôi đập thành thịch."

"Tempranillo." Fernando quăng chiếc chăn picnic trên băng ghế dài trên hành lang. "Tempranillo. Nhớ lại đi: Đó là tiếng Tây Ban Nha."

"Tiếng Pháp, tiếng Tây Ban Nha, bất cứ thứ gì, tôi cần một ít," dì nói, nghe có vẻ tuyệt vọng.

Tôi đứng sang một bên để Abby và Caleb có thể vào trong cửa. John ngủ như chết trong vòng tay của Caleb, nhưng Grace đã hoàn toàn tỉnh táo. Cô bé quăn quại để được thả xuống.

"Hãy để cô bé xuống đi, Abby. Cô bé không thể làm tổn thương bất cứ điều gì." Sarah nói, hướng đến nhà bếp.

Abby thả Grace xuống, và đưa trẻ chập chững đi thẳng về phía cầu thang. Abby bật cười.

"Con bé có bản năng tuyệt vời nhất khi dính đến rắc rối. Không cầu thang, Grace." Cô ấy ãm và tung Grace lên trong không khí trước khi hạ cô bé trở lại trên sàn và chỉ tay về hướng phòng gia đình.

"Tại sao bạn không đặt John trong phòng sách?" Tôi đề nghị. John đã bỏ rơi mặt nạ Người-Nhện và mặc một chiếc áo thun với các siêu anh hùng để thay thế.

"Cảm ơn, Diana." Caleb huýt sáo. "Tôi hiểu bạn có ý gì về cái cây rồi, Matthew. Vậy, nó cứ thế mọc lên khỏi lò sưởi à? "

"Chúng tôi nghĩ rằng một chút lửa và một ít máu có thể đã tham gia vào," Matthew giải thích, lấy ra một trong những chiếc chăn và theo sau Caleb. Cả hai đã trò chuyện suốt cả buổi tối về tất cả mọi thứ từ chính trị, học thuật,



công việc bệnh viện của Matthew tại John Radcliffe đến số phận của những con gấu bắc cực.

Matthew sắp xếp tấm chăn trên sàn nhà cho John, trong khi Caleb lướt những ngón tay trên vỏ của Cây Thần Kỳ

Đây là những gì Matthew cần, tôi nhận ra. Nhà. Gia đình. Cộng đồng. Vì không ai khác quan tâm đến, anh đã rút lui vào nơi tối tăm đó, nơi những hành động trong quá khứ ám ảnh anh. Và anh đặc biệt ngả theo hướng ủ ê vào lúc này, với sự tái xuất hiện gần đây của Benjamin.

Tôi cũng cần điều này. Sống trong thế kỷ thứ mười sáu, trong các hộ gia đình chứ không phải chỉ đơn giản là trong nhà, tôi đã quen với việc được bao quanh bởi những người khác. Nỗi sợ bị phát hiện đã lùi xa, và đã phát triển một ước muốn được thuộc về thay vào đó.

Kết quả là tôi đã tìm được coven hỗn tạp thú vị đến kinh ngạc. Các phù thủy Madison đã chiếm một vị trí đáng sợ trong trí tưởng tượng của tôi, nhưng tối nay, cũng chính những phù thủy ấy lại rất dễ thương và ân cần, ngoại trừ hai nữ thần báo oán thời trung học của tôi Cassie và Lydia. Họ cũng thiếu năng lực đáng kinh ngạc khi so sánh với các phù thủy tôi biết tại London. Một hoặc hai trong số họ có một số phép thuật siêu phàm tùy theo ý của họ, nhưng không ai ghê gớm như các phù thủy lửa hoặc các phù thủy nước của quá khứ. Và những phù thủy Madison, người có thể làm phép, không thể là người soi đường cho Sarah được.

"Rượu nhé, Abby?" Fernando trao cho cô ấy một ly.

"Chắc chắn rồi." Abby cười khúc khích. "Tôi ngạc nhiên khi bạn đã thoát khỏi món potluck mà vẫn còn sống sót, Fernando. Tôi khẳng định rằng ai đó đã thả một ít bùa yêu lên bạn. "

"Fernando không nên khuyến khích họ," tôi nói với mức độ nghiêm trọng giả vờ. "Không cần phải vừa cúi chào vừa hôn bàn tay của Betty Eastey đâu."

"Ông chồng đáng thương của cô ta sẽ không nghe thấy gì ngoài 'Fernando ơi' và 'Fernando à' trong nhiều ngày," Abby nói với tiếng cười khúc khích khác.

"Các cô gái sẽ rất thất vọng khi họ phát hiện ra họ đang cố gắng thẳng yên sai con ngựa mất rồi," Fernando trả lời. "Bạn bè cô đã kể với tôi những câu chuyện say mê nhất, Diana. Cô có biết rằng ma cà rồng thực sự rất dễ thương, một khi chúng tôi tìm thấy tình yêu đích thực không?"

"Matthew không thực sự biến thành một con gấu bông nhỉ," tôi nói hờ hững.

"Ah, nhưng cô không biết anh ấy trước đây." Nụ cười của Fernando tinh quái.

"Fernando!" Sarah gọi từ nhà bếp. "Hãy đến giúp tôi tắt ngọn lửa ngu ngốc này nào. Tôi không thể nhóm được nó."

Tại sao dì ấy cảm thấy cần phải đốt lửa trong thời tiết nóng nực này thì vượt quá tầm hiểu biết của tôi, nhưng Sarah nói Em đã luôn luôn tắt sáng một ngọn lửa vào ngày Lughnasadh, và chỉ vậy thôi.

"Các cuộc gọi nghĩa vụ," Fernando thì thầm, trao cho Abby một cái cúi chào nhẹ. Cũng như Betty Eastey, cô ấy đỏ mặt.

"Chúng tôi sẽ đi với bạn." Caleb cầm tay Grace. "Đi nào, chồi con."

Matthew nhìn gia đình nhà Pratts hành quân vào bếp, một nụ cười chơi đùa ở góc miệng anh.

"Chúng ta cũng sẽ như thế, sớm thôi" tôi nói, vòng cánh tay quanh anh.

"Đó chính xác là những gì anh đang nghĩ." Matthew hôn tôi. "Em đã sẵn sàng nói với dì về việc là một thợ dệt chưa?"

"Ngay sau khi nhà Pratts rời khỏi." Mỗi buổi sáng tôi hứa sẽ kể với Sarah về tất cả những gì tôi đã học được từ nhóm coven của London, nhưng với mỗi ngày trôi qua, việc chia sẻ các tin tức của tôi càng khó khăn hơn.

"Em không cần phải nói với dì ấy tất cả mọi thứ cùng một lúc," Matthew nói, vuốt bàn tay trên vai tôi. "Chỉ cần nói với dì ấy em là một thợ dệt, và rồi em có thể ngừng đeo tấm vải liệm này."

Chúng tôi tham gia cùng những người khác trong bếp. Bây giờ ngọn lửa của Sarah đã reo vui trong phòng pha chế, làm tăng thêm sự ấm áp của buổi tối mùa hè. Chúng tôi ngồi quanh bàn, so sánh các nhận xét về bữa tiệc và nói chuyện vãn về những diễn biến mới nhất trong cộng đồng phù thủy địa phương. Rồi cuộc trò chuyện chuyển sang bóng chày. Caleb là một fan hâm mộ Red Sox, giống như cha tôi.

"Có điều gì với những người đàn ông Harvard và Red Sox thế nhỉ?" Tôi đứng dậy pha trà.

Một ánh chớp nháy màu trắng đập mắt tôi. Tôi mỉm cười và đặt ấm nước trên bếp, nghĩ rằng đó là một trong những con ma mất tích của ngôi nhà. Sarah sẽ rất hạnh phúc nếu một trong số họ đã sẵn sàng xuất hiện một lần nữa.

Đó không phải là ma.

Grace lắc lư ở phía trước lò sưởi của phòng chường cất trên đôi chân hai tuổi thiếu vừng vàng. "Đẹp". Cô bé thủ thỉ.

"Grace!"

Giật mình bởi tiếng kêu của tôi, Grace quay đầu lại. Chừng đó đủ để phá vỡ cân bằng, và cô bé nghiêng ngả về phía ngọn lửa.

Tôi sẽ không bao giờ đến được cô bé kịp lúc - không phải với một đảo bếp và hai mươi lăm feet giữa chúng tôi. Tôi thò tay vào túi quần short và kéo ra dây thợ dệt của tôi. Chúng trườn qua những ngón tay của tôi và xoắn quanh cổ tay tôi ngay khi tiếng thét của Grace đâm xuyên không khí.

Tôi đã hành động theo bản năng thuần túy và chân của tôi như mọc rễ vào sàn nhà. Nước ở tất cả xung quanh chúng tôi, chảy qua các dòng kênh sâu chẳng chịt khắp đất nhà Bishop. Nó cũng ở trong tôi, và trong một nỗ lực tập trung quyền năng siêu phàm nguyên sơ, tôi đã cô lập các sợi màu xanh, màu xanh lá cây, và màu bạc sáng lên và tất cả mọi thứ trong nhà bếp và phòng pha chế đều bị gắn liền với nước.

Trong chớp mắt, tôi hướng một tia nước vào lò sưởi. Một luồng hơi nước phun trào, than rít lên, và Grace ngã vào vũng bùn của tro và nước trong lòng lò sưởi với một tiếng ụcch.

"Grace!" Abby chạy qua trước mặt tôi, theo sau bởi Caleb.

Matthew đã kéo tôi vào vòng tay của anh. Tôi ướm sưng và run rẩy. Anh xoa lưng tôi, cố gắng khôi phục lại một chút ấm áp.

"Cảm ơn Chúa, cô có quá nhiều quyền năng với nước, Diana," Abby nói, ôm chặt một Grace đầy nước mắt.

"Cô bé không sao chứ?" Tôi hỏi. "Cô bé đã giang tay ra để tự giữ thăng bằng, nhưng cô bé ở rất gần ngọn lửa."

"Bàn tay con bé hơi hồng lên một chút", Caleb nói, kiểm tra các ngón tay bé nhỏ của con gái. "Bạn nghĩ gì, Matthew?"

Matthew nắm lấy tay của Grace.

"Đẹp," cô bé nói, môi dưới run run. "Tôi biết," Matthew thì thầm. "Lửa rất đẹp. Cũng rất nóng nữa." Anh thổi vào những ngón tay của cô bé, và cô bé bật cười. Fernando đưa cho anh một miếng vải ẩm và một khối băng.

"Nữa," cô bé ra lệnh, đẩy bàn tay vào khuôn mặt của Matthew.

"Không có gì có vẻ bị huỷ hoại, và không có vết phỏng rộp," Matthew nói sau khi vâng lệnh cô bạo chúa nhỏ bé và thổi vào ngón tay cô thêm một lần nữa. Anh bọc vải cẩn thận xung quanh bàn tay của cô bé và giữ các viên đá trên đó. "Cô bé không sao."

"Ta không biết con có thể vận dụng ánh chớp nước." Sarah nhìn tôi sắc xảo. "Con có ổn không? Trông con có vẻ khác quá - lấp lánh."

"Con ổn." Tôi vùng ra khỏi Matthew, cố gắng kéo phần còn lại đã rách bươm của thần chú ngụy trang xung quanh tôi. Tôi tìm kiếm sàn nhà xung quanh đảo bếp, tìm sợi dây thợ dệt đã bị rơi của tôi phòng trường hợp một số mảnh vá lén lút được cần đến.

"Điều gì đã khiến con hoàn toàn vượt qua được chính mình thế?" Sarah nắm lấy tay tôi và quay nó ngửa lên. Những gì tôi thấy khiến tôi thở hỗn hển.

Mỗi ngón tay mang một dải màu xuống tận trung tâm của nó. Ngón út với màu nâu, ngón đeo nhẫn màu vàng. Một màu xanh sống động đánh dấu

ngón tay giữa, và màu đỏ rục xuống ngón tay trở trong một vết khía độ đoán. Các đường màu kết hợp với nhau trên lòng bàn tay tôi, tiếp tục đến gò thịt tại chân ngón tay trong một sợi dây bện xoắn, nhiều màu. Sợi xoắn ấy gặp gỡ sợi màu xanh lá cây lang thang xuống từ ngón tay cái của tôi - dành cho số phận của hầu hết các cây trồng trong nhà của tôi. Sợi thừng năm màu vòng vèo một khoảng ngắn đến cổ tay tôi và hình thành một nút giao cắt với năm đường chéo - hình ngôi sao năm cánh.

"Dây thợ dệt của con. Chúng. . . ở bên trong con." Tôi ngược lên nhìn Matthew trong sự hoài nghi.

Nhưng hầu hết các thợ dệt sử dụng chín dây, không phải năm. Tôi lật lòng bàn tay trái của tôi lên và phát hiện ra những sợi bị bỏ lỡ: màu đen trên ngón tay cái, màu trắng trên ngón út, màu vàng trên ngón tay đeo nhẫn, và màu bạc trên ngón tay giữa.

Ngón tay trở không mang màu sắc gì cả. Và các màu sắc bện xoắn xuống cổ tay trái của tôi tạo ra một dấu hiệu Ouroboros, một vòng tròn không có điểm bắt đầu và không có kết thúc mà trông giống như một con rắn với cái đuôi ngậm trong miệng của nó. Đó là gia huy của nhà de Clermont.

"Diana. . . đang lung linh sao?" Abby hỏi.

Vẫn nhìn chăm chăm vào bàn tay, tôi uốn cong các ngón tay. Một sự bùng nổ của các dải màu sắc màu chiếu sáng không khí.

"Cái gì vậy?" Đôi mắt của Sarah tròn vo.

"Các sợi tơ. Chúng nối kết các thế giới và chi phối phép thuật." tôi giải thích.

Corra chọn thời điểm đó để trở lại từ chuyến đi săn. Nó sà xuống ống khói phòng pha chế và hạ cánh trong đồng gỗ ẩm. Ho và thở khò khè, nó lảo đảo trên đôi chân.

"Là . . . một con rồng ư?" Caleb hỏi.

"Không, đó là một món quà lưu niệm," Sarah nói. "Diana đưa nó theo cùng khi trở lại từ thời Elizabethan nước Anh."

"Corra không phải là một món quà lưu niệm. Cô ấy cận thân của tôi." tôi thì thầm.

Sarah khịt mũi. "Phù thủy không có cận thân."

"Thợ dệt có," tôi nói. Bàn tay của Matthew đặt trên lưng tôi, ủng hộ thầm lặng. "Các bạn tốt hơn nên gọi Vivian. Tôi cần phải nói với các bạn vài điều."

"Vậy, con rồng..." Vivian bắt đầu, hai bàn tay quấn chặt quanh một cốc cà phê bốc khói.

"Rồng lửa," tôi ngắt lời.

"Vậy, nó..."

"Cô ấy. Corra là một phụ nữ. "

"-là cận thân của cô?" Vivian kết thúc

"Vâng. Corra xuất hiện khi tôi dệt thần chú đầu tiên của tôi ở London."

"Có phải tất cả những cận thân đều là rỗng. . . ờ, rỗng lửa không? " Abby chuyển động đôi chân trên chiếc ghế dài trong phòng gia đình. Tất cả chúng tôi ngồi quanh chiếc ti-vi, trừ John, người vẫn ngủ một cách hòa bình sau sự phấn khích.

"Không. Thầy của tôi, Goody Alsop, có một vong linh - một cái bóng. Bà ấy có thiên hướng đối với không khí, các bạn biết đấy, và cận thân của thợ dệt có hình thể dựa theo khuynh hướng siêu nhiên của phù thủy ấy." Đó có lẽ là lời phát biểu dài nhất tôi từng thực hiện với chủ đề pháp thuật. Đối với bất kỳ phù thủy hiện nay nào, những người không biết gì về thợ dệt, điều đó phần lớn là không thể hiểu được. "Tôi có sự đồng cảm với nước cũng như với lửa," tôi giải thích, sâu hơn. "Không giống như rỗng, rỗng lửa thoải mái trong biển cả cũng như trong lửa."

"Chúng cũng có thể bay", Vivian nói. "Rỗng lửa thực sự đại diện cho ba nhánh sức mạnh siêu nhiên."

Sarah nhìn bà ấy với vẻ ngạc nhiên.

Vivian nhún vai. "Tôi có bằng thạc sĩ về văn học thời Trung cổ. Rỗng bay - hoặc rỗng lửa, nếu bạn thích gọi như thế hơn, đã từng rất phổ biến trong thần thoại và truyền thuyết châu Âu. "

"Nhưng bạn . . . bạn là kế toán của tôi." Sarah lặp bặp.

"Bạn biết có bao nhiêu thạc sĩ chuyên ngành tiếng Anh là kế toán viên không?" Vivian hỏi với lông mày nhướng lên. Bà quay sự chú ý lại với tôi. "Cô có thể bay không, Diana?"



"Có," tôi thừa nhận miễn cưỡng. Bay không phải là một tài năng phổ biến trong các phù thủy. Nó phô trương, và do đó không ai ưa thích nếu bạn muốn sống lặng lẽ với con người.

"Các thợ dệt khác có sáng lung linh như bạn không?" Abby hỏi, nghiêng đầu.

"Tôi không biết liệu có những người thợ dệt khác hay không. Họ không còn lại nhiều, ngay cả trong thế kỷ thứ mười sáu. Goody Alsop là người duy nhất trong quần đảo Anh sau khi thợ dệt người Scotland bị hành quyết. Có một thợ dệt ở Prague. Và cha tôi cũng là một thợ dệt. Nó được truyền lại trong gia đình."

"Stephen Proctor không phải là một thợ dệt," Sarah nói một cách chua chát. "Anh ấy không bao giờ lung linh và không có cận thân. Cha của con là một phù thủy hoàn toàn bình thường. "

"Nhà Proctors chưa bao giờ sản sinh một phù thủy hàng đầu thực sự cho các thế hệ," Vivian nói với vẻ tạ lỗi.

"Hầu hết các thợ dệt không phải là hạng nhất tại bất cứ điều gì - không phải theo tiêu chuẩn truyền thống." Đó là sự thật ngay cả ở mức độ di truyền, các xét nghiệm Matthew đã tiết lộ tất cả các loại dấu hiệu mâu thuẫn trong máu của tôi. "Đó là lý do tại sao tôi đã không bao giờ giỏi với việc làm phép. Sarah có thể dạy bất kỳ ai làm thế nào để kích hoạt một câu thần chú - nhưng không phải tôi. Tôi là một thảm họa." Tiếng cười của tôi run rẩy. "Daddy đã nói với tôi rằng tôi nên để cho những câu thần chú đi vào tai này và ra tai kia và sau đó sáng tạo nó theo ý của tôi."

"Stephen đã cho con biết điều đó khi nào?" Giọng nói của Sarah xé dọc căn phòng.

"Trong London. Daddy cũng đã ở đó vào năm 1591. Rốt cuộc thì con cũng có khả năng du hành vượt thời gian từ ông ấy." Bất chấp sự khẳng khăng của Matthew rằng tôi không phải nói với Sarah tất cả mọi thứ cùng một lúc, đó là cách mà câu chuyện đang diễn ra.

"Con có gặp Rebecca không?" Sarah mở to mắt.

"Không. Chỉ Daddy thôi." Giống như việc gặp Philippe de Clermont, được nhìn thấy cha của mình một lần nữa là một món quà bất ngờ cho cuộc hành trình của chúng tôi.

"Tôi sẽ bị nghiền rủa mất," Sarah thì thầm.

"Ông ấy đã không ở lại đó lâu, nhưng trong một vài ngày đã có đến ba người thợ dệt ở London. Chúng tôi đã có những lời bàn tán trong thị trấn." Và không chỉ vì cha tôi đã nuôi dưỡng ý đồ về cốt truyện và các dòng đối thoại cho William Shakespeare.

Sarah mở miệng để bắn ra một câu hỏi khác, nhưng Vivian giữ tay bà yêu cầu im lặng.

"Nếu thợ dệt truyền trong gia đình, tại sao có rất ít các bạn?" Vivian hỏi.

"Bởi vì một thời gian dài trước đây, phù thủy khác bắt đầu tiêu diệt chúng tôi." Những ngón tay của tôi nắm chặt lấy tấm khăn mà Matthew đã quấn quanh vai tôi.

"Goody Alsop đã nói với chúng tôi rằng toàn bộ các cận thân đã bị sát hại để đảm bảo rằng không có đứa con nào được lưu truyền di sản này." Những ngón tay của Matthew ép vào các cơ bắp căng thẳng ở cổ tôi. "Những người sống sót phải ẩn giấu. Chiến tranh, bệnh tật và tử vong trẻ sơ sinh đã chất thêm những căng thẳng đáng kể trên vài dòng máu ít ỏi còn lại đó."

"Tại sao diệt trừ các thợ dệt? Phép thuật mới sẽ được đánh giá cao trong bất kỳ coven nào cơ mà." Caleb hỏi.

"Tôi sẽ giết người vì một câu thần chú sẽ khơi thông máy tính của tôi khi John làm kẹt phím," Abby thêm. "Tôi đã thử tất cả mọi thứ: bùa dành cho bánh xe bị mắc kẹt, câu thần chú cho ổ khóa bị hỏng, các phước lành cho nỗ lực mới. Không gì trong số đó có vẻ hiệu quả với các thiết bị điện tử hiện đại."

"Có lẽ người thợ dệt quá mạnh và các phù thủy khác ghen tị. Có lẽ chỉ là sợ hãi. Khi phải sa sút đến mức đó, tôi không nghĩ các sinh vật chấp nhận sự khác biệt nhiều hơn chút nào so với con người. . . ." Lời nói của tôi tàn dần vào im lặng.

"Phép thuật mới." Caleb huýt sáo. "Bạn bắt đầu từ đâu?"

"Điều đó phụ thuộc vào các thợ dệt. Với tôi đó là một câu hỏi, hay một ham muốn. Tôi tập trung vào đó, và các sợi tơ của tôi làm phần còn lại." Tôi giơ bàn tay lên. "Tôi đoán những ngón tay của tôi sẽ phải làm điều đó ngay bây giờ."

"Hãy để ta nhìn thấy bàn tay của con, Diana," Sarah nói. Tôi đứng dậy và đứng trước mặt bà, lòng bàn tay duỗi rộng.

Sarah nhìn kỹ vào các màu sắc. Những ngón tay của bà lần theo ngôi sao năm cánh - được thắt nút bằng năm đường giao cắt trên cổ tay phải của tôi.

"Đó là nút thứ năm," tôi đã giải thích trong khi Sarah tiếp tục sự kiểm tra của bà. "Các thợ dệt sử dụng nó để dệt nên những thần chú vượt qua những thách thức hoặc nâng cao kinh nghiệm."

"Ngôi sao năm cánh tượng trưng cho năm thành tố." Sarah vỗ lòng bàn tay của tôi, nơi các sợi màu nâu, vàng, xanh dương, và đỏ đan vào nhau. "Đây là bốn màu sắc truyền thống đại diện cho đất, không khí, nước và lửa. Và màu xanh lá cây trên ngón tay cái của con giao kết với nữ thần - nữ thần cũng như người mẹ nói riêng."

"Bàn tay của bạn là một bộ phận khởi động huyền diệu, Diana," Vivian nhận xét "với bốn thành tố, hình sao năm cánh, và nữ thần tất cả đều được ghi trên đó. Đó là tất cả mọi thứ mà một phù thủy cần để làm phép. "

"Và đây hẳn phải là nút thứ mười." Sarah nhẹ nhàng thả tay phải của tôi để lấy bàn tay trái. Bà nghiên cứu vòng tròn cổ tay của tôi. "Nó trông giống như biểu tượng trên lá cờ bay trên nóc lâu đài Sept-Tours."

"Đúng vậy. Không phải tất cả các thợ dệt đều có thể tạo được nút thứ mười, mặc dù trông nó có vẻ hết sức đơn giản." Tôi hít một hơi thật sâu. "Đó là nút thắt của sự sáng tạo. Và hủy diệt."

Sarah gấp những ngón tay của tôi thành một nắm đấm và cuộn bàn tay của mình xung quanh nó. Bà và Vivian trao đổi một cái nhìn lo lắng.

"Tại sao một trong những ngón tay của tôi bị thiếu một màu sắc?" Tôi hỏi, đột nhiên thấy khó chịu.

"Chúng ta hãy nói về điều đó vào ngày mai," Sarah nói. "Muộn rồi. Và đây là một buổi tối dài."

"Chúng ta nên đưa những đứa trẻ này vào giường." Abby đứng dậy, cẩn thận để không làm phiền con gái. "Chờ cho đến khi phần còn lại của nhóm nghe rằng Diana có thể tạo ra những phép thuật mới. Cassie và Lydia sẽ có một cơn choáng ngất."

"Chúng ta không thể nói cho nhóm." Sarah nói điềm tĩnh. "Không phải đến khi chúng ta tìm ra tất cả mang ý nghĩa gì."

"Diana thực sự rất rức rở," Abby chỉ ra. "Tôi đã không nhận thấy nó trước đây, nhưng ngay cả con người cũng sẽ nhìn thấy nó."

"Tôi đã mang một phép thuật ngụy trang. Tôi có thể hô một thần chú khác." Một biểu hiện ngăn cản thoáng qua của Matthew và tôi vội vàng nói thêm, "Tôi sẽ không mang nó ở nhà, tất nhiên. "

"Phép thuật ngụy trang hay không, nhà O'Neils chắc chắn sẽ biết điều gì đang diễn ra," Vivian nói.

Caleb trông có vẻ rầu rĩ. "Chúng ta không cần phải thông báo cho toàn bộ nhóm, Sarah, nhưng chúng ta cũng không thể che mắt được tất cả mọi người. Chúng ta nên chọn người để nói và những gì cần nói."

"Giải thích sự mang thai Diana sẽ còn khó khăn nhiều hơn việc nêu ra được một lý do tốt cho sự lung linh của con bé," Sarah nói, nêu rõ sự thật hiển nhiên. "Con bé chỉ mới bắt đầu để lộ, nhưng với cặp song sinh, việc mang thai sẽ không thể lờ đi lâu được."

"Đó chính là lý do tại sao chúng ta cần phải hoàn toàn trung thực," Abby lập luận. "Phù thủy có thể ngửi thấy một nửa sự thật dễ dàng y như một lời nói dối."

"Đây sẽ là một thử thách về lòng trung thành và tính phóng khoáng của nhóm," Caleb nói với vẻ trầm ngâm.

"Và nếu chúng ta thất bại trong thử thách này thì sao?" Sarah hỏi.

"Điều đó sẽ chia rẽ chúng ta mãi mãi," anh ấy trả lời.

"Có lẽ chúng tôi nên rời khỏi đây." Tôi đã có kinh nghiệm về những gì mà sự chia rẽ như vậy có thể tác động trực tiếp, và tôi vẫn gặp ác mộng về những gì đã xảy ra ở Scotland khi phù thủy quay lưng lại với phù thủy và những vụ xét xử Berwick bắt đầu. Tôi không muốn chịu trách nhiệm cho việc phá hủy nhóm coven của Madison, buộc người dân phải rời khỏi nhà và trang trại gia đình mà họ đã sở hữu trong nhiều thế hệ.

"Vivian?" Caleb quay sang người lãnh đạo coven.

"Quyết định này nên tùy theo ý Sarah," Vivian nói.

"Chỉ khi tôi tin rằng tất cả các công việc dệt thần chú này cần được chia sẻ. Nhưng tôi đã nhìn thấy phù thủy làm những điều khủng khiếp với nhau, và tôi không chỉ nói về Emily." Sarah liếc nhìn theo hướng của tôi, nhưng không nói rõ.

"Tôi có thể giữ Corra trong nhà - gần như thế. Tôi thậm chí có thể tránh đi vào thị trấn. Nhưng tôi sẽ không thể giấu được sự khác biệt của tôi mãi mãi, bất kể thần chú nguy trang của tôi tốt như thế nào." tôi cảnh báo các phù thủy đang tụ tập ở đó.

"Tôi nhận ra rằng," Vivian nói một cách bình tĩnh. "Đây không chỉ là một thử thách mà còn là một cơ hội. Khi phù thủy sắp đặt việc tiêu diệt các thợ dệt nhiều năm trước đây, chúng ta đã mất nhiều hơn là các sự sống. Chúng ta mất các dòng dõi, chuyên môn, kiến thức - tất cả vì chúng ta đã e sợ một sức mạnh mà chúng ta không hiểu. Đây là cơ hội của chúng ta để bắt đầu một lần nữa. "

" *‘Vĩ bão sẽ cuồng nộ và đại dương sẽ gầm thét.’* " tôi thì thầm.

"*Khi Gabriel đứng trên biển và bờ.*

*Và khi ông thổi chiếc còi kỳ diệu của mình,*

*Thế giới cũ chết và thế giới mới được sinh ra.'* "

Chúng ta đang ở giữa sự thay đổi như vậy chẳng?

"Con đã học được điều đó ở đâu?" Giọng nói của Sarah sắc xảo.

"Goody Alsop đã chia sẻ điều đó với con. Đó là lời tiên tri của thầy bà ấy - mẹ Ursula. "

"Ta biết lời tiên tri đó của ai, Diana," Sarah nói. "Mẹ Ursula là một người phụ nữ khôn ngoan nổi tiếng và là một nhà tiên tri quyền năng."

"Bà ấy sao?" Tôi tự hỏi tại sao Goody Alsop không nói với tôi.

"Phải, bà ấy. Là một sử gia, con thực sự dốt nát kinh khủng về các truyền thuyết phù thủy đấy", Sarah trả lời. "Ta sẽ bị nguyên rủa mất thôi. Con đã học cách dết phép thuật từ một trong những học trò của Ursula Shipton." Giọng nói của Sarah để lộ dấu hiệu kính trọng thực sự.

"Vậy, chúng ta đã không mất mọi thứ," Vivian nói nhẹ nhàng, "miễn là chúng ta không mất cô."

Abby và Caleb sắp đặt chiếc xe van của họ với những chiếc ghế trẻ em, thức ăn thừa, và hai đứa trẻ. Tôi đứng trên lối vào nhà, đang vẫy tay chào tạm biệt khi Vivian tiếp cận tôi, một hộp salad khoai tây trong một tay.

"Nếu cô muốn Sarah bật ra khỏi sự kinh sợ và không nhìn chăm chăm vào cái cây đó nữa, hãy nói với bà ấy thêm về việc dết thần chú. Hãy chỉ cho bà ấy xem cô làm điều đó như thế nào, trong chừng mực cô có thể."

"Tôi vẫn chưa làm giỏi điều đó, Vivian."

"Tất cả những lý do có thể tranh thủ sự giúp đỡ của Sarah. Bà ấy có thể không phải là một thợ dệt, nhưng Sarah biết nhiều về kiến trúc các phép thuật hơn bất cứ phù thủy nào mà tôi từng gặp. Điều đó sẽ cung cấp cho bà ấy một mục đích vì giờ đây Emily đã mất." Vivian bóp nhẹ tay tôi khích lệ.

"Và nhóm coven?"

"Caleb nói đây là một thử thách," bà trả lời. "Hãy xem, liệu chúng ta có thể vượt qua nó không."

Vivian lái xuống lối vào nhà, đèn pha xe hơi của bà quét qua hàng rào cũ. Tôi trở vào nhà, tắt đèn, và leo lên cầu thang với chồng tôi.

"Em đã khóa cửa trước rồi chứ?" Matthew hỏi, đặt cuốn sách của anh xuống. Anh đã nằm dài trên chiếc giường gần như không đủ dài để chứa anh.

"Em không thể. Đó là một cái chốt cửa không dùng được nữa, và Sarah đã đánh mất chìa khóa." Mắt tôi lạc đến chiếc chìa khóa cửa phòng ngủ của chúng tôi, thứ mà ngôi nhà đã cung cấp một cách hữu ích một dịp trước đây. Những kỷ niệm của đêm hôm đó đẩy tôi lên thành một nụ cười.

"Dr.Bishop, em đang cảm thấy phóng đãng à?" Giọng của Matthew quỵến rũ như một cái vuốt ve.

"Chúng ta đã kết hôn." Tôi cởi giày và với tay lên nút trên cùng của chiếc áo kẻ sọc nhăn nheo của mình. "Bổn phận của người vợ là phải có ham muốn nhục dục ở nơi anh ta có dính líu vào."

"Và nghĩa vụ của người chồng là phải đáp ứng cho họ." Matthew di chuyển từ giường đến bàn giấy với tốc độ ánh sáng. Anh nhẹ nhàng thay thế những ngón tay của tôi bằng của chính anh và trượt nút áo xuyên qua khuy của



chúng. Sau đó, anh chuyển đến nút kế tiếp, và kế tiếp. Mỗi inch của vùng da thịt lộ ra đều kiểm được một nụ hôn, một áp lực êm ái của hàm răng.

Năm nút sau đó tôi đã run nhẹ trong không khí mùa hè ẩm ướt.

"Thật kỳ lạ làm sao rằng em đang run rẩy," anh thì thầm, trượt bàn tay của mình vòng qua để mở các móc cài của chiếc áo ngực. Matthew chải bờ môi trên vết sẹo hình lưỡi liềm ở gần tim. "Khi em không cảm thấy lạnh."

"Tất cả đều mang tính tương đối, ma cà rồng." Tôi siết chặt ngón tay trong mái tóc của anh, và anh cười khúc khích. "Bây giờ, yêu anh đi, hay em chỉ muốn lấy nhiệt độ của anh?"

Sau đó tôi giơ bàn tay của tôi lên phía trước, xoay nó qua lại trong ánh sáng bạc. Ngón giữa và ngón đeo nhẫn trên bàn tay trái của tôi mỗi ngón đều mang một vạch màu, một mang sắc thái của ánh trắng và một vàng óng như ánh mặt trời. Những dấu tích của các sợi màu khác đã bị mờ một chút, mặc dù một nút màu ngọc trai vẫn vừa vặn được nhìn thấy trên da thịt xanh xao của mỗi cổ tay.

"Em nghĩ tất cả những thứ này mang ý nghĩa gì?" Matthew hỏi, đôi môi anh di chuyển lên mái tóc của tôi trong khi ngón tay anh lần theo hình số tám và những hình tròn trên vai tôi.

"Rằng anh đã kết hôn với người phụ nữ xăm mình - hoặc một người bị sở hữu bởi người ngoài hành tinh." Giữa những sự sống mới đang bắt rễ trong tôi, Corra, và bây giờ là những dây thợ dệt, tôi bắt đầu cảm thấy khá là đông đúc bên trong làn da của mình.

"Anh rất tự hào về em tối nay. Em đã nghĩ ra cách để cứu Grace nhanh như vậy."

"Em đã không suy nghĩ gì cả. Khi Grace hét lên, nó đã bật mở thứ công tắc nào đó trong em. Sau đó tất cả chỉ là bản năng." Tôi xoay người trong vòng tay của anh. "Con rồng vẫn còn trên lưng của em chứ?"

"Phải. Và nó sẫm hơn so với trước đây." Tay Matthew trượt quanh eo tôi, và anh xoay tôi lại đối diện với anh. "Có bất kỳ lý thuyết nào giải thích tại sao không?"

"Vẫn chưa." Câu trả lời vẫn nằm ngoài tầm với của tôi. Tôi có thể cảm thấy nó, vẫn đang chờ đợi tôi.

"Có lẽ có gì đó liên quan với sức mạnh của em. Bây giờ nó mạnh hơn đã từng có." Matthew nâng cổ tay của tôi lên miệng. Anh uống lấy mùi hương của tôi, sau đó ép môi vào tĩnh mạch. "Em vẫn còn tỏa ra hương thơm của tia sét mùa hè, nhưng bây giờ cũng có dấu vết của dynamite khi cầu chì cháy lên trước cái chạm đầu tiên của năng lượng điện."

"Em có đủ năng lượng rồi. Em không muốn nhiều thêm chút nào nữa." tôi nói, cuộn người vào trong lòng Matthew.

Nhưng kể từ khi chúng tôi trở về Madison, một khao khát tăm tối đã khuấy động trong máu của tôi.

*Dối trá*, một giọng nói quen thuộc thì thầm.

Da tôi nổi gai như thể bị một ngàn phù thủy đang nhìn. Nhưng chỉ một sinh vật duy nhất nhìn tôi bây giờ: nữ thần.

Tôi len lén nhìn quanh căn phòng, nhưng không có dấu hiệu nào của Bà. Nếu Matthew phát hiện ra sự hiện diện của nữ thần, anh sẽ bắt đầu đặt những câu hỏi mà tôi không muốn trả lời. Và anh có thể vạch trần một bí mật tôi vẫn đang lẩn trốn. "Cám ơn nữ thần", tôi nói thầm.

"Em vừa nói gì?" Matthew hỏi.

"Không," tôi lại nói dối, và trườn vào gần Matthew hơn. "Anh hẳn đang nghe nhiều thứ."

## Chương 10

Tôi loạng choạng xuống cầu thang vào sáng hôm sau, kiệt sức từ cuộc đổ sức của tôi với nước phù thủy và những giấc mơ sống động theo sau đó.

"Ngôi nhà hết sức yên tĩnh đêm qua." Sarah đứng đằng sau bục giảng cũ với kính đọc sách đặt trên chóp mũi, mái tóc màu đỏ hoang dã viền quanh khuôn mặt của dì, và cuốn sách phép của nhà Bishop để mở ở phía trước. Quang cảnh sẽ cho tổ tiên Thanh Giáo của Emily, Cotton Mather, một cơn choáng ngất.

"Thật vậy sao? Con không để ý." Tôi ngáp dài, lướt ngón tay qua cái máng bột nhào bằng gỗ cũ kỹ giờ đang giữ những bông hoa oải hương mới hái. Sớm thôi, rồi các loại thảo mộc sẽ được treo ngược xuống để hong khô bằng các sợi thừng chạy giữa các vì kèo. Một con nhện đang thêm vào lớp mạng nhện bền chắc bằng một phiên bản lụa óng ánh của chính nó.

"Dì chắc chắn đã rất bận rộn sáng nay," tôi nói, thay đổi chủ đề. Những đầu ké màu trắng sữa nằm trong một cái sàng, sẵn sàng bị lắc để giải phóng các hạt giống khỏi lớp vỏ đầy lông. Những chùm cừ lý hương hoa vàng và loại cúc khay áo dùng làm thuốc đã được cột thành chuỗi và sẵn sàng để treo lên. Sarah đã kéo ra chiếc máy ép hoa nặng nề của dì, và đã có một khay dài, những chiếc lá thơm đang chờ đợi để đi vào nó.

Những bó hoa mới được thu hoạch và các loại thảo mộc đặt trên quầy bếp, mục đích của chúng vẫn chưa rõ ràng.

"Có rất nhiều việc phải làm," Sarah nói. "Có ai đó đã chăm sóc cho khu vườn trong lúc chúng ta đi vắng, nhưng họ có ý đồ riêng khi chăm sóc, và những hạt giống mùa đông và mùa xuân chẳng bao giờ gieo vào trong đất."

Vài "ai đó" ẩn danh hẳn đã dính líu vào, vì kích thước của khu vườn phù thủy tại nhà Bishop. Nghĩ rằng để giúp đỡ, tôi với tay đến một bó cừ lý hương. Hương thơm của nó sẽ luôn luôn nhắc nhở tôi về Satu và những nỗi kinh hoàng mà tôi đã trải qua sau khi bà ta bắt được tôi từ khu vườn tại Sept-Tours mang đến La Pierre. Tay của Sarah vung ra và chặn tôi lại.

"Phụ nữ mang thai không chạm vào cừ lý hương, Diana. Nếu con muốn giúp, hãy đến khu vườn và cắt một ít cỏ mặt trăng. Sử dụng thứ đó." Bà chỉ vào con dao chuôi trắng. Lần cuối cùng giữ nó, tôi đã sử dụng nó để mở tĩnh mạch của chính mình và cứu Matthew. Không ai trong chúng tôi quên chuyện đó. Cũng không ai trong chúng tôi đề cập đến nó.

"Cỏ mặt trăng là thứ cây có những cái kén trên đó, đúng không?"

"Hoa màu tím. Cuống dài. Mỏng như giấy – trông giống những cái đĩa phẳng." Sarah hướng dẫn với sự kiên nhẫn nhiều hơn bình thường. "Cắt

cành sát tận gốc. Chúng ta sẽ tách hoa khỏi phần còn lại trước khi chúng ta treo chúng lên để hong khô. "

Vườn của Sarah đã được nhét vào một góc xa của vườn cây ăn quả, nơi những cây táo thừa thớt và đám cây bách và cây sồi của khu rừng vẫn chưa phủ bóng qua mặt đất. Nó được bao quanh bởi những chấn song hàng rào làm từ những cọc bằng kim loại, dây điện, sào, những miếng pallet sử dụng lại - nếu như nó có thể được sử dụng để tránh thỏ, chuột đồng, và chồn hôi, Sarah sẽ sử dụng nó. Để tăng cường thêm an ninh, toàn bộ chu vi bị làm nhoè đi hai lần một năm và bị ngăn chặn, với những bùa chú bảo vệ.

Bên vùng đất ấy, Sarah đã tái tạo một chút của thiên đường. Một số con đường rộng rãi của khu vườn dẫn đến những thung lũng hẹp rợp bóng cây, nơi dương xỉ và những loại cây thân mềm khác tìm được nơi trú ẩn trong bóng mát của những cây cao hơn. Những cây khác chia cắt những luống rau trồng ở gần với ngôi nhà nhất, với những ô mắt cáo và dàn đậu leo.

Thông thường những dàn leo này sẽ được bao phủ bởi thảm thực vật - đậu ngọt và đậu Hà Lan và mọi thứ đậu - nhưng chúng trơ xương trong năm nay.

Tôi đi men theo khu vườn giảng dạy nhỏ của Sarah nơi bà dạy bọn trẻ em của coven - và đôi khi cha mẹ của chúng - về sự kết hợp siêu phạm của các loại hoa, cây trồng, và thảo mộc. Các môn sinh trẻ trung của bà đã dựng lên hàng rào của riêng chúng, sử dụng những que khuấy sơn màu, cành cây liễu, và những chiếc que kẹo để phân ranh giới không gian thiêng liêng của chúng khỏi khu vườn lớn. Những cây dễ trồng như cúc đồng tiền và cỏ thi giúp các em hiểu được chu kỳ sinh trưởng theo mùa, sự tăng trưởng, phân rã, và hoang hoá dẫn đường cho bất kỳ việc làm phép nào của phù thủy. Một gốc cây rỗng phục vụ như là một chỗ chứa cho bạc hà và các cây xâm lấn khác.

Hai cây táo đánh dấu trung tâm của khu vườn, và một chiếc võng kéo dài trong khoảng cách giữa chúng. Nó đủ rộng để chứa cả Sarah và Em, và nó là

địa điểm ưa thích của họ để mơ mộng và nói chuyện muộn vào đêm mùa hè ấm áp.

Xa khỏi những cây táo, tôi đi qua một cánh cổng thứ hai vào khu vườn của một phù thủy chuyên nghiệp.

Khu vườn của Sarah phục vụ cùng một mục đích như một trong các thư viện của tôi: Nó cung cấp một nguồn cảm hứng và nơi trú ẩn, cũng như các thông tin và các công cụ để làm công việc của mình.

Tôi tìm thấy những thân cỏ ba nhánh với hoa màu tím trên đỉnh mà Sarah muốn. Lưu tâm để lại đủ hạt giống cho năm tiếp theo, tôi chất đầy giỏ mây và trở về nhà.

Ở đó dì của tôi và tôi làm việc trong sự im lặng thân mật. Dì cắt nhỏ những bông hoa moonwort, loại hoa cỏ mà dì sẽ sử dụng để chế tạo một loại dầu thơm, và trả lại thân hoa cho tôi để tôi có thể buộc một sợi dây bện quanh mỗi một thân hoa – không buộc thành chùm, vì sợ làm hư hỏng lớp vỏ - và treo chúng để hong khô.

"Dì sẽ sử dụng vỏ quả như thế nào?" Tôi hỏi, thắt nút dây.

"Bùa bảo vệ. Khi trường học bắt đầu trong một vài tuần, sẽ có một nhu cầu về chúng. Vỏ Moonwort đặc biệt tốt cho trẻ em, vì chúng giữ những con quái vật và những cơn ác mộng cách xa. "

Corra, đang ngủ trưa trong gác xép phòng pha chế, nhướng mắt theo hướng của Sarah, và bốc khói từ mũi và miệng của cô bé theo kiểu tăng hăng của rồng lửa.

"Ta có một thứ khác trong tâm trí về người đấy," Sarah nói, chỉ con dao của bà về hướng con rồng lửa.

Không quan tâm, Corra quay lưng lại. Đuôi thông xuống cạnh của căn gác xếp và đu đưa như một con lắc đồng hồ, chóp đuôi hình thể con át bích di chuyển nhẹ nhàng qua lại. Tránh né qua nó, tôi cột một thân moonwort khác từ xà nhà, cẩn thận không để sự đong đưa ấy làm lỏng ra bất kỳ hình trái xoan mỏng như giấy đang bám vào nó.

"Chúng sẽ được treo trước khi chúng được sấy khô trong bao lâu?" Tôi hỏi, quay trở lại bàn.

"Một tuần," Sarah nói, thoáng nhìn lên. "Đến lúc đó chúng ta sẽ có thể chà lớp da khỏi vỏ quả. Bên dưới là một đĩa bạc. "

"Giống như mặt trăng. Giống như một tấm gương." tôi nói, gật đầu hiểu biết. "Phản chiếu các cơn ác mộng trở lại chính nó, để nó không làm phiền bọn trẻ."

Sarah cũng gật đầu, hài lòng bởi cái nhìn thấu đáo của tôi. "Một số phù thủy nhìn vào viên pha lê để đoán tương lai với vỏ moonwort," Sarah tiếp tục sau một vài phút. "Phù thủy ở Hamilton, người dạy hóa học trong trường trung học nói với ta rằng nhà giả kim thuật thu thập sương tháng Năm trên chúng để sử dụng như một cơ sở cho các thuốc trường sinh."

"Điều này đòi hỏi rất nhiều moonwort," tôi nói với một nụ cười, nghĩ đến tất cả số nước mà Mary Sidney và tôi đã sử dụng trong các thí nghiệm của chúng tôi. "Cháu nghĩ chúng ta nên trung thành với bùa bảo vệ."

"Vậy thì được rồi." Sarah mỉm cười. "Với đám nhóc, ta đặt bùa bảo vệ trong những chiếc gối giấc mơ. Chúng không phải là ma quái như một hình nhân hoặc một biểu tượng làm bằng nhánh cây dâu đen. Nếu cháu định làm một bùa chú, các thành phần cháu sẽ sử dụng để nhồi là gì? "

Tôi hít một hơi thật sâu và tập trung vào câu hỏi. Gối giấc mơ không lớn, sau tất cả - chỉ cỡ kích thước của lòng bàn tay tôi thôi.

Lòng bàn tay tôi. Thông thường tôi sẽ chạy các ngón tay qua dây thợ dệt, chờ đợi cảm hứng và hướng dẫn để giật nó. Nhưng những sợi dây giờ đây ở sâu bên trong tôi. Khi tôi xoay bàn tay và xòe rộng các ngón tay, những nút thắt lung linh xuất hiện trên các đường gân xanh của các tĩnh mạch ở cổ tay, ngón tay cái và ngón út của bàn tay phải ánh lên màu xanh lá cây và màu nâu trong các màu sắc của phép thuật.

Những chiếc lọ Mason của Sarah lấp lánh trong ánh sáng từ cửa sổ. Tôi di chuyển về phía chúng, chạy ngón tay út của tôi xuống các nhãn cho đến khi tôi cảm thấy sự kháng cự.

"Agrimony (*Dược thảo trị bệnh đau cổ*)."  
"Mugwort."

Sử dụng nó như con trỏ trên một bảng Ouija, tôi nghiêng ngón út của tôi đi giật lùi. "Aniseed (*Hoa Hồi*)."  
"Hops." Nâng nó sà vào một đường chéo sang phía đối diện. "Valerian."

Chúng sẽ có mùi như thế nào nhỉ? Quá nồng chẳng?

Ngón tay cái của tôi râm ran.

"Một chiếc lá bay, một vài nhúm hương thảo, và một ít húng tây", tôi nói.

Nhưng điều gì xảy ra nếu bọn nhóc thức dậy bằng cách nào đó và túm lấy cái gối?

"Và năm hạt đậu khô." Đó là một sự bổ sung kỳ lạ, nhưng bản năng thợ dệt của tôi nói với tôi rằng chúng sẽ làm nên tất cả khác biệt. "Chà, ta sẽ bị



nguyên rửa mắt." Sarah đẩy cặp mắt kính lên đầu. Bà nhìn tôi với vẻ ngạc nhiên, sau đó cười toe toét. "Nó giống như một bùa chú cũ mà bà cố của con thu thập được, ngoại trừ của bà ấy còn có cây thảo bản bông vàng và cây mã tiên thảo trong đó, và không có đậu."

"Cháu muốn đặt những hạt đậu trong những chiếc gối," tôi nói. "Chúng sẽ va lách cách vào nhau nếu dì lắc nó. Dì có thể nói với những đứa trẻ rằng tiếng động đó sẽ hữu ích với những con quái vật. "

"Tuyệt đấy," Sarah thừa nhận. "Và các vỏ kén moonwort – cháu sẽ tán bột chúng hay để chúng nguyên vẹn?"

"Nguyên vẹn", tôi trả lời." khâu lên phía trước chiếc gối."

Nhưng các loại thảo mộc mới chỉ là một nửa đầu tiên của một bùa bảo vệ. Thần chú cần đi cùng với chúng.

Và nếu có phù thủy khác có thể sử dụng chúng, những lời chú phải được đi cùng với tiềm lực. Các phù thủy London đã dạy tôi rất nhiều, nhưng những thần chú tôi viết có xu hướng nằm phẳng trên trang giấy, lơ lửng trên lưỡi của bất kỳ ai, ngoại trừ tôi. Hầu hết các thần chú đều được viết có vần điệu, khiến chúng dễ nhớ hơn cũng như sống động hơn. Nhưng tôi đã không phải nhà thơ, như Matthew hoặc bạn bè của anh ấy. Tôi do dự.

"Có gì sai ư?" Sarah nói.

" Gramarye của con tuột đi mất rồi," Tôi thú nhận, hạ thấp giọng.

"Nếu ta có ý tưởng nhỏ nhất nào thì đó là ta cảm thấy tiếc cho con," Sarah nói lãnh đạm.

"Gramarye là cách một thợ dệt đặt phép thuật vào từ ngữ. Tự thân con có thể xây dựng và thực hiện phép thuật, nhưng không có gramarye, chúng sẽ không hoạt động với các phù thủy khác." Tôi chỉ vào cuốn sách phép nhà Bishop. "Hàng trăm và hàng trăm thợ dệt đã đưa ra những thần chú cho những phép thuật đó, và những phù thủy khác đã lưu truyền chúng qua các thời đại. Ngay cả bây giờ các thần chú vẫn duy trì sức mạnh của chúng. Con sẽ may mắn nếu phép thuật của con vẫn còn mạnh trong một giờ. "

"Vấn đề là gì?" Sarah hỏi.

"Con không nhìn thấy phép thuật của con trong lời chú, mà trong hình dạng và màu sắc." Mặt dưới của ngón cái và ngón út của tôi vẫn còn hơi bị đổi màu. "Mực đỏ giúp cho thần chú lửa của con. Giúp sắp xếp các lời chú trên trang giấy để chúng thực hiện một loại hình ảnh."

"Cho ta thấy," Sarah nói, đẩy một mảnh giấy nháp và một cây que cháy đen về hướng của tôi. "Witch hazel – cây phi phù thủy," Dì giải thích khi tôi giơ nó lên để xem xét. "Dì sử dụng nó như một cây bút chì khi dì cố gắng để sao chép một câu thần chú vào lần đầu tiên. Nếu có điều gì sai, hậu quả sẽ ít. . . ờ, vĩnh viễn so với mực. " Dì hơi đỏ mặt. Một trong những phép thuật ngộ nghĩnh của dì đã gây ra một cơn bão trong phòng tắm. Trong nhiều tuần lễ, chúng tôi thấy sự tung vãi của kem chống nắng và dầu gội đầu ở những nơi lạ lùng nhất.

Tôi viết ra câu thần chú mà tôi đã sáng tạo ra để làm các thứ cháy lên, cẩn thận không nói những thần chú với chính mình và qua đó dính líu đến việc làm phép. Khi tôi làm xong, ngón tay trở của bàn tay phải của tôi đã phát sáng màu đỏ.

"Đây là nỗ lực đầu tiên của cháu với gramarye," tôi nói, nhìn vào nó với vẻ trách cứ trước khi đưa nó cho Sarah. "Một học sinh lớp ba có lẽ sẽ làm được tốt hơn."

Lửa (Fire)  
Cháy lên (Ignite till)  
Gầm gừ sáng (Roaring bright)  
Xua tan màn đêm (Extinguishing night)

"Nó không tệ đến thế," Sarah nói. Khi trông tôi có vẻ tiu nghỉu, bà vội vã nói thêm. "Dì đã nhìn thấy thứ còn tệ hơn cơ. Đánh vắn ra từ lửa với các chữ cái đầu tiên của mỗi dòng là rất thông minh. Nhưng tại sao là một tam giác?"

"Đó là cấu trúc của câu thần chú. Nó thực sự khá đơn giản - chỉ là một bộ ba - nút chữ thập." Đến lượt tôi nghiên cứu tác phẩm của mình. "Thật buồn cười, tam giác là một biểu tượng mà nhiều nhà giả kim thuật sử dụng cho việc chữa cháy."

"Một nút chữ thập nhân ba?" Sarah nhìn qua khung kính đeo mắt. "Cháu đang có một trong những khoảnh khắc Yoda\* của cháu đấy." Đây là cách của dì để đuổi không khí ra khỏi vồn từ vụng của tôi.

*(\*Yoda : Nhân vật trong Star Wars, một người có khả năng linh cảm, bậc thầy trong cận chiến và tổ sư của các hiệp sĩ Jedi)*

"Cháu đang làm cho nó đơn giản nhất có thể, Sarah. Sẽ dễ dàng hơn để cho dì thấy ý cháu là gì nếu dây dẹt của cháu không nằm bên trong bàn tay của cháu." Tôi giơ chúng lên và lúc lắc những ngón tay của tôi vào dì. Sarah thì thầm điều gì đó, và cuộn dây thừng bện lăn ngang qua bàn. "Sợi bình thường có làm được không, Yoda?"

Tôi dừng quả bóng sợi ấy lại bằng cách đọc thần chú của riêng tôi để chặn sự chuyển động của nó. Nó thật nặng nề với trọng lực và đã có sự dày lên

của những nút chữ thập nhân ba. Sarah co người kinh ngạc.

"Tất nhiên," tôi nói, hài lòng trước phản ứng của dì tôi. Sau khi cho sợi thừng một nhát cắt với con dao của mình, tôi đã chọn một sợi dây dài khoảng chín inches. "Mỗi nút có một số điểm giao cắt khác nhau. Dì sử dụng hai trong số chúng cho việc làm phép của dì – nút trượt thòng lọng và nút trượt thòng lọng kép. Đó là hai nút thắt của thợ dệt mà tất cả các phù thủy đã biết. Khi bọn cháu đi đến nút thứ ba thì mọi thứ trở nên phức tạp."

Mặc dù tôi không chắc liệu sợi dây bên trong bếp có đạt đến sự hiển thị mà tôi dự định hay không. Các nút làm bằng dây thợ dệt của tôi là ba chiều, nhưng vì tôi đang làm việc với loại dây bình thường, tôi quyết định làm việc trên mặt phẳng. Giữ một đầu của độ dài trong tay trái của tôi, tôi thực hiện một vòng lặp bên phải, kéo dây lỏng lẻo dưới một bên của vòng lặp và qua một vòng khác, rồi nhập hai đầu lại với nhau. Kết quả là một nút ba nhánh trông tương tự như một hình tam giác.

"Thấy chưa, ba giao cắt," tôi nói. "Dì thử đi."

Khi tôi lấy tay ra khỏi sợi dây bên, nó bật lên thành một kim tự tháp quen thuộc với các đỉnh hợp nhất đúng cách với nhau thành một nút thắt không thể phá vỡ. Sarah thở hỗn hển.

"Tuyệt", tôi nói. "Sợi thừng đơn sơ cũ kỹ này làm việc tốt đấy."

"Nghe giống y như cha của con." Sarah chọc vào các nút bằng ngón tay. "Có một trong những cái nút đó đã bị ẩn đi trong mọi lời nguyện ư?"

"Có ít nhất một. Phép thuật phức tạp thật sự có thể có hai hoặc ba nút, mỗi nút trói buộc vào các sợi chủ đề mà dì đã nhìn thấy đêm qua trong phòng sách - những nút thắt ràng buộc thế giới." Tôi mỉm cười. "Con đoán

gramarye có phần là một phép thuật nguy trang - một thứ để che giấu hoạt động bên trong của pháp thuật."

"Và khi con nói những lời nguyện, nó đã bộc lộ chúng," Sarah nói về suy nghĩ. "Hãy trao cho pháp thuật của con một chút nhiệt tình đi nào."

Trước khi tôi có thể cảnh báo dì, Sarah đọc những lời của câu thần chú của tôi thành tiếng. Trang giấy bốc cháy thành ngọn lửa trong tay bà. Dì đánh rơi nó trên bàn, và tôi dập tắt nó bằng một vòi nước phù thủy. "Dì đã nghĩ đó là một câu thần chú để thắp sáng một ngọn nến - không phải để đặt một căn nhà vào trong lửa!" Dì kêu lên, nhìn vào mớ hỗn độn đã cháy thành than.

"Xin lỗi. Câu thần chú vẫn còn khá mới. Cuối cùng nó sẽ ổn định lại. Gramarye không thể giữ một thần chú cùng nhau mãi mãi, do đó, sự ảo diệu của nó sẽ suy yếu theo thời gian. Đó là lý do tại sao thần chú ngừng làm việc." tôi giải thích.

"Có thật không? Vậy thì cháu sẽ có khả năng tìm ra được tuổi của phép thuật." Đôi mắt Sarah ánh lên.

Dì là một người rất mực tin tưởng vào truyền thống, và loại pháp thuật có tuổi càng cao, dì càng ưa thích nó.

"Có lẽ," tôi nói hồ nghi. "Nhưng có những lý do khác mà những lời nguyện thất bại. Các thợ dệt có những năng lực khác nhau đối với cùng một sự việc. Và nếu thần chú đã rời ra hoặc thay đổi khi phù thủy sau đó sao chép chúng, điều đó cũng làm tổn thương pháp thuật. "

Nhưng Sarah đã ở trước của cuốn sách phép của dì rồi, lật qua các trang sách.

"Đây, nhìn thứ này." Bà vẫy tay ra hiệu cho tôi lại gần. "Dì đã luôn nghi ngờ đây là câu thần chú cổ xưa nhất trong cuốn sách pháp thuật nhà Bishop."

"Một bùa chú trên cả tuyệt vời để kéo không khí sạch vào bất cứ đâu," tôi đọc to. "được truyền từ Maude Bishops già và đã được chứng minh bởi tôi, Charity Bishops trong năm 1705."

Bên lề là ghi chú được thực hiện bởi các phù thủy khác, kể cả bà ngoại của tôi, người sau này đã tinh thông thần chú. Một chú thích chua cay của Sarah tuyên bố. "Hoàn toàn vô giá trị."

"Sao?" Sarah hỏi.

"Đó là năm 1705," tôi chỉ ra.

"Có, nhưng bảng phả hệ của nó lại đi xa hơn. Em không bao giờ có thể tìm ra Maude Bishop là ai – có lẽ một thân nhân của Bridget ở Anh chẳng?" Dự án nghiên cứu phả hệ chưa hoàn thành này đã mang lại cho Sarah cơ hội đầu tiên đề cập đến tên của Em mà không có nỗi buồn. Vivian đã đúng. Sarah cần tôi trong phòng pha chế của dì cũng giống y như tôi cần phải ở đó.

"Có lẽ," tôi nói một lần nữa, cố gắng không nuôi hi vọng hão huyền.

"Đó là thứ cháu đã làm với các lọ đó à. Đọc bằng ngón tay của cháu." Sarah nói, đẩy bục giảng về phía tôi. Tôi lướt ngón tay nhẹ nhàng trên những từ ngữ của câu thần chú. Da tôi râm ran trong sự nhận biết khi chúng chạm vào những thành tố đã dẹt vào nó: không khí đang thổi xung quanh ngón tay đeo nhẫn, cảm giác của chất lỏng chảy dưới móng tay của ngón tay giữa, và sự bùng nổ của mùi hương bám vào ngón tay út của tôi.

"Cây bài hương, kinh giới, và rất nhiều muối," tôi nói trầm ngâm. Đây là những thành phần thường được tìm thấy trong nhà và khu vườn của mọi phù

thuỷ.

"Vậy tại sao nó không hoạt động?" Sarah nhìn chăm chăm vào bàn tay phải giơ cao của tôi như thể đó là một lời sấm truyền.

"Cháu không chắc," tôi thừa nhận. "Và dì biết cháu có thể lặp lại nó một nghìn lần và nó sẽ không bao giờ hoạt động đối với cháu." Sarah và bạn bè của bà trong nhóm coven sẽ phải tự mình tìm ra có điều gì sai với lời nguyện của Maude Bishops. Điều đó, hoặc mua một cái máy làm mát không khí.

"Có lẽ cháu có thể thêu nó lại với nhau, hoặc dệt một miếng vá, hoặc bất cứ điều gì mà những phù thủy như cháu có thể làm."

Những phù thủy như cháu. Sarah không có ý gì với điều đó, nhưng lời nói của bà khiến tôi cảm thấy thiếu thoải mái và cách biệt.

Nhìn chăm chăm xuống trang sách phép thuật, tôi tự hỏi liệu một năng lực tạo nên pháp thuật bằng mệnh lệnh có phải là một lý do khiến các thợ dệt đã trở thành mục tiêu bởi các cộng đồng của họ hay không.

"Nó không hoạt động theo cách đó." Tôi khoanh tay lại trên đỉnh cuốn sách mở và mím đôi môi của tôi lại với nhau, rút lui giống như một con cua vào trong vỏ của nó.

"Con đã nói việc dệt bắt đầu với một câu hỏi. Hãy hỏi xem câu thần chú có điều gì sai." Sarah đề nghị.

Tôi ước tôi chưa bao giờ thấy thần chú làm sạch của Maude Bishop. Thậm chí nhiều hơn, tôi ước Sarah chưa bao giờ nhìn thấy nó.

"Cháu đang làm gì thế?" Sarah chỉ vào cuốn sách pháp thuật Bishop trong nỗi kinh hoàng.

Dưới bàn tay của tôi các chữ viết đang tháo mở ra khỏi các vòng xoắn gọn gàng của nó. Những đốm mực thừa làm hoen ố trang sách trống khác. Trong khoảnh khắc ấy, không còn dấu vết nào của thần chú Maude Bishop trừ một nút nhỏ, chặt khít với màu xanh và vàng. Tôi nhìn chăm chăm vào nó trong sự mê hoặc và có một thôi thúc đột ngột muốn... - "Đừng chạm vào nó!" Sarah kêu lên, đánh thức Corra khỏi cơn ngủ mê. Tôi nhảy bật ra khỏi cuốn sách, và Sarah nhào xuống trên nó, bẫy cái nút ấy dưới một cái bình mason. Cả hai chúng tôi nhìn chăm chú vào Umo - đối tượng pháp thuật không quen thuộc.

"Bây giờ chúng ta làm gì?" Tôi luôn luôn nghĩ về phép thuật như những sinh vật đang sống, có hơi thở. Có vẻ thiếu tử tế khi giam giữ nó trong một vật chứa như thế.

"Dì không chắc chắn có nhiều điều chúng ta có thể làm." Sarah nắm lấy tay trái của tôi và lật nó lên, để lộ ra một ngón tay cái bị nhuộm màu đen.

"Cháu đã bị dính mực trên đó," tôi nói.

Sarah lắc đầu. "Đó không phải là mực. Đó là màu của cái chết. Cháu đã giết chết câu thần chú."

"Ý dì là gì, giết nó ư?" Tôi giật tay lại, giấu nó sau lưng như một đứa trẻ bị bắt quả tang đang đột kích vào hũ bánh cookie.

"Đừng hoảng sợ," Sarah nói. "Rebecca đã học để kiểm soát nó. Cháu cũng có thể. "

"Mẹ cháu?" Tôi nghĩ về những cái nhìn dài mà Sarah và Vivian đã trao đổi đêm qua. "Dì đã biết những thứ giống như thế này có thể xảy ra."



"Chỉ sau khi dì nhìn thấy bàn tay trái của cháu. Nó mang tất cả các màu sắc của phép thuật tối cao, như phù phép và tiên tri, còn bàn tay phải của cháu hiển thị màu sắc của thi triển pháp thuật." Sarah dừng lại. "Nó cũng mang màu sắc của phép thuật hắc ám hơn."

"Thật tốt là cháu thuận tay phải." Đó là một nỗ lực nhằm hài hước, nhưng sự run rẩy trong giọng nói của tôi đã tố cáo tôi.

"Cháu không phải là người thuận tay phải. Cháu thuận cả hai tay. Cháu chỉ thiên vị cho tay phải vì người giáo viên lớp một khủng khiếp đó đã nói rằng trẻ thuận tay trái là ma quỷ." Sarah đã ghé mắt qua và người phụ nữ ấy chính thức chỉ trích. Sau khi trải qua Halloween đầu tiên của bà tại Madison, quý cô Somerton đã từ chức vị trí của mình.

Tôi muốn nói là tôi cũng không quan tâm đến phép thuật tối cao, nhưng không lời nào thoát ra được.

Sarah nhìn tôi buồn bã. "Cháu không thể nói dối với một phù thủy, Diana. Đặc biệt không phải là một lời nói dối trơ trẽn như thế. "

"Không có pháp thuật đen." Emily đã chết khi cố gắng triệu hồi và ràng buộc một linh hồn – có lẽ là người mẹ của tôi. Peter Knox cũng đã quan tâm đến các khía cạnh đen tối của pháp thuật. Và pháp thuật đen cũng đã trói buộc vào Ashmole 782 - không đề cập đến giá trị nhiều hơn một ngón tay cái của cái chết. "Đen không có nghĩa là xấu xa," Sarah nói. "Trăng non là quỷ dữ sao?"

Tôi lắc đầu. "Vùng tối của mặt trăng là một thời điểm dành cho sự khởi đầu mới."

"Cú? Nhện? Dơi? Rồng? " Sarah sử dụng giọng nói của một cô giáo.

"Không," tôi thừa nhận.

"Không. Chúng không phải. Con người sáng tạo ra những câu chuyện về mặt trăng và các sinh vật sống về đêm, vì chúng đại diện cho những điều chưa được biết đến. Không phải ngẫu nhiên mà chúng cũng tượng trưng cho sự khôn ngoan. Không có gì mạnh mẽ hơn tri thức. Đó là lý do tại sao chúng ta đang rất cẩn thận khi dạy cho một người nào đó pháp thuật đen." Sarah nắm lấy tay tôi. "Màu đen là màu của nữ thần khi già yếu, cộng với màu sắc của sự che giấu, điềm xấu, và cái chết."

"Và những thứ này?" Tôi lắc ba ngón tay khác.

"Ở đây chúng ta có các màu sắc của nữ thần như thời con gái và nữ thợ săn," bà nói, gập ngón tay giữa màu bạc của tôi lại. Bây giờ tôi đã biết tại sao giọng nói của nữ thần có vẻ như thế. "Và đây là màu của quyền lực thuộc thế gian." Bà gập ngón đeo nhẫn màu vàng của tôi lại. "Đối với ngón út, màu trắng là màu sắc của bói toán và lời tiên tri. Nó cũng được sử dụng để phá vỡ lời nguyền và xua đuổi linh hồn không mong muốn. "

"Ngoại trừ cái chết, thứ không còn nghe có vẻ quá sức khủng khiếp."

"Như ta đã nói, đen không nhất thiết có nghĩa là xấu xa," Sarah nói. "Hãy nghĩ về quyền lực thế gian. Trong một bàn tay nhân từ thì đó là sức mạnh cho cái thiện. Nhưng nếu ai đó lạm dụng nó cho lợi ích cá nhân hoặc làm hại người khác, nó có thể là sự phá hoại kinh khủng. Bóng tối phụ thuộc vào các phù thủy. "

"Dì nói Emily không tốt đối với các phép thuật tối cao. Mẹ thì sao?"

"Rebecca rất xuất sắc với chúng. Chị ấy đã đi thẳng từ chuồng, sách và nển đến việc gọi mặt trăng xuống." Sarah nói buồn bã.

Một số điều tôi đã chứng kiến mẹ tôi làm khi tôi còn là một đứa trẻ bây giờ bỗng trở nên có ý nghĩa, giống như đêm bà đã gọi những vong linh ra khỏi một bát nước. Vì vậy, mối bận tâm của Peter Knox với bà cũng như thế. "Dù vậy, Rebecca dường như đã mất đi hứng thú với pháp thuật tối cao ngay khi chị ấy gặp cha cháu. Những chủ đề hấp dẫn chị ấy sau đó chỉ có nhân học và Stephen. Và cháu nữa, tất nhiên." Sarah nói. "Dì không nghĩ rằng chị ấy làm việc với pháp thuật tối cao nhiều sau khi cháu được sinh ra."

Không phải ở nơi bất cứ ai ngoại trừ cha hoặc tôi có thể nhìn thấy, tôi nghĩ. "Tại sao dì không nói với cháu?" Tôi nói lớn.

"Cháu đã không muốn dính líu gì với phép thuật, nhớ không?" Ánh mắt màu hạt dẻ của Sarah giữ ánh mắt của tôi. "Dì đã lưu trữ một số thứ của Rebecca, phòng hồ trường hợp cháu có bao giờ bộc lộ bất kỳ khả năng nào. Căn nhà giữ phần còn lại."

Sarah lẩm bẫm một câu thần chú - một thần chú mở cửa, dựa trên các sợi chỉ bồng bóng căn phòng với các sắc thái đỏ, vàng và xanh lá. Một tủ ngăn kéo xuất hiện ở bên trái của lò sưởi cũ, được xây dựng vào thời kỳ thợ nề cổ đại. Căn phòng đầy mùi hương của hoa huệ vùng thung lũng và thứ gì đó nặng và kỳ lạ, khuấy động cảm giác khó chịu nhói buốt trong tôi: trống vắng và khao khát, quen thuộc và sợ hãi. Sarah mở một ngăn kéo và lấy ra một khoanh thứ gì đó màu đỏ và dính dính.

"Máu Rồng. Dì không thể gửi nó mà không nghĩ đến Rebecca." Sarah gửi nó. "Các món đồ con có thể có được bây giờ không tốt như thứ này, và nó đáng giá một gia tài. Dì đã muốn bán thứ này và sử dụng số tiền thu được để sửa chữa mái nhà khi nó sụp đổ trong trận bão tuyết của năm 93, nhưng Em không cho dì làm. "

"Mẹ đã sử dụng nó cho điều gì?" Tôi nói quanh quẩn nghẹn trong cổ họng của tôi.

"Rebecca làm ra mực từ nó. Khi chị ấy sử dụng loại mực đó để sao chép ra một bùa chú, sức mạnh của nó có thể hút năng lượng ra khỏi một nửa thị trấn. Có rất nhiều người mất điện ở Madison trong suốt những năm tuổi thiếu niên của mẹ cháu." Sarah cười khúc khích. "Cuốn sách phép của chị ấy nên ở đâu đó tại đây - trừ khi ngôi nhà đã ăn mất nó trong khi đi đi khỏi. Quyển sách đó sẽ cho cháu biết nhiều hơn. "

"Sách phép?" Tôi cau mày. "Có chuyện gì sai với cuốn sách pháp thuật Bishop?"

"Hầu hết các phù thủy thực hành phép thuật đen tối cao đều giữ cuốn sách phép của riêng mình. Đó là truyền thống."

Sarah nói, lục tung khắp tủ. "Không. Nó dường như không có ở đây. "

Bất chấp sự day dứt thất vọng đi kèm với thông báo của Sarah, tôi thấy nhẹ nhõm. Tôi đã có một cuốn sách bí ẩn trong cuộc đời của tôi rồi. Tôi không chắc mình muốn một cuốn khác, thậm chí nếu nó có thể làm sáng tỏ tại sao Emily lại cố gắng triệu tập tinh thần của mẹ tôi ở Sept-Tours.

"Oh, không." Sarah bước khỏi cái tủ, một vẻ kinh hoàng trên khuôn mặt của bà.

"Có một con chuột sao?" Kinh nghiệm của tôi ở London đã khiến tôi tin rằng chúng lẩn khuất ở mọi góc bụi bặm. Tôi nhìn chăm chú vào chiều sâu của những hộc tủ nhưng chỉ thấy một bộ sưu tập các lọ cáu bẩn có chứa các loại thảo mộc và rễ và một chiếc radio đồng hồ cổ lỗ. Sợi dây điện màu nâu của nó rủ xuống khỏi kệ y như đuôi của Corra, đang ve vẩy nhẹ nhàng trong gió. Tôi hắt hơi.

Như thể có một ám hiệu, một tiếng lanh canh và sự lăn tròn của kim loại kỳ lạ bật ra từ trong các bức tường, như những đồng tiền xu được nhét vào một máy hát tự động. Âm nhạc nghiêng ra rin rít sau đó, gợi nhớ về một máy nghe đĩa xưa cũ cài đặt ở 33 vòng/phút thay vì 45 vòng/phút, sớm nhường chỗ cho một bài hát dễ nhận biết.

Tôi nghiêng đầu. "Là. . . Fleetwood Mac? "

"Không. Không lần nào nữa!" Sarah trông như thể nhìn thấy một con ma. Tôi liếc nhìn xung quanh, nhưng sự hiện diện vô hình duy nhất trong phòng là Stevie Nicks và một phù thủy xứ Wales có tên Rhiannon. Trong những năm bảy mươi, bài hát đã là một bài hát vui nhộn về điểm số của các phù thủy và pháp sư.

"Cháu đoán căn nhà đang thức dậy." Có lẽ đó là những gì đang làm Sarah xáo trộn.

Sarah lao ra cửa và dỡ bỏ các chốt, nhưng nó không nhúc nhích. Bà đập vào những tấm gỗ. Âm nhạc vang to hơn.

"Đây cũng không phải là giai điệu Stevie Nicks yêu thích của cháu," tôi nói, cố gắng làm dì bình tĩnh. "Nhưng nó sẽ không kéo dài mãi mãi. Có thể dì sẽ thích bài hát tiếp theo hơn. "

"Bài hát tiếp theo là 'Over My Head'. Ta biết toàn bộ album chết tiệt ấy bằng trái tim. Mẹ của cháu đã nghe chúng suốt thời kỳ mang thai. Nó đã diễn ra vào trong nhiều tháng. Ngay khi Rebecca dường như vượt qua được nỗi ám ảnh, album tiếp theo của Fleetwood Mac thế vào đấy. Đó là địa ngục." Sarah giật mạnh mái tóc của bà.

"Thật ư?" Tôi đã luôn luôn đói khát các chi tiết về cha mẹ tôi. "Fleetwood Mac có vẻ giống như kiểu ban nhạc của Cha."

"Chúng ta phải dừng nhạc lại." Sarah đã đi đến cửa sổ, nhưng khung cửa trượt không chịu di chuyển. Dì thụi vào nó trong sự thất vọng. "Hãy để cháu thử." Tôi càng đẩy mạnh, tiếng nhạc càng lớn hơn. Một khoảng lặng trong chốc lát sau khi Stevie Nicks ngừng líu lo về Rhiannon. Một vài giây sau, Christine McVie thông báo chúng tôi đẹp như thế nào khi được ở trên đầu của bạn. Cửa sổ vẫn đóng chặt.

"Đây là một cơn ác mộng!" Sarah bùng nổ. Dì bịt chặt tay lên tai để ngăn chặn các âm thanh, sau đó chạy đến cuốn sách pháp thuật và lật qua các trang. "Chữ a chó căn của Prudence Willard. Phương pháp Patience Severance cho sự làm ngọt sữa chua." Dì lật thêm vài trang. "Thần chú của Clara Bishop cho việc dừng một ống khói bị gió lùa! Điều đó có thể có tác dụng. "

"Nhưng đó là âm nhạc, không phải khói mà," tôi nói, nhìn qua vai của Sarah vào các dòng văn bản.

"Cả hai đều được thực hiện trên không khí." Sarah xắn tay áo lên. "Nếu nó không làm nên trò trống gì, chúng ta sẽ cố gắng thứ gì đó khác. Có lẽ sấm sét. Ta tốt với sấm sét. Điều đó có thể làm gián đoạn năng lượng và xua âm thanh đi. "

Tôi bắt đầu ngâm nga cùng bài hát. Nó thật dễ nhớ, trong phương cách của những năm 1970s.

"Đừng có bắt đầu." Đôi mắt của Sarah hoang dã. Bà quay trở lại cuốn sách pháp thuật. "Lấy cho dì một ít cây eyebright, xin vui lòng. Và cắm phích máy pha cà phê. "

Tôi ngoan ngoãn đi đến dải ổ cắm cổ lỗ và cắm dây của máy pha cà phê vào nó. Điện nhảy ra khỏi ổ cắm trong vòng cung màu cam và màu xanh. Tôi

nhảy bật lùi.

"Dì cần một dụng cụ bảo vệ xung lực - tốt nhất là thứ được mua trong thập kỷ vừa rồi hoặc dì sẽ đốt cháy toàn bộ ngôi nhà," Tôi nói với Sarah.

Dì vẫn lăm băm khi đặt một tờ giấy lọc vào chiếc giỏ treo lưng lẳng trong pha cà phê, tiếp theo là một lựa chọn phong phú các loại thảo mộc.

Vì chúng tôi đã bị mắc kẹt bên trong phòng pha chế và Sarah dường như không muốn sự giúp đỡ của tôi, tôi cũng có thể làm việc trên các từ ngữ đi cùng với phép thuật chống ác mộng của tôi cho các em nhỏ. Tôi đi đến chiếc tủ của mẹ tôi và tìm thấy một số mực đen, một bút lông, và một tờ giấy.

Matthew gõ cửa sổ. "Hai người có sao không? Tôi nghĩ thấy mùi gì đó đang cháy. "

"Một sự cố về điện nho nhỏ!" Tôi hét lên, vẩy bút lông trong không khí. Sau đó, tôi nhớ ra rằng Matthew là một ma cà rồng và có thể nghe thấy tôi hoàn toàn tốt xuyên qua đá, gạch, gỗ, và phải, cả những tấm thủy tinh đơn lẻ. Tôi hạ giọng. "Không có gì phải lo lắng đâu."

"Over My Head" rít lên dừng lại, và "You Make Loving Fun" bắt đầu. Lựa chọn tuyệt đấy, tôi nghĩ, mỉm cười với Matthew. Ai cần một DJ khi bạn đã có một radio pháp thuật nhỉ?

"Ôi, Trời. Ngôi nhà đã chuyển đến album thứ hai rồi." Sarah rên rỉ. "Ta ghét Rumours."

"Âm nhạc đó đến từ đâu thế?" Matthew cau mày.

"Radio đồng hồ cũ của mẹ." Tôi chỉ bằng cây bút lông ngỗng. "Bà ấy thích Fleetwood Mac." Tôi liếc nhìn dì của tôi, người đang đọc thần chú của Clara

Bishop với hai bàn tay đập lên tai. "Sarah thì không."

"Ah." Văng trán của Matthew dẫn ra. "Vậy thì anh sẽ để em lại với nó." Anh tỳ bàn tay vào tấm kính trong một cử chỉ chia tay im lặng.

Trái tim tôi đầy ứ. Yêu Matthew là không phải tất cả những gì tôi muốn làm, nhưng anh chắc chắn là người duy nhất dành cho tôi. Tôi ước gì không có một tấm kính giữa chúng tôi để tôi có thể nói với anh như thế.

Kính chỉ là cát và lửa. Một làn khói sau đó, một đồng cát nằm trên bậu cửa sổ. Tôi với tay xuyên qua ô vuông trống ở khung cửa sổ và siết chặt bàn tay của anh.

"Cảm ơn đã đến kiểm tra trên bọn em. Thật là một buổi chiều thú vị. Em có rất nhiều thứ để kể với anh. "

Matthew chớp mắt nhìn bàn tay đan kết của chúng tôi.

"Anh khiến em rất hạnh phúc, anh biết đấy."

"Anh cố gắng," anh nói với một nụ cười toe toét bên lên.

"Anh đã thành công. Anh có nghĩ Fernando có thể giải cứu Sarah không?" Tôi hạ giọng. "Ngôi nhà đã cài chặt cửa phòng pha chế và cửa sổ cũng bị đóng lại, và dì ấy sắp nổ tung. Dì ấy sẽ cần một liều thuốc khi thoát ra, và một thức uống mạnh."

"Fernando đã không giải cứu phụ nữ bị nạn một thời gian rồi, nhưng anh chắc chắn anh ấy sẽ nhớ lại," Matthew bảo đảm với tôi. "Ngôi nhà sẽ cho phép anh ta chứ?"



"Hãy cho nó năm phút hoặc cho đến khi âm nhạc dừng lại, bất kể thứ nào đến trước." Tôi kéo tay ra và thổi cho anh một nụ hôn. Nó có khá nhiều lửa và nước hơn bình thường, và đủ không khí phía sau nó để đậu lại trên một mảnh được lựa chọn trên má anh.

Tôi trở lại bàn làm việc và chấm cây bút lông ngỗng của mẹ tôi vào mực. Nó có mùi của quả mâm xôi và quả óc chó. Nhờ kinh nghiệm của tôi với những dụng cụ viết lách thời Elizabethan, tôi đã có thể viết ra lời bùa chú cho những chiếc gối giấc mơ của Sarah mà không có một ố mực nào.

Gương

Lung Linh

Quái vật run rẩy

Trục xuất cơn Ác mộng.

Cho đến khi chúng tôi tỉnh thức;

Tôi thổi vào nó một cách nhẹ nhàng để ráo mực. Rất tề chỉnh, tôi quyết định. Nó tốt hơn nhiều so với thần chú của tôi về ngọn lửa phép thuật, và đủ dễ dàng để các em nhớ. Khi những vỏ quả đã khô và lớp vỏ bao phủ mỏng như giấy bị cọ xát đi, tôi sẽ viết bùa chú bằng những chữ nhỏ xíu ngay trên bề mặt ánh bạc của chúng.

Háo hức khoe công việc của tôi với Sarah, tôi trượt xuống khỏi chiếc ghế đầu cao. Một cái nhìn vào khuôn mặt của dì đã thuyết phục tôi để yên chuyện đó cho đến khi dì của tôi đã có được chút whisky và một liều thuốc. Dì đã từng hy vọng trong nhiều thập kỷ rằng tôi sẽ thể hiện sự hứng thú với

pháp thuật. Tôi có thể chờ đợi thêm hai mươi phút cho lớp học của tôi về bữa ngủ say 101.

Một sự châm chích nhẹ phía sau tôi cảnh báo tôi về một sự hiện diện ma quái một lúc trước khi một cái ôm mềm như gió thoảng đậu xuống quanh vai tôi.

"Công việc tuyệt đấy, đậu phộng à," một giọng nói quen thuộc thăm thì. "Khẩu vị tuyệt vời với âm nhạc cũng vậy."

Khi tôi quay đầu lại, không có gì ngoài một vệt mờ màu xanh lá cây, nhưng tôi không cần phải nhìn thấy cha tôi để biết rằng ông đã ở đó. "Cảm ơn, Cha," Tôi nói êm ái.

## Chương 11

Matthew nhận tin tức về sự thành thạo của mẹ tôi với phép thuật tối cao tốt hơn so với dự kiến. Từ lâu anh đã nghi ngờ rằng có gì đó tồn tại giữa các công việc giản dị của nghề phù thủy và cặp mắt kính tươi sáng của pháp thuật siêu phàm. Anh không ngạc nhiên chút nào rằng tôi, một bằng chứng

khác ở trong khoảng giữa, có thể thực hành một pháp thuật như vậy. Điều khiến anh giật mình là tài năng này đã truyền qua máu của mẹ tôi.

"Anh sẽ cần phải xem xét kỹ hơn vào biểu đồ mtDNA của em, sau tất cả," anh nói, hít ngửi một trong những loại mực của mẹ tôi.

"Có vẻ tốt." Đây là lần đầu tiên Matthew thể hiện đôi chút mong muốn trở lại với những nghiên cứu di truyền của mình. Nhiều ngày đã trôi qua mà không có bất kỳ đề cập nào đến Oxford, Baldwin, Sách Sự Sống, hoặc chứng cuồng máu.

Và trong khi anh có thể đã quên về thông tin di truyền chứa đựng trong Ashmole 782, tôi thì không. Một khi chúng tôi có lại bản thảo ấy trong tay, chúng tôi sẽ cần những kỹ năng khoa học của anh để giải mã nó.

"Em nói đúng. Chắc chắn có máu trong nó, cũng như nhựa cây và keo acacia." Matthew lắc mực xoay vòng quanh. Keo acacia, tôi đã học được sáng nay, là nguồn gốc của nhựa cây arabic, làm cho mực ít bị chảy.

"Em cũng nghĩ như thế. Các loại mực được sử dụng trong Ashmole 782 cũng có máu trong đó. Nó hẳn phải là một cách thực hành phổ biến nhiều hơn em nghĩ." tôi nói.

"Có cả một số trầm hương ở trong đó." Matthew nói, bỏ qua đề cập của tôi về Sách Sự Sống.

"Ah. Đó là thứ đã làm cho nó mang mùi hương kỳ lạ đó." Tôi lục lọi chai còn lại, hy vọng tìm được thứ gì đó khác để thu hút sự tò mò sinh hóa của anh.

"Thứ đó và máu, tất nhiên," Matthew nói khô khan.

"Nếu đó là máu của mẹ em, nó thậm chí có thể làm sáng tỏ nhiều hơn về DNA của em," tôi nhận xét. "Tài năng của em đối với phép thuật tối cao cũng vậy."

"Hmm," Matthew nói không chút hứa hẹn.

"Thứ này thì sao?" Tôi kéo nút của một chai chất lỏng màu xanh lam pha lục, và mùi hương của một khu vườn mùa hè điền đầy không khí.

"Thứ đó làm từ cây diên vĩ," Matthew nói. "Có nhớ nghiên cứu của em về mực màu xanh lá cây ở London?"

"Vậy, đây là những gì mà loại mực kỳ diệu đắt giá của *Master Platt* trông có vẻ giống à!" Tôi bật cười.

"Được làm từ rễ cây nhập khẩu từ Florence. Hoặc ông ta nói thế. " Matthew xem xét chiếc bàn và những bình chất lỏng màu xanh lam, đỏ, đen, xanh lục, tím, tía của nó. "Có vẻ như em có đủ mực để giữ chân em được một thời gian."

Anh nói đúng, tôi có đủ để bận rộn trong một vài tuần tới. Và sẽ là thế cho đến khi tôi đã sẵn sàng lập kế hoạch, cho dù ngón út bên tay trái của tôi đang đập rộn ràng với dự đoán về tương lai.

"Thứ này hẳn có thừa, ngay cả với tất cả các công việc mà Sarah dành cho em," Tôi đồng ý. Mỗi lọ để mở trên bàn có một phiếu giấy nhỏ bên dưới với một ghi chú bằng chữ viết tay nguệch ngoạc của dì. Một ghi chú "Muỗi cắn,". Ghi chú khác "Tiếp nhận điện thoại di động tốt hơn,". Yêu cầu của bà làm tôi cảm thấy giống như một nhân viên phục vụ tại một nhà hàng thức ăn nhanh. "Cảm ơn về sự giúp đỡ của anh."

"Bất cứ lúc nào," Matthew nói, hôn tôi chào tạm biệt.

Trong vài ngày kế tiếp, các thói quen của cuộc sống hàng ngày bắt đầu neo chúng tôi vào ngôi nhà Bishop, và với nhau, ngay cả khi không có sự hiện diện điềm tĩnh của Em, người đã luôn luôn là trung tâm trọng lực của ngôi nhà.

Fernando là một bạo chúa việc nhà - tồi tệ vượt xa hơn dì Em từng là - và những thay đổi của ông trong chế độ ăn uống và kế hoạch tập thể dục của Sarah hết sức cực đoan và không linh hoạt. Ông đã đăng ký cho dì tôi một chương trình CSA\* chuyên giao một hộp rau kỳ lạ như cải xoăn và củ cải mỗi tuần, và ông đi bộ đến ranh giới hàng rào của khu điền sản với bà bất cứ khi nào bà cố gắng hút lén một điếu thuốc. Fernando nấu nướng và dọn dẹp và thậm chí đập những tấm nệm - tất cả những điều đó đã khiến tôi băn khoăn về cuộc sống của ông với Hugh.

*(\*CSA program : Community Supported Agriculture Program : Chương trình nông nghiệp hỗ trợ cộng đồng. Một mô hình kết nối nhà nông và người tiêu dùng trong phân phối thực phẩm và các rủi ro nuôi trồng nhằm tăng cường ý thức cộng đồng thông qua thị trường địa phương. Chương trình này bắt đầu từ Mỹ, Canada, giờ đã lan rộng trên thế giới – Ct của Sè)*

"Khi chúng tôi không có những người hầu - và đó là trường hợp thường xuyên - tôi trông nom ngôi nhà," ông giải thích, treo quần áo lên dây. "Nếu tôi đợi Hugh làm điều đó, chúng tôi đã sống trong nghèo khổ. Ông ấy không chú ý đến các vấn đề trần tục như làm sạch những tấm trải giường hay chúng tôi có hết rượu hay không. Hugh hoặc là làm thơ hoặc lập kế hoạch một cuộc bao vây ba tháng. Không có thời gian nào trong ngày của ông ấy cho những việc vặt trong nhà. "

"Và Gallowglass?" Tôi hỏi, đưa cho ông một cái kẹp áo.

"Gallowglass còn tệ hơn. Không, ngay cả đồ nội thất, cho dù có thiếu hay không cũng chẳng là vấn đề với cậu ta. Chúng tôi đến nhà một đêm nọ và

thấy căn nhà của chúng tôi bị cướp và Gallowglass ngủ trên bàn như một chiến binh Viking đã sẵn sàng để được gửi ra biển." Fernando lắc đầu. "Bên cạnh đó, tôi yêu thích công việc nhà. Giữ gìn nhà cửa cũng thú vị như chuẩn bị vũ khí cho cuộc chiến. Nó lặp đi lặp lại và rất dễ chịu." Lời thú nhận của ông làm tôi cảm thấy bớt tội lỗi về việc đã để ông làm tất cả công việc nấu nướng.

Lãnh vực khác của Fernando, ngoài nhà bếp, là kho dụng cụ. Ông dọn dẹp những gì bị hỏng, làm sạch và mài sắc những gì còn lại, và mua những món đồ ông cảm thấy bị mất, chẳng hạn như một lưỡi hái. Các cạnh trên chiếc kéo cắt tỉa hoa hồng giờ đã bén đến mức bạn có thể cắt một quả cà chua với chúng. Tôi được nhắc nhở về tất cả các cuộc chiến tranh đã nổ ra bằng cách sử dụng các dụng cụ gia dụng thông thường và tự hỏi liệu có phải Fernando đang lặng lẽ trang bị vũ khí cho chúng tôi cho cuộc chiến.

Sarah, về phần mình, cầu nài với chế độ mới, nhưng thuận theo nó. Khi bà đứng lắc lư – chuyện thường xuyên – bà cầu nài ngôi nhà. Nó vẫn còn chưa hoàn toàn thức giấc, nhưng những hoạt động bất bình theo chu kỳ nhắc nhở chúng tôi rằng giấc ngủ đông tự áp đặt của nó đã sắp kết thúc. Hầu hết năng lượng của nó nhắm vào Sarah. Một buổi sáng tôi thức dậy để thấy rằng tất cả rượu trong ngôi nhà đã bị đổ xuống bồn rửa và một điện thoại di động tạm thời bằng vỏ chai rỗng và đồ bạc được gắn vào ngọn đèn cố định trong nhà bếp.

Matthew và tôi bật cười, nhưng trong chừng mực Sarah quan tâm, đây là chiến tranh. Từ thời điểm đó đi của tôi và ngôi nhà ở trong một cuộc chiến toàn lực để dành ưu thế.

Ngôi nhà chiến thắng, nhờ vào vũ khí chính của nó: Fleetwood Mac. Sarah đã đánh vào radio cũ của mẹ hai ngày sau khi chúng tôi tìm thấy nó trong suốt buổi hòa nhạc bất tận của "The Chain." Ngôi nhà đã trả đũa bằng cách loại bỏ tất cả các giấy vệ sinh cuộn từ tủ phòng tắm và thay thế chúng bằng

một loạt các thiết bị điện tử có khả năng chơi nhạc. Nó tạo nên một báo thức buổi sáng hết sức cuồng nhiệt.

Không có gì ngăn cản được ngôi nhà ngừng chơi những lựa chọn đầu tiên của ban nhạc từ hai album - thậm chí việc Sarah vứt bỏ ba máy hát, một máy cát-sét tám băng, và một máy ghi cổ xưa cũng không thể.

Ngôi nhà chỉ đơn giản phát nhạc thông qua lò sưởi, những nốt bass vang vọng trong đường ống trong khi các nốt treble toả từ các lỗ thông hơi sưởi ấm.

Với tất cả sự giận dữ hướng vào ngôi nhà, Sarah đã kiên nhẫn và nhẹ nhàng đáng kinh ngạc với tôi. Chúng tôi đã lục tung phòng pha chế từ trong ra ngoài để tìm kiếm cuốn sách phép của mẹ tôi, cho đến khi dọn sạch tất cả các ngăn kéo và kệ tủ. Chúng tôi đã tìm thấy một số bức thư tình sinh động đáng ngạc nhiên từ những năm 1820 ẩn bên dưới đáy giả của một ngăn kéo và một bộ sưu tập rừng rợn của hộp sọ động vật gặm nhấm được sắp thành hàng trật tự sau một cửa trượt ở phía sau của các kệ, nhưng không có cuốn sách phép. Ngôi nhà sẽ trao tặng nó khi nó đã sẵn sàng.

Khi âm nhạc và những kỷ niệm của Emily và cha mẹ tôi đã trở nên quá áp đảo, Sarah và tôi trốn trong vườn hoặc vào rừng. Hôm nay dì tôi đã đề nghị chỉ cho tôi thấy nơi những thực vật độc hại có thể được tìm thấy. Mặt trăng sẽ tối nhất vào đêm nay, khởi đầu cho một chu kỳ tăng trưởng mới. Đó sẽ là một thời điểm thuận lợi cho việc thu thập các vật liệu cho phép thuật tối cao. Matthew theo sau chúng tôi như một cái bóng khi chúng tôi đi xuyên qua các vạt rau xanh và khu vườn giảng dạy. Khi chúng tôi đến khu vườn của phù thủy, Sarah tiếp tục bước đi. Một dây leo Moonflower khổng lồ đánh dấu ranh giới giữa khu vườn và khu rừng. Nó vươn dài theo mọi hướng, che khuất hàng rào và cánh cổng bên dưới.

"Cho phép tôi, Sarah." Matthew bước về phía trước để bật chốt cổng. Cho đến bây giờ anh nhìn vào phía sau chúng tôi, dường như thích thú với những bông hoa. Nhưng tôi biết rằng, việc ở phía sau đặt anh vào vị trí phòng thủ hoàn hảo. Anh bước qua cánh cổng, để chắc chắn không có gì nguy hiểm lẫn quất đâu đó, và kéo dây leo ra để Sarah và tôi có thể đi vào một thế giới khác.

Có nhiều nơi huyền bí trong vườn sỏi nhà Bishop dành riêng cho nữ thần, những con đường dài giữa cây thủy tùng trước đây từng là con đường cũ và vẫn còn cho thấy những vết lún sâu của toa xe thô chất đầy gỗ và sản vật cho thị trường, thậm chí nghĩa địa cũ của nhà Bishop. Nhưng vườn sỏi nhỏ nằm giữa khu vườn và rừng này là nơi yêu thích của tôi.

Ánh mặt trời lốm đốm vỡ xuyên qua trung tâm khu vườn, di chuyển qua những cây bách bao quanh vườn cây. Trong những thời đại đã qua, nó có thể được gọi là một khu vườn cổ tích, bởi vì mặt đất dày đặc với nấm mũ và các loại nấm. Khi là một đứa trẻ, tôi đã bị cấm lấy đi bất cứ thứ gì mọc lên ở đó. Bây giờ tôi đã hiểu tại sao: Mỗi cây trồng ở đây đều hoặc là độc hại hoặc liên đới với các khía cạnh tăm tối của nghề phù thủy. Có hai con đường giao nhau ở giữa các lùm cây.

"Một ngã tư đường." Tôi đông cứng.

"Những giao lộ đã ở đây lâu hơn cả ngôi nhà. Một số người nói những con đường đã được tạo ra bởi thổ dân Oneida trước khi người Anh định cư ở đây." Sarah ra hiệu cho tôi tiến về phía trước. "Hãy đến và nhìn những cây trồng này. Đó là cây cà độc dược hay cây kỳ nham nào? "

Thay vì lắng nghe, tôi đã hoàn toàn bị mê hoặc bởi chữ X trong giữa vườn cây.



Có quyền năng ở đó. Kiến thức nữa. Tôi cảm thấy sự thúc đẩy và lôi cuốn quen thuộc của khao khát và sợ hãi, khi tôi nhìn khoảng rừng thưa qua con mắt của những người đã từng đi trên những con đường này trước đây.

"Chuyện gì vậy?" Matthew hỏi, bản năng của anh đã cảnh báo cho anh biết có gì đó sai.

Nhưng những tiếng nói khác, mặc dù mờ nhạt, đã bắt được sự chú ý của tôi: mẹ tôi và Emily, cha tôi và bà tôi, và những người khác không quen biết. *Bả sói*, tiếng nói thì thầm. *Xương sọ*. *Đồng tiền của Quý*. *Lưỡi của Adder*. *Chối của phù thủy*. Nhịp điệu trầm bổng của họ được nhấn mạnh với những cảnh báo và gợi ý, và kinh cầu nguyện của họ về phép thuật bao gồm các loại thực vật được mô tả trong những câu chuyện cổ tích.

*Thu thập cây ý lãng khi trăng tròn để mở rộng phạm vi quyền lực của bạn.*  
*Cây lê lư làm cho lời nguyện nguy trang hiệu quả hơn.*  
*Cây tầm gửi sẽ mang lại cho bạn tình yêu và nhiều trẻ em.*  
*Để nhìn thấy tương lai rõ ràng hơn, sử dụng cây kỳ nham đen.*

"Diana?" Sarah đứng thẳng lên, hai tay chống hông.

"Đến ngay", tôi thì thầm, kéo sự chú ý của tôi khỏi những tiếng nói yếu ớt và ngoan ngoãn đến bên cạnh dì tôi. Sarah đã cho tôi tất cả các loại hướng dẫn về các cây trồng trong khu rừng. Những lời của dì đi vào trong tai này và ra tai kia, chảy qua tôi theo một cách sẽ có thể khiến cha tôi tự hào. Dì tôi có thể đọc tất cả các tên thông thường và tên khoa học cho mỗi hoa dại, cỏ dại, rế, và thảo mộc cũng như công dụng của chúng, cả lành tính và độc hại. Nhưng sự tinh thông của dì được sinh ra từ việc đọc và nghiên cứu. Sarah không có cảm giác bản năng về những gì sinh trưởng ở đây. Tôi đã học được về những giới hạn của kiến thức sách vở trong phòng thí nghiệm giả kim thuật của Mary Sidney, khi tôi phải đối mặt lần đầu tiên với những thách thức về việc thực hiện những gì tôi đã trải qua nhiều năm để đọc và viết về

chúng như một học giả. Ở đó, tôi đã phát hiện ra rằng, việc có thể để trích dẫn các văn bản giả kim thuật không là gì khi đem ra so với kinh nghiệm. Nhưng mẹ tôi và Emily không còn ở đây để giúp tôi. Nếu tôi định bước đi trên con đường đen tối của pháp thuật tối cao, tôi sẽ phải làm điều đó một mình.

Viễn cảnh khiến tôi hoảng sợ.

Ngay trước khi trăng lên, Sarah đề nghị tôi trở ra bên ngoài để thu thập các thảo mộc bà sẽ cần cho công việc của tháng này.

Tôi năn nỉ được nghỉ, tuyên bố rằng tôi đã quá mệt mỏi để đi cùng. Nhưng đó là vì cuộc gọi thôi thúc của những giọng nói ở giao lộ khiến tôi từ chối.

"Sự miễn cưỡng đi vào rừng tối nay của em có dính líu gì với chuyến đi của em chiều nay không?" Matthew hỏi.

"Có lẽ," tôi nói, nhìn chằm chằm ra ngoài cửa sổ. "Sarah và Fernando đang trở lại."

Dì của tôi đã mang theo một giỏ đầy cây xanh. Màn che bếp đóng sầm lại sau lưng bà, và sau đó cánh cửa phòng pha chế cọt kẹt mở. Một vài phút sau đó, bà và Fernando leo lên cầu thang. Sarah đã thở khò khè ít hơn vào tuần trước. Chế độ sức khỏe của Fernando đã có công hiệu.

"Về giường thôi," Matthew nói, lật mở những tấm khăn trải.

Đêm tối sẫm, chỉ được chiếu sáng bởi các ngôi sao. Chẳng bao lâu nữa sẽ là nửa đêm, thời điểm giữa ngày và đêm. Những giọng nói tại giao lộ tăng lên lớn hơn.

"Em phải đi." Tôi vượt qua Matthew và đi xuống cầu thang.

"Chúng ta cùng đi," anh nói điềm tĩnh. "Anh sẽ không dừng em lại hoặc can thiệp vào. Nhưng em sẽ không đi vào rừng một mình. "

"Có quyền năng ở đó, Matthew. Quyền năng đen tối. Em có thể cảm thấy nó. Và nó đang gọi em từ khi mặt trời lặn! "

Anh nắm lấy khuỷu tay và đẩy tôi ra cửa trước. Anh không muốn bất cứ ai nghe được phần còn lại của cuộc trò chuyện này.

"Vậy thì trả lời các cuộc gọi của nó," anh cúi kính. "Nói có hoặc nói không, nhưng đừng mong anh sẽ lặng lẽ ngồi đây và chờ đợi em quay trở lại."

"Và nếu em nói không?" Tôi hỏi.

"Chúng ta sẽ phải đối mặt với nó. Cùng nhau."

"Em không tin anh. Anh đã nói với em trước đây rằng anh không muốn em dính líu vào những chuyện liên quan đến sự sống và cái chết. Đó là loại sức mạnh đang đợi em, nơi các đường chéo nhau trong rừng. Và em muốn nó!" Tôi giựt khuỷu tay ra khỏi tay anh và chọc một ngón tay vào ngực anh. "Em ghét bản thân vì muốn nó, nhưng em muốn!"

Tôi quay khỏi sự ghê tởm mà tôi biết sẽ có trong mắt anh. Matthew xoay gương mặt tôi trở lại với anh.

"Anh đã biết bóng tối ở trong em từ khi anh gặp em trong thư viện Bodleian, ẩn khỏi các phù thủy khác trên Mabon."

Hơi thở tôi bị bắt lại. Đôi mắt anh giữ ánh mắt tôi.

"Anh đã cảm thấy sự lôi cuốn của nó, và bóng tối trong anh đã trả lời. Vậy, anh có nên ghét bản thân mình không?" Giọng nói của Matthew giảm xuống thì thầm vừa đủ nghe. "Có nên không?"

"Nhưng anh nói..."

"Anh nói anh không muốn em can thiệp vào cuộc sống và cái chết, không phải là em không thể làm như vậy." Matthew nắm bàn tay tôi. "Anh đã bị bao phủ trong máu, nắm giữ tương lai của một người trong tay anh, quyết định xem liệu trái tim của người phụ nữ có sẽ đập trở lại một lần nữa hay không. Từng chút trong tâm hồn của riêng em sẽ chết đi mỗi lần em thực hiện một lựa chọn vì một người khác. Anh đã thấy những gì cái chết của Juliette đã làm với em, và Champier cũng vậy. "

"Em đã không được lựa chọn trong những trường hợp đó. Không thực sự." Champier đã có thể lấy đi tất cả những ký ức của tôi và làm tổn thương những người đã cố gắng giúp đỡ tôi. Juliette đã cố gắng giết Matthew và sẽ thành công nếu không gọi được nữ thần.

"Có, em đã làm." Matthew ép một nụ hôn trên đốt ngón tay của tôi. "Em đã chọn cái chết cho họ, cũng giống như em đã chọn cuộc sống cho anh, cuộc sống cho Louisa và Kit mặc dù họ đã cố gắng làm hại em, cuộc sống của Jack khi em đưa thằng bé đến nhà chúng ta ở Blackfriars thay vì để mặc nó chết đói trên đường phố, cuộc sống cho Grace khi em giải cứu cô bé khỏi đám cháy. Cho dù em có nhận ra hay không, em phải trả một giá cho mỗi lần đó. "

Tôi biết cái giá tôi đã trả cho sự sống còn của Matthew, mặc dù anh thì không: cuộc sống của tôi thuộc về nữ thần miễn là bà ấy thấy phù hợp.

"Philippe là sinh vật khác duy nhất mà anh từng biết đã thực hiện những quyết định về sự sống và cái chết một cách nhanh chóng và bản năng giống

như em. Cái giá mà Philippe phải trả là sự cô đơn khủng khiếp, cái giá ấy lớn dần theo thời gian. Không, ngay cả Ysabeau cũng không thể xua đuổi nó." Matthew tựa trán vào tôi. "Anh không muốn điều đó là số phận của em."

Nhưng số phận của tôi không phải là của riêng tôi. Đã đến lúc kể cho Matthew như thế.

"Đêm em đã cứu anh. Anh có nhớ không?" Tôi hỏi.

Matthew gật đầu. Anh không thích nói về đêm đó, đêm mà cả hai chúng tôi gần như đã chết.

"Nàng trinh nữ và bà già đã ở đó - hai khuôn mặt của nữ thần." Trái tim tôi đập dồn dập.

"Chúng ta gọi Ysabeau sau khi anh sửa sang cho em, và em nói với mẹ rằng em đã nhìn thấy họ." Tôi tìm kiếm các dấu hiệu hiểu biết trên khuôn mặt anh, nhưng anh vẫn nhìn ngơ ngác. "Em đã không cứu được anh, Matthew. Nữ thần đã làm. Em đã yêu cầu bà ấy làm điều đó. "

Những ngón tay anh bấu vào cánh tay tôi. "Nói cho anh biết em đã không cố mặc cả với bà ấy để trao đổi đi."

"Anh sắp chết, và em không có đủ sức mạnh để chữa lành cho anh." Tôi nắm chặt áo anh, sợ hãi cách anh sẽ phản ứng trước điều tiết lộ tiếp theo của tôi. "Máu của em sẽ không đủ sức. Nhưng nữ thần đã hút sự sống ra khỏi cây sồi cổ thụ đó để em có thể truyền nó cho anh qua tĩnh mạch của em. "

"Và để đáp lại?" Bàn tay của Matthew siết chặt, nâng tôi lên cho đến khi đôi chân của tôi gần như chỉ vừa chạm mặt đất. "Thần và nữ thần của em không

ban phát ân huệ mà không nhận được thứ gì đó đáp lại. Philippe đã dạy anh điều đó."

"Em đã nói bà ấy có thể có bất cứ ai, bất cứ điều gì, miễn là cứu được anh."

Matthew buông tay đột ngột. "Emily?"

"Không!" Tôi lắc đầu. "Nữ thần muốn một cuộc sống đổi một cuộc sống - không phải một cái chết - đổi một cuộc sống. Bà ấy đã chọn em." Mắt tôi đầy lệ trước vẻ bị phản bội tôi thấy trên khuôn mặt anh. "Em không biết quyết định của bà ấy cho đến khi em dệt thần chú đầu tiên. Sau đó em thấy bà ấy. Nữ thần cho biết bà ấy vẫn có việc cần em làm."

"Chúng ta sẽ sửa chữa điều này." Matthew gần như kéo tôi về hướng công vườn.

Dưới bầu trời tối đen, những đoá hoa mặt trăng bao phủ là những biển chỉ dẫn duy nhất thấp sáng con đường của chúng tôi. Chúng tôi đi đến giao lộ một cách nhanh chóng. Matthew đẩy tôi đến trung tâm.

"Chúng ta không thể," tôi phản đối.

"Nếu em có thể dệt nút thứ mười, em có thể huỷ bỏ bất cứ lời hứa nào mà em đã thực hiện với nữ thần," anh nói cộc cằn.

"Không!" Bụng tôi siết chặt, và ngực tôi bắt đầu thiêu đốt. "Đây là nữ thần. Em không thể chỉ vẫy tay và khiến thỏa thuận ấy biến mất."

Những nhánh chết của một cây sồi cổ đại, cây sồi mà nữ thần đã hy sinh để Matthew được sống, hầu như không nhìn thấy được. Dưới chân tôi mặt đất dường như động đậy. Tôi nhìn xuống và thấy rằng tôi đang đứng giữa trung

tâm của giao lộ. Cảm giác thiêu đốt trong trái tim tôi mở rộng xuống cánh tay và vào các ngón tay.

"Em sẽ không trói buộc tương lai của em với một vị thần thất thường nào đó. Không phải vì lợi ích của anh." Matthew nói, giọng anh run lên vì giận dữ.

"Đừng nói xấu nữ thần ở đây," tôi cảnh báo. "Em đã không đi đến nhà thờ của anh và chế diễu Chúa của anh."

"Nếu em không phá vỡ lời hứa của em với nữ thần, vậy thì hãy sử dụng phép thuật của em để triệu tập bà ấy." Matthew tham gia cùng tôi, nơi các con đường hội tụ.

"Hãy ra khỏi giao lộ, Matthew." Gió đang cuộn quanh chân tôi trong một cơn bão pháp thuật.

Corra rít lên xuyên qua bầu trời đêm, quét ra những lằn lửa như một ngôi sao chổi. Cô bé đảo vòng tròn bên trên chúng tôi, hét lên cảnh báo.

"Không, cho đến khi em gọi cho bà ấy." Đôi chân của Matthew đứng yên tại chỗ. "Em sẽ không phải trả giá cho cuộc sống của anh bằng cuộc sống của chính em."

"Đó là lựa chọn của em." Tóc tôi kêu lách tách quanh gương mặt, những tua lửa quấn quại trên cổ tôi. "Em chọn anh."

"Anh sẽ không cho phép em."

"Nó đã được làm rồi." Trái tim tôi nện thành thạch, và trái tim của anh vọng lại nó. "Nếu nữ thần muốn em hoàn thành một mục đích nào đó của bà ấy,

em sẽ làm điều đó, vui vẻ. Bởi vì anh là của em, và em vẫn chưa xong việc với anh."

Những lời cuối cùng của tôi gần giống hệt với những gì nữ thần đã từng nói với tôi. Chúng ngân lên đầy sức mạnh, làm tĩnh lặng gió và bịt miệng tiếng kêu của Corra. Đám cháy trong huyết quản của tôi lắng xuống, cảm giác thiêu đốt trở thành một sức nóng âm ỉ khi kết nối giữa Matthew và tôi siết chặt, những mắt xích đã kết nối chúng tôi tỏa sáng và mạnh mẽ.

"Anh không thể khiến em thấy hối tiếc về những gì em đã yêu cầu nữ thần, hoặc bất kỳ giá nào em sẽ phải trả vì nó," tôi nói. "Em cũng sẽ không phá vỡ lời hứa của em với bà ấy. Anh nghĩ điều gì sẽ xảy ra nếu em làm thế? "

Matthew vẫn im lặng, lắng nghe.

"Không có anh, em sẽ không bao giờ biết Philippe hoặc nhận được lời thề máu của ông. Em sẽ không được hoài thai những đứa trẻ của anh. Em sẽ không gặp lại cha em hoặc biết được em là một thợ dệt. Anh không hiểu sao?" Bàn tay của tôi nâng lên áp úp khuôn mặt của anh. "Khi cứu cuộc sống của anh, em cũng cứu cả cuộc sống của em nữa."

"Bà ấy muốn em làm điều gì?" Giọng nói của Matthew thô ráp vì cảm xúc.

"Em không biết. Nhưng có một điều em dám chắc: Nữ thần cần em còn sống để làm điều đó ".

Mặt Matthew đậu lại ở khoảng giữa hông của tôi, nơi những đứa trẻ của chúng tôi đang ngủ.

Tôi cảm thấy một rung động êm ái. Thêm một cái khác nữa. Tôi nhìn anh hoảng hốt.



Bàn tay anh cong lại trên da tôi, ép nhẹ, và có một chuyển động đu đưa mạnh hơn trong bụng của tôi.

"Có chuyện gì vậy?" Tôi hỏi.

"Không có gì. Các em bé. Chúng thật nhanh nhẹn." Vẻ mặt của Matthew kinh sợ cũng ngang bằng với nhẹ nhõm.

Chúng tôi chờ đợi cùng nhau cho loạt tiếp theo của hoạt động bên trong tôi. Khi nó đến, Matthew và tôi đều bật cười, bị cuốn vào những niềm vui bất ngờ. Tôi ngửa đầu nhìn trời. Những ngôi sao có vẻ sáng hơn, giữ bóng tối của vầng trăng non cân bằng với ánh sáng.

Giao lộ tĩnh lặng, và nhu cầu mạnh mẽ phải ra ngoài dưới vầng trăng đen mà tôi cảm thấy giờ đã không còn.

Không phải cái chết đã mang tôi đến đây mà là sự sống. Tay trong tay, Matthew và tôi trở lại ngôi nhà.

Khi tôi bật đèn bếp, một điều bất ngờ đang đợi tôi.

"Có hơi sớm một chút để ai đó tặng cho em một món quà sinh nhật", tôi nói, chú ý đến bưu kiện kỳ lạ được bọc kín. Khi Matthew tiến đến để xem xét kỹ hơn, tôi đưa tay ra và ngăn anh lại.

"Đừng chạm vào nó."

Anh nhìn tôi bối rối.

"Nó có đủ sự canh giữ pháp thuật để đẩy lùi một đội quân," tôi giải thích.

Cái gói mỏng và hình chữ nhật. Một loại giấy gói kỳ lạ được vá lại với nhau để bao phủ nó: giấy màu hồng với những con cò, giấy được phủ những con sâu đo mang các màu cơ bản tạo thành hình dạng của các số bốn, giấy gói quà cây thông Giáng Sinh sặc sỡ, và giấy nhôm với những chiếc chuông đám cưới dập nổi. Một bó nơ rực rỡ phủ bề mặt của nó.

"Nó đến từ đâu vậy nhỉ?" Matthew hỏi.

"Ngôi nhà, em nghĩ thế." Tôi chọc ngón tay vào nó. "Em nhận ra một số giấy gói quà từ những sinh nhật trong quá khứ."

"Em có chắc là nó dành cho em không?" Trông anh có vẻ ngờ vực.

Tôi gật đầu. Cái gói chắc chắn dành tôi. Thận trọng, tôi nhặt nó lên. Những cái nơ, tất cả trong số đó đã được sử dụng trước đây và do thiếu chất kết dính, trượt khỏi và trút xuống trên đảo bếp.

"Anh có nên kiểm Sarah?" Matthew hỏi.

"Không. Em đã kiểm soát được nó rồi." Hai tay tôi ngứa ran, và mỗi sọc cầu vồng là bằng chứng khi tôi loại bỏ các giấy gói. Bên trong là một phần cuốn sách ghi chép – loại có bìa màu đen và trắng và các trang kết lại với nhau bằng chuỗi dày. Một người nào đó đã dán một đoá cúc màu tím trong ô màu trắng để viết tên, và tiêu đề WIDE RULE đã được chỉnh sửa thành WITCHES RULE. *(Quyền lực mở rộng – Quyền lực thống trị - Không biết nên dịch là Quyền lực hay là Luật nữa – Sẻ)*

"Sách Bóng Tối của Rebecca Bishop" tôi nói, đọc to những dòng chữ viết bằng mực đen đậm trên bông cúc. "Đây là cuốn sách phép bị mất tích của mẹ em, quyển sách bà đã sử dụng cho các phép thuật tối cao."

Tôi mở bìa sách. Sau tất cả các vấn đề của chúng tôi với Ashmole 782, tôi đã chuẩn bị tinh thần cho bất cứ điều gì từ hình minh họa bí ẩn đến những mô tả được mã hóa. Thay vào đó, tôi tìm thấy tường chữ viết tay trẻ con, tròn trĩnh của mẹ tôi.

"Để triệu tập một tinh thần vừa chết gần đây và đặt câu hỏi với nó" là thân chú đầu tiên trong cuốn sách.

"Mẹ chắc chắn tin tưởng việc bắt đầu với một vụ nổ," tôi nói, chỉ cho thấy Matthew các từ trên trang.

Các ghi chú bên dưới là các bùa phép ghi lại những ngày khi bà và Emily cố gắng thực hành pháp thuật, cũng như các kết quả. Ba nỗ lực đầu tiên của họ đã thất bại. Lần thử thứ tư, họ đã thành công.

Cả hai đều mới mười ba tuổi vào thời điểm đó.

"Chúa ơi," Matthew nói. "Họ là những đứa trẻ. Họ có việc gì với người chết thế nhỉ? "

"Rõ ràng là họ muốn biết liệu Bobby Woodruff có thích Mary Bassett hay không," tôi nói, nhìn chăm chú vào những dòng chú thích khó đọc.

"Tại sao họ không chỉ cần hỏi Bobby Woodruff?" Matthew tự hỏi.

Tôi lật qua các trang. Phép thuật trói buộc, phép thuật xua đuổi, phép thuật bảo vệ, bùa triệu hồi các quyền năng siêu nhiên - tất cả đều có trong đó, cùng với bùa yêu và những bùa phép cường chế khác.

Ngón tay tôi dừng lại. Matthew hít hà.

Thứ gì đó mỏng và gần như trong suốt được ép vào một trong các trang trong phần sau của cuốn sách.

Được viết nguệch ngoạc trên nó trong một phiên bản trưởng thành hơn của cùng một bàn tay tròn trĩnh là những dòng chữ:

*Diana:*

*Chúc mừng sinh nhật! Mẹ giữ lại thứ này cho con.*

*Đó là dấu hiệu đầu tiên của chúng ta rằng con sẽ là một phù thủy vĩ đại.*

*Có lẽ ngày nào đó con sẽ cần nó.*

*Rất nhiều tình yêu,*

*Mom*

"Đó là màng thai của em." Tôi ngược lên nhìn Matthew. "Anh có nghĩ rằng nó có ý nghĩa là em đã nhận lại nó trong cùng một ngày các em bé đập nhanh hơn?"

"Không," Matthew nói. "Rất nhiều khả năng rằng ngôi nhà đã đưa nó lại cho em tối nay bởi vì cuối cùng em đã ngừng chạy khỏi những gì mẹ và cha của em đã biết từ rất sớm."

"Đó là gì thế?" Tôi cau mày.

"Đó là em sẽ có một sự kết hợp đặc biệt của những năng lực phép thuật rất khác biệt của cha mẹ mình," anh trả lời.

Nút dệt thứ mười thiêu đốt trên cổ tay tôi. Tôi xoay tay lên và nhìn vào hình dạng đang quăn quại của nó.

"Đó là lý do tại sao em có thể dệt được nút thắt thứ mười," tôi nói, lần đầu tiên hiểu ra quyền năng ấy đến từ đâu. "Em có thể sáng tạo bởi vì cha em là một thợ dệt, và em có thể phá hủy bởi vì mẹ em có những tài năng với phép thuật hắc ám, cao cấp hơn."

"Một sự liên kết các mặt đối lập," Matthew nói. "Cha mẹ của em cũng là một đám cưới giả kim thuật. Một kiểu kết hợp đã sản sinh ra một đứa trẻ phi thường."

Tôi đóng cuốn sách phép một cách cẩn thận. Sẽ phải mất nhiều tháng - năm, có lẽ - để học hỏi từ sai lầm của mẹ tôi và tạo ra phép thuật của riêng tôi, thứ có thể đạt được các mục đích tương tự. Với một tay nhấn cuốn sách phép của mẹ tôi vào xương ức và tay khác ép vào bụng, tôi ngả người ra sau và lắng nghe nhịp đập chậm rãi của trái tim Matthew.

*"Đừng từ chối tôi bởi vì tôi tối tăm và vô hình."* tôi thì thầm, nhớ lại một dòng từ một văn bản giả kim thuật tôi đã nghiên cứu trong thư viện của Matthew. "Dòng này từ Aurora Consurgens, được sử dụng để nhắc em nhớ về anh, nhưng bây giờ nó làm cho em nghĩ về cha mẹ em, cũng như phép thuật của riêng em và cách em đã chống lại nó dữ dội như thế nào." Ngón tay cái của Matthew vuốt ve cổ tay tôi, khiến nút thắt thứ mười trở nên sống động rực rỡ, đầy màu sắc.

"Điều này nhắc anh nhớ về một phần khác của Aurora Consurgens," anh thì thầm. *"Vì tôi kết thúc, để người tôi yêu được bắt đầu. Tôi bao gồm toàn bộ công trình sáng tạo, và tất cả các kiến thức tiềm ẩn trong tôi."*

"Anh nghĩ nó có nghĩa gì?" Tôi quay đầu lại để có thể nhìn thấy biểu hiện của anh.

Anh mỉm cười, và cánh tay anh vòng qua eo tôi, một bàn tay bây giờ đặt trên những đứa trẻ. Chúng chuyển động như thể nhận ra cái chạm của người cha.

"Rằng anh là một người rất may mắn," Matthew trả lời.

## Chương 12

Tôi thức dậy với bàn tay mát lạnh của Matthew trượt bên dưới áo pajama, đôi môi anh đã dành trên vùng cổ ấm ướt của tôi.

"Chúc mừng sinh nhật," anh thì thầm.

"Điều hòa không khí riêng của em," tôi nói, rúc vào người anh. Một người chồng ma cà rồng mang lại sự nhẹ nhõm đáng hoan nghênh trong điều kiện nhiệt đới. "Thật là một món quà chu đáo."

"Còn thêm nhiều nữa," anh nói, đem lại cho tôi một nụ hôn chậm rãi, xấu xa.

"Fernando và Sarah?" Tôi đã gần như vượt qua được việc quan tâm đến việc ai đó có thể nghe thấy chuyện ái ân của chúng tôi, nhưng không hoàn toàn.

"Bên ngoài. Trong chiếc võng ngoài vườn. Với một tờ báo."

"Vậy, Chúng ta phải nhanh lên." Các tờ báo địa phương ngán về tin tức và dài với các quảng cáo.

Họ mất mười phút để đọc - mười lăm nếu đang khảo giá hoặc muốn biết liệu ba chuỗi cửa hàng tạp hóa có thoả thuận tốt nhất về thuốc tẩy hay chưa.

"Anh đã đi ra ngoài để kiểm tờ New York Times sáng nay," anh nói.

"Luôn luôn chuẩn bị sẵn sàng, phải không?" Tôi cúi xuống và chạm vào anh. Matthew chửi thề. Bằng tiếng Pháp.

"Anh y như Verin. Ngoan như một Hướng Đạo Sinh."

"Không phải lúc nào cũng thế", anh nói và nhắm mắt lại. "Không phải bây giờ, chắc chắn."

"Cũng cực kỳ chắc chắn về bản thân nữa." Miệng của tôi trượt dọc trên anh trong một nụ hôn trêu chọc. "The New York Times. Điều gì xảy ra nếu em một mối? Cáo kinh? Hoặc nội tiết tố? Vậy thì các tài liệu về Albany\* sẽ nhiều hơn là đủ để giữ cho họ bận rộn rồi."

*(\*Albany : Thành phố thủ phủ của bang New York, nằm ở mạn Tây sông Hudson, một nơi định cư lâu đời nhất còn tồn tại trong 13 thuộc địa Anh ban đầu. Nói về New York, người ta nghĩ ngay đến thành phố New York chứ không mấy ai để ý đến các thành phố còn lại của bang này – Sè)*

"Anh đang trông mong những món quà của anh sẽ giữ em ngọt ngào."

"Chà, em không biết." Một cú vạy quanh co của bàn tay tôi moi ra được một lời nguyên rủa bằng tiếng Pháp khác. "Tại sao anh không kết thúc việc mở gói quà này đi? Sau đó, anh có thể chỉ cho em những thứ khác mà anh có. "

Vào 11:00 sáng ngày sinh nhật của tôi, nhiệt kế thủy ngân đã tăng lên trên chín mươi độ. Các đợt nắng nóng tháng Tám không cho thấy dấu hiệu sa sút nào.

Lo lắng về khu vườn của Sarah, tôi ghép bốn ống tưới nước lại với nhau bằng cách sử dụng một thanh chú ràng buộc mới và một số băng keo, để tôi có thể vươn tới được tất cả những luống hoa. Tai nghe cài trên tai, và tôi lắng nghe Fleetwood Mac. Ngôi nhà đã lại rơi vào sự im lặng kỳ quái, như thể nó đang chờ đợi điều gì đó xảy ra, và tôi thấy mình nhớ nhung nhịp điệu của ban nhạc yêu thích của bố mẹ tôi.

Trong khi kéo ống băng qua bãi cỏ, sự chú ý của tôi đã tạm thời bị bắt bởi những chong chóng gió bằng sắt lớn gắn trên đỉnh của kho hoa bia. Nó không có ở đó vào hôm qua. Tôi tự hỏi tại sao ngôi nhà được chấp vá với những nhà phụ. Trong khi tôi cân nhắc các câu hỏi, thêm hai chong chóng gió nữa bật ra khỏi nóc nhà. Chúng run rẩy một lúc giống như cây non mới mọc, sau đó xoay điên cuồng. Khi chuyển động dừng lại, tất cả đều chỉ về hướng bắc. Thật phấn khởi, vị trí của chúng là một dấu hiệu cho thấy mưa đang trên đường đến. Cho đến lúc đó, các ống sẽ phải có đủ.

Tôi đang mang lại cho các cây trồng một trận ướm sũng tốt đẹp khi có ai đó nhấn chìm tôi trong vòng tay.

"Cảm ơn Chúa! Anh đã rất lo lắng cho em." Giọng nói trầm sâu bị lẫn át bởi âm thanh của guitar và trống, nhưng tôi vẫn nhận ra nó. Tôi tháo tai nghe khỏi tai và xoay người đối mặt với người bạn thân nhất. Đôi mắt nâu sâu hun hút của anh đầy lo lắng.

"Chris!" Tôi quăng tay quanh bờ vai rộng lớn của anh. "Anh đang làm gì ở đây?" Tôi tìm kiếm những thay đổi trong dáng vẻ của anh nhưng không tìm thấy. Vẫn cùng một mái tóc xoắn hớt sát, vẫn cùng nước da màu nâu thẫm, vẫn cùng khung xương gò má cao cao nghiêng xuống bên dưới cặp lông mày thẳng, vẫn cùng chiếc miệng rộng ấy.



"Anh đang tìm em!" Chris trả lời. "Cái quái gì đang diễn ra vậy? Em hoàn toàn biến mất từ cuối tháng mười một năm ngoái. Em không trả lời điện thoại hoặc e-mail. Rồi anh xem lịch trình giảng dạy của học kỳ mùa thu và em không có trên đó! Anh đã phải ngồi lì ở khoa lịch sử đó chịu đựng cho đến khi ông ta phun ra rằng em được nghỉ phép y tế. Anh đã nghĩ rằng em sắp chết cơ đấy - không phải là đang mang thai." Chà, đó là một điều ít ỏi tôi phải nói cho anh ấy.

"Em xin lỗi, Chris. Không có sóng điện thoại di động tại nơi em đã ở. Hoặc Internet."

"Em có thể gọi cho anh từ đây," anh nói, chưa sẵn sàng buông tha cho tôi. "Anh đã để lại tin nhắn cho các bà dì của em, gửi nhiều thư nữa. Không có ai trả lời."

Tôi có thể cảm thấy ánh mắt của Matthew, lạnh và đòi hỏi. Tôi cũng cảm thấy sự quan tâm của Fernando nữa.

"Ai thế, Diana?" Matthew hỏi lặng lẽ, đến bên cạnh tôi.

"Chris Roberts. Anh là kẻ quái nào?" Chris hỏi.

"Đây là Matthew Clairmont, thành viên của All Souls College, Đại học Oxford." Tôi do dự. "Chồng em."

Miệng Chris trễ xuống.

"Chris!" Sarah vẫy tay từ cổng sau. "Hãy đến đây và trao cho tôi một cái ôm nào!"

"Hi, Sarah!" Bàn tay Chris giơ lên trong sự chào mừng. Anh quay lại và trao cho tôi một cái nhìn trách móc. "Em đã kết hôn sao?"

"Cháu đang ở đây cho kỳ nghỉ cuối tuần, phải không?" Sarah gọi.

"Điều đó còn tùy, Sarah." Cái nhìn sắc sảo của Chris chuyển từ tôi Matthew và ngược lại.

"Tùy gì?" Chân mày của Matthew nhướng lên trong thái độ khinh thị quý tộc.

"Tùy vào việc phải mất bao lâu tôi để tìm ra lý do tại sao Diana kết hôn với một người như anh, Clairmont, và anh có xứng với cô ấy không. Và đừng lãng phí hành động 'lãnh chúa của thái ấp' của anh trên tôi. Tôi đến từ một hàng dài những bàn tay nhà nghề đấy. Tôi không dễ bị ấn tượng đâu." Chris nói, bước hiên ngang về phía ngôi nhà. "Dì Em đâu rồi?"

Sarah đóng băng, mặt trắng bợt. Fernando nhảy lên bậc thềm hiên nhà đến gặp bà.

"Tại sao chúng ta không đi vào bên trong nhỉ?" Ông thì thầm, cố gắng dẫn bà xa khỏi Chris.

"Tôi có thể có một lời không?" Matthew hỏi, đặt tay lên cánh tay của Chris.

"Ồn mà, Matthew. Tôi đã nói với Diana. Tôi cũng có thể nói với Chris." Cổ họng của Sarah chuyển động. "Emily đã có một cơn đau tim. Bà ấy đã qua đời vào tháng Năm."

"Lạy Chúa, Sarah. Cháu rất xin lỗi." Chris bao bọc bà trong một phiên bản ít gãy xương hơn cái ôm mà anh dành cho tôi. Anh đu đưa nhẹ trên đôi chân, đôi mắt nhắm nghiền. Sarah di chuyển cùng anh, cơ thể của bà thả lỏng và cởi mở nhiều hơn là thít chặt và đầy đau buồn. Dì tôi vẫn chưa vượt qua được cái chết của Emily - giống như Fernando, bà hẳn sẽ không bao giờ

vượt qua được sự mất mát này – nhưng có những dấu hiệu nhỏ cho thấy bà đang bắt đầu tiến trình chậm chạp của việc học để sống một lần nữa.

Đôi mắt đen của Chris mở ra và tìm kiếm tôi qua vai Sarah. Chúng chứa đựng sự tức giận và tổn thương, cũng như nỗi buồn và những câu hỏi chưa được trả lời. *Tại sao không nói với tôi? Bạn đã ở đâu? Tại sao không để tôi giúp đỡ?*

"Cháu muốn nói chuyện với Chris," Tôi nói nhẹ nhàng. "Một mình".

"Cháu sẽ được thoải mái nhất trong phòng sách." Sarah kéo người khỏi Chris và lau mắt. Cái gật đầu mà dì trao cho tôi khuyến khích tôi nói cho anh bí mật của gia đình tôi. Dựa vào sự nghiêm chặt trên quai hàm, Matthew có vẻ không được rộng lượng như thế.

"Anh sẽ ở đây nếu em cần anh." Matthew đưa tay tôi lên môi. Có một cái bóp nhẹ cảnh báo, một cái nhói nhỏ trên các khớp đốt ngón tay của ngón đeo nhẫn của tôi, như để nhắc nhở tôi - và anh ấy – rằng chúng ta là chồng và vợ. Matthew miễn cưỡng thả tôi ra.

Chris và tôi đi xuyên qua nhà đến phòng sách. Ngay khi đã vào bên trong, tôi trượt cánh cửa đóng lại.

"Em đã kết hôn với Matthew Clairmont?" Chris đã bùng nổ. "Kể từ khi nào?"

"Khoảng mười tháng. Tất cả diễn ra rất nhanh chóng." Tôi nói với vẻ xin lỗi.

"Anh sẽ nói!" Chris hạ giọng. "Anh đã cảnh báo em về danh tiếng của anh ta với phụ nữ. Clairmont có thể là một nhà khoa học lớn, nhưng anh ta cũng là một tên khốn khét tiếng! Bên cạnh đó, anh ta quá già đối với em. "

"Anh ấy mới có ba mươi bảy tuổi, Chris." Hơn hoặc kém một ngàn năm trăm năm. "Và em phải cảnh báo anh, Matthew và Fernando đang lắng nghe từng lời chúng ta nói đấy." Với ma cà rồng xung quanh, một cánh cửa khép kín không bảo đảm được chút nào cho sự riêng tư.

"Bằng cách nào? Bạn trai - chồng - của em gắn rệp trong nhà sao?" Giọng của Chris gay gắt.

"Không. Anh ấy là một ma cà rồng. Họ có thính giác đặc biệt." Đôi khi sự trung thực thực sự là sách lược tốt nhất.

Một chiếc nôi nặng nề rơi loảng xoảng trong nhà bếp.

"Một ma cà rồng." Christ nhìn tôi như thể tôi đã bị mất trí. "Giống như trên TV ấy à?"

"Không hẳn," tôi nói, thận trọng hơn. Việc nói với con người rằng thế giới thực sự vận hành như thế nào có khuynh hướng làm họ bất an. Tôi đã làm điều đó một lần trước đây và đó là một sai lầm rất lớn. Bạn cùng phòng thời sinh viên năm nhất của tôi, Melanie, đã ngắt đi.

"Một ma cà rồng", Chris lặp lại chậm chậm, như thể anh đang suy nghĩ cặn kẽ.

"Anh tốt hơn nên ngồi xuống." Tôi ra hiệu về phía chiếc ghế sofa. Nếu anh ấy ngã, tôi không muốn anh ấy bị đập vào đầu.

Bỏ qua đề nghị của tôi, Chris ngồi buông người vào trong một chiếc ghế bành thay vì thế. Nó thoải mái hơn, chắc chắn, nhưng nổi tiếng về hành vi đẩy khỏi nó những vị khách mà nó không thích bằng bạo lực. Tôi nhìn nó một cách thận trọng.

"Em cũng là ma cà rồng ư?" Chris hỏi.

"Không!" Tôi ngồi rón rén trên cạnh chiếc ghế bập bênh của bà ngoại tôi.

"Em có chắc chắn rằng Clairmont là như thế không? Em đang mang đứa trẻ của anh ta, phải không?" Chris chồm về phía trước, như thể có một cuộc dàn xếp lớn phụ thuộc vào câu trả lời.

"Những đứa trẻ." Tôi giơ hai ngón tay trong không khí. "Sinh đôi".

Chris vung tay vào không khí. "Chà, chưa từng có ma cà rồng nào làm một cô gái mang thai trên Buffy\*. Không, ngay cả Spike\*. Và Chúa biết anh ta không bao giờ thực hành tình dục an toàn."

*(\*Buffy the vampire Slayer : Buffy Khắc tinh ma cà rồng, bộ phim truyền hình nhiều tập của Mỹ trình chiếu từ 3/1997 đến 5/2003, được xếp là một trong những film truyền hình hay nhất mọi thời đại (Thế mà mình chưa xem, chắc tại ko thích coi film kinh dị) và Spike là nhân vật vampire phản diện trong film do James Masters đóng – Ct của Sê)*

Bộ phim Bewitched đã cung cấp cho thế hệ của mẹ tôi với mỗi lửa siêu nhiên của chúng. Đối với tôi nó là Buffy the Vampire Slayer. Bất luận sinh vật nào đã giới thiệu Joss Whedon đến với thế giới của chúng tôi, có rất nhiều câu trả lời cho điều đó. Tôi thờ dài.

"Em hoàn toàn quả quyết rằng Matthew là người cha."

Sự chú ý của Chris dạt đến cổ tôi.

"Đó không phải là nơi anh ấy căn em đâu."

Đôi mắt anh mở to. "Ở đâu. . .?" "Anh lắc đầu. "Không, đừng cho anh biết."

Đó là, tôi nghĩ, một nơi kỳ lạ để vạch ra giới hạn. Chris thường khi không khó tính, hay kiêu cách. Tuy nhiên, anh đã không bất tỉnh. Đó là điều đáng khích lệ.

"Anh đang tiếp nhận điều này rất tốt," tôi nói, biết ơn sự điềm tĩnh của anh.

"Anh là một nhà khoa học. Anh được đào tạo để tạm hoãn sự hoài nghi và giữ trí óc cởi mở cho đến khi thứ gì đó bị bác bỏ." Bây giờ Chris đang nhìn chăm chăm vào Cây Thần Kỳ. "Tại sao lại có một cái cây trong lò sưởi thế?"

"Câu hỏi hay. Bọn em thực sự không biết. Có lẽ anh có câu hỏi khác mà em có thể trả lời, dù vậy." Đó là một lời mời vụng về, nhưng tôi vẫn lo rằng anh có thể ngắt xiu.

"Một vài." Một lần nữa Christ gắn chặt đôi mắt đen vào tôi. Anh không phải là một phù thủy, nhưng thật khó khăn để nói dối anh trong tất cả các năm qua. "Em nói Clairmont là một ma cà rồng, nhưng em không phải. Vậy em là gì, Diana? Trong một vài dịp, anh đã biết em không giống như những người khác."

Tôi không biết phải nói gì. Làm thế nào để bạn giải thích cho người bạn yêu quý rằng bạn đã không đề cập đến một đặc tính của chính mình?

"Anh là bạn thân nhất của em – hoặc đã là cho đến khi Clairmont dính líu đến. Chắc chắn em tin tưởng anh đủ để bộc lộ với anh", Chris nói. "Bất luận vấn đề là gì, nó sẽ không thay đổi bất cứ điều gì giữa chúng ta."

Xa phía sau vai Chris, một vệt màu xanh lục nhỏ dần về phía Cây Thần Kỳ. Các vệt xanh trở thành một hình thể mờ nhạt của Bridget Bishop, với vạt áo thêu và váy phồng.

*Hãy khôn ngoan, con gái. Gió thổi từ phía bắc, một dấu hiệu của một cuộc chiến sắp tới. Ai sẽ đứng cùng với con, và ai sẽ chống lại con?*

Tôi có khá nhiều kẻ thù. Tôi không thể mất một người bạn duy nhất được

"Có thể em không tin tưởng anh đủ", Chris nói nhẹ nhàng khi tôi không trả lời ngay.

"Em là một phù thủy." Lời nói của tôi hầu như không nghe được.

"Được rồi." Chris chờ đợi. "Và?"

"Và gì?"

"VẬY THÔI SAO? ĐÓ LÀ NHỮNG GÌ EM ĐÃ THẤY SỢ HÃI KHI NÓI VỚI ANH SAO?"

"Em không nói Dị Giáo thời hiện đại, Chris - mặc dù em là kẻ Dị Giáo, tất nhiên. Em đang nói về thần chú, về việc hô phép thuật, thuốc nước - những thứ tạo nên phù thủy." Trong trường hợp này tình yêu của Chris với TV vào giờ cao điểm thực sự có thể hữu ích.

"Em có một cây đũa phép à?"

"Không. Nhưng em có một con rồng lửa. Đó là một loại rồng. "

"Tuyệt". Chris cười toe toét. "Rất, rất tuyệt. Có phải đó là lý do tại sao em rời khỏi New Haven? Em đã ghi danh nó cho lớp huấn luyện rồng hay gì đó à?"

"Matthew và em đã phải rời thành phố thật nhanh, đó là tất cả. Em xin lỗi đã không nói với anh."

"Em đã ở đâu?"

"Trong năm 1590."

"Em có làm bất kỳ nghiên cứu nào không?" Chris trông có vẻ trầm ngâm. "Anh cho rằng nó sẽ gây ra tất cả các loại vấn đề về trích dẫn. Em sẽ đặt những gì vào trong chú thích của em? 'Trò chuyện cá nhân với William Shakespeare' chẳng? " Anh cười.

"Em chưa bao giờ gặp Shakespeare. Bạn bè của Matthew không ủng hộ anh ta." Tôi dừng lại. "Em đã gặp nữ hoàng."

"Thậm chí còn tốt hơn," Chris nói, gật đầu. "Tuy nhiên, không thể sánh ngang với chú thích được."

"Anh đang được cho là phải bị sốc đấy!" Không giống chút nào với những gì tôi mong đợi. "Anh không muốn chứng cứ sao?"

"Anh đã không bị sốc bởi bất cứ điều gì kể từ khi MacArthur Foundation gọi cho anh. Nếu điều đó có thể xảy ra, bất cứ điều gì là đều có thể." Chris lắc đầu. "Ma cà rồng và phù thủy. Wow."

"Có cả daemons nữa. Nhưng đôi mắt của họ không hề phát sáng và họ không ác. Ồ, không nhiều hơn so với bất kỳ loài nào khác."

"Các loài khác?" Giọng của Chris được mài sắc với sự thích thú. "Có người sói sao?"

"Tuyệt đối không!" Matthew hét lên ở phía xa.

"Chủ đề nhạy cảm." Tôi trao cho Chris một nụ cười thăm dò. "VẬY, anh đang thực sự ổn với điều này?"



"Tại sao anh không thể? Các chính phủ chi ra hàng triệu để tìm kiếm người ngoài hành tinh trong không gian bên ngoài, và hoá ra nó đang ở ngay đây. Hãy nghĩ về tất cả số tiền khổng lồ này có thể không cần phải chia trả nữa mà xem." Chris đã luôn tìm kiếm một cách để giảm bớt tầm quan trọng của khoa vật lí.

"Anh không thể nói với bất cứ ai," tôi nói vội vàng. "Không nhiều người biết về chúng tôi, và chúng tôi cần phải giữ nó như vậy."

"Cuối cùng chúng tôi chắc chắn cũng sẽ tìm ra thôi," Chris nói. "Bên cạnh đó, hầu hết mọi người sẽ sướng run."

"Anh nghĩ thế sao? Trường khoa của Yale sẽ sướng run khi biết rằng họ có được một phù thủy sao?" Tôi nhướn mày. "Phụ huynh học sinh của em sẽ hạnh phúc khi khám phá ra rằng con em yêu quý của họ đang học về cuộc Cách Mạng Khoa Học, một ngành khoa học được cách mạng từ một phù thủy ư? "

"Chà, có lẽ không phải là trường khoa." Giọng nói của Chris giảm thấp. "Matthew sẽ không cần anh để giữ anh yên lặng đấy chứ?"

"Không," tôi bảo đảm với anh.

Fernando chèn chân vào giữa hai cánh cửa phòng sách và đẩy nhẹ chúng mở ra.

"Tôi rất hạnh phúc được cần bạn thay thế, nhưng chỉ nếu bạn yêu cầu một cách tử tế." Fernando đặt một khay trên bàn. "Sarah nghĩ rằng bạn thích cà phê. Hoặc thứ gì đó mạnh hơn. Hãy gọi cho tôi nếu bạn cần bất cứ điều gì khác. Không cần phải hét lên đâu." Ông trao cho Chris nụ cười rục rờ, cùng

kiểu ông trao tặng cho các thành viên nữ của nhóm coven tại bữa tiệc Lughnasadh.

"Đóng yên sai ngựa rồi, Fernando," tôi cảnh báo khi ông rời đi

"Anh ấy cũng là một ma cà rồng sao?" Chris thì thầm.

"Yep. Anh rể của Matthew." Tôi giở chai rượu whisky và bình cafe. "Cà phê? Whiskey? "

"Cả hai", Chris nói, với tay lấy một cốc. Anh nhìn tôi lo lắng. "Em không giữ công việc phù thủy này khỏi các dì của em, phải không?"

"Sarah cũng là một phù thủy. Em cũng vậy." Tôi rót một ít whisky lành mạnh vào trong cốc của anh và hoàn thiện nó với một chút cà phê. "Đây là bình thứ ba hay thứ tư trong ngày, vì vậy nó hầu hết là loại đã bị khử caffeine. Nếu không, chúng tôi phải cạo Sarah ra khỏi trần nhà."

"Cà phê làm cho bà ấy bay sao?" Chris nhấp một ngụm, ngẫm nghĩ một thoáng, rồi thêm rượu vào.

"Chỉ là một cách nói thôi," tôi nói, mở nắp bình và nhấp một hớp. Các em bé vùng vẫy, và tôi vỗ nhẹ lên bụng.

"Anh không thể tin rằng em đang mang thai." Lần đầu tiên, Chris có vẻ ngạc nhiên.

"Anh vừa mới biết được rằng em đã dành phần lớn năm vừa qua ở thế kỷ thứ mười sáu, em có một con rồng làm vật cưng, và rằng anh được bao quanh bởi daemon, ma cà rồng, và phù thủy, nhưng việc mang thai của em lại khiến anh thấy bất hợp lý ư?"

"Hãy tin anh, mật ngọt à" Chris nói, kéo dài tốt nhất chất giọng Alabama của anh. "Đó là cách bất hợp lý hơn nhiều."

## Chương 13

Khi điện thoại reo, bên ngoài trời đã tối đen. Tôi lắc mình ra khỏi giấc ngủ, với tay ngang qua giường để đẩy Matthew tỉnh dậy. Anh không có ở đó.

Tôi lăn qua và nhặt điện thoại di động từ bàn cạnh giường ngủ. Tên MIRIAM được hiển thị, cùng với thời gian. Ba giờ sáng thứ Hai. Trái tim tôi đập thình thịch báo động. Chỉ có một trường hợp khẩn cấp có thể khiến cô ấy gọi vào một giờ như thế.

"Miriam?" Tôi nói sau khi nhấn nút trả lời.

"Anh ấy đâu?" Giọng nói của Miriam run rẩy. "Tôi cần nói chuyện với Matthew."

"Tôi sẽ tìm anh ấy. Anh ấy hẳn ở tầng dưới, hoặc sân bắn bên ngoài." Tôi đẩy khỏi những tấm đắp. "Có chuyện gì không ổn sao?"

"Vâng," Miriam nói đột ngột. Sau đó, cô ấy chuyển sang một ngôn ngữ khác mà tôi không hiểu. Dù vậy, ngữ điệu không thể nào nhầm lẫn được. Miriam Shephard đang cầu nguyện.

Matthew phá vỡ cửa, Fernando phía sau.

"Đây là Matthew." Tôi nhấn nút loa và đưa cho anh điện thoại. Anh sẽ không có cuộc trò chuyện này một cách riêng tư.

"Gì thế, Miriam?" Matthew nói.

"Có một lời nhắn. Trong hộp thư. Một địa chỉ web đã được đánh máy trên đó." Có một lời nguyện rửa, một tiếng nấc thốn thức, và lời cầu nguyện của Miriam được lặp lại.

"Nhắn tin cho tôi địa chỉ, Miriam," Matthew nói một cách bình tĩnh.

"Đó chính là hãn, Matthew. Đó là Benjamin." Miriam thì thầm. "Và không có tem trên phong bì. Hãn phải vẫn đang ở đây. Trong Oxford. "

Tôi nhảy ra khỏi giường, run rẩy trong bóng tối trước rạng đông.

"Nhắn tin cho tôi địa chỉ," Matthew lặp lại.

Một ánh sáng đến trong hành lang.

"Có chuyện gì vậy?" Chris gia nhập Fernando ở ngưỡng cửa, cọ xát giấc ngủ khỏi đôi mắt của mình.

"Đó là một trong những đồng nghiệp của Matthew từ Oxford, Miriam Shephard. Thứ gì đó đã xảy ra tại phòng thí nghiệm." Tôi nói với anh ấy.

"Oh," Chris nói với một cái ngáp. Anh lắc đầu để giữ khỏi sự mơ màng và cau mày. "Không phải là Miriam Shephard đã viết các bài báo kinh điển về cách giao phối cận huyết giữa các động vật trong sở thú dẫn đến một sự mất mát của các dị hợp tử đấy chứ?" Tôi đã dành rất nhiều thời gian xung quanh các nhà khoa học, nhưng điều đó hiếm khi giúp tôi hiểu rõ những gì họ đang nói.

"Cùng một người," Matthew thì thầm.

"Tôi nghĩ rằng cô ấy đã chết", Chris nói.

"Không hẳn," Miriam nói bằng giọng nữ cao bén ngọt của mình. "Tôi đang nói với ai thế nhỉ?"

"Chris - Christopher Roberts. Đại học Yale." Chris lặp bặp. Anh có vẻ giống như một sinh viên sau đại học giới thiệu về mình tại hội nghị đầu tiên.

"Oh. Tôi thích bài mới viết của bạn về khoa học. Mô hình nghiên cứu của bạn rất ấn tượng, dù kết luận đều sai." Bây giờ Miriam nghe đã có vẻ giống cô ấy nhiều hơn, vì cô ấy đang phê bình một nghiên cứu của đồng nghiệp. Matthew cũng nhận thấy những thay đổi tích cực.

"Giữ cô ấy nói," Matthew khuyến khích Chris trước khi ban hành một lệnh yên tĩnh với Fernando.

"Có phải đó là Miriam?" Sarah hỏi, đẩy cánh tay qua ống tay của chiếc áo choàng tắm. "Ma cà rồng không có đồng hồ sao? Đó là ba giờ sáng đấy! "

"Có gì sai với kết luận của tôi?" Chris hỏi, vẻ mặt anh đầy giông tố.

Fernando đã trở lại, và ông trao cho Matthew máy tính xách tay của anh. Nó đã sẵn sàng, ánh sáng của màn hình chiếu sáng căn phòng. Sarah với tay

quanh khung cửa và bật công tắc đèn, xua đuổi bóng tối còn lại. Mặc dù vậy, tôi có thể cảm thấy những bóng đen đang phủ xuống ngôi nhà. Matthew ngồi trên mép giường, máy tính xách tay trên đầu gối. Fernando ném cho anh một chiếc điện thoại di động khác, và Matthew kết nối nó vào máy tính.

"Anh đã thấy tin nhắn của Benjamin?" Miriam có vẻ bình tĩnh hơn so với trước, nhưng sự sợ hãi giữ giọng nói của cô the thé.

"Tôi đang xem nó ngay lúc này," Matthew nói.

"Không sử dụng kết nối Internet của Sarah!" Sự kích động cô có thể sờ thấy được. "Hắn đang theo dõi lưu lượng truy cập đến trang web. Hắn có thể xác định vị trí của anh từ địa chỉ IP này. "

"Sẽ ổn thôi mà, Miriam," Matthew nói, giọng nhẹ nhàng. "Tôi đang sử dụng điện thoại di động của Fernando. Và người máy tính Baldwin đã chắc chắn rằng không ai có thể theo dõi vị trí của tôi từ đó. "

Bây giờ tôi đã hiểu tại sao Baldwin lại cấp cho chúng tôi điện thoại di động mới khi chúng tôi rời Sept-Tours, thay đổi tất cả những chương trình điện thoại của chúng tôi, và hủy bỏ dịch vụ Internet của Sarah.

Hình ảnh một căn phòng trống xuất hiện trên màn hình. Nó được lát gạch màu trắng và trợ trụ ngoại trừ một bồn rửa cũ với hệ thống ống nước phơi trần và một chiếc bàn khám nghiệm. Có một lỗ thoát nước ở nhà sàn. Ngày tháng và thời gian nằm ở góc dưới bên trái, các con số trên đồng hồ chuyển động về phía trước với mỗi giây trôi qua.

"Cái đồng lùm lùm đó là gì?" Chris chỉ vào một đồng giả rách trên sàn nhà. Nó nhúc nhích.

"Một người phụ nữ," Miriam nói. "Cô ta đã nằm đó từ lúc tôi vào trang web cách đây mười phút." Ngay khi Miriam nói điều đó, tôi có thể nhận ra những cánh tay và đôi cẳng chân gầy guộc, các đường cong của ngực và bụng của cô ấy. Mớ giẻ và quần áo trên người không đủ để bảo vệ cô ấy khỏi lạnh. Cô ấy rùng mình và rên rỉ.

"Và Benjamin?" Matthew nói, mắt dán mắt vào màn hình.

"Hắn đi qua phòng và nói điều gì đó với cô ấy. Rồi hắn nhìn thẳng vào camera - và mỉm cười. "

"Hắn có nói gì nữa không?" Matthew hỏi.

"Có. 'Xin chào, Miriam. '"

Chris nghiêng người qua vai Matthew và chạm trackpad của máy tính. Những hình ảnh lớn dần. "Có máu trên sàn nhà. Và cô ấy bị xích vào tường." Chris nhìn chăm chăm vào tôi. "Ai là Benjamin?"

"Con trai tôi." Ánh mắt Matthew lướt qua Chris, sau đó quay trở lại màn hình.

Chris khoanh tay trước ngực và nhìn chăm chăm, không chớp mắt, vào hình ảnh.

Những chuỗi nhạc êm ái vang lên trong loa máy tính. Người phụ nữ cuộn người vào tường, mắt mở to.

"Không," cô ấy rên rỉ. "Đừng lặp lại. Làm ơn. Đừng mà." Cô ta nhìn thẳng vào camera. "Giúp tôi."

Đôi tay tôi lóe sáng các màu sắc, và các nút thắt trên cổ tay của tôi thiêu đốt. Tôi cảm thấy một sự râm ran, mờ nhạt nhưng không thể nhầm lẫn.

"Cô ấy là một phù thủy. Người phụ nữ đó là một phù thủy." Tôi chạm vào màn hình. Khi tôi rê ngón tay, một sợi chỉ mỏng màu xanh lá cây gắn trên đỉnh ngón tay.

Sợi chỉ bị đứt phụt.

"Cô ấy có thể nghe thấy chúng ta không?" Tôi hỏi Matthew.

"Không," Matthew nói dứt khoát. "Anh không tin như vậy. Benjamin muốn anh lắng nghe hắn ta."

"Không nói chuyện với khách của chúng tôi." Không có dấu hiệu của con trai Matthew, nhưng tôi biết giọng nói lạnh lùng đó. Người phụ nữ ngay lập tức nằm xuống, ôm lấy cánh tay xung quanh cơ thể của mình.

Benjamin tiếp cận camera cho đến khuôn mặt của hắn đây hết màn hình. Người phụ nữ ấy vẫn có thể nhìn thấy qua vai hắn. Hắn đã dàn dựng buổi trình diễn này một cách cẩn thận.

"Những khách khác đã gia nhập với chúng ta - Matthew, không nghi ngờ gì. Cách ông che dấu vị trí mới thông minh làm sao. Và tôi biết Miriam thân yêu vẫn ở với chúng ta." Benjamin mỉm cười một lần nữa. Không có gì ngạc nhiên khi Miriam bị rung chuyển. Đó là một cảnh tượng kinh hoàng: đôi môi cong và đôi mắt chết chóc đó đã ám ảnh tôi từ Prague. Ngay cả sau hơn bốn thế kỷ, Benjamin vẫn có thể nhận ra là người đàn ông mà Rabbi Loew đã gọi là *Herr Fuchs*.

"Ông thấy phòng thí nghiệm của tôi thế nào?" Cánh tay của Benjamin quét qua phòng. "Không được trang bị tốt như của ông, Matthew, nhưng tôi



không cần nhiều. Kinh nghiệm mới thực sự là người thầy tốt nhất. Tất cả những gì tôi cần là một đề tài hợp tác nghiên cứu. Và bọn máu nóng thì tiết lộ nhiều hơn so với thú vật."

"Chúa Ki-Tô," Matthew thì thầm.

"Tôi hy vọng lần kế tiếp chúng ta nói chuyện, đó sẽ là thảo luận về thí nghiệm thành công mới nhất của tôi. Nhưng mọi thứ không đạt được hoàn toàn như kế hoạch." Benjamin quay đầu, và giọng nói của hắn trở nên đáng sợ. "Đúng không?"

Âm nhạc tăng lên lớn hơn, và người phụ nữ trên sàn nhà rên rỉ và cố gắng bịt tai lại.

"Cô ả đã từng yêu Bach," Benjamin phát biểu với nỗi buồn giả vờ. "Đặc biệt là The St. Matthew Passion. Tôi cẩn thận cho phát bản nhạc đó bất cứ khi nào tôi chiếm đoạt cô ta. Bây giờ ả phù thủy trở nên đau khổ không thể giải thích được ngay khi cô ta nghe thấy giai điệu đầu tiên." Hắn ngân nga theo những thang âm kế tiếp của bản nhạc.

"Liệu hắn có ý như những gì tôi nghĩ hắn đã ngụ ý?" Sarah hỏi một cách bực dọc.

"Benjamin đã cưỡng hiếp người phụ nữ đó rất nhiều lần," Fernando nói, gần như không kiểm soát được cơn giận dữ. Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy chất ma cà rồng bên dưới vẻ ngoài thoải mái của ông.

"Tại sao?" Chris hỏi.

Trước khi bất cứ ai có thể trả lời, Benjamin đã tiếp tục.

"Ngay sau khi cô ta cho thấy dấu hiệu của việc có thai, âm nhạc dừng lại. Đó là phần thưởng cho ả phù thủy khi thực hiện công việc của mình và làm hài lòng tôi. Dù vậy, đôi khi tự nhiên lại có những ý tưởng khác."

Ấn ý trong những lời của Benjamin bị chìm sâu. Cũng như ở Jerusalem cách đây rất lâu, phù thủy này phải là một thợ dệt. Tôi bịt miệng tôi kín như bưng.

Các tia sáng lóe lên trong mắt của Benjamin mãnh liệt hơn. Hẳn điều chỉnh góc của máy ảnh và phóng to trên vết máu nhuộm bẩn đôi chân của người phụ nữ và sàn nhà.

"Thật không may, ả phù thủy đã bị sảy thai." Giọng nói của Benjamin có sự lãnh đạm của các nhà khoa học khi báo cáo kết quả nghiên cứu của mình. "Đây là tháng thứ tư – thời gian dài nhất mà cô ta có thể duy trì một thai kỳ. Cho đến bây giờ. Con trai tôi đã thụ tinh cô ả vào cuối tháng mười hai, nhưng lần đó cô ả bị sảy thai ở tuần thứ tám."

Matthew và tôi cũng đã cứu mang đứa con đầu tiên của chúng tôi trong tháng mười hai. Tôi đã bị sảy thai sớm trong kỳ thai đó, khoảng thời gian tương tự như phù thủy của Benjamin. Tôi bắt đầu run rẩy trước mỗi liên quan mới này giữa tôi và người đàn bà trên sàn nhà. Cánh tay của Matthew vòng xung quanh hông tôi, trấn an tôi.

"Tôi đã rất chắc chắn khả năng của mình trong việc làm cha một đứa trẻ đã được liên kết với chứng cuồng máu mà ông đã truyền cho tôi - một món quà mà tôi đã chia sẻ với nhiều người trong các con tôi. Sau khi ả phù thủy bị sảy thai lần đầu tiên, con trai của tôi và tôi đã cố gắng thụ thai cho daemons và con người mà không thành công. Tôi kết luận hẳn phải có một số mối quan hệ sinh sản đặc biệt giữa ma cà rồng với chứng cuồng máu và phù thủy. Nhưng những thất bại này có nghĩa là tôi sẽ phải xem xét lại giả thuyết của tôi." Benjamin kéo một cái ghế đầu đến máy ảnh và ngồi xuống, không

để tâm đến sự kích động ngày càng tăng của người phụ nữ phía sau hẳn. Trong phòng nhen, nhạc của Bach vẫn tiếp tục chơi.

"Và đó là một mảnh thông tin khác mà tôi cũng sẽ phải coi là một yếu tố cho những tính toán của tôi: cuộc hôn nhân của ông. Người vợ mới có thay thế được Eleanor trong các cảm xúc của ông không? Juliette điên dại? Celia đáng thương? Đó là cô phù thủy hấp dẫn mà tôi đã gặp ở Prague à?" Benjamin búng ngón tay như thể cố nhớ lại điều gì đó. "Tên cô ấy là gì nhỉ? Diana? "

Fernando rít lên. Da của Chris ửng đỏ lên. Anh nhìn chăm chăm vào Fernando và bước tránh đi.

"Tôi đã nói người vợ mới của ông cũng là một phù thủy. Tại sao ông không bao giờ chia sẻ ý tưởng của ông với tôi? Ông phải biết tôi sẽ hiểu." Benjamin nghiêng người gần hơn như thể chia sẻ một bí mật. "Rốt cuộc, cả hai chúng ta đang bị thúc đẩy bởi những điều tương tự: Ước vọng quyền lực, một khao khát không thể dập tắt được về máu, một mong muốn trả thù"

Âm nhạc đạt đến một cao trào, và người phụ nữ bắt đầu đu đưa qua lại trong một nỗ lực làm dịu bản thân mình.

"Tôi không thể không tự hỏi ông đã biết về sức mạnh trong máu của chúng ta bao lâu rồi. Các phù thủy chắc chắn biết. Có bí mật gì khác mà Sách Sự Sống có thể chứa đựng chứ?" Benjamin dừng lại như thể chờ đợi một câu trả lời. "Không định nói với tôi, hử? Chà, Vậy thì. Tôi không có lựa chọn nào ngoài trở lại thí nghiệm của riêng tôi. Đừng lo. Cuối cùng rồi tôi cũng sẽ tìm ra cách để gây giống ả phù thủy này – hoặc giết cô ta để thí nghiệm. Sau đó, tôi sẽ tìm một phù thủy mới. Có lẽ của ông sẽ phù hợp đấy."

Benjamin mỉm cười. Tôi trườn khỏi Matthew, không muốn anh cảm nhận được sự sợ hãi của tôi. Nhưng biểu hiện của anh nói với tôi rằng anh đã biết.

"Bye cho bây giờ nhé." Benjamin đã đưa ra một cái vẫy tay vui vẻ. "Đôi khi tôi để cho mọi người xem tôi làm việc, nhưng tôi không ở trong tâm trạng có khán giả ngày hôm nay. Tôi chắc chắn sẽ cho ông biết nếu có bất kỳ tiến triển thú vị nào. Trong khi đó ông có thể muốn suy nghĩ về việc chia sẻ những gì ông biết. Điều đó hẳn sẽ cứu tôi khỏi phải hỏi vợ của ông."

Với điều đó, Benjamin tắt camera và âm thanh. Nó để lại một màn hình đen tối, với đồng hồ vẫn tích tắc từng giây trong một góc.

"Chúng ta sẽ làm gì?" Miriam hỏi.

"Giải cứu người phụ nữ đó," Matthew nói, cơn giận dữ của anh là hiển nhiên.

"Benjamin muốn chú lao vào chỗ trống và bộc lộ bản thân", Fernando cảnh báo. "Cuộc tấn công của chú sẽ phải được lên kế hoạch và hành động một cách hoàn hảo."

"Fernando nói đúng," Miriam nói. "Anh không thể theo sau Benjamin cho đến khi chắc chắn rằng anh có thể tiêu diệt hắn. Nếu không, anh sẽ đặt Diana vào nguy hiểm."

"Phù thủy đó sẽ không sống sót được lâu hơn nữa!" Matthew kêu lên.

"Nếu anh vội vàng và thất bại trong việc bám sát gót Benjamin, đơn giản là hắn sẽ chỉ cần bắt một người khác và cơn ác mộng sẽ bắt đầu một lần nữa, không nghi ngờ gì là với một sinh vật nào đó khác," Fernando nói, bàn tay ông siết chặt quanh cánh tay của Matthew.

"Cô nói đúng." Matthew rời mắt khỏi màn hình. "Cô có thể cảnh báo Amira không, Miriam? Cô ấy cần phải biết rằng Benjamin đã có một phù thủy rồi"

và sẽ không ngần ngại bắt thêm một người nữa."

"Amira không phải là một thợ dệt. Cô ấy sẽ không thể thụ thai con của Benjamin." Tôi nhận xét.

"Anh không nghĩ Benjamin biết về thợ dệt. Chưa biết." Matthew cọ xát vào cằm. "Và anh không bao giờ cho rằng chúng cuồng máu cũng có thể đóng một vai trò trong sự sinh sản ma cà rồng-phù thủy."

"Thợ dệt là gì?" Miriam và Chris nói cùng một lúc. Tôi mở miệng định trả lời, nhưng Matthew lắc đầu nhẹ làm tôi ngậm miệng lại.

"Tôi sẽ nói với cô sau, Miriam. Cô sẽ làm những gì tôi yêu cầu chứ? "

"Chắc chắn, Matthew," Miriam đồng ý.

"Hãy gọi cho tôi sau và nhớ kiểm tra nhé." Anh mắt lo lắng của Matthew đậu lại trên tôi.

"Hãy cứ bao bọc kỹ Diana bằng sự quan tâm quá mức của anh nếu anh phải làm, nhưng tôi không cần một người giữ trẻ. Bên cạnh đó, tôi có công việc để làm." Miriam gác máy. Một giây sau Chris giáng một cú đấm móc rất mạnh vào quai hàm của Matthew. Anh ấy bồi thêm một cú móc bên trái. Matthew chặn đòn với một lòng bàn tay giơ lên.

"Tôi nhận một cú đấm, vì lợi ích của Diana." Matthew đóng nắm tay của mình quanh nắm tay của Chris. "Sau tất cả, vợ tôi thường lôi kéo bản năng bảo vệ trong mọi người. Nhưng đừng thúc ép vận may của anh. "

Chris không nhúc nhích. Fernando thở dài.

"Hãy bỏ qua đi, Roberts. Bạn sẽ không giành chiến thắng một cuộc thi thể lực với một ma cà rồng được đâu." Fernando đặt tay lên vai Chris, chuẩn bị sẵn sàng để kéo anh ấy đi nếu cần thiết.

"Nếu ông để cho tên khốn đó trong vòng năm mươi dặm quanh Diana, ông sẽ không nhìn thấy một ma cà rồng mới sinh hay không có ma cà rồng nào khác hết đâu. Chúng ta có thấu suốt về điều đó không hả? " Chris hỏi, sự chú ý của anh khóa chặt trên Matthew.

"Trong suốt như pha lê", Matthew trả lời. Chris kéo tay lại, và Matthew buông nắm tay của anh ấy ra.

"Không ai ngủ nghê gì nữa đêm nay. Không phải sau tất cả những thứ này." Sarah nói. "Chúng ta cần phải nói chuyện. Và rất nhiều cà phê, và cháu không được đụng đến caffein đâu đấy, Diana. Nhưng trước tiên tôi sẽ ra ngoài để có một liều thuốc, bất kể Fernando đã nói gì." Sarah bước ra khỏi phòng. "Hẹn gặp lại trong nhà bếp," bà bắn qua vai.

"Giữ trang web trực tuyến đó. Khi Benjamin bật camera, hẳn có thể đã nói hoặc làm gì đó sẽ để lộ vị trí của hắn." Matthew trao laptop và điện thoại di động vẫn còn gắn liền cho Fernando.

Vẫn không có gì, ngoại trừ một màn hình tối đen và ký hiệu đồng hồ đáng sợ đang đánh dấu sự trôi qua của thời gian. Matthew nghiêng đầu về phía cửa, và Fernando theo sau Sarah.

"VẬY, hãy để tôi tóm gọn nhé. Hạt giống tòi của Matthew có mắc mớ với một số nghiên cứu di truyền học tại gia liên quan đến một điều kiện di truyền, một phù thủy bị bắt cóc, và một số ý tưởng nửa vời về thuyết ưu sinh." Chris khoanh tay trước ngực. Có một vài chi tiết còn thiếu, nhưng anh đã ước lượng nó trong tình huống chẳng có chút thời gian nào. "Em đã để

một số chi tiết quan trọng lạc ra khỏi câu chuyện cổ tích mà em đã kể với anh hôm qua, Diana."

"Cô ấy không biết về những hứng thú đối với khoa học của Benjamin. Không ai trong chúng tôi biết." Matthew nhún nhin.

"Ông phải biết rằng Hạt giống tôi cũng điên khùng y như một con chuột nhà phiền toái. Hẳn là con trai của ông." Đôi mắt Chris nheo lại. "Theo lời hẳn, cả hai đều chia sẻ chứng cuồng máu này. Điều đó có nghĩa cả hai đều là mối nguy hiểm cho Diana."

"Tôi biết hẳn không ổn định, có biết. Và tên của hẳn là Benjamin." Matthew đã chọn không trả lời nửa thứ hai trong nhận xét của Chris.

"Không ổn định? Người đàn ông đó là một kẻ tâm thần khốn kiếp. Hẳn đã cố gắng sắp đặt một cuộc chạy đua tổng thể của phù thủy và ma cà rồng. Vậy, tại sao Benjamin xấu xa không bị nhốt lại? Bằng cách đó hẳn không thể đưa việc bắt cóc và hãm hiếp theo cách của hẳn vào danh sách của những nhà khoa học điên cùng với Sims, Verschuer, Mengele, và Stanley."

*\*James Marion Simes 1813-1883 : Một bác sĩ Mỹ, nhà tiên phong phẫu thuật, được coi là cha đẻ của khoa học phụ khoa hiện đại. Ông bị lên án vì đã dùng nô lệ da đen làm đối tượng thí nghiệm.*

*\*Otmar Freiherr von Verschuer 1896-1969 : nhà sinh học và di truyền học nổi tiếng, người Đức, đã đóng góp rất lớn về sự thừa kế di truyền và biến dị di truyền. Ông không bị kết tội, nhưng có bằng chứng ông sử dụng tài liệu của J.Mengele và khuyến khích ông này thử nghiệm trên tù nhân.*

*\*Josef Mengele, biệt danh Thiên thần của thần Chết hay Bác sĩ Tử Thần, tiến sĩ nhân chủng học và y học từ đại học Munich, tham gia quân đội Hitler và dùng tù nhân cho các thí nghiệm trên con người.*

*\*Stanley :???*

"Chúng ta hãy đi vào nhà bếp." Tôi đẩy cả hai theo hướng cầu thang.

"Sau em", Matthew thì thầm, đặt tay trên thắt lưng tôi. Nhẹ nhõm trước sự ửng thuận dễ dàng của anh, tôi bắt đầu xuống thang.

Có một tiếng thịch, một lời nguyên rủa bị bóp nghẹt.

Chris bị ghim chặt vào cánh cửa, bàn tay Matthew quấn quanh khí quản của anh.

"Dựa trên những lời báng bổ đã buột ra khỏi miệng của cậu trong hai mươi bốn giờ qua, tôi chỉ có thể kết luận rằng cậu đã nghĩ về Diana như một trong những người khác." Matthew trao cho tôi một cái nhìn cảnh báo khi tôi định can thiệp. "Cô ấy không như thế. Cô ấy là vợ tôi. Tôi sẽ đánh giá cao nếu cậu hạn chế sự thô tục của cậu khi có sự hiện diện của cô ấy. Có phải chúng ta đã rõ ràng rồi không? "

"Trong suốt như pha lê." Chris nhìn anh với sự ghê tởm.

"Tôi rất vui khi nghe điều đó." Matthew đã ở bên cạnh tôi trong nháy mắt, bàn tay anh một lần nữa đặt trên cột sống của tôi, nơi bóng mờ của rồng lửa đã xuất hiện. "Coi chừng cầu thang, *mon coeur*," anh thì thầm.

Khi chúng tôi đến tầng trệt, tôi lén nhìn lại tại Chris. Anh ấy đang nghiên cứu Matthew như thể anh là một sự sống mới mẻ kỳ lạ - một hình thái - là thứ mà tôi cho rằng anh ấy đang nghĩ. Trái tim tôi thắt lại. Matthew có thể đã thắng được vài hiệp đầu, nhưng cuộc chiến giữa người bạn thân nhất của tôi và chồng tôi đã đi xa hơn.

Vào lúc Sarah tham gia cùng chúng tôi trong nhà bếp, mái tóc của bà toát ra mùi của thuốc lá và cây hoa bia đã được trồng bên lan can hiên trước nhà. Tôi vẫy bàn tay qua mũi - khói thuốc lá là một trong số vài thứ vẫn gây ra chứng buồn nôn muộn trong kỳ mang thai của tôi - và pha cà phê. Khi đã sẵn sàng, tôi đổ chất chứa đang bốc hơi của bình café vào cốc cho Sarah,



Chris, và Fernando. Matthew và tôi bị mắc kẹt với nước thường. Chris là người đầu tiên phá vỡ sự im lặng.

"VẬY, Matthew, ông và bác sĩ Shephard đã nghiên cứu về di truyền học ma cà rồng trong nhiều thập kỷ với nỗ lực để hiểu chứng cuồng máu à."

"Matthew biết Darwin. Anh ấy đã nghiên cứu nguồn gốc và sự tiến hóa sinh vật trong nhiều hơn một vài thập kỷ." Tôi không định nói với Chris nhiều hơn như thế, nhưng tôi cũng không muốn anh ấy bị ngỡ ngàng với tuổi tác của Matthew, như tôi đã từng.

"Chúng tôi có. Con trai tôi đã làm việc với chúng tôi." Matthew trao cho tôi một cái nhìn đàn áp.

"Phải, tôi đã thấy điều đó," Chris nói, một cơ bắp giật giật trong má anh. "Không phải thứ tôi sẽ muốn khoe khoang về bản thân mình."

"Không phải Benjamin. Con trai khác của tôi, Marcus Whitmore. "

"Marcus Whitmore." Chris tạo ra một âm thanh thích thú. "Dựa trên tất cả các căn cứ, tôi đã thấy. Ông đang nghiên cứu về sự tiến hoá của sinh thể và khoa học thần kinh, Miriam Shephard là một chuyên gia về di truyền quần thể, và Marcus Whitmore được biết đến với nghiên cứu về hình thái chức năng và những nỗ lực để vạch trần về kiểu hình dẻo. Đó là một nhóm nghiên cứu cực kỳ mà ông đã tập hợp được đấy, Clairmont. "

"Tôi rất may mắn," Matthew nói nhẹ nhàng.

"Chờ một chút." Chris nhìn Matthew ngạc nhiên. "Sinh học tiến hóa. Sinh lý học tiến hóa. Di truyền quần thể. Việc tìm hiểu cách chứng cuồng máu được di truyền không phải là mục tiêu nghiên cứu duy nhất của ông. Ông đang cố

gắng lập biểu đồ nguồn gốc tiến hóa. Ông đang làm việc trên Cây Sự Sống - và không chỉ với chi nhánh con người."

"Đó là thứ mà cái cây trong lò sưởi được gọi à?" Sarah hỏi.

"Tôi không nghĩ vậy." Matthew vỗ nhẹ vào tay bà.

"Sự tiến hoá. Tôi sẽ bị nguyên rửa mất thôi." Chris đẩy người ra khỏi đảo bếp. "Vậy, ông có phát hiện được tổ tiên chung cho con người và mọi người các ông không?" Anh ấy vẫy tay về phía chúng tôi.

"Nếu 'mọi người các ông' của cậu có nghĩa là các sinh vật - daemons, ma cà rồng, và phù thủy - thì không." Chân mày của Matthew cong lên.

"Được rồi. Khác biệt di truyền chủ chốt đã tách biệt chúng ta là gì? "

"Ma cà rồng và phù thủy có thêm một cặp nhiễm sắc thể," Matthew giải thích. "Daemons có một nhiễm sắc thể duy nhất thêm vào."

"Ông đã có bản đồ di truyền về các nhiễm sắc thể của các sinh vật ư?"

"Phải," Matthew nói.

"Vậy, hẳn là ông đã làm việc trên dự án nho nhỏ này từ trước năm 1990, chỉ để dấu khỏi con người."

"Đúng vậy," Matthew nói. "Và tôi đã làm việc từ năm 1968 về cách chứng cường máu đã di truyền, nếu cậu muốn biết."

"Tất nhiên. Ông đã phỏng theo cách sử dụng gia phả gia đình của Donahue để xác định việc truyền gen giữa các thế hệ." Chris gật đầu. "Yêu cầu tốt

đấy. Ông đã đi xa được bao nhiêu trong tiến trình rồi? Có định vị được gen cường máu chưa? "

Matthew nhìn chăm chăm vào anh ta mà không trả lời.

"Sao nào?" Chris hỏi.

"Tôi đã từng có một giáo viên giống như cậu một lần trước đây," Matthew nói lạnh lùng. "Ông ta khiến tôi phát điên."

"Và tôi cũng có những sinh viên như ông. Họ không kéo dài lâu trong phòng thí nghiệm của tôi." Chris chồm qua bàn. "Tôi biết rằng không phải tất cả mọi ma cà rồng trên hành tinh này có được điều kiện của ông. Ông có xác định được chính xác chứng cường máu đã di truyền như thế nào không, và lý do tại sao một số bị nhiễm chứng đó và một số thì không? "

"Không hoàn toàn," Matthew thừa nhận. "Điều đó phức tạp nhiều hơn một chút đối với ma cà rồng, xét đến việc chúng tôi có ba cha mẹ."

"Ông cần phải đẩy nhanh tốc độ, bạn của tôi. Diana đang mang thai. Với cặp song sinh." Chris nhìn tôi chằm chọc. "Tôi giả sử ông đã vẽ được hồ sơ di truyền đầy đủ cho hai người và đưa ra dự đoán cho các mẫu thừa kế giữa con cái, bao gồm nhưng không bị giới hạn với chứng cường máu?"

"Tôi đã ở trong thế kỷ thứ mười sáu trong giai đoạn tốt nhất trong năm." Matthew thực sự không thích bị tra hỏi. "Tôi thiếu cơ hội."

"Vậy đã đến lúc chúng ta bắt đầu", Chris nhận xét ôn tồn.

"Matthew đã làm việc trên vài thứ." Tôi nhìn Matthew để xác nhận. "Nhớ không? Em đã thấy trang giấy phủ kín với X's và O's. "

"X's và O's? Chúa Toàn Năng." Điều này dường như xác nhận những lo lắng tồi tệ nhất của Chris. "Ông cho tôi biết ông có ba cha mẹ, nhưng ông vẫn kết hôn với một mô hình thừa kế kiểu Mendel. Tôi cho rằng đó là những gì sẽ xảy ra khi ông già như bụi và quen biết Darwin. "

"Tôi cũng đã gặp Mendel trước đây rồi," Matthew nói quả quyết, nghe có vẻ giống như một giáo sư đang bực mình. "Bên cạnh đó, chứng cuồng máu có thể là một đặc điểm Mendel. Chúng ta không thể loại trừ chúng ra được. "

"Không có khả năng nhiều lắm," Chris nói. "Và không chỉ vì vấn đề có ba cha mẹ này - tôi sẽ phải xem xét chuyện này một cách chi tiết hơn. Nó hẳn phải tạo ra sự tàn phá trong các dữ liệu."

"Giải thích đi." Matthew chìa ngón tay ra phía trước khuôn mặt của anh.

"Tôi phải đưa ra một cái nhìn khái quát về di truyền không Mendel với một thành viên của All Souls à?" Lông mày của Chris nhướng lên. "Ai đó cần phải xem xét lại các chính sách bổ nhiệm tại Đại học Oxford."

"Cháu có hiểu một lời nào họ đang nói không?" Sarah thì thầm.

"Một trong ba", tôi nói với vẻ xin lỗi.

"Tôi muốn nói là hoán vị gen. Di truyền lây nhiễm. Ảnh hưởng gen. Khảm nhiễm thể." Chris đánh dấu chúng trên ngón tay của mình. "Hãy rung bất kỳ cái chuông nào, Giáo sư Clairmont, hay ông muốn tôi tiếp tục với các bài giảng mà tôi đã cung cấp cho các sinh viên của tôi?"

"Không phải khảm nhiễm thể là một hình thức của chimerism sao?" Đó là từ duy nhất tôi nhận ra.

*(Chimera : quái vật trong thần thoại Hy Lạp : Đuôi rắn, mình dê, đầu sư tử, chimerism là hiện tượng ghép gen di truyền khác vào trong một cơ thể, do cấy ghép hoặc thụ tinh, hoặc song thai bị kết hợp giai đoạn phôi nang...)*

Chris gật đầu với tôi tán thành

"Em là một chimera - nếu điều đó giúp được."

"Diana," Matthew gầm gừ.

"Chris là người bạn tốt nhất của em, Matthew," tôi nói. "Và nếu anh ấy định giúp anh xác định chứng cuồng máu có tác động đến con lai của ma cà rồng - phù thủy như thế nào – chưa kể đến việc tìm ra cách cứu chữa cho chứng bệnh đó – anh ấy cần phải biết tất cả mọi thứ. Điều đó bao gồm kết quả xét nghiệm di truyền của em, nhân tiện. "

"Thông tin đó có thể gây chết người nếu lọt vào không đúng người," Matthew nói.

"Matthew nói đúng," Chris đồng ý.

"Tôi rất vui vì cậu nghĩ như vậy." Lời nói của Matthew ăn mòn như axit.

"Đừng kể cả với tôi, Clairmont. Tôi biết những nguy hiểm của việc nghiên cứu trên chủ thể con người. Tôi là một người đàn ông da đen đến từ Alabama và lớn lên trong bóng tối của Tuskegee." Chris quay sang tôi. "Đừng trao thông tin di truyền của em cho bất cứ ai bên ngoài phòng này - ngay cả khi họ đang mặc áo choàng trắng. Đặc biệt nếu họ đang mặc một chiếc áo choàng trắng, hãy suy nghĩ về điều đó. "

"Cảm ơn vì dữ liệu đầu vào của cậu, Christopher," Matthew nói một cách cứng nhắc. "Tôi chắc chắn sẽ chuyển những ý tưởng của cậu cho phần còn

lại trong đội của tôi."

"Vậy, chúng ta sẽ làm gì về tất cả những điều này?" Fernando hỏi. "Có lẽ đã không có chút cấp bách nào trước đây, nhưng bây giờ..." Ông nhìn Matthew để được hướng dẫn.

"Chương trình nhân giống của Hạt Giống Tồi đã làm thay đổi tất cả mọi thứ," Chris tuyên bố trước khi Matthew thể nói. "Đầu tiên chúng ta phải tìm ra liệu chứng cuồng máu có thực sự là thứ đã khiến cho sự thụ thai trở nên có thể có hoặc nó có phải một sự kết hợp của các yếu tố không. Và chúng ta cần phải biết khả năng về việc nhiễm bệnh của những đứa trẻ của Diana. Chúng ta sẽ cần các bản đồ di truyền của phù thủy và ma cà rồng cho điều đó. "

"Anh sẽ cần DNA của em," tôi nói khẽ. "Không phải tất cả các phù thủy đều có thể mang thai con của ma cà rồng."

"Em cần có một phù thủy tốt? Một phù thủy xấu?" Trò đùa ngớ ngẩn của Chris thường làm tôi cười, nhưng không phải đêm nay.

"Anh cần có một thợ dệt," tôi trả lời. "Anh sẽ cần phải xác định trình tự bộ gen của em nói riêng và so sánh nó với các phù thủy khác. Và anh sẽ cần phải làm tương tự cho Matthew và ma cà rồng có chứng cuồng máu. Chúng ta phải hiểu chứng cuồng máu đủ để chữa trị nó, hoặc Benjamin và các con của hắn sẽ tiếp tục là một mối đe dọa."

"Vậy thì được rồi." Chris vỗ vào đùi anh. "Chúng ta cần một phòng thí nghiệm. Và sự giúp đỡ. Rất nhiều dữ liệu và thời gian cho máy tính. Tôi có thể đưa người của tôi làm điều này. "

"Hoàn toàn không." Matthew bật đứng dậy. "Tôi cũng có một phòng thí nghiệm. Miriam đã đang làm việc trên các vấn đề của chứng cuồng máu và

các bộ gen sinh vật trong một thời gian."

"Vậy thì cô ấy nên đến đây ngay lập tức và mang công việc của cô ấy theo cùng. Các học sinh của tôi rất giỏi, Matthew. Giỏi nhất đấy. Họ sẽ thấy những điều ông và tôi bị ước định là không nhìn thấy."

"Phải. Giống như ma cà rồng. Và phù thủy." Matthew lùa những ngón tay qua mái tóc. Chris có vẻ lo lắng trước sự biến đổi về ngoại hình gọn gàng của anh. "Tôi không thích ý tưởng nhiều người biết về chúng tôi."

Những lời của Matthew nhắc nhở tôi đến người cần phải biết về thông báo mới nhất của Benjamin. "Marcus. Chúng ta cần phải nói với Marcus."

Matthew bấm số điện thoại.

"Matthew? mọi thứ có ổn không?" Marcus nói ngay khi cậu nhận cuộc gọi.

"Không hẳn. Chúng ta có một tình huống." Matthew nhanh chóng nói với cậu ấy về Benjamin và phù thủy mà hắn đã bắt giữ. Sau đó, anh nói với Marcus lý do tại sao.

"Nếu ta gửi cho con địa chỉ web, con sẽ nói Nathaniel tìm ra cách để theo dõi kết nối của Benjamin 24/7 chứ? Và nếu anh ta có thể tìm thấy nơi các tín hiệu ấy bắt nguồn, điều đó sẽ tiết kiệm được rất nhiều thời gian." Matthew nói.

"Để xem nó thực hiện đã," Marcus trả lời.

Matthew ngắt kết nối không sớm hơn khi điện thoại di động của tôi reo.

"Giờ thì ai nữa đây?" Tôi nói, liếc nhìn đồng hồ. Mặt trời chỉ vừa mới mọc.  
"Xin chào?"

"Tạ ơn Chúa là cô đã thức" Vivian Harrison nói, nhẹ nhõm.

"Có chuyện gì vậy?" Ngón tay cái màu đen của tôi râm ran.

"Chúng ta gặp rắc rối rồi," bà nói một cách dứt khoát.

"Loại vấn đề gì?" Tôi hỏi. Sarah áp tai vào ống nghe sát bên cạnh tôi. Tôi đã cố gắng để xua đi ấy đi.

"Tôi đã nhận được một thông điệp từ Sidonie von Borcke," Vivian nói.

"Sidonie von Borcke là ai?" Tôi chưa bao giờ nghe tên này trước đây.

"Một trong những phù thủy của Đại Hội Đồng," Vivian và Sarah đồng thanh nói.

## Chương 14

"Nhóm coven đã thất bại khi thử nghiệm." Vivian ném chiếc ví có kích thước của cái cặp da lên đảo bếp và rót cho mình một tách cà phê.



"Bà ấy cũng là một phù thủy à?" Chris hỏi tôi bằng một tiếng thì thầm.

"Đúng vậy," Vivian trả lời thay vào đó, nhận thấy Chris lần đầu tiên.

"Oh." Anh nhìn bà với vẻ đánh giá. "Tôi có thể lấy một mẫu gạc má không? Nó không đau."

"Có lẽ để sau." Vivian nói nước đôi. "Tôi xin lỗi, nhưng anh là ai?"

"Đây là Chris Roberts, Vivian, đồng nghiệp của tôi từ Yale. Anh ấy là một nhà sinh vật học phân tử." Tôi chuyển cho anh ấy ít đường và véo nhẹ trên cánh tay christ để giữ anh yên lặng. "Chúng ta có thể nói chuyện trong phòng gia đình chẳng? Đầu tôi đang giết tôi và chân tôi đang sưng lên như bong bóng."

"Ai đó đã phàn nàn với Đại Hội Đồng về hành vi vi phạm giao ước tại Madison County," Vivian nói với chúng tôi khi chúng tôi ngồi thoải mái trong các ghế sofa và ghế bành bố trí ở phía trước của TV.

"Bạn có biết đó là ai không?" Sarah hỏi.

"Cassie và Lydia." Vivian nhìn rầu rĩ vào ly cà phê của mình.

"Các đội trưởng cổ vũ đã chỉ điểm chúng tôi sao?" Sarah là sừng sốt đến lặng người.

"Thật dễ đoán", tôi nói. Họ đã không thể tách rời từ thời thơ ấu, không thể chịu đựng từ thời niên thiếu, và không thể phân biệt từ thời trung học với những búp tóc xoắn vàng và mắt xanh. Cả Cassie cũng như Lydia đều không cho phép tổ tiên phù thủy giữ cô ta trong bóng tối. Cùng nhau họ đã là đồng đội trưởng đội cổ vũ và các phù thủy ghi nhận công trạng cho họ qua việc

trao cho Madison mùa bóng đá thành công nhất trong lịch sử bằng cách chèn thần chú chiến thắng vào mỗi câu hát và điệu nhảy.

"Và những lời buộc tội chính xác là gì?" Matthew đã chuyển sang chế độ luật sư.

"Rằng Diana và Sarah đang gian díu với với ma cà rồng", Vivian lẩm bẩm.

"Gian díu?" Sự phẫn nộ của Sarah thật rõ ràng.

Vivian vung tay lên trong không khí. "Tôi biết. Tôi biết. Nghe có vẻ tích cực lắm, nhưng tôi đảm bảo với bạn đó là những từ chính xác của Sidonie. May thay, Sidonie đang ở Las Vegas và không thể đích thân đến để điều tra. Các coven Clark County lại quá mê mải đầu tư vào bất động sản, và họ đang sử dụng phép thuật để cố gắng vực dậy thị trường nhà ở. "

"Vậy, điều gì sẽ xảy ra đây?" Tôi hỏi Vivian.

"Tôi phải trả lời. Bằng văn bản."

"Cám ơn nữ thần. Điều đó có nghĩa là bà có thể nói dối." Tôi nói, nhẹ nhõm.

"Không cách nào, Diana. Bà ấy quá thông minh. Tôi đã thấy Sidonie hỏi các nhóm coven của SoHo hai năm trước, khi họ mở ngôi nhà ma ám đó trên phố Spring, ngay nơi đội hình diễu hành Halloween bắt đầu. Cực kỳ cao tay nhé." Vivian rùng mình. "Bà ấy thậm chí đã bắt họ tiết lộ cách họ treo một cái vạc sủi bọt trên xe diễu hành của họ trong sáu giờ. Sau chuyến thăm của Sidonie, các nhóm coven bị đàn áp trong trọn một năm - không bay, không dụng cụ, và hoàn toàn không trừ tà. Họ vẫn chưa hồi phục lại được. "

"Bà ta là loại phù thủy nào?" Tôi hỏi.

"Một kẻ đầy quyền năng," Vivian nói với một tiếng khịt mũi. Nhưng đó không phải là những gì tôi muốn nói.

"Sức mạnh của bà ấy là siêu nhiên hay thủ thuật phù thủy?"

"Bà ấy có có được sự thấu hiểu tuyệt vời về các phép thuật, từ những gì tôi nghe thấy," Sarah nói.

"Sidonie có thể bay, và bà ấy cũng là một nhà tiên tri đáng kính trọng nữa," Vivian thêm vào.

Chris giơ tay lên.

"Vâng, Chris?" Sarah nghe như một bà giáo.

"Thông minh, quyền năng, bay – điều đó không quan trọng. Bà không thể để bà ta phát hiện về những đứa trẻ của Diana, những gì với dự án nghiên cứu mới nhất của Hạt Giống Tồi và cái giao ước mà tất cả các bạn đang lo lắng về. "

"Hạt Giống Tồi?" Vivian nhìn Chris ngây người.

"Con trai của Matthew làm cho một phù thủy có mang. Có vẻ như khả năng sinh sản truyền trong gia đình Clairmont." Chris lờm Matthew. "Và về giao ước mà tất cả bạn đã đồng ý. Tôi luận ra rằng phù thủy không được phép lang thang với ma cà rồng?"

"Hoặc với daemons. Nó làm cho con người không thoải mái." Matthew nói.

"Không thoải mái?" Chris nhìn hồ nghi. "Người da đen ngồi trên xe buýt bên cạnh những người da trắng cũng thế. Sự phân biệt không phải là câu trả lời. "

"Con người sẽ nhận ra những sinh vật nếu chúng tôi ở trong các nhóm hỗn hợp," tôi nói, hy vọng sẽ xoa dịu Chris.

"Chúng tôi nhận ra em, Diana, ngay cả khi em đang đi trên đường Temple Street lúc mười giờ sáng," Chris nói, làm vỡ tan hy vọng mong manh cuối cùng của tôi rằng tôi xuất hiện để được giống như mọi người khác.

"Đại Hội Đồng được thành lập để thực thi các giao ước, để gìn giữ chúng tôi khỏi sự chú ý và sự can thiệp của con người," tôi nói, dù sao cũng phải gắn bó với vũ khí của mình. "Để trao đổi, tất cả chúng tôi đứng ngoài chính trị và tôn giáo của con người."

"Cứ nghĩ những gì em muốn, nhưng sự phân biệt chủng tộc ép buộc - hay các giao ước nếu em muốn nói như thế - thường là về mối quan tâm cho sự thuần chủng." Chris gác chân lên bàn cà phê. "Giao ước của em có thể đã được hình thành do chuyện phù thủy đã từng sinh con với ma cà rồng. Làm cho con người 'thoải mái' hơn chỉ là một cái cớ."

Fernando và Matthew trao đổi ánh mắt với nhau.

"Tôi đã cho rằng khả năng thụ thai của Diana là duy nhất – rằng đây là tác động của nữ thần, không phải là một phần của một mô hình rộng hơn." Vivian thất kinh. "Lợi thế của các sinh vật bất tử với quyền lực siêu nhiên sẽ rất đáng sợ."

"Không, nếu bà muốn thiết lập một cuộc đua siêu đẳng. Sau đó, một sinh vật như vậy sẽ hoàn toàn là một cuộc đảo chính di truyền." Chris nhận xét. "Chúng ta có tình cờ biết về bất kỳ hoang tưởng nào có dính líu với di truyền học ma cà rồng không nhỉ? Oh, đợi đã. Chúng ta biết hai người trong số họ."

"Tôi thích để lại những điều như vậy cho Thiên Chúa, Christopher." Một tĩnh mạch sậm màu đập thoi thóp trên trán của Matthew. "Tôi không quan tâm đến thuyết ứu sinh."

"Tôi quên mất. Ông đang bị ám ảnh với sự tiến hóa các loài - nói cách khác, lịch sử và hóa học. Đó là những quan tâm nghiên cứu của Diana. Thật là một sự trùng hợp." Mắt Chris nheo lại. "Dựa trên những gì tôi đã nghe lỏm được, tôi có hai câu hỏi, giáo sư Clairmont. Chỉ các ma cà rồng đang chết dần, hay cả phù thủy và daemon cũng sắp tuyệt chủng? Và loài nào trong những loài này được coi là quan tâm nhất đến giống nòi thuần chủng?"

Chris thực sự là một thiên tài. Với mỗi câu hỏi sắc bén, anh đã đào bới sâu hơn vào những bí ẩn trói buộc trong Sách Sự Sống, những bí mật của gia đình de Clermont, và những bí ẩn trong máu của chính tôi và của Matthew.

"Chris nói đúng," Matthew nói bằng giọng mập mờ. "Chúng ta không thể mạo hiểm để Đại Hội Đồng khám phá ra sự mang thai của Diana. Nếu em không phản đối, *mon coeur*, anh nghĩ chúng ta nên đi đến nhà của Fernando ở Seville không chậm trễ. Sarah có thể đi với chúng ta, tất nhiên. Sau đó, danh tiếng của nhóm coven sẽ không phải mang tiếng xấu."

"Tôi nói rằng ông không thể để cho Phù thủy xấu phát hiện về Diana, không phải là cô ấy nên chạy đi," Chris nói, chán ghét. "Ông đã quên Benjamin rồi sao?"

"Hãy chiến đấu chống cuộc chiến này trên một mặt trận tại một thời điểm, Christopher." Vẻ mặt của Matthew hẳn phải tương xứng với tông giọng của anh, bởi vì Chris ngay lập tức xìu xuống.

"Không sao đâu. Em sẽ đi đến Seville." Tôi không muốn, nhưng tôi cũng không muốn các phù thủy Madison phải chịu đựng.

"Không, không phải là không sao đâu," Sarah nói, giọng nói của bà tăng cao. "Đại Hội Đồng muốn câu trả lời ư? Phải rồi, tôi cũng muốn câu trả lời. Bà hãy nói Sidonie von Borcke rằng tôi đã gian dối với ma cà rồng từ tháng Mười năm ngoái, kể từ khi Satu Järvinen bắt cóc và tra tấn cô cháu gái của tôi trong khi Peter Knox đứng đó và không làm gì. Nếu điều đó có nghĩa là tôi đã vi phạm giao ước, thì quả là xấu xa đến chết tiệt. Không có nhà De Clermonts, Diana đã chết - hoặc còn tệ hơn. "

"Đó là những cáo buộc nghiêm trọng," Vivian nói. "Bà có chắc chắn bà muốn áp đặt cho họ?"

"Phải," Sarah bướng bỉnh nói. "Knox đã bị trục xuất khỏi Đại Hội Đồng. Tôi muốn cái mông của Satu cũng bị đá đi khỏi đó nữa."

"Họ đang tìm kiếm người thay thế Knox bây giờ," Vivian báo cáo. "Có tin đồn rằng Janet Gowdie sẽ rời khỏi nơi hưu trí để lấp vào chỗ trống."

"Janet Gowdie đã chín mươi nếu bà ấy còn sung sức", Sarah nói. "Bà ấy có thể không đủ khả năng đáp ứng được công việc."

"Knox khẳng khẳng rằng đó là một phù thủy nổi tiếng về những năng lực phép thuật như ông ta. Không ai – ngay cả Janet Gowdie - cũng không đánh bại được ông ta trong cuộc biểu diễn phép thuật." Vivian nói.

"Chưa thôi," Sarah nói một cách ngắn gọn.

"Có điều gì đó khác, Sarah - và nó có thể làm cho bà tạm dừng trước khi bà thách thức các phù thủy của Đại Hội Đồng." Vivian do dự. "Sidonie đã yêu cầu một báo cáo về Diana. Bà ta nói đó là quy trình tiêu chuẩn để kiểm tra những phù thủy đã không phát triển tài năng pháp thuật, để xem liệu họ có bất kỳ điều gì biểu lộ sau này trong cuộc sống hay không. "

"Nếu sức mạnh của tôi là thứ Đại Hội Đồng quan tâm, vậy thì yêu cầu của Sidonie thực sự không liên quan gì đến việc Sarah và tôi gian dứu với ma cà rồng", tôi nói.

"Sidonie tuyên bố rằng bà ta có một đánh giá vào thời thơ ấu của Diana, đã cho thấy rằng cô không được mong đợi sẽ biểu lộ bất kỳ quyền năng bình thường nào một cách truyền thống liên quan với phù thủy," Vivian tiếp tục, trông có vẻ khố sở. "Peter Knox đã thực hiện nó. Rebecca và Stephen đã đồng ý với phát hiện của ông ta và ký tắt vào đó."

"Hãy nói cho Đại Hội Đồng rằng đánh giá của Rebecca và Stephen về khả năng pháp thuật của con gái mình là hoàn toàn chính xác, đến tận những chi tiết cuối cùng." Đôi mắt của Sarah lấp lánh với sự tức giận. "Cháu gái của tôi không có những quyền năng bình thường."

"Làm tốt lắm, Sarah," Matthew nói, sự ngưỡng mộ của anh dành cho sự thật được giữ gìn cẩn trọng của bà thật hiển nhiên. "Câu trả lời đó xứng đáng sánh ngang với ông anh Godfrey của tôi."

"Cảm ơn cậu, Matthew," Sarah nói với một cái gật đầu nhẹ.

"Knox biết được gì đó - hay nghi ngờ điều gì đó - về tôi. Ông ta đã như thế từ khi tôi là một đứa trẻ." Tôi mong đợi Matthew sẽ tranh luận nhưng anh đã không. "Tôi nghĩ rằng chúng tôi đã phát hiện ra những gì cha mẹ tôi phải giấu: rằng tôi là một thợ dệt, cũng như cha tôi. Nhưng bây giờ tôi đã biết về sự quan tâm của mẹ trong phép thuật tối cao, tôi tự hỏi, liệu điều đó có, hay không có, dính líu với sự quan tâm của Knox."

"Ông ta là một kẻ thực hành tận tụy về phép thuật tối cao," Vivian trầm ngâm. "Và liệu cô có khả năng dệt nên những phép thuật đen mới không? Tôi hình dung rằng Knox sẽ sẵn sàng làm gần như bất cứ điều gì để đặt được bàn tay vào chúng."

Ngôi nhà rên rỉ, và âm thanh của tiếng đàn guitar tràn ngập căn phòng với một giai điệu dễ nhận biết. Tất cả các ca khúc trong album yêu thích của mẹ tôi, "Landslide" là bài tác động mạnh nhất vào trái tim tôi. Bất cứ khi nào nghe nó, tôi nhớ đến cảnh bà ôm tôi vào lòng và ngâm nga.

"Mẹ yêu bài hát này," tôi nói. "Bà biết rằng sự thay đổi sẽ đến, và bà sợ hãi nó, giống như người phụ nữ trong bài hát. Nhưng chúng ta sẽ không còn sợ nữa."

"Cô đang nói gì vậy, Diana?" Vivian hỏi.

"Sự thay đổi mà mẹ tôi đã mong đợi? Nó ở đây." Tôi nói đơn giản.

"Và thậm chí có chiều hướng thay đổi nhiều hơn," Chris nói. "Các bạn sẽ không thể giữ được bí mật về sự tồn tại của các sinh vật khỏi con người lâu hơn nữa được. Ông đã khám nghiệm tử thi, hội nghị bàn luận về gen, một nhóm thử nghiệm di truyền tại gia thì còn lâu mới bị bỏ sót."

"Vớ vẩn," Matthew tuyên bố.

"Tin Mừng Phúc Âm. Ông có hai lựa chọn, Matthew. Ông muốn kiểm soát được tình hình khi nó xảy ra, hay ông muốn bị nó đập vào đầu mình?" Chris chờ đợi. "Dựa trên sự quen biết hạn chế của chúng ta, tôi đoán ông muốn lựa chọn A."

Matthew lùa ngón tay trên da đầu của mình và trừng mắt nhìn Chris.

"Tôi cũng nghĩ vậy." Chris nghiêng lưng ghế của mình. "Vậy, với tình thế gay go của ngài, Đại học Yale có thể làm được gì cho ngài, Giáo sư Clairmont? "



"Không" Matthew lắc đầu. "Cậu sẽ không sử dụng các nghiên cứu sinh và sau đại học để phân tích DNA sinh vật."

"Điều đó thật đáng sợ như địa ngục ấy, tôi biết", Chris tiếp tục trong một giọng điệu nhẹ nhàng. "Tất cả chúng ta đều thích ẩn núp ở nơi nào đó an toàn và để cho người khác thực hiện các quyết định khó khăn thay cho chúng ta hơn. Nhưng ai đó sẽ phải đứng lên và chiến đấu cho lẽ phải. Fernando nói với tôi ông là một chiến binh khá ấn tượng. "

Matthew nhìn Chris, không chớp.

"Tôi sẽ đứng cùng ông, nếu điều đó giúp được," Chris nói thêm. "Miễn là ông gặp tôi ở nửa đường." Matthew không chỉ là một chiến binh ấn tượng mà còn là một người đầy kinh nghiệm. Anh biết khi nào anh bị đánh bại.

"Cậu thẳng, Chris," anh lặng lẽ nói.

"Tốt. Vậy, chúng ta hãy bắt đầu thôi nào. Tôi muốn nhìn thấy các bản đồ gen sinh vật. Sau đó, tôi muốn sắp xếp trình tự và lắp ráp lại ba bộ gen sinh vật để có thể so sánh chúng với hệ gen của con người." Chris đánh dấu hết mục này đến mục khác. "Tôi muốn chắc chắn rằng các bạn đã xác định một cách chính xác các gen chịu trách nhiệm cho chứng cuồng máu. Và tôi muốn các gen – thứ đã tạo ra khả năng có thể cho Diana thụ thai con của ông - bị cô lập. Tuy vậy, tôi không tin rằng ông đã thậm chí đã bắt đầu xem xét điều đó."

"Còn điều gì khác tôi có thể giúp cho cậu không?" Lông mày Matthew đã nhướng cao.

"Thực ra là có." Ghế của Chris động thịch xuống đất. "Hãy nói với Miriam Shephard, tôi muốn cái mông của cô ấy trong Tháp Kline Biology vào sáng thứ Hai. Nó nằm trên Science Hill. Ông không thể bỏ lỡ nó được. Phòng thí

nghiệm của tôi trên tầng năm. Tôi muốn cô ấy giải thích về kết luận của tôi trong khoa học đã bị sai như thế nào trước khi cô ấy gia nhập với chúng tôi để họp nhóm đầu tiên của chúng tôi lúc mười một giờ."

"Tôi sẽ chuyển thông điệp đó." Matthew và Fernando liếc nhìn nhau, và Fernando nhún vai như muốn nói rằng, đó là tang lễ của anh. "Chỉ một lời nhắc nhở, Chris. Các nghiên cứu mà cậu đã vạch ra cho đến nay sẽ phải mất nhiều năm để hoàn thành. Chúng tôi sẽ không ở Yale trong thời gian dài được. Diana và tôi sẽ phải trở lại châu Âu vào tháng Mười, nếu chúng tôi muốn cặp song sinh chào đời ở đó. Diana không nên đi xa sau đó."

"Mọi lý do để có được càng nhiều người càng tốt làm việc trên dự án." Chris đứng lên và đưa tay ra. "Thoả thuận chứ?"

Sau một hồi im lặng, Matthew cầm lấy nó.

"Quyết định thông minh," Chris nói, trao cho nó một cái lắc. "Tôi hy vọng ông có mang theo sổ séc, Clairmont. Trung tâm Yale về Phân tích Gen và Phân tích DNA, cả hai đều tính phí rất cao, nhưng nhanh chóng và chính xác." Anh nhìn đồng hồ. "Túi của tôi nằm sẵn trong xe rồi. Mất bao lâu trước khi các bạn có thể lên đường?"

"Chúng tôi sẽ có một vài giờ sau bạn," Matthew nói. Chris hôn Sarah trên má và trao cho tôi một cái ôm. Sau đó, ngón tay của anh giơ lên trong một cử chỉ cảnh báo.

"Mười một giờ sáng ngày Thứ Hai, Matthew. Đừng muộn."

Với lưu ý đó, anh rời khỏi.

"Tôi đã làm gì thế này?" Matthew lẩm bẩm khi cửa đóng sầm lại. Trông anh có vẻ hơi bàng hoàng.

"Sẽ ổn mà, Matthew," Sarah nói với sự lạc quan đáng ngạc nhiên. "Tôi có một cảm giác tốt về tất cả những điều này."

Một vài giờ sau đó, chúng tôi leo lên xe. Tôi vẫy tay với Sarah và Fernando từ ghế hành khách, chớp mắt giữ lại những giọt lệ. Sarah mỉm cười, nhưng cánh tay bà quấn chặt quanh mình đến nỗi các đốt ngón tay trắng bợt. Fernando trao đổi vài lời với Matthew và vỗ nhẹ vào anh, khuỷu tay với khuỷu tay, trong kiểu cách quen thuộc của nhà de Clermonts.

Matthew trượt phía sau bánh xe. "Tất cả xong xuôi rồi chứ?"

Tôi gật đầu. Ngón tay anh chạm vào công tắc, và động cơ hoạt động.

Tiếng keyboard và tiếng trống tuôn ra khỏi hệ thống âm thanh, kèm theo tiếng guitar lạnh lót. Matthew dò dẫm các nút điều khiển, cố gắng giảm nhạc xuống. Khi thất bại, anh cố gắng tắt nó đi. Nhưng bất kể anh đã làm gì, Fleetwood Mac vẫn cảnh báo chúng tôi không ngừng suy nghĩ về ngày mai. Cuối cùng anh vung tay lên chịu thua.

"Ngôi nhà tiền đưa chúng ta có phong cách đấy nhỉ, anh đã thấy rồi." Anh lắc đầu và đặt xe vào hành trình.

"Đừng lo lắng. Nó sẽ không thể để giữ mãi các bài hát một khi chúng ta rời khỏi khu điền sản. "

Chúng tôi lái xe khỏi lối vào nhà hướng tới con đường, tất cả những cú xóc nảy nhưng không thể nhận thấy nhờ vào bộ giảm xóc của chiếc Range Rover.

Tôi vắn vẹo trên ghế khi Matthew bật tín hiệu rẽ để rời khỏi trang trại Bishop, nhưng những lời cuối cùng của bài hát khiến tôi phải hướng mặt về

phía trước một lần nữa. "Đừng nhìn lại," tôi thì thầm.

## **Sol ở Xứ Nữ**

*Khi mặt trời ở cung Xứ Nữ, hãy gửi con đến trường.*

*Dấu hiệu này biểu thị một sự thay đổi vị trí.*

*-Anonymous English Commonplace Book, c. 1590, Gonçalves MS 4890, f. 12v*

## **Chương 15**

"Thêm trà nhé, Giáo sư Bishop?"

"Hmm?" Tôi ngược lên nhìn người sinh viên trẻ mang về mặt mong đợi.  
"Oh. Vâng. Tất nhiên. Cảm ơn em."

"Có ngay." Cậu ta lấy nhanh ấm trà bằng sứ trắng khỏi bàn.

Tôi nhìn về phía cửa, nhưng vẫn không có dấu hiệu của Matthew. Anh đã đến Phòng Nhân Sự để nhận thẻ nhận diện trong khi tôi chờ trong bầu không khí loãng của New Haven Lawn Club gần đó. Sự hạn chế tĩnh lặng của tòa nhà chính làm nản lòng cú ném đặc biệt của quả bóng tennis và những đứa trẻ la hét thưởng thức các hồ bơi trong tuần cuối cùng của kỳ nghỉ hè. Ba cô dâu tương lai và mẹ của họ đã được hộ tống qua căn phòng nơi tôi đang ngồi để xem xét các điều kiện thuận lợi mà họ sẽ thích thú nếu họ nên kết hôn ở đây.

Đây có thể là New Haven, nhưng không phải là New Haven của tôi.

"Của cô đây, Giáo sư." Người phục vụ chu đáo của tôi đã trở lại, cùng với hương thơm tươi của lá bạc hà. "Trà bạc hà."

Sống ở New Haven với Matthew sẽ đòi hỏi một số điều chỉnh. Ngôi nhà phố nhỏ của tôi trên con đường rợp bóng cây vắng ngắt, chỉ là một sự duỗi dài của Phố Court, khắc khổ vượt xa hơn bất kỳ nơi cư trú nào mà chúng tôi đã ở trong năm qua, cho dù trong hiện tại hay quá khứ. Nó được trang bị đơn giản với những đồ chợ trời, nội thất gỗ thông giá rẻ còn lại từ thời sinh viên của tôi, và những chiếc kệ dùng như giá sách và tạp chí. Giường của tôi không có bọc để chân hoặc ván đầu giường nói chi đến màn trướng. Nhưng tấm nệm lại rộng rãi và chào đón, và vào cuối chuyến lái xe dài từ Madison, hai chúng tôi đã sụp đổ vào nó với tiếng rên rỉ nhẹ nhõm. Chúng tôi đã dành hầu hết các ngày cuối tuần dự trữ cho ngôi nhà những thứ cần thiết như bất kỳ cặp đôi bình thường New Haven nào: rượu vang từ các cửa hàng trên Đại lộ Whitney cho Matthew, đồ tạp phẩm cho tôi, và đủ thiết bị điện tử để trang bị một phòng thí nghiệm máy tính. Matthew đã kinh hoàng khi tôi sở hữu

chỉ có một máy tính xách tay. Chúng tôi rời khỏi cửa hàng máy tính trên Broadway với hai trong số mọi thứ - một cho anh và một cho tôi. Sau đó chúng tôi đi dạo những con đường của riêng các phân khoa trong khi điệu nhạc chuông vang lên trong Harkness Tower. Trường đại học và thị trấn chỉ mới bắt đầu sôi động lên với các sinh viên đang quay trở lại, những kẻ hét lên chào mừng ngang qua khu học xá và chia sẻ những lời phàn nàn về việc đọc các danh sách và lịch học.

"Thật tốt khi được trở lại," tôi thì thầm, bàn tay móc vào cánh tay anh. Cảm thấy như chúng tôi đã bắt tay vào một cuộc phiêu lưu mới, chỉ có hai chúng tôi.

Nhưng hôm nay thì khác. Tôi cảm thấy ở ngoài tầm với và ở ngoài những lựa chọn.

"Em đây rồi." Matthew xuất hiện bên khuỷu tay tôi và trao cho tôi một nụ hôn kéo dài. "Anh nhớ em."

Tôi bật cười. "Chúng ta mới xa nhau trong một giờ rưỡi."

"Chính xác. Quá lâu." Sự chú ý của anh vẫn lơ ngơ ngang qua bàn, vào bình trà chưa được chạm đến, tập pháp lý màu vàng để trống của tôi, và những bản in chưa mở ra của Tạp chí Lịch sử Mỹ mới nhất mà chúng tôi đã cứu khỏi hộp thư căn hộ đầy ứ của tôi trên đường đến Science Hill. "Buổi sáng của em thế nào?"

"Họ đã rất quan tâm em."

"Họ nên thế." Trên đường vào tòa nhà gạch lớn, Matthew đã giải thích rằng Marcus là một trong những thành viên sáng lập của câu lạc bộ tư nhân và rằng cơ sở được xây dựng trên thửa đất cậu ấy từng sở hữu.

"Tôi có thể mang cho Ngài thứ gì đó chẳng, Giáo sư Clairmont?"

Tôi mím môi lại với nhau. Một vết nhăn nhỏ xuất hiện trên làn da mịn màng giữa đôi mắt sắc bén của chồng tôi.

"Cảm ơn bạn, Chip, nhưng tôi tin rằng chúng tôi đã sẵn sàng để đi rồi."

Đó không phải là một thời điểm quá sớm. Tôi đứng dậy và thu thập những thứ của tôi, nhét chúng vào chiếc túi lớn dưới chân.

"Bạn có thể đặt những chi phí vào tài khoản của Tiến sĩ Whitmore không? Matthew thì thầm, kéo ghế cho tôi.

"Nhất định rồi", Chip nói. "Không vấn đề gì. Luôn luôn vinh dự được chào đón một thành viên của gia đình Tiến sĩ Whitmore. "

Ít nhất một lần tôi đánh bại Matthew bên ngoài.

"Chiếc xe đâu rồi?" Tôi nói, tìm quanh bãi đậu xe.

"Nó đậu trong bóng râm." Matthew nhắc chiếc túi xách khỏi vai tôi. "Chúng ta sẽ đi bộ đến phòng thí nghiệm, không lái xe. Các thành viên được tự do để lại xe của họ ở đây, và nó rất gần với các phòng thí nghiệm." Anh tỏ ra thông cảm. "Điều này thật kỳ lạ cho cả hai chúng ta, nhưng sự lạ lùng sẽ vượt qua thôi mà."

Tôi hít một hơi thật sâu và gật đầu. Matthew mang túi của tôi, giữ nó bằng tay cầm ngăn trên đỉnh túi.

"Sẽ tốt hơn ngay khi em ở trong thư viện," tôi nói, vì lợi ích của tôi hơn là của anh. "Chúng ta sẽ bắt đầu làm việc chứ?"

Matthew giơ bàn tay còn lại của anh ra. Tôi cầm lấy nó, và biểu hiện của anh dịu lại. "Dẫn đường đi", anh nói.

Chúng tôi băng qua Đại lộ Whitney với những khu vườn đầy những tượng khủng long, đi tắt phía sau Peabody, và đến gần các tháp cao, nơi phòng thí nghiệm của Chris tọa lạc. Bước chân tôi chậm lại. Matthew nhìn lên, và lên cao thêm nữa.

"Không. Làm ơn đừng ở đó. Nó còn tồi tệ hơn so với Beinecke." Mắt anh dán mắt vào những đường nét hấp dẫn của Kline Biology Tower, hoặc KBT như nó đã được biết đến trong khuôn viên trường. Anh so sánh với Beinecke, với những bức tường bằng đá cẩm thạch trắng được khắc vào hốc vòm, đến một khay đá viên khổng lồ. "Nó nhắc anh nhớ về..."

"Phòng thí nghiệm của anh ở Oxford không to lớn cũng không đẹp, theo như em nhớ," Tôi nói, cắt lời anh trước khi anh có thể trao cho tôi thêm một nét tương đồng sinh động khác sẽ ở lại với tôi mãi mãi. "Đi nào."

Lúc này đến lượt Matthew miễn cưỡng. Anh cầu nài khi chúng tôi bước vào tòa nhà, từ chối đặt dải dây Yale màu xanh-trắng treo tấm thẻ nhận dạng bằng nhựa được từ hóa quanh cổ khi các nhân viên bảo vệ yêu cầu anh, tiếp tục phàn nàn trong thang máy, và quắc mắt khi chúng tôi tìm kiếm cửa phòng thí nghiệm của Chris. "Sẽ ổn thôi mà, Matthew. Sinh viên của Chris sẽ vui mừng được gặp anh." Tôi cam đoan với anh.

Matthew là một học giả nổi tiếng thế giới và là thành viên của các giảng viên trường Đại học Oxford. Có rất ít các học viện gây ấn tượng với Yale, nhưng đó là một trong số chúng.

"Lần cuối cùng anh bị các sinh viên vây quanh là khi Hamish và anh là nghiên cứu sinh tại All Souls." Matthew nhìn đi chỗ khác trong một nỗ lực



che giấu sự lo lắng của mình. "Anh thích hợp nhiều hơn với một phòng thí nghiệm nghiên cứu."

Tôi kéo cánh tay anh, buộc anh phải dừng lại. Cuối cùng anh bắt lấy ánh mắt của tôi.

"Anh đã dạy Jack tất cả mọi thứ. Annie cũng vậy" tôi nhắc anh nhớ lại cách anh đã dạy hai đứa trẻ sống cùng chúng tôi trong thời Elizabeth London.

"Điều đó khác. Chúng. . ." Matthew tắt đèn, một bóng tối chớp qua đôi mắt anh.

"Gia đình?"

Tôi đợi phản ứng của anh. Anh miễn cưỡng gật đầu.

"Các sinh viên muốn những điều tương tự như Annie và Jack đã muốn: sự chú ý của anh, sự trung thực của anh, và niềm tin của anh vào họ. Anh sẽ sáng chói ở đây. Em hứa."

"Anh sẽ giải quyết thỏa đáng," Matthew lầm bầm. Mắt anh quét qua hành lang. "Đó là phòng thí nghiệm của Christopher. Chúng ta nên đi. Nếu anh đến trễ, anh ta dọa sẽ lấy lại thẻ nhận dạng của anh."

Chris đẩy cánh cửa mở, rõ ràng kiệt sức. Matthew bắt lấy nó và giữ nó mở bằng chân của mình.

"Một phút nữa, Clairmont, và tôi sẽ bắt đầu mà không có ông. Chào, Diana." Chris nói, hôn lên má tôi. "Anh đã không mong đợi gặp em ở đây. Sao em không ở Beinecke?"

"Giao hàng đặc biệt." Tôi ra hiệu về phía cặp tài liệu, và Matthew giơ nó lên. "Các trang từ Ashmole 782, nhớ không?"

"Oh. Phải." Chris đã không tỏ ra chút thích thú nào. Anh ấy và Matthew rõ ràng đã tập trung về câu hỏi khác.

"Hai người đã hứa," tôi nói.

"Đúng vậy. Ashmole 782." Chris khoanh tay. "Miriam đâu?"

"Tôi đã đưa cho Miriam lời mời của cậu và sẽ tha cho cậu câu trả lời của cô ấy. Cô ấy sẽ ở đây khi - và nếu - cô ấy chọn." Matthew giơ thẻ ID của mình. Ngay cả phòng nhân sự cũng không thể có một bức ảnh xấu của anh. Anh trông như một người mẫu. "Tôi chính thức, hoặc họ với tôi thế."

"Tốt. Đi thôi." Chris lấy một chiếc áo choàng trắng ra khỏi giá đỡ gần đó và khoác nó trên vai của mình. Anh ấy đưa một cái khác cho Matthew.

Matthew nhìn nó ngờ vực. "Tôi không mặc một trong những thứ đó."

"Tự thích nghi đi. Không áo choàng, không tiếp xúc với các thiết bị. Tùy ông chọn." Chris quay lại và bước đi.

Một người phụ nữ tiếp cận anh ấy với một xấp giấy tờ. Cô ta mặc một chiếc áo khoác phòng thí nghiệm với tên Connolly thêu trên đó và "Beaker" được viết bên trên bằng mực đỏ.

"Cảm ơn, Beaker." Chris nhìn qua chúng. "Tốt. Không ai từ chối. "

"Đó là những gì thế?", Tôi hỏi.

"Văn bản không tiết lộ. Chris nói không ai trong hai vị phải ký tên vào." Beaker nhìn Matthew và gật đầu chào. "Chúng tôi rất hân hạnh có ông ở đây, Giáo sư Clairmont. Tôi là Joy Connelly, chỉ huy thứ hai của Chris. Chúng tôi tạm quản lý phòng thí nghiệm vào lúc này, vì vậy tôi được bổ nhiệm cho đến khi Chris tìm thấy hoặc là Mẹ Teresa hoặc là Mussolini. Xin vui lòng quẹt thẻ để chúng tôi có một báo cáo khi các bạn đến. Và bạn phải quẹt thẻ khi rời đi. Nó giữ cho các hồ sơ đúng đắn." Cô chỉ vào hộp đọc thẻ cạnh cửa.

*\* **Mẹ Teresa** 1910-1997, nữ tu và nhà truyền giáo của Công Giáo, người sáng lập Dòng Thừa Sai Bác Ái hoạt động trên 127 quốc gia nổi tiếng toàn thế giới về những hoạt động nhân đạo, cứu giúp những người nghèo có hoàn cảnh tuyệt vọng. Bà được trao giải Nobel Hoà Bình năm 1979.*

*\* **Benito Mussolini** 1883-1945: Thủ tướng thứ 27 của Ý, nhà độc tài thời Phát xít Ý nổi tiếng khắc nghiệt.*

"Cảm ơn cô, Tiến sĩ Connelly." Matthew ngoan ngoãn quẹt thẻ. Dù vậy, anh vẫn không mặc chiếc áo khoác phòng thí nghiệm.

"Giáo sư Bishop cũng cần quẹt thẻ. Quy định phòng thí nghiệm. Và xin vui lòng gọi tôi là Beaker. Mọi người đều gọi thế."

"Tại sao?" Matthew hỏi trong khi tôi lấy ID của tôi ra khỏi túi. Như thường lệ, nó đã chuồn xuống tận đáy túi.

"Chris thấy biệt danh dễ nhớ hơn," Beaker nói.

"Anh ấy có mười bảy Amys và mười hai Jareds trong bài giảng đại học đầu tiên của mình," tôi nói thêm. "Tôi không nghĩ anh ấy sẽ hồi phục."

"May thay, tôi nhớ rất tuyệt, Tiến sĩ Connelly. Nhân tiện, công việc của cô trên RNA xúc tác ra sao rồi."

Matthew mỉm cười. Tiến sĩ Connelly trông có vẻ hài lòng. "Beaker!" Chris gầm lên.

"Đến ngay!" Beaker gọi với ra. "Tôi hy vọng anh ấy sẽ sớm tìm ra Mẹ Teresa," cô thì thầm với tôi. "Chúng tôi không cần một Mussolini."

"Mẹ Teresa đã chết rồi", tôi thì thầm, quẹt thẻ của tôi qua đầu đọc.

"Tôi biết. Khi Chris viết mô tả công việc cho người quản lý phòng thí nghiệm mới, nó đã liệt kê 'Mẹ Teresa và Mussolini' bên dưới các phẩm chất yêu cầu. Chúng tôi đã viết lại nó, tất nhiên. Nếu không thì Phòng Nhân Sự sẽ không chấp thuận bổ nhiệm."

"Chris đã yêu cầu người quản lý phòng thí nghiệm cuối cùng của anh ấy điều gì?" Tôi đã gần như sợ không dám hỏi.

"Caligula\*". Beaker thở dài. "Chúng tôi thực sự nhớ cô ấy."

*\*Caligula (Đôi giày nhỏ của chiến binh nhỏ), biệt danh của Gaius Julius Caesar Germanicus (12-41), hoàng đế thứ 3 của La Mã từ năm 37-41, một hoàng đế trẻ con trong thời đại chiến tranh liên miên, ông chết năm 19 tuổi, cai trị khá tàn bạo trong 4 năm.*

Matthew đã đợi chúng tôi vào phòng trước khi buông cánh cửa ra. Beaker trông có vẻ bị bối rối bởi sự lịch sự ấy. Cánh cửa đóng lại sau lưng chúng tôi.

Một nhóm các nhà nghiên cứu mặc áo choàng trắng mọi lứa tuổi và dáng vẻ đã đợi chúng tôi ở bên trong, bao gồm các nhà nghiên cứu cấp cao như Beaker, một số nghiên cứu sinh sau tiến sĩ trông có vẻ kiệt sức, và một loạt các sinh viên sau đại học. Hầu hết ngồi trên ghế đẩu nhô lên từ những chiếc bàn phòng thí nghiệm; một số tựa vào bồn rửa hoặc tủ. Một bồn rửa mang dấu hiệu viết tay trên nó khá là đáng ngại BỒN RỬA NÀY DÀNH CHO

HAZMAT. Tina, trợ lý hành chính phiền nhiễu vĩnh viễn của Chris, đang cố gắng giải thoát những thứ không biết là gì tràn ra từ bên dưới một lon soda mà không làm phiền chiếc máy tính xách tay mà Chris đã khởi động. Tiếng rì rầm trò chuyện dừng lại khi chúng tôi bước vào.

"Oh. Chúa. Đó là..." Một sinh viên đại học nhìn chăm chăm vào Matthew và bịt một tay lên miệng.

Matthew đã được nhận ra.

"Hey, Giáo sư Bishop!" Một sinh viên sau đại học đứng lên, vuốt phẳng chiếc áo khoác phòng thí nghiệm. Cậu ta trông có vẻ lo lắng hơn cả Matthew. "Jonathan Garcia. Nhớ tôi không? Lịch sử hóa học? Hai năm trước?"

"Tất nhiên. Bạn thế nào, Jonathan?" Tôi cảm thấy một ánh mắt thúc nhẹ khi sự chú ý trong phòng chuyển về phía tôi. Có daemon trong phòng thí nghiệm của Chris. Tôi nhìn quanh, cố gắng tìm ra đó là ai. Sau đó, tôi bắt gặp ánh mắt lạnh lùng của một ma cà rồng. Ông ta đang đứng cạnh một chiếc tủ bị khóa cùng Beaker và một phụ nữ khác. Matthew đã nhận ra anh ta.

"Richard," Matthew nói với một cái gật đầu lạnh nhạt. "Tôi không biết ông đã rời Berkeley."

"Năm ngoái." Vẻ mặt của Richard không chút dao động.

Chưa bao giờ nháng qua tâm trí tôi rằng sẽ có các sinh vật trong phòng thí nghiệm của Chris. Tôi đã đến thăm anh chỉ một hoặc hai lần, khi anh làm việc một mình. Túi tài liệu của tôi đột nhiên cảm thấy nặng nề với những bí mật và thảm họa có thể.

"Sẽ có thời gian đoàn tụ với Clairmont sau, Shotgun," Chris nói, móc nối các máy tính xách tay với máy chiếu. Có một làn sóng những tiếng cười tán thưởng. "Ánh sáng, cảm phiền, Beaker."

Tiếng cười im lặng khi ánh đèn mờ đi. Nhóm nghiên cứu của Chris nghiêng người về phía trước để xem những gì anh chiếu trên tấm bảng trắng. Những thanh màu đen và trắng sóng đôi trên đầu trang, và phần còn lại được bố trí bên dưới. Mỗi thanh - hay ký tự tượng hình ideogram, như Matthew đã giải thích cho tôi đêm qua - đại diện cho một nhiễm sắc thể.

"Học kỳ này chúng tôi có một dự án nghiên cứu hoàn toàn mới." Chris dựa vào bảng trắng, làn da sẫm màu và áo choàng màu trắng làm cho anh trông giống như một ideogram trên màn hình. "Đây là chủ đề của chúng ta. Ai muốn cho tôi biết nó là cái gì? "

"Liệu nó còn sống hay đã chết?" Một giọng nữ điềm tĩnh hỏi.

"Câu hỏi hay, Scully." Chris cười toe toét.

"Tại sao cô lại hỏi như thế?" Matthew nhìn người sinh viên sắc xảo. Scully lúng túng.

"Bởi vì," cô giải thích. "nếu anh ta đã chết - oh, nhân tiện, đối tượng là nam giới - nguyên nhân cái chết có thể có một yếu tố di truyền."

Các sinh viên sau đại học, háo hức để chứng minh giá trị của họ, bắt đầu tung ra các rối loạn di truyền hiếm gặp và gây tử vong, nhanh hơn họ có thể ghi lại vào máy tính xách tay của họ.

"Được rồi, được rồi." Chris giơ tay lên. "Vườn thú của chúng tôi không còn chỗ cho ngựa vằn. Trở lại vấn đề cơ bản, xin vui lòng. "

Đôi mắt của Matthew nhảy múa thích thú. Khi tôi nhìn anh với vẻ bối rối, anh giải thích. "Các sinh viên có xu hướng ngả về các lời giải thích kỳ lạ hơn là những thứ hiển nhiên - như việc thích nghi một bệnh nhân bị nhiễm SARS chứ không phải là một chứng cảm lạnh thông thường. Chúng tôi gọi họ là 'ngựa vằn,' vì họ nghe được tiếng móng guốc và kết luận ngay là ngựa vằn hơn là ngựa."

"Cảm ơn." Giữa các biệt danh và các động vật hoang dã, tôi đã hiểu mất phương hướng là thế nào

"Đừng cố gắng gây ấn tượng với nhau nữa và hãy nhìn vào màn hình. Bạn thấy những gì?" Chris nói, kêu gọi ngưng các cuộc cạnh luận đang leo thang.

"Đó là nam giới," một người đàn ông trẻ tuổi trông có vẻ ốm yếu mang cà vạt nơ, người sử dụng một cuốn sổ tay phòng thí nghiệm thay một máy tính cho biết. Shotgun và Beaker đảo mắt nhìn nhau và lắc đầu.

"Scully đã luận ra điều đó rồi." Chris nhìn họ thiếu kiên nhẫn. Anh búng tách ngón tay. "Đừng gây xấu hổ cho tôi trước Đại học Oxford, hoặc tất cả các bạn sẽ nâng tạ với tôi trong suốt tháng Chín."

Mọi người rên rĩ. Mức độ tập thể dục thể chất của Chris là một huyền thoại, cũng như thói quen của anh về việc mặc chiếc áo của đội bóng cũ Harvard của mình bất cứ khi nào Yale thi đấu. Anh cũng là giáo sư duy nhất, công khai và thường xuyên, la ó trong lớp.

"Bất cứ anh ta là gì, anh ta cũng không phải là con người", Jonathan nói. "Anh ta có hai mươi bốn cặp nhiễm sắc thể."

Chris nhìn xuống đồng hồ. "Bốn phút rưỡi. Hai phút lâu hơn tôi nghĩ rằng nó sẽ mất, nhưng nhanh hơn nhiều so với giáo sư Clairmont mong đợi."

"*Touché*, Giáo sư Roberts," Matthew nói nhẹ nhàng. Đội của Chris trượt những ánh mắt theo hướng của Matthew, vẫn đang cố gắng đoán ra một giáo sư Oxford làm gì trong phòng nghiên cứu của Yale. (Ấn tượng đấy)

"Đợi một lát. Gạo có hai mươi bốn nhiễm sắc thể. Chúng ta đang nghiên cứu lúa chằng?" Một người phụ nữ trẻ tôi đã nhìn thấy khi ăn tối ở Branford College hỏi.

"Tất nhiên chúng ta không nghiên cứu gạo", Chris nói với vẻ bức tức. "Kể từ khi nào lúa có một quan hệ tình dục vậy, Hazmat?" Cô ấy phải là chủ sở hữu của cái bồn rửa đặc biệt được gắn nhãn kia.

"Tinh tinh?" Người đàn ông trẻ đề xuất gợi ý này rất đẹp trai, kiểu hiếu học, với áo sơ mi oxford màu xanh và mái tóc nâu lượn sóng.

Chris khoanh vòng một trong những ideograms ở trên cùng của màn hình hiển thị với một cây bút dạ Magic Marker màu đỏ. "Thứ đó trông giống nhiễm sắc thể 2A của một con tinh tinh sao?"

"Không," người đàn ông trẻ trả lời, ngỡ ngàng. "Các nhánh phía trên quá dài. Nó có vẻ giống như nhiễm sắc thể số 2 của con người."

"Nó là nhiễm sắc thể số 2 của người." Chris xóa dấu đỏ của mình và bắt đầu đánh số các ideograms.

Khi tới số hai mươi bốn, anh khoanh tròn nó. "Đây là những gì chúng ta sẽ tập trung vào học kỳ này. Nhiễm sắc thể số 24, từ rày về sau được gọi là CC để nhóm nghiên cứu đang nghiên cứu lúa biến đổi gen trên Osborn không cảm thấy lo ngại. Chúng ta có rất nhiều việc phải làm. Các DNA đã được sắp xếp theo trình tự, nhưng rất ít chức năng gen đã được xác định."



"Có bao nhiêu cặp cơ sở?" Shotgun hỏi.

"Đâu đó trong khoảng gần bốn mươi triệu," Chris trả lời.

"Cảm ơn Chúa," Shotgun thì thầm, nhìn thẳng vào Matthew. Nó có vẻ kinh khủng nhiều hơn đối với tôi, nhưng tôi rất vui vì anh hài lòng.

"CC đại diện cho điều gì?" Một người phụ nữ châu Á nhỏ nhắn hỏi.

"Trước khi tôi trả lời điều đó, tôi muốn nhắc nhở bạn rằng tất cả mọi người ở đây đã trao cho Tina một thỏa thuận không tiết lộ đã được ký," Chris nói.

"Chúng ta đang làm việc với điều gì đó sẽ dẫn đến một bằng sáng chế sao?" Một sinh viên sau đại học cọ xát hai tay vào nhau. "Tuyệt vời."

"Chúng ta đang làm việc trên một dự án nghiên cứu rất bí mật, nhạy cảm cao, với những tác động sâu rộng. Điều gì xảy ra trong phòng thí nghiệm này sẽ ở lại trong phòng thí nghiệm này. Không nói với bạn bè của bạn. Không nói với cha mẹ của bạn. Không khoe khoang trong thư viện. Nếu bạn nói, bạn ra đi. Hiểu điều đó chứ?"

Những cái đầu gật ngay lập tức.

"Không máy tính xách tay cá nhân, không điện thoại di động, không máy chụp ảnh. Một thiết bị ở cuối phòng thí nghiệm sẽ có thể truy cập Internet, nhưng chỉ Beaker, Shotgun, và Sherlock có mã truy cập." Chris tiếp tục, hướng đến các nhà nghiên cứu cấp cao. "Chúng ta sẽ giữ trong phòng thí nghiệm những quyển sổ tay theo cách cũ, viết bằng chữ viết thường trên giấy, và tất cả sẽ được chuyển đến Beaker trước khi các bạn cà thẻ rời khỏi. Đối với những người đã quên làm thế nào để sử dụng một cây bút, Bones sẽ chỉ cho."

Bones, người thanh niên gầy gò với quyển sổ tay bằng giấy, nhìn có vẻ tự mãn. Với một chút miễn cưỡng, các sinh viên chia tay với điện thoại di động, gửi chúng trong một cái xô nhựa mà Beaker mang đi xung quanh căn phòng.

Trong khi đó Shotgun thu thập các máy tính xách tay và khoá chúng vào trong tủ. Ngay khi phòng thí nghiệm đã được dọn sạch các thiết bị điện tử không được phép, Chris tiếp tục.

"Khi, với sự viên mãn của thời gian, chúng tôi sẽ quyết định công bố những phát hiện, và phải, Giáo sư Clairmont, chúng sẽ có ngày được công bố, vì đó là những gì các nhà khoa học làm", Chris nói, nhìn Matthew sắc nhọn "- không ai trong các bạn sẽ phải lo lắng về sự nghiệp của mình nữa."

Có tất cả những nụ cười xung quanh.

"CC là viết tắt của Creature Chromosome - 'nhiễm sắc thể sinh vật'"

Những khuôn mặt tươi cười trước đây trở nên trống rỗng.

"C-c-sinh vật?" Bones hỏi.

"Tôi đã nói với các bạn là có người ngoài hành tinh mà", một người đàn ông ngồi bên cạnh Hazmat nói.

"Ông ấy không phải từ không gian bên ngoài, Mulder," Chris nói.

"Tên hay đấy," Tôi nói với Matthew, người trông có vẻ hoang mang. Rốt cuộc thì anh đã không sở hữu một TV. "Em sẽ nói cho anh biết lý do tại sao sau đó."

"Một người sói?" Mulder nói đầy hy vọng. Matthew cau có.

"Không đoán thêm nữa", Chris nói vội vàng. "Được rồi, cả đội. Hãy giơ tay lên nếu bạn là một daemon. "

Hàm Matthew bứt căng thẳng.

"Anh đang làm gì thế?" Tôi thì thầm với Chris.

"Nghiên cứu," anh trả lời, nhìn quanh căn phòng. Sau một vài phút im lặng sững sờ, Chris búng ngón tay. "Thôi nào. Đừng e ngại. "

Người phụ nữ châu Á giơ tay lên. Một người đàn ông trẻ, trông giống như một con hươu cao cổ với mái tóc màu vàng gừng và cái cổ dài cũng giơ tay.

"Nên đoán được đó sẽ là Game Boy và Xbox," Chris thì thầm. "Ai khác nữa?"

"Daisy," người phụ nữ nói, chỉ vào một sinh vật mắt mơ màng, mặc quần áo màu vàng và trắng sáng đang ngậm nga và nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ.

"Bạn có chắc chắn không, Game Boy?" Chris có vẻ hoài nghi. "Cô ấy quá .um, có tổ chức. Và đúng mực. Cô ấy không có gì giống như bạn và Xbox. "

"Daisy không biết điều đó, chưa biết." Game Boy thì thầm, trán nhăn lại với sự quan tâm "như vậy sẽ dễ dàng cho cô ấy hơn. Việc phát hiện ra mình thực sự là ai có thể khiến bạn thất kinh hồn vía."

"Hoàn toàn dễ hiểu," Chris trả lời.

"Một daemon là gì?" Beaker hỏi.

"Một thành viên có giá trị cao của nhóm nghiên cứu này, người có màu da nằm ngoài các giới hạn". Phản ứng của Chris nhanh như chớp. Shotgun mím môi thích thú

"Oh," là phản ứng nhẹ của Beaker.

"VẬY thì tôi hẳn cũng là một daemon" Bones tuyên bố.

"Muốn là" Game Boy lăm băm.

Môi Matthew giật giật.

"Wow. Daemons. Tôi biết Yale\* là một lựa chọn tốt hơn so với Johns Hopkins\* mà." Mulder nói. "Đây là DNA của Xbox sao?"

- *Johns Hopkins University* : trường đại học tư thục thuộc các trường đại học nghiên cứu hàng đầu thế giới thành lập năm 1876, tại thành phố Baltimore, bang Maryland, US. Cho đến 2011 đã có 36 giải Nobel có liên quan đến trường này.
- *Yale University* : trường đại học tư thục lâu đời thứ ba nước Mỹ, sau Harvard và trường William&Mary, được thành lập năm 1701 tại New Haven, bang Connecticut, US. Trường này nhận được số tiền hiến tặng 19.4 tỷ dollars, đứng thứ 2 nước Mỹ. Có 51 quán quân Nobel liên quan đến trường này và 5 tổng thống Mỹ, 19 tối cao pháp viện và nhiều nguyên thủ quốc gia khác từng học ở đây.

Xbox nhìn Matthew trong sự cầu khẩn im lặng. Daisy dừng ngậm nga và giờ đây đã đặt sự chú ý đầy cảnh giác vào cuộc đàm thoại.

Matthew, Shotgun, và tôi là những người hiểu rõ tình huống này. Việc nói với con người về những sinh vật không nên để cho các sinh viên. Tôi mở miệng định trả lời, nhưng Matthew đặt một bàn tay lên vai tôi.

"Nó không phải DNA của đồng nghiệp của bạn," Matthew nói. "Nó là của tôi."

"Ông cũng là một daemon ư?" Mulder nhìn Matthew thích thú.

"Không, tôi là một ma cà rồng." Matthew bước về phía trước, tham gia cùng Chris dưới ánh sáng của máy chiếu. "Và trước khi bạn hỏi, tôi có thể đi ra ngoài vào ban ngày và tóc của tôi không bắt lửa trong ánh sáng mặt trời. Tôi theo đạo Công Giáo và có một cây Thánh giá. Khi tôi ngủ, điều không thường xuyên lắm, tôi thích một chiếc giường hơn là một chiếc quan tài. Nếu bạn cố gắng để đóng cọc tôi, gỗ sẽ có khả năng vỡ vụn trước khi nó xâm nhập vào da của tôi."

Anh nhe răng. "Cũng không có răng nanh. Và một điều cuối cùng: tôi không, và sẽ không bao giờ, lấp lánh".

Khuôn mặt của Matthew tối tăm khi nhấn mạnh vào các trọng điểm.

Tôi đã từng tự hào về Matthew nhiều lần trước đó. Tôi đã nhìn thấy anh đứng lên đương đầu với một nữ hoàng quyền lực, một hoàng đế hư hỏng, và người cha khơi dậy nỗi kinh sợ của chính anh. Sự can đảm của anh – cho dù chiến đấu bằng kiếm hoặc đấu tranh với con quỷ của chính mình – khắc sâu tận xương tủy. Nhưng không có gì so với cách tôi cảm thấy khi quan sát anh đứng trước một nhóm sinh viên và các đồng nghiệp khoa học của mình và thừa nhận anh là gì.

"Ông bao nhiêu tuổi?" Mulder hỏi không kịp thở. Giống như tên gọi của mình, Mulder là một người thực sự tin tưởng vào tất cả những điều kỳ diệu và lạ thường.

"Ba mươi bảy."

Tôi nghe tiếng cảm thán thất vọng. Matthew cảm thấy thương hại họ.

"Hãy thêm hoặc bớt khoảng một ngàn năm trăm năm."

"Thánh Thần ơi!" Scully buột miệng, nhìn như thể thế giới hợp lý của cô đã bị đảo lộn từ trong ra ngoài.

"Còn già hơn cả tuổi. Tôi chỉ không thể tin rằng có một ma cà rồng ở Yale."

"Bạn rõ ràng là không bao giờ đến bộ phận thiên văn học," Game Boy cho biết. "Có bốn ma cà rồng trên khoa đó. Và giáo sư mới trong khoa kinh tế - người phụ nữ họ thuê được từ MIT - dứt khoát là một ma cà rồng. Có tin đồn là có một vài người trong bộ phận hóa học, nhưng họ giữ cho bản thân."

"Cũng có những phù thủy tại Yale nữa." Giọng nói của tôi nhỏ nhẹ, và tôi tránh ánh mắt của Shotgun. "Chúng tôi đã sống bên cạnh con người trong nhiều thiên niên kỷ. Chắc chắn các bạn sẽ muốn nghiên cứu cả ba nhiễm sắc thể sinh vật, đúng không Giáo sư Roberts? "

"Tôi sẽ." Nụ cười của Chris chậm rãi và chân thành. "Bạn sẽ tình nguyện hiến DNA của bạn chứ, Giáo sư Bishop?"

"Chúng ta sẽ lấy một nhiễm sắc thể sinh vật tại một thời điểm." Matthew trao cho Chris một cái nhìn cảnh báo. Anh có thể sẽ để cho sinh viên nghiên ngầm thông tin di truyền của mình, nhưng Matthew vẫn chưa bị thuyết phục về việc cho phép họ xoi mói vào của tôi.

Jonathan nhìn tôi dõ dành. "Vậy, phù thủy là người sáng lấp lánh?"

"Nó thực sự nhiều hơn le lói một chút," tôi nói. "Không phải tất cả các phù thủy đều có. Tôi là một trong những người may mắn, tôi đoán vậy. "

Việc được nói ra có cảm giác giải thoát, và khi không ai chạy la hét khỏi căn phòng, tôi đã tràn ngập một làn sóng nhẹ nhõm và hy vọng. Tôi cũng có một thôi thúc điên rồ muốn cười khúc khích.

"Ánh sáng, xin vui lòng." Chris nói.

Các đèn bật sáng lên dần dần.

"Bạn nói rằng chúng ta sẽ làm việc trên một số dự án?" Beaker nhắc.

"Bạn cũng sẽ được phân tích thứ này." Tôi thò tay vào cặp tài liệu và rút ra một phong bì manila lớn. Nó cứng đờ với những tấm giấy bìa được chèn vào để các vật chứa bên trong không bị uốn cong và bị hư hỏng. Tôi cởi dây và kéo ra trang giấy từ Sách Sự Sống. Hình minh họa màu sắc rực rỡ về sự kết hợp huyền bí của Sol và Luna (*Mặt trời và mặt trăng*) tỏa sáng trong ánh đèn huỳnh quang của phòng thí nghiệm. Một người nào đó huýt sáo. Shotgun vươn thẳng người, đôi mắt gắn chặt vào trang sách.

"Này, đó là đám cưới hóa học của thủy ngân và lưu huỳnh," Jonathan nói. "Tôi nhớ đã thấy điều đó trong lớp học, Giáo sư Bishop."

Tôi trao cho học trò cũ của tôi một cái gật đầu chấp thuận.

"Thứ đó không phải nên ở trong Beinecke sao?" Shotgun hỏi Matthew. "Hoặc ở một nơi nào đó an toàn?"

Sự nhấn mạnh ông đặt trên từ "an toàn" nhẹ đến mức tôi nghĩ rằng tôi hẳn đã tưởng tượng ra nó. Những biểu hiện trên khuôn mặt của Matthew nói với tôi rằng tôi đã không.

"Chắc chắn nó sẽ được an toàn ở đây chứ, Richard?" Vệ Hoàng tử-sát thủ đã trở lại trong nụ cười của Matthew. Nó khiến tôi không thoải mái khi nhìn

thấy nụ cười gây chết người của Matthew trong đám bình và ống nghiệm.

"Chúng ta phải làm gì với nó?" Mulder hỏi, công khai tò mò.

"Phân tích DNA của nó," tôi trả lời. "Soi rọi trên giấy da. Tôi muốn biết mảnh giấy da cũ như thế nào – và được tạo ra từ những loại sinh vật nào."

"Tôi chỉ được đọc về loại nghiên cứu này," Jonathan nói. "Họ đang làm phân tích mtDNA trên sổ sách thời trung cổ. Họ hy vọng điều đó sẽ giúp xác định niên đại của chúng và xác định nơi chúng đã được thực hiện."

Mitochondrial DNA ghi lại những gì một sinh thể được thừa hưởng từ tất cả các tổ tiên phía người mẹ.

"Có lẽ bạn có thể mang những bài báo cho các đồng nghiệp của bạn, phòng trường hợp họ không đọc như bạn." Matthew trông có vẻ hài lòng rằng Jonathan đã được cập nhật các tài liệu. "Nhưng chúng ta sẽ chiết xuất DNA nhân tế bào cũng như mtDNA."

"Đó là điều không thể," Shotgun phản đối. "Mảnh giấy da đã trải qua một quá trình hóa học để biến da thành một bề mặt để viết lên. Cả tuổi của nó cũng như những thay đổi nó đã trải qua trong quá trình sản xuất sẽ huỷ hoại DNA - nếu bạn thậm chí có thể trích xuất đủ để làm việc."

"Thật khó khăn, nhưng không phải không thể," Matthew chỉnh lại. "Tôi đã làm việc rất nhiều với DNA cũ, mong manh, và bị hư hỏng. Phương pháp của tôi cũng sẽ hiệu quả với mẫu này."

Có những ánh mắt phấn khích xung quanh phòng khi những gợi ý của hai kế hoạch nghiên cứu chìm lắng xuống.



Cả hai dự án đại diện cho loại công việc mà tất cả các nhà khoa học hy vọng được làm, bất kể họ đang ở phạm vi nào trong sự nghiệp của mình.

"Bạn không nghĩ rằng bò hoặc dê lẫn khuấy trong trang sách đó, đúng không, Tiến sĩ Bishop?" Giọng nói khó chịu của Beaker lam im lặng cả phòng.

"Không. Tôi nghĩ đó là một daemon, một con người, một ma cà rồng, hoặc một phù thủy." Tôi khá chắc chắn rằng nó không phải là da của con người nhưng không thể loại trừ nó ra khỏi hoàn toàn.

"Con người?" Đôi mắt Scully muốn bật ra ngoài với ý tưởng đó. Viễn cảnh các sinh vật khác bị lột da để làm một cuốn sách không có vẻ tác động đến cô.

"Anthropodermic biblioegy," Mulder thì thầm. "Tôi nghĩ rằng nó là một huyền thoại." (*Kỹ thuật lưu trữ sách da người*)

"Về mặt kỹ thuật nó không phải anthropodermic biblioegy," tôi nói. "Cuốn sách này được tạo nên không chỉ giới hạn trong những phần thừa của sinh vật mà nó hoàn toàn được tạo nên từ đó."

"Tại sao?" Bones hỏi.

"Tại sao không?" Daisy đáp một cách kỳ bí. "Thời kỳ tuyệt vọng tìm đến các biện pháp tuyệt vọng."

"Chúng ta hãy tiến lên vì chính bản thân chúng ta," Matthew nói, lấy trang sách khỏi những ngón tay của tôi. "Chúng ta là những nhà khoa học. 'Tại sao', đến sau 'Cái gì'."

"Tôi nghĩ vậy là đủ cho ngày hôm nay rồi," Chris nói. "Tất cả các bạn trông có vẻ cần nghỉ ngơi."

"Tôi cần một ly bia," Jonathan lẩm bẩm.

"Điều đó có hơi sớm trong ngày, nhưng tôi hoàn toàn hiểu được. Chỉ cần nhớ, bạn nói chuyện, bạn ra đi." Chris nói nghiêm khắc. "Điều đó cũng có nghĩa là không nói chuyện với nhau ở bên ngoài các bức tường này. Tôi không muốn bất cứ ai tình cờ nghe được."

"Nếu ai đó đã tình cờ nghe được chúng tôi nói chuyện về phù thủy và ma cà rồng, họ chỉ nghĩ rằng chúng tôi đã chơi D & D," Xbox nói. Game Boy gật đầu.

"Không. Nói. Chuyện" Chris lặp lại.

Cánh cửa cọt kẹt mở ra. Một người phụ nữ nhỏ bé trong chiếc váy ngắn màu tím, đôi giày đỏ, và một áo thun màu đen cho biết STAND BACK-I'M GOING TO TRY SCIENCE đi xuyên qua. Miriam Shephard đã đến. *(Lùi lại – Tôi đang thử nghiệm khoa học)*

"Cô là ai?" Chris hỏi.

"Cơn ác mộng tồi tệ nhất của anh - và quản lý phòng thí nghiệm mới. Hi, Diana." Miriam chỉ vào lon soda. "Của ai vậy?"

"Của tôi", Chris nói.

"Không có thức ăn hoặc thức uống trong phòng thí nghiệm. Điều đó gấp đôi đối với anh, Roberts." Miriam nói, xia ngón tay theo hướng của Chris.

"Phòng Nhân sự đã không nói với tôi rằng họ sẽ gửi đến một ứng viên," Beaker nói, bối rối.

"Tôi không phải là một ứng viên. Tôi điền các giấy tờ buổi sáng này, được thuê, và được đeo vòng cổ chó ròi đây này. "

Miriam giơ thẻ ID của mình ra, thứ đã, bắt buộc, gắn liền với dây đeo.

"Nhưng tôi phải phỏng vấn. .. " Chris bắt đầu. "Cô nói cô là ai?"

"Miriam Shephard. Và phòng nhân sự huỷ bỏ các cuộc phỏng vấn sau khi tôi cho họ xem thứ này." Miriam rút điện thoại di động của cô ra khỏi dây thắt lưng. "Tôi xin trích dẫn nguyên văn nhé: ‘Mang cái mông của cô vào phòng thí nghiệm của tôi lúc 09:00, và chuẩn bị giải thích sai lầm của tôi trong hai giờ - không bào chữa’" Miriam lấy ra hai tờ giấy từ cặp tài liệu của mình, thứ đã được nhồi chặt với các máy tính xách tay và các tập tin giấy .  
"Tina là ai?"

"Tôi." Một Tina tươi cười bước về phía trước. "Xin chào, Dr. Shephard."

"Xin chào. Tôi đã có văn tự thuê mượn hoặc văn bản từ bỏ bảo hiểm y tế của tôi hoặc thứ gì đó cho bạn. Và đây là hình thức khiển trách chính thức cho Roberts về tin nhắn không phù hợp của anh ta. Tập tin đó đây rồi." Miriam bàn giao các giấy tờ.

Cô lấy túi khỏi vai và ném nó vào Matthew. "Tôi mang đến tất cả mọi thứ anh yêu cầu, Matthew."

Toàn bộ phòng thí nghiệm theo dõi, hàm trễ xuống, khi chiếc túi đầy các máy tính lướt qua không khí. Matthew bắt được nó mà không gây tổn hại một máy tính xách tay nào, và Chris nhìn cánh tay vung lên của Miriam với sự ngưỡng mộ không che đậy.

"Cảm ơn cô, Miriam," Matthew thì thầm. "Tôi tin rằng cô đã có một chuyến hành trình yên ổn." Giọng nói và sự lựa chọn của các từ của anh trang trọng,

nhưng không hề che dấu sự nhẹ nhõm của anh khi nhìn thấy cô.

"Tôi ở đây rồi, đúng không?" Cô nói châm chọc. Miriam kéo một mảnh giấy ra khỏi túi sau của chiếc váy ngắn. Sau khi kiểm tra nó, cô nhìn lên. "Ai trong ba vị là Beaker?"

"Đây." Beaker đi về phía Miriam, tay mở rộng. "Joy Connelly."

"Oh. Xin lỗi. Tất cả những gì tôi có là một danh sách ngớ ngẩn của các nickname rút ra từ những cặn bã của văn hóa bình dân, cùng với một số từ viết tắt." Miriam lắc tay Beaker, kéo một cây bút ra khỏi giày ống, và gạch bỏ đi thứ gì đó. Cô viết vội gì đó bên cạnh nó. "Rất hân hạnh được biết bạn. Tôi thích công việc trên RNA của bạn. Nghe có vẻ vớ vẩn. Rất hữu ích. Chúng ta hãy đi lấy cà phê và đoán ra những gì cần phải làm để biến nơi đây thành phù hợp."

"Cà phê khá thơm tất gần nhất mất một chút lặn lội đường xa," Beaker nói xin lỗi.

"Không thể chấp nhận." Miriam làm một lưu ý khác trên giấy của mình. "Chúng tôi cần một quán cà phê ở tầng hầm càng sớm càng tốt. Tôi đã nghiêng ngó tòa nhà trên đường lên đây, và không gian đó lúc này đang bỏ không."

"Tôi có nên đi với cô?" Chris hỏi, đứng lên.

"Không phải bây giờ," Miriam nói với anh. "Chắc chắn anh có thứ gì đó quan trọng hơn để làm. Tôi sẽ trở lại lúc một giờ. Đó là khi tôi muốn gặp..."  
" - Cô dừng lại và xem xét kỹ lưỡng danh sách của cô - "Sherlock, Game Boy, và Scully."

"Còn tôi, Miriam?" Shotgun hỏi.

"Chúng ta sẽ bắt kịp sau, Richard. Rất vui được nhìn thấy một khuôn mặt quen thuộc." Cô nhìn xuống danh sách của cô. "Roberts hiện gọi anh là gì?"

"Shotgun." Miệng Richard giật giật.

"Tôi tin đó là vì trình tự nhanh chóng của anh, không phải vì anh đã thực hiện chuyện săn bắn như con người." Miriam mắt nheo lại. "Những gì chúng ta đang làm ở đây có sẽ gặp rắc rối gì không, Richard?"

"Không thể hình dung được tại sao," Richard nói với một cái nhún vai nhẹ. "Đại Hội Đồng và mối quan tâm của họ nằm vượt trên mức lương của tôi."

"Tốt." Miriam khái quát sự hiếu kỳ của cô một cách công khai về các nhiệm vụ mới. "Chà? Các bạn còn chờ gì nữa? Nếu các bạn muốn một thứ gì đó để làm, các bạn luôn có thể chạy một số gel. Hoặc mở các hộp đồ cung cấp. Có rất nhiều trong số chúng chất đống trong hành lang."

Mọi người trong phòng thí nghiệm phân tán đi

"Cũng nghĩ thế." Cô mỉm cười với Chris. Anh có vẻ lo lắng. "Đối với anh, Roberts, tôi sẽ gặp anh vào 2:00. Chúng ta có những bài viết của anh để thảo luận. Và giao thức của anh để xem xét. Sau đó, anh có thể đưa tôi đi ăn tối. Một nơi nào đó đẹp, với thịt bò và một danh sách rượu vang ngon. "

Chris ngơ ngơ ngác ngác nhưng gật đầu.

"Anh có thể cho chúng tôi một phút được không?" Tôi hỏi Chris và Beaker. Họ di chuyển sang một bên, Beaker cười toe toét hết cỡ và Chris véo vào sống mũi của anh. Matthew tham gia cùng chúng tôi.

"Trông anh tốt đáng ngạc nhiên đối với người từng đến thế kỷ thứ mười sáu và trở lại, Matthew. Và rõ ràng là Diana đang *enceinte*." Miriam nói, bằng cách sử dụng từ tiếng Pháp cho từ "mang thai."

"Cảm ơn. Cô có ở chỗ Marcus không?" Matthew hỏi.

"Chỗ kỳ quái trên Orange Street đó ư? Không có cơ hội. Đó là một vị trí thuận tiện, nhưng nó khiến tôi sồn tóc gáy." Miriam rùng mình. "Quá nhiều gỗ gụ."

"Cô được chào đón ở cùng chúng tôi trên Court Street," tôi đề nghị. "Có một phòng ngủ dự phòng trên tầng ba. Cô sẽ có sự riêng tư. "

"Cảm ơn, nhưng tôi ở góc phố kia thôi. Tại căn hộ của Gallowglass." Miriam trả lời.

"Căn hộ nào?" Matthew cau mày.

"Căn hộ anh ấy đã mua trên Wooster Square. Nhà thờ nào đó cải tạo lại. Nó rất đẹp – hơi quá nhiều chất Đan Mạch trong thiết kế nội thất, nhưng đáng ưa chuộng hơn thời kỳ đen tối và âm đạm của Marcus." Miriam nhìn Matthew sắc xảo.

"Gallowglass có nói với anh rằng anh ấy sẽ đến không?"

"Không, tôi không biết." Matthew lùa những ngón tay qua mái tóc của mình.

Tôi biết chông tôi cảm thấy như thế nào: Các de Clermonts đã bật chế độ bảo vệ quá mức. Chỉ là bây giờ họ không chỉ bảo vệ cho tôi. Họ cũng đang bảo vệ cả Matthew.

## Chương 16

"Tin xấu, tôi e là thế." Môi của Lucy Meriweather xoắn lại trong một cái nhăn mặt thương cảm. Cô là một trong những thủ thư của Beinecke, và cô đã giúp tôi trong nhiều năm, cả với nghiên cứu của riêng tôi và vào những dịp khi tôi đưa học sinh của tôi đến thư viện để sử dụng những cuốn sách hiếm có. "Nếu bạn muốn nhìn vào bản thảo 408, bạn sẽ phải đi vào một căn phòng riêng với một người phụ trách. Và có một giới hạn không quá ba mươi phút. Họ sẽ không cho phép bạn ngồi trong phòng đọc sách với nó. "

"Ba mươi phút? Với một người phụ trách?" Tôi đã choáng váng bởi các quy định, sau khi trải qua mười tháng cuối cùng với Matthew, người không bao giờ chú ý đến những hạn chế đó. "Tôi là một giáo sư đại học Yale. Tại sao một người phụ trách phải ngồi trông trẻ cho tôi?"

"Đó là quy tắc áp dụng cho tất cả mọi người, ngay cả giảng viên của chúng tôi. Toàn bộ sự việc đều trực tuyến." Lucy nhắc tôi.

Nhưng một hình ảnh máy tính, bất luận độ phân giải cao bao nhiêu, sẽ không cung cấp cho tôi những thông tin mà tôi cần. Lần cuối tôi nhìn thấy bản thảo Voynich - bây giờ là Beinecke Library MS 408 – là vào năm 1591, khi Matthew mang các cuốn sách từ thư viện của Tiến sĩ Dee cho tòa án của Hoàng đế Rudolf ở Prague, với hy vọng rằng chúng tôi có thể trao đổi nó

với Sách Sự Sống. Bây giờ tôi hy vọng nó sẽ làm sáng tỏ những gì Edward Kelley có thể đã thực hiện với những trang bị thiếu.

Tôi đã tìm kiếm manh mối về nơi cất giữ của chúng kể từ khi chúng tôi đến Madison. Một trang bị thiếu có một hình ảnh của hai sinh vật có vảy, đuôi dài đang chảy máu vào trong một bình chứa tròn. Hình ảnh khác là một bản vẽ phối cảnh lộn lầy của một cái cây, nhánh của nó mang một sự kết hợp không thể có của hoa, trái, lá và thân cây tạo thành từ những hình dạng con người quăn quại. Tôi hy vọng rằng việc xác định vị trí hai trang sách này sẽ khá đơn giản trong thời đại của tìm kiếm Internet và hình ảnh được số hóa. Cho đến nay chẳng có chút nào giống như thế.

"Có lẽ nếu bạn có thể giải thích lý do tại sao bạn cần phải xem cuốn sách thực sự. . ." Giọng Lucy nhỏ dần.

Nhưng làm thế nào tôi có thể nói với Lucy rằng tôi cần cuốn sách để tôi có thể sử dụng phép thuật trên nó?

Đây là Thư viện Beinecke, vì Chúa.

Nếu bất kỳ ai phát hiện ra, điều đó sẽ làm hỏng sự nghiệp của tôi.

"Tôi sẽ xem xét Voynich vào ngày mai." Hy vọng, tôi sẽ có một kế hoạch khác sau đó, vì tôi không thể cứ thế mà lôi cuốn sách của mẹ tôi về bóng tối và dệt nên phép thuật mới ở trước mặt một người phụ trách. Việc tự tung hứng giữa phù thủy-học giả là một thử thách khó khăn. "Phải chăng các cuốn sách khác mà tôi yêu cầu đã đến?"

"Chúng đã đến." Lòng mày của Lucy nhướng lên khi cô trượt bộ sưu tập các bản văn pháp thuật thời trung cổ qua bàn làm việc, cùng với một số cuốn sách được in thời kỳ đầu. "Thay đổi trọng tâm nghiên cứu của cô sao?"



Trong một nỗ lực để chuẩn bị cho bất kỳ tình huống pháp thuật nào có thể xảy ra khi cuối cùng đến lúc để triệu tập Ashmole 782 và đoàn tụ với các trang bị mất của nó, tôi đã gọi những cuốn sách có thể truyền cảm hứng cho những nỗ lực của tôi trong việc dệt nên những phép thuật tối cao mới. Mặc dù cuốn sách phép của mẹ tôi là một nguồn tài nguyên có giá trị, tôi biết từ kinh nghiệm của riêng tôi rằng các phù thủy hiện đại đã suy tàn xa như thế nào khi so sánh với các phù thủy của quá khứ.

"Giả kim thuật và pháp thuật không hoàn toàn khác biệt," Tôi nói với Lucy một cách phòng thủ. Sarah và Em đã cố làm cho tôi thấy điều đó trong nhiều năm qua. Cuối cùng tôi đã tin họ.

Ngay khi tôi ổn định chỗ ngồi trong phòng đọc sách, các bản thảo pháp thuật hấp dẫn y như tôi đã hy vọng, với những ký hiệu nhắc nhở tôi về những nút thắt và gramarye của thợ dệt, những thứ chính xác và hiệu nghiệm. Những cuốn sách hiện đại đầu tiên về thuật phù thủy mà hầu hết trong số đó tôi chỉ biết tiêu đề và danh tiếng, tuy vậy, thật đáng kinh hoàng. Mỗi quyển đều tràn ngập sự căm ghét – dành cho phù thủy và bất cứ ai khác biệt, nổi loạn, hoặc từ chối trở nên phù hợp với mong đợi của xã hội.

Vài giờ sau đó, vẫn còn sôi sục với khăng khăng cay độc của Jean Bodin rằng tất cả các ý kiến kinh tởm về phù thủy và những việc làm xấu xa của họ đã được chứng thực, tôi trả lại những cuốn sách và bản thảo cho Lucy và hẹn chín giờ sáng hôm sau để xem bản thảo Voynich với người phụ trách chính.

Tôi cuốc bộ lên cầu thang tới tầng chính của thư viện. Ở đây, những quyển sách cất trong tủ kính tạo nên cột sống của Beinecke, cốt lõi của kiến thức và ý kiến xung quanh mà bộ sưu tập được xây dựng. Hàng nối hàng các sách hiếm được xếp trên kệ, tắm trong ánh sáng. Thật là một cảnh ngoạn mục, một trong đó nhắc nhở tôi về mục đích của tôi như là một nhà sử học: tái

khám phá những sự thật quan trọng chứa trong những quyển sách cũ kỹ, phủ bụi đỏ.

Matthew đang đợi tôi bên ngoài. Anh đang uể oải dựa vào bờ tường thấp nhìn ra khu vườn điêu khắc hoang vắng của Beinecke, chân xếp chéo ở mắt cá chân, lật qua các tin nhắn trên điện thoại của anh. Cảm nhận được sự hiện diện của tôi, anh nhìn lên và mỉm cười.

Không một sinh vật sống nào có thể kháng cự lại nụ cười hay cái nhìn tập trung của đôi mắt màu xám xanh đó.

"Ngày của em thế nào?" Anh hỏi sau khi trao cho tôi một nụ hôn. Tôi đã yêu cầu anh đừng nhắn tin cho tôi liên tục, và anh đã hợp tác một cách bất thường. Kết quả là anh thực sự không biết.

"Một chút vỡ mộng. Em cho rằng các kỹ năng nghiên cứu của em nhất định đã bị hoen rỉ sau nhiều tháng. Bên cạnh đó," – giọng của tôi chùng xuống – "những cuốn sách đều trông có vẻ kỳ lạ đối với em. Chúng rất cũ và mòn so với cách chúng trông như thế nào trong thế kỷ thứ mười sáu."

Matthew ngửa đầu ra sau và cười. "Anh đã không nghĩ về điều đó. Môi trường xung quanh của em cũng đã thay đổi, từ lần cuối cùng em làm công việc giả kim thuật ở lâu đài của Baynard." Anh nhìn qua vai của mình vào Beinecke. "Anh biết thư viện là một kho tàng về kiến trúc, nhưng anh vẫn nghĩ nó trông giống như một khay nước đá viên."

"Nó là thế mà" Tôi đồng ý với một nụ cười. "Em cho rằng nếu anh xây dựng nó, Beinecke sẽ trông giống như một pháo đài Norman hoặc tu viện Romanesque."

"Anh đang nghĩ đến một thứ gì đó Gothic – hiện đại hơn nhiều", Matthew trêu chọc. "Sẵn sàng để về nhà chưa?"

"Hơn cả sẵn sàng," tôi nói, muốn để lại Jean Bodin phía sau tôi.

Anh ra hiệu vào cặp sách của tôi. "Anh có thể chứ?"

Thường khi Matthew không hỏi. Anh đã cố gắng để không làm tôi ngột ngạt, cũng giống như anh đã cố gắng để kiềm chế sự bảo bọc thái quá của mình. Tôi thường cho anh một nụ cười và trao nó không nói một lời.

\*\*\*

"Roger đâu?" Tôi hỏi Lucy, nhìn xuống đồng hồ của mình. Tôi đã được cấp chính xác ba mươi phút với các bản thảo Voynich, và người phụ trách không thấy đâu trong tầm nhìn.

"Roger gọi báo ốm, y như ông ấy luôn luôn làm vào ngày đầu tiên của lớp học. Ông ghét sự cuồng loạn và tất cả các tân sinh viên hỏi đường. Bạn sẽ mắc kẹt với tôi." Lucy nhặt chiếc hộp lưu giữ Beinecke MS 408.

"Nghe có vẻ tuyệt." Tôi đã cố gắng giữ lại sự hưng phấn trong giọng nói của tôi. Điều này hẳn phải chính xác là sự giải lao mà tôi cần.

Lucy dẫn tôi đến một phòng riêng nhỏ với cửa sổ nhìn ra phòng đọc sách, ánh sáng kém, và một giá để sách bằng nhựa xộp. Camera an ninh được gắn cao trên tường sẽ ngăn chặn bất kỳ người đọc muốn ăn cắp hoặc làm hư hỏng một trong những cuốn sách vô giá của Beinecke.

"Tôi sẽ không bắt đầu đồng hồ cho đến khi bạn mở nó." Lucy đưa cho tôi bản thảo được đóng hộp. Đó là tất cả những gì cô đang mang. Không có giấy tờ, vật liệu cho việc đọc, hoặc thậm chí một điện thoại di động để bị lạc hướng khỏi công việc giám sát tôi.

Dù vậy, tôi lật bản thảo mở ra để nhìn vào những hình ảnh một cách bình thường, tôi muốn dành thời gian của tôi với Voynich. Tôi trượt lớp da mềm mại được kết lại của bản thảo - tương đương với sách giấy vào đầu kỳ hiện đại - qua những ngón tay của tôi. Hình ảnh tràn ngập tâm trí của tôi, cái chạm của phù thủy tiết lộ rằng lớp bì hiện nay được đưa vào cuốn sách vài thế kỷ sau khi nó đã được viết và ít nhất là năm mươi năm sau khi tôi cầm nó trong thư viện của Dee.

Tôi có thể nhìn thấy khuôn mặt và kiểu tóc thế kỷ mười bảy của người đóng sách khi tôi chạm vào gáy sách.

Tôi cẩn thận đặt Voynich trong bệ đỡ bằng nhựa đang chờ đợi và mở quyển sách ra. Tôi hạ mũi của tôi xuống cho đến khi nó gần như chạm vào trang có màu màu đầu tiên,

"Cô đang làm gì vậy, Diana? Người nó ư?" Lucy cười dịu dàng.

"Quả thực tôi có người." Nếu Lucy sẽ hợp tác với các yêu cầu kỳ lạ của tôi sáng nay, tôi cần phải trung thực nhất có thể.

Công khai tò mò, Lucy đến xung quanh bàn. Cô cũng cho Voynich một cái người tốt.

"Mùi giống như một bản thảo cũ đối với tôi. Rất nhiều một sách gây huỷ hoại." Cô hạ kính đọc sách xuống và nhìn gần hơn nữa. "Robert Hooke đã kiểm tra con một sách dưới kính hiển vi của mình trong thế kỷ XVII. Ông ta gọi chúng là *'răng của thời gian.'*"

Nhìn vào những trang đầu tiên của Voynich, tôi có thể thấy lý do tại sao. Thật là khó hiểu với những lỗ ở góc trên bên phải và lẽ dưới, cả hai đều đã

được nhuộm màu. "Tôi nghĩ rằng những con mọt sách hẳn phải bị thu hút bởi dầu mà ngón tay của độc giả chuyển nó vào các lớp giấy".

"Điều gì làm cho bạn nói như vậy?" Lucy hỏi. Đó chính xác là phản ứng tôi đã hy vọng đến.

"Thiệt hại tệ nhất ở nơi người đọc đã chạm vào để chuyển sang các trang tiếp theo." Tôi đặt ngón tay của tôi trên các góc của trang, như thể tôi đang chỉ vào một cái gì đó.

Tiếp xúc ngắn đó kéo ra một sự bùng nổ khác của các khuôn mặt, cái này tiếp nối cái khác: biểu hiện tham lam Hoàng đế Rudolf; một loạt các người đàn ông vô danh mặc quần áo từ các thời kỳ khác nhau, hai trong số đó là các giáo sĩ; một người phụ nữ ghi chép cẩn thận; một người phụ nữ đóng gói lên một hộp sách. Và daemon Edward Kelley, len lén nhét cái gì đó vào bìa của Voynich.

"Cũng có nhiều sự huỷ hoại trên cạnh đáy, nơi các bản thảo đã có thể nằm tựa vào cơ thể nếu bạn mang nó." Không biết gì về loạt hình ảnh đang dạo chơi trước con mắt thứ ba phù thủy của tôi, Lucy chăm chú nhìn xuống trang sách. "Bộ quần áo thời đó có lẽ là khá nhàn. Hầu hết mọi người không mặc đồ len sao? "

"Len và lụa." Tôi do dự, sau đó quyết định mạo hiểm mọi thứ - thẻ thư viện, danh tiếng, có lẽ ngay cả công việc của tôi nữa. "Tôi có thể yêu cầu một đặc ân không, Lucy?"

Cô ấy nhìn tôi một cách thận trọng. "Điều đó còn tùy."

"Tôi muốn đặt bàn tay của tôi phẳng trên trang sách. Điều đó sẽ chỉ trong một lúc thôi." Tôi quan sát cô ấy một cách cẩn thận để phán đoán xem liệu cô đang lên kế hoạch kêu gọi nhân viên bảo vệ để tăng viện hay không.

"Bạn không thể chạm vào các trang, Diana. Bạn biết điều đó. Nếu tôi cho phép bạn, tôi sẽ bị sa thải. "

Tôi gật đầu. "Tôi biết. Tôi xin lỗi đã đưa bạn vào một tình huống khó khăn như vậy."

"Tại sao bạn cần phải chạm vào nó?" Lucy hỏi sau một lúc im lặng, nỗi tò mò của cô bị đánh thức.

"Tôi có một giác quan thứ sáu khi nói đến những cuốn sách cũ. Đôi khi tôi có thể phát hiện các thông tin về chúng, thứ không thể nhìn thấy bằng mắt thường." Điều đó nghe có vẻ lạ hơn tôi đã dự định.

"Bạn đại loại là một kiểu phù thủy sách à?" Đôi mắt của Lucy thu hẹp.

"Đó chính xác là những gì tôi làm," tôi nói với một nụ cười.

"Tôi muốn giúp bạn, Diana, nhưng chúng ta đang ở trên camera mặc dù không có âm thanh, cảm ơn Chúa. Mọi việc xảy ra trong căn phòng này đều được ghi hình, và một người nào đó có nghĩa vụ xem các màn hình bất cứ khi nào căn phòng có người." Cô lắc đầu. "Điều đó là quá mạo hiểm."

"Nếu không ai có thể nhìn thấy những gì tôi đang làm?"

"Nếu bạn ngắt các camera hoặc đặt kẹo cao su đã nhai trên ống kính - và đã có ai đó đã cố gắng làm thế - an ninh sẽ ở đây trong năm giây," Lucy trả lời.

"Tôi sẽ không sử dụng kẹo cao su, nhưng thứ gì đó như thế này." Tôi kéo thần chú nguy trang quen thuộc của tôi xung quanh tôi. Nó sẽ làm cho bất kỳ pháp thuật tôi hoạt động hoàn toàn nhưng vô hình. Sau đó, tôi quay bàn tay phải của tôi lên và chạm vào đầu ngón đeo nhẫn với ngón tay cái, ép các sợi

màu xanh và vàng lấp đầy căn phòng thành một bó nhỏ. Cùng nhau hai màu sắc pha trộn không tự nhiên màu vàng-xanh rất tốt cho phép thuật mất phương hướng và sự lừa dối. Tôi lên kế hoạch buộc chúng trong nút thứ năm - vì các camera an ninh chắc chắn đủ điều kiện như là một thách thức. Hình ảnh của nút thứ năm đã thiêu đốt ở cổ tay phải của tôi với dự đoán.

"Những dải đăng ten đẹp tuyệt" Lucy nhận xét, nhìn vào bàn tay của tôi.  
"Tại sao bạn lại chọn mực màu xám?"

Màu xám? Khi pháp thuật ở trong không khí, bàn tay của tôi là mọi màu sắc của cầu vồng. Thần chú ngụy trang của tôi hẳn đang làm việc.

"Bởi vì màu xám đi với tất cả mọi thứ." Đó là điều đầu tiên đi qua tâm trí của tôi.

"Oh. Suy nghĩ tốt." Cô ấy vẫn có vẻ bối rối.

Tôi quay trở lại thần chú của tôi. Nó cần một ít màu đen trong đó, cũng như các màu vàng và màu xanh lá cây. Tôi búng tách các sợi màu đen mịn bao quanh tôi trên ngón cái tay trái rồi trượt chúng qua một thòng lọng được làm bằng ngón tay cái của tôi và ngón đeo nhẫn. Kết quả trông giống như một mudra-one không chính thống của các vị trí tay trong yoga.

"Với nút thắt thứ năm, thần chú sẽ phát triển mạnh," Tôi lẩm bẩm, hình dung việc dệt đã hoàn thành bằng con mắt thứ ba của tôi. Sợi xoắn màu vàng-xanh lá cây và màu đen tự cột thành một nút thắt không thể phá vỡ với năm đường chéo.

"Bạn vừa bỏ bùa mê quyền Voynich à?" Lucy thì thầm hoảng hốt.

"Tất nhiên là không." Sau những kinh nghiệm của tôi với bản thảo bị bỏ bùa mê, tôi sẽ không làm một điều như vậy. "Tôi bỏ bùa mê không khí xung

quanh nó."

Để cho Lucy thấy những gì tôi ngụ ý, tôi chuyển bàn tay của tôi trên trang đầu tiên, lơ lửng khoảng hai inch trên bề mặt. Phép thuật đã làm cho nó xuất hiện rằng những ngón tay của tôi dừng lại ở dưới cùng của cuốn sách.

"Um, Diana? Bất kể thứ gì bạn đang cố gắng làm có vẻ không hiệu quả rồi. Bạn chỉ cần chạm vào các cạnh của trang như bạn đang nghĩ tới." Lucy nói.

"Trên thực tế tay của tôi là ở đây." Tôi ngo ngoáy ngón tay của tôi để chúng ló đầu qua cạnh trên của cuốn sách. Có một chút giống như trò lừa ảo thuật cũ, nơi một người phụ nữ đã được đặt trong một chiếc hộp và chiếc hộp được xẻ làm đôi. "Thử đi. Đừng chạm vào trang nào - chỉ di chuyển bàn tay của bạn để nó bao phủ các văn bản. "

Tôi trượt tay của tôi ra để rộng chỗ cho Lucy. Cô theo chỉ dẫn của tôi và trượt tay của mình giữa quyển Voynich và thần chú lừa dối. Tay cô ấy có vẻ dừng lại khi nó đến cạnh một cuốn sách, nhưng nếu bạn nhìn một cách cẩn thận, bạn có thể thấy rằng cánh tay của cô đã trở nên ngắn hơn. Cô ấy nhanh chóng rút tay lại, như thể cô chạm phải một cái chảo nóng. Cô quay sang tôi và nhìn chăm chăm.

"Bạn là một phù thủy." Lucy nuốt xuống, rồi mỉm cười. "Thật là nhẹ nhõm. Tôi luôn nghi ngờ bạn đang che giấu điều gì đó, và tôi sợ rằng nó có thể là một cái gì đó không lành mạnh hoặc thậm chí bất hợp pháp." Cũng giống như Chris, cô dường như không xa ngạc nhiên khi khám phá ra rằng thực sự có phù thủy.

"Cô sẽ cho tôi phá vỡ các quy tắc chứ?" Tôi nhìn xuống Voynich.

"Chỉ khi bạn cho tôi biết những gì bạn nghiên cứu. Bản thảo chết tiệt này là nguyên nhân sự tồn tại của chúng tôi. Chúng tôi nhận được mười yêu cầu



một ngày để nhìn thấy nó và lần lượt giảm xuống hầu như chỉ còn một." Lucy trở về chỗ ngồi của mình và chọn một vị trí canh gác. "Nhưng hãy cẩn thận. Nếu ai đó nhìn thấy bạn, bạn sẽ bị mất đặc quyền thư viện. Và tôi không nghĩ rằng bạn sẽ sống sót nếu bạn bị cấm khỏi Beinecke. "

Tôi hít một hơi thật sâu và nhìn xuống cuốn sách mở. Chìa khóa để kích hoạt thuật của tôi là sự tò mò. Nhưng nếu tôi muốn nhiều hơn một màn hình hiển thị choáng váng của những khuôn mặt, tôi sẽ cần phải xây dựng một câu hỏi cẩn thận trước khi đặt tay lên cuộn giấy da. Tôi đã chắc chắn hơn bao giờ hết rằng Voynich giữ những manh mối quan trọng về Sách Sự Sống và các trang bị mất của nó. Nhưng tôi chỉ có được một cơ hội để tìm hiểu những gì chúng giữ.

"Edward Kelley đã làm gì bên trong Voynich, và những gì xảy ra với nó?" Tôi thì thầm trước khi nhìn xuống và nhẹ nhàng tựa tay lên trang đầu tiên của bản thảo.

Một trong những trang bị thiếu từ Sách Sự Sống xuất hiện trước mắt tôi: sự rực rỡ của cây với thân của nó quấn quai, mang hình dạng con người. Nó màu xám và ma quái, đủ rõ ràng để tôi có thể nhìn xuyên qua nó đến bàn tay tôi và các chữ viết trên trang đầu tiên của Voynich.

Một trang mờ ảo thứ hai xuất hiện trên đỉnh trang đầu tiên: hai con rồng đỏ máu của chúng rơi vào một chiếc chậu bên dưới.

Một trang không có thực thứ ba ngả lên hai trang trước đó: sự chiếu sáng của đám cưới giả kim thuật.

Trong một khoảnh khắc các lớp văn bản và hình ảnh vẫn xếp chồng lên nhau trong một bản viết trên giấy da huyền diệu nằm trên đỉnh lớp da nhuộm màu của Voynich. Sau đó, đám cưới giả kim tan biến, tiếp theo là hình ảnh của hai con rồng. Nhưng trang với cái cây vẫn còn lại.

Hy vọng rằng hình ảnh sẽ trở thành sự thật, tôi nâng bàn tay của tôi khỏi trang sách và rút lại. Tôi tập hợp các nút ở trung tâm của thần chú và nhét nó trên cục tẩy bút chì của tôi, khiến nó tạm thời vô hình và tiết lộ Beinecke MS 408. Trái tim tôi thắt lại. Không có trang thiếu từ Sách Sự Sống ở đó.

"Không phải những gì bạn mong đợi để xem ư?" Lucy nhìn tôi thông cảm.

"Không. Thứ gì đó đã từng ở đây - một vài trang từ một bản thảo khác - nhưng chúng đã qua lâu rồi." Tôi véo mũi tôi.

"Có lẽ các hồ sơ bán hàng có đề cập đến chúng. Chúng tôi có hộp giấy tờ về việc mua lại của Voynich. Bạn có muốn nhìn thấy chúng không?" Cô hỏi.

Những ngày tháng của việc mua bán sách và tên của những người mua và bán những cuốn sách có thể được lắp ráp thành một phả hệ mô tả lịch sử và hậu duệ của một cuốn sách xuống đến hiện tại. Trong trường hợp này nó cũng có thể cung cấp manh mối về việc ai đã một lần có thể đã sở hữu những hình ảnh của cây và những con rồng mà Kelley đã lấy khỏi Sách Sự Sống.

"Chắc chắn!" Tôi trả lời.

Lucy đóng hộp Voynich và trả lại ngăn lưu trữ bị khóa. Cô trở lại ngay sau đó với một xe đẩy chất đầy các hồ sơ, hộp, những quyển sổ tay khác nhau, và một cái ống.

"Đây là tất cả mọi thứ trên Voynich, trong tất cả vinh quang khó hiểu của nó. Nó được chọn qua hàng ngàn lần bởi các nhà nghiên cứu, nhưng không ai đang tìm kiếm ba trang bản thảo bị mất tích." Cô đi về phía phòng riêng của chúng tôi. "Thôi nào. Tôi sẽ giúp bạn sắp xếp thông qua tất cả. "

Phải mất ba mươi phút, chỉ đơn giản là để sắp xếp các tài liệu trên bàn dài. Một số sẽ không sử dụng chút nào: ống và sổ lưu niệm đầy đủ của những bài báo được lựa chọn, những bản sao chụp cũ, các bài giảng và bài viết về bản thảo sau khi nhà sưu tập Wilfrid Voynich mua nó vào năm 1912. Điều đó vẫn còn để lại các thư mục đầy đủ các thư từ, ghi chú viết tay, và một bó sổ tay được giữ bởi vợ của Wilfrid, Ethel.

"Đây là một bản sao của các phân tích hóa học của bản thảo, một bản in của các thông tin biên mục, và một danh sách của tất cả mọi người được cấp quyền truy cập vào các bản thảo trong ba năm qua." Lucy đưa cho tôi một xấp giấy tờ. "Bạn có thể giữ chúng. Dù vậy, đừng nói với bất cứ ai tôi đã cho bạn thấy danh sách các khách thư viện. "

Matthew sẽ phải xem xét các chất hóa học với tôi, đó là tất cả về các loại mực được sử dụng trong các bản thảo, một chủ đề gây hứng thú với cả hai chúng tôi. Danh sách những người đã nhìn thấy bản thảo gần đáng ngạc nhiên. Hầu như không còn ai nhìn vào nó nữa. Những người đã được cấp quyền truy cập chủ yếu là các học giả, một nhà sử học của khoa học từ Đại học Nam California và một từ Cal State Fullerton, một nhà toán học-mật mã từ Princeton, một từ Úc. Tôi đã uống cà phê với một trong những vị khách đó trước khi đến Oxford: một nhà văn hư cấu nổi tiếng quan tâm đến thuật giả kim. Dù vậy, một cái tên đã nhảy ra ngoài trang giấy.

Peter Knox đã nhìn Voynich tháng vừa qua, trước khi Emily qua đời. "Đồ con hoang." Những ngón tay của tôi râm ran, và các nút thắt trên cổ tay của tôi bị đốt cháy trong cảnh báo.

"Cái gì sai?" Lucy hỏi.

"Có một tên trên danh sách tôi đã không mong đợi để thấy."

"Ah. Một đối thủ học thuật." Cô gật đầu nghiêm trang.

"Tôi đoán bạn có thể nói như vậy." Nhưng sự phản đối của tôi với Knox còn nhiều hơn một tranh luận mang tính ganh đua. Đây là chiến tranh. Và nếu tôi muốn giành được chiến thắng, tôi sẽ cần phải tiến lên phía trước hẳn với một sự thay đổi.

Vấn đề là tôi đã có chút ít kinh nghiệm lần theo dấu vết bản thảo và thiết lập nguồn gốc của chúng. Các giấy tờ tôi biết rõ nhất thuộc về nhà hóa học Robert Boyle. Tất cả bảy mươi tư tập sách đã được trình bày trước Hội Hoàng gia vào năm 1769, và cũng giống như mọi thứ khác trong kho lưu trữ Royal Society, chúng đã được xếp vào mục lục một cách tỉ mỉ, lập chỉ mục, và tham chiếu chéo.

"Nếu tôi muốn theo dõi chuỗi sở hữu của Voynich, tôi nên bắt đầu từ đâu?" Tôi suy nghĩ thành lời, nhìn chăm chăm vào những món đồ.

"Cách nhanh nhất là một trong chúng ta bắt đầu từ nguồn gốc của bản thảo và tiến tới trước trong khi người kia bắt đầu tại những sự mua lại của Beinecke, và đi lùi lại. Với chút may mắn chúng ta sẽ gặp nhau ở giữa." Lucy đưa cho tôi một thư mục. "Bạn là một sử gia. Bạn nên chọn những thứ cũ."

Tôi mở thư mục, hy vọng nhìn thấy thứ gì đó liên quan đến Rudolf II. Thay vào đó tôi tìm thấy một lá thư từ một nhà toán học ở Prague, Johannes Marcus Marci. Nó được viết bằng tiếng Latin, từ năm 1665, và gửi đến một người nào đó ở Rome gọi là "*Reverende et Eximie Domine in Christo Pater*." Người nhận là một giáo sĩ, có lẽ một trong những người đàn ông tôi đã nhìn thấy khi tôi chạm vào các góc của Trang đầu tiên của Voynich.

Tôi nhanh chóng quét các phần còn lại của văn bản, lưu ý rằng vị giáo sĩ là Cha Athanasius và bức thư của Marci được kèm theo một cuốn sách bí ẩn cần giải mã. Có lẽ là Sách Sự Sống chăng?

Marci nói rằng những nỗ lực đã được thực hiện để liên lạc với Cha Athanasius trước đó, nhưng các bức thư đã được đáp lại bằng sự im lặng. Vui mừng, tôi tiếp tục đọc. Tuy thế, khi đoạn thứ ba tiết lộ danh tính của Cha Athanasius, sự phấn khích của tôi trở thành mất tinh thần.

"Các bản thảo Voynich đã từng thuộc về Athanasius Kircher sao?" Nếu các trang mất tích đã lọt vào tay Kircher, chúng có thể ở bất cứ nơi nào.

"Tôi sợ rằng như thế," Lucy trả lời. "Tôi hiểu ông khá là. . . er, mở rộng phạm vi thích thú của mình. "

"Đó là một cách nói," tôi nói. Mục tiêu khiêm tốn của Athanasius Kircher không có gì ít hơn là kiến thức về vũ trụ. Ông đã xuất bản bốn mươi cuốn sách và là một tác giả sách bán chạy nhất thế giới cũng như một nhà phát minh. Bảo tàng về các đối tượng hiếm và cổ xưa của Kircher là một điểm dừng chân nổi tiếng trên những chuyến du lịch lớn thời tiền châu Âu, phạm vi của các thông tin viên của ông bao quát, và thư viện của ông ta rộng mênh mông. Tôi không đủ những kỹ năng ngôn ngữ để làm việc thông qua các tác phẩm của Kircher. Quan trọng hơn, tôi thiếu thời gian.

Điện thoại của tôi rung lên trong túi, làm tôi giật mình.

"Xin lỗi, Lucy." Tôi trượt điện thoại ra và kiểm tra màn hình hiển thị. Trên đó là một tin nhắn từ Matthew.

*Em đang ở đâu? Gallowglass đang chờ em. Chúng ta có hẹn với bác sĩ trong chín mươi phút nữa.*

Tôi ngần ngại rửa thầm. *Em vừa định rời khỏi Beinecke, tôi nhắn lại.*

"Chồng tôi và tôi có một cái hẹn, Lucy. Tôi sẽ phải đào bới những thứ này một lần nữa vào ngày mai." tôi nói, đóng lại thư mục chứa thư của Marci gửi cho Kircher.

"Một nguồn tin đáng tin cậy nói với tôi bạn ở trong khuôn viên trường với người cao, đen và đẹp trai." Lucy cười toe toét.

"Đó là chồng tôi đấy mà." Tôi mỉm cười. "Tôi có thể xem xét những thứ này vào ngày mai không?"

"Hãy để lại mọi thứ với tôi. Mọi thứ đều khá chậm quanh đây vào lúc này. Tôi sẽ thấy những gì tôi có thể ráp lại với nhau. "

"Cám ơn sự giúp đỡ của bạn, Lucy. Tôi chịu áp lực một thời hạn chặt chẽ và không thể điều đình được." Tôi thu nhật bút chì, máy tính xách tay, và tập giấy rời vội vã đến gặp Gallowglass. Matthew đã phái cháu trai của anh hoạt động như chi đội an ninh của tôi. Gallowglass cũng chịu trách nhiệm đối với nguồn cấp dữ liệu Internet giám sát của Benjamin, nhưng cho đến nay các màn hình vẫn trống rỗng.

"Xin chào Thím. Trông thím xinh tươi đấy. " Anh hôn lên má tôi.

"Tôi xin lỗi. Tôi trễ."

"Tất nhiên thím đang trễ. Thím đã ở cùng những cuốn sách của thím mà. Tôi đã không mong gặp thím trong ít nhất một giờ nữa."

Gallowglass nói, gạt bỏ lời xin lỗi của tôi.

Khi chúng tôi đến phòng thí nghiệm, Matthew đã có bức ảnh của đám cưới giả kim thuật từ Ashmole 782 ở trước mặt anh và đã say mê đến mức thậm chí không nhìn lên khi cánh cửa gỗ 'ping'. Chris và Sherlock đang đứng bên

vai anh, xem chăm chú. Scully ngồi trên một chiếc ghế xoay gần đó. Game Boy có một dụng cụ nhỏ bé trong tay và cô đã giữ nó gần trang bản thảo một cách nguy hiểm.

"Anh có gàu mọi lúc, Gallowglass. Anh chải tóc lần cuối cùng là khi nào thế?" Miriam quẹt thẻ qua đầu đọc tại cửa. Nó được đánh dấu KHÁCH. Chris đã áp dụng việc bảo mật một cách nghiêm túc.

"Hôm qua." Gallowglass vỗ nhẹ vào phía sau và hai bên đầu của anh. "Tại sao? Có con chim nào làm tổ ở trong đó sao? "

"Một con có thể được đấy." Miriam gật đầu về phía tôi. "Hi, Diana. Matthew sẽ đến với cô ngay."

"Anh ấy đang làm gì thế?", Tôi hỏi.

"Đang cố gắng dạy cho một sinh viên sau đại học không có chút kiến thức về sinh học hoặc phòng xét nghiệm chuẩn mực làm như thế nào để thu thập các mẫu DNA từ giấy tờ". Miriam nhìn nhóm đang vây quanh Matthew với vẻ chê bai. "Tôi không biết lý do tại sao các quỹ Roberts lại cấp bằng tốt nghiệp cho các sinh viên, những người thậm chí không biết làm thế nào để vận hành gel agarose, nhưng tôi chỉ là người quản lý phòng thí nghiệm thôi."

Bên kia phòng Game Boy thốt ra một lời nguyên rủa thất vọng.

"Kéo ghế ngồi đi. Thứ này có thể mất một lúc đấy." Miriam trợn mắt.

"Đừng lo lắng. Chỉ cần thực hành thôi mà." Matthew nói với Game Boy, giọng nhẹ nhàng. "Tôi không có gì ngoại trừ những ngón tay cái với trò chơi máy tính của bạn. Thử lại lần nữa đi."

Một lần nữa? Miệng tôi khô rang. Làm những cú đâm lặp đi lặp lại trên trang sách của Ashmole 782 có thể làm hỏng bản giấy da. Tôi bắt đầu tiến về hướng chồng tôi, và Chris phát hiện ra tôi.

"Hey, Diana." Anh chặn tôi lại bằng một cái ôm. Anh nhìn Gallowglass. "Tôi là Chris Roberts. Bạn của Diana. "

"Gallowglass. Cháu trai của Matthew." Gallowglass khảo sát căn phòng, và nhăn mũi.

"Thứ gì đó bốc mùi."

"Các sinh viên sau đại học chơi đùa một chút với Matthew." Chris chỉ vào khu vực máy tính, được trang trí bằng một vòng tời. Một cây Thánh giá thiết kế cho bảng điều khiển xe được gắn vào mouse pad với một cốc có ống hút. Chris chuyển sự chú ý của mình đến cổ của Gallowglass với một cường độ gần như ma cà rồng. "Bạn có đấu vật không?"

"Weeell, tôi khá nổi tiếng trong thể thao." Gallowglass nhìn xuống bên lên, hai má hấn sâu đôi lúm đồng tiền.

"Không phải Greco-Roman với bất kỳ cơ hội nào đấy chứ?" Chris hỏi. "Đối tác của tôi bị chấn thương đầu gối và sẽ cần phục hồi chức năng trong nhiều tháng. Tôi đang tìm kiếm một sự thay thế tạm thời. "

"Nó phải là Hy Lạp (Greco). Tôi không chắc chắn về phần La Mã (Roman). "

"Anh đã học được ở đâu?" Chris hỏi.

"Ông tôi đã dạy tôi." Gallowglass nhăn mặt khi sự tập trung sâu hơn. "Tôi nghĩ rằng ông ấy đã từng đấu vật với người khổng lồ trước đây. Ông ấy là



một chiến binh dữ dội. "

"Có phải là một người ông ma cà rồng?" Chris hỏi.

Gallowglass gật đầu. "Cuộc đấu vật Ma cà rồng hẳn phải rất thú vị để xem." Chris cười toe toét. "Cũng giống như cá sấu đấu vật, nhưng không có đuôi."

"Không đấu vật. Tôi nghiêm túc đấy, Chris." Tôi không muốn chịu bất kỳ trách nhiệm nào, bất kể cách gián tiếp quanh co như thế nào, đối với việc gây tổn hại thân thể cho một thiên tài MacArthur.

"Đồ phá đám." Chris bật ra một tiếng huýt lạnh lạnh. "Người sói! Vợ của ông ở đây nè. "

Người sói?

"Tôi đã nhận thức được điều đó rồi, Christopher." Giọng của Matthew thật bằng giá, nhưng anh tặng cho tôi một nụ cười ấm áp đến mức làm cho ngón chân của tôi cong lại. "Xin chào, Diana. Anh sẽ đến bên em ngay sau khi xong việc với Janette."

"Tên Game Boy là Janette à?" Chris thì thầm. "Ai biết nào?"

"Tôi biết. Matthew cũng thế. Có lẽ anh có thể cho tôi biết tại sao cô ấy ở trong phòng thí nghiệm của tôi?" Miriam hỏi. "Học vị Tiến sĩ của Janette thuộc lĩnh vực computational bioinformatics (*ngành khoa học thu thập, phân tích, thống kê các dữ liệu sinh học phức tạp như mã di truyền*). Cô ấy thuộc về một căn phòng đầy đủ các thiết bị máy tính, không phải các ống nghiệm. "

"Tôi thích cách trí não cô ấy làm việc," Chris nói với một cái nhún vai. "Cô ấy là một gamer và nhìn thấy các mô hình trong những kết quả thí nghiệm

mà phần còn lại của chúng ta bỏ lỡ. Vì thế, cô ấy không bao giờ làm được công việc có nhiều lợi thế trong ngành sinh học. Ai quan tâm chứ? Tôi đã có đủ các con mắt của các nhà sinh học rồi."

Chris nhìn Matthew và Game Boy làm việc cùng nhau và lắc đầu.

"Có chuyện gì vậy?" Tôi hỏi.

"Matthew thật lãng phí khi ở trong một phòng thí nghiệm nghiên cứu. Chồng của em thuộc về một lớp học. Anh ấy là một giáo viên bẩm sinh." Chris vỗ vào cánh tay Gallowglass. "Hãy gọi cho tôi nếu bạn muốn gặp nhau ở phòng tập thể dục. Diana có số của tôi."

Chris trở lại công việc của mình và tôi chuyển sự chú ý của tôi đến Matthew. Tôi từng nhìn thấy sự loé sáng này của chồng tôi, khi anh tương tác với Annie hay Jack ở London, nhưng Chris nói đúng. Matthew đang sử dụng tất cả các công cụ trong chiếc túi thủ thuật của một giáo viên: mô hình, các thiết bị tăng cường tích cực, kiên nhẫn, chính xác số lượng hợp lý của các lời khen ngợi, và một chút hài hước.

"Tại sao chúng ta không thể chỉ quẹt mẫu trên bề mặt một lần nữa?" Game Boy hỏi. "Tôi biết nó được đặt ra với DNA chuột, nhưng nếu chúng ta chọn được một chỗ còn tốt, nó có thể sẽ khác."

"Có lẽ," Matthew nói, "nhưng đã có rất nhiều con chuột trong thư viện thời trung cổ. Tuy nhiên, bạn sẽ cảm thấy tự do để quẹt lại một lần nữa sau khi bạn đã lấy mẫu này. "

Game Boy thở dài và giữ vững bàn tay.

"Thở sâu, Janette." Matthew trao cho cô một cái gật đầu khích lệ. "Hãy thoải mái nào."

Với sự thận trọng tuyệt vời, Game Boy chèn một cây kim mảnh đến mức gần như vô hình vào cạnh của tấm giấy da.

"Được rồi đó," Matthew nói nhẹ nhàng. "Chậm và chắc."

"Tôi đã làm được!" Game Boy hét lên. Bạn có thể nghĩ rằng cô ấy vừa tách được hạt nguyên tử. Có những tiếng reo hò ủng hộ, năm cao, và một lăm bầm "Kịp thời hạn" từ Miriam. Nhưng phản ứng của Matthew mới quan trọng. Game Boy quay sang anh chờ đợi.

"*Eureka*", Matthew nói, bàn tay anh trải rộng. Game Boy cười toe toét hết cỡ. "Tốt lắm, Janette. Chúng ta sẽ đánh bật được một nhà di truyền học ra khỏi bạn cho xem."

"Không đời nào. Tôi thà lắp ráp một máy tính từ các món phụ tùng hơn làm điều đó một lần nữa." Game Boy lột găng tay ra một cách nhanh chóng.

"Chào mừng. Ngày của em thế nào?" Matthew đứng lên và hôn tôi. Một lông mày nâng lên khi anh nhìn Gallowglass, người âm thầm chuyển tải rằng tất cả đều tốt đẹp.

"Chúng ta hãy xem. . . Em đã làm một vài phép thuật trong Beinecke. "

"Anh có nên lo lắng không?" Matthew hỏi, rõ ràng đang nghĩ về sự tàn phá mà gió và lửa phù thủy có thể gây ra.

"Không," tôi nói. "Và em có một chỉ dẫn đến một trong những trang bị thiếu từ Ashmole 782."

"Thật nhanh chóng. Em có thể kể với anh về nó trên đường đến văn phòng bác sĩ." Anh nói, quẹt thẻ của anh qua máy quét thẻ.

"Hãy cứ dành thời gian của anh cho Diana. Không có gì bức xúc nào ở đây hết đâu. Một trăm hai mươi lăm gen ma cà rồng đã được xác định và chỉ còn có bốn trăm gen để tiến hành." Miriam gọi theo khi chúng tôi rời đi. "Chris sẽ đếm từng phút cho mà xem."

"Năm trăm gen để tiến hành!" Chris hét lên.

"Dự đoán gen của anh hơi thừa đấy," Miriam trả lời.

"Một trăm đô nói nó không phải." Chris nhìn lên từ một báo cáo.

"Đó là điều tốt nhất anh có thể làm à?" Miriam bĩu môi.

"Tôi sẽ dốc hết ngân hàng heo của tôi khi tôi về nhà và cho em biết, Miriam," Chris nói. Múi Miriam giật giật.

"Đi thôi," Matthew nói, "trước khi họ bắt đầu tranh cãi về thứ gì đó khác."

"Oh, họ không đang tranh cãi," Gallowglass nói, giữ cửa mở cho chúng tôi. "Họ đang tán tỉnh nhau."

Hàm của tôi trễ xuống. "Điều gì làm anh nói như thế?"

"Chris thích đặt biệt danh cho mọi người." Gallowglass quay sang Matthew. "Chris đã gọi chú là Wolfman. Anh ta gọi Miriam là gì? "

Matthew suy nghĩ một lúc. "Miriam."

"Chính xác." Gallowglass cười toe toét đến tận mang tai.

Matthew chửi thề.

"Đừng bắn khoản, Chú à. Miriam đã không đổ nhào trước bất kỳ người đàn ông nào kể từ khi Bertrand bị giết chết."

"Miriam. . . và một con người?" Matthew nghe có vẻ choáng váng.

"Không có gì xảy đến hết," Gallowglass nói dịu dàng khi cửa thang máy mở ra. "Cô ấy sẽ làm tan vỡ trái tim của Chris, tất nhiên, nhưng chúng ta không thể làm được gì về điều đó."

Tôi biết ơn sâu sắc đối với Miriam. Bây giờ Matthew và Gallowglass sẽ có người để lo lắng ngoài tôi.

"Cậu bé khốn khổ." Gallowglass thở dài, đẩy nút đóng cửa thang máy. Khi chúng tôi đi xuống, anh bẻ các khớp ngón tay. "Có lẽ cháu sẽ vật lộn với cậu ta, sau tất cả. Một trận đòn tốt luôn làm đầu óc minh mẫn."

Một vài ngày trước, tôi đã lo lắng liệu các ma cà rồng có sống sót được ở Yale khi các sinh viên và giảng viên vây xung quanh hay không. Bây giờ tôi tự hỏi liệu Yale sẽ tồn tại được với những ma cà rồng hay không.

## Chương 17

Tôi đứng phía trước tủ lạnh, nhìn chăm chăm vào hình ảnh những đứa trẻ của chúng tôi với đôi bàn tay nâng niu quanh bụng. Tháng Chín đã qua rồi sao?

Những hình ảnh ba chiều siêu âm của Bé A và Bé B - Matthew và tôi đã chọn không tìm hiểu về giới tính của hai đứa trẻ của chúng tôi – thật kỳ lạ. Thay vì hình chiếu mờ mờ quen thuộc tôi đã nhìn thấy trong ảnh scan thai kỳ của bạn bè, những tấm ảnh này tiết lộ hình ảnh chi tiết của khuôn mặt với đôi lông mày nhăn lại, ngón tay cái nhét vào miệng, đôi môi hình cánh cung hoàn hảo. Ngón tay của tôi vươn ra, và tôi chạm vào mũi bé B.

Đôi tay mát lạnh trượt vòng quanh tôi từ phía sau, và một thân hình cao lớn, cơ bắp cơ cung cấp một trụ cột vững chắc để tôi dựa vào. Matthew ép nhẹ vào vị trí cách một vài inch trên xương mu của tôi.

"Mũi của bé B ở đúng chỗ đó trong hình," anh nói nhẹ nhàng. Bàn tay khác của anh đặt cao hơn một chút trên vùng bụng phòng lên của tôi. "Bé A đã ở đây."

Chúng tôi đứng yên lặng khi sợi xích đã luôn nối kết tôi với Matthew mở rộng để chứa thêm hai kết nối rục rờ, mong manh. Trong nhiều tháng tôi đã biết rằng những đứa trẻ của Matthew – những đứa trẻ của chúng tôi - đang phát triển bên trong tôi. Nhưng tôi không cảm thấy điều đó. Tất cả mọi thứ đã khác vì giờ đây tôi đã nhìn thấy khuôn mặt của chúng, nhăn lại trong sự tập trung khi chúng làm những công việc khó khăn để thích nghi.

"Em đang nghĩ gì thế?" Matthew hỏi, tò mò về sự im lặng kéo dài của tôi.

"Em không nghĩ. Em cảm nhận." Và những gì tôi đang cảm thấy không thể mô tả được.

Tiếng cười của anh thật nhẹ, như thể anh không muốn làm phiền giấc ngủ của trẻ sơ sinh.

"Cả hai đều ổn," Tôi cam đoan với bản thân. "Bình thường. Hoàn hảo."

"Chúng hoàn toàn khỏe mạnh. Nhưng không đứa nào trong số con cái chúng ta bình thường. Và cảm ơn Chúa vì điều đó. "

Anh hôn tôi. "Có chuyện gì với lịch trình của em ngày hôm nay?"

"Nhiều việc hơn ở thư viện." Chỉ dẫn ban đầu, huyền diệu của tôi hứa hẹn sẽ tiết lộ số phận của ít nhất một trong các trang bị thiếu của Sách Sự Sống đã biến thành nhiều tuần chăm chỉ, miệt mài làm việc nghiên cứu. Lucy và tôi đã làm việc đều đặn để khám phá bản thảo Voynich đã lọt tay Athanasius Kircher và sau đó thành sở hữu của Yale chính xác như thế nào, hy vọng nắm bắt được dấu vết của hình ảnh cái cây bí ẩn vẫn chõng lên Voynich trong một vài khoảnh khắc quý giá. Chúng tôi đã đóng đô trong cùng một phòng riêng nhỏ nơi tôi đã làm phép để chúng tôi có thể nói chuyện mà không làm ảnh hưởng đến số lượng ngày càng tăng của sinh viên và giảng viên sử dụng phòng đọc liên kề của Beinecke. Hiện chúng tôi mãi mê nghiên cứu danh sách thư viện và lập chỉ mục các thư từ của Kircher, và chúng tôi đã viết hàng tá thư cho nhiều chuyên gia khác nhau trong và ngoài nước Mỹ - không có được kết quả cụ thể nào.

"Em có nhớ những gì bác sĩ nói về thời gian nghỉ ngơi không?" Matthew hỏi. Với ngoại lệ trong việc siêu âm, chuyến đi của chúng tôi đến văn phòng của bác sĩ rất nghiêm túc. Bà ấy đã gõ liên hồi vào tôi những nguy hiểm của việc sinh non và tiền sản giật, sự cần thiết của trạng thái ngậm nước, nhu cầu phụ thêm cơ thể của tôi đối với việc nghỉ ngơi.

"Huyết áp của em tốt." Điều này, tôi hiểu là một trong những rủi ro lớn nhất: rằng thông qua sự kết hợp của mất nước, mệt mỏi và căng thẳng, huyết áp

của tôi sẽ đột nhiên tăng vọt.

"Anh biết." Giám sát huyết áp của tôi là trách nhiệm của người chồng ma cà rồng, và Matthew làm điều đó hết sức nghiêm túc. "Nhưng nó sẽ không còn được như thế nếu em cứ thúc ép bản thân."

"Đây là tuần thứ hai mươi lăm của thai kỳ, Matthew. Đã gần hết tháng Mười rồi. "

"Anh cũng biết điều đó."

Sau ngày 01 tháng 10 các bác sĩ đã ghim chặt tôi vào mặt đất. Nếu chúng tôi vẫn ở New Haven, nơi chúng tôi có thể tiếp tục làm việc, cách duy nhất để vào được thư viện Bodleian sẽ là sự kết hợp của thuyền, máy bay, và ô tô. Ngay cả bây giờ tôi đã hạn chế những chuyến bay không nhiều hơn ba giờ.

"Chúng ta vẫn có thể đưa em đến Oxford bằng máy bay." Matthew biết các mối quan tâm của tôi. "Nó sẽ phải dừng lại ở Montreal, và sau đó Newfoundland, Iceland và Ireland, nhưng nếu em phải đến London, chúng ta có thể xoay sở được." Về mặt của anh gợi ý rằng tôi và anh có thể có những ý tưởng khác nhau về hoàn cảnh nào có thể biện minh cho chuyến băng qua Đại Tây Dương của tôi trong cách thức nhảy lò cò này. "Tất nhiên, nếu em muốn, chúng ta có thể đi đến châu Âu bây giờ."

"Chúng ta không theo đuổi rắc rối." Tôi kéo ra khỏi anh. "Hãy kể cho em về ngày của anh."

"Chris và Miriam nghĩ rằng họ có một cách tiếp cận mới để hiểu biết các gen cường máu," anh nói.

"Họ đang lập kế hoạch để tầm soát qua bộ gen của anh bằng cách sử dụng một trong các lý thuyết của Marcus về DNA không mã hoá.



Giả thuyết hiện tại của họ là nó có thể chứa những kích tố đã kiểm soát bằng cách nào và với quy mô nào chứng cuồng máu biểu hiện ở một cá nhân nhất định. "

"Đây là DNA bỏ đi của Marcus - chín mươi tám phần trăm các gen đó không có các protein mã, đúng không?" Tôi lấy một chai nước ra khỏi tủ lạnh và bật nắp ra để cho thấy cam kết của tôi trong việc giữ đủ nước.

"Đúng thế. Anh vẫn chống lại khái niệm đó, nhưng những bằng chứng mà họ đang thu được rất thuyết phục." Matthew nhăn nhó. "Anh thực sự là một kẻ lạc hậu kiểu Mendel cũ, y như Chris đã nói."

"Phải, nhưng anh là kẻ lạc hậu kiểu Mendel của em," tôi nói. Matthew cười. "Và nếu giả thuyết của Marcus đúng, các giới hạn có ý nghĩa trong việc tìm ra cách chữa trị là gì?"

Nụ cười của anh tắt lịm. "Nó có thể mang ý nghĩa là không có cách chữa trị nào hết – rằng chứng cuồng máu là một căn bệnh di truyền phát triển để đáp ứng với vô số các yếu tố. Có thể dễ dàng hơn khi chữa một căn bệnh với một nguyên nhân rõ ràng, duy nhất, giống như một loại vi trùng hoặc một loại gen đột biến duy nhất. "

"Có thể các nội dung trong bộ gen của em giúp được thì sao?" Đã có nhiều cuộc thảo luận về những đứa trẻ kể từ khi tôi có ảnh siêu âm, và những suy đoán về máu của một phù thủy - đặc biệt là máu của thợ dệt - có thể có hiệu lực nào đó trên các gen cuồng máu. Tôi không muốn các con tôi dính líu với những thí nghiệm khoa học, đặc biệt sau khi nhìn thấy phòng thí nghiệm khủng khiếp của Benjamin, nhưng tôi không phản đối sử dụng mẫu của tôi cho sự phát triển khoa học.

"Anh không muốn DNA của em trở thành đối tượng của nghiên cứu khoa học chuyên sâu." Matthew sừng sừng đến bên cửa sổ. "Anh không bao giờ nên lấy mẫu từ em khi trở lại Oxford."

Tôi nuốt xuống một tiếng thở dài. Với mỗi sự tự do vất vả để có được mà Matthew ban cho tôi và mỗi nỗ lực chủ tâm mà anh đã làm để không bóp nghẹt tôi với sự bảo bọc quá mức, những đặc điểm độc đoán của anh đã phải tìm kiếm một lối thoát mới. Điều đó giống như quan sát một người cố gắng đập đập lên một dòng sông chảy xiết. Và sự bất lực của Matthew trong việc xác định vị trí Benjamin và giải thoát người phù thủy bị giam cầm chỉ làm cho điều đó tồi tệ hơn. Mỗi chỉ dẫn Matthew nhận được về vị trí hiện tại của Benjamin biến thành một hẻm cụt, y như nỗ lực của tôi trong việc theo dấu những trang sách mất tích của Ashmole 782. Trước khi tôi có thể cố giải thích với anh, điện thoại của tôi reo. Đó là một tiếng nhạc chuông đặc trưng – khúc dạo đầu của "Sympathy for the Devil" – thứ nhạc chuông tôi vẫn chưa xoay sở được để thay đổi. Khi điện thoại được lập trình, ai đó đã gắn nó vào một trong những địa chỉ liên lạc của tôi một cách không thể hủy bỏ.

"Anh trai của em đang gọi." Giọng Matthew có khả năng đóng băng Old Faithful\*.

*(\*Một trong những mạch nước phun nổi tiếng nhất trong Công viên Quốc gia Yellowstone. Đó là vụ phun trào xảy ra mỗi 33 đến 90 phút và kéo dài khoảng bốn phút, gửi lên một cột nước nóng và hơi nước cao đến 116-175 bộ - Ct của Sè)*

"Ông muốn gì, Baldwin?" Không cần thiết cho lời mở đầu lịch sự.

"Sự thiếu tin tưởng của cô làm tổn thương tôi, em gái." Baldwin cười. "Tôi đang ở New York. Tôi nghĩ rằng tôi có thể đi đến New Haven và muốn biết chắc chắn chỗ ở của cô phù hợp. "

Khả năng siêu thính kiểu ma cà rồng của Matthew khiến cuộc nói chuyện của tôi với Baldwin hoàn toàn có thể nghe rõ. Lời nguyện rũ anh thốt ra để đáp lại những lời của người anh trai có thể gây phồng rộp.

"Matthew ở cùng tôi. Gallowglass và Miriam ở cách một khối nhà. Lo cho sự nghiệp của chính anh đi." Tôi kéo điện thoại ra khỏi tai, háo hức muốn ngắt kết nối.

"Diana." Giọng Baldwin xoay sở để mở rộng đến cả khả năng nghe hạn chế kiểu con người của tôi.

Tôi áp trở lại điện thoại vào tai tôi.

"Còn có một ma cà rồng làm việc trong phòng thí nghiệm của Matthew-Richard Bellingham là tên của anh ta lúc này."

"Vâng." Mắt tôi tìm Matthew, người đang đứng ở một vị trí dễ lầm lẫn là thoải mái ở phía trước cửa sổ, chân dạng nhẹ, tay chắp sau lưng. Đó là một thế đứng sẵn sàng.

"Hãy cẩn thận xung quanh anh ta." Giọng nói của Baldwin dịu lại. "Cô không muốn tôi phải ra lệnh cho Matthew tống khứ Bellingham. Nhưng tôi sẽ làm điều đó, không chút do dự, tôi nghĩ anh ta sở hữu thông tin có thể chứng minh. . . khó khăn. . . cho gia đình. "

"Ông ấy biết tôi là một phù thủy. Và tôi đang mang thai." Thật rõ ràng rằng Baldwin đã biết được rất nhiều về cuộc sống của chúng tôi tại New Haven. Chẳng ích gì để che dấu sự thật.

"Mọi ma cà rồng trong thị trấn tình lý đó đều biết. Và họ đi du lịch đến New York. Thường xuyên." Baldwin dừng lại. "Trong gia đình tôi, nếu cô tạo ra

một mớ hỗn độn, cô phải dọn sạch nó - hoặc Matthew phải làm. Đó là lựa chọn của cô. "

"Luôn là một niềm vui khi được nghe từ anh, người anh em."

Baldwin chỉ cười.

"Đó có phải là tất cả, *my lord*?"

"Là '*Sieur*' thôi. Cô có cần tôi đến đó và làm mới bộ nhớ của cô về luật lệ và nghi thức ma cà rồng không? "

"Không," tôi nói, phun ra từ đó.

"Tốt. Nói Matthew ngừng chặn cuộc gọi của tôi, và chúng ta sẽ không phải lặp lại cuộc trò chuyện này. "

Đường dây bị ngắt.

"Đó f-" Tôi bắt đầu.

Matthew giật điện thoại ra khỏi tay tôi và ném nó ngang qua phòng. Nó tạo ra một âm thanh khuây khoả của kính vỡ khi chạm vào bề mặt của lò sưởi lò sưởi không còn sử dụng nữa. Sau đó, đôi tay anh ôm lấy mặt tôi như thể khoảnh khắc bạo lực trước đó chỉ là một ảo ảnh.

"Bây giờ em sẽ phải có một điện thoại khác." Tôi nhìn vào đôi mắt giông bão của Matthew. Chúng là một chỉ dẫn đáng tin cậy về tâm trạng của anh: màu xám trong trẻo khi anh dễ chịu, xuất hiện màu xanh lá cây khi đồng tử mở rộng với cảm xúc và xoá nhoà tất cả ngoại trừ viền màu xanh lá cây xung quanh móng mắt. Tại khoảnh khắc này, màu xám và màu xanh lá cây chiến đấu giành ưu thế.

"Không hề nghi ngờ Baldwin sẽ có một cái ở đây trước khi ngày trôi qua."  
Sự chú ý của Matthew gắn chặt vào nhịp mạch trên cổ họng của tôi.

"Chúng ta hãy hy vọng anh trai anh không cảm thấy cần đích thân đến đây."

Mắt Matthew trôi dạt đến đôi môi tôi. "Ông ấy không phải anh trai của anh.  
Ông ấy là anh trai của em. "

"Xin chào cả nhà!" giọng nói như bom nổ, vui vẻ của Gallowglass dâng lên từ sảnh ở tầng dưới.

Nụ hôn Matthew dữ dội và đòi hỏi. Tôi trao cho anh những gì anh cần, cố ý làm mềm xương sống của tôi và miệng của tôi để anh có thể cảm thấy, ít nhất trong thời điểm này, rằng anh là người dẫn đầu.

"Oh. Xin lỗi. Cháu có nên quay trở lại sau không?" Gallowglass nói từ cầu thang. Sau đó, hai lỗ mũi của anh phập phồng khi phát hiện mùi đinh hương áp đảo của chồng tôi. "Có chuyện gì thế, Matthew?"

"Không có gì mà cái chết bất ngờ và có vẻ tình cờ của Baldwin không sửa chữa được." Matthew nói tầm tãi.

"VẬY, ĐÓ LÀ CHUYỆN THƯỜNG NGÀY RỒI. CHÁU NGHĨ CHÚ CÓ THỂ MUỐN CHÁU ĐƯA THÍM ĐẾN THƯ VIỆN. "

"Tại sao?" Matthew hỏi.

"Miriam gọi. Cô ấy đang rất tâm trạng và muốn chú *'ra khỏi quần lót của Diana và vào phòng thí nghiệm của tôi.'*" Gallowglass xem xét lòng bàn tay của mình. Nó phủ đầy chữ viết. "Yep. Đó chính xác là những gì cô ấy nói. "

"Tôi sẽ đi lấy túi," tôi thì thầm, kéo ra xa Matthew.

"Xin chào, Apple và Bean." Gallowglass nhìn chăm chăm, mê đắm vào những hình ảnh trên tủ lạnh. Anh nghĩ gọi chúng là bé A và bé B làm giảm giá trị của chúng và do đó đã ban tặng biệt danh cho chúng dựa theo đó.

"Bean có những ngón tay của Granny. Chú có để ý không, Matthew?"

Gallowglass giữ tâm trạng sáng sủa và đùa cợt suốt quãng đường đi bộ của chúng tôi đến trường. Matthew đi cùng chúng tôi đến Beinecke, như thể mong đợi Baldwin mọc lên khỏi vỉa hè phía trước chúng tôi với một chiếc điện thoại mới và một cảnh báo nghiêm trọng khác.

Để lại chú cháu nhà De Clermonts phía sau, thật nhẹ nhõm khi tôi mở cửa vào trong phòng nghiên cứu của chúng tôi.

"Tôi chưa bao giờ thấy một lai lịch rối rắm như thế!" Lucy kêu lên thời điểm tôi xuất hiện. "VẬY, John Dee đã sở hữu Voynich ư?"

"Đúng vậy." Tôi đặt xuống tập giấy và bút chì của tôi. Ngoài phép thuật, chúng là những thứ duy nhất tôi mang theo. Thật may mắn, sức mạnh của tôi không bị phát hiện bởi các máy dò kim loại. "Dee đã trao Voynich cho Hoàng đế Rudolf để đổi lấy Ashmole 782." Điều đó, thật ra, phức tạp nhiều hơn một chút, như thường xảy ra khi Gallowglass và Matthew tham gia vào việc chuyển nhượng bất động sản.

"Bản thảo của Thư viện Bodleian đã bị mất ba trang đó sao?" Lucy ôm lấy đầu trong tay và nhìn chăm chăm vào các ghi chú, các mảnh báo cắt xén, và thư từ nằm rải rác trên bàn. "Edward Kelley đã xé rời những trang đó trước khi Ashmole 782 được gửi trở lại nước Anh. Kelley tạm thời đặt chúng bên trong Voynich để giữ an toàn. Tại một vài thời điểm ông đã cho đi hai trong số các trang ấy. Tuy nhiên, ông ta đã giữ lại một trang cho chính mình -

trang với sự chiếu sáng của một cây trên đó." Điều đó thực sự rối rắm không thể tin được.

"VẬY, Kelley phải là người đã trao bản thảo Voynich - cùng với trang hình ảnh của cái cây - cho nhà thực vật học của Hoàng đế Rudolf, Jacobus de Tepenecz, người có chữ ký ở mặt sau của trang đầu tiên." Thời gian đã làm phai màu mực, nhưng Lucy đã chỉ cho tôi thấy những bức ảnh chụp dưới ánh sáng cực tím.

"Có lẽ," tôi nói.

"Và sau nhà thực vật học, một nhà giả kim sở hữu nó?" Cô làm một số chú thích trên dòng thời gian Voynich của cô. Nó trông có vẻ hơi lộn xộn với những gạch xóa và bổ sung liên tục của chúng tôi.

"Georg Baresch. Tôi không thể tìm được nhiều về ông ta." Tôi nghiên cứu ghi chép của chính tôi.

"Baresch là bạn của de Tepenecz, và Marci đã mua lại Voynich từ ông ấy."

"Hình minh họa hệ thực vật kỳ lạ của bản thảo Voynich chắc chắn sẽ hấp dẫn một nhà thực vật học - không kể đến sự chiếu sáng rực rỡ của cái cây từ Ashmole 782. Nhưng tại sao một nhà giả kim lại quan tâm đến chúng?" Lucy hỏi.

"Bởi vì một số hình ảnh minh họa của Voynich giống với thiết bị giả kim thuật. Các thành phần và quá trình cần thiết để chế tạo viên đá của triết gia đã bị đổ ky trong việc canh giữ các bí mật, và nhà giả kim thuật thường giấu chúng trong các ký hiệu: Thực vật, động vật, ngay cả con người" Sách Sự Sống chứa quyền năng tương tự pha trộn giữa sự thực và tính biểu tượng.

"Và Athanasius Kircher cũng đã quan tâm đến từ ngữ và biểu tượng. Đó là lý do tại sao bạn nghĩ rằng ông ta sẽ luôn quan tâm đến sự chiếu sáng của cây cũng tương đương với Voynich." Lucy nói chậm rãi.

"Phải. Đó là lý do tại sao các lá thư bị thất lạc mà Georg Baresch tuyên bố đã gửi cho Kircher vào năm 1637 là rất quan trọng." Tôi trượt một thư mục theo hướng của cô ấy. "Chuyên gia Kircher mà tôi biết từ Stanford ở tại Rome. Bà ấy tình nguyện đi vào các kho lưu trữ Đại học Pontifical Gregorian, nơi phần lớn các thư từ của Kircher được lưu giữ, và tìm tòi xung quanh. Bà ấy đã gửi cho tôi một bản sao của bức thư cuối cùng từ Baresch gửi cho Kircher được viết năm 1639. Nó nhắc lại cuộc trao đổi của họ, nhưng các giáo sĩ dòng Tên đã nói với bà ấy bức thư nguyên gốc không thể tìm thấy. "

"Khi các thủ thư nói 'nó đã bị thất lạc', tôi luôn luôn tự hỏi liệu điều đó có thực sự đúng không." cô ấy lầm bầm.

"Tôi cũng thế." Tôi nhăn nhó nghĩ đến kinh nghiệm của tôi với Ashmole 782.

Lucy mở thư mục và rên rỉ. "Thứ này bằng tiếng Latinh, Diana. Bạn sẽ phải cho tôi biết nó nói gì. "

"Baresch nghĩ Kircher có thể có khả năng giải mã bí mật của Voynich. Kircher đã làm việc trên chữ tượng hình Ai Cập. Điều đó khiến cho ông ta trở nên vang danh thế giới, và người ta đã gửi cho ông ta những văn bản và những bài viết bí ẩn từ rất xa và rộng khắp." tôi giải thích. "Để thu hút tốt hơn sự hứng thú của Kircher, Baresch đã chuyển từng phần bản sao của Voynich đến Rome vào năm 1637 và một lần nữa trong năm 1639."

"Dù vậy, không có đề cập cụ thể nào đến một bức tranh về một cái cây." Lucy nói.



"Không. Nhưng vẫn có khả năng Baresch đã gửi nó cho Kircher như một mồi nhử bổ sung. Nó có chất lượng cao hơn nhiều so với những bức tranh của Voynich." Tôi ngồi vào ghế. "Tôi sợ rằng cho đến lúc này, đó là những gì tôi có thể có được. Bạn phát hiện ra điều gì về việc bán cuốn sách, nơi Wilfrid Voynich mua lại bản thảo đó? "

Ngay khi Lucy mở miệng trả lời, một thủ thư gõ nhẹ trên cửa và bước vào.

"Chồng của cô trên điện thoại, Giáo sư Bishop." Anh ta nhìn tôi với vẻ chê trách. "Vui lòng nói với anh ta rằng chúng tôi không phải là một tổng đài khách sạn và thường không nhận cuộc gọi cho khách hàng quen của chúng tôi."

"Xin lỗi," tôi nói, rời khỏi ghế. "Tôi đã có một tai nạn với điện thoại của tôi sáng nay. Chồng tôi có hơi. . . er, bảo vệ quá mức." Tôi ra hiệu với vẻ xin lỗi vào hình dạng tròn trĩnh của tôi.

Người thủ thư trông có vẻ hơi dụi đi và chỉ vào một chiếc điện thoại trên tường có một ánh sáng nhấp nháy. "Sử dụng cái đó."

"Làm thế nào mà Baldwin đến đây nhanh như vậy?" Tôi hỏi Matthew khi chúng tôi được kết nối. Đó là điều duy nhất tôi có thể nghĩ sẽ làm cho Matthew gọi đến số điện thoại chính của thư viện. "Ông ấy đi bằng trực thăng ư?"

"Không phải Baldwin. Bọn anh đã phát hiện ra thứ gì đó kỳ lạ về hình ảnh của đám cưới hóa học từ Ashmole 782. "

"Lạ như thế nào?"

"Hãy đến mà xem. Anh không muốn nói về nó trên điện thoại. "

"Đến liền." Tôi gác máy và quay sang Lucy. "Tôi rất xin lỗi, Lucy, nhưng tôi phải đi. Chồng tôi muốn tôi giúp đỡ với một vấn đề trong phòng thí nghiệm của anh ấy. Chúng ta có thể tiếp tục sau không? "

"Chắc chắn rồi," cô nói.

Tôi do dự."Bạn có muốn đi với tôi không? Bạn có thể gặp Matthew và thấy một trang từ Ashmole 782."

"Một trong những mảnh đã chạy trốn ấy à?" Lucy ra khỏi chiếc ghế ngay lập tức. "Hãy cho tôi một phút, và tôi sẽ gặp các bạn ở trên lầu."

Lao bổ ra bên ngoài, chúng tôi chạy thẳng vào vệ sĩ của tôi.

"Chậm lại nào, Thím. Thím không muốn xóc các em bé lên đâu." Gallowglass nắm chặt khuỷu tay tôi cho đến khi tôi đã ổn định trên đôi chân, sau đó nhìn xuống người đồng hành nhỏ nhắn của tôi. "Cô có sao không, cô gái?"

"T-tôi ư?" Lucy lắp bắp, nghênh cổ để giao tiếp bằng mắt với Gael lớn. "Tôi ổn."

"Chỉ để kiểm tra," Gallowglass nói nhẹ nhàng. "Tôi bự như một thuyền buồm căng gió. Đâm bổ vào tôi thì đến đàn ông to lớn hơn cô nhiều còn bị thâm tím nữa là."

"Đây là cháu trai của chồng tôi, Gallowglass. Gallowglass, Lucy Meriweather. Cô ấy đi cùng chúng ta." Sau màn giới thiệu vội vã, tôi lao theo hướng Kline Biology Tower, túi xách của tôi đập vào hông tôi. Sau một vài bước vụng về, Gallowglass cầm lấy cái túi và chuyển nó vào cánh tay mình.

"Anh ấy mang sách cho bạn ư?" Lucy thì thầm.

"Và cả đồ tạp phẩm," tôi thì thầm lại. "Anh ấy cũng sẽ bế tôi, nếu tôi để cho anh ấy làm."

Gallowglass khịt mũi.

"Nhanh lên," tôi nói, giày thể thao mòn vẹt của tôi rít lên trên sàn nhà được đánh bóng của tòa nhà nơi Matthew và Chris làm việc.

Ở cửa ra vào phòng thí nghiệm của Chris, tôi quẹt thẻ ID của tôi và cánh cửa mở ra. Miriam đã chờ đợi chúng tôi ở bên trong, đang nhìn vào đồng hồ của mình.

"Thời gian!" Cô gọi. "Tôi đã thắng. Một lần nữa. Đó là mười đô la, Roberts."

Chris rên rỉ. "Tôi đã chắc chắn Gallowglass sẽ làm cô ấy chậm lại." Phòng thí nghiệm thật yên tĩnh hôm nay, chỉ có một số ít người làm việc. Tôi vẫy tay chào Beaker. Scully cũng ở đó, đứng bên cạnh Mulder và chiếc cân kỹ thuật số.

"Xin lỗi vì đã làm gián đoạn nghiên cứu của bạn, nhưng chúng tôi muốn bạn biết ngay những gì chúng tôi phát hiện."

Matthew liếc nhìn Lucy.

"Matthew, đây là Lucy Meriweather. Em nghĩ Lucy nên thấy trang sách từ Ashmole 782, kể từ khi cô ấy mất quá nhiều thời gian tìm kiếm các trang sách bị mất còn lại." tôi giải thích.

"Một niềm vui, Lucy. Hãy xem những gì bạn đang giúp Diana tìm kiếm." Về mặt của Matthew chuyển từ thận trọng đến chào đón, và anh ra hiệu về phía Mulder và Scully. "Miriam, cô có thể đăng nhập Lucy trong tư cách là khách không?"

"Đã xong." Miriam vỗ Chris trên vai. "Cứ nhìn chăm chăm vào bản đồ nhiệm sắc thể chẳng dẫn anh đến đâu được đâu, Roberts. Nghỉ ngơi một lát đi."

Chris ném bút xuống. "Chúng ta cần nhiều dữ liệu hơn."

"Chúng ta là nhà khoa học. Tất nhiên chúng ta cần nhiều dữ liệu hơn." Không khí giữa Chris và Miriam ngán nga với sự căng thẳng. "Bất luận thế nào, hãy đến và nhìn vào bức tranh thú vị này."

"Oh, được rồi," Chris càu nhàu, trao cho Miriam một nụ cười bẽn lễn.

Hình ảnh rực rỡ của đám cưới giả kim thuật đặt trên một giá sách bằng gỗ. Bất luận tôi đã nhìn thấy nó thường xuyên như thế nào, hình ảnh luôn làm tôi ngạc nhiên - và không chỉ vì sự nhân cách hoá của lưu huỳnh và thủy ngân trông giống như Matthew và tôi. Quá nhiều chi tiết bao quanh cặp đôi hóa học: các cảnh quan núi đá, các khách dự tiệc cưới, những con quái vật thần thoại và biểu tượng chứng kiến hôn lễ, chim phượng hoàng đã bao trùm khung cảnh trong đôi cánh rực lửa. Tiếp theo trang sách là thứ gì đó giống như một mảnh bưu phẩm bằng kim loại phẳng với một mảnh giấy da trống trơn trong khay.

"Scully sẽ cho chúng ta biết những gì cô ấy phát hiện ra." Matthew đã trao cho nghiên cứu sinh quyền phát biểu ý kiến.

"Trang chiếu sáng này quá nặng", Scully nói, đôi mắt chớp chớp phía sau cặp kính dày. "Nặng hơn một trang đơn lẻ có thể nặng, ý tôi muốn nói như

thế."

"Sarah và tôi đều nghĩ rằng nó có cảm giác nặng." Tôi nhìn Matthew. "Có nhớ khi ngôi nhà lần đầu tiên đưa cho chúng ta trang sách ở Madison không?" Tôi thì thầm nhắc anh.

Anh gật đầu. "Có lẽ đó là thứ mà ma cà rồng không thể cảm nhận được. Ngay cả bây giờ khi anh đã nhìn thấy bằng chứng của Scully, trang sách vẫn có cảm giác hoàn toàn bình thường đối với anh."

"Tôi đã đặt mua một số giấy da trực tuyến từ một hãng sản xuất giấy da truyền thống," Scully nói. "Nó đến sáng nay. Tôi cắt tấm giấy da với cùng kích thước chín inches nhân mười một inch rưỡi - và cân chúng. Ông có thể có phần còn lại, Giáo sư Clairmont. Tất cả chúng ta có thể sử dụng một số thực hành với sự thăm dò mà ông đã triển khai. "

"Cảm ơn bạn, Scully. Ý tưởng tốt. Và chúng ta sẽ tiến hành một số mẫu lỗi của giấy da hiện đại vì lợi ích của sự so sánh." Matthew nói với một nụ cười.

"Như các bạn có thể thấy," Scully lại tiếp tục, "các tấm giấy da mới cân nặng hơn một ounce rưỡi một chút. Khi tôi cân trang sách của giáo sư Bishops lần đầu tiên, nó nặng mười ba ounce – bằng với khoảng chín tấm giấy da bình thường." Scully loại bỏ mảnh giấy da bê mới và đặt trang sách Ashmole 782 vào chỗ nó.

"Trọng lượng của mực in không thể giải thích sự khác biệt đó." Lucy đeo mắt kính lên để có một cái nhìn kỹ hơn về các hiển thị kỹ thuật số. "Và các giấy da được sử dụng trong Ashmole 782 trông cũng có vẻ mỏng hơn."

"Nó chỉ khoảng một nửa độ dày của giấy da. Tôi đã đo nó." Scully đẩy mắt kính của mình trở lại vào vị trí.

"Nhưng Sách Sự Sống có hơn một trăm trang, có lẽ gần hai trăm." Tôi làm một số tính toán nhanh chóng. "Nếu một trang duy nhất nặng mười ba ounce, toàn bộ cuốn sách này sẽ nặng gần một trăm năm mươi pound."

"Đó không phải là tất cả. Các trang sách không phải lúc nào cũng cùng một trọng lượng." Mulder nói. Anh ta chỉ vào bảng hiển thị kỹ thuật số của chiếc cân điện tử. "Nhìn này, Giáo sư Clairmont. Trọng lượng đã giảm trở lại. Bây giờ đã xuống đến bảy ounces." Anh ta cầm lên một tập bìa ghi chép và ghi nhận thời gian và trọng lượng trên đó.

"Nó đã dao động ngẫu nhiên suốt cả buổi sáng," Matthew nói. "Thật may là Scully có cảm nhận tốt khi để lại trang sách trên chiếc cân. Nếu cô lấy nó ra ngay lập tức, chúng ta đã bỏ lỡ điều đó."

"Đó không phải là cố ý." Scully đỏ bừng mặt và hạ giọng. "Tôi đã phải sử dụng nhà vệ sinh. Khi tôi trở lại, trọng lượng đã tăng thêm một pound đầy đủ. "

"Kết luận của bạn là gì, Scully?" Chris hỏi trong giọng điệu nhà giáo của mình.

"Tôi chẳng có được ý tưởng nào," cô nói, rõ ràng thất vọng. "Giấy da bê không thể giảm cân nặng rồi lại đạt được nó lần nữa. Nó đã chết. Không có gì tôi quan sát là có thể! "

"Chào mừng bạn đến với thế giới của khoa học, bạn của tôi", Chris nói với một nụ cười. Ông quay sang người đồng hành của Scully. "Bạn thì sao, Mulder?"

"Trang sách rõ ràng là một loại vật chứa huyền diệu. Có những trang khác bên trong nó. Trọng lượng của nó thay đổi bởi vì bằng cách nào đó nó vẫn

kết nối với phần còn lại của bản thảo." Mulder trợn một cái nhìn về phía tôi.

"Tôi nghĩ bạn nói đúng, Mulder," tôi nói, mỉm cười.

"Chúng ta nên để nó ở lại đó và ghi lại trọng lượng của nó mỗi mười lăm phút. Có lẽ sẽ có một mô hình." Mulder đề nghị.

"Nghe có vẻ giống như một kế hoạch." Chris nhìn Mulder đồng tình.

"Vì vậy, Giáo sư Bishop," Mulder thận trọng nói." bạn có nghĩ rằng thực sự có những trang khác bên trong nó không?"

"Nếu thế, điều đó sẽ biến Ashmole 782 thành một palimpsest (*bản viết trên da cừu nạo*)," Lucy nói, trí tưởng tượng của cô loé sáng. "Một palimpsest huyền diệu."

Kết luận của tôi từ những sự kiện của ngày hôm nay trong phòng thí nghiệm đã cho thấy rằng con người thông minh hơn nhiều so với chúng tôi, những sinh vật đã trao tặng lòng tin cho họ.

"Nó là một palimpsest," Tôi khẳng định. "Nhưng tôi không bao giờ nghĩ về Ashmole 782 như là - bạn đã gọi nó là gì nhỉ, Mulder?"

"Một vật chứa huyền diệu," anh ta lặp lại, trông có vẻ hài lòng.

Chúng tôi đã biết rằng Ashmole 782 có giá trị vì các văn bản và thông tin di truyền của nó. Nếu Mulder nói đúng, chắc chắn phải có thứ gì đó khác không xác định được có thể ở bên trong nó.

"Có kết quả DNA phản hồi từ các mẫu anh đã lấy một vài tuần trước đây chưa, Matthew?" Có lẽ nếu chúng ta biết mảnh giấy da đến từ sinh vật nào, nó sẽ làm sáng tỏ được tình hình.

"Chờ đã. Bạn gỡ bỏ một phần của bản thảo này và chạy một phân tích hóa học trên đó sao?" Lucy trông có vẻ kinh hoàng.

"Chỉ có một mảnh rất nhỏ từ trong lõi của trang. Chúng tôi đã đưa một que dò cực nhỏ vào mép trang. Bạn không thể nhìn thấy cái lỗ nó đã tạo ra - không, ngay cả với một kính lúp." Matthew đảm bảo với cô.

"Tôi chưa bao giờ nghe nói về một điều như vậy," Lucy nói.

"Đó là bởi vì Giáo sư Clairmont đã phát triển công nghệ này, và ông ấy đã không chia sẻ nó với phần còn lại của giới khoa học." Chris ném một ánh mắt chê trách vào Matthew. "Nhưng chúng ta sẽ thay đổi điều đó, đúng không, Matthew?"

"Có vẻ thế," Matthew nói.

Miriam nhún vai. "Từ bỏ đi thôi, Matthew. Chúng tôi đã sử dụng nó trong nhiều năm để lấy DNA từ tất cả các loại mẫu mô mềm. Đó là thời gian người khác đã rất vui vẻ với nó." cô nói.

"Chúng tôi sẽ để lại trang sách cho bạn, Scully." Chris nghiêng đầu về phía bên kia phòng thí nghiệm trong một yêu cầu rõ ràng về một cuộc trò chuyện.

"Tôi có thể chạm vào nó không?" Lucy hỏi, mắt cô dán chặt vào trang sách.

"Tất nhiên. Sau rốt thì nó đã sống sót qua tất cả những năm tháng này," Matthew nói. "Mulder, Scully, các bạn có thể giúp cô Meriweather không? Cho chúng tôi biết khi bạn đã sẵn sàng để rời đi, Lucy, và chúng tôi sẽ giúp bạn trở lại làm việc."



Dựa trên biểu hiện khao khát của Lucy, chúng tôi có nhiều thời gian để nói chuyện.

"Chuyện gì vậy?" Tôi hỏi Chris. Bây giờ chúng tôi đã đi xa khỏi các sinh viên của mình, Chris trông như thể anh có tin xấu.

"Nếu chúng ta muốn tìm hiểu thêm bất cứ điều gì về chứng cuồng máu, chúng ta cần nhiều dữ liệu hơn," Chris nói. "Và trước khi bạn nói bất cứ điều gì, Miriam, tôi không phê phán những gì bạn và Matthew đã xoay sở để tìm ra. Điều đó tốt như nó đã có thể có được, vì rằng hầu hết các mẫu DNA của bạn đến từ cái chết đã lâu - hoặc không chết. Nhưng DNA bị thoái hóa theo thời gian. Và chúng ta cần phải phát triển các bản đồ gen cho daemon và phù thủy và xâu chuỗi hệ gen của họ nếu chúng ta muốn đạt được kết luận chính xác về những gì đã tạo cho bạn khác biệt."

"Vì vậy, chúng ta phải có được nhiều dữ liệu hơn," tôi nói, nhẹ nhõm. "Tôi nghĩ điều này là rất nghiêm túc."

"Đó là," Matthew nói dứt khoát, "một trong những lý do bản đồ di truyền cho phù thủy và daemon thiếu hoàn chỉnh vì tôi không có cách nào tốt để có được mẫu DNA từ các nhà tài trợ sống. Amira và Hamish vui vẻ tình nguyện hiến tặng mẫu của họ, tất nhiên, cũng như một vài học viên thân thiết trong các lớp học yoga của Amira tại Old Lodge."

"Nhưng nếu bạn đòi hỏi trên các mẫu từ một phần lớn hơn các sinh vật, bạn sẽ phải trả lời các câu hỏi của họ về cách các vật liệu sẽ được sử dụng." Bây giờ tôi đã hiểu.

"Chúng ta có một vấn đề khác", Chris nói. "Chúng ta chỉ đơn giản là không có đủ DNA từ dòng máu của Matthew để thiết lập một phả hệ có thể nói cho chúng ta biết chứng cuồng máu đã được di truyền như thế nào. Có mẫu từ Matthew, mẹ anh ấy, và Marcus Whitmore - đó là tất cả. "

"Tại sao không gửi Marcus đến New Orleans?" Miriam hỏi Matthew.

"Có chuyện gì ở New Orleans?" Chris hỏi sắc xảo.

"Những đứa con của Marcus," Gallowglass nói.

"Whitmore có con sao?" Chris nhìn Matthew hoài nghi. "Bao nhiêu?"

"Một số kha khá," Gallowglass nói, nghiêng đầu sang một bên. "Cả cháu chặt nữa. Và Myra còn điên hơn cả sự chia sẻ kha kha về chứng cuồng máu, đúng không? Bạn sẽ muốn DNA của cô ta, chắc chắn. "

Chris đập vào một băng ghế dự bị trong phòng thí nghiệm, giá treo những ống nghiệm rỗng khua lách cách như xương khô.

"Chết tiệt, Matthew! Ông nói với tôi ông không có con cái còn sống khác. Tôi đã lãng phí thời gian của tôi với kết quả dựa trên DNA và ba gia đình mẫu trong khi cháu và chặt của ông đang chạy lên và xuống đường Bourbon ư? "

"Tôi không muốn làm phiền Marcus," Matthew nói vắn tắt. "Anh ta có mối quan tâm khác."

"Như là gì? Một gã anh trai tâm thần khác? Chẳng có điều gì trên video của Hạt Giống Tồi trong nhiều tuần, nhưng điều đó sẽ không kéo dài vô thời hạn. Khi Benjamin bật lên một lần nữa, chúng ta sẽ cần nhiều hơn mô hình dự đoán và linh cảm để vượt trội hơn hẳn! " Chris kêu lên.

"Bình tĩnh nào, Chris," Miriam nói, đặt một bàn tay lên cánh tay anh. "Bộ gen ma cà rồng đã bao gồm dữ liệu tốt hơn so với bộ gen của phù thủy hoặc daemon rồi."

"Nhưng nó vẫn còn run rẩy tại chỗ", Chris lập luận. "đặc biệt là bây giờ khi mà chúng ta đang xem xét các DNA rác. Tôi cần thêm nhiều số liệu thống kê về DNA của phù thủy, daemon, và ma cà rồng hơn nữa. "

"Game Boy, Xbox, và Daisy tất cả đều tình nguyện được lấy mẫu thử," Miriam nói. "Điều đó vi phạm các giao thức nghiên cứu hiện đại, nhưng tôi không nghĩ rằng nó là một vấn đề không thể vượt qua miễn bạn trung thực về nó sau này, Chris."

"Xbox đề cập đến một câu lạc bộ trên phố Crown, nơi những daemons rong chơi." Chris xoa đôi mắt mệt mỏi của mình. "Tôi sẽ đi xuống đó và tuyển dụng một số tình nguyện viên."

"Bạn không thể đi đến đó. Bạn sẽ dán nhãn như một con người - và một giáo sư." Miriam nói chắc chắn. "Tôi sẽ làm. Tôi đáng sợ hơn nhiều."

"Chỉ sau khi trời tối." Chris bắn cho cô một nụ cười chậm rãi.

"Ý tưởng tốt, Miriam," tôi nói vội vàng. Tôi không muốn có thêm thông tin về Miriam khi mặt trời lặn.

"Bạn có thể quẹt lấy mẫu trên tôi," Gallowglass nói. "Tôi không phải là dòng máu của Matthew, nhưng nó có thể có ích. Và có rất nhiều ma cà rồng khác ở New Haven. Cho Eva Jaeger một lời kêu gọi mà xem. "

"Eva của Baldwin ư?" Matthew choáng váng. "Tôi chưa thấy Eva từ khi cô ấy phát hiện ra vai trò của Baldwin trong thủ thuật làm sụp đổ thị trường chứng khoán của Đức năm 1911 và rời khỏi ông ta."

"Cháu không nghĩ ai trong số họ sẽ đánh giá cao việc chú trở nên thiếu thận trọng như thế, Matthew," Gallowglass khiển trách.

"Hãy để tôi đoán: Cô ấy là nhân viên mới cho khoa kinh tế," tôi nói. "Quá tuyệt vời. Người xưa của Baldwin. Đó chính xác là những gì chúng ta cần."

"Và cháu định tiến cử nhiều hơn những ma cà rồng New Haven ư?" Matthew hỏi gặng.

"Một vài người" Gallowglass nói một cách mơ hồ.

Khi Matthew mở miệng định hỏi thêm, Lucy làm gián đoạn chúng tôi.

"Các trang từ Ashmole 782 thay đổi trọng lượng của nó ba lần trong khi tôi đang đứng đó." Cô lắc đầu trong sự ngạc nhiên. "Nếu tôi không tự mình nhìn thấy, tôi sẽ không tin điều đó. Tôi xin lỗi đã làm gián đoạn, nhưng tôi phải trở lại Beinecke. "

"Tôi sẽ đi với bạn, Lucy," tôi nói. "Bạn vẫn chưa nói với tôi những gì bạn đã biết về Voynich."

"Sau tất cả những phát hiện này, nó không còn mấy thú vị nữa", cô nói xin lỗi.

"Nó vẫn thú vị đối với tôi." Tôi hôn Matthew. "Hẹn gặp lại ở nhà."

"Anh sẽ đến đó vào cuối buổi chiều." Anh cuốn tôi vào cánh tay anh và ép miệng vào tai tôi. Những lời tiếp theo nhỏ đến mức các ma cà rồng khác sẽ phải căng tai để nghe. "Đừng ở lại quá lâu ở thư viện. Hãy nhớ những gì bác sĩ nói. "

"Em nhớ mà, Matthew," Tôi hứa với anh. "Bye, Chris."

"Hẹn gặp lại." Chris trao cho tôi một cái ôm và thả tôi ra một cách nhanh chóng. Anh nhìn xuống vùng bụng nhô ra của tôi với vẻ quở trách. "Một trong những đứa trẻ của em vừa huých khuỷu tay vào anh."

"Hoặc lên gối anh." Tôi cười, vuốt tay qua những vết gồ lên. "Cả hai đều khá hoạt động trong những ngày này."

Ánh mắt của Matthew đậu trên tôi: tự hào, dịu dàng, một chút lo lắng. Nó có cảm giác như rơi vào một đồng tuyết vừa mới rơi xuống – xốp và mềm cùng một lúc. Nếu chúng tôi đã có mặt tại nhà, thì anh đã kéo tôi vào vòng tay để anh cũng có thể cảm nhận được những cú đá, hoặc quỳ xuống trước mặt tôi để xem những chỗ phình ra của bàn chân và bàn tay hoặc khuỷu tay.

Tôi mỉm cười với anh bẽn lẽn. Miriam hăng giọng.

"Hãy cẩn trọng, Gallowglass," Matthew thì thầm. đó không phải lời chia tay bình thường, mà là một mệnh lệnh.

Cháu trai của anh gật đầu. "Như thế vợ của chú là của chính cháu vậy."

Chúng tôi quay trở lại Beinecke với một nhịp bước cẩn trọng, trò chuyện về Voynich và Ashmole 782. Lucy bây giờ thậm chí còn bị cuốn vào những bí ẩn nhiều hơn. Gallowglass khẳng khẳng rằng chúng tôi phải kiếm gì đó để ăn, vì vậy chúng tôi dừng lại tiệm pizza trên Wall Street. Tôi vẫy tay với một nhà sử học đồng nghiệp đang ngồi trong một trong những gian hàng sứt sẹo với một chồng thẻ chỉ mục và một loại nước giải khát rất lớn, nhưng cô ấy hầu như không nhận ra tôi.

Để lại Gallowglass tại chốt của anh bên ngoài Beinecke, chúng tôi đến phòng nhân viên với bữa ăn trưa muộn của chúng tôi. Mọi người khác đã ăn rồi, vì vậy chúng tôi có được chỗ cho riêng mình. Trong giữa những miếng

căn, Lucy đã trao cho tôi một cái nhìn tổng quan về những phát hiện của mình.

"Wilfrid Voynich đã mua bản thảo bí ẩn của Yale từ dòng Tên năm 1912," cô nói, nhai dưa chuột từ món xà lách lạnh mạnh của cô. "Họ đã lạng lẽ thanh lý bộ sưu tập của họ tại Villa Mondragone bên ngoài Rome."

"Mondragone?" Tôi lắc đầu, nghĩ đến Corra.

"Yep. Nó có tên đó từ huy chương của Giáo hoàng Gregory XIII - người đã cải cách lịch. Nhưng có lẽ bạn biết về điều đó nhiều hơn tôi."

Tôi gật đầu. Vượt qua châu Âu vào cuối thế kỷ thứ mười sáu đã yêu cầu sự quen thuộc với các cải cách của Gregory nếu tôi muốn biết đó là ngày nào.

"Hơn ba trăm quyển sách từ Đại học Dòng Tên ở Rôma đã được chuyển đến Villa Mondragone vào thời điểm nào đó trong những năm cuối thế kỷ XIX. Tôi vẫn còn một chút lờ mờ về các chi tiết, nhưng có một số loại tài sản nhà thờ bị sung công trong thời gian thống nhất nước Ý." Lucy đâm một quả cà chua anh đào xanh xao bằng nĩa của cô. "Những cuốn sách gửi đến Villa Mondragone được báo cáo là những quyển sách quý nhất trong thư viện Dòng Tên."

"Hmm. Tôi tự hỏi liệu tôi có thể có được một danh sách không." Tôi nợ bạn tôi từ Stanford thậm chí nhiều hơn, nhưng nó có thể dẫn đến một trong những trang bị thiếu.

"Điều đó đáng giá một chén rượu. Voynich không phải là người mua duy nhất quan tâm, tất nhiên. Việc bán Villa Mondragone là một trong những cuộc bán đấu giá sách tư nhân lớn nhất của thế kỷ XX. Voynich gần như bị mất bản thảo cho hai người mua khác. "

"Bạn có biết họ là ai không?", Tôi hỏi.

"Vẫn chưa, nhưng tôi đang làm việc trên nó. Một người từ Prague. Đó là tất cả tôi có thể phát hiện ra. "

"Prague?" Tôi cảm thấy muốn ngắt.

"Bạn trông có vẻ không khoẻ," Lucy nói. "Bạn nên về nhà và nghỉ ngơi. Tôi sẽ tiếp tục làm việc trên đó và gặp bạn vào ngày mai." cô nói thêm, đóng chiếc thùng xốp rỗng của cô lại.

"Thím. Thím về sớm" Gallowglass nói khi tôi ra khỏi khối nhà.

"Tình cờ gặp một trở ngại nghiên cứu." Tôi thở dài. "Cả ngày đã có một vài mảnh của sự tiến bộ kẹp giữa hai lát dày của nỗi thất vọng. Hy vọng rằng, Matthew và Chris sẽ có được những khám phá xa hơn trong phòng thí nghiệm, bởi vì chúng ta đang cạn kiệt thời gian rồi. Hoặc có lẽ tôi nên nói rằng tôi đang sắp hết thời gian. "

"Tất cả sẽ được giải quyết vào lúc cuối," Gallowglass nói với một cái gật đầu hiền hoà. "Luôn luôn là thế."

Chúng tôi cắt ngang qua thảm cỏ và đi xuyên qua khoảng trống giữa Tòa án và Tòa thị chính. Trên Court Street chúng tôi vượt qua đường ray xe lửa và đi về phía nhà tôi.

"Anh mua căn hộ trên Wooster Square khi nào thế, Gallowglass?" Tôi hỏi, cuối cùng cũng kiếm được một trong nhiều câu hỏi về nhà de Clermonts và mối quan hệ của họ với New Haven.

"Sau khi thím đến đây như một giáo viên," Gallowglass nói. "Tôi muốn chắc chắn rằng thím ổn với công việc mới, và Marcus luôn kể chuyện về một vụ

cướp tại nhà của cậu ta hay xe của cậu ấy đã bị phá hoại ra sao."

"Tôi nhận thấy, Marcus đã không sống trong ngôi nhà của mình vào thời điểm đó," tôi nói, nhướn một chân mày.

"Chúa ơi, không. Cậu ta đã không ở New Haven nhiều thập kỷ rồi. "

"Chà, chúng tôi hoàn toàn an toàn ở đây." Tôi nhìn xuống những người đi bộ - suốt chiều dài của Court Street, một thân cây ngoằn ngoèo, vùng đất dân cư ở trung tâm của thành phố. Như thường lệ, nó như bị bỏ hoang, ngoại trừ một con mèo đen và một số cây trồng trong chậu.

"Có lẽ," Gallowglass nói ngờ vực.

Chúng tôi vừa đến những bậc thang dẫn đến cửa trước, khi một chiếc xe sẫm màu tiến đến giao lộ của Court và Olive Streets, nơi chúng tôi vừa ở chỉ vài phút trước đó. Chiếc xe ngừng lại trong lúc một người thanh niên trẻ tuổi cao lêu nghêu với mái tóc vàng cát rời khỏi ghế hành khách. Cậu ta trông như chỉ có toàn chân và cánh tay, bờ vai rộng đáng ngạc nhiên cho một người quá mảnh mai. Tôi nghĩ rằng cậu ta chắc phải là một sinh viên đại học, vì cậu ta mặc một trong những bộ đồng phục học sinh Yale tiêu chuẩn: quần jean tối và một áo thun màu đen. Kính mát che mắt cậu, và cậu cúi xuống, nói chuyện với người lái xe.

"Chúa lòng lành." Gallowglass trông như thể vừa nhìn thấy một con ma.  
"Không thể nào."

Tôi nghiên cứu người sinh viên đại học mà không nhận ra. "Anh có biết cậu ta không?"

Đôi mắt của người thanh niên gặp mắt tôi. Cặp mắt kính không thể ngăn chặn được tác động của cái nhìn lạnh lẽo của một ma cà rồng. Anh ta lấy



kính ra và trao cho tôi một nụ cười méo mó. "Bà là một người phụ nữ thật khó tìm, Mistress Roydon."

## Chương 18

Giọng nói ấy. Khi lần cuối tôi nghe nó, nó cao hơn, mà không có tiếng trầm trầm thấp ở phía sau cổ họng.

Đôi mắt ấy. Màu nâu ánh vàng bắn xuyên qua với sắc vàng kim và xanh lục thẫm. Chúng vẫn trông già hơn so với tuổi của mình.

Nụ cười của cậu bé. Khoé bên trái vẫn luôn nâng cao hơn bên phải.

"Jack?" Tôi ghen lại với cái tên khi trái tim tôi siết lại.

Một con chó trắng nặng cả trăm pound thò chân ra khỏi băng ghế sau của chiếc xe, nhảy qua hộc sang số và lao xuyên qua cánh cửa mở, mái tóc dài bay bay và chiếc lưỡi hồng thè ra khỏi miệng. Jack tóm lấy gáy nó.

"Đứng yên, Lobero." Jack vò rối vùng lông trên đỉnh đầu bờm xờm của con chó, để lộ cái nhìn thoáng qua của đôi mắt hạt nút màu đen. Con chó nhìn

chăm chăm vào cậu ta trù mến, đập đuôi, và ngồi thờ hờ hển để chờ hương dẫn thêm.

"Xin chào, Gallowglass." Jack bước chậm chậm về phía chúng tôi.

"Jackie." Giọng Gallowglass dày lên với cảm xúc. "Tôi tưởng cậu đã chết."

"Tôi đã chết. Sau đó, thì không." Jack nhìn xuống tôi, không chắc về sự chào đón. Không có chỗ cho sự nghi ngờ, tôi vung đôi cánh tay quanh cậu ta.

"Ôi, Jack." Jack có mùi lửa than và những buổi sáng sương mù chứ không phải là bánh mì nóng, như khi còn là một đứa trẻ. Sau một lúc do dự, cậu bao bọc tôi trong đôi cánh tay dài, khẳng khiu. Cậu đã lớn tuổi và cao hơn, nhưng vẫn cho cảm giác mong manh, như thể vẻ bên ngoài trưởng thành của cậu là không có gì nhiều hơn một cái vỏ.

"Con nhớ bà," Jack thì thầm.

"Diana!" Matthew vẫn còn cách đó hơn hai khối nhà, nhưng anh đã phát hiện ra chiếc xe chặn lối vào Court Street, cũng như người đàn ông lạ đang ôm tôi. Từ góc nhìn của anh, tôi hẳn có vẻ bị mắc bẫy, thậm chí với Gallowglass đứng gần đó. Bản năng dẫn dắt và Matthew chạy, cơ thể anh như một vệt khói.

Lobero chồm lên với tiếng sủa cảnh báo. Giống chó chăn cừu Komondors khá giống ma cà rồng: được nhân giống để bảo vệ những người chúng yêu thương, trung thành với gia đình, đủ lớn để hạ những con con sói, gấu, và sẵn sàng chết chứ không chịu khuất phục trước sinh vật khác.

Jack cảm nhận được mối đe dọa, mà không nhìn thấy nguồn gốc của nó. Cậu đã biến đổi trước mắt tôi thành một sinh vật của những cơn ác mộng, răng

để trần, đôi mắt vô hồn và tối đen. Cậu túm lấy tôi và ôm tôi thật chặt, che chắn cho tôi khỏi bất cứ thứ gì lơ mờ hiện ra phía sau. Nhưng cậu cũng đã bóp nghẹt dòng chảy của không khí vào phổi tôi.

"Không! Không phải con cũng vậy." tôi thở hỗn hển, lãng phí hơi thở cuối cùng của tôi. Bây giờ không có cách nào để tôi cảnh báo Matthew rằng ai đó đã truyền cho cậu bé rạn vỡ dễ bị tổn thương của chúng tôi chứng cuồng máu.

Trước khi Matthew có thể xông qua mui xe của chiếc xe, một người đàn ông leo ra khỏi chỗ ngồi của lái xe và túm lấy anh. Ông ta hẳn cũng là một ma cà rồng, tôi choáng váng nghĩ, nếu ông ta có sức mạnh để ngăn chặn Matthew.

"Dừng lại, Matthew. Đó là Jack." Giọng nói trầm, sâu, mang trọng âm đặc biệt của London gợi lên những ký ức không mong muốn về một giọt máu đơn lẻ rơi vào trong khuôn miệng đang chờ đợi của một ma cà rồng.

Andrew Hubbard. Nhà vua ma cà rồng của London đang ở New Haven. Những ngôi sao lung linh ở các khoé mắt của tôi.

Matthew gầm gừ và vùng vẫy. Cột sống của Hubbard đập vào khung kim loại của xe với một tiếng ục ịch vỡ xương.

"Đó là Jack," Hubbard lặp đi lặp lại, nắm chặt cổ Matthew và buộc anh phải lắng nghe.

Lần này thông điệp được ghi nhận. Mắt của Matthew mở to, và anh nhìn về phía chúng tôi.

"Jack?" Giọng nói của Matthew khàn khàn.

"Master Roydon?" Mặc dù không quay lại, Jack nghiêng đầu sang một bên khi tiếng nói của Matthew thâm nhập vào đám mây đen của chứng cuồng máu. Cái ôm của cậu giãn ra.

Tôi hít không khí đầy buồng phổi, đấu tranh đẩy lùi bóng tối đầy sao. Tay tôi ôm lấy bụng theo bản năng, nơi tôi cảm nhận một cú hích làm yên lòng, rồi một cái khác. Lobero ngửi bàn chân và bàn tay tôi như thể cố gắng tìm ra mối quan hệ của tôi với ông chủ của nó, sau đó ngồi trước mặt tôi và găm lên với Matthew.

"Đây có phải là một giấc mơ khác?" Có một dấu vết của đờ đẫn lạc lối mà cậu bé đã từng là trong giọng nói trầm trầm, và Jack nhắm nghiền mắt lại không thích mạo hiểm thức dậy.

"Không có giấc mơ nào hết đâu, Jack," Gallowglass nói nhẹ nhàng. "Bước khỏi Mistress Roydon ngay. Matthew không gây nguy hiểm cho người bạn đời của mình."

"Ôi, Chúa ơi. Tôi đã chạm vào bà ấy." Jack nghe có vẻ kinh hoàng. Chậm rãi, cậu bé quay lại và giơ tay lên đầu hàng, sẵn sàng chấp nhận bất cứ hình phạt nào Matthew thấy phù hợp để xử lý. Đôi mắt của Jack, vốn đã trở lại bình thường, tối lại một lần nữa. Nhưng cậu không tức giận. Vậy tại sao chứng cuồng máu lại nổi lên?

"Suyt," tôi nói, nhẹ nhàng hạ cánh tay của cậu xuống. "Con đã chạm vào ta cả ngàn lần rồi. Matthew không quan tâm đâu."

"Con đã không. . . thế này. . . trước đây." Giọng nói của Jack bị kéo căng với vẻ tự ghê tởm.

Matthew từ từ tiến lại gần hơn để không làm Jack giật mình. Andrew Hubbard đóng sầm cửa xe và đi theo anh. Các thế kỷ đã chẳng được gì nhiều

trong việc thay đổi vị ma cà rồng London nổi tiếng trong phong cách linh mục và bày đàn những sinh vật được nhận nuôi với tất cả các loài và lứa tuổi. Trông ông y như xưa: mày râu nhẵn nhụi, khuôn mặt nhợt nhạt, và mái tóc vàng. Duy chỉ đôi mắt màu đá phiến của Hubbard và quần áo ảm đạm cung cấp vẻ trái ngược với sự xuất hiện tái nhợt ấy. Và cơ thể của ông vẫn cao và gầy, với lưng hơi khom xuống, đôi vai rộng.

Khi hai ma cà rồng đến gần, tiếng gầm gừ của con chó đe dọa nhiều hơn và phô bày hàm răng.

"Nào, Lobero," Matthew ra lệnh. Anh cúi xuống và kiên nhẫn chờ đợi trong khi con chó cân nhắc những lựa chọn.

"Nó là loại chó một người chủ", Hubbard cảnh báo. "Sinh vật duy nhất mà nó lắng nghe là Jack."

Cái mũi ướt của Lobero đẩy vào tay tôi, và sau đó người chủ của mình. Mõm của con chó ngẩng lên để nhận các mùi hương khác trước khi nó chuyển về phía Matthew và Hubbard. Lobero chấp nhận Cha Hubbard, nhưng Matthew nhận được một đánh giá toàn diện hơn. Khi anh đã được thông qua, đuôi Lobero của chuyển từ trái sang phải. Đó không chính xác là một cái vẫy đuôi, nhưng con chó đã theo bản năng thừa nhận alpha trong đàn này.

"Chó ngoan." Matthew đứng lên và chỉ vào gót chân của anh. Lobero ngoan ngoãn đảo quanh và theo sau khi Matthew tham gia với Jack, Gallowglass, và tôi.

"Ồn chứ, *mon coeur*?" Matthew thì thầm.

"Tất nhiên," tôi nói, vẫn còn một chút hỗn hển.

"Và con, Jack?" Matthew đặt một tay lên vai Jack. Đó không phải là cái ôm điển hình nhà de Clermont. Đây là một người cha chào đón con trai của mình sau khi một cuộc chia ly dài - một người cha lo sợ rằng con mình đã trải qua địa ngục.

"Bây giờ con đã tốt hơn rồi," Jack luôn luôn trả lời xa với việc nói sự thật khi được hỏi một câu hỏi trực tiếp. "Con phản ứng thái quá khi tôi ngạc nhiên."

"Ta cũng vậy" Cú nắm của Matthew vào cậu chặt thêm một chút. "Ta xin lỗi. Con đã quay lưng lại, và ta đã không hy vọng còn được gặp lại con."

"Điều đó thật. . . khó khăn. Ở cách xa như thế." Những âm rung rung mờ nhạt trong giọng nói của Jack đã cho thấy điều đó còn nhiều hơn khó khăn.

"Ta có thể hình dung được. Tại sao chúng ta không đi vào bên trong và con có thể kể cho chúng ta câu chuyện của mình?" Đây không phải là một lời mời đơn giản; Matthew đã yêu cầu Jack vạch trần linh hồn của mình. Jack trông có vẻ lo lắng trước viễn cảnh.

"Hãy nói lựa chọn của con là gì, Jack," Matthew đảm bảo với cậu. "Không kể gì, hay cho chúng ta biết tất cả mọi thứ, nhưng chúng ta hãy đi vào bên trong khi con làm điều đó. Lobero mới nhất của con không yên lặng hơn so với con đầu tiên nhì. Nó sẽ khiến những người hàng xóm gọi cho cảnh sát nếu cứ tiếp tục sửa như thế."

Jack gật đầu.

Đầu Matthew nghiêng sang một bên. Cử chỉ ấy làm cho anh trông giống như Jack. Anh mỉm cười. "Cậu nhóc bé nhỏ của chúng ta biến đi đâu mất rồi? Ta không phải cúi mình xuống để nhìn vào đôi mắt của con nữa."

Sự căng thẳng còn lại rời khỏi cơ thể của Jack với lời trêu chọc nhẹ nhàng của Matthew. Cậu cười toe toét ngược ngùng và gãi tai Lobero.

"Cha Hubbard sẽ đi cùng chúng ta. Cháu có thể lấy xe không, Gallowglass, và đậu nó vào nơi nào đó mà nó không chặn đường?" Matthew hỏi.

Gallowglass chìa tay ra, và Hubbard đặt chìa khoá vào đó.

"Có một chiếc cặp trong thùng xe," Hubbard nói. "Mang nó trở lại cùng với bạn."

Gallowglass gật đầu, đôi môi anh mím thành một đường mỏng. Anh bắn cho Hubbard một cái nhìn sắc bén trước khi sừng sững tiến về phía chiếc xe.

"Anh ta không bao giờ thích tôi." Hubbard vuốt thẳng ve áo trên chiếc áo khoác màu đen khắc khổ của ông, thứ ông máng trên chiếc áo sơ mi đen. Thậm chí sau hơn sáu trăm năm, ma cà rồng vẫn là một giáo sĩ từ trong tim.

Ông gật đầu với tôi, thừa nhận sự hiện diện của tôi lần đầu tiên. "Mistress Roydon."

"Tên tôi là Bishops." Tôi muốn nhắc nhở ông ta về lần cuối cùng chúng tôi gặp nhau và thỏa thuận mà ông sẽ thực hiện - và đã phá vỡ, dựa trên các bằng chứng trước mắt tôi.

"Vậy thì, Dr. Bishop." đôi mắt đa sắc, kỳ lạ của Hubbard nheo lại.

"Ông đã không giữ lời hứa của mình," Tôi rít lên. Ánh mắt bối rối của Jack đậu lại trên cổ tôi.

"Hứa gì?" Jack hỏi từ phía sau tôi.

Chết tiệt. Jack đã luôn luôn có thính giác tuyệt vời, nhưng tôi quên mất bây giờ cậu cũng đã có được quà tặng với các giác quan siêu phàm.

"Tôi đã thề rằng tôi sẽ chăm sóc cậu và Annie cho Mistress Roydon," Hubbard nói.

"Cha Hubbard có giữ lời, bà chủ à," Jack nói lặng lẽ. "Nếu không thì con sẽ không ở đây."

"Và chúng tôi rất biết ơn ông ấy." Matthew có vẻ bất cứ điều gì ngoại trừ điều đó. Anh quăng cho tôi chìa khóa nhà.

Gallowglass vẫn giữ túi của tôi, và không có nó tôi không có cách nào để mở cửa.

Hubbard bắt lấy chúng thay vào đó và xoay chìa khóa trong ổ khóa.

"Hãy mang Lobero lên lầu và lấy cho nó một ít nước, Jack. Nhà bếp trên tầng đầu tiên." Matthew rút chìa khoá khỏi nắm tay của Hubbard khi anh đi qua và đặt chúng vào một cái bát trên bàn ngoài sảnh.

Jack gọi Lobero và ngoan ngoãn bắt đầu bước lên những bậc thang đã mòn, được quét sơn. "Ông là một người đã chết, Hubbard - và kẻ đã biến Jack thành một ma cà rồng cũng thế." Giọng nói của Matthew không hơn một tiếng thì thầm trống rỗng. Tuy vậy Jack vẫn nghe thấy.

"Ông không thể giết ông ấy, Master Roydon." Jack đứng ở đầu cầu thang, những ngón tay quấn chặt quanh vòng cổ của Lobero. "Cha Hubbard là cháu nội của ông. Ông ấy cũng là người tạo ra con."

Jack quay đi, và chúng tôi nghe những cánh cửa tủ mở, sau đó tiếng nước chảy từ một vòi nước. Các âm thanh gián dị đến kỳ quặc xét đến rằng một



quả bom đàm thoại vừa nổ tung.

"Cháu trai của tôi?" Matthew nhìn Hubbard bàng hoàng. "Nhưng điều đó có nghĩa. . . "

"Benjamin Fox là trưởng đàn của tôi." Nguồn gốc của Andrew Hubbard đã luôn luôn được bao phủ trong sự tối tăm.

Truyền thuyết London nói rằng ông là một linh mục khi cái chết đen đầu tiên viếng thăm Anh vào 1349. Sau khi tất cả các giáo dân của Hubbard đã qua đời vì bệnh tật, Hubbard đã đào mộ cho chính mình và trèo vào trong đó.

Ma cà rồng bí ẩn nào đó đã mang Hubbard trở lại từ bờ vực của cái chết, nhưng hình như không ai biết là ai.

"Trong chừng mực con trai của ông quan tâm, tôi chỉ là một công cụ - một người mà hãn tạo ra cho mục tiêu xa hơn của hãn tại Anh. Benjamin đã hy vọng tôi sẽ nhiễm chứng cuồng máu", Hubbard tiếp tục. "Hãn cũng hy vọng tôi sẽ giúp hãn tổ chức một đội quân để chống lại nhà de Clermonts và các đồng minh của họ. Nhưng hãn đã thất vọng về cả hai dự tính, và tôi đã xoay sở để giữ ông cách xa khỏi tôi và con chiên của tôi. Cho đến bây giờ. "

"Chuyện gì đã xảy ra?" Matthew hỏi cộc cằn.

"Benjamin muốn Jack. Tôi không thể để cho hãn có được cậu bé một lần nữa." là câu trả lời cộc cằn tương đương của Hubbard.

"Một lần nữa?" Gã điên đó đã ở với Jack. Tôi quay người một cách mù quáng về phía cầu thang, nhưng Matthew bắt lấy cổ tay tôi và bẫy tôi sát vào ngực anh.

"Chờ đã," anh ra lệnh.

Gallowglass bước qua cánh cửa với một chiếc cặp màu đen lớn và túi sách của tôi. Anh quan sát hiện trường và thả những gì anh đang mang xuống.

"Chuyện gì xảy ra vậy?" Anh hỏi, nhìn từ Matthew đến Hubbard.

"Cha Hubbard đã biến Jack thành một ma cà rồng," tôi nói trung lập như tôi có thể. Rốt cuộc thì Jack cũng đã nghe rồi. Gallowglass đâm sầm Hubbard vào tường. "Ồ khốn. Tôi có thể cảm nhận mùi hương của ông trên cậu bé. Tôi đã nghĩ..."

Đến lượt Gallowglass bị ném vào thứ gì đó - trong trường hợp của anh ấy đó là sàn nhà. Hubbard ép một chiếc giày đen bóng vào xương ức của Gael lớn. Tôi ngạc nhiên rằng một người trông như một bộ xương khô lại có thể là mạnh mẽ đến thế.

"Nghĩ gì, Gallowglass?" Giọng Hubbard đe dọa. "Rằng tôi muốn xâm phạm một đứa trẻ ư?"

Tầng trên, sự kích động tăng cao của Jack làm vấy bẩn bầu không khí. Cậu đã học được từ khi còn nhỏ rằng những cuộc tranh cãi thông thường có thể trở thành bạo lực nhanh như thế nào. Khi là một cậu bé, cậu đã thấy đau khổ ngay cả với một dấu hiệu bất đồng giữa Matthew và tôi.

"Corra!" Tôi kêu lên, theo bản năng muốn sự hỗ trợ của cô bé.

Vào lúc cô rồng lửa của tôi sà xuống và hạ cánh trên trụ lan can cầu thang, Matthew đã ngăn chặn bất kỳ sự đổ máu tiềm năng nào bằng cách túm lấy Gallowglass và Hubbard vào gáy của họ, đẩy họ ra xa nhau, và lắc cho đến khi răng của họ kêu lách cách.

Corra đã rít lên kích động và chĩa cái nhìn ác ý vào Cha Hubbard, nghi ngờ một cách hoàn toàn đúng đắn rằng ông ấy chịu trách nhiệm cho giấc ngủ bị gián đoạn của mình.

"Tôi sẽ bị nguyên rủa." Mái đầu vàng hoe của Jack lén nhìn qua lan can. "Không phải tôi đã nói với ông Corra sẽ sống sót qua chuyến du hành vượt thời gian sao, Cha H?" Cậu phát ra một kêu vui sướng và đập trên gỗ sơn. Hành vi của Jack nhắc nhở tôi về cậu bé vui vẻ trước đây mãnh liệt đến nỗi tôi đã phải chống lại những giọt nước mắt.

Corra thốt ra một tiếng kêu trả lời chào mừng, theo sau là một dòng suối lửa và bài hát điên đầy lối vào với sự hạnh phúc. Cô bé bay lên, phình lớn và khóa đôi cánh xung quanh Jack. Sau đó, cô bé đặt đầu mình trên đỉnh đầu của cậu và bắt đầu rên rỉ, cái đuôi của cô bao quanh xương sườn của cậu sao cho đầu nhọn hình át bích có thể vỗ nhẹ nhàng vào lưng cậu. Lobero đảo quanh ông chủ của mình và cho Corra một cái đánh hơi nghi ngờ. Cô bé chắc phải có mùi giống như gia đình, và do đó là một sinh vật phải được bao gồm trong số rất nhiều trách nhiệm của nó. Nó nằm xuống bên cạnh Jack, gác đầu trên bàn chân đầy móng vuốt nhưng đôi mắt vẫn đầy cảnh giác.

"Lưỡi của bạn thậm chí còn dài hơn của Lobero," Jack nói, cố gắng không cười khúc khích khi Corra cù vào cổ. "Tôi không thể tin rằng cô bé nhớ tôi."

"Tất nhiên cô bé nhớ con! Làm sao cô bé có thể quên một người đã làm cô bé hư hỏng bằng bánh nho nhỉ? " Tôi nói với một nụ cười.

Vào lúc chúng tôi đã ổn định trong phòng khách nhìn ra Court Street, cơn cuồng máu đã rút khỏi tĩnh mạch của Jack. Nhận thức được vị trí thấp của mình trong trật tự của ngôi nhà, cậu đợi cho đến khi tất cả mọi người khác lấy một chiếc ghế trước khi lựa chọn chỗ ngồi của mình. Cậu đã sẵn sàng để tham gia cùng con chó trên sàn khi Matthew vỗ nhẹ vào đệm ghế sofa.

"Ngồi với ta, Jack." Lời mời của Matthew mang dấu hiệu mệnh lệnh. Jack ngồi, kéo đầu gối của chiếc quần jean.

"Con nhìn vào khoảng hai mươi," Matthew quan sát, với hy vọng sẽ thu hút cậu bé vào cuộc trò chuyện.

"Hai mươi, có lẽ hai mươi mốt," Jack nói. "Leonard và con - Ngài nhớ Leonard không?" Matthew gật đầu. "Chúng con đoán ra điều đó bởi vì những ký ức của con về Armada. Không có gì cụ thể, ngài biết đấy, chỉ là nỗi sợ hãi của cuộc xâm lược Tây Ban Nha ở các đường phố, ánh sáng của đèn hiệu, và các lễ kỷ niệm chiến thắng. Con hẳn mất ít nhất năm năm kể từ năm 1588 để nhớ điều đó."

Tôi làm một vài tính toán nhanh chóng. Điều đó có nghĩa là Jack đã biến thành một ma cà rồng trong năm 1603. "Bệnh dịch hạch."

Bệnh đã quét qua London hoàn toàn vào năm đó. Tôi nhận thấy một miếng vá lốm đốm trên cổ cậu bé, ngay dưới tai. Nó trông giống như một vết bầm tím, nhưng nó phải là một dấu ấn để lại bởi một thương tổn của bệnh dịch hạch. Vì nó vẫn có thể nhìn thấy ngay cả sau khi Jack đã trở thành một ma cà rồng đã nói lên rằng cậu bé đã gặp ghé cái chết khi Hubbard biến đổi cậu.

"Aye," Jack nói, nhìn xuống bàn tay mình. Cậu xoay chúng qua lại. "Annie đã chết vì nó mười năm trước, ngay sau khi Master Marlowe bị giết trong Deptford."

Tôi đã tự hỏi điều gì xảy ra với Annie của chúng tôi. Tôi đã hình dung về cô bé, một thợ may thịnh vượng với doanh nghiệp của riêng mình. Tôi hy vọng cô bé sẽ kết hôn với một người đàn ông tốt và có những đứa con. Nhưng cô bé đã chết khi vẫn còn là một thiếu niên, cuộc sống của cô bé bị dập tắt trước khi nó thực sự bắt đầu.

"Đó là một năm khủng khiếp, 1593, Mistress Roydon. Những người chết ở khắp mọi nơi. Vào lúc Cha Hubbard và con biết cô ấy bị ốm, nó đã quá muộn." Jack nói, vẻ mặt của cậu xa xăm.

"Con đã đủ tuổi để gọi ta là Diana," Tôi nói nhẹ nhàng.

Jack kéo giật vào quần jean của mình mà không trả lời. "Cha Hubbard đã thu nhận con trong khi bà. . .rời đi." Cậu tiếp tục. "Sir Walter đã gặp rắc rối, và Lord Northumberland quá bận rộn tại tòa án để chăm sóc tôi."

Jack cười với Hubbard với vẻ rõ ràng yêu mến. "Đó là khoảng thời gian tốt đẹp, chạy quanh London với các băng đảng."

"Tôi đã rất quen thuộc với các điều khoản của cảnh sát trong cái gọi là thời gian tốt đẹp của cậu", Hubbard nói lạnh nhạt. "Cậu và Leonard nghịch ngợm hơn bất kỳ hai chàng trai nào đã từng sống."

"*Nah*," Jack nói, cười toe toét. "Rắc rối duy nhất thực sự nghiêm trọng là khi chúng tôi lên vào tháp để lấy những cuốn sách của Sir Walter và lưu lại để chuyển một lá thư từ ông ấy đến Lady Raleigh."

"Con đã -" Matthew rùng mình và lắc đầu. "Chúa Kitô, Jack. Con không bao giờ có thể phân biệt giữa một tội phạm lật vật và một hành vi phạm tội treo cổ. "

"Bây giờ con có thể rồi," Jack nói vui vẻ. Sau đó, biểu hiện của cậu trở nên lo lắng một lần nữa. Đầu Lobero ngóc lên, và đặt mõm vào đầu gối Jack.

"Đừng nổi giận với Cha Hubbard. Ông ấy chỉ làm những gì con yêu cầu, Master Roydon. Leonard đã giải thích về các sinh vật với con lâu trước khi con trở thành một, vì vậy con biết ngài và Gallowglass và Davy là gì. Những

điều có ý nghĩa nhiều hơn sau đó." Jack dừng lại. "Con cần phải có đủ can đảm để đối mặt với cái chết và chấp nhận nó, nhưng con không thể đi đến mộ của mình mà không nhìn thấy hai người một lần nữa. Cuộc đời của con. . . chưa hoàn thành. "

"Và bây giờ nó có cảm giác như thế nào?" Matthew hỏi.

"Dài. Cô đơn. Và khó khăn nhiều hơn con hình dung." Jack xoắn tóc Lobero xoay tròn cho đến khi chúng được tạo thành một sợi dây thừng. Cậu bé hăng giọng. "Nhưng tất cả đều rất đáng giá cho ngày hôm nay," cậu tiếp tục nhẹ nhàng. "Từng chút của nó."

Cánh tay dài của Matthew vươn đến vai Jack. Anh siết chặt nó, sau đó nhanh chóng buông ra một lần nữa. Trong một khoảnh khắc, tôi nhìn thấy vẻ hiu quạnh và đau buồn trên khuôn mặt của chồng tôi trước khi anh mang lại chiếc mặt nạ điềm tĩnh của mình một lần nữa. Đó là phiên bản thần chú nguy trang kiểu ma cà rồng. "Cha Hubbard nói với con rằng máu của ông ấy có thể làm cho con bị bệnh, Master Roydon." Jack nhún vai. "Nhưng con đã bị bệnh sẵn rồi. Khác biệt có là gì khi chuyển từ căn bệnh này sang một căn bệnh khác chứ?"

Không có sự khác biệt nào, tôi nghĩ, ngoại trừ một thứ sẽ giết bạn và thứ kia có thể biến bạn thành một kẻ giết người.

"Andrew đã đúng khi nói với con," Matthew nói. Cha Hubbard trông có vẻ ngạc nhiên trước thú nhận này.

"Ta không tưởng tượng tổ phụ của con sẽ để cho con sự cân nhắc tương tự." Matthew đã cẩn thận sử dụng ngôn từ mà Hubbard và Jack đã sử dụng để mô tả mối quan hệ của họ với Benjamin.

"Không. Ông ta sẽ không làm thế. Tổ phụ của con không tin rằng ông ta nợ bất kỳ ai một lời giải thích về những hành động của mình." Jack đứng bật dậy và đi vờn quanh phòng, Lobero theo sau. Cậu kiểm tra các đường gờ xung quanh cánh cửa, chạy các ngón tay của mình dọc theo lớp gỗ. "Ngài cũng mang chứng bệnh trong máu của ngài, Master Roydon. Con nhớ nó từ Greenwich. Nhưng nó không kiểm soát được ngài, như nó kiểm soát tổ phụ của con. Và con."

"Nó đã từng như thế trước đây." Matthew nhìn Gallowglass và trao cho anh một cái gật đầu nhẹ.

"Tôi nhớ khi Matthew hoang dã như ma quỷ và gần như bất khả chiến bại với một thanh kiếm trong tay. Ngay cả những người đàn ông dũng cảm nhất cũng bỏ chạy trong nỗi kinh hoàng." Gallowglass nghiêng người về phía trước, bàn tay siết chặt và đầu gối mở rộng.

"Tổ phụ của con đã nói với con về quá khứ của Master-Matthew." Jack rùng mình. "Ông ta nói rằng tài năng của Matthew trong việc giết chóc cũng có ở trong con, và con phải trung thành với nó hoặc ngài sẽ không bao giờ công nhận con mang dòng máu của ngài."

Tôi đã nhìn thấy sự tàn ác không kể xiết của Benjamin trên camera, cách hắn vụn xoắn hy vọng và sợ hãi thành một vũ khí để tiêu diệt ý thức của chính bản thân sinh vật. Biết rằng hắn cũng đã làm như vậy với những cảm xúc của Jack dành cho Matthew làm tôi giận dữ đến mờ mắt. Tôi nắm chặt tay thành những nắm đấm, siết chặt những sợi tơ thợ dệt ở các ngón tay cho đến khi pháp thuật đe dọa phá vỡ làn da của tôi.

"Benjamin không biết về ta như hắn đã nghĩ." Cơ giận đã được đắp cao bên trong Matthew, mùi hương cay của anh ngày càng gay gắt hơn. "Ta sẽ công nhận cháu là của ta trước toàn bộ thế giới, và tự hào – ngay cả khi cháu không mang dòng máu của ta."

Hubbard trông có vẻ thiếu thoải mái. Sự quan tâm của ông chuyển từ Matthew đến Jack. "Ngài sẽ khiến con trở thành con trai bằng lời thề máu của ngài ư?" Jack từ từ quay lại Matthew. "Giống như Philippe đã làm với Mistress Roydon – Ý con là, Diana?"

Mắt Matthew mở to một chút khi anh gật đầu, cố gắng nắm bắt thực tế là Philippe đã biết đến những đứa trẻ của Matthew trong khi Matthew thì không. Một vẻ ngỡ ngàng thoáng qua khuôn mặt anh.

"Philippe thăm con bất cứ khi nào ông đến London," Jack giải thích, chú ý đến sự thay đổi trong Matthew. "Ông ấy nói con hãy lắng nghe lời thề máu của ông, bởi vì nó lớn và con có lẽ sẽ nghe về Mistress Roydon trước khi con nhìn thấy bà. Và bà nói đúng, Miss...Diana. Cha của Matthew thực sự to lớn như con gấu của hoàng đế."

"Nếu con đã gặp cha ta, vậy thì ta chắc chắn con đã nghe rất nhiều chuyện về hành vi xấu xa của ta." Các bắp cơ ở hàm của Matthew đã bắt đầu cho thấy sự ngỡ ngàng đã chuyển sang cay đắng, đôi đồng tử của anh đang phát triển lớn hơn theo từng giây và cơn thịnh nộ của anh tiếp tục lấn chiếm.

"Không," Jack nói, sự bối rối làm nhăn trán cậu. "Philippe chỉ nói về sự ngưỡng mộ của ông và nói rằng ngài sẽ dạy con phớt lờ những gì máu của con thôi thúc con làm."

Matthew giật nảy như thể anh bị đánh trúng.

"Philippe luôn khiến con cảm thấy gần gũi hơn với ngài và bà chủ Roydon. Cũng như bình tĩnh hơn." Jack trông có vẻ lo lắng lần nữa. "Nhưng đã một thời gian dài kể từ khi con nhìn thấy Philippe."



"Ông ấy bị bắt trong chiến tranh," Matthew giải thích. "và chết như một kết quả của những gì ông phải chịu đựng."

Có một nửa sự thật được giữ gìn.

"Cha Hubbard đã nói với con. Con rất vui vì Philippe không còn sống để thấy..." Lần này cơn rùng mình đi xuyên qua Jack từ tủy xương đến bề mặt của làn da. Đôi mắt của cậu chuyển thành tuyến đen mà không cảnh báo, lấp đầy với nỗi kinh hoàng và sợ hãi.

Đau khổ hiện tại của Jack còn tồi tệ vượt xa hơn so với những gì Matthew đã phải chịu đựng. Với Matthew chỉ duy nhất sự giận dữ cay đắng đã mang chứng cuồng máu đến bề mặt. Với Jack một phạm vi rộng hơn của cảm xúc đã kích hoạt nó.

"Sẽ ổn thôi" Matthew đã ở bên cậu ngay lập tức, một tay kẹp quanh cổ và tay kia đặt trên gò má. Lobero cào vào chân Matthew như thể muốn nói, muốn làm gì đó. "Đừng chạm vào con khi con như thế này," Jack gầm gừ, đẩy vào ngực Matthew. Nhưng như thể cậu đang cố gắng di chuyển một ngọn núi. "Ngài sẽ làm cho nó tồi tệ hơn."

"Con nghĩ mình có thể ra lệnh cho ta sao, nhóc con?" Lòng mày của Matthew cong lên. "Bất kể con nghĩ là quá khủng khiếp thế nào, cứ nói đi. Con sẽ cảm thấy tốt hơn ngay khi làm thế."

Với sự khuyến khích của Matthew, sự thú nhận của Jack trăn trở từ một số nơi tối tăm bên trong, nơi cậu chất chứa mọi thứ xấu xa và đáng sợ.

"Benjamin tìm thấy con cách đây một vài năm. Hẳn nói rằng hẳn đang đợi con. Tổ phụ hứa sẽ đưa con đến với ngài, nhưng chỉ sau khi con chứng minh được rằng con thực sự là người mang máu của Matthew de Clermont. "

Gallowglass chửi thề. Đôi mắt của Jack phóng qua anh, và một tiếng gầm gừ vỡ ra.

"Giữ mắt của con trên ta, Jack." Giọng của Matthew đã làm rõ ràng rằng bất kỳ kháng cự nào sẽ được đáp lại bằng một sự trả thù nhanh chóng và khắc nghiệt. Chồng tôi đã thực hiện một hành động cân bằng không thể làm được, một điều đòi hỏi tình yêu vô điều kiện đi cùng với một sự khẳng định vững chắc của sự thống trị. Thuộc tính bầy đàn vẫn luôn lấp đầy.

Với chứng cuồng máu chúng có thể chuyển thành chí tử ngay lập tức.

Jack kéo sự chú ý của mình khỏi Gallowglass, và bờ vai cậu hạ thấp xuống một chút.

"Sau đó, điều gì đã xảy ra?" Matthew nhắc.

"Con giết chóc. Lặp đi lặp lại. Càng giết chóc nhiều, con càng muốn giết thêm nữa. Máu đã làm nhiều hơn việc nuôi dưỡng con – nó cũng nuôi dưỡng chứng cuồng máu nữa."

"Thật thông minh khi con hiểu ra điều đó nhanh chóng như thế," Matthew nói với vẻ đồng tình.

"Đôi khi con giữ được các giác quan đủ lâu để nhận ra rằng những gì con đã làm là sai. Sau đó con cố gắng để cứu các sinh vật máu nóng, nhưng con không thể ngừng uống." Jack thú nhận. "Con xoay sở để biến hai con mồi của con thành ma cà rồng. Benjamin đã hài lòng với con sau đó. "

"Chỉ có hai?" Một bóng tối thoáng qua dáng vẻ của Matthew.

"Benjamin muốn con cứu nhiều hơn, nhưng điều đó mất quá nhiều sự kèm chế. Bất luận con đã làm gì, hầu hết trong số họ đều đã chết." Đôi mắt đen

như mực của Jack đầy những giọt lệ máu, đôi đồng tử tiếp nhận sắc đỏ huy hoàng ấy.

"Những cái chết này xảy ra ở đâu?" Matthew nghe có vẻ chỉ hơi tò mò, nhưng giác quan thứ sáu của tôi nói với tôi rằng câu hỏi rất quan trọng để hiểu những gì đã xảy ra với Jack.

"Khắp mọi nơi. Con phải tiếp tục di chuyển. Có rất nhiều máu. Con phải tránh xa cảnh sát, và các tờ báo. . . ." Jack rùng mình.

VAMPIRE ON THE LOOSE IN LONDON. Tôi nhớ lại những tiêu đề sinh động và tất cả những mẫu báo về "kẻ sát nhân ma cà rồng" mà Matthew đã thu thập từ khắp nơi trên thế giới. Tôi cúi đầu, không muốn Jack nhận ra tôi biết cậu là kẻ giết người mà các nhà chức trách châu Âu đang tìm kiếm.

"Nhưng những người sống sót là những người phải chịu đựng nhiều nhất," Jack tiếp tục, giọng nói yếu dần với mỗi từ. "Tổ phụ của con đoạt con cái khỏi con và nói rằng để chắc chắn họ được nuôi dưỡng đúng cách."

"Benjamin đã lợi dụng con." Matthew nhìn sâu vào mắt cậu, cố gắng để tạo một kết nối. Jack lắc đầu.

"Khi con tạo ra những đứa con, con đã phá vỡ lời thề của con với Cha Hubbard. Ông ấy cho rằng thế giới không cần có thêm ma cà rồng – đã có rất nhiều rồi - và nếu con thấy cô đơn, con có thể chăm sóc các sinh vật mà gia đình không muốn họ nữa. Tất cả những gì Cha Hubbard yêu cầu là không tạo ra thêm con cái, nhưng con đã thất hứa với ông ấy hết lần này đến lần khác. Sau điều đó, con không thể quay trở lại London – không, với rất nhiều máu trên tay của mình.

Và con cũng không thể ở lại với tổ phụ. Khi con nói với Benjamin con muốn bỏ đi, hẳn đã sa vào một cơn thịnh nộ khủng khiếp và giết chết một trong

những đứa con của con để trả thù. Con trai của hắn đè con xuống và buột con phải nhìn." Jack cắn lại một âm thanh khắc nghiệt. "Và con gái của con. Con gái của con. Chúng...- "

Cậu nôn khan. Cậu kẹp chặt một bàn tay trên miệng, nhưng đã quá muộn để giữ cho máu thoát ra ngoài khi cậu nôn ra. Nó chảy thành giòng qua cằm, ướt sũng chiếc áo sơ mi màu đen. Lobero nhảy lên, sủa mạnh và gãi vào lưng cậu.

Không thể ở cách xa lâu thêm chút nào được nữa, tôi chạy đến bên Jack.

"Diana!" Gallowglass hét lên. "Thím không được...-"

"Đừng nói tôi phải làm gì. Hãy lấy cho tôi một chiếc khăn!" Tôi ngắt lời.

Jack sụp xuống trên tay và đầu gối, sự rơi xuống của cậu được làm dịu đi bằng cánh tay mạnh mẽ của Matthew. Tôi quỳ xuống bên cạnh khi cậu tiếp tục thanh lọc dạ dày với chất chứa của nó. Gallowglass đưa cho tôi một chiếc khăn. Tôi sử dụng nó để lau mặt và tay của Jack, thứ đã dính đầy máu. Chiếc khăn sớm ướt sũng và lạnh như đá từ những nỗ lực điên cuồng của tôi để cầm máu, sự tiếp xúc với quá nhiều máu mà cà rồng khiến tay tôi tê cứng và vụng về.

"Sức mạnh của việc nôn mửa hắn đã phá vỡ một số mạch máu ở dạ dày và cổ họng của cậu ấy," Matthew nói. "Andrew, ông có thể lấy một bình nước không? Đặt nhiều đá ở đó. "

Hubbard đi vào nhà bếp và trở lại trong khoảnh khắc.

"Đây," ông nói, đẩy chiếc bình vào Matthew.

"Nhắc đầu lên, Diana," Matthew chỉ dẫn. "Hãy giữ cậu ta, Andrew. Cơ thể cậu ta sẽ thét lên đòi máu, và cậu ta sẽ chiến đấu chống lại việc nhận nước. "

"Cháu có thể làm gì?" Gallowglass nói, giọng nói cộc cằn.

"Lau sạch bàn chân Lobero trước khi nó bôi máu khắp ngôi nhà. Jack sẽ không cần bất kỳ nhắc nhở nào về những gì đang xảy ra." Matthew nắm chặt cầm của Jack. "Jack!"

Đôi mắt đen như thủy tinh của Jack xoay về phía Matthew.

"Uống đi," Matthew ra lệnh, nâng cầm Jack lên một vài inches. Jack lấp bấp và gặm gừ trong một nỗ lực để ném anh đi. Nhưng Hubbard giữ Jack bất động đủ lâu để làm trống chiếc bình.

Jack nấc lên, và Hubbard nói lỏng sự giam giữ.

"Tốt lắm, Jackie," Gallowglass nói.

Tôi vuốt tóc của Jack khỏi trán khi cậu cúi về phía trước một lần nữa, siết chặt vào vùng bụng đang phập phồng rõ ràng của mình.

"Con đã dây máu trên bà," cậu thì thầm. Áo sơ mi của tôi đã bị kẻ sọc với máu.

"Con cũng vậy" tôi nói. "Đây không phải lần đầu tiên một ma cà rồng bị chảy máu vào ta, Jack."

"Hãy cố gắng nghỉ ngơi bây giờ," Matthew nói với cậu. "Con đang kiệt sức."

"Con không muốn ngủ." Jack nuốt mạnh khi một cục nghẹn dâng lên lần nữa trong cổ họng.

"Suyt." Tôi xoa gáy cậu. "Ta có thể hứa sẽ không có những cơn ác mộng."

"Làm thế nào bà có thể chắc chắn?" Jack hỏi.

"Pháp thuật". Tôi bắt nguồn từ mô hình của nút thứ năm trên trán cậu và hạ thấp giọng thành một lời thì thầm.

"Gương lung linh, quái vật rung chuyển, xua đuổi những cơn ác mộng cho đến khi cậu bé tỉnh lại."

Đôi mắt của Jack từ từ đóng lại. Sau một vài phút, cậu cuộn tròn một bên, ngủ một cách yên bình.

Tôi đã dệt một thần chú khác – thứ chỉ có ý nghĩa với cậu ấy. Nó đòi hỏi lời chú, không ai có thể sử dụng nó, ngoài tôi. Các sợi tơ thợ dệt xung quanh Jack là một sự rối bời giận dữ của màu đỏ, đen, và màu vàng. Tôi kéo sợi màu xanh lục chữa bệnh bao quanh tôi, cũng như các sợi màu trắng giúp phá vỡ lời nguyền và thiết lập sự khởi đầu mới. Tôi xoắn chúng lại với nhau và cột chúng xung quanh cổ tay của Jack, cố định sợi dây bện với một nút thắt an toàn, sáu đường chéo.

"Có một phòng dành cho khách trên lầu," tôi nói. "Chúng ta sẽ để Jack ngủ ở đó. Corra và Lobero sẽ cho chúng ta biết nếu cậu ấy bị khuấy động. "

"Như thế có ổn không?" Matthew hỏi Hubbard.

"Khi nói đến Jack, ông không cần sự cho phép của tôi," Hubbard trả lời.

"Có chứ. Ông là cha cậu ấy." Matthew nói.

"Tôi chỉ là trưởng đàn của cậu ấy", Hubbard nói nhẹ nhàng. "Ông mới là cha của Jack, Matthew. Ông luôn luôn có quyền."

## Chương 19

Matthew mang Jack lên tầng ba, nâng niu cơ thể của cậu như thể cậu là một đứa bé. Lobero và Corra đi cùng chúng tôi, cả hai con thú nhận thức được công việc mà chúng phải làm. Trong khi Matthew lột chiếc áo ướt đẫm máu của Jack, tôi lục lọi trong tủ quần áo phòng ngủ tìm thứ gì đó cậu ấy có thể mặc thay thế. Jack dễ dàng cao sáu feet, nhưng cậu có tạng người gầy gò hơn nhiều so với Matthew. Tôi tìm thấy một chiếc áo sơ mi ngoại cỡ của đội Yale mà đôi khi tôi mặc ngủ, hy vọng nó sẽ vừa. Matthew trượt cánh tay dường như không xương của Jack vào nó và kéo nó qua cái đầu đang nghiêng ngả của cậu. Thần chú của tôi đã đánh gục cậu ấy.

Cùng nhau chúng tôi ổn định cậu ấy trên giường, cả hai chúng tôi chỉ nói những gì hoàn toàn cần thiết. Tôi kéo tấm đắp lên trên vai của Jack trong khi Lobero dõi theo từng cử động của tôi từ sàn nhà. Corra đậu trên ngọn đèn, chu đáo và không chớp mắt, trọng lượng của cô bé uốn bóng tối đến một mức độ đáng báo động.

Tôi chạm vào mái tóc màu cát của Jack và dấu đen trên cổ của cậu, sau đó áp bàn tay của tôi trên trái tim cậu.

Mặc dù cậu đang ngủ, tôi có thể cảm thấy các bộ phận của cậu đang chiến đấu giành kiểm soát : tâm trí, cơ thể, linh hồn. Dù Hubbard đã đảm bảo rằng Jack sẽ ở trong tuổi hai mươi mãi mãi, cậu có một sự mệt mỏi đã khiến cậu trông có vẻ như một người đàn ông gấp ba lần tuổi đó.

Jack đã trải qua nhiều thứ. Quá nhiều, nhờ Benjamin. Tôi muốn gã điên đó bị xóa sạch khỏi mặt đất. Các ngón tay trên bàn tay trái của tôi loe rộng, cổ tay tôi đau nhói nơi nút thắt vòng quanh mạch đập. Pháp thuật không là gì khác hơn mong muốn tạo nên hiện thực, và quyền lực trong tĩnh mạch của tôi đáp lại mong muốn trả thù không lời của tôi.

"Jack là trách nhiệm của chúng ta, và chúng ta đã không có ở đó vì cậu bé." Giọng nói của tôi trầm thấp và dữ dội. "Và Annie. . ."

"Chúng ta ở đây vì Jack bây giờ." Đôi mắt của Matthew giữ nỗi buồn và giận dữ tương tự như tôi biết có trong của chính tôi. "Không có gì chúng ta có thể làm cho Annie, ngoại trừ cầu nguyện rằng linh hồn của cô bé tìm thấy được sự an bình."

Tôi gật đầu, kiểm soát cảm xúc của mình một cách khó khăn.

"Đi tắm vòi sen nhé, *ma lionne*. Cái chạm của Hubbard và máu của Jack. . ." Matthew không thể chịu đựng lâu khi da tôi mang hương thơm của sinh vật khác. "Anh sẽ ở lại với thằng bé trong khi em tắm. Sau đó, em và anh sẽ đi xuống cầu thang và nói chuyện với. . . cháu nội của anh." Những lời cuối của anh chậm và có chủ ý, như thể anh phải kiểm soát lưỡi của mình để sử dụng chúng.



Tôi siết chặt tay anh, hôn Jack nhẹ trên trán, và miễn cưỡng đứng vào phòng tắm trong một nỗ lực vô ích để rửa bản thân sạch sẽ các sự kiện của buổi tối.

Ba mươi phút sau, chúng tôi thấy Gallowglass và Hubbard ngồi đối diện nhau ở bàn ăn tối bằng gỗ thông đơn giản. Họ trừng mắt với nhau. Họ nhìn nhau chăm chăm. Họ gặm gù. Tôi rất vui khi Jack không tỉnh táo để chứng kiến điều đó.

Matthew buông tay tôi và bước vài bước vào bếp. Anh lấy ra một chai nước lấp lánh cho tôi và ba chai rượu vang. Sau khi phân phối chúng, anh đi trở lại lấy một cái mở nút chai và bốn chiếc ly.

"Ông có thể là người anh em họ của tôi, nhưng tôi vẫn không thích ông, Hubbard." Tiếng gặm gù của Gallowglass lắng xuống thành một âm thanh tàn bạo còn đáng lo ngại nhiều hơn nữa.

"Điều đó là có qua có lại." Hubbard nhấc chiếc cặp màu đen của ông lên bàn và để nó trong tầm tay.

Matthew đã mở nút chai của mình, đang quan sát cháu trai và Hubbard phình phờ nhau giành vị trí mà không bình luận. Anh rót cho mình một ly rượu và uống hết trong hai ngụm.

"Ông sẽ không phù hợp để trở thành một phụ huynh," Gallowglass nói, đôi mắt thu hẹp.

"Vậy ai mới phù hợp?" Hubbard bắn trở lại.

"Đủ rồi." Matthew không cao giọng, nhưng có một âm sắc trong nó khiến những sợi lông măng trên cổ tôi dựng đứng và ngay lập tức làm Gallowglass và Hubbard im bật. "Chúng cuồng máu luôn luôn ảnh hưởng Jack theo cách này à, Andrew, hay nó trở nên tồi tệ kể từ khi thằng bé gặp Benjamin?"

Hubbard ngồi vào ghế của mình với một nụ cười chua chát. "Đó là nơi ông muốn bắt đầu, phải không?"

"Nếu ông bắt đầu bằng cách giải thích tại sao ông biến Jack thành một ma cà rồng khi ông biết nó có thể truyền cho thằng bé chứng cuồng máu thì thế nào!" Sự tức giận của tôi thiêu cháy thẳng thừng bất kỳ lịch sự nào mà tôi đã từng dành cho ông ta.

"Tôi đưa cho cậu ta một sự lựa chọn, Diana," Hubbard vặn lại. "không được cho là một cơ hội."

"Jack đang chết dần vì bệnh dịch hạch!" Tôi kêu lên. "Cậu bé không có khả năng đưa ra một quyết định sáng suốt. Ông là người trưởng thành. Jack là một đứa trẻ."

"Jack đã hơn hai mươi, một người đàn ông, không phải là cậu bé mà cô đã bỏ lại với Đức ngài Northumberland. Và cậu ấy đã trải qua địa ngục chờ đợi trong vô vọng cho sự trở về của cô!" Hubbard nói.

Sợ chúng tôi có thể đánh thức Jack, tôi hạ thấp giọng. "Tôi để lại cho ông rất nhiều tiền để giữ cho cả Jack và Annie tránh khỏi con đường nguy hiểm. Không ai trong số chúng phải mong muốn về bất cứ điều gì."

"Cô nghĩ rằng một chiếc giường ấm áp và thức ăn trong bụng có thể hàn gắn trái tim tan vỡ của Jack sao?" Đôi mắt siêu nhiên của Hubbard lạnh băng. "Thằng bé đã chờ cô mỗi ngày trong mười hai năm. Đó là mười hai năm đi đến bến cảng để đón các chuyến tàu từ Châu Âu với hy vọng rằng cô sẽ ở trên tàu; mười hai năm hỏi thăm mọi người nước ngoài mà cậu ấy có thể tìm thấy ở London để hỏi xem liệu cô có được nhìn thấy ở Amsterdam, hoặc Lubeck, hoặc Prague; và mười hai năm đi bộ đến bất cứ ai cậu nghi ngờ là một phù thủy để cho người đó thấy một bức tranh cậu ấy vẽ phù thủy nổi

tiếng Diana Roydon. Thật kỳ diệu khi bệnh dịch hạch lấy đi mạng sống của cậu ấy và không phải là các thẩm phán của nữ hoàng!"

Tôi tái nhợt.

"Cô cũng đã có một sự lựa chọn,", Hubbard nhắc tôi. "VẬY, nếu cô muốn đổ lỗi cho việc Jack trở thành một ma cà rồng, hãy đổ lỗi cho bản thân hoặc đổ lỗi cho Matthew. Thăng bé là trách nhiệm của cô. Cô đã biến thăng bé thành của tôi."

"Đó không phải là thoả thuận của chúng ta, và ông biết điều đó!" Những lời nói tuột ra khỏi miệng của tôi trước khi tôi có thể ngăn chặn chúng. Tôi sửng người, một vẻ kinh hoàng trên khuôn mặt của tôi. Đây là một bí mật khác mà tôi đã giấu Matthew, một bí mật tôi nghĩ đã an toàn phía sau tôi.

Hơi thở của Gallowglass rít lên vì ngạc nhiên. Ánh mắt băng giá của Matthew phân tán trên làn da của tôi. Sau đó, căn phòng rơi vào im lặng hoàn toàn. "Tôi cần nói chuyện với vợ tôi và cháu nội của tôi, Gallowglass. Riêng.", Matthew nói. Sự nhấn mạnh ông đặt trên "vợ tôi" và "cháu nội của tôi" thật tinh tế nhưng không thể nhầm lẫn.

Gallowglass đứng lên, gương mặt anh hằn sâu những nếp nhăn chê trách. "Tôi sẽ ở trên lầu với Jack."

Matthew lắc đầu. "Về nhà và đợi Miriam. Tôi sẽ gọi khi Andrew và Jack đã sẵn sàng để tham gia cùng. "

"Jack sẽ ở lại đây," tôi nói, giọng tôi tăng cao trở lại, "với chúng ta. Nơi thăng bé thuộc về. "

Ánh mắt kinh khủng của Matthew chia thẳng vào tôi làm im lặng tôi ngay lập tức, mặc dù hai mươi thế kỷ đầu tiên không có chỗ cho một hoàng tử

Renaissance và một năm trước đây tôi đã có thể phản đối khuynh hướng cao tay của anh. Bây giờ tôi biết rằng chồng tôi đang treo sự kiểm soát của anh bằng một sợi chỉ rất mảnh.

"Tôi không ở lại dưới cùng một mái nhà với một de Clermont. Đặc biệt không phải là anh ta." Hubbard nói, chỉ tay về hướng Gallowglass.

"Ông quên sao, Andrew," Matthew nói. "Ông là một de Clermont. Jack cũng vậy. "

"Tôi chưa bao giờ là de Clermont," Hubbard nói hằn học.

"Một khi ông đã uống máu của Benjamin, ông không bao giờ là bất cứ điều gì khác." Giọng nói của Matthew đã được cô đọng. "Trong gia đình này, ông làm những gì tôi nói."

"Gia đình?" Hubbard chế giễu. "Ông là một phần của bè lũ Philippe, và bây giờ ông phải trả lời Baldwin. Ông không có gia đình riêng của mình."

"Rõ ràng tôi có." Miệng của Matthew xoắn lại với vẻ hối tiếc. "Đến lúc đi rồi đó, Gallowglass."

"Được thôi, Matthew. Cháu sẽ để chú đuổi cháu đi – vào lúc này - nhưng cháu sẽ không đi xa. Và nếu bản năng của cháu cho cháu biết có rắc rối, cháu sẽ quay lại và xuống địa ngục cùng với các phong tục và luật lệ ma cà rồng." Gallowglass đứng dậy và hôn lên má tôi. "Hét lên nhé, nếu cần tôi, Thím."

Matthew chờ cho đến khi cửa đóng lại trước khi anh quay về Hubbard. "Chính xác thoả thuận nào ông đã thực hiện với người bạn đời của tôi?" Anh hỏi.

"Đó là lỗi của em, Matthew. Em đã đi đến Hubbard... " Tôi bắt đầu, muốn xưng tội và làm cho xong.

Chiếc bàn dội lại bên dưới sức mạnh cú đánh của Matthew. "Trả lời tôi, Andrew."

"Tôi đồng ý bảo vệ bất cứ ai thuộc về cô ấy, thậm chí cả ông", Hubbard nói vẫn tắt. Ở khía cạnh này, ông là một de Clermont đến tận xương – không tình nguyện bất kỳ điều gì, chỉ để lộ những gì ông phải làm.

"Và để trao đổi?" Matthew hỏi gay gắt. "Ông sẽ không thực hiện một lời thề như vậy mà không nhận được một cái gì đó quý giá tương đương để đền đáp."

"Người bạn đời của ông đã cho tôi một giọt máu - một giọt duy nhất," Hubbard nói, giọng bực bội. Tôi đã lừa ông ta, tuân thủ các từ ngữ yêu cầu của ông ta chứ không phải là tinh thần của nó. Rõ ràng Andrew Hubbard giữ mối hận thù.

"Lúc đó ông có biết tôi chính là ông nội của ông không?" Matthew hỏi. Tôi không thể tưởng tượng được tại sao điều này lại quan trọng.

"Có," Andrew nói, nhìn hơi xanh.

Matthew lôi ông ta qua bàn để họ mũi đụng mũi. "Và ông đã biết được những gì từ một giọt máu đó?"

"Tên thật của cô ấy là Diana Bishop. Không có gì hơn, tôi thề. Phù thủy đã sử dụng phép thuật để làm chắc chắn điều đó." Trên lưỡi Hubbard, từ "phù thủy" nghe có vẻ bẩn thỉu và khiêu dâm.

"Không bao giờ tận dụng lợi thế trên bản năng bảo vệ của vợ tôi nữa, Andrew. Nếu ông làm thế, tôi sẽ phải lấy đầu ông," Cú túm của Matthew siết chặt, "vì sự tò mò thái quá của ông, không một ma cà rồng còn sống nào sẽ chê trách tôi khi làm như vậy."

"Tôi không quan tâm những gì hai người đã làm đằng sau cánh cửa đóng, mặc dù những người khác sẽ, vì người bạn đời của ông rõ ràng đang mang thai và không có một chút mùi hương của người đàn ông khác trên cô ấy." Hubbard mím môi chê bai.

Cuối cùng tôi đã hiểu câu hỏi trước đó của Matthew. Bằng việc cố ý lấy máu của tôi và tìm kiếm những suy nghĩ và những ký ức của tôi, việc Andrew Hubbard đã thực hiện tương đương với việc gã ma cà rồng quan sát ông bà nội của mình quan hệ tình dục. Nếu như tôi không tìm ra cách để làm chậm dòng chảy của máu để ông ta chỉ có được duy nhất giọt máu mà ông ta yêu cầu và không có gì hơn, Hubbard đã dòm ngó vào cuộc sống riêng tư của chúng tôi và có thể đã biết được bí mật của Matthew cũng như của chính tôi. Mắt tôi nhắm nghiền chống lại việc nhận thức về các thiệt hại có thể đã là kết quả. Một tiếng rì rầm gây xao lãng đến từ chiếc cặp của Andrew. Nó nhắc nhở tôi về tiếng ồn đôi khi tôi nghe trong một bài giảng, khi điện thoại của học sinh bị đi tắt đột ngột.

"Ông để điện thoại của ông mở loa ngoài kìa," tôi nói, sự chú ý của tôi bị kéo vào tiếng líu lo trầm trầm. "Ai đó đang để lại lời nhắn."

Cả Matthew và Andrew đều cau mày.

"Tôi không nghe thấy bất cứ điều gì," Matthew nói.

"Và tôi không sở hữu một chiếc điện thoại di động", Hubbard nói thêm.

"Vậy thì nó đến từ đâu?" Tôi hỏi, nhìn xung quanh. "Có ai mở radio sao?"

"Thứ duy nhất ở trong cặp của tôi là thứ này." Hubbard mở hai móc đồng của chiếc cặp và rút ra thứ gì đó.

Tiếng rì rầm tăng lớn hơn khi một cú xóc của quyền lực xâm nhập vào cơ thể của tôi. Mỗi giác quan của tôi được tăng cường thêm, và các sợi tơ thợ dệt ràng buộc thế giới ngân lên những rung động đột ngột, cuộn và xoắn lại trong không gian giữa tôi và mảnh giấy da mà Andrew Hubbard giữ trong các ngón tay. Máu của tôi đập lại những vết tích mờ nhạt của pháp thuật đã bám chặt vào trang đơn độc này từ Sách Sự Sống, và cổ tay của tôi bị thiêu đốt khi một mùi hương quen thuộc, mờ nhạt, của meo mốc và thời gian tràn ngập căn phòng.

Hubbard đã lật trang sách để nó đối mặt với tôi, nhưng tôi đã biết những gì tôi sẽ thấy: hai con rồng giả kim thuật khóa lại với nhau, máu từ vết thương của chúng rơi vào một cái chậu mà từ đó những bóng hình trần truồng, xanh xao vươn dậy. Nó mô tả các giai đoạn trong quá trình giả kim thuật sau cuộc hôn nhân hoá học của nữ hoàng mặt trăng và đức vua mặt trời: sự thụ thai, khi một thực thể mới và quyền năng mọc ra từ sự kết hợp các mặt đối lập - nam và nữ, ánh sáng và bóng tối, mặt trời và mặt trăng.

Sau khi trải qua nhiều tuần trong Beinecke tìm kiếm những trang bị thiếu của Ashmole 782, tôi không mong bất ngờ gặp phải một trong số chúng trong phòng ăn của chính tôi.

"Edward Kelley đã gửi nó cho tôi vào mùa thu sau khi cô rời đi. Ông ta nói tôi không được để cho nó ra khỏi tầm nhìn của tôi."

Hubbard trượt trang sách về phía tôi.

Chúng tôi đã chỉ thoáng nhìn thấy ảnh rạn rờ này trong cung điện của Rudolf. Sau Matthew và tôi đã suy đoán rằng những gì chúng tôi nghĩ là hai

con rồng thực ra có thể là một firedrake và một Ouroboros. Một trong những con rồng của giả kim thuật thực sự là một firedrake, với hai chân và cánh, và thứ kia là một con rắn với cái đuôi trong miệng của nó. Dấu hiệu Ouroboros ở cổ tay của tôi quẩn quại trong sự nhận biết, màu sắc của nó tỏa sáng với sự có thể. Hình ảnh thật mê hoặc, và bây giờ tôi đã có dịp để nghiên cứu nó đúng cách, những điều nhỏ bé đập vào tôi: biểu hiện say mê của các con rồng khi chúng nhìn vào mắt nhau, những vệt kính ngạc trên khuôn mặt thế hệ con cháu của họ khi chúng trôi lên từ chiếc chậu nơi chúng được sinh ra, sự cân bằng gây ấn tượng giữa hai sinh vật quyền năng như vậy.

"Jack đã bảo đảm để bức hình của Edward được an toàn bất luận là gì. Dịch hạch, hỏa hoạn, chiến tranh, cậu bé không bao giờ để bất cứ điều gì chạm vào nó. Cậu ta tuyên bố nó thuộc về cô, Mistress Roydon." Hubbard nói, cắt ngang sự mơ màng của tôi.

"Thuộc về tôi?" Tôi chạm vào góc của mảnh giấy da, và một trong cặp song sinh đã đưa ra một cú đá mạnh mẽ. "Không. Nó thuộc về tất cả chúng ta. "

"Và cô có một kiểu kết nối đặc biệt nào đó với nó. Cô là người duy nhất từng nghe nó nói." Andrew nói. "Cách đây rất lâu, một phù thủy trong sự chăm sóc của tôi nói rằng, ông ta nghĩ nó đến từ cuốn sách phép đầu tiên của phù thủy. Tuy nhiên, một ma cà rồng già đi qua London cho biết đây là một trang từ Sách Sự Sống. Tôi cầu nguyện với Đức Chúa Trời rằng chẳng chuyện nào là sự thật."

"Ông biết gì về Sách Sự Sống?" Giọng nói của Matthew đã âm vang tiếng sấm sét.

"Tôi biết rằng Benjamin muốn nó", Hubbard nói. "Ông ấy nói với Jack khá nhiều. Nhưng đó không phải là lần đầu tiên trưởng đàn của tôi đề cập đến cuốn sách. Benjamin đã tìm kiếm nó ở Oxford từ cách đây rất lâu - trước khi hẳn biến tôi thành một ma cà rồng."



Điều đó có nghĩa là Benjamin đã tìm kiếm Sách Sự Sống từ giữa thế kỷ thứ mười bốn – lâu hơn nhiều khi Matthew quan tâm đến nó.

"Trưởng đàn của tôi nghĩ hẳn có thể tìm thấy nó trong thư viện của một thầy phù thủy Oxford. Benjamin đã đưa cho lão phù thủy một món quà để trao đổi với cuốn sách: Một cái đầu bằng đồng được cho là đã nói lời sấm truyền." mặt Hubbard đầy nỗi buồn. "Luôn thật đáng tiếc khi thấy một người đàn ông khôn ngoan sa chân vào thói cuồng hư danh và mê tín dị đoan. *'Đừng biến thành thân tượng, hoặc khiến bản thân thành bất kỳ vị thánh đúc bằng kim loại nào'*, Chúa đã phán truyền như thế. "

Gerbert của xứ Aurillac đã được đồn thổi là sở hữu chính xác một thiết bị kỳ diệu như vậy. Tôi đã nghĩ rằng Peter Knox, một thành viên của Đại Hội Đồng, là người quan tâm nhất đến Ashmole 782. Có khả năng Gerbert đã liên minh với Benjamin tất cả những năm qua và ông ta là người đã tìm ra sự giúp đỡ của Peter Knox chăng?

"Phù thủy ở Oxford đã nhận cái đầu bằng đồng nhưng không từ bỏ cuốn sách," Hubbard tiếp tục. "Nhiều thập kỷ sau, trưởng đàn của tôi vẫn nguyên rủa ông ta vì trò hai mang đó. Tôi chưa bao giờ khám phá ra tên của người phù thủy. "

"Tôi tin rằng đó là Roger Bacon - một nhà giả kim và một nhà triết học cũng như một phù thủy." Matthew nhìn tôi. Bacon từng sở hữu Sách Sự Sống, và đã gọi nó là "bí mật thực sự của các bí mật."

"Thuật giả kim là một trong rất nhiều những thói phù phiếm của phù thủy ", Hubbard nói với thái độ khinh thị. Biểu hiện của ông ta chuyển thành lo lắng. "Các con tôi cho tôi biết Benjamin đã trở lại nước Anh."

"Hắn đã. Benjamin đang xem xét phòng thí nghiệm của tôi ở Oxford." Matthew không đề cập đến thực tế là Sách Sự Sống hiện ở cách một vài khối nhà từ phòng thí nghiệm chính. Hubbard có thể là cháu trai của anh, nhưng điều đó không có nghĩa là Matthew tin tưởng ông.

"Nếu Benjamin ở Anh, làm thế nào chúng ta giữ được hắn tránh xa Jack?" Tôi hỏi Matthew khẩn trương.

"Jack sẽ quay lại London. Trưởng đàn của tôi không được chào đón ở đó nhiều hơn so với ông đâu, Matthew." Hubbard đứng lên. "Vậy, miễn là thằng bé vẫn ở với tôi, Jack sẽ được an toàn."

"Không ai an toàn khỏi Benjamin. Jack sẽ không trở lại London." Dấu hiệu mệnh lệnh đã trở lại trong giọng của Matthew. "Cũng không phải là ông, Andrew. Chưa được."

"Chúng tôi đã làm rất tốt mà không có sự can thiệp của ông", Hubbard vắn lại. "Có hơi muộn một chút để ông quyết định có muốn làm chúa tể đối với con cháu của ông giống như một vài người cha La Mã cổ đại."

"Các trưởng tộc. Một truyền thống hấp dẫn." Matthew ngồi lại trên ghế, cốc uống rượu khum trong tay. Anh nhìn không còn giống một hoàng tử mà giống một vị vua. "Hãy tưởng tượng việc trao cho một người đàn ông quyền lực của cuộc sống và cái chết trên người vợ, các con, các hầu cận, bất cứ ai mà ông ta đã nhận vào gia đình, và thậm chí cả những người họ hàng gần gũi, những người thiếu một người cha mạnh mẽ của riêng họ. Nó nhắc nhở tôi một chút về những gì ông đã cố gắng thực hiện tại London."

Matthew nhắm nháp ít rượu vang của mình. Hubbard trông có vẻ khó chịu hơn với mỗi giây trôi qua.

"Các con tôi vâng lời tôi một cách tự nguyện", Hubbard nói một cách cứng nhắc. "Họ tôn vinh tôi, như những đứa trẻ sùng đạo nên làm."

"Như một kẻ duy tâm," Matthew nói, chế giễu nhẹ. "Ông biết ai đã theo kịp các trưởng tộc, tất nhiên."

"Những người La Mã, như tôi đã nói," Hubbard trả lời gay gắt. "Tôi có học, Matthew, bất chấp những nghi ngờ của ông về điểm này."

"Không, đó là Philippe." Mắt Matthew ánh lên vẻ thích thú. "Philippe nghĩ xã hội La Mã có thể đem lại lợi ích từ một liều thuốc lành mạnh của kỷ luật gia đình ma cà rồng, và một nhắc nhở về tầm quan trọng của người cha."

"Philippe de Clermont đã phạm tội kiêu ngạo. Thiên Chúa là Cha thật sự duy nhất. Ông là một Kitô hữu, Matthew. Chắc chắn ông đồng ý." Vẻ mặt Hubbard biểu lộ sự tha thiết của một đức tin thực sự.

"Có lẽ," Matthew nói, như thể anh đang nghiêm túc xem xét lập luận của người cháu nội. "Nhưng cho đến khi Chúa kêu gọi chúng ta đến với Ngài, tôi sẽ phải được đáp ứng. Dù muốn hay không, Andrew, trong con mắt của ma cà rồng khác tôi trưởng tộc của ông, người đứng đầu gia tộc của ông, alpha của ông – cứ gọi nó là những gì ông thích. Và tất cả các con của ông - bao gồm cả Jack và tất cả các kẻ đi lạc khác mà ông đã được nhận nuôi, bất kể là daemon, ma cà rồng, hay phù thủy – đều là của tôi theo luật ma cà rồng."

"Không" Hubbard lắc đầu. "Tôi không bao giờ muốn là một phần của gia đình de Clermont."

"Những gì ông muốn không quan trọng. Không còn nữa." Matthew đặt xuống ly rượu của mình và nắm lấy tay tôi trong tay anh.

"Để làm chủ lòng trung thành của tôi, ông sẽ phải công nhận kẻ tái tạo tôi – Benjamin - như con trai của ông. Và ông sẽ không bao giờ làm điều đó", Hubbard nói gay gắt. "Là người đứng đầu của de Clermonts, Baldwin mất danh dự và vị trí của gia đình một cách nghiêm túc. Ông ấy sẽ không bao giờ cho phép ông lập chi nhánh với tai họa trong máu của ông."

Trước khi Matthew có thể đáp lại thách thức của Andrew, Corra thốt ra một tiếng quàng quạc cảnh báo. Nhận ra rằng Jack hẳn đã tỉnh dậy, tôi đứng lên khỏi chỗ ngồi của tôi để đến với cậu bé. Những căn phòng không quen thuộc đã đe dọa cậu khi là một đứa trẻ.

"Hãy ở lại đây," Matthew nói, cú túm của anh trên tay tôi siết chặt lại.

"Thằng bé cần em!" Tôi phản đối.

"Jack cần một bàn tay mạnh mẽ và những ranh giới phù hợp," Matthew nói nhẹ nhàng. "Thằng bé biết em yêu nó. Nhưng cậu ta không thể xử lý các cảm xúc mạnh mẽ như thế vào lúc này."

"Em tin tưởng thằng bé." Giọng nói của tôi rung lên với sự tức giận và tổn thương.

"Anh thì không", Matthew nói gay gắt. "Không chỉ sự tức giận có thể tạo nên chứng cuồng máu trong người thằng bé. Tình yêu và lòng trung thành cũng thế. "

"Đừng yêu cầu em phớt lờ thằng bé." Tôi muốn Matthew ngừng đóng vai gia trưởng đủ lâu để cư xử như một người cha thực sự.

"Anh xin lỗi, Diana." Một bóng tối đậu lại trong đôi mắt của Matthew, thứ tôi nghĩ đã ra đi mãi mãi. "Em phải đặt những nhu cầu của Jack lên trước tiên."

"Nhu cầu gì?" Jack đứng ở cửa. Cậu ngáp dài, những chòm tóc dựng đứng lên trong cảnh báo rõ ràng.

Lobero đẩy qua chủ của mình và đi thẳng vào Matthew, tìm kiếm sự thừa nhận của một công việc đã được thực hiện tốt.

"Con cần phải đi săn. Có một mặt trăng tròn đầy, than ôi, nhưng thậm chí như thế tôi vẫn không thể kiểm soát các tầng trời." Lời nói dối của Matthew chảy từ lưỡi của anh như mật ong. Anh vò tai Lobero. "Tất cả chúng ta cùng đi - con, ta, cha con, thậm chí cả Gallowglass. Lobero cũng có thể đi cùng. "

Jack nhăn mũi. "Không đời." "

"VẬY ĐỪNG ĂN. Nhưng tuy thế con vẫn sẽ đi săn. Hãy sẵn sàng vào lúc nửa đêm. Ta sẽ đón con."

"Đón con ư?" Jack nhìn từ tôi đến Hubbard. "Con đã nghĩ rằng chúng ta sẽ ở lại đây."

"Con sẽ chỉ ở quanh một góc phố với Gallowglass và Miriam. Andrew sẽ ở đó với con."

Matthew đảm bảo với cậu bé. "Ngôi nhà này không đủ lớn cho một phù thủy và ba ma cà rồng. Chúng ta là những sinh vật sống về đêm, Diana và các em bé cần giấc ngủ của họ." Jack nhìn vào bụng của tôi đăm chiêu. "Con luôn muốn có một người anh em bé."

"Con cũng có thể nhận được hai anh chị em thay vào đó," Matthew nói, cười khẽ.

Bàn tay tôi hạ xuống tự động trên bụng khi một trong cặp song sinh cho một cú đá mạnh mẽ khác. Chúng đã hoạt động bất thường kể từ khi Jack xuất hiện.

"Có phải chúng đang di chuyển không?" Jack hỏi tôi, mặt cậu háo hức. "Con có thể chạm vào chúng không?"

Tôi nhìn Matthew. Ánh mắt của Jack trượt theo cùng một hướng.

"Hãy để ta chỉ cho con làm thế nào." Giọng của Matthew ung dung, mặc dù đôi mắt anh sắc nhọn. Anh nắm lấy tay của Jack và ép nó vào bên cạnh bụng của tôi.

"Con không cảm thấy bất cứ điều gì," Jack nói, cau mày với sự tập trung.

Một cú đá đặc biệt mạnh mẽ, theo sau là một khuỷu tay nhọn, nện thịch vào thành tử cung của tôi.

"Whoa!" Khuôn mặt của Jack dịch khỏi của tôi vài inch, đôi mắt đầy vẻ ngạc nhiên. "Chúng đá như thế cả ngày ư?"

"Có cảm giác giống như thế." Tôi muốn xoa dịu những lộn lộn xộn của mái tóc Jack. Tôi muốn ôm cậu bé vào vòng tay và hứa với cậu bé rằng sẽ không bao giờ để ai làm tổn thương cậu một lần nữa. Nhưng tôi chẳng thể trao tặng cậu bé bất kỳ sự an ủi nào.

Cảm nhận được chiều hướng tâm trạng người mẹ của tôi, Matthew nhấc tay Jack ra. Khuôn mặt của Jack sa sầm, chịu đựng điều đó như là sự từ chối. Điên tiết với Matthew, tôi đưa tay giật mạnh tay của Jack trở lại. Trước khi tôi có thể, Matthew đặt tay vào eo tôi và kéo tôi lại bên cạnh anh. Đó là một cử chỉ sở hữu không thể nhầm lẫn.

Đôi mắt của Jack thăm lại.

Hubbard lao về phía trước để can thiệp, và Matthew đóng băng ông ta tại chỗ bằng một cái nhìn.

Trong khoảng năm nhịp tim, đôi mắt của Jack trở lại bình thường. Khi chúng có màu nâu và màu xanh lá cây một lần nữa, Matthew trao cho cậu bé một nụ cười tán thành.

"Bản năng của con trong việc bảo vệ Diana là hoàn toàn phù hợp," Matthew nói với cậu. "Việc tin rằng có thể bảo vệ cô ấy khỏi ta thì không."

"Con xin lỗi, Matthew," Jack thì thầm. "Nó sẽ không xảy ra lần nữa."

"Ta chấp nhận lời xin lỗi của con. Đáng buồn thay, nó sẽ xảy ra lần nữa. Học cách kiểm soát bệnh tật của con sẽ không dễ dàng hay nhanh chóng." Giọng của Matthew chuyển thành hoạt bát. "Hôn tạm biệt Diana đi, Jack, và nghỉ ngơi tại nhà của Gallowglass. Đó là một nhà thờ cũ quanh góc phố. Con sẽ cảm thấy như ở nhà."

"Nghe thấy không, Cha H?" Jack cười toe toét. "Tự hỏi, liệu nó có dơi trong tháp chuông không, như của ông."

"Tôi không còn gặp vấn đề với lũ dơi nữa," Hubbard nói chua chát.

"Cha H vẫn sống trong một nhà thờ ở thành phố", Jack giải thích, đột nhiên phấn khởi. "Nó không tương tự như nơi bà đã đến thăm. Cái đồng cũ kỹ đó đã bị cháy rụi. Phần lớn của nơi đó cũng thế, hãy đến để suy nghĩ về nó."

Tôi bật cười. Jack đã luôn thích kể những câu chuyện và cũng có một tài năng về điều đó.

"Bây giờ chỉ có cái tháp chuông vẫn còn lại. Cha H đã làm cho nó độc đáo đến mức bà khó nhận thấy nó chỉ là một đồng rác." Jack cười toe toét với Hubbard và trao cho tôi một nụ hôn chiếu lệ trên má, tâm trạng của cậu du đưa từ chứng cuồng máu đến hạnh phúc trong một khoảng thời gian rất ngắn. Cậu bé đẩy xuống cầu thang. "Thôi nào, Lobero. Hãy đi vật lộn với Gallowglass nào. "

"Nửa đêm," Matthew gọi cậu. "Hãy sẵn sàng. Và hãy tử tế với Miriam, Jack. Nếu con không làm thế, cô ấy sẽ khiến con ước chưa bao giờ được tái sinh."

"Đừng lo lắng, con đã quen đối phó với phái nữ khó nhằn!" Jack trả lời. Lobero sủa vang phấn khích và quay quanh chân của Jack để khuyến khích cậu ra bên ngoài.

"Giữ bức hình nhé, Mistress Roydon. Nếu cả Matthew và Benjamin thèm muốn nó, vậy thì tôi muốn được càng xa nó càng tốt." Andrew nói.

"Thật hào phóng làm sao, Andrew." Bàn tay của Matthew bắn ra và đóng xung quanh cổ họng của Hubbard. "Ở lại trong New Haven cho đến khi tôi cho phép ông rời đi."

Mắt họ đấu với nhau, màu đá phiến và màu xám xanh. Andrew là người đầu tiên nhìn đi chỗ khác.

"Thôi nào, Cha H!" Jack gầm lên. "Tôi muốn nhìn thấy nhà thờ của Gallowglass, và Lobero cần đi dạo."

"Nửa đêm, Andrew." Lời nói của Matthew hoàn toàn thân mật, nhưng có một cảnh báo trong đó. Cánh cửa đóng lại, và âm thanh của tiếng sủa Lobero dịu dần. Khi nó đã phai nhạt hoàn toàn, tôi xoay nhìn Matthew.

"Làm sao anh có thể..."



Hình ảnh của Matthew, đầu vùi trong đôi tay, khiến tôi đột ngột tắt tiếng. Sự tức giận của tôi, vốn đang cháy bùng bùng, từ từ xẹp xuống. Anh nhìn lên, khuôn mặt bị tàn phá bởi cảm giác tội lỗi và nỗi buồn. "Jack. . . Benjamin. . ."  
" Matthew rùng mình. "Chúa giúp anh, anh đã làm gì thế này?"

## Chương 20

Matthew ngồi trong chiếc ghế dễ chịu đã bị văng xuống đối diện với giường Diana đang ngủ, cày xuyên qua một loạt kết quả xét nghiệm không xác định khác để anh và Chris có thể đánh giá lại chiến lược nghiên cứu của mình tại cuộc họp ngày mai. Với giờ giấc muộn màng này, anh đã hết sức ngạc nhiên khi màn hình điện thoại của anh sáng lên.

Cẩn thận để không đánh thức vợ, Matthew lặng lẽ ra khỏi phòng và xuống cầu thang đến nhà bếp, nơi anh có thể nói chuyện mà không bị nghe lén.

"Chú cần phải đến," Gallowglass nói, giọng nói cộc cằn và thấp. "Ngay."

Da thịt Matthew nổi gai, và đôi mắt của anh ngược lên trần nhà như thể anh có thể nhìn xuyên qua các lớp thạch cao và sàn nhà vào trong phòng ngủ.

Bản năng đầu tiên của anh là luôn luôn bảo vệ cô, mặc dù nó rõ ràng rằng nguy hiểm nằm ở nơi khác.

"Để lại Thím ở nhà," Gallowglass nói thẳng thừng, như thể anh ta có thể chứng kiến hành động của Matthew.

"Miriam đang trên đường." Điện thoại đã bị ngắt.

Matthew nhìn chăm chăm vào màn hình hiển thị một lúc, màu sắc tươi sáng của nó mang lại một dấu hiệu phấn khởi sai lạc vào đầu giờ buổi sáng trước khi chúng mờ dần thành màu đen.

Cửa trước cọt kẹt mở.

Matthew đã ở trên cùng của cầu thang cùng lúc Miriam đi qua nó. Ông nghiên cứu cô kỹ lưỡng.

Không có một giọt máu nào trên cô, cảm ơn Chúa. Mặc dù vậy, đôi mắt của Miriam mở to và khuôn mặt cô mang một vẻ hôn ám. Rất ít thứ đe dọa được người bạn lâu năm và là đồng nghiệp của anh, nhưng cô rõ ràng đang sợ hãi. Matthew nguyên rủa.

"Có chuyện gì vậy?" Diana xuống từ tầng thứ ba, mái tóc màu đồng của cô dường như nắm bắt tất cả các ánh sáng có sẵn trong nhà. "Là Jack sao?"

Matthew gật đầu. Nếu không thì Gallowglass sẽ không gọi.

"Em sẽ chỉ mất một phút thôi," Diana nói, đảo ngược hướng để cô mặc quần áo.

"Không, Diana," Miriam nói lặng lẽ.

Diana đóng băng, bàn tay vịn vào thành cầu thang. Cô xoay nửa người để gặp ánh mắt của Miriam.

"Cậu bé c-chết?" Cô thì thầm điếng người. Matthew đã ở bên cạnh cô trong khoảng một nhịp tim của con người.

"Không, *mon coeur*. Cậu bé không chết" Matthew biết đây là cơn ác mộng tồi tệ nhất của Diana: Rằng người mà cô yêu thương sẽ bị lấy khỏi cô trước khi họ có thể nói một lời từ biệt thích hợp. Nhưng bất cứ điều gì được nói đến trong căn nhà ở Quảng trường Wooster bằng cách nào đó có thể tồi tệ hơn.

"Ở lại với Miriam." Matthew ép một nụ hôn lên đôi môi cứng nhắc của cô. "Anh sẽ về nhà ngay."

"Cậu ấy đã làm rất tốt," Diana nói. Jack đã có mặt tại New Haven được một tuần, và chứng cuồng máu của cậu đã suy giảm về cả tần số lẫn cường độ. Ranh giới nghiêm ngặt của Matthew và kỳ vọng phù hợp đã làm nên được một sự khác biệt.

"Chúng ta biết sẽ có những thất bại," Matthew nói, nhét một lọn tóc mượt mà ra phía sau tai Diana. "Anh biết em sẽ không ngủ được, nhưng hãy cố gắng nghỉ ngơi." Anh lo lắng cô sẽ không làm gì, ngoài dạo bước và nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ cho đến khi anh trở lại với tin tức.

"Bạn có thể đọc những thứ này trong khi bạn chờ đợi." Miriam kéo một chồng dày những bài báo ra khỏi túi xách. Cô ấy đang nỗ lực để nghe có vẻ hoạt bát và thực tế, mùi hương ngọt đắng của cô ấy với galbanum và hồng lựu mạnh hơn bây giờ. "Đây là tất cả mọi thứ bạn yêu cầu, và tôi thêm một số bài báo khác mà bạn có thể quan tâm: tất cả các nghiên cứu Matthew về sói, cũng như một số tác phẩm cổ điển về sói nuôi dạy con và đóng hành vi

bầy đàn. Đó là cơ bản Tiến sĩ Spock dành cho phụ huynh ma cà rồng hiện đại. "

Matthew quay sang Diana trong sự ngạc nhiên. Một lần nữa, vợ anh đã làm anh ngạc nhiên. Má cô ửng đỏ, và cô ấy lấy các bài viết từ Miriam.

"Em cần phải hiểu cách thức gia đình ma cà rồng này hoạt động như thế nào. Đi đi. Nói với Jack em yêu cậu ấy." Giọng của Diana vụn vỡ. "Nếu anh có thể."

Matthew siết chặt tay cô mà không trả lời. Anh sẽ không hứa hẹn với tình cảnh đó. Jack phải hiểu rằng quyền viếng thăm Diana của cậu ta phụ thuộc vào hành vi của chính cậu – và sự phê chuẩn của Matthew.

"Chuẩn bị cho chính mình nhé," Miriam thì thầm khi anh đi qua cô. "Và tôi không quan tâm liệu Benjamin có là con trai của anh hay không. Nếu anh không giết hẳn sau khi nhìn thấy điều này, tôi sẽ làm."

Bất chấp thời khắc muộn màng, nhà của Gallowglass không phải là căn duy nhất trong khu phố vẫn còn sáng đèn. New Haven là một thị trấn đại học, sau tất cả. Hầu hết các con cú đêm của Wooster Square đã tìm kiếm một tình bạn kỳ lạ, làm việc trong tầm nhìn đầy đủ với những tấm màn cửa và rèm cửa để mở. Những gì phân biệt với nhà của ma cà rồng là các màn cửa được đóng kín và chỉ có những khe sáng màu vàng xung quanh các cạnh cửa sổ phản bội một thực tế rằng ai đó vẫn còn thức.

Bên trong ngôi nhà những chùm đèn thả những quầng sáng ấm áp trên một vài đồ dùng cá nhân. Nếu không thì nó cũng được trang trí thừa thớt với nội thất hiện đại của Đan Mạch được làm từ gỗ vàng được làm điểm nhấn với những món đồ cổ thỉnh thoảng và sự bắn toé của những mảng màu đậm. Một trong những tài sản sở hữu quý giá nhất của Gallowglass – Một mảnh cờ hiệu của Anh từ thế kỷ mười tám mà anh ta và Davy Hancock đã tước

được từ chiếc tàu chở hàng Bá tước Pembroke yêu quý của họ trước khi nó được tân trang lại và đổi tên thành Endeavour - được cuộn lại trên sàn nhà.

Matthew ngủ. Ngôi nhà lấp đầy mùi hương cay đắng, hăng hắc mà Diana đã ví như một ngọn lửa than, và giai điệu mờ nhạt của Bach đầy không gian. The St Matthew Passion – cùng bản nhạc mà Benjamin đã chơi trong phòng thí nghiệm của hắn để tra tấn tù nhân phù thủy. Dạ dày của Matthew xoắn thành một nút thắt nặng nề.

Anh vòng qua góc của phòng sinh hoạt chung. Những gì anh nhìn thấy đã khiến anh dừng lại ngay lập tức. Những bức tranh tường nổi bật trong các sắc thái đen và xám bao phủ mỗi inch của các bức tường vải màu. Jack đứng trên đỉnh một giàn giáo xây dựng tạm từ những mảnh vỡ của đồ nội thất, cầm một loại bút vẽ của nghệ sĩ. Sàn nhà rải rác với những mẫu bút chì và vỏ giấy mà Jack đã xé đi để lộ ra chì than mới.

Đôi mắt của Matthew quét qua các bức tường từ sàn đến trần nhà. Những cảnh quan chi tiết, các nghiên cứu về động vật và thực vật mà hầu như độ chính xác cực kỳ tinh vi, và những bức chân dung nhạy cảm đã được liên kết với nhau với những mảng ngoằn ngoèo của đường nét và hình thể bất chấp các logic hình họa. Hiệu quả tổng thể là đẹp tuy đáng lo ngại, như thể Sir Anthony van Dyck đã vẽ bức Guernica của Picasso. "Chúa Kitô." Tay phải của Matthew tự động làm dấu thánh giá.

"Jack đã tuôn trào trên giấy từ hai giờ trước," Gallowglass nói dứt khoát, chỉ vào những giá vẽ trong cửa sổ phía trước. Mỗi cái lúc này mang một bức duy nhất, nhưng sự trôi dạt giấy xung quanh chân chống của chúng cho thấy rằng đây chỉ đơn thuần là một sự lựa chọn từ một số lớn các bản vẽ.

"Matthew." Chris đến từ các nhà bếp, nhâm nhi một tách cà phê đen, mùi thơm của hạt cà phê rang trộn với mùi hương cay đắng của Jack.

"Nơi này không có chỗ cho một máu nóng, Chris," Matthew nói, giữ một con mắt cảnh giác về Jack.

"Tôi đã hứa với Miriam tôi sẽ ở lại." Chris ngồi vào một chiếc ghế nông trại mòn vẹt và đặt cốc cà phê của mình trên chỗ tựa tay rộng. Khi anh di chuyển, chiếc ghế mây bên dưới anh kêu cọt kẹt như một con tàu buồm no gió. "VẬY, Jack của một một trong những đứa chắt khác của ông à?"

"Không phải lúc, Chris. Andrew đâu rồi?" Matthew nói, tiếp tục quan sát Jack làm việc.

"Ông ấy lên lầu kiểm thêm bút chì" Chris hớp một ngụm cà phê, đôi mắt đen của anh thu nhận các chi tiết của những gì Jack đang vẽ phác bây giờ: một người phụ nữ trần truồng, đầu cô bị ném ra sau trong đau đớn. "Tôi ước chi cậu ấy sẽ quay trở lại với việc vẽ hoa thủy tiên vàng."

Matthew lau tay qua miệng anh, hy vọng sẽ loại bỏ các vị chua dâng lên từ dạ dày của anh. Cảm ơn Chúa rằng Diana đã không đi với anh. Jack sẽ không bao giờ có thể nhìn vào mắt cô một lần nữa nếu cậu bé biết cô đã nhìn thấy thứ này.

Ít phút sau, Hubbard trở lại phòng khách. Ông ta đặt một hộp đồ dùng mới trên bậc thang nơi Jack giữ thăng bằng. Hoàn toàn lạc trong công việc, Jack đã không phản ứng với sự hiện diện của Hubbard nhiều hơn chút nào so với sự viếng thăm của Matthew.

"Ông nên gọi điện cho tôi sớm hơn." Matthew cố ý giữ giọng bình tĩnh. Bất chấp nỗ lực của anh, Jack quay đôi mắt thủy tinh, mụ mị về phía anh khi chứng cuồng máu của cậu đáp ứng lại sự căng thẳng trong không khí.

"Jack đã làm điều này trước đây," Hubbard nói. "Cậu ấy vẽ trên tường phòng ngủ của mình và trên các bức tường trong hầm ở dưới nhà thờ. Nhưng cậu

ấy không bao giờ được thực hiện rất nhiều hình ảnh một cách nhanh chóng như thế. Và không bao giờ. . . là hẳn." Ông nhìn lên. Mắt, mũi, miệng của Benjamin thống trị một bức tường, đang nhìn xuống Jack với một biểu hiện tham lam và ác ý tương đương. Nét mặt hẳn không thể nhâm lẫn trong những đường nét tàn ác ấy, và bằng cách nào đó còn đáng ngại nhiều hơn vì không được chứa trong những phác thảo về một khuôn mặt con người.

Jack đã chuyển một vài feet khỏi chân dung của Benjamin và bây giờ đang làm việc trên đoạn trống cuối cùng của bức tường. Những hình ảnh xung quanh căn phòng đi theo một trình tự liên tục của các sự kiện dẫn dắt từ thời gian Jack ở London trước khi Hubbard biến cậu thành ma cà rồng tất cả các cách cho đến ngày nay. Các giá vẽ trong cửa sổ là điểm khởi đầu cho chu kỳ hình ảnh khổ ải của Jack.

Matthew kiểm tra chúng. Mỗi hình chứa đựng những gì các nghệ sĩ gọi là một đối tượng nghiên cứu - một yếu tố duy nhất của một cảnh lớn hơn giúp họ hiểu các vấn đề cụ thể về bố cục hoặc phối cảnh. Cái đầu tiên là một bản vẽ bàn tay của người đàn ông, làn da nứt nẻ và thô sần qua đói nghèo và lao động chân tay. Hình ảnh của một cái miệng độc ác với răng bị mất chiếm giá vẽ khác. Cái thứ ba cho thấy các dây dọc ngang trên chiếc quần ống túm của một người đàn ông, cùng với một ngón tay móc vào đó và sẵn sàng để kéo chúng ra. Cuối cùng là một con dao, nhấn vào xương hông gồ lên của một cậu bé cho đến khi mũi dao trượt vào bên trong da.

Matthew ghép những hình ảnh đơn độc lại với nhau trong tâm trí anh – bàn tay, cái tai, quần ống chèn, con dao - trong nền nhạc St. Matthew Passion vang rền. Anh nguyên rủa quang cảnh ngược đãi đã đập vào tâm trí ngay lập tức.

"Một trong những ký ức sớm nhất của Jack," Hubbard nói.

Matthew nhớ về cuộc gặp gỡ đầu tiên của mình với Jack, khi anh sẽ lấy tai của cậu bé nếu không có sự can thiệp của Diana. Anh vẫn còn là một sinh vật khác sẽ cung cấp cho Jack bạo lực thay vì lòng từ bi.

"Nếu không có nghệ thuật và âm nhạc của mình, Jack sẽ hủy diệt chính mình. Chúng tôi thường cảm ơn Chúa vì món quà của Philippe." Andrew ra hiệu về phía cello dựng trong góc phòng.

Matthew đã nhận ra đường xoắn ốc đặc biệt của nhạc cụ lúc anh để mắt vào nó. Anh và Signor Montagnana, hãng sản xuất nhạc cụ Venetian, đã đặt tên cho cây cello là "Nữ công tước Marlborough" vì màu sắc tươi thắm của nó, tuy thế trông nó vẫn thanh lịch, các đường cong. Matthew đã học để chơi đàn trên Nữ Công Tước khi đàn lướt không còn được ưa thích và bị thay thế bởi violin, viola, và cello. Nữ công tước đã biến mất một cách bí ẩn trong khi anh ở New Orleans thanh lọc những đứa trẻ của Marcus. Khi Matthew trở về, anh đã hỏi Philippe điều gì đã xảy ra với các nhạc cụ. Cha anh đã nhún vai và lăm băm điều gì đó về Napoleon và nước Anh chẳng có ý nghĩa gì cả.

"Jack luôn nghe Bach khi cậu bé vẽ sao?" Matthew thì thầm.

"Cậu ấy thích Beethoven. Jack bắt đầu nghe Bach sau khi. . . ông biết đấy." Miệng Hubbard xoắn.

"Có lẽ những bản vẽ của cậu ấy có thể giúp chúng ta tìm ra Benjamin," Gallowglass nói.

Đôi mắt của Matthew lướt trên nhiều gương mặt và những nơi chốn có thể cung cấp manh mối quan trọng.

"Chris đã chụp ảnh," Gallowglass đảm bảo với anh.



"Và một đoạn video," Chris nói thêm, "ngay khi cậu ấy vẽ... ờ, hẳn." Chris, cũng vậy, tránh nói tên của Benjamin và đơn giản vẫy tay vào nơi Jack vẫn phác thảo và ngâm nga gì đó khe khẽ.

Matthew giơ tay lên để giữ im lặng.

*"Tất cả những con ngựa của nhà vua và tất cả những hiệp sĩ của nhà vua / Không thể đưa Jack trở lại với nhau một lần nữa."* Cậu rùng mình và buông rơi mẩu bút chì còn lại. Andrew đưa cho cậu một cái khác thay thế, và Jack bắt đầu một bản vẽ chi tiết khác về một bàn tay nam giới, bàn tay này vươn ra trong một cử chỉ cầu khẩn.

"Tạ ơn Chúa. Cậu bé gần đến cuối cơn điên cuồng của mình rồi." Một ít căng thẳng trong vai Hubbard tan bớt. "Chẳng bao lâu Jack sẽ trở lại với đầu óc sáng suốt của cậu ấy."

Muốn tận dụng lợi thế của khoảnh khắc này, Matthew di chuyển lặng lẽ đến cây cello. Anh nắm chặt cổ đàn và nhặt cây cung vĩ từ sàn nhà, nơi Jack đã bất cẩn đánh rơi nó.

Matthew ngồi trên cạnh của một chiếc ghế gỗ, giữ tai ở gần nhạc cụ trong khi anh nhấn phím và kéo cung vĩ trên dây đàn, vẫn có thể nghe thấy những âm thanh vòng của cello trên nền nhạc Bach om sòm từ các loa trên một kệ sách gần đó.

"Tắt âm thanh đi", anh nói với Gallowglass, làm một điều chỉnh cuối cùng với các núm so dây trước khi anh bắt đầu chơi. Trong một vài nhịp, âm nhạc của cello mâu thuẫn với đội hợp xướng và dàn nhạc. Sau đó, tác phẩm hợp xướng lễ ca tuyệt vời của Bach rơi vào im lặng. Lấp đầy chỗ khuyết, Matthew tuôn đổ loại âm nhạc là một bước trung gian giữa các giai điệu thuộc về kịch của cuộc Khổ Nạn và thứ gì đó mà anh hy vọng sẽ giúp Jack lấy lại được phương hướng cảm xúc của cậu.

Matthew đã chọn bản nhạc một cách cẩn thận: Lacrimosa từ Lễ Cầu Hồn của Johann Christian Bach.

Mặc dù vậy, Jack giật mình với sự thay đổi trong âm nhạc đi kèm, bàn tay cậu giữ yên vào tường. Khi âm nhạc tràn qua cậu, hơi thở của cậu trở nên chậm hơn và thường xuyên hơn. Khi cậu lại tiếp tục phác họa, đó là để vẽ những phác thảo về Westminster Abbey thay vì một sinh vật trong đau đớn.

Trong khi chơi đàn, Matthew cúi đầu xuống trong sự cầu khẩn. Đã có một đội hợp xướng hiện diện, như nhà soạn nhạc đã dự định, họ sẽ hát Thánh ca bằng tiếng Latin cho người chết. Vì anh chỉ có một mình, Matthew đã đưa âm thanh thể lượng của cello phỏng theo giọng người vắng mặt.

*Lacrimosa chết illa, tiếng cello của Matthew hát.*

*"Khóc thương sẽ là ngày hôm đó,*

*Từ đó tro hồi sinh*

*Người đàn ông tội lỗi là người được đánh giá. "*

Tha thứ cho cậu bé vì thế, Chúa ơi, Matthew cầu nguyện khi anh chơi đoạn nhạc tiếp theo, đặt niềm tin và nỗi thống khổ của mình vào mỗi nhát đẩy của cây vĩ.

Khi anh đến cuối khúc Lacrimosa, Matthew chọn bản Sonata số 1 cung Fa trưởng dành cho Cello của Beethoven. Beethoven đã viết giai điệu dành cho piano cũng như cho cello, nhưng Matthew hy vọng Jack đã quen thuộc đủ với âm nhạc để điền vào các nốt nhạc còn thiếu.

Các nét than chì của Jack chậm lại hơn nữa, trở thành hiền lành với mỗi nhịp trôi qua.

Matthew nhận ra ngọn đuốc của tượng Nữ thần Tự do, gác chuông của nhà thờ Trung tâm ở New Haven.

Chứng mất trí tạm thời của Jack hẳn phải đang chậm chậm kết thúc khi cậu chuyển đến thời kỳ hiện tại, nhưng Matthew biết cậu vẫn chưa được giải thoát.

Một hình ảnh vẫn còn thiếu.

Để giúp thúc đẩy Jack đi theo, Matthew chuyển sang một trong những bài nhạc yêu thích của anh: Fauré's inspiring, có triển vọng hơn Requiem (Lễ Cầu Hôn). Rất lâu trước khi anh gặp Diana, một trong những niềm vui lớn của anh là đi đến New College và lắng nghe các ca đoàn thực hiện các bản hợp xướng.

Mãi đến khi các giai điệu đến phần cuối, In Paradisum, thì hình ảnh Matthew đang chờ đợi mới được hình thành dưới bàn tay của Jack. Vào thời điểm đó, Jack đang phác thảo đúng nhịp với loại âm nhạc trang nghiêm, cơ thể của cậu lắc lư theo bài hát yên bình của cello.

*"Có thể đội ngũ các thiên thần tiếp nhận bạn, và với Lazarus,  
Một người đàn ông nghèo khi trước, bạn có thể yên nghỉ đời đời. "*

Matthew biết những câu này bằng trái tim, vì chúng hộ tống các thi hài từ nhà thờ tới mộ - một sự bình yên quá thường xuyên từ chỗi một sinh vật giống như anh. Matthew đã hát những lời tương tự trên xác của Philippe, khóc với chúng khi Hugh chết, trừng phạt bản thân với chúng khi Eleanor và Cecilia bị tiêu diệt, và lặp đi lặp lại chúng cho mười lăm thế kỷ khi anh thương tiếc Blanca và Lucas, người vợ máu nóng và con trai anh.

Tối nay, tuy vậy, những lời quen thuộc đã dẫn dắt Jack - và Matthew đi cùng cậu - đến một cơ hội thứ hai. Matthew quan sát, nhìn chăm chú khi Jack

mang khuôn mặt đáng yêu, quen thuộc của Diana với cuộc sống lên bề mặt màu kem của bức tường. Đôi mắt cô mở to và đầy niềm vui, đôi môi hé mở trong sự ngạc nhiên và nâng lên khi bắt đầu một nụ cười. Matthew đã bỏ lỡ những khoảnh khắc quý giá khi Diana đầu tiên nhận ra Jack. Anh chứng kiến chúng bây giờ.

Nhìn thấy bức chân dung của cô khẳng định những gì Matthew đã nghi ngờ: Diana là người có sức mạnh để mang lại cuộc sống đầy đủ chu trình của Jack. Matthew có thể làm cho Jack cảm thấy an toàn theo cách một người cha có thể, nhưng chính Diana mới làm cho cậu bé cảm thấy được yêu thương.

Matthew tiếp tục di chuyển cây vĩ trên các dây đàn, những ngón tay anh ấn và trượt để kéo ra những thang âm. Cuối cùng, Jack dừng lại, mẩu bút chì rơi xuống khỏi bàn tay không có khí lực của cậu và kêu lanh canh trên sàn nhà.

"Cậu là địa ngục của một nghệ sĩ, Jack," Chris nói, nghiêng người về phía trước chỗ ngồi của anh để xem được tốt hơn hình ảnh của Diana.

Vai Jack sụp xuống kiệt sức, và cậu nhìn quanh tìm Chris. Mặc dù đã mờ đục vì kiệt sức, không có dấu hiệu của chứng cuồng máu trong mắt cậu. Một lần nữa chúng có màu nâu và xanh lá cây.

"Matthew." Jack nhảy ra khỏi đỉnh đàn giáo, bay vút qua không khí và hạ cánh với sự lạng lã của một con mèo. "Chào buổi sáng, Jack." Matthew đặt cây cello sang một bên.

"Âm nhạc – là ngài chơi sao?" Jack hỏi với một cái cau mày bối rối.

"Tôi nghĩ rằng cậu hẳn sẽ được lợi từ thứ gì đó ít chất Baroque hơn," Matthew nói, đứng lên. "Thế kỷ XVII có thể có một chút khoa trương cho ma cà rồng. Tốt hơn nên lấy những liều nhỏ thôi." Ánh mắt của anh lướt qua

bức tường, và Jack kéo một bàn tay run run trên trán khi nhận ra những gì cậu đã làm.

"Tôi xin lỗi," cậu nói, thua cuộc. "Tôi sẽ sơn đè trên nó, Gallowglass. Hôm nay. Tôi hứa."

"Không!" Matthew, Gallowglass, Hubbard, và Chris đồng thanh nói.

"Nhưng các bức tường," Jack phản đối. "Tôi đã bị hủy hoại chúng."

"Không có nhiều hơn so với da Vinci hay Michelangelo đã làm," Gallowglass nói nhẹ nhàng. "Hoặc Matthew, cứ đến mà xem, những thứ nguệch ngoạc của chú ấy trên cung điện của hoàng đế ở Prague."

Vẻ hài hước chiếu sáng đôi mắt của Jack trong một khoảnh khắc trước khi ánh sáng mờ đi một lần nữa. "Một con hươu chạy là một chuyện. Nhưng không ai lại có thể muốn xem các hình ảnh này – không, ngay cả tôi."

Jack nói, nhìn chăm chăm vào một bản vẽ đặc biệt khủng khiếp của một xác chết đang phân hủy nổi lênh phềnh ngửa mặt trên sông.

"Nghệ thuật và âm nhạc phải đến từ trái tim," Matthew nói, nắm vai chặt của mình. "Ngay cả những nơi tối tăm nhất cũng cần phải được đưa vào ánh sáng ban ngày, nếu không chúng sẽ phát triển cho đến khi chúng nuốt một con người toàn diện."

Biểu hiện của Jack ảm đạm. "Điều gì xảy ra nếu chúng đã làm điều đó rồi?"

"Cậu sẽ không cố gắng cứu người phụ nữ đó nếu cậu ở trong bóng tối mọi lúc" Matthew chỉ vào một hình dáng cô độc đang ngược nhìn lên một bàn tay dang ra. Bàn tay đồng bộ với của Jack, ngay đến cả vết sẹo ở gốc ngón cái.

"Nhưng cháu đã không cứu được cô ấy. Cô ấy quá sợ hãi để cho con giúp. Sợ con đấy!" Jack cố gắng giật tay ra, khuỷu tay cậu kêu lách cách với sự căng thẳng, nhưng Matthew từ chối buông cậu ra.

"Đó là sự đen tối của cô ấy đã dừng cô ấy lại – nỗi sợ hãi của cô ấy - không phải của con," Matthew nhấn mạnh.

"Con không tin ngài," Jack nói, ngoan cố bám chặt vào quan điểm cho rằng cơn cuồng máu của cậu đã khiến cậu có tội, bất luận là gì. Matthew ném được một hương vị nhỏ của những gì Philippe và Ysabeau đã phải chịu đựng với sự từ chối kiên định của chính anh để chấp nhận sự xá tội.

"Đó là bởi vì bạn đã có hai con sói đang chiến đấu bên trong bạn. Tất cả chúng ta đều thế" Chris gia nhập cùng Matthew.

"Ý anh là gì?" Jack hỏi, vẻ mặt cảnh giác.

"Đó là một huyền thoại Cherokee xưa, mà bà tôi, Nana Bets, học được từ bà của mình."

"ông trông không giống một người Cherokee," Jack nói, đôi mắt thu hẹp.

"Bạn sẽ ngạc nhiên với những gì trong máu của tôi. Tôi chủ yếu mang máu Pháp và châu Phi, với một chút Anh, Scotland, Tây Ban Nha, và người Mỹ bản địa trộn lẫn vào nhau. Tôi thực sự khá giống bạn. Kiểu hình có thể gây hiểu lầm." Chris nói với một nụ cười. Jack có vẻ bối rối, và Matthew thầm ghi nhớ để mua cho cậu một cuốn sách giáo khoa sinh học cơ bản.

"Uh-huh," Jack nói một cách hoài nghi, Chris cười. "Và những con sói?"

"Theo người dân của bà tôi, hai con sói sống trong mọi sinh vật: một ác và một thiện. Chúng dành tất cả thời gian của chúng để cố gắng tiêu diệt lẫn nhau."

Điều đó, Matthew nghĩ, là lời mô tả của chứng cuồng máu tuyệt vời nhất mà anh từng nghe được từ một người không bị ảnh hưởng với chứng bệnh.

"Con sói xấu xa của tôi đã chiến thắng." Jack trông có vẻ buồn bã.

"Nó không thắng," Chris hứa. "Nana Bets nói con sói chiến thắng là con sói bạn nuôi dưỡng. Con sói ác được nuôi bằng sự tức giận, cảm giác tội lỗi, nỗi buồn, những lời nói dối, và hối tiếc. Con sói tốt cần một chế độ ăn uống của tình yêu và sự trung thực, được thêm gia vị với những muống lớn của lòng từ bi và đức tin. Vì vậy, nếu bạn muốn con sói tốt giành chiến thắng, bạn sẽ phải bỏ đói con sói kia. "

"Điều gì xảy ra nếu tôi không thể ngừng cho con sói xấu ăn?" Jack có vẻ lo lắng. "Nếu tôi thất bại?"

"Con sẽ không thất bại," Matthew nói chắc chắn.

"Chúng tôi sẽ không cho phép bạn", Chris nói, gật đầu đồng ý. "Có năm người chúng ta trong căn phòng này. Con Sói lớn xấu xa của bạn không có cơ hội đâu."

"Năm?" Jack thì thầm, nhìn quanh Matthew và Gallowglass, Hubbard và Chris. "Tất cả sẽ giúp tôi?"

"Mỗi người cuối cùng của chúng tôi", Chris hứa, nắm lấy tay của Jack. Khi Chris hát đầu nhìn anh, Matthew ngoan ngoãn đặt tay của mình lên.

"Mọi người vì một người và mọi người jazz nào." Chris quay sang Gallowglass. "Anh đang chờ đợi điều gì? Qua đây và tham gia cùng chúng tôi."

"Hừ. Những người lính ngự lâm đều quậy tưng." Gallowglass nói, cau có khi anh lừng lững tiến về phía họ. Bất chấp những lời thô bạo ấy, cháu trai của Matthew đặt móng vuốt khổng lồ của anh trên đỉnh của họ. "Đừng nói với Baldwin về điều này, nhóc Jack, hoặc tôi sẽ cung cấp cho con sói xấu xa của cậu đôi ba sự trợ giúp của bữa ăn tối."

"Ông thì sao, Andrew?" Chris gọi ngang qua phòng.

"Tôi tin rằng câu nói ấy là '*Un pour tous, tous pour un,*' không phải 'mọi người jazz nào.'"

Matthew nhăn mặt. Những lời nói đủ chính xác, nhưng trọng âm vùng Cockney của Hubbard khiến chúng gần như không thể hiểu được. Philippe nên chuyển giao một gia sư tiếng Pháp đi cùng với cây cello.

Bàn tay gầy guộc của Hubbard là thứ cuối cùng tham gia vào trò chông tay ấy. Matthew nhìn ngón tay cái của ông ta di chuyển từ trên xuống dưới, sau đó từ phải sang trái, khi vị linh mục ban phước lành cho hiệp ước kỳ lạ của họ. Họ là một nhóm chẳng có nhiều hứa hẹn, Matthew nghĩ: ba sinh vật có quan hệ huyết thống, người thứ tư bị ràng buộc bởi lòng trung thành, và người thứ năm tham gia với họ không có lý do rõ ràng nào khác hơn rằng anh ấy là một người đàn ông tốt.

Anh hy vọng rằng, cùng nhau, họ sẽ đủ để giúp Jack lành bệnh.

Với hậu quả của hoạt động tức giận của cậu, Jack muốn nói chuyện. Cậu ngồi với Matthew và Hubbard trong phòng khách, bao quanh bởi quá khứ của cậu, và chuyển gánh nặng của một số trải nghiệm đau đớn của cậu lên



vai của Matthew. Về đối tượng của Benjamin, tuy nhiên, cậu lặng câm. Matthew không ngạc nhiên.

Làm thế nào từ ngữ có thể truyền đạt được nỗi kinh hoàng mà Jack đã phải chịu đựng dưới tay của Benjamin?

"Thôi nào, Jackie," Gallowglass cắt ngang, tay cầm dây xích của Lobero. "Cái giẻ lau này cần đi dạo."

"Tôi cũng muốn một chút không khí trong lành." Andrew vươn người từ một chiếc ghế màu đỏ kỳ lạ trông giống như một kiểu ghế điêu khắc hiện đại nhưng Matthew phát hiện nó thoải mái đáng ngạc nhiên. Khi cánh cửa đóng lại phía trước, Chris ung dung bước vào phòng khách với một tách cà phê mới. Mathew đã không biết làm thế nào người đàn ông này sống sót được với quá nhiều caffeine trong huyết quản của mình.

"Tôi đã nói chuyện với con trai ông tối nay – người con trai khác của ông, Marcus." Chris ngồi xuống chỗ thường lệ của anh trong chiếc ghế kiểu nông trại. "Chàng trai tốt. Cũng thông minh nữa. Ông hẳn phải rất tự hào về cậu ấy. "

"Tôi có," Matthew nói một cách thận trọng. "Tại sao Marcus gọi?"

"Chúng tôi gọi cậu ấy." Chris nhắm nháp cà phê. "Miriam nghĩ cậu ấy nên xem video. Ngay khi xem xong, Marcus đồng ý chúng ta nên lấy thêm một ít máu từ Jack. Chúng tôi đã lấy hai mẫu. "

"Bạn đã gì cơ?" Matthew kinh ngạc.

"Hubbard đã cho phép tôi. Ông ấy là thân nhân gần nhất của Jack." Chris điềm tĩnh trả lời.

"Bạn nghĩ rằng tôi đang lo lắng về sự đồng ý à?" Matthew hầu như không thể giữ bình tĩnh trong sự kiểm soát. "Trích máu từ một ma cà rồng trong sự chi phối của chứng cuồng máu – bạn có thể đã bị giết."

"Đó là một cơ hội hoàn hảo để theo dõi những thay đổi diễn ra trong hóa học cơ thể của một con ma cà rồng vào lúc khởi phát chứng cuồng máu", Chris nói. "Chúng tôi sẽ cần thông tin nếu chúng ta muốn có một cú bắn đạt đến gần với một loại thuốc có thể làm giảm các triệu chứng."

Matthew cau mày. "Giảm bớt các triệu chứng? Chúng tôi đang tìm kiếm một cách chữa bệnh."

Chris cúi xuống và nhặt lên một bì hồ sơ. Anh trao nó cho Matthew. "Những phát hiện mới nhất."

Cả Hubbard và Jack đều đã quẹt tăm bông bên trong má và lấy mẫu máu. Họ đã vội vã thông qua tiến trình phân tích và báo cáo bộ gen của họ đã đến vào lúc nào đó. Matthew nhận bì hồ sơ với các ngón tay không có khí lực, e ngại những gì anh có thể tìm thấy bên trong nó.

"Tôi xin lỗi, Matthew," Chris nói với hối tiếc chân thành.

Đôi mắt của Matthew lướt trên các kết quả, lật các trang.

"Marcus đã xác định chúng. Không ai khác có thể làm. Chúng tôi đã không tìm kiếm đúng chỗ", Chris nói.

Matthew không thể hấp thụ những gì anh nhìn thấy. Điều đó đã thay đổi. . . tất cả mọi thứ.

"Jack có nhiều bộ kích hoạt trong DNA không mã hoá của mình hơn của ông." Chris dừng lại. "Tôi phải hỏi, Matthew. Ông có chắc chắn rằng ông có

thể tin tưởng Jack quanh Diana không? "

Trước khi Matthew có thể trả lời, cửa trước mở ra. Không có sự huyền thuyên thường lệ luôn đi kèm với sự xuất hiện của Jack, hoặc tiếng huýt sáo vui vẻ của Gallowglass, hoặc lời thuyết giáo ngoan đạo của Andrew.

Âm thanh duy nhất là tiếng rên rỉ thấp của Lobero.

Lỗ mũi của Matthew phập phồng, và anh cuồn chân chạy, những kết quả kiểm tra tung rải xung quanh anh. Sau đó, anh đi mất, di chuyển đến ngưỡng cửa trong nháy mắt.

"Cái quái gì vậy?" Chris nói sau lưng anh.

"Chúng tôi đã gặp một người trong khi chúng tôi ra ngoài đi dạo," Gallowglass nói, dẫn một Lobero miễn cưỡng vào trong nhà.

## Chương 21

"Di chuyển", Baldwin chỉ huy, giữ gáy Jack. Matthew đã nhìn thấy bàn tay đó xé đầu của ma cà rồng khác ra khỏi cổ.

Jack đã không chứng kiến tình tiết tàn bạo đó, nhưng cậu biết mình ở bên dưới lòng thương xót của Baldwin chính xác y như thế.

Cậu nhóc trắng nhợt và đôi mắt mở to, với con người đen khổng lồ. Không ngạc nhiên, cậu vâng lời Baldwin mà không do dự.

Lobero cũng biết điều đó. Gallowglass vẫn giữ sợi dây xích, nhưng con chó đi vòng quanh chân của Gael với đôi mắt gắn chặt vào ông chủ của mình.

"Không sao đâu, Giẻ lau," Jack cam đoan với con chó trong một tiếng thì thầm, nhưng Lobero chẳng nghe được từ nào trong số đó.

"Rắc rối à, Matthew?" Chris đã đến gần đến mức Matthew có thể cảm thấy hơi thở của anh ta.

"Luôn luôn có những rắc rối," Matthew nói thẳng thừng.

"Về nhà đi," Jack kêu gọi Chris. "Mang Giẻ Lau theo nữa, và..." Jack dừng lại với một nhãn mặt. Máu tràn ngập trên da cổ của cậu, nơi những ngón tay của Baldwin để lại một vết bầm tím sẫm màu.

"Họ sẽ ở lại," Baldwin rít lên.

Jack đã tạo ra một sai lầm chiến lược. Baldwin thích thú trong việc phá hủy những gì người khác yêu thương. Một vài trải nghiệm trong quá khứ của ông ta hẳn đã tạo ra động lực, nhưng Matthew chưa bao giờ phát hiện ra đó là gì.

Baldwin sẽ không bao giờ để cho Chris hoặc Giẻ Lau đi vào lúc này. Không cho đến khi ông ta nhận được những gì ông đã đến vì chúng.

"Và cậu không đưa ra các mệnh lệnh. Cậu nhận chúng." Baldwin đã cẩn thận giữ cậu bé ở giữa ông ta và Matthew khi đẩy cậu về phía phòng khách. Đó là một chiến thuật phá huỷ đơn giản và hiệu quả, thứ đã mang trở lại những ký ức đau đớn.

Jack không phải là Eleanor, Matthew nói với chính mình. Jack cũng là một ma cà rồng. Nhưng cậu bé là máu của Matthew, và Baldwin có thể sử dụng cậu để đặt Matthew xuống gót chân.

"Trò phô trương mà cậu đã cố gắng làm trong quảng trường sẽ là lần cuối cùng cậu thách thức ta, đồ chó lai." Áo Baldwin cho thấy vết răng ở vai, và có những giọt máu trên lớp vải rách.

Chúa Kitô. Jack đã cắn Baldwin.

"Nhưng tôi không phải của ông." Jack nghe tuyệt vọng. "Nói với ông ta rằng con thuộc về ngài đi, Matthew!"

"Và cậu nghĩ Matthew thuộc về ai?" Baldwin thì thầm vào tai cậu, lạnh lẽo đe dọa.

"Diana," Jack gầm gừ, vắn vẹo khỏi người bắt giữ mình.

"Diana?" Tiếng cười của Baldwin nhạo báng, và cú đánh ông ta giáng xuống Jack có thể san phẳng một sinh vật máu nóng gấp hai lần kích thước và trọng lượng của cậu. Đầu gối của Jack đập vào sàn gỗ cứng. "Lên đây, Matthew. Và đóng mồm con chó lai."

"Khước từ Jack trước trường tộc nhà de Clermont và tôi sẽ đích thân nhìn thấy ông xuống địa ngục," Hubbard rít lên, nắm lấy tay áo của Matthew khi anh đã đi qua.

Matthew nhìn ông lạnh lùng, và Hubbard bỏ cánh tay của anh ra.

"Buông cậu bé ra đi. Cậu ấy là máu của tôi." Matthew nói, đi hiên ngang vào phòng. "Sau đó, quay trở lại Manhattan nơi ông thuộc về, Baldwin."

"Oh," Chris nói trong một giọng điệu cho thấy cuối cùng anh ta cũng nhìn thấy ánh sáng. "Tất nhiên. Ông sống ở Central Park, phải không? "

Baldwin không trả lời. Trong thực tế, ông ta sở hữu hầu hết sự vươn dài của Fifth Avenue và thích giữ một mắt đóng trên những khoản đầu tư của mình. Gần đây, ông ta đã phát triển phạm vi săn bắn sang quận Meatpacking, làm đầy nó với các câu lạc bộ đêm để bổ sung cho các cửa hàng bán thịt, nhưng như một quy luật, ông ta không thích cư trú tại nơi ông ta ăn.

"Không ngạc nhiên khi ông là đồ khốn được trao quyền như thế," Chris nói. "Chà, ông bạn, bạn đang ở New Haven bây giờ. Chúng tôi chơi theo các quy luật khác ở đây. "

"Quy luật?" Baldwin dài giọng. "Ở New Haven?"

"Yeah. Mọi người vì một người và mọi người cùng jazz." Đó là lời kêu gọi của Chris với những cánh tay. Matthew ở gần đến mức có thể cảm thấy những bó cơ của Chris và đã chuẩn bị sẵn sàng khi con dao nhỏ sượt qua tai anh. Lưỡi dao mỏng rất không đáng kể đến mức sẽ chẳng làm hỏng nổi làn da của một con người, không bao giờ làm phiền nổi lớp da ngoan cổ của Baldwin. Matthew với tay lên và kẹp nó giữa những ngón tay của anh trước khi nó có thể đạt được mục tiêu của mình. Chris cau mày nhìn anh trách móc, và Matthew lắc đầu.

"Đừng." Matthew hần phải để cho Chris nhận một cú đấm rắn, nhưng Baldwin có những quan điểm hẹp hòi hơn khi dính líu đến những đặc quyền

nên được ban tặng cho các sinh vật máu nóng. Anh quay sang Baldwin. "Bỏ qua đi. Jack là máu của tôi và là vấn đề của tôi."

"Và bỏ lỡ tất cả những niềm vui sao?" Baldwin ấn đầu Jack sang một bên. Jack nhìn lên Baldwin, vẻ mặt đen tối và chết chóc. "Khá tương đồng, Matthew."

"Tôi thích nghĩ như vậy," Matthew nói lạnh lùng, trao cho Jack một nụ cười kín đáo. Anh lấy dây dẫn Lobero từ Gallowglass. Con chó im lặng ngay lập tức. "Baldwin hẳn đang khát. Mời ông ấy đồ uống, Gallowglass. "

Có lẽ điều đó sẽ làm dịu tâm trạng của Baldwin đủ lâu để Jack tách ra một cách an toàn. Matthew có thể gửi cậu bé đến nhà của Marcus với Hubbard. Đó là một lựa chọn tốt hơn so với nhà của Diana trên Court Street. Nếu vợ anh nghe phong phanh về sự hiện diện của Baldwin, cô sẽ vào Wooster Square với một con rồng lửa và một tia chớp.

"Tôi đã có một tủ thức ăn đây," Gallowglass nói. "Cà phê, rượu, nước, máu. Tôi chắc rằng tôi có thể thu lượm nhanh một số cây độc cần và mật ong nếu ông muốn, Chú à."

"Những gì tôi yêu cầu chỉ duy nhất chàng trai có thể cung cấp." Không hề cảnh báo hoặc mào đầu, răng của Baldwin xé toạc cổ của Jack. Vết cắn của ông ta đã man, cố ý.

Đây là công lý ma cà rồng - nhanh chóng, cứng rắn, không thương xót. Đối với những lỗi nhỏ, sự trừng phạt của trưởng đàn sẽ chỉ bao gồm bằng chứng quy phục công khai. Thông qua máu trưởng đàn nhận được một dòng chảy mãnh của những suy nghĩ và những ký ức thầm kín nhất bên trong con cháu của ông ta. Nghi thức ấy sẽ bóc trần linh hồn của một ma cà rồng, làm cho anh ta dễ bị tổn thương một cách đáng hổ thẹn. Việc tiếp thu những bí mật của sinh vật khác, bằng bất cứ phương tiện nào, để chống lại một ma cà rồng

khá giống với cách thức tương tự việc săn đuổi đã làm, với dự tính rằng một phần linh hồn của anh ta mãi mãi tìm cách sở hữu nhiều hơn. Nếu các hành vi phạm tội có ý nghĩa hơn, nghi thức quy phục sẽ được theo sau bởi cái chết. Giết ma cà rồng khác sẽ bị tổn hại về thể chất, rút cạn cảm xúc, và tàn phá tâm linh. Đó là lý do tại sao hầu hết các trường đàn ma cà rồng chỉ định một trong những thân nhân của họ làm điều đó cho họ. Mặc dù Philippe và Hugh đã đánh bóng bề mặt huy hoàng của nhà de Clermonts qua nhiều thế kỷ, Matthew là người đã biểu diễn tất cả các trò bảo lưu bản thù của gia tộc.

Có hàng trăm cách để giết một ma cà rồng, và Matthew biết tất cả. Bạn có thể uống một ma cà rồng khô cạn như anh đã làm với Philippe. Có thể làm suy yếu thể chất một ma cà rồng bằng cách cho chảy máu từ từ và đặt anh ta trong trạng thái sợ hãi của hệ thống treo được gọi là nô lệ. Không thể để chiến đấu chống lại, ma cà rồng có thể bị tra tấn để sa vào một lời thú nhận hay xin khoan hồng cho phép được chết. Có chặt đầu và mổ bụng, mặc dù một số ưa thích các phương pháp cổ điển hơn như đâm xuyên qua lồng ngực và vặn xoắn trái tim. Có thể cắt đứt động mạch cảnh và động mạch chủ, một phương pháp mà táy sát thủ đáng yêu của Gerbert, Juliette, đã thử và thất bại khi sử dụng trên anh.

Matthew đã cầu nguyện rằng việc lấy máu của Jack và những ký ức của cậu sẽ đủ cho Baldwin tối nay.

Quá trễ, anh nhớ ra rằng những ký ức của Jack giữ những câu chuyện hay nhất còn chưa kể.

Quá trễ, anh bắt được mùi hương của hoa kim ngân và những cơn bão mùa hè.

Quá trễ, anh đã nhìn thấy Diana thả Corra ra ngoài.



Cô rồng lửa của Diana đã bay lên từ vai của chủ nhân và vào trong không trung. Corra nhào xuống trên Baldwin với một tiếng thét, giương móng vuốt mở rộng và đôi cánh lửa rực cháy. Baldwin nắm lấy chân cô rồng lửa bằng bàn tay tự do còn lại, vận mạnh cơ thể của cô bé ra xa. Corra bị đập vào tường, chiếc cánh sụp xuống trong sự va chạm. Diana khom xuống gấp đôi, nắm lấy cánh tay của chính mình trong cơn đau đột ngột, nhưng điều đó không lay chuyển được quyết tâm của cô.

"Bỏ tay ông. Khởi. Con. Trai. Tôi." Làn da của Diana sáng lấp lánh, quầng hào quang huyền ảo luôn hiện hữu khi không có thần chú nguy trang giờ đây xuất hiện như một ánh sáng đặc biệt rực rỡ. Những cầu vồng màu sắc bắn ra từ bên dưới da - không chỉ trên bàn tay mà từ cả cánh tay - dọc theo những đường gân trên cổ cô, vận vẹo và xoắn ốc như thể các sợi dây bện trong những ngón tay của cô đã mở rộng suốt toàn bộ cơ thể của cô.

Khi Lobero nhào đến làm căng sợi dây xích, cố gắng để đến bên Corra, Matthew để cho con chó đi. Lobero cúi xuống trên cô rồng lửa, liếm vào mặt cô bé và dùng mũi để đẩy cô bé đi khi cô phải vật lộn để vươn dậy và đến trợ giúp Diana.

Nhưng Diana không cần sự giúp đỡ, không phải từ Matthew, không phải từ Lobero, thậm chí không từ Corra. Vợ anh đứng thẳng lên, xòe ra tay trái với lòng bàn tay úp xuống, và hướng những ngón tay xuống sàn nhà.

Các tấm ván gỗ vỡ tung và tách ra, tái tạo thành những cây gậy dày vươn dậy và quấn quanh chân Baldwin, giữ anh ta đứng yên tại chỗ. Những chiếc gai nhọn, dài, chết người mọc ra các chồi, đào bới xuyên qua quần áo và vào trong da thịt của ông ta.

Diana gắn chặt ánh mắt vào Baldwin, vươn bàn tay phải của cô ra, và kéo. Cổ tay Jack giật ra và đến bên cạnh như thể cậu bị buộc vào cô. Phần còn lại

của cậu theo sau, và trong khoảnh khắc cậu đang nằm trên một đồng trên sàn nhà, ngoài tầm với của Baldwin.

Matthew thực hiện một tư thế tương tự như Lobero đã làm, đứng trên cơ thể của Jack để che chắn cho cậu bé.

"Đủ rồi, Baldwin." Bàn tay của Matthew cắt qua không khí.

"Con xin lỗi, Matthew," Jack thì thầm, nằm lại trên sàn nhà. "Ông ta đến từ hư không và đi thẳng vào Gallowglass. Khi con bị ngạc nhiên..." Cậu dừng lại với một cái rùng mình, đầu gối kéo sát vào ngực. "Con không biết ông ta là ai."

Miriam bước vào phòng. Sau khi nghiên cứu hiện trường, cô ấy nhận trách nhiệm. Cô ra hiệu Gallowglass và Hubbard theo hướng của Jack và ném một cái nhìn lo lắng vào Diana, cô đang đứng bất động và không chớp mắt, như thể đã bắt rễ trong phòng khách.

"Liệu Jack có ổn không?" Chris hỏi, giọng căng thẳng.

"Cậu ấy sẽ ổn thôi. Mỗi ma cà rồng còn sống đều bị cắn bởi trưởng đàn của họ ít nhất một lần." Miriam nói, cố gắng làm anh an lòng. Chris dường như không thấy dễ chịu trước tiết lộ này về cuộc sống gia đình ma cà rồng.

Matthew đã giúp Jack đứng lên. Các vết cắn trên cổ của cậu nông và có thể chữa lành nhanh chóng, nhưng tại thời điểm ấy trông nó có vẻ khủng khiếp. Matthew chạm nhẹ vào nó, hy vọng sẽ trấn an Jack rằng cậu sẽ ổn, như Miriam đã hứa.

"Cô có thể xem xét Corra?" Matthew hỏi Miriam khi anh trao Jack cho Gallowglass và Hubbard.

Miriam gật đầu.

Matthew băng qua phòng, quần bàn tay quanh cổ họng của Baldwin.

"Tôi muốn lời hứa từ ông rằng nếu Diana để cho ông đi, ông sẽ không động tới cô ấy vì những gì đã xảy ra ở đây tối nay." Những ngón tay của Matthew siết chặt. "Nếu không, tôi sẽ giết ông, Baldwin. Không nên lăm lăm về điều đó."

"Chúng ta không kết thúc ở đây, Matthew," Baldwin cảnh báo.

"Tôi biết." Matthew khóa mắt người anh trai cho đến khi người đàn ông gật đầu.

Sau đó, anh quay sang Diana. Những màu sắc chộn rộn bên dưới làn da của cô nhắc anh nhớ đến quả bóng năng lượng lấp lánh mà cô đã tặng anh trong Madison trước khi biết cô là một thợ dệt. Màu sắc rực rỡ nhất ở trên những ngón tay của cô, như thể pháp thuật của cô đã đợi ở đó, sẵn sàng để được phát ra. Matthew biết tính không thể dự đoán mà chứng cuồng máu của anh có thể trở thành khi nó quá gần với bề mặt ra sao, và anh đối xử với vợ một cách thận trọng.

"Diana?" Matthew vượt tóc ra khỏi khuôn mặt của cô, tìm kiếm trong tròng mắt màu xanh và vàng của cô các dấu hiệu của sự nhận biết. Thay vào đó, anh đã nhìn thấy vô tận, đôi mắt cô vẫn dán chặt vào một viễn cảnh vô hình nào đó. Anh thay đổi chiến thuật, cố gắng đưa cô trở lại tại đây và bây giờ.

"Jack ở với Gallowglass và Andrew, *ma lionne*. Baldwin sẽ không làm hại thằng bé tối nay." Lời nói của Matthew được lựa chọn cẩn thận. "Em nên đưa thằng bé về nhà."

Chris bắt đầu, sẵn sàng lên tiếng phản đối.

"Có lẽ Chris sẽ đi cùng em," Matthew tiếp tục một cách trôi chảy. "Corra và Lobero cũng vậy."

"Corra." Diana cất giọng khàn khàn. Đôi mắt cô chớp chớp, nhưng thậm chí sự quan tâm đến cô rồng lửa của cô cũng không thể phá vỡ cái nhìn chăm chăm như bị thôi miên ấy. Matthew tự hỏi cô nhìn thấy điều gì mà phần còn lại của họ đã không thấy, và tại sao nó giữ sự thu hút mạnh mẽ đến thế đối với cô. Anh cảm thấy một tia ghen tuông quấy rầy.

"Miriam ở với Corra." Matthew thấy mình không thể rời mắt khỏi chiều sâu xanh thăm thẳm trong đôi mắt cô.

"Baldwin. . . làm tổn thương cô bé." Diana nghe có vẻ bối rối, như thể cô đã quên rằng ma cà rồng không giống như các sinh vật khác. Cô lơ đãng cọ xát vào cánh tay cô.

Ngay khi Matthew nghĩ bất cứ điều gì đã đã giam giữ cô hẳn đã nhường chỗ cho lý trí, sự tức giận của Diana bị bắt lại một lần nữa. Anh có thể nghĩ được nó - nếm được nó.

"Ông ta làm tổn thương Jack." Những ngón tay của Diana mở rộng trong một co thắt đột ngột. Không còn cân nhắc khôn ngoan trong việc đứng giữa một thợ dệt và quyền năng của cô ấy, Matthew bắt lấy chúng trước khi chúng có thể sử dụng pháp thuật.

"Baldwin sẽ cho em mang Jack về nhà. Để đáp lại em có thể thả Baldwin. Chúng ta không thể để hai người có chiến tranh. Gia đình sẽ không sống sót." Dựa trên những gì anh nhìn thấy đêm nay, Diana mang suy nghĩ đơn giản như Baldwin khi nó liên quan đến việc phá hủy các chướng ngại vật trên đường của cô.

Matthew nâng tay cô lên và chải trên các đốt ngón tay với đôi môi anh. "Có nhớ khi chúng ta nói chuyện về con cái của chúng ta ở London không? Chúng ta đã nói chuyện về những gì chúng cần sau đó."

Điều đó thu hút được sự chú ý của Diana. Cuối cùng. Đôi mắt cô tập trung vào anh.

"Tình yêu", cô thì thầm. "Một người trưởng thành để gánh vác trách nhiệm cho chúng. Một nơi êm ái để dựa vào."

"Đúng vậy." Matthew mỉm cười. "Jack cần em. Thả Baldwin khỏi thần chú của em đi"

Pháp thuật của Diana đã quyết định nhường chỗ trong một cái rùng mình xuyên suốt qua cô từ chân đến đầu. Cô búng ngón tay về hướng Baldwin. Gai rút khỏi làn da của ông ta. Những chiếc gậy nổi lông, rút lại vào trong những tấm ván sàn bị vỡ vụn xung quanh ma cà rồng. Ngay sau đó ông ta được tự do và ngôi nhà của Gallowglass đã trở lại với trạng thái bình thường của nó.

Trong khi bùa chú của cô dần dần được tháo gỡ, Diana đến bên Jack và ôm lấy gương mặt của cậu. Da trên cổ của cậu đã bắt đầu khít lại với nhau, nhưng sẽ mất vài ngày để chữa lành hoàn toàn. Khuôn miệng đầy đặn của cô đã mím thành một đường mỏng.

"Đừng lo lắng," Jack nói với cô, che vết thương lại một cách có chủ ý.

"Thôi nào, Jackie. Diana và tôi sẽ đưa cậu đến Court Street. Cậu hẳn phải đói khát lắm." Gallowglass vỗ lên vai Jack. Jack đã kiệt sức nhưng cố gắng để trông ít yếu ớt vì lợi ích của Diana.

"Corra," Diana nói, vẫy tay gọi cô rỗng lửa. Corra khập khiễng về phía cô, thu thập sức mạnh khi đến gần hơn với chủ nhân. Khi thợ dệt và rỗng lửa gần như chạm vào nhau, Corra phai nhạt thành vô hình khi cô bé và Diana đã trở thành một.

"Hãy để Chris giúp em về nhà," Matthew nói, cẩn thận giữ cho khung người rộng lớn của anh chặn giữa vợ và những hình ảnh đáng lo ngại trên các bức tường. Cô ấy, may mắn thay, đã quá mệt mỏi để làm nhiều hơn một cái liếc vào chúng.

Matthew hài lòng nhận thấy rằng Miriam đã lảng xảng với mọi người trong nhà trừ Baldwin.

Họ đã túm tụm ở lối vào - Chris, Andrew, Lobero, và Miriam - chờ Diana, Gallowglass, và Jack. Càng nhiều sinh vật ở đó để hỗ trợ cho cậu bé, thì càng tốt hơn.

Việc quan sát họ lấy đi mỗi ounce kiểm soát mà Matthew có. Anh buộc mình phải vẫy khích lệ với Diana khi cô quay lại lấy thêm một cái nhìn thoáng qua vào anh. Ngay khi họ biến mất giữa những ngôi nhà trên Court Street, anh quay lại với Baldwin.

Anh trai của anh đang nhìn chăm chăm vào phần cuối cùng của bức tranh tường, chiếc áo lấm tẩm với những vết bẩn sẫm màu, nơi răng của Jack và những chiếc gai thạch nam của Diana đã xuyên qua da.

"Jack là kẻ giết ma cà rồng. Tôi thấy nó trong suy nghĩ của cậu ta, và bây giờ tôi thấy nó ở đây, trên các bức tường. Chúng tôi đã tìm cậu ta trong hơn một năm. Làm thế nào cậu ta lẩn tránh được Đại Hội Đồng trong suốt thời gian qua?" Baldwin hỏi.

"Thằng bé ở với Benjamin. Sau đó, nó đã chạy trốn." Matthew cố tình tránh nhìn vào những hình ảnh kinh hoàng bao quanh những đường nét quái gở của Benjamin. Chúng, anh nghĩ, không ghê tởm hơn nhiều hơn những hành vi tàn bạo khác mà các ma cà rồng đã gây ra trong những năm qua. Điều khiến chúng không thể chịu đựng được là chính Jack đã làm.

"Jack đã ngừng lại." Giọng Baldwin là vấn đề của thực tế.

"Thiên Chúa tha thứ cho tôi." Matthew cúi đầu xuống.

"Philippe nói đúng. Kitô giáo của chú thực sự khiến chú hoàn hảo cho công việc của chú." Baldwin khịt mũi.

"Những gì đức tin khác hứa hẹn sẽ rửa sạch tội lỗi của anh chỉ cần anh thú nhận chúng thôi sao?"

Đáng buồn thay, Baldwin chưa bao giờ nắm được khái niệm của sự chuộc tội. Quan điểm của ông ta về đức tin của Matthew hoàn toàn chỉ là sự giao dịch - bạn đi nhà thờ, bạn thú tội, và bước ra khỏi đó là một người đàn ông trong sạch. Nhưng sự cứu rỗi thì phức tạp hơn nhiều. Philippe đã thấu hiểu được điều đó vào lúc cuối đời, mặc dù ông đã muốn tìm thấy sự tìm kiếm liên tục của Matthew về sự tha thứ thật khó chịu và bất hợp lý.

"Chú biết rất rõ không có chỗ cho cậu ta trong nhà de Clermonts –không, nếu căn bệnh của cậu ta nghiêm trọng như những hình ảnh này đã cho thấy." Baldwin nhìn thấy ở Jack những gì Benjamin đã thấy: một vũ khí nguy hiểm, một kẻ có thể uốn nắn và xoắn vặn để giết chóc ghê gớm nhất có thể. Không giống như Benjamin, Baldwin còn có lương tâm. Ông ta sẽ không sử dụng vũ khí bất ngờ lọt vào tay của ông ta, nhưng ông ta cũng sẽ không cho phép nó được sử dụng bởi một người khác.

Đầu của Matthew vẫn cúi khom, nặng trĩu với những ký ức và tiếc nuối. Những lời tiếp theo của Baldwin đã được dự kiến, nhưng tuy vậy Matthew vẫn cảm thấy chúng như một cú đánh.

"Giết hẳn," người đứng đầu của gia đình de Clermont hạ lệnh.

Khi Matthew trở về ngôi nhà với cánh cửa sơn màu đỏ rực rỡ với viền trắng và trần tường màu đen, nó đã mở rộng.

Diana đang đợi. Cô đã thay đồ để có thể tránh khỏi cái lạnh và quần trong chiếc áo len cũ của anh, làm giảm đi mùi hương của những người khác mà cô đã tiếp xúc đêm hôm đó. Mặc dù vậy, nụ hôn chào mừng của Matthew vẫn dữ dội và chiếm hữu, và anh chỉ miễn cưỡng kéo ra.

"Có chuyện gì vậy?" Những ngón tay của Diana tìm đến đầu mũi tên của Philippe. Nó đã trở thành một tín hiệu đáng tin cậy khi sự lo lắng của cô leo thang. Các vết màu trên đầu ngón tay cũng kể câu chuyện tương tự, càng lúc càng rõ ràng hơn với từng giây phút trôi qua.

Matthew nhìn lên trời, hy vọng sẽ tìm thấy một vài hướng dẫn nào đó. Thay vào đó, những gì anh thấy là một bầu trời hoàn toàn vắng bóng các ngôi sao. Hợp lý thôi, một phần con người trong anh biết rằng điều này là do ánh đèn rực rỡ của thành phố và vầng trăng tròn tối nay. Nhưng phần ma cà rồng bên trong lại báo động một cách bản năng. Không có gì định hướng cho anh ở một nơi như thế, không có dấu hiệu nào dẫn lối cho anh.



"Đi nào." Matthew nhặt áo khoác của Diana khỏi chiếc ghế trong sảnh trước, nắm lấy ta vợ anh, và dẫn cô xuống cầu thang. "Chúng ta đang đi đâu vậy?", Cô nói, đấu tranh để theo kịp. "Đến một nơi mà anh có thể nhìn thấy những vì sao," Matthew trả lời.

## Chương 22

Matthew hướng đến phía bắc và phía tây và ra khỏi thành phố với Diana bên cạnh. Anh lái xe nhanh bất thường, và trong vòng chưa đầy mười lăm phút họ đã ở trên một làn đường yên tĩnh len vào bóng của các đỉnh núi mà dân địa phương gọi là Gã Khổng Lồ Đang Ngủ (Sleeping Giant). Matthew lái vào một lối vào nhà sẫm tối khác và tắt máy xe. Một đèn hiên trước bật sáng, và một người đàn ông già chăm chú nhìn trong bóng tối.

"Đó là ngài sao, Mr. Clairmont?" Giọng nói của người đàn ông đã mờ nhạt và mảnh như sợi chỉ nhưng vẫn có một trí thông minh sắc bén trong đôi mắt.

"Phải, ông Phelps," Matthew nói với một cái gật đầu. Anh đi vòng quanh chiếc xe và giúp Diana xuống. "Vợ tôi và tôi định lên ngôi nhà nông thôn."

"Rất vui được gặp bà, thưa bà," ông Phelps nói, chạm vào trán bằng bàn tay của mình. "Ông Gallowglass đã gọi để cảnh báo cho tôi rằng ngài có thể ghé

lại để kiểm tra các thứ. Ông ấy nói không phải lo lắng nếu tôi nghe thấy ai đó ở ngoài đây. "

"Tôi xin lỗi chúng tôi đánh thức ông," Diana nói.

"Tôi là một ông già, thưa bà Clairmont. Tôi không nhắm mắt nhiều trong những ngày này. Tôi đoán tôi sẽ ngủ khi tôi chết." ông Phelps nói với một nụ cười khò khè. "Ngài sẽ tìm thấy mọi thứ ngài cần trên núi."

"Cảm ơn ông đã xem qua các nơi," Matthew nói.

"Đó là một truyền thống gia đình," ông Phelps trả lời. "Ông sẽ tìm thấy chiếc Ranger của ông Whitmore ở nhà kho, nếu ông không muốn sử dụng chiếc Gator già cỗi của tôi. Tôi không hình dung vợ ông lại muốn đi bộ để đến đó. Các cửa công viên đều đã đóng, nhưng ông đã biết làm thế nào để vào trong. Chúc một đêm tuyệt vời. "

Ông Phelps quay vào trong nhà, chiếc cửa lưới chạm vào khung cửa với tiếng khua lách tách của nhôm và lưới.

Matthew giữ khuỷu tay Diana và hướng cô về phía thứ trông giống như sự lai tạo giữa một chiếc xe đánh golf với những chiếc lốp xe gỗ ghe một cách bất thường và một chiếc xe trượt cát. Anh buông cô chỉ đủ lâu để đi vòng qua chiếc xe và trèo vào.

Cổng vào công viên đã được ẩn đi rất tốt, nó hoàn toàn là một cái cổng nhưng vô hình, và lối mòn lầy lội được phục vụ như một con đường không được thắp sáng và không bảng chỉ dẫn, nhưng Matthew có được cả hai một cách dễ dàng. Anh làm một vài cú ngoặt đột ngột, leo cao dần khi họ đi lên sườn núi, vượt qua bìa của khu rừng rậm cho đến khi họ đến một cánh đồng mở với một ngôi nhà nhỏ bằng gỗ giấu dưới những tán cây. Các ánh đèn đều

ở bên trong nhà, làm cho nó như dát vàng và mời gọi như một ngôi nhà trong câu chuyện cổ tích.

Matthew ngừng chiếc Ranger của Marcus và hãm phanh. Anh hít thật sâu để uống lấy những mùi hương đêm của thông núi và đồng cỏ đẫm sương. Phía bên dưới, thung lũng nhìn âm đạm. Anh tự hỏi liệu đó là do tâm trạng của anh hay ánh trăng bạc đã trao cho chúng sự thiếu thân thiện đến thế.

"Mặt đất là không bằng phẳng. Anh không muốn em bị ngã." Matthew giơ tay ra, trao cho Diana sự lựa chọn có nên cầm lấy nó hay không.

Sau một cái nhìn cân nhắc, cô đặt tay cô trong tay anh. Matthew nhìn khắp đường chân trời, không thể ngừng tìm kiếm các mối đe dọa mới. Sau đó, sự chú ý của anh trở lên bầu trời.

"Mặt trăng đêm nay sáng quá", anh trầm ngâm. "Ngay cả ở đây cũng thật khó để nhìn thấy những vì sao."

"Đó là vì hôm nay là ngày Mabon," Diana nói lặng lẽ.

"Mabon?" Matthew giật mình.

Cô gật đầu. "Một năm trước đây, anh bước vào Thư viện Bodleian và đi thẳng vào trái tim em. Ngay khi cái miệng xấu xa đó của anh mỉm cười, ngay khoảnh khắc đôi mắt anh sáng lên với sự nhận biết, mặc dù chúng ta chưa bao giờ gặp nhau trước đây, em đã biết rằng cuộc đời của em sẽ không bao giờ còn như trước nữa."

Những lời của Diana đã trao cho Matthew sự ân xá tạm thời khỏi sự kích động tàn nhẫn mà mệnh lệnh của Baldwin và những tin tức của Chris đã xáo trộn trong anh, và trong một khoảnh khắc ngắn ngủi thế giới đã cân bằng

giữa sự thiếu vắng ý thức và khao khát, giữa máu và nỗi sợ, giữa sự ấm áp của mùa hè và những chiều sâu buốt giá của mùa đông.

"Có chuyện gì vậy?" Diana tìm kiếm khuôn mặt anh. "Là Jack? Cơn cuồng máu? Baldwin? "

"Phải. Không. Đại khái thế." Matthew lùa tay qua mái tóc và quay đi để tránh ánh mắt sắc sảo của cô. "Baldwin đã biết rằng Jack đã giết những sinh vật máu nóng ở châu Âu. Ông ta đã biết rằng Jack là kẻ giết ma cà rồng."

"Chắc chắn đây không phải là lần đầu tiên cơn khát của một ma cà rồng về máu đã dẫn đến những cái chết không mong đợi"

Diana nói, cố gắng xoa dịu tình hình.

"Lần này khác." Không có cách nào dễ dàng để nói điều đó. "Baldwin đã ra lệnh cho anh phải giết Jack."

"Không. Em cấm điều đó." Lời nói của Diana âm vang, và một cơn gió cuộn lên từ phía đông. Cô đảo người, và Matthew bắt lấy cô. Cô vùng vẫy trong tay anh, gửi một cơn lốc xoáy màu xám và màu nâu của không khí hú lên quanh chân anh.

"Đừng rời xa khỏi anh." Anh không chắc anh có thể kiểm soát bản thân nếu cô làm điều đó. "Em phải nghe lý do."

"Không" Tuy vậy, cô vẫn cố gắng tránh anh. "Anh không thể từ bỏ cậu bé. Jack không luôn luôn có chứng cuồng máu. Anh cũng sắp tìm ra được một cách chữa bệnh."

"Chứng cuồng máu không có thuốc chữa." Matthew sẽ cho đi cuộc sống của mình để thay đổi điều đó.

"Cái gì?" Cơ sốc của Diana thật rõ ràng.

"Chúng ta đã chạy các mẫu DNA mới. Lần đầu tiên, chúng ta có thể vạch ra một sơ đồ phả hệ nhiều thế hệ vượt xa khỏi Marcus. Chris và Miriam truy tìm gen cuồng máu từ Ysabeau qua anh và Andrew xuống Jack." Lúc này, Matthew đã có sự quan tâm đầy đủ của Diana.

"Cuồng máu là một sự bất thường về phát triển," anh tiếp tục. "Có một yếu tố di truyền, nhưng các gen cuồng máu xuất hiện khi được kích hoạt bởi một thứ gì đó trong DNA không mã hoá của bọn anh. Jack và anh có thứ đó. Maman, Marcus, và Andrew thì không."

"Em không hiểu," Diana thì thầm.

"Trong suốt sự tái sinh của anh, thứ gì đó có sẵn trong DNA con người không mã hoá của anh đã phản ứng với các thông tin di truyền mới đang tràn ngập hệ thống," Matthew kiên nhẫn nói. "Chúng ta đã biết rằng các gen ma cà rồng rất tàn bạo - chúng đẩy sang một bên những gì của con người để chiếm lĩnh các tế bào mới, sửa đổi chúng. Nhưng chúng không thay thế tất cả mọi thứ. Nếu chúng làm như thế, hệ gen của anh và của Ysabeau sẽ đồng nhất. Thay vì anh là con của bà - một sự kết hợp của các yếu tố di truyền mà anh đã thừa hưởng từ cha mẹ con người của anh cũng như những gì anh đã thừa hưởng từ bà."

"Vậy, anh đã có chứng cuồng máu trước khi Ysabeau biến anh thành ma cà rồng sao?" Diana bối rối.

"Không. Nhưng anh sở hữu gen kích hoạt mà chứng cuồng máu cần để bộc lộ chính nó." Matthew nói.

"Marcus đã xác định DNA không mã hoá cụ thể mà cậu ấy tin rằng đã tham gia một vai trò."

"Trong những gì cậu ấy gọi là DNA rác?" Diana hỏi.

Matthew gật đầu.

"Vậy thì, một cách chữa bệnh vẫn là có thể," cô nhấn mạnh. "Trong một vài năm..."

"Không, *mon coeur*." Anh không thể cho phép hy vọng của cô tăng cao. "Chúng ta càng hiểu về các gen cuồng máu và tìm hiểu về các gen không mã hoá, cách điều trị có thể trở thành càng khả quan hơn, nhưng thứ này không phải là một căn bệnh mà chúng ta có thể chữa khỏi. Hy vọng duy nhất của chúng ta là ngăn chặn nó và, xin Chúa cứu rỗi, giảm bớt các triệu chứng của nó. "

"Cho đến khi anh làm được, anh có thể dạy cho Jack làm thế nào để kiểm soát nó." Khuôn mặt của Diana vẫn vương những nét buồn bã. "Không cần phải giết thẳng bé."

"Các triệu chứng của Jack còn tồi tệ hơn so với anh. Các yếu tố di truyền xuất hiện để kích hoạt căn bệnh hiện diện ở mức độ cao hơn trong anh." Matthew chớp mắt giữ lại những giọt nước mắt máu mà anh có thể cảm thấy đang hình thành.

"Thằng bé sẽ không phải chịu bất kỳ đau đớn hay sợ hãi nào. Anh hứa với em."

"Nhưng anh sẽ. Anh đã nói rằng em phải trả giá để đối phó với các vấn đề của cuộc sống và cái chết? Anh cũng vậy. Jack sẽ không còn, nhưng anh sẽ

sống mãi, căm ghét chính mình.” Diana nói. "Hãy nghĩ về những gì mà cái chết của Philippe đã trả cho anh."

Matthew có thể nghĩ hơi khác. Anh đã giết các sinh vật khác kể từ cái chết của cha mình, nhưng chỉ để giải quyết các hoàn cảnh của riêng anh. Cho đến tối nay tộc trưởng cuối cùng của nhà de Clermont đã ra lệnh cho anh giết chóc là Philippe.

Và cái chết mà Philippe đã ra lệnh là với chính ông.

"Jack đang chịu đựng, Diana. Điều này sẽ có nghĩa là dấu chấm hết cho sự chịu đựng đó." Matthew sử dụng những lời tương tự Philippe đã nói để thuyết phục vợ anh thừa nhận điều không thể tránh khỏi.

"Đối với thằng bé, có lẽ. Không phải với chúng ta." Bàn tay của Diana đi lạc đến vùng bụng phồng lên của cô. "Cặp song sinh có thể có chứng cuồng máu. Anh cũng sẽ giết chúng sao?"

Cô chờ anh từ chối điều đó, chờ anh nói với cô rằng cô bị điên ngay cả khi chỉ nghĩ đến một điều như vậy. Nhưng anh đã không.

"Khi Đại Hội Đồng phát hiện ra những gì Jack đã làm - và đó chỉ là vấn đề thời gian trước khi họ biết - họ sẽ giết thằng bé. Và họ sẽ không quan tâm cậu ấy sợ hãi như thế nào hoặc họ sẽ gây ra bao nhiêu đau đớn. Baldwin sẽ cố gắng giết Jack trước khi điều đó đến, để giữ Đại Hội Đồng bên ngoài công việc gia đình. Nếu cậu ấy cố gắng chạy trốn, Jack có thể rơi vào tay của Benjamin. Khi ấy, Benjamin sẽ khăng khăng một sự trả thù khủng khiếp về sự phản bội của Jack. Cái chết sẽ là một phước lành sau đó." Khuôn mặt và giọng nói của Matthew bình thản, nhưng sự thống khổ lóe lên trong đôi mắt của Diana sẽ ám ảnh anh mãi mãi.

"Vậy thì, Jack sẽ biến mất. Cậu ấy sẽ đi thật xa, nơi không ai có thể tìm thấy."  
"

Matthew bóp chết sự thiếu kiên nhẫn của anh. Anh đã biết Diana rất bướng bỉnh khi lần đầu tiên anh gặp cô. Đó là một trong những lý do anh yêu cô - mặc dù không ít lần, điều đó đã khiến anh quẫn trí. "Một ma cà rồng đơn độc không thể tồn tại. Giống như chó sói, chúng tôi phải là một phần của một đàn hoặc chúng tôi sẽ phát điên. Hãy suy nghĩ về Benjamin, Diana, và những gì đã xảy ra khi anh bỏ rơi hẳn."

"Chúng ta sẽ đi cùng cậu ấy," cô nói, túm chặt cọng rơm trong nỗ lực cứu Jack.

"Điều đó sẽ chỉ làm dễ dàng hơn cho Benjamin hoặc Đại Hội Đồng trong việc săn đuổi cậu ấy."

"Vậy thì, anh phải thiết lập một nhánh riêng ngay lập tức, như Marcus đã đề nghị," Diana nói. "Jack sẽ có toàn bộ một gia đình để bảo vệ cậu ấy."

"Nếu anh làm, anh sẽ phải thừa nhận Benjamin. Điều đó sẽ phơi bày không chỉ chứng cuồng máu của Jack mà còn của chính anh. Nó sẽ đưa Ysabeau và Marcus vào trong sự nguy hiểm đáng sợ - cặp song sinh cũng vậy. Và không chỉ mỗi bọn họ sẽ bị ảnh hưởng nếu chúng ta đứng lên chống lại Đại Hội Đồng mà không cần hỗ trợ của Baldwin." Matthew hít một hơi rời rạc. "Nếu em ở bên anh – người bạn đời của anh - Đại Hội Đồng sẽ yêu cầu sự quy phục của em cũng như của anh."

"Sự quy phục?" Diana nói yếu ớt.

"Đây là chiến tranh, Diana. Đó là những gì sẽ xảy ra với những người phụ nữ tham gia chiến đấu. Em đã nghe câu chuyện của mẹ anh. Em nghĩ rằng



số phận của em sẽ có bất kỳ khác biệt nào trong bàn tay của ma cà rồng sao?"

Cô lắc đầu.

"Em phải tin anh: Chúng ta tốt hơn rất nhiều khi ở lại trong gia đình của Baldwin thay vì tách ra một nhánh riêng", anh nhấn mạnh.

"Anh sai rồi. Cặp song sinh và em sẽ không bao giờ được hoàn toàn an toàn dưới sự cai trị của Baldwin. Jack cũng không. Đứng trên đất của chúng ta là cách duy nhất có thể tiến về phía trước. Mọi con đường khác chỉ dẫn trở lại quá khứ." Diana nói. "Và chúng ta biết từ kinh nghiệm rằng quá khứ là không bao giờ nhiều hơn việc hoãn thi hành án tạm thời."

"Em không hiểu các thế lực sẽ tập hợp chống lại chúng ta nếu anh làm điều này. Tất cả mọi thứ con cháu của anh đã làm hay sẽ làm, được đặt ở ngưỡng cửa nhà anh theo luật ma cà rồng. Các vụ giết ma cà rồng? Anh phải chịu trách nhiệm về chúng. Hành động tà ác của Benjamin? Anh phải chịu tội về chúng." Matthew đã phải làm cho Diana nhìn thấy những gì quyết định này có thể phải trả giá.

"Họ không thể đổ lỗi anh về những gì Benjamin và Jack đã làm," Diana phản đối.

"Nhưng họ có thể." Matthew nâng niu đôi bàn tay cô trong giữa tay anh. "Anh đã biến đổi Benjamin. Nếu anh không, không gì trong số những tội ác này sẽ xảy ra. Đó là công việc của anh, là trưởng đàn của Benjamin và tổ phụ của Jack, anh phải kiềm chế chúng nếu có thể, hoặc giết chúng, nếu không thể."

"Điều đó thật man rợ." Diana giật mạnh tay cô. Anh có thể cảm thấy sức mạnh thiêu đốt bên dưới làn da của cô.

"Không, đó là niềm vinh dự ma cà rồng. Ma cà rồng có thể sống sót trong đám những sinh vật máu nóng bởi vì ba hệ thống tín ngưỡng: pháp luật, danh dự, và công lý. Em đã thấy công lý ma cà rồng hoạt động tối nay." Matthew nói. "Nó nhanh chóng và tàn bạo. Nếu anh đứng như trưởng đàn của một nhánh riêng, anh cũng sẽ phải xử lý điều đó."

"Anh tốt hơn Baldwin," Diana vắn lại. "Nếu ông ta là người phụ trách, em sẽ luôn luôn tự hỏi liệu có ngày nào đó anh sẽ trở nên mệt mỏi trong việc việc bảo vệ em và cặp sinh đôi và sẽ sắp đặt cái chết của bọn em hay không."

Vợ anh đã ghi điểm. Nhưng điều đó đặt Matthew trong một tình huống không thể. Để cứu Jack, Matthew sẽ phải bất tuân Baldwin. Nếu anh không tuân lệnh Baldwin, anh sẽ không có sự lựa chọn nào ngoài việc trở thành trưởng đàn của con cháu mình. Điều đó đòi hỏi phải thuyết phục một đàn ma cà rồng nổi loạn chấp nhận sự lãnh đạo của anh và có nguy cơ hủy diệt của chính mình bằng cách phơi bày chứng cuồng máu trong hàng ngũ của họ. Đó sẽ là một quá trình đẫm máu, bạo lực, và phức tạp.

"Làm ơn đi, Matthew," Diana thì thầm. "Em cầu xin anh: Đừng làm theo lệnh của Baldwin."

Matthew kiểm tra khuôn mặt của vợ. Anh lạc vào trong nỗi đau đớn và tuyệt vọng mà anh nhìn thấy trong mắt cô. Không thể nói không.

"Được rồi," Matthew trả lời miễn cưỡng. "Anh sẽ đi đến New Orleans - với một điều kiện."

Sự nhẹ nhõm của Diana thật rõ ràng. "Bất cứ điều gì. Cứ nói ra đi. "

"Em sẽ không đi cùng anh." Matthew giữ giọng nói bình thản, dù chỉ đề cập đôi chút đến việc xa cách người bạn đời cũng đủ để gửi cho chứng cuồng

máu tăng cao trong huyết quản của anh.

"Anh không dám ra lệnh cho em phải ở lại đây đâu!" Diana nói, cơn giận của cô bùng bùng.

"Em không thể ở bất cứ nơi nào gần anh trong khi anh làm điều này." Nhiều thế kỷ thực hành đã làm Matthew có thể giữ những cảm xúc của chính anh trong kiểm soát, bất chấp sự kích động của vợ anh. "Anh không muốn đi bất cứ nơi nào mà không có em. Chúa Kitô, anh chỉ có thể cho phép em ra khỏi tầm nhìn của anh. Nhưng việc có em ở New Orleans trong khi anh chiến đấu với cháu chắt của chính anh sẽ đặt em vào sự nguy hiểm khủng khiếp. Và sẽ không phải là Baldwin hoặc Đại Hội Đồng đặt sự an toàn của em vào rủi ro. Đó sẽ là anh."

"Anh sẽ không bao giờ làm tổn thương em." Diana đã bám vào niềm tin này từ đầu mối quan hệ của họ.

Đó là thời gian để nói sự thật.

"Eleanor đã từng nghĩ như thế. Sau đó, anh đã giết cô ấy trong một khoảnh khắc điên rồ và ghen tuông. Jack không phải là ma cà rồng duy nhất trong gia đình này mà chứng cuồng máu được tôn lên bởi tình yêu và lòng trung thành." Matthew gặp ánh mắt của vợ.

"Anh và Eleanor chỉ đơn thuần là tình nhân. Chúng ta là bạn đời." Vẻ mặt của Diana cho thấy sự hiểu biết sơ khai của cô. "Với tất cả những gì anh đã nói, em sẽ không tin anh đâu. Anh đã thề sẽ tự tay giết em trước khi để cho người khác chạm vào em."

"Anh đã nói với em sự thật." Những ngón tay của Matthew lần theo đường nét xương gò má của Diana, quét lên để bắt những giọt lệ đe dọa sẽ rơi khỏi khóe mắt cô.

"Nhưng không phải toàn bộ sự thật. Tại sao anh không nói với em rằng sự ràng buộc kết đôi của chúng ta đã làm chứng cuồng máu của anh tồi tệ hơn?" Diana rơi lệ.

"Anh nghĩ anh có thể tìm ra cách chữa bệnh. Cho đến lúc đó, anh cho rằng có thể kiểm soát cảm xúc của mình." Matthew trả lời. "Nhưng em đã trở nên quan trọng với anh như hơi thở và máu. Trái tim anh không còn biết nơi nào anh kết thúc và nơi nào em bắt đầu. Anh biết rằng em là một phù thủy mạnh mẽ ngay từ giây phút nhìn thấy em, nhưng làm sao anh có thể hình dung được rằng em sẽ có nhiều quyền lực đến thế trên anh?"

Diana trả lời anh không phải bằng lời nói nhưng là một nụ hôn đáng giật mình về sự mãnh liệt của nó. Phản ứng của Matthew cũng tương tự. Khi họ tách nhau ra cả hai người đều chấn động. Diana chạm vào môi cô với những ngón tay run rẩy. Matthew gục đầu trên đỉnh đầu của cô, trái tim anh - trái tim cô - đập dồn dập với cảm xúc.

"Thành lập một nhánh mới sẽ đòi hỏi toàn bộ sự chú ý của anh, cũng như sự kiểm soát hoàn toàn," Matthew nói khi cuối cùng anh đã có thể nói chuyện. "Nếu anh thành công..."

"Anh phải," Diana nói chắc chắn. "Anh sẽ."

"Rất tốt, *ma lionne*. Khi anh thành công, vẫn sẽ có những lúc anh phải xử lý các vấn đề của chính anh." Matthew giải thích. "Không phải là anh không tin tưởng em, mà là anh không thể tin tưởng bản thân mình."

"Giống như anh đối phó Jack," Diana nói. Matthew gật đầu.

"Việc bị xa cách khỏi em sẽ là một địa ngục trần gian, nhưng việc bị phân tâm sẽ là nguy hiểm không tả xiết. Vì sự kiểm soát của anh. . . chà, anh nghĩ

chúng ta biết chính xác nó không đáng kể như thế nào khi em ở xung quanh." Anh chải lên môi cô bằng ngón tay khác, lần này rất quyến rũ. Má của Diana ửng đỏ và Matthew mỉm cười.

"Em sẽ làm gì trong khi anh ở New Orleans?" Diana hỏi. "Phải có một cách nào đó để em có thể giúp anh."

"Tìm trang mất tích từ Ashmole 782," Matthew trả lời. "Chúng ta sẽ cần Sách Sự Sống để làm đòn bẩy – bất luận điều gì xảy ra với đám con cháu của Marcus." Thực ra việc tìm kiếm sẽ giữ Diana khỏi trực tiếp tham gia vào thảm họa khi kế hoạch liều lĩnh này thất bại là một lợi ích bổ sung.

"Phoebe sẽ giúp em tìm kiếm trang hình ảnh thứ ba. Hãy tới Sept-Tours. Đợi anh ở đó."

"Làm thế nào em biết được liệu anh có ổn không?" Diana hỏi. Sự thật về việc chia tách sắp xảy ra của họ đã bắt đầu lắng xuống. "Anh sẽ tìm ra cách. Nhưng không gọi điện thoại. Không email. Chúng ta không thể để lại dấu vết bằng chứng cho Đại Hội Đồng lần theo, nếu Baldwin - hoặc một trong những dòng dõi của riêng anh quay lưng với anh." Matthew nói. "Em phải ở lại trong sự khoan dung của ông ta, ít nhất cho đến khi em được công nhận là một de Clermont."

"Nhưng điều đó phải mất hàng tháng!" Vẻ mặt của Diana chuyển thành tuyệt vọng. "Sẽ ra sao nếu những đứa trẻ được sinh ra sớm?"

"Marthe và Sarah sẽ giúp chúng," anh nói nhẹ nhàng. "Không thể nói được điều này sẽ mất bao lâu, Diana." Nó có thể là nhiều năm, Matthew nghĩ.

"Làm thế nào em làm cho các con hiểu tại sao cha của chúng không ở với chúng?" Cô hỏi.

"Em sẽ nói với cặp song sinh rằng anh phải đi xa vì anh yêu chúng, - và mẹ của chúng - với tất cả tấm lòng của anh." Giọng nói của Matthew đã vỡ vụn. Anh kéo cô vào trong vòng tay, ôm cô như thể điều đó có thể trì hoãn việc khởi hành không thể tránh khỏi của mình.

"Matthew?" Giọng nói quen thuộc vang lên trong bóng tối.

"Marcus?" Diana đã không nghe thấy sự tiến đến của cậu, mặc dù Matthew đã đón được mùi hương của cậu trước và sau đó âm thanh mềm mại từ những bước chân của con trai anh khi cậu leo lên núi.

"Xin chào, Diana." Marcus ra khỏi bóng tối và bước vào một vạt ánh trắng.

Cô cau mày quan tâm. "Có gì ở Sept-Tours sao?"

"Tất cả mọi thứ ở Pháp đều ổn. Con nghĩ Matthew cần con ở đây," Marcus nói.

"Và Phoebe?" Diana hỏi.

"Ở cùng Alain và Marthe." Marcus có vẻ mệt mỏi. "Con không thể không nghe lỏm được kế hoạch của hai người. Sẽ không có chuyện quay lại ngay khi chúng ta đặt mọi thứ vào guồng quay. Cha có chắc chắn về việc thành lập một nhánh mới không, Matthew?"

"Không," Matthew nói, không thể nói dối. "Nhưng Diana thì có." Anh nhìn vợ mình. "Chris và Gallowglass đang chờ đợi em dưới con đường. Giờ thì đi thôi, *mon coeur*."

"Phút này sao?" Trong một khoảnh khắc, Diana trông có vẻ sợ hãi trước tính tàn ác của những gì họ sắp làm.

"Điều đó sẽ không bao giờ dễ dàng hơn chút nào. Em sắp phải xa anh. Đừng nhìn lại. Và vì Chúa đừng chạy." Matthew sẽ không bao giờ có thể kiểm soát bản thân nếu cô làm thế.

"Nhưng..." Diana mím môi vào nhau. Cô gật đầu và gạt lưng bàn tay qua má, xua đi những giọt nước mắt đột ngột.

Matthew đặt nhiều hơn một ngàn năm khát khao vào một nụ hôn cuối cùng.

"Em sẽ không bao giờ..." Diana bắt đầu.

"Suýt." Anh làm cô im lặng bằng lần chạm khác của đôi môi. "Không có chuyện 'Không Bao Giờ' với chúng ta, nhớ không?"

Matthew đẩy cô ra. Tuy chỉ là một vài inch, nhưng nó có thể là một ngàn dặm. Ngay khi anh làm điều đó, máu của anh rít lên. Anh quay cô lại để cô có thể nhìn thấy hai vòng tròn mờ nhạt của ánh sáng từ đèn pin của các bạn bè của họ.

"Đừng làm cho điều này khó khăn hơn với ông ấy," Marcus nói với Diana nhẹ nhàng. "Giờ hãy đi đi. Chậm thôi."

Trong một vài giây, Matthew đã không chắc chắn cô có thể làm được điều đó. Anh có thể thấy các sợi tơ màu vàng và bạc lơ lửng trên những đầu ngón tay cô, loé sáng và lung linh như thể đang cùng nhau cố gắng kết hợp thứ gì đó đã bị vỡ vụn một cách đột ngột, khủng khiếp. Cô lấy một bước thăm dò. Rồi một bước nữa. Matthew nhìn thấy các bó cơ trên lưng cô run rẩy khi cô cố giữ bình tĩnh. Đầu cô cúi thấp. Sau đó, cô vươn vai và chậm chậm đi theo hướng ngược lại.

"Tôi đã biết ngay từ lúc ban đầu chết tiệt là ông sẽ làm tan vỡ trái tim cô ấy," Chris nói với Matthew khi cô đến bên anh ta. Anh ta kéo Diana vào trong

vòng tay.

Nhưng trái tim của Matthew cũng đang tan vỡ, lấy đi cùng nó sự điềm tĩnh của anh, sự tỉnh táo của anh, và những vết tích cuối cùng của con người.

Marcus nhìn anh không chớp mắt khi Gallowglass và Chris dẫn Diana đi. Khi họ biến mất khỏi tầm mắt, Matthew lao về phía trước. Marcus giữ anh lại, hy vọng với Chúa rằng cậu sẽ có thể kiềm chế được cha của mình.

"Cha sẽ làm điều đó mà không có cô ấy chứ?" Marcus hỏi anh. Cậu đã đi xa khỏi Phoebe trong chưa đầy mười hai giờ và đã rất khó chịu.

"Ta phải làm thế," Matthew cho biết, mặc dù lúc đó anh không thể hình dung sẽ như thế nào. "Liệu Diana có biết việc chia tách này sẽ tác động như thế nào lên cha không?" Marcus vẫn gặp ác mộng về Ysabeau và việc bà đã phải chịu đựng nhiều như thế nào trong suốt quá trình bị bắt giữ và cái chết của Philippe. Nó giống như đang quan sát ai đó trải qua sự rút lui tồi tệ nhất có thể tưởng tượng – khuấy động, các hành vi bất hợp lý, những nỗi đau thể xác.

Và ông bà của cậu là một trong số ít ma cà rồng may mắn, những người - dù đã kết đôi - có thể chia tách trong một khoảng thời gian. Chứng cuồng máu của Matthew khiến điều đó thành không thể. Ngay cả trước khi Matthew và Diana ghép đôi trọn vẹn, Ysabeau đã cảnh báo Marcus rằng, sẽ không thể tin tưởng được cha cậu nếu điều gì đó đã xảy ra với Diana.

"Cô ấy có biết không?" Marcus lặp lại.

"Không hoàn toàn. Dù vậy, cô ấy biết điều gì sẽ xảy ra với ta nếu ta ở lại đây và vâng lời anh trai ta."



Matthew lắc người ra khỏi cánh tay của con trai anh. "Con không cần phải đi cùng với điều này - với ta. Con vẫn có một sự lựa chọn. Baldwin sẽ chấp nhận con, miễn là con cầu xin sự tha thứ".

"Con đã thực hiện sự lựa chọn của con trong năm 1781, nhớ không?" Đôi mắt của Marcus bàng bạc dưới ánh trăng. "Tối nay cha đã chứng minh điều đó là đúng".

"Chẳng có gì đảm bảo điều này sẽ hiệu quả," Matthew cảnh báo. "Baldwin có thể từ chối thừa nhận nhánh ghép. Đại Hội Đồng có thể đánh hơi được về những gì chúng ta đang làm trước khi chúng ta hoàn thành. Chúa biết con cháu của con có lý do để phản đối điều đó."

"Họ sẽ không làm điều đó dễ dàng cho cha, nhưng các con của con sẽ làm những gì con nói họ làm. Cuối cùng. Bên cạnh đó," Marcus nói, "giờ đây cha ở dưới sự bảo vệ của con."

Matthew nhìn cậu ngạc nhiên.

"Sự an toàn của cha, của người bạn đời của cha, và cặp sinh đôi mà cô ấy đang mang, bây giờ là ưu tiên hàng đầu của hội Hiệp sĩ Lazarus," Marcus giải thích. "Baldwin có thể đe dọa mọi thứ ông ta muốn, nhưng con có hơn một ngàn ma cà rồng, daemons, và vâng, thậm chí phù thủy, ở dưới sự chỉ huy của con."

"Họ sẽ không bao giờ tuân theo con," Matthew nói. "không, khi họ phát hiện ra con đang yêu cầu họ chiến đấu vì điều gì."

"Cha nghĩ ngay từ lúc đầu con đã tuyển dụng họ bằng cách nào?" Marcus lắc đầu. "Cha thực sự nghĩ rằng chỉ có hai sinh vật trên hành tinh có lý do để không thích những giới hạn của giao ước ư?"

Nhưng Matthew đã quá phân tâm để đáp lại. Anh đã cảm thấy lần đầu tiên, sự thôi thúc không ngừng nghỉ đi theo sau Diana. Chẳng bao lâu nữa anh sẽ không thể ngồi yên trong hơn một vài phút trước khi bản năng yêu cầu anh đến với cô. Và nó sẽ chỉ tồi tệ hơn kể từ đó.

"Thôi nào." Marcus choàng tay qua vai cha mình. "Jack và Andrew đang chờ đợi chúng ta. Con cho rằng con chó chết tiệt ấy cũng sẽ đến New Orleans."

Matthew vẫn không trả lời. Anh đang lắng nghe tiếng nói của Diana, bước chân đặc biệt của cô, nhịp tim của cô. Chỉ có sự tĩnh lặng, và những ngôi sao quá mờ nhạt để chỉ cho anh đường về nhà.

### ***Thái Dương trong Cung Thiên Bình***

*Khi mặt trời đi qua Thiên Bình, đó là một thời điểm tốt cho những chuyến đi.*

*Cảnh giác với những kẻ thù mở, chiến tranh, và phe đối lập.*

*-Anonymous Tiếng Anh Phổ biến Book, c. 1590, Gonçalves MS 4890, f. 13R*

## Chương 23

"Hãy để tôi vào, Miriam, trước khi tôi phá cái cửa chết tiệt này." Gallowglass không có tâm trạng cho các trò chơi.

Miriam mở cửa. "Matthew có thể đã đi mất, nhưng đừng cố thử bất cứ điều gì lỗ bịch. Tôi vẫn theo dõi anh đấy. "

Điều đó không bất ngờ với Gallowglass. Jason đã từng nói với anh, việc học cách trở thành một ma cà rồng dưới sự hướng dẫn của Miriam đã thuyết phục cậu ấy rằng thực sự có một vị thần biết tuốt, nhìn thấu suốt, và đầy thù hận. Tuy nhiên, trái ngược với lời dạy trong Kinh Thánh, cô ấy là phái nữ và chua ngoa.

"Matthew và những người khác đã rời khỏi an toàn chứ?" Diana hỏi lặng lẽ từ phía trên cùng của cầu thang. Cô nhợt nhạt như một bóng ma, và một chiếc vali nhỏ đặt dưới chân cô. Gallowglass nguyên rủa và nhảy lên những bậc thang.

"Họ an toàn," anh nói, nắm lấy chiếc vali trước khi cô làm điều gì đó ngớ ngẩn và cố gắng thực hiện một mình.

Gallowglass thấy huyền diệu hơn với mỗi giờ trôi qua khi Diana đã không đổ nhào chỉ với gánh nặng của cặp song sinh.

"Tại sao em đóng gói một chiếc vali?" Chris hỏi. "Có chuyện gì vậy?"

"Thím chuẩn bị cho một hành trình." Gallowglass vẫn cho rằng rời New Haven là một ý tưởng tồi, nhưng Diana đã thông báo với anh rằng cô sẽ đi - cùng anh hay không có anh.

"Đi đâu?" Chris hỏi. Gallowglass nhún vai.

"Hứa với em, anh sẽ tiếp tục làm việc trên các mẫu DNA từ Ashmole 782 và vấn đề cuồng máu, Chris," Diana nói khi cô bước xuống cầu thang.

"Em biết là anh không để lại những vấn đề nghiên cứu còn dang dở." Chris quay sang Miriam. "Cô có biết Diana sắp đi không?"

"Làm thế nào tôi có thể không biết cơ chứ? Cô ấy gây đủ tiếng ồn khi lấy vali ra khỏi tủ và gọi cho phi công." Miriam giật lấy cà phê của Chris. Cô hít một ngụm và nhăn mặt. "Quá ngọt."

"Lấy áo khoác đi, Thím." Gallowglass không biết Diana đã lên kế hoạch những gì - cô nói sẽ cho anh biết một khi họ đã ở trong không trung - nhưng anh nghi ngờ việc họ sẽ hướng tới một hòn đảo nào đó vùng Caribbean với hàng cộ đu đưa và những cơn gió ấm áp.

Ít nhất một lần Diana đã không phản đối sự lớn vờn của anh.

"Khóa cửa khi anh rời đi, Chris. Và hãy chắc chắn rằng bình pha café đã được tháo phích cắm." Cô đứng nhón chân và hôn lên má người bạn thân. "Hãy chăm sóc Miriam nhé. Đừng để cô ấy băng qua New Haven Green vào ban đêm, cho dù cô ấy là một ma cà rồng."

"Đây," Miriam nói, giơ ra một phong bì manila lớn. "Như yêu cầu."

Diana nhìn hé vào bên trong. "Cô có chắc là cô không cần đến chúng không?"

"Chúng tôi có rất nhiều mẫu," cô trả lời.

Chris nhìn sâu vào đôi mắt của Diana. "Hãy gọi nếu em cần anh nhé. Bất kể tại sao, bất kể khi nào, bất cứ nơi đâu - Anh sẽ có mặt trên chuyến bay tiếp theo. "

"Cảm ơn," cô thì thầm. "Em sẽ ổn. Gallowglass đi với em."

Trước sự ngạc nhiên của anh ta, những lời ấy khiến Gallowglass không vui.

Làm thế nào chúng có thể, khi chúng được thốt ra với vẻ nhẫn nhục như vậy?

Máy bay riêng của nhà de Clermont cất cánh từ sân bay New Haven. Gallowglass nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ, đập nhẹ điện thoại vào chân. Chiếc máy bay nghiêng cánh, và anh hít không khí. Hướng bắc-đông bắc.

Diana đang ngồi bên cạnh anh, mắt nhắm và đôi môi trắng bợt. Một bàn tay đặt nhẹ trên Apple và Bean như thể để an ủi chúng. Có một vết ẩm trên má cô.

"Đừng khóc. Tôi không thể chịu đựng được đâu." Gallowglass nói cộc cằn.

"Tôi xin lỗi. Tôi dường như không thể kèm được." Diana xoay trong chỗ ngồi của mình để đối mặt với phía cabin bên kia. Vai cô run lên.

"Quái quỷ thật, Thím. Nhìn hướng đó không tốt đâu." Gallowglass tháo đai an toàn và luồn xuống bên chiếc ghế tựa bằng da của cô. Anh vỗ nhẹ lên đầu gối Diana. Cô nắm lấy tay anh. Năng lượng rộn ràng bên dưới làn da cô. Nó đã đi phần nào kể từ thời điểm đáng kinh ngạc khi cô bao bọc trường đàn của gia đình de Clermonts trong chiếc bẫy gai thạch nam, nhưng nó vẫn

có thể nhìn thấy rõ ràng. Gallowglass thậm chí vẫn nhìn thấy nó xuyên qua bùa ngụy trang Diana đã mang cho đến khi cô bước lên máy bay phản lực.

"Marcus với Jack thế nào?" Cô hỏi, mắt vẫn nhắm.

"Marcus đã chào cậu bé như một người chú nên làm và làm xao lãng cậu bé với những câu chuyện về những đứa con của anh ta và những trò hề của họ. Chúa biết họ là một bè lũ thú vị." Gallowglass nói khẽ khàng. Nhưng đó không phải là những gì Diana thực sự muốn biết.

"Matthew đang chịu đựng tốt như có thể mong đợi", anh tiếp tục nhẹ nhàng hơn. Đã có một thời điểm khi chứng cuồng máu xuất hiện, Matthew đã định siết cổ Hubbard, nhưng dẫu vậy, Gallowglass không định lo lắng về thứ đã xảy ra, một ý định xuất sắc.

"Tôi rất vui vì anh và Chris đã gọi cho Marcus," Diana thì thầm.

"Đó là ý tưởng của Miriam," Gallowglass thừa nhận. Miriam đã bảo vệ Matthew trong nhiều thế kỷ, giống như anh đã chăm sóc Diana. "Ngay khi nhìn thấy kết quả xét nghiệm, Miriam biết rằng Matthew sẽ cần con trai ở bên cạnh."

"Phoebe đáng thương," Diana nói, một dấu vết lo lắng vương vào giọng cô. "Marcus không thể có thời gian để trao cho cô ấy một lời giải thích đầy đủ."

"Đừng băn khoăn về Phoebe." Gallowglass đã trải qua hai tháng với cô gái và hiểu rõ các phương sách của cô ấy. "Cô ấy có một cột sống cứng rắn và một trái tim kiên cường, giống như thím."

Gallowglass khẳng định Diana phải ngủ. Cabin của máy bay được trang bị ghế có thể chuyển đổi thành giường. Anh đảm bảo Diana đã thiếp đi trước khi hành quân vào buồng lái và yêu cầu được biết điểm đến của họ.

"Châu Âu", phi công nói với anh.

"Ý anh là gì với 'Châu Âu'?" Đó có thể là bất cứ nơi nào, từ Amsterdam đến Auvergne đến Oxford. "Madame de Clermont đã không lựa chọn điểm đến cuối cùng của cô ấy. Cô ấy bảo tôi hướng đến châu Âu. Vì vậy, tôi đang hướng sang châu Âu."

"Cô ấy phải đi đến Sept-Tours. Vậy hãy tới Gander." Gallowglass chỉ dẫn.

"Đó là kế hoạch của tôi, thưa ngài," phi công nói lạnh nhạt. "Bạn muốn lái chở bà ấy à?"

"Phải. Không." Những gì Gallowglass muốn là đắm vào thứ gì đó. "Quý thật, ông bạn. Bạn làm công việc của bạn và tôi làm của tôi."

Có những lúc Gallowglass ước bằng cả trái tim, rằng anh đã rơi vào trận chiến với ai đó khác không phải Hugh de Clermont.

Sau khi hạ cánh an toàn tại sân bay ở Gander, Gallowglass giúp Diana xuống cầu thang để cô có thể làm như bác sĩ đã dặn và duỗi đôi chân cô.

"Thím không mặc quần áo cho Newfoundland," anh nhận xét, đặt một chiếc áo khoác da đã sờn qua vai cô. "Gió sẽ cắt vụn lời bào chữa đáng thương của chiếc áo khoác thành những dải dây ru-băng."

"Cảm ơn anh, Gallowglass," Diana nói, run rẩy.

"Điểm đến cuối cùng là gì, Thím?" Anh hỏi sau vòng thứ hai của họ trên đường băng nhỏ.

"Có vấn đề gì sao?" Giọng của Diana đã mất đi vẻ cam chịu chuyển thành mệt mỏi và thứ gì đó tồi tệ hơn.

Vô vọng.

"Không, Thím. Đó là Nar-SAR-s'wauk – không phải NUR-sar-squawk." Gallowglass giải thích, nhét lại một trong những chiếc chăn trũ xuống quanh vai Diana. Narsarsuaq, nằm trên mũi phía nam của Greenland, trời lạnh hơn cả Gander. Dù vậy, Diana đã khẳng khẳng đòi đi bộ.

"Làm thế nào anh biết?" Cô hỏi dẫn dỗi, môi cô hơi xanh.

"Tôi chỉ biết thôi." Gallowglass ra hiệu cho các tiếp viên hàng không, người đã đem lại cho anh một cốc trà đang bốc khói. Anh rót kha khá whisky vào nó.

"Không caffeine. Hoặc rượu." Diana nói, đẩy tách trà đi.

"Mama của chính tôi uống whisky mỗi ngày mang thai của bà – và hãy nhìn xem tôi trở nên mạnh khoẻ và trắng kiện ra sao này," Gallowglass nói, giơ cái cốc về phía cô. Giọng nói của anh chuyển thành phỉnh phờ. "Nào, uống ngay đi. Một cốc nhỏ xíu sẽ không tổn hại thím chút nào đâu mà. Bên cạnh đó, điều đó không thể tệ hại cho Apple và Bean bằng bị tê cóng đâu. "

"Chúng ổn." Diana nói gay gắt.

"Oh, aye. Ổn hơn tóc của ếch nữa." Gallowglass chìa tay ra xa hơn và hy vọng rằng hương thơm của trà sẽ thuyết phục cô thưởng thức. "Đó là trà sáng của Scotland. Một trong những thứ yêu thích của thím."

"Cám dỗ tôi ư, đồ Satan," Diana càu nhàu, cầm cốc trà. "Và Mama của anh không thể uống whisky trong khi mang thai anh được. Không có bằng chứng



về rượu whisky được chưng cất tại Scotland hoặc Ireland trước thế kỷ thứ mười lăm. Anh còn già hơn thế nữa."

Gallowglass nuốt lại hơi thở phào nhẹ nhõm trước sự soi mói lịch sử của cô.

Diana kéo ra một chiếc điện thoại.

"Thím định gọi điện thoại cho ai thế, Thím?" Gallowglass hỏi thận trọng.

"Hamish."

Khi người bạn thân nhất của Matthew nhận cuộc gọi, lời nói của ông ta là chính xác những gì Gallowglass mong đợi.

"Diana? Có chuyện gì vậy? Cô đang ở đâu?"

"Tôi không thể nhớ được nhà của tôi ở đâu," cô nói thay cho lời giải thích.

"Nhà của cô?" Hamish nghe có vẻ bối rối.

"Ngôi nhà của tôi," Diana lặp lại một cách kiên nhẫn. "Một trong những thứ Matthew đã tặng cho tôi ở London. Ông đã cho tôi ký tắt vào những hoá đơn bảo trì khi chúng ta ở Sept-Tours. "

London? Là một ma cà rồng không giúp đỡ được chút nào trong tình huống hiện tại của anh, Gallowglass nhận ra. Sẽ là tốt hơn nhiều khi được sinh ra là một phù thủy. Có lẽ sau đó anh có thể đoán ra được tâm trí của người phụ nữ này làm việc như thế nào.

"Nó ở Mayfair, trên một đường nhỏ gần Connaught. Tại sao?"

"Tôi cần chìa khóa. Và địa chỉ." Diana dừng lại một chút, cân nhắc điều gì đó trước khi cô nói. "Tôi cũng sẽ cần một người lái xe nữa, để đi loanh quanh thành phố. Daemons giống như thế giới ngầm, và ma cà rồng sở hữu tất cả các công ty taxi lớn."

Tất nhiên họ sở hữu các công ty taxi. Ai khác có thời gian để ghi nhớ ba trăm hai mươi tuyến đường, hai mươi lăm ngàn đường phố, và hai mươi ngàn địa danh nổi tiếng trong vòng sáu dặm của Charing Cross, thứ đã được yêu cầu để có một giấy phép?

"Một người lái xe?" Hamish lặp bặp.

"Phải. Và tài khoản Coutts hảo hạng mà tôi đã có đi kèm với một thẻ ngân hàng – loại có giới hạn chi tiêu cao nhé? "

Gallowglass chửi thề. Cô nhìn anh lãnh đạm.

"Vâng." Sự cảnh giác của Hamish tăng.

"Tốt. Tôi cần mua một số sách. Tất cả mọi thứ Athanasius Kircher đã từng viết. Ấn bản đầu tiên hoặc thứ hai. Ông nghĩ ông có thể gửi đi một vài sự điều tra trước cuối tuần không?" Diana cố tình né tránh cái nhìn xuyên thấu của Gallowglass.

"Athanasius gì?" Hamish hỏi. Gallowglass có thể nghe thấy một cây bút đang cào trên giấy.

"Kircher." Cô đánh vần cho ông ta, từng chữ. "Ông sẽ phải đi đến các đại lý sách hiếm. Phải có những bản sao trôi nổi xung quanh London. Tôi không quan tâm chúng có giá bao nhiêu."

"Nghe y như Granny," Gallowglass lẩm bẩm. Chỉ mỗi điều đó là lý do để lo lắng.

"Nếu ông không thể kiếm cho tôi các bản in đó vào cuối tuần tới, tôi cho rằng tôi sẽ phải đi đến Thư viện British. Nhưng học kỳ mùa thu đã bắt đầu, và các phòng sách hiếm nhất định đầy các phù thủy. Tôi chắc chắn sẽ tốt hơn nếu tôi ở nhà."

"Tôi có thể nói chuyện với Matthew không?" Hamish nói hơi hớn hển một chút.

"Anh ấy không có ở đây."

"Cô đang một mình sao?" Ông có vẻ choáng váng.

"Tất nhiên là không. Gallowglass ở cùng tôi." Diana trả lời.

"Và Gallowglass biết kế hoạch của cô về việc ngồi trong phòng đọc sách công cộng của Thư viện Anh và đọc những cuốn sách của – Tên ông ta là gì nhỉ? - Athanasius Kircher? Cô hoàn toàn điên rồi sao? Toàn bộ Đại Hội Đồng đang tìm kiếm cô!" Giọng Hamish tăng cao đều đặn với mỗi câu.

"Tôi nhận thức được sự quan tâm của Đại Hội Đồng, Hamish. Đó là lý do tại sao tôi yêu cầu ông mua những cuốn sách."

Diana nói nhẹ nhàng.

"Matthew ở đâu?" Hamish yêu cầu.

"Tôi không biết." Diana bắt chéo những ngón tay khi cô nói dối.

Có một khoảng lặng dài.

"Tôi sẽ gặp các bạn tại sân bay. Hãy cho tôi biết khi bạn còn một giờ bay."  
Hamish nói.

"Điều đó không cần thiết," cô nói.

"Một giờ trước khi hạ cánh, gọi cho tôi." Hamish dừng lại. "Và, Diana này? Tôi không biết cái quái gì đang xảy ra, nhưng có một điều tôi chắc chắn: Matthew yêu cô. Nhiều hơn cuộc sống của chính mình."

"Tôi biết," Diana thì thầm trước khi cô ngắt máy.

Bây giờ cô ấy đã chuyển từ vô vọng sang chết lặng.

Chiếc máy bay quay về phía nam và phía đông. Ma cà rồng tại phòng điều khiển đã nghe lỏm được cuộc nói chuyện và hành động phù hợp.

"Thằng hậu đậu đó đang làm gì thế?" Gallowglass gầm lên, bắn khỏi chỗ và làm xáo trộn khay trà đến nỗi những chiếc bánh bơ dòn tung rải trên sàn nhà. "Chú mày không thể hướng thẳng đến London!" Anh hét vào buồng lái. "Đó là một chuyến bay dài bốn giờ, và cô ấy không được ở trên không trung trong hơn ba tiếng được."

"VẬY, ĐI ĐÂU?" Là câu trả lời ghèn ghệt của phi công khi máy bay đổi hướng.

"Đặt lộ trình đến Stornoway. Đó là một cú sút thẳng, và ít hơn ba giờ. Từ đó, nó sẽ là một bước nhảy dễ dàng đến London." Gallowglass trả lời.

Điều đó giải quyết được. Chuyển xe của Marcus với Matthew, Jack, Hubbard, và Lobero, dù địa ngục như thế nào cũng không thể so sánh với điều này.

"Nó thật đẹp." Diana vuốt tóc ra khỏi khuôn mặt cô. Đó là bình minh, và mặt trời chỉ vừa mới nhú trên rặng Minch. Gallowglass hít đầy phổi luồng không khí quen thuộc của quê nhà và sẵn sàng cho việc ghi nhớ quang cảnh mà anh vẫn thường mơ đến: Diana Bishop đứng ở đây, trên vùng đất của tổ tiên anh.

"Aye." Anh quay lại và bước về phía máy bay phản lực. Nó đang đợi trên đường lăn, đèn bật sáng và sẵn sàng khởi hành.

"Tôi sẽ ở đó trong một phút nữa thôi." Diana quét mắt qua đường chân trời. Mùa thu đã vẽ những ngọn đồi với màu nâu sẫm và các dải óng ánh vàng giữa màu xanh lá cây. Gió đã chẻ mái tóc màu đỏ của phù thủy thành những dải sáng rực rỡ như than hồng.

Gallowglass tự hỏi điều gì đã thu hút sự chú ý của cô. Chẳng có gì để xem, ngoại trừ một con diệc xám lạch lổ, đôi chân dài màu vàng tươi sáng của nó quá mong manh để chống đỡ cho phần còn lại của cơ thể.

"Thôi nào, Thím. Thím sẽ chết cồng ngoài này mất." Kể từ khi chia tay với chiếc áo khoác da, Gallowglass đã mặc không gì khác hơn đồng phục thường lệ của anh với áo thun và quần jean rách. Anh không còn cảm thấy lạnh, nhưng anh nhớ không khí buổi sáng sớm trong phần này của thế giới có thể cắt vào tới xương như thế nào.

Con diệc nhìn Diana một lúc. Nó gục gặc đầu lên và xuống, duỗi rộng đôi cánh và la inh ỏi. Con chim vỗ cánh, bay vút về phía biển.

"Diana?"

Cô quay đôi mắt màu xanh-vàng về hướng Gallowglass. Lông tơ trên người anh dựng đứng. Có gì đó siêu nhiên trong cái nhìn của cô khiến anh nhớ lại

thời thơ ấu của mình và một căn phòng tối, nơi ông nội anh thả những cổ ngữ rune và thốt ra những lời tiên tri.

Ngay cả sau khi máy bay cất cao trên bầu trời, Diana vẫn nhìn chăm chăm vào cảnh tượng vô hình, xa xăm nào đó.

Gallowglass nhìn ra ngoài cửa sổ và cầu nguyện cho một khả năng xuôi gió.

"Anh nghĩ liệu chúng ta có bao giờ ngừng chạy không?" Giọng nói của cô làm anh giật mình.

Gallowglass không biết câu trả lời và không thể chịu nổi khi nói dối với cô. Anh giữ im lặng.

Diana vùi mặt vào đôi bàn tay cô.

"Nào, nào." Anh đu đưa cô sát vào ngực anh. "Không nên nghĩ đến điều tồi tệ nhất, Thím à. Nó không giống như thím nghĩ đâu. "

"Tôi rất mệt mỏi, Gallowglass."

"Với lý do tốt. Giữa quá khứ và hiện tại, thím đã có một địa ngục của năm." Gallowglass nhét đầu cô dưới cằm anh. Cô có thể là sư tử của Matthew, nhưng ngay cả sư tử thỉnh thoảng cũng phải nhắm mắt lại và nghỉ ngơi đôi chút.

"Đó có phải là Corra không?" Những ngón tay của Diana lần theo những nét phác thảo rồng lửa trên cánh tay anh. Gallowglass rùng mình. "Cái đuôi của cô bé đi đâu mất rồi?"

Cô vén tay áo của anh trước khi anh có thể ngăn lại. Đôi mắt cô mở to.

"Thím không muốn xem đâu," Gallowglass nói. Anh buông cô ra và kéo lớp vải mềm mại trở lại chỗ cũ.

"Cho tôi xem."

"Thím ơi, tôi nghĩ rằng tốt nhất..."

"Cho tôi xem," Diana lặp đi lặp lại. "Làm ơn."

Anh nắm lấy vạt áo của mình và kéo lên qua đầu. Hình xăm của anh kể một câu chuyện phức tạp, trừ một vài chương có liên quan đến vợ của Matthew. Bàn tay của Diana đưa lên miệng cô.

"Ôi, Gallowglass."

Một nàng nhân ngư ngồi trên một tảng đá bên trên trái tim anh, cánh tay mở rộng để bàn tay vươn đến cơ hai đầu phía bên trái của anh. Cô đang giữ một bó dây thừng. Những sợi dây trườn xuống cánh tay của anh, hạ dần xuống và vặn xoắn để trở thành chiếc đuôi uốn lượn của Corra, chiếc đuôi ấy quấn quanh khuỷu tay của anh cho đến khi nó gặp cơ thể của con rồng lửa.

Nàng nhân ngư mang gương mặt của Diana.

"Thím là một người phụ nữ khó tìm, nhưng lại là một kẻ thậm chí còn khó khăn hơn để quên được." Gallowglass kéo áo của anh trở lại qua đầu.

"Bao lâu rồi?" Đôi mắt của Diana xanh ngắt với sự tiếc nuối và cảm thông.

"Bốn tháng." Anh không nói với cô rằng đó là thứ mới nhất trong một loạt các hình ảnh tương tự đã được ghi dấu trên trái tim của mình. "Đó không phải là những gì tôi muốn nói," Diana nói nhẹ nhàng.

"Oh." Gallowglass nhìn chăm chăm giữa hai đầu gối của mình vào mặt sàn trải thảm. "Bốn trăm năm. Nhiều hơn hoặc ít hơn."

"Tôi rất tiê..."

"Tôi sẽ không để thím cảm thấy tiếc cho một thứ thím không thể ngăn chặn," Gallowglass nói, làm cô im lặng bằng một cái khoát tay. "Tôi biết thím không bao giờ có thể là của tôi. Điều đó không quan trọng."

"Trước khi tôi là của Matthew, tôi đã là của anh," Diana nói đơn giản.

"Chỉ vì tôi đã quan sát thím lớn lên thành vợ của Matthew," anh nói cộc cằn. "Ông nội luôn luôn có một khả năng xấu xa khi trao cho chúng tôi các công việc mà chúng tôi không thể từ chối cũng không thể thực hiện mà không mất đi một ít mảnh linh hồn của mình." Gallowglass lấy một hơi thở sâu.

"Cho đến khi tôi nhìn thấy câu chuyện trên báo về cuốn sách trong phòng thí nghiệm của Lady Pembroke", anh tiếp tục, "một phần nhỏ trong tôi đã hy vọng số phận có thể có một bất ngờ khác. Tôi tự hỏi liệu thím có thể khác khi quay lại, hoặc không có Matthew, hoặc không yêu chú ấy nhiều như chú ấy yêu thương thím."

Diana nghe mà không nói một lời.

"Vì vậy, tôi đã đi đến Sept-Tours để chờ đợi, như tôi đã hứa với ông nội. Emily và Sarah đã luôn luôn dựa vào những thay đổi mà chuyến du hành vượt thời gian của thím có thể đã thực hiện. Những bức tiểu họa và kính thiên văn chẳng hạn. Nhưng chỉ có duy nhất một người đàn ông đối với thím, Diana. Và Chúa biết chỉ có một người phụ nữ duy nhất dành cho Matthew".

"Thật kỳ lạ khi nghe anh gọi tên tôi," Diana nói nhẹ nhàng.



"Vây, miễn là tôi gọi thím là Thím, tôi không bao giờ quên ai mới là người thực sự sở hữu trái tim của thím," Gallowglass nói thô lỗ.

"Philippe không nên mong đợi anh trông nom tôi. Điều đó thật độc ác." cô nói.

"Không độc ác hơn những gì Philippe mong đợi từ thím," Gallowglass trả lời. "Và ít hơn rất nhiều so với những gì ông nội yêu cầu từ chính mình."

Thấy sự lúng túng của cô, Gallowglass tiếp tục.

"Philippe luôn đặt nhu cầu của chính ông xuống cuối cùng," Gallowglass nói. "Ma cà rồng là những sinh vật bị cai trị bởi mong muốn của họ, với bản năng tự sinh tồn mạnh hơn nhiều so với bất kỳ sinh vật máu nóng nào. Nhưng Philippe đã không bao giờ giống như phần còn lại của chúng tôi. Trái tim ông tan vỡ mỗi khi Granny bồn chồn và ra đi. Khi đó, tôi không hiểu tại sao Ysabeau cảm thấy cần thiết phải rời khỏi. Bây giờ tôi đã được nghe câu chuyện của bà, tôi nghĩ tình yêu của Philippe đã khiến cho bà sợ hãi. Nó quá sâu sắc và vị tha đến nỗi Granny đơn giản là không thể tin tưởng nó – không, sau những gì trường đàn của bà đã buộc bà phải trải qua. Một phần trong bà luôn chuẩn bị tinh thần cho việc Philippe sẽ quay lưng lại với bà, yêu cầu thứ gì đó cho bản thân ông mà bà không thể trao tặng."

"Ysabeau nói, chính Philippe là người đã gửi bà ấy đi."

"Chỉ một lần hoặc hai," Gallowglass nói. "Phần lớn là lựa chọn của Ysabeau. Bất cứ khi nào tôi nhìn thấy Matthew đấu tranh để trao tặng cho thím sự tự do mà thím cần - cho phép thím làm điều gì đó mà không có chú ấy – thím nghĩ chuyện ấy thật nhỏ nhoi, nhưng đó là một sự thống khổ của nỗi lo lắng và chờ đợi đối với chú ấy - nó nhắc tôi về Philippe."

"Chúng ta sẽ làm gì bây giờ?" Cô không có ý muốn nói là khi họ đến London, nhưng anh giả vờ là cô muốn nói như thế.

"Bây giờ chúng ta chờ Matthew," Gallowglass nói thẳng thừng. "Thím đã muốn chú ấy thiết lập một gia tộc. Chú ấy ra đi để làm điều đó."

"Tôi không thể để anh ấy giết Jack." Dưới bề mặt da, pháp thuật của Diana rộ ràng một lần nữa trong sự kích động óng ánh. Nó nhắc nhở Gallowglass về những đêm dài theo dõi các cực quang từ bãi cát dài của bờ biển bên dưới những vách đá, nơi cha và ông nội anh đã từng sống.

"Matthew sẽ không thể ở cách xa được lâu. Đi lang thang trong bóng tối và biết sẽ chẳng có khác biệt là một chuyện, nhưng khi đã từng được thưởng thức ánh sáng duy nhất chỉ có thể nhận được từ thím thì hoàn toàn khác." Gallowglass nói.

"Nghe như anh có vẻ chắc chắn," cô thì thầm.

"Tôi có. Con cháu của Marcus chỉ có một số ít, nhưng chú ấy sẽ làm cho chúng theo sát gót." Gallowglass hạ giọng. "Tôi đoán có một lý do chính đáng để thím chọn London?"

Anh mắt của cô dao động.

"Tôi cũng nghĩ vậy. Thím không chỉ tìm kiếm các trang thiếu cuối cùng. Thím đang đi theo sau Ashmole 782. Và tôi không đang nói chuyện huyền thuyên." Gallowglass nói, giơ tay lên khi Diana mở miệng định phản đối. "Vậy thì, thím sẽ muốn có mọi người xung quanh. Những người thím có thể tin tưởng cho đến chết, như Granny và Sarah và Fernando." Anh kéo điện thoại ra.

"Sarah đã biết tôi đang trên đường tới châu Âu rồi. Tôi nói với dì ấy rằng tôi sẽ cho dì ấy biết nơi tôi ở ngay khi tôi đã ổn định." Diana cau mày nhìn điện thoại. "Và Ysabeau vẫn là tù nhân của Gerbert. Bà ấy không được tiếp xúc với thế giới bên ngoài."

"Oh, Granny có cách của bà," Gallowglass nói bình thản, những ngón tay chạy đua trên các phím. "Tôi sẽ chỉ gửi cho bà một tin nhắn và nói với bà nơi chúng ta hướng đến. Sau đó, tôi sẽ nói với Fernando. Thím không thể làm điều này một mình, Thím à. Không phải những gì thím đã lên kế hoạch."

"Anh đang xử lý chuyện này rất tốt, Gallowglass," Diana nói với lòng biết ơn. "Matthew sẽ cố tranh luận đến cùng với tôi về điều đó."

"Đó là những gì thím nhận được khi rơi vào tình yêu với người đàn ông sai," anh nói thầm, trượt điện thoại trở lại vào túi.

Ysabeau de Clermont nhật điện thoại màu đỏ kiểu dáng đẹp đẽ của bà và nhìn vào màn hình hiển thị được chiếu sáng. Bà lưu ý thời gian - 7: 37 AM Sau đó, bà đọc tin nhắn vừa nhận. Nó bắt đầu với ba lần lặp lại của một từ duy nhất:

Mayday

Mayday

## Mayday

Bà đã mong đợi Gallowglass liên lạc kể từ khi Phoebe thông báo với bà rằng Marcus đã khởi hành vào giữa đêm, bí ẩn và đột ngột, bỏ đi mất và tham gia với Matthew. Ysabeau và Gallowglass đã sớm quyết định rằng họ cần một cách để thông báo cho nhau khi các thứ hoá thành "hình quả lê", sử dụng vẻ mặt của cháu trai bà. Hệ thống của họ đã thay đổi trong những năm qua, từ các đèn hiệu và thông điệp bí mật viết bằng nước ép hành tây để mã hoá và thuật toán mã hóa, sau đó đến các đối tượng gửi qua thư mà không giải thích. Bây giờ họ sử dụng điện thoại.

Thoạt đầu, Ysabeau đã do dự về việc sở hữu một trong những cỗ máy kỳ cục di động, nhưng qua các sự kiện gần đây, bà rất vui khi nó được trả lại cho bà. Gerbert đã tịch thu nó trong thời gian ngắn sau khi bà đến Aurillac, với hy vọng hảo huyền rằng việc không có nó sẽ làm cho bà dễ uốn hơn.

Gerbert đã trả lại điện thoại cho Ysabeau cách đây vài tuần. Bà đã bị bắt làm con tin để vừa lòng các phù thủy và để thực hiện một màn biểu diễn công khai về quyền lực và ảnh hưởng của Đại Hội Đồng. Gerbert không có chút ảo tưởng nào rằng tù nhân của ông ta sẽ chia tay với một mẫu thông tin sẽ giúp họ tìm được Matthew. Tuy vậy, ông biết ơn rằng Ysabeau đã sẵn sàng để chơi cùng trong trò đố chữ. Kể từ khi đến nhà Gerbert, bà là một tù nhân kiểu mẫu. Ông ta tuyên bố rằng việc trả lại điện thoại cho bà là một phần thưởng cho hành vi tốt, nhưng bà biết điều đó phần lớn dựa vào thực tế rằng Gerbert không thể tìm ra cách để làm im lặng rất nhiều các cảnh báo nghe có vẻ như suốt cả ngày.

Ysabeau yêu thích những lời nhắc nhở này về những sự kiện đã làm thay đổi thế giới của bà: ngay trước giữa trưa, khi Philippe và người của ông xông vào nhà tù của bà và bà cảm thấy được những tia sáng đầu tiên của hy vọng; hai giờ trước khi mặt trời mọc, khi Philippe lần đầu tiên thừa nhận rằng ông yêu bà; ba giờ chiều, giờ bà tìm thấy thi thể bị vỡ vụn của Matthew trong

nhà thờ xây dở ở Saint-Lucien; 1:23, khi Matthew hút đi những giọt máu cuối cùng khỏi cơ thể bị tàn phá, đau đớn của Philippe. Những báo động khác đánh dấu giờ lâm tử của Hugh và của Godfrey, giờ khắc khi Louisa lần đầu tiên để lộ các dấu hiệu của chứng cuồng máu, giờ khắc khi Marcus chứng minh rõ ràng rằng chứng bệnh tương tự đã không chạm vào cậu. Phần còn lại của hệ thống báo động hàng ngày của bà được dành riêng cho các sự kiện lịch sử quan trọng, chẳng hạn như sự ra đời của các vị vua và hoàng hậu mà Ysabeau đã gọi là bạn bè, cuộc chiến tranh mà bà đã chiến đấu và chiến thắng, và trận chiến mà bà đã thua không thể giải thích được bất chấp kế hoạch cẩn thận của bà.

Chuông báo động vang lên suốt ngày và đêm, mỗi lần một bài hát khác nhau được lựa chọn một cách cẩn thận. Gerbert đặc biệt phản đối cảnh báo "Chant de Guerre pour l'Armée du Rhin"\* vào lúc 5:30 PM - thời điểm chính xác khi các đám đông cách mạng quét qua cánh cổng của nhà ngục Bastille vào năm 1789. Tuy nhiên, những giai điệu này từng là *aide-mémoire*, để nhớ lại những khuôn mặt và những nơi chốn mà nếu không, chúng có thể phai mờ theo thời gian.

\* *Chant de Guerre pour l'Armée du Rhin hay La Marseillaise, quốc ca Pháp – Ct của Sé*

Ysabeau đọc phần còn lại tin nhắn từ Gallowglass. Với bất cứ ai khác, nó xuất hiện không có gì nhiều hơn một sự kết hợp lộn xộn của dự báo vận chuyển, tín hiệu cấp cứu hàng không, và lá số tử vi, với những ám chỉ của nó về bóng tối, mặt trăng, Song Tử, Thiên Bình, và một loạt các kinh độ và vĩ độ.

Ysabeau đọc lại tin nhắn hai lần: một lần để chắc chắn rằng bà đã xác định chính xác ý nghĩa của nó và một lần thứ hai để ghi nhớ hướng dẫn của Gallowglass. Sau đó, bà nhắn lại lời đáp của bà.

*Je Viens (Tôi đến)*

"Tôi e rằng đã đến lúc để tôi đi, Gerbert," Ysabeau nói mà không một dấu vết tiếc nuối. Bà nhìn ngang qua nổi kính hoàng kiêu Gothic sai lạc của một căn phòng ở nơi cai ngục của bà ngồi trước một máy tính ở cuối một chiếc bàn chạm khắc công phu. Ở phía đối diện, một quyển Kinh Thánh nặng nề đặt trên một giá cao bên cạnh những ngọn nến trắng dày, như thể không gian làm việc của Gerbert là một bàn thờ. Mối Ysabeau cong lên với kỳ vọng, thứ sánh ngang được với đồ gỗ nặng nề thế kỷ XIX của căn phòng, băng ghế nhà thờ chuyển đổi thành ghế dài, và giấy dán tường sặc sỡ nền lụa màu lục và lam được trang trí với những lá chắn hiệp sĩ. Chi tiết xác thực duy nhất trong phòng là lò sưởi bằng đá khổng lồ và bộ cờ vua hoành tráng đặt trước nó.

Gerbert nhìn chăm chú vào màn hình máy tính và nhấn một phím trên bàn phím. Ông ta rên rỉ.

"Jean-Luc sẽ đến từ Saint-Lucien và giúp đỡ nếu ông vẫn gặp rắc rối với máy tính của ông," Ysabeau nói.

Gerbert đã thuê người đàn ông trẻ đẹp để thiết lập một mạng lưới máy tính ở nhà sau khi Ysabeau chia sẻ hai mẫu tin đồn của Sept-Tours lượm lặt từ cuộc trò chuyện quanh bàn ăn: niềm tin của Nathaniel Wilson rằng những cuộc chiến tranh trong tương lai sẽ được diễn ra trên Internet và kế hoạch của Marcus trong việc xử lý phần lớn công việc ngân hàng của hội Hiệp sĩ Lazarus thông qua kênh trực tuyến. Baldwin và Hamish đã bác bỏ ý tưởng phi thường của cháu bà, nhưng Gerbert không cần biết điều đó.

Trong khi cài đặt các thành phần của hệ thống thương mại vôi vữa của Gerbert, Jean-Luc đã cần gọi lại văn phòng nhiều lần để được tư vấn. Người bạn thân Nathaniel của Marcus đã thành lập một doanh nghiệp nhỏ ở Saint-Lucien để đưa dân làng vào thời kỳ hiện đại, và mặc dù cậu ta hiện đang ở Úc, cậu ta vui vẻ giúp đỡ nhân viên cũ của mình bất cứ khi nào kinh nghiệm

lớn lao của mình được cần tới. Nhân dịp này Nathaniel đã dẫn dắt Jean-Luc thông qua các cấu hình bảo mật khác nhau mà Gerbert yêu cầu.

Nathaniel cũng thêm vào đó một vài sửa đổi của riêng mình.

Kết quả cuối cùng là Ysabeau và Nathaniel biết thêm về Gerbert của Aurillac nhiều hơn bà mơ là có thể, hoặc thực sự từng muốn biết. Thật đáng ngạc nhiên, thói quen mua sắm trực tuyến của một người tiết lộ nhiều về tính cách và các hoạt động của họ.

Ysabeau đã chắc chắn là Jean-Luc đã đăng ký Gerbert lên nhiều dịch vụ truyền thông xã hội để giữ cho gã ma cà rồng bận rộn và ra khỏi đường của bà. Bà không thể hình dung được tại sao tất cả các công ty này lại lựa chọn các sắc thái của màu xanh cho logo của mình. Xanh đã luôn gây ấn tượng với bà về như một màu sắc êm dịu, thanh thản, tuy nhiên tất cả phương tiện truyền thông xã hội được cung cấp thì lại không ngừng kích động và làm điệu bộ. Nó còn tồi tệ hơn so với các tòa án của Versailles. Với suy nghĩ đó, Ysabeau dăm chiêu, Louis-Dieudonné\* cũng đã rất thích màu xanh.

*\* Louis-Dieudonné hay Vua Louis XIV (1643-1715). Louis Dieudonné là tên thời trẻ của ông. Một vị vua anh minh của nước Pháp, còn được biết là Vua Mặt Trời – Le Roi Soleil, hay Louis Đại Đế - Louis Le Grand*

Phản nản duy nhất của Gerbert về sự tồn tại ảo mới của lão là lão không thể bảo đảm "Pontifex Maximus" như một tên người dùng. Ysabeau nói với lão rằng nó có lẽ là tốt nhất, vì nó có thể tạo thành một vi phạm giao ước trong mắt của một số sinh vật.

Thật là buồn cho Gerbert - nhưng hạnh phúc cho Ysabeau - chứng nghiệm Internet và sự hiểu biết về cách tốt nhất để sử dụng nó không luôn luôn đi đôi với nhau. Bởi vì trong những địa chỉ ông thường lui tới, Gerbert bị ám ảnh bởi virus máy tính. Ông ta cũng có xu hướng chọn các mật khẩu quá

phức tạp và mất dấu vết các trang web mà ông ta đã ghé thăm và làm thế nào ông tìm ra chúng. Điều này dẫn đến nhiều cuộc gọi điện thoại với Jean-Luc, người sẵn sàng giải cứu Gerbert ra khỏi những khó khăn của ông ta và do đó giữ tất cả các cách thức truy cập thông tin trực tuyến của Gerbert kể từ đó. Với Gerbert bận rộn như thế, Ysabeau được tự do đi lang thang xung quanh lâu đài của lão, xem xét các đồ đạc và sao chép lại các mục đáng ngạc nhiên trong nhiều quyển sách khôn ngoan của ma cà rồng.

Cuộc sống như con tin của Gerbert thật sáng sủa hết mức.

"Đã đến lúc để tôi đi," Ysabeau lặp lại khi Gerbert cuối cùng đã rời mắt khỏi màn hình. "Không có lý do gì để giữ tôi ở đây lâu hơn nữa. Đại Hội Đồng đã thắng. Tôi vừa nhận được tin từ gia đình rằng Matthew và Diana không còn ở cùng nhau nữa. Tôi hình dung rằng sự căng thẳng là quá nhiều đối với cô ấy, cô gái đáng thương. Ông hẳn phải rất hài lòng."

"Tôi đã không nghe. Và bà thì sao?" Vẻ mặt của Gerbert ngờ vực. "Bà có hài lòng không?"

"Tất nhiên. Tôi đã luôn luôn xem thường phù thủy." Gerbert không cần phải biết cảm xúc của Ysabeau đã thay đổi hoàn toàn như thế nào.

"Hmm." Ông ta vẫn có vẻ cảnh giác. "À phù thủy của Matthew đã đi Madison sao? Chắc chắn Diana Bishop sẽ muốn ở với dì của cô ta nếu cô ta đã rời khỏi cho con trai bà."

"Tôi chắc chắn cô ấy ao ước về nhà," Ysabeau nói một cách mơ hồ. "Thật điển hình khi tìm về những thứ thân thuộc sau khi trái tim tan vỡ."

Dẫu vậy, Ysabeau nghĩ đó là một dấu hiệu đầy hứa hẹn, khi Diana đã chọn trở về với nơi mà cô và Matthew đã được vui hưởng một cuộc sống bên nhau. Về chuyện con tim tan vỡ, có rất nhiều cách để giảm bớt nỗi đau và sự



cô đơn đi cùng việc được kết đôi với trưởng đàn của một thị tộc ma cà rồng vĩ đại mà Matthew sẽ sớm thiết lập nên. Ysabeau trông chờ được chia sẻ chúng với con dâu của bà, người được tạo nên từ vật liệu cứng rắn hơn so với hầu hết các ma cà rồng mong đợi.

"Ông có cần phải làm rõ sự ra đi của tôi với một người nào đó không? Domenico? Satu, có lẽ?" Ysabeau bồn chồn hỏi.

"Họ nhảy theo giai điệu của tôi, Ysabeau," Gerbert nói với một vẻ mặt cau có.

Thật dễ dàng đến thống thiết để thao túng Gerbert nếu có cái tôi của lão tham gia vào. Và nó luôn luôn liên quan.

Ysabeau giấu nụ cười hài lòng của bà.

"Nếu tôi thả bà, bà sẽ quay trở lại Sept-Tours và ở lại đó chứ?" Gerbert hỏi.

"Tất nhiên," bà nói ngay.

"Ysabeau," ông ta gầm gừ.

"Tôi đã không rời lãnh thổ de Clermonts kể từ sau chiến tranh," bà nói hơi thiếu kiên nhẫn. "Trừ phi Đại Hội Đồng quyết định bắt tôi làm tù nhân một lần nữa, tôi sẽ vẫn ở trong lãnh thổ de Clermonts. Chỉ Philippe mới có thể thuyết phục tôi làm khác."

"May mắn thay, ngay cả Philippe de Clermont cũng không có khả năng ra lệnh cho chúng ta từ dưới mộ," Gerbert cho biết, "mặc dù tôi chắc chắn ông ấy sẽ tha thiết muốn làm như vậy."

Lão sẽ ngạc nhiên đấy, đồ cóc xấu xa, Ysabeau nghĩ.

"VẬY thì tốt thôi. Bà được tự do đi." Gerbert thở dài. "Nhưng hãy cố gắng nhớ rằng chúng ta đang có chiến tranh, Ysabeau. Để kịp thời xuất hiện."

"Oh, tôi sẽ không bao giờ quên chúng ta đang có chiến tranh, Gerbert." Không thể duy trì vẻ nghiêm chỉnh của mình thêm khoảnh khắc nào khác, và sợ rằng bà có thể tìm thấy một cách sử dụng sáng tạo cho cây sắt cời lò đang chống bên cạnh lò sưởi, Ysabeau đi tìm Marthe.

Người đồng hành đáng tin cậy của bà ở tầng dưới trong gian bếp ngăn nắp, đang ngồi bên lò sưởi với một bản sao của *Tinker Tailor Soldier Spy*\* và một ly rượu vang hâm nóng bốc hơi nghi ngút. Gã đồ tể của Gerbert đứng gần đó đang bỏ vào thớt, chặt rời chân tay một con thỏ cho bữa ăn sáng của chủ nhân. Gạch gốm trên các bức tường cung cấp một dấu vết vui vẻ, kỳ quặc.

*\* Tinker Tailor Soldier Spy – Trò chơi nội gián, một tác phẩm về thời chiến tranh lạnh của John le Carré xuất bản năm 1974, chuyển thể film năm 2011 bởi đạo diễn Tomas Alfredson và Working Title Films của Anh sản xuất đã đoạt giải BAFTA film Anh hay nhất và ba đề cử Oscar. BBC cũng chuyển thể truyện thành series film truyền hình cùng tên năm 1979*

"Chúng ta sẽ về nhà, Marthe," Ysabeau nói.

"Cuối cùng." Marthe đứng dậy với một tiếng rên. "Tôi ghét Aurillac. Không khí ở đây thật tệ. *Adiu siatz, Theo.*" *(Tam biệt)*

"*Adiu siatz, Marthe,*" Theo cầu nài, cắt khúc con thỏ không may mắn.

Gerbert gặp họ ở cửa trước để chào chia tay. Lão hôn Ysabeau trên cả hai má, hành động của lão được giám sát bởi một con lợn chết mà Philippe đã giết, đầu của nó được gìn giữ và gắn trên một tấm bảng bên trên lò sưởi. "Tôi cho Enzo lái xe chở bà nhé?"

"Tôi nghĩ chúng tôi sẽ đi bộ." Điều đó sẽ cho bà và Marthe cơ hội để thực hiện kế hoạch. Sau nhiều tuần tiến hành hoạt động gián điệp dưới mái nhà của Gerbert, thật khó để buông lỏng sự thận trọng quá mức của bà.

"Đó là tám mươi dặm đấy," Gerbert chỉ ra.

"Chúng tôi sẽ dừng lại ở Allanche để ăn trưa. Một đàn hươu lớn đã từng lang thang trong khu rừng đó." Họ sẽ không đi xa đến thế, vì Ysabeau đã gửi cho Alain một tin nhắn đến gặp họ ngoài Murat.

Alain sẽ chở họ từ đó đến Clermont-Ferrand, nơi họ sẽ lên một trong các máy bay chết tiệt của Baldwin và tới London. Marthe ghét cay ghét đắng du lịch hàng không, thứ bà tin là thiếu tự nhiên, nhưng họ sẽ không thể để Diana đi đến một ngôi nhà lạnh lẽo. Ysabeau trượt tấm thẻ của Jean-Luc vào trong bàn tay của Gerbert. "Hẹn lần sau."

Tay trong tay, Ysabeau và Marthe bước vào trong buổi bình minh sáng khoái. Các tòa tháp của Château des Anges Déchus trở nên càng lúc càng nhỏ hơn phía sau họ cho đến khi biến mất khỏi tầm nhìn.

"Tôi phải thiết lập một báo thức mới, Marthe. Bảy giờ ba mươi bảy phút sáng. Đừng để tôi quên mất nhé. '*Marche Henri IV*'\* sẽ thích hợp nhất cho nó, tôi nghĩ thế," Ysabeau thì thầm khi bước chân của họ nhanh chóng chuyển về phía bắc, hướng đến những đỉnh núi im lìm của rặng núi lửa cổ xưa và tiến đến tương lai đang chờ họ.

*\* Marche Henri IV, hay Vive Henri IV, bài hát chào mừng vua Henri IV của nước Pháp. Giai điệu đến từ tác phẩm Cassandre của Thoinot Arbeau. Từ thế kỷ XIX được dùng rất nhiều trong những vở Opera tượng trưng cho hoàng gia Pháp. Rất nhiều ca từ được viết trên giai điệu này, ca từ của Marche Henri IV viết vào năm 1590 dành cho vị vua đầu tiên của triều đại Bourbon, người đã chấm dứt chiến tranh Tôn Giáo và khôi phục lại hoà bình cho nước Pháp. – Ct của Sé*

## Chương 24

"Đây không thể là nhà của tôi, Leonard." Mặt tiền năm cửa sổ rộng rãi của ngôi biệt thự bằng gạch ngụy nga và bốn tầng lầu cao chót vót tại một trong những khu phụ cận sang trọng nhất London thật không thể tưởng tượng được. Dù vậy, tôi cảm thấy một sự đau nhói hồi tiếc. Các ô cửa sổ cao được viền trắng để nổi bật trên tường gạch ấm áp, lớp kính cũ của chúng nhấp nháy trong ánh nắng buổi trưa. Bên trong, tôi hình dung rằng ngôi nhà sẽ tràn ngập ánh sáng. Nó cũng sẽ ấm áp, vì không chỉ có hai ống khói như thông thường mà có tới ba. Và đã có đủ vật dụng bằng đồng được đánh bóng trên cửa trước để bắt đầu một ban nhạc diễu hành. Nó hẳn đã có một lịch sử khá huy hoàng để gọi là nhà.

"Đây là nơi tôi được bảo phải đến, Mistress. . . ở, Mrs. . . um, Diana." Leonard Shoreditch, người bạn thuở xưa của Jack và một người khác của băng đảng các chàng trai thất lạc tai tiếng của Hubbard, đã chờ đợi – cùng với Hamish - trong bãi đáp tư nhân tại Sân bay thành phố London ở Docklands. Leonard giờ đang đậu chiếc Mercedes và vươn cổ trên chỗ ngồi, chờ hướng dẫn thêm.

"Tôi hứa với cô đó là ngôi nhà của cô, Thím. Nếu cô không thích nó, chúng ta sẽ đổi nó lấy một căn mới. Nhưng chúng ta hãy thảo luận về giao dịch bất

động sản tương lai bên trong nhà - không phải trên đường phố, nơi bất cứ sinh vật nào có thể nhìn thấy chúng ta. Lấy hành lý đi, chàng trai." Gallowglass trèo ra khỏi ghế hành khách phía trước và đóng sầm cửa lại phía sau anh. Anh vẫn còn tức giận vì không được tự mình chở chúng tôi đến Mayfair. Nhưng tôi đã được chở đi vòng quanh London bởi Gallowglass trước đây và thích có cơ hội của tôi với Leonard hơn.

Tôi trao cho căn biệt thự một cái nhìn ngờ vực khác.

"Đừng lo lắng, Diana. Ngôi nhà Clairmont không quá đồ sộ bên trong như nó thể hiện bên ngoài. Có cầu thang, tất nhiên. Và một số các thạch cao trang trí." Hamish nói khi ông mở cửa xe. "Hãy nghĩ về điều đó, toàn bộ ngôi nhà thì khá lớn."

Leonard mò mẫm trong cốp xe và lấy ra chiếc vali nhỏ của tôi và bảng hiệu viết tay lớn mà cậu ấy đang giữ khi đón chúng tôi. Leonard đã muốn làm các thứ hợp cách, cậu nói thế, và bảng hiệu mang tên Clairmont bằng mẫu tự in lớn. Khi Hamish bảo cậu, chúng tôi cần phải kín đáo, Leonard đã gạch một đường thẳng ngang qua cái tên ấy và viết nguệch ngoạc cái tên Roydon bên dưới nó trong những mẫu tự thậm chí còn đậm hơn bằng cách sử dụng một cây viết lông dậu.

"Làm thế nào ông biết để gọi cho Leonard?" Tôi hỏi Hamish khi ông giúp tôi ra khỏi xe. Khi được nhìn thấy lần cuối vào năm 1591, Leonard đã có mặt ở đó với một chàng trai khác mang cái tên kỳ lạ phù hợp, Amen Corner. Như tôi nhớ, Matthew đã ném một con dao găm vào cả hai chỉ đơn giản để gửi một thông điệp cho Cha Hubbard. Tôi không thể tưởng tượng rằng chồng tôi đã giữ liên lạc với một trong hai người đàn ông trẻ tuổi ấy.

"Gallowglass nhắn tin cho tôi số điện thoại. Cậu ấy nói chúng ta nên giữ cho công việc của chúng ta trong phạm vi gia đình càng nhiều càng tốt." Hamish

hướng đôi mắt tò mò về tôi. "Tôi không biết Matthew sở hữu một doanh nghiệp cho thuê xe hơi riêng."

"Công ty này thuộc về cháu trai Matthew." Tôi đã dành phần lớn cuộc hành trình từ sân bay nhìn chăm chăm vào tờ rơi quảng cáo trong túi phía sau ghế lái quảng cáo các dịch vụ của Hubbards of Houndsditch, Ltd. "*Tự hào đáp ứng những nhu cầu vận chuyển hành khách chuyên biệt nhất London kể từ năm 1917.*"

Trước khi tôi có thể giải thích thêm, một người phụ nữ luống tuổi với cặp hông phì nhiêu và khuôn mặt cau có quen thuộc kéo mở cánh cửa màu xanh cong cong. Tôi nhìn chăm chăm với vẻ choáng váng.

"Trông bà có vẻ tươi tốt, Marthe." Gallowglass khom người xuống hôn bà. Sau đó, anh quay lại cau mày nhìn xuống những bậc thang ngăn cất cao từ vỉa hè. "Tại sao cứ đứng yên trên lề đường thế, Thím?"

"Tại sao Marthe ở đây?" Cổ họng tôi khô khốc và câu hỏi buột ra như một tiếng rên rỉ.

"Có phải đó là Diana?" Giọng nói như chuông ngân của Ysabeau qua tiếng rì rầm yên tĩnh của âm thanh thành phố. "Marthe và ta đang ở đây để giúp đỡ, tất nhiên."

Gallowglass huýt sáo. "Bị bắt giữ trái với ý muốn có vẻ hợp với bà đấy, Granny. Bà đã không có vẻ sống động như thế kể từ khi Victoria lên ngôi."

"Nịnh quá đi". Ysabeau vỗ má người cháu nội. Sau đó, bà nhìn tôi và thở hỗn hển. "Diana đang trắng bột như tuyết, Marthe. Đưa con bé vào bên trong, Gallowglass. Ngay."

"Nghe bà đi nào, Thím," anh nói, quét tôi ra khỏi chân và bước qua khỏi bậc thềm.

Ysabeau và Marthe đẩy tôi qua lối vào thoáng mát với sàn đá cẩm thạch màu đen-trắng sáng lấp lánh và một cầu thang cong lộng lẫy đến mức khiến tôi thở hổn hển. Bốn vòng cầu thang dẫn lên đỉnh với một mái vòm đón nhận ánh nắng mặt trời và làm nổi bật các chi tiết chạm khắc.

Từ đó tôi được dẫn vào một căn phòng tiếp tân yên tĩnh. Những bức màn dài màu xám bằng lụa in hoa treo trên các cửa sổ, màu sắc của chúng là một sự tương phản thú vị với các bức tường màu kem. Nệm ghế được bọc trong các sắc thái của màu xanh đá, đất nung, kem, và màu đen để nhấn mạnh màu xám, và hương thơm thoang thoang của quế và đinh hương bám lấy tất cả chúng. Thị hiệu của Matthew cũng ở khắp mọi nơi: trong một mô hình vũ trụ nhỏ, dây điện bằng đồng của nó lấp lánh; một mảnh sứ Nhật Bản; tấm thảm mang màu ấm áp.

"Xin chào, Diana. Tôi nghĩ dì có thể cần trà." Phoebe Taylor tiến đến, đi kèm với hương thơm của hoa tử đinh hương và tiếng lanh canh nhẹ nhàng của bạc và đồ sứ.

"Tại sao bạn không ở Sept-Tours?" Tôi hỏi, kinh ngạc tương đương khi nhìn thấy cô ấy.

"Ysabeau nói với tôi rằng tôi được cần đến ở đây." Đôi gót màu đen trang nhã của Phoebe khua lách cách trên sàn gỗ bóng.

Cô nhìn Leonard khi đặt khay trà xuống một chiếc bàn thanh nhã đã được đánh bóng lộng lẫy đến mức tôi có thể nhìn thấy ảnh phản chiếu của mình trong đó. "Tôi rất xin lỗi, nhưng tôi không tin rằng chúng ta đã gặp nhau. Anh có muốn một ít trà không?"

"Leonard Shoreditch, ma-madam, dịch vụ của bạn," Leonard nói, hơi lấp bắp một chút. Cậu cúi xuống trong một vòng cung cứng nhắc. "Và cảm ơn cô. Tôi tha thiết có được một ít trà. Trắng. Bốn viên đường. "

Phoebe đổ chất lỏng đang bốc khói vào một cái tách và đặt chỉ ba khối đường trong đó trước khi cô đưa nó cho Leonard. Marthe khịt mũi và ngồi xuống một chiếc ghế thẳng lưng bên cạnh bàn trà, rõ ràng có ý định giám sát Phoebe – và Leonard - giống như một con chim ưng.

"Điều đó sẽ làm hư răng, Leonard," tôi nói, không thể ngăn chặn sự can thiệp của người mẹ.

"Ma cà rồng không phải lo lắng nhiều về sâu răng Mistress. . . er, bà. . . um, Diana." Leonard run rẩy đáng báo động, làm cho chiếc tách nhỏ và chiếc đĩa lót được trang trí theo phong cách Nhật Bản màu đỏ kêu lách cách.

Phoebe tái nhợt.

"Đó là sứ Chelsea đấy, và khá cổ xưa. Tất cả mọi thứ trong nhà đáng ra phải ở trong phòng trưng bày tại Bảo tàng V & A." Phoebe đưa cho tôi một ly và chiếc đĩa giống hệt với một chiếc thìa bạc đẹp cân trên các cạnh. "Nếu bất cứ điều gì bị hỏng, tôi sẽ không bao giờ tha thứ cho bản thân mình. Chúng là những thứ không thể thay thế."

Nếu Phoebe đã sắp kết hôn với Marcus như cô ấy có kế hoạch, cô ấy sẽ phải làm quen với việc được bao quanh bởi các đối tượng bảo tàng chất lượng.

Tôi nhấp một ngụm nóng bỏng, ngọt ngào của trà sữa và thở dài với niềm vui sướng. Sự im lặng phủ xuống. Tôi nhấp một ngụm khác và nhìn quanh phòng. Gallowglass bị nhét vào một góc ghế Queen Anne, đôi chân cơ bắp xò rộng. Ysabeau đã đăng quang vào chiếc ghế trang trí công phu nhất trong phòng: cao lưng, khung của nó được bao phủ trong lá bạc, và bọc bằng



vải gấm hoa. Hamish chia sẻ một ghế trường kỷ gỗ gụ với Phoebe. Leonard bồn chồn ngồi trên một trong những chiếc ghế bên cạnh bàn trà.

Tất cả họ đều đang chờ đợi. Kể từ khi Matthew không có mặt, bạn bè và gia đình của chúng tôi đã tìm đến tôi để được hướng dẫn. Gánh nặng của trách nhiệm giải quyết trên vai tôi. Điều đó thật là khó chịu, giống như Matthew đã dự đoán.

"Đại Hội Đồng đã trả tự do cho mẹ khi nào thế, Ysabeau?" Tôi hỏi, miệng tôi vẫn còn khô mặc dù vừa uống trà.

"Gerbert và ta đã đi đến một thỏa thuận ngay sau khi con đến Scotland," bà trả lời nhẹ nhàng, mặc dù nụ cười của bà nói với tôi là có nhiều câu chuyện.

"Liệu Marcus biết bạn đang ở đây không, Phoebe?" Một điều gì đó đã nói với tôi rằng cậu ấy không có ý tưởng nào.

"Đơn từ chức của tôi ở Sotheby có hiệu lực vào ngày thứ Hai. Anh ấy biết tôi phải dọn sạch bàn của tôi mà."

Từ ngữ của Phoebe đã được chọn lựa cẩn thận, nhưng câu trả lời ngầm cho câu hỏi của tôi là rõ ràng là không.

Marcus vẫn nghĩ rằng vị hôn thê của cậu đang ở trong một lâu đài bảo vệ nghiêm ngặt ở Pháp, không phải là một ngôi nhà phố thoáng mát tại London.

"Từ chức?" Tôi ngạc nhiên.

"Nếu tôi muốn trở lại làm việc tại nhà Sotheby, tôi sẽ có nhiều thế kỷ để làm như vậy." Phoebe nhìn xung quanh cô. "Mặc dù danh mục của cải mà gia đình de Clermont sở hữu có thể lấy mất của tôi vài cuộc đời."

"VẬY, bạn vẫn có ý định trở thành một ma cà rồng?", Tôi hỏi.

Phoebe gật đầu. Tôi nên ngồi xuống với cô và cố gắng nói chuyện để cô ấy từ bỏ nó. Matthew sẽ có máu của cô trên tay của mình nếu có gì sai. Và thứ gì đó luôn sai trong gia đình này.

"Ai sẽ biến cô ấy thành một vamp?" Leonard thì thầm với Gallowglass.  
"Cha H?"

"Tôi nghĩ rằng Cha Hubbard đã có đủ số con rồi, đúng không, Leonard? " Nghĩ về điều đó, tôi cần phải biết con số càng sớm càng tốt, và bao nhiêu trong số đó là phù thủy và daemon.

"Tôi cũng nghĩ thế, Mistress. . . ờ, bà. . . er- "

"Cách thích đáng để ám chỉ người bạn đời của *Sieur* Matthew là "*Madame*". Từ bây giờ, cậu sẽ sử dụng danh hiệu đó khi nói chuyện với Diana." Ysabeau nói trợn tru. "Nó đơn giản hóa vấn đề."

Marthe và Gallowglass quay về hướng Ysabeau, khuôn mặt của họ ánh lên vẻ bất ngờ.

"*Sieur* Matthew," tôi lặp đi lặp lại êm ái. Cho đến bây giờ Matthew đã được xưng hô "*Milord*" với gia đình anh. Nhưng Philippe đã được gọi là "*Sieur*" trong 1590. "Mọi người ở đây gọi tôi là 'Trưởng đàn' hoặc 'Cha'", Philippe đã nói với tôi khi tôi hỏi ông về cách xưng hô. Vào lúc đó tôi đã nghĩ danh hiệu ấy không có gì nhiều hơn một sự kính cẩn kiểu Pháp cổ. Bây giờ tôi biết tốt hơn. Khi gọi Matthew là "*Sieur*" - ma cà rồng trưởng đàn - là dấu hiệu anh đứng đầu của một gia tộc ma cà rồng.

Trong suy nghĩ của Ysabeau bây giờ, nhánh mới của Matthew là một việc đã rồi.

"Madame gì?" Leonard bối rối hỏi.

"Chỉ Madame thôi," Ysabeau trả lời bình thản. "Cậu có thể gọi tôi là Madame Ysabeau. Khi Phoebe cưới ngài Marcus, cô ấy sẽ là Madame de Clermont. Cho đến lúc đó cậu có thể gọi cô ấy là Miss Phoebe. "

"Oh." Cái nhìn tập trung cao độ của Leonard cho biết cậu ta đang nhai lạo xạo những mẫu nghi thức của ma cà rồng.

Sự im lặng rơi xuống trở lại. Ysabeau đứng lên.

"Marthe sẽ đưa con vào phòng Forest, Diana. Bên cạnh đó là phòng ngủ của Matthew." Bà nói. "Nếu con đã dùng xong trà, ta sẽ đưa con lên lầu. Con nên nghỉ ngơi trong một vài giờ trước khi cho chúng ta biết những gì con yêu cầu."

"Cảm ơn mẹ, Ysabeau." Tôi đặt cốc và chiếc đĩa trên chiếc bàn tròn nhỏ ở khuỷu tay của tôi. Tôi đã không uống hết trà, nhưng sức nóng của nó đã nhanh chóng tiêu tan qua lớp sứ mỏng manh. Về những gì tôi yêu cầu ư, tôi nên bắt đầu từ đâu đây?

Cùng nhau, Ysabeau và tôi băng qua tiền sảnh, leo cầu thang duyên dáng lên tầng đầu tiên, và tiếp tục đi.

"Con sẽ có sự riêng tư của con trên tầng hai," Ysabeau giải thích. "Chỉ có hai phòng ngủ ở tầng đó, cũng như phòng nghiên cứu Matthew và một phòng khách nhỏ. Bây giờ căn nhà này là của con, con có thể sắp xếp mọi thứ như con muốn, tất nhiên."

"Những người còn lại sẽ ngủ ở đâu?" Tôi hỏi khi Ysabeau rẽ vào cầu thang tầng hai.

"Phoebe và ta có phòng trên tầng trên của con. Marthe thích ngủ ở tầng trệt thấp, trong phòng của người quản gia. Nếu con cảm thấy đông đúc, Phoebe và ta có thể chuyển vào ngôi nhà của Marcus. Nó gần Cung điện St. James, và đã từng thuộc về Matthew."

"Con không hình dung điều đó sẽ cần thiết", tôi nói, nghĩ về kích thước của ngôi nhà.

"Chúng ta sẽ thấy. Phòng ngủ của con đây." Ysabeau đẩy mở một cánh cửa rộng bản với một tay nắm cửa bằng đồng lấp lánh. Tôi thở hỗn hển.

Tất cả mọi thứ trong phòng ở trong các sắc thái của màu xanh lá cây, màu bạc, màu xám nhạt, và màu trắng. Các bức tường được phủ giấy với miêu tả vẽ tay của các nhánh cây, các lá cây trên một nền màu xám nhạt. Màu bạc đã làm tăng cường hiệu quả của ánh trắng, mặt trăng như tấm gương được nhân đôi ở trung tâm của tấm trần ốp thạch cao xuất hiện như là nguồn gốc của ánh sáng. Một khuôn mặt nữ ma mị nhìn xuống từ tấm gương với một nụ cười thanh thần. Bốn miêu tả về Nyx, hiện thân của đêm đen, neo bốn góc trên trần của căn phòng, mạng che mặt của các nữ thần cuộn cuộn ra trong một màn khói đen được vẽ tả chân đến mức trông giống như những tấm vải thực.

*\*Nyx : Nữ thần khởi nguyên trong thần thoại Hy Lạp, con gái của Chaos và là mẹ của các vị thần nhân cách khác như Nemesis (Trả thù) Hypnos (Giấc ngủ) Thanatos (Cái chết) Geras (Già) Eris (Xung đột) Charon (người lái đò trên sông Styx dưới cõi âm), Moros (Mệnh-Destini), Moirai (Số phận-Fates), Oneiroi (Giấc mơ), Apate (Lừa đảo)...*

Những ngôi sao bạc treo lơ lửng trong tấm mạng che, bắt ánh sáng từ cửa sổ và ánh sáng phản chiếu của tấm gương.

"Thật dị thường, ta đồng ý," Ysabeau nói, hài lòng bởi phản ứng của tôi. "Matthew muốn tạo hiệu ứng ở ngoài trời trong khu rừng, dưới một bầu trời tràn ngập ánh trăng. Ngay khi phòng ngủ này được trang trí, nó nói là quá đẹp để sử dụng và chuyển sang ở phòng bên cạnh".

Ysabeau đi đến cửa sổ và kéo màn cửa mở. Ánh sáng đã làm lộ rõ một chiếc giường bốn cọc giăng màn trướng kiểu cổ đặt vào một hốc trong tường để làm giảm thiểu kích thước đáng kể của nó.

Những tấm treo giường là lụa và mang thiết kế tương tự như giấy dán tường. Một tấm gương lớn đặt bên trên lò sưởi, thu hình ảnh của cây trên giấy dán tường và gửi chúng trở lại vào phòng.

Bề mặt lấp lánh ấy cũng phản xạ trên đồ nội thất của căn phòng: bàn trang điểm nhỏ giữa các cửa sổ lớn, chiếc ghế trước lò sưởi, những bông hoa và lá lấp lánh khảm vào những ngăn kéo tủ làm bằng gỗ óc chó. Trang trí và đồ nội thất của căn phòng phải tốn của Matthew một gia tài.

Đôi mắt của tôi rơi vào một khung hình rộng lớn của một phù thủy ngồi trên mặt đất đang phác thảo các biểu tượng pháp thuật. Nó được treo trên bức tường đối diện giường, giữa các ô cửa sổ cao. Một người phụ nữ đeo mạng che mặt đã làm gián đoạn công việc của phù thủy, bàn tay dang ra cho thấy cô ấy muốn sự giúp đỡ của cô phù thủy. Đó là một sự lựa chọn chủ đề kỳ lạ trong ngôi nhà của một ma cà rồng.

"Căn phòng này đã từng của ai, Ysabeau?" Các phòng liền kề cho thấy rằng Matthew đã có kế hoạch chia sẻ ngôi nhà với một ai đó.

"Ta nghĩ rằng Matthew làm điều đó cho con, chỉ là nó đã không nhận ra điều đó vào thời điểm đó." Ysabeau giật mở một cặp rèm cửa.

"Có người phụ nữ nào ngủ ở đây chưa?" Không có cách nào tôi có thể nghĩ ngơi trong một căn phòng mà Juliette Durand đã từng chiếm đóng.

"Matthew đem tình nhân của mình đến những nơi khác," Ysabeau trả lời thẳng thừng. Khi nhìn thấy biểu hiện của tôi, bà dịu giọng. "Nó có nhiều ngôi nhà. Hầu hết chúng chẳng có ý nghĩa gì với nó. Một số có. Đây là một trong số chúng. Nó sẽ không tặng cho con một món quà mà nó không coi trọng. "

"Con không bao giờ tin rằng việc bị tách khỏi anh ấy sẽ khó khăn như vậy." Giọng nói của tôi nghẹn lại.

"Là người phối ngẫu trong một gia đình ma cà rồng không bao giờ là dễ dàng," Ysabeau nói với một nụ cười buồn. "Và đôi khi xa nhau là cách duy nhất để ở lại với nhau. Matthew đã không có sự lựa chọn nào ngoại trừ rời khỏi con lần này."

"Philippe đã bao giờ đẩy mẹ xa khỏi ông không?" Tôi nghiên cứu người mẹ chồng diễm tĩnh của tôi với sự hiếu kỳ không dấu giếm.

"Tất nhiên. Chủ yếu là Philippe đã gửi ta đi khi ta là một sự xao lãng không được hoan nghênh. Trong những dịp khác là để giữ cho ta khỏi bị liên lụy nếu thảm họa xảy ra, và trong gia đình của ta thì điều đó là thường xuyên." Bà mỉm cười. "Chồng ta luôn yêu cầu ta phải đi khi biết rằng sẽ không thể cưỡng lại sự can thiệp và lo lắng cho sự an toàn của ta."

"Vậy, Matthew đã học được cách bảo vệ quá mức từ Philippe ư?" Tôi hỏi, nghĩ về tất cả những lần anh đã bước vào con đường nguy hiểm để giữ cho tôi tránh xa khỏi nó.

"Matthew là bậc thầy trong nghệ thuật làm rối tung mọi thứ lên trên người phụ nữ nó yêu rất lâu trước khi trở thành một ma cà rồng," Ysabeau trả lời

nhẹ nhàng. "Con biết điều đó mà."

"Và mẹ có luôn chấp hành mệnh lệnh của Philippe không?"

"Không nhiều hơn con tuân lệnh Matthew." Giọng nói của Ysabeau chùng xuống tư lự. "Và con sẽ nhanh chóng khám phá ra rằng con không bao giờ quá tự do để tự đưa ra quyết định của riêng con với ai đó khác khi Matthew tách ra trở thành trưởng đàn. Giống như ta, thậm chí con có thể mong chờ có được những giây phút chia tách này."

"Con nghi ngờ điều đó." Tôi ấn một nắm đấm vào thắt lưng trong một nỗ lực để xoa dịu cột sống. Đó là thứ Matthew thường làm. "Con nên giải thích những gì đã xảy ra ở New Haven."

"Con không bao giờ phải giải thích hành động của Matthew cho bất cứ ai," Ysabeau nói gay gắt. "Ma cà rồng không kể những câu chuyện như một lý do. Kiến thức là sức mạnh trong thế giới của chúng ta."

"Mẹ là mẹ của Matthew. Chắc chắn con không mong đợi phải giữ bí mật với mẹ." Tôi sàng lọc qua các sự kiện trong vài ngày qua. "Matthew phát hiện ra danh tính của một trong những đứa con của Benjamin và đã gặp một người chặt mà anh ấy không biết mình đã có." Trong tất cả các nút xoắn kỳ lạ và những biến chuyển mà cuộc sống của chúng tôi đã mắc phải, việc gặp lại Jack và cha cậu bé là đáng kể nhất, không phải vì chúng tôi đã hiện diện tại thành phố của Cha Hubbard. "Tên cậu bé là Jack Blackfriars, và cậu bé đã sống trong gia đình của chúng con trong năm 1591."

"VẬY, cuối cùng con trai ta đã biết về Andrew Hubbard," Ysabeau nói, khuôn mặt của bà không có cảm xúc.

"Mẹ biết ư?" Tôi la lên.

"Philippe đã lo lắng về chứng cuồng máu của Jack. Ông muốn ta gặp cậu bé, phòng trường hợp ta đã thấy bất kỳ hành vi đáng lo ngại nào." Nụ cười của Ysabeau đáng lẽ đã làm tôi kinh hoàng – một lần trước đây. "Vậy con có còn nghĩ rằng ta xứng đáng với sự trung thực hoàn toàn của con không, con gái?"

Matthew đã cảnh báo tôi rằng tôi đã không được trang bị để dẫn dắt một đàn ma cà rồng.

"Con đang là phối ngẫu của trưởng đàn, Diana. Con phải học cách nói cho người khác chỉ những gì họ cần phải biết, và không hơn." Bà hướng dẫn.

Đây là bài học đầu tiên của tôi đã học, nhưng có chắc chắn là còn có nhiều hơn.

"Mẹ sẽ dạy cho con những gì con cần phải biết chứ, Ysabeau?"

"Phải." Câu trả lời một từ của bà là đáng tin cậy hơn bất kỳ lời thề hứa dài dòng nào. "Nhưng con phải cẩn thận, Diana. Mặc dù con là người bạn đời của Matthew và là phối ngẫu của nó, con cũng là một de Clermont và phải duy trì như vậy cho tới khi vấn đề này được giải quyết. Tình trạng của con trong gia đình Philippe sẽ bảo vệ Matthew."

"Matthew nói Đại Hội Đồng sẽ cố gắng giết anh ấy - và cả Jack nữa - một khi họ tìm ra," tôi thì thầm.

"Họ sẽ cố. Chúng ta sẽ không để cho họ làm thế. Nhưng bây giờ con phải nghỉ ngơi." Ysabeau lật khăn trải giường bằng lụa xuống và vỗ phồng gối.

Tôi đi vòng quanh chiếc giường khổng lồ, quán ban tay quanh một trong các cọc giường đã được giăng màn.



Vết chạm bên dưới các ngón tay tôi có cảm giác quen thuộc. Tôi đã ngủ trên chiếc giường này trước đây, tôi nhận ra. Đây không phải là chiếc giường của người phụ nữ nào khác. Nó là của tôi. Nó đã có mặt tại nhà của chúng tôi ở Blackfriars vào năm 1590 và đã bằng cách nào đó sống sót qua tất cả những thế kỷ này và kết thúc trong một buồng mà Matthew dành riêng cho ánh trăng và bùa mê.

Tôi ngủ trong gần hai mươi bốn giờ, và có thể lâu hơn nhưng một tiếng còi xe lớn đã kéo tôi ra khỏi những giấc mơ và đẩy tôi vào một bóng tối nhuộm màu xanh lá cây không quen thuộc. Ngay sau đó những âm thanh khác thâm nhập vào ý thức của tôi: sự nhộn nhịp của giao thông trên đường phố bên ngoài cửa sổ, một cánh cửa đóng ở đâu đó trong nhà, một cuộc trò chuyện nhanh thăm thì ở hành lang.

Hy vọng rằng một dòng chảy của nước nóng sẽ làm dịu cơ bắp căng thẳng và làm sáng sủa đầu óc, tôi đã khám phá hăng hà những căn phòng nhỏ phía bên kia cánh cửa màu trắng. Tôi tìm thấy không chỉ có một vòi sen mà còn là va li của tôi đang nghỉ ngơi trên một chân đế gấp thiết kế cho những hành lý vĩ đại hơn nhiều. Từ đó tôi lấy ra hai trang từ Ashmole 782 và máy tính xách tay của tôi. Phần còn lại của hành trang của tôi đã để trên tấm ván không lồ đã được sắp đặt ấy.

Ngoại trừ một số đồ lót, một số áo ba lỗ, quần yoga không còn vừa với tôi, một đôi giày không xứng đôi, và quần đen thai sản, thì không có gì khác trong túi. May mắn thay, tủ quần áo của Matthew thừa thãi những chiếc áo sơ mi phẳng phiu. Tôi trượt một chiếc làm bằng dạ mịn màu xám qua cánh tay và vai, và né tránh cánh cửa đóng kín chắc chắn dẫn đến phòng ngủ của anh.

Tôi cuốc bộ xuống tầng dưới bằng đôi chân trần, máy tính của tôi và phong bì lớn với các trang từ Sách Sự Sống ở trong vòng tay của tôi. Các phòng không lồ ở tầng đầu tiên thì trống trải - một phòng khiêu vũ vang vọng với

đủ pha lê và thép vàng để phục hồi cung điện Versailles, một phòng nhạc nhỏ với một cây đàn piano và các nhạc cụ khác, một phòng tiếp khách trang trọng mà nhìn là biết đã được trang trí bởi Ysabeau, một phòng ăn trang trọng không kém với sự trải dài bất tận của chiếc bàn gỗ gụ và chỗ ngồi cho hai mươi bốn người, một thư viện đầy sách của thế kỷ XVIII, và phòng trò chơi với bàn chơi bài lót nỉ xanh lá trông như thể nó được lấy ra từ một cuốn tiểu thuyết của Jane Austen.

Khao khát một bầu không khí nhiều tính gia đình hơn, tôi xuống đến tầng trệt. Không có ai ở phòng khách, vì vậy tôi lượn quanh những không gian văn phòng, phòng khách, và phòng buổi sáng cho đến khi tôi tìm thấy một phòng ăn thân mật hơn so với cái trên lầu. Nó được đặt ở phía sau của ngôi nhà, cửa sổ cúi mình nhìn ra một khu vườn nhỏ riêng. Các bức tường được sơn giống với gạch, cho mượn một không gian mời mọc, ấm áp.

Một chiếc bàn gỗ gụ khác – lần này là một bàn tròn chứ không phải hình chữ nhật - bị bao quanh với tám chiếc ghế.

Trên bề mặt của nó đã phân hạng những chồng sách cũ được sắp xếp cẩn thận.

Phoebe bước vào phòng và đặt một khay trà và bánh mì nướng trên một tủ nhỏ. "Marthe nói với tôi dì sẽ dậy bất cứ lúc nào. Bà nói rằng đây là những thứ đầu tiên dì sẽ cần và nếu dì vẫn còn đói, dì có thể đi xuống bếp lấy thêm trứng và xúc xích. Chúng tôi không ăn ở đây đã thành luật rồi. Vào lúc mà các thực phẩm lên được tới cầu thang, nó đã lạnh như đá. "

"Tất cả những thứ này là gì thế?" Tôi ra hiệu về cái bàn.

"Những cuốn sách mà dì đã yêu cầu Hamish," Phoebe giải thích, làm thẳng lại một quyển sách hơi thiếu ngay ngắn. "Chúng tôi vẫn đang chờ đợi một

vài món nữa. Dì là một nhà sử học, vì vậy tôi đặt chúng theo thứ tự thời gian. Tôi hy vọng điều đó ổn."

"Nhưng tôi chỉ vừa yêu cầu chúng vào thứ năm," tôi nói, hoang mang. Bây giờ là sáng Chủ Nhật. Làm thế nào mà cô ấy có thể xoay sở được một chiến công như vậy nhỉ? Một trong những tờ giấy để lộ một tiêu đề và ngày - Arca Noé 1675 - trong một nét bút gọn gàng, nữ tính, cùng với một mức giá và tên, địa chỉ của một nhà buôn sách.

"Ysabeau biết mọi đại lý ở London." Miệng Phoebe nhướn lên thành một nụ cười tinh nghịch, thay đổi khuôn mặt của cô từ hấp dẫn đến xinh đẹp. "Và không có gì lạ. Cụm từ '*giá cả không quan trọng*' sẽ kích động bất cứ nhà đấu giá nào, bất luận giờ giấc nào, ngay cả vào cuối tuần."

Tôi nhặt một quyển sách khác - Obeliscus Pamphilius của Kircher – và mở trang bìa. Chữ ký bay bướm của Matthew nằm trên trang trắng đầu tiên.

"Tôi đã lục lọi qua các thư viện ở đây và ở Pickering Place đầu tiên. Có vẻ như không khó khăn gì với thứ đã là sở hữu của dì rồi." Phoebe giải thích. "Matthew có thị hiếu rộng khi nói đến sách. Có một ấn bản đầu tiên của Paradise Lost\* tại Pickering Place và một ấn bản đầu tiên của Poor Richard's Almanack được ký bởi Franklin ở trên lầu. "

*\* Paradise Lost – Thiên Đường đã mất. Thiên sử thi của John Milton viết năm 1667 kể về con người đầu tiên – Adam và Eve – khi bị đuổi khỏi vườn địa đàng. John Milton cũng viết tác phẩm Paradise Regained – Thiên Đường trở lại, phản ánh tình hình nước Anh đương thời và của chính tác giả. Đây là những tác phẩm tinh hoa của văn học kinh điển.*

*\* Poor Richard's Almanack được viết bởi Richard Saunders, hay Benjamin Franklin năm 1732 và được xuất bản liên tục những năm sau đó, rất phổ biến ở Mỹ thời thuộc địa. Sách viết về dự báo thời tiết, các meoh vặt gia đình, đố vui, ô chữ và các chủ đề thú vị*

"Pickering Place?" Không thể ngăn bản thân, tôi lần theo các chữ cái trên chữ ký của Matthew bằng ngón tay của tôi.

"Ngôi nhà của Marcus còn hơn cả St. James's Palace. Đó là một món quà từ Matthew, tôi biết. Ông đã sống ở đó trước khi ông xây dựng Clairmont House." Phoebe nói. Đôi môi cô mím lại. "Marcus có thể bị cuốn hút bởi chính trị, nhưng tôi không nghĩ rằng thật thích đáng cho Magna Carta\* và một trong những bản gốc của bản Tuyên ngôn Độc lập ở trong tay tư nhân. Tôi chắc rằng dì đồng ý với tôi. "

*\* Magna Carta hay Magna Carta Libertatum : Đại Hiến Chương về Quyền Tự Do. Một văn kiện thời Trung cổ được vua John của Anh thông qua vào năm 1215. Được soạn thảo đầu tiên bởi Stephen Langton, tổng giám mục Canterbury. Đại Hiến Chương là một hiệp ước hoà bình.*

Ngón tay của tôi đã nhắc lên khỏi trang sách. Chân dung của Matthew lung linh trong một khoảnh khắc trên chỗ trống mà chữ ký của anh đã ở. Mắt Phoebe mở to.

"Tôi xin lỗi", tôi nói, thả mực trở lại trên trang giấy. Nó uốn lượn trên mặt giấy, tái tạo thành chữ ký của chồng tôi. "Tôi không nên thực hành pháp thuật trước warmbloods."

"Nhưng dì đã không nói bất kỳ lời nào hoặc viết một thần chú nào." Phoebe trông có vẻ bối rối.

"Một số phù thủy không cần phải niệm thần chú để làm pháp thuật." Nhớ lại lời Ysabeau, tôi giữ lời giải thích của tôi càng ngắn gọn càng tốt.

"Oh." Cô ấy gật đầu. "Tôi vẫn còn phải học rất nhiều về các sinh vật."

"Tôi cũng thế." Tôi mỉm cười ấm áp với cô, và Phoebe đã đáp lại bằng một nụ cười ngập ngừng.

"Tôi cho rằng dì quan tâm đến hình ảnh của Kircher?" Phoebe hỏi, cẩn thận mở một trong những cuốn sách dày. Đó là cuốn sách của ông ấy về từ tính, *Magnes sive De Arte Magnetica*. Trang bìa chạm khắc cho thấy một cây cao, các nhánh rộng của nó mang những trái kiến thức. Chúng được xâu chuỗi với nhau gợi lên mối liên kết chung. Ở trung tâm, con mắt thần linh của Thiên Chúa nhìn ra từ thế giới vĩnh cửu của các nguyên mẫu và chân lý. Một dải ru-băng đan kết giữa các nhánh và trái của cây. Nó mang một đề từ bằng tiếng Latin: *Omnia nodis arcanis connexa quiescunt*. Dịch đề từ này là một công việc khó khăn, vì ý nghĩa của chúng là cố tình kỳ bí, nhưng hầu hết các học giả đều đồng ý rằng nó được gọi là những ảnh hưởng của từ tính ẩn mà Kircher tin rằng đã tạo nên sự thống nhất thế giới:

*"Tất cả mọi thứ ở phần còn lại, nối với nhau bằng nút thắt bí mật."*

*"Tất cả họ đều chờ đợi lặng lẽ, nối với nhau bằng những nút thắt bí mật,"* Phoebe thì thầm. "Ai là 'họ'? Và họ đang chờ đợi cái gì? "

Không có kiến thức chi tiết về những ý tưởng của Kircher về từ trường, Phoebe đã dịch một ý nghĩa hoàn toàn khác cho đề từ.

"Và tại sao bốn chiếc đĩa này lớn hơn?", Cô tiếp tục, chỉ vào giữa trang. Ba trong số các đĩa được sắp xếp tạo hình một tam giác bao quanh một chiếc khác chứa đựng một con mắt không chớp.

"Tôi không chắc," Tôi thú nhận, đọc các mô tả Latin đi kèm với các hình ảnh. "Con Mắt đại diện cho thế giới của các nguyên mẫu."

"Ồ. Nguồn gốc của tất cả mọi thứ." Phoebe nhìn vào hình ảnh gần hơn.

"Bạn nói gì thế?" Con mắt thứ ba của tôi mở ra, đột nhiên quan tâm đến điều Phoebe Taylor đã nói.

"Các nguyên mẫu là những mô hình khởi thủy. Nhìn xem, đây là thế giới trần gian, các tầng trời, và người đàn ông." cô nói, gõ nhẹ lần lượt vào ba chiếc đĩa bao quanh con mắt nguyên mẫu. "Mỗi cái trong số chúng được liên kết với thế giới của các nguyên mẫu của chúng - điểm khởi nguyên của chúng - cũng như với một thế giới khác. Dù đề từ gợi ý là chúng ta nên xem các liên kết như những nút thắt. Tôi không chắc liệu nó có xác đáng hay không."

"Ồ, tôi nghĩ rằng nó có liên quan", tôi nói khẽ, chắc chắn hơn bao giờ hết rằng Athanasius Kircher và nhà buôn Villa Mondragone là thành tố quan trọng trong chuỗi các sự kiện dẫn từ Edward Kelley ở Prague đến trang sách thất lạc cuối cùng. Bằng cách nào đó, giáo sĩ Athanasius hẳn đã biết về thế giới sinh vật. Hoặc điều đó, hoặc chính ông ta là một trong số đó.

"Cây Sự Sống là một nguyên mẫu mạnh mẽ trong thực trạng riêng của nó, tất nhiên," Phoebe trầm ngâm. "Một trong số đó cũng mô tả mối quan hệ giữa các bộ phận của thế giới tạo thành. Có một lý do mà các nhà phá hệ sử dụng cây gia đình để hiển thị các dòng thế hệ."

Có một nhà sử học nghệ thuật trong gia đình sẽ là một ân điển bất ngờ - từ cả hai quan điểm nghiên cứu và trò chuyện. Cuối cùng tôi đã có một người nào đó để nói chuyện về những hình dung phức tạp.

"Và dì đã biết cây tri thức trong những hình dung mang tính khoa học quan trọng ra sao rồi. Dù không phải tất cả trong số chúng là những biểu tượng thế này." Phoebe nói với hối tiếc. "Hầu hết chỉ là sơ đồ phân nhánh đơn giản, giống như Cây Sự Sống của Darwin về Nguồn Gốc Các Loài. Đó là hình ảnh duy nhất trong toàn bộ cuốn sách. Quá tệ là Darwin đã không nghĩ đến việc thuê một nghệ sĩ chuẩn như Kircher - một người có thể tạo ra một cái gì đó thực sự huy hoàng. "

Các sợi đã thắt nút đang chờ đợi lặng lẽ quanh tôi bắt đầu kêu vang. Có cái gì đó tôi đã bỏ lỡ. Một kết nối mạnh mẽ nào đó đã gần như nằm trong tầm tay của tôi, giá như. . .

"Mọi người đâu rồi?" Hamish thò đầu vào phòng.

"Chào buổi sáng, Hamish," Phoebe nói với một nụ cười ấm áp. "Leonard đã đi đón Sarah và Fernando. Mọi người khác ở quanh đây thôi."

"Hullo, Hamish." Gallowglass vẫy tay từ cửa sổ vườn. "Cảm thấy tốt hơn sau giấc ngủ chứ, Thím?"

"Phần lớn, cảm ơn anh." Nhưng sự chú ý của tôi đã được cố định trên Hamish. "Ông ấy đã không gọi," Hamish nói nhẹ nhàng đáp lại câu hỏi thăm lặng của tôi.

Tôi không ngạc nhiên. Tuy vậy, tôi nhìn chăm chăm xuống những cuốn sách mới để che giấu sự thất vọng.

"Chào buổi sáng, Diana. Xin chào, Hamish." Ysabeau lướt vào phòng và chìa má cho daemon. Ông ta hôn nó ngoan ngoãn. "Phoebe có chọn đúng những cuốn sách mà cô cần không, Diana, hay cô ấy nên tiếp tục tìm kiếm?"

"Phoebe đã làm một công việc tuyệt vời và nhanh chóng nữa. Dù vậy, tôi e rằng tôi vẫn cần sự giúp đỡ."

"Chà, đó là những gì chúng ta đang ở đây để làm mà." Ysabeau ngoắc cháu của bà vào bên trong và trao cho tôi một cái nhìn kiên định. "Trà của con đã nguội rồi kìa. Marthe sẽ mang lại nhiều hơn, và sau đó con sẽ cho chúng ta biết những gì cần phải thực hiện."

Sau đó Marthe đã chu đáo xuất hiện (lần này với một cái gì đó thơm mùi bạc hà và không chứa caffein thích hợp hơn là thứ nước ỉ màu đen mạnh mà Phoebe đã chiết rót) và Gallowglass tham gia cùng chúng tôi, tôi đưa ra hai trang từ Ashmole 782. Hamish huýt sáo.

"Đây là hai trang hình ảnh đã bị lấy khỏi Sách Sự Sống trong thế kỷ thứ mười sáu, các bản thảo ngày nay được biết đến như Ashmole 782. Một trang vẫn chưa được tìm thấy: hình ảnh của một cái cây. Có vẻ một chút giống như thế này." Tôi chỉ cho họ trang bìa từ cuốn sách của Kircher về từ tính. "Chúng ta phải tìm thấy nó trước khi bất cứ ai khác làm, và đó bao gồm Knox, Benjamin, và Đại Hội Đồng."

"Tại sao họ đều muốn Sách Sự Sống đến tệ hại như thế?" Đôi mắt màu ô liu sắc xảo của Phoebe rất chân thật. Tôi tự hỏi chúng sẽ còn như thế được bao lâu sau khi cô đã trở thành một de Clermont và một ma cà rồng.

"Không ai trong chúng ta thực sự biết," tôi thừa nhận. "Nó phải chăng là một cuốn sách bùa chú? Một câu chuyện về nguồn gốc của chúng ta? Một ghi chép về các loài? Tôi đã giữ nó trong tay tôi hai lần: một lần tại thư viện Bodleian ở Oxford trong trạng thái bị hư hỏng và một lần trong khu trưng bày vật hiếm của Hoàng đế Rudolf khi nó toàn vẹn và đầy đủ. Tôi vẫn không chắc chắn lý do tại sao rất nhiều sinh vật đang tìm kiếm cuốn sách. Tất cả những gì tôi có thể nói một cách chắc chắn là Sách Sự Sống đầy quyền năng – quyền năng và các điều bí mật. "

"Không có gì ngạc nhiên khi các phù thủy và ma cà rồng rất quan tâm để có được nó," Hamish nói khô khốc.

"Các daemon cũng vậy, Hamish," tôi nói. "Chỉ cần hỏi mẹ của Nathaniel, Agatha Wilson. Cô ấy cũng muốn nó."



“Cô đã tìm thấy trang thứ hai này ở nơi nào thế?” Ông ta chạm vào hình ảnh của những con rồng.

"Một người đã mang nó đến New Haven."

"Ai?" Hamish hỏi.

"Andrew Hubbard." Sau cảnh báo của Ysabeau, tôi không chắc chắn nên tiết lộ bao nhiêu. Nhưng Hamish là luật sư của chúng tôi. Tôi không thể giữ bí mật với ông ấy. "Ông ta là một ma cà rồng."

"Oh, Tôi biết Andrew Hubbard là ai – và là thứ gì. Rốt cuộc thì tôi là một daemon và làm việc tại thành phố mà." Hamish nói với một nụ cười. "Nhưng tôi ngạc nhiên Matthew để cho hắn ta lại gần. Ông ấy khinh thường hắn. "

Tôi có thể giải thích mọi điều đã thay đổi nhiều biết bao nhiêu, và lý do tại sao, nhưng câu chuyện của Jack Blackfriars là của Matthew để nói về.

“Bức hình thất lạc của cái cây có liên quan gì với Athanasius Kircher?” Phoebe hỏi, mang lại sự chú ý của chúng tôi trở lại vấn đề .

"Trong khi tôi đang ở New Haven, đồng nghiệp của tôi Lucy Meriweather đã giúp tôi theo dõi những gì có thể đã xảy ra với Sách Sự Sống. Một trong những bản thảo bí ẩn của Rudolf đã kết thúc trong tay của Kircher. Chúng tôi nghĩ rằng trang hình của cái cây có thể được bao gồm trong nó." Tôi ra hiệu về trang bìa của *Magnes sive De Arte Magnetica*. "Tôi chắc chắn hơn bao giờ hết rằng Kircher ít nhất đã nhìn thấy những hình ảnh, chỉ dựa trên hình minh họa đó."

"Cô không thể chỉ cần nhìn xuyên sách và giấy tờ của Kircher sao?" Hamish hỏi.

"Tôi có thể", tôi trả lời với một nụ cười. "việc cung cấp sách và giấy tờ vẫn có thể chỉ ra vị trí. Bộ sưu tập cá nhân của Kircher đã được gửi đến một nơi cư trú của giáo hoàng cũ - Villa Mondragone ở Italy - để giữ an toàn. Trong những năm đầu thế kỷ XX, các tu sĩ Dòng Tên bắt đầu kín đáo bán đi một số trong những cuốn sách để nâng cao doanh thu. Lucy và tôi nghĩ rằng họ đã bán trang đó rồi."

"Trong trường hợp đó, cần có hồ sơ về việc bán," Phoebe nói đăm chiêu. "Các vị đã liên lạc với các cha dòng Tên chưa?"

"Có." Tôi gật đầu. "Họ không có hồ sơ về điều đó - hoặc nếu họ có, họ không chia sẻ chúng. Lucy cũng đã viết thư cho các nhà đấu giá lớn."

"Chà, cô ấy sẽ không đi được quá xa đâu. Thông tin doanh số bán hàng được bảo mật mà." Phoebe nói.

"Sau đó, chúng tôi cũng đã được bảo như thế." Tôi do dự chỉ đủ lâu cho Phoebe đề nghị những gì tôi ngại yêu cầu.

"Tôi sẽ e-mail cho Sylvia ngày hôm nay và nói với cô ấy rằng tôi không thể dọn sạch bàn của tôi vào ngày mai theo kế hoạch," Phoebe nói. "Tôi không thể nán lại ở nhà Sotheby vô thời hạn, nhưng có những nguồn khác tôi có thể kiểm tra và những người có thể nói chuyện nếu tôi tiếp cận một cách đúng đắn."

Trước khi tôi kịp trả lời, chuông cửa reo. Sau khoảng tạm dừng tạm thời, nó vang lên một lần nữa. Và một lần nữa. Lần thứ tư, chuông cứ tiếp tục như thể người khách đã bị kẹt một ngón tay vào nút nhấn và để nó luôn ở đó.

"Diana!" Một giọng nói quen thuộc hét lên. Các tiếng chuông đã được thay thế bởi những cú đập dồn dập.

"Sarah!" Tôi kêu lên, nhắc chân tôi lên.

Một làn gió thánng mừoi tươoi mới tràn vào nhà, mang theo cùng với nó là mùi hương của diêm sinh và nghệ tây. Tôi chạy vội vào phòng. Sarah đã ở đó, gương mặt dì trắng nhợt và mái tóc bông bành quanh vai như một đám rối điên khùng màu đỏ. Fernando đứng đằng sau, mang theo hai vali như thể trọng lượng tổng cộng của chúng không nhiều hơn một bức thư hạng nhất.

Đôi mắt viền đỏ của Sarah gặp mắt tôi, và dì thả nàng mèo Tabitha trên sàn đá cẩm thạch với một tiếng ạch. Dì giang rộng cánh tay, và tôi di chuyển vào trong chúng. Em đã luôn dành cho tôi sự thoải mái khi tôi cảm thấy cô đơn và sợ hãi như một đứa trẻ, nhưng ngay bây giờ Sarah chính xác là người tôi cần.

"Mọi thứ sẽ ổn cả thôi, mật ong," dì thì thầm, ôm chặt tôi.

"Tôi vừa nói chuyện với Cha H, và ông nói rằng tôi phải làm theo hướng dẫn của bà từng ly từng chữ, Mistress. . . Madame." Leonard Shoreditch vui vẻ nói, đẩy qua Sarah và tôi trên đường vào nhà. Cậu đã cho tôi một lời chào vui vẻ.

"Andrew còn nói gì nữa không?" Tôi hỏi, rút ra khỏi người dì của tôi. Có lẽ Hubbard đã chia sẻ tin tức của Jack - hay Matthew.

"Để xem nào." Leonard véo chóp mũi dài của mình. "Cha H nói chắc chắn bà biết nơi London bắt đầu và kết thúc, và nếu có khó khăn gì hãy đi thẳng đến St. Paul và trợ giúp sẽ đến ngay lập tức."

Những cái vỗ lưng nồng nhiệt chỉ ra rằng Fernando và Gallowglass đã đoàn tụ.

"Không có vấn đề gì sao?" Gallowglass lẩm bẫm.

"Không, ngoại trừ việc tôi đã phải thuyết phục Sarah không làm hư các máy dò khói trong phòng vệ sinh khoang hạng nhất để có thể lén hút một liều thuốc," Fernando nói nhẹ nhàng. "Lần sau cô ấy cần bay quốc tế, hãy gửi đến một máy bay de Clermont. Chúng tôi sẽ đợi."

"Cảm ơn anh đã đưa được dì ấy đến đây một cách nhanh chóng như thế, Fernando," tôi nói với một nụ cười biết ơn. "Anh hẳn đã ước chưa bao giờ gặp tôi và Sarah. Tất cả các Bishops có vẻ chỉ mang đến cho anh nhiều rắc rối hơn so với các de Clermonts và các vấn đề của họ. "

"Ngược lại," ông nói nhẹ nhàng. "Các vị đang giải phóng tôi khỏi họ." Trước sự ngạc nhiên của tôi, Fernando bỏ túi và quỳ xuống trước mặt tôi.

"Đứng lên đi. Xin vui lòng." Tôi cố gắng nâng ông ấy lên.

"Lần cuối cùng tôi khuyu gối trước một người phụ nữ, tôi đã mất đi tàu Isabella của đội tàu Castile. Hai trong số các vệ sĩ của bà ấy buộc tôi phải làm như vậy bằng mũi kiếm để tôi phải cầu xin sự tha thứ." Fernando nói với một cái nhếch mép mỉa mai. "Vì tôi đang làm như vậy một cách tự nguyện trong dịp này, tôi sẽ đứng dậy khi tôi được thông qua."

Marthe xuất hiện, sững sốt khi nhìn thấy Fernando ở một vị trí thấp hèn như vậy.

"Tôi không thân thích hay họ hàng. Người tạo ra tôi đã biến mất. Người bạn đời của tôi cũng chẳng còn. Tôi không có đứa con nào của riêng mình."

Fernando cắn vào cổ tay mình và giơ nắm tay. Máu trào ra từ vết thương, chảy qua qua cánh tay và bắn tung tóe lên sàn nhà màu đen và trắng. "Tôi hiến dâng máu và cơ thể của tôi để phục vụ và vinh danh gia đình bà."

"Ôi," Leonard thở. "Đó không phải là cách mà Cha H đã thực hiện." Tôi đã nhìn thấy Andrew Hubbard nhận một sinh vật vào đàn chiên của mình, và mặc dù hai lễ không giống nhau, chúng tương tự nhau trong giai điệu và ý định. Một lần nữa tất cả mọi người trong nhà chờ đợi phản ứng của tôi. Có lẽ có quy tắc và các tiền lệ để làm theo, nhưng lúc đó tôi không biết và cũng không quan tâm chúng là gì. Tôi cầm lấy bàn tay đẫm máu của Fernando trong tay mình.

"Cảm ơn ông đã đặt niềm tin vào Matthew," Tôi nói đơn giản.

"Tôi đã luôn tin tưởng cậu ấy," Fernando nói, ngược lên nhìn tôi với đôi mắt sắc. "Bây giờ là lúc để Matthew tin tưởng chính mình."

## Chương 25

"Tôi đã tìm thấy nó." Phoebe đặt một bản in e-mail in trước mặt tôi, trên bề mặt bằng da chạm khắc của cái bàn viết kiểu Georgian. Thực tế là cô ấy đã không gõ một cách lịch sự trên cửa phòng khách trước nói với tôi rằng thứ gì đó thú vị đã xảy ra.

"Đã?" Tôi nhìn cô kinh ngạc.

"Tôi đã nói với người giám sát cũ của tôi rằng tôi đang tìm kiếm một món đồ cho nhà de Clermonts - một hình ảnh về một cái cây được vẽ bởi Athanasius Kircher." Phoebe liếc nhìn xung quanh căn phòng, đôi mắt sành sỏi của cô bị bắt bởi chiếc rương kiểu Trung Hoa màu đen mạ vàng, Những thân tre giả được chạm khắc trên một chiếc ghế, những tấm đệm lụa đầy màu sắc nằm rải rác xung quanh chiếc ghế dài bên cửa sổ. Cô nhìn chăm chú vào bức tường, lẩm bẫm tên Jean Pillement và những từ như "không thể" và "vô giá" và "bảo tàng."

"Nhưng các hình minh họa trong Sách Sự Sống không được vẽ bởi Kircher." Tôi cau mày và nhật tờ thư điện tử. "Và nó không phải là một hình ảnh. Đó là một trang xé ra từ một bản thảo."

"Thuộc tính và xuất xứ là rất quan trọng để bán hàng tốt," Phoebe giải thích. "Sự cảm dỗ để liên kết các hình ảnh với Kircher sẽ không thể cưỡng lại được. Và nếu các cạnh của tấm giấy da đã được làm sạch và các văn bản đã không thể nhìn thấy, nó sẽ dẫn đến một mức giá cao hơn một bản vẽ độc lập hoặc tranh sơn dầu."

Tôi lướt qua tin nhắn. Nó bắt đầu với một ám chỉ cáu kỉnh về sự từ chức của Phoebe và trạng thái hôn nhân của cô trong tương lai. Nhưng những dòng tiếp theo bắt được sự chú ý của tôi:

*Tôi tìm thấy hồ sơ về việc bán và mua lại "một câu chuyện ngụ ngôn của Cây Sự Sống được cho là đã từng được trưng bày trong bảo tàng của Athanasius Kircher, SJ, ở Rome." Có thể đây là hình ảnh nhà De Clermonts đang tìm kiếm chăng?*

"Ai đã mua nó?" Tôi thì thầm, hầu như không dám thở mạnh.

"Sylvia sẽ không nói với tôi đâu," Phoebe nói, chỉ vào những dòng cuối cùng của e-mail. "Việc mua bán là gần đây, và các chi tiết đều được giữ kín. Cô ấy tiết lộ giá mua: 1650 bảng Anh "

"Đó là tất cả ư?" Tôi kêu lên. Hầu hết các sách Phoebe đã mua cho tôi chi phí lớn hơn rất nhiều.

"Nguồn gốc Kircher khả dĩ đã không đủ để thuyết phục những người mua tiềm năng chi tiêu nhiều hơn," cô ấy nói.

"Thật sự không có cách nào để phát hiện ra danh tính của người mua sao?" Tôi bắt đầu hình dung làm thế nào tôi có thể sử dụng phép thuật để tìm hiểu thêm.

"Sotheby không thể cho phép nói bí mật của khách hàng." Phoebe lắc đầu. "Hãy tưởng tượng Ysabeau sẽ phản ứng như thế nào nếu sự riêng tư của bà bị vi phạm."

"Cháu đã cho gọi ta à, Phoebe?" Mẹ chồng của tôi đang đứng ở cửa ra vào hình vòm trước khi hạt giống kế hoạch của tôi có thể nảy ra được chồi đầu tiên của nó.

"Phoebe đã khám phá ra một vụ mua bán gần đây tại Sotheby mô tả một hình ảnh rất giống như con đang tìm," Tôi giải thích cho Ysabeau. "Họ sẽ không nói cho chúng ta về người đã mua nó."

"Tôi biết các hồ sơ bán hàng được lưu giữ ở đâu," Phoebe nói. "Khi tôi đi đến Sotheby để giao nộp chìa khóa của tôi, tôi có thể xem qua một chút."

"Không, Phoebe. Làm thế quá mạo hiểm. Nếu bạn có thể cho tôi biết chính xác nơi chúng đang ở, tôi có thể tìm ra một cách để có được quyền truy cập vào chúng." Một số kết hợp của phép thuật của tôi và băng trộm Hubbard và người con trai bị thất lạc có thể xoay sở được. Nhưng mẹ chồng tôi đã có những ý tưởng riêng của mình.

"Ysabeau de Clermont gọi cho Quý ngài Sutton." Giọng nói rõ ràng vang vọng khỏi trần nhà cao của căn phòng.

Phoebe có vẻ sốc. "Bà không thể chỉ cần gọi các giám đốc của Sotheby và hy vọng anh ta sẽ làm hài lòng bà được."

Rõ ràng Ysabeau có thể và đã làm.

"Charles. Đã quá lâu rồi nhỉ." Ysabeau vắt người qua một chiếc ghế và để cho những viên ngọc trai rơi qua những ngón tay của bà. "Ông đã rất bận rộn, tôi phải trả lời với Matthew về vài tin tức. Và sự tái cấp vốn mà cậu ấy đã giúp ông sắp xếp - nó có đạt được những gì ông đã hy vọng không? "

Ysabeau tạo ra những âm thanh mềm mại, khuyến khích đầy sự quan tâm và những biểu hiện cho sự đánh giá cao trí thông minh của ông ta. Nếu tôi phải mô tả hành vi của bà, tôi sẽ bị cám dỗ để gọi nó là nũng nịu - kiểu cô mèo từng là một em bé hổ Bengal.

"Ồ, tôi rất vui mừng, Charles. Matthew cảm thấy chắc chắn nó sẽ hữu dụng." Ysabeau lướt một ngón tay thanh nhã trên môi bà. "Tôi đã tự hỏi liệu ông có thể giúp đỡ với một tình huống nho nhỏ. Marcus sắp kết hôn, ông thấy đấy - với một trong những nhân viên của ông. Họ gặp nhau khi Marcus nhận những bức tiểu họa mà ông đã tử tế mua giúp cho tôi trong tháng Giêng."



Lời đáp chính xác của ngài Sutton không thể nghe được, nhưng tiếng ậm ừ ầm áp của sự mẫn nguyện trong giọng nói của ông là không thể nhầm lẫn.

"Nghệ thuật của mai mối." Cười Ysabeau trong như pha lê. "Ông thật dí dỏm làm sao, Charles. Marcus đã đặt hết trái tim mình vào việc mua cho Phoebe một món quà đặc biệt, một thứ cậu ấy nhớ đã nhìn thấy từ lâu - một hình ảnh của một cây gia đình."

Mắt tôi mở rộng "Xuyt!" Tôi vẫy tay. "Nó không phải là một cây gia đình. Nó là... "

Bàn tay của Ysabeau của làm một cử chỉ tùy tiện khi lời thì thầm ở đầu dây bên kia chuyển thành háo hức.

"Tôi tin rằng Sylvia có thể lần theo các món đã bán gần đây. Nhưng tất nhiên là cô ấy quá kín đáo để cho tôi biết ai đã mua nó." Ysabeau gạt đầu qua các phản ứng có lỗi trong một vài khoảnh khắc. Sau đó, con mèo con tiếp tục vồ mồi. "Ông sẽ liên hệ với chủ sở hữu cho tôi nhé, Charles. Tôi không thể chịu được khi thấy cháu tôi thất vọng tại thời điểm hạnh phúc như vậy. "

Quý ngài Sutton đã giảm thành lặng lẽ .

"Nhà De Clermonts thật may mắn có được một mối quan hệ lâu dài và hạnh phúc như vậy với nhà Sotheby. Toà tháp của Matthew hẳn sẽ sụp đổ dưới sức nặng của những cuốn sách , nếu không gặp Samuel Baker."

"Chúa ơi." Quai hàm của Phoebe rớt xuống.

"Và ông đã lo liệu để dọn sạch hầu hết ngôi nhà của Matthew ở Amsterdam. Tôi không bao giờ thích bạn bè hay các bức tranh của cậu ta. Ông biết ý tôi

là ai mà. Tên của ông ta là gì nhỉ? Người mà tất cả những bức tranh của ông ta trông như còn dang dở ấy? "

"Frans Hals," Phoebe thì thầm, đôi mắt to tròn.

"Frans Hals." Ysabeau gật đầu đồng tình với cháu dâu tương lai của mình. "Bây giờ ông và tôi phải thuyết phục cậu ta cho đi bức chân dung ông tưởng âm đạm mà cậu ta đang treo trên lò sưởi trong phòng khách trên lầu."

Phoebe ré lên. Tôi ngờ rằng một chuyến đi đến Amsterdam sẽ được bao gồm trong một cuộc phiêu lưu của biên mục sắp tới của cô.

Quý ngài Sutton thực hiện một số bảo đảm, nhưng Ysabeau không thích thứ nào trong số đó.

"Tôi tin tưởng ông hoàn toàn, Charles," bà ngắt lời - mặc dù thật rõ ràng với tất cả mọi người, Quý ngài Sutton nói riêng, nhưng bà thì không. "Chúng ta có thể thảo luận về việc này với cà phê vào ngày mai."

Đến lượt quý ngài Sutton kêu quàng quạc. Một chuỗi những lời giải thích và biện minh nhanh chóng theo sau.

"Ông không cần phải đến với nước Pháp đâu. Tôi đang ở London. Khá gần với văn phòng của ông ở Bond Street, sự thật là vậy." Ysabeau vỗ má bằng ngón tay. "Mười một giờ? Tốt. Hãy trao lòng yêu mến của tôi cho Henrietta nhé. Hẹn ngày mai. "

Bà cúp máy. "Gì thế?" Bà hỏi, nhìn Phoebe và tôi lần lượt.

"Bà chỉ cần ngoắc ngón tay với quý Ngài Sutton!" Phoebe kêu lên. "Cháu đã nghĩ bà nói tài ngoại giao phải được yêu cầu."

"Ngoại giao, có. Ý đồ phức tạp, không có. Đơn giản thường là tốt nhất." Ysabeau mỉm cười nụ cười kiểu hồ của bà.

"Charles nợ Matthew rất nhiều. Theo thời gian, Phoebe, cháu cũng sẽ có nhiều sinh vật nợ nần cháu. Sau đó, cháu sẽ thấy thật dễ dàng là để đạt được mong muốn của cháu." Ysabeau nhìn tôi chăm chú. "Con trông nhợt nhạt quá, Diana. Con không vui vì sẽ sớm có được tất cả ba trang bị mất từ Sách của cuộc sống sao?"

"Vâng," tôi nói.

"Vậy, vấn đề là gì?" Ysabeau nhướn mày.

Vấn đề? Ngay khi tôi đã có ba trang bị mất, sẽ không có gì chặn giữa tôi và nhu cầu ăn cắp một bản thảo từ Thư viện Bodleian. Tôi sắp trở thành một tên trộm sách.

"Không có gì," Tôi nói yếu ớt.

Trở lại cái bàn tại nơi có tên Phòng Trung Quốc, tôi nhìn lần nữa những nét khắc của Kircher, cố gắng không nghĩ đến những gì có thể xảy ra trong lúc Phoebe và Ysabeau tìm trang sách thiếu cuối cùng. Không thể tập trung vào những nỗ lực để xác định vị trí mỗi nét khắc trên cây trong khối lượng công việc đáng kể của Kircher, tôi đứng dậy và đi về phía cửa sổ. Các đường phố bên dưới thật yên tĩnh, chỉ thỉnh thoảng một phụ huynh dẫn một đứa trẻ xuống vỉa hè hay một du khách đang nắm giữ một tấm bản đồ.

Matthew luôn luôn có thể đẩy tôi ra khỏi những lo lắng bằng một khúc hát, hoặc một trò đùa, hoặc (thậm chí tốt hơn) một nụ hôn. Nhu cầu cảm thấy gần gũi hơn với anh, tôi lang thang xuống hành lang trống ở tầng hai cho đến khi tôi tới phòng nghiên cứu của anh. Bàn tay tôi vờ vẩn trên núm cửa. Sau một lúc do dự, tôi vặn nó và đi vào bên trong.

Mùi thơm của quế và đinh hương ôm lấy tôi. Matthew không thể có ở đây trong mười hai tháng qua, nhưng sự vắng mặt của anh đã làm cho tôi nhạy cảm hơn với mùi hương của anh.

Bất luận sự trang trí nào đã thực hiện phòng ngủ sang trọng của tôi và sự phối hợp của phòng khách, nơi tôi trải qua cả buổi sáng, đã không được phép ở đây. Phòng này thật nam tính và không kiểu cách, những bức tường lót bằng kệ sách và cửa sổ. Những quả địa cầu lộng lẫy, một thiên thể, một trái đất khác – đặt trong đài gỗ, sẵn sàng để được tra cứu nếu một câu hỏi về thiên văn học hoặc địa lý tự tìm đến. Những quý vật của tự nhiên nằm rải rác đây đó trên những chiếc bàn nhỏ. Tôi bước theo một con đường thuận chiều kim đồng hồ quanh phòng như thể đang dệt một câu thần chú để mang Matthew trở lại, thỉnh thoảng dừng lại để kiểm tra một cuốn sách hay để cung cấp cho các thiên cầu một sự quay tròn. Những chiếc ghế lạ lùng nhất mà tôi từng nhìn thấy yêu cầu sự tạm dừng lâu hơn. Lưng ghế cao, chạm khắc sâu của nó đã có một cuốn sách bọc da nằm cưỡi trên nó, và các chỗ ngồi đã được định hình khá giống với một yên ngựa. Cách duy nhất để chiếm cứ chiếc ghế sẽ là ngồi dạng chân qua nó, như Gallowglass làm mỗi khi anh quay ngược một chiếc ghế tại bàn phòng ăn. Một người nào đó đang ngồi dạng chân trên ghế và phải đối mặt với những cuốn sách đứng sẽ đặt một dụng cụ tạm thời ở độ cao hoàn hảo cho việc giữ một cuốn sách hoặc một số thiết bị để viết. Tôi đã thử lý thuyết này bằng cách đong đưa chân trên đệm ghế. Nó thoải mái đáng kinh ngạc, và tôi tưởng tượng Matthew đang ngồi đây, đọc hàng giờ trong ánh sáng dồi dào từ các ô cửa sổ.

Tôi nhảy xuống ghế và quay lại. Những gì tôi thấy treo trên lò sưởi khiến tôi thở hổn hển: một bức chân dung đôi bằng kích thước thật của Philippe và Ysabeau.

Mẹ và cha Matthew mặc quần áo lộng lẫy từ giữa thế kỷ thứ mười tám, thời kỳ hạnh phúc của thời trang khi áo của phụ nữ vẫn chưa giống lông chim và

những người đàn ông đã bỏ qua những lọn tóc dài và giày cao gót của thế kỷ trước. Ngón tay của tôi ngứa ngáy muốn chạm vào bề mặt của bức tranh, được thuyết phục rằng chúng sẽ được chạm vào lụa và ren hơn là vải dầu.

Sự nổi bật nhất của bức chân dung không phải là sự sống động của nhân vật (mặc dù điều đó sẽ là không thể không công nhận với Ysabeau) nhưng là cách mà người nghệ sĩ đã bắt được về mối quan hệ giữa Philippe và vợ của ông.

Philippe de Clermont phải đối mặt với người xem trong bộ đồ lụa màu kem và xanh lộng lẫy, đôi vai rộng lớn của ông vuông với khung vải và tay phải mở rộng về phía Ysabeau như thể ông đang giới thiệu bà. Một nụ cười chơi đùa trên đôi môi ông, dấu vết của sự mềm mại làm nổi bật các đường nghiêm khắc của khuôn mặt ông và thanh kiếm dài nhô khỏi đai lưng. Đôi mắt của Philippe, tuy vậy, đã không gặp mắt tôi như lẽ ra chúng nên làm thế trong vị trí của ông. Thay vào đó chúng được thể hiện trong cái liếc mắt xéo với Ysabeau. Không điều gì, dường như thế, có thể kéo sự chú ý của ông ra khỏi người phụ nữ ông yêu. Ysabeau được vẽ trông nghiêng ba phần tư, một bàn tay tựa nhẹ vào những ngón tay của chồng và tay khác nắm giữ những nếp gấp của chiếc váy lụa màu kem và vàng như thể bà đang bước về phía trước để được gần gũi hơn với Philippe. Tuy nhiên thay vì nhìn lên chồng, Ysabeau nhìn chăm chú vào người xem, môi hé mở như thể ngạc nhiên khi bị gián đoạn trong một khoảnh khắc riêng tư như vậy.

Tôi nghe tiếng bước chân phía sau và cảm thấy cái chạm châm chích của ánh mắt một phù thủy.

"Đó có phải là cha của Matthew?" Sarah hỏi, đứng sát vai tôi và nhìn lên bức tranh lớn.

"Vâng. Đó là một bức chân dung tuyệt vời." tôi nói với một cái gật đầu.

“Dì cũng đã hình dung như vậy, người nghệ sĩ năm bắt được thần sắc Ysabeau hoàn hảo làm sao.” Sự chú ý của Sarah quay sang tôi. “Con nhìn không khoẻ, Diana.”

“Điều đó không có gì đáng ngạc nhiên, đúng không?”, Tôi nói. “Matthew đang ở đâu đó, cố gắng để đan kết một gia đình với nhau. Điều đó có thể khiến anh ấy bị giết chết, và chính con đã yêu cầu anh ấy làm điều đó.”

“Ngay cả con cũng không thể khiến Matthew làm điều gì đó anh ta không muốn làm,” Sarah nói thẳng thừng.

“Dì không biết những gì đã xảy ra ở New Haven, Sarah. Matthew phát hiện ra anh ấy đã có một cháu trai mà anh ấy không biết – Con trai của Benjamin - và một chắt nội nữa. ”

“Fernando đã nói với dì tất cả về Andrew Hubbard, và Jack, và chứng cuồng máu,” Sarah trả lời. “Ông ấy nói với dì rằng Baldwin cũng đã ra lệnh Matthew giết cậu bé - nhưng cháu không để cho anh ta làm điều đó.”

Tôi ngược lên nhìn Philippe, ước gì tôi hiểu lý do tại sao ông đã bổ nhiệm Matthew de Clermont là sát thủ chính thức của gia đình. “Jack như một đứa con của chúng con, Sarah. Và nếu Matthew giết Jack, điều gì sẽ ngăn chặn anh ấy không giết chết cặp sinh đôi nếu chúng hoá ra cũng mắc chứng cuồng máu? ”

“Không, ngay cả Baldwin cũng sẽ không yêu cầu Matthew giết chết máu thịt của chính mình,” Sarah nói.

“Có,” tôi buồn bã nói. “Ông ấy sẽ.”

“Vậy thì, có vẻ như Matthew đang làm những gì anh ta phải làm,” bà nói kiên quyết. “Con cũng cần phải làm công việc của con.”

"Con," tôi nói, nghe có vẻ phòng thủ. "Công việc của con là phải tìm được trang bị mất từ Sách Sự Sống và sau đó đặt nó trở lại với nhau để chúng ta có thể sử dụng nó như là đòn bẩy - với Baldwin, với Benjamin, ngay cả Đại Hội Đồng."

"Con cũng phải chăm sóc cặp song sinh nữa," Sarah chỉ ra. "Đi vợ vẫn xung quanh ở đây một mình sẽ không khiến con - hoặc chúng - tốt hơn chút nào."

"Dì không dám chơi trò quân bài em bé với con đâu," tôi nói, lạnh lùng tức giận. "Con đang cố gắng rất nhiều để không ghét những đứa trẻ của riêng con - chưa kể đến Jack - ngay lúc này." Điều đó không công bằng, cũng chẳng hợp lý, nhưng tôi đang đổ lỗi cho chúng về sự chia cách của chúng tôi, cứ như thể tôi là người khẳng khẳng chống lại điều đó.

"Dì đã ghét con trong một thời gian." Giọng của Sarah thực tế. "Nếu không có con, Rebecca sẽ vẫn còn sống. Hoặc dì đã thuyết phục bản thân mình như vậy."

Những lời của dì không gây chút ngạc nhiên nào. Trẻ em luôn biết những người trưởng thành đang nghĩ gì. Em chưa bao giờ làm tôi cảm thấy rằng do lỗi của tôi mà cha mẹ tôi đã chết. Tất nhiên, dì ấy biết họ đang có kế hoạch gì và lý do tại sao. Nhưng Sarah là một câu chuyện khác.

"Sau đó, dì đã vượt qua nó," Sarah tiếp tục lặng lẽ. "Con cũng sẽ như vậy. Một ngày nào đó con sẽ nhìn cặp sinh đôi và sẽ nhận ra rằng Matthew ở ngay đó, nhìn vào con từ đôi mắt một đứa bé tám tuổi."

"Cuộc sống của con không có ý nghĩa gì khi không có Matthew," tôi nói. "Mất anh ấy không giống như mất đi một người em gái."

"Anh ta không thể là toàn bộ thế giới của con, Diana."

"Anh ấy đã," tôi thì thầm. "Và nếu anh ấy thành công trong việc tách khỏi nhà De Clermonts, anh ấy sẽ cần con ở bên cạnh như Ysabeau đã ở bên Philippe. Con sẽ không bao giờ có thể mang vừa đôi giày của bà ấy."

"Nhảm nhí." Sarah bị chống tay lên hông. "Và nếu con nghĩ rằng Matthew muốn con giống y như mẹ của mình thì anh ta điên rồi."

"Dì có rất nhiều điều cần tìm hiểu về ma cà rồng đấy." Bằng cách nào đó sự diễn đạt này nghe chẳng chút thuyết phục khi được thốt lên từ một phù thủy.

"Oh. Bây giờ dì thấy vấn đề rồi." Đôi mắt Sarah nheo lại. "Em đã nói rằng con sẽ trở lại với chúng ta hoàn toàn khác. Nhưng con vẫn đang cố gắng để trở thành thứ gì đó không phải là con." Dì chỉ ngón tay buộc tội tôi.

"Con đã mê tít tất cả về ma cà rồng một lần nữa."

"Dừng lại đi, Sarah."

"Nếu Matthew muốn một cô dâu ma cà rồng, anh ta có thể đã có lựa chọn của mình. Quý thật, anh ta có thể đã biến con thành một ma cà rồng vào cuối tháng Mười ở Madison." Dì nói. "Con có hiến dâng cho anh ta hầu hết máu của con rồi còn gì."

"Matthew sẽ không thay đổi con," tôi nói.

"Dì biết. Anh ta đã hứa với dì như thế buổi sáng trước khi con rời đi." Sarah nhìn như ghim dao găm vào tôi. "Matthew không phiến rằng con là một phù thủy. Tại sao con lại phiến? "Khi tôi không trả lời, dì nắm lấy tay tôi.

"Chúng ta đang đi đâu vậy?" Tôi hỏi khi dì kéo tôi xuống cầu thang.



"Ra ngoài." Sarah dừng lại trước một đoàn ma cà rồng đứng ở sảnh trước.  
"Diana cần phải nhớ cô ấy là ai. Cậu cũng thế, Gallowglass."

"Ooo-kaaay," Gallowglass nói một cách khó khăn, rút ra hai âm tiết. "Chúng ta sắp đi xa à?"

"Làm thế quái nào tôi biết?" Sarah vặn lại. "Đây là lần đầu tiên của tôi ở London. Chúng ta sẽ đến căn nhà cũ của Diana – căn nhà mà cô ấy và Matthew đã chia sẻ trong năm 1590. "

"Ngôi nhà của con đã biến mất rồi, nó đã bị thiêu rụi trong hỏa hoạn," tôi nói, cố gắng trốn thoát.

"Chúng ta sẽ đi bất kỳ đâu."

"Oh, Chúa Kitô." Gallowglass ném một bộ chìa khóa xe vào Leonard. "Lấy xe, Lenny. Chúng ta sẽ đi lộ trình ngày chủ nhật."

Leonard cười toe toét. "Đúng vậy."

"Ai vậy?" Sarah nói, quan sát khi chàng ma cà rồng đường phố lao ra phía sau ngôi nhà.

"Cậu ta thuộc về Andrew," tôi giải thích.

"Nói cách khác, cậu ta thuộc về con," dì nói với một cái gật đầu. Hàm của tôi trễ xuống. "Ồ, phải. Dì biết tất cả về ma cà rồng và những đường lối điên rồ của họ." Có vẻ như, Fernando không có sự miễn cưỡng tương tự như Matthew và Ysabeau đã có khi kể những câu chuyện về ma cà rồng.

Leonard lao đến cửa trước với một tiếng rít của các lớp xe. Cậu đã ra khỏi xe và mở cửa sau trong chớp mắt. "Đi đâu, thưa madame?"

Tôi đã bị một pha đúp. Đây là lần đầu tiên Leonard không vấp tên của tôi. "Ngôi nhà của Diana, Lenny," Sarah trả lời. "Ngôi nhà thật sự của cô ấy, không phải là cái hang trú ẩn đầy thỏ, trang trí quá mức này."

"Tôi xin lỗi, nhưng nó không còn ở đó nữa, thưa bà," Leonard cho biết, như thể trận Đại hỏa hoạn của London là lỗi của mình. Biết về Leonard, điều này là hoàn toàn có thể.

"Ma cà rồng không có trí tưởng tượng chút nào à?" Sarah hỏi chua ngoa. "Đưa tôi tới nơi mà căn nhà đã từng ở."

"Oh." Leonard nhìn Gallowglass, mắt mở to.

Gallowglass nhún vai. "Chú mày đã nghe thấy quý bà nói rồi đấy," cháu trai của tôi nói.

Chúng tôi vọt qua London, tiến về hướng đông. Khi chúng tôi đi qua Temple Bar và chuyển lên Fleet Street, Leonard chuyển qua phía nam về hướng dòng sông.

"Đường này không đúng," tôi nói.

"Đường một chiều, madame," cậu ta nói. "Mọi thứ đã thay đổi một chút khi bà ở đây lần cuối cùng." Cậu ta đã làm một cú rẽ trái gấp ở phía trước Nhà ga Blackfriars. Tôi đặt tay lên nắm cửa để ra ngoài và nghe thấy một tiếng click khi các ổ khóa ngăn ngừa trẻ em khớp lại.

"Ở yên trong xe, Thím," Gallowglass nói.

Leonard giật tay lái sang bên trái một lần nữa, và chúng tôi nảy lên trên vỉa hè và mặt đường thô.

"Blackfriars Lane," tôi nói, đọc các biển hiệu vòng vèo lướt qua. Tôi lắc tay nắm cửa. "Thả tôi ra."

Chiếc xe dừng lại đột ngột ngang qua lối vào một cầu tàu nổi.

"Ngôi nhà của bà, madame," Leonard cho biết, nghe giống như một hướng dẫn viên du lịch, và ra hiệu về tòa nhà văn phòng gạch màu đỏ và kem lờ mờ hiện ra trên chúng tôi. Cậu ta buông khóa cửa. "Nó an toàn để đi bộ. Hãy nhớ những vỉa hè không đồng đều. Không muốn phải giải thích cho Cha H làm thế nào bà bị gãy chân đâu, phải không? "

Tôi bước ra vỉa hè lát đá. Đó là chỗ đứng vững chắc hơn so với bùn và chất bẩn bình thường của Water Lane, như chúng tôi gọi con đường vào năm 1590. Tự động tôi tiến về hướng của Nhà thờ St. Paul. Tôi cảm thấy một bàn tay trên khuỷu tay của tôi, giữ tôi lại.

"Thím biết Chú cảm thấy thế nào về việc Thím lang thang khắp thành phố mà không có người đi kèm." Gallowglass khom người, và trong một thoáng tôi như thấy lại anh trong áo chèn và quần tất. "Dưới sự chỉ dẫn của bà, Madame Roydon."

"Chính xác thì chúng ta đang ở đâu vậy?" Sarah hỏi, quét qua các con hẻm gần đó. "Chỗ này không giống như một khu dân cư."

"The Blackfriars. Ngày xưa ngày xưa, hàng trăm người dân sống ở đây." chỉ mất một vài bước để tôi đến được một con đường rải sỏi hẹp đã từng dẫn đến khuôn viên bên trong của Tu viện Blackfriars cũ. Tôi cau mày và chỉ. "Không phải Cardinal's Hat ở đó sao?" Đó là một trong những lỗ tưới nước của Kit Marlowe.

"Trí nhớ tốt đấy, Thím. Họ gọi nó là Playhouse Yard bây giờ."

Nhà chúng tôi gắn vào phần phía sau của tu viện cũ. Gallowglass và Sarah đi theo tôi vào một hẻm cụt. Trước đây nó từng được lấp đầy với thương nhân, thợ thủ công, các bà nội trợ, người học nghề, và trẻ em, chưa kể đến xe, chó, và gà. Hôm nay nó đã bị bỏ hoang.

"Chậm lại nào," Sarah nói cúi kính, đấu tranh để theo kịp.

Không quan trọng bao nhiêu khu phố cũ đã thay đổi. Trái tim tôi đã cung cấp các hướng dẫn cần thiết, và bàn chân của tôi theo sau, nhanh chóng và chắc chắn. Trong năm 1591 tôi sẽ được bao quanh bởi các khu dân cư tèn tèn và vui chơi giải trí phức tạp đã nổi lên trong khu tu viện cũ. Bây giờ có những tòa nhà văn phòng, một nơi cư trú nhỏ phục vụ giám đốc điều hành kinh doanh lâm tiên, các tòa nhà văn phòng nhiều hơn, và các trụ sở của các nhà bào chế thuốc của London. Tôi vượt qua Playhouse Yard và trượt vào giữa hai tòa nhà.

"Giờ cô ấy đang đi đâu thế?" Sarah hỏi Gallowglass, sự cúi kính tăng cao.

"Trừ phi tôi mất tính phỏng đoán của tôi, Thím đang tìm cách trở lại Lâu đài Baynard."

Tại chân của một đại lộ hẹp gọi là Lối vào nhà Thờ, tôi dừng lại để định phương vị của tôi. Nếu tôi có thể định hướng cho bản thân mình đúng, tôi có thể tìm đường đến nhà của Mary. Cửa hàng in ấn của Fields ở đâu nhỉ? Tôi nhắm mắt để tránh sự phân tâm từ các tòa nhà hiện đại không thích hợp.

"Ngay đó," Tôi chỉ. "Đó là nơi mà cửa hàng của Fields đã ở. Các nhà bào chế thuốc đã sống trong một vài ngôi nhà dọc theo con lộ. Lối này dẫn xuống bến cảng." Tôi tiếp tục quay cánh tay của tôi, truy theo đường lối của các tòa nhà mà tôi thấy trong tâm trí. "Cánh cửa đến cửa hàng bạc *Monsieur Vallin* đã đứng ở đây. Các vị có thể nhìn thấy khu vườn sau của chúng tôi từ

chỗ này. Và đây là cái cổng cũ mà tôi đã đi qua để đến lâu đài Baynard." Tôi đứng một lát, ngẫm mình trong cảm giác quen thuộc của ngôi nhà cũ và ước chi khi mở mắt ra tôi có thể thấy mình trong cung điện của nữ bá tước của Pembroke. Mary sẽ hiểu tình trạng khó khăn hiện tại của tôi một cách hoàn hảo và hào phóng với những trải nghiệm của mình về các vấn đề triều đại và chính trị.

"Quý thần ơi," Sarah thở hỗn hển.

Mắt tôi mở choàng. Một cánh cửa bằng gỗ trong suốt đã ở cách đó một vài thước, đặt trong một bức tường đá đổ nát trong suốt tương đương. Bị mê hoặc, tôi đã cố gắng lấy một bước về phía đó nhưng bị ngăn lại bởi các sợi chỉ màu xanh và hồ phách hoà quyện chặt quanh chân tôi.

"Đừng cử động!" Sarah nghe có vẻ hoảng sợ.

"Tại sao?" Tôi có thể nhìn thấy di ảnh xuyên qua màng lưới của mắt trước một cửa hàng thời Elizabeth.

"Con đã đúc ra một thần chú nghịch đảo thời gian. Nó sẽ tua lại những hình ảnh từ quá khứ, giống như một bộ phim." Sarah nói, nhìn chăm chú vào tôi qua cửa sổ cửa hàng bánh của *Master Prior*.

"Pháp thuật", Gallowglass rên rỉ. "Đúng y những gì chúng ta cần."

Một người phụ nữ cao tuổi trong một chiếc áo len màu xanh hải quân gọn gàng và một chiếc váy màu xanh nhạt, kiểu người có rất nhiều ở đây và bây giờ đã bước ra khỏi tòa nhà căn hộ gần đó.

"Cô sẽ tìm thấy phần này của London có thể là một chút ăn nói uyển chuyển, ảo diệu," bà gọi ra trong một tông giọng quyền, giai điệu vui vẻ mà

chỉ có phụ nữ Anh trong một độ tuổi nhất định và địa vị xã hội mới có thể làm được.

"Cô sẽ muốn có một số biện pháp phòng ngừa nếu cô định đúc thêm bất kỳ thần chú nào."

Khi người phụ nữ đến gần, tôi bị ấn tượng bởi một cảm giác *déjà vu*\*. Bà nhắc nhở tôi về một trong những phù thủy tôi biết năm 1591- một phù thủy đất tên là Marjorie Cooper, người đã giúp tôi dệt thần chú đầu tiên của tôi.

*\* déjà vu : Ký ức ảo giác. Thuật ngữ này được sáng tạo bởi một nhà tâm linh học người Pháp Émile Boirac để nói về hiện tượng cảm thấy quen thuộc như đã từng chứng kiến hoặc từng trải qua trước đây rồi, trước một môi trường hoặc một sự kiện hoàn toàn mới.*

"Tôi là Linda Crosby." Bà mỉm cười, và sự tương đồng với Marjorie trở nên rõ rệt hơn.

"Chào mừng, Diana Bishop. Chúng tôi đã chờ đợi cô."

Tôi nhìn chăm chăm vào bà, sửng sờ.

"Tôi là dì của Diana," Sarah nói, tấn công vào im lặng. "Sarah Bishop."

"Hân hạnh", Linda nồng nhiệt nói, lắc tay của Sarah. Cả hai phù thủy nhìn chăm chăm xuống chân tôi. Trong suốt lời giới thiệu ngắn gọn của chúng tôi, màu xanh và màu hổ phách ràng buộc thời gian đã nổi lỏng một chút, mờ dần đi từng sợi một khi chúng tan lẫn vào các kết cấu công trình của Blackfriars. Tuy nhiên cửa trước của Monsieur Vallin là vẫn còn quá rõ ràng.

"Tôi sẽ cho nó một vài phút nữa. Rốt cuộc thì cô là một người du hành thời gian mà." Linda nói, ngồi vào một trong những băng ghế cong bao quanh

một chậu cây trồng hình tròn lát gạch. Nó chiếm cùng một chỗ đã từng là một miệng giếng trong sân của Cardinal's Hat.

"Bà là một người trong gia đình Hubbard à?" Sarah hỏi, cho tay vào túi áo. Lấy ra gói thuốc lá bị cấm đoán của dì. Bà mời Linda một điếu.

"Tôi là một phù thủy," Linda nói, nhận lấy điếu thuốc. "Và tôi sống ở thành phố London. Vì vậy, phải, tôi là một thành viên của gia đình Cha Hubbard. Tự hào được như vậy."

Gallowglass thả thuốc lá cho các phù thủy và sau đó cho chính mình. Cả ba phì phèo như những ống khói, cẩn thận hướng luồng khói không thoát về phía tôi.

"Tôi chưa từng gặp Hubbard," Sarah thú nhận. "Hầu hết các ma cà rồng mà tôi biết tôi không nghĩ nhiều về ông ta."

"Thật sao?" Linda hỏi với sự thích thú. "Thật kỳ quặc làm sao. Cha Hubbard là một nhân vật được yêu quý ở đây. Ông bảo vệ lợi ích của mọi người, dù là daemon, ma cà rồng, hay phù thủy. Vì vậy, nhiều sinh vật đã muốn di chuyển vào lãnh thổ của ông ấy đến nỗi dẫn đến một cuộc khủng hoảng nhà ở. Ông ấy không thể mua bất động sản đủ nhanh để đáp ứng nhu cầu."

"Ông ta vẫn là một đồ khốn," Gallowglass lẩm bẩm.

"Ngôn ngữ!" Linda nói, sừng sốt.

"Bao nhiêu phù thủy đang ở trong thành phố?" Sarah hỏi.

"Ba chục," Linda trả lời. "Chúng tôi giới hạn số lượng, tất nhiên, hoặc Square Mile sẽ rời tung lên."

"Coven của Madison cũng cùng kích thước," Sarah nói đồng tình. "Chắc hẳn sẽ dễ dàng hơn để tổ chức những buổi hội họp."

"Chúng tôi tụ tập một lần một tháng trong hầm mộ của Cha Hubbard. Ông đã sống trong phần còn lại của Tu Viện Greyfriars ở ngay đằng kia." Linda hướng điếu thuốc của mình vào một điểm phía bắc Playhouse Yard. "Những ngày này hầu hết các sinh vật trong thành phố thích là ma cà rồng-tài chính và các nhà quản lý quỹ đầu cơ và như vậy. Họ không muốn cho phù thủy thuê phòng họp của họ. Không xúc phạm đâu nhé, thưa ông. "

"Không hề cảm thấy", Gallowglass nói nhẹ nhàng.

"Greyfriars? Lady Agnes có chuyển đến đó không?" Tôi ngạc nhiên hỏi. Trò hề của con ma đã được bàn tán trong thị trấn khi tôi sống ở đây.

"Ồ không. Lady Agnes vẫn còn ở đó. Với sự giúp đỡ của Cha Hubbard, chúng tôi đã có thể làm trung gian cho một thỏa thuận giữa bà ấy và nữ hoàng Isabella. Họ dường như có quan hệ thân thiện vào lúc này, nhiều hơn tôi có thể nói về hồn ma của Elizabeth Barton. Kể từ khi cuốn tiểu thuyết về Cromwell được phát hành, bà ta đã không thể. "Linda nhìn bụng tôi suy đoán. "Tại tiệc trà Mabon của chúng tôi trong năm nay, Elizabeth Barton đã cho biết cô đang mang thai đôi."

"Tôi có." Ngay cả những bóng ma của London cũng biết công việc của tôi.

"Thật khó để nói rằng những lời tiên tri của Elizabeth là nghiêm túc khi mỗi một trong số chúng đều đi kèm bởi tiếng thét. Nó hết sức. . . thô tục." Linda bĩu môi chê bai, và Sarah gật đầu thông cảm.

"Um, tôi ghét phải phá hỏng điều này, nhưng tôi nghĩ rằng câu thần chú của tôi cho sự nghịch đảo vật chất đã hết hạn." Không chỉ vì tôi có thể nhìn thấy mắt cá chân của chính tôi (là tôi nhấc chân lên – không phải các em bé



ngáng đường đâu), ma còn là cánh cửa của Monsieur Vallin đã hoàn toàn biến mất.

"Hết hạn?" Linda bật cười. "Cô làm cho nó nghe có vẻ như pháp thuật của cô là món hàng bán có thời hạn vậy."

"Tôi chắc chắn đã không nói nó dừng lại," Tôi càu nhàu. Nhưng tôi cũng chưa bao giờ nói nó bắt đầu.

"Nó dừng lại vì con đã không cột nó đủ chặt," Sarah nói. "Nếu con không trao cho thần chú đảo nghịch một khởi động tốt, nó sẽ yếu dần."

"Và chúng tôi khuyên cô không nên đứng trên đỉnh của các thần chú nghịch đảo một khi cô đúc nó," Linda nói, nghe hơi giống người giáo viên thể dục trung học của tôi. "Cô nên muốn toàn tâm toàn ý hô thần chú mà không chớp mắt, sau đó bước ra khỏi nó ở phút cuối cùng."

"Sai lầm của tôi," tôi thì thầm. "Tôi có thể di chuyển bây giờ chưa?"

Linda khảo sát Playhouse Yard với một cái cau mày. "Có, tôi tin rằng nó hoàn toàn an toàn bây giờ," bà tuyên bố.

Tôi rên rỉ và xoa lưng. Đứng yên quá lâu đã làm nó đau, và bàn chân của tôi cảm thấy như đang sắp nổ tung. Tôi chống một trong số chúng trên chiếc ghế mà Sarah và Linda đang ngồi và cúi xuống để nới lỏng các sợi dây giày của tôi.

"Cái gì thế?" Tôi nói, nhìn qua thanh của băng ghế. Tôi với tay xuống và lấy ra một cuộn giấy được cột một dải ruy băng màu đỏ. Các ngón tay trên bàn tay phải của tôi râm ran khi tôi chạm vào nó, và ngôi sao năm cánh ở cổ tay của tôi cuồn cuộn màu sắc.

"Đó là truyền thống cho mọi người để lại yêu cầu về phép thuật trong sân. Luôn luôn có một sự tập trung quyền lực gắn liền với chỗ này." Giọng nói của Linda dịu lại. "Một phù thủy vĩ đại đã từng sống ở đây, cô nhìn xem. Truyền thuyết kể rằng cô ấy sẽ trở lại một ngày nào đó, để nhắc nhở chúng ta về tất cả những gì chúng ta đã từng là và có thể là một lần nữa. Chúng tôi đã không quên cô ấy và tin tưởng rằng cô ấy sẽ không quên chúng tôi."

Các phù thủy ở Blackfriars đã bị ám ảnh bởi quá khứ của chính tôi. Một phần trong tôi đã chết khi chúng tôi để lại London. Đó là phần trước đây đã từng có thể tung hứng như là vợ của Matthew, mẹ của Jack và Annie, trợ lý của nhà giả kim Mary Sidney, và một thợ dệt-học việc. Và một phần khác của tôi đã gia nhập với nó trong năm mộ khi tôi rời khỏi Matthew trên ngọn núi bên ngoài New Haven. Tôi vùi đầu vào đôi tay.

"Tôi đã tạo ra một mớ hỗn độn," tôi thì thầm.

"Không, con đã lao xuống vực sâu và đập vào đầu con," Sarah trả lời. "Đây là những gì Em và dì đã lo lắng khi con và Matthew dính líu vào lúc đầu. Cả hai di chuyển quá nhanh, và chúng tôi biết rằng cả hai đều không nghĩ về những gì mối quan hệ này sẽ yêu cầu."

"Chúng con biết chúng con sẽ phải đối mặt với rất nhiều sự phản đối."

"Oh, cả hai đã vướng vào kiểu tình yêu của các vì tinh tú\*, và dì hiểu cảm giác thật lãng mạn làm sao khi chỉ có hai người chống lại thế giới." Sarah cười khúc khích. "Rốt cuộc, Em và dì đã từng là đôi tình nhân sao băng\* mà. Ở ngoại ô New York vào những năm 1970, khi hai người phụ nữ rơi vào tình yêu chẳng khác gì hai ngôi sao bị hút vào nhau."

*\* Star-crossed-lovers : thuật ngữ này được Shakespeare dùng trong vở kịch 'Roméo và Juliet' để chỉ tình yêu bị cấm đoán. Các ngôi sao thu hút nhau, yêu nhau - rất đẹp khi xa cách và là thảm họa khi kết hợp - huỷ hoại nhau và xung quanh. – Chẳng biết diễn giải ra sao lun)*

Giọng dì gia tăng nghiêm trọng. "Nhưng mặt trời luôn mọc vào sáng hôm sau. Câu chuyện cổ tích không nói cho con biết nhiều về những gì sẽ xảy ra với tình yêu sao băng trong ánh sáng ban ngày, nhưng bằng cách nào đó con phải tìm ra làm thế nào để được hạnh phúc."

"Chúng con đã hạnh phúc ở đây", tôi khẽ nói. "Đúng không, Gallowglass?"

"Aye, Thím, thím đã hạnh phúc ngay cả với tổ chức gián điệp của Matthew thờ xuống cổ chú ấy và cả nước đang truy lùng các phù thủy." Gallowglass lắc đầu. "Làm thế nào thím đối phó được với điều đó, tôi đã không bao giờ hiểu."

"Con đã đối phó được bởi vì cả hai đều đã không cố gắng để trở thành thứ gì đó không phải chính mình. Matthew đã không cố gắng để trở nên văn minh, và con đã không cố gắng để trở thành một con người." Sarah nói. "Con đã không cố gắng để trở thành đứa con gái hoàn hảo của Rebecca, hoặc người vợ hoàn hảo của Matthew, hay một giáo sư gạo cội tại Yale."

Dì nắm lấy tay tôi trong tay mình, cuộn tròn quanh cả hai, và lật chúng để lòng bàn tay hướng lên. Dây thợ dệt của tôi rục rờ đối nghịch với da thịt xanh xao.

"Con là một phù thủy, Diana. Một thợ dệt. Đừng phủ nhận sức mạnh của con. Hãy sử dụng nó." Sarah nhìn chăm chú vào bàn tay trái của tôi. "Tất cả chúng."

Điện thoại của tôi kêu ping trong túi áo khoác. Tôi giật mình vì nó, mong mỗi đến tuyệt vọng đó là một loại thông điệp từ Matthew. Anh đã hứa sẽ cho tôi biết anh đã tiến hành ra sao. Màn hình hiển thị cho thấy có một văn bản đang chờ đợi từ anh ấy. Tôi mở nó háo hức.

Thông điệp này không chứa những từ mà Đại Hội Đồng có thể sử dụng để chống lại chúng tôi, chỉ có một hình ảnh của Jack.

Cậu bé đang ngồi trên một hiên nhà, khuôn mặt tách ra thành một nụ cười toe toét khi đang lắng nghe ai đó - một người đàn ông, mặc dù lưng của ông ấy quay về máy ảnh và tôi không thể thấy nhiều hơn một mái tóc quăn màu đen ôm quanh cổ áo - kể một câu chuyện như thể chỉ một người miền Nam có thể làm. Marcus đứng đằng sau Jack, một tay hờ hững choàng qua vai cậu bé.

Giống như Jack, cậu cũng đang cười toe toét.

Họ trông giống như hai người đàn ông trẻ bình thường thưởng thức một tiếng cười cùng nhau vào cuối tuần. Jack hoàn toàn khớp với gia đình của Marcus, như thể cậu bé thuộc về họ.

"Ai ở cùng Marcus vậy?" Sarah nói, nhìn qua vai tôi.

"Jack." Tôi chạm vào gương mặt cậu bé. "Con không chắc người đàn ông khác là ai".

"Đó là Ransome." Gallowglass khịt mũi. "Kẻ già nhất của Marcus, và gã khiến cho Lucifer cũng phải xấu hổ. Không phải là hình mẫu tốt nhất cho nhóc Jack, nhưng tôi nghĩ Matthew biết rõ nhất. "

"Hãy nhìn vào các chàng trai," Linda nói trù mến, đứng lên để bà cũng có thể nhìn vào bức ảnh. "Tôi chưa bao giờ nhìn thấy Jack có vẻ hạnh phúc như thế - ngoại trừ khi cậu bé nói chuyện về Diana, tất nhiên."

Chuông St. Paul điểm giờ. Tôi đẩy các nút trên điện thoại của tôi, làm mờ màn hình. Tôi sẽ nhìn lại bức ảnh sau, trong sự riêng tư.

"Xem này, mặt ông. Matthew đang làm rất tốt." Sarah nói, giọng nhẹ nhàng.

Nhưng không được nhìn vào đôi mắt của anh, đánh giá hình thể đôi bờ vai anh, nghe giọng nói của anh, tôi không thể chắc chắn.

"Matthew đang làm công việc của mình," Tôi nhắc nhở bản thân, đứng lên.  
"Con cần phải trở lại với công việc của con."

"Điều đó có nghĩa là con đã sẵn sàng làm bất cứ điều gì để giữ cho gia đình của con ở bên nhau như con đã làm trong năm 1591, thậm chí nếu pháp thuật tối cao có liên quan?" Lòng mày của Sarah bắn lên trong sự chất vấn không che dấu.

"Vâng." Tôi nghe có vẻ thuyết phục hơn tôi cảm thấy.

"Phép thuật tối cao? Sự tằm tối tuyệt vời làm sao" Linda cười rạng rỡ. "Tôi có thể giúp chứ?"

"Không," tôi nói nhanh.

"Có thể," Sarah nói cùng lúc.

"Chà, nếu cô cần chúng tôi, Hãy gọi một chiếc nhẫn. Leonard biết làm thế nào để tiếp cận với tôi." Linda nói. "Cộng đồng phù thủy London ở dưới sự sắp xếp của cô. Và nếu cô đến với một trong các cuộc họp của chúng tôi, nó sẽ là một động lực đáng kể để nâng cao tinh thần. "

"Chúng ta sẽ thấy," tôi nói một cách mơ hồ, không muốn tạo ra một lời hứa mà tôi không thể giữ. "Tình hình phức tạp, và tôi không muốn bất cứ ai gặp rắc rối."

"Ma cà rồng luôn rắc rối," Linda nói với vẻ chê bai nghiêm túc. "Ôm giữ mỗi hận thù và vênh váo tiến hành một số sự trả thù máu hay thứ gì đó khác. Nó thực sự rất phiền phức. Tuy nhiên, chúng ta là một gia đình lớn, như Cha Hubbard nhắc nhở chúng ta."

"Một gia đình lớn." Tôi nhìn khu phố cũ của chúng tôi. "Có lẽ Cha Hubbard đã đi đúng đường."

"Vâng, chúng tôi nghĩ vậy. Hãy cân nhắc đến cuộc họp tiếp theo của chúng tôi. Doris sẽ làm một chiếc bánh Battenberg thần thánh."

Sarah và Linda trao đổi số điện thoại chỉ để phòng hờ, và Gallowglass đi đến Apothecaries' Hall và buột ra một tiếng huýt inh tai để gọi Leonard đang ở đâu đó cùng với chiếc xe. Tôi đã có cơ hội để chụp một bức ảnh của Playhouse Yard và gửi nó cho Matthew mà không có một bình luận hoặc một chú thích nào.

Sau rốt, Magic không có gì nhiều hơn là mong muốn hiện thực,.

Làn gió tháng mười đã rời khỏi sông Thames và mang những lời nguyện ước không lời của tôi vào bầu trời, nơi chúng dệt lên một câu thần chú để mang Matthew trở lại với tôi.

## Chương 26

Một lát bánh Battenberg với bên trong bánh ẩm ướt màu hồng và vàng kẻ caro và kem đường màu hoàng yến đặt trước mặt tôi trên chiếc bàn riêng biệt của chúng tôi tại Wolseley, cùng với trà đen lậu không sữa bọt. Tôi nhấp của ấm trà và hít vào hương thơm mạch nha của nó, thở dài một cách hạnh phúc. Tôi đã thèm trà và bánh hơn bao giờ hết kể từ cuộc họp đột xuất của chúng tôi với Linda Crosby ở Blackfriars.

Hamish, người thường xuyên ăn sáng ở đó, đã trưng dụng một cái bàn lớn tại nhà hàng Piccadilly nhận nhiệm cho toàn bộ buổi sáng và tiến hành xử lý không gian và các nhân viên - như thể họ là văn phòng của ông. Cho đến lúc này ông đã lấy một tá các cuộc gọi điện thoại, thực hiện một số cam kết ăn trưa (ba trong số chúng cho cùng một ngày vào tuần tới, tôi ghi nhận với sự báo động), và đọc từng tờ nhật báo London trong tổng số chúng. Ông cũng, Chúa chúc lành cho ông, đã phình phờ lấy được bánh của tôi từ đầu bếp trước khi nó được phục vụ trong giờ giấc bình thường, với lý do tình trạng của tôi như là sự biện minh. Tốc độ mà các yêu cầu đã được đáp ứng là một dấu hiệu cộng thêm cho thấy về tầm quan trọng của Hamish, hoặc cũng có thể là một dấu hiệu cho thấy người đàn ông trẻ, người sử dụng những cái cây đánh trứng và những con lăn, hiểu được về mối quan hệ đặc biệt giữa phụ nữ mang thai và đường.

"Điều này kéo dài mãi mãi," Sarah càu nhàu. Dì đã xem xét một quả trứng luộc bằng bánh mì que nướng, tiêu thụ một đại dương cà phê đen, và đã phân chia sự chú ý của dì cho đồng hồ đeo tay và cánh cửa tự bao giờ rồi.

"Khi nói đến tổng tiền, Granny không thích vội vàng." Gallowglass mỉm cười ân cần với các phụ nữ tại một bàn gần đó, những người đang thả những cái liếc ngưỡng mộ vào đôi cánh tay xăm trổ cơ bắp của anh.

"Nếu họ không đến sớm, tôi sẽ đi bộ trở về Westminster với sự cố gắng của chính tôi nhờ vào tất cả số caffeine." Hamish vẫy người quản lý. "Một ly cà phê cappuccino, Adam. Tốt hơn là làm nó không caffeine."

"Dĩ nhiên, thưa ông. Thêm bánh mì nướng và mứt?"

"Xin vui lòng," Hamish nói, đưa cho Adam khay bánh mì trống rỗng. "Dâu nhé. Bạn biết tôi không thể cưỡng lại những trái dâu."

"Và nói lại một lần nữa xem tại sao chúng ta không thể chờ đợi Granny và Phoebe ở nhà?" Gallowglass chuyển động một cách lo lắng trên chỗ ngồi nhỏ xíu của mình. Chiếc ghế này không được thiết kế cho một người đàn ông kích thước của anh, mà là cho các nghị sĩ, nhà ngoại giao, những nhân vật truyền hình buổi sáng, và những người khác mong manh kiểu như thế.

"Láng giềng của Diana giàu có và hoang tưởng. Đã không có bất kỳ hoạt động nào tại ngôi nhà trong gần một năm nay. Đột nhiên có những người láng vãng đây đó trong mọi giờ và Allens của Mayfair trở thành người giao hàng hàng ngày. "

Hamish dọn một chỗ trên bàn cho tách cappuccino mới của mình. "Chúng tôi không muốn họ nghĩ các bạn là một băng đảng ma túy quốc tế và gọi cảnh sát. Ga trung tâm West End đầy các phù thủy, đặc biệt là các CID. Và đừng quên: Cô không nằm dưới sự bảo vệ của Hubbard ở bên ngoài giới hạn thành phố ".

"Hừ. Ông không lo lắng về bọn cớm đâu. Ông chỉ không muốn bỏ lỡ bất cứ điều gì thôi." Gallowglass vẫy một ngón tay vào ông. "Tôi rành ông quá mà, Hamish."

"Fernando đây rồi," Sarah nói với giọng cho thấy sự giải thoát rốt cuộc đã đến.



Fernando cố gắng giữ cửa mở cho Ysabeau, nhưng Adam đẩy ông vào nó. Mẹ chồng của tôi trông giống như một ngôi sao điện ảnh trẻ trung, và mỗi cái đầu nam giới trong phòng quay lại khi bà bước vào với Phoebe theo sát phía sau. Fernando nán lại, bộ đồ tây sẫm màu của ông làm phông nền một cách hoàn hảo cho bộ đồ nổi bật màu trắng và màu nâu sẫm của Ysabeau.

"Không hề thắc mắc là Ysabeau thích ở nhà," tôi nói. Bà vững vàng như một ngọn hải đăng vào một ngày đầy sương mù.

"Philippe luôn nói rằng thật dễ dàng để chịu được một cuộc bao vây hơn là vượt qua một căn phòng ở bên cạnh Ysabeau. Ông đã phải chống lại những người hâm mộ của bà bằng nhiều hơn một cây gậy, tôi có thể nói thế." Gallowglass đứng lên khi bà nội của anh tiến đế. "Xin chào, Granny. Họ đã chịu thua yêu cầu của bà à? "

Ysabeau chìa má nhận nụ hôn. "Tất nhiên."

"Phần nào thôi," Phoebe nói vội vàng.

"Đã có rắc rối à?" Gallowglass hỏi Fernando.

"Không đáng nhắc đến." Fernando kéo ra một cái ghế. Ysabeau trườn vào nó một cách duyên dáng, bắt chéo đôi chân mảnh mai của bà.

"Charles đã dễ dãi nhất rồi đó khi xem xét đến bao nhiêu chính sách công ty mà tôi đã mong đợi anh ta vi phạm," bà nói, từ chối tờ thực đơn Adam chìa ra cho bà với một chút chán ghét. "Champagne, xin vui lòng."

"Bức tranh gốm guốc mà bà đã mang khỏi bàn tay của ông ta sẽ bù đắp cho điều đó nhiều hơn", Fernando nói, sắp xếp Phoebe vào vị trí của cô ấy tại bàn. "Điều gì đã làm bà mua nó vậy, Ysabeau?"

"Nó không phải là gốm guốc, mặc dù chủ nghĩa biểu hiện trừu tượng là một khẩu vị tập nhiễm," bà thừa nhận. "Bức tranh gợi cảm đầy sống sượng và bí ẩn. Tôi sẽ đưa nó cho bảo tàng Louvre và buộc người dân Paris mở rộng tâm trí của họ. Nhớ lời tôi: thời gian này năm tới, Clyfford Still sẽ được ở trên cùng của danh sách mong muốn của mỗi bảo tàng".

"Mong đợi một cuộc gọi từ Coutts," Phoebe thì thầm với Hamish. "Bà ấy sẽ không mặc cả."

"Không cần phải lo lắng. Cả Sotheby và Coutts đều biết tôi tốt cho nó." Ysabeau lấy một tờ giấy từ chiếc túi da láng bóng của mình và mở rộng nó cho tôi. "*Voilà.*" (Đây)

"TJ Weston, Esquire." Tôi nhìn lên khỏi mảnh giấy. "Đây là người đã mua trang giấy từ Ashmole 782 ư?"

"Có thể." Câu trả lời của Phoebe là ngắn gọn. "Các hồ sơ không chứa gì ngoài một mảnh giấy bán hàng – ông ta đã trả tiền mặt - và sáu mảnh thư sai địa chỉ. Không một địa chỉ đơn lẻ nào mà chúng tôi có từ Weston là có giá trị."

"Sẽ không quá khó khăn để xác định vị trí của ông ta. Có bao nhiêu TJ Westons có thể ở ngoài kia nhỉ? "Tôi tự hỏi.

"Hơn ba trăm," Phoebe trả lời. "Tôi đã kiểm tra các thư mục quốc gia. Và đừng cho rằng TJ Weston là một người đàn ông. Chúng tôi không biết giới tính của người mua hay quốc tịch. Một trong những địa chỉ là ở Đan Mạch. "

"Đừng quá bi quan, Phoebe. Chúng ta sẽ thực hiện những cuộc gọi. Sử dụng các kết nối của Hamish. Và Leonard là bên ngoài. Cậu ta sẽ đưa chúng ta đến nơi chúng ta cần phải đi." Ysabeau trông có vẻ hờ hững.

"Các kết nối của tôi?" Hamish vùi đầu mình trong tay và rên rỉ. "Điều này có thể mất vài tuần. Tôi hẳn là cũng sẽ sống ở Wolseley luôn, trao tặng tất cả các loại cà phê tôi sẽ có với mọi người."

"Nó sẽ không mất hàng tuần, và ông không cần phải lo lắng về việc tiêu thụ caffeine của ông đâu." Tôi bỏ mảnh giấy vào trong túi, đeo túi chịu lực của tôi qua vai, và kéo người đứng lên, gần như làm đảo lộn chiếc bàn trong quá trình.

"Chúa ban phước cho chúng tôi, Thím. Thím đã trở nên lớn hơn theo từng giờ."

"Cảm ơn anh đã nhận thấy, Gallowglass." Tôi đã xoay sở để nêm bản thân mình giữa một giá treo áo khoác, bức tường, và ghế của tôi. Anh nhảy lên để giải thoát cho tôi.

"Làm thế nào con có thể chắc chắn như vậy?" Sarah hỏi tôi, trông có vẻ ngờ vực như Phoebe.

Không nói lời nào tôi giơ đôi bàn tay lên. Chúng nhiều màu và rục rờ.

"Ah. chúng ta hãy đưa Diana về nhà." Ysabeau nói. "Tôi không nghĩ rằng các chủ sở hữu sẽ đánh giá cao việc có một con rồng trong nhà hàng của họ bất kỳ nhiều hơn tôi đã có trong nhà của tôi."

"Nhét tay vào túi quần mau," Sarah rít lên. Chúng thực sự khá rục rờ.

Tôi vẫn chưa ở giai đoạn lạch bạch của thai kỳ, nhưng nó vẫn còn là một thách thức khi đi qua những cái bàn ở gần, đặc biệt là với đôi bàn tay bị kẹt trong áo mưa.

"Hãy dọn đường cho con dâu của tôi," Ysabeau nói một cách hống hách, nắm lấy khuỷu tay tôi và kéo tôi đi cùng. Đàn ông đứng dậy, kéo ghế của họ, và xun xoe khi bà đi ngang qua.

"Mẹ kế của chồng tôi," tôi thì thầm với một người phụ nữ cảm thấy bị xúc phạm đang nắm chặt cái nĩa của mình giống như một thứ vũ khí. Bà ta bị quấy rầy với ý tưởng rằng tôi đã kết hôn với một cậu bé mười hai tuổi và mang thai bởi cậu bé, vì Ysabeau quá trẻ để có con lớn tuổi hơn. "Cuộc hôn nhân thứ hai. Vợ trẻ hơn. Bạn biết nó ra sao rồi đấy."

"Quá nhiều cho việc hoà lẫn", Hamish lẩm bẩm. "Mỗi sinh vật trong W1 sẽ biết rằng Ysabeau de Clermont đang ở trong thị trấn sau điều này. Bạn không thể kiểm soát bà ấy sao, Gallowglass? "

"Kiểm soát Granny ư?" Gallowglass cười phá lên và vỗ vào lưng Hamish.

"Đây là một cơn ác mộng," Hamish nói khi nhiều cái đầu quay lại. Ông bước đến cửa trước. "Hẹn gặp lại vào ngày mai, Adam."

"Bàn thường lệ của ngài cho một người, thưa ngài?" Adam hỏi, trao cho Hamish chiếc ô của ông.

"Vâng. Tạ ơn Chúa." Hamish bước vào một chiếc xe hơi đang chờ đợi và quay trở lại văn phòng của ông ở thành phố. Leonard nhét tôi vào phía sau của Mercedes với Phoebe và Ysabeau, Fernando chiếm ghế hành khách.

Gallowglass châm một điếu thuốc và đi thong thả dọc theo vỉa hè, xả khói còn nhiều hơn một tàu hơi nước Mississippi. Chúng tôi mất bóng anh ấy bên ngoài quán Xe và Ngựa, nơi Gallowglass ra hiệu thông qua một loạt các cử chỉ im lặng mà anh thường làm để gọi một thức uống.

"Đồ nhát cáy," Fernando nói, lắc đầu.

"Bây giờ thì sao?" Sarah hỏi sau khi chúng tôi đã trở lại tại Clairmont House trong căn phòng buổi sáng ấm cúng. Mặc dù phòng khách phía trước thoải mái và chào đón, nơi ấm cúng này là căn phòng yêu thích của tôi trong nhà. Nó chứa một tập hợp tạp nham các đồ nội thất, bao gồm một chiếc ghế mà tôi chắc chắn đã có mặt tại nhà của chúng tôi ở Blackfriars, khiến cho căn phòng cảm thấy như thể nó đã được sống trong đó hơn là để trang trí.

"Bây giờ chúng ta tìm TJ Weston, Esquire, bất luận có thể là cô ta hay anh ta." Tôi gác chân tôi lên chiếc ghế đầu kiểu thời Elizabeth đen nhem vì tuổi tác với một tiếng rên, để cho sự ấm áp từ chiếc lò sưởi đang nổ tanh tách thấm vào bộ xương đang đau nhức của mình.

"Nó sẽ giống như tìm kim đáy bể," Phoebe nói, cho phép bản thân thiếu lễ độ một chút bằng một tiếng thở dài.

"Không, nếu Diana sử dụng phép thuật của mình thì sẽ không," Sarah nói một cách tự tin.

"Pháp thuật?" Đầu Ysabeau quay ngoắt lại, và mắt bà lấp lánh.

"Tôi đã nghĩ rằng bà không tán thành các phù thủy?" Mẹ chồng tôi đã bộc lộ những cảm xúc của bà về vấn đề này từ khi bắt đầu mối quan hệ của tôi với Matthew.

"Ysabeau có thể không thích phù thủy, nhưng bà ấy đã không có gì ngoại trừ sự ngưỡng mộ đối với pháp thuật," Fernando nói.

"Bà đã vẽ một ranh giới hùng mạnh, Ysabeau," Sarah nói với một cái nhìn mặt.

"Loại pháp thuật nào thế?" Gallowglass đã trở lại, không được chú ý, và đang đứng trong sảnh lắc sự ẩm ướt ra khỏi áo khoác của mình. Anh khá giống Lobero sau một cuộc chạy dài ở Stag Moat của hoàng đế.

"Một thần chú soi đường có thể hiệu quả khi bạn đang tìm kiếm một vật thể bị mất," Sarah nói dăm chiêu. Dì ấy là một chuyên gia về phép thuật nên, vì Em đã từng nổi tiếng là thường xuyên để lạc những thứ của dì ấy đâu đó quanh nhà và Madison.

"Tôi nhớ một phù thủy đã sử dụng năng lượng đất nào đó và một mảnh vải lanh thắt nút," Ysabeau nói. Sarah và tôi quay về phía bà, miệng hé mở trong sự ngạc nhiên. Bà đã vươn thẳng dậy và nhìn chúng tôi với vẻ kiêu kỳ.

"Bạn không cần phải trông có vẻ ngạc nhiên như thế đâu. Tôi đã được biết nhiều phù thủy vĩ đại trong những năm qua. "

Fernando phớt lờ Ysabeau và nói chuyện với Phoebe thay vì thế. "Cô đã nói một trong những địa chỉ của TJ. Weston là ở Đan Mạch. Còn những cái khác? "

"Tất cả từ Vương quốc Anh: bốn ở Anh và một ở Bắc Ireland," Phoebe nói. "Ở Anh các địa chỉ đều ở phía nam-Devon, Cornwall, Essex, Wiltshire."

"Thím có thực sự cần phải can thiệp bằng pháp thuật không Thím?" Gallowglass trông có vẻ cân nhắc. "Chắc chắn có một cách cho Nathaniel sử dụng máy tính của cậu ta và tìm ra người này. Bạn đã viết các địa chỉ ấy ra chưa, Phoebe? "

"Tất nhiên." Cô đưa ra một biên nhận Boots nhàu nát đầy chữ viết tay. Gallowglass nhìn nó ngờ vực. "Tôi không thể mang một máy tính vào phòng hồ sơ. Nó sẽ gây nghi ngờ. "

"Rất thông minh," Ysabeau đảm bảo với cô. "Tôi sẽ gửi cho các địa chỉ trên cho Nathaniel để cậu ta có thể làm việc với chúng."

"Tôi vẫn nghĩ rằng pháp thuật sẽ nhanh hơn, miễn là tôi có thể tìm ra thần chú nào để sử dụng", tôi nói. "Tôi sẽ cần một cái gì đó trực quan. Tôi làm tốt với hình ảnh hơn với nền. "

"Một bản đồ thì sao?" Gallowglass đề nghị. "Matthew hẳn phải có một bản đồ hoặc hai trong thư viện của mình trên lầu. Nếu không, tôi có thể đi xung quanh Hatchards và xem họ có những gì." Anh chỉ vừa trở về, nhưng Gallowglass rõ ràng mong muốn được ở ngoài trời trong cơn mưa lạnh lẽo hơn. Nó, tôi đoán, gần với thời tiết ở giữa Đại Tây Dương hơn anh có thể tìm thấy.

"Một bản đồ có lẽ hiệu quả, nếu nó đủ lớn," tôi nói. "Chúng ta sẽ không tốt hơn nếu thần chú chỉ có thể xác định vị trí TJ Weston là ở đâu đó trong Wiltshire." Tôi tự hỏi liệu có khả thi khi để Leonard lái xe đưa tôi xung quanh các quận với một hộp nền hay không.

"Có một cửa hàng bản đồ đáng yêu ngay ở Shoreditch," Leonard tự hào nói, như thể anh ta phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với vị trí của nó. "Họ làm ra những tấm bản đồ lớn để treo trên tường. Tôi sẽ gọi cho họ. "

"Những gì con sẽ cần bên cạnh bản đồ?" Sarah hỏi. "Một la bàn chẳng?"

"Quá tệ là con đã không có chiếc hộp toán học mà Hoàng đế Rudolf đã cho con," tôi nói. "Nó luôn luôn lảng xảng xung quanh như thể nó đang cố gắng tìm ra một cái gì đó." Lúc đầu tôi đã nghĩ chuyển động của nó chỉ ra rằng có ai đó đang tìm kiếm Matthew và tôi. Qua thời gian tôi đã tự hỏi liệu có phải sự đu đưa đi vào hành động bất cứ khi nào có ai đó đang tìm kiếm Sách Sự Sống hay không.

Phoebe và Ysabeau trao đổi một cái nhìn.

"Xin lỗi." Phoebe trượt ra khỏi phòng.

"Đó có phải là món đồ bằng đồng mà Annie và Jack đã gọi là đồng hồ của phù thủy?" Gallowglass cười khúc khích. "Tôi nghi ngờ rằng nó sẽ giúp ích được nhiều, Thím à. Nó thậm chí còn không thể giữ được thời gian chuẩn xác, và biểu đồ vĩ độ ngài Habermel có một chút. . . er, huyền ảo. " Habermel đã hoàn toàn bị đánh bại bởi yêu cầu của tôi để bao gồm một tham chiếu đến thế giới mới và chỉ đơn giản là chọn một toạ độ, mà với tất cả tôi biết, sẽ làm đặt tôi ở vào Tierra del Fuego.

"Bói toán là cách để đi," Sarah nói. "Chúng tôi sẽ đưa ngọn nến trên bốn phương chính của phía bắc, phía đông, phía nam, phía tây, sau đó đặt bạn ở trung tâm với một bát nước và xem những gì xảy ra."

"Nếu cháu bói nước, dì sẽ cần nhiều không gian hơn so với điều này." phòng ăn sáng sẽ bị lấp đầy bởi nước phù thủy với một tốc độ đáng báo động.

"Chúng ta có thể sử dụng các khu vườn," Ysabeau đề nghị. "Hoặc phòng khiêu vũ trên lầu. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng cuộc chiến thành Troy là một chủ đề thích hợp cho các bức bích họa, vì vậy sẽ không có thiệt hại lớn nếu chúng bị hư hại. "

"Chúng tôi có thể cũng muốn bật mở con mắt thứ ba của cháu trước khi bắt đầu," Sarah nói, nhìn trách cứ vào trán tôi như thể đó là một đài phát thanh.

Phoebe trở lại với một hộp nhỏ. Cô đưa cho Ysabeau. "Có lẽ chúng ta nên xem liệu thứ này có thể giúp đỡ trước không." Ysabeau kéo hộp chỉ dẫn của *Master Habermel* ra khỏi hộp chứa. "Alain đã đóng gói một số thứ của con từ Sept-Tours. Ông ấy nghĩ rằng chúng sẽ làm cho con cảm thấy chỗ này gần như ở nhà nhiều hơn."



Hộp chỉ dẫn là một công cụ tuyệt đẹp, được tạo hình một cách chuyên nghiệp từ đồng thau, mạ vàng và mạ bạc để làm cho nó tỏa sáng, và dung nạp được tất cả mọi thứ từ một khe lưu trữ cho giấy và bút chì đến một la bàn, bàn vĩ độ, và một đồng hồ nhỏ. Tại thời điểm này các công cụ xuất hiện rối rắm, những đĩa số trên mặt của sơ đồ đang quay tròn. Chúng tôi có thể nghe thấy tiếng xoay đều đặn của các bánh răng.

Sarah nhìn chăm chú vào món đồ. "Hoàn toàn mê hoặc."

"Nó sẽ làm mòn chính mình mất." Gallowglass vươn một ngón tay dài, sẵn sàng để cung cấp cho các kim đồng hồ một cú chặn để làm chậm chúng lại.

"Không được chạm vào," Sarah nói gay gắt. "Không bao giờ có thể dự đoán một vật thể pháp thuật sẽ phản ứng với sự can thiệp không mong muốn như thế nào."

"Thím đã bao giờ đặt nó ở gần hình ảnh của đám cưới hóa học chưa, Thím?" Gallowglass hỏi. "Nếu thím nói đúng, và món đồ chơi của Master Habermel hoạt động khi có ai đó đang tìm kiếm Sách Sự Sống, thì có lẽ việc tìm thấy trang sách sẽ làm nó yên lặng."

"Ý tưởng tốt. Hình ảnh của đám cưới hóa học ở trong phòng Trung Quốc cùng với hình ảnh của những con rồng." Tôi ì ạch đứng dậy. "Tôi để chúng lại trên bàn đánh bài."

Ysabeau đã biến mất trước khi tôi có thể đứng thẳng lên. Bà đã trở lại một cách nhanh chóng, giữ hai trang sách như thể chúng bằng thủy tinh và có thể vỡ bất cứ lúc nào. Thời điểm tôi đặt chúng lên bàn, những cái kim trên mặt số hộp công cụ bắt đầu từ từ xoay từ trái sang bên phải thay vì xoay tròn trung tâm của nó. Khi tôi cầm trang sách lên, hộp sơ đồ bắt đầu quay tròn trở lại - mặc dù chậm hơn trước.

"Tôi không nghĩ rằng hộp chỉ dẫn ghi nhận khi ai đó đang tìm kiếm Sách Sự Sống," Fernando nói. "Bản thân hộp chỉ dẫn dường như đang tìm kiếm cuốn sách. Lúc này nó cảm nhận một số trang ở gần, nó đang thu hẹp trọng tâm của nó."

"Thật kỳ lạ." Tôi đặt lại các trang lên bàn và quan sát say mê khi cây kim chậm lại và tiếp tục đu con lắc của nó.

"Con có thể sử dụng nó để tìm ra trang thiếu cuối cùng không?" Ysabeau nói, nhìn chăm chăm vào hộp công cụ với sự say mê tương đương.

"Chỉ khi con lái xe đi khắp nước Anh, xứ Wales, Scotland cùng với nó." Tôi tự hỏi sẽ bao lâu để làm hỏng hộp dụng cụ tinh tế vô giá này khi giữ nó trong lòng tôi trong lúc Gallowglass hoặc Leonard tăng tốc trên M40.

"Hoặc con có thể nghĩ ra một câu thần chú định vị. Với một bản đồ và cái máy kỳ cục đó, con có thể có thể lập lưới tam giác cho vị trí trang sách bị mất." Sarah nói vẻ trầm tư, gõ nhẹ trên môi bằng ngón tay.

"Loại phép thuật định vị nào di đang có trong tâm trí?" Điều này cũng đã đi xa hơn chuông, sách, và nến hoặc viết một bùa ngủ trên vỏ của hạt moonwort.

"Chúng ta phải thử một ít và xem - kiểm tra chúng để tìm ra cái nào là tốt nhất," Sarah trầm ngâm. "Sau đó, con sẽ cần phải thực hiện nó theo các điều kiện thích hợp, với nhiều hỗ trợ mang tính pháp thuật để câu thần chú không bị uốn cong ra khỏi hình dạng."

"Bà đi đâu để tìm hỗ trợ phép thuật ở Mayfair?" Fernando hỏi.

"Linda Crosby," dì của tôi và tôi nói cùng một lúc.

Sarah và tôi đã dành nhiều hơn một tuần thử nghiệm và kiểm tra lại phép thuật trong tầng hầm của ngôi nhà ở Mayfair cũng như nhà bếp nhỏ của căn hộ của Linda ở Blackfriars. Sau khi gần như đã chìm chết đuối Tabitha và đội cứu hỏa xuất hiện hai lần trong Playhouse Yard, cuối cùng tôi cũng xoay sở để đập nhỏ cùng nhau vài nút thắt và một số thứ kỳ diệu đáng kể vào một thần chú định vị có thể - chỉ có thể thôi - hoạt động.

Coven của London gặp nhau trong một phần của hầm mộ Greyfriars từ thời trung cổ đã sống sót sau một loạt các thảm họa trong lịch sử lâu dài của nó, từ việc giải thể của các tu viện của Blitz. Trên đỉnh hầm mộ là nhà của Andrew Hubbard: cự tháp chuông của nhà thờ. Nó cao mười hai tầng và chỉ có một phòng lớn trên mỗi tầng. Bên ngoài tháp, ông đã trồng một khu vườn thú vị trong một góc của sân nhà thờ cũ đã cưỡng lại được sự cách tân đô thị.

"Thật là một ngôi nhà kỳ lạ," Ysabeau lẩm bẩm.

"Andrew là một ma cà rồng rất kỳ lạ," Tôi trả lời với một cơn rùng mình.

"Cha H thích không gian cao, đó là tất cả. Ông nói rằng chúng làm cho ông cảm thấy gần gũi hơn với Thiên Chúa hơn." Leonard gõ vào cửa một lần nữa.

"Tôi cảm thấy chính xác một con ma đang đi theo," Sarah nói, kéo áo khoác sát hơn xung quanh di. Không thể nhầm được cảm giác ớn lạnh.

"Tôi không cảm thấy bất cứ điều gì," Leonard nói với vẻ bất chấp ngạo mạn của một ma cà rồng về một thứ hữu hình như sự ấm áp. Tiếng gõ nhẹ trở thành đập thình thịch. "Thôi nào, ánh nắng mặt trời!"

"Kiên nhẫn, Leonard. Không phải tất cả chúng ta đều là ma cà rồng hai mươi tuổi!" Linda Crosby nói câu kinh khi bà vật lộn để mở cửa. "Có một số lượng phi thường các bậc thang để leo lên."

May mắn thay, chúng tôi chỉ cần đi xuống một tầng từ cổng chính để đến được phòng mà Hubbard đã dành riêng cho coven chính thức của thành phố London sử dụng.

"Chào mừng bạn đến buổi hội họp của chúng tôi!" Linda nói khi bà dẫn chúng tôi xuống cầu thang.

Nửa chừng, tôi dừng lại với một tiếng thở hỗn hển.

"Đó là. . . con ư?" Sarah nhìn chăm chăm vào bức tường với sự ngạc nhiên.

Các bức tường được bao phủ bằng những hình ảnh của tôi - đang dẹt thân chú đầu tiên, gọi ra một cây thanh lương trà, đang quan sát Corra khi cô bé bay dọc theo sông Thames, đứng bên cạnh những phù thủy đã ấp ủ tôi dưới cánh của mình khi lần đầu tiên tôi được học về phép thuật. Có Goody Alsop, người cao tuổi của coven, với hình dáng đẹp đẽ của bà và đôi bờ vai khom xuống; bà đỡ Susanna Norman; và ba phù thủy còn lại Catherine Streeter, Elizabeth Jackson, và Marjorie Cooper.

Về người họa sĩ, thật rõ ràng mà không cần có một chữ ký. Jack đã vẽ những hình ảnh, làm lem nhem các bức tường với thạch cao ướt và thêm các đường nét và màu sắc để chúng trở thành một phần vĩnh viễn của tòa nhà. Lớp bồ hóng – đã bị hoen ố, lốm đốm vì ẩm ướt, và nứt ra tuổi tác, bằng cách nào đó vẫn giữ lại được vẻ đẹp của mình. "Chúng tôi may mắn có được một phòng như vậy để làm việc," Linda nói, tươi cười "Hành trình của cô từ lâu đã là nguồn cảm hứng cho các phù thủy của London. Hãy đến và gặp gỡ chị em của cô nào. "

Ba phù thủy chờ đợi ở phía dưới cầu thang nghiên cứu tôi với sự quan tâm, ánh mắt của họ lách tách và châm chích trên da tôi. Họ có thể không có sức mạnh của việc thu thập Garlickhythe vào năm 1591, nhưng các phù thủy này không thiếu tài năng.

"Đây là Diana Bishop của chúng ta, đã trở lại với chúng ta một lần nữa," Linda nói. "Cô ấy đã mang theo di của cô ấy, Sarah Bishop, và mẹ chồng, người mà tôi tin là không cần giới thiệu."

"Không chút nào," người già nhất trong bốn phù thủy nói. "Tất cả chúng tôi đều đã nghe những câu chuyện cảnh cáo về Mélisande de Clermont."

Linda đã cảnh báo cho tôi nhóm coven có một số nghi ngờ về tiến trình của tối nay. Bà đã lựa chọn cẩn thận các phù thủy sẽ giúp chúng tôi: phù thủy lửa Sybil Bonewits, phù thủy nước Tamsin Soothtell, và phù thủy gió Cassandra Kyteler. Năng lực của Linda dựa nhiều vào các yếu tố của đất. Sarah cũng vậy.

"Thời đại thay đổi," Ysabeau nói quả quyết. "Nếu các vị muốn tôi rời đi. . ."

"Vớ vẩn." Linda liếc cảnh cáo phù thủy đồng nghiệp của bà. "Diana đã yêu cầu bà ở đây khi cô ấy hô thần chú của mình. Chúng tôi tất cả sẽ loay hoay không biết làm sao. Đúng không, Cassandra? "

Người phù thủy già gật đầu cộc lốc.

"Tránh đường cho những tấm bản đồ, nếu các vị vui lòng, thưa các quý bà!" Leonard nói, cánh tay anh chắt đầy các ống. Cậu đổ chúng xuống chiếc bàn ọp ẹp nạm sáp và tháo lui nhanh lên cầu thang. "Hãy gọi cho tôi nếu các vị cần bất cứ điều gì." Cánh cửa hầm mộ đóng sầm lại phía sau cậu ta.

Linda chỉ đạo các vị trí của các bản đồ, sau nhiều lần vô ích, chúng tôi đã nhận ra rằng các kết quả tốt nhất đến từ việc sử dụng một bản đồ khổng lồ của nước Anh được bao quanh bởi các bản đồ quận riêng lẻ. Tấm bản đồ của Vương quốc Anh một mình chiếm một phạm vi sàn khoảng sáu nhân bốn feet.

"Điều này trông giống như một dự án địa lý ở trường tiểu học tôi tệt", Sarah lầm bầm khi dì vuốt thẳng một bản đồ của Dorset.

"Nó có thể không đẹp, nhưng nó hiệu quả," tôi trả lời, kéo hộp dụng cụ của Master Habermel ra khỏi túi. Fernando đã nghĩ ra một ống tay áo bảo vệ cho nó bằng cách sử dụng một trong những chiếc vớ sạch của Gallowglass. Nó đã không bị hư hại một cách thần kỳ. Tôi cũng lấy ra điện thoại của tôi, và chụp một vài bức ảnh của những bức tranh trên tường. Chúng làm cho tôi cảm thấy gần gũi hơn với Jack - và Matthew.

"Tôi nên đặt các trang từ Sách cuộc sống ở đâu?" Ysabeau đã được trao quyền giám hộ cho các tấm giấy da quý giá.

"Hãy đưa hình đám cưới hóa học cho Sarah. Mẹ giữ trang có hai con rỗng." Tôi nói.

"Mẹ sao?" Đôi mắt Ysabeau mở to. Đó là một quyết định gây tranh cãi, nhưng cuối cùng tôi đã chiếm ưu thế so với Sarah và Linda.

"Con hy vọng mẹ không phiền. Trang hình ảnh đám cưới hóa học đến với con từ cha mẹ con. Các con rỗng thuộc về Andrew Hubbard. Con nghĩ chúng ta có thể cân bằng thần chú bằng cách giữ chúng trong tay của phù thủy và ma cà rồng." Tất cả những bản năng của tôi nói với tôi rằng đây là quyết định đúng.

"D-dĩ nhiên." Lưỡi Ysabeau của trượt qua những lời quen thuộc.

"Nó sẽ ổn cả thôi. Con hứa." Tôi siết nhẹ cánh tay bà. "Sarah sẽ đứng đối diện, và Linda và Tamsin sẽ ở bên kia."

"Con nên lo lắng về thần chú. Ysabeau có thể tự chăm sóc mình." Sarah đưa cho tôi một bình mực đỏ và một cây bút lông được làm từ một chiếc lông vũ màu trắng với những mảng màu nâu và màu xám nổi bật.

"Đến lúc rồi, các quý bà," Linda nói với một tiếng vỗ tay nhanh. Bà phân phát nến màu nâu cho các thành viên khác trong nhóm coven của London. Màu nâu là một màu thuận lợi cho việc tìm kiếm đồ vật bị mất. Nó thêm lợi ích hỗ trợ làm nền tảng cho các thần chú – thứ mà tôi vô cùng cần đến với sự thiếu kinh nghiệm của tôi. Mỗi phù thủy đã lấy chỗ của mình bên ngoài vòng tròn của những tấm bản đồ quận, và tất cả họ đều thấp nến của mình lên bằng những thần chú thì thầm. Những ngọn lửa đã bùng lên và sáng một cách phi tự nhiên – những ngọn nến của các phù thủy đích thực.

Linda hộ tống Ysabeau đến chỗ của bà ngay dưới bờ biển phía nam nước Anh. Sarah đứng đối diện với bà như đã hứa, trên bờ biển phía bắc của Scotland. Linda đi theo chiều kim đồng hồ ba lần vòng quanh sự sắp xếp cẩn thận các phù thủy, bản đồ, và ma cà rồng, rắc muối để đúc một vòng tròn bảo vệ. Một khi tất cả mọi người đã ở vị trí thích hợp, tôi tháo nút chặn khỏi lọ mực đỏ. Mùi hương đặc trưng của chất kết dính máu rồng tràn ngập không gian. Cũng còn có những thành phần khác trong mực, trong đó có hơn một vài giọt máu của tôi. Lỗ mũi Ysabeau loe ra trước mùi tanh của đồng. Tôi nhúng bút lông vào mực và ép ngòi bạc chạm trở vào một mảnh giấy da hẹp. Tôi đã mất hai ngày để tìm ra ai đó sẵn sàng làm cho tôi một cây bút sử dụng một chiếc lông từ một con cú kho thóc - dài hơn nó sẽ có trong London thời Elizabeth.

Chữ nổi chữ, làm từ bên ngoài tấm giấy da đến trung tâm, tôi đã viết tên của người mà tôi tìm kiếm.

T, N, J, O, W, T, E, STJ WESTON

Tôi gấp cuộn giấy da cẩn thận để che giấu cái tên. Bây giờ đến lượt tôi phải đi bộ bên ngoài vòng tròn thiêng và làm một ràng buộc khác. Sau khi trượt hộp chỉ dẫn của Master Habermel vào túi áo len của tôi cùng với tấm giấy da hình chữ nhật, tôi đã bắt đầu chuyển đi vòng tròn từ vị trí giữa phù thủy lửa và phù thủy nước. Tôi đi ngang qua Tamsin và Ysabeau, Linda và Cassandra, Sarah và Sybil.

Khi tôi về đến nơi tôi bắt đầu, một đường lung linh chạy ra khỏi vòng tròn muối, soi rõ khuôn mặt ngạc nhiên của các phù thủy. Tôi lật lòng bàn tay trái của tôi hướng lên. Trong một khoảnh khắc có một tia màu trên ngón tay trở của tôi, nhưng nó đã biến mất trước khi tôi có thể xác định nó là gì. Mặc dù không có màu sắc đã biến mất ấy, bàn tay của tôi lấp lánh những dải vàng, bạc, đen, trắng và dòng năng lượng rộn ràng bên dưới làn da. Các sợi xoắn lại và đan vào nút thứ mười mang hình orobouros bao quanh các tĩnh mạch màu xanh nổi bật tại cổ tay của tôi.

Tôi bước xuyên qua một khe hẹp trong lằn sáng lung linh và kéo vòng tròn đóng lại. Sức mạnh gầm gừ xuyên qua nó, rền rĩ và la hét được thả ra. Corra cũng muốn ra ngoài. Cô bé đang rất hồi hộp, chuyển dịch và vươn dài bên trong tôi.

"Kiên nhẫn nào, Corra," tôi nói, bước cẩn thận hơn qua muối và trên bản đồ của nước Anh. Mỗi bước đưa tôi đến gần vị trí mà London đại diện. Cuối cùng chân tôi nghỉ ngơi trong thành phố. Corra buông đôi cánh của mình với một cái búng trên da và xương và một tiếng kêu thất vọng.

"Bay nào, Corra!" Tôi ra lệnh.



Cuối cùng đã tự do, Corra lượn quanh khắp phòng, những đốm lửa nhỏ cháy như suối từ cánh và lưỡi lửa thoát ra từ miệng của cô bé. Khi đã đạt được độ cao và đã tìm thấy dòng không khí sẽ giúp mang cô tới nơi muốn đến, nhịp đập của đôi cánh của cô bé chậm lại. Corra bắt gặp cái nhìn từ bức chân dung của chính mình và thì thầm tán thành, vươn ra để vỗ nhẹ vào tường bằng cái đuôi của mình.

Tôi kéo hộp chỉ dẫn ra khỏi túi và giữ nó trong tay phải. Mảnh giấy da gấp lại đã ở trong tay trái của tôi. Hai cánh tay tôi vươn rộng, và tôi chờ đợi trong khi các sợi chỉ ràng buộc thế giới và điền đầy hầm mộ Greyfriars ngoằn ngoèo và trườn trên tôi, tìm kiếm các sợi chỉ dẹt đã được hấp thụ vào tay tôi. Khi chúng gặp nhau, sợi chỉ dẹt kéo dài và mở rộng, lấp đầy toàn bộ cơ thể của tôi với quyền lực. Chúng thắt nút xung quanh khớp của tôi, tạo ra một mạng lưới bảo vệ xung quanh bụng và trái tim tôi, và đi dọc theo tĩnh mạch và các con đường làm bởi dây thần kinh và gân.

Tôi ngâm nga câu thần chú của mình:

*Trang bị mất*

*Mất và tìm thấy*

*Weston ở đâu*

*Trên mặt đất này?*

Rồi, tôi đã thối vào mảnh giấy da, và cái tên Weston bắt ánh sáng, mực đỏ bùng nổ vào ngọn lửa. Tôi khum lấy những chữ bốc lửa trong lòng bàn tay mình, nơi chúng tiếp tục cháy sáng. Trên đầu, Corra đảo vòng phía trên bản đồ một cách thận trọng, đôi mắt sắc sảo của cô bé cảnh giác. Các bánh răng của hộp chỉ dẫn quay tròn, và những cây kim trên mặt số chính di chuyển. Một tiếng rền rĩ điền đầy tai tôi khi một sợi chỉ vàng lấp lánh bắn ra từ hộp chỉ dẫn. Nó quay tròn hướng ra ngoài cho đến khi gặp hai trang từ Sách Sự

Sống. Một sợi khác đến từ mặt số mạ vàng của hộp chỉ dẫn. Nó thấp sáng một điểm trên bản đồ của nước Anh, sau đó trườn ra một bản đồ ở dưới chân của Linda.

Corra lao xuống và vồ ngay vào vị trí, hò reo chiến thắng như thể cô bé đã bắt được một con mồi xác thực. Tên của một thị trấn được chiếu sáng, một vụ bùng nổ sáng loà của ngọn lửa đang rời khỏi đường viền cháy thành than của các chữ cái.

Thần chú hoàn thành, tiếng gầm gào giảm bớt. Quyền năng rút khỏi cơ thể của tôi, nối lỏng những sợi dệt đã thắt nút. Nhưng chúng đã không rút trở lại vào tay tôi. Chúng ở lại nơi chúng đã ở, chạy xuyên qua tôi như thể chúng đã hình thành một hệ thống cơ thể mới.

Khi quyền lực đã rút lui, tôi lao đảo nhẹ. Ysabeau bắt đầu tiến về phía trước.

"Không!" Sarah hét lên. "Không phá vỡ vòng tròn, Ysabeau."

Mẹ vợ của tôi rõ ràng đã nghĩ điều này là điên rồ. Không có Matthew đây bà đã chuẩn bị để bảo vệ quá mức, thay cho anh. Nhưng Sarah đã đúng: Không ai có thể phá vỡ vòng tròn ngoài tôi. Kéo lê đôi chân, tôi trở lại chỗ cũ, nơi tôi đã bắt đầu dệt thần chú của mình. Sybil và Tamsin mỉm cười khích lệ khi các ngón tay trên bàn tay trái của tôi bung và cuộn lại, giải thoát ràng buộc của vòng tròn. Tất cả những gì còn lại để làm sau đó là một nhọc lê xung quanh vòng tròn ngược chiều kim đồng hồ, huỷ bỏ pháp thuật.

Linda đã nhanh hơn nhiều, thoăn thoắt bước đi con đường riêng của mình trong sự đảo ngược. Lúc bà đã được thông qua, cả Ysabeau và Sarah chạy đến bên tôi. Các phù thủy London chạy đến một bản đồ đã tiết lộ vị trí của Weston.

"*Dieu, (Thánh Thần)* ta đã không nhìn thấy pháp thuật như thế trong nhiều thế kỷ. Matthew đã nói thật với ta khi nói rằng con là một phù thủy ghê gớm." Ysabeau nói với sự ngưỡng mộ.

"Hô thần chú rất tuyệt, mật ong." Sarah tự hào về tôi. "Không một dao động ngờ vực đơn lẻ hoặc khoảnh khắc do dự nào."

"Nó đã hiệu quả à?" Tôi chắc chắn hy vọng như vậy. Một câu thần chú khác với cường độ đó sẽ cần đến hàng tuần nghỉ ngơi trước tiên. Tôi gia nhập với các phù thủy tại tấm bản đồ. "Oxfordshire?"

"Phải," Linda nói một cách ngờ vực. "Nhưng tôi sợ rằng chúng ta có thể đã không hỏi một câu hỏi đủ cụ thể."

Ở đó, trên bản đồ, được viền đen là tên của một ngôi làng rất Anh: Chipping Weston.

"Các chữ tắt trên mảnh giấy, nhưng tôi quên bao gồm chúng trong những từ của câu thần chú." Trái tim tôi thắt lại.

"Còn quá sớm để chấp nhận thất bại." Ysabeau đã lấy điện thoại của mình và đã quay số. "Phoebe? Có một TJ Weston sống ở Chipping Weston không?"

Khả năng TJ Weston có thể sống trong một thị trấn tên là Weston đã không thoáng qua trong suy nghĩ của bất kỳ ai trong chúng tôi.

Chúng tôi đợi câu trả lời của Phoebe.

Mặt Ysabeau của giãn ra trong sự khuây khoả đột ngột. "Cám ơn. Chúng ta sẽ được về nhà sớm. Hãy nói với Marthe rằng Diana sẽ cần gạc chườm cho đầu và các loại khăn lạnh cho đôi chân của cô ấy."

Cả hai đều đang nhúc nhối, và chân tôi bị sưng nhiều hơn với mỗi phút trôi qua. Tôi nhìn Ysabeau với vẻ biết ơn.

"Phoebe nói với tôi có một T.J. Weston ở Chipping Weston," Ysabeau báo cáo. "Anh ta sống ở Manor House."

"Oh, làm tốt. Làm tốt lắm, Diana." Linda cười rạng rỡ với tôi. Các phù thủy London khác vỗ tay, như thể tôi vừa thực hiện một đơn tấu piano đặc biệt khó khăn mà không sai một nốt nhạc.

"Đây không phải là một đêm mà chúng tôi sẽ sớm quên," Tamsin nói, giọng bà run lên vì xúc động. "Vì đêm nay, một thợ dệt đã trở lại London, *mang quá khứ và tương lai lại với nhau để thế giới cũ có thể chết đi và thế giới mới được sinh ra.*"

"Đó là lời tiên tri của Mẹ Shipton," tôi nói, nhận ra các từ.

"Ursula Shipton sinh Ursula Soothtell. Dì của bà ấy, Alice Soothtell, là tổ mẫu của tôi." Tamsin nói. "Bà ấy là một thợ dệt, giống như cô."

"Bạn có họ hàng với Ursula Shipton!" Sarah kêu lên.

"Tôi có," Tamsin trả lời. "Những người phụ nữ trong gia đình tôi đã giữ cho kiến thức về những người thợ dệt còn sống, mặc dù chúng tôi chỉ có một thợ dệt khác từng sinh ra trong gia đình trong hơn năm trăm năm. Nhưng Ursula đã tiên tri rằng quyền năng không bị mất đi mãi mãi. Bà ấy đã nhìn thấy trước những năm của bóng tối, khi phù thủy sẽ quên những thợ dệt và tất cả những gì họ đại diện: hy vọng, sự tái sinh, sự thay đổi. Ursula cũng đã nhìn thấy đêm nay."

"Như thế nào vậy?" Tôi đã nghĩ đến một vài dòng của lời tiên tri của Mother Shipton mà tôi biết. Không ai trong số chúng dường như có liên quan đến các sự kiện tối nay.

*"Và những người sống sẽ luôn sợ hãi  
Đuôi của con rồng trong nhiều năm,  
Nhưng thời gian sẽ xóa ký ức.  
Bạn nghĩ rằng nó lạ lùng. Nhưng nó sẽ là "* Tamsin đọc.

Bà gật đầu, và những phù thủy khác tham gia, nói chung một tiếng nói.

*Và trước khi chúng tộc được xây dựng mới,  
Một con rắn bạc đến để xem  
Và khắc ra những người đàn ông chưa được biết đến  
Để hòa mình cùng với đất giờ đây đã lạnh từ nhiệt của nó,  
và những người này có thể soi sáng tâm trí của con người trong tương lai.*

"Con rồng và con rắn sao?" Tôi rùng mình.

"Chúng báo trước sự tiến tới của một thời đại hoàng kim mới cho các sinh vật," Linda nói. "Đã quá lâu để chờ đợi sự tiến tới, nhưng tất cả chúng tôi rất vui được sống để nhìn thấy nó."

Đó là quá nhiều trách nhiệm. Đầu tiên là cặp sinh đôi, sau đó là con cháu của Matthew, và bây giờ tương lai của các loài? Bàn tay tôi che vùng bụng căng phồng nơi bọn trẻ của chúng tôi đang phát triển. Tôi cảm thấy bị lôi kéo vào quá nhiều hướng, các phần là phù thủy của tôi đã chiến đấu với những phần là học giả, vợ, và bây giờ là mẹ.

Tôi nhìn vào các bức tường. Trong năm 1591 tất cả các phần của tôi hoà hợp với nhau. Năm 1591 tôi đã có được bản thân mình.

"Đừng lo lắng," Sybil nói nhẹ nhàng. "Bạn sẽ có toàn bộ một lần nữa. Ma cà rồng của bạn sẽ giúp bạn. "

"Tất cả chúng tôi sẽ giúp bạn", Cassandra nói.

## Chương 27

"Dừng ở đây," Gallowglass ra lệnh. Leonard dậm trên phanh của chiếc Mercedes, chúng ăn khớp ngay lập tức và lạng lẽ đậu phía trước cổng của nhà Old Lodge. Vì không một ai sẵn sàng chờ đợi ở London về tin tức của trang thứ ba trừ Hamish, người đang bận rộn cứu đồng euro từ cuộc suy thoái, đoàn tùy tùng đầy đủ của tôi đã đi cùng, Fernando theo sau trong một trong những nguồn cung cấp vô tận những chiếc Range Rover của Matthew.

"Không. Không phải ở đây. Đi tiếp đến ngôi nhà." Tôi nói với Leonard. Các cổng nhà sẽ nhắc nhở cho tôi quá nhiều về Matthew. Khi chúng tôi vượt qua lối vào nhà, những đường nét quen thuộc của Old Lodge nổi lên từ sương mù Oxfordshire. Thật kỳ lạ khi nhìn thấy nó một lần nữa mà không có các cánh đồng bao xung quanh đầy cừu và những đồng cỏ khô, và chỉ có một ống khói gửi một làn khói mảnh lên bầu trời. Tôi tựa trán vào cửa sổ lạnh lẽo của chiếc xe và để cho khung tường ốp gỗ màu đen và trắng và các ô cửa

kính được tạo hình kim cương nhắc nhở tôi về những thời gian khác hạnh phúc hơn.

Tôi ngồi lại vào chiếc ghế da sẫm màu và với tay lấy điện thoại. Không có tin nhắn mới từ Matthew. Tôi tự an ủi bản thân mình bằng việc tìm kiếm một lần nữa hai hình ảnh anh đã gửi: Jack với Marcus và Jack ngồi một mình với một tập vẽ phác hoạ gác trên đầu gối, hoàn toàn đắm chìm trong những gì cậu bé đang làm. Hình ảnh cuối cùng này đã đến sau khi tôi gửi cho Matthew những bức ảnh của tôi về những bức bích họa Greyfriars. Nhờ sự kỳ diệu của nhiếp ảnh, tôi cũng đã bắt được bóng ma của Nữ hoàng Isabella, khuôn mặt của bà ta được sắp xếp trong một cái nhìn khinh bỉ ngạo mạn.

Cái nhìn của Sarah rơi vào tôi. Di và Gallowglass đã khăng khăng chúng tôi nên nghỉ ngơi một vài giờ trước khi di chuyển đến Chipping Weston. Tôi đã phản đối. Việc dẹt thần chú đã luôn để lại cho tôi cảm giác trống rỗng sau đó, và tôi đã cam đoan với họ rằng vẻ nhợt nhạt và thiếu sự thèm ăn của tôi là hoàn toàn do pháp thuật. Sarah và Gallowglass đã lừa tôi đi.

"Ở đây, thưa bà?" Leonard chậm lại trước hàng rào thủy tùng xén tỉa đứng giữa lối đi rải sỏi và những con hào. Trong năm 1590, chúng tôi chỉ đơn giản là cưỡi ngay vào sân trung tâm của ngôi nhà, nhưng bây giờ xe ô tô không thể làm được điều đó trên cây cầu hẹp bằng đá.

Thay vào đó, chúng tôi đi vòng ra sân nhỏ ở phía sau của ngôi nhà đã được sử dụng cho việc giao hàng và thương gia khi tôi sống ở đây trong năm 1590. Một chiếc Fiat nhỏ đang đậu ở đó, cùng với một chiếc xe tải móp méo rõ ràng đã được sử dụng cho công việc xung quanh khu điền sản. Amira Chavan, người bạn và người thuê nhà của Matthew, đã chờ đợi chúng tôi.

"Thật tốt được gặp lại bạn một lần nữa, Diana," Amira nói, cái liếc mắt buốt nhói của cô ấy thật quen thuộc. "Matthew ở đâu?"

"Đang bận công việc," tôi nói ngắn gọn, leo ra khỏi xe. Amira thở hỗn hển và vội vã đi tới.

"Bạn đang mang thai," cô nói với giọng người ta sẽ sử dụng để công bố các phát hiện về sự sống trên sao Hỏa.

"Bảy tháng," tôi nói, uốn cong lưng. "Tôi có thể sử dụng một trong các lớp học yoga của bạn." Amira hướng dẫn các lớp học đặc biệt ở đây tại Old Lodge - lớp học đó để phục vụ các khách hàng pha tạp của các daemon, phù thủy, và ma cà rồng.

"Không buộc mình thành một cái bánh quy cây dâu nhé." Gallowglass túm lấy khuỷu tay của tôi một cách nhẹ nhàng. "Hãy vào bên trong nào, Thím, và làm lắng dịu một câu thần chú. Thím có thể đặt chân lên trên bàn trong khi Fernando làm cho tất cả chúng ta thứ gì đó để ăn. "

"Tôi không cần nhắc một cái chảo - không với Amira ở đây." Fernando hôn Amira trên má. "Không có sự cố nào mà tôi nên lo lắng về đấy chứ, *shona*?"

*(Cách gọi tên một nhóm người sống ở Nam Phi)*

"Tôi đã không nhìn thấy hoặc cảm nhận bất cứ điều gì." Amira mỉm cười với Fernando với sự yêu mến. "Đã quá lâu kể từ khi chúng ta gặp nhau."

"Hãy làm cho Diana một số akuri\* trên bánh mì nướng và tôi sẽ tha thứ cho bạn," Fernando nói với một nụ cười trả lời.

*\* Aruki là một món trứng cay trong ẩm thực Parsi của Ấn Độ, thường được ăn với loại bánh mì pav hoặc roti của Ấn Độ.*

"Hương thơm riêng sẽ đưa tôi đến thiên đường."



Sau một vòng giới thiệu, tôi tìm thấy bản thân trong căn phòng nhỏ, nơi chúng tôi đã thực hiện các bữa ăn gia đình trong năm 1590. Không có bản đồ trên tường, nhưng lò sưởi reo vui, xua tan đi một ít ẩm ướt. Amira đặt một đĩa trứng và bánh mì nướng trước mặt chúng tôi, cùng với tô cơm và đậu lăng.

Tất cả mọi thứ đều thơm lừng với ớt, hạt mù tạt, chanh và rau mùi. Fernando lướt qua các món ăn, hít hà hương thơm.

"Món kanda poha của bạn nhắc tôi nhớ đến gian hàng nhỏ mà chúng tôi đã đến thăm trên đường đến Gharapuri để xem các hang động, một trong đó có món trà Ấn làm bằng sữa dừa." Anh hít thật sâu.

"Nó có thể", Amira nói, ấn một chiếc muỗng vào trong đậu lăng. "Ông ấy đã sử dụng công thức của bà tôi. Và tôi đã nghiền gạo theo cách truyền thống, trong một cối và chày sắt, vì thế nó rất tốt cho việc mang thai của Diana. "

Bất chấp sự khăng khăng của tôi rằng tôi không đói, có điều gì đó hết sức giả kim thuật trong các hiệu ứng mà thì là và vôi đã kích thích sự ngon miệng của tôi. Chẳng bao lâu tôi đã nhìn xuống một cái đĩa không.

"Tốt hơn nhiều rồi đó," Gallowglass hài lòng nói. "Bây giờ, tại sao thám không nằm trên chiếc ghế tú kia và nhắm mắt lại. Nếu thám không thoải mái ở đó, thám luôn có thể nghỉ ngơi trên giường trong văn phòng cũ của Pierre, hoặc giường riêng của thám, hãy suy nghĩ về điều đó."

Cái ghế tú bằng gỗ sồi, nhiều chạm khắc, và được thiết kế để khuyến khích sự tản bộ. Nó đã ở trong phòng khách nghi thức trong cuộc sống trước đây của tôi trong nhà và chỉ đơn giản trôi dạt một vài phòng để cung cấp một chỗ ngồi bên dưới cửa sổ. Đồng giấy tờ ở cuối ghế gợi ý rằng đây là nơi Amira đã ngồi vào buổi sáng để bắt kịp về tin tức.

Tôi đã bắt đầu hiểu cách Matthew xử lý những ngôi nhà của anh. Anh sống trong chúng, rời bỏ chúng, và trở về nhiều thập kỷ hoặc thế kỷ sau mà chẳng làm gì khác hơn là một chút sắp xếp lại đồ đạc. Nó có nghĩa là anh sở hữu một loạt các bảo tàng, hơn là những ngôi nhà thích hợp. Tôi nghĩ về những gì đang chờ đợi tôi trên lầu - đại sảnh, nơi tôi đã gặp George Chapman và goá phụ Beaton, phòng khách trang trọng nơi Walter Raleigh đã thảo luận về tình trạng khó khăn của chúng tôi dưới con mắt cảnh giác của Henry VIII và Elizabeth I, và các phòng ngủ nơi Matthew và tôi lần đầu tiên đặt chân vào thế kỷ XVI.

"Ghế tử sẽ ổn thôi," tôi nói vội vàng. Nếu Gallowglass nhường áo khoác da của mình và Fernando nhường áo len dài của ông, những bông hoa hồng được khắc trên các tựa lưng sẽ không đâm vào hông của tôi quá mạnh. Để biến mong muốn của tôi thành sự thực, đồng áo khoác bên cạnh lò sưởi đã tự sắp xếp thành một tấm nệm tạm thời.

Được bao quanh bởi mùi hương của cam đắng, bụi nước biển, tử đinh hương, thuốc lá, và hoa thủy tiên, tôi cảm thấy đôi mắt của tôi nặng dần và tôi chìm vào giấc ngủ.

"Chưa có ai bắt gặp nhiều hơn một sự thoáng hiện của hã," Amira nói, giọng trầm thấp của cô đánh thức tôi từ giấc ngủ ngắn.

"Tuy nhiên, bạn không nên dạy các lớp học trong chùng mực Benjamin có thể gây nguy hiểm cho sự an toàn của bạn." Fernando có vẻ kiên quyết như thường lệ. "Nếu hã đi qua cánh cửa trước thì sao?"

"Benjamin sẽ thấy mình bị đối mặt với hai chục daemon, ma cà rồng, và phù thủy đang giận dữ, vậy đó," Amira trả lời. "Matthew bảo tôi dừng lại, Fernando, nhưng công việc mà tôi đang làm bây giờ có vẻ quan trọng hơn bao giờ hết."

"Đúng thế." Tôi đang đưa đôi chân ra khỏi ghế tu và ngồi dậy, dụi giấc ngủ ra khỏi đôi mắt của tôi. Theo đồng hồ, bốn mươi lăm phút đã trôi qua. Thật là bất khả thi để đo thời gian trôi qua từ ánh sáng thay đổi, vì chúng tôi vẫn còn bị chôn vùi trong sương mù.

"Con có vẻ bớt nhợt nhạt rồi đó." Sarah gọi cho Marthe, người đã mang trà đến. Đó là bạc hà và nụ tầm xuân, không có caffeine để có thể làm cho tôi tỉnh táo hơn, nhưng nó nóng một cách thần thánh. Tôi đã quên mất những ngôi nhà ở thế kỷ mười sáu có thể lạnh như thế nào.

Gallowglass làm một chỗ cho tôi gần ngọn lửa. Điều đó khiến tôi buồn khi suy nghĩ về tất cả những mối quan tâm hướng vào tôi. Anh ấy rất xứng đáng được yêu thương; Tôi không muốn anh ấy cô đơn một mình. Thứ gì đó trong biểu hiện của tôi chắc hẳn đã tiết lộ những gì tôi suy nghĩ.

"Không thương xót, Thím. Những cơn gió không luôn luôn thổi khi con tàu khao khát." anh thì thầm, nhét tôi vào trong ghế của tôi.

"Những cơn gió làm những gì tôi bảo chúng làm."

"Và tôi lái con tàu của riêng tôi. Nếu thím không ngừng cựa tác trên tôi, tôi sẽ nói với Matthew những gì thím đang làm và thím có thể đối phó với hai ma cà rồng cái kình thay vì một. "

Đã đến lúc khôn ngoan để thay đổi chủ đề. "Matthew đang thiết lập gia đình riêng của mình, Amira," tôi nói, quay sang chủ nhà của chúng tôi. "Nó sẽ có tất cả các loại sinh vật trong đó. Ai biết được, chúng tôi thậm chí có thể cho phép con người. Chúng tôi sẽ cần tất cả các thành viên yoga chúng tôi có thể có được nếu anh ấy thành công." Tôi dừng lại khi bàn tay phải của tôi bắt đầu nhức nhối và rợn rợn với các màu sắc. Tôi lặng lẽ nghiên cứu nó một lúc, sau đó đi đến một quyết định. Tôi ước chi bìa hồ sơ bằng da cứng mà Phoebe đã mua để bảo vệ các trang từ Sách Sự Sống đã ở đây trên bàn và

không ở bên kia phòng. Mặc dù có những giấc ngủ ngắn, tôi vẫn đang cạn kiệt.

Bìa hồ sơ xuất hiện trên một chiếc bàn gần đó.

"Phép thần thông", Fernando thì thầm.

"Vì chúng ta đang ở đây và bạn đang sống ở nhà của Matthew, có vẻ đúng để giải thích với Amira lý do tại sao tất cả chúng ta ào xuống trên cô ấy," tôi nói. "Bạn có thể đã nghe những câu chuyện về cuốn sách bùa chú đầu tiên của 'phù thủy?'"

Amira gật đầu. Tôi đưa cho cô hai trang chúng tôi đã thu thập được.

"Chúng đến từ cuốn sách - cùng một cuốn sách ma cà rồng gọi Sách Sự Sống. Chúng tôi nghĩ rằng một trang khác đã thuộc sở hữu của một người nào đó tên là TJ Weston, sống ở Chipping Weston. Bây giờ tất cả chúng ta được ăn và uống, Phoebe và tôi sẽ xem liệu anh ta hoặc cô ta có chịu bán nó không. "

Ysabeau và Phoebe xuất hiện ngay khi được nhắc tới. Phoebe trắng bợt như một tờ giấy. Ysabeau nhìn hơi chán chường.

"Có chuyện gì vậy, Phoebe?" Tôi hỏi.

"Có một bức của Holbein. Trong phòng tắm." Cô đặt tay lên má. "Một bức tranh sơn dầu nhỏ của con gái Thomas More, Margaret. Nó không nên được treo trên một nhà vệ sinh!"

Tôi bắt đầu hiểu tại sao Matthew đã thấy sự phản đối liên tục của tôi về cách gia đình anh đã đối xử với những quyển sách thư viện của họ một mọi như thế nào.

"Đừng trở nên quá xét nét như thế," Ysabeau nói với chút cái nhìn.  
"Margaret không phải là loại phụ nữ bị làm phiền bởi một chút da thịt lộ ra."

"Bà nghĩ - Đó là -" Phoebe lấp bắp. "Không phải sự lịch thiệp của tình huống đã làm phiền cháu, mà thực tế là Margaret More có thể bị rớt vào bồn vệ sinh bất cứ lúc nào!"

"Tôi hiểu, Phoebe." Tôi cố gắng ra vẻ thông cảm. "Liệu có giúp được gì không khi biết có những thứ khác lớn hơn và quan trọng hơn được sáng tác bởi Holbein đang ở trong phòng khách?"

"Và trên lầu. Toàn bộ cái gia đình thiêng liêng ấy đang ở một trong những góc xép." Ysabeau chỉ lên trời. "Thomas More là một người đàn ông trẻ tuổi kiêu ngạo, và anh ta đã không khiêm tốn hơn theo tuổi tác. Matthew có vẻ không để tâm, nhưng Thomas và Philippe đã nhiều lần không chịu đựng nổi nhau. Nếu con gái anh ta có chết đuối trong nhà vệ sinh, ông ấy sẽ chẳng thấy phiền đâu."

Amira bắt đầu cười khúc khích. Sau một thoáng kinh ngạc, Fernando cũng tham gia cùng. Chẳng bao lâu chúng tôi đều cười, ngay cả Phoebe.

"Tất cả các tiếng ồn này là gì vậy? Điều gì vừa xảy ra thế?" Marthe nhìn chúng tôi một cách nghi ngờ từ cánh cửa.

"Phoebe đang điều chỉnh để trở thành một de Clermont," tôi nói, lau mắt.

"*Bonne chance*", (*Chúc may mắn*) Marthe nói. Điều này chỉ làm cho chúng tôi cười dữ hơn.

Đó là một lời nhắc nhở thú vị rằng, mặc dù chúng tôi có thể đã rất khác biệt, chúng tôi là một gia đình - không có người lạ hoặc mang nhiều phong cách

riêng so với hàng ngàn thứ đã đến trước chúng tôi.

"Và những trang sách mà bạn đã mang đến – chúng cũng đến từ các bộ sưu tập của Matthew à?" Amira nói, trở lại cuộc nói chuyện mà chúng tôi đã bỏ qua.

"Không. Một trong số chúng đã được trao cho cha mẹ tôi, và trang kia ở trong tay của cháu trai Matthew, Andrew Hubbard."

"Hmm. Quá nhiều sự sợ hãi." Đôi mắt của Amira thiếu tập trung. Cô là một phù thủy với quyền năng thấu cảm và đồng cảm đáng kể.

"Amira?" Tôi nhìn cô chăm chú.

"Máu và sự sợ hãi." Cô rùng mình, dường như không nghe thấy tôi. "Nó ở trong chính mảnh giấy da, không chỉ là từ ngữ."

"Con có nên dừng cô ấy lại không?" Tôi hỏi Sarah. Trong hầu hết các tình huống, tốt nhất nên để cho tầm nhìn thứ hai của một phù thủy tự thân hoạt động, nhưng Amira đã trượt quá nhanh vào thấu thị của cô ấy về một thời gian và địa điểm khác. Một phù thủy có thể đi lang thang rất xa vào một rừng hình ảnh và cảm xúc mà cô ấy không thể tìm ra cách thoát khỏi chúng. "Chắc chắn không," Sarah nói. "Có hai người trong chúng ta giúp đỡ cô ấy nếu cô ấy bị lạc."

"Một người phụ nữ trẻ - một người mẹ. Cô ấy đã bị giết chết trước mặt con cái của mình." Amira thì thầm. Dạ dày tôi lộn nhào. "Cha của chúng đã chết. Khi những phù thủy mang cơ thể của chồng cô đến với cô ấy, họ đã thả nó xuống chân cô và bắt cô nhìn vào những gì họ đã làm với anh ta. Cô ấy là người đầu tiên nguyện rửa cuốn sách. Rất nhiều kiến thức, biến mất mãi mãi." Đôi mắt Amira chập chờn khép lại. Khi chúng mở ra một lần nữa,

chúng lấp lánh với nước mắt không rơi. "Mảnh giấy da này được làm từ lớp da trải dài trên xương sườn của cô ấy."

Tôi biết rằng Sách Cuộc sống chứa những sinh vật đã chết ở trong đó, nhưng tôi không bao giờ hình dung mình sẽ biết nhiều về họ hơn bất cứ điều gì DNA của họ có khả năng tiết lộ. Tôi tỳ sát vào cánh cửa, dạ dày phập phồng. Corra vỗ cánh kích động, di chuyển để ổn định vị trí của mình, nhưng chẳng có mấy chỗ cho cô bé vận động nhờ sự hiện diện ngày càng tăng của cặp song sinh.

"Shh. Điều đó sẽ không phải là số phận của con. Ta hứa với con." Ysabeau nói, giữ tôi trong vòng tay bà. Bà mát mẻ và vững chắc, sức mạnh của bà là hiển nhiên bất chấp cơ thể duyên dáng.

"Tôi đang làm điều đúng khi cố gắng để hàn gắn cuốn sách bị hỏng này ư?" Tôi hỏi ngay khi sự đảo lộn trong ruột của tôi dừng lại. "Và làm điều đó mà không Matthew sao?"

"Đúng hay sai, nó phải được thực hiện." Ysabeau vuốt lại mái tóc, thứ đã đổ về phía trước, che khuất khuôn mặt của tôi. "Gọi nó đi, Diana. Nó sẽ không muốn con phải chịu đựng như thế này."

"Không!" Tôi lắc đầu. "Matthew có công việc của mình để làm. Con có việc của con."

"Vậy chúng ta hãy hoàn thành nó thôi nào," Ysabeau nói.

Chipping Weston là kiểu làng Anh đẹp như tranh vẽ, nơi nhà văn thích đặt những bí ẩn giết người. Nó trông có vẻ giống như một tấm bưu thiếp hay một bộ phim, nhưng nó là nhà của hàng trăm người dân sống trong những ngôi nhà tranh trải ra trên một số tuyến đường hẹp. Các làng quê xanh tươi vẫn khoe khoang dòng dõi nhằm trừng phạt công dân của mình đã mắc lỗi một số việc làm sai trái, và có hai quán rượu để mà ngay cả nếu bạn đã bất hoà với một nửa hàng xóm của mình, bạn vẫn muốn có một nơi để đi, nơi bạn có thể có được panh rượu buổi tối của mình. The Manor House đã không khó khăn để tìm thấy.

"Các cánh cổng đang mở." Gallowglass bẻ lách cách các đốt ngón tay.

"Kế hoạch của anh là gì, Gallowglass? Chạy đến cửa trước và đập vỡ nó bằng hai bàn tay trần của mình sao? "Tôi trèo ra khỏi xe của Leonard. "Thôi nào, Phoebe. Hãy đi rung chuông nào. "

Gallowglass đã đứng đằng sau chúng tôi khi chúng tôi đi thẳng qua cổng trước đã mở và đi men theo các chậu cây bằng đá hình tròn mà tôi nghi ngờ từng là một đài phun nước trước khi nó được lấp đầy với đất. Đứng trong giữa chúng là hai cây hình hộp cắt xén để trông giống những con chó Dachshund.

"Thật bất thường quá," Phoebe thì thầm, nhìn những tượng điêu khắc màu xanh lá cây.

Cánh cửa dinh thự được đặt ở giữa của một hàng của các cửa sổ thấp. Không có chuông, nhưng một tay nắm để gõ cửa bằng sắt – thứ cũng có hình dạng như một con chó dachshund - đã được gắn một cách vụng về với ô cửa rộng bản kiên cố kiểu Elizabethan. Trước khi Phoebe có thể cho tôi một bài giảng về việc bảo tồn những ngôi nhà cổ, tôi nhắc con chó và đập mạnh.

Im lặng.



Tôi đập lần nữa, đặt thêm một chút trọng lượng vào nó.

"Chúng ta đang đứng trong tầm nhìn rõ ràng của con phốt," Gallowglass gầm gừ. "Đó là sự bào chữa đáng buồn nhất cho một tường thành mà tôi từng thấy. Một đứa trẻ cũng có thể bước qua nó."

"Không phải ai cũng có thể có một con hào," tôi nói. "Tôi không nghĩ rằng Benjamin đã từng nghe nói về Chipping Weston, không bao giờ để tâm để theo chúng ta đến đây đâu."

Gallowglass đã bị thuyết phục và tiếp tục nhìn xung quanh như một con cú lo lắng.

Tôi đã định đập cửa lần nữa khi cánh cửa được mở tung. Một người đàn ông đeo kính bảo hộ và mang theo một chiếc dù đứng ở cửa ra vào. Chó bao vây xung quanh chân của ông ta, quẩn quại và sủa vang.

"Cô đến đây khi quái nào vậy?" Người lạ nhấn chìm tôi trong một cái ôm trong lúc tôi cố gắng để hiểu ra câu hỏi kỳ lạ của ông ta có nghĩa là gì. Những con chó chó nhảy lên và nhặng nhít, vui mừng được gặp tôi vì bây giờ chủ nhân của nó đã tỏ dấu hiệu phê chuẩn. Ông buông tôi ra và nhắc kính của mình, cái nhìn chăm chăm nhoi nhói của ông ta giống như một nụ hôn đón chào. "Ông là một daemon," Tôi nói thừa thãi.

"Và cô là một phù thủy." Với một mắt màu xanh lá và một mắt màu xanh dương, ông nghiên cứu Gallowglass. "Và anh ấy là một ma cà rồng. Không phải cùng người mà cô đã đi cùng trước đây, nhưng vẫn đủ cao lớn để thay thế các bóng đèn."

"Tôi không làm bóng đèn," Gallowglass nói.

"Đợi đã. Tôi biết ông." tôi nói, sàng lọc các khuôn mặt trong trí nhớ của mình. Đây là một trong những daemon mà tôi đã nhìn thấy trong thư viện Bodleian năm ngoái, khi lần đầu tiên tôi gọi ra Ashmole 782. Ông thích cà phê sữa và tháo rời những tập vi phim. Ông luôn đeo tai nghe, ngay cả khi chúng không được gắn vào bất cứ thứ gì.

"Timothy?"

"Đại loại thế." Timothy quay lại nhìn tôi và hất những ngón tay và ngón tay cái của mình để chúng trông giống như khẩu súng lục. Ông, tôi nhận thấy, vẫn đang mang đôi boots cao bồi không đồng bộ, nhưng lần này một cái màu xanh lá cây và cái khác màu xanh dương, để phù hợp với đôi mắt của mình, một giả định. Ông tặc lưỡi với hàm răng của mình. "Đã nói với bạn rồi, babe: Cô là duy nhất."

"Ông là TJ Weston?" Phoebe hỏi, cố gắng để làm cho tiếng nói của mình nghe vượt trên sự ồn ã của lũ chó.

Timothy nhồi ngón tay vào tai và mấp máy môi." Tôi không thể nghe thấy bạn."

"Oy!" Gallowglass hét lên. "Làm im lặng các thủy thủ của ông một chút đi, cái bọn ăng ăng bé nhỏ."

Tiếng sủa dừng lại ngay lập tức. Những con chó ngồi xuống, hàm mở và lưỡi thè ra, nhìn Gallowglass trù mến. Timothy lấy một ngón tay khỏi tai.

"Tuyệt," daemon nói với một tiếng rít trầm ngưỡng mộ. Những con chó ngay lập tức bắt đầu sủa nữa.

Gallowglass lừa tất cả chúng tôi vào bên trong, lăm bắm mơ hồ về giới hạn tầm nhìn và vị trí phòng thủ và sự tổn thương thính lực có thể cho Apple và

Bean. Hòa bình đã đạt được ngay khi anh hạ xuống trên sàn nhà trước lò sưởi và để cho những con chó trườn quanh anh, liếm và đào hang như thể đầu đàn của chúng đã trở về với chúng sau khi một thời gian dài vắng mặt.

"Tên của chúng là gì?" Phoebe hỏi, cố gắng đếm số đuôi trong cái đồng đang lúc nhúc.

"Hansel và Gretel, rõ ràng là thế." Timothy nhìn Phoebe như thể cô ấy là vô vọng.

"Và bốn đứa kia?" Phoebe hỏi.

"Oscar. Molly. Rusty. Và vũng nước." Timothy chỉ vào mỗi con chó lần lượt.

"Cậu ta thích chơi ngoài mưa à?"

"Không," Timothy trả lời. "Cô bé thích làm những vũng nhỏ trên sàn nhà. Tên cô bé là Penelope, nhưng tất cả mọi người trong làng gọi cô bé là vũng nước bây giờ. "

Một sự chuyển đổi nhả nhận từ chủ đề này đến Sách Sự Sống là không thể, vì vậy tôi đành liều lĩnh lao tới. "Có phải ông đã mua một trang từ một bản thảo chiếu sáng mà có một cây trên đó?"

"Đúng." Timothy chớp mắt.

"Ông có sẵn sàng bán nó cho tôi không?" Chẳng còn gì để e dè nữa.

"Không."

"Chúng tôi đã chuẩn bị để trả tiền hậu hĩnh cho nó." Phoebe có thể không thích thái độ thờ ơ thường lệ của nhà de Clermonts ở nơi mà những bức

tranh dính líu đến, nhưng cô ấy đã bắt đầu nhìn thấy những lợi ích trong sức mạnh thương lượng của họ.

"Nó không phải để bán." Timothy vò tai của một trong những con chó, kể sau đó trở về Gallowglass và bắt đầu gặm ngón chân của chiếc boot của anh.

"Tôi có thể nhìn nó không?" Có lẽ Timothy sẽ cho tôi mượn nó, tôi nghĩ.

"Chắc chắn rồi." Timothy xao lãng bản thân vào chiếc dù lượn, thứ mà ông đang mang giống như một cái mũ chụp, và sải bước ra khỏi phòng. Chúng tôi chen chúc để theo kịp.

Ông dẫn chúng tôi đi qua vài căn phòng rõ ràng đã được thiết kế cho các mục đích khác nhau từ những người đang sử dụng chúng bây giờ. Một phòng ăn tối có một bộ trống đặt ở trung tâm với DEREK AND THE DERANGERS sơn trên mặt trống bass, và một phòng khác trông giống như một nghĩa trang thiết bị điện tử, ngoại trừ những chiếc ghế sofa vải bông nhiều màu và giấy dán tường kẻ sọc

"Nó ở trong đó. Nơi nào đó ", Timothy nói, chỉ phòng bên cạnh. "Lạy Mẹ Chúa Trời", Gallowglass nói, kinh ngạc.

"Đó" là thư viện cũ. "Nơi nào đó" chất chứa vô số những nơi ẩn náu có thể, bao gồm cả thùng vận chuyển chưa mở và thư, những hộp carton đầy các bản nhạc từ những năm 1920, và hàng chông những tờ báo cũ. Còn có một bộ sưu tập lớn mặt đồng hồ về tất cả các kích cỡ, mô tả, và những lá nho.

Và có những bản thảo. Hàng ngàn bản thảo.

"Tôi nghĩ rằng nó ở trong một thư mục màu xanh," Timothy nói, gãi cằm. Ông rõ ràng bắt đầu cạo râu vào thời điểm nào đó sớm trong ngày, nhưng chỉ hoàn thành một phần nhiệm vụ, vẫn còn để sót lại hai mảnh hoa râu.

"Ông đã mua sách cũ bao lâu rồi?" Tôi hỏi, cầm lên một trong những thứ đầu tiên đến tay. Đó là một quyển sổ tay khoa học sinh viên của thế kỷ XVIII, người Đức, và không có giá trị đặc biệt ngoại trừ việc là một học giả về giáo dục giác ngộ.

"Kể từ khi tôi mới mười ba tuổi. Đó là khi Gran của tôi qua đời và để lại cho tôi nơi này. Mẹ tôi bỏ đi khi tôi năm tuổi, và cha tôi, Derek đã qua đời vì một tai nạn quá liều khi tôi lên chín, vì thế chỉ còn tôi và Gran sau đó." Timothy nhìn quanh phòng trù mẫn. "Tôi đã đang khôi phục lại nó suốt từ khi đó. Cô có muốn nhìn thấy các mảnh sơn của tôi cho phòng thư viện ở trên lầu không?"

"Có thể sau này," tôi nói.

"Được rồi." Khuôn mặt của ông xụ xuống.

"Tại sao bản thảo đó gây hứng thú cho ông?" Khi cố gắng để có được câu trả lời từ daemon và sinh viên đại học, tốt nhất là hỏi những câu hỏi thực sự mở.

"Chúng giống như ngôi nhà - chúng nhắc nhở tôi về thứ gì đó tôi không nên quên," Timothy nói, như thể điều đó sẽ giải thích mọi thứ.

"Với bất kỳ may mắn nào một trong số chúng sẽ nhắc nhở ông ta về nơi mà ông ta đặt trang sách của thím," Gallowglass nói dưới hơi thở của mình. "Nếu không, chúng ta sẽ mất nhiều tuần để lục lọi qua tất cả mớ hỗn độn này."

Chúng tôi không có nhiều tuần. Tôi muốn Ashmole 782 ra khỏi thư viện Bodleian và dính chúng lại với nhau để Matthew có thể trở về nhà. Nếu không có Sách Sự Sống, chúng tôi sẽ yếu thế trước Đại Hội Đồng,

Benjamin, và bất cứ những tham vọng cá nhân nào mà Knox nuôi dưỡng. Một khi nó đã được an toàn trong sở hữu của chúng tôi, tất cả bọn họ sẽ phải đối phó với chúng tôi trên những điều khoản của chúng tôi – nhánh ghép hoặc không nhánh ghép. Tôi đẩy ống tay áo của tôi lên.

"Tất cả có ổn với ông không, Timothy, nếu tôi sử dụng phép thuật trong thư viện của ông?" Có vẻ lịch sự để hỏi.

"Nó sẽ ồn ào chứ?" Timothy hỏi. "Những con chó không thích tiếng ồn."

"Không," tôi nói, xem xét những lựa chọn của tôi. "Tôi nghĩ rằng nó sẽ hoàn toàn im lặng."

"Ồ, vậy thì không sao," ông nói, nhẹ nhõm. Ông đặt kính của mình trở lại cho an ninh bổ sung.

"Thêm pháp thuật nữa à, Thím?" Lòng mày của Gallowglass sa xuống. "Thím đã sử dụng rất nhiều gần đây rồi."

"Chờ đến ngày mai," tôi thì thầm.

Nếu tôi có tất cả ba trang bị mất, tôi sẽ được đi đến thư viện Bodleian.

Sau đó, đã đến lúc so găng.

Một con lốc giấy tờ dăng lên từ sàn nhà.

"Thím đã bắt đầu chưa?" Gallowglass nói, hoảng hốt.

"Không có," tôi nói.

"VẬY, CÁI GÌ ĐÃ GÂY RA SỰ NÁO ĐỘNG NÀY?" Gallowglass di chuyển về phía đồng giấy bị kích động.

Một cái đuôi ve vẩy từ giữa một chồng giấy tờ buộc lại bằng da và một hộp bút.

"VỮNG NƯỚC!" Timothy nói.

Con chó trời lên, đuôi đầu tiên, đang kéo một thư mục màu xanh.

"Chó cứng ngoan," Gallowglass ngâm nga. Anh cúi xuống và đưa tay ra. "Mang nó lại cho ta nào."

Vững nước đứng với trang thiếu từ Ashmole 782 ngậm chặt vào răng của mình, nhìn rất hài lòng với bản thân. Tuy nhiên, cô bé đã không mang nó đến Gallowglass.

"Cô bé muốn bạn đuổi theo," Timothy giải thích.

Gallowglass cau có. "Tôi không đuổi theo con chó đó."

Cuối cùng tất cả chúng tôi đã đuổi theo cô bé. Vững nước là con chó dachshund nhanh nhất, thông minh nhất trên đời, phóng như tên bắn bên dưới đồ nội thất và ngoặt sang trái rồi sang phải trước khi phóng đi lần nữa. Gallowglass nhanh, nhưng anh không nhỏ bé. Vững nước trượt khỏi những ngón tay anh hết lần này đến lần khác, niềm vui sướng của cô bé là hiển nhiên. Cuối cùng nhu cầu cần thở hỗn hển của vững nước có nghĩa là cô đã phải thả thư mục màu xanh lúc này hơi ẩm ướt xuống chân của mình. Gallowglass tận dụng cơ hội để tiếp cận và giữ chặt nó.

"Thật là một cô gái tốt!" Timothy nhặt con chó đang loay hoay. "Mày sẽ giành chiến thắng trong giải Dachshund tuyệt vời mùa hè này cho xem."

Không thắc mắc gì." Một mảnh giấy được gắn vào một trong móng vuốt của vũng nước .

"Chà. Hóa đơn thuế hội đồng thành phố của tôi."

Gallowglass đưa cho tôi thư mục.

"Phoebe nên nhận vinh dự," tôi nói. "Nếu không có cô ấy, chúng ta sẽ không ở đây." Tôi đưa thư mục cho cô ấy.

Phoebe tách nó mở ra. Hình ảnh bên trong sống động đến nỗi trông như thể được vẽ ngày hôm qua, những màu sắc nổi bật và các chi tiết của thân cây và lá của nó chỉ làm tăng cảm giác rung động đến từ trang sách. Có quyền năng trong nó. Nhiều đến mức không thể nhầm lẫn được.

"Nó thật đẹp." Phoebe ngược mắt lên. "Đây có phải là trang sách mà bạn đang tìm kiếm không?"

"Aye," Gallowglass nói. "Đúng vậy, là nó."

Phoebe đặt trang sách trong đôi tay đang chờ đợi của tôi. Ngay khi các tấm giấy da chạm vào chúng, chúng sáng lên, bắn tia lửa nhỏ màu sắc vào trong phòng. Những Sợi quyền lực phun ra từ đầu ngón tay của tôi, kết nối với các cuộn giấy da với một tiếng nổ lách tách của điện gần như nghe thấy rõ.

"Có rất nhiều sức mạnh trên trang sách đó. Không phải tất cả của chúng đều tốt." Timothy nói, lùi lại. "Nó cần phải quay trở lại cuốn sách mà cô phát hiện ra trong thư viện Bodleian."

"Tôi biết ông không muốn bán trang sách," tôi nói. "nhưng tôi có thể mượn nó không? Chỉ cần trong một ngày thôi?" Tôi có thể đi thẳng đến thư viện Bodleian, gọi lại Ashmole 782, và trả lại trang sách vào chiều mai - có thể



Sách Sự Sống để cho tôi di chuyển nó một lần nữa một khi tôi trả lại cho nó các ràng buộc.

"Không." Timothy lắc đầu.

"Ông không để cho tôi mua nó. Ông cũng không cho tôi mượn nó." tôi nói, bực tức. "Ông có tình cảm nào đó đi cùng với nó sao?"

"Tất nhiên tôi có. Ý tôi là, ông ấy là tổ tiên của tôi mà, đúng không? "Mọi con mắt trong phòng chú mục vào hình minh họa của cái cây trong tay tôi. Ngay cả vũng nước cũng nhìn nó với sự hứng thú mới, đánh hơi không khí với cái mũi dài thanh tú.

"Làm thế nào ông biết điều đó?" Tôi thì thầm.

"Tôi nhìn thấy các thứ - vi mạch, các câu đố ô chữ, cô, chàng trai có làn da làm ra trang sách đó. Tôi biết cô là ai từ thời điểm cô bước vào Duke Humfrey. " Timothy trông có vẻ buồn rầu. "Tôi đã nói với cô rất nhiều. Nhưng cô đã không lắng nghe tôi và đã rời khỏi với gã ma cà rồng to lớn. Cô là duy nhất."

"Duy nhất cho cái gì?" Cổ họng tôi nghẹn lại. Tầm nhìn của Daemon kỳ lạ và siêu thực, nhưng họ có thể chính xác đến kinh ngạc.

"Người sẽ tìm hiểu mọi thứ bắt đầu như thế nào - máu, cái chết, nỗi sợ hãi. Và là người có thể đặt dấu chấm hết cho nó, một lần và cho tất cả. " Timothy thở dài. "Cô không thể mua ông tổ của tôi, và cô cũng không thể mượn ông ấy. Nhưng nếu tôi trao ông ấy cho cô, để giữ an toàn, cô sẽ làm cho cái chết của ông có một ý nghĩa gì đó chứ?"

"Tôi không thể hứa với ông điều đó, Timothy." Không cách nào tôi có thể thề hứa về thứ gì đó vĩ đại và mơ hồ đến thế. "Chúng tôi không biết cuốn

sách sẽ tiết lộ những gì. Và tôi chắc chắn không thể đảm bảo về bất cứ điều gì sẽ thay đổi."

"Cô có thể chắc chắn rằng tên của ông sẽ không bị lãng quên, một khi cô tìm hiểu nó là gì?" Timothy hỏi. "Tên rất là quan trọng, cô biết đấy."

Một cảm giác kỳ lạ của cuốn qua tôi. Ysabeau đã nói với tôi điều tương tự ngay sau khi tôi gặp bà. Tôi nhìn thấy Edward Kelley trong mắt tâm trí mình. "Cô sẽ thấy tên của cô cũng ở trong đó," ông ta đã khóc khi Hoàng đế Rudolf đặt bàn tay của ông ta trên Sách Sự Sống. Lòng gáy tôi dựng đứng.

"Tôi sẽ không quên tên ông ấy," tôi hứa.

"Đôi khi điều đó là đủ", Timothy nói.

## Chương 28

Đã vài giờ quá nửa đêm, và bất kỳ hy vọng nào để tôi có được một giấc ngủ đã biến mất. Sương mù đã tan đi một chút, và ánh sáng của một mặt trăng tròn đầy xuyên thủng qua những dải màu xám vẫn đang bám chặt vào các thân cây và những nơi thấp trong công viên nơi nai ngủ. Một hoặc hai thành viên của đàn vẫn ra ngoài, nhặt nhặt những nhánh cỏ khô còn lại cuối cùng.

Sương mù đang tới; tôi có thể cảm nhận được nó. Tôi đã ăn rơ với nhịp điệu của trái đất và bầu trời trong những cách mà tôi không hề có trước khi tôi sống trong thời đại mà ngày được tính theo độ cao của mặt trời thay vì mặt quay số của một chiếc đồng hồ, và các mùa trong năm xác định tất cả mọi thứ từ những gì bạn ăn cho đến thể chất mà bạn có.

Tôi đang ở trong phòng ngủ của chúng tôi một lần nữa, một trong những nơi Matthew và tôi đã trải qua đêm đầu tiên của chúng tôi ở thế kỷ thứ mười sáu. Chỉ có một vài điều đã thay đổi: điện cung cấp năng lượng cho các loại đèn, các dây chuông thời Victoria treo bên lò sưởi để gọi các đầy tớ chăm lo ngọn lửa hoặc mang trà (mặc dù lý do tại sao điều này lại cần thiết trong một gia đình ma cà rồng, tôi không thể hiểu được), tủ quần áo chạm khắc trên một căn phòng bên cạnh.

Chúng tôi đã trở về với Old Lodge sau cuộc gặp Timothy Weston căng thẳng không thể lường trước được.

Gallowglass đã thẳng thừng từ chối đưa tôi đến Oxford sau khi chúng tôi đặt những trang cuối cùng của cuốn Sách Sự Sống, mặc dù còn chưa đến giờ ăn tối và Duke Humfrey mở cửa đến 7:00 trong suốt thời gian dài. Khi Leonard đề nghị lái xe, Gallowglass đe dọa sẽ giết anh ta bằng ngôn ngữ chi tiết lộn xộn đầy hình ảnh. Fernando và Gallowglass đã tách ra, bề ngoài là để nói chuyện, và Gallowglass đã trở lại với một cái môi chảy máu đang tự chữa lành, một con mắt hơi thâm tím, và một lời xin lỗi thì thầm với Leonard.

"Cô sẽ không đi," Fernando nói khi tôi đi ra cửa. "Tôi sẽ đưa cô vào ngày mai, nhưng không phải đêm nay. Gallowglass nói đúng: Cô trông giống như chết rồi ấy".

"Dừng việc chiều chuộng tôi đi," tôi nói qua hàm răng nghiến chặt, tay tôi vẫn bắn ra tia lửa liên tục.

"Tôi sẽ chiều chuộng cô cho đến khi người bạn đời của cô trở về," Fernando nói. "Người duy nhất trên trái đất này có thể làm cho tôi đưa cô đến Oxford là Matthew. Hãy gọi anh ta đi." Ông giờ điện thoại ra.

Đó là sự kết thúc của cuộc thảo luận. Tôi đã chấp nhận tối hậu thư của Fernando với thái độ đáng thương, mặc dù đầu tôi đập thành thịch và tôi đã thực hiện pháp thuật trong tuần qua nhiều hơn tôi đã làm trong toàn bộ cuộc sống của tôi trước đây.

"VẬY, MIỄN LÀ BẠN CÓ BA TRANG SÁCH, KHÔNG SINH VẬT NÀO KHÁC CÓ THỂ SỞ HỮU CUỐN SÁCH," Amira nói, cố gắng xoa dịu tôi. Nhưng có vẻ như đó là một sự an ủi khốn khổ khi cuốn sách đã rất gần như thế

Không, ngay cả khi nhìn ba trang sách, được xếp hàng trên cái bàn dài trong đại sảnh, cũng không cải thiện tâm trạng của tôi. Tôi đã dự đoán và khiếp sợ thời điểm này kể từ khi chúng tôi rời Madison, nhưng bây giờ nó đã ở đây, nó có cảm giác sa sút kỳ lạ.

Phoebe đã sắp xếp các hình ảnh một cách cẩn thận, đảm bảo rằng chúng không chạm vào nhau được. Chúng tôi đã học được theo cách khó chịu rằng chúng dường như có một sức hút từ tính. Khi tôi về đến nhà và đóng gói chúng lại với nhau để chuẩn bị cho việc đi đến thư viện Bodleian, một kiểu tương hợp đến từ các trang, theo sau là tiếng rì rầm trò chuyện mà tất cả mọi người đều nghe, ngay cả Phoebe.

"Con không thể chỉ hành quân vào thư viện Bodleian với ba trang sách này và chèn chúng lại thành một cuốn sách bùa chú được," Sarah nói. "Thật là điên rồ. Có những ràng buộc kết nối với những phù thủy trong phòng. Họ sẽ đổ xô đến."

"Và ai biết được Sách Sự Sống sẽ đáp ứng như thế nào?" Ysabeau chọc vào hình minh họa của cây bằng ngón tay. "Nếu nó kêu la gì thì sao? Những hồn

ma có thể được thả ra. Hoặc Diana có thể làm nổi lên một cơn mưa lửa. "

Sau những trải nghiệm ở London, Ysabeau đã đọc một chút. Bây giờ bà đã được chuẩn bị để thảo luận về một loạt các chủ đề, bao gồm sự xuất hiện quang phổ và các số hiện tượng huyền bí đã được quan sát thấy ở quần đảo Anh trong vòng hai năm qua.

"Con sẽ phải ăn cắp nó," Sarah nói.

"Con được bổ nhiệm là một giáo sư tại đại học Yale đấy, Sarah! Con không thể! Cuộc sống của con như là một học giả... "

"Có lẽ đã kết thúc," Sarah nói, hoàn thiện câu nói của tôi.

"Thôi nào, Sarah," Fernando khiển trách. "Điều đó có một chút cực đoan, ngay cả đối với bạn. Chắc chắn có một cách để Diana kiểm tra Ashmole 782 và trả lại nó vào một ngày nào đó trong tương lai."

Tôi đã cố gắng giải thích rằng không được mượn sách ra khỏi thư viện Bodleian, nhưng vô ích. Với Ysabeau và Sarah phụ trách hậu cần và Fernando và Gallowglass phụ trách an ninh, tôi đã chuyển xuống một vị trí mà tôi chỉ có thể tư vấn, tham vấn và cảnh báo. Họ còn cao tay hơn cả Matthew.

Và vì thế tôi đã ở đây vào 4:00 sáng, nhìn chăm chăm ra ngoài cửa sổ chờ mặt trời lên.

"Tôi nên làm gì?" Tôi lẩm bẩm, trán tôi áp vào tấm kính cửa hình viên kim cương lạnh lẽo.

Ngay sau khi tôi hỏi câu hỏi này, làn da của tôi râm ran với nhận thức, như thể tôi bị mắc kẹt một ngón tay vào ổ cắm điện. Một hình thể sáng lung linh

mặc áo trắng đến từ khu rừng, được hộ tống bởi một con hươu trắng. Sinh vật siêu nhiên đi một cách bình thản bên cạnh người phụ nữ, không hề sợ hãi người thợ săn đang nằm giữ một cây cung và một bao tên trong tay bà.

Nữ thần.

Bà dừng lại và nhìn lên cửa sổ phòng tôi. "Tại sao con buồn thế, con gái?" Giọng nói mượt mà của bà thì thầm. "Con đã bị mất đi những gì con mong muốn nhất sao?"

Tôi đã học được cách không trả lời câu hỏi của bà. Bà mỉm cười với sự miễn cưỡng của tôi.

"Dám tham gia cùng ta dưới trăng tròn này chẳng. Có lẽ con sẽ tìm thấy nó một lần nữa." Nữ thần đặt những ngón tay của mình vào gạc hươu và chờ đợi.

Tôi lên ra bên ngoài mà không bị phát hiện. Hai bàn chân tôi lạo xạo trên lối đi trải sỏi của những khu vườn đan rối, để lại những dấu chân sẫm màu trong lớp cỏ phủ sương giá. Chẳng bao lâu, tôi đứng phía trước nữ thần.

"Tại sao người lại ở đây?" Tôi hỏi.

"Để giúp con." Đôi mắt của nữ thần óng ánh bạc và đen thẫm trong ánh trăng. "Con sẽ phải trao đi thứ gì đó nếu con muốn sở hữu Sách Sự Sống – thứ gì đó quý giá đối với con."

"Tôi đã trao đủ." Giọng tôi run rẩy. "Cha mẹ tôi, sau đó là đứa con đầu tiên của tôi, rồi dì của tôi. Không, ngay cả cuộc sống của chính tôi cũng không còn nữa. Nó thuộc về người. "

"Và ta không từ bỏ những người phục vụ cho ta." Nữ thần rút một mũi tên trong bao của mình. Nó dài và óng ánh bạc, với chuôi dính lông chim cú. Bà trao nó cho tôi. "Lấy nó."

"Không!" Tôi lắc đầu. "Không, khi chưa biết rõ giá cả."

"Không ai từ chối ta." Nữ thần đặt trục mũi tên vào cây cung của bà, nhắm mục tiêu. Đó cũng là lúc tôi nhận thấy rằng vũ khí của bà thiếu đi chóp nhọn của nó. Tay bà kéo về phía sau, sợi dây bạc bị kéo căng.

Không có thời gian để phản ứng trước khi nữ thần buông tên. Nó bắn thẳng về phía ngực của tôi. Tôi cảm thấy một nỗi đau như xé, một sự giật mạnh của sợi chuỗi quanh cổ tôi, và một cảm giác ngứa ran ấm áp giữa xương bả vai trái và cột sống. Sợi chuỗi bằng vàng giữ đầu mũi tên của Philippe trượt xuống khỏi cơ thể và hạ cánh xuống chân tôi. Tôi cảm thấy lớp vải che ngực của tôi ướt đẫm máu, nhưng không có gì ngoài một lỗ nhỏ cho thấy nơi mũi tên đã xuyên qua.

"Con không thể chạy thoát khỏi mũi tên của ta. Không sinh vật nào có thể. Nó là một phần của con bây giờ, chờ đợi cho đến khi con có nhu cầu về nó." Bà nói. "Ngay cả những người được sinh ra với sức mạnh cũng nên mang theo vũ khí."

Tôi rà soát mặt đất xung quanh chân tôi, tìm kiếm viên ngọc của Philippe. Khi tôi đứng thẳng lên, tôi có thể cảm thấy đỉnh của nó nhấn vào xương sườn của tôi. Tôi nhìn chăm chăm vào nữ thần trong sự ngạc nhiên.

"Mũi tên của ta không bao giờ bỏ lỡ mục tiêu của mình", nữ thần nói. "Đừng do dự. Và nhắm đích cho đúng nhé."

"Chúng đã được di chuyển đến đâu rồi?" Điều này không thể xảy ra. Không phải khi chúng tôi đã rất gần với việc tìm thấy câu trả lời.

"Thư viện Khoa học Radcliffe." Sean cảm thấy ăn năn, nhưng sự kiên nhẫn của cậu ấy đang bị bào mòn. "Đó không phải là kết thúc của thế giới, Diana."

"Nhưng . . . đó là . . ." Tôi nhỏ giọng dần, mảnh giấy yêu cầu Ashmole 782 lơ lửng khỏi các ngón tay của tôi.

"Bạn không đọc e-mail của mình sao? Chúng tôi đã gửi đi thông báo về việc di chuyển này trong nhiều tháng." Sean nói. "Tôi rất hạnh phúc đón nhận những yêu cầu và đặt nó vào trong hệ thống, vì bạn đã đi khỏi và dường như ở ngoài tầm với của Internet. Nhưng không bản thảo Ashmole nào đang ở đây hết, và bạn không thể gọi chúng lên phòng đọc sách này, trừ khi bạn có một lý do trí tuệ chân thành liên quan đến các bản thảo và các bản đồ vẫn còn ở đây."

Trong tất cả sự cấp bách mà chúng tôi đã lên kế hoạch cho buổi sáng này - chúng rất nhiều và đa dạng - quyết định của thư viện Bodleian về việc chuyển sách và bản thảo quý hiếm từ Duke Humfrey của cho Thư viện Khoa học Radcliffe đã không nằm trong số chúng. Chúng tôi đã để lại Sarah và Amira ở nhà với Leonard phòng trường hợp chúng tôi cần pháp thuật dự phòng. Gallowglass và Fernando đã ở phía bên ngoài, tha thần quanh bức tượng của con trai Mary Herbert của William và được chụp ảnh bởi các du khách nữ. Ysabeau đã chiếm cứ lối vào thư viện sau khi lôi kéo người đứng đầu phòng phát triển với một món quà có thể cạnh tranh với ngân sách hàng năm của Liechtenstein. Bây giờ bà đang trên một tour hướng dẫn tham quan riêng. Phoebe, người đã tham dự Christ Church và do đó là thành viên duy nhất trong đội cảnh sát sách của tôi sở hữu một thẻ thư viện, đã đi cùng tôi



vào Duke Humfrey và bây giờ đang kiên nhẫn chờ đợi trong một chỗ ngồi nhìn ra khu vườn Exeter College.

"Thật là bực mình quá." Bất luận bao nhiêu quyển sách hiếm và bản thảo quý giá mà họ đã di dời, tôi hoàn toàn chắc chắn Ashmole 782 vẫn còn ở đây. Sau tất cả, cha tôi đã không ràng buộc Sách Sự Sống với số lượng yêu cầu về nó, mà là với thư viện. Năm 1850, Thư viện Khoa học Radcliffe đã không tồn tại.

Tôi nhìn đồng hồ. Nó chỉ 10:30. Một bầy trẻ em trên một chuyến xe học đường, được thả xuống sân trong, những giọng nói cao vút vang vọng của chúng đập vào các bức tường đá. Mất bao lâu để tôi tạo ra được một cái cớ sẽ làm hài lòng Sean? Phoebe và tôi cần phải tập hợp lại. Tôi đã cố chạm vào vị trí trên lưng của tôi, nơi đầu mũi tên của nữ thần đã cư ngụ. Mũi tên đã giữ tư thế của tôi thẳng như một cây sào, và nếu tôi rũ xuống dù chỉ một chút xíu, tôi sẽ cảm nhận được một cảm giác châm chích cảnh báo.

"Và đừng nghĩ rằng sẽ dễ dàng kiếm được một lý do tốt để nhìn vào bản thảo của bạn ở đây," Sean cảnh báo, đọc được ý nghĩ của tôi. Con người không bao giờ thất bại trong việc kích hoạt các giác quan thứ sáu thường không hoạt động của họ tại những khoảnh khắc thích hợp nhất. "Bạn của bạn đã gửi tất cả các kiểu yêu cầu trong nhiều tuần, và bất kể bao nhiêu lần ông ta đề nghị được xem bản thảo ở đây, các yêu cầu ấy đều được chuyển thẳng đến Phố Công viên."

"Áo khoác bằng vải tuyết? Quần nhung kẻ? "Nếu Peter Knox đã ở trong Duke Humfrey, tôi sẽ bóp cổ hắn.

"Không. Chàng trai ngồi bên sổ thư mục thẻ kia kìa. "Sean giật ngón tay cái về hướng Selden End.

Tôi thận trọng ra khỏi văn phòng của Sean băng qua chiếc bàn gọi sách cũ và cảm thấy cảm giác tê tê lạnh lẽo từ cái nhìn của một ma cà rồng. Gerbert chẳng?

"Mistress Roydon."

Không phải Gerbert.

Cánh tay của Benjamin đã quàng qua vai của Phoebe, và có những đốm đỏ trên cổ chiếc áo trắng của cô. Lần đầu tiên kể từ khi tôi gặp cô ấy, Phoebe trông có vẻ sợ hãi.

"*Herr Fuchs*." Tôi đã nói chuyện hơi lớn hơn bình thường. Hy vọng rằng, Ysabeau hoặc Gallowglass sẽ nghe thấy tên hắc trên những tiếng om xòm mà bọn trẻ gây ra. Tôi ép buộc bàn chân tôi di chuyển về phía hắc với một nhịp bước vững vàng.

"Thật ngạc nhiên làm sao khi thấy cô ở đây - và trông có vẻ quá. . . phì nhiêu. " Đôi mắt Benjamin trôi dần từ ngực tôi đến nơi cặp song sinh nằm cuộn tròn trong bụng. Một trong số chúng đang đá dử dội, như thể để thực hiện một bước đột phá đến với tự do. Corra, cũng vậy, cuộn xoắn và gặm gừ bên trong tôi.

Không có lửa hoặc ngọn lửa. Lời thề tôi đã lập khi tôi có được tấm thẻ đọc đầu tiên trôi qua tâm trí tôi.

"Tôi đã mong đợi Matthew cơ. Thay vào đó tôi có được người bạn đời của ông ta. Và cả của em trai tôi nữa." Mũi của Benjamin đi đến mạch máu bên dưới tai của Phoebe. Răng hắc sượt qua da thịt của cô ấy. Cô đang cắn chặt môi để khỏi khóc. "Marcus thật là một cậu bé tốt, luôn luôn đứng về phe người cha. Tôi tự hỏi liệu cậu ta có sẽ đứng về phe của cô hay không, vật nuôi cưng à, một khi tôi đã biến cô thành của tôi. "

"Hãy để cô ấy đi, Benjamin." Một khi những lời ấy ra khỏi miệng của tôi, phần logic của bộ não của tôi đã nhận ra sự vô dụng của chúng. Không có cơ hội nào Benjamin đã để cho Phoebe đi.

"Đừng lo lắng. Cô sẽ không bị bỏ sót đâu mà." Những ngón tay hằn vuốt ve trên cổ của Phoebe nơi mạch máu đã bị tấn công. "Tôi cũng có những kế hoạch lớn cho cô, Mistress Roydon. Cô là một kẻ tốt giống đấy. Tôi có thể thấy điều đó."

Ysabeau đang ở đâu nhỉ?

Mũi tên thiêu đốt cột sống của tôi, mời gọi tôi sử dụng sức mạnh của nó. Nhưng làm sao tôi có thể nhắm mục tiêu Benjamin mà không vương phải nguy cơ làm tổn hại đến Phoebe? Hẳn đã đặt Phoebe mong manh ở phía trước gã, giống như một lá chắn.

"Người này đã mơ trở thành một ma cà rồng." Miệng của Benjamin hạ xuống, chạm vào cổ của Phoebe.

Cô thút thít. "Tôi có thể làm cho những giấc mơ ấy trở thành sự thật. Nếu may mắn tôi có thể gửi cô trở lại cho Marcus với máu mạnh đến nỗi cô có thể khiến hãn phải quỳ gối."

Giọng của Philippe vang lên trong tâm trí tôi: *Hãy suy nghĩ và sống sót*. Đó là công việc ông đã giao cho tôi. Nhưng những suy nghĩ của tôi chạy vòng vòng vô tổ chức. Những cú giật của phép thuật và những cảnh báo nửa nhớ từ Goody Alsop đuổi theo các mối đe dọa của Benjamin. Tôi cần phải tập trung.

Đôi mắt của Phoebe nài xin tôi làm điều gì đó.

"Sử dụng quyền năng đáng thương của mình đi, phù thủy. Tôi có thể không biết những gì trong Sách Sự Sống - chưa - nhưng tôi đã học được rằng phù thủy không phải là đối thủ của ma cà rồng."

Tôi do dự. Benjamin mỉm cười. Tôi đã đứng tại ngã ba đường, giữa cuộc sống mà tôi đã luôn nghĩ rằng tôi muốn - học thuật, trí tuệ, thoát khỏi sự hỗn độn phức tạp của phép thuật - và cuộc sống bây giờ tôi đang có.

Nếu tôi thực hiện pháp thuật ở đây, trong thư viện Bodleian, có thể sẽ không còn đường quay trở lại.

"Có gì sai à?" Hân dài giọng.

Lưng của tôi tiếp tục cháy bỏng, cơn đau lan vào vai tôi. Tôi nâng bàn tay của tôi lên và tách chúng ra như thể đang cầm một cây cung, sau đó hướng ngón tay trở bên trái của tôi vào Benjamin để tạo ra một đường ngắm.

Bàn tay tôi không còn vô sắc nữa. Một ngọn lửa màu tím, dày và sinh động, toả theo mọi hướng xuống lòng bàn tay tôi. Tôi rên rỉ thầm. Tất nhiên phép thuật của tôi đã quyết định thay đổi vào lúc này. *Hãy suy nghĩ. Ý nghĩa huyền diệu của màu tím là gì?*

Tôi cảm nhận được cảm giác của một chuỗi sợi thô ráp cạ vào má tôi. Tôi mím môi và thả một luồng hơi về phía đó. *Không xao lãng. Hãy suy nghĩ. Sống sót.*

Khi sự tập trung của tôi trở lại với bàn tay của tôi, có một cây cung trong chúng - một cây cung thực sự, hữu hình, vành cung bằng gỗ trang trí với bạc và vàng. Tôi cảm thấy một cảm giác ngứa ran kỳ lạ từ gỗ, thứ gỗ tôi đã nhận ra. Thanh lương trà.

Và cũng đã có một mũi tên giữa các ngón tay của tôi: thân tên bằng bạc và đỉnh là đầu mũi tên vàng của Philippe. Nó sẽ tìm thấy mục tiêu của nó như nữ thần đã hứa chẳng? Benjamin xoay Phoebe để cô chặn ngay phía trước gã.

"Lấy cú bắn tốt nhất của cô đi, phù thủy. Cô sẽ giết warmblood của Marcus, nhưng tôi vẫn sẽ có tất cả mọi thứ tôi đã đến để lấy."

Hình ảnh cái chết ngùn ngụt lửa của Juliette hiện lên trong tâm trí tôi. Tôi nhắm mắt lại.

Tôi do dự, không thể bắn. Cung tên tan rã giữa các ngón tay của tôi. Tôi đã làm chính xác những gì nữ thần đã dặn tôi không nên làm.

Tôi nghe thấy các trang giấy từ những cuốn sách nằm mở trên bàn gần đó bị xáo động trong một làn gió đột ngột. Tóc trên gáy tôi tăng. Gió phù thủy.

Phải chẳng là có một phù thủy trong thư viện. Tôi mở mắt ra để xem đó là ai.

Đó là một ma cà rồng.

Ysabeau đứng trước Benjamin, một tay quấn quanh cổ họng của hắn và tay kia đẩy Phoebe về hướng của tôi.

"Ysabeau." Benjamin nhìn vào bà cúi kính.

"Mong đợi ai đó khác à? Matthew, có lẽ? " Máu trào ra từ một vết thủng nhỏ trên người hắn đã được lấp đầy với các ngón tay của Ysabeau. Áp lực đó đủ để giữ cho Benjamin ở tại nơi hắn đã ở. Sự buồn nôn tràn qua tôi như một làn sóng. "Hắn đã bị mắc kẹt rồi. Phoebe, cháu yêu, cháu phải đưa Diana

xuống với Gallowglass và Fernando. Ngay lập tức." Không rời mắt khỏi con mồi của mình, Ysabeau chỉ về hướng của tôi bằng bàn tay tự do của bà.

"Đi thôi," Phoebe thì thầm, kéo cánh tay của tôi.

Ysabeau bỏ ngón tay khỏi cổ của Benjamin với một tiếng bốp có thể nghe thấy rõ. Bàn tay hấn kẹp lại ngay tại chỗ.

"Chúng ta chưa xong việc đâu, Ysabeau. Nói Matthew tôi sẽ liên lạc. Sớm thôi."

"Oh, ta sẽ." Ysabeau trao cho hấn một nụ cười đáng sợ lờm chờm răng. Bà lùi lại hai bước, nắm lấy khuỷu tay khác của tôi, và kéo giật tôi xoay lại đối mặt với lối ra.

"Diana?" Benjamin gọi.

Tôi dừng bước nhưng không quay lại.

"Tôi hy vọng con của cô là cả hai cô gái."

"Không ai được nói cho đến khi chúng ta đã ở bên trong xe." Gallowglass buông ra một tiếng huýt chối tai. "Thần chú ngụy trang, Thím."

Tôi có thể cảm thấy nó đã trượt ra khỏi hình dạng nhưng không thể tập hợp năng lượng để làm thêm về nó. Cơn buồn nôn mà tôi cảm thấy trên lâu đã trở nên tệ hơn.

Leonard kêu ré lên khi đến cổng Hertford College.

"Tôi đã do dự. Cũng giống như với Juliette." Sau đó, gần như đã phải trả giá bằng mạng sống của Matthew. Hôm nay là Phoebe, người gần như đã phải trả cho sự sợ hãi của tôi.

"Coi chừng cái đầu của mình," Gallowglass nói, chèn tôi vào ghế hành khách.

"Cảm ơn Chúa, chúng ta sử dụng chiếc xe tuyệt vời đẫm máu của Matthew," Leonard lẩm bẩm với Fernando khi ông trượt vào ghế trước. "Trở về nhà?"

"Vâng," tôi nói.

"Không," Ysabeau nói cùng lúc, xuất hiện ở phía bên kia của chiếc xe. "Tới sân bay. Chúng tôi sẽ đến Sept-Tours. Gọi Baldwin, Gallowglass. "

"Con sẽ không đến Sept-Tours," tôi nói. Sống dưới ngón tay cái của Baldwin ư? Không bao giờ.

"Còn Sarah?" Fernando hỏi từ ghế trước.

"Hãy nói cho Amira chở Sarah đến London và gặp chúng ta ở đó." Ysabeau vỗ vào vai Leonard. "Nếu cậu không đặt chân vào bàn đạp gas ngay lập tức, tôi không chịu trách nhiệm cho hành động của tôi."

"Chúng ta đều vào xe rồi. Đi thôi!" Gallowglass đóng cửa khoang hành lý ngay khi Leonard ré lên để lùi xe, suýt làm mất tích một quý ngài lồi lạc đang trên một chiếc xe đạp. "Chết tiệt. Tôi không có khí chất tội phạm đâu đấy." Gallowglass nói, kéo lê một chút. "Cho chúng tôi xem cuốn sách nào, Thím."

"Diana không có cuốn sách." Lời nói của Ysabeau khiến Fernando ngừng giữa chừng cuộc trò chuyện và quay lại nhìn chúng tôi.

"VẬY sao phải vội vàng như thế?" Gallowglass yêu cầu.

"Chúng tôi đã gặp con trai của Matthew." Phoebe ngồi phía trước và bắt đầu nói chuyện lớn tiếng về hướng cuộc điện thoại di động của Fernando. "Benjamin đã biết rằng Diana đang mang thai, Sarah. Bà không được an toàn đâu, Amira cũng không. Hãy rời đi. Ngay."

"Benjamin?" Giọng nói của Sarah kinh hoàng không thể nhầm lẫn.

Một bàn tay to lớn kéo giật Phoebe trở lại. Nó xoay đầu cô ấy sang một bên.

"Hắn đã cắn cô." Khuôn mặt của Gallowglass trắng bợt. Anh túm lấy tôi và kiểm tra mỗi inch trên khuôn mặt và cổ tôi. "Chúa Kitô. Tại sao không gọi để được giúp đỡ?"

Nhờ vào sự hoàn toàn coi thường của Leonard về giao thông hạn chế hoặc giới hạn tốc độ, chúng tôi đã gần đến A40.

"Hắn đã có Phoebe." Tôi co người vào ghế, cố gắng ổn định cái dạ dày đang đảo lộn của tôi bằng cách kẹp hai tay trên cặp song sinh.

"Granny đang ở đâu?" Gallowglass hỏi.

"Granny đang lắng nghe một người phụ nữ khủng khiếp trong chiếc áo màu đỏ tươi cho biết về công trình xây dựng của thư viện trong khi sáu mươi trẻ em gào lên trong sân trong." Ysabeau lườm Gallowglass. "Cháu đã ở đâu?"

"Cả hai ngừng ngay. Chúng ta đều ở chính xác nơi chúng ta dự định." Như thường lệ, giọng nói của Phoebe là thứ duy nhất hợp lý. "Và tất cả chúng ta



đều đã thoát ra còn sống. Đừng đánh mất hình ảnh lớn đó chứ."

Leonard tăng tốc đi vào các M40, hướng đến Heathrow.

Tôi ấn một bàn tay lạnh vào trán. "Tôi rất xin lỗi, Phoebe." Tôi ép môi vào nhau khi chiếc xe lạng lách. "Tôi không thể nghĩ gì được."

"Hoàn toàn dễ hiểu," Phoebe nói lạnh lợi. "Tôi có thể nói chuyện với Miriam không?"

"Miriam?" Fernando hỏi.

"Vâng. Tôi biết rằng tôi không bị nhiễm chứng cuồng máu, bởi vì tôi đã không ăn chút máu nào của Benjamin. Nhưng hãn đã cắn tôi, và cô ấy có thể muốn có một mẫu máu của tôi để xem liệu nước bọt của hãn có ảnh hưởng đến tôi không."

Chúng tôi đều nhìn chăm chăm vào cô, miệng há hốc.

"Để sau," Gallowglass nói cộc lốc. "Chúng ta sẽ lo lắng về khoa học và cái bản thảo khốn kiếp ấy sau."

Các vùng nông thôn lao qua như một bóng mờ. Tôi tỳ trán lên kính cửa và ước bằng cả trái tim rằng Matthew cùng đi với tôi, rằng ngày đã kết thúc khác, rằng Benjamin không biết tôi mang thai cặp sinh đôi.

Những từ cuối cùng của hãn - và viễn cảnh tương lai mà chúng được vẽ nên - chế giễu tôi khi chúng tôi đến gần sân bay hơn.

*Tôi hy vọng con của cô đều là con gái.*

"Diana!" Giọng Ysabeau làm gián đoạn giấc ngủ rồi bời của tôi. "Matthew hoặc Baldwin. Chọn đi. " Giọng bà dữ dội. "Một trong số họ phải được tính đến."

"Không Matthew." Tôi nhắm mắt và ngồi thẳng lên. Mũi tên chết tiệt vẫn chọc vào vai tôi.

"Hắn sẽ lại đuổi theo, và không vì lý do nào hết. Phoebe nói đúng. Tất cả chúng ta đều còn sống."

Ysabeau chửi thề như một thủy thủ và rút điện thoại màu đỏ của mình ra. Trước khi bất cứ ai có thể ngăn cản, bà đã mau lẹ nói chuyện với Baldwin ở Pháp. Tôi bắt được chỉ một nửa câu chuyện, nhưng dựa vào phản ứng kinh ngạc của bà, Phoebe rõ ràng hiểu nhiều hơn.

"Oh, Chúa Kitô." Gallowglass lắc mái đầu xù xì của mình.

"Baldwin muốn nói chuyện với con." Ysabeau giơ điện thoại về phía tôi.

"Tôi hiểu rằng cô đã nhìn thấy Benjamin." Baldwin điềm tĩnh và đĩnh đạc y như Phoebe.

"Tôi đã."

"Hắn đã đe dọa cặp song sinh?"

"Hắn đã."

"Tôi là anh trai của cô, Diana, không phải kẻ thù," Baldwin nói. "Ysabeau đã đúng khi gọi cho tôi."

"Nếu ông nói như vậy," tôi nói. "*Sieur.*"

"Cô có biết nơi Matthew đang ở không?" Ông hỏi.

"Không!" Tôi không biết - không chính xác. "Còn ông?"

"Tôi đoán cậu ta ở một nơi nào đó đang chôn Jack Blackfriars."

Sự im lặng theo sau lời của Baldwin khá dài.

"Ông là một đồ khốn hoàn toàn, Baldwin de Clermont." Giọng của tôi rung lên.

"Jack là một nạn nhân cần thiết của một cuộc chiến - một cuộc chiến nguy hiểm và chết chóc mà cô đã bắt đầu, nhân tiện."

Baldwin thờ dài. "Hãy về nhà, em gái. Đó là một mệnh lệnh. Liếm vết thương của cô và chờ đợi cậu ta. Đó là những gì chúng tôi đã được học để làm khi Matthew đi khỏi để làm dịu lương tâm tội lỗi của mình. "

Ông gác máy trước khi tôi có thể xoay sở được một câu trả lời.

"Tôi. Ghét. Ông ta. " Tôi nhổ ra mỗi từ.

"Ta cũng vậy," Ysabeau nói, lấy lại điện thoại của mình.

"Baldwin ghen tị với Matthew, đó là tất cả," Phoebe nói. Lần này sự hợp lý của cô gây khó chịu, và tôi cảm thấy năng lượng tuôn chảy qua cơ thể của tôi.

"Tôi không cảm thấy đúng." Nỗi lo lắng của tôi tăng vọt. "Có điều gì đó sai? Có ai đó đang sau chúng ta?"

Gallowglass ép đầu tôi quay lại. "Thím trông đỏ ửng. Chúng ta cách London bao xa? "

"London?" Leonard kêu lên. "Anh đã nói Heathrow cơ mà." Cậu đảo mạnh tay lái để đi theo một hướng khác ra khỏi bùng binh.

Dạ dày của tôi đang hành động theo tuyến đường trước đây của chúng tôi. Tôi oẹ khan, cố gắng kềm chế sự nôn mửa. Nhưng điều đó là không thể.

"Diana?" Ysabeau nói, giữ lại mái tóc và lau vào miệng của tôi bằng chiếc khăn lụa của bà. "Chuyện gì vậy?"

"Con hăn đã ăn phải thứ gì đó không tốt," tôi nói, cố nén một sự thôi thúc nôn ra. "Con đã cảm thấy hơi kỳ lạ trong những ngày vừa qua."

"Kỳ lạ như thế nào?" Giọng Gallowglass cấp bách. "Thím có bị đau đầu không, Diana? Thím có bị khó thở không? Vai của thím có bị đau không?"

Tôi gật đầu, mặt đỏ bừng trào lên trong miệng.

"Cô nói thím ấy đã lo lắng à, Phoebe?"

"Tất nhiên Diana đã lo lắng," Ysabeau vặn lại. Bà đã đổ mọi thứ chứa trong xách tay vào chỗ ngồi và giữ nó dưới cằm tôi. Tôi không thể tưởng tượng được việc nôn vào trong một chiếc túi hiệu Chanel, nhưng vào thời điểm này bất cứ điều gì cũng là có thể. "Cô ấy đang chuẩn bị để chiến đấu với Benjamin mà!"

"Lo âu là một triệu chứng của một số điều kiện tôi không thể phát âm. Diana đã có tờ rơi về nó ở New Haven. Thím kềm chế nào, Thím! " Gallowglass nghe có vẻ điên cuồng.

Tôi chờ dẫn tự hỏi tại sao anh nghe có vẻ cảnh giác như thế trước khi tôi nôn một lần nữa, vào ngay trong ví của Ysabeau.

"Hamish? Chúng tôi cần một bác sĩ. Một bác sĩ ma cà rồng. Có thứ gì đó sai với Diana rồi. "

### **Mặt trời ở cung Hồ Cáp.**

*Khi mặt trời ở dấu hiệu của Hồ Cáp, hãy mong đợi cái chết, nỗi sợ hãi, và chất độc.*

*Trong thời gian nguy hiểm này, hãy cẩn thận những con rắn và tất cả các sinh vật có nọc độc khác.*

*Quy tắc Hồ Cáp trên thụ thai và sinh con, và trẻ em sinh ra dưới dấu hiệu này có may mắn với nhiều quà tặng.*

*-Anonymous Tiếng Anh Phổ biến Book, c. 1590, Gonçalves MS 4890, f. 13v*

## **Chương 29**

"Matthew đâu rồi? Cậu ta nên ở đây." Fernando thì thầm, quay đi khỏi cảnh Diana ngồi trong căn phòng nhỏ, đầy nắng, nơi cô đã dành hầu hết thời gian của mình kể từ khi bị đưa vào một chế độ nghiêm ngặt của việc nghỉ ngơi tại giường.

Diana vẫn còn nghiền ngẫm về những gì đã xảy ra trong thư viện Bodleian. Cô đã không tha thứ cho mình vì đã cho phép Benjamin đe dọa Phoebe hoặc để cho cơ hội giết con trai Matthew trượt qua những ngón tay. Nhưng Fernando e ngại đây không phải là lần cuối cùng sự sợ hãi sẽ làm cô thất bại trong việc đối mặt với kẻ thù.

"Diana ổn." Gallowglass dựa lưng vào tường ở hành lang đối diện cửa, khoanh tay. "Các bác sĩ sáng nay cho biết như vậy. Bên cạnh đó, Matthew không thể trở về cho đến khi chú ấy sắp xếp được gia đình mới của mình."

Gallowglass là liên kết duy nhất của họ với Matthew trong nhiều tuần. Fernando nguyên rủa. Ông thoi mạnh, ép chặt miệng vào tai Gallowglass, bàn tay đặt trên khí quản của anh.

"Con đã không nói với Matthew," Fernando nói, hạ thấp giọng của mình để không có ai khác trong nhà có thể nghe thấy. "Cậu ấy có quyền được biết những gì đang xảy ra ở đây, Gallowglass. Pháp thuật, việc tìm thấy trang Sách Sự Sống, sự xuất hiện của Benjamin, tình trạng của Diana - tất cả mọi thứ"

"Nếu Matthew muốn biết những gì đang xảy ra với vợ mình, chú ấy sẽ ở đây và không mang theo một đàn con cháu ngoan cố bám sát gót chân," Gallowglass nghẹn lời, túm lấy cổ tay Fernando.

"Và con tin điều này bởi vì con sẽ ở lại?" Fernando thả anh ra. "Con đang theo đuổi mặt trăng vào mùa đông đấy. Không quan trọng Matthew đang ở đâu. Diana thuộc về anh ta. Cô ấy sẽ không bao giờ là của con. "

"Con biết điều đó." Đôi mắt xanh Gallowglass không nao núng.

"Matthew có thể giết con vì điều này." Không có một dấu vết kịch tính trong tuyên bố của Fernando.

"Có những điều còn tồi tệ hơn việc bị giết," Gallowglass nói đều đều. "Các bác sĩ đã nói không có căng thẳng nào hoặc các em bé có thể bị chết. Cũng có thể là Diana. Không, ngay cả Matthew cũng sẽ không làm tổn hại họ trong khi con đang thở trong cơ thể của con. Đó là công việc của con - và con sẽ làm nó tốt. "

"Khi ta gặp lại Philippe de Clermont - và không nghi ngờ gì rằng ông ấy đang nướng chân của mình trước lửa địa ngục – ông ấy sẽ phải trả lời ta về việc đã yêu cầu con làm điều này." Fernando biết Philippe rất thích quyết định cho người khác. Ông ấy nên làm một cái khác nữa trong trường hợp này.

"Con sẽ làm điều đó bất chấp tất cả." Gallowglass bước đi. "Không có vẻ như con được lựa chọn."

"Con luôn luôn có một sự lựa chọn. Và con xứng đáng có cơ hội được hạnh phúc." Phải có một người phụ nữ dành cho Gallowglass, Fernando nghĩ - một trong những người sẽ làm anh quên Diana Bishop.

"Con có sao?" Vẻ mặt của Gallowglass chuyển thành đăm chiêu.

"Phải. Diana cũng có quyền được hạnh phúc." Lời của Fernando cố tình thô lỗ. "Họ đã xa cách nhau đủ lâu. Đã đến lúc Matthew trở về nhà."

"Không, trừ khi chúng cuồng máu của chú ấy đã ở dưới sự kiểm soát. Xa Diana quá lâu sẽ khiến chú ấy không đủ ổn định. Nếu Matthew phát hiện ra cái thai đang đặt cuộc sống của cô ấy trong tình trạng nguy hiểm, chỉ có Chúa biết chú ấy sẽ làm gì." Gallowglass đáp trả sự thô lỗ bằng sự thô lỗ. "Baldwin nói đúng. Mỗi nguy hiểm lớn nhất mà chúng ta phải đối mặt không phải là Benjamin, và cũng không phải là Đại Hội Đồng - đó là Matthew. Năm mươi kẻ thù ở bên ngoài cửa vẫn tốt hơn một ở bên trong."

"Vậy, Matthew bây giờ là kẻ thù của con à?" Fernando nói thì thầm. "Và con nghĩ rằng cậu ấy là một trong những người đã mất hết ý thức sao?"

Gallowglass không trả lời.

"Nếu con biết điều gì là tốt cho mình, Gallowglass, con sẽ bước ra khỏi ngôi nhà này ngay giây phút Matthew trở về. Bất cứ nơi nào con đi - và tận cùng của trái đất có thể không đủ xa để giữ con thoát khỏi cơn thịnh nộ của anh ta đâu - ta khuyên con nên dành nhiều thời gian quỳ gối cầu xin Chúa về sự bảo vệ của Ngài."

Câu lạc bộ Domino trên Phố Hoàng Gia đã không thay đổi nhiều kể từ khi Matthew lần đầu tiên bước qua cửa gần hai thế kỷ trước. Mặt tiền nhà ba tầng, tường màu xám, và màu sơn đen và trắng sinh động vẫn tương tự, chiều cao của các ô cửa sổ vòm so với mặt đường cho thấy một sự cởi mở với thế giới bên ngoài đã bị phản tác dụng bằng sự đóng chặt những ô cửa chớp nặng nề. Khi các cửa chớp mở rộng vào lúc 05:00, công chúng sẽ được



hoan nghênh đến một quán bar được đánh bóng xinh đẹp và thường thức âm nhạc cung cấp bởi một loạt các nghệ sĩ địa phương.

Nhưng Matthew không quan tâm đến sự vui chơi giải trí của tối nay. Đôi mắt anh dán trên một lan can sắt trang trí công phu quấn quanh ban công tầng hai, thứ đã cung cấp một sự nhô ra che chở cho những khách bộ hành bên dưới. Tầng đó và một tầng bên trên được hạn chế cho các thành viên. Một phần đáng kể trong đội ngũ thành viên của Câu lạc bộ Domino đã được đăng ký khi nó thành lập vào năm 1839, hai năm trước câu lạc bộ Boston, câu lạc bộ các quý ông lớn tuổi nhất ở New Orleans chính thức mở cửa. Phần còn lại đã được lựa chọn cẩn thận theo ngoại hình, dòng dõi, và khả năng mất đi một số tiền lớn tại các bàn cờ bạc.

Ransome Fayrweather, con trai lớn tuổi nhất của Marcus và chủ sở hữu của câu lạc bộ, sẽ ở trên tầng thứ hai trong văn phòng của mình, quan sát từ chỗ ẩn náu. Matthew đẩy mở cánh cửa màu đen và bước vào quán bar mát mẻ và tối tăm

Nơi bốc mùi rượu bourbon\* và kích thích tố, loại cocktail quen thuộc nhất trong thành phố. Gót giày của anh đã thực hiện một vết khía nhẹ trên sàn đá cẩm thạch kẻ ca rô.

*\* Bourbon : Một loại rượu whisky chưng cất từ ngô và một ít lúa mạch lên men, phổ biến ở Mỹ và Canada. Khác với whisky từ lúa mạch và malt của Scots. Dân bợm nhậu cho rằng thứ này uống phê hơn.*

Đó là 4:00, và chỉ có Ransome và nhân viên của mình trên cơ ngơi kinh doanh.

"Ngài Clairmont?" Ma cà rồng phía sau quầy bar trông như thể đã nhìn thấy một bóng ma và bước một bước về phía quầy tính tiền. Một cái nhìn từ Matthew và anh ta bị đóng băng.

"Tôi đến đây để gặp Ransome." Matthew hiên ngang tiến về phía cầu thang. Không ai ngăn anh lại.

Cửa phòng của Ransome đã đóng, và Matthew mở nó mà không gõ cửa.

Một người đàn ông ngồi quay lưng lại và chân gác lên trên bậu cửa sổ. Anh ta mặc một bộ đồ màu đen, mái tóc xum xuê màu nâu giống như chiếc ghế gỗ gụ mà anh ta đang ngồi.

"Chà, chà. Nhà của ông nội mà." Ransome nói trong một giọng lè nhè trầm sâu như nhúng qua rỉ mật đường. Anh ta không quay lại nhìn người khách của mình, và một quân cờ domino bằng gỗ mun-và-ngà voi di chuyển liên tục giữa các ngón tay nhợt nhạt của anh ta. "Điều gì đã đưa ông đến Phố Hoàng Gia vậy?"

"Ta hiểu anh muốn ổn định các lợi ích." Matthew lấy một chỗ ngồi đối diện, để lại chiếc bàn giấy nặng nề giữa anh và đứa cháu trai.

Ransome từ từ quay lại. Đôi mắt của người đàn ông là những mảnh thủy tinh lạnh lẽo màu xanh lá cây trong một khuôn mặt đẹp trai đến siêu thực và thoải mái. Sau đó cặp mi nặng nề của anh ta sụp xuống, che giấu tất cả những sự sắc xảo và tỏ ra một vẻ ngái ngủ đầy nhục cảm mà Matthew biết là không có gì nhiều hơn một tấm bình phong.

"Như anh đã biết, ta đang ở đây để đưa anh theo cùng. Anh chị em của anh đều đã đồng ý hỗ trợ ta và chi nhánh mới." Matthew ngồi vào ghế của mình. "Anh là người cuối cùng, Ransome."

Tất cả các con khác của Marcus đã quy phục một cách nhanh chóng. Khi Matthew nói với họ rằng họ mang gen đánh dấu di truyền về chứng cuồng máu, đầu tiên họ đã bị choáng váng rồi tức giận. Sau đó trở nên sợ hãi.

Họ đã được chỉ dạy đủ về pháp luật ma cà rồng để biết rằng dòng máu của họ khiến cho họ dễ bị tổn thương, rằng nếu có ma cà rồng khác biết về tình trạng của họ, họ có thể phải đối mặt với cái chết tức thời. Các con của Marcus cần Matthew cũng nhiều như anh cần họ. Nếu không có anh, họ sẽ không thể tồn tại được.

"Tôi có một trí nhớ tốt hơn so với họ," Ransome nói. Anh ta mở ngăn kéo bàn và lôi ra một cuốn sổ cái đã cũ.

Với mỗi ngày chia cắt khỏi Diana, sự bình tĩnh của Matthew đã bị rút ngắn lại và thiên hướng bạo lực gia tăng. Việc có được Ransome đứng về phía anh rất quan trọng. Và chính trong khoảnh khắc này, anh muốn bóp cổ đứa cháu này. Toàn bộ công việc thú nhện và tìm cách chuộc tội mất nhiều thời gian hơn anh đã dự đoán, và nó giữ anh cách xa nơi anh nên ở.

"Ta đã không có lựa chọn nào ngoài việc giết chúng, Ransome." Phải mất một nỗ lực để Matthew giữ cho giọng nói của mình điềm tĩnh. "Ngay cả bây giờ, Baldwin muốn tôi giết Jack hơn là nguy cơ để cậu ta làm lộ bí mật của chúng ta. Nhưng Marcus đã thuyết phục ta rằng có một lựa chọn khác."

"Marcus đã nói với ông lần cuối cùng ấy. Tuy nhiên, ông vẫn tiêu diệt chúng tôi, từng người một. Điều gì đã thay đổi thế?" Ransome hỏi.

"Ta."

"Đừng bao giờ thử lừa gạt hết lần này đến lần khác, Matthew," Ransome nói trong giọng lè nhè đều đều, lười biếng. "Ông vẫn còn cái nhìn đó trong mắt cảnh báo những sinh vật không dám ngang đường ông. Nếu ông đánh mất nó, xác chết của ông sẽ được đặt trong phòng giải lao của tôi rồi. Các phục vụ quây rượu đã được lệnh sẵn sàng bắn ông."

"Cho anh ta điếm công trạng đi, anh ta đã chạm đến khẩu súng sẵn nhanh như máy." sự chú ý của Matthew không bao giờ trôi dạt khỏi khuôn mặt của Ransome. "Hãy nói anh ta kéo con dao khỏi thắt lưng vào lần tới."

"Tôi chắc chắn sẽ vượt qua ngưỡng đó mà." Quân cờ Domino của Ransome dừng lại trong giây lát, bị kẹt giữa ngón tay giữa và ngón đeo nhẫn. "Điều gì đã xảy ra với Juliette Durand?"

Các cơ bắp ở hàm Matthew căng lại. Lần cuối cùng anh đến thành phố, Juliette Durand đã đi cùng anh. Khi cả hai rời New Orleans, gia đình náo nhiệt của Marcus đã nhỏ hơn đáng kể. Juliette là sinh vật của Gerbert và đã háo hức chứng minh tính hữu dụng của ả tại thời điểm Matthew đã trở nên mệt mỏi với việc giải quyết vấn đề của gia đình de Clermont. ả đã giải quyết nhiều ma cà rồng ở New Orleans hơn Matthew đã làm.

"Vợ tôi đã giết ả." Matthew không nói chi tiết.

"Nghe như ông đã tìm thấy cho mình một người phụ nữ tốt," Ransome nói, giật mở sổ kế toán trước mặt. Anh ta mở nắp của một cây bút gần đó, mũi của nó trông như thể đã bị nhai bởi một động vật hoang dã. "Chơi một trò chơi may rủi với tôi chứ, Matthew?"

Ánh mắt điềm tĩnh của Matthew gặp ánh mắt màu xanh lá cây sáng rực của Ransome. Đôi đồng tử của Matthew đã phát triển lớn hơn từng giây. Môi Ransome cong lại trong một nụ cười khinh bỉ.

"Sợ à?" Ransome hỏi. "Tôi sao? Tôi được tặng bốc quá đấy."

"Ta có tham gia trò chơi hay không còn tùy vào tiền đánh cược."

"Lời thề trung thành của tôi nếu ông chiến thắng," Ransome trả lời, nụ cười của anh ta quý quệt như cáo.

"Và nếu ta thua?" Giọng lè nhè của Matthew đã không được bọc đường mà chỉ là sự giải giáp. "Đó là nơi mà cơ hội đến." Ransome gửi quân domino xoay tròn trong không khí.

Matthew bắt lấy nó. "Ta sẽ nhận cược của anh."

"Ông vẫn chưa biết trò chơi là gì mà," Ransome nói.

Matthew nhìn chăm chăm vào anh ta bình thản.

Đôi môi của Ransome nhếch lên ở các góc. "Nếu ông không phải là một tên khốn như thế, tôi có thể trở nên thích ông đấy," anh ta quan sát.

"Tương tự," Matthew nói quả quyết. "Trò chơi?"

Ransome kéo quyển sổ cái lại gần hơn. "Nếu ông có thể đọc tên cho mỗi chị em gái, anh em trai, cháu gái, cháu trai, và cháu của tôi mà ông đã giết ở New Orleans trong tất cả những năm trước đây, cũng như bất kỳ ma cà rồng khác mà ông đã giết trong các thành phố dọc theo đường đi - Tôi sẽ ném chính mình vào sự nghỉ ngơi."

Matthew nghiêng cứu đứa cháu trai.

"Ước chi ông đã hỏi về các điều khoản trò chơi sớm hơn à?" Ransome cười toe toét.

"Malachi Smith. Crispin Jones. Suzette Boudrot. Claude Le Breton." Matthew dừng lại khi Ransome tìm kiếm những cái tên trong các đề mục của sổ cái. "Anh nên giữ chúng theo thứ tự thời gian thay vì chữ cái. Đó là cách ta nhớ về chúng. "

Ransome nhìn lên ngạc nhiên. Nụ cười Matthew nhẹ và y hệt chó sói, kiểu cười khiến cho bất kỳ con cáo nào cũng phải run sợ mà biến khỏi những ngọn đồi.

Matthew tiếp tục đọc lầ lầ những cái tên, lâu sau khi quầy bar ở tầng dưới mở cửa kinh doanh. Anh đã kết thúc ngay lúc thấy các con bạc đầu tiên đến vào lúc 09:00. Ransome đã tiêu thụ một phần năm chai bourbon ngay sau đó. Matthew vẫn nhấm nháp ly Château Lafite năm 1775 đầu tiên của mình, chai rượu mà anh đã trao cho Marcus vào năm 1789 khi Hiến pháp có hiệu lực. Ransome đã lưu trữ nó cho cha mình kể từ khi Câu lạc bộ Domino hoạt động.

"Ta tin rằng đã giải quyết xong các vấn đề, Ransome." Matthew đứng và đặt quân domino trên bàn làm việc.

Ransome ngơ ngơ ngạc ngạc. "Làm thế nào ông có thể có thể nhớ tất cả bọn họ?"

"Làm thế nào ta có thể quên được?" Matthew uống cạn phần rượu vang cuối cùng của mình. "Anh có tiềm năng đấy, Ransome. Ta mong được làm việc với anh trong tương lai. Cảm ơn đã thết đãi rượu vang."

"Chó má gì đâu," Ransome lẩm bẩm khi vị trưởng đàn của gia tộc rời đi.

Matthew đã mệt mỏi đến tận xương và sẵn sàng giết thứ đó khi anh trở về Quận Garden.

Anh muốn đi bộ từ các khu phố Pháp, hy vọng sẽ tiêu huỷ một số cảm xúc dư thừa. Danh sách bất tận những cái tên đã khuấy động quá nhiều ký ức, không thứ nào trong số chúng dễ chịu. Tội lỗi đã đi theo sự thức dậy của chúng.

Anh lấy điện thoại của mình ra, hy vọng rằng Diana đã gửi cho anh một bức ảnh. Các hình ảnh cô đã gửi cho đến nay là sợi dây cứu sinh của anh. Mặc dù Matthew đã tức giận khi phát hiện ra từ chúng rằng vợ anh đã ở London thay vì Sept-Tours, đã có những khoảnh khắc trong tuần qua khi những cái nhìn thoáng qua vào cuộc sống của cô là tất cả những gì giữ anh tỉnh táo.

"Xin chào, Matthew." Trước sự ngạc nhiên của anh, Fernando ngồi trên những bậc thềm rộng trước hiên ngôi nhà của Marcus, đang chờ anh. Chris Roberts cũng ngồi gần đó.

"Diana?" Nghe có vẻ một phần giống tiếng hú, một phần buộc tội, và hoàn toàn sợ hãi. Đằng sau Fernando cánh cửa mở ra.

"Fernando? Chris? " Marcus giật mình. "Các vị đang làm gì ở đây?"

"Chờ Matthew," Fernando trả lời.

"Vào bên trong đi. Tất cả." Marcus vẫy tay ra hiệu cho họ về phía trước. "Quý nương Davenport đang quan sát đấy." Láng giềng của cậu đã già, quá nhàn rỗi, và tò mò.

Matthew, tuy nhiên, đã vượt ra ngoài tầm với của lý trí. Anh gần như đã như thế vài lần, nhưng sự xuất hiện bất ngờ của Fernando và Chris đã khiến anh như thế lần nữa. Lúc này, Marcus biết rằng cha mình đã ở trong cơn cuồng máu, cậu đã hiểu tại sao Matthew luôn ra đi - một mình - để phục hồi khi ông lâm vào trạng thái này.

"Ai ở với cô ấy?" Giọng Matthew giống như một phát súng hỏa mai: đầu tiên một âm thanh khàn khàn cảnh báo, sau đó là tiếng nổ lớn.

"Ysabeau, con mong là thế." Marcus nói. "Phoebe. Và Sarah. Và tất nhiên Gallowglass. "

"Đừng quên Leonard," Jack nói, xuất hiện phía sau Marcus. "Anh ấy là người bạn tốt nhất của con, Matthew. Leonard sẽ không bao giờ để bất cứ điều gì xảy ra với Diana. "

"Cha thấy đấy, Matthew? Diana ổn." Marcus đã nghe từ Ransome rằng Matthew đã đến Royal Street, đã đạt được mục tiêu đoàn kết gia đình. Marcus không thể tưởng tượng điều gì đã đặt Matthew vào tâm trạng tệ hại như vậy, nhất định có liên quan đến thành công của ông.

Cánh tay của Matthew di chuyển nhanh và đủ sức mạnh để đập nát xương của một con người. Thay vì chọn một mục tiêu mềm, tuy vậy, anh đâm sầm bàn tay vào một trong những trụ cột Ionic màu trắng chống đỡ cho thư viện bên trên ngôi nhà. Jack đặt tay trên cánh tay kia của anh.

"Nếu điều này tiếp tục, mình sẽ phải di chuyển trở lại Marigny," Marcus nói nhẹ nhàng, xem xét một vết lõm có kích thước bằng quả đạn súng thần công ở gần cửa trước.

"Hãy để ta đi," Matthew nói. Bàn tay Jack đã thả xuống bên lườn của cậu bé, và Matthew bắn lên những bậc thang và hành quân xuống hành lang dài dẫn đến phía sau của ngôi nhà. Một cánh cửa đóng sầm lại trong sự ngăn cách.

"Vâng, điều đó tốt hơn tôi mong đợi." Fernando đứng dậy.

"Ông ấy đã tệ hơn kể từ khi mẹ của t..." Jack cắn môi và tránh ánh mắt của Marcus.

"Cậu chắc là Jack," Fernando nói. Ông cúi đầu, như thể Jack là hoàng tộc và không phải là một đứa trẻ mồ côi nghèo xơ xác với một căn bệnh chết người. "Thật vinh dự được gặp bạn. *Madame* mẹ của bạn nói về bạn thường xuyên, và với niềm tự hào lớn."



"Bà ấy không phải là mẹ của tôi," Jack nói, nhanh như tia chớp. "Đó là một sự lầm lẫn."

"Đó không phải là sai lầm", Fernando nói. "Máu có thể nói chuyện lớn tiếng, nhưng tôi luôn thích những câu chuyện kể của trái tim."

"Ông vừa nói *'Madame?'*" Lá phổi của Marcus cảm thấy bị siết chặt, và giọng cậu có vẻ kỳ lạ. Cậu đã không cho phép mình hy vọng Fernando sẽ làm một điều vô nghĩa đến thế, và vẫn chưa. . .

"Vâng, *milord.*" Fernando cúi chào một lần nữa.

"Tại sao ông ấy cúi chào anh?" Jack thì thầm với Marcus. "Và *'milord'* là ai?"

"Marcus là *'milord,*" bởi vì cậu ấy là một trong những người con của Matthew." Fernando giải thích. "Và tôi cúi đầu trước cả hai, bởi vì đó là cách các thành viên trong gia đình không cùng huyết thống đối xử với những người mang huyết thống - với sự tôn trọng và lòng biết ơn."

"Tạ ơn Chúa. Ông đã tham gia với chúng tôi." Không khí rời khỏi buồng phổi của Marcus trong một tiếng hò reo nhẹ nhõm.

"Tôi chắc chắn như địa ngục cầu mong có đủ rượu bourbon trong căn nhà này để rửa trôi đi tất cả những chuyện nhảm nhí", Chris nói. "*'Milord'* cái mông của tôi ấy. Và tôi sẽ không cúi chào bất cứ ai."

"Ghi nhận hợp lệ," Marcus nói. "Điều gì đã mang cả hai đến New Orleans thế?"

"Miriam đã gửi cho tôi", Chris nói. "Tôi đã có kết quả xét nghiệm về Matthew, và cô ấy không muốn gửi chúng qua mạng. Thêm nữa, Fernando không biết làm thế nào để tìm thấy Matthew. Điều tốt là Jack và tôi đã giữ liên lạc."

Anh mỉm cười với chàng trai trẻ. Jack cười đáp lại.

"Về phía mình, tôi ở đây để cứu cha của cậu khỏi chính mình," Fernando cúi chào một lần nữa, lần này với một dấu vết của sự nhạo báng. "Với sự cho phép của cậu, *milord*."

"Hãy là khách của tôi," Marcus nói, bước vào bên trong. "Nhưng nếu ông gọi tôi là '*milord*' hay cúi đầu trước tôi một lần nữa, tôi sẽ nhận đầu ông xuống dòng kênh. Và Chris sẽ giúp tôi."

"Tôi sẽ chỉ cho ông nơi Matthew ở," Jack nói, háo hức được tái tham gia với thần tượng của mình.

"Còn tôi thì sao? Chúng tôi cần phải bắt kịp các thứ", Chris nói, nắm lấy cánh tay của cậu bé. "Bạn đã phác thảo chưa, Jack?"

"Quyển phác thảo của tôi ở trên lầu. . . ." Jack ném một cái nhìn lo lắng về phía khu vườn sau nhà. "Matthew không được khỏe. Ông ấy không bao giờ rời khỏi tôi khi tôi giống như thế này. Tôi nên..."

Hai bàn tay Fernando đặt trên đôi bờ vai căng thẳng của chàng trai trẻ. "Bạn nhắc nhở tôi về Matthew, khi ông ấy là một ma cà rồng trẻ tuổi." Điều đó làm tổn thương trái tim của Fernando khi nhìn thấy nó, nhưng đó là sự thật.

"Tôi sao?" Jack có vẻ kinh ngạc.

"Bạn có. Cùng một lòng trắc ẩn. Lòng can đảm, cũng vậy." Fernando nhìn Jack tư lự. "Và bạn cũng chia sẻ niềm hy vọng của Matthew rằng nếu bạn gánh vác những gánh nặng của người khác, họ sẽ yêu bạn bất chấp các bệnh tật chảy trong tĩnh mạch của bạn."

Jack nhìn xuống đôi chân của mình.

"Matthew có kể với bạn rằng, anh trai của ông ấy, Hugh, là người bạn đời của tôi không?" Fernando hỏi.

"Không," Jack thì thầm.

"Cách đây rất lâu, Hugh đã nói với Matthew điều gì là rất quan trọng. Tôi ở đây để nhắc nhở anh ta về nó." Fernando đợi Jack nhìn vào mắt mình.

"Điều gì?" Jack hỏi, không thể giấu sự tò mò của mình.

"Nếu bạn thật sự yêu một ai đó, bạn sẽ trân trọng những gì họ coi khinh nhất về bản thân họ." Giọng nói của Fernando trầm xuống. "Lần sau Matthew quên điều đó, bạn nhắc nhở anh ta. Và nếu bạn quên, tôi sẽ nhắc nhở bạn. Một lần trước đây. Sau điều đó, tôi nói với Diana rằng bạn đang đắm mình trong sự tự thù ghét bản thân. Và mẹ của bạn thì gần như không độ lượng bằng tôi đâu."

Fernando thấy Matthew trong khu vườn hẹp sau nhà, dưới sự che phủ của một vòm lâu nhỏ. Cơn mưa đe dọa suốt buổi tối cuối cùng đã bắt đầu rơi. Anh đang chú tâm một cách kỳ lạ với điện thoại của mình.

Mỗi phút hoặc khoảng đó, ngón tay cái của anh di chuyển, theo sau là một cái nhìn cố định, rồi một chuyển động khác của ngón tay cái.

"Cậu cũng tệ bằng Diana, nhìn chăm chăm vào điện thoại của mình mọi lúc mà không bao giờ gửi một tin nhắn."

Tiếng cười của Fernando dừng lại đột ngột. "Đó là cậu. Cậu đã liên lạc với cô ấy suốt từ đầu."

"Chỉ hình ảnh. Không có từ nào. Tôi không tin tưởng bản thân mình - hay Đại Hội Đồng - với những từ ngữ." Ngón tay cái của Matthew chuyển.

Fernando đã nghe Diana nói với Sarah. "Vẫn không có một lời từ Matthew." Nói đúng nghĩa đen, phù thủy không nói dối, thứ đã ngăn cản gia đình không biết bí mật của mình. Và miễn là Diana chỉ gửi hình ảnh, sẽ chỉ có một lối hẹp cho Matthew để biết mọi thứ đã trở nên sai trái tệ hại như thế nào trong Oxford.

Hơi thở của Matthew tươi tắn. Anh đã cố giữ vững nó với một nỗ lực có thể nhìn thấy được. Ngón tay cái của anh di chuyển.

"Làm điều đó một lần nữa và tôi sẽ đập vỡ nó. Và tôi không nói về cái điện thoại đâu."

Những âm thanh phát ra từ miệng Matthew nghe giống tiếng sủa nhiều hơn tiếng cười, như thể phần con người của anh đã từ bỏ cuộc chiến và để cho phần con sói chiến thắng. "Anh nghĩ Hugh có thể làm gì với một chiếc điện thoại di động?" Matthew nâng niu chúng trong cả hai bàn tay như thể đó là liên kết quý giá cuối cùng của anh với thế giới bên ngoài cái tâm trí rối rắm của riêng anh.

"Không nhiều. Hugh sẽ không nhớ để sạc pin cho nó, khởi đầu là vậy. Tôi yêu anh ấy bằng tất cả trái tim mình, Matthew, nhưng anh ấy thật vô vọng khi dính líu đến cuộc sống hàng ngày."

Lần này tiếng trả lời khe khẽ của Matthew nghe đã ít giống âm thanh mà một động vật hoang dã có thể làm.

"Tôi nhận thấy, địa vị gia trưởng khó khăn nhiều hơn cậu đã dự đoán chẳng?" Fernando không hề ghen tị với Matthew trong việc khẳng định sự lãnh đạo của anh trong đàn này.

"Không hẳn. Những đứa con của Marcus vẫn ghét tôi, và chúng có quyền làm thế." Những ngón tay Matthew vẫn găng chặt vào chiếc điện thoại, đôi mắt của anh lạc lối trong màn hình như một con nghện. "Tôi vừa gặp người cuối cùng của họ. Ransome bắt tôi liệt kê mỗi cái chết ma cà rồng mà tôi chịu trách nhiệm ở New Orleans - ngay cả những kẻ chẳng liên quan gì với sự thanh tẩy chứng cuồng máu khỏi thành phố."

"Điều đó chắc tốn kha khá thời gian," Fernando thì thầm.

"Năm giờ. Ransome đã rất ngạc nhiên, tôi nhớ tên tất cả chúng." Matthew nói.

Fernando thì không.

"Bây giờ tất cả các con cháu của Marcus đã đồng ý hỗ trợ tôi và được bao gồm trong nhánh ghép, nhưng tôi sẽ không muốn thử nghiệm sự tận tâm của họ," Matthew tiếp tục. "Tôi có một gia đình được xây dựng trên sự sợ hãi - sợ hãi Benjamin, sợ Đại Hội Đồng, sợ những ma cà rồng khác, thậm chí sợ cả tôi. Nó không đặt cơ sở trên tình yêu hay sự tôn trọng."

"Nỗi sợ dễ dàng làm nền tảng. Tình yêu và sự tôn trọng mất nhiều thời gian hơn." Fernando nói với anh.

Sự im lặng kéo dài, trở nên nặng nề.

"Cậu không muốn hỏi tôi về vợ mình sao?"

"Không" Matthew nhìn chăm chăm vào một cái rìu bị vùi trong một gốc cây lớn. Có những đồng gỗ chẻ xung quanh nó.

Anh đứng lên và vò nát một khúc gỗ tươi. "Không, cho đến khi tôi đủ tốt để đến với cô ấy và tự mình trông thấy. Tôi không thể chịu đựng được, Fernando. Không thể ôm cô ấy - quan sát bọn trẻ lớn lên bên trong cô ấy - biết cô ấy an toàn, điều đó thật là..."

Fernando đợi cho đến khi chiếc rìu bổ vào lóng gỗ trước khi nhắc Matthew tiếp tục. "Đó thật là gì, *Mateus*?"

Matthew kéo rìu ra. Anh bổ xuống lần nữa.

Nếu Fernando không phải là một ma cà rồng, anh sẽ không nghe thấy câu trả lời.

"Thật giống như trái tim của tôi bị xé toạc ra khỏi lồng ngực." Lưỡi búa của Matthew chẻ gỗ với một tiếng rắc hùng mạnh. "Từng phút của mỗi ngày."

Fernando để cho Matthew bốn mươi tám giờ để phục hồi từ thử thách với Ransome. Lời thú nhận những tội lỗi trong quá khứ không bao giờ là dễ dàng, và Matthew đặc biệt dễ bị áp đảo.

Fernando đã tận dụng thời gian đó để giới thiệu bản thân với con và cháu của Marcus.

Ông đã đảm bảo rằng họ hiểu các quy tắc gia đình và ai là người sẽ trừng phạt những người không tuân thủ luật, vì Fernando đã tự bổ nhiệm mình là người chấp pháp của Matthew – và là người hành quyết. Các nhánh New Orleans của gia đình Bishop-Clairmont đã phần nào khuất phục sau đó, và

Fernando quyết định Matthew bây giờ đã có thể về nhà được rồi. Fernando đã ngày càng quan ngại về Diana. Ysabeau cho biết tình trạng sức khỏe của cô đã thay đổi, nhưng Sarah vẫn còn lo lắng. Có điều gì đó không đúng, bà nói với Fernando, và nghi ngờ rằng chỉ Matthew mới có thể sửa chữa nó.

Fernando tìm thấy Matthew trong vườn như thường lệ, đôi mắt tối đen và lông tóc dựng ngược. Anh vẫn còn trong sự kìm kẹp của chứng cuồng máu. Đáng buồn thay, không có nhiều gỗ hơn để cho anh chế thành củi trong Orleans Parish.

"Đây." Fernando thả một chiếc túi xuống chân Matthew.

Bên trong túi, Matthew tìm thấy chiếc rìu nhỏ và đục của mình, các mũi khoan có cán hình chữ T với các kích cỡ khác nhau, một cái cửa khung, và hai máy bay quý giá của anh. Alain đã cẩn thận bao bọc những chiếc máy bay trong vải dầu để bảo vệ chúng trong chuyến đi của họ. Matthew nhìn chăm chăm vào các công cụ hữu dụng, rồi vào đôi bàn tay anh.

"Đôi bàn tay đó không phải luôn luôn thực hiện những công việc đẫm máu," Fernando nhắc anh. "Tôi nhớ khi chúng trị thương, sáng tạo, chơi nhạc."

Matthew nhìn ông, chết lặng.

"Anh sẽ tạo ra chúng trên những cái chân thẳng hoặc với một chân đế cong được chạm khắc để chúng có thể đu đưa chứ?" Fernando hỏi như thể đang đàm luận.

Matthew cau mày. "Tạo ra cái gì?"

"Những cái nôi. Cho cặp song sinh." Fernando chờ cho lời nói của ông lắng xuống. "Tôi nghĩ rằng gỗ sồi là tốt nhất – rắn chắc và cứng cáp - nhưng

Marcus nói với tôi gỗ anh đào là truyền thống ở Mỹ. Có lẽ Diana sẽ thích điều đó. "

Matthew nhặt cái đục của mình lên. Tay cầm đã mòn vẹt vừa vạy trong lòng bàn tay anh. "Thanh lương trà. Tôi sẽ làm chúng bằng gỗ thanh lương trà để bảo vệ."

Fernando siết chặt vai Matthew với sự tán thành và rời khỏi.

Matthew bỏ cái đục trở lại vào túi. Anh lấy điện thoại ra, do dự, và chụp một bức ảnh. Sau đó, anh đợi.

Hồi đáp của Diana rất nhanh và làm cho thân thể anh trống rỗng vì khao khát. Vợ anh đang tắm. Anh nhận ra những đường cong của bồn tắm bằng đồng trong nhà Mayfair. Nhưng không phải những đường cong này bắt được sự quan tâm của anh.

Vợ của anh – người vợ thông minh tinh quái của anh – đã chống chiếc điện thoại trên xương ức của cô và chụp một bức ảnh xuống chiều dài của cơ thể trần truồng của mình. Tất cả những gì được nhìn thấy là gò bụng của cô, làn da bị kéo căng không thể tin được, và các đầu ngón chân nghỉ ngơi trên gờ cong cong của thành bồn tắm.

Nếu tập trung, Matthew có thể tưởng tượng ra mùi hương của cô dâng lên từ mặt nước ấm áp, cảm thấy được mái tóc như lụa tóc của cô giữa những ngón tay anh, lướt theo những đường nét của đùi và vai cô. Chúa Ki-Tô, anh nhớ cô quá.

"Fernando nói rằng cha cần gỗ." Marcus đang đứng trước mặt anh, cau mày.

Matthew chuyển ánh mắt khỏi điện thoại. Những gì anh cần, chỉ Diana mới có thể cung cấp.



"Fernando cũng cho biết nếu có ai đánh thức ông ta trong bốn mươi tám giờ tiếp theo, sẽ phải trả bằng địa ngục."

Marcus nói, nhìn vào đồng gỗ đã được chế. Họ chắc chắn sẽ không thiếu củi trong mùa đông này. "Cha biết Ransome yêu thử thách như thế nào rồi mà - chưa kể đến một cuộc chạm trán chớp nhoáng với ác quỷ - vì thế cha có thể tưởng tượng ra phản ứng của cậu ta."

"Nói đi," Matthew nói với một tiếng cười khô khốc. Anh đã không cười trong một thời gian, do đó, âm thanh nghe khàn khàn và thô ráp.

"Ransome đã nói chuyện trên điện thoại với Krewe của Muses rồi. Con hy vọng băng nhóm Ninth Ward Marching sẽ ở đây vào giờ ăn tối. Ma cà rồng hay không, họ sẽ đánh thức Fernando là chắc chắn." Marcus nhìn xuống cụ túi dụng cụ bằng da của cha mình. "Có phải cuối cùng cha sẽ dạy cho Jack chạm khắc?" Cậu bé đã van xin Matthew về những bài học kể từ khi anh đến.

Matthew lắc đầu. "Ta nghĩ rằng thằng bé có lẽ thích giúp ta chế tạo những cái nôi thay vì thế."

Matthew và Jack làm việc trên những cái nôi trong gần một tuần. Mỗi lát cắt gỗ, mỗi khớp nối được đục chuẩn xác để kết nối các mảnh với nhau, mỗi tay quay của máy bay giúp làm giảm chứng cuồng máu của Matthew.

Việc tạo tác một món quà cho Diana làm anh cảm thấy được kết nối với cô một lần nữa, và anh bắt đầu nói chuyện về những đứa trẻ và những hy vọng của mình.

Jack là một học trò giỏi, và các kỹ năng của cậu bé chẳng khác gì một nghệ sĩ khéo tay khi chạm khắc những thiết kế trang trí vào những cái nôi. Trong

khi họ làm việc, Jack hỏi Matthew về thời thơ ấu của anh và anh đã gặp Diana tại thư viện Bodleian như thế nào. Không ai khác có thể thoát khỏi sự trừng phạt với những câu hỏi trực tiếp và riêng tư như vậy, nhưng các nguyên tắc luôn hơi khác biệt khi dính líu đến Jack.

Khi họ làm xong, những cái nôi là tác phẩm nghệ thuật. Matthew và Jack bọc chúng cẩn thận trong chăn mềm để bảo vệ chúng trên hành trình trở lại London.

Chỉ sau khi những cái nôi đã hoàn thành và sẵn sàng để đi, Fernando mới nói với Matthew về tình trạng của Diana.

Phản ứng của Matthew hoàn toàn như mong đợi. Thoạt tiên, anh bất động và im lặng. Sau đó, anh quay ngoắt vào hoạt động.

"Gọi điện thoại cho phi công. Tôi sẽ không chờ đợi đến ngày mai. Tôi muốn ở London vào buổi sáng "

Matthew nói, giọng anh cộc lốc và chính xác. "Marcus!"

"Có chuyện gì vậy?" Marcus nói.

"Diana không ổn." Matthew quắc mắt dữ dội với Fernando. "Tôi nên được biết."

"Tôi nghĩ rằng cậu đã được biết." Fernando đã không cần phải nói gì nữa. Matthew biết ai đã giữ điều này khỏi anh. Fernando nghi ngờ rằng Matthew cũng đã biết lý do tại sao. Gương mặt dễ biến đổi thường lệ của Matthew biến thành đá, và đôi mắt thường biểu cảm của anh bỗng trống.

"Những gì đã xảy ra?" Marcus nói. Cậu nói với Jack nơi tìm thấy cái túi y tế của mình và gọi cho Ransome.

"Diana đã tìm thấy trang sách còn thiếu từ Ashmole 782." Fernando giữ vai Matthew.

"Có nhiều thứ nữa. Cô ấy đã gặp Benjamin tại Thư viện Bodleian. Hẳn biết về việc mang thai. Hẳn đã tấn công Phoebe."

"Phoebe?" Marcus điên cuồng. "Cô ấy không sao chứ?"

"Benjamin?" Jack hít mạnh.

"Phoebe ổn. Và Benjamin lại biến vào hư không rồi." Fernando trấn an họ. "Đối với Diana, Hamish gọi Edward Garrett và Jane Sharp. Họ đang giám sát trường hợp của cô ấy."

"Họ là một trong những bác sĩ tốt nhất trong thành phố, Matthew," Marcus nói. "Diana không thể được chăm sóc tốt hơn."

"Cô ấy sẽ," Matthew nói, nhặt lên một cái nôi và hướng ra cửa. "Cô ấy sẽ ở trong sự chăm sóc của tôi."

## Chương 30

"Bạn không nên có bất kỳ vấn đề gì với nó bây giờ," Tôi nói với phù thủy trẻ ngồi trước mặt tôi. Cô đã đến theo gợi ý của Linda Crosby để xem liệu tôi có thể tìm ra lý do tại sao thần chú bảo vệ của cô ấy đã không còn hiệu quả.

Tình hình bên ngoài Clairmont House, tôi đã trở thành thầy thuốc chẩn bệnh pháp thuật trưởng của London, lắng nghe các liệt kê của phép trừ tà thất bại, các thần chú bị suy yếu đi, và phép thuật nguyên tố trên lòng lẻo, và sau đó giúp đỡ những phù thủy tìm kiếm giải pháp. Ngay khi Amanda thả thần chú của cô ấy trên tôi, tôi đã có thể nhìn thấy các vấn đề: Khi cô đọc lầu lầu các từ, các sợi tơ màu xanh dương và màu xanh lá cây xung quanh cô ấy đã bị đan rối vào một dải đơn lẻ màu đỏ được kéo trên những nút thắt sáu vòng chéo ở cốt lõi của thần chú. Các *gramarye* đã trở nên phức tạp, các mục tiêu của thần chú mờ mịt, và bây giờ thay vì bảo vệ Amanda, nó lại mang tính pháp thuật tương đương với một con chó Chihuahua bị chọc giận, gầm gừ và cắn xé tất cả mọi thứ đến gần.

"Xin chào, Amanda," Sarah nói, ló đầu vào trong để xem cách chúng tôi đang làm việc. "Bạn đã có được những gì bạn cần chưa?"

"Diana thật lỗi lạc, cảm ơn", Amanda nói.

"Quá tuyệt vời. Hãy để tôi chỉ cho bạn ra ngoài." Sarah nói.

Tôi ngả người trên những tấm đệm, buồn khi thấy Amanda đi. Kể từ khi các bác sĩ từ Harley Street đã bắt tôi phải nghỉ trên giường, các khách viếng thăm của tôi chỉ một vài người.

Tin tốt là tôi không mắc chứng tiền sản giật, ít nhất không phải vì nó thường phát triển ở những *warmbloods*. Tôi không có protein trong nước tiểu, và huyết áp của tôi thực sự dưới mức bình thường. Tuy nhiên, sưng phù, buồn

nôn, và đau vai không phải là những triệu chứng vui vẻ mà bác sĩ Garrett hoặc người đồng nghiệp khéo đặt tên của ông, Bác sĩ Sharp, muốn bỏ qua, đặc biệt không, sau khi Ysabeau giải thích rằng tôi là người bạn đời của Matthew Clairmont.

Tin xấu là họ bắt tôi nghỉ dưỡng tại giường, và vì vậy tôi sẽ phải duy trì cho đến khi cặp song sinh được sinh ra, mà Bác sĩ Sharp đã hy vọng sẽ không nhiều hơn bốn tuần nữa, mặc dù cái nhìn lo lắng của bà cho thấy rằng đây là một dự báo khá lạc quan. Tôi được phép làm một số thứ co duỗi nhẹ nhàng dưới sự giám sát của Amira và hai mươi phút đi bộ xung quanh khu vườn mỗi ngày. Cầu thang, đứng, nâng nhấc, bị cấm một cách khá triệt để.

Điện thoại của tôi rung lên trên bàn bên cạnh. Tôi nhặt nó lên, hy vọng nhận được một tin nhắn từ Matthew.

Một hình ảnh cửa trước của Clairmont House đang đợi tôi.

Đó cũng là lúc tôi nhận ra thật yên tĩnh làm sao, âm thanh duy nhất là tiếng tích tắc của những chiếc đồng hồ trong ngôi nhà.

Tiếng cọt kẹt của các bản lề ở cửa trước và tiếng cạo nhẹ của gỗ trên đá cẩm thạch đã phá vỡ sự im lặng.

Không nghĩ ngợi gì tôi bật dậy, đứng lảo đảo trên đôi chân đã yếu dần trong tình trạng kém hoạt động cưỡng bức.

Và rồi Matthew đã ở đó.

Tất cả những gì hai chúng tôi có thể làm trong những khoảnh khắc dài đầu tiên là uống lấy hình ảnh của nhau.

Tóc Matthew bù xù và hơi quần nhẹ từ không khí ẩm ướt của London, anh đang mặc một chiếc áo len màu xám và quần jeans đen. Nếp nhăn xung quanh mắt cho thấy anh đã chịu nhiều căng thẳng.

Anh tiến về phía tôi. Tôi muốn nhảy lên và lao vào anh, nhưng điều gì đó trong biểu hiện của anh khiến tôi dấn dích tại chỗ.

Khi cuối cùng Matthew cũng đã đến được chỗ tôi, anh ôm cổ tôi chỉ với những ngón tay và tìm kiếm đôi mắt của tôi.

Ngón tay cái của anh chải trên môi tôi, đưa máu dồn lên bề mặt. Tôi đã nhìn thấy những thay đổi nhỏ trong anh: sự kéo căng của quai hàm, vẻ siết chặt bất thường của miệng anh, các biểu hiện che dấu gây ra bởi việc hạ thấp mí mắt của anh.

Đôi môi của tôi tách ra khi ngón tay cái của anh lướt một đường nữa qua bờ môi đang nhức nhối của tôi.

"Anh nhớ em, *mon coeur*," Matthew nói, giọng anh dữ dội. Anh cúi xuống với sự thận trọng tương tự như khi anh băng qua căn phòng, và hôn tôi. Đầu óc tôi quay cuồng. Anh đã ở đây. Hai tay tôi nắm chặt chiếc áo len của anh như thể điều đó có thể giữ anh khỏi biến mất. Một âm thanh khàn khàn trong cổ họng của anh gần như là một tiếng gầm gừ giữ tôi đứng yên khi tôi chuẩn bị vươn lên và đón nhận vòng tay của anh. Bàn tay tự do của Matthew rong ruổi trên lưng, trên hông của tôi, và đập lại trên bụng của tôi. Một trong những đứa trẻ trao tặng một cú đá mạnh quở trách. Anh mỉm cười trên miệng tôi, ngón tay cái thoạt đầu đã vuốt ve môi của tôi bây giờ lướt trên nhịp mạnh của tôi nhẹ như lông vũ. Sau đó anh gợi nhớ những cuốn sách, hoa và trái cây.

"Em hoàn toàn ổn. Em buồn nôn một chút và có một cơn đau ở vai, chỉ có vậy thôi." tôi nói nhanh. Sự hiểu biết y tế của anh sẽ gửi trí óc của anh chạy

đưa với tất cả các loại chẩn đoán khủng khiếp. "Huyết áp của em tốt, và các em bé cũng vậy."

"Fernando đã nói với anh. Anh xin lỗi đã không ở đây." anh thì thầm, ngón tay chà xát cơ cổ đang căng thẳng của tôi. Lần đầu tiên kể từ New Haven, tôi để mình thư giãn.

"Em nhớ anh quá." Trái tim tôi đã quá đầy để có thể nói được nhiều hơn.

Nhưng Matthew không muốn nói nhiều. Điều tiếp theo mà tôi biết là tôi đã bay, nằm gọn trong vòng tay của anh với bàn chân của tôi treo lơ lửng.

Trên lầu, Matthew đặt tôi vào chiếc giường cây lá bao quanh mà chúng tôi đã ngủ trong nhiều kiếp trước ở Blackfriars. Lặng lẽ anh cởi quần áo cho tôi, kiểm tra mỗi inch của da thịt lộ ra như thể anh được trao tặng cơ hội bất ngờ chiêm ngưỡng một thứ hiếm có và quý giá. Anh đã hoàn toàn im lặng khi làm như vậy, để cho đôi mắt và sự dịu dàng từ cái chạm của anh nói thay cho anh.

Trong suốt vài giờ kế tiếp, Matthew khám phá tôi, những ngón tay anh tẩy xóa mọi dấu vết của những sinh vật khác mà tôi đã tiếp xúc kể từ khi anh rời khỏi. Tại thời điểm nào đó anh đã để cho tôi cởi quần áo của anh, cơ thể của anh đáp ứng cùng tôi với tốc độ hài lòng. Bác sĩ Sharp đã hoàn toàn rõ ràng về những rủi ro liên quan đến bất kỳ sự co bóp cơ tử cung của tôi. Sẽ không có sự buông thả căng thẳng tình dục nào đối với tôi, nhưng chỉ bởi vì tôi đã phải từ chối nhu cầu của cơ thể tôi, điều đó không có nghĩa là Matthew cũng vậy. Khi tôi vươn tay đến anh, tuy vậy, anh đã giữ yên tay tôi và hôn tôi chân thành.

Cùng với nhau, Matthew nói trong tâm trí. Cùng với nhau, hoặc không gì cả.

"Đừng nói với tôi anh không thể tìm thấy hắn, Fernando," Matthew nói, thậm chí không cố gắng để nghe có vẻ hợp lý. Anh đang ở trong bếp của Clairmont House, trộn trứng và làm bánh mì nướng. Diana đang nghỉ ngơi trên lầu, không biết gì về hội nghị diễn ra ở tầng trệt.

"Tôi vẫn nghĩ rằng chúng ta nên hỏi Jack," Fernando nói. "Ít nhất cậu bé cũng có thể giúp chúng ta thu hẹp các lựa chọn."

"Không. Tôi không muốn thằng bé tham gia." Matthew quay sang Marcus. "Phoebe có ổn không?"

"Dè xén sự an ủi quá đấy, Matthew," Marcus nói dứt khoát. "Con biết cha không tán thành việc Phoebe trở thành một ma cà rồng, nhưng..."

"Con có sự chúc phúc của ta," Matthew cắt ngang. "Chỉ cần chọn một người sẽ làm điều đó một cách chuẩn xác."

"Cảm ơn. Con đã có rồi." Marcus do dự. "Jack đã được yêu cầu được gặp Diana."

"Gửi cậu ta đến tối nay." Matthew trượt trứng vào một cái đĩa. "Nói cậu ta mang theo những cái nôi. Khoảng bảy giờ. Chúng tôi sẽ chờ đợi cậu ta. "

"Con sẽ nói với cậu ta," Marcus nói. "Còn điều gì khác không?"

"Có," Matthew nói. "Ai đó hắn đang cung cấp thông tin cho Benjamin. Vì con không thể tìm thấy Benjamin, con có thể tìm anh ta hay cô ta. "



"Và sau đó?" Fernando hỏi.

"Mang đến cho ta," Matthew trả lời khi anh rời khỏi phòng.

Chúng tôi ở một mình với nhau trong ba ngày, đan vào nhau, nói chuyện nhỏ, không bao giờ tách khỏi nhau hơn vài khoảnh khắc khi Matthew đi xuống cầu thang để làm cho tôi một cái gì đó để ăn hoặc để chấp nhận một bữa ăn được mang đến từ nhân viên của Connaught. Khách sạn dường như đã tiến hành một chương trình trao đổi thức ăn-rượu với Matthew. Một số hộp Château Latour năm 1961 đã rời khỏi nhà để đổi lấy những mẫu tinh tế của thực phẩm, chẳng hạn như trứng chim cú luộc chín trong một tổ của rong biển và bánh ravioli nhồi đầy nấm cèpes mà bếp trưởng đảm bảo với Matthew rằng đã bay đến từ Pháp chỉ sáng hôm đó.

Vào ngày thứ hai, Matthew và tôi đã tin tưởng chính mình để trò chuyện, và tương tự từng miếng nhỏ của từ ngữ được trao cho nhau và tiêu hóa cùng với các món ngon lần lượt không ngừng. Anh đã kể về những nỗ lực của Jack để tự quản trong một rừng hỗn tạp các con cháu của Marcus. Matthew nói với sự ngưỡng mộ về sự xử lý khéo léo của Marcus với đám con và cháu của mình, tất cả đều có những cái tên xứng đáng với các nhân vật trong những quyển tiểu thuyết rừng rợn rẻ tiền thế kỷ XIX. Và, miễn cưỡng, Matthew đã kể với tôi về cuộc đấu tranh của anh không chỉ mình với chứng cuồng máu mà cả với mong muốn được ở bên cạnh tôi.

"Anh sẽ phát điên nếu không có những tấm ảnh," anh thú nhận, mơn trớn lưng tôi bằng cách vùi cái mũi dài lạnh lẽo vào trong cổ tôi. "Những hình

ảnh về nơi chúng ta đã sống, hoặc những bông hoa trong vườn hoặc những ngón chân của em trên thành bồn tắm giữ cho sự tỉnh táo của anh khỏi trượt đi hoàn toàn."

Tôi chia sẻ câu chuyện của riêng tôi với một sự chậm rãi xứng đáng với một ma cà rồng, đo lường phản ứng của Matthew để tôi có thể ngưng lại khi cần thiết và để anh hấp thụ những gì tôi đã trải qua ở London và Oxford.

Việc tìm thấy Timothy và trang sách bị thiếu, cũng như việc gặp Amira và được trở lại tại Old Lodge. Tôi cho Matthew xem ngón tay màu tím của tôi và chia sẻ sự tuyên bố của nữ thần rằng để có được Sách Sự Sống tôi sẽ phải từ bỏ một cái gì đó mà tôi ấp ủ. Và tôi không để lại chi tiết nào từ những đánh giá của tôi về việc gặp Benjamin – không phải thất bại của riêng tôi trong vai trò một phù thủy, cũng không phải những gì hắn đã làm với Phoebe, thậm chí lời đe dọa cuối cùng chia tay cũng không

"Nếu em không do dự, Benjamin hắn đã chết rồi." Tôi đã lật qua lật lại những sự kiện hàng trăm lần và vẫn không hiểu tại sao ý chí của tôi đã thất bại. "Đầu tiên Juliette và bây giờ..."

"Em không thể tự trách mình vì đã lựa chọn không giết một ai đó," Matthew nói, ấn một ngón tay lên môi tôi. "Cái chết là một nhiệm vụ khó khăn."

"Anh có nghĩ rằng Benjamin vẫn còn ở đây không, trong nước Anh?", Tôi hỏi.

"Không phải ở đây," Matthew bảo đảm với tôi, tôi lăn người để đối mặt với anh. "Không bao giờ ở cùng nơi em đang ở nữa."

*Không bao giờ là một thời gian dài.* Lời cảnh cáo của Philippe dội lại với tôi một cách rõ ràng.

Tôi đẩy những lo lắng đi và kéo chồng tôi lại gần hơn.

"Benjamin đã hoàn toàn biến mất," Andrew Hubbard nói với Matthew. "Đó là những gì ông ấy đã làm."

"Đó không hoàn toàn đúng. Addie khẳng định cô ấy đã thấy hắn ở Munich." Marcus nói. "Cô ấy đã cảnh báo cho các hiệp sĩ đồng nghiệp của mình."

Trong khi Matthew đang ở trong thế kỷ thứ mười sáu, Marcus đã nhận phụ nữ vào hội huynh đệ. Cậu đã bắt đầu với Miriam, và cô ấy đã giúp cậu định danh cho phần còn lại. Matthew không chắc liệu điều này là điên rồ hay thiên tài trong công việc, nhưng nếu nó giúp anh xác định được vị trí Benjamin, anh đã chuẩn bị để duy trì tính bất khả tri. Matthew đổ lỗi tư tưởng tiến bộ của Marcus cho người hàng xóm trước đây của anh, Catherine Macaulay, người đã chiếm một vị trí quan trọng trong cuộc sống của con trai anh khi cậu ta lần đầu tiên trở thành một ma cà rồng và đầy tai với những ý tưởng nữ học giả của bà.

"Chúng tôi có thể hỏi Baldwin," Fernando nói. "Anh ấy đang ở Berlin, sau tất cả."

"Chưa đâu," Matthew nói.

"Liệu Diana có biết cha đang tìm kiếm Benjamin không?" Marcus hỏi.

"Không," Matthew nói khi anh quay trở lại với người vợ của mình cùng một đĩa thức ăn từ Connaught.

"Chưa," Andrew Hubbard lẩm bẩm.

Buổi tối hôm đó, thật khó để xác định là ai vui mừng hơn tại cuộc hội ngộ của chúng tôi: Jack hoặc Lobero. Cặp đôi bị xoắn trong một mớ chân và bàn

chân, nhưng Jack cuối cùng xoay sở để giải thoát bản thân khỏi con quái thú, kẻ vẫn đánh bại cậu ta trong việc giành chiếc ghế dài của tôi trong phòng Trung Quốc và nhảy lên gối với một tiếng sủa khải hoàn.

"Xuống, Lobero. Mà sẽ làm cho mọi thứ đỡ sụp xuống." Jack khom người xuống hôn tôi trân trọng trên má. "Bà cố".

"Con không dám đâu!" Tôi cảnh báo, giữ tay của cậu bé trong tay tôi. "Để dành sự âu yếm bà cháu của con cho Ysabeau đi."

"Ta đã nói với con là cô ấy sẽ không thích điều đó mà," Matthew nói với một nụ cười. Anh búng ngón tay với Lobero và chỉ xuống sàn. Con chó trượt chân trước của mình ra khỏi chiếc ghế dài, để lại phía sau mình đống vũng vàng sẫm vào tôi. Phải mất một cái búng ngón tay nữa để cậu ta trượt xuống hoàn toàn. "Madame Ysabeau nói bà ấy có những tiêu chuẩn để duy trì, và con sẽ phải làm hai việc cực kỳ xấu xa trước khi bà ấy sẽ cho phép con gọi bà ấy là bà ngoại," Jack nói.

"Và con vẫn đang gọi bà ấy là Madame Ysabeau sao?" Tôi nhìn cậu bé ngạc nhiên. "Có gì đang giữ con lại thế? Con đã trở về London trong nhiều ngày rồi. "

Jack nhìn xuống, đôi môi cậu cong lên trước triển vọng nhiều trò tình quái hay ho hơn sắp đến. "Vâng, Con đã cư xử tốt nhất rồi, madame."

"Madame?" Tôi rên rỉ và ném một cái gối vào cậu. "Điều đó còn tồi tệ hơn so với gọi ta là 'Bà cố.'"

Jack để cho chiếc gối đánh vào ngay mặt cậu.

"Fernando nói đúng," Matthew nói. "Trái tim của con biết nên gọi Diana là gì, cho dù cái đầu đặc sệt của con và khuôn phép ma cà rồng đang nói với

con những thứ khác nhau. Bây giờ, giúp ta mang vào trong món quà của mẹ con nào."

Dưới sự giám sát cẩn thận của Lobero, Matthew và Jack mang vào trong cái đầu tiên, sau đó thêm một bó vải bọc khác. Chúng cao và dường như có hình chữ nhật, chứ không giống như những tủ sách nhỏ.

Matthew đã gửi cho tôi một bức ảnh về một chõng gỗ và một số công cụ. Cả hai hẳn phải làm việc trên các món đồ này cùng với nhau. Tôi mỉm cười với hình ảnh bất ngờ của họ, mái đầu màu tối và sáng cắm cúi trên một dự án chung.

Khi Matthew và Jack tháo mở dần dần hai đối tượng, thật rõ ràng rằng chúng không phải là tủ sách mà là những cái nôi: hai chiếc nôi bằng gỗ xinh đẹp, được chạm khắc và sơn giống hệt nhau. Những chân đế cong cong của chúng treo bên trong đó những thân nôi bằng gỗ vững chắc trên đôi chân thẳng bằng. Bằng cách này, những cái nôi có thể đu đưa nhẹ nhàng trong không khí hoặc tháo khỏi giá đỡ của chúng và đặt trên sàn nhà để được đẩy nhẹ với một chân. Mắt tôi vương đầy lệ.

"Chúng được làm từ gỗ cây thanh lương trà. Ransome không thể tìm ra nơi địa ngục nào sẽ tìm thấy loại gỗ Scotland ở Louisiana, nhưng rõ ràng là ông ta không biết Matthew." Jack lướt những ngón tay của mình dọc theo một trong các cạnh trơn láng.

"Những cái nôi bằng gỗ thanh lương trà, nhưng chân đừng được làm từ gỗ sồi trắng Mỹ mạnh mẽ." Matthew nhìn tôi với vẻ hơi lo lắng. "Em có thích chúng không?"

"Em yêu chúng." Tôi ngược lên nhìn chõng mình, hy vọng biểu hiện của tôi sẽ nói cho anh chính xác là nhiều như thế nào. Nó hẳn đã làm được, vì anh

ôm lấy một bên mặt của tôi một cách dịu dàng và biểu hiện của riêng anh hạnh phúc nhiều hơn tôi đã từng thấy kể từ khi chúng tôi trở về với hiện tại.

"Matthew đã thiết kế chúng. Ngài ấy nói cái nôi đã từng được chế tạo ra sao, để bà có thể nhắc được chúng lên khỏi sàn nhà và ra khỏi con đường của những con gà con." Jack giải thích.

"Còn việc chạm khắc?" Một cái cây đã được khắc chạm vào lớp gỗ dưới chân mỗi cái nôi, rễ và cành của nó hòa quyện vào nhau. Khảm bạc cẩn thận và sơn thếp vàng làm nổi bật lá và vỏ cây.

"Đó là ý tưởng của Jack," Matthew nói, đặt tay lên vai chàng trai trẻ. "Anh nhớ thiết kế trên hộp thần kỳ của em và nghĩ rằng các biểu tượng phù hợp cho chiếc giường của em bé."

"Mỗi một phần trong những cái nôi đều có ý nghĩa," Jack nói. "Thanh lương trà là một loại cây kỳ diệu, bà biết mà, và gỗ sồi trắng tượng trưng cho sức mạnh và sự bất tử. Các hình chạm đầu mũi trên bốn góc có hình dạng như những quả đậu - đó là may mắn - và những trái thanh lương trà khắc trên các thanh chống đỡ được cho là để bảo vệ chúng. Corra cũng có trên những cái nôi. Những con rồng bảo vệ cây thanh lương trà để giữ cho con người khỏi ăn trái cây".

Tôi nhìn kỹ hơn và thấy rằng một cái đuôi cong cong của con rồng lửa cung cấp cầu vồng cho sự đu đưa của cái nôi.

"VẬY đây sẽ là hai em bé an toàn nhất trong cả thế giới," tôi nói. "chưa kể đến may mắn nhất, được ngủ trong những chiếc giường đẹp như vậy."

Quà tặng đã được trao và nhận được lòng biết ơn, Jack ngồi trên sàn với Lobero và nói những câu chuyện đầy màu sắc về cuộc sống ở New Orleans.

Matthew thư giãn trong một chiếc ghế thoải mái được đánh bóng, quan sát nhiều phút trôi qua với Jack không có dấu hiệu nào của chứng cuồng máu.

Đồng hồ đã điểm mười tiếng khi Jack rời khỏi Pickering Place, mà cậu bé đã mô tả là đông đúc nhưng vui.

"Gallowglass có ở ngoài đó không?" Tôi đã không nhìn thấy anh từ khi Matthew trở lại.

"Ông ấy đã rời đi ngay sau khi chúng tôi đến London. Nói rằng ông ấy có một nơi nào đó phải đi và sẽ quay trở lại khi ông ấy có thể." Jack nhún vai.

Một cái gì đó hằn đã bập bùng trong mắt tôi, khiến cho Matthew ngay lập tức cảnh giác. Tuy nhiên Anh không nói gì cho đến khi thấy Jack và Lobero xuống khỏi cầu thang và an toàn trên con đường của họ. "Điều đó có thể là tốt nhất," Matthew nói khi anh quay lại. Anh sắp xếp bản thân trong chiếc ghế dài sau lưng tôi để có thể phục vụ như là tựa lưng của tôi. Tôi ngả vào anh với một tiếng thở dài mãn nguyện khi anh vòng tay ôm tôi.

"VẬY là tất cả gia đình và bạn bè của chúng ta đang ở nhà của Marcus à?" Tôi khịt mũi. "Tất nhiên anh nghĩ đó là cách tốt nhất."

"Không. Là Gallowglass đã quyết định đi xa một thời gian." Matthew ép đôi môi anh lên tóc tôi. Tôi chột rùng mình.

"Matthew. . ." Tôi cần nói với anh về Gallowglass.

"Anh biết, *mon coeur*. Anh đã nghi ngờ điều đó một thời gian, nhưng khi nhìn thấy cậu ấy với em ở New Haven, anh mới chắc chắn." Matthew đã làm đu đưa một trong những cái nôi với một cú đẩy nhẹ nhàng bằng ngón tay anh.

"Từ khi nào?", Tôi hỏi.

"Có lẽ ngay từ đầu. Chắc chắn từ đêm Rudolf chạm vào em ở Prague." Matthew trả lời. Vị hoàng đế đã cư xử rất tệ trên Walpurgisnacht, trong đêm đó chúng tôi đã nhìn thấy Sách Sự Sống toàn vẹn và đầy đủ lần cuối cùng. "Thậm chí sau đó cũng chẳng hề bất ngờ, chỉ đơn giản là một khẳng định về một điều mà anh đã biết, ở một mức độ nào đó."

"Gallowglass đã không làm bất cứ điều gì không đúng," tôi nói nhanh.

"Anh biết điều đó. Gallowglass là con trai của Hugh và rất trọng danh dự." Cổ họng của Matthew di chuyển khi anh xóa đi cảm xúc trong giọng nói của mình. "Có lẽ một khi những đứa trẻ được sinh ra, cậu ấy sẽ có thể chuyển về với cuộc sống của mình. Anh muốn cậu ấy được hạnh phúc."

"Em cũng thế," tôi thì thầm, tự hỏi có bao nhiêu nút thắt và sợi tơ cần phải lấy để mang Gallowglass đến với người bạn đời của anh ấy.

"Gallowglass đi đâu?" Matthew trừng mắt nhìn Fernando, mặc dù cả hai đều biết rằng sự biến mất đột ngột của cháu trai của anh không phải là lỗi của Fernando.

"Bất cứ nơi nào, thằng bé nên ở đó hơn là ở đây chờ đợi cậu và Diana chào đón bọn trẻ của mình vào thế giới", Fernando nói.

"Diana không đồng ý." Matthew lật qua những e-mail của mình. Anh đã thực hiện việc đọc chúng ở tầng dưới, vì vậy mà Diana đã không biết về những tin tức tình báo mà anh đã thu thập được về Benjamin. "Cô ấy đã hỏi về cậu ta."

"Philippe đã sai lầm khi yêu cầu Gallowglass trông nom cô ấy." Fernando thả ly rượu xuống rượu.



"Anh nghĩ như vậy sao? Đó là những gì tôi sẽ làm." Matthew nói.

"Hãy suy nghĩ, Matthew," Bác sĩ Garrett sốt ruột nói. "Những đứa trẻ của bạn có máu ma cà rồng trong chúng - mặc dù điều đó có thể xảy ra bằng cách nào thì tôi sẽ để lại cho bạn và Chúa Trời. Điều đó có nghĩa là ít nhất chúng có một số khả năng miễn dịch ma cà rồng. Bạn không muốn để vợ bạn sinh con ở nhà như phụ nữ đã làm trong nhiều thế kỷ ư?"

Bây giờ Matthew đã trở lại, anh dự định sẽ đóng một vai trò quan trọng trong việc quyết định cặp song sinh sẽ được đưa vào thế giới như thế nào. Trong chừng mực anh quan tâm, tôi nên được đưa đến bệnh viện. Sở thích của tôi là được sinh tại Clairmont House, với sự tham gia của Marcus.

"Marcus đã không thực hành sản khoa trong nhiều năm qua," Matthew cầu nhàu.

"Quái quỷ, đồ đàn ông, bạn đã dạy anh ấy giải phẫu học. Bạn đã dạy tôi giải phẫu, hãy suy nghĩ về điều đó!" Bác sĩ Garrett đã rõ ràng đã ở cuối sợi dây thòng lọng. "Bạn cho rằng tử cung đột nhiên đi lang thang đến một vị trí mới sao? Nói phải trái với anh ta đi, Jane."

"Edward nói đúng," Bác sĩ Sharp nói. "Bốn người chúng tôi có hàng tá bằng cấp y khoa và hơn hai nghìn năm kinh nghiệm kết hợp. Marthe có khả năng mang đến những đứa bé nhiều hơn bất cứ ai hiện đang sống, và dì của Diana là một nữ hộ sinh được chứng nhận. Tôi cho rằng chúng ta sẽ ứng phó tốt."

Tôi ngờ bà nói đúng. Matthew cũng vậy, vào lúc cuối cùng. Quyết định xong về sự chuyển giao của cặp song sinh, anh rất háo hức để được ra khỏi phòng khi Fernando đến. Hai người biến mất ở tầng dưới.

Họ thường bàn bạc bí mật với nhau, nói về những công việc của gia đình.

"Matthew đã nói gì khi ông nói với anh ấy rằng ông đã tuyên thệ trung thành với gia đình Bishop-Clairmont?" Tôi hỏi Fernando khi ông lên lầu sau đó để chào.

"Cậu ấy nói với tôi rằng tôi bị điên," Fernando trả lời với một nháy mắt. "Tôi đã nói với Matthew tôi mong được làm cha đỡ đầu cho con trai cả của cô để đền đáp."

"Tôi chắc chắn điều đó có thể sắp xếp được," tôi nói, mặc dù tôi đã bắt đầu lo lắng về số lượng người đỡ đầu mà các em bé sắp có.

"Em hy vọng anh giữ được tất cả những lời hứa mà anh đã thực hiện," Tôi nhận xét với Matthew sau buổi chiều hôm đó.

"Anh có," anh nói. "Chris muốn đứa thông minh nhất và Fernando muốn con cả. Hamish muốn đứa có vẻ ngoài tốt nhất. Marcus muốn một em gái. Jack muốn có một em trai. Gallowglass bày tỏ sự quan tâm trở thành cha đỡ đầu của bất kỳ đứa trẻ tóc vàng nào trước khi rời khỏi New Haven." Matthew đánh dấu chúng trên ngón tay của mình.

"Em đang có một cặp song sinh, không phải cả một lứa chó con", tôi nói, choáng váng bởi số lượng các bên quan tâm. "Bên cạnh đó, chúng ta không phải hoàng gia. Và em là người ngoại đạo! Cặp song sinh không cần quá nhiều cha mẹ đỡ đầu."

"Em có muốn anh liệt kê các bà mẹ đỡ đầu nữa không?" Matthew nhướn mày.

"Miriam," tôi nói vội vàng, trước khi anh có thể đề nghị bất kỳ người thân nữ giới đáng sợ nào của mình. "Phoebe, tất nhiên. Marthe. Sophie. Amira. Em cũng muốn hỏi Vivian Harrison."

"Xem kìa. Ngay khi em bắt đầu, họ nhanh chóng tăng lên." Matthew nói với một nụ cười.

Vì rằng chúng tôi còn lại sáu người đỡ đầu cho mỗi đứa trẻ. Chúng tôi sắp chết đuối trong những cốc bạc em bé và gấu teddy, nếu những đồng quần áo, những đôi giày ống tỳ hon, và chăn mền mà Ysabeau và Sarah đã mua là một dấu hiệu.

Hai trong số các cha mẹ đỡ đầu tiềm năng của cặp song sinh tham gia ăn tối cùng chúng tôi vào buổi tối. Marcus và Phoebe rất rõ ràng đang ở trong kiểu tình yêu mà không thể không cảm thấy lãng mạn trong sự hiện diện của họ. Không khí giữa họ lách tách với sự căng thẳng. Phoebe, về phần mình, vẫn điềm tĩnh và tự chủ hơn bao giờ hết. Cô đã không ngần ngại thuyết giảng Matthew về tình trạng của các bức tranh tường trong phòng khiêu vũ và Angelica Kauffmann sẽ sốc ra sao khi thấy tác phẩm của mình bị bỏ quên như vậy. Phoebe cũng không dự định cho phép các kho báu của gia đình de Clermont được cất giữ tránh xa con mắt của công chúng vô thời hạn.

"Có nhiều cách để chia sẻ ản danh, và trong một khoảng thời gian cố định," cô nói với Matthew.

"Mong đợi sớm được thấy hình ảnh của Margaret More từ nhà vệ sinh trên tầng lầu của Old Lodge được trưng bày tại National Portrait Gallery." Tôi nắm chặt tay của Matthew khích lệ.

"Tại sao không có ai cảnh báo tôi rằng sẽ rất khó khăn khi có các sử gia trong gia đình?", Anh hỏi Marcus, trông có vẻ hơi choáng váng. "Và bằng cách nào chúng ta lại kết thúc với hai người trong số họ?"

"Khẩu vị tốt," Marcus nói, trao cho Phoebe cái nháy mắt cháy âm ỉ.

"Thật vậy." Matthew miệng giật giật với lời bóng gió nước đôi quá hiển nhiên.

Khi chỉ với bốn người chúng tôi như thế này, Matthew và Marcus sẽ nói chuyện hàng giờ về nhánh mới - mặc dù Marcus thích gọi nó là "gia tộc Matthew" vì những lý do liên quan đến người ông Scotland của cậu ngang bằng với sự không thích áp dụng các điều khoản trên thực vật và động vật với gia đình ma cà rồng.

"Các thành viên của nhánh Bishops-Clairmont - hoặc gia tộc nếu con khẳng khẳng như thế - sẽ phải đặc biệt cẩn thận khi họ kết đôi hoặc kết hôn," Matthew nói trong bữa tối vào một đêm. "Đôi mắt của mọi ma cà rồng sẽ theo dõi chúng ta."

Marcus đã khựng lại trước họ đôi. "Bishop-Clairmont?"

"Tất nhiên," Matthew nói với một cái cau mày. "Con đã mong đợi chúng ta được gọi là gì? Diana không sử dụng tên của ta, và con của chúng ta sẽ mang cả hai họ. Thật đúng đắn khi một gia đình bao gồm các phù thủy và ma cà rồng có một cái tên phản ánh được điều đó."

Tôi đã xúc động bởi sự chu đáo của anh. Matthew có thể là một sinh vật gia trưởng, bảo vệ quá mức như thế, nhưng anh đã không quên truyền thống của gia đình tôi.

"Chà, Matthew de Clermont," Marcus nói với một nụ cười chậm. "Đó là tiến bộ vượt bậc cho một hóa thạch cổ lỗ như cha."

"Hừ." Matthew nhắm nháp ít rượu vang của mình.

Điện thoại của Marcus rung rừ rừ, và anh nhìn màn hình. "Hamish đang ở đây. Con sẽ đi xuống và đưa ông ta vào."

Cuộc trò chuyện bị bóp nghẹt văng lên cầu thang. Matthew đứng lên. "Ở lại với Diana, Phoebe."

Phoebe và tôi trao đổi ánh mắt lo lắng.

"Sẽ thuận tiện hơn rất nhiều khi tôi cũng là một ma cà rồng," cô nói, cố gắng trong vô vọng để lắng nghe những gì đang được nói ở tầng dưới. "Ít nhất thì chúng ta sẽ biết điều gì đang xảy ra."

"Sau đó, họ sẽ ra ngoài đi dạo," tôi nói. "Tôi cần phải nghĩ ra một thần chú - một thứ sẽ phóng đại các sóng âm thanh. Một thứ gì đó sử dụng không khí và một chút nước, có lẽ. "

"Suyt." Phoebe nghiêng đầu và thực hiện một âm thanh thiếu kiên nhẫn. "Bây giờ họ đã hạ thấp giọng xuống. Thật là muốn phát điên."

Khi Matthew và Marcus xuất hiện trở lại với Hamish đi cùng, khuôn mặt của họ nói với tôi rằng có điều gì đó sai lầm nghiêm trọng.

"Có một tin nhắn từ Benjamin." Matthew cúi xuống trước tôi, đôi mắt ngang tầm với tôi. "Anh không muốn dấu em điều này, Diana, nhưng em phải giữ bình tĩnh."

"Chỉ cần cho em biết," tôi nói, trái tim tôi nhảy lên cổ họng.

"Người phù thủy mà Benjamin bắt đã chết. Con của cô ấy qua đời cùng với cô ấy." Đôi mắt của Matthew tìm kiếm mắt tôi, chúng đang chứa đầy những giọt lệ. Và không chỉ dành cho người phù thủy trẻ mà cho cả chính mình, và sự thất bại của riêng tôi. Nếu tôi đã không ngần ngại, phù thủy của Benjamin vẫn sẽ còn sống.

"Tại sao chúng ta không thể có thời gian chúng ta cần để sắp xếp mọi thứ và đối phó với mớ hỗn độn khổng lồ này mà dường như chúng ta đã thực hiện? Và tại sao con người lại phải tiếp tục chết trong khi chúng ta làm điều đó? " Tôi khóc.

"Không có cách nào ngăn chặn điều này," Matthew nói, vuốt mái tóc của tôi ra khỏi trán. "Không phải lần này."

"Điều gì về lần tiếp theo" Tôi hỏi.

Những người đàn ông khắc nghiệt và im lặng.

"Oh. Tất nhiên." Tôi hít không khí đầy buồng phổi, và các ngón tay của tôi râm ran. Corra vọt ra khỏi lồng ngực của tôi với một tiếng ré kích động và tung mình lên phía trên để đậu trên chiếc đèn chùm. "Anh sẽ ngăn chặn hẳn. Bởi vì lần tiếp theo hẳn sẽ đến với em."

Tôi cảm thấy một tiếng rơi bộp, một giọt chất lỏng.

Matthew nhìn xuống cái bụng tròn của tôi choáng váng. Những đứa trẻ đang trên đường của chúng

# Chương 31

"Thách bác dám nói là cháu là đờng rặn." Tôi đỏ mặt và đổ mồ hôi, và tất cả những gì tôi muốn là đưa được những đứa trẻ ra khỏi tôi càng nhanh càng tốt.

"Không. Rặn " Marthe lặp đi lặp lại. Bà và Sarah đã cho tôi đi bộ loanh quanh trong một nỗ lực để giảm bớt đau lưng và chân. Các cơn co thắt vẫn còn cách nhau khoảng năm phút, nhưng cơn đau đã trở nên dữ dội, lan tỏa từ cột sống vòng quanh bụng của tôi.

"Cháu muốn nằm xuống." Sau nhiều tuần chống lại việc nghỉ ngơi tại giường, bây giờ tôi chỉ muốn được bò trở lại giường, với tấm nệm bọc cao su và tấm trải giường khử trùng. Sự trớ trêu đã không mất đi trên tôi, và những người khác trong phòng cũng không.

"Cháu không được nằm," Sarah nói.

"Ôi, Trời ơi. Một cơn đau khác lại đang đến." Tôi dừng lại giữa đường và nắm chặt bàn tay của họ. Cơn co kéo dài một lúc lâu. Tôi vừa đứng thẳng lên và bắt đầu hít thở bình thường khi một cơn khác lại đến. "Cháu muốn Matthew!"

"Anh đang ở ngay đây," Matthew nói, chiếm chỗ của Marthe. Anh gạt đầu với Sarah. "Nó đã diễn biến nhanh."

"Sách nói những cơn co thắt được cho là gần nhau dần dần cơ mà." Tôi nghe như một bà giáo già cái kính.

"Trẻ con không đọc sách, cưng à," Sarah nói. "Chúng có những ý tưởng của riêng mình về điều này."

"Và khi chúng không để tâm đến việc được sinh ra, trẻ sơ sinh cũng không hề tranh cãi về điều đó", bác sĩ Sharp nói, tiến vào phòng với một nụ cười. Bác sĩ Garrett đã được gọi tới một ca sinh đẻ khác vào phút cuối cùng, vì thế Bác sĩ Sharp đã nhận trách nhiệm về của đội ngũ y tế của tôi. Bà ép ống nghe vào bụng của tôi, di chuyển nó, và nhấn một lần nữa. "Bạn thật phi thường, Diana. Quả là sinh đôi. Không có dấu hiệu xấu nào. Tôi khuyên bạn chúng ta cố gắng để việc sinh sản theo cách bình thường."

"Tôi muốn nằm xuống," Tôi nói qua hàm răng nghiến chặt khi một dải thép khác bắn ra từ cột sống của tôi và đe dọa sẽ cắt cho tôi làm hai. "Marcus ở đâu?"

"Cậu ấy vừa qua đại sảnh," Matthew nói. Tôi lơ mơ nhớ đến việc đã đuổi Marcus khỏi phòng khi các cơn co thắt tăng cường.

"Nếu tôi cần mổ, Marcus có thể ở đây đúng lúc không?" Tôi hỏi.

"Dì cho gọi à?" Marcus nói, bước vào phòng với râu ria tua tủa. Nụ cười vui vẻ và thái độ bình tĩnh của cậu ta khiến tôi bình tâm ngay lập tức. Vì bây giờ cậu ấy đã trở lại, tôi không thể nhớ ra tại sao tôi đã muốn đá cậu ta ra khỏi phòng.



"Ai đã di chuyển cái giường chết tiệt vậy?" Tôi nói khò khè qua cơn co thắt khác. Chiếc giường dường như vẫn ở cùng một chỗ, nhưng điều này rõ ràng là một ảo ảnh vì mãi mãi mà tôi vẫn chưa tới được nó.

"Matthew đã làm đấy," Sarah nói hớn hờ.

"Tôi không có làm," Matthew phản đối.

"Trong phòng sanh, chúng tôi hoàn toàn đổ lỗi tất cả mọi thứ trên người chồng. Điều đó giữ cho người mẹ tránh khỏi phát triển trí tưởng tượng giết người và nhắc nhở những người đàn ông rằng họ không phải là trung tâm của sự chú ý." Sarah giải thích.

Tôi bật cười, vì thế bỏ lỡ làn sóng đang trào dâng của cơn đau đi kèm với sự co thắt ác liệt tiếp theo.

"Chết t... Sh... Chúa ..." Tôi nghiêng đôi môi của tôi lại với nhau.

"Dì sẽ không trải qua được sự kiện chính tối nay mà không chửi thề, Diana," Marcus nói.

"Tôi không muốn một chuỗi lời nói tục là những lời đầu tiên các em bé sẽ nghe." Bây giờ tôi nhớ ra lý do đã trục xuất Marcus: Cậu ta cho rằng tôi quá nghiêm trang ở giữa sự đau đớn của tôi.

"Matthew có thể hát - và cha hát rất là lớn nhé. Tôi chắc rằng cha có thể dìm chết đuối dì luôn."

"Chúa...thôi đi...nó đau," tôi nói, gập đôi người. "Di chuyển cái giường chết tiệt nếu anh muốn được hữu ích, nhưng đừng việc tranh cãi với tôi, đồ khốn nhà anh!"

Câu trả lời của tôi đã được đón nhận với sự im lặng choáng váng.

"Cừ lắm cô gái," Marcus nói. "Tôi biết dì đã có nó trong dì mà. Chúng ta hãy xem này."

Matthew đã giúp tôi lên giường, nơi đã bị tước bỏ lớp khăn phủ bằng lụa vô giá và hầu hết rèm trướng. Hai cái nôi đặt trước lò sưởi, chờ đợi cặp song sinh. Tôi nhìn chăm chăm vào chúng trong khi Marcus tiến hành sự kiểm tra của mình.

Cho đến lúc này đã là bốn giờ chịu đựng thể chất bậc nhất của cuộc đời tôi. Tôi đã có những thứ đâm chọc vào tôi và những thứ lấy ra khỏi tôi nhiều hơn tôi nghĩ là có thể. Thật là thiếu nhân tính kỳ lạ khi xem xét đến việc tôi chịu trách nhiệm mang cuộc sống mới đến với thế giới.

"Vẫn còn một chút thời gian để đi," Marcus nói. "nhưng mọi thứ đang tăng tốc một cách độc đáo."

"Thật dễ dàng cho anh để nói." Tôi đã đánh cậu ta, nhưng cậu ta đã ở giữa hai đùi của tôi và những đứa trẻ đã trên đường ra.

"Đây là cơ hội cuối cùng cho một gây tê ngoài màng cứng," Marcus nói. "Nếu dì nói không, và chúng ta tiến hành vết cắt C, chúng tôi sẽ phải đánh ngất dì hoàn toàn."

"Không cần phải trở thành anh hùng, *ma lionne*," Matthew nói.

"Em không phải là anh hùng," Tôi đã nói với anh lần thứ tư hoặc thứ năm. "Chúng ta không biết gây tê ngoài màng cứng có thể ảnh hưởng đến các em bé như thế nào." Tôi dừng lại, mặt tôi nhăn nhó trong một nỗ lực ngăn chặn cơn đau.

"Con cần phải giữ hơi thở, cưng à," Sarah đến bên cạnh tôi. "Cậu đã nghe thấy con bé rồi đấy, Matthew. Nó sẽ không gây tê ngoài màng cứng, và không tranh cãi với nó về điều đó. Bây giờ, về cơn đau. Tiếng cười sẽ giúp đấy, Diana. Vì vậy, đừng tập trung vào cái gì khác. "

"Khoái cảm cũng giúp ích," Marthe nói, điều chỉnh chân của tôi trên nệm theo cách mà lưng tôi ngay lập tức thoải mái.

"Khoái cảm ư?" Tôi nói, bối rối. Marthe gật đầu. Tôi nhìn bà trong nỗi kinh hoàng. "Bác không thể có ý đó."

"Bà ấy có," Sarah nói. "Nó có thể làm nên một sự khác biệt rất lớn."

"Không. Làm sao bác thậm chí có thể gợi ý một điều như vậy?" Tôi không thể nghĩ ra nổi một khoảnh khắc gợi tình ít ỏi. Đi bộ bây giờ dường như là một ý tưởng rất tốt, và tôi đang đưa đôi chân của tôi qua thành giường. Điều đó trong chừng mực tôi đã có được trước khi cơn co khác bắt giữ tôi. Khi nó đã qua, Matthew và tôi đã ở một mình.

"Thậm chí đừng nghĩ về điều đó," tôi nói khi anh đưa tay ôm tôi.

"Anh hiểu từ "không" bằng hai tá ngôn ngữ đấy." Về kiên định của anh thật phiền nhiễu.

"Anh không muốn hét lên với em hay thứ gì đó à?" Tôi hỏi.

Matthew mất một chút thời gian để xem xét. "Có."

"Oh." Tôi đã mong đợi một bài hát và điệu nhảy về sự thiêng liêng của phụ nữ mang thai và cách anh sẽ làm bất cứ điều gì cho tôi. Tôi cười khúc khích.

"Nằm nghiêng bên trái và anh sẽ xoa bóp lưng cho em." Matthew kéo tôi xuống bên cạnh anh.

"Đó là thứ duy nhất anh sẽ xoa bóp," tôi cảnh báo.

"Anh hiểu mà," anh nói với sự kiểm soát tăng nặng hơn. "Nằm xuống. Ngay."  
"

"Thế nghe giống anh hơn đấy. Em đã bắt đầu nghĩ rằng họ gây tê màng cứng nhằm cho anh rồi." Tôi quay lại và áp cơ thể của tôi vừa khít với anh.

"Phù thủy", anh nói, căn vào vai tôi.

Thật tốt là tôi đã nằm xuống khi cơn co tiếp theo đánh vào tôi.

"Chúng tôi không muốn em rặn, vì không nói được việc này sẽ mất bao lâu và các em bé chưa sẵn sàng để được sinh ra. Đã bốn giờ và mười tám phút kể từ khi các cơn co thắt bắt đầu. Có thể có thêm một ngày như thế này nữa. Em cần nghỉ ngơi. Đó là lý do anh muốn em ngăn chặn sự lo lắng." Matthew sử dụng ngón tay cái để xoa bóp lưng tôi.

"Chỉ mới bốn giờ và mười tám phút thôi ư?" Giọng nói của tôi yếu ớt.

"Mười chín phút bây giờ, nhưng phải." Matthew giữ tôi trong khi cơ thể của tôi bị hành hạ bởi một cơn dữ dội. Khi tôi đã có thể suy nghĩ ngay ngắn, tôi rên rỉ nhẹ nhàng và áp lưng vào bàn tay của Matthew.

"Ngón tay cái của anh đang ở một vị trí tuyệt đối thần thánh." Tôi thở dài nhẹ nhõm.

"Và chỗ này?" Ngón tay cái của Matthew đi thấp hơn và gần hơn với cột sống của tôi.

"Thiên đường" tôi nói, có thể thử qua cơn co tiếp theo tốt hơn một chút.

"Huyết áp của em vẫn bình thường, và cái lưng được xoa bóp có vẻ hữu ích. Chúng ta hãy làm nó chính xác nào. "

Matthew gọi Marcus để mang đến một chiếc ghế bọc da hình dạng kỳ quặc, với chỗ để đọc sách từ thư viện của mình và đặt nó bên cửa sổ, một chiếc gối nằm trên trụ chống đã được thiết kế để giữ một cuốn sách. Matthew giúp tôi ngồi dạng chân trên nó, đối diện với cái gối. Bụng của tôi căng phồng và tiếp xúc với lưng ghế.

"Cái ghế quái này thực sự để làm gì?"

"Xem đá gà và chơi bài suốt đêm," Matthew nói. "Em sẽ thấy nó dễ chịu hơn nhiều cho thắt lưng nếu em có thể nghiêng về phía trước một chút và ngả đầu trên gối."

Nó đã dễ chịu. Matthew bắt đầu massage triệt để bắt đầu từ hông của tôi và chuyển lên cho đến khi anh nói lỏng các bắp cơ ở chân hộp sọ của tôi. Tôi đã có ba cơn co thắt trong khi anh đang làm việc, và mặc dù chúng đã kéo dài, đôi tay mát rượi và các ngón tay mạnh mẽ của Matthew dường như đã làm dịu phần nào nỗi đau.

"Có bao nhiêu phụ nữ mang thai đã được anh giúp theo cách này?" Tôi hỏi, hơi tò mò về nơi anh đã nhận được kỹ năng này. Tay của Matthew đứng yên.

"Chỉ có em." Chuyển động nhẹ nhàng của anh tiếp tục.

Tôi quay đầu lại và thấy anh đang nhìn tôi, mặc dù ngón tay của anh không ngừng chuyển động.

"Ysabeau nói rằng em là người duy nhất được ngủ trong căn phòng này."

"Không ai anh gặp có vẻ xứng đáng với nó. Nhưng anh có thể hình dung em ở trong phòng này - với anh, dĩ nhiên - ngay sau khi chúng ta gặp nhau."

"Tại sao anh yêu em nhiều đến thế, Matthew?" Tôi không thể nhìn thấy sự hấp dẫn, đặc biệt là không khi tôi tròn trĩnh, úp mặt xuống, và thở hỗn hển với cơn đau. Phản ứng của anh đến nhanh.

"Với mọi câu hỏi mà anh đã từng có, hay sẽ có, em là câu trả lời." Anh kéo tóc của tôi ra khỏi cổ tôi và hôn lên vùng da thịt mềm mại bên dưới tai. "Em có cảm thấy giống như có sự sắp đặt một chút không?"

Một cơn đau nhói đột ngột chạy xuyên qua những vùng bên dưới của tôi khiến tôi không trả lời. Tôi thở hỗn hển thay vì thế.

"Có vẻ như sự giãn nở đã được mười centimet với anh," Matthew thì thầm. "Marcus?"

"Tin tốt, Diana," Marcus nói vui vẻ khi bước vào phòng. "Dì có thể rặn bây giờ!"

Tôi đã rặn. Cho thứ có vẻ giống như đã nhiều ngày.

Tôi đã thử nó theo cách hiện đại đầu tiên: nằm xuống, với Matthew siết chặt tay tôi, một cái nhìn tôn thờ trên khuôn mặt của anh.

Điều đó đã không hiệu quả.

"Nó không nhất thiết là một dấu hiệu của rắc rối," Bác sĩ Sharp nói với chúng tôi, nhìn Matthew và tôi từ vị trí thuận lợi giữa hai đùi của tôi. "Cặp

sinh đôi có thể mất nhiều thời gian để có được sự di chuyển trong quá trình lâm bồn này. Đúng không, Marthe? "

"Cô ấy cần một chiếc ghế đỡ," Marthe cau mày nói.

"Tôi đã mang cái của tôi đến", tiến sĩ Sharp cho biết. "Nó ở trong phòng." Cô hát đầu về hướng đó.

Và như vậy, các em bé đã được hoài thai vào thế kỷ XVI đã chọn để tránh quy định y tế thời hiện đại và được sinh ra theo cách xưa cũ: trên một chiếc ghế gỗ đơn giản với một chỗ ngồi có hình móng ngựa.

Thay vì có một nửa tá người lạ chia sẻ những kinh nghiệm sinh nở, tôi được bao quanh bởi những người tôi yêu: Matthew phía sau tôi, ôm tôi về thể chất và cảm xúc; Jane và Marthe bên cạnh chân tôi, chúc mừng tôi về việc có những em bé rất chu đáo trình diện với thế giới bằng việc lao đầu ra trước.

Marcus đưa ra một gợi ý nhẹ nhàng lúc này lúc nọ; Sarah ở bên cạnh tôi, nói với tôi khi nào thở và khi nào rặn; Ysabeau đứng bên cửa, chuyển tiếp thông tin đến Phoebe đang chờ đợi trong sảnh và gửi một dòng suối các tin nhắn đến Pickering Place, nơi Fernando, Jack, và Andrew đang chờ đợi tin tức.

Đó là dữ dội.

Đó là mãi mãi.

Khi 11:55 đêm tiếng khóc đầy phẫn nộ đầu tiên rốt cuộc đã được nghe thấy, tôi bắt đầu khóc và cười. Một cảm giác bảo vệ quyết liệt đã bén rễ nơi con tôi đã ở chỉ vài phút trước đó, làm đầy tôi với mục đích.

"Liệu có ổn không?" Tôi hỏi, nhìn xuống.

"Cô ấy là hoàn hảo", Marthe nói, tươi cười nhìn tôi đầy tự hào.

"Cô ấy?" Matthew nghe có vẻ bàng hoàng.

"Đó là một cô gái. Phoebe, nói với họ Madame đã sinh hạ được một cô gái." Ysabeau nói với sự phấn khích. Jane đã giơ cao sinh vật nhỏ bé lên. Cô bé màu xanh và nhăn nheo và dính láp nháp những chất trông có vẻ khủng khiếp mà tôi đã được đọc nhưng không chuẩn bị đầy đủ để nhìn thấy trên đứa trẻ của chính mình. Tóc cô bé đen nhánh, và đã có rất nhiều.

"Tại sao cô bé lại màu xanh? Có gì sai với cô ấy sao? Có phải cô bé đang chết?" Tôi cảm thấy nỗi lo lắng của tôi tăng cao.

"Cô bé sẽ chuyển sang đỏ như một củ cải ngay thôi," Marcus nói, nhìn xuống em gái mới của mình. Anh giơ ra một cây kéo và một cái kẹp cho Matthew. "Và chắc chắn không có gì sai với phổi của cô bé. Tôi nghĩ dì nên nhận huy chương."

Matthew đứng yên, bất động.

"Nếu anh ngắt xiu, Matthew Clairmont, tôi sẽ không bao giờ để anh quên được nó đâu," Sarah nói gắt gỏng. "Nhắc mông của anh đến đó và cắt dây rốn đi."

"Bà hãy làm điều đó đi, Sarah." Bàn tay của Matthew run rẩy trên vai tôi.

"Không. Tôi muốn Matthew làm điều đó." tôi nói. Nếu anh không làm, anh sẽ phải hối tiếc sau này.

Lời nói của tôi khiến Matthew di chuyển, và anh đã khụy gối xuống bên cạnh Bác sĩ Sharp. Bất chấp sự miễn cưỡng ban đầu, ngay khi đã được giới thiệu với em bé và các thiết bị y tế thích hợp, các động tác của anh trở nên



thành thạo và chắc chắn. Sau khi dây rốn đã được kẹp và cắt, Bác sĩ Sharp nhanh chóng bọc con gái chúng tôi trong một tấm chăn đang chờ đợi. Sau đó, bà đưa cả bọc này cho Matthew.

Anh đứng đó, chết lặng, ôm cơ thể nhỏ bé trong bàn tay to lớn của mình. Có điều gì đó kỳ diệu ở vị trí kề nhau của sức mạnh của một người cha với tính dễ tổn thương của con gái của anh ấy. Bé ngừng khóc trong một khoảnh khắc, ngáp, và tiếp tục la hét với sự trái ý lạnh lẽo với tình huống hiện tại của bé.

"Xin chào, người lạ bé nhỏ," Matthew thì thầm. Anh nhìn tôi kinh ngạc. "Con bé rất xinh đẹp."

"Lạy Chúa, chỉ lắng nghe cô ấy," Marcus nói. "Rắn chắc mức độ tám trên thang độ Apgar, đúng không, Jane?"

"Tôi đồng ý. Tại sao bạn không cân và đo lường cô bé trong khi chúng tôi dọn dẹp một chút và chuẩn bị sẵn sàng cho đứa kế tiếp? "

Đột nhiên nhận thức ra rằng công việc của tôi chỉ mới thực hiện được một nửa, Matthew trao em bé cho sự chăm sóc của Marcus. Sau đó anh đã tặng tôi một cái nhìn dài, một nụ hôn sâu, và một cái gật đầu. "Sẵn sàng chưa, *ma lionne*?"

"Như em đã từng," tôi nói, bị bắt giữ bởi một cơn đau.

Hai mươi phút sau, lúc 00:15 AM, con trai của chúng tôi được sinh ra. Cậu bé lớn hơn so với chị gái, về cả chiều dài và cân nặng, nhưng may mắn có một dung tích phổi mạnh mẽ tương tự. Điều này, tôi đã nói, là một điều rất tốt, mặc dù tôi đã tự hỏi liệu chúng tôi vẫn sẽ cảm thấy như vậy trong mười hai giờ nữa hay không. Không giống như đứa con đầu lòng, con trai của chúng tôi có mái tóc vàng hoe đỏ.

Matthew đã yêu cầu Sarah cắt dây rốn, vì anh đã hoàn toàn mê mải trong việc rì rầm một dòng suối những lời hài lòng vô nghĩa vào tai tôi về việc tôi xinh đẹp thế nào và mạnh mẽ ra sao, mọi thứ trong khi giữ cho tôi vững vàng.

Đó là sau khi em bé thứ hai được sinh ra, tôi bắt đầu run rẩy từ đầu đến chân.

"Có. gì. sai? "Tôi hỏi qua kẽ răng đang khua lách cách.

Matthew đã đem tôi ra khỏi ghế nhà bảo sanh và lên giường trong một chớp mắt.

"Mang các em bé qua đây," anh ra lệnh.

Marthe thả một em bé trên lòng tôi, và Sarah với đứa khác. Chân tay các em bé đang khua loạn xạ và khuôn mặt sẫm lại với sự cău kính. Ngay khi tôi cảm thấy trọng lượng của con trai và con gái của mình lên ngực, cơn run dừng lại.

"Đó là một nhược điểm của chiếc ghế sinh nở khi có anh em sinh đôi", bác sĩ Sharp nói, tươi cười.

"Các bà mẹ có thể bị một chút run rẩy từ sự trống rỗng đột ngột, và chúng tôi không có được một cơ hội để cho bạn liên kết với đứa bé đầu tiên trước khi đứa thứ hai cần sự chú ý của bạn."

Marthe đẩy Matthew sang một bên và bọc cả hai em bé trong những tấm chăn mà không có vẻ bận tâm đến vị trí của chúng, một chút trò ảo thuật của ma cà rồng mà tôi chắc chắn là vượt quá khả năng của hầu hết các nữ hộ sinh, bất kể họ có kinh nghiệm. Trong khi Marthe chăm sóc cho các em bé,

Sarah nhẹ nhàng xoa bóp bụng của tôi cho đến khi cái nhau xổ ra với một cơn co thắt cuối cùng.

Matthew giữ các em bé một vài phút trong khi Sarah nhẹ nhàng làm sạch cho tôi. Một vòi sen, dì đã nói với tôi, có thể chờ đợi cho đến khi tôi cảm thấy có thể đứng dậy - mà tôi chắc chắn trong khoảng không bao giờ. Dì và Marthe loại bỏ các tấm trải và thay thế bằng những cái mới, tất cả mà không cần yêu cầu chuyển động. Chẳng bao lâu, tôi đã được dựng lên với những gối lông của giường, bao quanh bởi trải giường mới.

Matthew đưa các em bé trở lại vào vòng tay của tôi. Căn phòng trống rỗng.

"Anh không biết làm thế nào phụ nữ các em sống sót với nó," anh nói, nhấn môi mình lên trán tôi.

"Với việc bị đảo lộn từ trong ra ngoài ư?" Tôi nhìn một khuôn mặt nhỏ bé, sau đó một cái khác. "Em không biết nữa." Giọng nói của tôi chùng xuống. "Em muốn bố mẹ ở đây. Philippe nữa. "

"Nếu ông ấy ở đây, Philippe sẽ la hét trên đường phố và đánh thức hàng xóm," Matthew nói.

"Em muốn đặt tên bé là Philip, theo tên cha của anh," tôi nói nhẹ nhàng. Với những lời nói của tôi, con trai của chúng tôi mở hé một mắt. "Điều đó có ổn với con không, nhóc?"

"Chỉ khi chúng ta đặt tên cho con gái của chúng ta là Rebecca," Matthew nói, bàn tay anh khum trên mái đầu đen sẫm của cô bé. Cô hơi nhăn mặt cô chặt hơn.

"Em không chắc con bé chấp thuận," tôi nói, ngạc nhiên rằng một người quá nhỏ bé lại có thể khăng khăng như thế.

"Rebecca sẽ có rất nhiều cái tên khác để lựa chọn nếu cô bé tiếp tục phản đối," Matthew nói.

"Hầu như rất nhiều cái tên cũng như cha mẹ đỡ đầu, hãy suy nghĩ về nó."

"Chúng ta sẽ cần một bảng tính để tìm ra điều đó từ mớ hỗn độn," tôi nói, nâng Philip cao hơn trong vòng tay của tôi. "Thằng bé chắc chắn là một đứa nặng."

"Cả hai đều có kích thước rất tốt. Và Philip là dài mười tám inch." Matthew nhìn con trai của mình với niềm tự hào.

"Thằng bé sẽ cao lớn, giống như cha của mình." Tôi tựa sâu hơn vào chõng gối.

"Và tóc đỏ như mẹ và bà ngoại của mình," Matthew nói. Anh đi vòng quanh giường, cho ngọn lửa một sự chăm sóc, sau đó nằm bên cạnh tôi, chống lên trên một khuỷu tay.

"Chúng ta đã dành tất cả thời gian này tìm kiếm những bí mật cổ xưa và những cuốn sách pháp thuật đã mất từ lâu, nhưng chúng ta là đám cưới hóa học thật sự," tôi nói, quan sát trong khi Matthew đặt ngón tay của mình trong bàn tay bé tí xíu của Philip. Cậu bé nắm chặt nó với sức mạnh đáng ngạc nhiên.

"Em nói đúng." Matthew xoay bàn tay của con trai mình sang bên này rồi bên kia. "Một chút của em, một chút của anh. Một phần ma cà rồng, một phần phù thủy. "

"Và tất cả của chúng ta", tôi nói chắc chắn, niềm phong miệng anh bằng một nụ hôn.

"Tôi có một con gái và một con trai," Matthew nói với Baldwin. "Philip và Rebecca. Cả hai đều khỏe mạnh."

"Và mẹ của chúng?" Baldwin hỏi.

"Diana đã vượt qua điều đó một cách tuyệt vời." Bàn tay Matthew run lên mỗi khi anh nghĩ về những gì cô đã trải qua.

"Xin chúc mừng, Matthew." Baldwin nghe không có vẻ hạnh phúc.

"Chuyện gì vậy?" Matthew cau mày.

"Đại Hội Đồng đã biết về sự ra đời này."

"Làm thế nào?" Matthew yêu cầu. Một người nào đó hẳn đang quan sát ngôi nhà - hoặc là một ma cà rồng với đôi mắt rất tinh, hoặc một phù thủy với cái nhìn thứ hai mạnh mẽ.

"Ai mà biết được?" Baldwin nói mệt mỏi. "Họ đang sẵn sàng sắp xếp để tạm hoãn lại các cáo buộc chống lại chú và Diana để đổi lấy một cơ hội được kiểm tra những đứa trẻ."

"Không bao giờ." Giận dữ của Matthew tăng lên.

"Đại Hội Đồng chỉ muốn biết cặp song sinh là gì," Baldwin nói ngay.

"Của tôi. Philip và Rebecca là con của tôi." Matthew trả lời.

"Không ai có vẻ muốn tranh cãi về điều bất khả thi đó, cho dù nó được cho là như thế" Baldwin nói.

"Đây là cách làm việc của Gerbert." Mọi bản năng đều nói với anh rằng lão ma cà rồng là một cầu nối quan trọng giữa Benjamin và việc tìm kiếm Sách Sự Sống. Lão đã thao túng các hoạt động chính trị của Đại Hội Đồng trong nhiều năm.

"Có lẽ. Không phải tất cả ma cà rồng ở London đều là sinh vật của Hubbard." Baldwin nói. "Verin vẫn có ý định đi đến Đại Hội Đồng vào ngày sáu tháng mười hai."

"Sự ra đời của những đứa trẻ sẽ không thay đổi bất cứ điều gì," Matthew nói, mặc dù anh biết rằng nó đã.

"Hãy chăm sóc của em gái tôi, Matthew," Baldwin nói lặng lẽ. Matthew nghĩ anh đã phát hiện một dấu vết lo lắng thực sự trong giọng của anh trai mình.

"Luôn luôn," Matthew trả lời.

Các người bà là khách viếng thăm đầu tiên của đôi trẻ sơ sinh. Nụ cười của Sarah kéo dài từ tai này sang tai kia, và khuôn mặt của Ysabeau tỏa sáng với hạnh phúc. Khi chúng tôi chia sẻ cái tên đầu tiên của bọn trẻ, cả hai đều xúc động khi nghĩ rằng di sản của các người ông, người bà vắng mặt của các bé sẽ được thực hiện trong tương lai.

"Bà có để ý là cặp sinh đôi thậm chí còn không được sinh ra trong cùng một ngày," Sarah nói, trao đổi Rebecca với Philip, người đang nhìn chăm chăm vào bà ngoại của mình với một cái cau mày mê hoặc. "Xem liệu bà có thể làm cô bé mở mắt hay không, Ysabeau."

Ysabeau thối nhẹ trên khuôn mặt của Rebecca. Đôi mắt cô bé bật mở rộng, và cô bắt đầu la hét, vẫy bàn tay đeo găng vào bà nội của mình. "Đó. Bây giờ chúng ta có thể nhìn thấy cháu đúng cách rồi, cưng xinh đẹp của bà. "

"Chúng cũng sẽ có những dấu hiệu khác nhau về các cung hoàng đạo," Sarah nói, đu đưa nhẹ nhàng Philip trong vòng tay của mình.

Không giống như chị gái của mình, Philip hài lòng nằm yên và lặng lẽ quan sát môi trường xung quanh, đôi mắt đen của bé mở rộng.

"Là gì?" Tôi đã cảm thấy buồn ngủ, và câu chuyện huyền thuyên của Sarah quá phức tạp đối với tôi để dõi theo.

"Các em bé. Rebecca là một Hồ cá, và Philip là một Nhân Mã. Con rắn và Cung thủ." Sarah trả lời.

Các de Clermonts và các Bishops. Nút thắt thứ mười và nữ thần. Cái đuôi cài lông chim cú của mũ tên cù vào vai tôi, và đuôi của rồng lửa quấn chặt quanh hông của tôi. Một ngón tay báo điềm đã vẽ lên cột sống của tôi, để lại các dây thần kinh của tôi ngứa ran.

Matthew cau mày. "Có gì đó sai à, *mon coeur*?"

"Không. Chỉ là một cảm giác kỳ lạ." Thôi thúc bảo vệ bắt rễ từ khi sinh các em bé đã tăng trưởng mạnh mẽ hơn. Tôi không muốn Rebecca và Philip gắn liền với việc dật pháp thuật quy mô lớn hơn nào đó, các thiết kế trong đó không bao giờ có thể hiểu được bởi một người nhỏ bé và tầm thường như là

mẹ của chúng. Chúng là những đứa trẻ của tôi – con của chúng tôi - và tôi sẽ đảm bảo rằng chúng được phép tìm kiếm con đường riêng của mình, không đi theo thứ mà định mệnh và số phận đưa cho chúng.

"Chào cha. Ông đang xem à?"

Matthew nhìn chăm chăm vào màn hình máy tính của anh, điện thoại kẹp giữa vai và tai. Lần này Benjamin đã gọi để chuyển thông điệp. Hấn muốn nghe phản ứng của Matthew về những gì anh đã nhìn thấy trên màn hình.

"Tôi hiểu rằng chúc mừng là thủ tục." Giọng nói của Benjamin rin rít mệt mỏi. Cơ thể của một phù thủy đã chết nằm trên một bàn mổ phía sau hấn, bị mổ xẻ trong một nỗ lực vô ích để cứu đứa trẻ mà cô ấy đang mang. "Một cô gái. Một cậu bé nữa."

"Mi muốn gì?" Câu hỏi biểu lộ sự bình tĩnh, nhưng Matthew đã sôi sục tận bên trong. Tại sao không ai có thể tìm thấy thẳng con trai khốn kiếp của anh?

"Vợ và con gái của ông, tất nhiên." Đôi mắt của Benjamin răn đanh. "Phù thủy của ông thật là tốt giống. Tại sao vậy, Matthew?"

Matthew vẫn im lặng.

"Tôi sẽ tìm ra điều gì đã làm cho phù thủy của ông trở nên đặc biệt." Benjamin ngả người về phía trước và mỉm cười. "Ông biết đấy, tôi sẽ tìm ra."



Nếu ông nói cho tôi những gì tôi muốn biết bây giờ, tôi sẽ không cần phải ép nó ra khỏi cô ta sau này."

"Mày sẽ không bao giờ chạm được vào cô ấy." Giọng nói của Matthew - và sự kiểm soát của anh - vỡ vụn. Tầng trên một em bé khóc.

"Ồ, nhưng tôi sẽ", ông Benjamin hứa nhẹ nhàng. "Hết lần này đến lần khác, cho đến khi Diana Bishop mang lại cho tôi những gì tôi muốn."

Tôi đã không thể ngủ nhiều hơn ba mươi hay bốn mươi phút trước khi tiếng khóc giận dữ của Rebecca đánh thức tôi.

Khi đôi mắt mơ màng của tôi tập trung, tôi thấy rằng Matthew đang đu đưa cô bé ở phía trước lò sưởi, thì thầm âu yếm những lời an ủi.

"Cha biết. Thế giới có thể là một nơi khắc nghiệt, một chút. Nó sẽ dễ dàng chịu đựng hơn theo thời gian. Con có thể nghe thấy những lóng gổ đang nổ tí tách không? Có nhìn thấy những ánh sáng chơi đùa trên tường không? Đó là lửa đấy, Rebecca. Con có thể có nó trong tĩnh mạch của con, giống như mẹ của con. Suyt. Nó chỉ là một cái bóng. Không có gì ngoài một cái bóng." Matthew ôm ấp em bé gần gũi hơn, ngâm nga một bài hát ru Pháp.

*Chut! Plus de bruit, C'est la ronde de nuit, En diligence, faisons silence.  
Marchons sans bruit, C'est la ronde de nuit.*

*(Suyt! Không còn tiếng ồn nữa, đó là đêm, Về sự chăm chỉ, hãy im lặng.)*

*Chúng ta hãy bước đi mà không có tiếng ồn, đó là đêm khuya. – Google Translate)*

Matthew de Clermont đang yêu. Tôi mỉm cười trước biểu hiện tha thiết của anh.

"Dr. Sharp đã nói chúng sẽ đói." Tôi bảo anh từ giường, dụi giấc ngủ ra khỏi đôi mắt. Môi của tôi bị bập vào răng. Bà cũng đã giải thích rằng trẻ sinh non có thể khó nuôi vì các cơ bắp mà chúng cần để bú chưa phát triển đầy đủ.

"Anh có thể tìm Marthe không?" Matthew hỏi bên trên tiếng khóc nài nỉ của Rebecca. Anh biết rằng tôi rất lo lắng về việc cho con bú.

"Chúng ta hãy tự mình thử trước," tôi nói. Matthew đặt một cái gối trên đùi của tôi và đưa cho tôi Rebecca.

Sau đó, anh đánh thức Philip đang ngủ ngon lành. Cả Sarah và Marthe đều đã nói đi nói lại với tôi tầm quan trọng của việc phải chăm sóc cả hai bé cùng một lúc, nếu không, tôi vừa mới cho đứa này ăn thì đứa kia sẽ lại bị đói rồi.

"Philip sẽ trở thành kẻ gây rắc rối cho xem" Matthew nói tự mãn, nâng cậu bé lên khỏi nôi.

Philip cau mày nhìn cha mình, đôi mắt không lồ của bé nhấp nháy.

"Làm sao anh có thể nói như thế?" Tôi nhắc Rebecca để nhường chỗ cho Philip.

"Thằng bé quá yên lặng," Matthew nói với một nụ cười.

Phải mất vài lần trước khi Philip bú được. Rebecca, tuy nhiên, không thể.

"Cô bé sẽ không ngừng khóc đủ lâu để bú," tôi nói trong thất vọng.

Matthew đưa một ngón tay vào miệng cô bé, và cô ngoan ngoãn ngậm nó. "Hãy đổi chỗ chúng. Có lẽ hương thơm của sữa non - và đứa em trai - sẽ thuyết phục Rebecca bú thử."

Chúng tôi thực hiện các điều chỉnh cần thiết. Philip gào lên như một nữ thần báo tử khi Matthew chuyển cậu bé, nấc cụt và gắt gỏng một chút ở vú khác chỉ để đảm bảo chúng tôi hiểu rằng việc làm gián đoạn như vậy sẽ không được dung thứ trong tương lai. Đã có một vài khoảnh khắc khựng lại do dự khi Rebecca đào sâu xung quanh để xem có gì phiền phức không trước khi cô bé thận trọng nhận lấy vú của tôi. Sau khi lần nút vú đầu tiên, đôi mắt của cô bé bật mở rộng.

"Ah. Bây giờ cô bé đã hiểu. Không phải ta đã nói với con rồi sao, nhóc nhỏ?" Matthew thì thầm. "Maman là câu trả lời cho tất cả mọi thứ."

## **Mặt trời ở Nhân Mã**

*Nhân Mã chi phối đức tin, tôn giáo, văn, sách, và làm sáng tỏ những giấc mơ.*

*Những người sinh ra dưới ký hiệu của cây cung sẽ làm những việc kỳ diệu lớn lao và nhận được nhiều vinh dự và niềm vui.*

*Trong khi Nhân Mã cai trị trên trời, hãy tham khảo ý kiến với các luật sư về công việc của mình.*

*Thật là một động cơ tốt cho việc thực hiện lời thề và đánh bật những kẻ xấu.*

*-Anonymous Tiếng Anh Phổ biến Book, c. 1590, Gonçalves Manuscript 4890, f. 14R*

## Chương 32

"Cặp song sinh chỉ mới mười ngày tuổi. Anh không nghĩ chúng có hơi trẻ một chút để trở thành thành viên của một hiệp hội hiệp sĩ sao?" Tôi ngáp dài và đi lên đi xuống hành lang tầng hai với Rebecca, người đã bực bội khi bị chuyển khỏi cái nôi bên lò sưởi ấm cúng của mình.

"Tất cả các thành viên mới của gia đình de Clermont đều trở thành hiệp sĩ càng sớm càng tốt," Matthew nói, đi ngang qua tôi cùng với Philip. "Đó là truyền thống."

"Phải, nhưng những de Clermonts mới nhất là những phụ nữ và nam giới! Và chúng ta phải làm điều này ở Sept Tours sao?" Quá trình suy nghĩ của tôi

chậm như rùa bò. Như đã hứa, Matthew chăm sóc các em bé suốt đêm, nhưng miễn là tôi còn cho con bú, tôi vẫn còn được đánh thức mỗi vài giờ.

"Ở đó hay Jerusalem," Matthew nói.

"Không Jerusalem. Vào tháng Mười Hai sao? Con điên à? " Ysabeau xuất hiện ở đầu cầu thang, im lặng như một bóng ma.

"Các khách hành hương phải trên mười hai tuổi. Bên cạnh đó, các em bé nên được làm lễ đặt tên tại nhà, trong nhà thờ mà cha của chúng đã xây dựng, không phải ở London. Cả hai buổi lễ có thể diễn ra trong cùng một ngày."

"Clairmont House là nhà của chúng con tại thời điểm này, Maman." Matthew cau có. Anh đã ngày càng mệt mỏi với các người bà và sự can thiệp liên tục của họ. "Và Andrew đã tình nguyện làm lễ đặt tên cho chúng ở đây, nếu cần thiết."

Philip, người đã biểu lộ một sự nhạy cảm kỳ lạ với tâm trạng hay thay đổi của cha mình, đã sắp xếp nét mặt mô phỏng hoàn hảo cái cau mày của Matthew và vẫy một cánh tay trong không khí như thể đang gọi một thanh gươm để họ có thể cùng nhau đánh bại kẻ thù.

"VẬY. Đó là Sept-Tours." tôi nói. Cho dù Andrew Hubbard đã không còn là một cái gai trung kiên trong cạnh sườn của tôi nữa, tôi không mong anh ta sẽ đóng một vai trò cố vấn tinh thần cho những đứa trẻ.

"Nếu em chắc chắn," Matthew nói.

"Baldwin sẽ được mời à?" Tôi biết Matthew đã nói với ông ta về cặp song sinh. Baldwin đã gửi cho tôi một bó hoa rất hoang phí và hai chiếc nhẫn mọc răng làm bằng bạc và sừng cho Rebecca và Philip.

Nhấn mọc răng là một món quà phổ biến cho trẻ sơ sinh, tất nhiên, nhưng trong trường hợp này, tôi cảm thấy chắc chắn nó là một lời nhắc nhở rất không tinh tế về dòng máu ma cà rồng trong tĩnh mạch của chúng.

"Có lẽ. Nhưng chúng ta không phải lo lắng về điều đó vào lúc này. Sao em không đi dạo với Ysabeau và Sarah - ra khỏi nhà một lúc. Có rất nhiều sữa nếu bọn trẻ nặng xì lên." Matthew đề nghị.

Tôi đã làm như Matthew gợi ý, mặc dù tôi có cảm giác thiếu thoải mái rằng những đứa trẻ và tôi đã được sắp đặt trên một bàn cờ lớn của nhà de Clermont bởi những sinh vật đã chơi trò này trong nhiều thế kỷ.

Cảm giác đó lớn mạnh hơn với mỗi ngày trôi qua, khi chúng tôi chuẩn bị đi đến nước Pháp. Có quá nhiều cuộc trò chuyện bị ém lại vì sự thanh bình cho tinh thần của tôi. Nhưng đôi tay của tôi đã lấp đầy với cặp song sinh, và tôi không có thời gian cho trò chính trị gia đình vào lúc này.

"Tất nhiên là con đã mời Baldwin," Marcus nói. "Bác ấy phải có mặt ở đó chứ."

"Và Gallowglass?" Matthew hỏi. Anh đã gửi cho người cháu trai hình ảnh của cặp song sinh, cùng với những biệt danh đầy đủ và khá hoành tráng. Matthew đã hy vọng rằng Gallowglass có thể trả lời khi phát hiện ra rằng cậu ta là cha đỡ đầu của Philip và em bé mang một trong những tên của mình.

"Hãy cho anh ấy thời gian," Marcus nói.

Nhưng thời gian đã không đứng về phía của Matthew gần đây, và anh không có kỳ vọng nào rằng bây giờ nó sẽ hợp tác.

"Không có thêm từ nào về Benjamin," Fernando báo cáo. "Hắn đã nín thinh. Một lần nữa. "

"Hắn ở chỗ quái nào thế nhỉ?" Matthew luồn những ngón tay qua mái tóc của mình.

"Chúng tôi đang làm điều tốt nhất của chúng tôi, Matthew. Ngay cả khi còn là một máu nóng, Benjamin đã hết sức quanh co rồi."

"Tốt. Nếu chúng ta không thể tìm ra Benjamin, vậy chúng ta hãy chuyển sự chú ý vào Knox." Matthew nói. "Lão sẽ dễ dàng lần ra hơn Gerbert và hai người bọn họ đang cung cấp thông tin cho Benjamin. Tôi chắc chắn về điều đó. Tôi muốn bằng chứng."

Anh sẽ không nghỉ ngơi cho đến khi mọi sinh vật đã đặt Diana hoặc cặp song sinh vào nguy hiểm được tìm thấy và bị tiêu diệt.

"Sẵn sàng để đi chưa nào?" Marcus nựng Rebecca dưới cằm, và miệng cô bé tạo nên một chữ O hoàn hảo hạnh phúc.

Cô bé rất yêu người anh trai già đời của cô.

"Jack đâu?" Tôi nói, mệt rũ rời. Tôi vừa mới có được một đứa con ở đúng vị trí thì một đứa khác đã đi lang thang đâu mất rồi.

Một buổi tiễn đưa đơn giản đã trở thành một cơn ác mộng hậu cần tương đương với việc gửi một tiểu đoàn vào cuộc chiến tranh.

"Đi dạo với con quái thú. Nhân nói về điều đó, Corra đâu rồi?" Fernando hỏi.

"Nấp an toàn." Thực tế, Corra và tôi đã có một thời gian khó khăn. Cô ấy đã rất bồn chồn và thất thường từ khi cặp sinh đôi ra đời và không đánh giá cao việc rúc lại vào tôi cho cuộc hành trình đến Pháp. Tôi không hài lòng với việc phải sắp xếp bản thân. Việc ở trong sở hữu duy nhất của cơ thể tôi đã từng là vinh dự.

Một loạt các tiếng sửa to và sự xuất hiện bất ngờ của kẻ lau sàn nhà bụi nhất thế giới đã báo trước sự trở lại của Jack.

"Thôi nào, Jack. Đừng để chúng tôi phải chờ đợi." Marcus gọi. Jack sai bước đến bên cạnh anh, và Marcus giơ ra một chùm chìa khóa. "Nghĩ xem cậu có thể xoay sở để đưa Sarah, Marthe, và bà nội của cậu đến Pháp không?"

"Tất nhiên, tôi có thể," Jack nói, nắm lấy chìa khóa. Cậu nhấn các nút trên đó, và chúng mở khóa một chiếc xe lớn, chiếc xe này trang bị một chiếc giường cho chó chứ không phải là chỗ cho trẻ sơ sinh.

"Thật thú vị khi chuẩn bị về nhà." Ysabeau trượt tay qua khuỷu tay của Jack. "Ta nhớ lần Philippe yêu cầu ta đưa mười sáu toa xe từ Constantinople đến Antioch. Những con đường thật là khủng khiếp, và có kẻ cướp dọc theo suốt lộ trình. Đó là một hành trình khó khăn nhất, đầy nguy hiểm và những mối đe dọa chết chóc. Ta đã có một thời gian tuyệt vời."

"Theo như con nhớ, mẹ đã đánh mất hầu hết các toa xe," Matthew nói với cái nhìn đen tối. "Những con ngựa cũng vậy."

"Chưa kể đến một số đáng kể tiền của người khác," Fernando nhớ lại.

"Chỉ có mười toa xe đã bị mất. Sáu cái khác đến trong tình trạng hoàn hảo. Đối với tiền bạc, nó chỉ đơn thuần là tái đầu tư." Ysabeau nói, giọng bà nhỏ giọt với sự ngạo mạn. "Đừng chú ý, Jack. Ta sẽ kể cho cháu về những cuộc



phiêu lưu của ta khi chúng ta lái xe. Nó sẽ giữ tâm trí của cháu ra khỏi sự giao thông."

Phoebe và Marcus bước vào trong một trong những chiếc xe thể thao màu xanh nổi tiếng - một chiếc xe của Anh và trông như thể James Bond đã lái nó. Tôi đã bắt đầu đánh giá cao giá trị của ô tô hai chỗ ngồi và ngắm nghĩ đầy ao ước về việc trải qua chín giờ tiếp theo chỉ với sự bầu bạn của Matthew..

Với tốc độ mà Marcus và Phoebe đã lái và sự việc là họ không phải dừng lại trên đường để đi vệ sinh, thay tã, và các bữa ăn, chẳng có gì đáng ngạc nhiên khi cặp đôi đã đang chờ đợi chúng tôi khi chúng tôi đến Sept-Tours, đứng ở đầu cầu thang lấp lánh ánh đuốc cùng với Alain và Victoire, chào đón chúng tôi về nhà.

"Ngài Marcus nói với tôi, chúng ta sẽ có một ngôi nhà đầy đủ cho các nghi lễ, Madame Ysabeau," Alain nói, chào hỏi chủ nhân của mình. Vợ ông, Victoire, nhảy múa với sự phấn khích khi bà phát hiện ra các giỏ mang em bé và vội vàng chạy tới giúp một tay.

"Sẽ giống như ngày xưa, Alain. Chúng ta sẽ đặt những chiếc giường cũ trong gian trại cho những người đàn ông. Những ma cà rồng sẽ không bận tâm với cái lạnh, và nơi trú tạm sẽ hữu dụng."

Ysabeau có vẻ không quan tâm khi bà đưa Marthe găng tay và quay sang giúp đỡ các em bé. Chúng được bọc trong mền dày cả inch để bảo vệ khỏi nhiệt độ đóng băng. "Có phải *milord* Philip và *Milady* Rebecca là các sinh vật đẹp nhất mà bà từng thấy không, Victoire?"

Victoire chẳng thể nói nhiều hơn ồ và à nhưng Ysabeau dường như thấy lời đáp của bà là đủ.

"Tôi sẽ giúp với hành lý của các em bé chằng?" Alain hỏi, nghiên cứu các túi hàng hoá căng phồng.

"Điều đó sẽ tuyệt vời, Alain." Matthew hướng dẫn ông đến những túi xách, những toa hàng nhỏ, cũi chơi di động, và các chõng tã dùng một lần.

Matthew mang mỗi giỏ đựng em bé trong mỗi tay và, với nhiều nhắc nhở từ Marthe, Sarah, Ysabeau, và Victoire về tình trạng băng giá của cầu thang, leo lên cửa trước. Bên trong, sự vĩ đại của nơi anh đã ở, và lý do tại sao, đánh thẳng vào anh. Matthew đang đưa người mới nhất trong một hàng dài các de Clermonts trở lại ngôi nhà của tổ tiên họ. Không quan trọng, liệu gia đình của chúng tôi chỉ là một cảnh thấp hèn trong dòng dõi đặc biệt đó hay không. Nơi này đã và sẽ luôn luôn là, một nơi ngập tràn truyền thống cho những đứa trẻ của chúng tôi.

"Chào mừng về nhà." Tôi hôn anh.

Anh hôn tôi đáp lại, sau đó tặng tôi một trong những nụ cười chậm rãi rục rờ của mình. "Cảm ơn em, *coeur mon*."

Quay trở lại với Sept-Tours là quyết định đúng. Hy vọng rằng, không có điều không may nào sẽ phủ bóng tối trên mặt bên kia chuyển hồi hương vui vẻ của chúng tôi.

Trong những ngày trước lễ rửa tội, có vẻ như mong muốn của tôi đã được chấp nhận.

Sept-Tours đã rất bận rộn với việc chuẩn bị cho lễ rửa tội của cặp song sinh đến nỗi tôi cứ mong sẽ thấy Philippe xông vào trong phòng, đang hát và kể chuyện cười. Nhưng Marcus mới là cuộc sống của gia đình hiện giờ, đi vơ vẩn khắp nơi như thể cậu ta là chủ nhân của nó – điều mà tôi cho rằng, về mặt ngữ nghĩa, cậu ấy đã là như thế rồi - và trêu ghẹo tất cả mọi người vào

một tâm trạng lễ hội hơn. Lần đầu tiên, tôi có thể thấy lý do tại sao Marcus nhắc Fernando nhớ đến cha của Matthew.

Khi Marcus ra lệnh rằng tất cả các đồ nội thất trong đại sảnh phải được thay thế bằng chiếc bàn dài và những băng ghế dài có khả năng cung cấp nhiều chỗ ngồi hơn, tôi đã có một cảm giác chóng mặt của *déjà vu* là Sept-Tours đã được chuyển trở lại thời trung cổ. Chỉ duy nhất phòng của Matthew không thay đổi. Marcus đã tuyên bố nó nằm ngoài giới hạn kể từ khi các khách mời danh dự đang ngủ ở đó. Tôi rút lui vào tháp Matthew đều đặn để cho ăn, tắm rửa, và thay tã cho các em bé - và để nghỉ ngơi khỏi sự đổ xô đến liên tục của những người được thuê mướn dọn dẹp, phân loại, và chuyển đồ đạc.

"Cảm ơn bác, Marthe," tôi nói khi trở về từ một chuyến đi bộ nhanh trong vườn. Bà đã vui vẻ rời khỏi nhà bếp đông đúc để giúp đỡ trong nhiệm vụ bảo mẫu và một thứ khác trong những bí ẩn giết người yêu quý của bà.

Tôi đã cho cậu con trai đang ngủ của tôi một cái vỗ nhẹ nhàng vào lưng và ãm Rebecca lên khỏi chiếc nôi. Đôi môi của tôi mím lại khi thấy trọng lượng của cô bé tương đối thấp so với em trai.

"Cô bé đói." Đôi mắt đen của Marthe gặp mắt tôi.

"Tôi biết." Rebecca luôn đói và không bao giờ hài lòng. Suy nghĩ của tôi nháy nhót không ngừng trước những gợi ý. "Matthew nói vẫn còn quá sớm để lo lắng." Tôi chúi mũi vào cổ Rebecca và hít vào mùi ngọt ngào của cô bé.

"Matthew biết được gì nào?" Marthe khịt mũi. "Cô là mẹ cô bé."

"Anh ấy sẽ không thích đâu," tôi cảnh báo.

"Matthew sẽ thích ít hơn nữa nếu cô bé chết," Marthe nói thẳng thừng.

Tôi vẫn lưỡng lự. Nếu tôi theo gợi ý rộng Marthe mà không tham khảo ý kiến của anh, Matthew sẽ giận dữ. Nhưng nếu tôi hỏi Matthew về sự cấp dưỡng của anh, anh sẽ nói với tôi rằng Rebecca không đang ở trong mối nguy trước mắt nào. Điều đó có thể đúng, nhưng cô bé chắc chắn đã không được tràn đầy sức khỏe và có thể trạng tốt. Tiếng khóc thất vọng của cô bé làm tan vỡ trái tim tôi.

"Matthew vẫn đang đi săn à?" Nếu tôi phải làm điều này, nó phải được làm khi Matthew không có mặt để truy vấn.

"Trong chừng mực mà tôi biết."

"Suyt, không sao mà. Mommy sẽ sửa chữa nó." Tôi lăm bắm, ngồi xuống bên đồng lửa và cởi áo sơ mi của tôi bằng một tay. Tôi đặt Rebecca vào ngực phải của tôi, và cô bé bám vào ngay lập tức, hút bằng tất cả sức lực của mình. Sữa lợ ra ngoài các góc miệng, và tiếng rên của cô bé biến thành một tiếng than khóc ngay.

Cô bé đã dễ dàng cho ăn hơn trước khi sữa của tôi hình thành, như thể sữa non được chấp nhận tốt hơn cho hệ thống của cô bé.

Đó là khi tôi lần đầu bắt đầu lo lắng.

"Đây." Marthe giơ ra một con dao mỏng, sắc bén.

"Tôi không cần nó." Tôi đẩy Rebecca lên vai tôi và vỗ nhẹ vào lưng bé. Cô bé bật ra một tiếng ợ giống như hơi, và một dòng chất lỏng màu trắng theo sau.

"Cô bé không thể tiêu hóa sữa đúng cách," Marthe nói.

"Vậy chúng ta hãy xem cô bé xử lý thứ này ra sao." Tôi dựa đầu của Rebecca trên cánh tay tôi, búng đầu ngón tay của tôi trên làn da mềm có sẹo ở khuỷu tay trái, nơi tôi đã cắm đồ cha của cô bé lấy máu của mình, và chờ đợi trong khi dòng chất lỏng màu đỏ, sinh khí cuộc sống, dâng lên từ các tĩnh mạch.

Rebecca ngay lập tức cảnh giác.

"Đây có phải là những gì con muốn không?" Tôi cuộn cánh tay, ép miệng cô bé vào làn da của mình. Tôi cảm thấy cùng một cảm giác hút mà tôi đã có khi cô bé nút núm vú của tôi, ngoại trừ rằng bây giờ bé không cúi kính, mà đang ăn say sưa.

Dòng máu tĩnh mạch chảy tự do ấy chắc chắn đã bị phát hiện ra trong một ngôi nhà đầy những ma cà rồng. Ysabeau có mặt trong khoảnh khắc. Fernando đã gần như nhanh chóng. Sau đó, Matthew đã xuất hiện như một cơn lốc xoáy, mái tóc rối bời vì gió.

"Mọi người. Biến. "Anh chỉ vào cầu thang. Không đợi để xem liệu họ tuân theo hay không, anh quỳ xuống trước mặt tôi. "Em đang làm gì thế?"

"Em đang nuôi con gái của anh." Những giọt lệ làm cay mắt tôi.

Tiếng nuốt mẫn nguyện của Rebecca nghe thấy rõ trong căn phòng yên tĩnh.

"Mọi người đều đã bắn khoản trong nhiều tháng là các em bé sẽ là gì. Vâng, đây là một bí ẩn đã được giải quyết: Rebecca cần máu để phát triển" Tôi nhẹ nhàng chèn ngón út của tôi giữa miệng bé và làn da của tôi để phá vỡ sự hút bú và làm chậm dòng chảy của máu.. "Và Philip?" Matthew hỏi, khuôn mặt anh đóng băng.

"Thằng có vẻ ổn với sữa của em," tôi nói. "Có lẽ, theo thời gian, Rebecca sẽ có một chế độ ăn uống đa dạng hơn. Nhưng bây giờ cô bé cần máu, và cô bé sẽ nhận được nó."

"Có nhiều lý do tốt đẹp khi chúng tôi không biến trẻ em thành ma cà rồng," Matthew nói.

"Chúng ta đã không biến Rebecca thành bất cứ gì. Cô bé đến với chúng ta theo cách này. Và cô bé không phải là một ma cà rồng. Cô bé là một vampitch. Hoặc một wimpire." Tôi không cố pha trò, mặc dù những cái tên mời gọi tiếng cười.

"Những người khác sẽ muốn biết loại sinh vật nào mà họ đang làm việc cùng," Matthew nói.

"Vâng, chúng ta sẽ phải chờ đợi," tôi ngắt lời. "Quá sớm để nói, và em sẽ không để cho ai ép buộc Rebecca vào một cái hộp nhỏ chật hẹp vì sự thuận tiện của riêng mình."

"Và khi rằng cô bé hình thành thì sao? Điều gì sau đó?" Matthew hỏi, cao giọng. "Em đã quên Jack rồi sao?"

Ah, thì ra chứng cuồng máu, nhiều hơn việc là ma cà rồng hay phù thủy, mới chính là thứ đang làm phiền Matthew. Tôi chuyển Rebecca đang ngủ ngon cho anh và cài nút áo sơ mi của tôi lại. Khi tôi đã làm xong, anh đã ép cô bé thật chặt bên trái tim anh, đầu cô bé nằm gọn giữa cằm và vai anh. Đôi mắt anh đã khép lại, như thể để ngăn chặn khỏi những gì đã nhìn thấy.

"Nếu Rebecca hay Philip có chứng cuồng máu, chúng ta sẽ đối phó với nó - cùng nhau, như một gia đình," tôi nói, vén đi lọn tóc đã rơi trên trán anh. "Cố đừng lo lắng quá nhiều nhé."

"Đối phó với nó? Bằng cách nào? Em không thể lý luận với một đứa bé hai tuổi đang trong một cơn giận dữ giết người." Matthew nói.

"Thì em sẽ ế m bùa trói lên cô bé." Đó không phải là điều chúng tôi đã thảo luận, nhưng tôi sẽ làm điều đó mà không do dự. "Em cũng sẽ ế m bùa trói buộc Jack, nếu đó là cách duy nhất để bảo vệ thằng bé."

"Em sẽ không làm với con của chúng ta những gì cha mẹ em đã làm cho em, Diana. Em sẽ không bao giờ tha thứ cho chính mình."

Mũi tên đang nằm dọc theo xương sống của tôi châm vào vai tôi, và nút thắt thứ mười quấn quai trên cổ tay của tôi như những sợi thừng cáu kính đòi được chú ý. Lần này không có chút do dự.

"Để cứu gia đình của em, em sẽ làm những gì em cần phải làm."

"Thế là xong," Matthew nói, đặt điện thoại của mình xuống.

Đó là ngày thứ sáu của tháng mười hai, một năm và một ngày kể từ khi Philippe đánh dấu Diana với lời thề máu của mình. Trên Isola della Stella, một hòn đảo nhỏ ở vịnh Venetian, một chúc thư đã sờn về tình trạng của cô như một de Clermont đặt trên bàn làm việc của một viên chức Đại Hội Đồng đang chờ đợi để được tham gia vào các phả hệ gia đình.

"VẬY, Cô Verin đã thông qua vào lúc cuối cùng," Marcus nói.

"Hoặc Gallowglass." Fernando đã không từ bỏ hy vọng rằng con trai của Hugh sẽ trở lại đúng lúc cho lễ rửa tội.

"Baldwin đã làm điều đó." Matthew ngồi vào ghế của mình và lau bàn tay ngang qua khuôn mặt.

Alain xuất hiện với một lời xin lỗi cho sự gián đoạn, một chồng thư, và một ly rượu vang. Ông liếc lo lắng vào ba ma cà rồng dồn đống xung quanh bếp lửa và rời đi mà không bình luận gì.

Fernando và Marcus nhìn nhau, sự thất kinh của họ thật hiển nhiên.

"Baldwin? Nhưng nếu Baldwin đã làm nó. . ." Marcus đuổi dần.

"Ông ấy lo lắng cho sự an toàn của Diana hơn cả danh tiếng của nhà de Clermonts," Matthew kết thúc.

"Câu hỏi đặt ra là, ông ấy biết điều gì mà chúng ta không biết?"

Ngày bảy của tháng mười hai là kỷ niệm của chúng tôi, Sarah và Ysabeau trông coi cặp song sinh để cho Matthew và tôi có một vài giờ cho riêng mình. Tôi chuẩn bị những chai sữa cho Philip, máu hỗn hợp và một chút sữa cho Rebecca, và mang cả hai xuống thư viện gia đình. Ở đó, Ysabeau và Sarah đã cho xây dựng một thế giới thần tiên của chăn, đồ chơi, những thứ chuyển động để thết đãi chúng và đang mong chờ buổi tối cùng với các cháu của mình.

Khi tôi đề nghị chúng tôi sẽ chỉ đơn giản có một bữa tối yên tĩnh trong tháp Matthew để được ở trong tầm gọi nếu có vấn đề, Ysabeau đưa cho tôi một chùm chìa khóa.

"Bữa tối đang chờ đón con tại Les Revenants," bà nói.



"Les Revenants?" Nó không phải là một nơi tôi từng nghe đến.

"Philippe xây dựng lâu đài thành ngôi nhà Crusaders khi hồi hương từ Đất Thánh." Matthew giải thích. "Nó thuộc về Maman."

"Đó là nhà của con bây giờ. Ta tặng nó cho con." Ysabeau nói. "Chúc mừng kỷ niệm."

"Nó quá nhiều, Ysabeau," tôi phản đối.

"Les Revenants phù hợp với một gia đình hơn so với nơi này. Nó thực sự là khá ấm cúng." Về mặt của Ysabeau thoáng băng khuông. "Philippe và mẹ đã hạnh phúc ở đó."

"Mẹ có chắc chắn không?" Matthew hỏi mẹ của mình.

"Có. Và con sẽ thích nó, Diana." Ysabeau nói với một cái nhướn mày. "Tất cả các phòng đều có cửa ra vào."

"Làm thế nào ai đó có thể mô tả nơi này là ấm cúng?" Tôi hỏi khi chúng tôi đến ngôi nhà bên ngoài vùng Limousin.

Les Revenants nhỏ hơn so với Sept-Tours, nhưng không nhiều. Chỉ có bốn tháp, Matthew chỉ ra, một trên mỗi góc của một khu điền sản vuông vức. Nhưng những con hào bao quanh nó đủ lớn để được xem như một hồ nước, và khu phức hợp tráng lệ vững chãi cùng sân trong xinh đẹp đủ để bác bỏ bất kỳ khiếu nại nào rằng nơi này quá khiêm tốn cho người nhà de Clermont

chính thức cư trú. Bên trong, tuy vậy, tạo một cảm giác thân mật, bất chấp các phòng chung rộng lớn của nó ở tầng trệt.

Mặc dù lâu đài đã được xây dựng vào thế kỷ thứ mười hai, nó đã được đổi mới triệt để và bây giờ đã được cập nhật đầy đủ các tiện nghi hiện đại như phòng tắm, điện, và thậm chí máy sưởi điện trong một số phòng. Bất chấp tất cả, tôi sẽ chỉ chống lại bản thân mình khi từ chối món quà và bất kỳ ý tưởng nào rằng chúng tôi sẽ sống ở đây khi người chồng thông minh của tôi cho tôi xem thư viện.

Phòng Gothic Revival với trần nhà rạn rỡ, đồ gỗ chạm khắc, lò sưởi lớn, và những tấm khiên huy chương trang trí đã được nhét vào góc phía tây nam của tòa nhà chính. Một hàng cửa sổ lớn nhìn ra sân trong, trong khi một cửa sổ khác nhỏ hơn trông như bức tranh vùng nông thôn Limousin. Những giá sách xếp hàng chỉ trên hai bức tường thẳng, vươn cao đến trần nhà. Một cầu thang gỗ cây óc chó uốn cong dẫn đến một thư viện có các kệ sách cao hơn. Nó nhắc nhở tôi một chút về phòng đọc sách của Duke Humfrey, với đồ gỗ tối màu và ánh sáng tĩnh lặng.

"Tất cả các món đồ này là gì?" Các kệ gỗ óc chó được lấp đầy với các hộp và sách sắp xếp hết sức lộn xộn.

"Giấy tờ cá nhân của Philippe," Matthew nói. "Maman đã chuyển chúng đến đây sau chiến tranh. Bất cứ điều gì liên quan đến công việc thể thức của gia đình de Clermont hoặc Knights of Lazarus vẫn còn ở Sept-Tours, tất nhiên."

Đây phải là lưu trữ cá nhân rộng lớn nhất trên thế giới. Tôi ngòì phịch xuống, đột nhiên thông cảm với cảnh ngộ của Phoebe khi đối mặt với các kho báu nghệ thuật của gia đình, và tôi bịt miệng lại bằng bàn tay của mình.

"Anh cho rằng em sẽ muốn phân loại chúng, tiến sĩ Bishop," Matthew nói, đặt một nụ hôn lên đầu tôi.

"Tất nhiên em muốn! Chúng có thể nói cho chúng ta về Sách Sự Sống và những ngày đầu của Đại Hội Đồng. Có thể có những bức thư ở đây ám chỉ đến Benjamin và đứa con của phù thủy ở Jerusalem." Đầu óc tôi quay cuồng với các khả năng.

Matthew trông có vẻ nghi ngờ. "Anh nghĩ rằng em có nhiều khả năng tìm thấy thiết kế của Philippe về những thiết bị vây hãm và hướng dẫn chăm sóc và cho ăn của ngựa hơn là bất cứ điều gì về Benjamin."

Mỗi bản năng về lịch sử nói với tôi rằng Matthew rõ ràng đã đánh giá thấp tầm quan trọng của những thứ ở đây. Hai giờ sau khi anh đẩy tôi vào trong phòng, tôi vẫn còn ở đó, lục lọi giữa các hộp, trong khi Matthew uống rượu và cười nhạo tôi bằng văn bản dịch khi chúng ở trong dạng mật mã hoặc một ngôn ngữ mà tôi không biết. Alain và Victoire đáng thương cuối cùng đã phục vụ bữa ăn tối lãng mạn kỷ niệm mà họ đã chuẩn bị cho chúng tôi trên bàn thư viện chứ không phải trong phòng ăn tối.

Chúng tôi di chuyển vào Les Revenants sáng hôm sau, cùng với những đứa trẻ, và không có phần nào thêm từ tôi về kích thước của nó, chi phí sưởi, hoặc số bậc cầu thang tôi sẽ phải leo lên để đi tắm. Những lo lắng cuối cùng đã được tranh luận trong mọi sự kiện, kể từ khi Philippe đã cài đặt một thang máy trục vít ổ đĩa trong tháp cao sau một chuyến thăm Nga năm 1811. Hạnh phúc thay, thang máy đã được điện khí hóa vào năm 1896 và không còn cần sức mạnh của một ma cà rồng để quay cánh tay khuỷu nữa.

Chỉ Marthe đi cùng chúng tôi đến Les Revenants, mặc dù Alain và Victoire có vẻ rất muốn tham gia với chúng tôi trong Limousin và để căn nhà của Marcus lại trong sự chăm sóc của những bàn tay khác trẻ trung hơn. Marthe nấu ăn và giúp Matthew và tôi về những nhu cầu hậu cần trong việc chăm sóc hai trẻ sơ sinh. Khi Sept-Tours lấp đầy với các hiệp sĩ, Fernando và Sarah sẽ tham gia cùng chúng tôi ở đây – Jack cũng vậy, nếu cậu bé cảm

thấy sự đổ xô tới của những người xa lạ quá áp đảo - nhưng bây giờ chúng tôi được ở riêng cùng nhau.

Cho dù chúng tôi bối rối xung quanh Les Revenants, rốt cuộc nó đã cho chúng tôi cơ hội được là một gia đình. Rebecca đang tăng cân vì hiện giờ chúng tôi biết làm sao để nuôi dưỡng cơ thể nhỏ bé của cô bé đúng cách. Và Philip đã vượt qua sự thay đổi thói quen và nơi ở mới với các biểu hiện đăm chiêu thường lệ của mình, nhìn chăm chăm vào ánh sáng di chuyển trên bức tường đá hoặc lắng nghe với sự mãn nguyện yên lặng những âm thanh khi tôi xáo trộn các giấy tờ trong thư viện.

Marthe trông nom những đứa trẻ bất cứ khi nào chúng tôi yêu cầu, để cho Matthew và tôi một cơ hội tái hợp sau nhiều tuần chúng tôi ly thân và những căng thẳng cũng như niềm vui từ sự ra đời của cặp song sinh. Trong suốt những khoảnh khắc quý giá riêng tư ấy, chúng tôi đi bộ tay trong tay dọc theo các con hào và nói về kế hoạch của chúng tôi cho ngôi nhà, bao gồm cả nơi tôi sẽ trồng tia khu vườn phù thủy của tôi để tận dụng tốt nhất ánh nắng mặt trời và vị trí hoàn hảo để Matthew xây dựng cho cặp song sinh một ngôi nhà trên cây.

Tuy nhiên, bất luận việc được ở riêng tuyệt vời như thế nào, chúng tôi đã dành mọi khoảnh khắc mà chúng tôi có thể cho những cuộc sống mới mà chúng tôi đã tạo ra. Chúng tôi ngồi trước lò sưởi trong phòng ngủ và xem Rebecca và Philip nhích từng chút và quấn quai để được gần nhau hơn, nhìn chăm chăm vào nhau với các biểu cảm say mê khi bàn tay của chúng siết chặt. Hai bé luôn hạnh phúc nhất khi chúng chạm vào nhau, như thể những ngày tháng chúng đã trải qua cùng nhau trong bụng của tôi đã làm chúng quen với việc thường xuyên liên lạc. Chúng sẽ sớm trở nên quá lớn để làm như thế, nhưng bây giờ chúng tôi đặt chúng ngủ trong cùng một nôi. Không quan trọng chúng tôi đã sắp xếp chúng như thế nào, chúng luôn luôn kết thúc với những cánh tay nhỏ bé quấn chặt quanh nhau và khuôn mặt áp sát vào nhau.

Cặp sinh đôi thường ở cùng chúng tôi khi Matthew và tôi làm việc trong thư viện, tìm kiếm manh mối về nơi ở của Benjamin hiện nay, người phù thủy bí ẩn ở Jerusalem và đưa con bí ẩn không kém của cô ấy, và Sách Sự Sống. Philip và Rebecca đã sớm quen thuộc với mùi giấy và giấy da.

Đầu của chúng xoay theo âm thanh giọng nói của Matthew đang đọc to văn bản viết bằng tiếng Hy Lạp, Latin, Tiếng Occitan, tiếng Pháp cổ, tiếng địa phương Đức cổ, tiếng Anh, và thổ ngữ độc đáo của Philippe. Phong cách ngôn ngữ riêng của Philippe được lặp lại trong bất cứ đồ án của tổ chức nào mà ông đã sử dụng để lưu trữ các tập tin cá nhân và những cuốn sách của ông. Những nỗ lực phối hợp để xác định vị trí tài liệu thời Crusade, chẳng hạn, mang lại một lá thư đặc biệt từ các giám mục Adhemar biện minh về động cơ tinh thần cho cuộc thập tự chinh thứ nhất, được đính kèm một cách kỳ quái một danh sách mua hàng những năm 1930s liệt kê các mục mà Philippe muốn Alain gửi từ Paris: giày mới từ Berluti, một bản sao của *La Cuisine en Dix Minutes*, và cuốn thứ ba của Khoa học Đời sống của HG Wells, Julian Huxley, và GP Wells.

Thời gian chúng tôi bên nhau như một gia đình cảm giác thật kỳ diệu. Có những cơ hội cho tiếng cười và bài hát, cho nỗi kinh ngạc trước sự hoàn hảo nhỏ bé của các em bé của chúng tôi, cho việc thú nhận cả hai chúng tôi đã lo lắng như thế nào về việc mang thai và những biến chứng có thể của nó.

Mặc dù tình cảm của chúng tôi dành cho nhau không bao giờ dao động, chúng tôi khẳng định lại chúng một lần nữa trong những ngày tháng yên tĩnh hoàn hảo tại Les Revenants ngay cả khi chúng tôi chuẩn bị tinh thần cho những thách thức mà những tuần sắp tới sẽ mang lại.

"Đây là những hiệp sĩ đã đồng ý tham dự." Marcus trao Matthew danh sách khách mời. Anh mắt của cha cậu chạy xuống trang giấy.

"Giles. Russell. Tuyệt vời." Matthew lật sang trang. "Addie. Verin. Miriam."  
Anh nhìn lên.

"Con đã phong cho Chris là một hiệp sĩ khi nào thế?"

"Trong khi chúng tôi đang ở New Orleans. Nó có vẻ đúng đắn." Marcus nói với một chút ngượng ngùng.

"Tốt lắm, Marcus. Với những người sẽ có mặt tại lễ rửa tội của những em bé, tôi không hình dung bất cứ ai từ Đại Hội Đồng dám gây ra rắc rối." Fernando nói với một nụ cười. "Tôi nghĩ rằng bạn có thể thư giãn được rồi, Matthew. Diana sẽ có thể tận hưởng những ngày như bạn hy vọng. "

Tuy vậy trông Matthew không có vẻ thư giãn.

"Tôi ước chi chúng ta đã tìm thấy Knox." Matthew nhìn ra ngoài cửa sổ nhà bếp vào tuyết. Giống như Benjamin, Knox đã biến mất không một dấu vết. Những gì điều này gợi ý thì quá đáng sợ để nói thành lời.

"Tôi có nên hỏi Gerbert không?" Fernando hỏi. Họ đã thảo luận về những hậu quả có thể nếu họ đã hành động theo cách cho thấy rằng Gerbert là một kẻ phản bội. Điều đó có thể mang những ma cà rồng ở nửa phía nam của nước Pháp vào trong một cuộc xung đột mở lần đầu tiên trong hơn một thiên niên kỷ.

"Chưa đâu," Matthew nói, miễn cưỡng thêm vào khó khăn của họ. "Tôi sẽ tiếp tục tìm kiếm thông qua các giấy tờ của Philippe. Phải có đầu mối nào đó về nơi Benjamin đang trốn. "

"Giêsu, Maria và Giuse. Không thể có thêm bất cứ điều gì chúng ta cần đóng gói cho ba mươi phút lái xe đến nhà mẹ anh nữa đấy chứ." Trong tuần qua, Matthew đã tạo ra những ám chỉ bóng bẩy đối với gia đình Thần Thánh và hành trình tháng mười hai của họ, nhưng đặc biệt là ngày hôm nay, khi cặp song sinh được làm lễ rửa tội. Một điều gì đó đang làm phiền anh, nhưng anh từ chối cho tôi biết đó là gì.

"Em muốn chắc chắn Philip và Rebecca hoàn toàn thoải mái với số lượng người lạ mà chúng sắp gặp gỡ," tôi nói, nài Philip lên xuống trong một nỗ lực để cậu bé ợ bây giờ hơn là ọc sữa trong nửa chừng chuyến đi .

"Có lẽ cái nôi có thể ở lại chẳng?" Matthew nói đầy hy vọng.

"Chúng ta có rất nhiều chỗ để mang nó với chúng ta, và các bé sẽ cần ít nhất một giấc ngủ ngắn. Bên cạnh đó, em có thông tin rất đáng tin cậy rằng đây là chiếc ô tô lớn nhất trong Limousin, ngoại trừ chiếc xe chở cỏ khô của Claude Raynard". Các dân địa phương đã ban cho Matthew biệt danh Gaston Lagaffe\* theo nhân vật truyện tranh lạc lõng đáng yêu, và đã nhẹ nhàng trêu chọc anh về những thứ to lớn của anh kể từ khi anh chạy đến cửa hàng bánh mì và nhận thấy chiếc Range Rover nằm chen giữa một Citroën nhỏ xíu và một Renault thậm chí còn nhỏ hơn.

*\* **Gaston Lagaffe** : Nhân vật chính Gaston trong bộ truyện tranh của Bỉ, xuất bản năm 1957 bởi André Franquin trên tạp chí Spirou, trở thành biểu tượng văn hoá Pháp vào những năm 1980. La gaffe trong tiếng Pháp có nghĩa là tên khờ, hay kẻ hay mắc những sai lầm ngớ ngẩn. Năm 1996 Franquin được mời đến dự khánh thành bức tượng Gaston Lagaffe trên đại lộ Pachéco ở Brussels. - Ct của Sè*

Matthew đóng sầm cửa sập đóng phía sau mà không bình luận.

"Đừng trừng mắt, Matthew," Sarah nói, gia nhập chúng tôi ở phía trước nhà. "Các cháu của tôi sẽ lớn lên với suy nghĩ cậu là một con gấu"

"Dì trông đẹp quá," tôi nhận xét. Sarah đã chưng diện ngất trời trong một bộ vest may đo xanh sẫm và một áo lụa màu kem ngọt ngào làm tôn lên mái tóc đỏ của dì. Nhìn dì vừa quyến rũ vừa hội hè.

"Agatha đã làm cho nó cho dì. Cô ấy biết các ngón nghề của mình." Sarah nói, quay tròn để chúng tôi có thể chiêm ngưỡng dì nhiều hơn nữa. "Oh, trước khi dì quên: Ysabeau đã gọi. Matthew nên bỏ qua tất cả những chiếc xe đậu dọc theo lối đi và đi thẳng tới cửa. Họ đã dành một chỗ cho các cháu trong sân."

"Những chiếc xe? Đậu dọc theo lối đi?" Tôi nhìn Matthew choáng váng.

"Marcus nghĩ rằng có thể là một ý tưởng tốt khi có một số các hiệp sĩ có mặt," anh nói trợn trư.

"Tại sao?" Bụng tôi đảo lộn khi bản năng của tôi đã cảnh báo tôi rằng mọi thứ không phải như nó có vẻ.

"Phòng trường hợp Đại Hội Đồng quyết định có ngoại lệ cho sự kiện này," Matthew nói. Mắt anh gặp tôi, điềm tĩnh và yên bình như biển cả vào mùa hè.

Bất chấp cảnh báo của Ysabeau, không điều gì có thể khả thi để chuẩn bị cho tôi về sự đón tiếp nhiệt tình mà chúng tôi nhận được. Marcus đã biến Sept-Tours thành Camelot, với cờ và biểu ngữ phấp phới trong cơn gió tháng mười hai khắc nghiệt, màu sắc tươi sáng của chúng đối nghịch với băng tuyết và đá bazan địa phương sẫm màu. Trên đỉnh toà lâu đài vuông vắn, cờ hiệu màu đen và bạc của gia đình de Clermont với Ouroboros trên đó đã ở trên đỉnh bên cạnh một lá cờ vuông lớn mang con dấu vĩ đại của Hội Hiệp Sĩ Lazarus.



Hai mảnh lụa vổ phần phật trên cùng một chiếc cột, tăng thêm chiều cao của ngọn tháp đã cao gần ba mươi feet rồi.

"Chà, nếu trước đây Đại Hội Đồng chưa biết điều gì đã xảy ra, thì bây giờ họ đã biết," tôi nói, nhìn vào quang cảnh.

"Có vẻ như không có nhiều điều còn đang được che giấu," Matthew nói. "Chúng ta sẽ bắt đầu như chúng ta dự định. Và điều đó có nghĩa là chúng ta sẽ không dấu các đứa trẻ khỏi sự thật hoặc phần còn lại của thế giới."

Tôi gật đầu và nắm lấy tay anh trong tay tôi.

Khi Matthew vào trong sân, nó đã được lấp đầy với những người thiện chí. Anh cẩn thận di chuyển trong đám đông, thỉnh thoảng dừng lại bởi một người bạn cũ, những người muốn bắt tay và chúc mừng chúng tôi về sự may mắn của chúng tôi. Tuy nhiên, anh dậm thẳng gập khi nhìn thấy Chris Roberts đang đứng với một nụ cười toe toét trên khuôn mặt và một chiếc vai bạc trong tay.

"Này!" Chris đập vào cửa sổ bằng chiếc cốc. "Tôi muốn nhìn thấy con gái đỡ đầu của tôi. Ngay."

"Xin chào, Chris! Tôi đã không nhận ra cháu sẽ tới." Sarah nói, hạ thấp cửa sổ và trao cho anh một nụ hôn. "Tôi là một hiệp sĩ mà. Tôi phải ở đây chứ." Nụ cười của Chris rộng hơn.

"Tôi đã nói như thế," Sarah nói. Đã từng có thành viên máu nóng khác trước Chris - Walter Raleigh và Henry Percy trứ danh - nhưng tôi chưa bao giờ nghĩ đến việc liệt kê người bạn tốt nhất của tôi trong số họ.

"Yep. Tôi sẽ bắt các học sinh của tôi gọi tôi là Sir Christopher học kỳ tiếp theo." Chris nói.

"Tốt hơn St. Christopher," một giọng nữ cao vút nói. Miriam cười toe toét, hai bàn tay chống lên hông. Tư thế khoe ra chiếc áo thun mà cô đang mặc bên dưới ngọn lửa hải quân nghiêm trang. Nó cũng là lực lượng hải quân và cả khoa học: THIÊU RỤI MỌI THỨ TỪ 1543 được viết trên ngực cùng với một con kỳ lân, một sự miêu tả của Aristotle về các tầng trời, và những phác thảo về Thiên Chúa và Adam trên nhà nguyện Sistine của Michelangelo. Một dải màu đỏ xấu xa đã phá huỷ mỗi hình ảnh.

"Xin chào, Miriam!" Tôi vẫy tay.

"Hãy đậu xe để chúng tôi có thể nhìn bọn nhóc," cô yêu cầu.

Matthew miễn cưỡng, nhưng khi một đám đông bắt đầu hình thành, anh nói rằng trẻ sơ sinh cần ra khỏi cái lạnh và tìm đường rút lui vội vã vào nhà bếp, cầm một túi tã và sử dụng Philip như một lá chắn.

"Có bao nhiêu người đã ở đây?" Tôi hỏi Fernando. Chúng tôi đã vượt qua hàng chục chiếc xe đang đỗ.

"Ít nhất một trăm," ông trả lời. "Tôi đã không dừng lại để đếm."

Dựa trên những chuẩn bị sôi nổi trong nhà bếp, có nhiều hơn một vài máu nóng tham dự. Tôi đã nhìn thấy một con ngỗng nhồi đi vào lò và một con lợn đi ra khỏi đó, sẵn sàng để được phết rượu vang và các loại thảo mộc. Miệng tôi ứa nước trước những mùi thơm.

Không lâu trước mười một giờ sáng, tiếng chuông nhà thờ ở Saint-Lucien đã ngân lên. Vào lúc đó Sarah và tôi đã thay cho cặp song sinh những chiếc áo dài đồng bộ màu trắng làm bằng lụa và ren và những chiếc mũ chụp be bé được may bởi Marthe và Victoire. Nhìn chúng giống mỗi em bé thế kỷ mười

sáu đến từng inch. Chúng tôi bọc chúng vào những tấm mền và đi xuống tầng dưới.

Đó cũng là lúc các nghi lễ chuyển biến bất ngờ. Sarah leo lên một trong ATVs\* của gia đình với Ysabeau, và Marcus hướng chúng tôi đến chiếc Range Rover. Ngay khi chúng tôi đã vào trong, Marcus không đưa chúng tôi đến nhà thờ mà đến đền thờ của nữ thần trên núi.

*\*ATVs – All-Terrain-Vehicles : Xe địa hình, phần lớn giống xe mô-tô phân khối lớn, có thể có 2-3-4-6 bánh xe lớn, cũng có những xe có mui giống xe chạy trong sân golf. – Ct của Sẻ*

Mắt tôi đầy hình ảnh của những người thiện ý tụ tập bên dưới cây sồi và cây bách. Chỉ có một số gương mặt quen thuộc với tôi, nhưng Matthew nhận ra nhiều hơn. Tôi phát hiện Sophie và Margaret, với Nathaniel bên cạnh họ. Agatha Wilson cũng ở đó, nhìn tôi một cách mơ hồ như thể bà nhận ra nhưng đã không thể nhớ tôi. Amira và Hamish đứng bên nhau, cả hai trông hơi bị choáng ngợp bởi tất cả các nghi thức. Nhưng việc có hàng tá ma cà rồng không quen thuộc có mặt làm tôi ngạc nhiên nhất. Ánh mắt của họ lạnh, tò mò, nhưng không hiểm độc.

"Điều này là gì thế?" Tôi hỏi Matthew khi anh mở cửa cho tôi.

"Anh nghĩ chúng ta nên chia buổi lễ thành hai phần: một buổi lễ đặt tên ngoại giáo ở đây, và một phép rửa tội Kitô giáo tại nhà thờ," anh giải thích. "Bằng cách đó Emily có thể là một phần trong ngày lễ của bọn trẻ."

Sự chu đáo của Matthew - và nỗ lực của anh để tưởng nhớ Em – đã khiến tôi tạm thời tắt tiếng. Tôi biết anh luôn nghiền ngẫm các kế hoạch và tiến hành công việc trong khi tôi ngủ. Tôi đã không tưởng tượng công việc về đêm của anh bao gồm giám sát những sự xếp đặt cho lễ rửa tội.

"Gì thế, *mon coeur*?" Anh hỏi, lo lắng về sự im lặng của tôi. "Anh muốn nó là một bất ngờ."

"Nó hoàn hảo," tôi nói khi tôi đã có thể. "Và sẽ có ý nghĩa rất nhiều với Sarah."

Những vị khách hình thành một vòng tròn xung quanh bàn thờ cổ xưa dành riêng cho nữ thần. Sarah, Matthew, và tôi lấy chỗ bên trong nó. Dì của tôi đã dự đoán rằng tôi sẽ không nhớ một từ của bất kỳ nghi lễ đặt tên cho em bé nào mà tôi đã từng chứng kiến hoặc tham gia, và dì đã chuẩn bị để hành lễ. Buổi lễ là một khoảnh khắc đơn giản nhưng quan trọng trong cuộc sống của một phù thủy trẻ, vì nó là một sự chào đón chính thức vào cộng đồng. Nhưng có nhiều điều hơn thế, như Sarah biết.

"Chào mừng, bạn bè và gia đình của Diana và Matthew," Sarah đã bắt đầu, đôi má đỏ hồng vì lạnh và phấn khích. "Chúng tôi đang tập hợp ở đây ngày hôm nay, để ban tặng cho con cái của họ những cái tên sẽ đi cùng với chúng khi chúng bước vào thế giới. Trong giới phù thủy, việc gọi thứ gì đó bằng tên riêng là sự công nhận quyền lực của nó. Bằng cách đặt tên các em bé này, chúng tôi tôn vinh nữ thần, người đã giao phó chúng vào sự chăm sóc của chúng tôi và biểu hiện lòng biết ơn nhanh về những món quà mà Người đã trao cho chúng."

Matthew và tôi đã sử dụng một công thức cho những cái tên của các đứa bé - và tôi đã phủ quyết truyền thống mà cà rồng về năm cái tên đầu tiên trong sự thiên vị về bộ tứ nguyên tố. Với một cái tên cuối cùng có nguồn gốc lai, có vẻ phong phú. Mỗi tên đầu tiên của em bé đến từ một ông bà. Tên thứ hai vinh danh truyền thống nhà de Clermont trong việc được ban cho tên của các tổng lãnh thiên thần trên thành viên của gia đình. Chúng tôi đã lấy tên thứ ba từ một ông bà khác. Cho tên thứ tư và cuối cùng, chúng tôi chọn một người đã từng rất quan trọng cho việc thụ thai và sinh nở của các em bé.

Không ai biết tên đầy đủ của các em bé cho đến bây giờ, ngoại trừ Matthew, Sarah, và tôi.

Sarah chỉ dẫn Matthew giơ Rebecca lên để khuôn mặt của cô bé ngược lên bầu trời.

"Rebecca Arielle Emily Marthe," Sarah nói, giọng dì ngân lên như tiếng chuông vang qua trắng rừng trống. "Chúng tôi chào đón bạn vào thế giới và vào trong trái tim của chúng tôi. Hãy tiến tới với sự hiểu biết rằng tất cả ở đây sẽ nhận ra bạn bởi danh hiệu này và giữ cuộc sống của bạn thiêng liêng."

Rebecca Arielle Emily Marthe, cây cối và gió thì thầm lại. Tôi không phải là người duy nhất nghe thấy nó. Mắt Amira mở to, và Margaret Wilson thủ thỉ và vẫy tay trong niềm vui.

Matthew hạ Rebecca xuống, vẻ mặt tràn tình yêu khi anh nhìn xuống người con gái rất giống anh. Rebecca với tay lên và chạm vào mũi của anh với những ngón tay thanh tú để đáp lại, một cử chỉ kết nối lấp đầy trái tim tôi.

Khi đến lượt tôi, tôi nâng Philip lên trời, dâng bé cho nữ thần và các thành tố của lửa, không khí, đất và nước.

"Philip Michael Addison Sorley," Sarah nói." chúng tôi chào đón bạn vào thế giới và vào trái tim của chúng tôi. Hãy tiến lên khi biết rằng tất cả ở đây sẽ nhận ra bạn bởi danh hiệu này và giữ cuộc sống của bạn thiêng liêng."

Các ma cà rồng trao đổi ánh mắt khi nghe cái tên cuối cùng của Philip và tìm kiếm Gallowglass trong đám đông. Chúng tôi đã chọn Addison vì nó là tên đệm của cha tôi, nhưng Sorley thuộc về Gael vắng mặt. Tôi ước gì mình đã có thể nghe nó vang vọng qua những hàng cây.

"Có lẽ Rebecca và Philip sẽ mang những cái tên của họ một cách tự hào, phát triển thành lời hứa của họ trong sự viên mãn của thời gian, và tin tưởng rằng họ sẽ được ấp ủ và được bảo vệ bởi tất cả những người đã làm chứng cho tình yêu mà cha mẹ đã dành cho họ. Ngợi khen." Sarah nói, đôi mắt trong veo với những giọt lệ không rơi.

Không thể tìm thấy một con mắt khô trong khoảng rừng trống hoặc biết ai đã kích động nhất bởi nghi lễ. Ngay cả cô con gái bình thường hay la hét của tôi cũng đã kinh ngạc bởi sự kiện này và mút trầm ngâm bờ môi dưới của mình.

Từ trang rừng thưa chúng nhổ trại đến nhà thờ. Các ma cà rồng đi bộ, nện ầm ầm mỗi cơ thể xuống ngọn đồi. Phần còn lại của chúng tôi sử dụng một sự kết hợp của ATVs và những chiếc xe dẫn động bốn bánh, thứ đã dẫn đến nhiều sự chúc mừng tán thưởng Matthew về sự khôn ngoan trong các sở thích ô tô của anh.

Tại nhà thờ, đám đông các nhân chứng tăng lên bao gồm những người trong làng, và, như vào ngày cưới của chúng tôi, vị linh mục đang chờ chúng tôi ở cửa.

"Có phải mọi buổi lễ tôn giáo Công giáo đều diễn ra trong không khí cởi mở không?" Tôi hỏi, lèn chần của Philip vững chắc hơn xung quanh cậu bé.

"Một số ít thôi", Fernando trả lời. "Nó không bao giờ có bất kỳ ý nghĩa nào với tôi, nhưng rốt cuộc tôi là một người ngoại đạo."

"Suýt," Marcus cảnh báo, dán ánh mắt vào vị linh mục với sự quan tâm. "Père Antoine đáng ngưỡng mộ trên toàn thế giới và nhất trí thông qua nhẹ nhàng đối với những thần chú bình thường, nhưng chúng ta đừng xô đẩy ông ấy quá. Nào, có ai biết những lời của buổi lễ không?"

"Tôi," Jack nói.

"Tôi cũng thế," Miriam nói.

"Tốt. Jack sẽ mang Philip, và Miriam sẽ giữ Rebecca. Hai người có thể thực hiện việc nói. Phần còn lại của chúng ta sẽ ra về chu đáo và gặt đầu khi điều đó có vẻ thích hợp." Marcus nói, vẻ thân thiện của cậu không chút dao động.

Cậu đã tặng cho linh mục có một ngón tay cái chĩa lên. "*Nous sommes prêtres, Père Antoine!*" (*Chúng tôi đã sẵn sàng, cha Antoine!*)

Matthew nắm lấy cánh tay của tôi đưa tôi vào bên trong.

"Họ sẽ không sao chứ?" Tôi thì thầm. Các cha mẹ đỡ đầu bao gồm chỉ một người theo đạo Công Giáo, kèm theo một *converso* (*người cải giáo*), một Baptist, hai Trưởng lão, một giáo phái Anh, ba phù thủy, một daemon, và ba ma cà rồng không chắc chắn về tôn giáo.

"Đây là một ngôi nhà nguyện, và tôi cầu xin Thiên Chúa quan phòng cho họ," Matthew thì thầm khi chúng tôi lấy chỗ của mình gần bàn thờ. "Hy vọng rằng Ngài đang lắng nghe."

Nhưng chúng tôi không – cả Thiên Chúa cũng không - cần phải lo lắng. Jack và Miriam đã trả lời tất cả các câu hỏi của linh mục về đức tin của họ và trạng thái tâm hồn của các em bé trong tiếng Latin hoàn hảo. Philip đã cười nắc nẻ khi linh mục thổi vào khuôn mặt của bé để trục xuất bất kỳ linh hồn quỷ dữ, và phản đối kịch liệt khi muối được đưa vào cái miệng nhỏ xíu của bé.

Rebecca dường như quan tâm đến những lọn tóc dài của Miriam nhiều hơn, một trong số đó đã được siết chặt trong tay cô bé

Đối với phần còn lại của cha mẹ đỡ đầu, họ là một nhóm kinh khủng. Fernando, Marcus, Chris, Marthe, và Sarah (trong chỗ của Vivian Harrison, người đã không thể đến) phục vụ cùng với Miriam như là cha mẹ đỡ đầu cho Rebecca. Jack, cùng với Hamish, Phoebe, Sophie, Amira, và Ysabeau (đứng thay cho người cháu nội vắng mặt của mình, Gallowglass) hứa sẽ hướng dẫn và chăm sóc cho Philip. Ngay cả đối với một kẻ vô thần như chính bản thân tôi, những lời cổ xưa được nói bởi vị linh mục làm cho tôi cảm thấy rằng những em bé này sẽ được chăm sóc và được quan tâm, không có vấn đề gì có thể xảy ra.

Buổi lễ sắp kết thúc, và Matthew nhẹ nhõm trông thấy. Père Antoine yêu cầu Matthew và tôi đi về phía trước và đón nhận Rebecca và Philip từ cha mẹ đỡ đầu của họ. Khi chúng tôi đối mặt với sự tụ họp, thoát đầu có một sự cổ vũ tự phát, sau đó thêm một người khác.

"Và một kết thúc với giao ước!" Một ma cà rồng không quen nói lớn tiếng. "Về thời gian đẫm máu cũng vậy."

"Nghe, nghe nào, Russell", một vài thì thầm đáp lại.

Tiếng chuông vang lên trên không. Nụ cười của tôi trở thành tiếng cười khi chúng tôi ngập tràn niềm hạnh phúc của thời điểm này.

Như thường lệ, đó là khi mọi thứ bắt đầu đi sai.

Cánh cửa phía nam mở ra, cho phép một cơn gió lạnh ùa vào trong. Một người đàn ông đứng in bóng lên ánh sáng. Tôi nheo mắt, cố gắng nhìn ra các đường nét của ông ta. Suốt nhà thờ, các ma cà rồng dường như biến mất chỉ xuất hiện lại ở gian giữa của giáo đường, ngăn cản sự xuất hiện mới tiến xa thêm nữa vào bên trong. Tôi tiến lại gần Matthew, ôm chặt Rebecca. Những cái chuông im lặng, mặc dù không khí vẫn âm vang tiếng vọng cuối cùng của chúng.



"Xin chúc mừng, em gái." Giọng nói trầm trầm của Baldwin tràn ngập không gian. "Tôi đến để chào đón những đứa bé của cô vào gia đình de Clermonts."

Matthew đã vươn người đầy đủ chiều cao của mình. Không nhìn ra phía sau, anh trao Philip cho Jack và bước xuống lối đi giữa hai hàng ghế để đến với anh trai.

"Những đứa trẻ của chúng tôi không thuộc về nhà de Clermonts," Matthew nói lạnh lùng. Anh thò tay vào trong áo khoác và đẩy một tập hồ sơ vào Baldwin. "Chúng thuộc về tôi."

## Chương 33

Các sinh vật tụ tập tại lễ rửa tội buột ra một tiếng thở hỗn hển tập thể. Ysabeau hiệu cho Père Antoine, người nhanh chóng dắt dân làng ra khỏi nhà thờ. Sau đó, bà và Fernando tiến lên vị trí phòng vệ ở hai bên Jack và tôi.

"Chắc chắn chú không mong đợi tôi thừa nhận cái chi nhánh bệnh tật, xấu xa của gia đình này và trao cho nó lời chúc phúc và sự tôn trọng của tôi đấy chứ?" Baldwin vò nhàu tài liệu trong tay mình.

Đôi mắt của Jack đen kịt lại trước sự xúc phạm.

"Matthew giao phó Philip cho cậu. Cậu chịu trách nhiệm về con đỡ đầu của cậu." Ysabeau nhắc nhở Jack. "Đừng để những lời của Baldwin khiêu khích cậu bỏ qua những mong ước của trưởng đàn của cậu."

Jack hít một hơi thở sâu run rẩy và gật đầu. Philip thử thi đòi sự chú ý của Jack, và khi nhận được nó, bé thưởng cho cha đỡ đầu của mình một cái cau mày quan tâm. Khi Jack nhìn lên lần nữa, đôi mắt đã mang màu xanh lá cây và màu nâu trở lại.

"Điều này có vẻ không giống hành vi thân thiện đối với tôi, Bác Baldwin," Marcus nói một cách bình tĩnh. "Hãy đợi và thảo luận về công việc gia đình sau bữa tiệc."

"Không, Marcus. Chúng ta sẽ thảo luận về nó bây giờ và giải quyết cho xong." Matthew nói, triệu tập con trai mình.

Trong một thời gian và địa điểm khác, cận thần của vua Henry VIII đã đưa tin về sự không chung thủy của người vợ thứ năm của Ngài trong nhà thờ để đức vua sẽ nghĩ hai lần trước khi giết người đưa tin. Matthew dường như tin rằng điều đó cũng có thể giữ Baldwin không giết anh.

Khi Matthew đột nhiên xuất hiện phía sau anh trai, chỉ trong một khoảnh khắc trước vẫn còn đang ở phía trước, tôi nhận ra rằng quyết định của anh trong việc ở lại đây thực sự nhằm bảo vệ Baldwin. Matthew, cũng như Henry, sẽ không làm đổ máu trên đất thánh.

Tuy nhiên, điều đó không có nghĩa là Matthew sẽ hoàn toàn khoan dung. Anh giữ người anh trai của mình trong một cái ôm không thể phá vỡ, với một cánh tay trái quấn quanh cổ Baldwin và túm vào cơ bắp tay bên phải

của chính anh. Bàn tay phải giữ trên xương đòn của Baldwin với một lực đủ mạnh để bẻ gãy chúng làm đôi, vẻ mặt không có cảm xúc và đôi mắt anh là sự đồng đều cho hai màu xám và đen.

"Và đó là lý do tại sao đừng bao giờ để cho Matthew Clairmont đi đằng sau bạn," một ma cà rồng thì thầm với một người khác.

"Chẳng bao lâu nó cũng sẽ đau như địa ngục," người bạn của anh ta trả lời. "Trừ khi Baldwin ngắt đi trước."

Lặng lặng tôi trao Rebecca cho Miriam. Hai tay tôi ngứa ran với quyền năng, và tôi giấu chúng trong túi áo. Thân của mũi tên bạc cho cảm giác nặng nề trên cột sống của tôi, và Corra ở trong tình trạng cảnh giác cao, đôi cánh của cô sẵn sàng vùng ra. Sau vụ việc ở New Haven, cận thân của tôi đã không tin tưởng Baldwin nhiều hơn tôi chút nào.

Baldwin gần như đã thành công trong việc khuất phục Matthew - hoặc ít nhất tôi nghĩ ông ta đã có. Trước khi tôi có thể hét lên cảnh báo, thật rõ ràng rằng lợi thế trông có vẻ của Baldwin chỉ là một thủ thuật thông minh của Matthew để dụ ông ta thay đổi vị trí của mình. Khi ông ta đã làm, Matthew sử dụng trọng lượng của chính Baldwin và đá nhanh, mạnh đến gãy xương vào cẳng chân của người anh trai và thả anh ta ngã khụy trên đầu gối. Baldwin buột ra một tiếng gầm giữ uất nghẹn.

Đó là một lời nhắc nhở sống động rằng mặc dù Baldwin có thể là người đàn ông to lớn hơn về chiều cao và sức nặng, nhưng Matthew mới chính là sát thủ.

"Bây giờ, *Sieur*." Cánh tay của Matthew nâng lên một chút để anh trai mình ngứa cầm, gây sức ép nhiều hơn vào cổ anh ta. "Sẽ rất vinh dự cho tôi nếu anh xem xét lại yêu cầu rất trân trọng của tôi về việc thiết lập một nhánh de Clermont."

"Không bao giờ," Baldwin ú ớ thốt ra. Môi anh ta đã chuyển sang màu xanh do thiếu oxy.

"Vợ tôi nói với tôi rằng từ 'không bao giờ' không sử dụng được ở nơi các Bishops-Clairmonts có liên quan." Cánh tay của Matthew chặt lại, và mắt Baldwin bắt đầu bị rút vào trong đầu. "Tôi sẽ không để cho anh ngất đi, nhân tiện, tôi cũng sẽ không giết anh. Nếu anh bất tỉnh hoặc chết, anh sẽ không thể đồng ý với yêu cầu của tôi. Vì vậy, nếu anh quyết tâm tiếp tục nói không, anh có thể mong đợi nhiều giờ như thế này."

"Hãy.để.Tôi.Đi." Baldwin vật lộn để buông ra được từng từ. Matthew cố tình để cho anh ta lấy một hơi thở hỗn hển ngắn. Nó đủ để giữ cho ma cà rồng tiếp tục nhưng không cho phép anh ta phục hồi.

"Hãy để tôi đi, Baldwin. Sau tất cả những năm này, tôi muốn trở thành thứ gì đó nhiều hơn so với là một con cừu đen của gia đình de Clermont." Matthew thì thầm.

"Không," Baldwin nói nghèn nghẹn.

Matthew điều chỉnh cánh tay để người anh trai có thể buông ra được nhiều hơn một từ hoặc hai tại một thời điểm, mặc dù điều này vẫn không loại bỏ các vết xanh trên đôi môi của anh ta. Matthew đã cẩn thận khôn ngoan hướng gót giày của mình vào mắt cá chân của anh trai để phòng hờ Baldwin lên kế hoạch lấy thêm oxy để chiến đấu trở lại. Baldwin tru lên.

"Hãy mang Rebecca và Philip trở về Sept-Tours," Tôi nói với Miriam, đẩy tay áo của tôi lên cao Tôi không muốn chúng nhìn thấy cha mình như thế này. Tôi cũng không muốn chúng nhìn thấy mẹ của mình sử dụng phép thuật để chống lại một thành viên của gia đình. Gió quẩn xung quanh chân tôi, cuốn bụi trong nhà thờ vào một cơn lốc xoáy nhỏ. Những ngọn lửa trong đế

nến nhiều ngọn nhảy nhót, sẵn sàng làm theo mệnh lệnh của tôi, và bình đựng nước thánh bắt đầu sủi bong bóng.

"Buông tha tôi và người của tôi, Baldwin," Matthew nói. "Dù sao thì anh cũng đâu có muốn chúng tôi."

"Có thể. . . cần. . . chú. . . . sát thủ . . . sau. . . tất cả." Baldwin trả lời.

Cả nhà thờ xôn xao trước lời tuyên bố choáng váng và thì thầm trao đổi khi bí mật của gia tộc de Clermont đã được đề cập một cách công khai, mặc dù tôi chắc chắn rằng số người có mặt đã biết vai trò của Matthew trong gia đình.

"Hãy làm công việc bẩn thỉu của chính anh để thay đổi," Matthew nói. "Chúa biết anh có khả năng giết người y như tôi."

"Chú. Khác. Cặp sinh đôi. Có cuồng máu không?" Baldwin cắn từng từ.

Các khách đã tụ tập rơi vào im lặng.

"Cuồng máu?" Giọng của một ma cà rồng cắt qua sự yên tĩnh, trọng âm Irish nhẹ nhưng đáng chú ý. "Anh ta đang nói gì thế, Matthew?" Các ma cà rồng trong nhà thờ trao đổi những ánh mắt lo lắng khi tiếng rì rầm của cuộc trò chuyện lại tiếp tục. Chứng cuồng máu rõ ràng nhiều hơn so với họ đã thoả thuận khi họ chấp nhận lời mời của Marcus. Chiến đấu với Đại Hội Đồng và bảo vệ các em bé vampire-witch là một chuyện. Một căn bệnh có thể biến bạn thành một con quái vật khát máu là chuyện hoàn toàn khác.

"Baldwin đã nói với bạn sự thật, Giles. Máu của tôi đang bị nhiễm độc." Matthew nói. Đôi mắt anh khóa với mắt tôi, các đồng tử hơi mở rộng. *Hãy rời đi trong khi em có thể*, chúng âm thầm thúc giục.

Nhưng lần này Matthew sẽ không đơn độc. Tôi bước vượt qua Ysabeau và Fernando và đi về phía chồng tôi.

"Điều đó có nghĩa là Marcus. . ." Giles đuổi dần. Mắt anh ta nheo lại. "Chúng tôi không thể cho phép Hội Hiệp Sĩ Lazarus được dẫn dắt bởi một người nào đó với chứng cuồng máu. Điều đó là không thể."

"Không phải là một ác thú đẫm máu như vậy," ma cà rồng bên cạnh Giles nói trong một giọng sinh động của Anh.

"Matthew từng là thống chế, và không ai trong chúng ta khôn ngoan hơn. Trong thực tế, nếu bộ nhớ phục vụ, Matthew là một chỉ huy tốt phi thường cho hội huynh đệ trong nhiều hơn một tình huống khó khăn. Tôi tin rằng Marcus, mặc dù một kẻ nổi loạn và một kẻ phản bội, cũng rất hứa hẹn." Ma cà rồng mỉm cười, nhưng cái gật đầu về phía Marcus đầy tôn trọng.

"Cảm ơn bạn, Russell," Marcus nói. "Đến từ bạn, đó là một lời khen."

"Hết sức xin lỗi về cú trượt huynh đệ, Miriam," Russell nói với một cái nháy mắt. "Và tôi không phải là bác sĩ, nhưng tôi tin rằng Matthew có ý định làm cho Baldwin bất tỉnh."

Matthew điều chỉnh cánh tay của mình một chút, và nhả cầu Baldwin quay trở lại vị trí bình thường của chúng.

"Chứng cuồng máu của cha tôi đã được kiểm soát. Không có lý do để chúng ta hành động theo sự sợ hãi và mê tín dị đoan." Marcus nói, hướng về tất cả mọi người trong nhà thờ. "Hội Hiệp Sĩ Lazarus được thành lập để bảo vệ kẻ yếu thế. Mỗi thành viên của hội đã lập một lời thề, nguyện sẽ bảo vệ tất cả các hiệp sĩ đồng nghiệp của mình cho đến chết. Tôi không cần phải nhắc nhở mọi người ở đây rằng Matthew là một hiệp sĩ. Và con cái của ông ấy cũng vậy."

Sự cần thiết phải phong tước cho Rebecca và Philip bây giờ đã có ý nghĩa.

"VẬY, ông nói sao, Bác?" Marcus sải bước xuống lối đi để đứng trước Baldwin và Matthew. "Ông vẫn còn là một hiệp sĩ chứ, hay sẽ trở thành một kẻ hèn nhất trong tuổi già của mình?"

Baldwin bầm tím và không phải do thiếu oxy.

"Cẩn thận, Marcus," Matthew cảnh báo. "Cuối cùng ta cũng sẽ phải thả ông ta đi."

"Hiệp sĩ". Baldwin nhìn Marcus với sự ghê tởm.

"VẬY thì, hãy bắt đầu hành xử như một hiệp sĩ và đối xử với cha tôi với sự tôn trọng mà ông ấy đáng được có." Marcus nhìn quanh nhà thờ. "Matthew và Diana muốn thiết lập một chi nhánh, và Hội Hiệp Sĩ Lazarus sẽ hỗ trợ họ khi họ thực hiện. Bất cứ ai không đồng ý được chào đón để chính thức thách thức sự lãnh đạo của tôi. Nếu không, vấn đề này không phải thảo luận. "

Nhà thờ là hoàn toàn im lặng.

Môi Matthew nhướn lên thành một nụ cười. "Cảm ơn."

"ĐỪNG cảm ơn con," Marcus nói. "Chúng ta vẫn còn có Đại Hội Đồng để đối mặt."

"MỘT công việc khó chịu, chắc chắn, nhưng không phải là thứ không thể đối phó," Russell nói khô khan. "Thả Baldwin đi, Matthew. Anh trai của ông chưa bao giờ quá nhanh, và Oliver đang ở khuỷu tay trái của ông rồi kìa. Ông ấy đã khao khát dạy Baldwin một bài học kể từ khi anh ta phá vỡ trái tim của con gái ông ấy. "

Một số khách cười khúc khích và những cơn gió của dư luận bắt đầu thổi về hướng lợi ích của chúng tôi.

Chậm rãi, Matthew đã làm như Russell đề nghị. Anh đã không hề cố gắng để tránh xa anh trai của mình hoặc để che chắn cho tôi. Baldwin vẫn khuyu trên đầu gối của mình trong một vài phút, sau đó gượng đứng lên. Ngay sau khi ông ta đã làm thế, Matthew quỳ trước mặt ông ta.

"Tôi đặt niềm tin vào ông, *Sieur*," Matthew nói, cúi đầu. "Tôi yêu cầu niềm tin của ông để đền đáp. Cả tôi lẫn gia đình của tôi sẽ không làm mất danh dự nhà de Clermonts."

"Chú biết tôi không thể, Matthew," Baldwin nói. "Một ma cà rồng với chứng cuồng máu là không bao giờ kiểm soát được, không hoàn toàn." Mắt anh ta liếc qua Jack, nhưng Benjamin là người ông ta đang nghĩ đến - và cả Matthew.

"Và nếu một ma cà rồng có thể làm được?" Tôi hỏi.

"Diana, không có thời gian để mơ tưởng đâu. Tôi biết rằng cô và Matthew đã hy vọng về việc chữa trị, nhưng... "

"Nếu tôi trao cho ông lời hứa của tôi, như con gái huyết thệ của Philippe, rằng bất cứ thân nhân nào của Matthew với chứng cuồng máu có thể ở dưới sự kiểm soát, ông sẽ thừa nhận anh ấy là người đứng đầu của gia đình của anh ấy chứ?" Tôi nhích dần cách xa Baldwin, và quyền năng của tôi đang rất náo động. Tôi ngờ rằng thần chú nguy trang của tôi đã bị yếu đi, gây ra những cái nhìn tò mò mà tôi đã nhận được.

"Cô không thể hứa điều đó," Baldwin nói.



"Diana, đừng..." Matthew bắt đầu, nhưng tôi ngắt lời anh với một cái nhìn.

"Tôi có thể và tôi sẽ làm. Chúng tôi không cần phải chờ đợi khoa học tìm ra một giải pháp khi một giải pháp pháp thuật đã tồn tại rồi. Nếu bất kỳ thành viên nào của gia đình Matthew hành động trên chứng cuồng máu, tôi sẽ trói buộc họ." Tôi nói. "Đồng ý chứ?"

Matthew nhìn chăm chăm vào tôi sửng sờ. Và với lý do chính đáng. Thời gian này năm ngoái tôi vẫn bám vào niềm tin rằng khoa học là vượt trội so với phép thuật.

"Không," Baldwin nói với một cái lắc đầu. "Lời hứa của cô không đủ tốt. Cô sẽ phải chứng minh điều đó. Sau đó, tất cả chúng ta sẽ phải chờ xem liệu phép thuật của cô có tốt như cô nghĩ không, phù thủy."

"Rất tốt," tôi nói ngay. "Thử thách của chúng tôi bắt đầu ngay bây giờ."

Baldwin mắt nheo lại. Matthew nhìn lên anh trai của mình.

"Nữ hoàng chiếu tướng," Matthew nói nhẹ nhàng.

"Đừng bước vội quá, người anh em." Baldwin nhắc bóng Matthew lên khỏi chân anh. "Trò chơi của chúng ta còn lâu mới kết thúc."

"Nó đã được để lại trong văn phòng Père Antoine," Fernando nói. "Không ai nhìn thấy người mang nó."

Matthew nhìn xuống thai nhi chết trong bụng mẹ được bảo quản. Một cô gái.

"Hắn thậm chí còn điên hơn tôi nghĩ." Baldwin trông nhợt nhạt, và không chỉ vì những gì đã xảy ra trong nhà thờ.

Matthew đọc lời nhắn một lần nữa.

"Chúc mừng sự ra đời cho những đứa trẻ của ông," nó nói. "Tôi muốn ông có con gái của tôi, vì tôi sẽ sớm có của ông." Tờ ghi chú được ký chỉ đơn giản là "con trai của ông."

"Một người nào đó đã báo cáo mỗi bước di chuyển của chú với Benjamin," Baldwin nói.

"Câu hỏi đặt ra là ai." Fernando đặt tay lên cánh tay của Matthew. "Chúng tôi sẽ không để cho anh ta bắt được Rebecca hay Diana."

Viễn cảnh gây ớn lạnh đến nỗi Matthew chỉ có thể gật đầu.

Bất chấp sự đảm bảo của Fernando, Matthew sẽ không biết đến một khoảnh khắc bình an cho đến khi Benjamin Fuchs đã chết.

Sau diễn biến đầy kịch tính của lễ rửa tội, phần còn lại của kỳ nghỉ mùa đông là công việc gia đình yên tĩnh. Khách của chúng tôi đã khởi hành, trừ gia đình Wilson mở rộng, họ vẫn ở Sept-Tours để tận hưởng những gì Agatha Wilson mô tả như là "tình trạng lộn xộn rất vui vẻ." Chris và Miriam trở về Yale, vẫn cam kết sẽ đạt được một sự hiểu biết tốt hơn về chứng cuồng máu và phương pháp điều trị. Baldwin đã đến Venice tìm kiếm cơ hội

sớm nhất để cố gắng quản lý phản ứng của Đại Hội Đồng về bất kỳ tin tức nhỏ giọt từ Pháp nào.

Matthew ném mình vào việc chuẩn bị Giáng sinh, quyết định trục xuất bất kỳ mùi vị khó chịu nào còn nấn ná sau lễ rửa tội. Anh ra ngoài đi vào khu rừng ở phía bên kia của con hào và trở lại với một cây linh sam cao cho đại sảnh, nơi anh đã giăng những đèn trắng nhỏ xíu tỏa ánh sáng đom đóm.

Nhớ đến Philippe và sự trang trí của ông cho lễ Yule, chúng tôi cắt mặt trăng và các ngôi sao từ giấy nhũ màu bạc và vàng. Với sự kết hợp của một thân chú bay và một bùa ràng buộc, tôi tung chúng lên không trung và để chúng đậu vào các cành, nơi chúng nhấp nháy và lấp lánh trong ánh lửa.

Matthew đã đến Saint-Lucien dự lễ vọng Giáng sinh. Anh và Jack là hai ma cà rồng duy nhất tham dự, điều đó làm vui lòng Père Antoine. Sau lễ rửa tội, thật dễ hiểu rằng ông đã miễn cưỡng khi có quá nhiều sinh vật trong những băng ghế dài của ông.

Những đứa trẻ đã được cho ăn và ngủ ngon lành khi Matthew trở lại, dặm tuyết khỏi đôi giày của mình. Tôi đang ngồi bên lò sưởi trong sảnh lớn với một chai rượu yêu thích của Matthew và hai ly. Marcus đã đảm bảo với tôi rằng một ly mỗi lần và một lần nữa sẽ không ảnh hưởng đến trẻ sơ sinh, nếu tôi chờ đợi một vài giờ trước khi tôi cho con bú.

"Thanh bình, thanh bình hoàn hảo," Matthew nói, hất đầu ra dấu rằng bọn trẻ đang khuấy động.

"Đêm yên bình, đêm thánh thần\*," Tôi đồng ý với một nụ cười, cúi xuống để tắt màn hình theo dõi em bé. Giống như còng huyết áp và các công cụ điện, thiết bị như vậy là tùy chọn trong một gia đình ma cà rồng. *(Lời bài hát Silent night, thường hát trong đêm giáng sinh – Ct của Sè)*

Trong khi tôi nghịch với các điều khiển, Matthew ôm ngang người tôi. Những tuần chia tách và việc đối phó với Baldwin đã lấy đi phần vui tươi của anh.

"Mũi của anh lạnh như băng", tôi nói, cười khúc khích khi anh kéo lê đỉnh của nó dọc theo làn da ấm áp bên cổ tôi. Tôi thở hỗn hển. "Bàn tay của anh cũng vậy."

"Em nghĩ tại sao anh lại lấy một máu nóng làm vợ?" Những ngón tay lạnh giá của Matthew lục lọi vòng quanh bên dưới áo len của tôi.

"Không phải một chai nước nóng thì ít rắc rối hơn sao?" Tôi trêu chọc. Những ngón tay anh tìm thấy những gì chúng tìm kiếm, và tôi uốn cong người áp vào cái chạm của anh.

"Có lẽ." Matthew hôn tôi. "Nhưng sẽ không vui như thế này."

Rượu bị bỏ quên, chúng tôi đánh dấu những giờ cho đến nửa đêm trong nhịp đập con tim hơn là phút. Khi chuông của nhà thờ gần đó trong Dournazac và Châlus reo vang mừng sự ra đời của một đứa trẻ cách đây rất lâu và tại nơi Bethlehem xa xôi, Matthew dừng lại để lắng nghe những âm thanh trang nghiêm nhưng vẫn rộn rã.

"Anh đang nghĩ gì thế?" Tôi hỏi khi tiếng chuông đã tắt.

"Anh đang nhớ dân làng đã ăn mừng lễ Saturnalia như thế nào khi anh là một đứa trẻ. Không có nhiều Kitô hữu, ngoài cha mẹ anh và một vài gia đình khác. Vào ngày cuối cùng của lễ hội - ngày hai mươi ba tháng mười hai - Philippe đã đi đến từng nhà, ngoại giáo và Kitô giáo, và hỏi các em nhỏ về những gì chúng mong muốn cho năm mới." Nụ cười của Matthew băng khuâng. "Khi bọn anh thức dậy vào sáng hôm sau, bọn anh phát hiện ra rằng ước nguyện của mình đã được thực hiện."

"Điều đó nghe có vẻ giống như cha của mình," Tôi nhận xét. "Anh đã ước gì?"

"Nhiều thức ăn, như thường lệ," Matthew nói với một tiếng cười. "Mẹ anh nói rằng cách duy nhất để giải thích cho số lượng mà anh đã ăn là chân rỗng. Một lần anh mong ước một thanh gươm. Mỗi cậu bé trong làng đều thần tượng Hugh và Baldwin. Bọn anh đều muốn được như họ. Như anh nhớ lại, thanh kiếm mà anh nhận được làm bằng gỗ và gãy ngay lần đầu tiên anh vung nó lên. "

"Và bây giờ?", Tôi thì thầm, hôn lên mắt, lên má, và miệng anh.

"Bây giờ anh không muốn gì hơn là được già đi cùng với em," Matthew nói.

Gia đình đến với chúng tôi vào ngày Giáng sinh, cứu chúng tôi khỏi phải bỏ Rebecca và Philip lại một lần nữa. Từ những thay đổi lễ thói thường nhật của chúng, cặp song sinh đã nhận thức được rằng đây là không phải là ngày bình thường. Chúng đòi hỏi phải là một phần của mọi thứ, và cuối cùng tôi đã đưa chúng vào nhà bếp với tôi để giữ cho chúng được yên tĩnh. Ở đó, tôi đã xây dựng một pháp thuật chuyển động cho trái cây bay để làm chúng bận rộn trong khi tôi giúp Marthe lo liệu mọi việc cho một bữa ăn sẽ làm cho cả hai ma cà rồng và máu nóng hạnh phúc.

Matthew cũng là một mối phiền toái, đào bới đĩa quả hạch mà tôi đã đánh xộp từ công thức của Em. Tại thời điểm này, nếu còn lại bất kỳ chút nào kéo dài đến tối, nó sẽ là một phép lạ Giáng sinh.

"Chỉ một lần nữa," anh tán tỉnh, trượt bàn quanh eo tôi.

"Anh đã ăn một nửa cân rồi. Để lại một ít cho Marcus và Jack chứ." Tôi đã không chắc chắn liệu ma cà rồng có bị đường máu cao không, nhưng tôi

không mong muốn tìm ra. "Vẫn còn thích món quà Giáng sinh của anh chứ?"

Tôi đã cố gắng tìm ra thứ gì phù hợp cho người đàn ông có tất cả mọi thứ kể từ khi các đứa bé được sinh ra, nhưng khi Matthew nói với tôi mong ước của anh là được già đi cùng với tôi, tôi biết chính xác nên tặng anh món quà gì.

"Anh yêu nó." Anh chạm vào thái dương, nơi một vài sợi bạc nổi lên trong các sợi màu đen.

"Anh luôn luôn nói rằng em sẽ tặng anh những sợi tóc màu xám." Tôi cười toe toét.

"Và anh đã nghĩ rằng điều đó là không thể. Đó là trước khi anh biết được rằng *impossible n'est pas Diana.*" anh nói, trích lời Ysabeau. Matthew lấy một nắm hạt và đã đi đến những đứa trẻ trước khi tôi kịp phản ứng. "Chào người đẹp." (*Không thể không phải Diana*)

Rebecca thủ thỉ đáp lại. Cô bé và Philip chia sẻ một vốn từ vựng phức tạp của thủ thỉ, làu bàu, và âm thanh mềm mại khác mà Matthew và tôi đã cố gắng để hiểu.

"Đó chắc chắn là một trong những âm thanh hạnh phúc của cô bé," Tôi nói, đặt một chảo bánh vào lò nướng. Rebecca yêu mến cha mình, đặc biệt là khi anh hát. Philip ít chắc chắn rằng ca hát là một ý tưởng tốt.

"Và con trông cũng hạnh phúc, chàng trai nhỏ?" Matthew ẵm Philip lên từ chiếc ghế bập bênh của bé, suýt đụng cằm quả chuối bay mà tôi đã đặt bùa di chuyển vào phút cuối cùng. Nó giống như một sao chổi màu vàng sáng, xẹt qua quỹ đạo của trái cây khác. "Thật là một cậu bé may mắn, con có một người mẹ sẽ làm những điều kỳ diệu cho con."

Philip, giống như hầu hết các bé độ tuổi của mình, chăm chú nhìn vòng tròn cam và chanh mà tôi đã treo lơ lửng trong không trung.

"Cậu bé sẽ không luôn luôn nghĩ rằng có một phù thủy làm mẹ là tuyệt vời như vậy đâu." Tôi đi đến tủ lạnh và tìm kiếm các loại rau mà tôi cần cho các gratin (món bánh mì vụn bỏ lò để rắc). Khi tôi đóng cửa lại, tôi phát hiện ra Matthew đợi tôi phía sau nó. Tôi nhảy lên trong sự ngạc nhiên.

"Anh phải bắt đầu tạo một tiếng ồn hoặc cho em một manh mối để cảnh báo em rằng anh đang di chuyển chứ," tôi phàn nàn, ép tay chống lại trái tim của tôi đang nện như búa tạ

Đôi môi mím lại của Matthew nói với tôi rằng anh đang cảm thấy trái ý.

"Con có thấy người phụ nữ đó không, Philip?" Anh chỉ vào tôi, và Philip ngọ nguậy đầu của bé về hướng của tôi.

"Cô ấy là một học giả lỗi lạc và một phù thủy mạnh mẽ, mặc dù cô ấy không muốn thừa nhận nó. Và con có vận số may mắn tuyệt vời để được gọi cô ấy là Maman. Điều đó có nghĩa con là một trong số ít các sinh vật sẽ tìm hiểu bí mật sâu kín nhất của gia đình này." Matthew áp Philip sát vào anh và thì thầm điều gì đó vào tai bé.

Khi Matthew hoàn thành và giơ bé ra xa, Philip ngược lên nhìn người cha - và mỉm cười. Đây là lần đầu tiên một trong những đứa trẻ làm như vậy, nhưng tôi đã nhìn thấy biểu hiện hạnh phúc đặc biệt này trước đây.

Nó chậm và chân thành và thắp sáng toàn bộ khuôn mặt của anh từ bên trong.

Philip có thể có mái tóc của tôi, nhưng bé có nụ cười của Matthew.

"Đúng chính xác." Matthew gạt đầu với con trai của mình với sự tán thành và trả lại Philip vào ghế bập bênh của mình. Rebecca nhìn Matthew với một cái cau mày, hơi khó chịu vì bị đẩy ra khỏi cuộc thảo luận của các chàng trai. Matthew cũng sốt sắng thì thầm vào tai cô bé, sau đó thổi một quả mâm xôi trên bụng cô.

Mắt và miệng của Rebecca mở tròn, như thể lời cha cô đã gây ấn tượng với cô - mặc dù tôi ngờ rằng quả mâm xôi có thể cũng có liên quan.

"Anh đã nói với chúng những điều vớ vẩn gì thế?" Tôi hỏi, tấn công một củ khoai tây với một cái dao bào. Matthew lấy cả hai khối những ngón tay của tôi.

"Đó không phải là vớ vẩn," anh nói một cách bình tĩnh. Ba giây sau, khoai tây hoàn toàn không còn vỏ. Anh lấy một củ khác ra khỏi tô.

"Nói với em."

"Hãy đến gần hơn," anh nói, vẫy tay gọi tôi với cái dao bào. Tôi bước vài bước về phía anh. Anh vẫy tay ra hiệu một lần nữa. "Gần hơn".

Khi tôi đang đứng ngay bên cạnh anh, Matthew cúi mặt về phía tôi.

"Điều bí mật rằng anh có thể là người đứng đầu của gia đình Bishop-Clairmont, nhưng em mới là trái tim của nó," anh thì thầm. "Và cả ba người bọn anh đều hoàn toàn đồng ý: Trái tim quan trọng hơn."



Matthew đã lướt qua cái hộp chứa những bức thư giữa Philippe và Godfrey nhiều lần.

Chì vì tuyệt vọng mà anh lật qua các trang giấy.

*"Trưởng đàn tôn sùng nhất của tôi và cha của tôi,"* thư Godfrey bắt đầu.

*"Kẻ nguy hiểm nhất trong số The Sixteen đã bị hành hình tại Paris, như ngài đã ra lệnh. Vì Matthew không có mặt cho công việc, Mayenne rất hạnh phúc được thừa hành, và cảm ơn ngài đã hỗ trợ các vấn đề của gia đình Gonzaga. Bây giờ anh ta đã cảm thấy an toàn, công tước đã quyết định tham gia cả hai bên, đàm phán với Henri Navarre và Philip của Tây Ban Nha cùng một lúc. Nhưng sự thông minh không phải là khôn ngoan, như ngài vẫn thường nói."*

Cho đến giờ lá thư không có gì khác hơn là tài liệu tham khảo về những âm mưu chính trị của Philippe.

*"Đối với các vấn đề khác,"* Godfrey tiếp tục. *"Tôi đã tìm thấy Benjamin Ben-Gabriel, như những người Do Thái gọi anh ta, hoặc Benjamin Fuchs như hoàng đế biết anh ta, hoặc Benjamin Chân phước như hãn thích. Hãn ở phương Đông đúng như ngài đã lo sợ, di chuyển giữa các cung điện của hoàng đế, Báthory, Drăculești, và Imperial Majesty ở Constantinople. Có câu chuyện đáng lo ngại về mối quan hệ của Benjamin với Nữ bá tước Erzsébet, điều mà, nếu lưu hành rộng rãi hơn, sẽ dẫn đến Đại Hội Đồng yêu cầu bất lợi cho gia đình và những người thân yêu của chúng ta"*

*"Nhiệm kỳ của Matthew trong Đại Hội Đồng đã gần kết thúc, khi anh ấy đã phục vụ nửa thế kỷ. Nếu ngài không bao hàm anh ấy trong công việc để quan tâm trực tiếp đến anh ấy và dòng máu của anh ấy, vậy thì tôi nài xin ngài hãy tự mình xem xét điều đó hoặc gửi một số người tin cậy đến Hungary thật nhanh."*

"Ngoài những câu chuyện về ăn uống quá độ và giết người cùng với Countess Erzsébet, những người Do Thái ở Prague cũng nói tương tự về nỗi khiếp sợ mà Benjamin gây ra trong khu vực của họ, khi hắn đe dọa người giáo sĩ yêu quý của họ và một phù thủy từ Chelm. Bây giờ có những câu chuyện bất khả thi về một sinh vật bị phù phép làm bằng đất sét đi lang thang trên đường phố bảo vệ người Do Thái khỏi những kẻ sống bằng máu. Người Do Thái nói Benjamin cũng tìm kiếm một phù thủy khác, một phụ nữ Anh, người được xác nhận là đã được nhìn thấy lần cuối cùng với con trai của Ysabeau. Nhưng điều này không thể là sự thật, vì Matthew đang ở Anh và sẽ không bao giờ hạ mình kết giao với một phù thủy. "

Hơi thở của Matthew rít lên từ giữa bờ môi nghiến chặt.

"Có lẽ họ nhầm lẫn giữa phù thủy người Anh với daemon người Anh, Edward Kelley, mà Benjamin đã đến thăm trong cung điện của hoàng đế vào tháng năm. Theo người bạn Joris Hoefnagel của ngài, Kelley đã được đặt trong sự canh giữ của Benjamin một vài tuần sau đó, sau khi ông ta bị buộc tội giết một người làm công của hoàng đế. Benjamin đã đưa ông ta đến một lâu đài ở Křivoklát, nơi Kelley đã cố gắng trốn thoát và suýt chết.

Có thêm một mảnh tin tình báo tôi phải chia sẻ với ngài, thưa cha, mặc dù tôi rất miễn cưỡng để làm như vậy, vì nó có thể không có gì nhiều hơn những thứ tưởng tượng và sợ hãi. Theo thông tin của tôi, Gerbert đã ở Hungary cùng với nữ bá tước và Benjamin. Các phù thủy của Pozsony đã than phiền chính thức với Đại Hội Đồng về những người phụ nữ đã bị bắt và bị tra tấn bởi ba sinh vật khét tiếng này. Một phù thủy đã trốn thoát và trước khi cái chết bắt được mình, cô ta chỉ có thể nói được những lời này: 'Họ tìm kiếm bên trong chúng ta cho Sách Sự Sống' "

Matthew nhớ lại hình ảnh kinh hoàng của cha mẹ Diana, bị mở ra từ cổ họng đến háng.

*"Những vấn đề đen tối này đặt gia đình vào quá nhiều nguy hiểm. Gerbert không thể được phép mê hoặc Benjamin với sức mạnh mà các phù thủy có, như hẳn đã. Con trai của Matthew phải được giữ cách xa Erzsébet Báthory, vì sợ rằng bí mật của người bạn đời của ngài bị phát hiện. Và chúng ta hẳn sẽ không để cho các phù thủy theo đuổi Sách Sự Sống thêm nữa. Ngài sẽ biết làm thế nào tốt nhất để đạt được những mục tiêu này, cho dù bằng cách tự mình xem xét chúng hoặc bằng cách triệu tập các huynh đệ.*

*"Tôi vẫn là người tô tở khiêm tốn của ngài và phó thác linh hồn cho Thiên Chúa trong niềm hy vọng rằng Ngài sẽ thấy chúng ta an toàn cùng với nhau để chúng ta có thể nói nhiều về những vấn đề này hơn so với hoàn cảnh hiện tại. "*

*"Con trai yêu thương của ngài, Godfrey*

*"Từ Confrérie, Paris ngày 20 này của tháng 12 năm 1591"*

Matthew gấp lá thư một cách cẩn thận.

Cuối cùng anh đã có một số ý tưởng về nơi để tìm. Anh sẽ đi đến Trung Âu và tự tìm kiếm Benjamin. Nhưng trước tiên anh phải nói với Diana những gì anh đã tìm được. Anh đã giữ những tin tức về Benjamin cách xa khỏi cô miễn là anh có thể.

Giáng sinh đầu tiên của các em bé đầy yêu thương và lễ hội mà bất cứ ai cũng mong muốn. Với tám ma cà rồng, hai phù thủy, một ma cà rồng dự bị, và ba con chó tham dự, nó thật sống động.

Matthew đã khoe hàng chục sợi tóc màu xám là kết quả từ thần chú Giáng sinh của tôi và giải thích một cách vui vẻ rằng mỗi năm tôi sẽ tặng cho anh nhiều hơn. Tôi đã ước một máy nướng bánh mì sáu lát, và tôi đã nhận được, cùng với một cây bút cổ xinh đẹp khảm bạc và xà cừ. Ysabeau đã chỉ trích những quà tặng như thế không đủ lãng mạn cho một cặp vợ chồng mới cưới, nhưng tôi không cần nhiều đồ trang sức, không có ích lợi gì trong việc đi lại, và không quan tâm đến quần áo. Một máy nướng bánh mì hết sức phù hợp với tôi.

Phoebe đã khuyến khích cả gia đình để nghĩ về món quà được làm thủ công hoặc đồ đã qua sử dụng, những thứ gây ấn tượng cho chúng tôi về cả hai phương diện ý nghĩa và thiết thực. Jack đã tạo mẫu áo len mà Marthe đã đan cho cậu và cặp khuy cài cổ tay áo từ bà ngoại của cậu, thứ đã từng thuộc về Philippe. Phoebe đeo một đôi ngọc lục bảo lấp lánh trên tai mà tôi cho rằng đến từ Marcus cho đến khi cô đỏ mặt giận dữ và giải thích rằng Marcus đã tặng cô một thứ làm bằng tay, mà cô đã để lại ở Sept-Tours cho an toàn hơn. Với màu sắc của cô, tôi quyết định không hỏi thêm. Sarah và Ysabeau hài lòng với những album ảnh chúng tôi đã trình bày như tài liệu về cuộc sống trong tháng đầu tiên của cặp song sinh.

Sau đó, những con ngựa con đã đến.

"Philip và Rebecca phải cỡi ngựa, tất nhiên," Ysabeau nói như thể điều này là hiển nhiên. Bà giám sát người giữ ngựa của bà, Georges, dẫn hai con ngựa nhỏ ra khỏi toa xe. "Bằng cách này, bọn nhóc có thể quen dần với những con ngựa trước khi con đặt chúng vào trong yên." Tôi ngờ rằng bà ấy và tôi hẳn

phải có những ý tưởng khác nhau về cái ngày thần thánh ấy có thể xảy ra sớm như thế nào.

"Chúng là những con ngựa Paso Finos," Ysabeau tiếp tục. "Ta đã nghĩ một con Andaluca như của con có thể là quá nhiều đối với một người mới bắt đầu. Phoebe nói rằng chúng ta có nghĩa vụ phải cung cấp sự chuyển giao, nhưng ta chưa bao giờ là một nô lệ cho nguyên tắc." Georges dẫn một con vật thứ ba khỏi toa xe: Rakasa.

"Diana đã yêu cầu một con ngựa con kể từ khi con bé có thể nói chuyện. Bây giờ cuối cùng con bé cũng đã có một con." Sarah nói. Khi Rakasa quyết định kiểm tra túi của dì về bất cứ điều gì thú vị như táo hoặc bạc hà, Sarah nhảy ra xa. "Ngựa có hàm răng lớn, phải không?"

"Có lẽ Diana sẽ may mắn trong việc dạy nó cách cư xử nhiều hơn tôi đã làm," Ysabeau nói.

"Đây, cứ giao cô ấy cho cháu," Jack nói, cầm lấy sợi dây dắt ngựa. Rakasa theo cậu, ngoan ngoãn như một con cừu.

"Tôi đã nghĩ rằng cậu là một chàng trai thành phố," Sarah nói với theo sau cậu.

"Công việc tốt đầu tiên của cháu, công việc lương thiện đầu tiên của cháu – từng là chăm sóc những của con ngựa cho các quý ông tại Cardinal's Hat," Jack nói. "Bà quên rồi sao, Granny Sarah, thành phố đã từng đầy những con ngựa. Heo cũng vậy. Và sh- của chúng "

"Ở đâu có gia súc, ở đó có thứ đó," Marcus nói trước khi Jack có thể hoàn thành. Các bé Paso Fino cậu đang giữ đã chứng minh quan điểm đó. "Em đã có được con khác chứ, em yêu?"

Phoebe gật đầu, hoàn toàn thoải mái với phí tổn về ngựa của cô. Cô và Marcus theo Jack đến chuồng ngựa.

"Cô ngựa nhỏ, Rosita, đã tự phong là đầu đàn," Ysabeau nói. "Ta đã mang theo Balthasar rồi, nhưng khi Rosita tỏ ra say đắm cậu chàng, ta phải bỏ nó ở lại Sept-Tours- vào lúc này."

Ý tưởng cho rằng con ngựa giống khổng lồ của Matthew sẽ cố gắng hành động gợn tình với một con ngựa nhỏ như Rosita là không thể hình dung được.

Chúng tôi đang ngồi trong thư viện sau bữa ăn tối, được bao quanh bởi các kỷ vật về cuộc sống lâu dài của Philippe de Clermont, một ngọn lửa tanh tách trong lò sưởi bằng đá khổng lồ, khi Jack đứng và đi đến bên Matthew.

"Cái này dành cho ngài. Chà, thực ra là dành cho tất cả chúng ta. Grand-mère nói rằng tất cả các gia đình đều nên có chúng. "

Jack trao Matthew một mảnh giấy. "Nếu ngài thích nó, Fernando và con sẽ lấy nó làm thành một tiêu chuẩn cho ngọn tháp."

Matthew nhìn xuống tờ giấy.

"Nếu ngài không thích nó-" Jack vươn tay để đòi lại món quà của mình. Cánh tay của Matthew bắn ra và chụp vào cổ tay Jack.

"Ta nghĩ nó hoàn hảo." Matthew nhìn lên chàng trai sẽ luôn luôn như đứa con đầu lòng của chúng tôi, mặc dù tôi không liên quan gì đến sự ra đời con người của cậu và Matthew không chịu trách nhiệm cho sự tái sinh của cậu.

"Hãy cho mẹ của con xem. Để xem cô ấy nghĩ gì."

Mong đợi các mẫu tự cách điệu lồng vào nhau hoặc một lá chắn huy hiệu, tôi đã choáng váng khi nhìn thấy hình ảnh Jack đã nghĩ ra để tượng trưng cho gia đình chúng tôi. Đó là một biểu tượng orobouros hoàn toàn mới, được làm không phải từ một con rắn duy nhất với một cái đuôi trong miệng của nó mà là hai sinh vật bị khóa mãi mãi trong một vòng tròn không có điểm bắt đầu và điểm kết thúc. Một là con rắn de Clermont. Sinh vật kia là một con rồng lửa, hai chân áp sát vào cơ thể và đôi cánh mở rộng. Một vương miện đặt trên đầu của cô rồng lửa.

"*Grand-mère* nói rồng lửa nên đeo vương miện vì bà là một de Clermonts đích thực và ở cấp cao hơn phần còn lại của chúng tôi", Jack giải thích sự thật hiển nhiên. Cậu bé đào bới một cách lo lắng ở trong túi quần jean của mình. "Con có thể xoá vương miện đi. Và làm cho các đôi cánh nhỏ hơn."

"Matthew nói đúng. Nó hoàn hảo." Tôi nắm tay cậu và kéo cậu xuống để tôi có thể tặng cho cậu một nụ hôn. "Cảm ơn con, Jack."

Mọi người đều ngưỡng mộ biểu tượng chính thức của gia đình Bishop-Clairmont, và Ysabeau giải thích rằng đồ bạc mới và đồ sứ mới sẽ phải được đặt hàng, cũng như một lá cờ.

"Thật là một ngày đẹp trời," tôi nói, một cánh tay quấn quanh Matthew và tay khác vẫy từ biệt gia đình chúng tôi khi họ rời đi, ngón cái tay trái của tôi ngửa ran trong cảnh báo đột ngột.

"Tôi không quan tâm kế hoạch của chú hợp lý như thế nào. Diana sẽ không để cho chú đi đến Hungary và Ba Lan mà không có cô ấy đâu." Fernando

nói. "Chú đã quên điều gì đã xảy ra với chú khi chú bỏ lại cô ấy để đi đến New Orleans rồi sao?"

Fernando, Marcus, và Matthew đã trải qua những giờ từ giữa nửa đêm đến bình minh tranh cãi về những gì phải làm với lá thư của Godfrey.

"Diana phải đi đến Oxford. Chỉ có cô ấy có thể tìm Sách Sự Sống." Matthew nói. "Nếu có điều gì sai và tôi không thể tìm thấy Benjamin, tôi sẽ cần bản thảo để nhử hăn."

"Còn khi cha tìm thấy hăn?" Marcus nói gay gắt.

"Công việc của con là chăm sóc Diana và những đứa trẻ," Matthew nói, gay gắt tương đương. "Để Benjamin cho ta."

Tôi đã xem cả trời những điểm báo và kéo giật mọi sợi tơ pháp thuật có thể ra khỏi vị trí để cố gắng dự đoán và khắc phục bất cứ điều xấu xa nào ở nước ngoài.

Nhưng những rắc rối không phi nước đại qua ngọn đồi như một kỵ sĩ khai huyền, hoặc dạo chơi trên lối vào, hoặc thậm chí gọi điện thoại.

Rắc rối đã ở sẵn trong nhà và đã được một thời gian rồi.

Tôi tìm thấy Matthew trong thư viện cuối một buổi chiều một vài ngày sau lễ Giáng sinh, một vài tờ giấy gấp lại trước mặt anh. Hai tay tôi xoay chuyển tất cả các màu trong cầu vồng, và trái tim tôi thắt lại.

"Cái gì thế?" Tôi hỏi.

"Một lá thư từ Godfrey." Anh trượt nó theo hướng của tôi. Tôi liếc nhìn nó, nhưng nó được viết bằng tiếng Pháp cổ.



"Hãy đọc nó cho em," tôi nói, ngồi xuống bên cạnh anh.

Sự thật còn tồi tệ hơn là tôi đã tự cho phép mình tưởng tượng. Sự ăn uống vô độ chết người của Benjamin đã kéo dài nhiều thế kỷ. Hãn đã sẵn phù thủy, và rất có thể là thợ dệt nói riêng. Gerbert đã gần như chắc chắn có liên quan. Và cụm từ đó - "*Họ tìm kiếm bên trong chúng ta cho Sách Sự Sống*" - đã chuyển máu của tôi thành lửa và băng.

"Chúng ta phải ngăn chặn hãn, Matthew. Nếu hãn phát hiện ra chúng ta có một cô con gái. .. " Tôi đuối dần. Những lời cuối cùng của Benjamin trong thư viện Bodleian đã ám ảnh tôi. Khi tôi nghĩ về những gì hãn có thể cố làm với Rebecca, sức mạnh chụp qua tĩnh mạch của tôi như một nhát roi quất.

"Hãn đã biết." Matthew gặp ánh mắt của tôi, và tôi thở hỗn hển trước cơn thịnh nộ mà tôi đã thấy ở đó.

"Kể từ khi nào?"

"Lúc nào đó trước lễ rửa tội," Matthew nói. "Anh sẽ đi tìm hãn, Diana."

"Anh sẽ tìm hãn thế nào?" Tôi hỏi.

"Không phải bằng cách sử dụng máy tính hoặc bằng cách cố tìm địa chỉ IP của hãn. Hãn quá thông minh cho điều đó. Anh sẽ tìm hãn bằng cách anh giỏi nhất: truy lùng dấu vết của hãn, mùi của hãn, đồn hãn vào chân tường." Matthew nói. "Một khi anh làm điều đó, anh sẽ xé hãn từng mảnh một. Nếu anh thất bại... "

"Anh không thể", tôi nói thẳng thừng.

"Anh có thể." Đôi mắt của Matthew gặp mắt tôi. Anh cần tôi nghe anh, không phải trấn an anh.

"Được rồi," tôi nói với sự điềm tĩnh mà tôi không hề cảm thấy. "Điều gì sẽ xảy ra nếu anh thất bại?"

"Em sẽ cần Sách Sự Sống. Đó là điều duy nhất có thể dụ Benjamin ra khỏi chỗ trốn để hắn có thể bị tiêu diệt - một lần và mãi mãi."

"Điều duy nhất ngoài em ra," tôi nói.

Đôi mắt tối thẫm của Matthew nói lên rằng việc sử dụng tôi làm mồi nhử để bắt Benjamin không phải là một lựa chọn.

"Em sẽ rời đi Oxford vào ngày mai. Thư viện đã đóng cửa cho kỳ nghỉ Giáng sinh. Sẽ không có bất kỳ nhân viên nào xung quanh ngoại trừ nhân viên an ninh." tôi nói.

Trước sự ngạc nhiên của tôi, Matthew gật đầu. Anh ấy sẽ để tôi giúp đỡ.

"Anh sẽ ổn với những việc của anh chứ?" Tôi không muốn gây phiền phức cho anh, nhưng tôi cần phải biết. Matthew đã chịu khổ qua một lần bị chia tách rồi. Anh gật đầu.

"Chúng ta nên làm gì với những đứa trẻ?" Matthew hỏi.

"Chúng cần phải ở lại đây, với Sarah và Ysabeau và có đủ sữa và máu để nuôi chúng cho đến khi em trở về. Em sẽ chỉ đi cùng Fernando - không ai khác. Nếu ai đó đang theo dõi chúng ta và báo cáo lại cho Benjamin, thì chúng ta cần phải làm những gì có thể để làm sao trông y như chúng ta vẫn đang ở đây và mọi thứ đều bình thường."

"Ai đó đang theo dõi chúng ta. Không có nghi ngờ về điều đó." Matthew lùa ngón tay qua mái tóc của mình. "Câu hỏi duy nhất là liệu có ai đó thuộc về Benjamin hoặc Gerbert. Vai trò của lão khốn xảo trá đó trong việc này có thể lớn hơn chúng ta nghĩ."

"Nếu anh và con trai anh đã ở trong liên minh suốt thời gian này, không thể nói là họ biết được nhiều bao nhiêu," tôi nói.

"Vâng, hy vọng duy nhất của chúng ta là sở hữu những thông tin mà họ chưa có. Lấy cuốn sách. Mang nó lại ở đây và xem liệu em có thể sửa chữa nó bằng cách lặp lại các trang mà Kelley đã xé ra hay không", Matthew nói. "Trong khi đó anh sẽ tìm Benjamin và làm những gì anh nên làm từ lâu rồi."

"Khi nào anh sẽ đi?" Tôi hỏi.

"Ngày mai. Sau khi em đi, vì thế anh có thể chắc chắn rằng em không bị theo dõi." Anh nói, đứng lên.

Tôi quan sát trong im lặng khi các phần của Matthew mà tôi biết và yêu thương - nhà thơ và nhà khoa học, chiến binh và gián điệp, hoàng tử thời phục hưng và người cha - giảm đi cho đến khi chỉ còn lại phần đen tối nhất, xấu xa nhất. Bây giờ anh chỉ là sát thủ mà thôi.

Nhưng anh vẫn là người đàn ông tôi yêu.

Matthew nắm lấy vai tôi và chờ đợi cho đến khi tôi bắt gặp ánh mắt anh. "Hãy an toàn nhé."

Lời nói của anh đã nhấn mạnh, và tôi cảm thấy áp lực của chúng. Anh ôm lấy mặt tôi trong tay của mình, tìm kiếm mọi inch như thể cố gắng ghi nhớ nó.

"Anh có ý với những gì anh đã nói vào ngày Giáng sinh. Gia đình sẽ sống sót nếu anh không quay trở lại. Có những người khác có thể phục vụ như là người đứng đầu của nó. Nhưng em là trái tim của nó."

Tôi mở miệng để phản đối, và Matthew ép ngón tay lên môi tôi, giữ lại lời nói của tôi.

"Không có gì để tranh cãi với anh hết. Anh đã biết điều này từ kinh nghiệm", anh nói. "Trước khi gặp em, anh chẳng là gì ngoài bụi và bóng tối. Em đã đưa anh vào cuộc sống. Và anh sẽ làm bất cứ điều gì để giữ cho trái tim của anh an toàn khỏi bị tổn hại hơn nữa. "

## **Sol trong Capricorn**

*Ngôi nhà thứ mười của zodiack là Ma Kết.*

*Nó biểu thị cho những người mẹ, người bà, và tổ tiên nữ giới.*

*Đó là dấu hiệu của sự sống lại và sự tái sinh.*

*Trong tháng này, hãy trồng những hạt giống cho tương lai.*

*-Anonymous Tiếng Anh Phổ biến Book, c. 1590, Gonçalves MS 4890, f. 14v*

## Chương 34

Andrew Hubbard và Linda Crosby đã chờ đợi chúng tôi tại Old Lodge. Bất chấp những nỗ lực của tôi để thuyết phục người di của tôi ở lại Les Revenants, di khăng khăng đòi đi cùng Fernando và tôi.

"Con không làm điều này một mình, Diana," Sarah nói trong một giọng điệu không mời gọi tranh luận. "Di không quan tâm rằng con là một thợ dệt hoặc con có Corra giúp đỡ. Pháp thuật trên quy mô này đòi hỏi ba phù thủy. Và không chỉ có phù thủy. Con cần người đúc thần chú."

Linda Crosby xuất hiện với cuốn sách pháp thuật nghi thức của phù thủy London – một quyển sách cổ xưa có mùi mờ nhạt của cà độc dược và cây bả sói. Chúng tôi trao đổi lời chào trong khi Fernando chộp lấy Andrew theo cách Jack và Lobero đang được thết đãi.

"Bà có chắc chắn bà muốn tham gia với điều này?" Tôi hỏi Linda.

"Tuyệt đối. Cộng đồng phù thủy London đã không được tham gia vào bất cứ điều gì thú vị bằng phân nửa từ khi chúng tôi được gọi đến để giúp chặn đứng nỗ lực năm 1971 nhằm ăn cắp những viên ngọc quý." Linda xoa hai tay vào nhau.

Thông qua những tiếp xúc với thế giới ngầm của những người đào huyệt ở London, kỹ sư đường ống, và thợ lắp ráp ống, Andrew đã thu được sơ đồ chi tiết của đường hầm ngầm và bệ đã tạo nên các công trình lưu trữ sách cho

Thư viện Bodleian. Ông trải ra những thứ đó trên bàn phòng ăn dài trong đại sảnh.

"Không có sinh viên hoặc nhân viên thư viện ở đây vào thời điểm này vì kỳ nghỉ lễ Giáng sinh,"

Andrew nói. "Nhưng có những nhà xây dựng ở khắp mọi nơi." Ông chỉ vào sơ đồ. "Họ đang chuyển đổi các kho lưu trữ sách dưới lòng đất trước đây vào trong không gian làm việc cho người đọc."

"Đầu tiên họ chuyển những cuốn sách hiếm cho Thư viện Khoa học Radcliffe và bây giờ là điều này." Tôi nhìn chăm chú vào bản đồ. "Khi nào đội ngũ nhân công làm việc kết thúc trong ngày?"

"Họ không biết", Andrew nói. "Họ đã làm việc suốt ngày đêm để giảm thiểu sự gián đoạn trong thời gian học tập."

"Nếu chúng ta đi đến phòng đọc sách và bạn đặt một yêu cầu y như đó là một ngày bình thường tại thư viện Bodleian thì sao?" Linda đề nghị. "Bạn biết đấy, điền vào phiếu, nhét nó trong ống Lamson, và hy vọng điều tốt nhất. Chúng ta có thể đứng cạnh băng tải và chờ. Có lẽ thư viện biết làm thế nào để thực hiện yêu cầu của bạn, ngay cả khi không có nhân viên." Linda khịt mũi khi nhìn thấy cái nhìn ngạc nhiên của tôi trước kiến thức của bà về thủ tục của thư viện Bodleian. "Tôi đã từng đến thư viện của St Hilda, cô gái của tôi."

"Các hệ thống khí nén trong ống đã bị đóng cửa hồi tháng Bảy vừa qua. Băng chuyền đã bị tháo dỡ vào tháng Tám này." Andrew giơ tay lên. "Đừng làm hại sứ giả, các quý cô. Tôi không phải là thủ thư của Bodley."

"Nếu thần chú của Stephen đủ tốt, nó sẽ không quan tâm đến các thiết bị - chỉ khi Diana yêu cầu một thứ cô ấy thực sự cần", Sarah nói.

"Cách duy nhất để biết chắc chắn là đi đến Bodleian, tránh các công nhân, và tìm cách vào Old Library." Tôi thở dài.

Andrew gật đầu. "Stan của tôi đang ở trong nhóm khai quật. Được đào toàn bộ cuộc sống của cậu ta lên. Nếu các vị có thể chờ đợi cho đến khi màn đêm buông xuống, cậu ta sẽ cho các vị vào. Cậu ta sẽ gặp rắc rối, tất nhiên, nhưng nó không phải là lần đầu tiên, và không nhà tù nào được xây dựng có thể giữ nổi cậu ta. "

"Chàng trai tốt, Stanley Cripplegate," Linda nói với một cái gật đầu hài lòng. "Luôn luôn như một sự trợ giúp trong mùa thu khi bạn cần trồng những bầu thủy tiên."

Stanley Cripplegate là một loại chó đua nhỏ của một người đàn ông với một môi dưới trề ra rõ rệt và vẻ ngoài gân guốc của kẻ đã bị suy dinh dưỡng từ khi mới sinh. Máu Ma cà rồng đã cho anh ta kéo dài tuổi thọ và sức mạnh, nhưng chẳng làm được gì nhiều để có thể kéo dài xương. Ông đã phân phát mũ bảo hiểm màu vàng sáng cho bốn người chúng tôi.

"Không phải chúng ta có vẻ . . . er, dễ thấy trong đồ bảo hộ này sao?" Sarah hỏi.

"Với việc là phụ nữ, bạn đã dễ thấy rồi," Stan nói mơ hồ. Anh huýt sáo. "Oy! Dickie! "

"Im lặng," tôi rít lên. Điều này hoá ra là vụ trộm sách âm ỉ nhất, dễ thấy nhất trong lịch sử.

"Ồn mà. Dickie và tôi, chúng tôi đi theo con đường trở lại." Stan quay sang đồng nghiệp của mình. "Hãy đưa những phụ nữ này lên tầng đầu tiên, Dickie."

Dickie đã sắp đặt chúng tôi, mũ bảo hiểm và mọi thứ, trong phòng đọc sách Arts End của Duke Humfrey giữa bức tượng bán thân của vua Charles I và của Sir Thomas Bodley.

"Có phải tôi, hoặc là họ đang theo dõi chúng ta?" Linda nói, cau có nhìn vị quốc vương không may, tay chống nạnh.

Vua Charles chớp mắt.

"Phù thủy đã làm nhiệm vụ an ninh kể từ giữa thế kỷ XIX. Stan đã cảnh báo chúng ta đừng làm bất cứ điều gì chúng ta không nên làm xung quanh hình ảnh, tượng và tượng đầu thú." Dickie rùng mình. "Tôi không bận tâm đến phần lớn họ. Họ là người bầu bạn vào những đêm tối trời, nhưng một trong đó đúng là một đồ khốn rợn tóc gáy."

"Bạn nên gặp cha ông ta," Fernando nhận xét. Ông quét mũ của mình và cúi chào vị quốc vương đang nhấp nháy. "Thưa Bệ hạ.."

Đó là ác mộng của mọi người khách quen của thư viện – rằng bạn đang được bí mật quan sát bất cứ khi nào bạn đưa một tiếng ho bị cấm ra khỏi phổi của bạn. Trong trường hợp của Bodleian, hoá ra các độc giả có lý do để lo lắng. Trung tâm đầu não của một hệ thống an ninh pháp thuật được ẩn đằng sau nhãn cầu của Thomas Bodley và vua Charles.

"Xin lỗi, Charlie." Tôi ném mũ bảo hiểm màu vàng của tôi trong không khí, và nó lướt đến đậu trên đầu của nhà vua.

Tôi búng ngón tay, và vành nón nghiêng xuống phủ qua mắt ông ta. "Không có nhân chứng cho sự kiện tối nay."

Fernando đưa cho tôi chiếc mũ bảo hiểm của mình.



"Sử dụng cái của tôi cho người sáng lập. Xin vui lòng."

Một khi tôi đã che khuất tầm nhìn của Sir Thomas, tôi bắt đầu nhổ và chỉnh các sợi dây đang ràng buộc những bức tượng với phần còn lại của thư viện. Những nút thắt của thần chú không phức tạp - chỉ ba lần - và bốn chéo ràng buộc - nhưng có rất nhiều trong số chúng, tất cả xếp chồng lên nhau giống như một bảng điều khiển điện quá tải nghiêm trọng. Cuối cùng tôi phát hiện ra nút trọng tâm, mà qua đó tất cả các nút thắt khác đã được xuyên vào, và cẩn thận tháo nó ra. Cảm giác kỳ lạ đang bị quan sát biến mất.

"Tốt hơn rồi đó", Linda thì thầm. "Giờ thì sao?"

"Tôi đã hứa sẽ gọi Matthew một khi chúng ta ở bên trong," Tôi nói, rút ra điện thoại của tôi. "Cho tôi một phút."

Tôi băng qua các hàng rào mắt cáo và bước xuống trong im lặng, nghe tiếng vọng qua đại lộ chính của Thư viện Duke Humfrey. Matthew nhắc máy ngay tiếng chuông đầu tiên.

"Được rồi, *mon coeur*?" Giọng anh căng thẳng, và tôi nhanh chóng lấp đầy anh với tiến trình của chúng tôi cho đến lúc này.

"Rebecca và Philip thế nào sau khi em rời đi?" Tôi hỏi khi câu chuyện của tôi đã được kể xong.

"Ngồi không yên."

"Và anh?" Giọng nói của tôi dịu lại.

"Nhiều hơn ngồi không yên."

"Anh đang ở đâu?", Tôi hỏi. Matthew đã chờ cho đến sau khi tôi rời nước Anh, sau đó bắt đầu lái xe về phía bắc và phía đông hướng đến Trung Âu.

"Anh vừa rời khỏi Đức." Anh sẽ không để cho tôi thêm chi tiết nào phòng trường hợp tôi gặp một phù thủy tò mò.

"Cẩn thận. Hãy nhớ những gì nữ thần đã nói." Cảnh báo của bà rằng tôi sẽ phải trao tặng thứ gì đó lên nếu tôi muốn có Ashmole 782 vẫn còn ám ảnh tôi.

"Anh sẽ." Matthew dừng lại. "Có một thứ anh cũng muốn em nhớ."

"Cái gì?"

"Trái tim không thể bị phá vỡ, Diana. Và chỉ có tình yêu mới làm cho chúng ta thật sự bất tử. Đừng quên nhé, *ma lionne*. Bất kể điều gì xảy ra." Anh ngắt kết nối.

Lời nói của anh đã gửi một cơn rùng mình sợ hãi chạy dọc sống lưng của tôi, làm rung chuyển cây tên bạc của nữ thần. Tôi lặp lại những lời thần chú mà tôi đã dẹt để giữ anh an toàn và cảm thấy sự kéo giạt quen thuộc của sợi xích ràng đã buộc chúng tôi với nhau.

"Tất cả đều tốt chứ?" Fernando hỏi khẽ.

"Như mong đợi." Tôi trượt điện thoại lại vào túi. "Chúng ta hãy bắt đầu." Chúng tôi đã đồng ý rằng điều đầu tiên chúng tôi thử sẽ chỉ đơn giản là để nhân rộng các bước mà Ashmole 782 đã đi vào bàn tay của tôi lần đầu tiên. Với Sarah, Linda, và Fernando đang quan sát, tôi điền vào các ô trên phiếu gọi. Tôi đã ký nó, đưa số thẻ người đọc của tôi vào chỗ trống thích hợp, và thực hiện nó đến vị trí trong Arts End nơi ống khí nén đã được đặt.

"Các vật chứa ở đây," tôi nói, loại bỏ các ngăn chứa rỗng. "Có lẽ Andrew đã sai và các hệ thống phân phối vẫn còn làm việc." Khi tôi mở nó, vật chứa đầy bụi. Tôi ho.

"Và có lẽ không quan trọng với cách này hay cách khác," Sarah nói với một chút thiếu kiên nhẫn. "Tải nó lên và để cho cô ấy mở."

Tôi đặt mẫu giấy gọi sách vào trong vật chứa, đóng nó lại một cách an toàn, và đặt nó trở lại trong khoang.

"Điều gì tiếp theo?" Sarah nói một vài phút sau đó.

Vật chứa vẫn ở đúng nơi tôi đã để nó.

"Hãy cung cấp cho nó một cú hích tốt." Linda vỗ vào cuối khoang, làm cho thanh hỗ trợ bằng gỗ gắn vào đó - và đưa lên các gallery bên trên - rung lắc đáng báo động. Với một tiếng rít có thể nghe thấy rõ, vật chứa biến mất.

"Làm tốt lắm, Linda," Sarah nói với sự ngưỡng mộ rõ ràng.

"Đó có phải một trò lừa của phù thủy không?" Fernando hỏi, đôi môi ông giật giật.

"Không, nhưng nó luôn luôn cải thiện tín hiệu Radio 4 trên dàn stereo của tôi," Linda rạng rỡ nói.

Hai giờ sau, tất cả chúng tôi vẫn đang chờ đợi bên vành đai băng tải cho một bản thảo hoàn toàn không có dấu hiệu sẽ đến.

Sarah thở dài. "Kế hoạch B."

Lặng lặng, Fernando cởi cúc chiếc áo khoác đen của ông và trượt nó ra khỏi vai của mình. Một vỏ gối đã được khâu vào lớp lót lưng. Bên trong, kẹp giữa hai miếng bìa cứng, là ba trang mà Edward Kelley đã lấy ra khỏi Sách Sự Sống.

"Của cô đây," ông nói, bàn giao các bưu kiện vô giá.

"Con muốn làm điều đó ở đâu?" Sarah hỏi.

"Nơi duy nhất đủ lớn là ở đó," tôi nói, chỉ tay vào vị trí ở giữa các cửa sổ kính màu lộng lẫy và trạm bảo vệ. "Không- đừng chạm vào đó!" Giọng nói của tôi buột ra trong một tiếng rít thì thầm.

"Tại sao không?" Fernando hỏi, hai tay quấn quanh trụ gỗ của một chiếc ghế thang lăn đã chặn đường chúng tôi.

"Đó là chiếc ghế thang lâu đời nhất trên thế giới. Nó gần cổ bằng thư viện." Tôi áp các trang bản thảo trên trái tim tôi. "Không ai chạm vào nó. Không bao giờ."

"Di chuyển cái thang chết tiệt, Fernando," Sarah chỉ dẫn. "Tôi chắc chắn Ysabeau có một thứ thay thế cho nó nếu nó bị hư hại. Đẩy cái ghế đó ra khỏi đường đi trong khi bạn đang ở đó."

Một vài khoảnh khắc do dự sau đó, tôi xé một hộp muối mà Linda đã mang đến trong một túi mua hàng Marks & Spencer. Tôi thầm cầu nguyện với nữ thần, xin bà giúp đỡ tìm vật bị mất này trong khi tôi vạch một tam giác với các tinh thể màu trắng. Khi điều đó đã được thực hiện, tôi phân phát các trang từ Sách Sự Sống, Sarah, Linda, và tôi mỗi người đứng ở một trong những đỉnh của tam giác. Chúng tôi hướng các hình minh họa vào trung tâm, và tôi nhắc lại câu thần chú tôi đã viết trước đó:

Trang bị mất  
Mất rồi tìm thấy,  
chỉ cho tôi  
Nơi cuốn sách được ràng buộc.

"Tôi vẫn nghĩ rằng chúng ta cần một tấm gương," Sarah thì thầm sau một giờ im lặng chờ đợi đã trôi qua. "Làm thế nào thư viện chúng ta bất cứ điều gì nếu chúng ta không cung cấp cho cô ấy một vị trí hình chiếu?"

"Diana có nên nói 'cho chúng tôi thấy nơi những cuốn sách được ràng buộc', thay vì là 'cho tôi'?" Linda nhìn Sarah. "Có ba người chúng ta." Tôi bước ra khỏi tam giác và đặt trang hình minh họa đám cưới hoá học trên bàn làm việc của bảo vệ.

"Nó không hoạt động. Tôi không cảm thấy bất cứ điều gì. Không về cuốn sách, không về bất cứ quyền lực nào, không pháp thuật. Giống như toàn bộ thư viện đã chết."

"Chà, không ngạc nhiên khi thư viện có cảm giác thiếu thốn." Linda tắc lưỡi cảm thông. "Tội nghiệp. Tất cả những người này đang xói tung ruột gan của nó cả ngày."

"Không sao đâu, cưng à," Sarah nói. "Tiến hành kế hoạch C."

"Có lẽ con nên cố gắng sửa lại thần chú trước." Bất cứ điều gì cũng tốt hơn so với kế hoạch C. Nó vi phạm những mảnh còn lại cuối cùng của lời tuyên thệ với thư viện mà tôi đã thực hiện khi là một sinh viên, và nó đặt ra một mối nguy hiểm rất thực cho toà nhà, những cuốn sách và các trường cao đẳng gần đó.

Nhưng còn nhiều điều hơn thế. Tôi do dự bây giờ cũng vì một số lý do tương tự tôi đã do dự khi phải đối mặt với Benjamin ở nơi này. Nếu tôi sử

dụng quyền năng đầy đủ của tôi ở đây, trong thư viện Bodleian, các liên kết cuối cùng còn lại với cuộc sống của tôi như là một học giả sẽ tan biến mất.

"Không có gì phải sợ," Sarah nói. "Corra sẽ tốt đẹp."

"Cô ấy là một rỗng lửa, Sarah," Tôi vặn lại. "Cô ấy không thể bay mà không gây ra lửa. Nhìn nơi này xem."

"Một mồi lửa", Linda đồng ý. "Tuy nhiên, dĩ không thể thấy cách nào khác."

"Phải có một cách khác", tôi nói, chĩa ngón tay trỏ của mình vào con mắt thứ ba của tôi với hy vọng đánh thức nó dậy.

"Thôi nào, Diana. Ngừng suy nghĩ về cái thẻ thư viện quý báu của cháu đi. Đã đến lúc đá vào cái mông pháp thuật rồi."

"Cháu cần một ít không khí trước đã." Tôi quay lại và đi xuống cầu thang. Không khí trong lành sẽ ổn định thần kinh của tôi và giúp tôi suy nghĩ. Tôi lao xuống các mặt gỗ được lát trên đá và xuyên qua các cửa kính và cửa chính của Old Schools Quadrangle, bị nuốt chửng trong không khí lạnh lẽo, không chút bụi của Tháng Mười Hai.

"Xin chào, Thím."

Gallowglass hiện ra từ bóng tối.

Sự hiện diện của anh nói với tôi điều gì đó khủng khiếp đã xảy ra.

Những lời điềm tĩnh kế tiếp của anh xác nhận nó. "Benjamin đã có Matthew."

"Hắn không thể. Tôi vừa nói chuyện với anh ấy." Sợi xích bạc bên trong tôi rung lên.

"Điều đó cách đây năm giờ," Fernando cho biết, kiểm tra đồng hồ của anh. "Khi hai người nói chuyện, Matthew có nói nơi chú ấy đã ở không?"

"Chỉ là anh ấy đã rời khỏi nước Đức," tôi thì thầm điếng người. Stan và Dickie tiếp cận, vẻ cau có trên khuôn mặt của họ.

"Gallowglass," Stan nói với một cái gật đầu.

"Stan" Gallowglass trả lời.

"Vấn đề?" Stan hỏi.

"Matthew đã biến mất khỏi lưới điện," Gallowglass giải thích. "Benjamin đã bắt được ông ấy."

"Ah." Stan có vẻ lo lắng. "Benjamin luôn luôn là một đồ khốn kiếp. Tôi không tưởng tượng hắn đã cải thiện trong những năm qua."

Tôi nghĩ Matthew của tôi đang nằm trong tay của con quái vật đó.

Tôi nhớ lại những gì Benjamin đã nói về hy vọng của hắn rằng tôi sẽ sinh một cô gái.

Tôi thấy ngón tay mỏng manh bé nhỏ của con gái tôi chạm vào chóp mũi của Matthew.

"Không có con đường nào phía trước mà không có hắn ở trong đó," tôi nói.

Cơn giận dữ cháy bùng trong tĩnh mạch của tôi, theo sau là một làn sóng cuộn cuộn của sức mạnh - lửa, không khí, đất và nước – quét đi mọi thứ khác trước nó. Tôi cảm thấy một sự thiếu thốn kỳ lạ, một sự trống rỗng nói với tôi rằng tôi đã mất đi thứ gì đó cần thiết cho chính bản thân mình.

Trong một lúc tôi tự hỏi liệu nó có phải là Matthew. Nhưng tôi vẫn có thể cảm nhận được sợi dây xích đã trói chúng tôi. Những gì cần thiết vẫn còn ở đó.

Sau đó, tôi nhận ra tôi đã không đánh mất thứ gì đó thiết yếu mà là thứ gì đó quen thuộc, một gánh nặng đã mang theo quá lâu đến nỗi tôi đã trở nên quen thuộc với sự nặng nề của nó.

Bây giờ nó đã biến mất – đúng như nữ thần đã tiên báo.

Tôi lão đảo xoay người, mù mẫm tìm kiếm lối vào thư viện trong bóng tối. “Thím định đi đâu thế, Thím?” Gallowglass nói, giữ cánh cửa đóng lại để tôi không thể vượt qua.

“Anh không nghe thấy sao? Chúng ta phải đuổi theo Matthew. Không còn thời gian để lãng phí đâu.”

Các tấm kính dày biến thành bột, các bản lề đồng và tay nắm cửa khua lách cách trên thềm đá. Tôi bước qua các mảnh vỡ và nửa chạy, nửa bay lên cầu thang của Duke Humfrey.

"Thím ơi!" Gallowglass hét lên.

"Diana Bishop! Cháu đã bị mất trí à?" Nhiều tháng giảm tiêu thụ thuốc lá có nghĩa rằng Sarah đã tiến triển tốt trong việc đuổi theo tôi.



"Không!" Tôi hét lại. "Và nếu cháu đã sử dụng pháp thuật của mình, thì cháu cũng sẽ không mất Matthew."

"Mất Matthew?" Sarah trượt trên sàn nhà trơn trên đường vào Duke Humfrey, nơi Fernando, Gallowglass, và tôi đang đợi. "Ai đã gợi ý một điều như vậy?"

"Nữ thần. Bà ấy nói với cháu rằng cháu sẽ phải trao đi một cái gì đó nếu cháu muốn Ashmole 782." tôi giải thích. "Nhưng đó không phải là Matthew."

Cảm giác trống vắng đã được thay thế bởi một cảm giác bùng nổ của sự phóng thích quyền năng đã xua đi bất kỳ lo lắng nào còn sót lại.

"Corra, bay!" Tôi dang rộng đôi tay, và rồng lửa của tôi rít lên vào trong phòng, bay vù vù xung quanh phòng trưng bày và xuống lối đi dài kết nối Arts End và Selden End.

"Vậy, đó là gì?" Linda hỏi. Bà đã leo cầu thang với nhịp độ nghiêm trang hơn và đến đúng lúc để nhìn thấy đuôi của Cora vỗ nhẹ trên mũ bảo hiểm của Thomas Bodley.

"Nỗi sợ."

Mẹ tôi đã cảnh báo tôi về sức mạnh của nó, nhưng tôi đã hiểu lầm, như bọn trẻ con vẫn thường làm. Tôi đã nghĩ tôi cần phải đề phòng nỗi sợ hãi của những người khác, nhưng đó là nỗi sợ của riêng tôi. Do sự hiểu lầm đó, tôi đã để cho sự sợ hãi nảy nở bên trong tôi cho đến khi nó che khuất suy nghĩ của tôi và ảnh hưởng đến cách tôi nhìn thế giới.

Sự sợ hãi cũng đã bóp nghẹt bất kỳ mong muốn thực hiện pháp thuật nào. Nó đã trở thành trụ chống của tôi và áo choàng của tôi, giữ tôi cách xa khỏi

việc thực hành quyền lực của tôi hoàn toàn. Sự sợ hãi đã che dấu tôi khỏi sự tò mò của người khác và cung cấp một tù ngục bí mật, nơi tôi có thể quên tôi thực sự là ai : một phù thủy. Tôi đã nghĩ rằng tôi đã để sự sợ hãi lại phía sau cách đây vài tháng khi tôi biết được tôi là một thợ dệt, nhưng tôi vẫn đang bám chặt vào vết tích cuối cùng mà không hay biết về nó.

Không còn nữa.

Corra hạ thấp xuống trên một luồng không khí, mở rộng móng vuốt của mình về phía trước và đập cánh để làm chậm bản thân. Tôi cầm lấy các trang từ Sách Sự Sống và giơ chúng lên mũi cô. Cô đánh hơi.

Tiếng gầm phẫn nộ của rồng lửa tràn ngập căn phòng, khua cách cách những ô kính màu. Mặc dù cô đã hiếm khi nói chuyện với tôi kể từ cuộc gặp gỡ đầu tiên của chúng tôi trong ngôi nhà của Goody Alsop, thích giao tiếp bằng âm thanh và cử chỉ hơn, Corra đã chọn để nói chuyện bây giờ.

"Cái chết nằm nặng trên các trang này. Thợ dệt và *bloodcraft*." Cô lắc đầu như thể để xua mùi hương khỏi mũi của mình.

"Cô ấy nói *bloodcraft* à?" Sự tò mò của Sarah là hiển nhiên.

"Chúng ta sẽ hỏi các câu hỏi về quái thú sau," Gallowglass nói, giọng anh âm ỉ.

"Những trang này đến từ một cuốn sách. Nó ở một nơi nào đó trong thư viện này. Tôi cần phải tìm thấy nó." Tôi tập trung vào Corra nhiều hơn cuộc trò chuyện phía sau. "Hy vọng duy nhất của tôi để mang Matthew trở lại có thể ở bên trong nó."

"Và nếu tôi mang lại cho bạn cuốn sách khủng khiếp này, điều gì sau đó?" Corra chớp mắt, đôi mắt màu bạc và đen. Nhắc tôi nhớ về Nữ thần, và ánh

mắt của Jack trong cơn cuồng máu.

"Bạn muốn rời bỏ tôi," tôi nói với sự hiểu biết đột ngột. Corra là một tù nhân cũng giống như tôi đã từng là một tù nhân, bị bùa trói buộc không có đường trốn thoát.

"Giống như sự sợ hãi của bạn, tôi không thể đi, trừ khi bạn thả tôi," Corra nói. "Tôi là cận thân của bạn. Với sự giúp đỡ của tôi, bạn đã học được cách để quay tơ, để dệt, và những nút mà bạn đã thắt. Bạn không còn cần tôi nữa."

Nhưng Corra đã ở với tôi trong nhiều tháng và, cũng như sợ hãi của tôi, tôi đã trở nên dựa dẫm vào cô.

"Sẽ ra sao nếu tôi không thể tìm thấy Matthew mà không có sự giúp đỡ của bạn?"

"Sức mạnh của tôi sẽ không bao giờ rời khỏi bạn." Vẫy Corra toả sắc óng ánh rực rỡ, ngay cả trong bóng tối của thư viện. Tôi nghĩ về những cái bóng mờ của firedrake trên lưng tôi và gật đầu. Cũng giống như mũi tên của nữ thần và dây thợ dệt của tôi, ái lực Corra về lửa và nước sẽ luôn ở trong tôi.

"Bạn sẽ đi đâu?", Tôi hỏi.

"Những nơi cổ xưa, bị lãng quên. Ở đó, tôi sẽ chờ đợi những người sẽ đến khi người thợ dệt của họ phóng thích họ. Bạn đã mang pháp thuật trở lại, như nó đã được báo trước. Bây giờ tôi sẽ không còn là người cuối cùng của loài của tôi nữa mà là người đầu tiên." Hơi thở của Corra bốc hơi không khí trong giữa chúng tôi.

"Hãy mang cho tôi cuốn sách, sau đó hãy ra đi với sự chúc lành của tôi." Tôi nhìn sâu vào mắt cô ấy và thấy nỗi khao khát được trở thành sinh vật của

chính mình của cô. "Cảm ơn em, Corra. Tôi có thể đã mang pháp thuật trở lại, nhưng em đã cho nó đôi cánh."

"Và bây giờ đã đến lúc để bạn sử dụng chúng," Corra nói. Với ba nhịp đập của phần phụ có màng, lăm chấm của mình, cô đã ở lên xà nhà.

"Tại sao Corra bay vòng vòng ở đây?" Sarah rít lên. "Gửi cô ấy xuống trực băng chuyền và tiến vào kho sách dưới lòng đất của thư viện. Đó là nơi mà cuốn sách ở."

"Hãy ngừng cố gắng định hình các phép thuật, Sarah." Goody Alsop đã dạy cho tôi những nguy hiểm của việc suy nghĩ bạn thông minh hơn quyền năng của chính mình. "Corra biết cô ấy đang làm gì."

"Tôi hy vọng như vậy," Gallowglass nói. "vì lợi ích của Matthew."

Corra ngân lên các nốt nhạc của nước và lửa, và một cuộc trò chuyện trăm trăm, lập bập điền đầy không khí.

"Các bạn có nghe thấy không?" Tôi hỏi, nhìn quanh để tìm nguồn gốc. Đó không phải là các trang trên bàn làm việc của bảo vệ, mặc dù cũng cũng đang bắt đầu thì thầm.

Dì tôi lắc đầu.

Corra vòng quanh phần cổ nhất của Duke Humfrey. Những tiếng thì thầm lớn hơn với mỗi nhịp đập của đôi cánh của cô.

"Tôi nghe thấy nó," Linda nói, vui mừng. "Âm thanh của cuộc trò chuyện. Nó đến từ hướng đó. "

Fernando nhảy qua hàng rào lưới vào các lối đi chính của Duke Humfrey. Tôi theo sau ông.

"Sách Sự Sống không có thể ở trên đây," Sarah phản đối. "Một người nào đó có thể sẽ để ý."

"Không, nếu nó đang trốn khỏi tầm mắt thường," Tôi nói, kéo cuốn sách vô giá khỏi một kệ gần đó, mở chúng để kiểm tra nội dung, sau đó trượt trở lại chỗ của nó chỉ để túm lấy một quyển khác. Những tiếng nói vẫn kêu lên, gọi tôi, nài xin tôi tìm chúng.

"Thím ơi? Tôi nghĩ Corra đã tìm thấy cuốn sách của thím." Gallowglass chỉ.

Corra đang đậu trên chiếc lồng trần trụi của chỗ cất sách, nơi mà các bản thảo được khóa lại và được lưu trữ cho khách hàng quen để sử dụng vào ngày hôm sau. Đầu cô nghiêng như thể cô đang lắng nghe tiếng nói vẫn đang trò chuyện. Cô thì thầm và lục cục đáp lại, đầu cô nhấp nhô lên xuống.

Fernando đã theo sau âm thanh vào cùng vị trí và đang đứng phía sau bàn gọi sách mà Sean làm việc hàng ngày. Ông nhìn lên một trong các kệ. Ở đó, bên cạnh một quyển danh bạ điện thoại của Đại học Oxford, đặt một hộp các tông màu xám quá đổi bình thường đến mức phải nài xin sự chú ý - mặc dù nó khá bắt mắt tại thời điểm này, với ánh sáng rỉ ra từ chỗ kết nối tại các góc. Ai đó đã ghim một lưu ý quấn queo trên nó: "Đóng hộp. Quay trở lại ngăn xếp sau khi kiểm tra."

"Điều đó là không thể." Nhưng mọi bản năng đều đã nói với tôi là nó đã.

Tôi giơ tay lên, chiếc hộp nghiêng về phía sau và hạ cánh trong lòng bàn tay của tôi. Tôi đặt nó một cách cẩn thận trên bàn. Khi tôi lấy tay ra khỏi nó, chiếc nắp sập xuống, hạ cánh xa vài feet. Bên trong, những cái móc kim loại căng lên để giữ cuốn sách bị đóng lại.

Nhẹ nhàng, nhận thức về nhiều sinh vật bên trong nó, tôi nâng Ashmole 782 ra khỏi thùng bảo vệ và đặt nó xuống trên bề mặt gỗ. Tôi đặt tay của tôi phẳng trên trang bìa. Tiếng rì rầm ngừng lại.

*Hãy lựa chọn*, nhiều giọng nói hợp thành một.

"Tôi chọn bạn", tôi thì thầm với cuốn sách, mở các móc gài trên Ashmole 782. Kim loại của chúng ấm áp và thoải mái khi chạm vào. Cha tôi, tôi nghĩ.

Linda đẩy các trang từng thuộc về Sách Sự Sống theo hướng của tôi.

Từ từ, cố ý, tôi mở trang đầu tiên của cuốn sách. Ba cuống còn sót lại từ nơi Edward Kelley đã làm hư hại có thể nhìn thấy rõ. Tôi gắn hình minh họa của đám cưới hoá học vào gáy sách, ép mép giấy vào cuống của nó. Nó tự đan lại với nhau trước mắt tôi, Các sợi đã bị cắt đứt của nó kết hợp lại một lần nữa.

Các dòng văn bản chạy trên trang sách.

Tôi lấy hình minh họa về orobouros và firedrake đổ máu của mình để tạo ra cuộc sống mới và đặt nó vào vị trí của nó.

Một tiếng than khóc kỳ bí dâng lên từ cuốn sách. Corra kêu lằm rằm cảnh báo.

Không ngần ngại và không sợ hãi, tôi trượt trang cuối cùng vào Ashmole 782. Sách Sự Sống một lần nữa toàn vẹn và hoàn thiện.

Một tiếng rú kinh hoàng xé toang phần còn lại của đêm thành hai mảnh Một cơn gió dâng lên từ dưới chân tôi, bốc lên trên cơ thể của tôi và nâng mái tóc ra khỏi khuôn mặt và vai của tôi giống như những sợi lửa.

Áp lực của không khí tác động lên các trang của cuốn sách, lật chúng càng lúc càng nhanh hơn. Tôi đã cố gắng ngăn lại tiến trình đó, đè những ngón tay của tôi trên trang đã lộ ra để tôi có thể đọc các từ. Nhưng có quá nhiều để có thể thấu hiểu. Học trò của Chris đã đúng. Sách Sự Sống không chỉ đơn giản là một văn bản.

Đó là một kho lưu trữ khổng lồ các kiến thức về tên sinh vật và câu chuyện của họ, sự ra đời và cái chết, lời nguyện và thần chú, phép lạ rèn bởi pháp thuật và máu.

Đó là câu chuyện của chúng tôi - thợ dệt và các ma cà rồng mang chứng cuồng máu trong tĩnh mạch của họ và những đứa trẻ phi thường sinh ra từ họ.

Nó nói với tôi không chỉ về những người tiền nhiệm của tôi sẽ trở lại vô số thế hệ. Nó nói với tôi về cách mà một sự sáng tạo kỳ diệu như vậy đã có thể.

Tôi đấu tranh để hấp thụ các câu chuyện Sách Sự Sống đã kể khi các trang sách lật giở.

*Ở đây bắt đầu nòi giống của một bộ lạc cổ xưa được gọi là Bright Born. Cha của họ là Bất Diệt và mẹ của họ là Biến Đổi, và Thần Linh nuôi dưỡng họ trong lòng bà. . . .*

Tâm trí của tôi chạy đua, cố gắng để xác định các văn bản giả kim thuật tương tự như vậy.

*. . . khi ba đã trở thành một, sức mạnh của họ là vô biên như đêm. . . .*

*Và đã xảy ra rằng sự vắng mặt của trẻ em là một gánh nặng cho Athanatoi. Họ tìm kiếm những cô con gái. . . .*

Con gái của ai? Tôi cố gắng chặn lại trang sách, nhưng đã không thể.

*. . . phát hiện ra rằng những bí ẩn của bloodcraft được biết đến với những Nhà Thông Thái.*

Bloodcraft là gì?

Liên tu bất tận những từ ngữ cứ tiếp tục, chạy đua, đan kết, vắn xoắn. Những từ ngữ chia đôi, hình thành từ khác, biến đổi và tái tạo với một tốc độ rất giập dũ.

Có những cái tên, những khuôn mặt, và những nơi ở bị xé từ những cơn ác mộng và dệt thành những giấc mơ ngọt ngào nhất.

*Tình yêu của họ bắt đầu với sự xa cách nhau và khao khát, hai trái tim trở nên một. . . .*

Tôi nghe một tiếng thì thầm của khát vọng, một tiếng kêu của niềm vui, khi các trang tiếp tục lật.

*. . . khi nỗi sợ hãi vượt qua họ, thành phố đã tắm trong máu của Bright Born.*

Một tiếng rú khủng hoảng dâng lên từ trang sách, tiếp theo là tiếng rên rỉ sợ hãi của một đứa trẻ.

*. . . các phù thủy phát hiện ra ai trong số họ đã ăn nằm với Athanatoi. . . .*

Tôi đặt tay che kín đôi tai của tôi, muốn ngăn chặn những kinh cầu như tiếng trống của hết cái tên này đến những cái tên khác.



*Bị mất. . .*

*Đã quên . . .*

*Đáng sợ. . .*

*Bị ruồng bỏ. . .*

*Bị ngăn cấm. . .*

Khi các trang bay bay trước mắt tôi, tôi có thể thấy sự dệt phức tạp đã tạo nên cuốn sách, sợi dây ràng buộc mỗi trang của dòng giống đã bám rễ từ trong quá khứ xa xôi.

Khi trang cuối cùng quay lại, nó đã trống rỗng.

Sau đó, từ mới bắt đầu xuất hiện ở đó như thể một bàn tay vô hình vẫn đang viết, công việc vẫn chưa làm xong.

*Và do đó Bright Born đã trở thành những đứa con của đêm tối.*

*Ai sẽ kết thúc sự lang thang của họ? Bàn tay vô hình viết.*

*Ai sẽ mang máu của sư tử và chó sói?*

*Tìm kiếm người tạo ra nút thứ mười, để người cuối cùng sẽ một lần nữa trở thành người đầu tiên.*

Tâm trí của tôi choáng váng, với những từ ngữ nhớ mang máng được nói bởi Louisa de Clermont và Bridget Bishop, những đoạn thơ giả kim thuật từ Aurora Consurgens, và dòng thác đều đặn các thông tin từ Sách Sự Sống.

Một trang mới đã tăng trưởng trong gáy của cuốn sách, tự mở rộng giống như cánh của Corra, vươn lên như một chiếc lá trên cành của một cây. Sarah thở hỗn hển. Một hình minh họa, màu sắc sáng lấp lánh với vàng, bạc, đá quý nghiền thành các sắc tố, nở rộ từ trang.

"Biểu tượng của Jack!" Sarah la lên.

Đó là nút thứ mười, được hình thành từ một firedrake và một orobouros ràng buộc bất tận. Phong cảnh chung quanh chúng xum xuê với hoa và cây xanh tươi tốt đến mức trông nó như thể thiên đường.

Trang sách lật qua, và từ nhiều hơn tuôn chảy ra từ nguồn bí ẩn của chúng.

*Đây tiếp tục huyết thống của những Bright Born cổ xưa nhất.*

Bàn tay vô hình dừng lại, như thể đang nhúng cây bút vào trong mực mới.

*Rebecca Arielle Emily Marthe Bishop-Clairmont, con gái của Diana Bishop, người cuối cùng của dòng dõi của cô,*

*và Matthew Gabriel Philippe Bertrand Sébastien de Clermont, người đầu tiên trong dòng dõi của anh. Sinh ra dưới sự cai trị của rắn.*

*Philip Michael Addison Sorley Bishop-Clairmont, con trai của cùng Diana và Matthew.*

*Sinh ra dưới sự bảo vệ của cung thủ.*

Trước khi mực có thể có thể bị khô, các trang sách lật điên cuồng trở lại sự bắt đầu.

Trong khi chúng tôi xem, một nhánh mới mọc ra từ thân cây ở trung tâm của hình ảnh đầu tiên.

Lá, hoa, quả nở tràn dọc theo chiều dài của nó.

Sách Sự Sống vỡ nhẹ để đóng lại, các móc gài lại với nhau. Tiếng rì rầm trò chuyện không còn, để lại thư viện trong sự tĩnh lặng. Tôi cảm thấy sức mạnh trào dâng bên trong tôi, tăng cao tới mức chưa từng thấy.

"Chờ đã," tôi nói, trườn tới để mở cuốn sách một lần nữa để tôi có thể nghiên cứu các hình ảnh mới kỹ lưỡng hơn.

Sách Sự Sống chống lại tôi lúc đầu, nhưng nó đã tách mở ra một khi tôi vạt lộn với nó.

Nó trống rỗng. Trắng trơn. Cơn hoảng loạn tràn qua tôi.

"Tất cả đã biến đi đâu hết mất rồi?" Tôi lật giở các trang. "Tôi cần cuốn sách để mang Matthew trở lại!" Tôi ngược lên nhìn Sarah. "Cháu đã làm sai gì rồi?"

"Oh, Chúa Kitô." Gallowglass trắng nhợt như tuyết. "Đôi mắt cô ấy kìa."

Tôi vịn người để liếc nhìn qua vai, mong đợi nhìn thấy người thủ thư ma mị đang nhìn trừng trừng vào tôi.

"Không có gì đằng sau con đâu, mặt ong à. Và cuốn sách đã không biến đi đâu hết." Sarah nuốt nước bọt. "Nó ở bên trong cháu."

Tôi là Sách Sự Sống.

## Chương 35

"Ông thảm hại đến mức không thể tin được." Giọng nói của Benjamin xuyên qua làn sương mù đã che phủ trên não của Matthew. "Tôi chỉ có thể cầu nguyện rằng vợ của ông cũng dễ dàng thao túng tương đương."

Một cơn đau rất bản xuyên qua cánh tay anh, và Matthew kêu lên, không thể ngăn mình lại. Phản ứng chỉ khuyến khích Benjamin hơn. Matthew nghiêng đôi môi vào nhau, kiên quyết không để cho con trai của mình hài lòng hơn nữa.

Một cây búa đập vào sắt – một âm thanh giản dị quen thuộc anh nhớ từ thời thơ ấu của anh. Matthew cảm thấy gọng kềm kim loại rung động trong tận cốt tủy của mình.

"Đó. Điều đó sẽ giữ ông." Những ngón tay lạnh lẽo nắm chặt cầm anh. "Mở mắt ra, Cha. Nếu không tôi sẽ phải mở ra cho ông, tôi không nghĩ rằng ông

sẽ thích nó."

Matthew buộc mi mắt của mình mở ra. Khuôn mặt bí hiểm của Benjamin chỉ cách vài inch. Con trai của anh đã thực hiện một âm thanh mềm mại, thương xót.

"Quá tệ. Tôi đã hy vọng ông sẽ chống lại tôi. Tuy nhiên, đây chỉ là hành động đầu tiên." Benjamin xoắn đầu Matthew xuống.

Một thanh sắt dài, nóng đỏ đống xuyên qua cánh tay phải của Matthew vào cái ghế gỗ dưới chân anh. Khi nó đã nguội, mùi hôi của thịt và xương bị đốt cháy giảm đi phần nào. Anh không cần phải nhìn cánh tay khác để biết rằng nó đã trải qua một xử lý tương tự.

"Cười lên nào. Chúng ta không muốn gia đình trở về nhà mà bỏ lỡ một phút trong cuộc hội ngộ của chúng ta." Benjamin túm lấy tóc và giật mạnh đầu anh lên. Matthew nghe tiếng kêu ro ro của một camera.

"Một vài cảnh báo: Thứ nhất, cây cọc sắt đã được đặt cẩn thận giữa xương trụ và xương quay. Kim loại nóng đã liên kết các xương xung quanh chỉ đủ để nếu ông vùng vẫy, nó sẽ vỡ ra. Tôi đã được thuyết phục để tin rằng nó rất đau đớn." Benjamin đá chân ghế, và hàm Matthew nghiền lại khi một cơn đau khủng khiếp lan toả bên trong tay anh. "Thấy chưa? Thứ hai, tôi không có hứng thú trong việc giết chết ông. Không có gì ông có thể làm, nói, hoặc đe dọa sẽ khiến tôi đặt ông vào bàn tay nhẹ nhàng của cái chết. Tôi muốn tiệt tùng trên nỗi đau của ông và thưởng thức nó."

Matthew biết rằng Benjamin đã mong chờ anh hỏi một câu hỏi cụ thể, nhưng cái lưỡi dày thịch của anh không tuân theo lệnh của bộ não. Tuy nhiên, anh vẫn kiên trì. Tất cả mọi thứ phụ thuộc vào nó.

"Diana. Ở. Đâu? "

"Peter nói với tôi là cô ấy ở Oxford. Knox có thể không phải là phù thủy mạnh mẽ nhất từng tồn tại, nhưng lão ta có cách theo dõi vị trí của cô ấy. Tôi sẽ cho phép ông nói chuyện với lão trực tiếp, nhưng điều đó sẽ làm hỏng bộ phim mở ra cho khán giả của chúng ta khi họ trở về nhà. Nhân tiện, họ không thể nghe thấy ông. Chưa thể. Tôi đang để dành điều đó khi ông đã bị khuất phục và cầu xin." Benjamin đã định vị bản thân một cách cẩn thận sao cho lưng hướng về phía máy ảnh.

Bằng cách đó, đôi môi của hắn không có thể đọc được.

"Diana. Không. Ở đây?" Matthew hình thành từng âm tiết một cách cẩn thận. Anh cần ai đó có thể đang xem nhận ra rằng vợ của anh vẫn đang tự do.

"Diana mà ông đã thấy chỉ là một ảo ảnh, Matthew," Benjamin cười rú lên. "Knox đã thả một thần chú, chiếu một hình ảnh của cô ấy vào căn phòng trống trên lầu. Nếu ông được cho xem lâu hơn một chút, ông sẽ thấy nó đã lặp lại từ đâu, như một bộ phim. "

Matthew đã biết đó là một ảo ảnh. Hình ảnh của Diana có tóc vàng hoe, vì Knox đã không thấy vợ anh kể từ khi họ trở về từ quá khứ. Thậm chí nếu màu tóc có đúng, Matthew cũng đã biết đó không thực sự là Diana, không có tia sáng của sinh khí hoặc sự ấm áp đã kéo anh đến với cô. Matthew đã đi vào trong tường rào của Benjamin, biết rằng anh sẽ bị bắt. Đó là cách duy nhất để buộc Benjamin làm động thái tiếp theo của hắn và mang trò chơi méo mó của hắn đến chỗ kết thúc.

"Giả như ông miễn dịch với tình yêu, ông hắn đã trở thành một người đàn ông tuyệt vời. Thay vào đó ông bị chi phối bởi thứ cảm xúc vô giá trị." Benjamin nghiêng người gần hơn, và Matthew có thể cảm nhận hương thơm của máu trên môi hắn. "Đó là điểm yếu vĩ đại của ông, Cha à." Matthew siết

chặt tay theo phản xạ trước sự xúc phạm, và cánh tay của anh đã trả giá, xương trụ nứt như đất sét khô cằn bên dưới một mặt trời đang nung cháy.

"Điều đó thật ngu ngốc, phải không? Ông chẳng làm trọn vẹn được điều gì. Cơ thể của ông đã chịu đựng sự căng thẳng rất lớn rồi, tâm trí của ông đầy những lo lắng về vợ và con cái của ông. Ông sẽ mất gấp đôi thời gian để chữa lành trong điều kiện này." Benjamin buộc hàm Matthew mở ra, nghiên cứu nướu răng và lưỡi của anh. "Ông đang khát. Và đói nữa. Tôi có một đứa trẻ ở tầng dưới - một cô gái, ba hoặc bốn tuổi. Khi ông đã sẵn sàng để ăn uống trên cô ta, hãy cho tôi biết. Tôi đang cố gắng để xác định liệu máu của trinh nữ có cung cấp sự hồi phục nhanh hơn máu của gái điếm không. Cho đến nay các dữ liệu không thuyết phục." Benjamin thực hiện một ghi chú trên một biểu đồ y tế gắn trên một bảng kẹp.

"Không bao giờ."

"Không bao giờ là một thời gian dài. Cha của ông đã dạy tôi điều đó." Benjamin nói. "Chúng ta sẽ xem ông cảm thấy thế nào sau đó. Bất luận ông quyết định thế nào, phản ứng của ông sẽ giúp tôi trả lời một câu hỏi nghiên cứu khác: Mất bao lâu để cơn đói khát lấy đi các nguyên tắc về đạo đức ra khỏi một ma cà rồng khi hắn ngừng tin rằng Đức Chúa Trời sẽ cứu hắn. "

*Một thời gian rất dài, Matthew nghĩ.*

"Các dấu hiệu sống của ông vẫn còn mạnh mẽ đáng ngạc nhiên, xét đến tất cả các loại thuốc tôi đã bơm vào hệ thống của ông. Tôi thích sự mất phương hướng và sự trì trệ mà chúng kích động. Hầu hết các kinh nghiệm săn mồi nhạy bén một cách đáng lo lắng khi phản ứng và bản năng của họ bị làm nhụt đi. Tôi thấy một số bằng chứng cho thấy điều đó ở đây, nhưng không đủ cho mục đích của tôi. Tôi sẽ phải tăng liều." Benjamin ném bảng kẹp vào một cái tủ nhỏ bằng kim loại có bánh xe.

Nó trông như từ Thế chiến II. Matthew lưu ý đến chiếc ghế kim loại bên cạnh tủ. Bộ lông trên đó trông quen quen.

Lỗ mũi của anh loe ra.

Peter Knox. Lão đã không ở trong phòng bây giờ, nhưng lão đang ở gần đó. Benjamin đã không nói dối về điều đó.

"Tôi muốn biết về ông nhiều hơn, Cha à. Quan sát chỉ có thể giúp tôi khám phá ra sự thật trên bề mặt. Ngay cả ma cà rồng thông thường cũng giữ rất nhiều bí mật. Và ông, trưởng đàn của tôi, là bất cứ điều gì trừ thông thường." Benjamin tiến tới trên anh. Hắn xé mở áo của Matthew, để lộ cổ và vai của anh. "Trong những năm qua, tôi đã học được làm thế nào để tối đa hóa các thông tin tôi thu lượm được từ máu của một sinh vật. Đó là mọi thứ về tốc độ, ông biết đấy. Người ta hẳn không vội vàng. Hoặc là quá tham lam."

"Không" Matthew đã dự đoán rằng Benjamin sẽ xâm phạm tâm trí của anh, nhưng quả là không thể không phản ứng theo bản năng để chống lại sự xâm nhập. Anh vùng vẫy chống lại chiếc ghế. Một cánh tay bị gãy. Rồi một cái khác.

"Nếu ông làm gãy xương hết lần này tới lần khác như thế, chúng sẽ không bao giờ lành. Hãy suy nghĩ về điều đó, Matthew, trước khi ông cố gắng để thoát khỏi tôi một lần nữa. Điều đó là vô ích. Và tôi có thể chọc những ngọn giáo vào giữa xương chày và xương mác của ông để chứng minh điều đó. "

Móng tay sắc nhọn của Benjamin ghi dấu trên da của Matthew. Máu trào lên bề mặt, lạnh và ẩm ướt.

"Trước khi chúng ta kết thúc, Matthew, tôi sẽ biết tất cả mọi thứ về ông và phù thủy của ông. Nếu có đủ thời gian, và ma cà rồng thì có thừa thời gian đó,



tôi sẽ có thể chứng kiến mọi cái chạm mà ông đã ban cho cô ta. Tôi sẽ biết điều gì mang lại khoái cảm cho cô ta cũng như nỗi đau. Tôi sẽ biết quyền lực mà cô ta nắm giữ và những bí mật của cơ thể cô ta. Những điểm nhạy cảm của cô ta sẽ mở ra cho tôi như thể linh hồn của cô ta là một cuốn sách." Benjamin vuốt ve làn da của Matthew, tăng dần lên đến cổ. "Tôi có thể ngủi được nỗi sợ hãi của cô ta trong thư viện Bodleian, tất nhiên, nhưng bây giờ tôi muốn hiểu về nó. Quá sợ hãi, nhưng cũng rất dũng cảm. Rất hồi hộp khi khuất phục được cô ta."

*Trái tim không thể bị phá vỡ, Matthew tự nhắc nhở mình.*

"Khi tôi tìm hiểu về người bạn đời của ông, tôi cũng sẽ khám phá ra rất nhiều về ông," Benjamin tiếp tục. "Không có cách nào tốt hơn để biết một người đàn ông bằng việc hiểu được người phụ nữ của anh ta. Tôi cũng học được điều đó từ Philippe."

Các bánh răng trong bộ não của Matthew nghiêng ken két. Một sự thật khủng khiếp đang chiến đấu để làm cho chính mình được biết đến.

"Philippe có cho ông biết về thời gian ông ấy và tôi đã trải qua cùng nhau trong chiến tranh không? Nó đã không đi theo kế hoạch của tôi. Philippe đã làm hỏng rất nhiều trong số chúng khi ông ấy đến thăm mục phù thủy trong trại - một phụ nữ Gypsy già." Benjamin giải thích. "Có người mách ông ta về sự hiện diện của tôi, và như thường lệ Philippe đã vơ các vấn đề vào tay của chính mình. Mục phù thủy đã đánh cắp hầu hết suy nghĩ của ông ta, ném tung phần còn lại như ném trứng, và sau đó treo cổ tự tử. Đó là một bước lùi, dám chắc là thế. Ông ấy đã luôn luôn có một tâm trí có trật tự như vậy cơ mà. Tôi đã chờ đợi để được khám phá nó, tất cả vẻ đẹp phức tạp của nó. "

Tiếng gầm chống đối của Matthew buột ra như một tiếng ồm ộp, nhưng tiếng la hét trong đầu của anh vang vọng mãi. Điều này anh đã không mong đợi.

Đó là Benjamin - con trai của anh - người đã tra tấn Philippe trong cuộc chiến chứ không phải là viên chức Đức Quốc xã nào đó.

Benjamin đánh Matthew trên mặt, phá vỡ xương gò má của anh.

"Im lặng. Tôi đang kể với ông một câu chuyện trước khi đi ngủ." Những ngón tay của Benjamin nhấn vào vùng xương vỡ trên khuôn mặt của Matthew, chơi đùa trên chúng như một nhạc cụ mà âm nhạc của nó chỉ là nỗi đau. "Vào lúc chỉ huy tại Auschwitz thả Philippe vào tù của tôi đã là quá muộn. Sau khi mụ phù thủy chỉ để lại duy nhất một thứ mạch lạc trong tâm trí một thời từng rực rỡ đó : Ysabeau. Tôi đã phát hiện ra , bà ấy gợi cảm đáng kinh ngạc cho một người quá lạnh lẽo như thế."

Matthew càng muốn bịt đôi tai của mình chống lại những lời này, càng không có cách nào để làm như vậy.

"Philippe ghét sự yếu đuối của mình, nhưng ông ta không thể để bà ấy đi," Benjamin tiếp tục. "Thậm chí ở giữa sự điên rồ của mình, khóc như một đứa trẻ, ông ấy vẫn nghĩ về Ysabeau – dù biết rõ mọi lúc rằng tôi đang chia sẻ niềm vui của ông ta." Benjamin mỉm cười, để lộ hàm răng sắc nhọn. "Nhưng bây giờ đã đủ cho chuyện kể gia đình rồi. Chuẩn bị bản thân đi, Matthew. Thứ này sẽ đau đấy."

## Chương 36

Trên máy bay về nhà, Gallowglass đã cảnh báo Marcus rằng điều gì đó bất ngờ đã xảy ra với tôi tại thư viện Bodleian.

"Bạn sẽ tìm thấy Diana. . . bị thay thế." Gallowglass thận trọng nói vào điện thoại.

Bị thay thế. Đó là một mô tả phù hợp cho một sinh vật được hợp thành với các nút thắt, dây thừng, dây xích, những đôi cánh, những dấu ấn, vũ khí, và dây giờ, các chữ và một cái cây. Tôi không biết điều gì đã tạo ra chúng cho tôi, nhưng nó đã khác xa với những gì tôi đã từng là trước đây.

Mặc dù đã được cảnh báo về sự thay đổi, Marcus đã sửng sờ thấy rõ khi tôi trèo ra khỏi xe tại Sept-Tours. Phoebe chấp nhận sự biến đổi của tôi với sự thanh thản hơn, như cô đã làm hầu hết mọi thứ.

"Không hỏi han, Marcus," Hamish nói, nắm lấy khuỷu tay tôi. Ông đã thấy trên máy bay những câu hỏi đã làm gì với tôi. Không có phép thuật ngụy trang nào có thể che giấu cách đôi mắt của tôi chuyển sang màu trắng sữa và hiển thị chữ và các biểu tượng chỉ với gợi ý của một lời truy vấn, nhiều chữ hơn nữa xuất hiện trên cánh tay của tôi và lưng bàn tay của tôi.

Tôi thầm cảm ơn rằng các con tôi sẽ không bao giờ biết tôi với bất kỳ khác biệt nào và do đó sẽ nghĩ rằng thật là bình thường khi có bản viết trên da một người mẹ.

"Không câu hỏi," Marcus nhanh chóng đồng ý.

"Những đứa trẻ đang trong phòng nghiên cứu của Matthew với Marthe. Chúng đã bồn chồn trong giờ vừa qua, như thể chúng biết dì sắp về." Phoebe nói, theo tôi vào nhà.

"Tôi sẽ gặp Becca và Philip trước." Trong sự háo hức của tôi, tôi đã bay lên cầu thang thay vì đi bộ. Có vẻ đó là chuyện nhỏ để làm trong bất cứ điều gì khác.

Thời gian của tôi với bọn trẻ lay động tận linh hồn. Phần nào đó, chúng làm cho tôi cảm thấy gần gũi hơn với Matthew. Nhưng với việc chồng tôi đang gặp nguy hiểm, tôi không thể không nhận thấy hình dạng của đôi mắt màu xanh của Philip giống cha bé nhiều như thế nào. Cùng đường nét bướng bình tương tự của chiếc cằm, mặc dù còn non trẻ và chưa trưởng thành. Và màu tóc của Becca – cũng đen tối như cánh của một con quạ, đôi mắt đó không phải là màu xanh baby bình thường mà đã là một màu xám xanh rục rỡ, làn da màu trắng sữa – phi thường giống như của Matthew. Tôi ôm ấp chúng, thì thầm vào tai chúng những lời hứa về những gì cha của chúng sẽ làm với chúng khi ông trở về nhà.

Khi tôi đã dành nhiều thời gian với chúng lâu như tôi có thể, tôi quay trở lại tầng dưới, chậm rãi và lần này đi bộ trên chân mình, và yêu cầu để xem nguồn cấp dữ liệu video.

"Ysabeau ở trong thư viện gia đình, đang xem nó bây giờ." Nỗi lo lắng có thể sờ thấy được của Miriam làm máu tôi lạnh hơn so với bất cứ điều gì đã làm từ khi Gallowglass xuất hiện tại thư viện Bodleian.

Tôi đã cố cố bản thân để chuẩn bị xem, nhưng Ysabeau đã đóng sập máy tính xách tay ngay khi tôi bước vào phòng.

"Ta đã nói không đưa cô ấy đến đây, Miriam."

"Diana có quyền được biết," Miriam nói.

"Miriam nói đúng, Granny." Gallowglass trao cho bà nội của mình một nụ hôn nhanh thay lời chào. "Bên cạnh đó, Thím sẽ không chấp hành mệnh lệnh của bà nhiều hơn bà tuân lệnh Baldwin khi chú ấy cố gắng giữ bà khỏi Philippe cho đến khi vết thương của ông lành bệnh." Anh cạy máy tính xách tay khỏi ngón tay Ysabeau và mở nắp.

Những gì tôi thấy khiến tôi thốt ra một âm thanh tắc nghẹn kinh hoàng. Nếu không có đôi mắt màu xanh lá cây màu xám đặc biệt của Matthew và mái tóc đen, tôi có thể đã không nhận ra anh.

"Diana". Baldwin sai bước vào phòng, vẻ mặt của ông thận trọng sắp đặt để không lộ ra phản ứng nào đối với sự biến đổi của tôi. Nhưng ông là một người lính, và ông hiểu rằng giả vờ một thứ gì đó không xảy ra sẽ không làm cho nó biến mất. Ông giơ tay ra với sự dịu dàng đáng ngạc nhiên và chạm vào chân tóc của tôi. "Có đau không?"

"Không" Khi cơ thể của tôi hấp thụ Sách Sự Sống, một cái cây cũng đã xuất hiện trên đó. Thân cây bao phủ phía sau cổ của tôi, hoàn toàn phù hợp với cột sống. Rễ của nó lan truyền trên vai tôi. Các nhánh cây xòe ra dưới mái tóc của tôi, bao phủ da đầu. Đỉnh của các nhánh cây thò ra dọc theo đường chân tóc, sau tai, và xung quanh các cạnh của khuôn mặt. Giống như cái cây trên chiếc hộp giả lập của tôi, những cái rễ và cành nhánh đã gắn bó với nhau kỳ lạ dọc theo hai bên cổ tôi trong một mô hình tương tự các nút thắt trang trí kiểu Celtic.

"Tại sao ông lại ở đây?" Tôi hỏi. Chúng tôi đã không nghe từ Baldwin kể từ lễ rửa tội.

"Baldwin là người đầu tiên xem thông điệp của Benjamin," Gallowglass giải thích. "Chú ấy đã liên lạc với tôi ngay, sau đó chia sẻ tin tức với Marcus."

"Nathaniel đã đánh bại tôi về nó. Cậu ta đã lần theo dấu sự giao tiếp bằng điện thoại di động cuối cùng của Matthew - một cuộc gọi được thực hiện từ cô - đến một vị trí ở Ba Lan." Baldwin nói.

"Addie đã nhìn thấy Matthew ở Dresden, trên đường đến Berlin," Miriam báo cáo. "Anh ấy đã hỏi cô ấy thông tin về Benjamin. Trong lúc ở với cô ấy, Matthew đã nhận được một tin nhắn. Anh ấy đã rời đi ngay lập tức."

"Verin tham gia với Addie ở đó. Họ đã theo dấu vết của Matthew. Một trong những hiệp sĩ Marcus phát hiện anh ta đang rời khỏi thứ mà chúng ta từng gọi là Breslau." Baldwin liếc nhìn Ysabeau. "Anh ta đang di chuyển về phía đông nam. Matthew hẳn đã lang thang vào một cái bẫy."

"Cha đã đi về phía bắc cho đến khi đó. Tại sao cha lại đổi hướng?" Marcus cau mày.

"Matthew có thể đã đi đến Hungary," tôi nói, cố gắng hình dung ra tất cả điều này trên bản đồ. "Chúng tôi tìm thấy một lá thư từ Godfrey đề cập các kết nối của Benjamin ở đó."

Điện thoại của Marcus reo lên.

"Bạn có những gì?" Marcus nghe một lúc, sau đó đi đến một trong những máy tính xách tay khác nằm rải rác trên bề mặt chiếc bàn thư viện. Khi màn hình được chiếu sáng, cậu đã cài một địa chỉ Web. Những ảnh chụp cận cảnh từ nguồn cấp dữ liệu video xuất hiện, những hình ảnh được tăng cường để cung cấp độ sắc nét hơn. Một là của một bảng kẹp. Một ảnh khác, một góc tấm vải treo trên một chiếc ghế. Tấm thứ ba, một cửa sổ. Marcus đặt điện thoại di động của mình xuống và bật loa ngoài.

"Giải thích đi, Nathaniel," cậu ra lệnh, nghe có vẻ giống như sĩ quan chỉ huy của Nathaniel hơn người bạn của cậu ta.

"Căn phòng khá là hoang phế - không cung cấp nhiều đầu mối có thể giúp chúng ta có được sự ấn định tốt hơn về vị trí của Matthew. Các chi tiết này dường như có tiềm năng nhất."

"Bạn có thể phóng to cái bảng kẹp lên không?"

Ở phía bên kia của thế giới, Nathaniel thao tác hình ảnh.

"Đó là thứ mà chúng ta dùng cho những biểu đồ y tế. Chúng ở trên mỗi khu bệnh viện, treo trên những thành giường."

Marcus nghiêng đầu.

"Bạn thấy những gì?" Nathaniel hỏi.

"Đó là một bảng theo dõi các dữ liệu. Benjamin đã làm những gì mà bất cứ bác sĩ nào cũng sẽ làm - đo chiều cao, cân nặng, huyết áp, nhịp tim." Marcus dừng lại. "Và nó đã chỉ ra các loại thuốc Matthew đang sử dụng."

"Matthew không đang dùng bất cứ loại thuốc nào," tôi nói.

"Hiện giờ, ông ấy có," Marcus nói ngay.

"Nhưng ma cà rồng chỉ có thể cảm nhận được tác dụng của thuốc nếu. . ."  
Tôi nhỏ giọng dần.

"Nếu họ được cho ăn thông qua một warmblood. Benjamin đã cho ông ấy ăn - hoặc ép buộc ông ấy ăn." Marcus chống cánh tay của mình lên bàn và

nguyên rửa. "Và các loại thuốc trong câu hỏi không chính xác để xoa dịu cho một ma cà rồng."

"Anh ấy đang dùng thuốc gì?" Tâm trí của tôi cảm thấy tê liệt, và bộ phận duy nhất của tôi dường như còn sống là những sợi dây chạy qua cơ thể của tôi như rễ cây, giống như các nhánh cây.

"Một loại hỗn hợp của ketamine, thuốc phiện, cocaine, và psilocybin." Giọng của Marcus đều đều và điềm tĩnh, nhưng mí mắt phải của cậu giật giật.

"Psilocybin?" Tôi hỏi. Những thứ khác ít ra tôi cũng đã quen thuộc.

"Một loại thuốc gây ảo giác có nguồn gốc từ nấm."

"Sự kết hợp đó sẽ làm cho Matthew điên loạn", Hamish nói.

"Giết Matthew sẽ là quá nhanh chóng cho các mục đích của Benjamin," Ysabeau nói. "Điều gì về mảnh vải này?" Bà chỉ vào màn hình.

"Tôi nghĩ rằng đó là một tấm chăn. Nó gần như nằm ngoài khung hình, nhưng dù sao thì tôi đã có nó." Nathaniel nói. "Không có mốc định hướng bên ngoài," Baldwin quan sát. "Tất cả những gì có thể thấy là tuyết và cây cối. Nó có thể là một ngàn địa điểm ở Trung Âu vào thời điểm này trong năm. "

Đầu của Matthew quay nhẹ.

"Điều gì đó đang xảy ra," tôi nói, kéo máy tính xách tay về phía tôi.

Benjamin đã dẫn một cô bé vào phòng. Cô không thể nhiều hơn bốn tuổi và đang mặc một chiếc áo ngủ màu trắng dài với ren ở cổ áo và tay áo. Lốp vải



được nhuộm bằng máu.

Cô bé mang một biểu hiện choáng váng, ngón tay cái của cô ở trong miệng.

"Phoebe, đưa Diana đến phòng khác." Lệnh của Baldwin là khẩn cấp.

"Không. Tôi sẽ ở lại đây. Matthew sẽ không ăn cô bé. Anh ấy sẽ không." Tôi lắc đầu.

"Anh ấy đã mất trí với nỗi đau, mất máu, và các loại thuốc," Marcus nói nhẹ nhàng. "Matthew không phải chịu trách nhiệm cho hành động của mình."

"Chồng tôi sẽ không ăn một đứa trẻ," tôi nói với niềm tin tuyệt đối.

Benjamin sắp xếp cô bé trên đầu gối của Matthew và vuốt ve cổ của cô gái. Làn da đã bị rách, và máu dính bết xung quanh vết thương.

Lỗ mũi của Matthew loe lên trong sự nhận biết bản năng rằng đồ ăn ở gần đó. Anh quay đầu khỏi cô gái một cách cố tình.

Mắt Baldwin không rời khỏi màn hình. Ông quan sát em trai của mình, thoát đầu thận trọng, sau đó với sự kinh ngạc. Khi những giây trôi qua, biểu hiện của ông đã trở thành tôn trọng.

"Hãy nhìn vào sự kiểm soát đó," Hamish thì thầm. "Mọi bản năng trong anh ta hẳn phải đang la hét đòi máu và sự sống còn."

"Vẫn nghĩ rằng Matthew không có những gì cần thiết để dẫn dắt gia đình của mình sao?" Tôi hỏi Baldwin.

Lưng của Benjamin quay về phía chúng tôi, vì vậy chúng tôi không thể thấy phản ứng của hắn, nhưng sự thất vọng của gã ma cà rồng thật rõ ràng qua cú

đánh tàn bạo mà hấn đã làm trên khuôn mặt của Matthew. Chẳng có gì ngạc nhiên khi các đường nét của chồng tôi trông không quen thuộc. Sau đó, Benjamin thô bạo túm lấy đứa trẻ và giơ cô bé lên để cổ của cô trực tiếp bên dưới mũi của Matthew. Nguồn cấp dữ liệu video không có âm thanh, nhưng khuôn mặt của đứa trẻ vặn xoắn khi cô bé hét lên trong kinh hoàng. Môi Matthew chuyển động, và đầu của đứa trẻ quay lại, tiếng nức nở của cô lặng đi một chút. Bên cạnh tôi Ysabeau bắt đầu hát theo.

*"Der Mond ist aufgegangen,  
Die goldnen Sternlein prangen  
Am Himmel hell und klar... "*

*(Mặt trăng đã lên*

*Các ngôi sao vàng lượn lờ*

*Trên bầu trời sáng trong và rõ ràng... Google Translate từ tiếng Đức )*

Ysabeau hát những lời cùng lúc với sự chuyển động của miệng của Matthew.

"Đừng, Ysabeau," Baldwin cắn ra.

"Đó là cái gì thế?" Tôi hỏi, vươn tay để chạm vào mặt chồng tôi. Ngay cả trong sự tra tấn của mình, anh vẫn duy trì vẻ mặt cực kỳ vô cảm.

"Đó là một bài thánh ca Đức. Một số trong những câu thơ đã trở thành một bài hát ru phổ biến. Philippe đã từng hát nó sau khi. . . ông trở về nhà."

Khuôn mặt của Baldwin đã bị tàn phá trong một khoảnh khắc đau buồn và cảm giác tội lỗi.

"Đó là một bài hát về phán quyết cuối cùng của Thiên Chúa," Ysabeau nói.

Tay của Benjamin chuyển động. Khi chúng ngừng lại, cơ thể của đứa trẻ gục xuống mềm oặt, đầu uốn cong ra sau trong một góc không thể. Mặc dù không giết chết đứa trẻ, Matthew cũng không thể cứu cô bé. Cô bé cũng là một cái chết mà Matthew sẽ mang theo với anh mãi mãi. Cơ thịnh nộ bùng cháy trong huyết quản của tôi, rõ ràng và rực rỡ.

"Đủ rồi. Điều này kết thúc. Tối nay." Tôi nắm lấy một chùm chìa khóa mà ai đó đã ném lên bàn. Tôi không quan tâm chúng thuộc về chiếc xe nào, mặc dù tôi hy vọng nó là xe của Marcus - và do đó sẽ rất nhanh. "Hãy nói cho Verin, tôi đang trên đường tới."

"Không!" Tiếng kêu đau đớn của Ysabeau đã dừng tôi lại giữa đường đi của tôi. "Cái cửa sổ. Cậu có thể phóng to một phần của hình ảnh cho tôi không, Nathaniel? "

"Không có gì trên đó ngoài tuyết và cây cối" Hamish nói, cau mày.

"Bức tường bên cạnh cửa sổ. Tập trung ở đó." Ysabeau chỉ vào bức tường cái bản trên màn hình như thể Nathaniel bằng cách nào đó có thể nhìn thấy bà. Mặc dù cậu ấy không thể, Nathaniel sốt sắng phóng to nó lên.

Khi một bức tranh rõ ràng hơn nổi lên, tôi không thể hình dung được những gì Ysabeau cho rằng bà đã nhìn thấy. Các bức tường loang lổ ẩm ướt và đã không được sơn một thời gian. Nó hẳn đã từng có màu trắng, giống như gạch, nhưng bây giờ nó xám xịt. Hình ảnh trên màn hình tiếp tục được xử lý và làm sắc nét khi Nathaniel làm việc.

Một số các vết ố bẩn bật ra được một dãy số sắp hàng xuống phía dưới trên bức tường. "Đứa trẻ thông minh của tôi," Ysabeau nói, mắt bà đỏ lệ màu đỏ với máu và đau buồn. Bà đứng, chân tay run rẩy. "Con quái vật đó. Tôi sẽ xé hẳn ra từng mảnh. "

"Nó là gì thế, Ysabeau?" Tôi hỏi.

"Các đầu mối ở trong bài hát. Matthew biết chúng ta đang nhìn nó." Ysabeau nói.

"Nó là gì, Grand-mère?" Marcus lặp lại, nhìn chăm chú vào bức ảnh. "Đó có phải là những chữ số không?"

"Một con số. Số của Philippe." Ysabeau chỉ vào phần cuối cùng trong dãy số.

"Số của ông ấy?" Sarah hỏi.

"Nó đã được trao cho ông tại Auschwitz-Birkenau. Sau khi phát xít Đức bắt được Philippe đang cố gắng để giải phóng Ravensbruck, họ đã gửi ông ấy đến đó." Ysabeau nói.

Đây là những cái tên bước ra từ cơn ác mộng, nơi mãi mãi đồng nghĩa với sự tàn ác của nhân loại.

"Phát xít Đức đã xăm nó trên Philippe – hết lần này tới lần khác." Sự giận dữ chất chồng trong giọng nói của Ysabeau, làm cho nó ngân lên như một tiếng chuông cảnh báo. "Đó là cách chúng đã phát hiện ra ông ấy khác biệt."

"Mẹ đang nói gì vậy?" Tôi không thể tin điều đó, và vẫn. . .

"Là Benjamin đã tra tấn Philippe," Ysabeau nói.

Hình ảnh của Philippe bơi trước tôi - hốc mắt rỗng nơi Benjamin đã chọc mù, những vết sẹo khủng khiếp trên khuôn mặt của ông. Tôi nhớ lại những chữ viết tay run rẩy trên lá thư ông để lại cho tôi, cơ thể của ông quá hư hỏng để kiểm soát sự di chuyển của cây bút.

Và sinh vật đồng loại đã làm điều đó với Philippe bây giờ đang giữ chông tôi.

"Hãy tránh khỏi đường đi của tôi." Tôi cố gắng để lao qua Baldwin khi tôi chạy ra cửa. Nhưng Baldwin đã giữ chặt tôi.

"Cô sẽ không đi lang thang vào cái bẫy tương tự như chú ấy đã làm, Diana," Baldwin nói. "Đó chính xác là những gì Benjamin muốn."

"Tôi sẽ đến Auschwitz. Matthew sẽ không chết ở đó, nơi mà rất nhiều người đã chết trước đây", tôi nói, vịn vịn trong tay Baldwin. "Matthew không phải đang ở Auschwitz. Philippe đã được chuyển từ đó đến Majdanek ở vùng ngoại ô của Lublin ngay sau khi ông bị bắt. Đó là nơi chúng tôi đã tìm thấy cha tôi. Tôi đã lục soát mỗi inch của các trại tập trung để tìm kiếm những người sống sót khác. Không có chỗ nào như thế ở trong đó. "

"VẬY, Philippe đã bị bắt đến một nơi khác trước khi được gửi tới Majdanek - đến một trại tù khổ sai khác. Một nơi được điều hành bởi Benjamin. Hẳn là người đã tra tấn Philippe. Tôi chắc chắn về điều đó." Ysabeau nhấn mạnh.

"Làm thế nào Benjamin có thể là phụ trách của một trại?" Tôi chưa bao giờ nghe nói về một điều như vậy. Các trại tập trung của Đức Quốc xã được điều hành bởi các SS.

"Có hàng chục ngàn người trong số họ, trên khắp nước Đức và Ba Lan - trại khổ sai, nhà thổ, cơ sở nghiên cứu, trang trại," Baldwin giải thích. "Nếu Ysabeau nói đúng, Matthew có thể ở bất cứ nơi nào."

Ysabeau quay sang Baldwin. "Anh được tự do ở lại đây và tự hỏi về nơi em trai của anh đang ở, nhưng ta sẽ đến Ba Lan với Diana. Chúng tôi sẽ tự mình tìm Matthew. "

"Không ai được đi đâu hết." Marcus đập tay lên bàn. "Không, khi không có một kế hoạch. Chính xác thì Majdanek ở đâu? "

"Tôi sẽ đưa lên một bản đồ." Phoebe vươn tay đến máy tính.

Tôi giữ yên bàn tay cô. Có cái gì đó quen thuộc đáng lo ngại về tấm chăn. . .  
. Đó là vải tuyết, một màu nâu thạch nam với một kiểu dệt đặc biệt.

"Đó có phải là một cái nút không?" Tôi nhìn kỹ hơn. "Đó không phải là một tấm chăn. Đó là một chiếc áo khoác." Tôi nhìn chăm chăm vào nó tìm kiếm thêm một số chi tiết. "Peter Knox đã mặc một chiếc áo khoác giống như thế. Tôi nhớ kiểu vải từ Oxford. "

"Ma cà rồng sẽ không thể cứu được Matthew nếu Benjamin có những phù thủy như Knox cùng phe với hắn ta !" Sarah kêu lên.

"Điều này giống như năm 1944 trên một lần nữa," Ysabeau lặng lẽ nói.  
"Benjamin đang giở trò với Matthew và với chúng tôi."

"Nếu là thế thì việc bắt Matthew không phải là mục tiêu của hắn." Baldwin khoanh tay và nheo mắt vào màn hình. "Cái bẫy Benjamin đã đặt ra có nghĩa là để giăng bẫy một kẻ khác nữa."

"Hắn muốn Thím," Gallowglass nói. "Benjamin muốn biết lý do tại sao cô ấy có thể mang thai đứa con của một ma cà rồng."

Benjamin muốn tôi mang thai đứa con của hắn, tôi nghĩ.

"Chà, hắn sẽ không thử nghiệm được trên Diana để tìm ra đâu," Marcus nói một cách dứt khoát. "Matthew thà chết ở nơi đó thay vì để cho điều đó xảy ra."

"Không cần đến các thí nghiệm. Tôi đã biết lý do tại sao người thợ dệt có thể có con với ma cà rồng cuồng máu rồi." Câu trả lời đã chạy lên cánh tay của tôi bằng những mẫu tự và các biểu tượng từ các ngôn ngữ đã chết từ lâu hoặc không bao giờ nói, ngoại trừ bởi phù thủy thực hiện phép thuật. Những sợi dây trong cơ thể của tôi đã bện xoắn và biến thành những sợi xoắn ốc rực rỡ sắc màu của màu vàng và màu trắng, đỏ và đen, xanh và bạc.

"VẬY, câu trả lời đã ở trong Sách Sự Sống," Sarah nói. "Y như ma cà rồng đã nghĩ nó sẽ có."

"Và tất cả bắt đầu với một phát hiện của các phù thủy." Tôi mím đôi môi của tôi với nhau để tránh tiết lộ chi tiết bất kỳ. "Marcus nói đúng. Nếu chúng ta đuổi theo Benjamin mà không có một kế hoạch và sự hỗ trợ của các sinh vật khác, hẳn sẽ giành chiến thắng. Và Matthew sẽ chết."

"Tôi gửi cho các bạn một bản đồ đường của miền nam và miền đông Ba Lan ngay bây giờ," Nathaniel nói qua loa.

Một cửa sổ khác mở ra trên màn hình. "Đây là Auschwitz." Một lá cờ màu tím xuất hiện. "Và đây là Majdanek." Một lá cờ màu đỏ đánh dấu một vị trí ở vùng ngoại ô của một thành phố rất xa về phía đông mà thực tế là ở Ukraine. Có hàng hà những dặm đất Ba Lan ở giữa.

"Chúng ta bắt đầu từ đâu?", Tôi hỏi. "Tại Auschwitz và di chuyển về phía đông?"

"Không. Benjamin sẽ không xa khỏi Lublin." Ysabeau nhấn mạnh. "Các phù thủy mà chúng tôi đã thăm vấn khi Philippe được tìm thấy cho biết sinh vật đã tra tấn ông ấy có mối quan hệ lâu đời với khu vực đó. Chúng tôi đã cho rằng họ nói về một thành viên bổ sung của Đức quốc xã tại địa phương."

"Những phù thủy nói gì khác nữa không?", Tôi hỏi.

"Chỉ là người bắt giữ Philippe đã tra tấn những phù thủy của Chelm trước khi chuyển sự chú ý đến với chồng ta," Ysabeau nói. "Họ gọi hắn là 'Ác Quỷ'"

Chelm. Trong vài giây tôi thấy thành phố Chelm ở ngay phía đông của Lublin. Giác quan thứ sáu phù thủy của tôi nói với tôi rằng Benjamin sẽ ở đó, hoặc rất gần. "Đó là nơi mà chúng ta nên bắt đầu tìm kiếm," tôi nói, chạm vào thành phố trên bản đồ như thể bằng cách nào đó Matthew có thể cảm thấy những ngón tay của tôi. Trên nguồn cấp dữ liệu video, tôi thấy anh đã bị bỏ lại một mình với đứa trẻ đã chết.

Môi anh vẫn đang chuyển động, vẫn đang hát. . . cho một cô gái sẽ không bao giờ nghe được bất cứ điều gì nữa.

"Tại sao cô lại chắc chắn như vậy?" Hamish hỏi.

"Bởi vì một phù thủy mà tôi gặp ở thế kỷ mười sáu tại Prague đã sinh con ở đó. Phù thủy ấy là một thợ dệt giống như tôi." Khi tôi nói, tên và dòng tộc nổi lên trên bàn tay và cánh tay của tôi, các dấu vết đen như bất kỳ hình xăm nào. Chúng xuất hiện trong giây lát trước khi mờ dần vào vô hình, nhưng tôi biết những gì chúng thể hiện :

Abraham ben Elijah chắc chắn không phải là người thợ dệt đầu tiên - cũng không phải là thợ dệt cuối cùng - trong thành phố. Chelm là nơi Benjamin đã bắt đầu nỗ lực điên cuồng của mình để nuôi một đứa trẻ.

Trên màn hình, Matthew nhìn xuống tay phải của anh. Nó đang co giật, ngón trỏ gỗ không đều đặn trên cánh tay của chiếc ghế.



"Có vẻ như các dây thần kinh ở bàn tay của cha đã bị hư hỏng," Marcus nói, nhìn ngón tay của cha mình đang co giật.

"Đó không phải là chuyển động vô tình." Gallowglass khom người cho đến khi cảm anh thực sự nghỉ ngơi trên bàn phím. "Đó là mã Morse."

"Anh ấy nói gì?" Tôi điên lên với ý nghĩ rằng chúng tôi đã có thể đã bỏ lỡ một phần của thông điệp.

"D. Bốn. D. Năm. C. Bốn." Gallowglass nêu ra từng mẫu tự lần lượt. "Chúa Kitô. Matthew đã làm cho nó chẳng có ý nghĩa gì cả. D.X "

"C4", Hamish nói, cao giọng. "DXC4." Ông ồ lên trong sự phấn khích. "Matthew đã không bước vào một cái bẫy. Ông ấy đã cố tình nhảy vào nó."

"Tôi không hiểu," tôi nói.

"D4 và D5 là hai động thái đầu tiên của nước thí quân Nữ hoàng - nó là một trong các thế cổ điển trong cờ vua." Hamish đi đến lò sưởi, nơi một bộ cờ vua nặng sắp sẵn trên bàn. Ông di chuyển hai con cờ, một màu trắng và sau đó một màu đen. "Động thái di chuyển tiếp theo của quân Trắng sẽ buộc quân Đen hoặc là đưa quân cờ quan trọng của mình vào tình trạng nguy hiểm và đạt được tự do lớn hơn hoặc chọn cách chơi an toàn và hạn chế khả năng cơ động của mình." Hamish di chuyển một quân tốt trắng khác bên cạnh quân đầu tiên.

"Nhưng khi Matthew chơi bên Trắng, chú ấy không bao giờ đi nước khởi đầu cho thế thí quân Nữ hoàng, và khi chú ấy chơi bên Đen, chú ấy từ chối nó. Matthew luôn chơi an toàn và bảo vệ hoàng hậu của mình." Baldwin nói, khoanh tay trước ngực. "Chú ấy bảo vệ bà ấy bằng mọi giá."

"Tôi biết. Đó là lý do tại sao anh ấy thua. Nhưng không phải lúc này." Hamish nhặt quân chốt đen và gõ trên quân chốt trắng ở trên đường chéo của trung tâm bàn cờ. "DXC4. Nước thí quân cờ Nữ hoàng được chấp nhận."

"Tôi nghĩ rằng Diana là nữ hoàng trắng cơ", Sarah nói, nghiên cứu bàn cờ. "Nhưng bạn đang làm cho nó nghe như thể Matthew đang chơi phe Đen."

"Anh ấy là," Hamish nói. "Tôi nghĩ anh ấy đang nói với chúng ta đứa trẻ là quân tốt trắng của Benjamin – quân cờ mà hắn đã hy sinh, tin rằng nó sẽ giúp hắn có một lợi thế hơn trên Matthew. Trên chúng ta."

"Liệu nó có không?" Tôi hỏi.

"Điều đó phụ thuộc vào những gì chúng ta làm tiếp theo", Hamish nói. "Trong cờ vua, quân đen hoặc là sẽ tiếp tục tấn công những con tốt để đạt được một lợi thế trong chung cuộc hoặc trở nên hung hăng hơn và di chuyển các quân hiệp sĩ của hắn."

"Matthew sẽ làm gì?" Marcus hỏi.

"Tôi không biết", Hamish nói. "Như Baldwin đã nói, Matthew không bao giờ chấp nhận thí quân cờ Nữ hoàng."

"Điều đó không quan trọng. Chú ấy đã không cố gắng cho biết động thái tiếp theo của chúng ta. Chú ấy đang nói với chúng ta đừng bảo vệ hoàng hậu của chú ấy." Baldwin đong đưa đầu xung quanh và hướng trực tiếp vào tôi. "Cô đã sẵn sàng cho những gì xảy ra tiếp theo chưa?"

"Có."

"Cô đã do dự một lần trước đây," Baldwin nói. "Marcus đã nói với tôi những gì xảy ra lần cuối cùng cô phải đối mặt với Benjamin trong thư viện. Lần này, cuộc sống của Matthew phụ thuộc vào cô."

"Nó sẽ không xảy ra nữa." Tôi đón ánh mắt của ông, và Baldwin gật đầu.

"Mẹ có thể theo dõi Matthew không, Ysabeau?" Baldwin hỏi. "Tốt hơn Verin," bà trả lời.

"Vậy chúng ta sẽ rời đi một lượt," Baldwin nói. "Gọi các hiệp sĩ của cháu chuẩn bị vũ khí, Marcus. Nói với họ gặp tôi ở Warsaw. "

"Kuzma ở đó," Marcus nói. "Anh ấy sẽ sắp xếp các hiệp sĩ cho đến khi tôi đến nơi."

"Cậu không thể đi, Marcus," Gallowglass nói. "Cậu phải ở lại đây, với các em bé."

"Không!" Marcus nói. "Ông ấy là cha tôi. Tôi có thể theo mùi hương của ông ấy dễ dàng như Ysabeau. Chúng ta sẽ cần mọi lợi thế."

"Cháu sẽ không đi, Marcus. Diana cũng không." Baldwin chống tay lên bàn và dán mắt vào Marcus và tôi. "Tất cả mọi thứ cho đến bây giờ chỉ là một cuộc chạm trán nhỏ - một lời mở đầu cho thời điểm này. Benjamin đã có gần một ngàn năm để lên kế hoạch trả thù. Chúng ta có vài giờ. Tất cả chúng ta phải ở nơi chúng ta cần thiết nhất, không phải là nơi trái tim của chúng ta dẫn chúng ta đến."

"Chồng tôi cần đến tôi." tôi nói đầy nghiến.

"Chồng cô cần được tìm thấy. Những người khác có thể làm điều đó, cũng giống như những người khác có thể chiến đấu." Baldwin trả lời.

"Marcus phải ở lại đây, vì Sept-Tours là khu bảo tồn hợp pháp chỉ khi người chủ ở trong các bức tường của nó."

"Và chúng ta đã thấy điều đó đã giúp chúng ta chống lại Gerbert và Knox tốt đẹp nhiều như thế nào," Sarah nói một cách cay đắng.

"Một người đã chết." Giọng Baldwin lạnh lùng và rõ ràng như một cục nước đá. "Đó là điều đáng tiếc, và một mất mát đau thương, nhưng nếu Marcus không ở đây, Gerbert và Domenico sẽ tràn ngập các nơi với con cái của họ và tất cả các bạn sẽ chết."

"Ông không biết điều đó," Marcus nói.

"Tôi có. Domenico đã khoe khoang về kế hoạch của họ. Cháu sẽ ở lại đây, Marcus, và bảo vệ Sarah và các trẻ em để Diana có thể làm công việc của cô ấy."

"Công việc của tôi?" Lông mày của tôi nhướng lên.

"Cô, em gái à, sẽ đi đến Venice."

Một chìa khóa bằng sắt nặng nề bay qua không khí. Tôi giơ tay lên, và nó hạ cánh trong lòng bàn tay của tôi. Cái chìa khoá được trang trí công phu và nặng, với một vòng cung tinh tế rèn trong hình dạng orobouros của nhà de Clermont, một cuống dài, và một mẫu tròn trĩnh với hình ngôi sao phức tạp.

"Có gì trong Venice?" Tôi sở hữu một ngôi nhà ở đó, tôi lơ mơ nhớ lại. Có lẽ đây là chìa khóa của nó chẳng?

Không ai trả lời. Mỗi ma cà rồng trong phòng đã nhìn chăm chăm vào bàn tay của tôi trong sự sửng sốt. Tôi lật nó hết bên này sang bên kia, nhưng

dường như không có bất cứ điều gì kỳ lạ về nó so với màu sắc cầu vồng bình thường, cổ tay đánh dấu, và những mảnh lẻ các mẫu tự. Gallowglass là người tìm lại lưỡi của mình đầu tiên.

"Chú không thể gửi Thím đến đó," anh nói, trao cho Baldwin một cú đẩy hiếu chiến. "Chú đang nghĩ gì thế, đồ đàn ông?"

"Cô ấy là một de Clermont - và rằng tôi hữu ích trong việc lần theo dấu vết Matthew cùng với Ysabeau và Verin tốt hơn tôi ngồi trong một căn phòng hội đồng tranh cãi về các điều khoản của giao ước." Baldwin xoáy ánh mắt lấp lánh vào tôi. Ông nhún vai. "Có lẽ Diana có thể thay đổi tâm trí của họ."

"Chờ đã." Bây giờ đến lượt tôi nhìn ngạc nhiên. "Ông không thể ..."

"Muốn cô ngồi ở ghế nhà de Clermont tại bàn của Đại Hội Đồng?" Môi Baldwin cong lên. "Oh, nhưng tôi đã làm, em gái à."

"Tôi không phải là một ma cà rồng!"

"Không điều khoản nào nói rằng cô phải là. Cách duy nhất mà Cha đồng ý với các giao ước là luôn luôn có một de Clermont giữa các thành viên Đại Hội Đồng. Hội đồng không thể họp mà không có một trong chúng ta hiện diện. Nhưng tôi đã xem xét qua các hiệp ước ban đầu. Nó không quy định rằng đại diện của gia đình phải là một ma cà rồng." Baldwin lắc đầu. "Nếu tôi không biết tốt hơn, tôi sẽ nghĩ rằng Philippe đã nhìn thấy trước ngày này và lên kế hoạch tất cả."

"Chú mong đợi Thím làm gì?" Gallowglass yêu cầu. "Cô ấy có thể là một thợ dệt, nhưng cô ấy không phải là người làm ra phép lạ."

"Diana cần nhắc nhở Đại Hội Đồng rằng đây không phải lần đầu tiên những khiêu nại liên quan đến một ma cà rồng trong Chelm," Baldwin nói.

"Đại Hội Đồng đã biết về Benjamin và không làm gì hết ư?" Tôi không thể tin được.

"Họ không biết đó là Benjamin, nhưng họ biết rằng có điều gì đó sai trái ở đó", Baldwin trả lời. "Không, ngay cả những phù thủy cũng không quan tâm đủ để điều tra. Knox có lẽ không phải là phù thủy duy nhất làm việc với Benjamin."

"Nếu như vậy, chúng ta sẽ không tiến xa được trong Chelm mà không có sự hỗ trợ của Đại Hội Đồng," Hamish nói.

"Và nếu những phù thủy đã có những nạn nhân của Benjamin, một nhóm ma cà rồng sẽ cần những lời chúc của cộng đồng phù thủy của Chelm nếu chúng ta muốn thành công, cũng như hỗ trợ của Đại Hội Đồng," Baldwin nói thêm.

"Điều đó nghĩa là phải thuyết phục Satu Järvinen về phe với chúng ta", Sarah chỉ ra. "chưa kể đến Gerbert và Domenico."

"Đó là điều không thể, Baldwin. Có quá nhiều thù máu giữa các de Clermonts và các phù thủy." Ysabeau đồng ý. "Họ sẽ không bao giờ giúp chúng ta cứu Matthew."

"*Impossible n'est pas français*," Tôi nhắc nhở bà. "Tôi sẽ xử lý Satu. Vào lúc tôi tham gia cùng ông, Baldwin, ông sẽ có sự hỗ trợ của các phù thủy của Đại Hội Đồng. Các daemons cũng vậy. Tôi không có lời hứa về Gerbert và Domenico."

"Đó là một yêu cầu cao đấy," Gallowglass cảnh báo.

"Tôi muốn chòng tôi quay lại." Tôi quay sang Baldwin. "Bây giờ thì sao?"

"Chúng ta sẽ đi thẳng tới ngôi nhà của Matthew ở Venice. Đại Hội Đồng đã yêu cầu cô và Matthew xuất hiện trước họ. Nếu họ thấy hai chúng ta đến nơi, họ sẽ cho rằng tôi đã thực hiện mệnh lệnh của họ." Baldwin nói.

"Cô ấy sẽ có gì nguy hiểm không?" Marcus hỏi.

"Đại Hội Đồng muốn một sự kiện chính thức. Chúng ta sẽ được theo dõi chặt chẽ, nhưng không ai muốn bắt đầu một cuộc chiến tranh. Không phải trước khi cuộc họp kết thúc, ở bất kỳ mức độ nào. Tôi sẽ đi với Diana trong chùng mực Isola della Stella nơi đặt trụ sở Đại Hội Đồng, Celestina. Sau đó, cô có thể đi cùng hai người phục vụ vào trong tu viện. Gallowglass? Fernando?" Baldwin quay sang người cháu trai của mình và người bạn đời của anh trai mình.

"Rất vinh hạnh," Fernando trả lời. "Tôi chưa từng đến một cuộc họp Đại Hội Đồng từ khi Hugh còn sống."

"Đương nhiên là tôi sẽ đến Venice," Gallowglass gầm gừ. "Nếu chú nghĩ Thím sẽ đi mà không có tôi, thì chú thật là ngớ ngẩn."

"Tôi cũng nghĩ như thế. Hãy nhớ rằng: Họ không thể bắt đầu cuộc họp mà không có cô, Diana. Cửa buồng của phòng Hội đồng sẽ không thể mở khóa mà không có chìa khóa của nhà de Clermonts." Baldwin giải thích.

"Oh. Vậy ra đó là lý do tại sao chiếc chìa khoá bị ếm bùa." tôi nói.

"Bị ếm bùa?" Baldwin hỏi.

"Vâng. Một thần chú bảo vệ đã được rèn bên trong chìa khóa khi nó được tạo tác." Các phù thủy đã làm điều đó cũng có tay nghề rất cao. Qua nhiều thế kỷ gramarye của thần chú hầu như không bị suy yếu đi chút nào.

"Đại Hội Đồng chuyển vào Isola della Stella trong năm 1454. Những chiếc chìa khoá được thực hiện sau đó và đã được truyền lại kể từ khi đó," Baldwin nói.

"Ah. Điều đó đã giải thích về nó. Phép thuật đã được đúc để đảm bảo rằng bạn không sao chép được chìa khoá. Nếu bạn cố gắng, nó sẽ tự hủy diệt." Tôi xoay chìa khoá qua trong lòng bàn tay của tôi. "Thông minh."

"Cô có chắc chắn về điều này không, Diana?" Baldwin nghiên cứu tôi kỹ lưỡng. "Không có gì xấu hổ khi thừa nhận cô không sẵn sàng đối đầu với Gerbert và Satu một lần nữa. Chúng ta có thể đến với một kế hoạch khác."

Tôi quay lại và bắt gặp cái nhìn của Baldwin không chút nao núng.

"Tôi chắc chắn."

"Tốt." Ông với lấy một tờ giấy đã được chờ đợi trên bàn. Một huy hiệu Ouroboros de Clermont đã được ép vào một đĩa sáp màu đen ở phía dưới, bên cạnh chữ ký dứt khoát của Baldwin. Ông đưa nó cho tôi. "Cô có thể trình bày thứ này cho thủ thư khi đến nơi."

Đó là sự công nhận chính thức của ông về nhánh ghép Bishop-Clairmont.

"Tôi không cần phải nhìn thấy Matthew với cô bé đó để biết chú ấy đã sẵn sàng dẫn dắt gia đình của mình," Baldwin nói để trả lời biểu hiện ngạc nhiên của tôi.

"Khi nào?" Tôi hỏi, không thể nói được nhiều hơn.

"Khoảnh khắc chú ấy để cho cô xen vào giữa chúng tôi trong nhà thờ và không bị đánh bại bởi chứng cuồng máu của mình", Baldwin trả lời. "Tôi sẽ tìm ra chú ấy, Diana. Và tôi sẽ đưa chú ấy về nhà. "



"Cảm ơn ông." Tôi do dự, sau đó nói ra từ đó không phải chỉ trên lưỡi tôi, nhưng trong tận trái tim tôi. "Anh trai."

## Chương 37

Biển và bầu trời xám xịt và gió khốc liệt khi chiếc máy bay của nhà de Clermont hạ cánh xuống sân bay ở Venice.

"Thời tiết Venetian đẹp đấy, tôi biết mà." Gallowglass che chắn cho tôi khỏi luồng gió khi chúng tôi đi xuống cầu thang máy bay phía sau Baldwin và Fernando.

"Ít nhất là nó không mưa," Baldwin cho biết, quét mắt qua đường băng.

Trong số rất nhiều điều tôi đã được cảnh báo về, sự kiện là ngôi nhà có thể có một hoặc hai inch nước trong tầng trệt là việc nhỏ nhất trong các mối quan tâm của tôi. Ma cà rồng có thể có một cảm giác điên khùng về những gì là thực sự quan trọng.

"Chúng ta có thể vui lòng đi chưa?" Tôi nói, hành quân về phía chiếc xe đang chờ.

"Điều đó sẽ không làm cho thời điểm năm giờ sớm hơn được chút nào đâu," Baldwin quan sát khi ông đi theo tôi. "Họ từ chối thay đổi thời gian họp. Đó là tr-

"Truyền thống. Tôi biết." Tôi trèo vào trong chiếc xe đang chờ đợi.

Chiếc xe chỉ đưa chúng tôi đến một bến tàu sân bay, nơi Gallowglass đã giúp tôi vào bên trong một chiếc thuyền nhỏ nhanh chóng.

Nó có huy hiệu de Clermont trên khoang lái lấp loè và cửa sổ kính màu trên cabin. Chẳng bao lâu chúng tôi đã ở bến tàu khác, cái này nổi ở phía trước một cung điện từ thế kỷ thứ mười lăm trên khúc cong của Grand Canal.

Ca 'Chiaromonte là một chỗ ở thích hợp cho một người như Matthew, người đã đóng một vai trò then chốt trong đời sống chính trị và kinh doanh của Venetian trong nhiều thế kỷ. Ba tầng của nó, mặt tiền kiểu Gothic, và những ô cửa sổ lấp lánh đã thét lên sự giàu có và địa vị. Nếu tôi ở đây vì bất kỳ lý do nào khác hơn là để cứu Matthew, tôi đã say mê vẻ đẹp của nó, nhưng hôm nay nơi này có cảm giác u ám y như thời tiết bên ngoài. Một người đàn ông tóc đen đậm người với một cái mũi nổi bật, cặp mắt kính tròn với tròng kính dày, và một vẻ mặt đau khổ kéo dài đã ở đó để chào đón chúng tôi.

"*Benvegnù*, thưa madame," ông nói với một cái khom người cúi chào. "Thật vinh dự chào đón các vị đến nhà mình. Và luôn luôn là một niềm vui được gặp lại ngài một lần nữa, Ser Baldovino."

"Ông là một kẻ nói dối khủng khiếp, Santoro. Chúng tôi cần cà phê. Và thứ gì đó mạnh hơn cho Gallowglass." Baldwin trao người đàn ông gánh tay và áo khoác của mình và hướng dẫn tôi về phía cánh cửa mở của cung điện. Nó được giấu bên trong một hàng hiên nhỏ, như dự đoán, một vài inches bên dưới nước mặc dù các bao cát đã được sắp xếp thành từng đống trước cửa.

Bên trong, một sàn nhà bằng gạch đất nung và gạch màu trắng trải dài mút tầm mắt, với một cánh cửa khác ở phía xa. Các tấm gỗ tối màu được chiếu sáng bởi những ngọn nến đặt vào những đế nến với lưng được gắn gương để phóng đại ánh sáng. Tôi kéo bỏ mũ trùm đầu trên áo mưa nặng nề mà không làm hỏng khăn của tôi, và quan sát môi trường xung quanh.

"*D'accordo, Ser Baldovino.*" (*Được rồi- Tiếng Ý*) Santoro nghe có vẻ chân thành như Ysabeau. "Và bà thì sao, Madame Chiaromonte? Milord Matteo có khẩu vị tốt về rượu vang. Một ly Barolo, có lẽ?" Tôi lắc đầu.

"Giờ đã là Ser Matteo rồi," Baldwin cho biết từ cuối hành lang. Hàm Santoro rút xuống. "Đừng nói với tôi ông đang ngạc nhiên, đồ dê già. Ông đã luôn khuyến khích Matthew nổi loạn trong nhiều thế kỷ."

Baldwin rầm rập bước lên cầu thang.

Tôi mò mẫm với các nút trên chiếc áo ướt sũng của tôi. Trời không mưa vào lúc này, nhưng không khí đã dày lên với độ ẩm. Venice, tôi đã phát hiện ra, chủ yếu là nước, dững cảm (nếu không nhảm)\* gắn với nhau bằng gạch và vữa. Trong khi làm như vậy, tôi trộm nhìn vào các đồ nội thất phong phú trong sảnh. Fernando nhìn thấy sự quan tâm lang thang của tôi."

*\* valiantly (if vainly) chỗ này tác giả chơi chữ, nên sẽ cũng... chơi theo lun, may mà nó cũng được hi hi*

"Venice hiểu hai ngôn ngữ, Diana : sự giàu có và quyền lực. Nhà De Clermonts nói cả hai - một cách lưu loát." ông nói. "Bên cạnh đó, thành phố sẽ sụp đổ xuống biển từ lâu nếu không nhờ Matthew và Baldwin, và Venice biết điều đó. Cả hai đều không có lý do gì để che giấu ở đây." Fernando cầm áo khoác của tôi và đưa cho Santoro. "Đi nào, Diana, hãy để tôi chỉ cho cô thấy trên lầu."

Phòng ngủ chuẩn bị cho tôi được trang trí bằng màu đỏ và vàng, và ngọn lửa trong lò sưởi lát gạch được thắp sáng, nhưng ngọn lửa và màu sắc tươi sáng không thể sưởi ấm được cho tôi. Năm phút sau khi cánh cửa đóng lại sau lưng Fernando, tôi đã tìm đường đi xuống cầu thang.

Tôi chìm vào trong một chiếc ghế dài bọc đệm tại một trong những cửa sổ nhô ra như đèn lồng trên Grand Canal. Một ngọn lửa nổ lách tách trong một lò sưởi sâu hoắm của ngôi nhà. Một phương châm quen thuộc – WHAT NOURISHES ME DESTROYS ME\* - đã được khắc vào mặt lò sưởi bằng gỗ. Nó nhắc nhở tôi về Matthew, về thời gian chúng tôi ở London, về hành động trong quá khứ mà ngay bây giờ đã đe dọa gia đình tôi. *(Thứ nuôi dưỡng tôi sẽ phá huỷ tôi)*

"Làm ơn đi, Thím. Thím cần phải nghỉ ngơi." Gallowglass thì thầm đầy quan tâm khi anh phát hiện ra tôi ở đó. "Còn nhiều giờ cho đến khi Đại Hội Đồng sẽ nghe trường hợp của thím."

Nhưng tôi từ chối di chuyển. Thay vào đó, tôi ngồi giữa các ô cửa sổ bọc chì, mỗi cái chiếm được một cái nhìn thoáng qua đứt đoạn của thành phố bên ngoài, và lắng nghe những tiếng chuông đánh dấu sự trôi qua chậm chạp của giờ.

"Đã đến lúc." Baldwin đặt tay lên vai tôi.

Tôi đứng dậy và quay lại đối mặt với ông. Tôi đang mặc chiếc áo khoác thời Elizabeth thêu rực rỡ tôi đã mặc ở nhà từ quá khứ cùng với một áo cổ lọ

màu đen và quần len dày. Tôi mặc quần áo dành cho Chelm để tôi có thể sẵn sàng để rời khỏi khi thời điểm tối tụng đã qua.

"Cô có chìa khóa chưa?" Baldwin hỏi.

Tôi trượt nó ra khỏi túi. May mắn thay, chiếc áo đã được thiết kế để giữ nhiều chìa khóa của một bà nội trợ thời Elizabeth. Mặc dù vậy, chìa khóa buồng Đại Hội Đồng rất lớn, nó là một sự phù hợp chặt chẽ.

"Vậy, chúng ta hãy đi thôi," Baldwin nói.

Chúng tôi tìm thấy Gallowglass đã xuống cầu thang cùng với Fernando. Cả hai đều được bọc trong áo choàng đen, và Gallowglass choàng chiếc áo một nhung đen đồng bộ qua vai tôi. Nó cổ xưa và nặng nề. Ngón tay của tôi lần theo huy hiệu của Matthew trên những nếp vải bao phủ cánh tay phải của tôi.

Gió khốc liệt đã không giảm bớt, và tôi nắm chặt phía dưới chiếc mũ trùm để giữ cho nó khỏi bị thổi mở ra.

Fernando và Gallowglass lướt nhanh vào trong chiếc xuồng lớn đang nhấp nhô theo những con sóng lên xuống trong con kênh. Baldwin giữ năm khuỷu tay tôi khi chúng tôi đi qua các bề mặt trơn trượt. Tôi nhảy lên khoang tàu ngay khi cầu tàu chao nghiêng dốc ngược về hướng bến thuyền, được hỗ trợ bởi sự gắn chặt bất ngờ từ chiếc giày ống của Gallowglass vào một đòn chêm bằng kim loại trên mạn thuyền. Tôi chui vào trong cabin, và Gallowglass trèo lên tàu phía sau tôi.

Chúng tôi vượt qua cửa sông của Grand Canal, lướt qua sự trải dài của nước phía trước San Marco và tránh né vào một con kênh nhỏ hơn cắt qua khu Castello và trả chúng tôi về lại eo biển phía bắc của thành phố. Chúng tôi đi ngang qua San Michele, với những bức tường cao và những cây bách che

chấn các bia mộ. Các ngón tay tôi tê rần, se sợi dây màu đen và màu xanh bên trong tôi khi tôi thì thầm một vài từ để tưởng nhớ người chết.

Khi đã vượt qua eo biển, chúng tôi đi qua một số hòn đảo có người ở, như Murano và Burano, và những nơi khác chỉ bị chiếm đóng bởi sự điêu tàn và những cây ăn quả đã tàn lụi. Khi các bức tường cao vút bảo vệ Isola della Stella đã vào tầm mắt, thịt da tôi râm ran. Baldwin giải thích rằng người dân Venice nghĩ nơi này đã bị nguyên rủa. Điều đó thì chẳng có gì đáng ngạc nhiên. Có quyền lực ở đây, cả hai phép thuật nguyên tố và các phần thặng dư còn lại của các phép thuật đã được đúc qua nhiều thế kỷ để giữ cho nơi này an toàn và chuyển hướng những đôi mắt hiếu kỳ của con người.

"Hòn đảo sẽ cảm nhận được rằng tôi không nên bước vào qua cánh cửa của một ma cà rồng," Tôi nói với Baldwin.

Tôi có thể nghe thấy các linh hồn phù thủy đã bị ràng buộc với nơi này khi họ bị lướt đi xung quanh khuôn viên để kiểm tra an ninh. Bất cứ ai đã canh giữ Isola della Stella và Celestina tinh xảo vượt xa hơn so với phù thủy đã cài đặt các hệ thống giám sát huyền diệu mà tôi đã tháo dỡ tại thư viện Bodleian.

"Vậy thì hãy nhanh lên nào. Quy tắc Đại Hội Đồng cấm trục xuất bất cứ ai đến tu viện nằm tại trung tâm của Celestina. Nếu cô có chìa khóa, cô có quyền vào cùng với hai người đồng hành. Nó luôn theo cách này", Baldwin nói một cách bình tĩnh.

Santoro tắt máy, và chiếc thuyền di chuyển êm ru vào bến đậu được bảo vệ. Khi chúng tôi đi qua dưới cổng tò vò, tôi nhìn thấy những đường nét mờ nhạt của huy hiệu Ouroboros de Clermont trên phiến đá đỉnh vòm. Thời gian và sương muối đã làm mờ đi huy hiệu, và với một người xem bình thường nó sẽ có vẻ như không có gì nhiều hơn một cái bóng. Bên trong, các bậc cấp dẫn lên một vùng cao bằng đá cẩm thạch đã dày lên với tảo. Một ma cà rồng

có thể mạo hiểm trèo lên cao, nhưng không phải là một phù thủy. Trước khi tôi có thể tìm ra một giải pháp, Gallowglass đã rời khỏi thuyền và đã ở đầu cầu thang. Santoro ném một đầu dây thừng dài cho anh, và Gallowglass buộc thuyền vào cọc với tốc độ thành thạo. Baldwin quay sang để đưa ra những hướng dẫn phút cuối cùng của mình.

"Ngay khi cô đến buồng hội đồng, hãy lấy chỗ ngồi của mình mà không tham gia vào cuộc trò chuyện. Việc trò chuyện không ngừng trước khi chúng tôi nhóm họp đã trở thành thực tế phổ biến cho các thành viên, nhưng đây không phải là cuộc họp bình thường. Người đại diện cho nhà de Clermont luôn luôn là thành viên chủ tọa. Yêu cầu các sinh vật trật tự một cách nhanh chóng nhất cô có thể. "

"Được." Đây là phần trong ngày mà tôi ít hứng thú nhất. "Có vấn đề gì về nơi tôi ngồi không?"

"Chỗ ngồi của cô đối diện với cửa - giữa Gerbert và Domenico." Cùng với điều đó, Baldwin trao tôi một nụ hôn lên má. "*Buona fortuna, Diana.*" (*Chúc may mắn – tiếng Ý*)

"Hãy mang anh ấy về nhà nhé, Baldwin." Tôi nắm chặt tay áo của ông một lúc. Đó là dấu hiệu cuối cùng của sự yếu đuối mà tôi đã có thể có được.

"Tôi sẽ. Benjamin đã mong đợi cha hấn sẽ tìm kiếm hấn, và hấn tin rằng cô sẽ chạy theo sau chú ấy." Baldwin nói. "Hấn sẽ không mong đợi tôi."

Ở trên cao, những chiếc chuông ngân lên.

"Chúng ta phải đi." Fernando nói.

"Hãy chăm sóc em gái của tôi," Baldwin nói với ông.

"Tôi đang chăm sóc người bạn đời của trưởng đàn của tôi", Fernando trả lời, "vì vậy cậu không cần phải lo lắng. Tôi sẽ bảo vệ cô ấy bằng cuộc sống của tôi. "

Fernando ôm tôi quanh eo và nâng tôi lên, trong khi Gallowglass cúi xuống và chạm vào tôi bằng cánh tay. Trong hai giây, tôi đã được đứng trên đầu cầu thang, Fernando bên cạnh tôi. Baldwin nhảy khỏi tàu đến một tàu cao tốc nhỏ hơn. Với một động tác chào, ông chuyển động chiếc tàu mới của mình tới cửa sông. Ông sẽ đợi ở đó cho đến khi có tiếng chuông reo năm giờ, báo hiệu sự khởi đầu của cuộc họp. Cánh cửa chắn giữa Đại Hội Đồng và tôi nặng nề và thẫm đen vì tuổi tác và độ ẩm.

Ổ khoá sáng bóng một cách phi thực trong so sánh và nhìn như thể nó mới được đánh bóng gần đây. Tôi ngờ rằng pháp thuật đã giữ nó lấp lánh, và một cái chải nhẹ của các ngón tay tôi đã xác nhận nghi ngờ của tôi. Nhưng đây chỉ là một thần chú bảo vệ lành tính để ngăn chặn các yếu tố gây tổn hại từ kim loại. Dựa trên những gì tôi đã nhìn thấy từ cửa sổ của Ca 'Chiaromonte, một phù thủy Venetian táo bạo có thể đã thực hiện một bùa may mắn cho thạch cao và gạch trong thành phố để ngăn chặn chúng khỏi bị đổ nát.

Chiếc chìa khoá có cảm giác ấm áp khi bàn tay của tôi đóng lại quanh nó. Tôi đã kéo nó ra khỏi túi, trượt phần cuối của thân chìa khoá và cắm vào trong ổ, và xoay. Các cơ chế bên trong khoá kích hoạt một cách nhanh chóng và không phàn nàn gì.

Tôi nắm chiếc nhãn cửa nặng nề và kéo cánh cửa mở. Bên kia cánh cửa, có một hành lang tối tăm với một sàn đá cẩm thạch vân. Tôi không thể nhìn thấy nhiều hơn một mảnh sân phía trước trong sự mù mịt.

"Hãy để tôi chỉ cho cô lối này," Fernando nói, nắm lấy cánh tay của tôi.



Sau sự tù mù của hành lang, tôi đã bị quáng mắt khi chúng tôi tới ánh sáng mờ mờ của tu viện. Khi đôi mắt của tôi tập trung, tôi thấy lối đi có mái vòm tròn được chống bởi các cột đôi duyên dáng. Ở trung tâm của không gian là một miệng giếng bằng cẩm thạch - một lời nhắc nhở rằng các tu viện đã được xây dựng từ rất lâu trước khi có những tiện nghi hiện đại như điện và nước sinh hoạt. Trong thời kỳ đi du lịch là rất khó khăn và nguy hiểm, Đại Hội Đồng đã họp nhiều tháng liên tục, sống trên đảo cho đến khi công việc của họ kết thúc.

Tiếng rì rào thấp của cuộc trò chuyện dừng lại. Tôi kéo chiếc áo choàng trùm đầu xung quanh tôi, hi vọng giấu đi bất cứ dấu hiệu quyền lực nào có thể nhìn thấy trên da của tôi. Các nếp gấp dày cũng che kín chiếc túi du lịch quàng qua vai tôi. Nhanh chóng, tôi khảo sát đám đông. Satu đứng một mình. Bà ta tránh ánh mắt của tôi, nhưng tôi đã nhận thức được sự khó chịu của bà khi nhìn thấy tôi một lần nữa. Hơn thế nữa, không hiểu sao người phù thủy cho cảm giác... sai thế nào đó, và dạ dày của tôi búng nhẹ trong một phiên bản nhỏ của sự ghê tởm mà tôi vẫn thường cảm thấy khi phù thủy khác nói dối tôi. Satu đang mang một phép thuật nguy trang, nhưng nó đã không hoạt động tốt. Tôi biết những gì bà ta đang che giấu.

Các sinh vật khác có mặt tùm tùm thành từng nhóm theo loài. Agatha Wilson đang đứng với hai daemon đồng nghiệp của bà. Domenico và Gerbert ở bên nhau, trao đổi vẻ ngạc nhiên. Còn lại hai phù thủy của Đại Hội Đồng đều là phụ nữ. Một người trông có vẻ nghiêm khắc, với một búi tóc chặt chẽ được tết từ những dải tóc nâu lẫn xám của bà. Bà mặc chiếc váy xấu nhất mà tôi từng thấy, được nhấn mạnh bởi một chiếc cổ còn trang trí công phu. Một bức chân dung thu nhỏ trang trí ở trung tâm của một chuỗi đeo cổ bằng vàng và tráng men sứ - một tổ tiên, không nghi ngờ gì. Người phù thủy khác có gương mặt tròn vui vẻ, với đôi má hồng và mái tóc trắng. Làn da của bà không có nếp nhăn rõ rệt, khiến cho không thể xác định độ tuổi của bà. Một điều gì đó về phù thủy này cũng đã thúc vào tôi, nhưng tôi không thể tìm ra nó là cái gì. Da thịt trên cánh tay của tôi nổi gai, cảnh báo

tôi rằng Sách Sự Sống đã đưa ra câu trả lời cho câu hỏi thầm lặng của tôi, nhưng tôi không thể dành thời gian để giải mã nó bây giờ.

"Tôi vui mừng nhận thấy rằng nhà De Clermonts đã cúi đầu trước yêu cầu của Hội về việc gặp phù thủy này." Gerbert xuất hiện trước mặt tôi. Tôi đã không nhìn thấy lão kể từ La Pierre. "Chúng ta gặp nhau một lần nữa, Diana Bishop."

"Gerbert," Tôi đón ánh mắt của lão mà không hề nao núng, mặc dù nó làm thịt tôi co lại. Môi lão uốn cong.

"Tôi thấy cô là cùng sinh vật tự hào như cô đã là trước đây." Gerbert quay sang Gallowglass. "Để nhìn thấy một dòng dõi quý tộc như de Clermonts bị mang vào sự hỗn độn và đổ nát bởi một cô gái!"

"Họ cũng đã từng nói điều tương tự về Granny," Gallowglass bắn trả lại. "Nếu chúng tôi có thể sống sót với Ysabeau chúng tôi có thể tồn tại cùng “cô gái” này.”

"Bạn có thể nghĩ khác một khi bạn tìm hiểu về mức độ trong hành vi phạm tội của mù phù thủy," Gerbert trả lời.

"Baldwin ở đâu?" Domenico đã tham gia cùng chúng tôi, một vẻ cau có trên khuôn mặt hằn.

Những bánh răng động cơ kêu vù vù và vang rền trên cao.

"Được cứu bởi cái chuông," Gallowglass nói. "Đứng sang một bên, Domenico."

"Một sự thay đổi người đại diện của nhà de Clermont vào giờ cuối cùng này, và không có thông báo, là bất thường nhất, Gallowglass," Gerbert nói.

"Anh đang chờ gì nữa, Gallowglass? Mở khoá cửa đi", Domenico ra lệnh.

"Không phải tôi là người nắm giữ chìa khóa," Gallowglass nói, giọng anh mềm mại. "Nào Thím. Thím có một cuộc họp để tham dự đấy."

"Ý anh là gì, anh không có chìa khóa?" Gerbert hỏi, giọng nói của lão sắc bén đến nỗi âm thanh cắt qua chùm chuông được ếm bùa mê đang vang rền trên không. "Anh là de Clermont duy nhất đang hiện diện."

"Không phải vậy. Baldwin đã công nhận Diana Bishop là người con gái huyết thệ của Philippe de Clermont cách đây nhiều tuần." Gallowglass trao cho Gerbert một nụ cười chế nhạo.

Trên khắp các tu viện, một trong những phù thủy thở hỗn hển và thì thầm với người bên cạnh.

"Điều đó là không thể", Domenico nói. "Philippe de Clermont đã chết cách đây hơn nửa thế kỷ. Tuy nhiên... "

"Diana Bishop là một người vượt thời gian." Gerbert nhìn tôi với vẻ chán ghét. Bên kia sân lúm đồng tiền của người phù thủy tóc trắng đã lún sâu hơn. "Tôi đáng lẽ phải đoán ra. Đây là mọi phần của thứ bùa mê to lớn nào đó mà bà đã làm việc. Tôi đã cảnh báo bà là phù thủy này phải được dừng lại. Bây giờ chúng ta sẽ phải trả giá cho sự thất bại của bà để hành động hợp lý." Ông chỉ một ngón tay buộc tội tại Satu.

Các chuông đầu tiên của giờ đã điểm.

"Đến lúc để đi," tôi nói mạnh mẽ. "Chúng tôi sẽ không muốn bị trễ và phá vỡ truyền thống của Đại Hội Đồng." Thất bại trong việc để họ đồng ý về một thời gian họp sớm hơn trước đó vẫn còn sừng tấy.

Khi tôi đến gần cửa, trọng lượng của chiếc chìa khoá đầy lòng bàn tay tôi. Có chín ổ khoá, và ai nấy đều có một chìa khoá ở trong đó, trừ một cái. Tôi trượt mảnh kim loại vào lỗ khoá còn lại và vặn nó với một cái lắc nhẹ của cổ tay. Các cơ chế khoá kêu vo vo và lách cách. Sau đó, cánh cửa bật mở.

"Mời các vị." Tôi bước sang một bên để người khác có thể lần lượt đi vào. Cuộc họp Đại Hội Đồng đầu tiên của tôi sắp bắt đầu.

Buồng hội đồng tuyệt đẹp, được trang trí với những bức bích họa và đồ khảm rực rỡ được chiếu sáng từ ánh sáng của những ngọn đuốc và hàng trăm ngọn nến. Trần nhà hình vòm dường như nhiều dặm phía trên cao, và một thư viện lượn tròn ba hoặc bốn tầng lầu. Đó là không gian tôn nghiêm, nơi những hồ sơ của Đại Hội Đồng được lưu giữ. Hồ sơ của hàng ngàn năm được bảo lưu trên những hàng kệ. Ngoài sách và bản thảo, có công nghệ bằng văn bản trước đó, bao gồm những cuộn giấy và các khung kính lưu giữ những mảnh giấy cỏi. Các hàng ngăn kéo nông gợi ý rằng thậm chí có thể những tấm đất sét cũng có trên đó.

Đôi mắt của tôi hạ xuống khảo sát phòng họp, một chiếc bàn lớn hình bầu dục bao quanh bởi những chiếc ghế lưng cao thống trị ở đó. Cũng giống như các ổ khoá và các chìa khoá đã mở chúng ra, mỗi ghế được ghi một biểu tượng.

Cửa tôi đã ở đúng nơi Baldwin đã nói: ở phía xa của căn phòng, đối diện với cửa.

Một phụ nữ con người còn trẻ đứng bên trong, trao cho mỗi thành viên Đại Hội Đồng bước vào một bì hồ sơ bọc da. Lúc đầu, tôi nghĩ rằng nó hẳn phải chứa chương trình nghị sự của cuộc họp. Sau đó, tôi nhận thấy mỗi tập hồ sơ có một độ dày khác nhau, như thể các đề mục đã được yêu cầu từ các kệ bên trên tuân theo hướng dẫn cụ thể của các thành viên.

Tôi là người cuối cùng bước vào phòng, và cánh cửa rên rỉ đóng lại sau lưng tôi.

"Madame de Clermont," người phụ nữ nói, đôi mắt đen của cô đầy ắp sự hiểu biết. "Tôi là Rima Jaén, thủ thư của Đại Hội Đồng. Đây là các tài liệu mà *Sieur* Baldwin đã yêu cầu cho cuộc họp. Nếu có bất cứ điều gì nhiều bà muốn yêu cầu thêm, chỉ cần cho tôi biết."

"Cảm ơn," tôi nói, nhận tài liệu từ cô.

Cô do dự."Xin thứ lỗi cho giả định của tôi, thưa bà, nhưng chúng ta đã gặp nhau chưa? Bà có vẻ rất quen thuộc. Tôi biết bà là một học giả. Bà đã bao giờ đến thăm các kho lưu trữ Gonçalves ở Seville? "

"Không, tôi chưa bao giờ làm việc ở đó," tôi nói thêm. "nhưng tôi tin rằng tôi biết người chủ sở hữu."

"*Señor* Gonçalves đề cử tôi cho công việc này sau khi tôi bị thất nghiệp," Rima nói. "Thủ thư trước của Đại Hội Đồng đã nghỉ hưu khá bất ngờ trong tháng Bảy, sau khi bị một cơn đau tim. Theo truyền thống, các thủ thư là con người. *Sieur* Baldwin đã nhận nhiệm vụ thay thế ông ấy. "

Cơn đau tim của người thủ thư – và cuộc hẹn của Rima - đã đến một vài tuần sau khi Baldwin phát hiện về lời thề máu của tôi. Tôi cực kỳ nghi ngờ rằng anh trai mới của tôi đã thiết kế nên toàn bộ sự việc.

Vị vua của nhà de Clermonts đã trở nên thú vị hơn với mỗi giờ.

"Bà đang làm chúng tôi chờ đợi đấy, Giáo sư Bishop," Gerbert nói gắt gỏng, mặc dù dựa trên tiếng rì rầm trò chuyện giữa các đại biểu, lão là sinh vật duy nhất bận tâm.

"Hãy cho phép Giáo sư Bishop một cơ hội để có được mối quan hệ của mình. Đây là cuộc họp đầu tiên của cô ấy." Phù thủy má lúm đồng tiền với trọng âm Scotland rõ rệt nói. "Bạn có thể nhớ lại ngày của bạn, Gerbert, hay là ngày hạnh phúc ấy đã bị lạc mất trong sương mù của thời gian rồi?"

"Hãy cho phù thủy ấy một cơ hội và cô ấy sẽ ếm bùa trói buộc lên tất cả chúng ta," Gerbert nói. "Đừng đánh giá thấp cô ta, Janet. Đánh giá của Knox về sức mạnh và tiềm năng thời thời thơ ấu của cô ta đã rất sai lạc, tôi e là thế. "

"Cảm ơn sự tử tế của bạn, nhưng tôi không tin rằng tôi là người cần cảnh báo," Janet nói với một ánh lấp lánh trong đôi mắt nâu.

Tôi lấy tập hồ sơ từ Rima và trao cho cô ấy tài liệu được gấp lại đã đem đến cho gia đình Bishop-Clairmont vị trí chính thức trong thế giới ma cà rồng.

"Bạn có vui lòng sắp xếp nó không?" Tôi hỏi.

"Rất vui lòng, Madame de Clermont," Rima nói. "Thủ thư của Đại Hội Đồng cũng là thư ký của họ nữa. Tôi sẽ thực hiện mọi thứ mà tài liệu này yêu cầu trong khi bà đang họp."

Sau khi bàn giao giấy tờ về việc chính thức thành lập nhánh ghép Bishop-Clairmont, tôi đi vòng qua cái bàn, chiếc áo choàng đen cuộn cuộn quanh chân tôi.

"Hình xăm đẹp đấy," Agatha thì thầm khi tôi đi ngang, chỉ vào chân tóc của chính mình. "Áo khoác cũng tuyệt nữa."

Tôi mỉm cười với bà mà không bình luận và tiếp tục đi. Khi tôi đến chiếc ghế của mình, tôi vật lộn với chiếc áo choàng ẩm ướt, không muốn bỏ túi đồ

trong khi tôi làm điều đó. Cuối cùng tôi cũng xoay sở cởi nó ra được và treo nó trên lưng ghế.

"Có những cái móc trên cửa," Gerbert nói.

Tôi quay lại đối mặt với lão. Đôi mắt lão mở to. Áo khoác của tôi có ống tay dài để che giấu các văn bản của Sách Sự Sống, nhưng đôi mắt của tôi hoàn toàn ở trong tầm nhìn. Và tôi cố tình kéo tóc của tôi ra phía sau trong một bím tóc dài màu đỏ để lộ ra những đỉnh của các nhánh cây bao phủ da đầu của tôi.

"Sức mạnh của tôi không ổn định vào lúc này, và một số người sẽ thấy thiếu thoải mái bởi sự xuất hiện của tôi," tôi nói. "Tôi thích giữ chiếc áo choàng của tôi ở gần. Hoặc tôi có thể sử dụng một phép thuật nguy trang như Satu. Nhưng việc ẩn đi khỏi tầm nhìn tự nhiên thì cũng đối trá nhiều như bất kỳ hình thức đối trá bằng lời nói nào."

Tôi nhìn lần lượt vào mỗi sinh vật của Đại Hội Đồng Hội, thách thức bất kỳ ai trong số họ dám phản ứng với các chữ cái và các ký hiệu mà tôi biết đã đi qua trên đôi mắt của tôi.

Satu liếc đi, nhưng không đủ nhanh để che đi cái nhìn sợ hãi của bà. Chuyển động đột ngột đã kéo dẫn cái cờ tội nghiệp của bà cho thần chú che giấu. Tôi tìm kiếm dấu hiệu của thần chú, nhưng không còn nữa.

Thần chú nguy trang của Satu không phải được đúc. Chính bà ta đã dệt nó - và không đủ kỹ năng.

*Tôi biết bí mật của bà, bà chị à, tôi nói thầm.*

*Và tôi đã từ lâu nghi ngờ về của cô, Satu trả lời, giọng bà như đặng như ngải cứu.*

*Oh, tôi đã nhặt được một ít trên đường đi thôi mà, tôi nói.*

Sau chuyến khảo sát chậm về tôi của cả phòng, chỉ Agatha mạo hiểm hỏi một câu hỏi.

"Điều gì đã xảy ra với cô vậy?" Bà thì thầm.

"Tôi đã chọn con đường của tôi." Tôi thả túi đồ trên bàn và hạ người vào ghế. Cái túi đã bị ràng buộc với tôi chặt đến nỗi ngay cả với khoảng cách ngắn này, tôi vẫn có thể cảm thấy sự giằng co.

"Cái gì thế?" Domenico nghi ngờ hỏi.

"Một chiếc túi đựng đồ của Thư viện Bodleian." Tôi đã lấy nó từ cửa hàng thư viện khi chúng tôi thu hồi Sách Sự Sống, cẩn thận để lại một lưu ý hai mươi bảng bên dưới cốc bút chì gần ngăn kéo đựng tiền. Thật thích đáng, cái túi có in lời thề thư viện trang trí trên nó trong những chữ màu đỏ và đen.

Domenico mở miệng định hỏi một câu hỏi khác, nhưng tôi làm hẩn im lặng với một cái nhìn. Tôi đã chờ đợi đủ lâu cho cuộc họp ngày hôm nay để bắt đầu. Domenico có thể hỏi tôi những câu hỏi sau khi Matthew đã được tự do.

"Tôi kêu gọi cuộc họp này vào trật tự. Tôi Diana Bishop, con gái huyết thệ của Philippe de Clermont, và tôi đại diện cho nhà De Clermonts." Tôi quay sang Domenico. Hẩn khoanh tay và từ chối nói chuyện. Tôi tiếp tục.

"Đây là Domenico Michele, và Gerbert của Aurillac bên trái tôi. Tôi biết Agatha Wilson từ Oxford, Satu Järvinen và tôi đã có thời gian bên nhau ở Pháp, phải không? Lưng tôi nhói đau với dấu ấn lửa của bà ta. "Tôi e rằng phần còn lại của các vị sẽ phải tự giới thiệu."



"Tôi là Osamu Watanabe," daemon nam ngồi bên cạnh Agatha nói. "Bạn trông giống như một nhân vật truyện tranh. Tôi có thể vẽ bạn sau này không?"

"Chắc chắn rồi," tôi nói, hy vọng rằng các nhân vật trong câu hỏi không biến thành ác quỷ.

"Tatiana Alkaev," người có mái tóc vàng bạch kim với đôi mắt xanh mơ màng nói. Tất cả những gì cô ấy cần là một chiếc xe trượt tuyết được kéo bởi những con ngựa trắng và cô ấy sẽ là nhân vật nữ hoàn hảo trong một câu chuyện cổ tích Nga. "Bạn chứa đầy những câu trả lời, nhưng tôi không có câu hỏi vào thời điểm này."

"Tuyệt vời." Tôi quay sang mũ phù thủy với vẻ mặt gớm guốc và khẩu vị kinh khủng về quần áo.

"Còn bạn?"

"Tôi Sidonie von Borcke," bà nói, đeo lên cặp kính đọc sách và mở bìa da của bà với vẻ cáu kỉnh. "Và tôi không có kiến thức gì về cái gọi là huyết thế này."

"Nó ở trong báo cáo của thủ thư. Trang thứ hai, ở phía dưới, trong phụ lục, dòng thứ ba." Osamu nói một cách hữu ích. Sidonie nhìn anh ta trừng trừng. "Tôi nhớ dường như nó bắt đầu bằng 'Bổ sung vào gia phả ma cà rồng (Theo thứ tự abc): Almasi, Bettingcourt, de Clermont, Díaz-"

"Có, tôi thấy nó bây giờ, ông Watanabe," Sidonie cáu kỉnh.

"Tôi tin rằng đến lượt tôi được giới thiệu, Sidonie thân mến." Phù thủy tóc trắng mỉm cười nhân hậu.

"Tôi là Janet Gowdie, và được gặp cô là một niềm vui chờ đợi từ lâu. Tôi biết cha và mẹ của cô. Họ là một vẻ vang lớn cho người của chúng ta, và tôi vẫn cảm nhận sâu sắc sự mất mát của họ."

"Cảm ơn," tôi nói, xúc động trước lòng thành đơn giản của người phụ nữ.

"Chúng tôi đã được bảo rằng nhà de Clermonts có một kiến nghị cho chúng tôi xem xét?" Janet nhẹ nhàng đưa cuộc họp trở lại đúng đường.

Tôi trao cho bà một ánh mắt biết ơn. "Nhà de Clermonts chính thức yêu cầu sự trợ giúp của Đại Hội Đồng trong việc theo dõi một thành viên của nhánh ghép Bishop-Clairmont, Benjamin Fox hoặc Fuchs. Ông Fox đã bị nhiễm chứng cuồng máu từ người cha, chồng của tôi, Matthew Clairmont, và đã và đang bắt cóc và hãm hiếp các phù thủy trong nhiều thế kỷ trong nỗ lực để thụ thai họ, chủ yếu ở các khu vực xung quanh các thành phố Chelm của Ba Lan. Một số các vị có thể còn nhớ các khiếu nại của cộng đồng phù thủy của Chelm, điều mà Đại Hội Đồng đã bỏ qua. Đến nay, mong muốn của Benjamin trong việc tạo ra một đứa trẻ phù thủy-ma cà rồng đã bị cản trở, phần lớn bởi vì anh ta không biết những gì mà các phù thủy đã phát hiện từ lâu, cụ thể là, những ma cà rồng với chứng cuồng máu có thể tái sản xuất về mặt sinh học, nhưng chỉ với một loại đặc biệt của phù thủy được gọi là thợ dệt."

Căn phòng hoàn toàn yên tĩnh. Tôi hít một hơi thật sâu và tiếp tục.

"Chồng tôi, trong một nỗ lực để như Benjamin phải lộ diện, đã đi đến Ba Lan, nơi anh ấy đã biến mất. Chúng tôi tin rằng Benjamin đã bắt anh ấy và đang giam giữ anh ấy trong một cơ sở phục vụ như là một trại tù khổ sai hoặc cơ sở nghiên cứu trong Chiến tranh thế giới thứ hai của Đức Quốc xã. Hội Hiệp Sĩ Lazarus đã cam kết mang chồng tôi trở lại, nhưng nhà de Clermonts cũng sẽ cần phù thủy và daemons hỗ trợ chúng tôi. Benjamin phải bị ngăn chặn."

Tôi nhìn quanh phòng một lần nữa. Mỗi người trong đó trừ Janet Gowdie đều rớt hàm kinh ngạc.

"Thảo luận? Hay chúng ta nên chuyển thẳng sang bỏ phiếu?" Tôi hỏi, mong muốn chặn trước một cuộc tranh luận dài.

Sau một hồi im lặng, buồng Đại Hội Đồng lấp đầy với sự ồn ào phấn nộ khi các đại diện bắt đầu hét lên những câu hỏi với tôi và những cáo buộc vào nhau.

"Vậy thì thảo luận vậy," tôi nói.

## Chương 38

"Thím phải ăn thứ gì đó," Gallowglass khăng khăng, nhấn một cái bánh sandwich vào tay tôi.

"Tôi phải trở vào trong đó. Cuộc bỏ phiếu thứ hai sẽ diễn ra sớm." Tôi đẩy bánh sandwich đi.

Baldwin đã, trong số rất nhiều hướng dẫn khác của mình, nhắc nhở tôi về thủ tục bỏ phiếu công phu của Đại Hội Đồng: ba lần bỏ phiếu trên bất kỳ kiến nghị nào, với các cuộc thảo luận ở giữa chừng. Thật bình thường khi các phiếu dao động dữ dội từ vị trí này sang vị trí khác khi các thành viên Hội Đồng xem xét - hay là giả vờ xem xét - quan điểm đối lập.

Tôi đã thua lần bỏ phiếu đầu tiên, tám chống và một thuận - là tôi. Một số đã bỏ phiếu chống lại tôi về lý do thủ tục, do bởi Matthew và tôi đã vi phạm các giao ước và các Đại Hội Đồng đã bình chọn duy trì hiệp ước cổ xưa đó. Những người khác bỏ phiếu chống vì tai họa của chứng cuồng máu đe dọa sức khỏe và sự an toàn của tất cả các máu nóng - daemon, con người, và phù thủy. Tin tức trên báo về những ma cà rồng giết người đã được lan truyền và công bố. Tatiana phản đối giải cứu những phù thủy của Chelm, cô vừa khóc vừa tuyên bố, đó là những kẻ đã ếm bùa người bà đang đi nghỉ mát của cô khiến bà ấy vỡ thành những bong bóng nước. Không có số lượng lời giải thích nào có thể thuyết phục Tatiana rằng thực ra cô đang nghĩ về Cheboksary, mặc dù Rima đem ra cả không ảnh để chứng minh rằng Chelm không phải là một vị trí sát bờ biển trên sông Volga.

"Có lời nào từ Baldwin hoặc Verin không?" Tôi hỏi. Isola della Stella tiếp nhận sóng điện thoại di động rất kém, và trong các bức tường của Celestina cách duy nhất để nắm bắt được một tín hiệu là đứng ở trung tâm lộ thiên của tu viện đang trong một trận mưa như trút nước.

"Không." Gallowglass đặt một cốc trà vào trong tay tôi và đóng các ngón tay của tôi xung quanh nó. "Uống đi."

Lo lắng cho Matthew và mất kiên nhẫn với các quy tắc và các quy định Byzantine\* cổ lỗ của Đại Hội Đồng đã khiến dạ dày tôi đảo lộn. Tôi đưa cốc lại cho Gallowglass, không đụng đến.

*\* Byzantine : Là tên cổ đại của Đế quốc Đông La Mã, hay Đế quốc Hy Lạp, tồn tại từ năm 330-1453 đóng đô ở Constantinopolis, bị tan rã bởi Đế Quốc Ottoman vào XV – Ct của Sẻ.*

"Đừng để tâm đến quyết định của Đại Hội Đồng, Thím. Cha tôi luôn nói rằng cuộc bỏ phiếu đầu tiên cốt chỉ để khoe mẽ và cuộc bỏ phiếu thứ hai thường đảo ngược cái đầu tiên".

Tôi nhặt chiếc túi đựng đồ của Bodleian lên, gật đầu, và quay trở lại buồng Hội đồng. Những ánh mắt thù địch tôi nhận được từ Gerbert và Domenico ngay khi tôi vào bên trong khiến tôi tự hỏi, liệu Hugh có phải là một người lặt quan khi nói đến hoạt động chính trị của Đại Hội Đồng hay không.

"Cuồng máu!" Gerbert rít lên, nắm lấy cánh tay của tôi. "Làm thế nào nhà De Clermonts giấu điều này khỏi chúng tôi?"

"Tôi không biết, Gerbert," tôi trả lời, lắc khỏi tay ra. "Ysabeau đã sống dưới mái nhà của ông trong nhiều tuần và ông đã không bao giờ phát hiện ra nó."

"Đã mười giờ rưỡi rồi." Sidonie von Borcke sải bước vào phòng. "Chúng ta sẽ tạm hoãn vào lúc nửa đêm. Hãy giải quyết vấn đề bản thảo này và chuyển đến các vấn đề quan trọng hơn - như là điều tra của chúng tôi về sự vi phạm giao ước của gia đình Bishop."

Không có gì bức bách nhiều hơn việc giải thoát thế giới khỏi Benjamin nhưng tôi cản lười mình lại và lấy chiếc ghế của tôi, đặt túi đồ trên bàn trước mặt. Domenico vươn tay đến nó, vẫn còn tò mò về thứ chứa bên trong.

"Không." Tôi nhìn hẩn ta. Rõ ràng đôi mắt của tôi có trọng lượng, bởi vì hẩn rút tay của mình lại một cách nhanh chóng.

"Vậy, Sidonie, tôi hiểu bà đã gọi điện thoại để hỏi?" Tôi hỏi bà ấy đột ngột. Bất kể các cuộc gọi của bà có mang lại một giải pháp nhanh chóng hay

không, bà ta vẫn chứng tỏ là một trở ngại chính cho cuộc thảo luận, rút ra từ mỗi trao đổi những chi tiết không liên quan cho đến khi tôi sẵn sàng hết lên.

"Không gì cả", bà ta gắt gỏng. "Tôi chỉ muốn chúng ta xem xét vấn đề với các khả năng thích hợp."

"Tôi vẫn phản đối việc can thiệp vào những thứ rõ ràng là một vấn đề gia đình," Gerbert nói. "Đề nghị của Madame de Clermont yêu cầu mở rộng vấn đề không may này cần phải xem xét kỹ lưỡng hơn. Hội Hiệp Sĩ Lazarus đã đến hiện trường rồi và đang tìm kiếm chồng của cô ấy. Tốt nhất là để cho các vấn đề theo đúng lộ trình của chúng."

"Và chúng cuồng máu?" Đây là lần đầu tiên Satu nói bất cứ điều gì ngoại trừ "Không" khi kêu gọi bỏ phiếu đầu tiên.

"Cuồng máu là một vấn đề của ma cà rồng xử lý. Chúng tôi sẽ kỷ luật gia đình de Clermont về sai sót nghiêm trọng của họ trong sự phán xét và có biện pháp thích hợp để định vị và tiêu diệt tất cả những người có thể bị nhiễm bệnh." Gerbert giơ những ngón tay của mình lên và nhìn xung quanh bàn. "Tất cả các vị có thể yên tâm về điểm đó."

"Tôi đồng ý với Gerbert. Hơn nữa, không nhánh nào có thể được thành lập dựa trên một trường đàn bị bệnh", Domenico nói. "Thật không thể tưởng tượng. Matthew Clairmont phải bị xử tử, và tất cả các con của anh ta cũng vậy." Đôi mắt của gã ma cà rồng lấp lánh.

Osamu giơ tay lên và chờ đợi để được công nhận.

"Vâng, ông Watanabe?" Tôi gật đầu về phía anh ta.

"Một thợ dệt là gì?", Anh ta hỏi. "Và họ có gì chung với ma cà rồng có chứng cuồng máu?"

"Điều gì làm cho ông nghĩ rằng họ có điểm gì chung?" Sidonie cúi kính.

"Chỉ là nghe có vẻ hợp lý rằng ma cà rồng cuồng máu và phù thủy thợ dệt có điểm gì đó chung. Nói cách khác, làm thế nào có thể Diana và Matthew có thể có con được?" Agatha nhìn tôi chờ đợi. Trước khi tôi kịp trả lời, Gerbert đã đứng lên và lù lù hiện ra phía trên tôi.

"Đó là những gì Matthew đã phát hiện trong Sách Sự Sống sao?", lão hỏi.  
"Cô đã đào bới lên được một câu thần chú kết hợp hai loài à?"

"Ngồi xuống, Gerbert." Janet đã đan đều đặn trong nhiều giờ, thỉnh thoảng nhìn lên để đưa ra nhận xét đúng đắn hoặc mỉm cười nhân hậu.

"Phù thủy phải trả lời!" Gerbert kêu lên. "Thần chú nào đã làm việc này, và làm thế nào cô thực hiện nó?"

"Câu trả lời ở trong Sách Sự Sống." Tôi kéo túi đựng đồ về phía tôi và rút ra một quyển sách đã được giấu quá lâu trong thư viện Bodleian.

Có những tiếng hỗn hển ngạc nhiên xung quanh bàn.

"Đây là một mẹo lừa," Sidonie loan báo. Bà ta đứng lên và vòng qua bàn.  
"Nếu đó là cuốn sách bùa chú bị mất của phù thủy, tôi yêu cầu kiểm tra nó."

"Đó là lịch sử bị mất của ma cà rồng", Domenico gầm lên khi bà ta bước qua ghế của hắn.

"Đây." Tôi trao Sách Sự Sống cho Sidonie.

Người phù thủy cố gắng để bật các móc cài, đẩy và kéo vào các khớp nối bằng kim loại, nhưng cuốn sách từ chối hợp tác với bà ta. Tôi giờ đôi bàn

tay ra và cuốn sách đã bay qua không gian giữa chúng tôi, mong muốn được trở lại nơi mà nó thuộc về. Sidonie và Gerbert trao đổi một cái nhìn dài.

"Cô đã mở nó, Diana," Agatha nói, tròn mắt. Tôi nghĩ về những gì bà đã nói ở Oxford tất cả những tháng trước đó – rằng Ashmole 782 thuộc về các daemons cũng như các phù thủy và ma cà rồng.

Bằng cách nào đó, bà đã đoán được ý nghĩa bao hàm trong đó.

Tôi đặt Sách Sự Sống trên bàn trong khi Đại Hội Đồng tụ tập xung quanh tôi. Các móc mở ra ngay lập tức với cái chạm của tôi. Những tiếng thì thầm và những tiếng thở dài dài đầy không gian, tiếp theo sau là các dấu vết kỳ quái còn lại từ linh hồn của những sinh vật đã bị ràng buộc với các trang sách.

"Pháp thuật là không được phép trên Isola della Stella", Domenico phản đối, một chút hoảng loạn trong giọng nói của hắn. "Nói với cô ta, Gerbert!"

"Nếu tôi đang thực hiện phép thuật, Domenico, ông sẽ biết.", tôi vặn lại.

Domenico tái nhợt khi những hồn ma trở nên rõ ràng hơn, mang hình thể con người bị kéo dẫn với hõm mắt trống rỗng, tối đen.

Tôi lật cuốn sách mở. Mọi người cúi về phía trước để có một cái nhìn gần hơn.

"Không có gì ở đó hết," Gerbert nói, khuôn mặt lão vặn xoắn với cơn giận dữ. "Cuốn sách này trống không. Cô đã làm gì cuốn sách gốc của chúng tôi rồi?"

"Cuốn sách này có mùi. . . kỳ quái ", Domenico nói, trao cho không khí một cái đánh hơi nghi ngờ. "Y như động vật chết."



"Không, nó có mùi của những sinh vật chết." Tôi xáo các trang để mùi hương toả đầy trong không khí. "Daemons. Ma cà rồng. Phù thủy. Tất cả đều có ở đó. "

"Ý cô là . . . " Tatiana trông khiếp sợ.

"Đúng vậy." Tôi gật đầu. "Đó là giấy da được làm từ da các sinh vật. Các mảnh da cũng được khâu lại với nhau bằng tóc của các sinh vật."

"Nhưng các văn bản đâu rồi?" Gerbert hỏi, cao giọng. "Sách Sự Sống được cho là nắm giữ chìa khóa của nhiều bí ẩn. Đó là văn bản thiêng liêng của chúng tôi về lịch sử ma cà rồng. "

"Văn bản thiêng liêng của ông đây." Tôi đẩy tay áo của tôi lên. Chữ và các biểu tượng hoà quyện và chạy ngay dưới da của tôi, đến với các bề mặt giống như bong bóng nước trên hồ, chỉ để hòa tan. Tôi không có ý tưởng về những gì mắt của tôi đã làm, nhưng tôi ngờ rằng chúng cũng đầy các ký tự. Satu lùi xa khỏi tôi.

"Cô đã bỏ bùa nó," Gerbert gầm gừ.

"Sách Sự Sống đã bị bỏ bùa từ rất lâu rồi," tôi nói. "Tất cả những gì tôi đã làm là mở nó ra."

"Và nó đã chọn cô." Osamu giơ một ngón tay chạm vào những chữ cái trên cánh tay tôi. Một vài trong số chúng tụ tập xung quanh vị trí mà làn da của ông ta chạm vào tay tôi trước khi chúng nhảy nhót ra xa trở lại.

"Tại sao cuốn sách chọn Diana Bishop?" Domenico gầm gừ.

"Bởi vì tôi là một thợ dệt - một người sáng tạo thần chú – và chỉ có vài người trong chúng tôi còn sót lại." Tôi tìm kiếm Satu một lần nữa. Đôi môi của bà ta mím chặt với nhau, và đôi mắt cầu xin tôi giữ im lặng. "Chúng tôi có quá nhiều quyền lực sáng tạo, và các phù thủy đồng đội của chúng tôi đã giết chúng tôi."

"Quyền năng làm cho bạn có khả năng tạo ra phép thuật mới cũng đã mang lại cho bạn khả năng tạo ra những mầm sống mới", Agatha cho biết, sự phấn khích của bà là hiển nhiên.

"Đó là một phước lành đặc biệt mà nữ thần ban cho thợ dệt nữ," tôi trả lời. "Không phải tất cả các thợ dệt đều là phụ nữ, tất nhiên. Cha tôi cũng là một thợ dệt."

"Điều đó là không thể", Domenico gầm gừ. "Điều này cho thấy có thêm sự bội tín của của phù thủy. Tôi chưa bao giờ nghe nói về một thợ dệt, và các tai họa cổ xưa của chúng cuồng máu đã biến đổi thành một dạng nguy hiểm hơn. Về những đứa trẻ được sinh ra từ phù thủy và ma cà rồng, chúng ta không thể cho phép một ác quỷ như thế phát triển. Chúng sẽ là những con quái vật vượt xa khỏi lý trí hoặc sự kiểm soát. "

"Tôi phải không đồng ý với bạn về điểm đó, Domenico," Janet nói.

"Trên cơ sở gì?", Hãn nói với một chút thiếu kiên nhẫn.

"Trên cơ sở rằng tôi là một sinh vật như vậy và tôi không phải ác quỷ cũng không phải quái vật."

Lần đầu tiên kể từ khi tôi đến, sự quan tâm của căn phòng đã chuyển hướng sang một nơi khác.

"Bà tôi là con của một thợ dệt và một ma cà rồng." Đôi mắt màu xám của Janet bám chặt vào tôi. "Mọi người ở vùng Cao Nguyên gọi ông ta Nickie-Ben."

"Benjamin," tôi thở.

"Aye." Janet gật đầu. "Các phù thủy trẻ được dặn là cần phải cẩn thận vào những đêm không trăng, kéo Nickie-Ben đến bắt họ. Ngoại tổ của tôi, Isobel Gowdie, đã không nghe lời. Họ đã có một mối tình điên. Các truyền thuyết nói rằng ông ta đã cắn vào vai bà. Khi Nickie-Ben ra đi, ông ấy đã để lại một thứ phía sau mà không biết : một đứa con gái. Tôi được đặt theo tên của bà ấy."

Tôi nhìn xuống cánh tay của tôi. Trong một kiểu chữ thảo kỳ bí, những mẫu tự dâng lên và sắp xếp thành một cái tên: JANET GOWDIE, CON GÁI CỦA ISOBEL GOWDIE VÀ BENJAMIN FOX. Bà ngoại của Janet đã từng là một trong những Bright Born.

"Bà ngoại của bà đã thụ thai khi nào?" Một tường thuật về cuộc sống của một Bright Born có thể cho tôi biết điều gì đó về tương lai của con cái mình.

"Trong năm 1662," Janet nói. "Granny Janet qua đời vào năm 1912, phước lành cho bà, ở tuổi hai trăm năm mươi. Bà đã giữ được vẻ đẹp của bà cho đến khi kết thúc, nhưng, không giống như tôi, Granny Janet là ma cà rồng nhiều hơn phù thủy. Bà tự hào lấy cảm hứng từ những huyền thoại về baobhan sith\*, đã thu hút rất nhiều người đàn ông lên giường chỉ để làm cho mỗi người trong số họ chết và đổ nát sau khi Nickie-Ben bỏ rơi bà. Thật đáng sợ để giữ cho tâm trạng Granny Janet bình tĩnh khi bà chịu đau khổ."

*\* The baobhan sith : Còn gọi là người phụ nữ Trắng của Cao Nguyên, nữ thần hút máu trong thần thoại Scotland, một phụ nữ có vẻ đẹp thoát tục thường mặc đồ trắng hoặc xanh lá cây, quyến rũ đàn*

*ông trong những nơi thôn dã rồi hút máu của họ - Ct của Sê.*

"Nhưng điều đó sẽ làm cho bà . . ." Mắt tôi đã tròn vo.

"Tôi sẽ có một trăm bảy mươi năm tiếp theo," Janet nói. Bà lấm bầm một vài từ và mái tóc trắng đã lộ ra là một màu đen sẫm. Một câu thần chú thì thầm làm tan những nếp nhăn trên khuôn mặt của bà, để lại làn da màu trắng ngọc trai rạng rỡ.

Janet Gowdie nhìn không quá ba mươi. Cuộc sống của các con tôi bắt đầu hình thành trong trí tưởng tượng của tôi.

"Và mẹ của bà?" Tôi hỏi.

"*Mam* của tôi sống trong hai trăm năm tròn. Với mỗi thế hệ trôi qua, cuộc sống của chúng tôi ngắn hơn."

"Làm thế nào bạn che giấu điều này khỏi những con người được?" Osamu hỏi.

"Cùng một cách ma cà rồng làm, tôi nghĩ thế. Một chút may mắn. Một chút giúp đỡ từ phù thủy đồng hữu của chúng tôi. Một số con người sẵn sàng quay lưng lại với sự thật." Janet trả lời.

"Điều này là hoàn toàn vớ vẩn," Sidonie phản đối kịch liệt. "Bà là một phù thủy đáng kính trọng, Janet. Khả năng đúc phép thuật của bà là nổi tiếng. Và bà đến từ một dòng dõi phù thủy lỗi lạc. Tại sao bà muốn làm vấy bẩn danh tiếng của gia đình với câu chuyện này thì tôi không hiểu nổi."

"Ra là thế," tôi nói, giọng tôi mềm mại.

"Có gì sao?" Sidonie nghe như một bà giáo già nóng tính.

"Sự ghê tởm. Nỗi sợ hãi. Sự không thích bất cứ ai không phù hợp với những kỳ vọng chất phác của bà về thế giới và cách mà nó hoạt động. "

"Nghe tôi nói, Diana Bishop..."

Nhưng tôi không muốn nghe Sidonie hoặc bất cứ ai sử dụng các giao ước như một lá chắn để che giấu bóng tối bên trong của chính họ.

"Không. Bà mới phải nghe tôi nói." tôi nói. "Cha mẹ tôi đều là phù thủy. Tôi là con gái huyết thệ của một ma cà rồng. Chồng tôi, và là cha của các con tôi, là một ma cà rồng. Janet cũng vậy, là hậu duệ của một phù thủy và ma cà rồng. Khi nào bà ngừng việc giả vờ về khái niệm phù thủy thuần huyết trong thế giới? "

Sidonie cứng người. "Có một khái niệm như vậy. Đó là cách mà sức mạnh của chúng ta đã được duy trì."

"Không. Đó là cách mà sức mạnh của chúng ta đã suy tàn." Tôi vặn lại. "Nếu chúng ta tiếp tục tuân thủ các giao ước, trong một vài thế hệ nữa, chúng ta sẽ không có bất cứ quyền lực nào còn lại. Toàn bộ mục đích của thỏa thuận đó là để giữ cho các loài khỏi pha trộn và tái tạo. "

"Cực kỳ nhằm nhí!" Sidonie la lên. "Mục đích của giao ước, đầu tiên và quan trọng hơn tất cả, là để giữ cho chúng ta an toàn."

"Không. Giao ước đã được soạn thảo để ngăn chặn sự ra đời của những đứa trẻ giống như Janet: mạnh mẽ, sông lâu, không phải phù thủy, không phải ma cà rồng, cũng không phải daemon, nhưng là một cái gì đó ở giữa." tôi nói. "Đó là những gì tất cả các sinh vật đều lo ngại. Đó là những gì Benjamin muốn kiểm soát. Chúng ta không thể cho phép hẳn. "

"Ở giữa?" Janet uốn cong lông mày của cô. Chúng đã, bây giờ tôi đã nhìn thấy chúng rõ ràng, đen như đêm. "Vậy đó là câu trả lời sao?"

"Câu trả lời cho những gì?" Domenico yêu cầu.

Nhưng tôi chưa sẵn sàng để chia sẻ bí mật từ Sách Sự Sống. Không cho đến khi Miriam và Chris tìm thấy những bằng chứng khoa học để sao lưu những gì mà cuốn bản thảo đã tiết lộ. Một lần nữa tôi được cứu khỏi việc trả lời bởi tiếng chuông của Celestina.

"Đã gần nửa đêm. Chúng ta phải tạm hoãn – vào lúc này." Agatha Wilson nói, đôi mắt trong veo. "Tôi nêu câu hỏi. Đại Hội Đồng có sẽ hỗ trợ nhà De Clermonts trong những nỗ lực của họ để giải cứu thế giới thoát khỏi Benjamin Fox không?"

Mọi người đều trở về chỗ ngồi của mình và chúng tôi đi quanh bàn tuần tự thả lá phiếu của chúng tôi.

Lần này cuộc bỏ phiếu đã khuyến khích nhiều hơn: bốn ủng hộ và năm phản đối. Tôi đã đạt được tiến bộ trong các cuộc bỏ phiếu thứ hai, có được sự ủng hộ của Agatha, Osamu, và Janet, nhưng không đủ để đảm bảo các kết quả vào lần thứ ba, và là lần cuối cùng, bỏ phiếu vào ngày mai. Đặc biệt là không phải khi kẻ thù cũ của tôi, Gerbert, Domenico, và Satu, nằm trong số các đối thủ.

"Cuộc họp sẽ tiếp tục vào chiều mai lúc năm giờ." Nhận thức về mỗi phút mà Matthew trải qua trong nhà giam của Benjamin, tôi đã tranh luận một lần nữa về thời gian cuộc họp sớm hơn. Và một lần nữa, yêu cầu của tôi đã bị từ chối.

Một cách mệt mỏi tôi gom lại tập tài liệu - mà tôi sẽ không bao giờ mở - và Sách Sự Sống. Bảy giờ vừa qua đã thật kinh khủng. Tôi không thể ngừng

suy nghĩ về Matthew và những gì anh đã kiên trì chịu đựng trong khi Đại Hội Đồng bao vây và rào kín. Và tôi cũng lo lắng về những đứa bé đã không có cả cha lẫn mẹ bên cạnh. Tôi chờ cho căn phòng vắng dần. Janet Gowdie và Gerbert là người cuối cùng rời đi.

"Gerbert?" Tôi gọi.

Lão dừng lại trên đường ra cửa, quay lưng lại với tôi.

"Tôi sẽ không quên những gì đã xảy ra vào tháng Năm," tôi nói, sức mạnh cháy sáng trong tay tôi.

"Tôi cũng không." đầu của Gerbert quay ngoắt lại. "Peter nói cô và Matthew đang che giấu điều gì đó. Tôi nên nghe ông ta."

"Tại sao? Benjamin đã không mách với ông về những gì các phù thủy phát hiện ra à?", Tôi hỏi.

Nhưng Gerbert đã không sống quá lâu để dễ dàng bị bắt thóp như thế. Môi lão uốn cong.

"Cho đến buổi tối tiếp theo," lão nói, cho Janet và tôi một cái cúi chào nhỏ, hình thức.

"Chúng ta nên gọi lão là Nickie-Bertie," Janet nhận xét. "Lão và Benjamin sẽ tạo nên một cặp ma quỷ đích thực."

Tôi mỉm cười.

"Cô có rảnh vào ngày mai để ăn trưa không?" Janet Gowdie hỏi khi chúng tôi bước ra khỏi phòng họp và vào tu viện, tiếng Scots giàu nhạc điệu của cô nhắc nhở tôi về Gallowglass.

"Tôi?" Thậm chí sau tất cả những gì đã xảy ra đêm nay, tôi đã rất ngạc nhiên cô ấy sẽ để bị nhìn thấy với một de Clermont.

"Không ai trong chúng ta vừa vắn trong những cái hộp bé xíu của Đại Hội Đồng, Diana," Janet nói, làn da mịn màng của cô kéo sâu lúm đồng tiền với sự thích thú.

Gallowglass và Fernando đang đợi tôi dưới đường có mái vòm của tu viện. Gallowglass cau mày nhìn thấy tôi trong sự bầu bạn của một phù thủy.

"Được rồi, Thím?" Anh hỏi, khó chịu. "Chúng ta nên đi. Muộn rồi. "

"Tôi chỉ muốn có vài trao đổi nhanh với Janet trước khi chúng ta rời đi." Tôi quan sát khuôn mặt của Janet, tìm kiếm một dấu hiệu cho thấy cô ấy có thể đang cố gắng giành được tình bạn của tôi vì một vài mục đích bất chính nào đó, nhưng tất cả những gì tôi thấy là sự quan tâm. "Tại sao bạn giúp đỡ tôi?" Tôi hỏi thẳng thừng.

"Tôi đã hứa với Philippe là tôi sẽ," Janet nói. Cô thả túi đựng đồ đan xuống chân và vén ống tay áo của cô lên. "Bạn không phải là người duy nhất có làn da biết kể một câu chuyện, Diana Bishop."

Được xăm trên cánh tay của cô là một hàng số. Gallowglass chửi thề. Tôi thở hốt hển. "Bạn đã ở Auschwitz cùng với Philippe?" Trái tim tôi đã nảy lên miệng tôi.

"Không. Tôi đã ở Ravensbruck." cô nói. "Tôi đang làm việc tại Pháp cho SOE - Bộ phận hoạt động đặc biệt - khi tôi bị bắt. Philippe cũng đang cố gắng để giải phóng trại. Ông ấy đã xoay sở để đưa được một ít trong số chúng tôi ra, trước khi Đức quốc xã bắt được ông ấy."



"Bạn có biết nơi Philippe đã bị giam giữ sau Auschwitz không?" Tôi hỏi, giọng tôi khẩn cấp.

"Không, mặc dù chúng tôi đã tìm kiếm ông ấy. Là Nickie-Ben đã bắt giữ ông ấy sao?" Đôi mắt của Janet sẫm lại thương cảm.

"Phải," tôi trả lời. "Chúng tôi nghĩ rằng ông ấy đang ở đâu đó gần Chelm."

"VẬY, Benjamin cũng đã có những phù thủy làm việc cho anh ta. Tôi nhớ đã tự hỏi vào lúc đó, lý do tại sao tất cả mọi thứ trong vòng năm mươi dặm của Chelm bị biến mất trong sương mù dày đặc. Chúng tôi không thể tìm thấy đường đi xuyên qua nó, bất kể chúng tôi đã cố gắng thế nào." Đôi mắt của Janet rưng rưng. "Tôi xin lỗi, chúng tôi đã không cứu được Philippe. Chúng tôi sẽ làm tốt hơn lần này. Đây là một vấn đề danh dự của gia đình Bishop-Clairmont. Và tôi là dòng dõi của Matthew de Clermont, sau tất cả."

"Tatiana sẽ dễ gây ảnh hưởng nhất," tôi nói.

"Không phải Tatiana," Janet nói với một cái lắc đầu. "Cô ta đang say mê Domenico. Áo len của cô ta không chỉ để tôn hình dáng của cô ta lên. Nó cũng giúp giấu đi vết cắn của Domenico. Chúng ta phải thuyết phục Satu thay vì thế."

"Satu Järvinen sẽ không bao giờ giúp tôi," tôi nói, nghĩ đến thời gian chúng tôi đã trải qua cùng nhau tại La Pierre.

"Ồ, tôi nghĩ cô ấy sẽ", Janet nói. "Một khi chúng ta giải thích rằng chúng ta sẽ giao cô ta cho Benjamin để đổi lấy Matthew nếu cô ấy không về phe chúng ta. Satu là một thợ dệt như bạn, sau tất cả. Có lẽ thợ dệt Phần Lan màu mỡ nhiều hơn so với Chelm chẳng."

Satu đang tạm trú tại một cơ ngơi nhỏ trên một *campo* (quảng trường – tiếng Ý) yên tĩnh, ở phía đối diện với Ca 'Chiaromonte qua Grand Canal. Nó trông hoàn toàn bình thường phía bên ngoài, với các hộp hoa sơn màu sáng và những miếng dán trên cửa sổ cho thấy giá của nó tương đối thấp so với các cơ ngơi khác trong khu vực (bốn ngôi sao) và các thẻ tín dụng được chấp nhận (tất cả chúng).

Bên trong, tuy nhiên, lớp ván mặt tiêu chuẩn cho thấy độ mỏng.

Người chủ, Laura Malipiero, ngồi sau một chiếc bàn ở sảnh phía trước, quần trong lớp nhung tím và đen, đang xáo trộn một cỗ bài Tarot. Tóc cô ta hoang dã và xoăn, với những dải trắng lẫn đen. Một vòng hoa bằng những con dơi giấy màu đen được quàng trên các hộp thư, và hương thơm của cây xô thơm và mùi nhang máu rồng lớn vờn trên không. "Chúng tôi đầy rồi," cô ta nói, không nhìn lên từ các lá bài của mình. Một điều thuốc lá được siết chặt ở góc miệng. Nó màu tím và màu đen, giống như trang phục của cô ta. Lúc đầu, tôi không nghĩ rằng nó đã được đốt. Signorina Malipiero đang ngồi dưới một bảng hiệu được viết VIETATO FUMARE (Không hút thuốc – Tiếng Ý), sau tất cả. Nhưng sau đó người phù thủy rít một hơi sâu.

Thật sự không có khói, mặc dù đầu điều thuốc tỏa sáng.

"Họ nói rằng cô ấy là phù thủy giàu nhất ở Venice. Cô ấy đã tạo nên tài sản của mình bằng việc bán thuốc lá ế mèn." "

Ánh mắt Janet nhìn cô ta với vẻ chê trách. Cô đã mang thần chú ngụy trang của mình một lần nữa và để các người quan sát ngẫu nhiên nhìn thấy một bà cụ chín mươi tuổi yếu ớt hơn là một cô gái mảnh mai ba mươi tuổi.

"Tôi xin lỗi, các chị em, nhưng Regata delle Befane ở đây tuần này, và không còn phòng nào còn trống trong phần này của Venice." Sự chú ý của Signorina Malipiero vẫn ở trên những lá bài.

Tôi đã nhìn thấy thông báo trên khắp thị trấn công bố cuộc đua thuyền Epiphany hàng năm để xem ai có thể đi từ San Toma đến Rialto nhanh nhất. Có hai vòng đua, tất nhiên : cuộc đua chính thức vào buổi sáng và một thú vị hơn và nguy hiểm hơn vào lúc nửa đêm liên quan đến không chỉ sức mạnh thể chất mà cả pháp thuật nữa.

"Chúng tôi không quan tâm đến một căn phòng, Signorina Malapiero. Tôi là Janet Gowdie, và đây là Diana Bishop. Chúng tôi ở đây để gặp Satu Järvinen về công việc của Đại Hội Đồng – đó là nếu cô ấy không tập luyện cho cuộc đua thuyền đáy băng."

Người phù thủy Venetian nhìn lên sừng sốt, đôi mắt đen của cô mở hết cỡ và điều thuốc lơ lửng.

"Phòng 17, đúng không? Không cần phải gây rắc rối cho bản thân đâu. Chúng tôi có thể tự mình xuất hiện." Janet cười rạn rỡ với người phù thủy bị choáng và đẩy nhanh tôi về hướng cầu thang.

"Bạn, Janet Gowdie, là một cái xe ủi," Tôi nói không kịp thở khi cô lôi tôi xuống hành lang. "Chưa kể đến một nhà ngoại cảm." Thật là một tài năng phép thuật hữu ích như thế.

"Thật là một điều đáng yêu để nói, Diana." Janet gõ cửa. "Cameriera!" *(Phục vụ đây! – Tiếng Ý)*

Không có câu trả lời. Và sau cuộc họp chạy đua đường trường của Đại Hội Đồng ngày hôm qua, tôi đã quá mệt mỏi vì chờ đợi.

Tôi quấn ngón tay tôi quanh nắm cửa và lăm bắm một câu thần chú mở cửa. Cánh cửa bật mở. Satu Järvinen đã chờ đợi chúng tôi bên trong, cả hai tay giơ lên, sẵn sàng để thực hiện pháp thuật. Tôi bẫy các sợi tơ bao quanh bà ta và kéo chúng chặt lại, trói buộc hai cánh tay vào bên hông. Satu thở hổn hển.

"Bà biết điều gì về việc là một thợ dệt?" Tôi hỏi.

"Không như nhiều như cô," Satu trả lời.

"Đây là lý do bà đối xử với tôi rất tệ tại La Pierre sao?" Tôi hỏi.

Vẻ mặt của Satu răn lại. Hành vi bà ta đã thực hiện vì lợi ích tự sinh tồn. Bà ta không hề cảm thấy hối hận. "Tôi sẽ không để cho cô tiết lộ tôi. Họ sẽ giết tất cả chúng ta nếu họ phát hiện ra những gì người thợ dệt có thể làm." Satu nói.

"Dù sao thì họ cũng sẽ giết tôi vì đã yêu Matthew. Tôi có gì gì để mất? "

"Các con của cô" Satu phun ra.

Điều đó, hoá ra, đã đi quá xa.

"Ta ràng buộc người, Satu Järvinen, giao người trong tay của nữ thần mà không có quyền năng hay phép phù thuỷ nào, vì người đã chứng tỏ mình không thích hợp để sở hữu chúng." Với ngón tay trỏ của bàn tay trái, tôi kéo thêm một inch và thắt nút chúng chặt chẽ. Ngón tay của tôi bùng lên tím sẫm trong màu sắc của công lý.

Quyền năng của Satu rời khỏi bà với một tiếng rít, hút không khí ra khỏi phòng.

"Cô không thể ếm bùa tôi!" Bà kêu lên. "Nó bị cấm!"

"Báo cáo tôi cho Đại Hội Đồng đi," tôi nói. "Nhưng trước khi làm, hãy biết điều này: Không ai có thể phá vỡ các nút thắt đã trói buộc bà – ngoại trừ tôi. Và bà sẽ hữu dụng với Đại Hội Đồng trong tình trạng này sao? Nếu bà muốn giữ chỗ ngồi của mình, bà sẽ phải giữ im lặng và hy vọng rằng Sidonie von Borcke không chú ý."

"Cô sẽ phải trả giá cho điều này, Diana Bishop!" Satu hứa.

"Tôi đã trả rồi," tôi nói. "Hay bà quên những gì bà đã làm cho tôi dưới danh nghĩa của tình đoàn kết đồng đạo?"

Tôi tiến về phía bà ta từ từ. "Bùa trói buộc này không là gì so với những gì Benjamin sẽ làm cho bà nếu hắn phát hiện ra bà là một thợ dệt. Bà sẽ không có cách nào bảo vệ chính mình và sẽ hoàn toàn ở dưới lòng thương xót của hắn. Tôi đã nhìn thấy những gì Benjamin đã làm với các các phù thủy mà hắn đã cố gắng để thụ thai. Không, ngay cả bà cũng không đáng phải nhận điều đó."

Mắt Satu của đu đưa với nỗi sợ hãi.

"Bình chọn cho kiến nghị của nhà de Clermonts chiều nay." Tôi đã giải phóng cho đôi cánh tay của Satu, nhưng không thả thần chú ràng buộc đã hạn chế quyền lực của bà ta.

Satu đã cố gắng và thất bại trong việc sử dụng phép thuật chống lại tôi.

"Năng lực của bà đã không còn. Tôi không nói dối. Đồng hữu à." Tôi quay người và hiên ngang đi khỏi. Tại cửa tôi dừng bước và quay lại. "Và đừng

bao giờ đe dọa các con tôi một lần nữa. Nếu bà làm thế, bà sẽ ước đã cầu xin tôi ném bà xuống một cái hố và quên bà. "

Gerbert cố trì hoãn cuộc biểu quyết cuối cùng dựa trên các căn cứ thủ tục, lập luận rằng bản hiến pháp hiện hành của hội đồng quản trị không đáp ứng các tiêu chí đề ra trong các tài liệu cơ bản có niên đại từ thời kỳ Crusader\*. Những quy định này chỉ rõ về sự hiện diện của ba ma cà rồng, ba phù thủy, và ba daemon.

*\* Crusader : Thập tự Chinh. Một loạt các cuộc chiến tranh Tôn giáo do nhà thờ Latin khởi xướng trong thời Trung Cổ. Năm 1095, Giáo Hoàng Urban II đã phát động cuộc Thập Tự Chinh Thứ Nhất nhằm khôi phục Đất Thánh từ Hồi Giáo kéo dài trong hai thế kỷ. Sau đó có 6 cuộc Thập Tự Chinh nữa nhỏ hơn và vì những lý do khác như đàn áp dị giáo và ngoại giáo, các thế lực đối địch Giáo Hội Roma, các lợi thế chính trị và lãnh thổ. Thời kỳ Thập Tự Chinh chấm dứt sau thất thủ Constantinople cho Ottoman 1453, và Spanish trên lãnh thổ Moor 1492. – Ct của Sẻ.*

Janet ngăn tôi bóp chết sinh vật này bằng cách nhanh chóng giải thích rằng, do bởi cô ấy và tôi, cả hai đều có một phần là ma cà rồng và một phần là phù thủy, Đại Hội Đồng đã cân bằng nhau. Trong khi cô ấy tranh cãi về tỷ lệ phần trăm, tôi xem xét thứ gọi là văn bản nền tảng của Gerbert và phát hiện ra những từ như "bất khả xâm phạm" được dùng một cách kiên quyết trong giọng điệu thế kỷ XVIII đó. Nó cũng được trình bày với một danh sách các lỗi ngôn ngữ về niên đại trong tài liệu được cho là thời kỳ Crusader này, Gerbert cau có nhìn Domenico và nói đây rõ ràng là bản sao chép lại sau khi bản gốc đã bị mất.

Không ai tin ông ta.

Janet và tôi đã giành được phiếu bầu: 6-3. Satu biểu quyết như chúng tôi đã nói bà ấy làm, thái độ của bà khuất phục và bị đánh bại. Ngay cả Tatiana cũng gia nhập hàng ngũ của chúng tôi nhờ Osamu, người đã dành cả buổi sáng để lập bản đồ các vị trí chính xác của không chỉ Chelm mà là mỗi thành phố của Nga bắt đầu bằng âm Ch chỉ để chứng minh rằng những phù thủy của thành phố thuộc Ba Lan không liên quan đến tai họa lột da của bà ngoại cô ấy. Khi cả hai bước vào phòng hội đồng tay trong tay, tôi đoán cô ta chắc chắn đã chuyển không chỉ phe mà còn cả bạn trai nữa.

Sau khi cuộc bỏ phiếu đã được kiểm đếm và ghi nhận, chúng tôi không nán lại để ăn mừng. Thay vào đó Gallowglass, Janet, Fernando, và tôi đã đi khỏi trong con tàu của nhà de Clermont, băng qua vùng eo biển đến sân bay.

Theo kế hoạch, tôi đã gửi một văn bản ba chữ cho Hamish về kết quả của cuộc bỏ phiếu: QGA. Nó thể hiện cho ‘*Queen’s Gambit Accepted*’ (*nước thí quân Nữ Hoàng đã chấp nhận*), một mật mã ám chỉ rằng Đại Hội Đồng đã được thuyết phục để hỗ trợ trong việc giải cứu Matthew. Chúng tôi không biết liệu có ai đang theo dõi thông tin liên lạc của chúng tôi hay không, nhưng chúng tôi quyết định phải thận trọng.

Phản ứng của ông đến ngay lập tức.

*Làm tốt lắm. Đang chờ các bạn đến.*

Tôi đã kiểm tra với Marcus, cậu báo cáo rằng cặp song sinh luôn luôn đối và hoàn toàn độc chiếm sự chú ý của Phoebe. Đối với Jack, Marcus cho biết cậu bé cũng tốt như có thể mong đợi.

Sau trao đổi của tôi với Marcus, tôi đã gửi một tin nhắn cho Ysabeau.

*Lo lắng về cặp Bishops. (quân cờ giám mục hoặc quân tượng trong cờ vua, mỗi phe có 1 cặp – ct của sê)*

Đó là một ám hiệu cờ vua khác. Chúng tôi đã đặt tên cho Gerbert, cựu giám mục của Rome, và bạn đồng mưu của lão, Domenico, là "cặp Bishops" bởi vì họ luôn luôn có vẻ như đang làm việc cùng nhau. Sau thất bại mới nhất vừa qua, họ chắc chắn sẽ trả đũa. Gerbert hẳn đã cảnh báo Knox rằng tôi đã giành được số phiếu bầu và chúng tôi đang trên đường đến.

Ysabeau mất nhiều thời gian để trả lời hơn Marcus đã làm.

*Cặp Bishops không thể chiếu tướng vua trừ khi hoàng hậu và rook của cô ấy cho phép. (Rook: quân Xe hoặc Thành hoặc Tháp trong cờ vua)*

Có một lúc ngập ngừng, sau đó một tin nhắn khác.

*Và ta sẽ chết trước.*

## Chương 39

Không khí lạnh khoan xuyên qua chiếc áo choàng dày của tôi, khiến tôi thoái lui trước luồng gió đã đe dọa sẽ chẻ cho tôi làm hai. Tôi chưa bao giờ



trải nghiệm sự lạnh lẽo như thế này và tự hỏi làm thế nào người ta sống sót qua một mùa đông ở Chelm.

"Đó." Baldwin chỉ vào một mớ hỗn độn những tòa nhà thấp trong thung lũng bên dưới.

"Benjamin có ít nhất một tá con cái cùng với hẳn." Verin đứng cạnh khuỷu tay tôi, một cặp ống nhòm trong ngón tay của cô. Cô trao chúng cho tôi, phòng trường hợp mắt máu nóng của tôi không đủ mạnh để nhìn thấy nơi chồng tôi đang bị giam giữ, nhưng tôi từ chối chúng.

Tôi biết chính xác nơi Matthew đã ở. Càng đến gần anh, quyền năng của tôi càng trở nên kích động nhiều hơn, nhảy lao xao lên bề mặt của da của tôi trong nỗ lực thoát ra ngoài. Điều đó, và con mắt phù thủy thứ ba của tôi, bổ sung tốt hơn cho những thiếu sót bất kỳ nào của loài máu nóng.

"Chúng ta sẽ chờ đợi cho đến hoàng hôn để tấn công. Đó là khi một chi đội của đám con cái Benjamin đi ra ngoài để đi săn."

Baldwin trông có vẻ khắc nghiệt. "Chúng đã sẵn mồi trên người dân Lublin, mang những kẻ vô gia cư và những người yếu ớt về cho cha của chúng ăn."

"Chờ?" Tôi đã chẳng làm gì ngoài điều đó trong ba ngày. "Tôi sẽ không đợi thêm nữa đâu!"

"Thằng bé vẫn còn sống, Diana". Câu trả lời của Ysabeau lẽ ra nên mang lại cho tôi sự xoa dịu, nhưng nó chỉ làm cho lớp băng quanh trái tim của tôi dày lên khi nghĩ đến những gì Matthew phải tiếp tục chịu đựng trong sáu giờ kế tiếp, khi chúng tôi chờ đợi bóng đêm buông xuống.

"Chúng ta không thể tấn công căn cứ khi nó đầy đủ sức mạnh," Baldwin nói. "Chúng ta phải có chiến lược, Diana – đừng xúc động."

*Hãy suy nghĩ và sống sót.* Đầy miễn cưỡng, tôi quay đi khỏi giấc mơ giải thoát nhanh Matthew để tập trung vào những thách thức trước mắt chúng tôi. "Janet nói Knox đã đặt những sự canh phòng quanh tòa nhà chính."

Baldwin gật đầu. "Chúng ta trông cậy vào cô để tước khí giới của chúng."

"Làm thế nào các hiệp sĩ vào được vị trí mà Benjamin không biết?" Tôi hỏi.

"Tối nay Các Hiệp Sĩ Lazarus sẽ sử dụng đường hầm để xâm nhập vào căn cứ của Benjamin từ bên dưới."

Biểu hiện của Fernando như đang tính toán. "Hai mươi, có thể ba mươi, là đủ."

"Chelm được xây dựng trên đá phấn, cô biết đấy, và mặt đất bên dưới nó lỗ chỗ như tổ ong với các đường hầm,"

Hamish giải thích, mở một cuốn bản đồ nhỏ thô sơ được vẽ bằng tay. "Phát xít Đức đã tàn phá một số trong số chúng, nhưng Benjamin đã giữ những thứ này mở. Chúng kết nối căn cứ của hắn với thị trấn và cung cấp một phương cách cho hắn và các con của hắn săn mồi trên thành phố mà không bao giờ xuất hiện trên mặt đất."

"Không có rắc rối khi Benjamin rất khó để theo dõi," Gallowglass lẩm bẩm, nhìn vào mê cung dưới lòng đất.

"Những hiệp sĩ bây giờ đang ở đâu?" Tôi vẫn chưa thấy số lượng quân lính mà tôi nghe nói đã ở trong Chelm.

"Đang đợi", Hamish trả lời.

"Fernando sẽ quyết định khi nào gửi họ vào trong các đường hầm. Là nguyên soái của Marcus, quyết định là của ông ấy ", Baldwin nói, thừa nhận Fernando với một cái gật đầu.

"Thực ra, nó là của tôi," Marcus nói, đột nhiên xuất hiện trên nền tuyết.

"Marcus!" Tôi đẩy mũ trùm đầu của tôi ra sau, sự kinh hoàng chụp lấy tôi. "Chuyện gì đã xảy ra với Rebecca và Philip? Chúng đang ở đâu?"

"Không có gì đã xảy ra. Cặp song sinh ở tại Sept-Tours với Sarah, Phoebe, và ba chục hiệp sĩ - tất cả trong số họ đều được lựa chọn cẩn thận dựa trên lòng trung thành với nhà de Clermonts và sự không thích của họ về Gerbert và Đại Hội Đồng. Miriam và Chris cũng đang ở đó." Marcus cầm lấy bàn tay tôi. "Tôi không thể ngồi yên ở Pháp chờ đợi tin tức được. Không phải khi tôi có thể giúp đỡ để giải thoát cha tôi. Và Matthew cũng có thể cần sự giúp đỡ của tôi, sau đó."

Marcus đã đúng. Matthew sẽ cần một bác sĩ - bác sĩ hiểu biết về ma cà rồng và làm thế nào để chữa lành họ.

"Và Jack?" Đó là tất cả những gì tôi có thể nặn ra, mặc dù những lời của Marcus đã giúp tốc độ của trái tim tôi trở lại gần bình thường.

"Cậu ấy cũng ổn," Marcus nói chắc chắn. "Jack đã có một giai đoạn xấu đêm qua khi tôi nói rằng cậu ấy không thể đi cùng, nhưng Marthe hóa ra là một miêu thần khi bị khiêu khích. Bà ấy dọa sẽ không cho Jack gặp Philip, nếu cậu ấy không chinh đốn lại bản thân cho ngay ngắn. Cậu ấy không bao giờ cho phép đưa trẻ ra khỏi tầm nhìn của mình. Jack nói đó là công việc của cậu ấy là bảo vệ con đỡ đầu, bất luận thế nào." Marcus quay sang Fernando. "Đi dạo với tôi để thông qua kế hoạch của dượng nào."

Fernando đã ôn lại kế hoạch hành động trong từng chi tiết: nơi các hiệp sĩ sẽ được bố trí, khi nào họ sẽ di chuyển lên trên căn cứ, các vai trò Gallowglass, Baldwin, Hamish, và bây giờ cả Marcus nữa, sẽ thực hiện.

Mặc dù tất cả có vẻ hoàn mỹ, tôi vẫn lo lắng.

"Gì thế, Diana?" Marcus hỏi, cảm nhận mỗi quan tâm của tôi.

"Quá nhiều chiến lược của chúng ta dựa trên yếu tố bất ngờ," tôi nói. "Nếu Gerbert đã báo tin cho Knox và Benjamin rồi thì sao? Hoặc Domenico? Thậm chí cả Satu cũng có thể đã quyết định rằng cô ta an toàn khỏi Benjamin hơn nếu cô ta có thể lấy được lòng tin của Knox".

"Đừng lo, Thím," Gallowglass bảo đảm với tôi, đôi mắt xanh của anh mang các sắc thái bão tố. "Gerbert, Domenico, và Satu đều đang yên vị ở Isola della Stella. Các Hiệp Sĩ Lazarus đã bao vây quanh họ. Không có cách nào họ rời khỏi hòn đảo được. "

Những lời của Gallowglass đã chẳng làm giảm bớt mối lo lắng của tôi. Điều duy nhất có thể giúp đỡ được là giải thoát Matthew và đặt dấu chấm hết cho những âm mưu của Benjamin – mãi mãi.

"Sẵn sàng để kiểm tra các sự canh phòng chưa?" Baldwin hỏi, biết rằng việc đem lại cho tôi thứ gì đó để làm sẽ giúp giữ cho sự lo lắng của tôi trong tầm kiểm soát.

Sau khi trao đổi chiếc áo choàng màu đen rất dễ nhận thấy của tôi lấy một áo parka màu xám nhạt để hoà lẫn vào trong tuyết, Baldwin và Gallowglass để cho tôi vào trong tầm khoảng cách la hét trong căn cứ của Benjamin. Trong im lặng, tôi lưu tâm đến những sự canh phòng đang bảo vệ nơi này. Có một vài thần chú báo động, một thần chú kích hoạt mà tôi nghi ngờ sẽ phóng thích một số loại nguyên tố gây cháy lớn, hoặc bão, và một số ít các thần

chú chệch hướng được thiết kế để không làm gì ngoài trì hoãn một kẻ tấn công cho đến khi một sự phòng vệ thích hợp có thể được gắn kết. Knox đã sử dụng những thần chú phức tạp, nhưng chúng đã cũ và cũng bị hư hỏng nữa. Sẽ không mất nhiều công sức để tháo rời những nút thắt và để lại nơi này không được bảo vệ.

"Tôi sẽ cần hai giờ và Janet," tôi thì thầm với Baldwin khi chúng tôi rút lui.

Cùng nhau, Janet và tôi giải phóng căn cứ khỏi hàng rào phòng vệ vô hình của nó. Tuy vậy, có một câu thần chú báo động, chúng tôi đã phải để yên tại chỗ. Nó được liên kết trực tiếp trở lại Knox, và tôi sợ rằng ngay cả sự can thiệp sơ sài vào những nút thắt cũng sẽ cảnh báo ông ta về sự hiện diện của chúng tôi.

"Ông ta là một đồ chó chết thông minh," Janet nói, lau bàn tay mệt mỏi trên đôi mắt của cô.

"Quá thông minh cho quyền lợi của chính ông ta. Phép thuật của ông ta là lời biếng." tôi nói. "Quá nhiều giao cắt, không đủ chủ đề."

"Khi điều này hoàn toàn kết thúc, chúng ta sẽ có vài buổi tối bên lò sưởi, nơi bạn giải thích những gì bạn vừa nói," Janet cảnh báo.

"Khi điều này kết thúc, và Matthew về nhà, tôi sẽ vui vẻ ngồi bên lò sưởi cho phần còn lại của cuộc đời tôi," tôi trả lời.

Sự hiện diện lảng vảng của Gallowglass của nhắc nhở tôi rằng thời gian đang trôi qua.

"Đến lúc đi rồi," tôi nói nhanh, hất đầu về phía Gael lặng lẽ.

Gallowglass khẳng định chúng tôi phải ăn một thứ gì đó và đưa chúng tôi đến một quán cà phê ở Chelm. Ở đó, tôi xoay sở để nuốt xuống một ít trà và hai miếng bánh sữa nóng trong khi sự ấm áp từ bộ tản nhiệt kêu lanh canh đã đông cho tứ chi của tôi.

Từng phút trôi qua, những âm thanh kim khí thông thường từ hệ thống sưởi ấm của quán cà phê bắt đầu nghe như tiếng chuông cảnh báo. Cuối cùng Gallowglass tuyên bố rằng đã đến giờ chúng tôi hội ngộ với quân đội của Marcus.

Anh đưa chúng tôi đến một ngôi nhà trước chiến tranh ở vùng ngoại ô của thị trấn. Chủ nhân của nó đã rất hạnh phúc bàn giao chìa khóa và đi đến nơi có khí hậu ấm áp để đổi lấy một ngân quỹ tiền mặt khổng lồ cho kỳ nghỉ ấy và lời hứa rằng mái nhà bị rò rỉ của ông đã được sửa chữa khi ông trở về. Các hiệp sĩ ma cà rồng đã tập hợp trong hầm phần lớn không quen thuộc với tôi, mặc dù tôi đã nhận ra một vài gương mặt từ lễ rửa tội của cặp sinh đôi. Khi tôi nhìn vào họ, vạm vỡ và điềm tĩnh, sẵn sàng cho bất cứ điều gì chờ đợi họ bên dưới, tôi bị ấn tượng bởi thực tế rằng có những chiến binh đã chiến đấu trong những cuộc chiến và những cuộc cách mạng hiện đại trên thế giới cũng như những cuộc thập tự chinh thời trung cổ. Họ là một trong những chiến binh giỏi nhất đã từng sống, và giống như tất cả những người lính họ đã chuẩn bị để hy sinh cuộc sống của họ cho điều gì đó lớn hơn bản thân.

Fernando ra những mệnh lệnh cuối cùng trong khi Gallowglass mở một cửa tạm thời. Phía sau nó là một mòm đá nhỏ và một chiếc thang ọp ọp dẫn xuống dưới vào trong bóng tối.

"Thượng lộ bình an," Gallowglass thì thầm khi người đầu tiên trong số ma cà rồng khuất khỏi tầm nhìn và hạ cánh âm thầm trên mặt đất bên dưới.

Chúng tôi chờ đợi trong khi các hiệp sĩ được chọn để tiêu diệt nhóm đi săn của Benjamin làm công việc của họ. Vẫn lo lắng rằng ai đó có thể đã cảnh báo cho hắn về sự hiện diện của chúng tôi và rằng hắn có thể phản ứng bằng cách lấy cuộc sống của Matthew, tôi dăm dăm nhìn vào vùng đất giữa hai chân.

Thật quá sức khổ sở. Không có cách nào để nhận được bất kỳ báo cáo tiến độ. Vì tất cả chúng tôi đều biết, các hiệp sĩ của Marcus có thể đã gặp phải sự phản kháng bất ngờ. Benjamin có thể gửi nhiều đứa con của mình để đi săn. Hắn cũng có thể đã không gửi ra ai.

"Đây là địa ngục của chiến tranh," Gallowglass nói. "Không phải là sự chiến đấu hoặc thậm chí những người hấp hối phá hủy bạn. Đó là tự hỏi."

Không nhiều hơn một giờ sau đó - mặc dù nó có cảm giác như nhiều ngày - Giles đẩy mở cửa. Áo của ông nhuộm đầy máu. Không có cách nào để xác định bao nhiêu nó thuộc về ông và những gì có thể là dấu vết của những đứa con bây giờ đã chết của Benjamin. Ông vẫy tay ra hiệu cho chúng tôi tiến về phía trước.

"Sạch," ông nói với Gallowglass. "Nhưng hãy cẩn thận. Các đường hầm vọng lại tiếng vang, vì vậy hãy quan sát bước chân của bạn."

Gallowglass đỡ Janet xuống và sau đó đến tôi, biến cái thang đang chờ đợi với những bậc thang kim loại rỉ sét sẵn sàng đưa chúng tôi đi trở thành vô dụng. Trong đường hầm tối đến mức tôi không thể nhìn thấy khuôn mặt của các ma cà rồng đã đỡ chúng tôi, nhưng tôi có thể ngửi được mùi của trận chiến trên họ. Chúng tôi vội vã đi dọc theo đường hầm với tốc độ mà yêu cầu im lặng cho phép. Trong bóng tối, tôi đã vui mừng khi có một ma cà rồng trên mỗi cánh tay để lái tôi vòng qua những ngã rẽ và hạ xuống nhiều lần mà không cần sự hỗ trợ của đôi mắt sắc bén và phản xạ nhanh chóng.

Baldwin và Fernando đã chờ đợi chúng tôi tại ngã ba đường hầm. Hai ụ lốm đốm máu phủ bằng vải dầu và một chất bột trắng tỏa ra một ánh sáng mờ nhạt đánh dấu nơi mà con cái của Benjamin đã gặp cái chết của họ.

"Chúng tôi đã che phủ những cái đầu và thân thể bằng vôi để che dấu mùi hương", Fernando nói. "Nó sẽ không loại bỏ chúng hoàn toàn, nhưng sẽ cho chúng tôi một ít thời gian."

"Bao nhiêu?" Gallowglass hỏi.

"Chín", Baldwin trả lời. Một cánh tay của ông hoàn toàn sạch sẽ và mang một thanh kiếm, tay kia đã đóng bánh với những chất tôi không muốn định danh. Sự tương phản làm da dầy tôi cuộn lên.

"Có bao nhiêu vẫn còn bên trong?" Janet thì thầm.

"Ít nhất chín nữa, có lẽ nhiều hơn." Baldwin không có vẻ lo lắng trước viễn cảnh. "Nếu chúng có chút nào giống nhóm này, bạn có thể mong đợi chúng tự tin và thông minh."

"Cũng là những đấu thủ bản thủ nữa," Fernando nói.

"Như dự kiến," Gallowglass nói, giọng anh dễ dàng và thoải mái. "Chúng tôi sẽ chờ đợi tín hiệu của thám để di chuyển vào căn cứ. Chúc may mắn, Thím."  
"

Baldwin xua tôi trước khi tôi có thể nói lời chia tay với Gallowglass và Fernando.

Có lẽ điều đó sẽ tốt hơn, vì cái liếc thoáng qua vai của tôi đã bắt gặp những khuôn mặt khắc đầy sự kiệt sức.



Các đường hầm Baldwin đã đưa chúng tôi qua dẫn đến các cánh cổng bên ngoài căn cứ nơi Ysabeau và Hamish đang chờ đợi. Với tất cả các phòng bị đã bị vô hiệu vẫn còn bảo lưu một cái trên cánh cổng dẫn trực tiếp đến Knox, nguy cơ duy nhất là đôi mắt sắc sảo của một ma cà rồng sẽ phát hiện ra chúng tôi.

Janet đã làm giảm khả năng đó với một thần chú nguy trang bao bọc tất cả, che giấu không chỉ tôi mà tất cả mọi người trong vòng hai mươi feet. "Marcus đâu?" Tôi đã hy vọng cậu sẽ ở đây.

Hamish chỉ.

Marcus đã ở bên trong khuôn viên rồi, tựa vào chỗ uốn cong của một cái cây, một khẩu súng nhắm vào một cửa sổ.

Cậu chắc hẳn đã vượt qua những bức tường đá của căn cứ bằng cách đong đưa từ cành cây này tới cành cây khác. Không còn sự canh phòng nào để lo lắng về, miễn là cậu không sử dụng cái cổng, Marcus đã tận dụng lợi thế của việc tạm dừng hành động và bây giờ sẽ cung cấp sự yểm trợ cho chúng tôi khi chúng tôi đi qua cánh cổng và bước vào cửa trước.

"Thiện xạ bắn tỉa," Baldwin nhận xét.

"Marcus đã học để xử lý một khẩu súng như một máu nóng. Thăng bé đã sẵn những con sóc khi còn là một đứa trẻ." Ysabeau nói thêm. "Thứ nhỏ hơn và nhanh hơn cả ma cà rồng, ta đã nghe nói thế."

Marcus không tỏ ra dấu hiệu nhận biết về sự hiện diện của chúng tôi, nhưng cậu biết chúng tôi đã ở đó. Janet và tôi đã sắp xếp để làm việc trên các nút thắt cuối cùng đã ràng buộc thần chú bảo động cho Knox. Cô ấy đã đúc một thần chú neo giữ, loại thần chú các phù thủy sử dụng để chống đỡ cho nền móng của ngôi nhà của họ và giữ cho con cái của họ khỏi đi lang thang, và

khi tôi huỷ bỏ ràng buộc của sự canh phòng, tôi chuyển hướng năng lượng của nó về phía cô. Hy vọng của chúng tôi là các thần chú sẽ thậm chí không nhận thấy rằng vật nặng mà nó đang bảo vệ bây giờ là một tảng đá granite và không phải là một cánh cổng sắt lớn.

Nó đã hiệu quả.

Chúng tôi đã ở bên trong ngôi nhà trong vài khoảnh khắc, nếu không vì sự gián đoạn bất tiện từ một trong những người con trai của Benjamin, người đi ra ngoài để hút thuốc, đã khám phá ra cánh cổng trước đang mở. Đôi mắt hấn mở to.

Một lỗ nhỏ xuất hiện ở trán.

Một con mắt biến mất. Sau đó một con khác.

Con trai Benjamin nắm chặt cổ họng của mình. Máu trào ra giữa các ngón tay, và hấn phát ra một âm thanh huýt lên kỳ lạ.

"Xin chào, *salaud*\*. Ta bà nội của mi." Ysabeau đâm một con dao găm vào trái tim của người đàn ông. (*\*đồ con hoang*)

Sự mất máu đồng thời từ rất nhiều nơi đã làm cho Baldwin dễ dàng túm lấy đầu của người đàn ông và xoay nó, phá vỡ cổ và giết chết gã ma cà rồng ngay lập tức. Với một cú vặn khác, đầu của gã đã rời khỏi vai.

Mất khoảng bốn mươi lăm giây từ khi Marcus bắn phát súng đầu tiên đến thời điểm Baldwin đặt đầu của ma cà rồng úp mặt trong tuyết.

Sau đó, những con chó bắt đầu sủa.

"*Merde*," Ysabeau thì thầm. (*shit!*)

"Ngay. Đi. "Baldwin nắm lấy cánh tay của tôi, và Ysabeau nhận trách nhiệm về Janet. Marcus ném khẩu súng trường của mình cho Hamish, người bắt được nó một cách dễ dàng. Ông buông ra một tiếng huýt inh tai.

"Bắt bất cứ thứ gì đi ra khỏi cánh cửa đó," Marcus ra lệnh. "Tôi sẽ đuổi theo những con chó."

Không chắc chắn tiếng huýt có nghĩa là để gọi các con chó dữ tợn hoặc các Hiệp Sĩ Lazarus đang chờ đợi, tôi lao vào tòa nhà chính của căn cứ. Nó không ấm hơn bên ngoài. Một con chuột gầy gò chạy nhón nháo xuống sảnh, nơi sắp hàng những cái cửa giống hệt nhau.

"Knox biết chúng ta đang ở đây," tôi nói. Không cần phải im lặng hay phép thuật nguy trang bây giờ.

"Benjamin cũng vậy," Ysabeau nói dứt khoát.

Theo kế hoạch, chúng tôi tách ra. Ysabeau đi tìm Matthew. Baldwin, Janet, và tôi theo sau Benjamin và Knox. Nếu may mắn, chúng tôi sẽ tìm thấy tất cả trong cùng một vị trí và cùng nhau chống lại họ, được hỗ trợ bởi các Hiệp sĩ Lazarus một khi họ đã xâm nhập bên dưới căn cứ và tiến lên lầu.

Một tiếng kêu yếu ớt đã kéo chúng tôi đến một trong những cánh cửa đóng kín. Baldwin hất tung nó mở ra.

Đây là căn phòng chúng tôi đã nhìn thấy trên các nguồn cấp dữ liệu video: gạch cấu bản, chỗ thoát nước trên sàn nhà, cửa sổ nhìn ra ngoài tuyết, con số được viết bằng bút chì mờ trên tường, ngay cả những cái ghế với một chiếc áo khoác vải tuyết vắt trên thành ghế.

Matthew đang ngồi trong chiếc ghế khác, đôi mắt thâm đen và khuôn miệng mở trong một tiếng thét vô thanh. Xương sườn của anh đã bị mở căng ra bằng một thiết bị kim loại, phổi bày trái tim đang đập chậm rãi, những âm thanh đều đặn đã mang lại cho tôi biết bao an ủi bất cứ khi nào anh kéo tôi lại gần.

"Chó chết". Baldwin lao về phía anh. "Đó không phải là Matthew," tôi nói.

Tiếng thét Ysabeau ở phía xa nói với tôi rằng bà đã lâm vào một cảnh tương tự.

"Đó không phải là Matthew," tôi lặp lại, lần này to hơn. Tôi đi đến cửa kế tiếp và vặn tay nắm.

Matthew cũng ở trong đó, đang ngồi trong chiếc ghế tương tự. Đôi bàn tay của anh – đôi bàn tay mạnh mẽ xinh đẹp đã chạm vào tôi với tình yêu và sự dịu dàng - đã bị cắt đứt ở cổ tay và đang đặt trong một chiếc chậu phẫu thuật trong lòng anh.

Bất luận cánh cửa nào mà chúng tôi đã mở, chúng tôi đều thấy Matthew trong những hoạt cảnh khủng khiếp của đau đớn và thống khổ.

Và mỗi cảnh ảo đã được sắp đặt đặc biệt dành cho tôi.

Sau khi hy vọng của tôi được nâng lên và tan biến hàng chục lần, tôi thối tất cả các cánh cửa trong nhà bay khỏi bản lề với một từ duy nhất. Tôi không bận tâm tìm kiếm bên trong bất kỳ căn phòng mở nào. Những ảo ảnh có thể là khá thuyết phục, và Knox thực sự rất giỏi. Nhưng họ không phải thịt và máu. Họ không phải là Matthew của tôi, và tôi đã không bị lừa dối bởi họ mặc dù những thứ tôi đã nhìn thấy sẽ ở lại với tôi mãi mãi.

"Matthew sẽ ở với Benjamin. Tìm hắn." Tôi bước đi mà không cần đợi Baldwin hay Janet đồng ý. "Ông đang ở đâu, ông Knox?"

"Dr. Bishop." Knox đang đợi tôi khi tôi vòng qua một góc. "Nào. Uống với tôi một chút. Cô sẽ không thể rời khỏi nơi này, và đây có thể là cơ hội cuối cùng của cô để tận hưởng những tiện nghi của một căn phòng ấm áp cho đến khi cô thụ thai con của Benjamin."

Đằng sau tôi, tôi đâm bổ xuống một bức tường bất khả xâm phạm của lửa và nước để không ai có thể đi theo sau.

Sau đó, tôi ném một cái khác khác đằng sau Knox, nhốt chúng tôi vào một khu vực nhỏ như một cái hộp ở hành lang.

"Làm tuyệt đấy. Tài năng đức thần chú của cô đã xuất hiện, tôi biết." Knox nói.

"Ông sẽ tìm thấy tôi. . . đã biến đổi." tôi nói, sử dụng cụm từ của Gallowglass. Pháp thuật đang chờ đợi bên trong tôi, cầu xin được bay bổng. Nhưng tôi giữ nó trong tầm kiểm soát, và sức mạnh vâng lời tôi. Tôi cảm thấy nó ở đó, yên lặng và cảnh giác.

"Cô đã ở đâu?" Knox hỏi.

"Rất nhiều nơi. London. Prague. Pháp." Tôi cảm thấy sự náo nức của pháp thuật trong những ngón tay của tôi. "Ông cũng đã đến Pháp."

"Tôi đã đi tìm chồng cô và con trai của ông ấy. Tôi tìm thấy một lá thư, cô biết mà. Tại Prague." Đôi mắt Knox lấp lánh. "Hãy tưởng tượng sự ngạc nhiên của tôi, tình cờ bắt gặp Emily Mather – không bao giờ là một phù thủy thực sự gây ấn tượng – đang ràng buộc tinh thần người mẹ của cô bên trong một vòng tròn đá."

Knox đang cố gắng đánh lạc hướng tôi.

"Nó nhắc nhở tôi về vòng tròn đá tôi đã đúc ở Nigeria để ràng buộc cha mẹ của cô. Có lẽ đó là ý định của Emily."

Những từ ngữ trườn bò bên dưới da của tôi, đang trả lời các câu hỏi thầm lặng mà những lời nói của ông ta gây ra.

"Tôi không bao giờ nên để cho Satu nhận vinh dự những nơi cô có liên quan, cương của tôi. Tôi đã luôn luôn nghi ngờ rằng cô khác biệt." Knox nói. "Nếu tôi đã mở cô ra vào tháng Mười năm ngoái, như tôi đã làm với mẹ và cha cô tất cả những năm trước đây, cô có thể đã miễn được nhiều đau khổ."

Nhưng đã có nhiều thứ trong mười bốn tháng qua hơn là đau khổ. Đã có nhiều niềm vui bất ngờ. Tôi bám vào điều đó bây giờ, neo bản thân mình vào đó vững chắc như Janet đã làm với pháp thuật của cô ấy

"Cô đang rất yên lặng, tiến sĩ Bishop. Cô không có gì để nói sao? "

"Không hẳn. Những ngày này, tôi thích hành động hơn là lời nói. Chúng tiết kiệm thời gian."

Cuối cùng tôi giải thoát các phép thuật đã cuộn chặt bên trong tôi. Mạng lưới tôi tạo nên để bắt giữ Knox mang màu đen và màu tím, được dệt thông qua với những sợi màu trắng, bạc, và vàng. Nó lan ra như đôi cánh từ xương bả vai của tôi, nhắc nhở tôi về Corra vắng mặt, sức mạnh của cô, như cô đã hứa, vẫn ở trong tôi.

"Với nút thứ nhất, thần chú bắt đầu." Đôi cánh giống như mạng lưới của tôi trải rộng hơn.

"Rất ấn tượng khi đôi chút ảo ảnh đã hoạt động, Tiến sĩ Bishop." Giọng Knox trích thượng. "Một bữa trực xuất đơn giản sẽ..."

"Với nút thứ hai, thần chú thành sự thật." Các sợi bạc và vàng trong lưới của tôi ánh lên rạng rỡ, cân bằng sức mạnh của bóng tối và ánh sáng đánh dấu giao lộ của các phép thuật tối cao.

"Quá tệ là Emily đã không có kỹ năng của cô," Knox nói. "Bà ta đã có thể nhận được từ các ràng buộc tinh thần mẹ của cô nhiều hơn những thứ vớ vẩn mà tôi đã thấy khi tôi ăn cắp tâm trí của bà ta tại Sept-Tours."

"Với nút thắt của ba, thần chú được thả." Đôi cánh khổng lồ vỗ một lần, gửi một dòng xoáy mềm của không khí xuyên qua chiếc hộp phép thuật mà tôi đã xây dựng. Chúng nhẹ nhàng tách ra khỏi cơ thể của tôi, lên cao hơn cho đến khi bay lượn bên trên Knox. Ông ta ném một cái nhìn lên phía trên, sau đó lại tiếp tục.

"Mẹ cô đã bi bô với Emily về hỗn loạn và sáng tạo, và lặp đi lặp lại những lời của mục tiên tri lang băm Ursula Shipton: 'thế giới cũ chết đi và thế giới mới được sinh ra'. Đó cũng là tất cả những gì tôi đã nhận được từ Rebecca ở Nigeria. Việc ở cùng với cha cô đã làm suy yếu khả năng của bà ấy. Bà ấy cần một người chồng có thể thách thức mình. "

"Với nút thắt thứ tư, sức mạnh được lưu trữ." Một chuyển động xoắn ốc hùng mạnh chậm chậm tháo mở tại vị trí hai cánh gặp nhau.

"Chúng tôi sẽ mở cô ra và xem liệu cô có nhiều như mẹ hoặc cha cô không?" Bàn tay của Knox làm một cử chỉ lưỡi biếng, và tôi cảm thấy phép thuật của hắn cắt một đường cháy bỏng ngang qua ngực tôi.

"Với nút thắt thứ năm, thần chú phát triển mạnh." Các sợi màu tím trong lưới thắt chặt xung quanh xoắn ốc.

"Với nút thứ sáu, thần chú này sửa chữa tôi." Các sợi vàng lấp lánh. Một cái chài bất chợt của bàn tay tôi đã phong kín vết thương trên ngực tôi.

"Benjami khá quan tâm đến những gì tôi đã nói với ông ta về mẹ và cha của cô. Ông ta có kế hoạch cho cô, Diana. Cô sẽ mang thai những đứa con của Benjamin, và chúng sẽ trở nên giống những phù thủy cũ: mạnh mẽ, khôn ngoan, sống lâu. Chúng tôi sẽ không phải trốn trong bóng tối nữa. Chúng tôi sẽ cai trị các loài máu nóng khác, như chúng ta nên thế."

"Với nút thắt thứ bảy, thần chú sẽ thức dậy." Một tiếng rền trầm trầm điền đầy không khí, gợi nhớ đến âm thanh Sách Sự Sống đã làm trong thư viện Bodleian. Sau đó, nó trở thành một tiếng kêu sợ hãi và đau đớn. Bây giờ nó có vẻ giống như một lời kêu gọi trả thù.

Lần đầu tiên, Knox có vẻ lo lắng.

"Cô không thể thoát khỏi Benjamin, không nhiều hơn Emily có thể thoát khỏi tôi tại Sept-Tours chút nào. Cô đã cố gắng, tất nhiên, nhưng tôi đã chiếm ưu thế. Tất cả những gì tôi muốn là cuốn sách bùa chú của phù thủy. Benjamin nói Matthew đã từng có nó một lần trước đây." Đôi mắt của Knox loé sáng phấn khích. "Khi tôi sở hữu nó, tôi cũng sẽ trên cơ bọn ma cà rồng. Ngay cả Gerbert cũng sẽ cúi đầu trước tôi."

"Với nút thắt thứ tám, thần chú sẽ chờ." Tôi kéo lưới vào hình dạng xoắn biểu thị của vô cực. Khi tôi tạo tác các chủ đề, hình thức vong linh của cha tôi xuất hiện.

"Stephen." Knox liếm môi. "Đây cũng là một ảo ảnh."

Cha tôi phớt lờ ông ta, khoanh tay trước ngực và nhìn tôi tinh quái. "Con đã sẵn sàng để kết thúc chuyện này chưa, đạu phộng?"



"Con có, thưa cha."

"Cô không có đủ quyền năng để kết thúc tôi," Knox gầm gừ. "Emily đã phát hiện ra điều đó khi bà ta cố gắng giữ tôi tránh xa việc có được kiến thức về cuốn sách bùa chú đã bị mất. Tôi đã lấy đi những ký ức và ngừng tìm bà ta. Chỉ cần bà ta hợp tác..."

"Với nút thắt thứ chín, thần chú là của tôi."

Tiếng rì rầm dâng lên thành tiếng thét khi tất cả sự hỗn loạn chứa đựng trong Sách sự sống và tất cả các sức mạnh sáng tạo đã ràng buộc các sinh vật vào một chỗ cùng với nhau bùng nổ từ mạng lưới tôi đã tạo ra và nhấn chìm Peter Knox. Bàn tay của cha tôi là một trong số những bàn tay vươn ra khỏi bóng tối để vô hiệu hoá và túm lấy ông ta trong lúc ông ta vùng vẫy, cố giữ vững bản thân trong một cơn lốc xoáy của quyền năng có thể nuốt sống ông ta.

Knox thét lên kinh hoàng khi thần chú rút cạn cuộc sống của mình. Ông ta đã tháo ra trước mắt tôi khi những linh hồn của tất cả các thợ dệt đã đến trước tôi, bao gồm cha tôi, cố tình không tháo các sợi liên kết với sinh vật bị hư hỏng này, rút cạn Knox thành một cái vỏ vô hồn.

Tôi biết rằng ngày nào đó tôi sẽ phải trả giá cho những gì tôi đã làm với một phù thủy đồng đạo. Nhưng tôi đã báo thù cho Emily, người mà cuộc sống đã bị lấy đi không vì lý do nào khác hơn là một giấc mơ quyền lực.

Tôi đã báo thù cho cha và mẹ tôi, người đã yêu con gái của mình đủ nhiều để chết vì cô ấy.

Tôi kéo mũi tên của nữ thần từ cột sống của tôi. Một cây cung làm từ cây thanh lương trà có viền bạc và vàng xuất hiện ở bàn tay trái của tôi.

Việc báo thù là của tôi. Bây giờ là thời gian cho công lý của nữ thần.

Tôi quay sang cha tôi, với một câu hỏi trong đôi mắt. "Cậu ấy ở trên lầu. Tầng ba. Cửa thứ sáu bên trái." Cha tôi mỉm cười. "Bất cứ giá nào mà nữ thần đã đòi hỏi từ con, Matthew xứng đáng với nó. Cũng như con vậy".

"Anh ấy xứng đáng với mọi thứ," tôi nói, hạ thấp các bức tường kỳ ảo tôi đã xây dựng và bỏ lại cái chết phía sau để tôi có thể tìm thấy những người sống.

Pháp thuật, giống như bất kỳ nguồn tài nguyên nào, không phải là vô hạn trong sự cung cấp của nó. Câu thần chú tôi đã sử dụng để loại bỏ Knox đã hút khỏi tôi một lượng sức mạnh đáng kể. Nhưng tôi chấp nhận mạo hiểm, biết rằng không có Knox, Benjamin chỉ có sức mạnh thể chất và sự tàn ác trong kho vũ khí của mình.

Tôi có tình yêu và không có gì nhiều để mất.

Ngay cả không có mũi tên của nữ thần, chúng tôi cũng đã cân sức với nhau.

Ngôi nhà có rất ít phòng bây giờ khi những ảo ảnh của Knox đã biến mất. Thay vì là một hàng dài bất tận các cánh cửa giống hệt nhau, giờ đây ngôi nhà cho thấy tính cách thật sự của nó: bẩn thỉu, đầy rẫy mùi của cái chết và sợ hãi, một nơi thật kinh dị.

Bàn chân của tôi chạy lên cầu thang. Tôi không thể để dành một ounce pháp thuật vào lúc này. Tôi không có ý tưởng nào về nơi mà những người khác đã ở. Nhưng tôi đã biết nơi để tìm thấy Matthew. Tôi đẩy cửa.

"Cô đây rồi. Chúng tôi đang mong chờ cô." Benjamin đứng sau một chiếc ghế.

Lần này sinh vật ở trong đó đúng thật là người đàn ông tôi yêu. Mắt anh thâm đen, tràn đầy cơn cuồng máu và sự đau đớn, nhưng chúng chập chờn trong sự nhận biết.

"Thí nữ hoàng đã hoàn thành," tôi nói.

Thở phào nhẹ nhõm, đôi mắt Matthew chập chờn đóng lại.

"Tôi hy vọng cô nghĩ kỹ về việc bắn mũi tên đó," Benjamin nói. "Phòng trường hợp cô không thành thạo trong giải phẫu học như cô đã có về hóa học, tôi chắc chắn rằng Matthew sẽ chết ngay lập tức nếu tay tôi không ở đây để giữ thứ này."

Thứ này là một cái cọc nhọn bằng sắt lớn mà Benjamin đã đâm vào trong cổ Matthew.

"Cô có nhớ khi Ysabeau chọc ngón tay vào tôi tại thư viện Bodleian không? Nó đã tạo ra một vết thương. Đó là những gì tôi đã thực hiện ở đây." Benjamin ngó nguây cái cọc một chút, và Matthew tru lên. Một vài giọt máu xuất hiện. "Cha tôi không còn lại nhiều máu trong người đâu. Tôi đã cho ông ta ăn không gì ngoài những mảnh thủy tinh vỡ trong hai ngày và ông ta đã từ từ mất máu từ bên trong."

Đó cũng là lúc tôi nhận thấy một chồng trẻ em đã chết trong góc phòng.

"Những bữa ăn trước đây," Benjamin nói để trả lời cái nhìn của tôi. "Đó là một thách thức được đặt ra để tra tấn Matthew, vì tôi muốn chắc chắn rằng ông ta vẫn có đôi mắt để nhìn thấy khi tôi chiếm đoạt cô, và có tai để nghe thấy tiếng la hét của cô. Nhưng tôi đã tìm thấy một cách."

"Mi là đồ quái vật, Benjamin."

"Matthew đã làm cho tôi trở thành như thế mà. Bây giờ, đừng lãng phí năng lượng của cô thêm nữa. Ysabeau và Baldwin chắc chắn sẽ có mặt ở đây sớm thôi. Đây chính là căn phòng mà tôi đã giữ Philippe, và tôi đã để lại một dấu vết của mẫu bánh mì để đảm bảo bà nội của tôi sẽ tìm thấy nó. Baldwin sẽ rất ngạc nhiên khi nghe được ai là người đã giết chết cha mình, cô không nghĩ thế sao? Tôi đã nhìn thấy tất cả những điều đó trong tâm trí của Matthew. Về phần cô... chà, cô không thể tưởng tượng những điều Matthew muốn làm với cô trong sự riêng tư trên giường của ông ta đâu. Một số trong chúng đã làm tôi đỏ mặt, và tôi thì cũng chẳng đoan trang lắm đâu. "

Tôi cảm thấy sự hiện diện của Ysabeau phía sau tôi. Một cơn mưa hình ảnh rơi trên sàn nhà. Hình ảnh của Philippe.

Ở đây. Trong đau đớn. Tôi bắn một cái nhìn giận dữ vào Benjamin.

"Ta không muốn gì hơn là cắt nhỏ mi thành từng mẫu bằng hai bàn tay trần của ta, nhưng ta sẽ không tước đoạt con gái của Philippe niềm vui này." Giọng Ysabeau lạnh lùng và có răng cưa. Nó nạo vào tai tôi gần như đau đớn.

"Oh, cô ấy sẽ có niềm vui với tôi, Ysabeau. Tôi đảm bảo với bà về điều đó." Benjamin thì thầm điều gì đó vào tai của Matthew, và tôi thấy bàn tay Matthew co giật như thể anh muốn tấn công con trai của mình, nhưng xương bị gãy và cơ bắp bị cắt nhỏ đã khiến cho điều đó là không thể. "Baldwin đây rồi. Lâu quá rồi nhỉ, Bác. Tôi có chuyện muốn nói với bác - một bí mật mà Matthew đã gìn giữ. Ông ta giữ rất nhiều, tôi biết, nhưng đây là một thứ hay ho đấy, tôi hứa." Benjamin dừng lại để tăng hiệu quả. "Philippe đã không chết vì tôi. Là Matthew đã giết ông ta."

Baldwin nhìn hãn bình thản.

"Bác có muốn bắn ông ta một phát trước khi các con của tôi gửi bác xuống địa ngục để gặp cha của bác không?" Benjamin hỏi.

"Các con của mi sẽ không gửi ta tới được bất cứ nơi nào. Và nếu mi nghĩ rằng ta ngạc nhiên bởi cái bí mật giả thiết này, mi thậm chí còn ảo tưởng nhiều hơn ta đã sợ." Baldwin nói. "Ta biết việc làm của Matthew khi ta nhìn thấy nó. Chú ấy gần như quá tốt với những gì chú ấy làm."

"Thả xuống." Giọng nói của Benjamin vút ra như một nhát roi khi đôi mắt lạnh lùng, không thể dò thấu nhìn vào bàn tay trái của tôi.

Trong lúc hai người họ đang thảo luận, tôi đã tận dụng cơ hội để giương cung.

"Thả nó xuống ngay bây giờ hoặc ông ta chết." Benjamin rút ngọn giáo một chút, và máu chảy ra.

Tôi thả cây cung với một tiếng loảng xoảng.

"Cô gái thông minh," hăn nói, đẩy mạnh ngọn giáo một lần nữa. Matthew rên rỉ. "Tôi thích cô thậm chí trước khi tôi biết được cô là một thợ dệt. Vậy, đó là những gì làm cho cô đặc biệt phải không? Matthew đã do dự đáng hổ thẹn để xác định những giới hạn quyền lực của cô, nhưng không bao giờ sợ hãi. Tôi chắc chắn chúng ta biết chính xác các khả năng của cô có thể vươn xa như thế nào."

Phải, tôi là một cô gái thông minh. Thông minh hơn Benjamin biết. Và tôi hiểu các giới hạn quyền lực của tôi tốt hơn bất kỳ ai khác có thể. Đối với cây cung của nữ thần, tôi không cần nó. Những gì tôi cần để tiêu diệt Benjamin vẫn còn trong bàn tay kia của tôi.

Tôi khẽ nhắc ngón út của tôi để nó chài qua đui của Ysabeau cảnh báo.

"Vớ nút thứ mười, nó bắt đầu một lần nữa..."

Lời nói của tôi buột ra như một hơi thở, không xác thực và dễ dàng bỏ qua, cũng giống như nút thứ mười tưởng chừng như chỉ là một vòng lặp đơn giản. Khi họ đi vào phòng, thần chú của tôi đã hút vào trọng lượng và sức mạnh của vật thể sống. Tôi vươn cánh tay trái của tôi thẳng ra như thể nó vẫn đang giơ cây cung của nữ thần. Ngón tay trở bên trái của tôi cháy lên một màu tím sáng.

Tay phải của tôi đã kéo ra phía sau trong một động thái nhanh như chớp, ngón tay cuộn tròn lỏng lẻo quanh những chiếc lông trắng trên trục của mũi tên vàng. Tôi đã đứng ngay giữa giao lộ của sự sống và cái chết. Và tôi đã không ngần ngại.

"...Công lý," tôi nói, buông những ngón tay.

Đôi mắt Benjamin mở to.

Mũi tên bật mạnh khỏi bàn tay tôi xuyên qua trung tâm của thần chú, tăng tốc khi nó bay. Nó đánh vào ngực của Benjamin với sức mạnh có thể nghe thấy, chẻ hẻ mở rộng ra và làm nổ tung trái tim hẫ. Một làn sóng loá mắt của quyền lực nhấn chìm căn phòng. Những sợi vàng và bạc bắn ra khắp mọi nơi, kèm theo những sợi màu tím và màu xanh lá cây. Vua mặt trời. Nữ hoàng mặt trăng. Công lý. Nữ thần.

Với một tiếng thét siêu thực đau khổ thất vọng, Benjamin nới lỏng các ngón tay, và máu đã che phủ cây cọc bắt đầu thoát ra.

Làm việc thật nhanh, tôi xoắn các sợi xung quanh Matthew thành một sợi thừng duy nhất giữ đầu cuối của chiếc cọc. Tôi kéo nó căng lên, giữ nó ở

nguyên vị trí khi máu của Benjamin phun về phía trước và hấn ngã mạnh xuống sàn nhà.

Vài bóng đèn trên trần trong phòng chập chờn, sau đó tắt ngấm. Tôi đã rút mọi mảnh năng lượng vào nhiệm vụ để giết Knox và sau đó là Benjamin. Tất cả những gì còn lại bây giờ là sức mạnh của nữ thần: sợi thừng lung linh ở giữa căn phòng, những từ ngữ di chuyển bên dưới da của tôi, sức mạnh lao xao tại các đầu ngón tay của tôi.

Đã chấm dứt.

Benjamin đã chết và không còn tra tấn được bất kỳ ai.

Và Matthew, mặc dù bị huỷ hoại, vẫn còn sống.

Sau khi Benjamin ngã xuống, tất cả mọi thứ dường như xảy ra cùng một lúc. Ysabeau kéo xác chết của gã ma cà rồng đi. Baldwin đã ở bên cạnh Matthew, đang gọi cho Marcus và kiểm tra những tổn thương của anh. Verin và Gallowglass và Hamish xông vào phòng. Fernando tiếp ngay sau đó.

Tôi đứng ở phía trước của Matthew và nâng đầu chông áp vào trái tim tôi, che chở cho anh khỏi tổn thương hơn nữa. Với một tay, tôi đỡ chiếc cọc sắt đã giữ cho anh còn sống.

"Chúng ta cần phải di chuyển ông ấy, Diana." Giọng nói bình tĩnh của Marcus không thể che giấu sự khẩn cấp của cậu. Cậu đặt bàn tay quanh cây cọc, sẵn sàng để đón nhận vị trí của tôi.

"Đừng để cô ấy nhìn thấy tôi," giọng của Matthew thô ráp và khàn. Bàn tay chỉ còn xương của anh giật giật trên cánh tay ghế để phản đối, nhưng nó đã không thể làm nhiều hơn nữa.

"Em xin anh. Đừng như thế này."

Với gần như mỗi inch trên cơ thể của Matthew đều bị tổn thương, chỉ có vài nơi quý giá tôi có thể chạm vào mà không làm đau anh. Tôi đặt một vài cm phần xác thịt không bị hư hại ấy lấp lánh trong vầng ánh sáng của Sách Sự Sống và đặt một nụ hôn êm ái nhất có thể trên chóp mũi của anh.

Không chắc chắn liệu anh có thể nghe thấy tôi không, và biết rằng đôi mắt của anh bị sưng phồng đóng chặt, tôi để hơi thở của tôi tràn trên anh, tắm anh trong mùi hương của tôi. Lỗ mũi của Matthew loe lên một chút, báo hiệu rằng anh đã nhận biết sự ở gần của tôi. Ngay cả một chuyển động nhỏ nhoi đó cũng khiến anh nhăn mặt, và tôi đã phải gồng mình để không khóc nức lên trước những gì Benjamin đã làm với anh.

"Anh không thể trốn khỏi em, tình yêu của em," tôi nói thay vì thế, cầu nguyện với nữ thần rằng những lời của tôi vươn được đến anh. "Em nhìn thấy anh, Matthew. Và anh sẽ luôn luôn hoàn hảo trong mắt em."

Hơi thở của anh buột ra trong sự hỗn hển rời rạc, phổi của anh không thể mở rộng hoàn toàn vì áp lực từ những xương sườn bị gãy. Với một nỗ lực phi thường, Matthew hé mở một mắt. Nó được che phủ bằng máu, đồng tử phóng rộng và to lớn từ chứng cuồng máu và chấn thương.

"Đó là bóng tối." Giọng nói của Matthew có vẻ điên cuồng, như thể anh sợ rằng bóng tối báo hiệu cái chết của anh. "Tại sao nó quá tối?"

"Điều đó ổn mà. Hãy nhìn đi." Tôi thổi vào đầu ngón tay của tôi, và một ngôi sao màu xanh-vàng xuất hiện trên đó.

"Xem này. Đây là ánh sáng soi đường chúng ta."



Đó là một nguy cơ, và tôi biết điều đó. Anh ấy có thể không nhìn thấy được quả cầu lửa nhỏ, và sau đó sự hoảng loạn của anh sẽ chỉ tăng thêm. Matthew nhìn chăm chăm vào ngón tay tôi và hơi ngần ngại khi ánh sáng đi vào trọng tâm. Đồng tử của anh co lại đôi chút trong phản ứng mà tôi cho là một dấu hiệu tốt.

Hơi thở tiếp theo của anh ít rời rạc hơn khi sự lo lắng của anh đã giảm bớt.

"Chú ấy cần máu", Baldwin nói, giữ giọng của mình đều đều và thấp. Tôi cố gắng đẩy ống tay áo của tôi lên mà không hạ thấp ngón tay lấp lánh Matthew đang nhìn chăm chú.

"Không phải của con," Ysabeau nói, làm yên lặng nỗ lực của tôi. "Của mẹ".

Sự kích động Matthew đã tăng trở lại. Nó giống như xem Jack đấu tranh để kiềm chế cảm xúc.

"Không ở đây," anh nói. "Không phải với Diana đang xem."

"Không ở đây," Gallowglass đồng ý, trao lại cho chồng tôi một chút phương cách kiểm soát.

"Hãy để các anh em của chú ấy chăm sóc chú ấy, Diana." Baldwin hạ thấp bàn tay của tôi xuống.

Và vì vậy tôi đã để cho Gallowglass, Fernando, Baldwin, và Hamish liên kết những cánh tay của họ lại với nhau thành một dây treo trong khi Marcus giữ cây cọc sắt tại chỗ.

"Máu của mẹ rất mạnh, Diana," Ysabeau hứa, nắm chặt lấy bàn tay của tôi. "Nó sẽ chữa lành cho con trai mẹ."

Tôi gật đầu. Nhưng tôi đã nói với Matthew sự thật trước đó: Trong mắt tôi, anh luôn luôn hoàn hảo. Những vết thương bên ngoài không quan trọng với tôi. Những vết thương trong trái tim, trong tâm trí, và linh hồn mới làm cho tôi lo lắng, vì không có số lượng máu ma cà rồng nào có thể chữa lành cho chúng.

"Tình yêu và thời gian", tôi thì thầm, như thể cố gắng tìm ra các thành phần của một thần chú, quan sát từ một khoảng cách khi những người đàn ông đặt một Matthew vô thức vào khoang chứa hàng của một trong những chiếc xe đang chờ đợi chúng tôi.

"Đó là những gì anh ấy cần." Janet nói và đặt một bàn tay lên vai tôi an ủi. "Matthew Clairmont là một ma cà rồng cổ đại", cô nhận xét. "và anh ấy có cô. Vì vậy, tôi nghĩ tình yêu và thời gian sẽ làm nên việc."

## **Sol trong Thiên Bình**

*Khi mặt trời đi qua Bảo Bình, nó báo hiệu một vận may lớn, những người bạn trung thành, và cận thần của các ông hoàng.*

*Vì vậy, đừng sợ hãi những thay đổi diễn ra khi Bảo Bình cai trị trái đất.*

*-Anonymous Tiếng Anh Phổ biến Book, c. 1590, Gonçalves MS 4890, f. 15r*

## Chương 40

Matthew chỉ nói một từ duy nhất trên chuyến bay: "Nhà"

Chúng tôi đến Pháp sáu ngày sau sự kiện ở Chelm. Matthew vẫn không thể đi được. Anh cũng không thể sử dụng đôi bàn tay. Không thứ gì ở lại trong dạ dày của anh quá ba mươi phút. Máu Ysabeau, như đã hứa, đã từ từ vá những xương bị vỡ, các mô bị hư hỏng, và những tổn thương trong các cơ quan nội tạng của Matthew. Sau khi bị bất tỉnh lúc đầu do sự kết hợp của các loại thuốc, đau đớn và kiệt sức, bây giờ anh từ chối nhắm mắt nghỉ ngơi.

Và hầu như anh không nói chuyện. Khi anh làm, thường là để từ chối thứ gì đó.

"Không," anh nói khi chúng tôi quay về hướng Sept-tour. "Nhà của chúng tôi."

Đối mặt với một loạt các lựa chọn, tôi đã nói Marcus đưa chúng tôi đến Les Revenants\* (*Những bóng ma – Tiếng Pháp*). Nó là một cái tên rất lạ phù hợp cho chủ sở hữu hiện tại của nó, vì Matthew đã trở về nhà giống một con ma nhiều hơn một người đàn ông sau những gì Benjamin đã làm với anh.

Không ai từng mơ rằng Matthew sẽ thích đến Les Revenants hơn Sept-Tours, và ngôi nhà lạnh lẽo và thiếu sức sống khi chúng tôi đến. Anh ngồi

trong tiền sảnh với Marcus trong khi anh trai của anh và tôi chạy quanh đốt lửa và chuẩn bị một chiếc giường cho anh. Baldwin và tôi đang thảo luận phòng nào sẽ là tốt nhất cho Matthew vì những giới hạn thể chất hiện tại của anh trong lúc đoàn xe hộ tống từ Sept-Tours đậu đầy sân. Không, ngay cả ma cà rồng cũng không thể đánh bật Sarah khỏi cửa, dì đã rất háo hức đến gặp chúng tôi. Dì tôi quỳ xuống trước Matthew. Gương mặt dì mềm đi với tình thương và sự quan tâm.

"Anh trông như địa ngục ấy", dì nói.

"Cảm thấy tồi tệ hơn." Giọng nói từng đẹp đẽ của Matthew giờ khắc nghiệt và the thé, nhưng tôi trân trọng từng lời ngắn gọn. "Khi Marcus nói rằng không sao, tôi muốn đặt một thuốc mỡ trên làn da của anh để giúp anh chữa lành cơ," Sarah nói, chạm vào da thô trên cánh tay của anh.

Tiếng khóc của một em bé tức giận, bị đói xé rách không gian.

"Becca." Trái tim tôi nhảy trước triển vọng được nhìn thấy cặp song sinh một lần nữa. Nhưng Matthew dường như không chia sẻ hạnh phúc của tôi.

"Không" đôi mắt của Matthew hoang dại, và anh run rẩy từ đầu đến chân. "Không. Không phải bây giờ. Không như thế này."

Kể từ khi Benjamin nắm quyền kiểm soát tâm trí và cơ thể của Matthew, tôi khẳng định rằng bây giờ Matthew đã được tự do, anh đã đòi hỏi phải có sự cho phép để thiết lập các điều khoản của đời sống hàng ngày và thậm chí điều trị y tế của anh. Nhưng còn điều này, tôi sẽ không làm thế. Tôi lấy Rebecca ra khỏi vòng tay của Ysabeau, hôn lên gò má mịn màng của cô bé, và hạ cô bé vào chỗ cong trên khuỷu tay của Matthew.

Khoảnh khắc Becca nhìn thấy khuôn mặt của Matthew, cô bé ngừng khóc.

Khoảnh khắc Matthew có con gái của mình trong vòng tay anh, anh ngừng run rẩy, giống như tôi đã như thế trong đêm cô bé được sinh ra. Mắt tôi rưng rưng trước biểu hiện sợ hãi, kinh hoàng của anh.

"Suy nghĩ tốt đấy," Sarah thì thầm. Dì cho tôi một sự kiểm tra sơ bộ. "Con trông cũng y như địa ngục."

"Mẹ ơi," Jack nói, hôn lên má tôi. Cậu đã cố gắng trao cho tôi Philip, nhưng em bé quăn quại tránh xa tôi, khuôn mặt cậu bé nhăn nhó và ngoảnh đi.

"Gì thế, chàng trai nhỏ?" Tôi chạm vào khuôn mặt của Philip với một ngón tay. Tay tôi lóe sáng với quyền lực, và các chữ cái đang chờ đợi dưới bề mặt da của tôi đã dâng lên, sắp xếp câu chuyện chưa được kể. Tôi gật đầu và tặng bé một nụ hôn trên trán, cảm giác râm ran trên đôi môi tôi xác nhận những gì Sách Sự Sống đã tiết lộ với tôi. Con trai tôi có rất nhiều quyền năng. "Hãy đưa thằng bé cho Matthew, Jack."

Jack biết rõ những kinh hoàng mà Benjamin có khả năng thực hiện. Cậu gồng mình để nhìn bằng chứng của chúng trước khi quay đi. Tôi thấy Matthew qua đôi mắt của Jack: người anh hùng của cậu, về nhà từ cuộc chiến, hốc hác và bị thương. Jack hăng giọng, và những âm thanh gầm gừ đã làm tôi quan tâm.

"Đừng đẩy Philip ra khỏi sự đoàn tụ, cha à." Jack nôm Philip an toàn vào chỗ cong trên của cánh tay kia của Matthew.

Đôi mắt của Matthew đu đưa kinh ngạc trước lời chào. Đó là một từ thật nhỏ nhoi làm sao - cha - nhưng Jack chưa từng gọi Matthew bất cứ điều gì ngoại trừ Ngài Roydon và Matthew. Mặc dù Andrew Hubbard đã nhấn mạnh rằng Matthew là cha thật sự của Jack, và mặc dù Jack đã nhanh chóng gọi tôi là "Mẹ", cậu đã miễn cưỡng kỳ lạ để ban phát một vinh dự tương tự trên người đàn ông mà cậu tôn thờ.

"Philip sẽ buồn khi Becca có được tất cả sự chú ý." Giọng nói của Jack thô ráp với cơn thịnh nộ bị đàn áp, và cậu đã cố tình làm cho những lời tiếp theo vui tươi và sáng sủa. "Granny Sarah có tất cả các loại tư vấn về cách đối xử với các em trai và em gái. Hầu hết nó liên quan đến kem và các chuyến đi đến sở thú." Lời nói đùa của Jack đã không đánh lừa được Matthew.

"Hãy nhìn vào ta." Giọng nói của Matthew yếu ớt và khàn khàn, nhưng không có sự lầm lẫn nào rằng đây là một mệnh lệnh.

Jack đón gặp ánh mắt của anh.

"Benjamin đã chết," Matthew nói.

"Con biết." Jack nhìn ra xa, di chuyển không ngừng nghỉ từ chân này đến chân khác.

"Benjamin không thể làm tổn thương con. Không còn nữa."

"Hắn đã làm tổn thương cha. Và cha sẽ làm tổn thương mẹ con." Jack nhìn tôi, và đôi mắt cậu đầy bóng tối.

Lo sợ rằng chứng cuồng máu sẽ nhấn chìm cậu, tôi đã tiến một bước theo hướng của Jack. Tôi dừng lại trước khi bước tiếp, bắt buộc bản thân mình để cho Matthew xử lý điều đó.

"Nhìn vào ta, Jack."

Da Matthew xám lại với nỗ lực. Anh đã nói nhiều kể từ khi Jack đến hơn anh đã nói trong suốt một tuần lễ, và chúng đã rút cạn sức mạnh của anh. Sự chú ý đang lang thang của Jack quay trở lại với người đứng đầu gia tộc của mình.

"Hãy ẵm Rebecca. Đưa cô bé cho Diana. Sau đó, quay trở lại."

Jack đã làm như yêu cầu, trong khi phần còn lại của chúng tôi theo dõi thận trọng, phòng trường hợp một trong hai người, Matthew hoặc cậu, bị mất kiểm soát. Với Becca an toàn trong vòng tay, tôi hôn cô bé và thì thầm rằng bé thật là cô gái tốt làm sao, đã không nặng xị lên vì bị lấy khỏi cha mình.

Becca cau mày, cho thấy cô bé đang ngầm phản đối.

Trở lại bên cạnh Matthew, Jack vươn tay đến Philip.

"Không. Ta sẽ giữ thẳng bé." Đôi mắt của Matthew cũng đã trở nên tăm tối đáng lo ngại. "Hãy đưa Ysabeau về nhà, Jack. Mọi người khác cũng sẽ ra đi."

"Nhưng, Matthieu," Ysabeau phản đối. Fernando thì thầm điều gì đó vào tai bà. Bà miễn cưỡng gật đầu. "Đi nào, Jack. Trên đường đến Sept-Tours, ta sẽ kể cho cháu một câu chuyện về thời Baldwin đã cố gắng xua đuổi ta khỏi Jerusalem. Nhiều người đàn ông đã chết."

Sau khi nói lời cảnh báo úp mở mong manh ấy, Ysabeau lùa Jack ra khỏi phòng.

"Cảm ơn, Maman," Matthew thì thầm. Anh vẫn đang chịu đựng trọng lượng của Philip, và cánh tay anh run lắc đáng báo động.

"Hãy gọi nếu cha cần con," Marcus thì thầm khi cậu hướng ra ngoài cửa.

Ngay sau đó chỉ còn bốn người chúng tôi ở trong nhà, tôi đỡ Philip từ lòng Matthew và thả cả hai em bé vào trong chiếc nôi bên cạnh lò sưởi.

"Quá nặng," Matthew nói mệt mỗi khi tôi cố gắng nhắc anh khỏi ghế. "Ở lại đây."

"Anh sẽ không ở lại đây." Tôi đã nghiên cứu tình hình và quyết định chọn một giải pháp. Tôi điều phối không khí để hỗ trợ thần chú bay được dẹt vội vàng của tôi. "Sẵn sàng nhé, em sẽ thử làm phép thuật." Matthew tạo ra một âm thanh mờ nhạt có thể là một nỗ lực trong tiếng cười.

"Đừng. Sàn nhà là được rồi." anh nói, lời nói của anh lú nhú vì kiệt sức.

"Giường vẫn tốt hơn," Tôi trả lời kiên quyết khi chúng tôi lướt qua sàn đến thang máy.

Trong tuần đầu tiên của chúng tôi tại Les Revenants, Matthew đã cho phép Ysabeau đến và cho anh ăn. Anh lấy lại được một phần sức mạnh của mình và di chuyển nhiều hơn một chút. Anh vẫn không thể đi, nhưng anh có thể đứng miễn là anh được hỗ trợ, hai cánh tay yếu ớt buông lỏng ở hai bên hông.

"Anh đang có tiến bộ nhanh," tôi nói với vẻ rạng rỡ, như thể tất cả mọi thứ trên thế giới đều mang màu hồng. Trong đầu tôi thực sự rất tăm tối. Và tôi đang hét lên trong tức giận, sợ hãi và thất vọng khi người đàn ông tôi yêu thương phải vật lộn để tìm đường xuyên qua những bóng ma của quá khứ đã phủ trên anh trong Chelm.

**Sol ở Song Ngư**



*Khi mặt trời ở Song Ngư, hãy mong đợi sự mệt mỏi và buồn bã.  
Những người có thể trục xuất nỗi sợ sẽ trải nghiệm sự tha thứ và sự hiểu biết.  
Bạn sẽ được gọi đến làm việc ở những nơi xa xôi.*

*-Anonymous Tiếng Anh Phổ biến Book, c. 1590, Gonçalves MS 4890, f. 15V*

## Chương 41

"Tôi muốn có thêm những cuốn sách của tôi," Matthew nói với sự thất thường cố ý. Anh khua lách cách một danh sách các tiêu đề.

"Hamish sẽ biết được nơi để tìm thấy chúng." Người bạn của anh đã trở lại London một thời gian ngắn, sau đó quay lại Pháp. Hamish đã ngồi thu lu trong phòng Matthew tại Sept-Tours từ bao giờ. Ông đã trải qua những ngày cố gắng giữ những viên chức quan liêu không manh mối hủy hoại nền kinh tế thế giới và những đêm làm cạn kiệt hăm rượu vang của Baldwin.

Hamish đến Les Revenants với những cuốn sách, và Matthew đã yêu cầu ông ngồi lại và dùng một ly Champagne. Hamish dường như hiểu rằng nỗ

lực ở trạng thái bình thường này là một bước ngoặt trong sự phục hồi của Matthew.

"Tại sao không? Con người không thể sống với mỗi rượu vang đỏ." Với một cái nhìn tinh tế dành cho tôi, Hamish ám chỉ rằng ông sẽ chăm sóc Matthew.

Hamish vẫn còn ở lại đó sau ba giờ - và hai người đang chơi cờ vua. Đầu gối của tôi trở nên yếu ớt khi nhìn thấy cảnh tượng bất ngờ Matthew ngồi bên phe trắng của bàn cờ vua, đang cân nhắc những lựa chọn của anh. Vì đôi bàn tay của Matthew vẫn còn vô dụng – Hoá ra đôi bàn tay là một kỹ thuật giải phẫu thực sự phức tạp – Hamish đã di chuyển các quân cờ theo lệnh được mã hóa của Matthew.

"E4," Matthew nói.

"Biến thế trung tâm ư? Thật táo bạo làm sao." Hamish di chuyển một trong những con cờ trắng.

"Bạn đã chấp nhận thí quân Nữ hoàng," Matthew nói nhẹ nhàng. "Bạn mong đợi điều gì?"

"Tôi hy vọng bạn xáo tung mọi thứ lên. Đã có một thời gian, bạn từ chối đưa nữ hoàng của bạn vào nguy cơ. Bây giờ bạn làm điều đó mỗi trận đấu." Hamish cau mày. "Đó là một chiến lược tồi."

"Hoàng hậu đã làm rất tốt lần vừa qua," tôi thì thầm vào tai của Matthew, và anh mỉm cười.

Khi Hamish rời đi, Matthew yêu cầu tôi đọc cho anh. Điều đó bây giờ là một nghi lễ đối với chúng tôi, ngồi ở phía trước lò sưởi, tuyết rơi qua cửa sổ và một trong những cuốn sách yêu quý của Matthew trong tay tôi: Abelard, Marlowe, Darwin, Thoreau, Shelley, Rilke. Thường thì đôi môi của

Matthew chuyển động cùng với những từ mà tôi thốt ra, chứng minh cho tôi - và, quan trọng hơn, với anh – rằng tâm trí anh sắc nét và toàn vẹn hơn bao giờ hết.

*"Tôi là con gái của Trái đất và Nước. Và sự chăm bẵm của Bầu Trời,"* Tôi đọc từ bản sao đã mòn của Prometheus Unbound.

*"Tôi đi qua các khe nứt của đại dương và bờ biển."* Matthew thì thầm.

*"Tôi thay đổi, nhưng tôi không thể chết."*

Sau chuyến thăm của Hamish, đời sống xã hội của chúng tôi tại Les Revenants dần dần mở rộng. Jack đã được mời tham gia cùng Matthew và mang cây đàn cello của cậu theo. Cậu bé đã chơi Beethoven trong nhiều giờ đến lúc kết thúc, và âm nhạc không chỉ tác động tích cực lên người chồng của tôi, nó chắc chắn cũng làm con gái tôi ngủ say sưa.

Matthew đã được cải thiện, nhưng anh vẫn còn một chặng đường dài để đi. Khi anh nghỉ ngơi chập chờn, tôi ngủ gà ngủ gật ở bên cạnh anh và hy vọng rằng các em bé sẽ không khuấy động. Anh để tôi giúp anh tắm rửa và mặc quần áo, mặc dù anh ghét chính mình – và tôi - vì điều đó. Bất cứ khi nào tôi nghĩ rằng tôi không thể chịu đựng thêm nổi một khoảnh khắc khác nhìn anh đấu tranh, tôi tập trung vào một số mảng da đã tự đan chính nó trở lại với nhau, để lại những vết sẹo mà tôi cầu nguyện sẽ lành theo thời gian. Giống như những bóng ma của Chelm, tôi biết chúng sẽ không bao giờ biến mất hoàn toàn.

Khi Sarah đến thăm anh, nỗi lo lắng của dì có thể sờ thấy. Nhưng Matthew không phải là nguyên nhân cho sự quan tâm của dì.

“Cháu đang sử dụng bao nhiêu phép thuật để đứng thẳng vậy hả?” Đã quen sống chung với những ma cà rồng thính như tai dơi, dì đã đợi cho đến khi bước đến xe mới hỏi.

"Cháu ổn," tôi nói, mở cửa xe cho dì.

"Đó không phải là câu hỏi của dì. Dì có thể thấy là cháu ổn. Đó là thứ khiến dì lo lắng." Sarah nói. "Tại sao cháu chưa ở ngưỡng cửa của cái chết nhỉ?"

"Nó không quan trọng," Tôi nói, gạt bỏ câu hỏi của dì.

"Nó sẽ, khi cháu sụp đổ," Sarah vặn lại. "Cháu không thể duy trì điều này mãi được."

"Dì quên sao, Sarah: Gia đình Bishop-Clairmont là chuyên gia về những điều không thể." Tôi đóng cửa xe để bóp nghẹt những lời phản đối sắp tuôn ra của dì.

Tôi phải biết rằng, dì tôi sẽ không im lặng như vậy một cách dễ dàng. Baldwin xuất hiện hai mươi bốn giờ sau khi dì rời đi - không được mời và không báo trước.

"Đây là một thói quen xấu của ông," tôi nói, ngẫm nghĩ lại thời điểm ông trở về Sept-Tours và lột bỏ các tấm trải trên giường của chúng tôi. "Gây ngạc nhiên cho chúng tôi một lần nữa, và tôi sẽ đưa sự canh phòng trên ngôi nhà này đủ để đẩy lùi Tứ Kỵ Sĩ của Khải Huyền\*."

*( \*Tứ Kỵ Sĩ Khải Huyền hay bốn Sứ giả của ngày phán quyết cuối cùng đại diện cho cái chết, nạn đói, chiến tranh và xâm lược đã đưa thế giới đến ngày tận thế, theo sách Khải Huyền trong Kinh thánh, - Ct của Sê.)*

"Họ đã không bị trông thấy trong Limousin từ khi Hugh chết." Baldwin hôn lên má tôi, dừng lại giữa chừng để thực hiện một đánh giá chậm về mùi hương của tôi.

"Matthew không tiếp khách ngày hôm nay," tôi nói, né ra xa. "Anh ấy đã có một đêm khó khăn."

"Tôi không ở đây để gặp Matthew." Baldwin gắn chặt đôi mắt đại bàng trên tôi. "Tôi ở đây để cảnh báo cô rằng nếu cô không bắt đầu chăm sóc bản thân, tôi sẽ đặt chính mình phụ trách ở đây."

"Ông không có-"

"Oh, nhưng tôi làm đấy. Cô là em gái của tôi. Chồng của cô không thể chăm sóc phúc lợi của cô vào lúc này. Chăm sóc cho mình hoặc chấp nhận hậu quả." Giọng Baldwin là không thể xiêu lòng.

Hai chúng tôi đối mặt trong im lặng một vài khoảnh khắc. Ông thở dài khi tôi từ chối phá vỡ cái nhìn của mình.

"Nó thực ra khá đơn giản, Diana. Nếu cô sụp đổ - và dựa vào mùi hương của cô, tôi có thể nói rằng cô có nhiều nhất một tuần trước khi điều đó xảy ra - Bản năng của Matthew sẽ yêu cầu chú ấy cố gắng bảo vệ cho người bạn đời của mình. Điều đó sẽ làm chú ấy xao lãng khỏi công việc chính yếu của chú ấy, đó là lành bệnh."

Baldwin đã thẳng một điếm.

"Cách tốt nhất để đối phó với một ma cà rồng bạn đời, - đặc biệt là một kẻ với chứng cuồng máu như Matthew - là không cho anh ta có lý do để nghĩ rằng cô cần bất kỳ sự bảo vệ nào. Hãy chăm sóc bản thân - đầu tiên và luôn luôn." Baldwin nói. "Nhìn thấy cô khỏe mạnh và hạnh phúc sẽ làm Matthew

tốt hơn về tinh thần và thể chất, nhiều hơn máu người sáng tạo chú ấy hay âm nhạc của Jack có thể làm. Chúng ta hiểu nhau chứ? "

"Vâng."

"Tôi rất vui." Miệng Baldwin nhướn lên thành một nụ cười. "Trả lời e-mail của cô trong khi cô đang ở đó. Tôi đã gửi cho cô những tin nhắn. Cô không trả lời. Điều đó rất bực mình."

Tôi gật đầu, sợ rằng nếu tôi mở miệng, việc liệt kê chi tiết những hướng dẫn về chính xác những gì ông có thể làm gì với e-mail của ông có thể bật ra.

Baldwin ló đầu vào đại sảnh để kiểm tra Matthew. Ông ta tuyên bố anh hoàn toàn vô dụng vì không thể tham gia vào đấu vật, chiến tranh, hoặc những cuộc truy đuổi khác của cánh đàn ông khác. Sau đó, nhân từ thay, ông rời khỏi.

Nghiêm túc, tôi mở máy tính xách tay của tôi.

Hàng trăm tin nhắn đang chờ đợi, nhiều nhất là của Đại Hội Đồng yêu cầu giải thích và Baldwin cho tôi những mệnh lệnh.

Tôi đóng sập máy tính và trở lại với Matthew và các con tôi.

Một vài đêm sau chuyến thăm viếng của Baldwin, tôi thức dậy với cảm giác của một ngón tay lạnh lẽo đang run rẩy trên cột sống khi nó lần theo thân cây trên cổ của tôi.

Ngón tay di chuyển trong cơn đau vừa đủ kiểm soát được và bắt đầu từ vai, nơi nó tìm thấy đường viền mũi tên của nữ thần và ngôi sao còn lại của Satu Järvinen.

Từ từ ngón tay di chuyển xuống con rồng bao quanh hông tôi.

Tay của Matthew hoạt động trở lại.

"Anh cần điều đầu tiên anh chạm vào là em," anh nói, nhận ra mình đã đánh thức tôi.

Tôi hầu như không thể thở nổi, và bất kỳ phản ứng nào trên bộ phận cơ thể của tôi đều không thành vấn đề. Nhưng những câu hỏi không thành lời của tôi muốn được tự do. Pháp thuật dâng lên bên trong tôi, những mẫu tự hình thành các cụm từ dưới làn da của tôi.

"Giá của quyền năng." Bàn tay của Matthew cuốn trên cánh tay tôi, ngón tay cái vuốt ve những chữ khi chúng xuất hiện. Sự chuyển động khó khăn và không đều lúc đầu, nhưng nó đã dần trở nên êm và ổn định hơn với mỗi lần lướt qua da tôi. Anh đã quan sát những thay đổi trong tôi từ khi tôi trở thành Sách Sự Sống nhưng không bao giờ đề cập đến chúng cho đến bây giờ.

"Quá nhiều điều để nói," anh thì thầm, môi anh chải nhẹ trên cổ tôi. Những ngón tay anh đào sâu, tách xác thịt của tôi, chạm vào cốt lõi của tôi.

Tôi thở hỗn hển. Đã rất lâu, nhưng cảm xúc từ anh vẫn quen thuộc. Ngón tay của Matthew đi chính xác đến những nơi mang lại cho tôi nhiều niềm vui nhất.

"Nhưng em không cần lời nói để nói với anh những gì em cảm thấy," Matthew nói. "Anh nhìn thấy em, ngay cả khi em ẩn khỏi phần còn lại của thế giới. Anh nghe thấy em, ngay cả khi em đang im lặng."

Đó là một xác định thuần khiết của tình yêu. Giống như pháp thuật, những mẫu tự tích lũy trên cánh tay của tôi biến mất khi Matthew bóc trần linh hồn tôi và hướng dẫn cơ thể của tôi đến một nơi mà từ ngữ thật sự không cần

thiết. Tôi run lên qua sự buông thả của tôi, và dù sự âu yếm của Matthew đã trở nên nhẹ như một chiếc lông, ngón tay của anh không bao giờ ngừng chuyển động.

"Lần nữa nhé," anh nói, khi nhịp mạch của tôi đập nhanh hơn thêm một lần nữa.

"Điều đó là không thể," tôi nói. Sau đó, anh đã làm một thứ khiến tôi thờ hồn hèn.

"*Impossible n'est pas français,*" Matthew trả lời, đem lại cho tôi một cái cầu nhẹ trên tai. "Và lần sau nếu ông anh của anh đến để la lối, nói ông ấy không phải lo lắng. Anh hoàn toàn có thể chăm sóc của vợ anh."

## **Sol ở Aries**

*Các dấu hiệu của Bạch Dương biểu thị sự thống trị và khôn ngoan.*

*Trong khi mặt trời nằm ở Bạch Dương, bạn sẽ thấy tốc độ tăng trưởng ở tất cả các công trình của bạn.*

*Đây là thời điểm cho những khởi đầu mới.*

*-Anonymous Tiếng Anh Phổ biến Book, c. 1590, Gonçalves MS 4890, f. 10r*



## Chương 42

"Trả lời e-mail khẩn cấp của cô!"

Rõ ràng Baldwin đã có một ngày tồi tệ. Giống như Matthew, tôi đã bắt đầu đánh giá cao những cách mà công nghệ hiện đại đã cho phép chúng tôi giữ các ma cà rồng khác trong gia đình ở ngoài tầm với của cánh tay.

"Tôi sẽ tổng khứ chúng miễn là tôi có thể."

Baldwin trừng mắt nhìn tôi từ màn hình máy tính, thành phố Berlin có thể nhìn thấy thông qua các cửa sổ lớn phía sau. "Cô sẽ đi Venice, Diana."

"Không, tôi sẽ không." Chúng tôi đã có một số phiên bản của chuyện này trong nhiều tuần.

"Có, em sẽ đi." Matthew nghiêng người qua vai tôi. Bây giờ anh đã đi được, chậm nhưng âm thầm hơn bao giờ hết. "Diana sẽ họp với Đại Hội Đồng, Baldwin. Nhưng nói chuyện với cô ấy như thế một lần nữa và tôi sẽ cắt lưỡi anh đấy."

"Hai tuần", Baldwin cho biết, hoàn toàn không hề bối rối bởi sự đe dọa của người em trai. "Họ đã đồng ý để cho cô ấy hai tuần nữa."

"Đó là quá sớm." Các hiệu ứng thể chất từ sự tra tấn của Benjamin đã mờ dần, nhưng nó đã để lại sự kiểm soát của Matthew với chứng cuồng máu mỏng như lưỡi dao và tính khí của anh bén y như thế.

"Cô ấy sẽ ở đó." Anh đóng nắp chiếc máy tính xách tay, hiệu quả y như đóng miệng anh trai anh lại cũng như yêu cầu cuối cùng của ông.

"Đó là quá sớm," tôi lặp đi lặp lại.

"Phải, đó là quá sớm để anh đi du lịch đến Venice và đối mặt với Gerbert và Satu." Bàn tay của Matthew đã nặng trên vai tôi. "Nếu chúng ta muốn giao ước chính thức đặt sang một bên - và chúng ta có muốn - một trong chúng ta phải tạo ra tình huống cho Đại Hội Đồng."

"Còn các con thì sao?" Tôi đang bám vào những cọng rơm.

"Cả ba bọn anh sẽ nhớ em, nhưng bọn anh sẽ xoay sở được. Nếu anh trông có vẻ thiếu kỹ năng đối với Ysabeau và Sarah, anh sẽ không phải thay chiếc tã nào trong khi em đi vắng." Những ngón tay của Matthew tăng áp lực, cũng như ý thức trách nhiệm đặt trên vai tôi. "Em phải làm điều này. Vì anh. Vì chúng ta. Vì mỗi thành viên của gia đình chúng ta đã bị tổn thương vì giao ước: Emily, Rebecca, Stephen, thậm chí Philippe. Và vì các con của chúng ta, để chúng có thể lớn lên trong tình yêu thay vì sợ hãi."

Không cách nào tôi có thể từ chối đi Venice sau điều đó.

Gia đình Bishop-Clairmont xoay vòng vòng vào trong hoạt động, hăm hở giúp đỡ chúng tôi sẵn sàng tình huống cho Đại Hội Đồng.

Đó là một nỗ lực hợp tác, đa chủng loại bắt đầu bằng việc trau dồi lý luận của chúng tôi xuống đến tận cốt lõi cần thiết của nó. Thật hà khắc khi điều đó đã tước bỏ những lời lăng mạ và sự tổn thương, lớn và nhỏ, mà chúng tôi

đã phải chịu đựng, thành công phụ thuộc vào việc có thể thực hiện yêu cầu của chúng tôi sao cho không có vẻ giống như một sự trả thù cá nhân.

Cuối cùng nó đã đơn giản một cách ngoạn mục - ít nhất là sau khi Hamish nhận nhiệm vụ. Tất cả những gì chúng ta cần làm, ông ấy nói, là thiết lập vượt xa hơn mối nghi ngờ rằng giao ước đã được vẽ lên vì nỗi sợ hôn nhân khác chủng tộc và mong muốn giữ gìn sự tinh khiết giả tạo của dòng dõi để duy trì sự cân bằng quyền lực giữa các sinh vật.

Giống như hầu hết các lập luận đơn giản, lập luận của chúng tôi đã đạt được sau nhiều giờ làm việc mệt óc. Tất cả chúng tôi đóng góp tài năng của mình cho dự án. Phoebe, một nhà nghiên cứu tài năng, tìm kiếm các lưu trữ tại Sept-Tour về các tài liệu đề cập đến sự thành lập của giao ước và các cuộc họp và các cuộc tranh luận đầu tiên của Đại Hội Đồng. Cô đã gọi cho Rima, người đã xúc động khi được yêu cầu làm thứ gì đó khác hơn việc nộp đơn, và đã có được cô ấy tìm kiếm hỗ trợ tài liệu từ thư viện Đại Hội Đồng trên Isola della Stella.

Những tài liệu này đã giúp chúng tôi lắp ghép thành một bức tranh mạch lạc về những gì mà những người sáng lập của Đại Hội Đồng đã thực sự lo sợ: đó là mối quan hệ giữa các sinh vật, và sự tương tác ngày càng tăng với con người, sẽ làm suy yếu - và cuối cùng là tiêu diệt - dòng máu của các daemon, ma cà rồng, và phù thủy cổ xưa được cho là bất khả xâm phạm. Một mối quan tâm như vậy đã đảm bảo cho sự thiếu hiểu biết về sinh học của thế kỷ mười hai và các giá trị đã được căn cứ trên di sản và huyết thống tại thời điểm đó. Và Philippe de Clermont đã có sự nhạy bén chính trị để nghi ngờ rằng con cái của các liên minh như vậy có thể, nếu họ muốn, vươn lên và thống trị thế giới.

Mọi thứ đã trở nên khó khăn nhiều hơn, chưa kể đến nguy hiểm hơn, chứng tỏ rằng sự sợ hãi này đã thực sự đã góp phần vào sự suy giảm của chúng tôi: Vampires đã thấy khó khăn trong việc tạo ra ma cà rồng mới, phù thủy suy

giảm sức mạnh, và daemons ngày càng dễ bị điên loạn. Để khiến điều này trở thành tình huống của chúng tôi, nhà Bishops-Clairmonts cần tiết lộ cả chứng cuồng máu và các thợ dệt trong gia đình của chúng tôi. Tôi đã viết lên một lịch sử của thợ dệt sử dụng thông tin từ Sách Sự Sống. Tôi giải thích rằng sức mạnh sáng tạo của người thợ dệt rất khó kiểm soát và làm cho họ dễ bị tổn thương dẫn đến tình trạng thù địch của các phù thủy đồng đạo của họ. Qua thời gian các phù thủy đã tăng dần sự tự mãn và ít sử dụng những lời nguyện và những bùa chú mới. Những người cũ đã thực hành giỏi, và các thợ dệt đang là những thành viên quý báu của cộng đồng đã trở thành người bị ruồng bỏ bị săn đuổi. Sarah và tôi ngồi với nhau và đã vẽ lên một tường thuật về cuộc sống của bố mẹ tôi, chi tiết đến đau đớn, để lái trọng tâm về gia đình tôi - nỗ lực tuyệt vọng của cha tôi để che giấu tài năng của mình, nỗ lực của Knox để phát hiện ra chúng, và những cái chết khủng khiếp của họ.

Matthew và Ysabeau ghi lại một câu chuyện khó khăn tương tự, một trong cơn điên loạn và một với sức mạnh tàn phá của cơn giận dữ. Fernando và Gallowglass lòng sục giầy tờ riêng tư của Philippe cho bằng chứng về cách ông đã giữ người bạn đời của mình an toàn khỏi sự tiêu diệt và quyết định chung của họ để bảo vệ Matthew bất chấp những dấu hiệu cho thấy anh bị bệnh. Cả Philippe và Ysabeau đều tin rằng sự dạy dỗ cẩn thận và kiểm soát gắt gao sẽ là một đối trọng với bất cứ căn bệnh nào đã hiện diện trong máu của anh - Một ví dụ cổ điển về nuôi dưỡng vượt quá tự nhiên. Và Matthew thú nhận rằng thất bại của chính anh với Benjamin đã chứng minh chứng cuồng máu đã có thể gây nguy hiểm thế nào nếu để tự do phát triển.

Janet đã đến Les Revenants với cuốn sách bùa chú nhà Gowdie và một bản sao những ghi chép thử nghiệm của bà cố Isobel của cô. Các ghi chép thử nghiệm mô tả mối quan hệ tình ái của bà ấy với ác quỷ được gọi là Nickie-Ben rất chi tiết, bao gồm sự can thiệp chính của ông ta. Cuốn sách bùa chú đã chứng minh rằng Isobel là một thợ dệt thần chú, như bà đã tự hào xác định những sáng tạo kỳ diệu độc đáo của mình và các mức giá mà bà đã yêu cầu để chia sẻ với chị em của mình ở Cao Nguyên. Isobel cũng xác định người

tình của mình là Benjamin Fox – con trai của Matthew. Benjamin đã thực sự ký tên hẳn vào hồ sơ gia đình tìm thấy ở phía trước cuốn sách.

"Nó vẫn còn chưa đầy đủ," Matthew lo lắng, nhìn qua giấy tờ. "Chúng ta vẫn không thể giải thích tại sao thợ dệt và ma cà rồng cuồng máu như em và anh có thể hoài thai những đứa con."

Tôi có thể giải thích điều đó. Sách Sự Sống đã chia sẻ bí mật đó với tôi. Nhưng tôi không muốn nói bất cứ điều gì cho đến khi Miriam và Chris giao ra các bằng chứng khoa học. Tôi đã bắt đầu nghĩ rằng tôi sẽ phải làm tình huống này mà không có sự giúp đỡ của họ khi một chiếc xe chạy vào trong sân.

Matthew cau mày. "Có thể là ai nhỉ?" Anh hỏi, đặt bút xuống và đi về phía cửa sổ. "Miriam và Chris đang ở đây. Hẳn phải có rắc rối gì đó ở phòng thí nghiệm Đại học Yale."

Ngay khi cặp đôi đã vào bên trong và Matthew đã nhận được sự đảm bảo rằng nhóm nghiên cứu mà anh đã để lại New Haven đang phát triển mạnh, Chris đưa cho tôi một phong bì dày.

"Em đã đúng," anh nói. "Làm tốt lắm, Giáo sư Bishop."

Tôi ôm gói đồ vào ngực, nhẹ nhõm không tả xiết. Sau đó, tôi đưa nó cho Matthew.

Anh xé phong bì, mắt anh chạy đua trên các dòng văn bản và chữ tượng hình màu đen và trắng đi cùng với chúng. Anh nhìn lên, đôi môi anh tách mở với vẻ ngạc nhiên.

"Tôi cũng đã rất ngạc nhiên," Miriam thừa nhận. "Nếu chúng tôi xem xét các yêu tinh, ma cà rồng, phù thủy như những loài riêng biệt liên quan mờ"

nhật với con người nhưng khác biệt với nhau, sự thật sẽ lãng tránh chúng tôi."

"Sau đó, Diana nói với chúng tôi Sách Sự Sống đã cho biết đó là những gì đã kết hợp chúng ta với nhau, không phải là thứ đã chia tách chúng ta,"

Chris tiếp tục. "Cô ấy yêu cầu chúng tôi so sánh bộ gen của cô ấy với hệ gen daemon và các bộ gen của các phù thủy khác."

"Tất cả đã có sẵn trong các nhiễm sắc thể sinh vật," Miriam nói, "ăn khỏi tầm nhìn thông thường."

"Tôi không hiểu," Sarah nói, nhìn bối rối.

"Diana có thể thụ thai những đứa trẻ của Matthew vì cả hai đều có máu daemon trong họ,"

Chris giải thích. "Vẫn còn quá sớm để biết chắc chắn, nhưng giả thuyết của chúng tôi là thợ dệt có nguồn gốc từ sự kết hợp phù thủy-daemon cổ đại. Ma cà rồng cuồng máu như Matthew được tạo ra khi một ma cà rồng có gen cuồng máu tạo ra một ma cà rồng khác từ một con người mang một số DNA của daemon."

"Chúng tôi đã không thấy nhiều sự hiện diện của daemon trong mẫu di truyền của Ysabeau, Marcus cũng không,"

Miriam nói thêm. "Điều đó giải thích tại sao họ không bao giờ biểu hiện bệnh như Matthew hoặc Benjamin."

"Nhưng mẹ của Stephen Proctor là con người," Sarah nói. "Bà ấy hoàn toàn là một cái nhọt trên móng - xin lỗi, Diana - nhưng chắc chắn không phải daemon."

"Nó không phải là một mối quan hệ ngay lập tức," Miriam nói. "Chỉ cần có đủ DNA daemon trong tổ hợp để kích hoạt các gen thợ dệt và cuồng máu. Nó có thể là một trong những tổ tiên xa xôi của Stephen. Như Chris đã nói, những phát hiện này khá sơ khởi. Chúng tôi sẽ cần nhiều thập kỷ để hiểu nó hoàn toàn."

"Một điều nữa: Bé Margaret cũng là một thợ dệt." Chris chỉ vào tờ giấy trong tay của Matthew.

"Trang ba mươi. Không có câu hỏi về nó."

"Tôi tự hỏi liệu đó có phải là lý do Em đã rất kiên quyết rằng Margaret không nên rơi vào tay của Knox," Sarah trầm ngâm. "Có lẽ bà ấy đã phát hiện ra sự thật bằng cách nào đó."

"Điều này sẽ đẩy Đại Hội Đồng trở về nền tảng của nó," tôi nói.

"Nó sẽ làm được nhiều hơn thế. Khoa học làm cho giao ước hoàn toàn không thích hợp." Matthew nói.

"Chúng ta không phải là những loài riêng biệt."

"Vậy, chúng ta chỉ khác chủng tộc thôi ư?" Tôi hỏi. "Điều đó khiến cho lập luận gây giống lai của chúng ta thậm chí còn mạnh mẽ hơn."

"Bạn cần phải bắt kịp bài đọc của mình, Giáo sư Bishop," Chris nói với một nụ cười. "Đặc tính sắc tộc không có cơ sở sinh học, ít nhất là không được chấp nhận bởi hầu hết các nhà khoa học."

"Nhưng điều đó có nghĩa là..." Tôi dừng lại.

"Bạn không phải là quái vật, sau tất cả. Không có những thứ như quỷ, ma cà rồng, và phù thủy. Không phải về đặc tính sinh học. Bạn chỉ là con người với một sự khác biệt." Chris cười toe toét. "Hãy nói Đại Hội Đồng dán điều đó lên tàu thuốc của họ và hun khói nó nhé."

Tôi không sử dụng chính xác những từ đó trong tuyên bố ngoài bì tập hồ sơ to đùng của tôi mà chúng tôi đã gửi đến Venice trước cuộc họp Đại Hội Đồng, nhưng những gì tôi đã nói cũng mang ý nghĩa tương tự.

Những ngày của giao ước đã xong việc.

Và nếu Đại Hội Đồng muốn tiếp tục hoạt động, nó sẽ phải tìm thứ gì đó tốt đẹp để làm với thời gian của mình hơn là làm cảnh sát ranh giới giữa daemon, ma cà rồng, phù thủy, và con người. Khi tôi đến thư viện buổi sáng trước khi khởi hành đến Venice, tuy vậy, tôi thấy rằng một thứ đã được lấy ra khỏi các tập tin.

Trong khi chúng tôi đang làm nghiên cứu của chúng tôi, không thể bỏ qua các dấu vết ngón tay nhớp nháp của Gerbert. Lão dường như ẩn nấp trong các lễ của mỗi tài liệu và mỗi mảnh bằng chứng. Thật khó để gán cho lão một cách trực tiếp, nhưng các bằng chứng gián tiếp rất rõ ràng: Gerbert của Aurillac đã biết trong một thời điểm nào đó về những khả năng đặc biệt của thợ dệt. Lão thậm chí còn giữ một người trong cảnh nô lệ: phù thủy Meridiana, người đã nguyện rửa lão khi cô ta qua đời. Và lão đã nhận thông tin từ Benjamin Fuchs về nhà De Clermonts trong nhiều thế kỷ. Philippe đã phát hiện ra lão và đã đối mặt với lão về điều đó ngay trước khi ông bỏ lại nhiệm vụ cuối cùng của mình với phát xít Đức.

"Tại sao không gửi thông tin về Gerbert đến Venice?" Tôi hỏi gặng Matthew khi cuối cùng tôi tìm thấy anh trong nhà bếp đang pha trà cho tôi. Ysabeau ở cùng anh, đang chơi với Philip và Becca.



"Bởi vì sẽ tốt hơn nếu phần còn lại của Đại Hội Đồng không biết về sự tham gia của Gerbert," Matthew nói.

"Tốt hơn cho ai?" Tôi hỏi nhấn mạnh. "Em muốn sinh vật đó bị vạch trần và bị trừng phạt."

"Nhưng sự trừng phạt của Đại Hội Đồng thì cực kỳ thiếu thoả đáng," Ysabeau nói, mắt bà lấp lánh. "Quá nhiều nói chuyện. Không đủ đau đớn. Nếu đó là sự trừng phạt mà con muốn, hãy để ta làm điều đó." Móng tay của bà gõ nhẹ trên mặt quầy bếp, và tôi rùng mình.

"Mẹ đã làm đủ rồi, Maman," Matthew nói, trao cho bà một cái nhìn ngăn cấm.

"Oh, điều đó." Ysabeau vẫy tay một cách tùy tiện. "Gerbert từng là một cậu bé rất nghịch ngợm. Nhưng lão sẽ hợp tác với Diana vào ngày mai bởi vì thế. Con sẽ tìm thấy Gerbert của Aurillac hoàn toàn ủng hộ, con gái. "

Tôi ngồi xuống trên chiếc ghế nhà bếp với một tiếng thịch.

"Trong khi Ysabeau bị giam giữ tại nhà Gerbert, mẹ và Nathaniel đã làm một chút việc rình mò," Matthew giải thích. "Họ đã theo dõi e-mail và thói quen sử dụng internet của lão kể từ khi đó."

"Con có biết rằng không thứ gì con nhìn thấy trên Internet từng bao giờ chết không, Diana? Nó sống mãi mãi, giống như một ma cà rồng." Ysabeau trông có vẻ thật sự say mê bởi sự so sánh.

"Và?" Tôi vẫn không biết điều này đang dẫn đến đâu.

"Gerbert không chỉ yêu mến phù thủy," Ysabeau nói. "Lão cũng đã có cả một chuỗi những người tình daemon nữa. Một trong số họ vẫn còn sống

trên Via della Scala ở Roma, trong một tập hợp những căn hộ nguy nga và giá lạnh mà lão mua cho cô ấy vào thế kỷ XVII. "

"Chờ đã. Thế kỷ XVII?" Tôi cố gắng nghĩ nghiêm túc, mặc dù điều đó thật khó khăn với Ysabeau trông giống như Tabitha sau khi nó đã nuốt một con chuột.

"Không chỉ Gerbert đã 'phối ngẫu' với daemon, lão còn biến một thành ma cà rồng. Một điều như vậy hoàn toàn bị cấm – không chỉ bởi giao ước, mà còn bởi luật ma cà rồng. Hoá ra bây giờ nó là lý do tốt vì chúng ta đã biết điều gì đã kích hoạt chứng cuồng máu." Matthew nói. "Không, ngay cả Philippe cũng không biết về cô ta - mặc dù ông đã biết về một số của những người tình daemon khác của Gerbert."

"Và chúng ta đang tổng tiền lão về điều đó?", Tôi nói.

"'Tổng tiền' là một từ xấu xí quá chừng," Ysabeau nói. "Mẹ thích nghĩ rằng Gallowglass đặc biệt có sức thuyết phục khi anh ta đáp xuống Les Anges Déchus đêm qua để chúc Gerbert có chuyến đi an toàn."

"Con không muốn chỉ có một số hoạt động của nhà de Clermont bí mật chống lại Gerbert. Con muốn cả thế giới biết lão là một con rắn độc." tôi nói. "Con muốn đánh bại lão công bằng và thẳng thắn trong một trận đấu công khai."

"Đừng lo lắng. Cả thế giới sẽ biết. Một ngày nào đó. Một cuộc chiến tại một thời điểm, *ma lionne*." Matthew làm mềm khía cạnh mệnh lệnh trong nhận xét của anh với một nụ hôn và một tách trà.

"Philippe ưa thích săn trong chiến tranh." Ysabeau hạ giọng, như thể bà không muốn Becca và Philip để nghe lỏm được câu nói tiếp theo của bà.

"Con thấy đấy, khi con đi săn, con có thể chơi với con mồi của con trước khi con tiêu diệt nó. Đó là những gì chúng ta đang làm với Gerbert."

"Oh." Phải thừa nhận rằng, viễn cảnh đó khá là hấp dẫn.

"Ta đã cảm thấy chắc chắn là con sẽ hiểu. Con được đặt theo tên của nữ thần săn bắn mà, sau tất cả. Đi săn ở Venice vui nhé, cưng thân yêu của ta." Ysabeau nói, vỗ nhẹ vào tay tôi.

## **Sol ở Kim Ngưu**

*Ngưu thống trị tiền, tín dụng, các khoản nợ, và quà tặng.*

*Trong khi mặt trời ở Kim Ngưu, hãy thực thi các công việc chưa hoàn thành.*

*Giải quyết những e ngại của bạn, vì sợ rằng chúng sẽ gây khó khăn cho bạn sau này.*

*Bạn sẽ nhận được một phần thưởng bất ngờ, hãy đầu tư nó cho tương lai.*

*-Anonymous Tiếng Anh Phổ biến Book, c. 1590, Gonçalves Manuscript 4890, f. 10V*

# Chương 43

Venice nhìn rất khác trước đôi mắt của tôi vào tháng năm hơn nó đã có trong tháng Giêng, và không chỉ bởi vì bầu trời màu xanh và eo biển yên bình.

Khi Matthew ở trong nanh vuốt của Benjamin, thành phố có cảm giác lạnh lẽo và thiếu thân thiện. Đó là một nơi mà tôi muốn bỏ đi càng nhanh càng tốt. Khi tôi đã đi, tôi không bao giờ mong đợi quay trở lại.

Nhưng công lý của nữ thần sẽ không được hoàn thành cho đến khi giao ước bị bãi bỏ.

Và vì vậy tôi thấy mình trở lại Ca 'Chiaromonte, ngồi trên một chiếc ghế trong vườn sau nhà hơn là băng ghế nhìn ra ngoài Grand Canal, chờ đợi một lần nữa cuộc họp Đại Hội Đồng bắt đầu.

Lần này Janet Gowdie chờ đợi cùng tôi. Cùng nhau, chúng tôi đã duyệt qua tình huống của chúng tôi một lần cuối cùng, tưởng tượng những tranh luận nào sẽ được thực hiện để chống lại chúng tôi trong khi những con rùa quý báu của Matthew chạy qua chạy lại lối đi trải sỏi để theo đuổi một món mồi muối.

"Đến lúc đi rồi," Marcus công bố ngay trước khi chuông bắt đầu điểm 04:00. Cậu và Fernando sẽ đi cùng chúng tôi đến Isola della Stella. Janet và tôi đã cố gắng đảm bảo phần còn lại của gia đình sẽ bình an trên lãnh địa riêng của chúng tôi, nhưng Matthew sẽ không nghe được điều đó.

Thành viên của Hội tương tự như đã có tại cuộc họp tháng Giêng. Agatha, Tatiana, và Osamu đã cho tôi những nụ cười động viên, mặc dù sự đón tiếp mà tôi nhận được từ Sidonie von Borcke và các ma cà rồng thì rõ ràng bằng giá. Satu lướt vào tu viện tại thời điểm cuối cùng, như thể bà hy vọng không bị chú ý. Người phù thủy đầy tự tin đã bắt cóc tôi từ vườn tại Sept-Tours đã không còn nữa. Cái nhìn chăm chăm đánh giá của Sidonie đã gợi ý rằng sự thay đổi của Satu đã không đánh mất sự thiếu chú ý, và tôi ngờ rằng một sự thay đổi trong các đại diện của phù thủy sẽ sớm được thực hiện.

Tôi đi lướt qua tu viện để tham gia với các ma cà rồng.

"Domenico. Gerbert." tôi nói, gật đầu với mỗi lướt.

"Phù thủy" Gerbert chế nhạo.

"Và cũng là một de Clermont." Tôi nghiêng người để cho đôi môi của tôi sát gần tai của Gerbert. "Đừng quá tự mãn, Gerbert. Nữ thần có thể đã cứu ông vào lúc cuối, nhưng đừng lầm lẫn : Ngày phán xét của ông đang đến", tôi lùi lại và hài lòng khi nhìn thấy một tia sáng sợ hãi trong đôi mắt của lão.

Khi tôi trượt chìa khoá của nhà de Clermont trong ổ khóa buồng họp, tôi đã bị áp đảo bằng một cảm giác *déjà vu*. Những cánh cửa bật mở và cảm giác kỳ lạ tăng lên. Đôi mắt của tôi khóa chặt trên dấu hiệu ouroboros - nút thắt thứ mười – được chạm khắc trên lưng ghế nhà de Clermont và những sợi tơ bạc và vàng trong phòng lách tách với sức mạnh.

Tất cả các phù thủy được dạy để tin vào những dấu hiệu. Hạnh phúc thay, ý nghĩa của điều này thật rõ ràng mà không cần thêm pháp thuật hoặc sự giải thích phức tạp: Đây là chỗ ngồi của bạn. Đây là nơi bạn thuộc về.

"Tôi yêu cầu cuộc họp này vào trật tự", tôi nói, gõ nhẹ trên bàn.

Ngón tay trở trái của tôi đã sản sinh một dải ruy băng dày màu tím. Mũi tên của nữ thần đã biến mất sau khi tôi sử dụng để giết Benjamin, nhưng dấu hiệu màu tím sinh động - màu sắc của công lý - vẫn còn.

Tôi nghiên cứu căn phòng - cái bàn rộng, các hồ sơ về người của tôi và tổ tiên của các con tôi, chín sinh vật đã tụ tập được để đưa ra một quyết định sẽ thay đổi cuộc sống của hàng ngàn giống người như chúng tôi trên toàn thế giới. Bên trên cao, tôi cảm thấy các linh hồn của những người đã đi trước, cái nhìn của họ tê lạnh và rần rần và ngứa ran.

*Đây là nơi bạn đấu tranh cho công lý, họ nói trong cùng một giọng.*

"Chúng ta đã thắng," Tôi báo cáo cho các thành viên của gia đình de Clermont và Clairmont-Bishop đã tập hợp trong phòng khách để chào đón chúng tôi khi chúng tôi trở về từ Venice. "Giao ước đã hủy bỏ."

Có những tiếng reo hân hoan và những cái ôm, và những lời chúc mừng. Baldwin nâng cốc rượu về phía tôi, trong một biểu hiện ít dạt dào tình cảm hơn của sự tán thành.

Mắt tôi tìm kiếm Matthew.

"Không có gì bất ngờ," anh nói. Sự im lặng theo sau đó chùng xuống với các từ đó, mặc dù không nói ra, tuy nhiên tôi đã nghe thấy. Anh cúi xuống để đón con gái của mình. "Xem này, Rebecca? Mẹ của con đã sửa chữa mọi thứ một lần nữa."

Becca đã phát hiện ra niềm vui tinh khiết trong việc nhai những ngón tay của chính mình. Tôi đã rất mừng là những chiếc răng sữa tương đương của ma cà rồng vẫn chưa mọc. Matthew bỏ tay cô bé ra khỏi miệng và vẫy chào nó theo hướng của tôi, làm xao lãng con gái của anh khỏi cơn giận mà cô bé đang dự định. "*Bonjour, Maman.*"

Jack đang nạy Philip trên đầu gối của mình. Cậu bé trông có vẻ vừa tò mò và quan tâm. "Công việc tốt đẹp, Mum."

"Tôi đã có nhiều sự giúp đỡ." Cổ họng của tôi dày lên khi tôi nhìn thấy không chỉ Jack và Philip mà cả Sarah và Agatha, những mái đầu của họ đã cúi gần nhau khi họ nhỏ to về cuộc họp Đại Hội Đồng; Fernando và Gallowglass, đang mua vui cho Sophie và Verin với những câu chuyện về thái độ cứng rắn của Gerbert và sự giận dữ của Domenico; và Phoebe và Marcus, cặp đôi đang say đắm với một nụ hôn hội ngộ kéo dài. Baldwin đứng với Matthew và Becca. Tôi tiến lại gần họ.

"Thứ này thuộc về ông, anh trai." Chìa khóa de Clermont nằm nặng trong lòng bàn tay vươn ra của tôi.

"Hãy giữ nó." Baldwin đóng ngón tay của tôi xung quanh lớp kim loại mát lạnh.

Các cuộc trò chuyện trong phòng vụt tắt.

"Ông nói gì vậy?" Tôi thì thầm.

"Tôi đã nói cô hãy giữ nó," Baldwin lặp lại.

"Ông không thể có ý..."

"Nhưng tôi có. Mọi người trong gia đình de Clermont đều có một công việc. Cô biết điều đó." Đôi mắt nâu vàng của Baldwin ánh lên. "Tính đến hôm nay, giám sát Đại Hội Đồng là việc của cô."

"Tôi không thể. Tôi là một giáo sư! "Tôi phản đối.

"Cứ đặt lịch trình cuộc họp Đại Hội Đồng xung quanh lớp học của cô. Miễn là cô trả lời email của mình."

Baldwin nói với mức độ nghiêm trọng giả vờ. "Cô không nên có vấn đề trong việc tung hứng những trách nhiệm của cô. Tôi đã bỏ rơi các vấn đề của gia đình đủ lâu. Bên cạnh đó, tôi là một chiến binh, không phải là một chính trị gia."

Tôi nhìn Matthew trong lời thỉnh cầu lặng lẽ, nhưng anh không có ý định giải cứu tôi khỏi hoàn cảnh đặc biệt này. Biểu hiện của anh lấp đầy niềm tự hào, không phải sự bảo vệ.

"Về các chị em của ông thì sao?", Tôi nói, trí óc của tôi chạy đua. "Chắc hẳn Verin sẽ phản đối."

"Đó là đề nghị của Verin," Baldwin nói. "Và sau tất cả, cô là em gái của tôi."

"Vậy thì điều đó đã được giải quyết. Diana sẽ phục vụ trong Đại Hội Đồng cho đến khi cô ấy nghỉ việc." Ysabeau hôn tôi vào một bên má, rồi bên kia. "Chỉ cần nghĩ về điều đó sẽ làm đảo lộn Gerbert nhiều như thế nào khi lão phát hiện ra những gì Baldwin đã làm."

Vẫn cảm thấy choáng váng, tôi trượt lại chiếc chìa khoá vào trong túi.

"Nó đã trở thành một ngày đẹp trời," Ysabeau nói, nhìn ra ngoài ánh sáng mặt trời mùa xuân. "Chúng ta hãy đi dạo trong vườn trước khi ăn tối. Alain và Marthe đã chuẩn bị một bữa tiệc mà không có sự giúp đỡ của Fernando. Marthe đang trong tâm trạng cực kỳ tốt vì điều đó. "

Tiếng cười và sự huyền thuyên theo gia đình của chúng tôi ra khỏi cửa. Matthew trao Becca cho Sarah.



"Đừng lâu nhé, hai đứa," Sarah nói.

Ngay khi chúng tôi đã ở một mình, Matthew hôn tôi với một cơn đói dữ dội dần dần trở thành điều gì đó sâu sắc hơn và ít tuyệt vọng hơn. Đó là một lời nhắc nhở rằng chứng cuồng máu của anh vẫn chưa hoàn toàn trong tầm kiểm soát và việc xa cách tôi đã gây thiệt hại.

"Mọi thứ đều ổn ở Venice chứ, *coeur mon*?" Anh hỏi khi anh đã lấy lại trạng thái cân bằng của mình.

"Em sẽ kể cho anh tất cả sau," tôi nói. "Mặc dù em phải cảnh báo anh: Gerbert phản ứng không tốt chút nào. Lão đã cố gắng ngăn chặn em ở mỗi lượt."

"Em đã nghi ngờ điều gì nào?" Matthew bước vào vườn để tham gia với phần còn lại của gia đình. "Đừng lo lắng về Gerbert. Chúng ta sẽ tìm ra lão đang chơi trò gì, đừng bao giờ sợ hãi."

Một thứ gì đó bất ngờ bắt gặp ánh mắt của tôi. Tôi khựng lại giữa đường.

"Diana?" Matthew quay lại nhìn tôi và cau mày. "Em có đến không?"

"Trong một phút," tôi hứa.

Anh nhìn tôi lạ lùng nhưng tham gia cùng gia đình khi họ đứng xúm xít bên ngoài.

*Ta biết con sẽ là người đầu tiên nhìn thấy ta.* Giọng Philippe chỉ là một lời thì thầm của âm thanh, và tôi vẫn có thể nhìn thấy đồ nội thất kinh khủng của Ysabeau xuyên qua ông. Không gì trong số đó là quan trọng. Ông hoàn hảo – toàn vẹn, đang mỉm cười, đôi mắt lấp lánh với sự thích thú và cảm xúc.

"Tại sao là con?", Tôi hỏi.

*Bây giờ con đã có Sách Sự Sống. Con không còn cần sự giúp đỡ của ta nữa. Ánh mắt của Philippe đón ánh mắt tôi.*

"Hiệp ước..." Tôi bắt đầu.

*Cha đã nghe. Cha nghe được hầu hết mọi thứ. Nụ cười Philippe mở rộng. Cha tự hào rằng một trong những đứa con của cha đã hủy bỏ nó. Con đã làm rất tốt.*

"Được nhìn thấy cha là phần thưởng của con sao?" Tôi nói, chiến đấu lại những giọt nước mắt.

*Một trong số chúng, Philippe nói. Vào đúng lúc, con sẽ gặp những người khác nữa.*

"Emily." Thời điểm tôi nói tên của bà, hình thể của Philippe bắt đầu mờ dần. "Không! Đừng đi. Con sẽ không đặt câu hỏi. Chỉ cần nói với dì ấy rằng con yêu dì ấy. "

*Bà ấy biết điều đó. Mẹ của con cũng vậy. Philippe nháy mắt. Cha hoàn toàn được bao quanh bởi các phù thủy. Đừng nói với Ysabeau. Bà ấy sẽ không thích điều đó đâu.*

Tôi bật cười.

*Và đó là phần thưởng của ta trong nhiều năm về những hành vi tốt. Bây giờ, cha muốn không có thêm nước mắt nữa, con có hiểu không?*

Ngón tay ông gơ lên. Tôi chân thành tìm kiếm chúng.

"Cha muốn điều gì thay thế?" Tôi lau mắt tôi.

*Nhiều tiếng cười. Nhiều sự nháy múa. Biểu hiện của ông tinh nghịch. Và nhiều cháu hơn nữa.*

"Con phải hỏi," Tôi nói với tiếng cười khác.

*Nhưng tương lai sẽ không phải chỉ toàn tiếng cười, cha e là thế. Biểu hiện của Philippe tinh táo. Công việc của con vẫn chưa xong, con gái. Nữ thần đã yêu cầu cha trả lại thứ này cho con. Ông giơ ra mũi tên vàng và bạc mà tôi đã bắn vào trái tim của Benjamin.*

"Con không muốn nó." Tôi quay đi, tay tôi giơ cao để tránh khỏi món quà không mong muốn này.

*Cả cha cũng không muốn nó, nhưng tuy vậy, ai đó phải nhìn thấy công lý được thực hiện. Cánh tay của ông vươn ra xa hơn.*

"Diana?" Matthew gọi từ bên ngoài.

Tôi sẽ không được nghe giọng nói của chồng tôi, nếu không vì mũi tên của nữ thần.

"Đến ngay!" Tôi gọi lại.

Đôi mắt của Philippe tràn đầy sự cảm thông và thấu hiểu. Tôi chạm vào đầu mũi tên bằng vàng ngập ngừng. Khoảnh khắc da thịt tôi tiếp xúc với nó, mũi tên biến mất và tôi cảm thấy sức nặng của nó trên lưng tôi một lần nữa.

*Từ giây phút đầu tiên chúng ta gặp nhau, cha đã biết con là duy nhất, Philippe nói. Lời nói của ông giống tiếng vọng kỳ lạ của những gì Timothy*

Weston đã nói với tôi tại thư viện Bodleian năm ngoái, và một lần nữa tại nhà của ông ấy.

Với một nụ cười cuối cùng, bóng ma của ông bắt đầu tiêu tan.

"Đợi đã!" Tôi kêu lên. "Duy nhất của điều gì?"

*Người duy nhất có thể chịu đựng gánh nặng của ta mà không suy sụp, giọng nói của Philippe thì thào vào tai tôi. Tôi cảm nhận một nụ hôn tinh tế trên má tôi. Con sẽ không mang chúng một mình. Hãy nhớ điều đó, con gái.*

Tôi cắn lại một tiếng nước nở trước sự ra đi của ông.

"Diana?" Matthew gọi lại lần nữa, lần này từ cửa. "Điều gì đã xảy ra? Trông giống như em vừa nhìn thấy ma."

Tôi đã có, nhưng giờ không phải là lúc để nói với Matthew về nó. Tôi cảm thấy muốn khóc, nhưng Philippe muốn niềm vui, không phải nỗi buồn.

"Khiêu vũ với em," tôi nói, trước khi nước mắt có thể rơi. Matthew áp tôi vào trong vòng tay của anh. Chân anh di chuyển trên sàn nhà, dìu chúng tôi ra khỏi phòng khách và vào đại sảnh. Anh không hỏi gì, mặc dù những câu trả lời đã ở trong mắt tôi.

Tôi giẫm vào chân anh. "Xin lỗi."

"Em lại đang cố gắng dẫn một lần nữa," anh thì thào. Anh nhấn một nụ hôn lên môi tôi, sau đó quay tròn tôi.

"Tại thời điểm này công việc của em là làm theo."

"Em quên," tôi nói với một nụ cười.

"Vậy thì anh sẽ phải nhắc nhở em thường xuyên hơn." Matthew áp chặt tôi vào cơ thể của mình. Nụ hôn của anh đã đủ mạnh để là một cảnh báo và đủ ngọt ngào để là một lời hứa.

Philippe đã đúng, tôi nghĩ khi chúng tôi đi ra ngoài vườn. Cho dù dẫn đầu hay theo sau, tôi sẽ không bao giờ ở một mình trong một thế giới có Matthew trong đó.

## **Sol trong Gemini**

*Các dấu hiệu của Song tử gắn liền với sự hợp tác giữa một người chồng và người vợ, và tất cả những vấn đề tương tự như vậy tùy thuộc vào lòng tin.*

*Một người đàn ông sinh ra trong dấu hiệu này có lòng tốt và sự trung thực và một trí thông minh sẽ dẫn dắt anh ta học hỏi nhiều điều.*

*Anh ta sẽ nhanh giận, nhưng hoà giải ngay sau đó.*

*Anh ta táo bạo trong lời nói ngay cả trước các hoàng tử.*

*Anh ta là một kẻ vờ vĩnh vĩ đại, một kẻ gieo rắc khắp nơi về những tưởng tượng những lời dối trá thông minh.*

*Anh sẽ vướng phải nhiều rắc rối vì lý do của vợ mình, nhưng anh ta sẽ khuất phục những kẻ thù của họ.*

*-Anonymous Tiếng Anh Phổ biến Book, s. xvi, Gonçalves Manuscript 4890, f. 11r*

## Chương 44

"Tôi xin lỗi làm phiền, Giáo sư Bishop."

Tôi nhìn lên từ bản thảo của tôi. Phòng đọc The Royal Society bị ngập lụt với ánh nắng mặt trời mùa hè. Nó chiếu xuyên qua những ô cửa sổ ca rô cao, và tràn trên bề mặt phòng đọc hào phóng.

"Một trong những nghiên cứu sinh đã yêu cầu tôi đưa cái này cho cô." Người thủ thư đưa cho tôi một phong bì với dấu hiệu của Hội Hoàng gia trên đó. Một người đã viết tên của tôi ở phía trước bằng nét chữ viết nguệch ngoạc sẫm màu đặc biệt. Tôi gật đầu cảm ơn.

Đồng xu bằng bạc cổ xưa của Philippe – một thứ được gửi đến để đảm bảo rằng một người nào đó trở phải về nhà hoặc vâng lệnh của ông - ở bên trong. Tôi đã tìm được một công dụng mới của nó, một thứ đã giúp Matthew quản lý cơn cuồng máu của mình trong khi tôi quay trở lại một cuộc sống tích cực hơn. Nếu Matthew cảm thấy nhu cầu của mình về tôi tăng đến mức nguy hiểm, tất cả những gì anh phải làm là gửi cho tôi đồng xu này, và tôi sẽ về bên anh ngay lập tức.

Tôi để những bản thảo đã được cột lại mà tôi đã đề nghị nhân viên phục vụ lại trên bàn làm việc và cảm ơn anh ta về sự giúp đỡ của chúng. Đó là sự kết thúc tuần đầu tiên đây đủ tôi trở lại trong kho lưu trữ - Một cuộc thử nghiệm để xem cách pháp thuật của tôi đáp ứng như thế nào với sự tiếp xúc lặp đi lặp lại với rất nhiều văn bản cổ đại và lỗi lạc, mặc dù những trí tuệ ấy đã chết. Matthew không phải là người duy nhất phải vật lộn để kiểm soát, và tôi đã có một vài khoảnh khắc khó khăn khi có vẻ như tôi không thể trở về với công việc tôi yêu thích, nhưng mỗi ngày trôi qua, việc thực hiện mục tiêu đó có khả năng đạt được nhiều hơn.

Kể từ khi phải đối mặt với Đại Hội Đồng trong tháng tư, tôi đã hiểu bản thân mình cũng như công việc se sợi pháp thuật phức tạp và không chỉ như một mảnh giấy da vụn. Cơ thể tôi là một tấm thảm thêu bởi phù thủy, daemon, và ma cà rồng. Một số trong những sợi đã tạo ra cho tôi là sức mạnh thuần khiết, như loại được biểu tượng bằng hình thể chiếc bóng của Corra. Một số đã được rút ra từ các kỹ năng mà những sợi dây thợ dệt của tôi đại diện. Phần còn lại được se từ những kiến thức có trong Sách Sự Sống. Mỗi sợi dây thắt nút đã cho tôi sức mạnh để sử dụng mũi tên của nữ thần vì công lý chứ không phải vì theo đuổi trả thù hay quyền lực.

Matthew đang đợi tôi trong phòng giải lao khi tôi bước xuống từ cầu thang lớn của thư viện tới tầng chính. Ánh mắt anh làm mát da và làm nóng máu của tôi, y như nó vẫn luôn làm thế. Tôi bỏ đồng xu vào lòng bàn tay đang chờ đợi của anh.

"Mọi thứ ổn chứ, *mon coeur*?" Anh hỏi sau khi hôn chào.

"Ổn." Tôi kéo mạnh ve áo của áo khoác màu đen của anh, một dấu hiệu nhỏ của sự chiếm hữu. Hôm nay Matthew đã ăn mặc như một giáo sư nổi tiếng với quần màu xám thép, chiếc áo sơ mi trắng xếp li, và áo khoác len mịn. Tôi đã chọn cái cà-vạt của anh. Hamish đã trao nó cho anh Giáng sinh vừa

qua, và hình in tự do màu xanh lá cây và màu xám để phù hợp với màu sắc thay đổi của đôi mắt anh. "Thế nào rồi?"

"Cuộc thảo luận thú vị. Chris đã sáng chói, tất nhiên." Matthew nói, khiêm tốn trao cho bạn tôi vị trí trung tâm khán đài.

Chris, Matthew, Miriam, và Marcus đã trình bày kết quả nghiên cứu mở rộng các giới hạn của những gì đã được coi là "con người". Họ đã cho thấy làm thế nào sự tiến hóa của người Homo sapiens bao gồm DNA từ những sinh vật khác, như người Neanderthal, trước đây đã nghĩ rằng là một loài khác .

Matthew đã ngồi trên hầu hết bằng chứng trong nhiều năm qua. Chris nói Matthew cũng xấu tệ như Isaac Newton khi liên quan đến việc chia sẻ nghiên cứu của mình với những người khác.

"Marcus và Miriam đã biểu diễn tiết mục quyền rũ-và-keo kiết thông thường của họ," Matthew nói, cuối cùng cũng buông tôi ra.

"Và phản ứng của các nghiên cứu sinh về thông tin này là gì?" Tôi đã tháo ghim cào thẻ tên của Matthew và nhét nó vào túi. GIÁO SƯ MATTHEW CLAIRMONT, nó viết, FRS, ALL SOUL (Oxon), ĐẠI HỌC YALE (Mỹ). Matthew đã chấp nhận lời mời nghiên cứu một năm trong phòng thí nghiệm của Chris.

Họ sẽ nhận được một khoản trợ cấp khổng lồ để nghiên cứu DNA không mã hoá. Nó sẽ đặt nền móng cho những tiết lộ một ngày nào đó họ sẽ làm về những sinh vật họ người khác, những người không phải đã tuyệt chủng như người Neanderthal nhưng đã ẩn khỏi tầm nhìn thông thường trong số những con người. Vào mùa thu, chúng tôi sẽ đến New Haven một lần nữa.



"Họ đã rất ngạc nhiên," Matthew nói. "Một khi họ nghe thấy bài thuyết trình của Chris, tuy nhiên, sự bất ngờ của họ đã chuyển thành ghen tị. Anh ấy thực sự rất ấn tượng."

"Chris đang ở đâu lúc này?" Tôi nói, nhìn qua vai tìm kiếm bạn mình khi Matthew đưa tôi về phía lối ra.

"Cậu ấy và Miriam đã đi đến Pickering Place," Matthew nói. "Marcus muốn đón Phoebe trước khi tất cả họ đi đến một quán hàng gần Quảng trường Trafalgar."

"Anh có muốn tham gia cùng họ không?", Tôi hỏi.

"Không" bàn tay của Matthew đặt trên eo tôi. "Anh sẽ đưa em đi ăn tối, nhớ không?"

Leonard đã đợi chúng tôi ở lề đường. "Buổi chiều tốt lành, Sieur. Madame. "

"Giờ là 'Giáo sư Clairmont', Leonard," Matthew nói nhẹ nhàng khi đưa tôi vào phía sau của chiếc xe.

"Tuân lệnh," Leonard nói với một nụ cười vui vẻ. "Clairmont House?"

"Xin vui lòng," Matthew nói, vào trong xe với tôi.

Đó là một ngày tháng sáu đẹp, và chúng tôi có lẽ sẽ mất ít thời gian để đi bộ từ Trung tâm mua sắm đến Mayfair hơn là lái xe, nhưng Matthew khẳng định chúng tôi đi xe cho an toàn hơn. Chúng tôi đã không thấy bằng chứng nào cho thấy bất cứ đứa con của Benjamin còn sống sót sau trận chiến ở Chelm, Gerbert hoặc Domenico cũng không cho chúng tôi lý do để lo ngại kể từ thất bại đau đớn của họ ở Venice, nhưng Matthew không muốn có rủi ro.

"Xin chào, Marthe!" Tôi gọi vào nhà khi chúng tôi bước vào cửa. "Mọi thứ thế nào?"

"*Bien*", bà nói. "*Milord Philip và Milady Rebecca* chỉ vừa thức dậy từ giấc ngủ của mình."

"Tôi đã nhờ Linda Crosby ghé qua một lát và giúp một tay," Matthew nói.

"Đến rồi đây!" Linda theo chúng tôi qua cánh cửa, mang theo không chỉ một mà hai túi hàng Marks & Spencer. Bà đưa một túi cho Marthe. "Tôi đã mang cuốn sách tiếp theo trong bộ sách về thám tử đáng yêu và *beau* của cô ấy - Gemma và Duncan. Và đây là các mẫu đan tôi đã nói với bạn." Linda và Marthe đã trở thành bạn bè nhanh chóng, phần lớn vì họ có những mối quan tâm gần như giống hệt nhau trong bí ẩn giết người, may vá đan lát, nấu ăn, làm vườn, và tin đồn. Hai người họ đã làm nên một tình huống khá thuyết phục và hoàn toàn tự động rằng các em bé luôn luôn nên được tham dự cùng với các thành viên gia đình hoặc, nếu không như thế, một ma cà rồng và một phù thủy cùng nhau làm việc như người giữ trẻ. Linda lập luận rằng đó là một sự đề phòng khôn ngoan bởi vì chúng ta vẫn chưa hiểu rõ tài năng và những khuynh hướng của các em bé - mặc dù sở thích của Rebecca về máu và sự hiếm khi ngủ gợi ý cô bé là ma cà rồng nhiều hơn là phù thủy, cũng như Philip dường như là phù thủy nhiều hơn là ma cà rồng, với chú voi nhồi bông mà đôi khi tôi thấy sà xuống trên cái nôi của cậu bé.

"Chúng tôi có thể ở lại nhà tối nay," Tôi đề nghị. Kế hoạch của Matthew dính líu đến một bộ váy dạ hội, một tuxedo, và chỉ nữ thần mới biết được những gì khác nữa.

"Không" Matthew vẫn còn quá ngây thơ với các từ. "Tôi sắp đưa vợ tôi ra ngoài ăn tối." Giọng anh ám chỉ điều này không còn là một chủ đề để thảo luận.

Jack bắn xuống cầu thang. "Chào mẹ! Con đã đặt thư của mẹ trên lầu. Của cha cũng vậy. Phải chạy thôi. Ăn tối với Cha H tối nay."

"Hãy trở lại vào bữa ăn sáng, xin vui lòng," Matthew nói khi Jack bắn qua cánh cửa mở.

"Đừng lo lắng, cha. Sau bữa tối, con sẽ đi chơi với Ransome." Jack nói khi cánh cửa đóng sầm lại sau lưng cậu bé. Chi nhánh New Orleans của gia tộc Bishop-Clairmont đã đến London hai ngày trước để tham quan và thăm Marcus.

"Biết rằng cậu ta đi chơi với Ransome không làm giảm bớt mối quan tâm của anh." Matthew thở dài. "Anh sẽ nhìn qua các con rồi mặc quần áo. Em có đến không? "

"Em sẽ đến ngay sau anh. Em chỉ muốn ngó qua phòng khiêu vũ trước và xem những người cung cấp thực phẩm đang sắp xếp cùng với sự chuẩn bị cho bữa tiệc sinh nhật của anh ra sao. "

Matthew rên rỉ.

"Đừng ngay việc trở thành một kẻ bẩn tính xấu xa như vậy đi," tôi nói.

Cùng Matthew và tôi trèo lên cầu thang. Tầng thứ hai, nơi thường lạnh lẽo và im lặng, đang rì rầm với những hoạt động. Matthew theo tôi đến những cánh cửa cao, rộng. Những người cung cấp thực phẩm đã đặt những chiếc bàn xung quanh tất cả các cạnh của căn phòng, để lại một không gian rộng lớn cho khiêu vũ. Trong góc, các nhạc sĩ đang luyện tập các giai điệu cho đêm mai.

"Anh được sinh ra trong tháng mười một, không phải tháng sáu", Matthew lẩm bẩm, cái cau mày của anh sâu thêm. "Ngày Lễ Các Linh Hồn. Và tại sao chúng ta phải mời quá nhiều người như thế? "

"Anh có thể cầu nhàu và xoi mói mọi thứ anh muốn. Nó sẽ không thay đổi thực tế rằng ngày mai là ngày kỷ niệm anh được tái sinh như một ma cà rồng và gia đình anh muốn tổ chức kỷ niệm điều đó cùng với anh." Tôi đã kiểm tra một trong những sự sắp đặt về hoa trang trí. Matthew đã có sự chọn lựa kỳ lạ về các loại cây trồng, trong đó bao gồm các nhánh liễu và cây hoa kim ngân, cũng như các lựa chọn rộng của âm nhạc từ các thời đại khác nhau mà các ban nhạc đã được dự kiến sẽ chơi trong suốt buổi khiêu vũ. "Nếu anh không muốn quá nhiều khách, anh nên suy nghĩ hai lần trước khi anh tạo thêm bất kỳ đứa trẻ nào."

"Nhưng anh muốn tạo những đứa trẻ với em." Bàn tay Matthew trượt xung quanh hông của tôi cho đến khi nó đến khi đặt trên bụng của tôi.

"VẬY, anh có thể mong đợi một sự lặp lại hàng năm của sự kiện này," tôi nói, trao cho anh một nụ hôn. "Và nhiều hơn với mỗi năm trôi qua."

"Nói về trẻ em," Matthew nói, nghiêng đầu lắng nghe âm thanh nào đó không thể nghe được với một warmblood. "Con gái của em đang đói."

"Con gái của anh luôn luôn đói," tôi nói, áp nhẹ lòng bàn tay lên má anh.

Phòng ngủ cũ của Matthew đã được chuyển thành phòng trẻ và bây giờ là vương quốc đặc biệt của cặp song sinh - hoàn toàn là một vườn thú đầy thú nhồi bông, đủ đồ dùng để trang bị cho một đội quân em bé, và hai tên bạo chúa cai trị nó.

Philip quay đầu ra cửa khi chúng tôi bước vào, vẻ đặc thẳng khi cậu bé đứng lên và nắm chặt thành nôi của mình. Cậu đã nhìn chăm chú vào trong

giường của chị gái mình. Rebecca đã đẩy bản thân vào vị trí ngồi và nhìn chăm chăm vào Philip với sự thích thú, như thể đang cố tìm hiểu làm thế nào mà cậu đã xoay sở để lớn nhanh đến thế. "Chúa ơi. Thằng bé đang đứng." Matthew nhìn có vẻ choáng váng. "Nhưng nó thậm chí còn chưa được bảy tháng tuổi."

Tôi liếc nhìn hai cánh tay và đôi chân mạnh mẽ của em bé và tự hỏi tại sao cha bé lại ngạc nhiên như thế.

"Con đang tính làm gì vậy hả?" Tôi nói, kéo Philip khỏi nôi và cho cậu bé một cái ôm.

Một luồng âm thanh khó hiểu đến từ miệng của bé, và các mấu tự dưới da tôi nổi lên bề mặt để cho Philip mượn sự hỗ trợ khi cậu bé trả lời câu hỏi của tôi.

"Có thật không? Vậy thì con đã có một ngày rất sống động." tôi nói, và đưa cậu bé cho Matthew.

"Cha tin rằng con sẽ rắc rối nhiều như đồng tên gọi lằng nhằng của con," Matthew nói triu mến, ngón tay bị giữ chặt trong tay cú tóm dữ dội của Philip.

Chúng tôi đã thay tã và cho các bé ăn, nói chuyện nhiều hơn về những gì tôi đã phát hiện ra trong các giấy tờ Robert Boyle ngày hôm đó và những gì mà những phát kiến mới trình bày tại Hội Hoàng gia đã dành Matthew với các vấn đề trong sự hiểu biết về những hệ gen sinh vật.

"Cho em một phút. Em cần phải kiểm tra e-mail." Tôi đã nhận được nhiều e-mail hơn bao giờ hết vì bây giờ Baldwin đã bổ nhiệm tôi là đại diện chính thức của nhà de Clermont để ông có thể dành nhiều thời gian hơn cho việc kiếm tiền và bắt nạt gia đình mình.

"Có phải Đại Hội Đồng làm phiền em đủ trong tuần này?" Matthew hỏi, vẻ nhăn nhó của anh đã quay lại. Tôi đã dành quá nhiều buổi tối làm việc trên các báo cáo chính sách về bình đẳng và sự cởi mở, và cố gắng để gỡ rối mớ logic phức tạp của daemon.

"Chẳng bao giờ kết thúc, em e là vậy," tôi nói, mang Philip theo tôi vào phòng Trung Quốc, nơi bây giờ là văn phòng của tôi. Tôi bật máy tính và giữ cậu bé trên đầu gối trong khi tôi lướt qua các tin nhắn.

"Có một hình ảnh từ Sarah và Agatha," tôi kêu lên. Hai người phụ nữ ở trên một bãi biển trong nơi nào đó của Australia. "Hãy đến mà xem."

"Họ trông có vẻ hạnh phúc," Matthew nói, nhìn qua vai tôi với Rebecca trong vòng tay của mình. Rebecca tạo ra âm thanh vui sướng khi nhìn thấy bà ngoại.

"Thật khó để tin rằng đã hơn một năm kể từ cái chết của Em," tôi nói. "Thật tốt khi thấy Sarah mỉm cười một lần nữa."

"Có bất kỳ tin tức nào từ Gallowglass không?" Matthew hỏi. Gallowglass đã rời đi đến nơi nào đó không ai biết và đã không hồi đáp lời mời của chúng tôi đến bữa tiệc của Matthew.

"Không cho đến bây giờ," tôi nói. "Có lẽ Fernando biết anh ấy đang ở đâu." Tôi sẽ hỏi ông ấy ngày mai.

"Và Baldwin đã cho phép điều gì?" Matthew nói, nhìn vào danh sách những người gửi và thấy tên của người anh trai.

"Ông ấy sẽ đến vào ngày mai." Tôi rất hài lòng rằng Baldwin sẽ có mặt để chúc mừng Matthew vào ngày sinh nhật của anh. Điều đó sẽ thêm trọng

lượng nhân dịp này và sẽ im lặng bất kỳ tin đồn sai sự thật nào rằng Baldwin đã không hoàn toàn ủng hộ em trai của mình hoặc các nhánh Bishops-Clairmont mới. "Verin và Ernst sẽ đi cùng ông ấy. Và em phải cảnh báo anh: Freyja cũng sẽ đến".

Tôi chưa gặp em gái giữa của Matthew. Tuy nhiên tôi đã nhìn thấy trước được điều đó sau khi Janet Gowdie thết đãi tôi với những câu chuyện về những kỳ tích trong quá khứ của cô ấy.

"Chúa Kitô, không phải cả Freyja nữa." Matthew rên rỉ. "Anh cần một thức uống. Em có muốn thứ gì đó không? "

"Em sẽ có một số rượu vang," tôi nói một cách lơ đãng, tiếp tục di chuyển qua danh sách các tin nhắn từ Baldwin, Rima Jaén ở Venice, thành viên khác của Đại Hội Đồng, và chủ tịch bộ phận của tôi ở Đại học Yale. Tôi đã bận rộn hơn tôi từng có. Cũng hạnh phúc hơn.

Khi tôi tham gia cùng Matthew trong phòng nghiên cứu của anh, anh đã không chuẩn bị đồ uống của chúng tôi. Thay vào đó, anh đang đứng ở trước lò sưởi, Philip thẳng băng trên hông anh, nhìn chăm chăm lên bức tường phía trên lò sưởi với một vẻ tò mò trên khuôn mặt. Dõi theo ánh mắt anh, tôi có thể thấy lý do tại sao.

Bức chân dung của Ysabeau và Philippe thường treo ở đó đã biến mất. Một thẻ nhỏ được gắn vào tường.

**BỨC CHÂN DUNG CỦA JOSHUA REYNOLDS  
VỀ MỘT CẶP ĐÔI ĐÃ KẾT HÔN VÔ DANH  
TẠM THỜI ĐƯỢC CHUYỂN ĐẾN  
TRIỂN LÃM JOSHUA REYNOLDS VÀ THẾ GIỚI CỦA ÔNG  
TẠI KHU TRUNG BÀY TRANH HOÀNG GIA Ở GREENWICH.**

"Phoebe Taylor tấn công một lần nữa," tôi thì thầm. Cô ấy chưa phải là một ma cà rồng, nhưng đã nổi tiếng trong giới ma cà rồng với khả năng xác định tác phẩm nghệ thuật nằm trong sự sở hữu của họ, thứ sẽ cung cấp cho việc giảm thuế đáng kể nếu chúng được liệt vào tài sản quốc gia. Baldwin ngưỡng mộ cô ấy.

Nhưng sự biến mất đột ngột của cha mẹ anh không phải là lý do thực sự LÀM Matthew sững sờ.

Ở vị trí bức tranh của Reynolds là một bức tranh sơn dầu: một bức chân dung của Matthew và tôi. Đó là rõ ràng tác phẩm của Jack, nét đặc trưng riêng của cậu với sự kết hợp nghệ thuật chú ý đến từng chi tiết của thế kỷ thứ mười bảy và sự nhạy cảm đương đại trong màu sắc và đường nét. Điều này đã được xác nhận bởi miếng thẻ nhỏ gác trên bệ lò sưởi với dòng chữ "Happy birthday, Dad" được viết nguệch ngoạc trên đó.

"Em đã nghĩ rằng thằng bé vẽ chân dung của anh cơ. Nó được coi là một sự ngạc nhiên." tôi nói, nghĩ đến những yêu cầu thì thầm của con trai chúng tôi về việc tôi chiếm sự chú ý của Matthew trong khi cậu bé phác thảo.

"Jack đã nói với anh là nó vẽ chân dung của em," Matthew nói.

Thay vào đó Jack đã vẽ hai chúng tôi cùng nhau, trong phòng khách chính thức bên cạnh một trong những cửa sổ lớn của ngôi nhà. Tôi đang ngồi trong một chiếc ghế Elizabethan, một di tích từ ngôi nhà của chúng tôi ở Blackfriars. Matthew đứng đằng sau tôi, đôi mắt trong trẻo và rạng rỡ khi chúng nhìn vào người xem. Mắt tôi cũng nhìn vào người xem, được khắc họa với vẻ siêu nhiên gợi ý rằng tôi không phải là một con người bình thường.

Matthew với tay qua vai tôi để nắm chặt bàn tay trái đang giơ lên cao của tôi, những ngón tay của chúng tôi đan chặt với nhau. Đầu tôi hơi ngược lên



anh, và đầu anh nghiêng nhẹ xuống, như thể chúng tôi đã bị gián đoạn giữa cuộc trò chuyện.

Tư thế đã để lộ cổ tay trái và dấu hiệu Ouroboros ôm vòng quanh mạch máu của tôi. Biểu tượng này của nhà Bishops-Clairmonts đã gửi một thông điệp về sức mạnh và tinh thần đoàn kết. Gia đình chúng tôi đã bắt đầu bằng tình yêu bất ngờ phát triển giữa Matthew và tôi. Nó lớn lên bởi vì mối liên kết của chúng tôi đủ mạnh để chống lại sự thù hận và sợ hãi của những người khác. Và nó sẽ chịu đựng được bởi vì chúng tôi đã phát hiện ra, giống như các phù thủy rất nhiều thế kỷ trước đây, sẵn sàng để thay đổi là bí mật của sự sống còn.

Hơn thế nữa, dấu hiệu Ouroboros tượng trưng cho sự cộng tác của chúng tôi. Matthew và tôi là một cuộc hôn nhân giả kim thuật của ma cà rồng và phù thủy, cái chết và sự sống, mặt trời và mặt trăng. Đó là sự kết hợp các mặt đối lập để tạo ra một điều gì đó tốt hơn và quý hơn cả hai chúng tôi có thể có được một cách riêng biệt.

Chúng tôi là những nút thắt thứ mười. Không thể phá vỡ được.

Không có khởi đầu hay kết thúc.

HẾT QUYỂN 3.

Se Sẻ Nâu

07/10/2017

# Table of Contents

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

[Chương 28](#)

[Chương 29](#)

[Chương 30](#)

[Chương 31](#)

[Chương 32](#)

[Chương 33](#)

[Chương 34](#)

[Chương 35](#)

[Chương 36](#)

[Chương 37](#)

[Chương 38](#)

[Chương 39](#)

[Chương 40](#)

[Chương 41](#)

[Chương 42](#)

[Chương 43](#)

[Chương 44](#)